John Hohenberg

KÝ GIẢ CHUYÊN NGHIỆP

Lý thuyết và thực hành
trong các ngành Truyền Thông Đại Chúng

Bản dịch của
LÊ THÁI BẰNG và LÊ ĐÌNH ĐIỂU

https://thuviensach.vn

JOHN HOHENHERG
GIÁO SƯ BÁO CHÍ HỌC
VIỆN ĐẠI HỌC COLUMBIA

KÝ GIẢ CHUYÊN NGHIỆP

Lý thuyết và Thực hành
trong các ngành Truyền Thông Đại Chúng

Bản dịch của
LÊ THÁI BẰNG và LÊ ĐÌNH ĐIỂU

1974

https://thuviensach.vn

Nguyên tác: THE PROFESSIONAL JOURNALIST
của John Hohenherg đo Công Ty Holt, Rinehart và Winston, Inc. xuất bản lần thứ Ba, năm 1973.
Copyright (c) 1960, 1969, 1973 by John Hohenherg.
Bản dịch Việt văn của Lê-Thái-Bằng và Lê-Đình-Điểu do Hiện Đại Thư Xã xuất bản lần thứ nhất, năm 1974, với sự chấp thuận của tác giả.
HIỆN ĐẠI THƯ XÃ
28 Phùng Khắc Khoan, Saigon—Đ.T: 93.771-93.772

https://thuviensach.vn

THÂN TẶNG:

THEODORE M. BERNSTEIN
W. PHILLIPS DAVISON
FRED W. FRIENDLY

https://thuviensach.vn

MỤC LỤC

LỜI DỊCH GIẢ
TỰA
PHẦN I. THỂ THỨC CĂN BẢN TRONG NGHỀ BÁO
CHƯƠNG I. KÝ GIẢ
VAI TRÒ CỦA KÝ GIẢ
HỌC LÀM BÁO
HIỆN TRẠNG CỦA LÀNG BẢO HOA KỲ
TRUYỀN THÔNG—XƯA VÀ NAY
TÂM TRÍ QUẦN CHÚNG
DIỄN GIẢI TIN TỨC
TẠI SAO PHẢI HỌC LÀM BÁO?
TRUYỀN THÔNG TRÊN ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN
CHƯƠNG 2. CÔNG VIỆC LÀM TIN
NHỮNG NGƯỜI CÓ PHẬN SỰ LÀM TIN
TỔ CHỨC
KÍCH THƯỚC TÒA SOẠN
NHỮNG MÔ THỨC BIẾN ĐỔI TIN TỨC
CHƯƠNG 3. CÁI "TẠI SAO" CỦA CÁCH LÀM TIN
TINH THẦN TÒA SOẠN
SỬ DỤNG BÚT PHÁP CHỈ NAM
CHUẨN BỊ BÀI VỞ
ĐẶT DANH HIỆU CHO BÀI BÁO
BÚT PHÁP, MỘT CÁCH VIẾT
CHƯƠNG 4. SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
BẢNG KIỂM SOÁT VĂN PHẠM
CHƯƠNG 5. VIẾT TIN PHẢI VIẾT RÕ RÀNG
BẢN CHẤT VÀ ĐẶC TÍNH CỦA TIN TỨC
TIẾN TỚI MỘT SỰ HIỂU BIẾT HƠN
CÁC VẤN ĐỀ TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG
CẦN LÀM CHO DỄ BỌC
CHƯƠNG 6. NHỮNG ĐIỀU NÊN NHỚ
THÁI ĐỘ
GHI XUẤT XỨ
DÒ BÀI
GIỮ BẢN QUYỀN
CĂN GIỜ
BÓP MÉO
BIÊN TẬP
ĐỔI THAY CHO VĂN VẺ
THANH NHÃ
CHỮ KHÓ
"ÔNG"
MS.
TIÊU CỰC

https://thuviensach.vn

BỎ BỚT CHI TIẾT
MỖI CÂU MỘT Ý
PHÂN ĐOẠN
THÌ QUÁ KHỨ
ĐỊNH PHẨM MỘT TIN
TIN ĐỒN VÀ TƯỜNG THUẬT
VIẾT TIN ĐÍCH XÁC
YẾU TỐ THỜI GIAN
CHỨC TƯỚC CỦA CÁC NHÂN VẬT
“HÃY VIẾT NHƯ NÓI CHUYỆN”
PHẦN II. KÝ GIẢ HÀNH VĂN
CHƯƠNG 7. BỐ CỤC CĂN BẢN CỦA BẢN TIN
HÌNH THÁP NGƯỢC
BỐ CỤC TIN TỨC
BẢN TIN BỐ CỤC MẠCH LẠC
KỊCH TÍNH TRONG TIN TỨC
CHƯƠNG 8. TIỂU SỬ VÀ TIN TỨC HIẾU HỈ
QUẦN CHÚNG TRONG TIN TỨC
MỤC XÃ HỘI - VÀ TIN TỨC
AI TÍN
TANG LỄ
CHƯƠNG 9. TIN HỢP VỚI THỜI GIAN VÀ TRANG BÁO
VẤN ĐỀ CỦA NGƯỜI VIẾT
TIN VẮN
PHẦN MỞ MỘT CHỦ ĐỀ
PHẦN MỞ NHIỀU CHỦ ĐỀ
TIN TỔNG HỢP
TIN VIẾT THEO LỐI BIÊN NIÊN
PHẦN KỸ THUẬT
CHƯƠNG 10. TIN KHÔNG AI THÍCH
BÃO TỐ
TIN THỜI TIẾT TỔNG QUÁT
ĐỘNG ĐẤT
HỎA HOẠN
TAI NẠN LƯU THÔNG
VƯỢT TỪNG KHÔNG GIAN
CHƯƠNG 11. VIẾT LẠI
NGHỆ THUẬT VIẾT LẠI
THỦ TỤC VIẾT LẠI
CẬP NHẬT HÓA TIN TỨC
VIẾT LẠI TIN THÔNG TẤN
BỔN PHẬN CỦA NGƯỜI CẢI BIÊN
CHƯƠNG 12. GỌT RŨA PHẦN MỞ
PHẦN MỞ HAY—VÀ DỞ
NHẬP ĐỀ CẦN NHỮNG GÌ
PHẦN MỞ CHO MỌI TRƯỜNG HỢP
VÀI ĐIỀU THẬN TRỌNG

https://thuviensach.vn

NHỮNG PHẦN MỞ CÓ HIỆU LỰC
CHƯƠNG 13. VIẾT VỚI NHỮNG GÌ BẠN CÓ
CHẠY THEO KIM ĐỒNG HỒ
CÁC PHẦN CỦA MỘT BÀI BÁO
RÁP NỐI BẢN TIN
VIẾT TỪ DƯỚI LÊN
CHƯƠNG 14. VẤN ĐỀ NHÂN CẢM TRONG TIN TỨC
MỘT MÔ THỨC KHÁC
TẠP CHÍ THỜI SỰ
LỚP "KÝ GIẢ MỚI"
ĐẶC KÝ THỜI SỰ
ĐỀ TÀI CỦA CHUYỆN NHÂN CẢM
ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH
VÀI LOẠI ĐỀ TÀI
CHƯƠNG 15. NHỮNG NƠI BÁN SỈ TIN TỨC
KINH DOANH CỦA THÔNG TẤN XÃ
ĐẶC PHÁI VIÊN VÀ CÁC HÃNG ĐẶC KÝ
HÃNG THÔNG TẤN HOẠT ĐỘNG
CÁCH THỨC LÀM VIỆC CỦA HÃNG THÔNG TẤN
SO SÁNH VỚI BÁO CHÍ
VÀI CÂU CHUYỆN LỊCH SỬ
CHƯƠNG l6. BÁO CHÍ PHÁT THANH
TRUYỀN THANH
HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG PHÁT THANH
THẢO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH TIN TỨC
CÁCH CẤU TẠO BẢN TIN TRUYỀN THANH
TRUYỀN HÌNH
KỸ THUẬT LÀM TIN TRUYỀN HÌNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐẦY ĐỦ
VIẾT CHO TRUYỀN HÌNH
TRUYỀN THÔNG HỮU TUYẾN
PHÊ BÌNH TIN TỨC TRUYỀN HÌNH
PHẦN THỨ BA. NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA NGHỀ PHÓNG VIÊN
CHƯƠNG 17. SINH HOẠT CỦA MỘT PHÓNG VIÊN
ƯU ĐIỂM CỦA LỀ LỐI THÔNG THƯỜNG
PHÓNG VIÊN LÀM VIỆC NHƯ THẾ NÀO?
PHÓNG VIÊN VÀ TÒA SOẠN
CHUYỆN "SỐNG" HAY CHUYỆN "CHẾT"
LỀ LỐI TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
CHƯƠNG 18. NHỮNG NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CHO PHÓNG VIÊN
XUẤT XỨ CỦA NGUỒN TIN
TIN VIẾT TRƯỚC KHI XẢY RA
BÀI CHỜ ĐĂNG
THAY ĐỔI TRONG BÀI VIẾT TRƯỚC
"BÓ TAY" MỘT PHÓNG VIÊN
CHƯƠNG 19. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ GIAO TẾ QUẦN CHÚNG
VẤN ĐỀ CỦA PHÓNG VIÊN
https://thuviensach.vn

NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP
NHỮNG YẾN TIỆC, QUÀ BIẾU VÀ TIẾP TÂN
TIN TỨC TỪ CÁC NGUỒN TIN GIAO TẾ QUẦN CHÚNG
CHƯƠNG 20. TƯỜNG THUẬT CÁC DỊCH VỤ CÔNG CỘNG
SỰ CHÂN THẬT
HỘI NGHỊ VÀ ĐÁM ĐÔNG
ĐÁM ĐÔNG VÀ SỐ NGƯỜI THAM DỰ
CHƯƠNG 21. BÁO CHÍ VÀ PHÁP LUẬT
TỰ DO VÀ TRÁCH NHIỆM
ĐỊNH NGHĨA PHỈ BÁNG
BIỆN MINH CHỐNG LẠI NHỮNG VỤ KIỆN PHỈ BÁNG
QUI TẮC *THE NEW YORK TIMES*
TRƯỜNG HỢP GIẢM KHINH
QUYỀN RIÊNG TƯ
TỰ DO THÔNG TIN
CHƯƠNG 22. TƯỜNG THUẬT VỀ TỘI ÁC
TRÁCH NHIỆM CỦA KÝ GIẢ
VÀI KHUYNH HƯỚNG CỦA GIỚI TƯ PHÁP
QUI TẮC REARDON
PHÓNG VIÊN SĂN TIN TỘI ÁC
CÁC NGUỒN TIN TỘI ÁC
CÂU CHUYỆN TỘI ÁC
QUI TẮC SĂN TIN TỘI ÁC
NHỮNG VỤ RỐI LOẠN TRONG DÂN CHÚNG
VIẾT TIN TỘI ÁC
NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÂM ĐÃNG VÀ TỤC TĨU
CHƯƠNG 23. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ TÒA ÁN
TỰ DO BÁO CHÍ VÀ XỬ ÁN VÔ TƯ
HỆ THỐNG TƯ PHÁP
DANH TỪ PHÁP LUẬT
SĂN TIN TÒA ÁN NHƯ THẾ NÀO?
VẤN ĐỀ LÀM TIN VỀ NHỮNG VỤ XỬ ÁN
THIẾU NHI PHẠM PHÁP
CHƯƠNG 24. CHÍNH TRỊ, CHÍNH PHỦ VÀ CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG
DIỄN GIẢI VÀ PHÂN TÍCH
BÀI VIẾT VỀ CHÍNH TRỊ
DIỄN GIẢI TIN TỨC CHÍNH TRỊ NHƯ THẾ NÀO?
VÀI THÍ DỤ VỀ BÀI DIỄN GIẢI
LÀM TIN ĐỊA PHƯƠNG
LÀM TIN VỀ NGÂN SÁCH VÀ CÁC SẮC THUẾ
CHƯƠNG 25. DƯ LUẬN QUẦN CHÚNG VÀ TIN TỨC BẦU CỬ
ĐO LƯỜNG DƯ LUẬN QUẦN CHÚNG
KỸ THUẬT THĂM DÒ DƯ LUẬN
TIÊN ĐOÁN VỀ KẾT QUẢ BẦU CỬ
LÀM TIN TỨC VỀ CÁC CUỘC BẦU CỬ
LỀ LỐI LÀM TIN CHÍNH TRỊ
LOAN BÁO CÁC CON SỐ

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 26. TIN LỚN: THỦ ĐÔ HOA KỲ, LIÊN HIỆP QUỐC VÀ THẾ GIỚI
THÔNG TÍN VIÊN
NHỮNG TRUNG TÂM BÁO CHÍ Ở WASHINGTON
NHỮNG MAY RỦI TRONG VIỆC LIÊN LẠC BÁO CHÍ
TỰ DO VÀ AN NINH
CUỘC HỌP BÁO CỦA TỔNG THỐNG
TIN LIÊN HIỆP QUỐC
THÔNG TÍN VIÊN QUỐC NGOẠI
LƯU LƯỢNG TIN TỨC QUỐC NGOẠI
CÔNG VIỆC CỦA THÔNG TÍN VIÊN QUỐC NGOẠI
KIỂM DUYỆT
CHƯƠNG 27. CHUYÊN VIÊN
VẤN ĐỀ TIÊU THỤ
SINH THÁI HỌC
TIN KHOA HỌC
TIN KINH TẾ
TIN GIÁO DỤC
TIN TÔN GIÁO
TIN VĂN HÓA
TIN VỀ CÁC DỊCH VỤ
TIN THỂ THAO
CHƯƠNG 28. BÁO CHÍ PHỤC VỤ CÔNG ÍCH
BÁO CHÍ VÀ QUẦN CHÚNG
LOẠI BÀI XÃ LUẬN
KÝ MỤC GIA VÀ BÌNH LUẬN GIA
BÁO BÍ MẬT
TƯỜNG THUẬT ĐIỀU TRA
VIẾT NHỮNG BÀI ĐIỀU TRA
HƯỚNG VỀ TƯƠNG LAI
PHẦN PHỤ LỤC
PHỤ LỤC I. MỘT SỐ DANH TỪ BÁO CHÍ
BÁO IN (PRINT JOURNALISM)
BÁO PHÁT THANH (BROADCAST JOURNALISM)
PHỤ LỤC II. DẤU HIỆU SỬA BÀI
PHỤ LỤC III. QUI CHUẨN NGHỀ NGHIỆP
1. TIÊU CHUẨN NGHỀ NGHIỆP hoặc NHỮNG GIÁO ĐIỀU CỦA LÀNG BÁO
2. QUI CHUẨN TRUYỀN HÌNH CỦA HIỆP HỘI QUỐC GIA CÁC NHÀ QUẢNG BÁ (TRÍCH LƯỢC)
3. QUI CHUẨN HÀNH NGHỀ CỦA HIỆP HỘI QUỐC GIA CÁC NHÀ TRUYỀN THANH (TRÍCH LƯỢC)
4. BÁO CHÍ TỰ DO VÀ XỬ ÁN VÔ TƯ

o0o

https://thuviensach.vn

LỜI DỊCH GIẢ

KÝ GIẢ CHUYÊN NGHIỆP là bản dịch cuốn THE PROFESSIONAL JOURNALIST của John Hohenherg, một cuốn sách đang được sinh viên báo chí học và các giới trong các ngành truyền thông đại chúng tìm đọc.

Tác giả là giáo sư Báo Chí Học tại Trường Cao Học Báo Chí, Viện Đại Học Columbia, New York từ 1950, và từ 1954 đến nay, Ông là Thư Ký Ủy Ban Cố Vấn các giải thưởng Pulitzer do Viện Đại Học này quản trị.

Trước khi đảm nhiệm những chức vụ kể trên, John Hohenherg đã từng là ký giả, trong 25 năm, hoạt động ở Hoa Kỳ cũng như ở ngoại quốc. Năm 1963, ông đã thực hiện một cuộc hành trình qua nhiều thành phố ở Viễn Đông và Nam Á với tư cách một chuyên viên của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Nhờ cuộc hành trình này, ông đã viết được cuốn Between Two Worlds *(Giữa Hai Thế Giới) trong đó ông trình bày những liên lạc giữa Á Châu và Hoa Kỳ qua các chính sách, báo chí và dư luận quần chúng. Ngoài ra, ông còn là chuyên viên nghiên cứu báo chí của Trung Tâm Đông Tây (East-West Center) ở Honolulu, Hawaii.*

Ông viết nhiều cuốn sách chuyên về báo chí học trong số đó có những cuốn: Foreign Correspondence: The Great Reporters and Their Times; The News Media: A Journalist Looks at His Profession; The Pulitzer Prize Story, *vân vân.*

Nhờ những công trình đặc biệt đóng góp cho bộ môn báo chí học, John Hohenherg đã được hai lần giải thưởng Sigma Delta Chi *trong những năm 1965 và 1968.*

Cuốn sách mà chúng tôi phiên dịch đây là nhuận bản lần thứ ba của cuốn THE PROEESSIONAL JOURNALIST do nhà xuất bản Holt, Rinehart và Winston ở Hoa Kỳ phát hành trong năm 1973. Ấn bản thứ nhất đã được ra mắt từ 1960 và được coi như là một tài liêu giáo khoa căn bản cho những ai muốn theo học ngành báo chí. Nhuận bản năm 1969 với nhiều sửa chữa và nhiều tài liệu mới cũng rất được hoan nghênh.

So với những bản trước, bản này phong phú hơn nhiều vì trong lời tựa tác giả cho biết có đưa thêm vào rất nhiều tài liệu được cập nhật hóa và thí dụ mới, đề cập nhiều hơn đến các bộ môn truyền thanh, truyền hình, quảng cáo, giao tế quần chúng cũng như các vấn đề mới trong xã hội (tiêu thụ, sinh thái học, vân vân), nghiên cứu sâu rộng hơn các vấn đề xâm phạm đời tư, tự do thông tin và nhất là công việc thâu thập và soạn thảo tin tức, công việc chính yếu của người làm báo.

Chúng tôi nhận thấy trong tác phẩm của John Hohenherg, của một người từng lăn lóc nhiều năm trong nghề và hiện đang giữ một địa vị quan trọng trong ngành giáo dục báo chí Mỹ, có nhiều điều hữu ích cho những người muốn tìm hiểu nghề làm báo và làm tin tức trong các bộ môn truyền thông đại chúng nên cố gắng phiên dịch ra Việt ngữ. Tuy nhiên, trong cuốn THE PROFESSIONAL JOURNALIST, vì được soạn thảo cho những người làm báo Anh ngữ nên có một số chi tiết không thích hợp với giới làm báo Việt ngữ ở đây, nhất là những đoạn nói về việc sử dụng Anh ngữ. Bởi vậy, chúng tôi đã bỏ hẳn một số đoạn văn không dịch hoặc chỉ lược dịch một số đoạn văn khác. Dĩ nhiên, đó là công việc giản lược duy nhất và tối thiểu đối với tác phẩm giá trị này.

Chúng tôi ước mong cuốn sách dịch này sẽ giúp ích được phần nào cho những ai muốn tìm hiểu kỹ thuật làm báo của nước người đề đem ứng dụng vào nghề này của nước ta ngõ hầu mang lại vài cải tiến nghề nghiệp trong làng báo Việt Nam.

L.T.B. và L.Đ.Đ.

https://thuviensach.vn

TỰA

Trong những năm gần đây, ngành báo chí đã phát triển với quá nhiều chủ đề, vấn đề, thái độ và phương pháp mới khiến cho tôi phải hiệu đính phần lớn cuốn sách *THE PROFESSIONAL JOURNALIST* trong lần nhuận bản thứ ba này. Cuộc tranh đấu về "quyền được biết" (right to know) của nhân dân đã trở nên gay cấn. Tư thế của nền báo chí tự do và của nhà báo độc lập đã trở thành khó khăn hơn. Kỹ thuật tiến triển mạnh làm cho các phương pháp sản xuất báo chí thay đổi nhanh chóng, nhất là với phong trào bành trướng mạnh ra ngoài trung tâm thành phố và vài ba "tá" băng tần trên đài truyền hình không còn là một ước mơ nữa.

Tất nhiên, tinh thần thay đổi trong kỷ nguyên hỗn loạn này đã có ảnh hưởng đến công cuộc giáo dục báo chí ở Hoa Kỳ. Nó sẽ được phản ánh qua những trang sau đây. Trong nhuận bản kỳ này, tôi đã thực hiện hàng trăm sự thay đổi, kèm nhiều thí dụ mới và nhiều trường hợp lịch sử. Những phần về phóng sự điều tra (investigative reporting) và dịch vụ công cộng của báo chí đã được mở rộng thêm cũng như phần nói về luật lệ báo chí bởi vì có sự thay đổi thái độ của tòa án và những phán quyết mới được để lại. Thêm vào đó, có những tài liệu mới về những phần chuyên biệt như giới tiêu thụ hàng hóa, sinh thái học, hội đồng báo chí (press councils) và việc sử dụng những văn kiện "mật", cùng với những cuộc thảo luận về công việc của các "ký giả mới" (new journalists) và những vấn đề của báo chí truyền thanh và truyền hình. Cuộc phóng người lên cung trăng, những cuộc bang giao mới giữa Hoa Kỳ, Trung Hoa (lục địa) và Nga Sô cùng việc chú tâm đến một lối sống khả quan hơn cho tất cả mọi người Mỹ đã đem đến những kích thước mới cho công việc của ký giả như đã thấy qua vài thành tích mới đây trong công việc của cả báo in lẫn báo phát thanh. Sau hết, trong lần nhuận bản này, tôi dựa nhiều hơn vào những tài liệu của các giải thưởng Pulitzer, đặc biệt là những tài liệu mới với cố gắng là nâng cao những tiêu chuẩn nghề nghiệp của ký giả.

Hiệu đính cuốn sách này là công việc thích thú, trước hết bởi vì ấn bản đầu tiên đã được nhiều trường cũng như nhiều tổ chức nghề nghiệp chấp nhận trong chương trình giảng huấn. Về thực chất và các kỹ thuật của nghề báo, trọng điểm vẫn được đặt vào những tiêu chuẩn nghề nghiệp được đem ứng dụng cho các báo ngoại ô và báo tỉnh nhỏ (suburban and small city newspapers) và báo chí phát thanh (broadcast journalism) trong tất cả các giai đoạn. Từ khi đề tài phê bình xã hội (social crititism) đã được trình bày trong cuốn *Các Phương Tiện Truyền Thông* (The Mass Media), một cuốn sách dùng kèm với cuốn này, đề tài đó thật ra ít được đề cập đến ở đây nhưng không phải là gạt bỏ hẳn.

Trong nhuận bản lần này, trách nhiệm báo chí phục vụ quần chúng, tường thuật dư luận, làm tin ở thủ đô Washington và làm thông tín viên hải ngoại, cùng sự quan tâm liên tục về tự do báo chí và xử án công bằng. Nhuận bản mới cũng đề cập nhiều hơn đến sự thực hành và nội dung công việc của báo chí và hãng thông tấn rất ích lợi cho báo đô thị lẫn báo tỉnh và báo ngoại ô. Làm tin về những cuộc xáo trộn trong dân chúng là một trường hợp thích đáng trong lúc này. Cuộc tranh đấu cho bình đẳng là một trường hợp thích đáng khác. Còn nhiều trường hợp nữa mà phần lớn là những vấn đề xã hội to tát của thời đại chúng ta.

Cuốn sách được chia làm bốn phần. Phần I trình bày một khái niệm về công việc của ký giả và những phương tiện chính của anh như ngôn ngữ, phương pháp và những thủ tục căn bản. Phần II nói về cách thức sử dụng những phương pháp đó trong ngành báo in cũng như trong ngành bá âm. Phần III chuyên chú vào phóng viên, phần tử nòng cốt của mọi bộ môn báo chí, và bàn về những trách nhiệm, lề lối hành nghề, luân lý chức nghiệp của anh cũng như các luật lệ chi phối báo chí. Phần IV nói đến những khía cạnh mới của báo chí Mỹ, tư trào phục vụ công ích trong các ngành truyền thông, các cách dùng tin đào sâu (depth reporting), diễn giải (interpretation) và phân tích (analysis) trong các cột báo dành cho tin tức (news columns), làm tin về các vấn đề của giới tiêu thụ hàng hóa, về sinh thái học (ecology) cũng như các lãnh vực chuyên biệt khác cùng những thái độ luôn luôn biến chuyển và những đòi hỏi của nghề nghiệp. Tóm lại, hơn 75 trang tài liệu mới và thí dụ mới đã được đem vào nhuận bản lần này.

https://thuviensach.vn

Tôi đặc biệt tri ân Tiến Sĩ Theodore Peterson, Khoa Trưởng Trường Báo Chí và Truyền Thông, Viện Đại Học Illinois, các giáo sư John B. Bremner, thuộc Viện Đại Học Kansas, và Henry F. Schulte, thuộc Viện Đại Học Syracuse, về những lời chỉ dẫn quí báu trong khi làm công việc hiệu đính. Tôi cũng tri ân những vị đã được đề tặng trên cuốn sách này.

Tôi chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ tài liệu của những vị sau đây: William Attwood, chủ nhiệm tờ *Newsday* ở Garden City, New York; Floyd Barger, chủ bút tờ *New York Daily News;* Barry Bingham Jr., chủ nhiệm và Geoffrey Vincent, chủ bút chủ nhật tờ *Louisville Courier Journal* và *Times;* Malcolm A. Borg, phó chủ tịch chấp hành tờ *The Record ở* New Jersey; Benjamin C. Bradlee, chủ bút tờ *Washington Post;* Wallace Carroll, Chủ bút tờ *Winston-Salem Journal and Sentinel ở* Bắc Carolina; Otis Chandler, chủ bút tờ *Los Angeles Times*; Norman A. Cherniss, chủ bút tờ *Riverside Press-Enterprise ở* California; Edward R. Cony, chủ bút tờ *Wall Street Journal;* Reuyen Frank, chủ tịch phân bộ tin tức của hãng NBC; Wes Gallagher, chủ tịch hãng thông tấn The Associated Press, và John O. Koehler, tổng quản trị hãng này; Evarts A. Graham Jr., tổng thư ký tòa soạn tờ *Saint Louis Post Dispatch*, và David Lipman, phó tổng thư ký tòa soạn báo này; Martin s. Havden, chủ bút tờ *Detroit News;* James F. Hoge Jr. chủ bút từ *Chicago Sun Times;* John Hughes, chủ bút tờ *Christian Science Monitor;* Clayton Kirkpatrick, chủ bút tờ *Chicago Tribune*; Arthur E. Mayhew, chủ bút tờ *Delaware County Times ở* Pennsylvania; Bruce H. Mclntyre, chủ bút tờ *Pontiac Press ở* Michigan; John E. McMullan, chủ bút tờ *Philadelphia Inquirer;* George Merlis, trong hãng American Broadcasting Company; A.M. Rosenthal, tổng thư ký tòa soạn tờ *The New York Times;* Richard S. Salant, chủ tịch phân bộ tin tức hãng truyền hình CBS; H.L. Stevenson, chủ bút hãng thông tấn United Press International; Gordon Pates, tổng thư ký tòa soạn tờ *San Francisco Chronicle,* và Thomas Winship, chủ bút tờ *The Boston Globe*. Dĩ nhiên, quí vị không phải chịu trách nhiệm về những điều viết trong sách này và tác quyền về những tài liệu được in lại ở đây đã được các tổ chức liên hệ chấp thuận.

Lòng tri ân sâu xa nhất, một lần nữa được gửi đến tiện nội Dorothy Lannuier Hohenherg. Đối với thế hệ ký giả mới, tôi xin chúc các bạn may mắn, mạnh khỏe và đạt nhiều thành tích.

Viện Đại Học Columbia
John Hohenherg
Tháng Tám 1972

https://thuviensach.vn

PHẦN I.
THỂ THỨC CĂN BẢN TRONG NGHỀ BÁO

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG I. KÝ GIẢ

Ở bất cứ nơi nào, ký giả hành nghề với khả năng, với lòng can đảm, tính liêm khiết và chí cương quyết độc lập, anh là một lực lượng chủ yếu trong những xã hội cởi mở của thế giới ngày nay. Càng có nhiều tự do, những trách nhiệm của anh càng nặng nề. Vì tính chất đặc biệt của nghề nghiệp anh, anh có liên hệ sâu xa đến sự thay đổi của xã hội, đến những căn bản của việc phục vụ quần chúng và cuộc tranh đấu để tiến đến một đời sống tốt đẹp hơn.
Ký giả nào có tên tuổi cũng đều tự cho mình là một công bộc và tự nghĩ rằng mình hoàn toàn có trách nhiệm đối với công chúng. Do đó, theo nghĩa đúng nhất, ký giả làm cho chính phủ có tính cách đại diện vì anh là gạch nối chính yếu giữa những người cầm quyền và dân chúng.

VAI TRÒ CỦA KÝ GIẢ

Nhiệm vụ căn bản của ký giả là cái gì quan trọng hơn nhiệm vụ thâu thập và truyền đạt tin tức và ý kiến hàng ngày vì trong tất cả mọi việc anh làm, dù nói hay viết, bao giờ anh cũng phải tìm kiếm sự thật. Khốn thay, tin tức và sự thật không phải bao giờ cũng đồng nghĩa. Cũng vì thế, người ta không thể cho rằng cái gì đúng hôm nay sẽ nhất thiết phải đúng trong ngày mai.
Không giống sử gia suy gẫm về quá khứ, ký giả thường quan tâm nhiều hơn đến hiện tại và luôn cả tương lai nữa. Anh là người của đổi thay. Tính chất cấp thời thường nổi bật trong công việc của anh. Cách đây gần 350 nam, khi thành lập tờ *Gazette de France*, Theophraste Renaudot đã nói: “Trong số 500 bản tin viết một cách vội vàng từ các nước gửi về, thật khó có thể tránh được việc đăng cái gì... mà sau lại phải cần đến Ông Thời Gian (Father Time) cải chính”.

Những giá trị của nghề báo. Do đó, không có gì lạ khi ký giả có khả năng và lương tâm thường có khuynh hướng đòi hỏi những giá trị hẳn hoi và đức tính thận trọng trong công việc nhiều hơn những người hành nghề khác. Tính hoài nghi là một đặc điểm của nghề báo. Không một tổ chức làm tin nào có thể tồn tại lâu dài nếu nó cứ liên tục tự mãn với những sự việc như đã xẩy ra, nếu nó không đào sâu những biến cố để tìm hiểu và nếu nó cứ thờ ở với công việc báo trước cho dân chúng biết những dấu hiệu suy yếu của xã hội. Đổi thay là luật tối thượng của nghề báo.
Yếu tố tín nhiệm cũng ảnh hưởng đến tất cả mọi công việc của ký giả. Trong hình thức đơn giản nhất, yếu tố đó là một nỗ lực siêng năng để hoàn thành sự chính xác trong việc tường thuật sự kiện, từ giờ đúng khi xẩy ra một vụ động đất đến những lời kết thúc một bài diễn văn của Tổng Thống, từ cái bóng tà áo của cô phù đâu đến chữ đệm giữa tên họ của một người bị cáo là sát nhân. Nhưng có ích gì việc đánh vần đúng tên họ của một chủ tịch lập pháp và không tường thuật những điều mà ông ấy nói không trúng cách; có ích gì việc ghi chép thật cẩn thận đến từng xu tổng số ngân sách của một thành phố và thờ ở với việc cho thấy ngân sách đó không phù hợp với công cuộc săn sóc những người thiếu thốn, tật nguyên và già cả? Chính trong những lãnh vực rộng rãi đó mà người ký giả phải điều tra sâu xa hơn là hoàn thành sự chính xác của các sự kiện mặc dầu việc này lúc nào cũng cần thiết. Trong tất cả mọi sự việc, ký giả phải tỏ ra xứng đáng với lòng tin cậy và sự ủy thác của dân chúng.
Lý do về sự pha trộn những châm ngôn của nghề báo với lợi ích công cộng không phải khó tìm. Qua hai thế kỷ báo chí độc lập, sức mạnh của người ký giả hầu như hoàn toàn tùy thuộc ở sự ủng hộ của công chúng chứ không phải từ người làm quảng cáo, từ người chuyên giữ số kế toán hoặc từ một chính phủ có chế độ kiểm duyệt.
Sự thật phũ phàng nhưng có thể giải thích được là hễ một tổ chức làm tin quá chú trọng về thương mại và

https://thuviensach.vn

tự để cho bị sử dụng vào những tư lợi đặc biệt, nó sẽ phản bội dân chúng, và tự tỏ ra yếu kém và không đáng tin cậy.

Thế nào là một ký giả? Nếu sự tín nhiệm, sự chính xác và sự quan tâm đến lợi ích công cộng tạo thành một quan niệm lý tưởng của nghề báo thì tiêu chuẩn đó không phải là không đạt được. Những tờ báo tốt thường cố gắng để được xứng đáng với những nguyên tắc đó như một số ký giả đã làm hết sức mình trong các ngành quảng bá, tạp chí thời sự, thông tấn xã độc lập và hãng đặc ký. Bởi thế, báo chí ở Hoa Kỳ tìm cách đạt đến mức độ cao nhất để đảm giữ trách nhiệm đặc biệt là ngầm hứa tranh đấu cho tự do theo Hiến Pháp. Thật vậy, quyền tự do truyền đạt tin tức, tư tưởng và ý kiến là một tự do đưa tới các tự do khác; nó đảm bảo cho sự liên tục của những quá trình dân chủ của nền văn minh Tây Phương. Cái này không thể tồn tại lâu dài nếu không có cái kia.
Do đó, vai trò của người ký giả ít khi hạn chế ở chỗ chỉ là một người truyền đạt, một tốc ký viên điện tử, hành động như một chiếc máy để ghi những biến cố xẩy ra. Trước sự xáo trộn thế giới trong những năm đầu của thế kỷ 20 này, Joseph Pulitzer, một trong những ký giả danh tiếng nhất của làng báo Hoa Kỳ, đã đưa ra định nghĩa về trách nhiệm nghề nghiệp như sau:
Thế nào là một ký giả? Đó không phải là một quản lý kinh doanh hoặc một người xuất bản và cũng không phải là một sở hữu chủ trong ngành báo chí. Một ký giả là một người canh chừng trên chiếc cầu của con thuyền nhà nước. Anh ghi nhận mỗi cánh buồm lướt qua, những dấu hiệu nhỏ nhoi cần phải chú ý ở chân trời trong khi thời tiết tốt. Anh tường thuật những cái gì đang nổi lênh bềnh mà chiếc tàu có thể cứu vớt được. Anh xuất hiện qua sương mù và bão tố để dẫn đầu trong việc báo trước những hiểm nguy. Anh không nghĩ đến tiền lương của anh hoặc đến số lời của ông chủ anh. Anh ở đó để coi chừng an ninh và hạnh phúc của nhân dân tín nhiệm ở nơi anh.[1]

Ảnh hưởng của Ký giả. Quan điểm của Pulitzer về nghề báo đã làm ông thắng được những người coi báo chí là một phương tiện kiếm tiền bạc hoặc một vài kỹ thuật trần trụi (bald technique) do những con buôn ít học thực hành dưới sự hướng dẫn của một tòa soạn hùng mạnh. Nói cho đúng, nghề báo, hơi giống nghề luật và nghe thuốc, là một công cuộc kinh doanh cần thiết và quan trọng. Nhưng, như chúng ta đều biết, người ta cũng lại thấy đúng rằng ở nơi nào không có nghề báo chí thì không thể có kinh doanh báo chí. Nghề này không thể tồn tại trong một xã hội đóng kín. Toàn thể xí nghiệp thông tin cho công chúng bị bóp nghẹt trong vòng kiềm tỏa của một chính phủ đầy đủ quyền hành và bị ràng buộc bởi sự kiểm soát tuyên truyền, kiểm duyệt và hình phạt cho những người phạm lỗi.
Tuy nhiên, có thể là một sự lầm lẫn khi cho rằng ký giả lúc nào cũng được tự do hành nghề như anh ta mong ước dưới những điều kiện tương đối khoan dung của nền văn minh Tây Phương. Ở đây, anh bị lệ thuộc vào nhiều áp lực quá rõ ràng. Anh biết anh phải giữ những người bỏ tiền ra làm báo sao cho không ảnh hưởng đến tòa soạn nếu anh muốn duy trì lòng trung thành của anh đối với công ích. Nhưng anh cũng biết anh phải đề phòng hiểm họa to lớn hơn của việc cứ cộng tác bừa với chính phủ để được vài quyền lợi nhất thời trên các phương diện chính trị, kinh tế hoặc xã hội.
Do đó, có một tình trạng căng thẳng hầu như thường trực giữa chính phủ và báo chí trong một xã hội cởi mở, bởi vì nhiệm vụ của ký giả theo sát tin tức là một trong những hoạt động có giá trị nhất của nghề nghiệp của anh. Thỉnh thoảng, khi anh tiến hành cuộc điều tra về những hành động tốt và xấu của chính phủ một cách quá hăng say, anh hoàn toàn bị thúc đẩy bởi ý muốn phục vụ quần chúng. Cả trong những xã hội tự do dân chủ như Hoa Kỳ, Anh, Pháp, một phần lớn công luận thường lo lắng rằng trong những lúc nguy biến báo chí công kích mạnh mẽ có thể phương hại cho an ninh quốc gia.
Báo chí không phải là một khoa học chính xác và các ký giả không thể hoạt động như những chiếc máy điện tử (computers), đôi khi có thể có những sự lầm lẫn trầm trọng và những điều sai lầm to lớn. Tuy nhiên, trong khi đa số các tổ chức làm tin và ký giả được coi là đáng khen thì vài tổ chức hoặc cá nhân thuộc bất cứ thời đại nào và ở bất cứ đâu lại mắc phải những tội lạm dụng từ sự phán xét lầm lẫn đến việc tưởng

https://thuviensach.vn

thuật sai lạc, từ vụ tung tin giật gân một cách không thể tha thứ được đến việc cộng tác một cách đáng chê trách phạm tội mạ lỵ, làm điều xấu xa. Song le, ở nơi nào tập tục tự trị được thi hành mạnh mẽ, lỗi lầm của ký giả được dung thứ vì một điều lợi hiển nhiên là một nền báo chí tự do có thể làm cho dân tộc được tự do.
Do đó, ảnh hưởng của ký giả đối với công luận là một trong những lực lượng tác động mạnh mẽ nhất trong xã hội chúng ta.

Cuộc cách mạng tin tức. Sự bành trướng của các phương tiện truyền thông từ báo in đến truyền thông điện tử đã làm cho ký giả có ảnh hưởng và trách nhiệm to lớn hơn trước đây nhiều. Cũng vì thế, vai trò của ký giả không bị kém phần quan trọng khi mà sự quân bình tế nhị giữa chính phủ và các phương tiện truyền thông còn được duy trì để có lợi cho dân chúng. Đó chính là vì có một cuộc cách mạng tin tức vô song trong làng báo và có tính cách toàn cầu đang mở rộng và đào sâu mọi khía cạnh của ngành truyền thông đại chúng có ảnh hưởng đến 200 triệu người Mỹ ở trong nước cũng như ngoài nước.
Từ trước đến nay, chưa hề có nhiều tin tức được đưa đến nhiều người trong khoảng thời gian ngắn như thế. Và vẫn chưa hết, kỷ nguyên hỏa tốc trong việc chuyển tin (transmission) và in lại (reproduction) chỉ mới bắt đầu thôi. Người ta còn kỳ vọng nhiều ở vệ tinh viễn thông (communication satellite) ở đường dây "cáp" đa tần (multichannel cable) trên đất và dưới đáy biển, ở phương pháp vô tuyến truyền chân liên lục địa (intercontinental facsimile) và sự kỳ diệu của máy điện tử, ở tia sáng "laser" với triển vọng dùng tia sáng rẻ tiền để chuyển tin và biết bao nhiêu tiến bộ khác chờ đón ở thế kỷ 21.
Trong những năm của hậu bán thế kỷ 19, khi nghề báo còn giản dị và ít nguy hiểm hơn, khi ký giả chỉ dùng giấy nháp, bút chì và các đường dây (điện thoại, điện tín) để phục vụ báo chí vì đó là nguồn duy nhất cung cấp tất cả các tin tức, người ta có thể nói rằng ký giả là một chiếc máy ghi các sự kiện một cách khách quan, không hơn không kém. Thế mà, cả khi đó, người ký giả cũng không chịu hạn chế trong vai trò tầm thường như vậy. Anh trình bày khía cạnh xấu xa của thành phố, sự thống trị bóc lột của những guồng máy chính trị tham nhũng, sự kiếm lời tàn nhẫn của những độc quyền đại kỹ nghệ và những thảm cảnh của con người.
Do đó, khó có một ký giả có hạng nào ngày nay lại chỉ bằng lòng phục vụ như một người ghi nhận sự kiện trong những ngày đen tối và xấu xa này. Một khi đã đạt được mức chuyên nghiệp rồi, ký giả không còn đơn thuần là một người quan sát thời cuộc, một dụng cụ truyền đạt những sự kiện có hoặc không có sự thật bên trong. Bổn phận của anh còn là vạch trần sự phức tạp của đời sống, cố gắng giải thích cho công chúng biết ý nghĩa của các tin tức cũng như tường thuật các biến cố. Như vậy, người ký giả lần lượt trở thành một phóng viên (a reporter), một nhà phân tích (an analyst), một người bình giải (an interpreter) và đôi khi lại là một tham dự viên hoạt động trong lịch sử của thời đại chúng ta.

HỌC LÀM BÁO

Ký giả là kết tinh của cái gì? Có người bảo đó là những giá trị đạo đức; người khác lại cho là nền giáo dục cao đẳng. Một số người tin rằng đó là tinh thần tranh đua nồng nhiệt. Một số người khác lại nói rằng đó là cảm quan điệu nghệ, thiên khiếu về đột biến, sự quan tâm có tính cách cuồng tín trong công việc tìm kiếm sự thật và phụng sự như kẻ bảo vệ quốc gia dân tộc.
Tuy chưa có câu trả lời nào tự nó đầy đủ ý nghĩa, nhưng cũng có một yếu tố chính yếu hiển nhiên ở trong con người ký giả cũng như trong việc định giá bản chất chính anh ta. Đó là lòng yêu thích công việc và lòng thành khẩn mãnh liệt không gì lay chuyển nổi. Điều này đúng với ký giả, nam cũng như nữ, trong các ngành truyền thông mới—truyền thanh, truyền hình—và cả những người đã đưa nhật báo, thông tấn xã và tạp chí thời sự đến một trình độ thông tin rất cao ở Hoa Kỳ.

https://thuviensach.vn

Những đức tính của ký giả. James Reston, của tờ *The New York Times*, lúc nào cũng nhấn mạnh rằng "nghị lực là đức tính quan trọng nhất mà một ký giả phải có". Trong khi soát lại hồ sơ nhóm thông tín viên (correspondents) của tờ *Times* hoạt động ở thủ đô Washington để tìm ra một đức tính chung, Reston có nhận xét sau đây:

Tôi rất ngạc nhiên ở điểm tất cả các phóng viên này cũng có một đức tính cao quí—đó là nghị lực, hoặc cương nghị, hoặc linh hoạt—bạn muốn gọi sao cũng được. Do đó, theo tôi, một nền giáo dục hoàn bị nhất cùng với một công cuộc huấn luyện chu đáo nhất ở một đặc điểm nào đó, cũng chưa thể giúp người ký giả nổi bật, trừ phi chính anh ta có sẵn nghị lực cần thiết để đeo đuổi công việc.[2]

Walter Cronkite, của hãng Truyền Hình Columbia Broadcasting System (CBS), nhấn mạnh vào đức tính cần mật, coi đó là một trong những đức tính căn bản của người làm báo, khi nói đến sự phát triển kỳ lạ của việc phổ biến tin tức bằng hình ảnh. Mới chỉ có vài năm, Cronkite đã sống qua những kỷ nguyên từ "băng ghi âm" đến "băng video" và cả một hệ thống vệ tinh viễn thông cùng những tiến bộ khác và lúc nào ông cũng thích ứng được với những điều kiện mới. Ông nói:

"Truyền hình đầy rẫy những biến đổi và náo động. Cũng chính sự báo hức này của con người mong khai phá những kỹ thuật mới là khí giới để đánh bại sự mệt mỏi và cũ mềm. Nhưng cũng như mọi sự đáng kể khác, truyền hình cần đến sự cẩn mật liên tục, sự hướng dẫn liên tục và sự chỉ huy."[3]

Wes Gallagher, của hãng thông tấn Associated Press (AP), cho rằng nhã nhặn có thể là đức tính nổi bật nhất của ký giả. Ông viết:

"Trong hàng triệu chữ được viết ra hoặc được đọc lên, một sự thật thường bị quên lãng. Đó là trong thời đại ganh đua, điều cần thiết hơn bao giờ hết là con người có thể giải thích minh bạch, cư xử nhã nhặn, biết phân biệt thực tại với từ chương."[4]

Những điều kiện. Những ai muốn khởi nghiệp làm báo bất kể ngành báo chí nào, cần phải có những điều kiện tối thiểu được tóm tắt như sau:

- Học hành đầy đủ, [được] huấn luyện hợp lý và có tinh thần kỷ luật.
- Thích nghi với những kỹ thuật căn bản của báo chí.
- Có ý chí thực hiện những công tác đôi khi gây bất mãn và thường không được đền bù.
- Tuyệt đối tôn trọng sự chính trực cá nhân và nghề nghiệp.

Đối với phóng viên, dầu phục vụ trong ngành in hoặc ngành bá âm, săn tin vẫn là khía cạnh quan trọng nhất trong công tác của họ. Nhưng họ phải học đào sâu vào ý nghĩa của tin tức. Trong công việc này, khó có thể nói là họ phải có khả năng như thế nào; tuy nhiên, họ chỉ có thể tốt khi họ có nguồn tin tốt; hơn nữa, bao giờ họ cũng phải tùy thuộc vào sự giúp đỡ đầy đủ của những tổ chức làm tin của họ. Và mặc dầu cần phải tôn trọng những chuyện kín (confidences) và bảo vệ những người cho tin (informants) khi cần, họ cũng lại cần phải biết "phá cửa" đúng lúc. Thời này chưa có đủ sự xông xáo và thử thách trong việc săn tin. Cần phải có thêm sự cứng rắn cho gân cốt và xương sống của những người hàng ngày phải ra vùng "hỏa tuyến" của báo chí.

Đối với biên tập viên (writer), điều căn bản là phải học trình bày tin tức một cách rõ ràng, thành thật, chính xác và thích thú, và phải biết diễn giải tin tức khi cần. Dĩ nhiên chữ thông thường, câu ngắn và nếu có thể, mỗi ý cho một câu là nguyên tắc chính yếu cho biên tập viên. Nhưng có khi họ lại không có bút pháp, nguyên tố vô giá để phân biệt người chuyên nghiệp với kẻ tài tử.

Đối với chủ biên (editors) và các giám đốc tin tức (news directors), điều kiện còn gắt gao hơn là đối với các loại nhà báo khác. Họ cần phải có óc tò mò và trí tưởng tượng nữa. Một chủ biên chỉ biết trông nom tin tức được viết ở "thì quá khứ" hoặc một giám đốc tin tức chỉ biết giữ tính cách cấp thời của bản tin truyền thanh hoặc truyền hình bằng cách đặt câu ở "thì hiện tại" quả thật là chưa đủ. Kỹ thuật không quan trọng bằng phán xét đứng đắn trong công việc làm tin. Và cả hai đều phải tùy thuộc vào lòng trung thành đối với công ích.

https://thuviensach.vn

Qui tắc "giờ chót". Đối với tất cả các ký giả, có những thực tại phũ phàng (hard realities) về thời gian và không gian, những yếu tố này đặt ra những hạn định để hoàn thành công việc cho mỗi người hoặc có khi cho cả tòa soạn nữa. Không có ký giả nào có thể chờ cho đến lúc nghĩ được rằng mình đã đạt đến chỗ hoàn mỹ. Có lúc anh phải bám chặt lấy một qui tắc đã có từ lâu về hạn kỳ của tòa soạn: "Hãy bằng lòng với những gì mình có". Lúc đó là lúc công việc viết tin phải bắt đầu, bản tin phải được ghi âm hoặc đem phát thanh trực tiếp. Nếu đến lúc ấy mới nhận thấy còn một yếu tố nào đó chưa được khai triển đầy đủ để được sử dụng thì nên áp dụng câu châm ngôn cũ sau đây của tòa soạn: "Khi còn nghi ngờ, hãy giữ lại cho đến khi phối kiểm xong các sự kiện". Vì những sự kiện được tường thuật một cách hàm hồ có thể phản bội sự thật, như đã thấy một cách thảm thương trong chiến cuộc Việt Nam.
Viết những điều này ra thành vài đoạn văn là một công việc có vẻ giản dị. Nhưng đem ứng dụng để trở thành một nhà báo chuyên nghiệp thì phải cần cả một đời kinh nghiệm mới có được. Tóm lại, người ký giả cần có một niềm tin đặc biệt vào công việc của mình và một kỷ luật nội tâm chặt chẽ nếu anh muốn theo đuổi sự nghiệp. Herbert Bayard Swope, chủ biên chấp hành (executive editor) của tờ *Neiv York World* vẫn thường hét lên để nhắc nhở các nhân viên của ông: "Tôi không biết con đường nào chắc chắn đưa đến thành công nhưng tôi biết rõ một con đường đưa đến thất bại. Các anh cứ cố gắng làm vừa lòng mọi người thì thất bại là cái chắc".

Học ở ngoài phố. Vào khoảng 1920, khi truyền thanh còn ở trong thời kỳ ấu trĩ và truyền hình mới chỉ là một ước mơ thì khó mà tìm ra được một người có trình độ đại học trong một tòa báo Mỹ. Còn phụ nữ, dù học ở đại học hay không, lại càng hiếm nữa và cũng rất ít người muốn lao mình vào nghề này. Những nhân viên tòa soạn tốt nghiệp ở một số ít trường báo chí tốt cũng thường dấu nhẹm điều này cho đến khi họ thành danh.
Ngay danh từ ký giả, hiện nay thường được áp dụng trong toàn thể lãnh vực truyền đạt tin tức, lúc đó chỉ gợi lên hình ảnh của một chàng hào hoa phong nhã, chân đi "ghệt", tay cầm "can" và một bông hồng cài trên cúc áo. Thời trước, danh từ *ký giả* thường dùng để chỉ những biên tập viên đặc biệt tương tự như những ký mục gia (columnist) hơn là phóng viên. Còn đối với một số ít phụ nữ làm việc trong tòa soạn thời đó, lời ngợi khen nồng nhiệt nhất là "làm việc chẳng kém gì đàn ông". Có một thời báo chí "làm vua" và, các nhân viên tòa soạn tự phong cho mình hai chữ "báo chí" (newspapermen) với một vẻ tự hào. Ngày nay cũng còn có nhiều người như vậy.
Tuy nhiên, vào khoảng đầu thế kỷ này, báo chí vẫn chỉ được coi là nghề nghiệp của một thiểu số mà thôi. Những người này là những chủ bút (top editors), những phóng viên chính (principal reporters) và những cây viết đặc ký (featured writers) thường tin tưởng rằng công việc của họ là một cái gì vượt hẳn chuyên làm ăn, buôn bán tầm thường. Họ mang một niềm tin vững chắc rằng nghề báo cũng có một cơ cấu qui chuẩn nghề nghiệp (ethics), kỹ thuật và thủ tục làm việc có thể kế truyền cho thế hệ sau trong các tòa soạn. Nói chung, đó là cách huấn luyện người làm báo. Tuy nhiên, thành ngữ "làm ăn trong nghề báo" (the newspaper business) đối với họ vẫn tự nhiên hơn danh từ "nghề báo của chúng ta" (our profession).
Những công việc thâu thập, sắp xếp và xuất bản tin tức trong khoảng thập niên 1920 ở Mỹ—kỷ nguyên ít phức tạp nhưng sống động—đều do những "nhà báo" có khả năng thực hiện một cách vững vàng và tốt đẹp, mà những "nhà báo" này chẳng được huấn luyện đặc biệt ở nơi nào khác hơn là học ngay ngoài đường phố. Họ là những tay chuyên nghiệp trăm phần trăm nhưng đại khái họ không tự nhận là thành phần của một nghề nghiệp, cho dù họ làm việc trong những tòa báo lớn nhất. Có một thời ai cũng có thể "làm ký giả" được, như ở đài phát thanh, bất cứ kịch sĩ thất nghiệp nào cũng có thể đem tin tức trên báo đọc qua làn sóng điện, hoặc nếu biết cách, anh ta có thể xé bản tin viễn ký ra đọc, y như anh ta có đóng góp vào phần tin tức trong ngày.

Một vấn đề địa vị. Hồi đó, nghề báo có sức quyến rũ nhưng chỉ có ít hoặc không có uy tín. Dĩ nhiên, cũng

https://thuviensach.vn

có những bộ mặt nổi bật trong làng. Chúng ta chỉ kể ra đây một số ít: Edwin L. James và Elmer Davis của tờ *New York Times,* Walter Lippmann (xuất thân từ Đại Học Harvard) và Heywood Broun của tờ *New York World,* Grantland Rice và Frank W. O'Malley của tờ *New York Sun,* Nunnally lohnson của tờ *Eagle ở* Brooklyn, Ben Hecht, Charles MacArthur và Ring Lardner ở Chicago, Richard Harding Davis, Irvin S. Cobb và Will Irwin ở các miền Đông, Nam và Tây Hoa Kỳ.
Giữa những nhà báo thượng thặng này và những nhà báo ít được ưa chuộng hơn có một khoảng [khác biệt] lớn. Trước hết, sự khác biệt hiện rõ trong uy tín cá nhân và tiếng tăm trong quần chúng. Nhưng điều quan trọng hơn là lương bổng của ký giả thấp một cách tàn tệ. Một phóng viên hồi cuối thập niên 1930 chỉ lãnh chừng 25 đến 35 Mỹ Kim mỗi tuần. Thật ra, trước khi có Tân Chính Sách Kinh Tế (New Deal), nhiều nhà báo phải làm việc mỗi tuần sáu hay bẩy ngày và ngày nào cũng làm việc lu bù bất kể giờ giấc mà cũng không dám đòi hỏi tiền phụ trội. Đấy là thời buổi mà người ký giả chỉ là hình ảnh của một anh viết thuê với số lương chết đói, uy tín chẳng có, tương lai cũng không, trừ phi anh ta đổi sang ngành liên lạc báo chí hoặc nghề diễn xuất. Phải mất nhiều năm trời, báo chí Hoa Kỳ mới có thể tiêu diệt được thảm trạng đó.

Thay bậc đổi ngôi. Không gì minh chứng tính cách thay đổi và sự tiến hóa tới địa vị chuyên nghiệp của ngành báo chí rõ hơn là cuộc chuyển hướng hầu như toàn bộ trong việc huấn luyện thế hệ ký giả trẻ ở Hoa Kỳ. Trong khi những người tốt nghiệp đại học còn ít hơn nữa, thì ngày nay lại khó kiếm ra một người không có bằng cấp đại học dám bước chân vào việc săn tin cho bất cứ một tổ chức có hạng nào, dù là báo in hay báo điện tử. Những người có hai hoặc nhiều bằng cấp thực ra cũng không hiếm.
Nữ giới cũng không vắng bóng trong làng báo ở khắp nơi trong nước. Trong thập niên 1920, ở một tòa báo hạng trung, ngoài mục xã hội, có thể có mặt nữ ký giả trong bộ biên tập. Nhưng hồi đó, địa vị người nữ ký giả thường bấp bênh và lương bổng thấp kém. Nhưng trong kỳ Đệ Nhị Thế Chiến, phụ nữ nhảy vào làng báo khá đông và tỏ ra có khả năng. Ngày nay, họ có mặt ở các cấp quan trọng của tất cả mọi ngành truyền thông, từ nhật báo và tạp chí thời sự đến các ban tin tức của đài bá âm. Vài người còn nổi bật với vai trò phóng viên chiến trường trong chiến cuộc Việt Nam nữa.
Còn thiểu số ký giả người da đen, người Puerto Rico, người Mexico và người Mỹ gốc Đông Phương thường phải chật vật hơn mới được vào làng báo. Cách đây không lâu, có một chủ biên đã có lúc nghĩ rằng mình có tinh thần tự do nếu có một hoặc hai phóng viên da đen trong tòa soạn. Lập luận theo đó thiểu số ký giả này quá nhỏ đã được chú ý đến phần nào qua các chương trình huấn luyện mà các vị chỉ huy các phương tiện truyền thông và các trường báo chí lớn đã ấn định. Nhiều chương trình huấn luyện miễn phí đã được bắt đầu thực hiện tại một số trường có tiếng để khuyến khích giới trẻ của các nhóm thiểu số để họ cố gắng bước vào nghề này. Đó là một trong những phong trào khuyến khích nhất trong lãnh vực báo chí nhưng vẫn còn phải làm nhiều hơn nữa.
Như vậy, hiện nay, ngoại trừ một số tương đối ít báo và đài truyền thanh truyền hình nhỏ, các bộ biên tập đều có những nam nữ ký giả có trình độ đại học. Riêng những người tốt nghiệp báo chí học đã chiếm được những địa vị đáng nể. Dầu sao thì cũng đến trên năm mươi năm, báo giới Mỹ công kích Joseph Pulitzer là người đã dám lập ngôn rằng ký giả "học nhi tri" chứ không "sinh nhi tri" (phải học mới biết chứ không phải sinh ra là biết làm ký giả). Pulitzer đã có lần nhận định một cách chua chát: "Cái địa vị duy nhất mà một người trong nền cộng hòa chúng ta có được nhờ ở bẩm sinh, theo tôi, chỉ là địa vị của một thằng ngốc."
Cuộc tranh chấp bùng nổ và phe Pulitzer thắng. Đức tính "thính tin" không bao lâu trở thành thước đo duy nhất của người ký giả trẻ có khả năng. Ngày nay chỉ còn một số ít nhân viên của loại tòa soạn ngày xưa có thể được duy trì trong khung cảnh quản trị tân tiến. Kết quả là lớp ký giả mới nhất thiên về chủ trương ký giả phải có học lực cao, được huấn luyện đầy đủ, quảng bác về nhân vấn và có kiến thức về khoa học xã bội. Chắc chắn là họ khác biệt rất xa với các đàn anh của họ về cả lối sống lẫn quan niệm triết lý; và sau đó, những thái độ của thế hệ 1970 chứng tỏ một sự thay đổi hoàn toàn, khác hẳn với sự thờ ở và không lo lắng của thế hệ 1920. Và như vậy là tốt.

https://thuviensach.vn

Báo chí tại đại học. Tại nơi nào mà các phương tiện truyền thông trước kia đã bị giới đại học coi rẻ hoặc không biết đến, các phương tiện truyền thông đó ngày nay lại được coi là đáng nghiên cứu sâu rộng như những điềm báo trước những sự thay đổi. Các nhà khoa học xã hội đã thực sự nghiên cứu sức tác động của các tờ báo, tạp chí thời sự và các phương tiện truyền thông điện tử, kể cả những trang thể thao và các chương trình phát thanh. Archibald MacLeish, một thi sĩ thượng thặng, đã sáng tác một bài thơ tặng các phi hành gia Mỹ để phổ biến ngay tức khắc. Và các triết gia đã thấy một sự say mê lạ lùng trước sự hoạt động không ngừng của những chiếc máy viễn ký của các hãng thông tấn, những đợt chuyển tin qua các vệ tinh viễn thông, hoặc các máy truyền chân và những sự thay đổi sắp tới ảnh hưởng đến công luận bằng những dụng cụ hết sức phức tạp của ngày mai. Cả những sử gia thực tế và những nhà khoa học chính trị cũng không khinh miệt công việc đào sâu ý nghĩa những biến cố hôm nay mà không hoãn lại ngày mai để đưa ngay vào ấn bản hoặc chương trình gần nhất.

Về phần các ký giả, những người không có khả năng đã xa lánh những câu lạc bộ nghèo nàn và nhào vào những lớp học hoặc một diễn đàn như những người trí thức. Thật vậy, cách đây chưa đầy hai thế hệ, khi trường báo chí đầu tiên được thiết lập tại Viện Đại Học Missouri năm 1909 và toán sinh viên báo chí đầu tiên rời khỏi Viện Đại Học Columbia năm 1912, những sinh viên này đã bị nhóm phóng viên ở New York chế diễu. Ngày nay, gần 40.000 sinh viên đã được ghi danh tại 160 trường báo chí được công nhận ở Hoa Kỳ và mỗi năm 10.000 văn bằng được cấp phát. Chỉ trong vòng 10 năm, số người ghi danh học ngành báo chí đã tăng gấp ba, một bằng chứng cho sự tin tưởng trong giới sinh viên đại học rằng báo chí là lưỡi dao sắc bén để thay đổi xã hội.

Mặc dầu có sự nâng cao địa vị của ký giả tại đại học, việc đó vẫn chưa phải là một trường hợp của một môn học thứ yếu trở thành chính yếu. Báo chí vẫn chưa đích thực được coi là một nghề lớn và cần phải học; sự phát triển của nó, trong khi được công nhận, có một con đường phải đi. Các trường báo chí và ban giảng huấn của chúng, đều có khuynh hướng phải tìm cách nào để thích ứng hơn với những khía cạnh hàng ngày của nghề nghiệp này. Và trong nội bộ của các phương tiện truyền thông, những người ưa cải tiến thường thấy càng ngày càng cần phải chú ý nhiều hơn đến sự phức tạp của công việc giáo dục có ảnh hưởng và đang bành trướng trong vấn đề thiết lập kế hoạch và phát triển. Cũng như trường hợp của các luật sư và trường luật, các ký giả và trường báo chí phải tìm một đường lối để làm giảm bớt hố chia rẽ giữa đại học và nghề nghiệp.

Thế nào là một người chuyên nghiệp? Rất có thể bạn muốn hỏi cái gì giúp ta phân biệt một ký giả nhà nghề hôm nay với một thợ viết báo khéo léo hôm qua ngoài một sự đổi thay về phong độ, sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn, một lối sống khác biệt và một hình ảnh tốt đẹp hơn trước quần chúng ở Hoa Kỳ. Sự khác biệt rõ rệt là ký giả ngày nay ý thức hơn các đàn anh của họ trong thế kỷ này về sự mở rộng các quyền trong Hiến Pháp và quyền lợi của họ. Ngày nay, hơn bất cứ lúc nào thuở xưa, người ký giả cố gắng bảo vệ những tự do của mình khi bị thử thách. Nói chung, tình trạng này giúp cho việc kiến tạo một cộng đồng quyền lợi giữa các các ký giả báo in và ký giả điện tử (electronic journalists)—theo danh từ của Eric Sevareid—chưa từng được thấy trước đây dù ở Hoa Kỳ hay bất cứ nơi nào. Nếu có một sự xâm phạm tự do của một ký giả thì nó rất có thể đặt ra một mô thức ảnh hưởng đến tự do của mọi ký giả. Do đó, mới có sự phê bình trong nội bộ và việc này rất cần để củng cố tinh thần nghề nghiệp trong làng báo.

Ngày nay, các hội đoàn ký giả bành trướng ở mọi cấp bậc và ở mọi ngành truyền thông. Những hội đoàn này đã tổ chức hàng năm nhiều cuộc họp mặt khiến cho các chủ biên (editors), thông tín viên (correspondents), giám đốc tin tức (news directors), ký mục gia (columnists) và bình luận gia (commentators) siêu việt có thể phải rời khỏi tòa soạn nhiều hơn là ngồi ở tòa soạn nếu họ định dự tất cả các cuộc họp đó Thật vậy, trào lưu hướng về các hoạt động chuyên nghiệp đã rõ rệt đến nỗi, trong tương lai, người ta phải có một sự chọn lựa kỹ lưỡng hơn nếu muốn công tác còn giữ được giá trị. Từ việc nghiên cứu đến việc đặt các giải thưởng và các danh vọng khác, báo chí trong tất cả các hình thức đã

https://thuviensach.vn

khoác lấy biểu hiệu của một nghề nghiệp như các nghề nghiệp khác.
Tuy nhiên, cũng còn nhiều việc phải làm để gây một tinh thần học hỏi nhiều hơn trong làng báo và thuyết phục các cấp chỉ huy ngành này đầu tư ít nhất cũng trong lãnh vực nghiên cứu. Cái tư trào chống trí thức của báo chí trong thế kỷ 19 không còn hiện rõ nữa, nhưng cái tinh thần vẫn còn phảng phất đâu đây. Có điều lạ là đối với các ngành truyền thông điện tử, sự kỳ thị này rõ rệt hơn đối với các báo.
Vài thái độ chống đối còn sót lại này đã tiêu tan dần dần với đà tiến triển không ngừng của khoa học và giáo dục. Thêm vào những chương trình báo chí được thiết lập hẳn hoi cho cấp bậc cử nhân và cao học, những khóa tu nghiệp cũng đang được xúc tiến. Quan niệm cho nhân viên đi tu nghiệp rồi tái dụng với phí tổn do các cơ quan truyền thông đài thọ đang được chú ý đến. Chương trình Nieman ở Viện Đại Học Harvard đi tiên phong trong việc cấp học bổng tu nghiệp cho ký giả là nguồn cảm hứng cho nhiều chương trình tu nghiệp khác như của các Viện Đại Học Northwestern, và Stanford, của Hội đồng Bang Giao Quốc Tế Hoa Kỳ, của Tổ chức Alicia Patterson và nhiều tổ chức khác đã cung cấp phương tiện chuyên chở và tài chính cho một số ký giả muốn thực hiện những công cuộc nghiên cứu riêng biệt. Chương trình có tính cách chuyên nghiệp nhất là chương trình của Viện Báo Chí Mỹ (American Press Institute). Chương trình này có đặc điểm là huy động mỗi năm được 400 tờ báo giúp đỡ việc tổ chức những khóa hội thảo chuyên nghiệp và luôn luôn có trên 500 hội thảo viên tham dự gồm chủ nhiệm, chủ bút, các trưởng ban trong tòa soạn, phóng viên và các chuyên gia. Trong địa hạt truyền thông điện tử, cũng có những cơ hội tương tự, và [những cơ hội đó] càng ngày càng có nhiều
Như vậy, nếu người ký giả muốn theo kịp thời đại, có lẽ anh ta phải trở lại lớp học, và bàn hội thảo đều đặn trong suốt cuộc đời làm báo, ngoài việc dành thì giờ đi du khảo, nghiên cứu và hiện đại hóa bản thân.

HIỆN TRẠNG CỦA LÀNG BẢO HOA KỲ

Mỗi năm làng báo Hoa Kỳ cần khoảng từ 4.000 đến 5.000 ký giả mới để điền khuyết những chỗ trống trong các tòa soạn. Con số đó chiếm từ 7 đến 12 phần trăm của tổng số 60.000 ký giả có trách nhiệm thông tin cho dân chúng Hoa Kỳ[5]. Các trường báo chí mỗi năm chỉ cung cấp được trên dưới 2.000 cho các phương tiện truyền thông, nên người ta thấy rõ rệt là các trường này không đáp ứng được nhu cầu. Trên thực tế, ở các trường nổi tiếng, những sinh viên ưu tú thường được các chuyên viên tuyển mộ theo dõi công việc học hành và thường được mời đảm nhiệm những công việc trong hoặc ngoài nghề báo. Như vậy, việc tranh luận để xem giữa các sinh viên tốt nghiệp báo chí và sinh viên các trường văn khoa hay nghệ thuật tự do (liberal arts), bên nào được mời nhiều hơn không thành vấn đề nữa, vì sự thật là cả hai bên đều được mời nhưng ở nhiều nơi sinh viên báo chí nhờ việc huấn luyện chuyên môn, sớm chiếm được lợi thế hơn. Cuộc trắc nghiệm mới đây cho thấy trong danh sách những người đoạt giải Pulitzer về báo chí thường có nhiều người có văn bằng báo chí hơn là những người không có.

Các sinh viên báo chí đi về đâu? Nhiều cuộc nghiên cứu cho thấy rằng trong năm ngay sau khi tốt nghiệp, chừng 20 phần trăm có thể tìm được chỗ làm trong các nhật báo và tuần báo, 15 phần trăm trong ngành quảng cáo và giao tế quần chúng, khoảng từ 2 đến 3 phần trăm trong mỗi ngành tạp chí thời sự, truyền thanh, truyền hình và chừng một phần trăm trong thông tấn xã. Số còn lại khoảng 20 phần trăm học lên cấp cao học, vào quân đội, đi dạy học và vào những lãnh vực hoạt động khác không có liên hệ gì đến báo chí.[6]
Năm này qua năm khác, nhật báo vẫn là nơi sử dụng nhiều sinh viên tốt nghiệp báo chí nhất, khoảng từ 15 đến 18 phần trăm của tổng số. Các phương tiện truyền thông cạnh tranh nhau càng ngày càng muốn thu dụng những người tốt nghiệp báo chí với ha hoặc năm năm kinh nghiệm trong nghề.

Báo chí. Chính sách tuyển mộ hăng hái của các báo Hoa Kỳ có lý do rô ràng: nhu cầu của báo chí lớn hơn

https://thuviensach.vn

nhu cầu của các ngành truyền thông khác. Nhìn qua, người ta thấy ở Hoa Kỳ có đến 1.754 nhật báo bán ra hơn 62 triệu ấn bản mỗi ngày trừ chủ nhật và mỗi năm thu vào 7 tỷ 500 triệu Mỹ Kim. trong đó 6 tỷ là tiền quảng cáo và số còn lại là tiền bán báo. Trong hơn một phần tư thế kỷ, các báo đã tăng gia số nhân viên lên gần 50 phần trăm cho tổng số trên 370.000 người thuộc đủ các ban, kể cả ban xã luận.[7]

Tuy có sự kết tụ không thể tránh được của các báo tại các đô thị lớn, nhất là thành phố New York, những nhật báo ở ngoại ô và ở tỉnh nhỏ vẫn có những phát triển lạ lùng. Nhưng trừ vài trường hợp ngoại lệ, các tổ hợp báo chí phát triển mạnh mẽ hơn cả. Bẩy hệ thống lớn nhất—nhóm Chicago Tribune, Newhouse, Knight, Gannett, Scripp Howard, Cowles và Ridder—hiện nay kiểm soát một phần tư tổng số báo hàng ngày và báo chủ nhật bán ra trên toàn quốc.[8] Vài tổ hợp lớn trong lãnh vực báo chỉ có nhiều quyền lợi khác bằng cách mua thêm những cơ sở quảng bá mới hoặc khuếch trương những cơ sở sẵn có, kể cả những cơ sở báo định kỳ và xuất bản hoặc khôi phục lại những hệ thống thông tin khác. Một số tổ hợp khác trở thành những liên tổ hợp và có những sở hữu không liên hệ gì với báo chí cả.

Tất cả những sự kiện đó làm cho ngành xuất bản báo chí đứng hàng thứ mười trong số những ngành kỹ nghệ lớn nhất của Hoa Kỳ. Tình trạng này làm tiêu tan mọi cạnh tranh giữa các báo, ở khắp nơi trừ vài thành phố lớn ở Mỹ và nói rộng ra nó đã củng có các nguồn tin khác. Chiều hướng này xem ra khó có thể thay đổi được trừ phi có một cuộc cách mạng khoa học có thể làm giảm giá báo hoặc biến dạng tờ báo hiện nay thành một loại báo mới (như người ta vẫn hằng ao ước có một tờ báo điện tử).

Phương tiện quảng bá. Dù tuyển mộ nhân viên ít hơn báo chí, các phương tiện quảng bá (broadcast media) thường trả lương cao hơn cho những người có tài và nhiều kinh nghiệm nhưng vẫn không thấy mấy người trau dồi khả năng về ngành chuyên biệt này. Như Walter Cronkite đã nhận xét, đó rất có thể là vì báo chí phát thanh là một "công việc hậu đại học" (postgraduate business) và thường phải có kinh nghiệm về nhật báo và thông tấn xã trước đã. Trong khi người ta thấy một số ký giả có hạng trong ngành truyền hình trở lại làm việc trong ngành báo in, chiều hướng chung lại đi theo một con đường khác.

Tuy nhiên, những cơ hội dành cho ký giả trẻ trong ngành truyền thông điện tử thường ít hơn số với ngành báo in. Trong khi số thu hàng năm của truyền hình lên đến ba tỷ Mỹ Kim hoặc hơn thế nữa, và với số lời khoảng 500 triệu, tổng số nhân viên làm việc cho các hệ thống gồm chừng 700 đài truyền hình thương mại chỉ là hơn 50.000 người đôi chút, trong đó số người làm tin tức toàn thời gian chỉ là một phần rất nhỏ. Nhóm ký giả quảng bá lớn nhất được ba hệ thống sử dụng, chỉ khoảng chừng 2.500 đến 3000 người làm việc với một ngân sách gần 115 triệu trong một năm trung bình. Còn về truyền thanh, mặc dầu chương trình tin tức thời sự suốt ngày được gia tăng, nhưng vẫn không thấy có sự thay đổi về phương diện nhân viên. Cái khó có thể đo lường được là truyền hình hữu tuyến (cable television—CATV); loại này đã tăng gia gấp bốn lần con số các hệ thống hoạt động trong vòng 10 năm để vượt quá 2.500 đài trên toàn quốc bao gồm hơn năm triệu người sử dụng. Tuy nhiên, tin tức vẫn chưa phải là một "món đặc biệt lớn" đối với truyền hình hữu tuyến mặc dầu nó có thể trở thành như vậy trong một ngày nào đó.[9]

Tạp chí thời sự. Trong khi các tạp chí thời sự và hình ảnh vẫn luôn luôn là một yếu tố quan trọng trong việc duy trì xuất lượng tin tức và ý kiến cho dân chúng Hoa Kỳ, số nhân viên làm tin tức của những tạp chí này lại ít hơn số nhân viên đồng loại của các phương tiện truyền thông đối thủ (rival media) quan trọng nhất. Trong tình trạng hiện tại, họ vẫn chỉ là một phần rất nhỏ trong tổng số. Bị kẹt giữa một nền báo chí truyền thanh đang phát triển cả về tin tức quốc nội lẫn quốc ngoại và một vị thế độc quyền của các báo hàng ngày về tin tức địa phương, các tạp chí nói chung đã bị thiệt thòi nhiều hơn hết trong mọi ngành báo chí ở Hoa Kỳ. Công chúng đã quen với những hình ảnh thời sự trên truyền hình màu không còn thích những tạp chí hình ảnh cỡ lớn như *Saturday Everning Post* và *Look* nữa; sự việc này đã giải thích một cách rộng rãi sự đình bản của các tạp chí đó.[10]

Vơi giai đoạn tăng gia cước phí bưu chính hạng nhì trong thập niên 1970, các tạp chí thời sự sẽ phải chịu

https://thuviensach.vn

một cuộc thử thách nghiêm trọng để tiếp tục dịch vụ trong hình thức hiện tại. Cả những tạp chí đang được chú ý đến nhiều như *Time* và *Newsweek* cũng phải nghĩ đến vấn đề tiết giảm công việc làm tin trong các lãnh vực thứ yếu.

Trừ những phụ nữ trẻ chuyên về nghiên cứu, những người mới gia nhập làng báo khó có nhiều cơ may để bước chân vào lãnh vực quá chuyên môn này.[11]

Động lực của nghề nghiệp. Bất kể những phiền toái của nghề báo hiện tại, động lực chính lôi cuốn người ta vào nghề từ trước đến nay vẫn chưa thay đổi. Đó vẫn là niềm ước muốn không cưỡng nổi lao mình vào cơn chớp nhoáng của tin tức. Tựu trung, nghề báo đòi hỏi hai yếu tính là nghệ sĩ và chuyên nghiệp, nhưng mấy ai cắt nghĩa được nghệ sĩ tính là gì? Nhất là người nghệ sĩ lại bị lệ thuộc vào đôi chút thỏa mãn sau những phút gay cấn của nghề nghiệp và cuộc chiến đấu trường kỳ với những thời hạn chót của tòa soạn.

Ngày nay, động lực thúc đẩy vào nghề báo cũng chẳng khác thời kỳ cách đây 40 năm. Bây giờ cũng như lúc đó, hầu hết các nhà báo đều khởi nghiệp từ các tòa báo hoặc đài phát thanh của nhà trường—trung học hoặc đại học—hoặc trên trang thiếu niên của một nhật báo địa phương. Lớn lên, các mầm non này có thể làm nghề khác. Nhưng nếu còn theo đuổi nghề báo, thì nghề báo trở thành nghiệp chung thân. Những tay ngang, tức là những người ở ngành khác nhảy vào nghề báo, vẫn là thiểu số mặc dầu cũng có dăm ba người xuất sắc.

Vậy cái gì lôi cuốn người ta vào nghề báo?

Chắc chắn đó không phải là sự giàu sang. Cho dù cũng có những thành quả tài chính khích lệ trong làng báo, song người ký giả chuyên nghiệp bình thường vẫn biết rõ rằng anh ta không thể trở thành triệu phú được, trừ phi anh mua may bán đắt. Ít nhà báo có thể gây dựng được những xí nghiệp báo chí từ những bước đầu khiêm tốn theo kiểu Joseph Pulitzer, S.I. Newhouse, Frank E. Gannett (ở Hoa Kỳ) và Huân tước Thomson ở Anh Quốc. Lại càng ít hơn nữa số ký giả có thể ganh đua về tài năng và tiền bạc rồi trở thành con rể của "quái kiệt" Adolph S. Ochs của tờ *New York Times* như Arthur Hays Sulzberger đã góp phần vào sự thành công của nhà xuất bản tờ *The Times* này để nói được câu: "Tôi cưới con gái ông chủ".

Lại nữa, nghề báo không bảo đảm một cuộc sống an nhàn và thư thái. Người ký giả không thể có lối sống của ông chủ ngân hàng (trừ tổng thư ký tòa soạn thỉnh thoảng có thể đến muộn lúc 10 giờ sáng), cho dù có giao kèo hoặc được biệt đãi. Về mặt an ninh xã hội, cũng có được vài cải tiến, nhất là trong ngành nhật báo, nhưng người ký giả khó lòng có được một lợi tức bảo đảm như một giáo viên hoặc một công chức cùng ngạch trật.

Câu chuyện về những nét vàng son của nghề báo, một thời hào hứng, nay cũng nhạt dần, biến theo các nhân vật báo chí lẫy lừng từng gợi hứng cho nhiều kịch phẩm, chuyện phim và chương trình truyền thanh. Ngay cả uy danh của các phóng viên chiến trường được coi như nhân vật liều lĩnh cũng chẳng tồn tại, vì tài liệu hình ảnh ngày này qua ngày khác của các nhà báo trong cuộc chiến tranh Việt Nam cho thấy họ cũng bẩn thỉu, mệt mỏi, lếch thếch—dù cũng can trường—như đám lính cùng di chuyển với họ. Trước cuộc chiến đấu tiên của màn ảnh truyền hình, người phóng viên đã từng là hình bóng mộng mơ như một Richard Harding Davis, hoặc một trang thanh niên hòa ái như Ernie Pyle. Nhưng khi một loại nhà báo khác xuất hiện đều đều trên máy truyền hình ở mọi phòng khách đêm này qua đêm khác thì giấc mộng tàn; chỉ còn lại thực tế chắc nịch của người ký giả chiến đấu dưới là đạn địch.

Còn những gì gọi là phiêu lãng—sự quyến rũ của những miền đất xa và người lạ, của cuộc viễn du trên đất Ấn nắng thiêu người, những vùng hoang vu của Trung Hoa Lục Địa hoặc của Nga Sô? Tệ quá! Nhưng vẫn chỉ có một số tương đối ít ỏi làm nổi phóng viên quốc ngoại mặc dù có đầy rẫy những tổ chức làm tin ở Mỹ. Và rồi, một khi được lãnh công tác quốc ngoại, người phóng viên thấy mình ngày đêm phải chạy đua với một dám đông cả trăm ký giả, trừ một vài trường hợp ngoại lệ, còn toàn là những tay cự phách và sành sỏi trong nghề. Ngành phóng viên quốc ngoại không còn là một trò chơi con nít nữa, không phải một công việc mà bất cứ một anh khờ nào cũng có thể tham dự nếu may ra rơi xuống đúng chỗ và đúng lúc. Đó là một công việc vô cùng đứng đắn.

https://thuviensach.vn

Sự giàu sang tột đỉnh, sự yên ổn, sự huy hoàng và phóng túng nói chung, không phải là những phần lợi tức mà nghề báo đem lại. Đó chỉ là mẫu chuyện huyền thoại của nghề báo, một huyễn địa của một anh đại lãn, chỉ thấy ở trong trí tưởng tượng chứ không khi nào có thật.
Đây mới là những thực tế:
Nghề báo là một nghề đầy biến động, cũng đổi thay như những tin tức mà nghề đó khai thác. Những ai coi nghề báo là việc làm đứng đắn thì sự mời đón của nghề trở thành phổ quát, giá trị xã hội cao. Sức quyến rũ của nghề này là hợp chất mỗi ngày của tân kỳ, kinh ngạc, thỏa mãn, đầy đủ, đôi khi thất vọng cũng có lúc xúc động trên cái chuyển dịch không ngừng của cân chuyện con người.
Những cuộc mạo hiểm của nghề này trong khi phục vụ quần chúng không có giới hạn; cũng không khi nào nó chỉ dành riêng cho những người tài năng có thế lực trong làng báo. Chứng cứ là không phải một ký mục gia hoặc một bình luận gia của một hệ thống quảng bá mà chính một ký giả tự do, trẻ, ít người biết đến và rất nghèo, đã khám phá ra vụ thảm sát thường dân ở Mỹ Lai thuộc Nam Việt Nam, đó là Seymour M. Hersh. Cũng không phải là những cơ quan báo chí hoặc, truyền hình vĩ đại ở Hoa Kỳ đã dẫn đầu trong việc đả kích những vụ làm ô nhiễm không khí, đất và nước. Trong những cuộc trường chinh thành công này, giải thưởng huy chương vàng của Pulitzer đã được trao tặng hàng năm cho những tờ báo địa phương phục vụ công ích như tờ *Courier-Journal ở* Louisville, tờ *Journal ở* Milwaukee và tờ Winston Salem *Journal and Sentinel ở* Bắc Carolina. Cố gắng làm việc không kể khó nhọc, tân tâm phục vụ và nhận lãnh trách nhiệm là những đặc điểm của nghề báo.

TRUYỀN THÔNG—XƯA VÀ NAY

Ngày 22-11-1963, ở Trade Mart, Dallas, Tiểu Bang Texas, Hoa Kỳ, khi hơn hai chục ký giả chen nhau xuống một chiếc xe buýt dành cho báo chí, để đi săn bài diễn văn của Tổng Thống John Fitzgerald Kennedy, họ thấy một nữ ký giả vừa gác ống điện thoại và chạy đến họ. Đó là Marianne Means của hãng thông tấn Hearst Headline. Cô cho biết: "Tổng thống bị bắn rồi. Ông ở bệnh viện Parkland".
Tom Wicker, của tờ *The New York Times,* nghe thấy câu đó, sau này ghi lại như sau: "Có một điều này [tôi] học được hôm đó; điều này có lẽ tôi đã biết rồi, nhưng sự việc hôm đó làm cho nó sáng tỏ ra. Một phóng viên phải tin vào trực giác của mình. Khi cô Means thốt ra mấy lời kia, tôi chẳng hề biết ai nói với cô ta, vậy mà tôi biết nhất định đó là sự thật".[12] Năm năm sau, khi một tên sát nhân khác bắn người em của Tổng Thống, Nghị sĩ Robert F. Kennedy, cũng cái trực giác đó báo trước cho cả nước biết rằng Nghị sĩ phải tử thương.[13]
Ông Wicker ghi nhận rằng việc truyền thông tin tức luôn luôn dựa vào trực giác khi viết về một giai đoạn cực kỳ khủng hoảng. Do đó, các nhân viên truyền thông đã rút ra ảnh hưởng và sự thỏa mãn liên hệ từ sự truyền thông.
Norman Cousins, chủ biên của một tạp chí danh tiếng *(Saturday Review),* đã có lần đòi hỏi trong một cơn thịnh nộ chống lại những nguy hiểm càng ngày càng gia tăng của thời đại nguyên tử: "Ai nói lên tiếng nói của con người?" Chẳng còn ai chính đáng hơn người ký giả. Nếu thế kỷ thứ 19 là kỷ nguyên của tiểu thuyết gia ngự trị trên văn đàn nhân loại và cả lương tâm nhân loại nữa, thì chắc chắn thế kỷ thứ 20 này phải ở trong tay người ký giả. Từ những lúc đối diện với Tổng Thống Hoa Kỳ trong những cuộc họp báo đến vô số những câu hỏi thẳng thắn buộc các lãnh tụ của mọi chính phủ trên trái đất phải trả lời, người ký giả—khi anh ta can đảm và không sợ hãi—nói lên tiếng nói của con người.

Nhu cầu biết tin tức. Báo chí Hoa Kỳ còn lâu mới đi đến mức độ bão hòa (saturation point) trong vấn đề phát hành. Tổ Chức Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc (UNESCO) đã đưa ra con số thống kê theo đó cứ mỗi 1.000 người Mỹ thì có 326 người mua báo hàng ngày; tỷ lệ này còn bị 10 nước

https://thuviensach.vn

khác vượt qua trong đó có Anh, Nhật Bản và Thụy Điển.[14] Với ước lượng rằng đến năm 1985, Hoa Kỳ có thêm 21 triệu gia đình nữa, dân chúng Mỹ mỗi ngày sẽ có thể mua thêm 81 triệu ấn bản nhật báo công vào số độc giả hiện tại. Nếu tỷ lệ độc giả có thể gia tăng, con số người mua báo thêm này có thể lên đến 100 triệu. Trong thập niên 1971, Hiệp Hội các Nhà Xuất Bản Báo Hoa Kỳ hy vọng tăng thêm số bán 37 phần trăm, căn cứ trên mức phát hành và quảng cáo đang tiến triển. Riêng về lợi tức, Bộ Thương Mại Hoa Kỳ tiên đoán có sự tăng thêm trung bình mỗi năm khoảng 4,5 phần trăm trong thập niên 1970.[15]

Sự phát triển của những nhật báo chuyên môn như *Wall Street Journal* với số ấn hành trên một triệu ấn bản, và của những nhật báo ngoại ô quan trọng như *Newsday* ở Garden City, Tiểu Bang New York, với số phát hành trên 425.000 ấn bản, chỉ là một phần của câu chuyện về báo chí. Trong khi tình trạng suy kém của một số đô thị chỉ có thể giúp đỡ một cách tương đối một số nhỏ nhật báo ngày nay, sự bành trướng của nhiều vùng trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ đang khuyến khích phần lớn nhật báo và tổ hợp báo chí phát triển mạnh hơn nữa. Cũng không phải bộ mặt của tờ báo không có lúc nào thay đổi. Những tờ báo được in bằng phương pháp truyền chân (facsimile) theo đó những ấn bản giống nhau có thể được thực hiện bằng máy điện tử ở những nơi cách nhau rất xa, là chuyện có thật ở Nhật Bản, ở Anh Quốc cũng như ở Hoa Kỳ với tờ *Wall Street Journal*. Tuy nhiên, mặc dầu đã có các đồ trang bị truyền thông điện tử trong gia đình, người ta vẫn thấy khó có thể làm cho loại báo cồng kềnh hiện nay được cung cấp bằng phương tiện điện tử bởi vì giá quá cao. Người ta hy vọng có thể thực hiện được một trường hợp khác khả quan hơn với sự truyền đạt tin tức bằng tia sáng laser, bởi vì giá có thể rẻ.[16]

Tổ Chức Nghiên Cứu Dư Luận (Opinion Research Corporation) ước lượng rằng 77,5 phần trăm tổng số người Mỹ trên 18 tuổi đọc một tờ nhật báo vào một ngày nào đó trong tuần lễ. Điều hiển nhiên là số người đọc gia tăng trong nhóm người được giáo dục nhiều hơn và có lợi tức nhiều hơn. Trong một cuộc nghiên cứu khác cũng của Tổ Chức này cho biết 56 phần trăm số người tốt nghiệp trung học và 55 phần trăm số người mà lợi tức của gia đình hàng năm vượt quá 10.000 Mỹ Kim đã nhờ vào báo chí để được biết những tin tức quan trọng liên quan đến họ.[17] Với đà gia tăng dân số và sự bành trướng giáo dục ở các cấp bậc cao hơn, con số người đọc báo chắc chắn sẽ còn gia tăng nữa.

Trong lãnh vực truyền thanh và truyền hình, Hoa Kỳ có những con số khán thính giả lớn nhất thế giới. Từ những ngày hoạt động đầu tiên, vào năm 1920, truyền thanh đã phát triển mạnh mẽ ngay và, trong khoảng mới hơn 50 năm nay, đã có trên 200 triệu máy thâu thanh và 7.000 đài phát thanh được sử dụng. Số máy này phục vụ 54 triệu nóc gia tức 98 phần trăm tổng số gia đình người Mỹ. Những con số vừa kể cho thấy nhiều gia đình có trên một máy thâu thanh. Sự bành trướng của truyền hình thật là ngoạn mục như chưa bao giờ thấy. Mới chưa đầy 20 năm từ khi bắt đầu xuất hiện, 881 đài đủ các loại đã cung cấp tin tức và hình ảnh cho 90 triệu máy của hơn 95 phần trăm tổng số gia đình Mỹ. Trong số máy này, gần một phần ba là máy truyền hình màu. Trong khi vấn đề giải trí và thương mại đã lấn lướt thông tin và là nhiệm vụ chính của các phương tiện truyền thông điện tử, và giáo dục chỉ chiếm một phần tư chương trình, những con số 3 tỷ 600 triệu Mỹ Kim tiền quảng cáo truyền hình và 1 tỷ 200 triệu tiền quảng cáo truyền thanh đã làm cho ngành báo in lo âu. Nhiều nhật báo, siêu đẳng trong địa hạt quảng cáo địa phương, có thể sống không cần nhờ vào quảng cáo khổng lồ toàn quốc, nhưng tạp chí nói chung với số thâu về quảng cáo chưa đầy 1 tỷ 300 triệu thật quả đã bị ảnh hưởng nặng nề.[18]

Mặc dầu phải cạnh tranh mãnh liệt và phải chịu bưu phí cao, thành tích rực rỡ liên tục của các tạp chí *Time* và *Newsweek* đã chứng tỏ rằng có một số đông đảo quần chúng không hài lòng về cách thức trình bày tin tức của cả nhật báo lẫn đài quảng bá. Đối với những ai còn mang ảo tưởng là báo in cần nhất tính cách cấp thời (một huyền thoại đã bị truyền thanh tiêu diệt từ 40 năm về trước), những con số phát hành 16 triệu ấn bản của tờ *Reader's Digest* và 10 triệu của tờ *TV Guide* có thể giúp cho họ điều chỉnh tư tưởng. Tính cách cấp thời luôn luôn là một đặc tính của báo chí nhưng nhật báo lúc nào cũng chỉ lo trước hết tin tức và hình ảnh, trừ những trường hợp hiếm có. Còn đối với tạp chí, hạn chót hàng tuần và hàng tháng của chúng làm chúng phải dựa nhiều vào xí nghiệp báo chí thay vì chỉ viết lại những tin tức bị chậm trễ hàng ngày

https://thuviensach.vn

hoặc hàng tuần. Số phận đáng buồn của các hình ảnh báo chí—mà phần lớn đã đi theo các phim thời sự chìm vào quên lãng—là một dấu hiệu thê thảm của các hạn chế của bộ môn nhiếp ảnh báo chí (photo-journalism). Bất cứ cái gì mà tạp chí hình ảnh có thể hoàn tất được là truyền hình có thể làm được và còn làm tốt hơn, nhanh hơn. Bởi vậy, trong tương lai, có lẽ các báo định kỳ Mỹ—chừng 10.000 loại và thường khoe có những số phát hành khổng lồ[19] sẽ thu hẹp vào loại tạp chí cung cấp những dịch vụ cho số khách hàng hạn chế hoặc chú trọng đến tin tức và ý kiến. Với vài trường hợp ngoại lệ, loại tạp chí nhắm vào tất cả các mục tiêu (all-purpose magazines) đã mất đi nhiều tư thế.

Ngành sách phát đạt. Không giống ngành tạp chí, kỹ nghệ xuất bản sách ở Hoa Kỳ đã phát triển cả về phương diện bán lẫn số lượng người đọc trong khoảng thời gian trùng hợp với đà phát triển mạnh nhất của truyền hình. Đó chính là nhờ vào loại sách bìa mỏng được thông dụng. Các nhà xuất bản sách, cũng như những người hoạt động trong các ngành khác, có những khó khăn riêng và việc củng cố là quy tắc trong lãnh vực kỹ nghệ. Quả vậy, với một số thâu khổng lồ hàng năm sấp sỉ hai tỷ Mỹ Kim, các nhà xuất bản sách ở Hoa Kỳ in mỗi năm trên một tỷ cuốn sách và đưa ra mỗi năm khoảng 20.000 nhan đề sách mới.[20] Dĩ nhiên, số dân gia tăng ảnh hưởng đến một số hoạt động của ngành ấn loát nhưng không phải tất cả hoạt động của ngành này. Thí dụ, các nhà xuất bản sách được biết qua kinh nghiệm là phong trào mua sách thường tiếp theo việc đài truyền hình khai thác sách. Điều này cộng với lối nói huych toẹt của ngôn ngữ và sự tường thuật tính dục (sexual reportage) đã tạo ra những thị trường mới cho sách. Nhưng dù với lý do nào, đọc sách không phải không chú trọng đến bút pháp.

Quan điểm của truyền hình. Truyền hình cũng có những hạn chế của nó. Đối với mọi người, tư thế và ảnh hưởng của truyền hình làm cho nó được coi là một phương pháp truyền thông phổ quát; những tin tức và chương trình thời sự thường được coi là "ăn khách" và phim tài liệu tương đối không được chú ý đến lắm. Trong số 188 tài liệu đặc biệt trong một năm gần đây, bài *High Arctic* của tạp chí *National Gengraphic* được sắp hạng 35 còn phim tài liệu về cuộc bầu cử do hãng truyền hình CBS thực hiện đứng hàng 111.[21]
Như nhiều triệu khán giả đã chứng minh, truyền hình đáng được kể là siêu đẳng trong việc làm tin về thám hiểm không gian, đại hội toàn quốc (của các đảng phái), các cuộc trình diễn thể thao và nhiều cảnh khác có thể được đem trình bày tức khắc cho công chúng.
Cái mà truyền hình không thể làm được là cung cấp tất cả các tin tức với phần diễn giải và bối cảnh thích hợp, như Av Westin, của Công Ty Quảng Bá Hoa Kỳ American Broadcasting Company (ABC), đã tóm tắt như sau: "Tôi nghĩ rằng tin tức truyền hình là một dịch vụ có thể tốt đẹp khi nó được các khán giả của nó coi là phần quan trọng và hỗ trợ cho báo chí. Tôi biết rõ cái mà chúng tôi thiếu sót Nếu dân chúng không đọc nhật báo, tạp chí thời sự và sách, họ không được thông tin đầy đủ".[22]
Trong giai đoạn phát triển hiện tại của truyền hình, sự thật phũ phàng là những tin tức gồm trong thời lượng trung bình 30 phút của một chương trình thời sự ban đêm không đủ để đăng một trang của một nhật báo. Những điểm chính trong ngân sách chính phủ, vấn đề thuế khóa, những chương trình phức tạp như chương trình y tế và những khía cạnh của an ninh xã hội, công tác chỉnh trang đô thị, gia cư, vệ sinh công cộng, thiết lập đường xá, chống ô nhiễm trên mọi địa hạt, nhật kế, thị trường chứng khoán và các loại thống kê khác... tất cả những vấn đề nay chỉ được đề cập đến một cách sơ qua trong các chương trình thời sự của truyền hình. Một số trong những vấn đề này không thể làm thành tin trên truyền hình và chỉ đăng được trên nhật báo, như Davis Brinkley đã nhận xét trong một đại hội của các chủ bút vài năm trước đây: "Tôi nghĩ rằng vấn đề chúng tôi (truyền hình) thay thế báo chí là hoàn toàn ngớ ngẩn. Chúng tôi không thể làm được việc đó, mà nếu chúng tôi có thể làm được, chúng tôi cũng không làm".[23]
Sự thật là các phương tiện truyền thông bổ túc lẫn cho nhau hơn là đối nghịch nhau trong công việc phổ biến tin tức. Trong thời gian có một cuộc đình công của một nhật báo ở một thành phố lớn như New York hoặc Detroit, cả truyền thanh lẫn truyền hình đã nhiều lần cố gắng lấp khoảng trống tin tức mà chỉ thành

https://thuviensach.vn

công một phần nào. Chính các ký giả truyền thanh và truyền hình là những người đầu tiên tỏ ra thoải mái và hoan hỷ khi thấy các báo đình công tục bản. Hãy tưởng tượng phải làm những tin tức loại quen thuộc như tin người chết hoặc những con số thống kê quan trọng về số sinh, số tử, đám hỏi, đám cưới trong ngày, vỏn vẹn vài phút đồng hồ trên làn sóng điện ai mà chịu nổi!

Sự phung phí bừa bãi trên phương diện kinh tế trong khi cạnh tranh quá độ đã bắt buộc báo in và các phương tiện quảng bá đôi khi phải cộng tác với nhau vì công ích. Sự biểu lộ sống động nhất của những nỗ lực mới của báo chí ở Hoa Kỳ là sự thành hình của cơ quan News Election Service (Cung Cấp Tin Tức Bầu Cử)—cơ quan hợp tác làm tin tức bầu cử trong nước của hai hãng thông tấn Associated Press (AP) và United Press International (UPI) liên kết với ba hệ thống truyền hình: National Broadcasting Company (NBC), Columbia Broadcasting System (CBS) và American Broadcasting Company (ABC). Ngoài ra, vài tờ báo lớn còn đi tiên phong trong việc mua những kết quả điện toán về bầu cử do các hệ thống trên tìm ra. Vấn đề làm tin liên hợp như trên chắc chắn là có lợi cho dân chúng về lâu về dài.

TÂM TRÍ QUẦN CHÚNG

Mặc dầu hệ thống thông tin Hoa Kỳ đã đạt được những thành tích rõ rệt và những bảo đảm liên tục rằng hệ thống này tốt nhất trên thế giới, nhưng vẫn còn một phần đáng kể dân chúng Mỹ chưa được thông tin đầy đủ. Nhiều cuộc khảo sát cho thấy vẫn còn rất nhiều vùng chưa được khai hóa. Chẳng hạn từ 20 đến 25 phần trăm trong số những người trả lời một cuộc thăm dò ý kiến về Chiến Tranh Việt Nam không thể xác định đúng Việt Cộng là bộ phận của Mặt Trận Giải Phóng của Cộng Sản. Một tỷ lệ tương đương như trên, trong một cuộc thăm dò khác được thực hiện trước khi Tổng Thống Richard M. Nixon công du Bắc Kinh năm 1972, cũng không biết rằng Cộng Sản đang thống trị Trung Hoa (lục địa). Và tờ *The New York Times* tiết lộ rằng theo sự khảo sát của các phóng viên báo này, gần một phần ha dân Mỹ không biết thành phố Berlin ở sâu trong bức màn sắt của Đông Đức tới gần 200 cây số.

Các nhà khoa học xã hội có thể khảo chứng các khám phá trên ở mọi cấp bậc tâm trí của quần chúng. Dĩ nhiên, một phần lớn của trạng thái dốt nát khó ước lượng được này là do ở nạn thất học. Trong một cuộc nghiên cứu cho Hội Đồng Quốc Gia Nghiên Cứu Việc Đọc Sách Báo của Dân chúng (National Reading Council), Louis Harris và các cộng sự viên của ông đã ước lượng rằng 21 triệu người Mỹ ở vào lứa tuổi 16 và trên 16 là những độc giả kém đến nỗi họ không hiểu nổi một quảng cáo rao vặt.[24] Cứ cho là vì có sự ngoắt ngoéo trong cách đặt câu hỏi, sự khù khờ của phỏng vấn viên trong vài cuộc thăm dò, đôi khi có sự hiểu lầm giữa người vấn kẻ đáp, thì két quả nói trên cũng vẫn là dấu hiệu nguy hiểm. Nghĩa là hệ thống truyền thông đại chúng của Mỹ vẫn chưa hoàn hảo.

Có điều chắc chắn là các phương tiện truyền thông của chúng ta có thể hữu hiệu hơn và quần chúng có thể sáng suốt hơn. Tuy nhiên, làm sao cho thiên hạ đọc hoặc nghe rồi nhớ được vẫn là một vấn đề nan giải ở khắp nơi. Thường thường, người ta quen chấp nhận trước hết những gì người ta muốn nghe, muốn nhìn hay muốn đọc. Còn những gì bất ngờ, tẻ nhạt và xa lạ, muốn in vào óc quần chúng, phải tạo một kích động mạnh kèm theo, hoặc lập đi lập lại luôn luôn.

Trong việc nghiên cứu các phương tiện truyền thông, phản ứng yếu ớt của quần chúng đối với một vài loại xúc tác xẩy ra thông thường một cách đáng ngạc nhiên. Người ta gọi đó là "hồi hưởng yếu" (weak feedback). Điệp văn (message) gởi đi với sức đẩy mạnh, nhưng tiếng vọng lại thường rất yếu ớt. Giữa người gửi và người nhận điệp văn dĩ nhiên đã có rất nhiều ngăn trở. Kết quả thường thiếu sót, có khi điều lĩnh hội còn bị xuyên tạc, nhất là trong thời đại các bản tin ngắn của đài phát thanh mở đầu cho các tin tức.

Vấn đề của các chủ biên. Tất cả các chủ biên đều hiểu rằng có nhiều giới hạn khe khắt trong những điều mà quần chúng độc giả có thể lĩnh bội. Thiên hạ còn quá bận tâm với những mỗi lo âu canh cánh bên lòng, với những nguồn lợi gần, hơi sức đâu mà đi tìm hiểu tỉ mỉ về những vấn đề phức tạp chẳng hạn như bối

https://thuviensach.vn

cảnh của những phán quyết quan trọng của Tối Cao Pháp Viện tại quốc gia trong những phần đất đang mở mang trên thế giới.
Nếu tình trạng này chỉ được xét theo giá trị ngoài mặt thì báo chí của chúng ta có lẽ phải có năng suất phù hợp với một khối độc giả và khán thính giả chỉ có đủ trí thông minh để hiểu nổi truyện Tấm Cám. Các báo cũng như các đài quảng bá đều đã từng thí nghiệm, nhưng kết quả chẳng có gì khả quan. Trong một quốc gia với 60 triệu người đi học và gần nửa dân số dưới 25 tuổi, thật là một lỗi lầm trầm trọng khi đánh giá quá thấp trí hiểu biết của quần chúng hoặc ý muốn học hỏi những điều mới lạ. Cũng không thể biết đến thành phần trẻ của dân số với tỷ lệ 50 phần trăm ở khoảng tuổi từ 28 trở xuống. Nguyên tắc biên tập có trách nhiệm là không bao giờ đánh giá quá cao tầm hiểu biết căn bản ở nhu cầu quần chúng cũng như không bao giờ coi thường trí hiểu biết của đa số quần chúng.
Một chủ biên sắc sảo cỡ Herbert Bayard Swope thường bỏ ra hai giờ mỗi ngày để đọc báo, vẫn luôn luôn càu nhàu là nhiều quá. Nhưng chẳng bao giờ ông ta quả quyết là ông có thể lĩnh hội được tất cả. Các chủ biên khác cũng đã ước lượng rằng cần phải mất ba giờ hoặc hơn nữa để đọc tạm gọi là hết một tờ báo đại loại như *The New York Times, The Washington Post* hoặc *Los Angeles Times,* nhưng thật ra rất ít người Mỹ đọc được như vậy. Vị chủ biên nào bỏ nổi ngần ấy thời giờ để đọc tờ báo của chính mình cũng là một điều hi hữu rồi.
Do đó, không thể mong đợi quần chúng hy sinh thời giờ đọc báo nhiều bằng nghe bản tin ở các đài phát thanh hoặc xem chương trình thời sự của truyền hình. Các bản nhận xét luôn luôn cho thấy một độc giả trung bình mỗi ngày bỏ ra 30 phút để đọc báo. Nếu ông ta đọc được khoảng 250 chữ một phút, và nếu chỉ có đọc mà thôi thì trong suốt nửa giờ đồng hồ đó, nhiều lắm ông ta đọc được 7.500 chữ. Thường thì ít hơn. Như thế, chẳng có gì lạ để bắt buộc độc giả phải chú ý. Tương tự như vậy, với chương trình 30 phút, người điều khiển chương trình truyền hình (TV anchorman) biết rõ lúc nào là lúc anh sẽ mất sự chú ý của khán giả. Con số thống kê do các tay quảng cáo điện tử đưa ra thường tiết lộ rằng khán giả truyền hình bỏ ra mỗi ngày hơn sáu tiếng đồng hồ bên cạnh các máy thu hình là con số không hợp lý vì số lượng tin tức không đáng kể. Chỉ cần liếc qua chương trình truyền thanh truyền hình bất cứ một ngày nào, ngoại trừ các đài phát thanh chuyên về tin tức (all-news radio stations), người ta thấy các phương tiện truyền thông điện tử chỉ dành một thiểu số thời gian cho tin tức trừ những trường hợp đặc biệt.
Đã từng có cuộc tranh luận đai dẳng, vô ích và nhàm chán về đề tài quần chúng đón nhận tin tức từ nhật báo hoặc từ các phương tiện truyền thông điện tử. Thực tế thì cả hai loại phương tiện này đều hầu như phổ thông trong gia đình người Mỹ có học. Ở giai đoạn đầu của tin tức, truyền thanh và truyền hình không thể bị qua mặt trừ loại nhật báo siêu đẳng. Nhưng nói đến loại tin tức đầy đủ, được tường thuật có chiều sâu và diễn giải một cách trung thực, xác đáng thì chưa có phương tiện nào thay thế được một tờ báo thượng hạng.[25]

DIỄN GIẢI TIN TỨC

Một tờ báo được kể là thành công phải chuyên lo tin tức hơn bất cứ phương tiện truyền thông nào khác. Tin tức là chính sau đó đến quảng cáo. Tờ báo không thể tranh đua với truyền hình về mặt giải trí, mặc dầu không phải tờ báo vốn tẻ nhạt. Về mặt giáo dục, báo cũng không cạnh tranh được với trường học, mặc dầu giáo dục vẫn là phó sản của báo chí độc lập và có hướng dẫn tốt. Thông tin, giáo dục, giải trí: đó là những phần vụ chính đáng của một tờ báo. Thêm vào những điều này, cần có nguyên tố diễn giải tin tức, một nguyên tố vô cùng quan trọng trong ngành báo chí hiện nay—quan trọng hơn bao giờ hết.

Tin tức và dư luận. Có một thời các sinh viên vẫn được giảng dạy và thiên hạ cũng thành thực tin rằng các mục tin tức trên báo Mỹ chỉ chứa đựng toàn có tính cách sự kiện thuần túy, trong khi trang xã luận gồm toàn ý kiến, và hai loại bài này không bao giờ trộn lẫn với nhau. Đó chính là quan niệm cao cả về tính khách

https://thuviensach.vn

quan của báo chí. Tuy vậy, ngay cả khi quan niệm mơ hồ này được thực thi, cũng khó thể hiện nổi. Tính khách quan thuần túy như trên chỉ có trong trí óc những người thích tin tưởng rằng vẫn có cái gọi là "tin tức thuần túy", và loại tin tức này từ một nguồn bí mật nào đổ chảy ra mà vẫn giữ nguyên trạng thái nguyên thủy không bị méo mó vì việc thêm thắt ý vị hoặc màu sắc.

Chỉ một việc quyết định nên hoặc không nên đăng một bài nào đó cũng đã là dựa vào ý kiến riêng của chủ biên rồi. Một bài cần có "tít" lớn hoặc "tít" nhỏ, cần để ở trang nhất hoặc trang cuối cạnh mục rao vặt, đâu phải là kết quả của một tiến trình khách quan mà đó là một sự lựa chọn của ban biên tập. Ngay người phóng viên săn tin về một bài diễn văn, rồi người cải biên viết lại ở tòa soạn, cả hai đều có quyền quyết định xem dữ kiện nào cần làm nổi bật, câu tuyên bố nào cần sử dụng, tài liệu nào nên bỏ đi. Như vậy, quan niệm về tính khách quan, như định nghĩa của thời đại báo chí tiền điện tử, chỉ là một huyền thoại, và đã được công nhận như vậy.

Điều vẫn được coi là có giá trị chính là cái ý niệm căn bản về chân thực và vô tư trong việc trình bày tin tức. Trên căn bản đó, báo chí Mỹ được xây dựng nên. Các báo lớn vẫn luôn luôn cố gắng để trình bày tin tức một cách công bằng và chân thực ở những cột tin tức, nhường việc lý luận để thuyết phục cho trang xã luận và các mục có tính cách ký sự. Đó là một nhận định về tính khách quan của báo chí. Điều này vẫn bao hàm vấn đề khi viết tin người ta có thể, nếu cần, giải thích luôn ý nghĩa của tin tức. Song không hề có nghĩa là tờ báo dù dưới hoàn cảnh nào có quyền ngấm ngầm cố gắng thuyết phục độc giả chấp nhận quan điểm của mình bằng cách chen việc bình luận vào tin tức. Điều này cũng đúng đối với các phương tiện truyền thông điện tử khi ban quản trị đài cho phép sử dụng bình luận trong chương trình thời sự. Giải thích, cung cấp tài liệu bối cảnh và phân tích tin tức là những công việc hợp lý trong lúc diễn giải tin tức và thuộc về các cột tin tức vì đó là những phần tử không thể tách rời nhau được. Người ta cũng lại thấy rất nên đăng những ý kiến có cân nhắc của một chuyên viên về một đề tài nào đó—người này có thể là nhân viên tòa soạn hoặc người ngoài cũng được—để giúp cho những tin tức phức tạp trở nên dễ hiểu hơn đối với quần chúng. Nhưng giới hạn phải được vạch ra giữa sự giải thích và thuyết phục, khuyến cáo và cổ võ—những kỹ thuật sau này không thuộc phần tin tức.

Quan niệm về quyền diễn giải như trên, tuy rằng đã được giới hạn hết sức, vẫn chưa làm vừa lòng một thiểu số chủ biên cả trong ngành báo in lẫn báo phát thanh vốn chỉ thừa nhận quan niệm cổ điển về tính khách quan thuần túy. Các chủ biên "khách quan thuần túy" thường không tin ở các phóng viên và biên tập viên trong tòa soạn có thể trình bày một tin giật gân—nhất là tin địa phương—một cách công bằng và không xuyên tạc. Sự không tín nhiệm này đôi khi có thể lọt vào tai quần chúng qua những hành động đôi co giữa nhân viên tòa soạn và chủ biên về cách trình bày tin tức. Khi quần chúng thấy thế uy tín tờ báo đương nhiên suy giảm.

Ý nghĩa của tin tức. Có điều là phần lớn các chủ biên Mỹ hiện nay đều tin vào việc diễn giải tin tức và còn nhấn mạnh rằng việc diễn giải tin tức này cần thiết đối với quần chúng. Hai hãng thông tấn AP và UPI đều gửi những bản tin viễn ký có diễn giải nhanh chóng không kém các tin tức khác. Làng báo có trách nhiệm tự hào về con số chuyên viên và giá trị của các bản tin có diễn giải ở mọi địa hạt. Đối với các báo loại này, việc diễn giải tin tức được coi là cần thiết. Ngay cả các ký giả điện tử, mỗi khi làm tin tài liệu mà có đủ thời gian giải thích và diễn nghĩa, cũng coi đó là điểm tốt trong công việc của họ.

Tất cả vấn đề trên đã được nhắc đến từ ngày bình luận gia nổi tiếng Walter Lippmann còn làm chủ bút tờ *The New York World* với quan niệm "khách quan". Lippmann đã có lần giải thích như sau:

Sau Đệ nhất Thế Chiến, tôi bước chân vào làng báo, Lúc ấy lý thuyết phổ quát là bọn làm tin chỉ tường thuật "sự kiện" không nhuộm màu bởi ý kiến riêng, và chỉ bọn bình luận có quyền đưa ý kiến về những điều tường thuật trong bản tin.

Tất cả chúng tôi ghi nhận cái luật "chia việc" giữa phóng viên và biên tập viên này. Nhưng trên thực tế, cả phóng viên lẫn biên tập viên đều phá rào, và việc phá rào đưa đến những đụng chạm, có khi vui vẻ cả làng, có khi khó chịu. Bọn làm tin hay đưa ý kiến vào bản tin, mà những ý kiến này không được

https://thuviensach.vn

bọn biên tập đồng ý. Trong khi đó, ở trang bình luận có thể có những trích dẫn sự kiện mà chủ biên tin tức không hề chứng thực.
Dần dần đa số chúng tôi đều thấy rằng sự phân định cổ điển giữa sự kiện và ý kiến không thể thích nghi với thực tế của sự việc thế giới ngày nay đã là một điều phức tạp và khó hiểu vô chừng rồi, vậy chẳng những phải tường thuật tin tức mà còn phải giải thích và quảng diễn tin tức nữa.[26]
Ý kiến này của Lippmann đã trực tiếp đối đầu với hai thuyết được thế hệ ký giả kỳ cựu ở Hoa Kỳ ưa chuộng. Thứ nhất là họ quan niệm rằng một phóng viên dốt nát mà được kín đáo và thường xuyên học hỏi ngay trong khi thi hành công tác thì vẫn có thể thông tin một cách tốt đẹp cho một số công chúng không am tường nhưng có liên hệ đến tin tức.
Thứ hai là thuyết theo đó người đọc báo chỉ muốn những "sự kiện" và thích tự mình có ý kiến về cái gì đang xẩy ra. Tiến sĩ George Gallup, một nhà tiền phong của nghệ thuật phân tích tâm trí quần chúng, đã quả quyết rằng cả hai thuyết trên đây đều không thích hợp. Ông lập luận như sau:
"Thêm nhiều tài liệu bổ túc, nhiều diễn giải vào tin tức là một điều quan trọng. Độc giả thích được dẫn giải cho biết cái gì quan trọng, cái gì không. Có đủ thứ bằng chứng để bác bỏ thuyết cho rằng độc giả muốn tự quyết đoán, muốn biết sự kiện trần trụi mà thôi. Độc giả cần được giúp đỡ để hiểu rõ tin tức và để nhận thức được tầm quan trọng của tin tức. Họ không muốn sự xuyên tạc. Nhiều người vẫn nghĩ rằng báo chí bóp méo tin tức cho thích hợp với đường lối tờ báo. Nhưng tôi nhấn mạnh rằng tin tức có thể quảng diễn mà không bị xuyên tạc, cũng như khi chọn lựa những chi tiết trong câu chuyện với ý định không để cho xuyên tạc."[27]

Ai viết cái gì? Nếu những điều trên được chấp thuận, lập tức người ta sẽ hỏi: "Ai quyết định tin nào cần diễn giải, tin nào không? Làm sao người viết tin biết được khi nào cần diễn giải, và diễn giải tới mức nào? Còn ai là người xác định giá trị của phần diễn giải?"
Đối với các nhà báo giàu kinh nghiệm, những người đã chiếm được lòng tin của các chủ biên và của quần chúng, những câu hỏi trên ít khi trở thành những vấn đề nan giải. Bất cứ sự diễn giải có giá trị nào cũng đòi hỏi người ký giả viết và cung cấp tài liệu sao cho chủ biên—cũng như độc giả trung bình—hiểu ngay được căn bản những phán đoán của người viết. Những sự diễn giải này về sau có thể bị xét lại hoặc bác bỏ; những biến cố tiếp theo có thể cho thấy người ký giả đã nhận định sai lầm. Nhưng điều này không có nghĩa là một phóng viên rành nghề khi săn được một tin sốt dẻo lại không dám chân thành nói cho độc giả biết ý nghĩa của tin đó. Không thể để nỗi e sự nhận định sai lầm làm cho trí tuệ người ký giả, cũng như không thể để cho tự do của chủ biên trong quyết định đăng bài báo đó, bị tê liệt. Tờ báo nào cứ sợ bị phản đối thì khó mà sống lâu được.
Hiện nay, vẫn còn một số chủ biên cổ hủ ngoan cố cho rằng sự diễn giải tin tức chính là đưa ý kiến riêng vào; do đó, họ không cho diễn giải trong bản tin. Dĩ nhiên, đó là ý kiến riêng và nếu bảo không phải thì cũng thật vô lý. Nhưng trong trường hợp một phóng viên trích một câu trong bài diễn văn để làm nổi bật bản tin, thì đó cũng là một hình thức đưa ý kiến riêng vào bản tin. Ít nhất người phóng viên cũng phải giải thích cho độc giả biết rõ lý do tại sao câu đó lại quan trọng. Ấy là diễn giải chính đáng vậy.
Khi còn là phụ tá chủ biên trong tòa báo *The New York Times*, Lester Markel đã có lần trình bày với Viện Báo Chí Quốc Tế một công thức tương đối giản dị để qui định thế nào là diễn giải và thế nào là không. Ông nói như sau:
"Viết rằng "Điện Kremlin sắp tung ra một đợt tấn công hòa bình", đó là tin. *Giải thích "tại sao Kremlin cho bồ câu gáy vào lúc này"*, đó là diễn giải. *Còn nói rằng bất cứ đề nghị hòa bình nào của Kremlin cũng bị bác bỏ ngay*, thì đó là ý kiến... *và phần này phải thuộc quyền của bình luận gia."*
Phân tích như trên thật khéo léo, nhưng rất tiếc, công thức đó không thể ứng dụng luôn được. Việc diễn giải tin tức không giản dị như thế. Cũng không thể luôn luôn cho rằng chủ biên phải quyết định. Thường khi chủ biên không đủ tư cách quyết định vì chỉ có phóng viên chứng kiến tại chỗ mới có thể cho biết rõ ý nghĩa

https://thuviensach.vn

một cách đầy đủ nhất. Dầu sao, một "lính mới" trong tòa báo—cho dù có đầy kinh nghiệm ở báo khác hoặc hãng thông tấn—cũng ít khi được giao phó ngay việc làm tin có tính cách tế nhị và cần diễn giải cẩn thận. Mỗi tờ báo hoặc mỗi đài quảng bá có những phương pháp riêng, thói quen riêng và đòi hỏi riêng. Phải từ từ mới quen với lề lối của tờ báo. Và trong thời gian học hỏi để làm quen, cách tốt nhất là tiến tới một cách thận trọng, hành động một cách cẩn tắc mỗi khi đối đầu với ý nghĩa một tin. Trong thời đại mà các phát ngôn viên trong cũng như ngoài chính quyền thường đưa ra quá nhiều những câu tuyên bố phóng đại, nếu tòa soạn chỉ đăng nguyên văn mà không tìm cách nhận định mức chân xác thì đó là một cách từ nhiệm của tòa soạn. Trong những trường hợp như thế, phương pháp làm tin có diễn giải trở nên cần thiết trong việc biên soạn tin tức.

TẠI SAO PHẢI HỌC LÀM BÁO?

Mặc dầu có nhiều ngành truyền thông đại chúng (mass communications) khác nhau, nhật báo vẫn chiếm địa vị phát ngôn viên của các phương tiện truyền thông đại chúng, nhất là ở Hoa Kỳ. Điều này tự nhiên mà có chứ không phải vì tập tục hoặc vì một biến cố nào. Không như truyền thanh và truyền hình, nhật báo không cần có giấy phép và cũng không cần phải lưu tâm đến Ủy Hội Viễn Thông Liên Bang Hoa Kỳ (Federal Communications Commission, FCC) hoặc một cơ quan công quyền nào khác. Không như các tạp chí thời sự có hạn kỳ xuất bản hàng tuần, nhật báo xuất hiện nhiều lần mỗi ngày và truyền thông một cách nhanh chóng với quần chúng có khi cả những tài liệu về những vấn đề trọng đại. Không giống những phương tiện truyền thông có nhiều quảng cáo toàn quốc, nhật báo có số lượng quảng cáo địa phương cao không bị lệ thuộc nhiều vào áp lực của quảng cáo ở những nơi nào mà áp lực đó vẫn còn tồn tại.

Nói tóm lại, nhật báo thường độc lập hơn các phương tiện truyền thông khác. Do đó, nhật báo vẫn còn là điểm quy tụ chính của dư luận quần chúng và vẫn giữ vai trò tiền phong trong nền báo chí phục vụ công ích. Khi các phương tiện truyền thông điện tử dẫn đầu về tin tức có ảnh hưởng đến quần chúng, chúng phải trông cậy vào sự ủng hộ của báo chí và thường được sự giúp đỡ này. Nhật báo lại còn đặc biệt hơn các phương tiện truyền thông khác vì nhật báo có thể đi đến nhiều nơi hơn, in được nhiều tin tức hơn và thường được nhiều lãnh tụ trong cộng đồng chú ý đến nhiều hơn.

Tất cả các ngành truyền thông khác phải dựa vào các báo cáo lớn, các hãng đặc ký và các hãng thông tấn để lấy tin. Điều này không có nghĩa là ngành truyền thông điện tử và các tạp chí thời sự không có những bộ biên tập đầy đủ khả năng hoặc không săn nổi những tin riêng cho mình. Thật ra, ngành truyền thông điện tử có làm. Nhưng đặc biệt các hãng thông tấn vẫn luôn luôn là nguồn cung cấp tin trong nước và tin quốc tế không những cho truyền thanh truyền hình mà cả cho các nhật báo nữa. Và hiển nhiên là một bộ biên tập tương đối nhỏ bé của hầu hết các đài truyền thanh và truyền hình địa phương làm sao mà cạnh tranh nổi với các nhật báo trong công việc làm tin, ngoại trừ vài tin lớn.

Ngõ cụt của nhật báo. Vì những lý do trên, ở Hoa Kỳ, hầu hết những ai hành nghề trong các ngành của báo chí cũng phải quen với kỹ thuật của nhật báo và thông tấn. Quả thật truyền hình lúc đầu cũng đào tạo ký giả cả nam lẫn nữ riêng của ngành này không cần kinh nghiệm nhật báo và một số cây viết tạp chí chưa hề làm việc cho một phương tiện truyền thông nào. Nhưng đa số ký giả công nhận rằng kinh nghiệm viết tin cho nhật báo và thông tấn xã vẫn tạo căn bản cho nghề báo và hầu hết các tổ chức làm tin đều chuộng những người có căn bản này.

Dĩ nhiên điều này đặt ra nhiều vấn đề. Người ký giả muốn chuyên hóa trong các ngành truyền thông điện tử hoặc tạp chí thấy khó mà chấp nhận được lề lối làm việc của nhật báo và thông tấn xã. Thường thường, ký giả này rất bực mình về lề lối đó. Nhưng rồi các ngành truyền thông cạnh tranh với nhau đã giành giật các tài năng trẻ của các báo nhỏ (đôi khi cả báo lớn nữa) và của các thông tấn xã. Cuối cùng, nhật báo không thích bị sử dụng như một trường huấn luyện cho các ngành khác, nên vẫn thường tìm cách ngăn cản các ký

https://thuviensach.vn

giả trẻ bỏ nhật báo để chạy sang ngành khác.
Còn một ngành truyền thông nữa cũng lăm le giành giật nhân tài trẻ: đó là ngành giao tế quần chúng (public relations) đang trên đà phát triển. Hầu như toàn thể 5.000 công ty và phân bộ giao tế quần chúng của các công ty quảng cáo đều khuyên các cộng sự viên tương lai của họ là nên học lấy kinh nghiệm làm nhật báo hoặc thông tấn xã trước đã, Nếu các công ty này thâu nhận các chuyên viên truyền thanh hoặc truyền hình, thì những chuyên viên này cũng phải là những tay nhà nghề đã thành danh trong lãnh vực của họ.
Tất cả những sự việc đó đã làm cho các nhật báo thận trọng khi thâu nhận những ký giả trẻ không tỏ ra sốt sắng trong việc chọn nghề báo để sinh sống. Trước kia, nhật báo là "trạm dừng chân" cho vài nhà văn trẻ nhiều tham vọng nhất thời chịu hạ mình làm một công việc không tương xứng với mình để chờ viết một tác phẩm lớn. Ngày nay, nhiều nhà văn, nhà thơ thường tìm chỗ tạm trú ở trường trung học và ở những ban dạy Anh ngữ của trường đại học; có một số tiếp tục ở lại đó. Còn chỗ trước kia của họ ở tòa báo hiện nay đã có những thanh niên phiêu lưu đến xin với hy vọng một ngày kia truyền hình sẽ khám phá ra cái duyên dáng của họ hấp dẫn được nhiều khán giả và trả họ nhiều tiền.
Nhưng ít khi xẩy ra chuyện đó. Bất kể tổ chức thâu nhận người ký giả trẻ là loại nào, ít khi anh đạt được tiến bộ nếu anh không tự mình cố gắng trước tiên. Và dù qui chuẩn nghề nghiệp được quan niệm như thế nào, cũng không thể có cách nào để lẩn tránh lối sống khó khăn và hiểm trở của người ký giả, cả trong ngành báo in lẫn phương tiện truyền thông điện tử. Các nhật báo khó có thể bị chê trách là không chịu tốn công tốn của trong ba năm hoặc năm năm để đào tạo một ký giả trẻ nếu họ biết sẽ mất ký giả đó vì anh đi làm việc cho truyền hình, truyền thanh, giao tế quần chúng hoặc tạp chí thời sự. Nhưng dù lương bổng của tòa báo có cao, nhiều ký giả lão luyện, ngoại trừ những tay thủ lãnh, cũng khó từ chối nổi những phần thưởng của các ngành truyền thông khác. Lên đến tột đỉnh của nghề báo thì các ngành đang ganh đua nhau cũng chẳng khác nhau mấy, nhưng những ngôi sáo sáng trên vòm trời báo chí trước sau vẫn rất thưa thớt.
Một ký giả trẻ đã dùng một phần ba cuộc đời mình vào việc học hỏi và luyện tập nghề báo có quyền đón chờ những phần thưởng lớn hơn hiện tại. Nhờ có sự cạnh tranh trong các ngành truyền thông, người ký giả có hy vọng tiến tới một cuộc sống tốt đẹp hơn. Vào thời kỳ sơ khai, khi tinh thần "bô-hê-miêng" còn mạnh, người ta lý luận rằng công việc chính là phần thưởng rồi. Điều này ngày nay không còn đúng nữa. Người ký giả hiện đại có gia đình và anh ta muốn tạo những tiện nghi cho gia đình anh ta, tối thiểu cũng bằng những người phục vụ trong các nghề khác. Anh ta có quyền làm như vậy.

TRUYỀN THÔNG TRÊN ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

Những bổn phận và trách nhiệm của các phương tiện truyền thông gia tăng với nhu cầu được biết rõ tin tức nhiều hơn về thế giới quá phức tạp của chúng ta. Cần có nhiều nhật báo có tầm hoạt động rộng lớn hơn và phẩm chất cao hơn. Ngành thông tấn cũng cần có nhiều cải thiện đáng lẽ phải có từ lâu. Truyền hình, sau bao năm ứng biến theo nhu cầu, cũng đang phát triển để trở thành một khuôn mẫu thích hợp cho việc trình bày tin tức và đang gia tăng thời lượng cho phần hoạt động này. Còn về truyền thanh, đài chuyên về tin tức, nếu nó còn tồn tại lâu, là một tiện nghi cho nhiều nơi trên lãnh thổ Hoa Kỳ.
Hôm qua, nhiều vị chủ biên vẫn nghĩ rằng chỉ cần loan tin thuần túy là tốt rồi. Hôm nay, quần chúng đòi hỏi nhiều hơn và những định nghĩa về tin tức thay đổi với thời gian. Tận tụy phục vụ công ích, tường thuật tin tức có chiều sâu và diễn giải tin tức, tất cả những điều đó là một phần của quan niệm rộng rãi của báo chí. Và những điều đó đòi hỏi những người mới vào nghề báo phải có trình độ chuyên nghiệp rất cao. Trong khi thời đại của truyền thông hỏa tốc (high-speed communication) và những tiến bộ của ngành điện tử sắp cách mệnh hóa các phương tiện truyền thông như chúng ta đã biết, chúng ta sẽ cần đến những người tận tâm, đa năng, có tinh thần trách nhiệm cả nam lẫn nữ, để điều hành các ngành truyền thông mà chúng ta chưa biết chúng sẽ tiến tới hình thức nào. Những người này, trước sao sau như vậy, vẫn là nòng cốt của báo chí.

https://thuviensach.vn

Bốn điều lý tưởng. Gác một bên những tiến bộ khoa học và kỹ thuật, việc hành nghề báo chí, xưa cũng như nay, ở những xã hội cởi mở Tây Phương, được đặt căn bản trên bốn điều lý tưởng vốn được xem là khó đạt:

- Thứ nhất là mãi mãi đi tìm cho ra sự thật.
- Thứ hai là xô tới để bắt lấy những biến động thay vì ngồi chờ biến động tràn ngập mình.
- Thứ ba là thực hiện những dịch vụ có ý nghĩa quan trọng đối với nhân loại.
- Thứ tư và quan trọng nhất là cương quyết giữ lấy tính cách độc lập.

Nếu những mục tiêu trên có vượt quá tầm tay của người ký giả trong cái thế giới "vô thập toàn" này, thì chúng cũng giúp người ký giả rèn luyện tính khí trong lúc đấu tranh để tiến tới những mục tiêu đó. Dù với nhiều lầm lỗi, người ký giả cũng sinh ra để cố gắng đạt tới các điều khó đạt là tìm ra, thu thập, sắp xếp, giải thích và phổ biến tin tức, ý tưởng và quan niệm của thời đại cho một số lượng quần chúng độc giả mỗi ngày một gia tăng. Mức độ thành công của ký giả có thể ước lượng được bằng tầm hiểu biết tin tức của quần chúng về những vấn đề liên quan mật thiết đến quyền lợi của họ. Người ký giả có lẽ ít khi mong chờ một thành công vô nghĩa. Nhưng nếu anh ta thất bại thì chắc chắn cả một cơ cấu tự trị—tức là đám cử tri được thông báo tin tức—cũng thất bại luôn.

Trong chiều hướng này, người ký giả luôn luôn là cái chốt quan trọng và thiết yếu trong bất cứ guồng máy chính quyền nào có tính cách đại diện.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 2. CÔNG VIỆC LÀM TIN

Phần lớn những công việc làm tin chuyên nghiệp đều được điều hành một cách êm đềm và có hiệu quả với đôi chút sôi động ở bề mặt. Từ ông chủ biên (editor) hay là người phóng viên (reporter) nóng nảy đến biên tập viên (writer) hoặc bình luận gia (commentator) điềm đạm, không một ai có quyền hành gì đối với thời hạn chót trong một tổ chức làm tin có qui củ. Cả khi tòa soạn bị một áp lực mạnh mẽ, dù thuộc loại báo nào, con mắt của người chưa có kinh nghiệm cũng khó khám phá được một dấu hiệu bối rối. Thật vậy, nơi nào cũng như thế. Khi bạn chỉ có sáu phút để viết phần mở đầu của một câu chuyện cho một tờ báo hoặc không có một sự chuẩn bị nào để làm một bài tường thuật ngay tức khắc cho một đài truyền hình thì cảm giác nôn nao không phải là chuyện lạ.
Những điều sau đây là tóm lược những yếu tố chính yếu nhất của tất cả những công việc làm tin cho báo hàng ngày. Còn những lề lối làm việc cho hãng thông tấn, đài phát thanh và đài truyền hình thì sẽ được đề cập đến trong những phần thích ứng.

NHỮNG NGƯỜI CÓ PHẬN SỰ LÀM TIN

Như đã được phân biệt với những phóng viên, nhiếp ảnh viên và những người khác hoạt động bên ngoài, những nhân viên làm việc trong tòa soạn gồm có các chủ biên và biên tập viên. Tại nhiều tòa báo, thường có một sự phân biệt rõ rệt giữa ba hạng người sau đây: *nhân viên cải biên* (rewrite man) là ngươi viết lại các bài và làm ra những tin tức vùng và địa phương nhiều hơn, *thư ký tòa soạn* (copy editor) là người đọc tất cả các tin tức và đặt "tít", và *chủ biên* (editor hoặc deskman) là người chỉ huy mọi công việc làm tin. Thường thường, trong ngữ mục báo chí, những danh xưng này, nếu có sự lầm lẫn, thì cũng vẫn chỉ có tính cách khiêm tốn hơn là khoa trương. Chúng không mô tả những bổn phận hoặc những trách nhiệm của các cấp chỉ huy này và của các người có phận sự làm tin.
Hiện nay, chính nhóm người trung cấp (middle group) này trong lãnh vực báo chỉ có ảnh hưởng duy nhất và đôi khi có tính cách quyết định về cách thức mà tờ báo trình bày tin tức trong ngày. Không có một nghề nghiệp nào, dù thương mại hoặc kỹ nghệ, trong đó các vị chỉ huy cao cấp nhất lại phải lệ thuộc nhóm người trung cấp như vậy. Nếu không thế thì tờ báo không thể nào ra nổi.

Ủy quyền. Chủ nhiệm (the publisher) là người chấp hành cao cấp nhất trong tòa báo. Năm bộ phận—tòa soạn, quảng cáo, máy in, phát hành và kinh doanh—đều chịu trách nhiệm trước vị ấy. Chính ông là người phải có những quyết định cuối cùng.
Vì những áp lực của thời gian, của giới hạn trang báo và của dân chúng đối với cách trình bày trang báo, nhiều chủ nhiệm đã ủy quyền cho chủ bút (editor-in-chief) trông nom đường lối của tờ báo. Tuy nhiên, theo thông lệ, chủ bút có tất cả các quyền hành để thực hiện trang xã luận (editorial page) và điều khiển các ký mục gia (columnists). Chủ bút đại diện cho tờ báo, vừa là tiếng nói của tờ báo vừa là linh hồn của tờ báo, vừa trực tiếp chỉ huy các công việc làm tin. Do đó, sự ủy quyền thường tiếp tục đi xuống tổng thư ký tòa soạn (managing editor) nhưng chỉ riêng trách nhiệm về tin tức mà thôi.
Dù được biết dưới danh từ mỹ miều là "chủ bút chấp hành" (executive editor) hoặc dưới danh xưng thông thường hơn, tổng thư ký tòa soạn (managing editor), vị này trở thành người chuyên trách việc xuất bản tờ báo và điều khiển nhóm người làm tin tức. Dù tổng thư ký tòa soạn và các cấp chỉ huy trên ông muốn hay không muốn, tờ báo cũng vẫn phản ánh phần nào cá tính của ông và những người cộng sự với ông. Đó là điều không thể nào tránh được. Tin tức không xuất hiện từ cõi hư vô và không thể do những người máy (robot) điều khiển.

https://thuviensach.vn

TỔ CHỨC

Ngoại trừ trường hợp những tờ báo nhỏ nhất, hình như không có một người nào có thể chỉ huy một cách kỹ lưỡng tất cả mọi khía cạnh của các công việc thâu thập, soạn thảo, khai triển, sửa chữa và phổ biến tin tức. Trên thực tế, tổ chức làm tin thường gồm đại khái ba phần: tin tức tổng quát, tin tức đô thành, và các địa hạt khác như phụ nữ, thể thao, tài chính và giải trí. Tổng thư ký tòa soạn có trách nhiệm về tất cả mọi công việc đó nhưng trên thực tế những người có phận sự làm tin đều hoạt động chẳng ít thì nhiều qua những chỉ thị tổng quát mà ông đưa ra cho mỗi chủ biên.

Mô thức tổ chức phức tạp và lỏng lẻo này thường làm thất vọng những người mới bước vào làng báo. Qua truyền hình, điện ảnh hoặc những tiểu thuyết giả tưởng của báo chí, người mới vào nghề có quan niệm rằng trưởng biên đô thành (city editor) có tất cả các quyền hành. Đối với những người không thực tế, bao giờ họ cũng phải ngạc nhiên khi thấy trưởng biên đô thành chỉ là một người trong số những nhân viên chấp hành trong bộ phận làm tin và trưởng biên tin tức (news editor) cùng những cộng sự viên của vị này lại có trách nhiệm lớn lao hơn. Sự phân quyền này phải được ý thức một cách rõ ràng, nếu không thì không tránh được sự hỗn loạn.

Không một công việc làm tin nào dù là của báo in hay điện tử do một ủy ban điều khiển có thể thành công hoàn toàn. Tờ *Le Monde*, một đại nhật báo Pháp, đã được các cấp chấp hành cao nhất điều khiển cả khi các nhân viên tòa báo chiếm đa số nắm quyền kiểm soát và quyết định chính sách. Điều này cũng đúng với trường hợp của các nhân viên có quyền sở hữu trong tòa báo *Milwaukee Journal*, một nhật báo địa phương quan trọng ở Hoa Kỳ. Những người trẻ tuổi bất đồng ý kiến trong những tòa báo bí mật (underground press) trước khi các lãnh tụ của họ hoàn thành sự thịnh vượng và ổn định, nên suy ngẫm kỹ càng về bài học này.

Bộ phận làm tin tức. Những mô thức và lề lối làm các tin tức đã thay đổi và ảnh hưởng đến một số ý kiến cũ về cư cấu tổ chức thông thường của bộ biên tập nhật báo cũng như của các phương tiện truyền thông điện tử. Trước kia, theo thông lệ, công việc làm báo được ủy thác cho tổng thư ký tòa soạn, trưởng biên đô thành và một số chủ biên. Ngày nay, từ tờ báo thủ đô và ngoại ô lớn nhất đến những nhật báo ở các thị trấn trung bình, tổ chức tòa soạn thường tùy theo hoàn cảnh. Một tờ báo ngoại ô với số phát hành 150.000 ấn bản có một ban chỉ huy gồm có tổng thư ký tòa soạn (managing editor), ba phụ tá tổng thư ký tòa soạn (assistant managing editor), phụ trách mọi khía cạnh của tin tức, và một chủ biên không giữ phần vụ làm tin nào mà chỉ phụ trách các công việc điều tra (investigations). Tờ *WaJl Street Journal* đã thành lập một nhóm riêng biệt trong tòa soạn để làm công việc điều tra này. Tờ *Washington Post*, nổi tiếng là đã đi tiên phong trong công việc tự phê bình, đã có lần ủy quyền cho một phụ tá tổng thư ký tòa soạn trông nom về những thành tích của tờ báo và khi cần thì viết một bài về vấn đề này, chứ không cần phải làm một công việc nào khác. Hai tờ *Times* và *Courier Journal ở* Louisville, tiểu bang Kentucky, đã đặt ra một nhân viên cao cấp có quyền liên lạc trực tiếp với các vị chỉ huy quan trọng và tiếp nhận những điều than phiền của dân chúng ngõ hầu giải quyết phần nào những vụ đó. Ở khắp các nơi trên lãnh thổ Hoa Kỳ còn có nhiều sáng kiến khác nữa.

Do đó, thật khó mà tổng quát hóa các tổ chức làm tin. Nhưng mặc dầu có nhiều sự thay đổi trong các phần vụ của nhân viên, cái gọi là tòa soạn vẫn là chủ chốt của công việc làm tin. Nó thường gồm có tổng thư ký tòa soạn, các phụ tá của ông này, trưởng biên tin tức (news editor), trưởng ban điện tín (telegraph editor), trưởng ban điện báo (cable editor), trưởng ban biên tập (head of the copy desk hoặc slot man), các thư ký tòa soạn, trưởng ban trình bày trang báo (make up editor) và những thư ký (clerks) giúp việc cho các nhân viên này. Tại các tòa báo cỡ trung bình hoặc cỡ nhỏ hơn, vài chức vụ kể trên dĩ nhiên được gộp chung lại.

Trừ những bài thuộc các mục tài chính, thể thao... tất cả những bài viết về tin tức đều phải được chuyển

http://thuviensach.vn

đến các bộ phận làm tin để khai thác, kể cả bài của các ban nội thành (city desk), ban ngoại thành (suburban desk), ban điện tín và điện báo (telegraph and cable desks). Thường thường thì tất cả các tin tức đều được chuyển đến một nhân viên chấp hành cao cấp, có thể là một phụ tá tổng thư ký tòa soạn hoặc trưởng biên tin tức (danh hiệu này có vẻ kém đối với nhiệm vụ hiện tại của vị đó). Trưởng biên tin tức, có thể với một phụ tá, đảm đương trách vụ khổng lồ là nắm vững và thẩm lượng tất cả các tin tức cho tờ báo. Trưởng biên tin tức phải ước tính mỗi tin sao cho vừa với kích thước cột báo và đặt "tít" thích hợp để chứng tỏ sợ quan trọng của nó trong khối lượng tin tức hàng ngày. Trưởng biên tin tức ghi những điều chỉ dẫn trên bài viết để người khác theo đó mà làm.

Nhiều phương pháp đã được áp dụng để trình bày tóm tắt công việc cho trưởng biên tin tức; có điều rõ ràng là ông ta ít khi phải đọc từng chữ của mỗi bài. Thỉnh thoảng, ông đích thân coi qua những phần mở đầu (leads) hoặc chỉ đọc một bản tóm lược những danh hiệu (slugs) của những bài mà các ban khác gửi đến ông. Nhưng với bất cứ phương pháp nào, cách xét đoán tin tức của ông vẫn phải nhanh chóng và chính xác.

Từ bàn giấy của trưởng biên tin tức, bài viết được chuyển đến các thư ký tòa soạn (copy editors)—một danh hiệu không những "hách" hơn danh hiệu trợ biên (copy reader) mà còn để dễ phân biệt với "thầy cò" (proofreader) là người chỉ có một nhiệm vụ máy móc sửa những lỗi in trong phòng sắp chữ. Sau khi đã được chuyền qua tay các biên tập viên để sửa chữa những lỗi lầm về sự kiện, bút pháp, văn phạm, chính tả và được cắt xén cho phù hợp với kích thước, bài viết được đặt "tít" và sau đó được chuyển đến phòng sắp chữ để chuẩn bị công việc ấn loát.

Nhân viên trình bày trang báo phụ trách công việc này từ đây. Họ có một hình mẫu (dummy) của trang 1 do tổng thư ký tòa soạn hoặc trưởng biên tin tức phác họa sau cuộc họp ngắn của tòa soạn trước khi tiến hành các công việc cho số báo. Cũng có thể có những hình mẫu cho trang đầu tập hai (first page, second section) hoặc cho những trang 2 và 3. Nhưng những trang còn lại đều do chuyên viên trình bày trang báo phác họa với bất cứ tin tức nào còn lại. Công việc của người này là điều khiển sự sắp đặt tờ báo trong phòng sắp chữ và làm việc chung với các thợ nhà in. Trong nhiều nhà in, thường có lệ cấm nhân việc tòa soạn sờ vào chữ chì. Hiển nhiên là cần phải có hình mẫu phác họa trang báo và những điều chỉ dẫn đặc biệt của tòa soạn về vấn đề trình bày.

Trưởng ban điện tín và trưởng ban điện báo ở nhiều tòa soạn thường chỉ là một người; trên thực tế, công việc của chuyên viên trình bày trang báo có thể được thêm vào như một trách vụ thứ ba. Nơi nào không có nhân viên đặc biệt phụ trách Washington (tin tức của thủ đô Hoa Kỳ) hoặc tin tức hải ngoại—và thường chỉ riêng những tờ báo lớn nhất mới có—công việc của trưởng ban điện báo và điện tín là theo dõi các nguồn tin của thông tấn xã. Tuy nhiên, đó cũng chẳng phải chỉ là công việc "cắt dán" khi mà các hãng thông tấn chưa đạt đến giai đoạn hoàn hảo để mỗi tờ báo có thể thâu nhận thật đúng loại bài mà tòa báo muốn vào đúng lúc. Ngay cả khi dùng máy viễn ký (teletype) trong đó bài viết được gửi đến bằng một cuộn bằng giấy đục lỗ chạy ngay vào chiếc máy "li-nô-típ"[28] thì cột báo vẫn cần phải được xem lại và cắt xén cho có ý nghĩa và thích hợp với khuôn khổ trang báo

Tiến trình công việc làm tin được tóm tắt như sau: đó là một sự liên lạc chặt chẽ giữa tòa soạn và phòng sắp chữ, phòng đúc và nhà in. Cục phát hành phải liên lạc với ban tin tức vì ở đây trưởng phòng phát hành cần biết những tin quan trọng để có thể cho phép in thêm ấn bản hoặc thực hiện một sự thay đổi trong hệ thống phát hành. Cục quảng cáo, sau khi phác họa các quảng cáo trong ngày, chuyên những trang quảng cáo đã được trình bày đến ban tin tức để ban này thêm những tin tức vào. Nếu cục trị sự có điều gì khiếu nại về chi phí của tòa soạn thì phải tiếp xúc trước với tổng thư ký tòa soạn và ban tin tức.

Ban tin tức đô thành. Trong các tòa soạn báo toàn quốc (national paper) lớn nhất, ban tin tức đô thành không còn giống như trước nữa. Với sự di chuyển của người trú ngụ từ trung tâm thành phố ra ngoại ô, công việc săn tin bành trướng rộng thêm và đưa đến việc đặt ra những người phụ trách tin tức ngoại thành. Thêm vào đó, những tờ báo ngoại thành quan trọng đã chứng tỏ khả năng có thể cạnh tranh được với những

https://thuviensach.vn

tờ báo lớn. Do đó, một vài tờ báo lớn đã thấy cần phải thiết lập một chức vụ gọi là chủ biên đô thành (city editor) với quyền hạn thâu thập tin tức luôn cả vùng thành phố lẫn ngoại ô.
Song le, dù nhân viên đó được gọi là chủ biên thủ đô (metropolitan editor) hoặc chủ biên đô thành (city editor), người phụ trách tin tức địa phương cũng không có lý do nào để thi hành quyền thế một cách vô hạn định như trước kia nữa. Dĩ nhiên, người đó vẫn còn có ảnh hưởng về những mô thức làm tin địa phương. Tùy theo số lượng nhân viên dưới quyền, tùy theo sự luân phiên làm việc và phạm vi hoạt động ở địa phương, người đó có thể huy động được một nhóm sản xuất (tin tức) đông đảo hơn nhóm của mình. Trong những tờ báo lớn ở thủ đô và ngoại thành, chủ biên đô thành có ít nhất một phụ tá và đôi khi hai hoặc ba phụ tá. Những người này là một trưởng biên phân phối công tác (assigment ediţor), một trưởng biên sản xuất (production editor) làm việc với những nhân viên cải biên (rewrite men), một nhân viên liên lạc (liaison man) với ban nhiếp ảnh, và một nhân viên phòng hờ (swing man) để thay phiên cho những đồng nghiệp trong những ngày nghỉ. Trong một tòa báo nhỏ, một người có thể làm tất cả những công việc đó, kể cả việc đặt "tít" và trình bày những trang báo.

Liên lạc giữa các ban. Những giới hạn của quyền hành giữa ban tin tức đô thành và các chủ biên đều được tôn trọng triệt để cũng như giữa ban tin tức đô thành và ban tin tức tổng quát. Mọi công việc đều được tiến hành theo những đường liên lạc gần giống như trong một tổ chức quân sự. Vì yếu tố thời gian chi phối nên kỷ luật như vậy không những là một ước muốn mà còn cần thiết nữa. Thí dụ, phần vụ thể thao có mục riêng của nó và những trang riêng của nó, thường tiếp xúc thẳng với tổng thư ký tòa soạn để nhận chỉ thị tổng quát. Điều đó cũng đúng với các phần vụ kinh doanh-tài chính, giải trí và tất cả các phần vụ còn lại.

Vấn đề cá nhân. Dù cơ cấu tổ chức quan trọng như thế nào mặc lòng, nó vẫn là một guồng máy trong đó tổng thư ký tòa soạn điều khiển tất cả mọi việc nhưng mỗi bộ phận đều cho thấy có một ý thức cao về hoạt động cá nhân; tất cả đều chuyển vận hầu như theo cùng một nhịp và cùng một hướng bởi một phép lạ nào đó. Nhờ sự chú tâm cao độ của cá nhân—có thể chỉ trừ cuộc họp ngắn duy nhất thường được triệu tập mỗi ngày tại hầu hết các tòa báo—mà các chủ biên dù nam hay nữ đều làm việc một cách đắc lực. Tuy nhiên, hoạt động của cá nhân thường bị hạn chế bởi chính nhóm của mình hoặc ban của mình.
Thí dụ, một phóng viên của ban đô thành nhận một công tác do một trưởng biên đô thành giao phó. Theo thông lệ, phóng viên này sẽ trình bày công việc với chính trưởng biên đó vì là người biết rõ câu chuyện, chứ không làm phiền một trưởng biên khác. Nếu người trao công tác đi khỏi thì phải trình lại cho người thay thế. Trừ trường hợp khẩn cấp, phóng viên bao giờ cũng phải đứng trong hệ thống chỉ huy đó. Cả trong những trường hợp đặc biệt, phóng viên không nên đi ra ngoài phạm vi ban đô thành để bày tỏ quan điểm của mình về vấn đề đặt "tít về cách thức trình bày câu chuyện trên báo hoặc viết những phần mở đầu hấp dẫn, trừ phi anh ta làm việc cho một tờ báo rất nhỏ hoặc được yêu cầu làm như vậy. Nếu phóng viên làm việc với một nhân viên cải biên, anh cũng không nên trực tiếp trình bày sự việc và ý kiến với người này mà phải qua đường dây liên lạc của ban đô thành.
Những hạn chế áp dụng cho phóng viên đều được áp dụng cho các nhân viên khác trong tòa soạn. Một trợ biên không có quyền hỏi ý kiến trực tiếp một phóng viên về ý nghĩa của một câu viết, trừ phi đã nhận chỉ thị làm như vậy, kể cả khi vì quá quen thuộc với phóng viên đó mà cho rằng những sự dị biệt có thể được dàn xếp một cách dễ dàng. Bài viết phải được chuyển qua ban tin tức tổng quát và ban đô thành tới biên tập viên, rồi người này trả về cũng lại qua đường dây liên lạc đó. Trừ phi có phép đặc biệt, không thể có trường hợp nào trong đó một biên tập viên hoặc một phóng viên đi xuống phòng sắp chữ để sửa chữa bài của anh. Đã có lần một phóng viên trẻ đi ký biệt hiệu vào một bài viết của anh và đã bị trừng phạt vì việc đó.
Hệ thống liên lạc như vậy của một cá nhân trong một nghề nghiệp chỉ là chuyện quá tầm thường nhưng bao giờ cũng làm ngạc nhiên những ai mới bắt đầu bước vào làng báo. Nó có lý do của nó. Nếu một câu

https://thuviensach.vn

chuyện có thể bị thay đổi mà ban biên tập không hay biết gì hết thì "tít" có thể được ấn định một cách không phù hợp với nội dung mới. Nếu một phóng viên có thể tự quyết định về bài viết của mình không nói cho trưởng biên đô thành biết thì nhiều lúc trưởng biên đô thành không nắm vững được tin tức. Một tổ chức làm tin hoạt động không cần cứ phải có đường lối chỉ đạo của một hệ thống chỉ huy quân sự dù nó tốt đối với mọi việc; nhưng cả khi chỉ có chút ít đường lối chỉ đạo và không được rõ ràng lắm, nó cũng cần phải được duy trì và phải được tôn trọng một cách nghiêm chỉnh.

KÍCH THƯỚC TÒA SOẠN

Charles Dickens, từng làm việc với tư cách phóng viên trong vài tòa soạn buồn tẻ nhất ở thủ đô London (Anh Quốc), có lẽ cảm thấy quen thuộc khi làm việc trong một tòa báo Mỹ một trăm năm sau. Đó thường là những văn phòng nhỏ hẹp, đông người, ít thoáng khí và dơ bẩn, với những chiếc bàn viết ọp ẹp và những chiếc máy đánh chữ cổ lỗ cho nhân viên cũng như cho cấp chỉ huy.
Với sự giảm sụt số lượng nhật báo đô thị, sự gia tăng số lương nhật báo ngoại ô và tỉnh nhỏ cùng khuynh hướng làm việc tự động ngày một rõ rệt, các tòa báo Hoa Kỳ có những thay đổi lớn. Một phần cũng vì những cơ sở của các phương tiện truyền thông điện tử vừa tối tân lại vừa khang trang. Nhưng chính ra là vì muốn phản ánh một ý thức trách nhiệm nhiều hơn giữa các tờ báo với nhau và một ý muốn cải thiện bộ mặt của tờ báo trước công chúng.
Ngày nay, ngoại trừ vài trường hợp, các tòa báo không còn có bề ngoài hào nhoáng. Các kiến trúc sư, kỹ sư, chuyên viên ánh sáng và cả những người trang trí nhà cửa đã phối hợp công tác với nhau để làm cho tòa báo thành một nơi làm việc trang nhã và có hiệu lực. Dĩ nhiên, mô thức thay đổi tùy theo kích thước và trụ sở của tòa báo và những dụng cụ điện tử mà báo đó sử dụng. Một số bộ biên tập tân tiến có lý do chánh đáng để phàn nàn về chỗ làm việc. Vài tòa báo như của tờ *The New York Times* chẳng hạn đã có những phòng thật rộng để chủ biên, khi cần đến, có thể triệu tập cả trăm nhân viên hoặc phóng viên địa phương. Những tòa báo khác như *Telegram* và *Evening Gazette* ở Worcester, tiểu bang Massachussetts, hoặc *Enquirer* và *News* ở Battle Creek, Tiểu Bang Michigan, có trang bị những hệ thống kiểm soát và chuyển vận tin tức bằng điện tử. Các hãng Associated Press, United Press International và Reuters đã sử dụng nhiều loại máy điện tử trong công việc làm tin và chuyển vận tin tức. Các nhà báo săn tin thời cổ không có thể tồn tại trong những hoàn cảnh này.

Cần bao nhiêu? Số nhân viên tòa soạn thay đổi một cách rộng rãi tùy theo kích thước, tổ chức, chủ trương và khả năng thâu thập tin tức của tòa báo. Sylvan Meyer, một chủ biên hữu danh ở tiểu bang Georgia, nhận thấy có một sự thay đổi rộng rãi trong số lượng và nhiệm vụ của nhân viên tòa soạn trong một tập khái lược về những nhật báo tỉnh nhỏ có số phát hành từ 5.000 đến 15.000 ấn bản. Theo quan niệm của Meyer thì không có một mô thức đặc biệt nào và tiêu chuẩn thông thường nào cho số lượng nhân viên.
Một nhật báo với số phát hành 5.124 ấn bản cho biết có bốn người làm tin toàn thời gian và một người bán thời gian, trong khi một nhật báo khác với số phát hành 14.000 có 12 nhân viên thường trực và không có người nào làm việc bán thời gian cả. Một tờ với số phát hành 8.300 có sáu nhân viên toàn thời gian và 14 người bán thời gian; một tờ khác với số phát hành 8.400 lại chỉ có đúng sáu người làm việc thường xuyên chứ không có loại nhân viên nào khác.
Số chủ biên của những nhật báo này là khoảng từ một đến năm người, nhưng vài người đã là phóng viên bán thời gian. Chỉ có một điểm tương đồng duy nhất giữa các báo được đề cập đến trong tập khái lược của Meyer là các chủ biên tiến hành và trông nom lấy trang mình phụ trách. Tại các tòa báo nhờ đó, như người ta đã thấy, tổng thư ký tòa soạn cũng tự đảm nhiệm công việc trình bày các trang báo và xem xét các bản tin điện báo; phóng viên viết các tít và có rất ít nữ nhân viên.
Đối với những nhật báo thủ đô, cũng có vài sự thay đổi tương tự. Vài tờ có số lượng nhân viên trên 1.000

https://thuviensach.vn

người. Nhưng cũng có vài tờ nhật báo thủ đô có tiếng đôi khi hoạt động với chừng tám hoặc mười phóng viên, bốn hoặc năm người cải biên, và sáu thư ký tòa soạn. Thật ra, một người lúc cần có thể phụ trách cả một ấn bản với sự giúp đỡ của hệ thống máy móc đầy đủ và việc làm ở mức trung bình. Tuy nhiên, đó không phải là điều đáng khuyến khích.
Bất cứ ở nơi nào mà số nhân viên tòa soạn quá ít ỏi không thể cho phép tờ báo thâu thập tin tức một cách thích đáng thì phải trám vào chỗ trống bằng những bài vở các hãng thông tấn xã và hãng đặc ký. Thế có nghĩa là chỉ có ít tin tức do tờ báo làm ra.
Thành thử những sản phẩm (tin tức) hàng loạt này chỉ gợi được sự chú ý nhỏ nhoi của những cá nhân trong cộng đồng. Bài viết được sản xuất hàng loạt, dù do ban biên tập lành nghề và có đủ khả năng soạn ra, cũng không thật sự làm thỏa mãn được độc giả, trừ phi có vài dấu hiệu chứng tỏ đó là chính tay những nhân viên địa phương hoặc của ban phụ trách trong tòa báo làm ra. Hình ảnh mà tờ báo phản chiếu về thế giới sẽ bị sai lạc. Vậy mỗi cá nhân trong tòa soạn cần phải làm việc bất kể thời gian và hoàn cảnh, và đôi khi không kể cả chính mình để mang lại cho tờ báo một sinh khí.

Báo buổi chiều và báo buổi sáng. Từ khi Hoa Kỳ có khoảng 1.450 báo buổi chiều và chừng 300 báo buổi sáng, người ta thấy rõ ràng là công việc của báo chiều có tính cách đặc trưng (typical) hơn. Tuy nhiên, cũng lại đúng sự thật là các báo buổi sáng có ảnh hưởng hơn ở vài thị trấn quan trọng. Nói chung thì số lượng trên 500 tờ báo chủ nhật hoạt động như một tờ báo buổi sáng thu hẹp.
Về công việc tòa soạn, đặc điểm quan trọng của công việc báo buổi chiều là sự thay đổi. Ngoại trừ những tin tức từ hải ngoại về thường có một sự khác biệt lớn về thời gian, những tin tức đăng trên báo buổi chiều là những tin tức xẩy ra trong ngày. Như vậy có nghĩa là có một số những sự thay đổi trừ phi công việc làm tin được điều khiển một cách thận trọng và với sự phán xét sáng suốt.
Mặc khác, công việc thông thường của một tờ báo buổi sáng rất ổn định. Trừ phi phải đăng ngay những tin tức quan trọng, một tờ báo buổi sáng có thể tiến hành ấn bản đầu tiên một cách hoàn toàn đầy đủ và những sự thay đổi xẩy đến sau có thể chỉ được chú ý ở mức tối thiểu, trừ phi xẩy ra một cuộc vận động chính trị hoặc cuộc tranh tài thể thao. Đối với các báo thứ bẩy và chủ nhật, nhiều tờ hoặc đăng ít tin hoặc đăng những bài đã được soạn từ trước; thành thử công việc làm tin chỉ hạn chế ở mức tối thiểu là những tin "sốt dẻo" (fresh news).

Phạm vi của tin tức. Phạm vi của tin tức hàng ngày cũng tạo ra một sự khác biệt cho tòa soạn trong khi điều hành các công việc. Thí dụ, trong một loạt những cuộc tranh tài quốc tế về đã cầu hoặc túc cầu, người ta có sự hiểu ngầm rằng chỉ có những tin quan trọng nhất là được khai thác khi các trận đấu đang diễn ra. Các máy viễn ký và các phòng sắp chữ phải luôn luôn sẵn sàng khi các trận đấu quốc tế ở mức độ gay cấn. Các biến cố khác làm tòa soạn bận rộn chẳng hạn như cái chết của một vị Tổng Thống Hoa Kỳ hoặc một tiến bộ quan trọng mới mẻ về thám hiểm không gian, đều đương nhiên làm cho tòa soạn phải rút bớt những tin tức thứ yếu.
Một điểm đáng chú ý khác là số lượng quảng cáo cho một ngày đặc biệt, vì lẽ tại hầu hết các báo, số lượng quảng cáo quyết định số trang của tờ báo và những chỗ dành cho tin tức trong một ngày nào đó. Sau hết, công việc làm tin có thể bị ảnh hưởng bởi những điều kiện bất thường của thời tiết—một trận bão làm mất điện và làm trở ngại truyền thông, một trận nóng làm cho số độc giả căn bản rời mau khỏi thành phố, hoặc một trận bão tuyết làm khó khăn việc phát hành báo.
Các phóng viên, chủ biên và các nhân viên trị sự đều biết tất cả những điều đó và tùy theo đó mà tự định lấy hoạt động. Cuốn sổ ghi công việc hàng ngày, một danh sách những việc sắp xẩy đến mỗi ngày và những thời khắc biểu của các hãng thông tấn là những chỉ nam cho họ. Thật là hiếm có trường hợp cần phải giải thích một tin bị gác bỏ để đăng một tin quan trọng, và điều này đúng với báo in cũng đúng như với những phương tiện truyền thanh và truyền hình.

https://thuviensach.vn

NHỮNG MÔ THỨC BIẾN ĐỔI TIN TỨC

Vì theo sát những tiến triển của các sự việc và ý kiến, nhóm người trung cấp của làng báo thường là nhóm đầu tiên nhận thức được cái gì là tin và cái gì không phải là tin. Như một thông lệ, có một khoảng cách lớn về thời gian trước khi nhóm ảnh hưởng nhất trong lãnh vực báo chí, chủ bút và người xuất bản, có thể phân tích các biến cố. Và cũng lại lâu hơn nữa trước khi có được phản ứng của dân chúng, sức mạnh cuối cùng và tối quan trọng của tin tức.

Ai nói đó là tin? Một người trẻ tuổi phụ trách công việc ban đêm của một hãng thông tấn ở thủ đô Washington có thể sử dụng tất cả những phương tiện trong phạm vi quốc gia và quốc tế của tổ chức mà anh ta phục vụ để đánh đi một bản tin quan trọng nếu anh ta thấy có giá trị. Một người trẻ tuổi khác phải làm việc sớm tinh sương cho một tờ báo buổi sáng và chịu riêng trách nhiệm về tòa soạn trong những phút chót có thể gửi vào trang nhất tin tức sau cùng nếu anh ta nghĩ làm như vậy là đúng. Một nhân viên chấp hành trẻ tuổi nữa phụ trách tin tức cho một đài truyền hình vào buổi tối có thể ngưng một chương trình để loan một tin tức quan trọng.

Những người này không có thì giờ để đo lường những hậu quả của một lỗi lầm, và dĩ nhiên ít lo nghĩ về việc đó. Ngày nay, sự có thể nhầm lẫn trong những trường hợp như vậy ít xẩy ra. Với kiến thức căn bản, kinh nghiệm và được huấn luyện, những nhân viên trong nhóm trung cấp đã ý thức rõ ràng cái gì thường được coi là tin tức. Họ cũng hiểu được những mức độ của tầm quan trọng.

Không có một công thức nào cho vấn đề này cả. Cũng không có một cuốn sách nào kê khai những bản tin tức để người ta có thể tra cứu như một kỹ sư tra cứu cuốn "lô-ga-rít". Những cái là tin và không phải là tin thay đổi từ ngày này sang ngày khác, từ quốc gia này sang quốc gia khác, từ thành phố này sang thành phố khác và điều chắc chắn là từ tờ báo này sang tờ báo khác.

Những tin giống nhau. Nếu một đề tài của tin tức được căn cứ trên một bài diễn văn dài của một nhân vật chính trị danh tiếng thì một hiện tượng thông thường xẩy ra là rất có thể tất cả các ký giả cùng lấy một đoạn của diễn văn đó để làm phần mở (lead). Các phóng viên và nhân viên cải biên viết bài sẵn không phải tham khảo ý kiến với nhau, vì họ viết bài vào những khoảng thời gian khác nhau và ở những nơi cách nhau rất xa. Họ có thể thờ ơ với cả việc gọi điện thoại cho nhau để hỏi: "Anh nghĩ thế nào về phần mở?" Thật ra, nếu làm như vậy thì đó là một sự tự thú về bất lực nghề nghiệp.

Về những biến cố thuộc đủ loại, người ta thường thấy những phần mở rất giống nhau trên các xuất bản phẩm cạnh tranh nhau (competing publications) và cả trong các phương tiện truyền thông điện tử. Những ai không quen với lề lối làm việc của báo chỉ có thể kết luận một cách sai lầm rằng đó là kết quả của một phương pháp bí mật nào đó so sánh các điều ghi chú và quyết định về một cách thức trình bày chung. Ngày nay, việc đó ít xẩy ra, trừ phi mọi người đều cùng dùng một phương pháp tường thuật của hãng thông tấn, nhưng đó chắc chắn không phải là điều đáng theo.

Thật ra thì nhóm người trung cấp trong làng báo làm việc rất ăn ý với nhau vì họ đều được huấn luyện, và cũng vì họ có căn bản về giáo dục tổng quát và văn hóa, và cách thức làm tin của họ chỉ khác nhau vì hoàn cảnh. Một phóng viên của một tờ báo buổi chiều không nên nói về phần mở nào mà một tờ báo buổi sáng phải dùng cho một tin tiếp nối của cái tin mà anh vừa viết cho tờ báo của anh. Như vậy, anh ta có thể ngấm ngầm chuẩn bị về một tiến triển có thể xẩy ra của một câu chuyện để viết một bài cho ấn bản buổi sáng của tờ báo của anh ngày hôm sau. Một nhân viên cải biên hầu như có thể đòi hỏi một phần mở mà đối phương sẽ dùng cho một câu chuyện (nhất là khi anh đã biết ai viết bài này), và do đó có thể tìm cách đánh bại đối phương—hoặc khai thác khía cạnh khác của câu chuyện. Một chủ biên phải biết những câu chuyện nào mà đối phương sẽ quan tâm đến và sẽ khai thác như thế nào cho thích hợp. Điều này đúng cả cho báo in lẫn

https://thuviensach.vn

báo phát thanh.
Sự trắc nghiệm về cá tính của một tờ báo chính là để xem các chủ biên của nó có cố gắng hay không để làm được cái gì mới chứ không phải theo tiêu chuẩn cũ, và tỏ cho công chúng biết rằng tờ báo của họ không giống bất cứ tờ báo nào và cũng không bao giờ muốn như vậy.

Người làm tin phải được đào tạo. Dù làm việc cho một tờ báo hoặc một đài truyền thanh[, truyền] hình ở Chicago, Kansas hoặc Saint Louis, người ký giả không nên tiêm nhiễm những lề lối, thói quen và những điểm kỳ cục của những tổ chức làm tin đó mãi mãi về sau; anh ta cũng không cần phải uốn theo những tín điều của tòa soạn trừ phi anh là một trong những người xây dựng chủ trương, một người viết bình luận hoặc một nhân viên trị sự cao cấp. Mớ kiến thức và kinh nghiệm chung cho những ký giả tốt làm cho anh trở thành một người chuyên nghiệp và có khả năng. Trong lĩnh vực truyền thanh và truyền hình cũng như trong lãnh vực báo chí, người làm tin phải được đào tạo, chứ không phải do bẩm sinh.
Ít khi người ta thấy một người chuyện nghiệp cảm thấy khó khăn trong việc làm tin tức một cách chính đáng, cả khi có một cuộc vận động chính trị sôi bỏng trong đó anh ta có thể có những ý kiến sâu đậm riêng tư khiến anh ta chống đối ứng cử viên khác. Ký giả được huấn luyện để làm một công việc lương thiện, bất kể những tin tưởng riêng tư của anh với tư cách một công dân. Tuy nhiên, ở nơi nào mà anh có một địa vị để ảnh hưởng hoặc thi hành chính sách, nếu anh thấy rỡ ràng rằng anh không đồng ý với tòa báo, thì điều đứng đắn duy nhất để anh làm là từ chức, hoặc ít nhất anh cũng sẽ không viết những bài xã luận chính trị như nhiều chủ bút hữu danh đã từng làm khi những ý tưởng riêng tư của những vị này trái ngược với những ý tưởng của những người xuất bản báo của họ. Với sự bành trướng của những tòa soạn điện tử, ký giả điện tử ngày nay đang phải đương đầu với những sự thật phũ phàng đó. Ký giả nào để cho lòng ngay thẳng, của mình bị xâm phạm không đáng là ký giả chút nào.

Một ý thức về đạo lý. Sau hết, cần phải có sự phán xét để quyết định thế nào, tại sao và bằng cách nào các tin tức hàng ngày sẽ được trình bày; sự phán xét này thuộc quyền của chủ biên, hoặc khi không có chỉ thị của vị này thì sự phán xét đó thuộc phần vụ của những người trong nhóm trung cấp của làng báo.
Như vậy, họ mới có tinh thần trách nhiệm, và do đó nhiều tài liệu để trám vào những chỗ trống mới không được xuất hiện trên các cột báo của Hoa Kỳ. Báo chí không phải chỉ là những cái gì cốt để chọc tức người ta; những người có trách nhiệm truyền hình, về văn chương và kịch nghệ, còn có nhiều việc phải làm với mục đích xây dựng.
Trong khi có quá nhiều tờ báo đã chết vì chúng không thể theo kịp thời gian và không đối phó được với cuộc tranh đua càng ngày càng cam go giữa các phương tiện truyền thông ngày nay, thật đáng nên ghi nhớ rằng đại khái những tờ báo tốt đều là những tờ lớn mạnh nhanh nhất từ giai đoạn đầu của kỷ nguyên vô tuyến truyền hình trong đó có tờ *Wall Street Journal*, *New York Times* và *Los Angeles Times*. Vấn đề trai gái luyến ái không thể trở thành quá quen thuộc trên những cột của những báo này, trừ phi nó dùng để giải thích trong phạm vi xã hội học. Tuy nhiên, tờ *Mirror* ở New York, một tờ báo khổ nhỏ (tabloid), chủ trương đăng những câu chuyện luyến ái và số phát hành vọt lên đến một triệu ấn bản, đã biến mất không để lại một dấu vết nào.
Đó không phải là để biện minh rằng tất cả những tin ướt át đều không nên đăng và có vài loại hình ảnh phải bỏ đi vì lý do đạo đức. Loài tài liệu này cần phải được cân nhắc theo cùng một tiêu chuẩn thông thường của tòa soạn như bất cứ loại tin nào khác. Tiêu chuẩn đó là: nếu tin tức liên hệ đến quần chúng, nó phải được phổ biến. Không một ai có thể nói được rằng những xét đoán như vậy có thể đến một cách dễ dàng.
Ngày nay vẫn còn những tờ báo quá sợ là sẽ nói xấu một người nào đó nên làm méo mó hoặc ngụy tạo tin tức vượt quá xa những động cơ cao cả nhất của nó. Không phải là chuyện lạ việc một tờ báo ngoại ô nhút nhát đăng tin một công dân quan trọng bất thần mệnh chung nhưng lại không tường thuật rằng ông ta chết vì nhảy từ cửa sổ từng lầu thứ sáu. Và cũng vẫn còn có những chương trình phát thanh và phát hình không chú ý đến việc nêu những dữ kiện phũ phàng làm phật ý chính phủ liên bang hoặc những nhà quảng cáo quan

https://thuviensach.vn

trọng; nếu những dữ kiện đó có được sử dụng thì cũng làm cho nó bớt ảnh hưởng.
Nhưng những chuyện này không phải là tiêu biểu nhất của báo chí Mỹ. Những đàn anh trong làng báo Mỹ ngày nay tin tưởng vào việc sử dụng mạnh mẽ tự do báo chí như các bậc tiền bối của họ đã làm. Ngày nay, người ta có một ý thức sống động hơn về trách nhiệm và tất cả đều hướng về việc tốt.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 3. CÁI "TẠI SAO" CỦA CÁCH LÀM TIN

Việc sử dụng những hạn chế và kỷ luật có một tầm mức quan trọng trong ngành báo chí ngày nay, khi mà những tin tức nhiều như vậy có một tính chất nóng bỏng ở trong nước cũng như ngoài nước. Vô tuyến điện viên, phóng viên thông tấn, ký giả và biên tập viên của các tạp chí thời sự, tất cả đều phải cẩn thận. Bất cứ làm việc cho loại phương tiện truyền thông nào, ký giả đều phải quan tâm đến sự chính xác, rõ ràng, phán xét nghiêm chỉnh và phải có trách nhiệm đối với những gì mà mình viết ra.
Ngày nay, không như trước kia, các chủ biên đều phải coi chừng những tin tức được viết ra quá nhiều, cả về ý nghĩa lẫn kích thước. Dĩ nhiên, người phóng viên thiếu khả năng thường hay dùng kỷ luật đó để bào chữa cho việc tường thuật một cách buồn tẻ. Dầu sao đi nữa, như mọi người chuyên nghiệp đều biết, chắc chắn là có một sự khác biệt giữa một câu chuyện ngớ ngẩn và một tin tức tuy sơ sài nhưng dễ làm cảm động và có thể gây ảnh hưởng. Sự khác biệt đó thường có thể được diễn tả trong cách thức riêng biệt của công việc làm tin, cả trong ngành báo chí lẫn ngành phát thanh.

TINH THẦN TÒA SOẠN

Ký giả bao giờ cũng e ngại những lời chỉ trích chết người rằng anh ta "cù lần", hoặc trái lại phạm một lỗi bị coi như là trọng tội trong làng báo, đó là "viết bay bướm" (fine writing).

Chống thói quen. Trong cuộc chiến đấu hàng ngày chống lại sự "cù lần", người viết tin phải chống lại thói quen, sự hôn mê tinh thần, tính hốt hoảng đôi khi tiếp theo những đòi hỏi của trưởng biên và nạn thiếu thì giờ kinh khủng. Dù sao đi nữa, anh ta cũng phải đề phòng những "tội ác văn chương" mà anh ta được nhận biết dưới ngôn từ "viết bay bướm"—nghĩa là những điều tổng quát mơ hồ, những cao vọng, những câu lạc đề và những tế nhị giả tạo của một người muốn trở thành một nhà văn học.

Bài học của Hemingway. Nhiều năm sau khi rời khỏi tòa báo *Kansas City Star,* Ernest Hemingway quay về với những nguyên tắc đầu tiên của việc viết tin như đã ghi trong cuốn chỉ nam của báo này. Đoạn đầu của cuốn sách đó như sau:
Dùng những câu ngắn. Dùng những đoạn ngắn. Dùng văn Anh ngữ mạnh (vigorous English) song không quên cố gắng làm cho dịu dàng. Phải tích cựcc, không tiêu cực.
Như Charles A. Fenton đã trích dẫn trong cuốn *The Apprenticeship of Emest Hemingway*, nhà văn từng đoạt cả giải thưởng Nobel lẫn giải Pulitzer này đã nói về ảnh hưởng của cuốn chỉ nam như sau:
Những cái trước kia được coi là những qui tắc tốt nhất tôi lại chẳng bao giờ học để làm cái công việc viết lách. Tôi không bao giờ quên những qui tắc đó. Không một người nào với đôi chút tài năng, cảm nghĩ và viết đúng với những điều mà họ định nói ra, lại có thể không viết được hay nếu người đó quan tâm đến nó.

Thiếu những tiêu chuẩn. Khốn thay, không có tiêu chuẩn duy nhất để đo lường cách thức làm tin. Thật là một sự lầm lẫn khi người ta cố gắng gia tăng những cưỡng chế trong lãnh vực đó để áp dụng chung cho tất cả các tổ chức làm tin, bởi vì mỗi tổ chức đều có trọng tài riêng của nó để quyết định cái gì phải nói và sẽ nói như thế nào. Cho đến nay, vẫn chưa có người theo gương tờ *Kansas City Star* trong việc ấn định cách thức làm tin.
Cũng không có qui định riêng nào cho các chủ biên cả. Điều đáng học hơn hết là cần phải khoan dung đối với những điểm tế nhị của văn phạm nhưng những người chỉ có một nền giáo dục nông cạn có thể coi mới

https://thuviensach.vn

một cách nóng nảy tất cả những sơ hở. Charles Chapin, một trong những trưởng biên đô thành rất cương trực và chưa bao giờ làm việc ở New York, hy vọng rằng các phóng viên của ông ta phá bỏ tốt cả lề lối làm việc để có được tin tức, nhưng ông ta lại tỉ mỉ quá đáng như một bà giáo già khi đọc bài viết.
Các bậc đàn anh trong làng báo Mỹ rất chú trọng đến sự chính xác trong bút pháp... Người mới bước chân vào làng báo không nên lấy thế làm lạ bởi vì việc sử dụng từ ngữ phải hết sức nghiêm chỉnh. Đó là một khía cạnh của nghề nghiệp ít khi được phô bày. Dù sao thì những việc đó hàng ngày vẫn làm bận tâm những biên tập viên, phóng viên, chủ biên và bình luận gia trên toàn quốc. Việc đó phải như vậy mới đúng lý.

Một vấn đề nguyên tắc. Lý do của việc bận tâm về hình thức cùng như về nội dung không phải khó tìm. Trước hết là một vấn đề nguyên tắc. Và nguyên tắc được trình bày một cách thiếu sót là:
"Tại sao thay đổi?"
Lý luận đưa ra tương tự như thế này. Các chủ biên thường hay nghĩ rằng các xuất bản phẩm của họ vừa chính xác lại vừa có uy thế và như vậy phải được sự kính trọng của các cộng đồng mà họ phụng sự. Họ cố gắng làm cho các xuất bản phẩm đó được một số đông đảo độc giả cả trẻ lẫn già chấp nhận.
Một tờ báo được sự tín nhiệm của quần chúng càng lâu thì chủ biên càng có khuynh hướng trì hoãn những sự thay đổi. Một sự sửa đổi nhỏ nhất về cách ăn mặc cũng như bề ngoài của tờ báo, thường đòi hỏi một cuộc thảo luận lâu dài và cẩn thận, nhất là khi tờ báo đã thành công.
Trong lãnh vực truyền thanh, nơi không chú trọng đến hình thức lắm, sự thay đổi được chấp nhận dễ dàng hơn.

Cần phải có tiêu chuẩn. Mặc dầu các chủ biên miễn cưỡng phải làm cho các độc giả không chú đến những thay đổi căn bản về bút pháp, đó cũng không hẳn là chống lại sự thay đổi. Như đã được đề cập đến, giờ lên khuôn của tờ báo là điều phải tôn trọng triệt để. Nếu các tờ báo chấp nhận dần dần tất cả những thay đổi của Anh ngữ ngày nay, vài chủ biên vẫn đưa ra lập luận rằng luôn luôn có sự hỗn loạn giữa những người viết tin và những người chuẩn bị bài để đăng.
Vì lẽ đó, để thích ứng những tiêu chuẩn độc đoán vào việc chuẩn bị bài vở, người ta áp dụng lối ủy quyền trong các tòa báo lớn. Khi có những sự thay đổi trong những tiêu chuẩn này được quyết định, mỗi sự thay đổi đều được giải thích cẩn thận trong các thông tri được in hẳn hoi rồi gửi cho toàn thể nhân viên tòa soạn. Làm như thế là để cho nhân viên thấy rõ rằng không có sự nhúng tay vào công việc điều hành thông thường của guồng máy làm tin phức tạp. Nếu không có những sự giải thích như vậy thì kết quả có thể là có vụ cãi lẽ vô tận giữa các phóng viên, biên tập viên, thư ký tòa soạn và trưởng biên.
Theodore M. Bernstein, người lâu năm xây dựng bút pháp cho tờ *New York Times*, đã nói:
Nếu viết lách phải trở thành một hình thức truyền thông chinh xác thì nó phải được coi như là một dụng cụ chính xác. Nó phải được mài rũa cho sắc bén và không được sử dụng một cách cẩu thả. Một cuốn sách, chỉ dẫn cách viết, phải gợi ý cho người viết rằng họ phải chọn chữ cho đúng, tức là chữ duy nhất đi thẳng đến mục tiêu, hơn là chọn thứ chữ (có nhiều nghĩa), khiến nó chỉ đánh trúng những vật khác bên cạnh mục tiêu; họ phải đặt mỗi chữ vào đúng chỗ của nó để đạt được hiệu quả tối đa; họ phải đặt những câu sao cho gọn ghẽ và hợp lý.[29]
Những thay đổi rõ rệt nhất trong bút pháp báo chí hầu như bao giờ cũng đi theo sự thành công của một phương tiện truyền thông đại chung mới. Bởi vậy, Briton Hadden trù liệu cẩn thận *"ngôn ngữ của Time"* khi Henry Luce bắt đầu xuất bản tờ tạp chí này.
Với sự thành công, ngôn ngữ của *Time* trở thành ôn hòa. Ngày nay, trong những bài bình luận đầy màu sắc và mặn mà, không còn thấy thứ *"ngôn ngữ của Time"* mà Hadden đã trù tính cẩn thận. Tính chất bảo thủ thường đến với sự thành công và tuổi tác, cả trong địa hạt bố cục bản văn và bút pháp.
Có một số người nghĩ rằng sự không tôn trọng hình thức của các phương tiện truyền thông điện tử là do ở sự thả lỏng cho viết tin điện một cách cẩu thả. Không phải như vậy. Cuốn *The AP Radio News Style Book* (Bút Pháp cho Việc Viết Tin Truyền Thanh của Hãng Associated Press) bắt đầu bằng lời khuyến cáo này:

https://thuviensach.vn

Điều cần nhất để trở thành người viết tin truyền thanh giỏi là phải trở nên người viết tin giỏi trước đã. Bạn phải biết thế nào là tin tức, và bạn phải biết sắp đặt nó như thế nào. Thật là một điều lầm lẫn khi cho rằng (và đã có một số người nghĩ vậy) viết tin cho đài phát thanh đòi hỏi sự cô đọng nhiều hơn và như vậy phải khéo léo hơn.[30]

SỬ DỤNG BÚT PHÁP CHỈ NAM

Như vậy, bút pháp chỉ nam trở thành một dụng cụ đầu tiên của ký giả và được coi như là một bản kê khai những phương thức. Nếu một tờ báo không có một cuốn chỉ nam riêng cho nó thì nó phải theo những tiêu chuẩn thông thường của hãng thông tấn mà ngày nay được thấy dùng trong những bản tin viễn ký.

Những bút pháp khác nhau. Hầu như không thể có hy vọng có được sự thỏa thuận giữa những tờ báo lớn về những điểm tế nhị hơn của bút pháp báo chí.
Các chủ bút biên soạn những bút pháp chỉ nam. Lúc nào họ cũng sốt sắng chân thành với công việc này và không bao giờ tỏ ra mệt mỏi trong việc thảo luận về những điểm không rõ ràng trong bút pháp chỉ nam. Phóng viên và những người cải biên mà những bài viết đã được gọt rũa qua những qui tắc cứng rắn của bút pháp chỉ nam thường ít khi giải bày vì những lý do dễ hiểu. Ít khi họ được hỏi ý kiến rằng thế nào thì đúng với chỉ nam và thật ra họ cũng ít chú ý đến nó. Như vậy những nguyên tắc trong bút pháp chỉ có thể và sẽ trở thành những điểm tranh luận giữa biên tập viên và thư ký tòa soạn. Nhưng thư ký tòa soạn, vì là người cuối cùng xem xét bài vở, thường là người thắng cuộc.

Bút pháp chỉ nam có thể làm được gì? Thoạt đầu, nhiều cuốn bút pháp chỉ nam gây trở ngại cho bút pháp riêng của người viết. Vì thế, cuốn chỉ nam của từ Kansas *City Star* đã nói:
Bút pháp chỉ nam không chủ ý thiết lập một mô thức hạn hẹp cho việc viết bài hoặc gây ảnh hưởng tai hại cho sự mới mẻ và độc đáo. Mục tiêu của nó là phát triển càng ngày càng nhiều chuyện có thể đọc được bằng *cách tiêu chuẩn hóa những công việc viết hoa, viết tắt, chấm câu, chính tả, văn phạm và sử dụng một số địa danh.*
Mặc dầu tòa soạn có trách nhiệm về việc đánh dấu bài viết nhưng các phóng viên cũng phải tự làm quen với những nguyên tắc và viết theo đó. Nỗ lực hợp tác có kết quả là làm cho tờ báo tốt hơn.
Cuốn chỉ nam có ảnh hưởng nhất mà các chủ bút có thể chấp nhận được là cuốn *Associated Press—United Press International Style Book*. Nó gồm những nguyên tắc thông thường như viết hoa, viết tắt, chấm câu, viết số, chính tả, đánh dấu bài viết và những điều chỉ dẫn đặc biệt làm những tin về thị trường, tài chính, tôn giáo, thể thao và các vấn đề linh tinh. Với sự xuất hiện của công việc đánh máy những bản tin viễn ký và sự hủy bỏ lối viết toàn chữ hoa (all capitals), không có cái gì có thể phó mặc cho cơ may được nữa. Chính hãng Associated Press cũng đã có lần tuyên bố về việc sử dụng bút pháp chỉ nam như sau:
Việc trình bày chữ in cần phải chính xác, thích hợp, ưa nhìn và đúng với những nguyên tắc văn phạm. Anh ngữ rất uyển chuyển và thường thay đổi luôn... Vì thay đổi luôn nên không có sự tổng hợp tài liệu nào có thể gọi là vĩnh viễn được. Cũng không có một cuốn sách nào có thể được coi là hoàn hảo hoặc chứa đựng tất cả những điều cần thiết và tin tức của thời đại. Khi có sự nghi ngờ, phải tham khảo một nguồn tin có thẩm quyền và phải dựa vào nó.

Cái gì bút pháp chỉ nam không làm được. Không có cuốn bút pháp chỉ nam nào có thể thay thế công việc nặng nhọc, những khả năng đã thâu thập được và nghệ thuật tự nhiên; đó là đặc tính của người viết tin chuyên nghiệp.
Bút pháp chỉ nam không thể dùng để quyết định xem những điểm nào là quan trọng nhất trong một câu chuyện, cũng không thể ám chỉ rằng tin tức phải được trình bày hoặc bố cục như thế nào. Dù sao thì cũng

https://thuviensach.vn

không có những qui tắc được lưu lại để thay thế cho cảm nghĩ.
Đó là những giới hạn của các bút pháp chỉ nam. Nhưng nói rộng ra một chút, nhiều cuốn không làm đầy đủ vài nhiệm vụ được trao phó cho nó. Các tác giả của nó ít khi chịu giải thích những thể thức căn bản của báo chí. Vì thế đối với một số phóng viên, những thể thức và kỹ thuật căn bản ấy vẫn mãi mãi là những điều bí mật.

CHUẨN BỊ BÀI VỞ

Khi một chủ biên đề cập đến việc chuẩn bị bài vở, người phóng viên trung bình thường cảm thấy bị nhục mạ. Anh ta nghĩ rằng anh ta đã biết tất cả việc đó rồi. Và dù thế nào anh ta cũng nghĩ rằng đó là một vấn đề sơ đẳng cần gì phải bận tâm đến nó.
Thế nhưng, bài viết thường vẫn không được chuẩn bị kỹ càng trong nhiều tòa soạn. Bài viết thường dơ bẩn, đôi khi khó đọc. Trong khi tên họ người viết phải ghi trên bài viết, nguồn tin của bài viết vẫn chỉ được ghi một cách cầu thả hoặc bị bỏ quên luôn. Những việc tầm thường như chia đoạn, viết quá dài, và cả việc đánh dấu để cho biết bài đã chấm dứt hoặc đang còn tiếp cũng không thấy được thực hiện thành thử nó đưa đến sự lộn xộn không đáng phải có.
Không có một trưởng biên nào trong đời mình lại không có lúc hỏi một biên tập viên chưa có kinh nghiệm rằng "Anh đã kết thúc câu chuyện này chưa?"
Chắc chắn là biên tập viên này sẽ trả lời với một giọng trịch thượng rằng "Tôi đã gửi đoạn chót cách đây mười phút rồi".
Và trưởng biên đó sẽ lầm bầm một cách mệt mỏi: "Thật không?" Tôi không thấy dấu chấm hết trên bài. Tôi làm sao đọc được các ý nghĩa của anh".
Khi những lầm lỗi đó đã tránh khỏi và bài vở được sạch sẽ rồi, biên tập viên còn có nhiều công việc nữa hơn là anh ta thường có thể đảm nhiệm. Có lẽ đây là một lời phê bình đáng buồn là thỉnh thoảng một biên tập viên cù lần, nếu có thể nạp bài sạch sẽ và đúng qui tắc một cách nhanh chóng, sẽ được các chủ biên chú ý hơn một biên tập viên có tài mà các trang viết cứ phải đoán mãi mới hiểu được.
Chỉ thị duy nhất mà phóng viên trung bình nhận được trong việc chuẩn bị bài vở thường được đưa ra vào ngày đầu tiên khi anh bắt đầu vào tòa soạn làm việc. Một chủ biên hoặc một đồng nghiệp bận rộn có thể bảo cho anh viết bài trên một mặt giấy, ghi tên anh ở góc trái phía trên bài viết và dùng khoảng cách hàng đôi hoặc hàng ba tùy theo sự đòi hỏi của ban biên tập. Sau đó, anh đi làm công việc của anh.
Thật ra, vấn để chuẩn bị bài vở phải được đề cập đến một cách nghiêm chỉnh và sâu xa hơn. Việc chuẩn bị bài vở không chu đáo làm trì hoãn việc hoàn tất tờ báo rất nhiều. Nó cũng là nguyên nhân của một số trường hợp không chính xác, nhất là khi bài viết quá dơ bẩn làm cho khó đọc.
Nhiều tòa báo bắt buộc phải viết bài trên những tập giấy khổ 8,5 x 11 inches (chừng 21 x 27 phân); mỗi tờ phải có từ hai đến năm tờ phụ kèm theo giấy than. Mớ giấy cồng kềnh này dày cộm như một cuốn sách; những biên tập viên nào làm hư nhiều tập giấy đó sẽ bị mang tiếng xấu trong tòa soạn. Có một số tổ chức dùng loại giấy khổ nhỏ bằng phân nửa tức 8,5 x 5,5 inches (chừng 21 x 13 phân) với quan niệm sai lầm là tin ngắn hơn phải dùng giấy nhỏ hơn.
Dù những tập giấy đó có khuôn khổ lớn hoặc nhỏ, vẫn có một số biên tập viên cố gắng viết cho thật nhiều. Đó là một lỗi lầm trong việc chuẩn bị bài vở ở tòa soạn. Trong việc viết tin, khi những câu trung bình có trên dưới 20 chữ và mỗi đoạn không quá bốn năm dòng, ít khi phải tính đến việc ghi bốn hoặc năm đoạn trên một trang giấy khổ lớn. Làm như vậy, công việc sửa bài sẽ được dễ dàng.
Tập đầu của bài viết không nên có quá hai hoặc ba đoạn. Bài viết bắt đầu từ một phần ba trang giấy trở xuống để dành chỗ cho việc viết những chỉ thị của tòa soạn cho được rõ ràng. Phải để chừa lề thật rộng, ít nhất là một "inch" (khoảng hai phân rưỡi) ở hai bên cũng như ở phía trên trang giấy. Không có chữ nào được cắt đôi ở cuối dòng vì như vậy làm tăng thêm những sai lầm trong việc sắp chữ, nhất là khi bản văn

https://thuviensach.vn

sắp bằng máy "li-nô-típ". Những câu và những đoạn bao giờ cũng phải chấm dứt ở một trang chứ không nên sang trang khác bởi vì mỗi tập giấy và có khi các phần của một tập có thể đem sắp chữ ở nhiều máy khác nhau.

Thể thức thông thường. Thêm vào tên họ của người viết ở góc trái phía trên trang giấy, phải ghi bằng vài chữ xuất xứ và nguồn tin. Nếu người viết tự đi thâu thập tin tức vì được giao phó công tác, thì chỉ cần ghi "được giao công tác" (assigned) sau tên của mình.
Nếu anh ta viết lại tin của hãng thông tấn, cắt tin qua một tờ báo hoặc sửa tin của một phóng viên khác thì tùy trường hợp ghi sau tên của anh: "Viết lại AP, UPI, cắt báo *Times*, Johnson". Nếu anh ta làm một bài căn cứ trên một bản văn được làm sẵn thí dụ như một diễn văn, anh cũng phải ghi sau tên anh "Viết lại (VL) diễn văn sẵn có". Nếu anh viết theo lời đọc của một phóng viên thí dụ phóng viên Johnson, anh phải viết sau tên anh "Viết theo Johnson" để chỉ rõ rằng phóng viên này đã đọc cho anh viết.
Khi một câu chuyện chấm dứt ở một trang giấy, cân phải cho biết bằng dấu chẩm hết như XXX hoặc bằng con số (30), một dấu hết mà trước kia chuyên viên điện tín hay dùng. Vài tờ báo và tất cả các hãng thông tấn đòi người viết phải ghi giờ khi câu chuyện được hoàn tất.
Nếu câu chuyện kéo dài quá một trang, phải ghi chữ "còn tiếp" ở góc mặt phía dưới trang giấy hoặc vẽ ở chỗ đó một cây tên mũi chỉ về phía tay mặt ,để cho biết rằng câu chuyện vẫn còn được tiếp tục, Sau tập 1, bài viết phải được tiếp tục trong những trang kế tiếp khoảng một inch rưỡi (bốn phân tây) kể từ đầu trang giấy trở xuống.
Tất cả các đoạn văn phải được viết (hoặc đánh máy) lui vào nhiều, từ một phần tư hoặc phần ba bề ngang trang giấy. Như vậy sẽ làm dễ dàng công việc sửa bài, và hơn nữa sẽ dễ đếm số đoạn văn, hoặc để viết phần mở mới (new lead) cho câu chuyện, hoặc để có chỗ thêm một đoạn "chèn" (insert) vào.
Sau hết, nếu người viết cẩn thận dùng các băng đánh máy chữ loại tốt màu đen và luôn luôn giữ cho các ổ chữ khỏi bị trở ngại, bài viết của anh ít nhất cũng có thể chấp nhận được trên phương diện kỹ thuật trình bày. Sự chính xác của mỗi bài viết có thể được gia tăng với việc đọc lần lượt mỗi trang, thêm vào sự sửa bài gọn ghẽ bằng cây viết chì đen và mềm trước khi đem sắp chữ. Không còn có gì cần phải nhắc lại hơn là sự cẩn thận thông thường khi mà tình trạng cẩu thả trong việc chuẩn bị bài vở vẫn còn ngự trị trong nhiều ban tin tức đô thành. Sự vội vàng không phải là một lý do để bào chữa cho việc làm xấu.

Dụng cụ điện tử: lợi hay hại. Kỹ thuật tiến bộ xâm nhập các tòa soạn ở Hoa Kỳ làm cho công việc chuẩn bị chính xác bài vở trở nên quan trọng hơn hết. Việc sử dụng những máy đánh chữ điện và những máy diện tử dò xét những lỗi lầm trong bài vở có nghĩa là trang và lề bài viết phải sạch sẽ là điều cần thiết nếu muốn có sự ăn ý trong công việc giữa tòa soạn và phòng sắp chữ. Ở nơi nào còn có phóng viên làm việc theo lề lối cũ thường có lời phàn nàn rằng kỷ nguyên nguyên tử hạn chế sự sáng tạo. Trong những lý lẽ đó có đôi chút sự thật. Những ký giả đã từ bỏ những cây viết lông chim (quill pen) chắc chắn sẽ bênh vực nhu cầu phải thích ứng với phương pháp mới. Còn về sự xuất hiện của máy đánh chữ, vài người coi như là không có. Cho đến những ngày cuối cùng của đời ông, Brooks Atkinson, một nhà phê bình kịch ở New York, vẫn viết bài bằng cây bút đoạn này qua đoạn khác để cho người tùy phái có thể chuyển từng đoạn một vào trong phòng sắp chữ. Ông là người cuối cùng của một "thế hệ quí phái" trong làng báo.
Những dụng cụ điện tử mới, với tất cả sự phức tạp đáng sợ của nó, là một sự thử thách cho những ai không thích ứng được dễ dàng với những sự thay đổi. Nhưng chúng có thể không làm phiền lòng thế hệ ký giả mới.

CHUẨN BỊ BÀI NHƯ THẾ NÀO?
Sau đây là cách thức chuẩn bị bài vở. Đây là trang nhất của một câu chuyện thời sự chưa đăng do một phóng viên viết. Tên của người phóng viên này đã được ghi ở phía trên góc trái. Những chữ ***"được giao công tác"*** *chứng tỏ anh đi được cử đi thâu thập tài liệu và đích thân viết bài. Nếu anh viết lại câu*

https://thuviensach.vn

chuyện từ những điều ghi chép được (notes) của một phóng viên khác hoặc của những hãng thông tấn, anh ta phải ghi những nguồn gốc đó.
Nên chú ý đề mục "CẢNH SÁT" của câu chuyện được nhấn mạnh và ghi ở giữa khoảng *tên người phóng viên và dòng chữ đầu của bài viết. Tất cả các đoạn văn đều được viết (hoặc đánh máy) thụt lùi vào khoảng 1/3 bề ngang trang giấy và để chừa lề thật rộng ở bên cạnh cũng như ở phía trên.*
Thường thường, người ta bắt đầu trang 1 của bài viết sau khi chừa ra 1/3 hoặc 1/4 trang giấy từ phía trên và chấm dứt một đoạn văn ở một trang giấy và phải ghi rõ rằng bài viết chưa chấm dứt bằng những chữ "CÒN TIẾP" ở phía tay mặt (phải) góc dưới. Nếu câu chuyện thu gọn hết vào một trang giấy thì đánh dấu (### hoặc XXX) hoặc viết chữ HẾT".

Harrington -- được trao công tác
CẢNH SÁT
Cảnh Sát Trưởng Warren G. Westervelt hôm qua đã yêu cầu Thị Trưởng Caruthers tuyển thêm 500 người cho lực lượng cảnh sát trước ngày mồng Một tháng Giêng.
"Tôi không thể đề phòng tội ác ở các đường phố trừ phi tôi có đủ người làm việc đó", Cảnh Sát Trưởng đã nói như vậy. "Tôi không có đủ nhân viên cảnh sát để giữ an ninh cho thành phố này".
Được hỏi trong một cuộc họp báo rằng tổn phí về việc tăng gia lực lượng cảnh sát là bao nhiêu và có thể lấy tiền ở đâu để trả cho những người được tuyển thêm, Cảnh Sát Trưởng trả lời:
"Tôi không biết. Đó là việc của ông Thị Trưởng. Xin đi hỏi ông ấy".
Tại Tòa Đô Chính, người ta được biết ông Thị Trưởng rất phẫn nộ về cử chỉ của ông Cảnh Sát Trưởng. Ông Thị Trưởng nói: "Tôi muốn nói chuyện với ông ta trước khi có ý kiến về đề nghị của ông ta".
Hai viên chức kể trên sẽ hội kiến với nhau ở Văn Phòng Thị Trưởng hồi 10 giờ sáng nay.

CÒN TIẾP

ĐẶT DANH HIỆU CHO BÀI BÁO

Trong khi chuẩn bị bài vở, việc đặt danh hiệu (slugging) cho một bài báo để dễ nhận biết nó là một trong những công việc khó khăn của tòa soạn.
Mỗi bài viết cho một tờ báo từ một bài tường thuật dài đến một tín nhỏ nhất đều phải có một cái tên để dễ nhận biết. Những tên này được gọi là danh hiệu (slugs) thường là những chữ chính mô tả câu chuyện. Một bài nói về Tổng Thống có thể đánh dấu là "TỔNG THỐNG" và một bài viết về Liên Hiệp Quốc có thể được ghi một cách giản dị: L.H.Q. Vài câu chuyện khác tự nó đã có sẵn một danh hiệu rõ rệt để dễ nhận biết như "TRẬN BÃO", "HỎA HOẠN", "ÁM SÁT".

Mục đích. Những danh hiệu này có nhiều mục đích. Chúng được ghi ở mỗi trang giấy của một bài viết. Theo nguyên tắc, danh hiệu được ghi ở trên xấp giấy thứ nhất (first take) dưới tên người viết khoảng một hoặc hai inch (từ hai phân rưỡi đến năm phân) rồi được ghi lại trên mỗi xấp giấy kế tiếp ở góc trái phía trên trang giấy ngay dưới số trang. Danh hiệu này cũng có thể dùng để ghi vào trong đề mục được chọn cho câu chuyện để cho câu chuyện và đề mục có thể được đem sắp chung ở một chỗ trong phòng sắp chữ. Nếu câu chuyện khá quan trọng để người trình bày trang báo đưa lên trang mẫu (dummy) thì danh hiệu và đề mục sẽ được ghi lên trang mẫu ở chỗ dành cho bài ngõ hầu chỉ rõ vị trí của nó trong tờ báo. Khi có sự thay đổi trong bài viết như làm phần mới, có đoạn thêm hoặc có những chỗ sửa chữa, danh hiệu của bài báo cho phép nhận biết nhanh chóng bài cần phải có những sự sửa đổi ấy. Thí dụ: "Phần mở mới THỊ TRƯỞNG"(New Lead Mayor), Đoạn thêm MOSCOW" (Add Moscow), vân vân.

SỬA BÀI NHƯ THẾ NÀO?

https://thuviensach.vn

Thí dụ sau đây cho thấy một bài viết được sửa chữa như thế nào sau khi được chuyển từ bàn viết của phóng viên sang phòng biên tập. Dòng đầu của bản văn chứng tỏ phóng viên Harrington đã viết lại tin của hai phóng viên khác và của hãng Associated Press. Dòng PMM CẢNH SÁT (PMM là chữ tắt của phần mở mới) cho biết đã có bài viết về việc này trong tờ báo của anh ta. Ở góc dưới phía tay mặt (phải), người viết đã ghi rõ rằng câu chuyện đã chấm dứt.
Bài được sửa cho thấy trưởng biên có đưa ý kiến về vấn đề phải viết tin như thế nào. Đó là điều thường thấy trong làng báo. Không có bài viết của người nào là "bất xâm phạm" cả. Trưởng biên có thể thay đổi vài chỗ trong bài viết và những thay đổi đó tự nó đã giả! thích rồi.

Harrington viết lại Sessons, Mainwaring và AP

PMM CẢNH SÁT

Thị Trưởng Caruthers đã yêu cầu Cảnh Sát Trưởng Warren G. Westervelt ~~đệ đơn~~ từ chức ~~người ta được biết như vậy trong ngày hôm qua~~.

Phản nộ về việc Cảnh Sát Trưởng Westervelt đòi ~~tăng~~ tuyển thêm 500 ~~người cho lực lượng cảnh sát thành phố~~ cảnh sát viên trước ngày mồng Một tháng Giêng, ông Thị Trưởng đã gọi điện thoại cho Cảnh Sát Trưởng cho biết ý định của ông.

~~Người ta được biết~~ Tại Ty Cảnh Sát, ~~rằng~~ ông Westervelt ~~năm nay đã 65 tuổi~~ đã có lần ~~có ý định~~ cho biết ông sẽ từ chức trong tuần lễ này sau 41 năm phục vụ liên tiếp trong ngành cảnh sát/ vì năm nay ông đã 65 tuổi.

Mối bất hòa giữa hai viên chức kể trên đã xảy ra ~~một cách bất ngờ~~ quá đột ngột sau khi ông Cảnh Sát Trưởng Westervelt yêu cầu tang thêm lực lượng cảnh sát của thành phố hiện có 8.000 người. ~~Ông Cảnh Sát Trưởng lo lắng về tình hình thiếu an ninh trong vài tuần lễ gần đây~~.

HẾT CẢNH SÁT

Ghi danh hiệu là cốt để cho phóng viên, chủ biên và người sắp chữ sử dụng và có thể không cần đến nữa khi báo lên khuôn. Tuy nhiên, đôi khi có thể có một danh hiệu được giữ lại. Vì thế, biên tập viên thường nhận được chỉ thị không nên dùng làm danh hiệu những chữ có tính cách diễu cợt, vô lễ, mạ lỵ hoặc vô nghĩa. Chữ "giết" (kill) đối với nhà in là một tiếng lóng có nghĩa là một bài không được dùng, vậy không nên dùng nó làm danh hiệu cho một bài, cũng như chữ "phải" (must) mà tòa soạn thường dùng cho một bài

https://thuviensach.vn

phải đăng.

Giữ những bài viết riêng rẽ. Danh hiệu không nên quá tổng quát khiến cho có thể được người khác dùng lại hoặc dễ bị lầm lộn với một bài tương tự. Trên căn bản đó, chữ "XE HƠI" là một danh hiệu dở đối với một tai nạn xe hơi vì có rất nhiều tai nạn này.
Thỉnh thoảng, đối với một câu chuyện quan trọng có nhiều khía cạnh, người ta thường dùng một danh hiệu tổng quát và sau thêm một chữ nữa để phân biệt bài này với bài kia. Thí dụ: "Dã cầu quốc tế—Hoa Kỳ" để chỉ một bài riêng về các cầu thủ Hoa Kỳ trong những trận đấu dã cầu quốc tế được viết thành nhiều bài khác nhau.
Nếu một câu chuyện được tiếp tục ngày này qua ngày khác, theo thông lệ của các báo, người ta dùng danh hiệu cho loạt bài này. Như vậy, khi một phóng viên địa phương ghi danh hiệu bài viết của anh, thí dụ "NGÂN SÁCH", không một chủ biên nào cần phải giải thích về cái gì sẽ xẩy ra.

Lề lối của hãng thông tấn. Khi những qui tắc tổng quát về việc chuẩn bị bài vở được áp dụng chung cho các hãng thông tấn, danh hiệu cho bài viết được chuyển đi phải rõ ràng hơn vì với một khoảng thời gian trôi qua trong lúc gửi tất cả những phần của bài viết trên một máy viễn ký, mỗi phần cần phải được nhận biết một cách chính xác để dễ ghép với phần trên. Do đó, các hãng thông tấn không đánh số liên tiếp các phần của một bài viết mà dùng một loạt những đoạn thêm (adds) và coi những đoạn này như là tài liệu phụ thuộc. Vài tòa báo cũng làm như vậy, nhất là khi tòa báo có một số bài do các nhân viên chuyển bằng vô tuyến điện.
Tóm lại, đây là đường lối phải làm: sau phần đầu của một câu chuyện do hãng thông tấn chuyển đi và đã được đánh dấu hiệu như sẽ được trình bày với chi tiết trong chương 13, những phần sau được gọi là những đoạn thêm. Mỗi đoạn được nhận biết bằng một dòng chữ ở trên đầu. Thí dụ, dòng chữ sau đây cho phần hai của câu chuyện do hãng UPI chuyển đi và được ghi danh hiệu "ĐÌNH CÔNG":
Ist, add STRIKE (Washington)... The Commission said
(Dịch: Đoạn thêm 1 ĐÌNH CÔNG (Washington)... Ủy Ban nói)
Đem sắp tất cả những đoạn liên quan đến câu chuyện và kiểm điểm thời gian ghi ở góc dưới phía tay mặt, một chủ biên có thể sử dụng nhanh chóng một câu chuyện của hãng thông tấn. (Nên nhớ rằng thời gian thường được ghi bằng những ám số: PED có nghĩa là P.M., Eastern Daylight Time; và ACS là A.M., Central Standard Time).

Chuẩn bị bài cho truyền thanh và truyền hình. Chuẩn bị bài cho truyền thanh và truyền hình đòi hỏi một sự chính xác đặc biệt. Khi những chữ bị giới hạn trong hai ba giây đồng hồ và tiếng nói được thâu băng thật đúng lúc, người viết bài phải canh chừng thời gian cho thật đúng từ đầu chí cuối.
Trên nguyên tắc, một bài viết cho truyền thanh phải được chuẩn bị theo tiêu chuẩn là xướng ngôn viên hoặc người bình luận phải nói trung bình 180 chữ trong một phút. Như vậy, một bài dài bốn trang, mỗi trang 15 dòng, trung bình 10 chữ một dòng, phải mất năm phút phát thanh. Số 600 chữ này chia thành những đoạn nhỏ thường là hai hoặc ba đoạn một phút, mỗi đoạn mang một danh hiệu thích hợp bằng chữ lớn. Sau khi phần mở đầu đã được chọn xong, những phần còn lại sẽ được ghép với nhau một cách dễ dàng nhờ các danh hiệu và số thời gian nhất định cho nó. Đối với những chương trình phát thanh dài 15 phút (thường là 12 phút với 2.030 chữ), tin tức có thể làm dài hơn, nhưng nguyên tắc chuẩn bị bài chỉ là một.
Về truyền hình, có thêm một sự phức tạp trong việc mô tả và ước lượng mỗi đoạn phim; tiếng nói được ghi trên phim hoặc trên cuộn băng video. Như vậy, bài viết phải được chuẩn bị bằng hai cột riêng rẽ trên cùng một trang giấy: cột phía trái mang chữ *Video* với danh hiệu và thời gian cho mỗi đoạn phim; cột phía tay mặt mang chữ *Audio* với bản văn gom những nhận xét của người xướng ngôn được sắp sao cho phù hợp với những gì được đem trình bày cho khán giả nếu không có bài tường thuật của một thông tín viên công tác tại chỗ. Vấn đề ghi danh hiệu, những chỉ thị và sự phân phối thời gian đã đòi hỏi việc viết tin trong một

https://thuviensach.vn

chương trình thời sự 30 phút của hệ thống truyền hình phải được chuẩn bị hết sức kỹ càng (xem thêm chương 16 của cuốn sách này). So với việc chuẩn bị bài cho truyền hình, việc chuẩn bị bài cho nhật báo giản dị hơn và dễ dàng hơn, mặc dầu công việc viết lách cho cả hai đều đòi hỏi sự chính xác và khả năng ngang nhau.

BÚT PHÁP, MỘT CÁCH VIẾT

Bút pháp là một từ ngữ có "hai mặt" trong lãnh vực báo chí. Theo nghĩa được trình bày trước đây, bút pháp nhắm vào việc đồng nhất hóa các nguyên tắc chính tả, đặt câu, viết tắt và các vấn đề tương tự. Tuy nhiên, theo nghĩa quan trọng nhất của nó, bút pháp nhắm vào cách viết của một cá nhân. Các chủ biên và các giám đốc thông tấn không phân biệt rõ ràng hai nghĩa đó sẽ làm cho những người cộng tác khó viết được bài tốt.

Sự mâu thuẫn lúc ưa lúc ghét trong tinh thần của tòa soạn đối với bút pháp thường là đầu mối trực tiếp cho những vụ chỉ trích trong báo giới và làm nản lòng những người mới vào nghề và được huấn luyện hẳn hoi. Khi mà những biên tập viên luôn luôn được khuyến khích để cố gắng khai triển một bút pháp càng ngày càng dễ đọc hơn, họ cũng lại bị hạn chế bởi những nguyên tắc của bút pháp chỉ nam.

Những sự thực hiện trong vấn đề này rất ít ỏi. Bút pháp là một vấn đề thiết yết trong lãnh vực báo chí, nhất là báo in. Lời khuyên nhủ tốt nhất dành cho người mới vào nghề là nhớ kỹ những nguyên tắc trong bút pháp chỉ nam, cố gắng phát triển bút pháp riêng biệt của mình để hy vọng đạt được kết quả tốt đẹp nhất.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 4. SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

Không thể cẩu thả trong việc sử dụng ngôn ngữ ở các ngành truyền thông được. Ngôn ngữ ở đây phải chuyển được tin tức, ý kiến và tư tưởng tới quần chúng càng hữu hiệu càng tốt. Cũng không thể hạ giá văn phạm. Trình độ văn phạm của báo chí ít ra cũng phải cao bằng trình độ của những độc giả hoặc khán thính giả có học thức, nếu không báo chí mất ngay sự kính trọng của quần chúng.
Ngôn ngữ bê bối có thể không làm 50.000 người bỏ rơi một cuốn sách hoặc một vở kịch, nhưng nếu cứ thế mà kéo thì danh tiếng một tờ báo, một tạp chí, hoặc một chương trình tin tức trên đài chắc chắn tiêu tan.

BẢNG KIỂM SOÁT VĂN PHẠM

Sử dụng văn phạm đúng là điều cốt yếu trong nghề báo—đây là một luật không có ngoại lệ. Sự chuẩn xác của ngôn ngữ làm sắc bén thêm ý nghĩa của sự kiện. Vì thế sự kiện và chuẩn xác phải luôn luôn đi đôi với nhau.
Lời dịch giả: *Trong chương 4 này, tác giả đề cập đến cách sử dụng Anh ngữ, từ văn phạm đến ngữ vựng, từ chính tả đến cách chấm câu, cách viết hoa... có nhiều điểm không thể dịch sang Việt ngữ được vì hai văn phạm Anh và Việt không tương đương. Chúng tôi mạn phép giản lược chương này, và gợi ý độc giả tìm đọc những sách viết về văn phạm Việt Nam để thay thế.*

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 5. VIẾT TIN PHẢI VIẾT RÕ RÀNG

Ký giả nào có kinh nghiệm cũng đều biết rằng anh phải cố gắng nhiều hơn là chỉ làm cho mình được hiểu. Anh cũng lại phải chắc chắn là anh không bao giờ bị hiểu lầm. Trong những thời kỳ phức tạp này, tin tức có thể rất rắc rối đối với quảng đại quần chúng và đôi khi cả với những chuyên gia nữa, nếu nó không được viết ra hoặc nói ra một cách rõ ràng.
Không có gì là quá bí mật trong vấn đề viết rõ ràng cả. Những nguyên tắc đã được biết đến từ hàng ngàn năm nay và đã được những bậc thầy trong ngành văn học áp dụng từ thời của Homer. Winston Churchill đã đem kinh nghiệm của ông ra giải thích bằng những lời lẽ sống động sau đây:
Cứ dùng mãi những hình thức diễn đạt thấp nhất (hồi đi học ở Harrow), tôi chiếm được ưu thế hơn hẳn những người rất thông minh. Tôi đã quán triệt được cơ cấu chính yếu của những câu văn thông thường ở Anh quốc; đó là một "điều cao quí".
"Điều cao quí" này là căn bản của tất cả công việc viết rõ ràng. Nhưng giải thích căn bản của tin tức không phải là việc dễ dàng.

BẢN CHẤT VÀ ĐẶC TÍNH CỦA TIN TỨC

Quan niệm về tin tức thay đổi theo phương tiện truyền thông, Đối với nhật báo buổi sáng, nó là cái gì xẩy ra hôm qua. Bối với nhật báo buổi chiều, nó là cái gì xẩy ra hôm nay. Đối với tạp chí thời sự, nó là cái gì xẩy ra tuần trước, đối với các hãng thông tấn, truyền thanh và truyền hình, nó là cái gì xẩy ra lúc nãy.
Không có gì là tĩnh và thời trang trong tin tức cả, mặc dầu người ta thường nghe nói như vậy. Tin tức là một thực thể sống động, mới lạ, phát triển, luôn luôn thay đổi chiều hướng, luôn luôn tạo ra sự xúc động và bất ngờ. Thí dụ, trong những năm đầu của thế kỷ này, quần chúng nói chung có thể cho một ký giả là khùng khi anh tiên đoán việc thiết lập một hệ thống truyền hình màu trên toàn quốc, hoặc vụ nổ một quả bom nguyên tử mạnh đến nỗi tiêu diệt cả một thành phố, hoặc những cuộc đổ bộ liên tiếp của con người lên mặt trăng nhờ ở sự kỳ diệu của kỹ thuật Hoa Kỳ. Ngoài ra, có một số vấn đề làm cho người Mỹ ngày nay rất quan tâm nhưng đa số quần chúng Mỹ của thế hệ trước lại không được biết đến qua các tin tức. Đó là vấn đề liên hệ chủng tộc trong xã hội, sinh thái học, phong trào của người tiêu thụ và cuộc tranh đấu cho phụ nữ được bình đẳng về quyền lợi. Trước khi có cuộc leo thang chiến tranh ở Việt Nam, chỉ có rất ít tin tức về cuộc xung đột bi thảm này đến nỗi nhiều người Mỹ đã không biết đến cả vị trí của Sài Gòn hay Hà Nội. Cũng như đối với Trung Hoa, cho đến khi Tổng Tổng Richard M. Nixon công du Bắc Kinh năm 1972, mới thấy có nhiều tin tức về việc tái lập bang giao giữa Hoa Kỳ và nước đông dân cư nhất thế giới đó.
Chắc chắn những điều kể trên bác bỏ quan niệm là trong tin tức có một yếu tố không thay đổi và có thể tiên đoán nào đó mà người ta có thể đo lường được hoặc có thể xem xét kỹ lưỡng để phân tích cả trên phương diện phẩm lẫn lượng.

Tin tức là gì? Bởi các lý do trên, những định nghĩa về tin tức đi từ trí thức đến tầm thường. Và con số về những định nghĩa này cũng nhiều gần bằng con số ký giả vậy.
Hơn 50 năm trước đây, Khoa trưởng Lyle Spencer đã đưa ra định nghĩa có tính cách bác học sau đây tại Viện Đại Học Washington: "Tin tức là một biến cố, một ý tưởng, hoặc một ý kiến có tính cách thời sự, liên hệ hoặc ảnh hưởng đến một số người đông đảo trong một cộng đồng và có thể được những người này hiểu". Tumer Catledge, khi làm chủ bút cho tờ *New York Times*, đã đưa ra một định nghĩa giản dị hơn và có tính cách chuyên nghiệp hơn: "Tin tức là cái gì hôm qua chưa biết". Và đây là một định nghĩa có tính cách trơ tráo, phỏng theo định nghĩa nổi tiếng về luật pháp: "Tin tức là cái gì mà các chủ biên nói là thế".

https://thuviensach.vn

Sau hết, đây là một định nghĩa chỉ căn cứ vào sự kiện: "Tin tức là cái gì được phát thanh hoặc được in trên báo".
Tất cả những định nghĩa kể trên đều có thể dùng được, nhất là nghĩa sau cùng. Song le, không có gì bảo đảm được rằng tất cả các phương tiện truyền thông đều cung cấp tin tức.

Những đặc điểm của tin tức. Những sự thật cổ điển của tin tức là chính xác (accuracy), hấp dẫn (interest) và có tính cách thời sự (timeliness). Ngày nay, cần phải thêm vào đó sự thật thứ tư là giải thích (explanation). Một tin tức chính xác, hấp dẫn và có tính cách thời sự nhưng nếu không hiểu được thì đâu còn có công dụng gì?
Tuy nhiên, ngay cả khi căn cứ trên bốn yếu tố quan trọng đó, không một ký giả nào có thể nghĩ ra một công thức cố định cho tin tức mặc dầu tất cả mọi người, trừ những kẻ đần độn, đều biết khá nhanh chóng khi họ đã bỏ lỡ một câu chuyện. Tin tức không phải cái gì có thể đo lường được bằng một cây thước, quan sát bằng một ống kính hiển vi hoặc kết toán trên một chiếc máy tính.
Thật ra, có quá nhiều biến số. Ngoài sự chính xác, hấp dẫn, hợp thời và giải thích, còn có những yếu tố khác như nhân sự và địa điểm, nguồn tin và kỹ thuật, và ngay cả những phương tiện truyền thông nữa. Hiện nay, tin tức có ở mọi sự việc nếu bạn biết đâu là những nơi cần phải nhắm vào để tìm kiếm. Đó là trường hợp Tổng Thống Eisenhower long trọng phủ nhận cái tin, sau khi một chiếc phi cơ do thám U2 bị bắn hạ ở Sverdlovsk, theo đó Hoa Kỳ đã vi phạm không phận Sô viết. Chính quyền Kennedy cũng đã bị lúng túng trong một trường hợp tương tự vì những lời phủ nhận ban đầu rằng Cơ Quan Tình Báo Trung Ương (Central Intelligence Agency: CIA) đã chủ mưu trong vụ "Vịnh Con Heo" (Bay of Pigs), cũng như chính quyền Johnson có nhiều lời tuyên bố thường xuyên và quá sớm về thắng lợi ở Việt Nam.
Thỉnh thoảng có những tin tức làm chấn động thế giới trong những thông cáo nhưng lại không gây được sự chú ý tức khắc của người dân trung bình. Hãy xét trường hợp sau đây được khai thác một cách khiêm nhượng trong số báo *New York Times* ra ngày 31-1-1939:
Việc chia một nguyên tử uranium ra làm hai phần, mỗi phần chứa một năng lượng khổng lồ 100.000.000 volt điện tử, năng lượng nguyên tư lớn nhất được phóng ra trên trái đất, đã được Ban Vật Lý Học Viện Đại Học Chicago loan báo hôm qua.
Đó là tin tức đầu tiên về việc phân tách một nguyên tử, một khám phá mở đầu cho công cuộc chế tạo bom nguyên tử. Nhưng trước khi Albert Einstein giải thích vấn đề này, không một ai, kể cả Tổng Thống Franklin Delano Roosevelt, hiểu nổi.
Ngoài ra, cũng không có sự bảo đảm nào để dân chúng nói chung hiểu được tin nào là tin quan trọng khi nó được tung ra. Quyết định của Tổng Thống Nixon phá giá đồng Mỹ Kim năm 1971 đã vi phạm hiệp định tiền tệ Bretton Woods và được các báo chạy "tít" lớn cùng các đài truyền hình nói đến nhiều. Nhưng ngay cả trong số những thông tín viên ở thủ đô Washington cũng rất ít người có thể giải thích được rõ ràng sự việc đã xẩy ra như thế nào vì chính họ cũng không chắc ở họ lắm.

Phải chăng tin tức bao giờ cũng xấu cả? Dư luận chung thường cho rằng khủng hoảng, thiên tai và đại họa là những số dự trữ thương mại của báo chí. Dư luận viện lẽ rằng các phương tiện truyền thông trước hết là một mục lục ghi những chuyện kinh dị liên quan đến cá nhân và xã hội nói chung.
Thật ra cũng có phần nào đúng. Nhưng không phải hoàn toàn như vậy. Những giải thưởng Pulitzer đã được luôn luôn trao tặng cho những chiến dịch (campaigns) để gìn giữ các nguồn lợi quốc gia của chúng ta khỏi bị những quyền lợi riêng tư rút tỉa, để chống lại sự ô nhiễm trên đất, trên biển và trong không khí, để lập lại trật tự trong những cộng đồng bị thiên tai tàn phá hoặc bị xáo trộn vì những vụ hỗn loạn. Những giải thưởng này cũng đã được trao tặng nhân một chiến dịch hiến máu, cho một chủ biên đô thành đã cố gắng cứu một bé gái thoát chết, cho một chủ biên cố gắng giải quyết một cuộc đình công, cho một bình luận gia đã mời một số người Nga đến xem cách trồng bắp và nuôi heo ở tiểu bang Iowa, cho một nhiếp ảnh viên đã chụp hình một cảnh sát viên nói chuyện với một em bé trai trong một cuộc rước nhân dịp Tết Nguyên

https://thuviensach.vn

Đán âm lịch.
Thật là một sự vô lý hoàn toàn khi cho rằng các phương tiện truyền thông phải có những tin dữ để đứng vững trong lãnh vực. kinh doanh. Trong nhiều năm, báo chí đã cầm đầu những chiến dịch trong dân chúng để sửa sang thành phố và tranh đấu cho công cuộc phát hành trái phiếu dùng vào việc tái thiết những khu vực hư nát bên trong những thị trấn ở Hoa Kỳ. Các báo đã cố gắng phơi bày những vụ gian lận có hại cho quyền lợi chung của dân chúng và đã giúp cho việc đem những phần tử bất lương ra trước công lý. Các phim tài liệu truyền hình đã chú ý đến công ích với nhiều đề tài khác nhau như trình bày chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ, cuộc cách mạng Trung Hoa, cuộc thám hiểm những vùng hoang vu ở Nam và Bắc Cực... Trong những lúc gay cấn của cuộc náo loạn ở đô thị làm xao xuyến dân tộc, các báo thuộc hệ thống Gannett đã kiên nhẫn tìm cách đăng tải những thí dụ về những tiến bộ trong việc liên lạc giữa các chủng tộc Mỹ Châu. Và sau tấm thảm kịch xẩy ra ở Viện Đại Học Kent trong đó quân cảnh bị quốc gia đã nổ súng bắn chết bốn sinh viên giữa một cuộc biểu tình phản chiến, hệ thống báo chí Knight đã cố gắng làm sáng tỏ vấn đề trách nhiệm. Tất cả những sự việc đó chắc chắn không phải là biểu hiệu của một nghề nghiệp ma giáo (ghoulish profession) chí cốt nhắm vào việc gây xúc động mạnh và chỉ muốn đăng những tin giật gân.
Quả thật bất cứ một chủ biên hoặc một giám đốc tin tức nào cũng có thể, nếu muốn, trình bày một cách dễ dàng những câu chuyện dâm dật, những kẻ phạm pháp sử dụng dao búa, những thiên diễm tình ở Hollywood và những sự việc tương tự. Nhưng lại phải khó nhọc lắm mới tìm ra tin tức trong đám trẻ em sung sướng, trong những gia đình thoải mái và những dân tộc an hưởng thái bình. Những chuyện này là một phần công việc của báo chí, mặc dầu không phải luôn đứng hàng đầu trong tin tức như là những biến cố làm dân chúng khiếp hãi.
Nhật báo, tạp chí thời sự, hãng thông tấn hoặc chương trình thời sự nào cũng có gắng cống hiến cho dân chúng một cái nhìn quân bình về cộng đóng, tiểu bang, quốc gia và thế giới ngoài biên giới của chúng ta. Muốn như vậy, phải có nhiều khả năng, tiền tài, một lòng kiên nhẫn và một sự hiểu biết đầy đủ. Những loại tin tức ít được khai thác nhất không thể nào được đem sử dụng với sự đơn giản của loại báo “cảnh sát và kẻ cướp” lỗi thời. Khi mà những tin xấu, những tin tốt, những tin không đến nỗi xấu và những tin không được tốt lắm có thể được đưa vào thế quân bình và được viết một cách rõ ràng, duyên dáng và dễ hiểu thì nhà báo mới có thể mãn nguyện là đã làm xong công việc hàng ngày.

TIẾN TỚI MỘT SỰ HIỂU BIẾT HƠN

Ngày trước, các cảnh sát viên, tòa án, và các cơ quan chính phủ cung cấp hầu hết tin tức. Ngày nay, không một chủ biên tự trọng nào lại không biết đến khoa học, y tế và giáo dục, hoàn cảnh xã hội, các vấn đề của giới tiêu thụ, các quyền công dân, gia cư, xa lộ, tái thiết đô thị, không gian, tin tức về xe cộ và hàng hải cùng những tiến bộ trong các lãnh vực khác mà trong nhiều năm trước đây không được đề cập đến. Những cuộc khảo sát dư luận quần chúng tỏ ra rất cần thiết đối với các phương tiện truyền thông ngày nay. Những tin tức về kinh doanh đầy dẫy trên những trang tài chính và có khi được đăng trên trang nhất cùng với những tin về lạm phát và những nỗ lực kiểm soát trong lãnh vực này. Với vấn đề thất nghiệp, một vấn đề quan trọng của quốc gia trong những giai đoạn không được tốt đẹp, tin tức lao động ngày nay được chú trọng nhiều hơn là những vụ đình công và biểu tình cùng những vụ bùng nổ chống nghiệp đoàn.
Ngày nay, không còn là một sự mới lạ khi thấy một công trình phê bình có ý thức về nhạc đứng đắn, sách, kịch, vũ hoặc nghệ thuật trên những trang giải trí cùng với những bài điểm phim hàng ngày, hoặc nghe những lời bình luận có thẩm quyền trên vô tuyến truyền hình. Các trang phụ nữ càng ngày càng trở nên thích thú và thường thay thế những bài quảng cáo cũ kỹ của các hệ thống tiệm tạp hóa và công ty làm bột. Còn những trang sinh hoạt xã hội, trước kia dành riêng cho giới thương lưu địa phương, ngày nay đã mở rộng phạm vi để có thể giới thiệu bộ mặt của một người da đen, một người gốc Đông Phương hoặc một người Mễ Tây Cơ bên cạnh bà vợ của một chủ ngân hàng quan trọng hoặc cô con gái của một chủ tiệm bách hóa

https://thuviensach.vn

lớn.
Cả những bài tường thuật về thể thao cũng thay đổi. Loại bài này không phải chỉ nhắm nhiều vào các khán giả thể thao của các môn dã cầu, túc cầu, đua ngựa và quyền thuật. Những môn thể thao khác như khúc côn cầu, đua thuyền, câu cá, săn bắn và ném trái lăn cũng đều được chú ý đến.

Càng nhiều người, càng lắm đề tài. Tóm lại, cái gì xẩy ra đều có thể là tin tức, thí dụ như người Mỹ đã có số lợi tức trung bình lớn hơn trước, có nhiều thời giờ rảnh rỗi hơn trước, và có một môi trường hoạt động rộng rãi. Sự đánh giá tin tức có liên hệ mật thiết với quyền lợi riêng của con người.
Phần lớn các chủ biên đều có một nhận thức linh hoạt về vấn đề đó. Ngày trước, dân chúng thường chú trọng đến những cảm xúc để được biết sự giàu sang, danh giá, thời trang, cái hay cái đẹp, chuyện lành và chuyện dữ, tính dục, tội ác, tai họa, trẻ em và súc vật. Thế vẫn chưa đủ.
Khi đã có sự giới thiệu rộng rãi về đời sống khả quan hơn, người Mỹ trung bình muốn có nhiều tin tức hơn về đời sống tốt đẹp. Họ hết sức quan tâm đến sức khỏe của họ và đến nền giáo dục của con cái họ. Khi họ có cái gì, họ rất dễ bị xúc động nếu nó bị ảnh hưởng—bắt đầu là các sắc thuế và nạn lạm phát. Họ không có tham vọng hiểu biết khoa học nhưng họ rất quan tâm đến khoa học và chăm chú theo dõi nó qua các tin tức.
Thế vẫn chưa hết. Từ khi người Mỹ chi tiêu cho quốc phòng nhiều hơn bất cứ cho việc gì và được biết quá nhiều sự thật về vấn đề đó, họ lại càng đọc nhiều tin tức về vấn đề đó. Họ chưa phải là người ưa chuộng chính trị thuộc loại người Âu Châu trung bình nhưng họ đã đi bỏ phiếu nhiều hơn trước kia. Những vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của họ đã ảnh hưởng sâu đậm đến họ, dù đó là vấn đề kỳ thị chủng tộc hoặc thiếu nhi phạm pháp.
Họ còn thích những môn thể thao, hí họa, hình ảnh và tất cả những bài viết thông thường trên tờ báo mà họ ưa đọc, khiến họ trở nên quá quen thuộc với chúng. Thiếu những chuyện hí họa Blondie hoặc Steve Canyon đối với họ như một tai họa quốc gia. Hơn nữa, họ cũng rất hiếu kỳ đối với đủ hạng người và đối với những trạng huống nhân thế khi họ xem vô tuyến truyền hình.
Nói chung thì người Mỹ ngày nay quan tâm nhiều hơn đến thời tiết và những tin tức địa phương.

Họ muốn biết cái gì? Ngày nay, thật là chuyện hiếm có khi người ta chỉ biết tin tức từ một nguồn tin nào đó. Báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, tạp chí và ngôn truyền, tất cả đều góp phần vào việc phổ biến tin tức ở những cấp độ khác nhau tùy theo biến cố, giờ giấc trong ngày, vị trí và công việc của cá nhân.
Một người tự lái xe riêng đi làm hoặc từ sở làm về có thể như bị tùy thuộc vào chiếc máy thu thanh trên xe của họ trong khoảng thời gian đó trong ngày vì không có sẵn nguồn tin nào khác. Bà nội trợ làm những công việc vặt trong khi mở chiếc máy thu hình dĩ nhiên chỉ trông cậy vào tin tức của truyền hình. Những người sử dụng phương tiện chuyên chở công cộng đến sở làm hoặc từ sở làm về nhà thường phải vất vả khi đọc tờ báo mà họ ưa thích trong chiếc xe buýt thiếu ánh sáng, trong chuyến xe lửa chật chội hoặc trong xe điện ngầm ngộp thở. Trong văn phòng và tại hầu hết các xưởng máy, tin tức được loan truyền bằng miệng. Chỉ riêng những lúc nhàn rỗi là người ta có thể chọn lựa một cách kỹ càng phương tiện truyền thông ưng ý để theo sát tin tức. Tuy nhiên dù ở luôn trong nhà cũng vẫn còn có những lúc bị gián đoạn không tránh được.
Tùy theo hoàn cảnh, người ta thấy tin tức xẩy ra quá nhiều và có một số tin tương đối được hiểu rõ. Đối với người nào đã quen với quá trình phổ biến tin tức bất cứ trong khoảng thời gian dài ngắn nào, lòng kiên nhẫn và trí cương quyết đi tìm hiểu tin tức không kể các khó khăn là biểu hiệu của một niềm tin mãnh liệt vào sự phát triển dân chủ. Thật vậy, như đã được nhiều lần chứng minh, công chúng có một sự nghi ngờ chính đáng đối với các phương tiện truyền thông, nhất là trong công việc tường thuật những biến cố có thể gây ra tranh luận. Nhưng đó lại là điều ký giả phải theo sát. Đó cũng là lý do khiến ký giả phải cố gắng tìm kiếm thêm sự kiện, phối kiểm các nguồn tin, sưu tầm tài liệu về các biến cố cho thật đầy đủ và mở mang óc suy diễn hữu lý.
Trong khi tờ báo có thể giải trí, như một số báo đã từng làm, thì vô tuyến truyền hình là phương tiện giải trí

https://thuviensach.vn

tốt hơn hết. Nhưng cả truyền hình cũng biết rằng giải trí chưa đủ; thời gian dành cho tin tức được nới rộng và nội dung tin tức trên các đài địa phương có trách nhiệm đã gia tăng. Các đài phát thanh chuyên về tin tức, mặc dù nhàm chán và nhắc đi nhắc lại các tin tức qua các chương trình phát thanh, đã làm một nhiệm vụ hữu ích, như các đài truyền thanh nói chung đã làm. Và những tạp chí thời sự linh hoạt là một sự khích lệ thường xuyên thúc đẩy các phương tiện truyền thông làm việc nhanh chóng hơn để thực hiện công việc tốt đẹp hơn. Như các ký giả đều biết, đòi hỏi của công chúng về tin tức không bao giờ có thể thỏa mãn được.

Dân chúng đọc như thế nào? Vì lẽ truyền hình đã trở thành một nguồn quan trọng cung cấp tin tức cho quốc gia, báo chí cần phải bành trướng để trở thành một phương tiện truyền thông hữu hiệu hơn nếu nó muốn duy trì chỗ đứng và uy tín của nó. Thế có nghĩa là báo chí phải chú ý nhiều hơn nữa đến những thói quen đọc báo của quần chúng.

Chúng ta đọc như thế nào? Chắc chắn không phải là đọc từng chữ một. Chỉ có trẻ con bắt đầu đọc mới làm như vậy. Một người trưởng thành trung bình nhận thức được một nhóm chữ, thường là hai hoặc ba chữ một lúc, và phải mất chừng một phần ba giây đồng hồ cho một nhóm chữ. Rồi người đọc đó nghỉ chừng một phần tư giây giữa nhóm chữ này và nhóm chữ khác để hiểu nghĩa tạm thời điều mà họ đọc. Khi họ tiếp tục, có thế sự hiểu biết tạm thời đó thay đổi và người đọc sẽ nhìn trở lại vào chữ chính trong nhóm chữ. Khi họ thấy rằng họ đã hiểu câu văn, họ lại tiếp tục đọc. Cử chỉ tạm ngưng - đọc đi - đọc lại là đặc điểm của độc giả trung bình.

Cải thiện cách đọc. Máy chụp hình con mắt tại Trường Thông Tin Quân Lực Hoa Kỳ đã tìm ra một phương pháp tăng gia vận tốc đọc sách của các quân nhân. Một tia sáng chiếu vào mắt người đọc khiến cho có thể chụp hình những thói quen đọc sách. Những chuyển động không ngừng của mắt cho thấy mô thức sau đây: một nhóm chữ, nghỉ một chút; một nhóm chữ khác, nghỉ một chút; rồi trở lại nhóm chữ trước, nghỉ một chút; sau đó chuyển sang một nhóm chữ mới khác. Với tốc độ 250 chữ một phút, trung bình hơn bốn chữ một giây, tiến trình này giải thích tại sao một biên tập viên thiếu linh hoạt cảm thấy lúng túng khi muốn thông đạt cho một độc giả trung bình. Không phải lúc nào anh cũng có thể làm cho người ta hiểu được mình.

Tuy nhiên, người ta đã nhận thấy rằng một độc giả chậm trung bình có thể luyện tập để đọc mau hơn và đồng thời hiểu nhanh hơn, bởi vì thật ra đọc chậm không tất nhiên là một dấu hiệu của một trạng huống trì độn.

Các huấn luyện viên, trong những khoảng thời gian sáu tuần lễ, đã mở rộng tầm mắt của tất cả các loại người đọc bằng cách tập cho họ nhận thức liên tiếp những nhóm năm, bẩy hoặc chín con số giữa những lúc rọi ánh sáng lâu một phần trăm giây mỗi lần. Nhờ cách mở rộng tầm nhận thức này của mắt, người đọc có thể nhận biết được một nhóm nhiều chữ hơn. Người đọc không phải đọc lại để kiểm soát ý nghĩa trong câu trước. Họ đọc có hiệu quả hơn, tiến tới các dòng sau, các trang sau một cách vững chãi và nhận thức được những nhóm nhiều chữ hơn và hiểu nghĩa nhanh hơn.

Tuy nhiên, chúng ta chưa đi đến kỷ nguyên trong đó quần chúng khi tìm kiếm tin tức lại luôn luôn muốn tự luyện để hiểu biết nhiều cũng như một số người đã làm để thưởng thức tiểu thuyết, kịch nghệ, nhạc cổ điển và nghệ thuật. Dĩ nhiên, báo chỉ có thể và cố gắng giáo dục độc giả cũng như thông tin cho họ, nhưng huấn luyện đại chúng để cải thiện việc đọc và hiểu biết vẫn còn là lý tưởng xa vời.

Do đó, chủ bút và chủ nhiệm cũng như phóng viên và biên tập viên hiện nay không có sự chọn lựa nào khác hơn là cố gắng thích ứng với những thói quen thông thường của các độc giả của mình. Các nhật báo lớn ở thủ đô, ở ngoại thành, các nhật báo ở các tỉnh nhỏ và các tuần báo có nhiều thành phần độc giả khác nhau cho nên không thể có được sự phổ cập những thói quen đó. Mỗi tờ báo, qua cách thức trình bày và viết tin, phản ảnh điều mà các chủ biên nghĩ rằng độc giả của họ sẽ hiểu được.

https://thuviensach.vn

Viết phải rõ ràng. Biên tập viên viết bài rõ ràng, có bố cục giản dị và dễ hiểu thì chắc chắn sẽ dễ tìm được số độc giả trong thế giới phức tạp ngày nay hơn là một thiên tài viết khó hiểu. Người viết mà mơ hồ trong cách thức trình bày thì dù đề cập đến khoa học, ngôn ngữ học, tin tức hoặc bất cứ thứ gì đi chăng nữa cũng chỉ có chồng chất khó khăn cho mình. Cần phải thêm nhiều cố gắng mới có thể viết được rõ ràng, giản dị và trực tiếp. Thỉnh thoảng cũng cần phải can đảm hơn. Ký giả phải sử dụng thứ ngôn ngữ mà quần chúng hiểu được.

Công thức 5W 4 + H. Mãi đến giữa năm 1930, câu văn mở đầu dài dặc vẫn là một lề lối bất di dịch. Nó thường đài tới 60 hoặc 70 chữ, đôi khi hơn 100 chữ và thường khó hiểu. Lý do của sự quá dài của nhiều câu văn mở đầu là người ta có cái lệ muốn gói ghém ý nghĩa của toàn thể câu chuyện vào đó.
Đó cũng lại là một hình thức khéo léo để tự bảo vệ đối với những người viết tin hàng ngày, bởi vì nếu tất cả câu chuyện có thể được tóm tắt vào câu đầu tiên, không có chủ biên khó tính nào có thể phàn nàn rằng điểm này hoặc điểm kia đã bị bỏ quên. Khi tờ báo đối lập phát hành với một cái "tít" khác chạy suốt trang báo, người viết tin có thể tự mãn về phần mở đầu của mình và nói với tòa soạn: "Này, tôi đã có điểm đó trong phần mở đầu. Chúng ta cũng có thể đăng bài đó nếu nó đã không bị loại bỏ". Đó]à lý do thực sự khiến người ta dùng những phần mở đầu cổ truyền viết theo công thức 5W + H (gồm những chữ đầu của các yếu tố cấu tạo tin tức: *Who:* Ai; *What:* cái gì; *Where:* ở đâu; *When:* lúc nào; *Why:* tại sao; *How:* thế nào).
Ngày nay, những câu mở đầu ít khi dài quá 20 hoặc 25 chữ, có khi còn ngắn hơn nữa. Đây không phải là vấn đề đếm chữ, nhưng dù. sao một câu ngắn vẫn có thể hấp dẫn độc giá hơn một câu dài. Khuynh hướng của chủ biên ngày nay là nhấn mạnh bất cứ khi nào có thể được vào một ý kiến trong câu mở đầu và trong suốt phần còn lại của câu chuyện. Đôi khi yếu tố quan trọng nhất có thể là *ai* (who) hoặc *tại sao* (why), nhưng ít khi những biên tập viên ngày nay lại dồn tất cả những yếu tố cấu tạo tin tức vào câu văn đầu tiên. Nếu câu chuyện càng ngắn, họ lại càng không đưa tất cả những yếu tố 5W vào một khoảng bi hạn chế.
Do đó, những trưởng biên và biên tập viên ngày nay phải quyết định ý kiến nào đáng được đăng. Họ không còn có thể nối những mệnh để với nhau như những hạt trên xâu chuỗi. Họ phải quyết định và phải phán xét khá nhiều về tin tức. Đó là bước tiến đáng hoan nghênh. Nó đánh dấu sự bắt đầu thay đổi những thói quen viết tin trước kia đã bất chấp những nguyên tắc căn bản về việc tìm kiếm và duy trì sự chú tâm của quần chúng.

CÁC VẤN ĐỀ TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG

Ngôn ngữ cũng kỳ cựu như con người. Cuốn Bách Khoa *Columbia Encyclopedia* có ghi: "Người ta không được rõ xuất xứ của nó nhưng nó đã hiện hữu kể từ buổi sơ khai của loài người, và thời gian 6.500 năm phỏng định cho lịch sử chữ viết không có nghĩa lý gì so với thời gian của ngôn ngữ. Sau Hoa ngữ, Anh ngữ là thứ tiếng được sử dụng rộng rãi nhất trong số hơn 1.000 cộng đồng trên thế giới.
Một trong những cuốn tự điển dẫu tiên được công nhận là của Nathan Bailey soạn năm 1721.
Tác phẩm tiên phong nghiên cứu ngôn ngữ ngõ hầu gia tăng hiệu lực của ngành truyền thông là của Giáo sư Edward Lee Thorndike, nhà tâm lý giáo dục của Viện Đại Học Columbia. Nhờ Giáo sư Thorndike và các cộng sự viên của ông từng đếm gần 20 triệu chữ trong văn chương Anh, người ta đã xác định được chính xác tính cách thông dụng của hàng ngàn chữ. Sự chứng minh này tạo một cơ sở vững chắc cho quan niệm rằng một ngôn ngữ viết có hiệu lực cần phải có một tỷ lệ cao về những chữ quen thuộc với độc giả trung bình.

Anh ngữ. Hãy xem kích thước của Anh ngữ mà nhiều người có thẩm quyền ngày nay ước lượng có hơn 600.000 chữ. Theo sự chứng minh của Giáo sư Edgar Dale và Bà Jeanne S. Chall thuộc Viện Đại Học

https://thuviensachvn

Ohio thì trong số này có chừng 3.000 chữ thông dụng đối với những người học lớp bốn và những độc giả trung bình. Quả thật, người ta tin rằng một phần tư Anh ngữ viết được cấu tạo bằng 10 chữ: *the, a, and, to, of, in, I, it, is* và *that*.

Có chừng 850 chữ mà chúng ta coi là thuộc Anh ngữ căn bản—căn bản bởi vì trong số đó cứ năm chữ thì đến bốn chữ chúng ta dùng luôn luôn. Cuộc nghiên cứu của Giáo sư Thorndike cho thấy rằng 10.000 chữ thông dụng chiếm 98% Anh ngữ viết. Các giáo sư thường đòi hỏi một ngữ vựng là 30.000 chữ.

Do đó, giữa khoảng 10.000—30.000 chữ, là ngữ vựng cần thiết cho bất cứ người nào muốn viết văn, ít hơn khoảng đó là để cho người trung bình hiểu được Anh ngữ. Điều hiển nhiên là nếu quá mức này khả năng nhận thức của độc giả có khuynh hướng giảm sút mau lẹ.

Tiến sĩ Rudolph Flesch, trong cuốn *The AP Writing Handbook*, đã dành lời khuyên nhủ sau đây cho những biên tập viên của các hãng thông tấn:

Không nên dùng những chữ không được thông dụng trong cuộc nói chuyện hàng ngày... Nên nhớ rằng hãng Associated Press *không có nhiệm vụ làm giàu ngữ vựng của dân chúng. Nếu bạn* phải *dùng một chữ có thể không thông dụng đối với một độc giả, thường thì phải giải thích. Nên theo gương của phóng viên đã giải thích "tuleramia" là bệnh sốt rét của loài thỏ. Đặc biệt là phải giải thích những danh từ địa lý cho những độc giả ở xa.*

Độc giả hiểu cái gì? Thật là dễ dàng để kết luận rằng biên tập viên có thể tránh rắc rối cho độc giả bằng cách dùng những chữ ngắn và ít dùng những chữ đa âm. Tuy nhiên, không phải hoàn toàn giản dị như thế.

Thí dụ: chữ *peace* (hòa bình) là chữ thuộc danh sách Dall-Chall được coi là dễ hiểu đối với những người học lớp bốn. Nhưng hòa bình là gì? Hãy tìm cách giải thích chữ đó. Tác giả có lần thuộc nhóm hội thảo của các giáo sư các trường cao học tại Viện Đại Học Columbia. Trong bốn năm trời các hội thảo viên đã cố gắng đi đến một định nghĩa có thể làm vừa lòng mọi người. Cuối cùng, mọi người miễn cưỡng chấp nhận: "Hòa bình là không có chiến tranh" (Peace is the absence of war).

Nhiều chữ rất giản dị lại có những nghĩa rất khác nhau. Thí dụ: chữ *dân chủ* (democracy). Nhiều người Hoa Kỳ nghĩ rằng đó là một chế độ trong đó chính phủ bảo vệ những tự do cá nhân; nhưng người Nga cũng hay tự xưng là dân chủ, lại coi đó là một hệ thống đặt quyền lợi của nhà nước lên trên tất cả những quyền cá nhân.

Trong tiếng Anh, chữ *table* cũng có nhiều nghĩa. Hãy lấy thí dụ khi được dùng làm động từ, nó đã có nghĩa trái ngược hẳn giữa Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc, ở Hoa Kỳ, *to table a resolution* có nghĩa là bỏ rơi, xếp xó, ngâm tôm một quyết nghị. Nhưng tại Liên Hiệp Quốc, khi một nhà ngoại giao đệ trình một quyết nghị thì ông dùng từ ngữ đó—dĩ nhiên với ý nghĩa là đệ trình, yêu cầu thảo luận, đặt nghị quyết đó lên bàn thảo luận.

Các chữ cũng không có những ý nghĩa cố định, vì một chữ xưa kia mang một nghĩa nhưng ngày nay lại có một nghĩa khác. Vì vậy, dùng những chữ trong danh sách dễ hiểu vẫn chưa đủ. Dù chữ ngắn hoặc dài, nó phải được hiểu một cách dễ dàng trong tầm kinh nghiệm của độc giả.

Có những từ ngữ rất hay nhưng nếu dùng sai chỗ có thể đem đến những kết quả kỳ cục. Khi ông Warren Austin giữ chức Đại Sứ Hoa Kỳ tại Liên Hiệp Quốc, ông đã làm Hội Đồng Bảo An phải kinh ngạc trong một cuộc thảo luận về vụ Palestine khi ông cố gắng thuyết phục các phát ngôn viên của Do Thái và Hồi Giáo: "Chúng ta hãy tìm cách giải quyết vấn đề trong tinh thần Thiên Chúa Giáo". *"In the Christian spirit"* trong tiếng Anh có nghĩa là trong tình thân ái, trong tinh thần hòa giải, nhưng dùng trong trường hợp này thì chỉ gây thêm sự hiểu lầm tai hại.

Vì những lẽ trên, truyền thông trong những mô thức của từ ngữ thông thường chưa đủ. Những chữ được sử dụng phải là những chữ làm cho cả người đọc lẫn người viết cùng hiểu như nhau.

Những sáo ngữ. Trong việc huấn luyện biên tập, thật là hợp thời khi cảnh cáo việc dùng những sáo ngữ. Chữ và thành ngữ được dùng quá nhiều lần sẽ trở nên tầm thường và làm cho người ta chán ghét.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, để khuyến khích những biên tập viên nhút nhát thường ngồi chết cứng trước bàn máy chữ vì sợ viết ra những câu văn nhàm chán, Tiến sĩ Bergen Evans đã minh xác:
Nếu lời văn có tính cách thành thật và nếu ý thức được đầy đủ ý nghĩa đích thực cũng như hình thức khuôn sáo của nó, hoặc nếu mượn nó với dụng ý trào lộng, thì đó không phải là sáo ngữ. Nó chỉ là sáo ngữ khi chẳng phát biểu được một ý nghĩa gì, dù cho kẻ viết có đầu óc rỗng tuếch muốn trịnh trọng gán cho nó một ý nghĩa.
Điểm đó thật là đáng được nhấn mạnh. Không ai binh vực cho việc chồng chất sáo ngữ này lên sáo ngữ kia hoặc sắp đặt những câu văn cũ kỹ nhàm chán trong một câu chuyện thời sự. Nhưng ở nơi nào một chữ hoặc một câu mang đến một ý nghĩa thích đáng mà một biên tập viên muốn diễn tả thì nó không còn là một sự diễn tả tầm thường nhưng là một biểu tượng hữu ích của sự hiểu biết.

Tiếng lóng của báo chí. Vì có hàng triệu người Mỹ quan tâm đến tin tức, biên tập viên bắt buộc phải nỗ lực đặc biệt chống lại việc sử dụng ngôn ngữ riêng của báo chí. Nó có thể làm khô héo những tin tức nóng hổi nhất (freshest news). Nó có thể làm cho vài loại chuyện nghe có vẻ giống nhau, không kể nó xẩy ra như thế nào và vào lúc nào.
Vào lúc báo sắp lên khuôn, thỉnh thoảng lại xẩy ra những vụ viết phần mở đầu bằng ngôn ngữ nhà báo. Những chữ dùng quá nhiều thường mang đến cho biên tập viên, chủ biên và độc giả những ý nghĩa như nhau.
Tuy nhiên, khi hãy còn thời giờ và [không] bị thôi thúc, không có phương tiện truyền thông nào được binh vực trong việc cho phép sử dụng nhiều sáo ngữ và câu văn cũ kỹ cùng tiếng lóng của báo chí để diễn đạt ý kiến. Thường thì việc tường thuật cho độc giả một câu chuyện giản dị và rõ ràng về những gì đã xẩy ra là một việc dễ dàng và thích thú.

CẦN LÀM CHO DỄ BỌC

Có bốn lý do chính khiến cho việc truyền thông bằng báo chí trở khăn hơn những phương pháp để chuyển đạt tin tức, ý kiến và tư tưởng. Những lý do đó được tóm tắt như sau:
1. Người đọc báo ít khi có thể chuyên chú vào tờ báo của họ. Ở nhà, thường có những sự gián đoạn thường xuyên trong đời sống gia đình hàng ngày. Trong các loại phương tiện chuyên chở, người đọc bị chen lấn và thiếu tiện nghi, ở sở làm, việc đọc báo chỉ là lướt sơ qua.
2. Trừ phi việc trình bày trang báo được thực hiện một cách thông minh, khuôn khổ tờ báo với những cột chật hẹp và với những loại chữ tương đối nhỏ không phải là lý tưởng cho việc đọc. Ngoại trừ báo khổ nhỏ, việc giở trang để đọc là cả một vấn đề cho khách lữ hành; ở nhà, những phần riêng biệt bao giờ cũng gây sự ồn ào trong gia đình.
3. Việc biên soạn vội vàng và thiếu tổ chức cũng làm rối loạn công việc truyền thông. Những câu văn dài lê thê, những chữ không quen thuộc, những thiếu sót dễ ghét về bối cảnh và thiếu sự giải thích đều làm mệt mỏi trí óc của người đọc.
4. Phạm vi bài vở quá bao la tự nó cũng làm phân tán sự chú ý, trừ phi cách thức biên tập và trình bày lôi cuốn được sự chú ý của người đọc vào những tin tức hoặc những hình ảnh chính trên một trang báo. Dù có thế chăng nữa, người đọc cũng sẽ chỉ lướt qua những đề mục với tốc độ trung bình khoảng một phút một trang, ngoại trừ trang nhất, nếu những đoạn đầu của các câu chuyện không được rõ ràng và hấp dẫn.

Những yếu tố này khiến cho người ta phải nghiên cứu kỹ lưỡng khuôn khổ tờ báo, cách thức trình bày và biên soạn. Lẽ dĩ nhiên, không có gì có thể làm được đối với những điều kiện chi phối việc đọc báo. Các nhà chuyên môn về ấn loát, nhiếp ảnh và sắp chữ phải thâu thập nhiều kinh nghiệm để làm cho sản phẩm được tốt hơn. Còn lại là phần vụ của nhân viên tòa soạn, các nhà xã hội học, tâm lý học và những người

https://thuviensach.vn

khác phải làm cho tờ báo dễ đọc hơn.
Tiến sĩ Rudolph Flesh đã có lần nói với nhân viên tòa soạn của hãng thông tấn AP như sau, khi ông cộng tác với hãng này:
Làm cho dễ đọc không có nghĩa là theo một cách mù quáng một công thức. Nó có nghĩa là cố gắng viết mỗi câu chuyện sao cho độc giả trung bình sẽ đọc, hiểu được và nhớ được nó.

Cần phải học viết. Không có con đường nào được coi là dễ dàng để học viết cũng như làm cho dễ đọc. Biên tập viên phải nhớ mãi điều đó. Anh ta phải có những lỗi lầm, phải sửa những lỗi đó, và phải làm lại công việc của anh. Anh ta phải đọc, phải xem những biên tập viên khác đạt được những hiệu quả như thế nào.
Nếu không làm như vậy, anh ta sẽ không bao giờ viết giỏi được. Viết không thể nào đạtđược kết quả tốt trừ phi nó chiếm một phần chính trong công việc hàng ngày. Ngay như Eugene O'Neill, dù có nhiều phen chè chén say sưa, vẫn không khi nào gián đoạn công việc viết lách đều đặn. Điều này cũng đúng cho bất cứ nhà văn nào kể cả những người viết báo muốn trau dồi và phát triển khả năng nghề nghiệp.
Những thói quen trong công việc viết lách rất là quan trọng. Tài năng quan trọng; kiến thức của độc giả quan trọng; thông hiểu ngôn ngữ cũng quan trọng. Nhưng không có gì quan trọng bằng viết luôn luôn. Đó là công thức duy nhất cho công việc viết lách.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 6. NHỮNG ĐIỀU NÊN NHỚ

Muốn thuật một câu chuyện cho hay vẫn là một đặc tính quen thuộc của con người. Cây bút nào mà chẳng thích bài vở của mình hấp dẫn đối với độc giả hoặc khán thính giả.
Tiếc thay, đôi khi lại có một tin quá hay, mà vì nhu cầu phải viết một đoạn mở đặc sắc, một câu văn thật hay hoặc một lời dẫn chứng đắc địa, ký giả bị thất bại. Vì cố hết sức làm nổi bật bản tin, anh ta rơi vào sự xuyên tạc và bản tin đâm dở ẹc.
Phần thảo luận sau đây sẽ nêu lên một số phương thức nhằm giúp ký giả tránh được những cái "hố", đồng thời viết nên một bài đáng tiền.

THÁI ĐỘ

Ký giả thuộc mọi ngành truyền thông phải tỏ ra điềm đạm, bàng quan, có khi hoài nghi, mỗi khi đề cập đến nguồn tin. Anh ta có một lô dữ kiện do chính anh ta thu thập, hoặc từ nhiều nguồn đến. Tùy tầm quan trọng của những sự kiện này, anh ta có thể nhận được chỉ thị về cách thức sử dụng chúng. Trong một tin tức trực thuật (straight news), anh ta chỉ có việc chọn một dữ kiện quan trọng nhất để làm thành phần mở—phần mở này có thể là một hay nhiều câu, có khi tới mấy đoạn. Kế đó, trong thân bài anh ta cung cấp thêm tài liệu cho phần mở. Trong toàn bài, anh ta phải luôn nhớ chỉ dùng những câu đơn giản, ngắn, trong những đoạn ngắn, những từ ngữ quen thuộc, chính xác và phong phú. Toàn thể bản tin phải gọn gàng.
Một công việc như thế, thường chỉ được làm trong mấy phút đồng hồ, đòi hỏi một tài khéo tổ chức, khéo dùng chữ, và đánh máy. Không có thì giờ và chỗ nào dành cho những trò diễn xuất, biểu lộ tính khí, sự hồi hộp hay lớn giọng, Mọi chuyện đều tùy thuộc vào khả năng của ký giả biết tập trung và thực hiện công tác một cách hữu hiệu.
Dĩ nhiên, dù chỉ làm một việc nhỏ bé như thế, cũng cần có chút hăng say. Nhưng lại phải biết kiểm soát, có khi đè nén, nếu cần, lòng hăng say, để tránh gây tai hại, vì lòng hăng say là hơi men chếnh choáng thường tràn ngập cả tính thận trọng bẩm sinh hoặc cảm quan tốt thông thường. Tờ *The Chicago Tribune* ra một ấn bản đặc biệt trong đêm bầu cử năm 1948, loan báo Thomas E. Dewey sẽ là tổng thống Hoa Kỳ.[31] Tờ *The New York Times* ra một ấn bản sớm trong đêm bầu cử năm 1954, thuật tin Averell Harriman đắc cử thống đốc tiểu bang New York với đa số tuyệt đối, nhưng khi có kết quả chính thức, ông ta chỉ hơn đối thủ có 11.000 phiếu. Trên truyền hình, còn có khi chiếu lộn ứng viên thất cử thành đắc cử.
Chuyện này có thể xẩy ra cho bất cứ người nào trong nghề viết tin tức. Không có gì gọi là xuyên tạc hay bi thảm trong những lầm lẫn đó. Ngay cả những tay cự phách trong nghề cũng có khi còn tính lầm chỉ vì quá tự tin hay hăng say không đúng chỗ—đôi khi vì cả hai lý do. Ở cấp dưới, tật này hiển nhiên có nhiều người phạm hơn, vì thế ở một tòa soạn trung bình người ta thường dè dặt với những người hăng say. Nếu không được kiềm chế, sự hăng say dễ làm thiên lệch cả đến trí phán đoán sáng suốt nhất. Dầu sao thì thái độ trầm tĩnh, hoài nghi vẫn an toàn hơn.

GHI XUẤT XỨ

Bất cứ một tin nào, dù lớn dù nhỏ, cũng đều phải có nguồn gốc. Ghi đầy đủ một xuất xứ vẫn là điều nên làm. Nếu không ghi được đầy đủ thì ký giả cũng phải cho quần chúng biết một vài chi tiết liên quan đến nguồn gốc tin tức và giá trị của nguồn gốc đó.
Cách tốt nhất là viết luôn tên nguồn tin. Khá tốt là ghi tên cơ quan, văn phòng hay đoàn thể trong đó người

https://thuviensach.vn

cho tin là phát ngôn viên. Trong trường hợp xuất xứ cần được giữ kín, thì có thể dùng những chữ đại loại như "nguồn tin thông thạo cho biết"—cách này yếu hơn cả. Chỉ có các ký mục gia, bình luận gia và các nhân vật có đặc quyền trong tòa soạn mới có quyền tự làm nguồn gốc của tin, và giữ kín mọi xuất xứ. Đặc quyền này không được giao cho các biên tập viên thường.
Quá lưu tâm đến việc ghi xuất xứ, nhiều ký giả thiếu kinh nghiệm lại chất đống những chi tiết xuất xứ vào những phần mở của tờ báo hay thông tấn xã. Danh hiệu các nguồn tin, địa điểm các cuộc họp báo và nhiều chi tiết cần thiết nhưng không quan trọng khác không phải bao giờ cũng cần đưa vào phần mở. Các chi tiết phụ thuộc này có thể xen vào các đoạn tiếp theo. Thí dụ sau đây cho thấy một phần mở chi chít những chi tiết xuất xứ:
Tiến sĩ John D. Kellcher, một khoa học gia cao cấp thuộc Bộ Quốc Phòng, hôm nay tuyên bố tại cuộc họp báo ở Tòa Đô Chính rằng một vị trí phóng hỏa tiễn Titan—loại hỏa tiễn liên lục địa—tốn kém nhiều triệu Mỹ Kim, sẽ được thiết lập ở Alta Park, hai mươi dặm về phía Nam thành phố.
Thực ra, các chi tiết quan trọng cho câu mở này chỉ là:
Một phát ngôn viên Bộ Quốc Phòng hôm nay cho biết một vị trí phóng hỏa tiễn liên lục địa trị giá hàng triệu Mỹ Kim sẽ được thiết lập ở 20 dặm phía Nam thành phố này.
Để thỏa mãn óc tò mò của độc giả, những chi tiết lòng thòng khác trong phần mở ở trên có thể tường thuật đâu đó trong bài. Phải cố thận trọng tránh việc viết những danh hiệu, địa vị quá dài của những nhân vật xa lạ khi bắt đầu một bản tin. Khi một tổng thống, một thống đốc, một bộ trưởng hoặc một nhân vật nổi tiếng tuyên bố, thì lúc đó mới cần nhập đề bằng ngay tên và chức vị người nói.
Đối với truyền thanh và truyền hình, nguồn tin thường được nêu rõ ngay ở câu đầu bản tin, nhưng qui tắc giản lược vẫn cần được tôn trọng.

DÒ BÀI

Một bài chuyển từ bàn này tới bàn kia trong tòa soạn thường được đánh dấu kiểm soát. Những dấu này phải xóa đi trước khi đưa sắp chữ, ghi âm hay viết vào bản tin truyền thanh truyền hình.

Tên. Khi có một cái tên lạ và mới trong bài, có nhiều cách để lưu ý trong lúc viết bài. Tên đó có thể được nhắc lại và đặt trong ngoặc đơn. Sau tên đó, có thế ghi thêm chữ tắt (CQ) hoặc (OK) để chứng tỏ phóng viên hoặc người viết lại đã kiểm soát và nhận đúng. Có thể dùng bút chì đánh dấu phía trên, hoặc đóng khung tên đó, để một người biết tên đó đã được ghi đúng. Trước khi đưa sắp chữ hoặc ghi âm, nhớ bôi bỏ những dấu đó đi.

Con số. Dùng con số trong bản tin thường có nhiều nguy hiểm và cần phải kiểm soát kỹ, nhưng không phải vì thế mà không dùng số. Vì lý do bút pháp, không bao giờ bắt đầu một câu bằng số, mà phải viết cả chữ. Đó là một cách bảo đảm con số đó đúng.
Một cách khác để bảo đảm sự chính xác là nhắc lại trong ngoặc đơn, nhất là khi gửi tin bằng vô tuyến điện. Cách an toàn nhất vẫn là đọc lại toàn bài trước khi sử dụng.

GIỮ BẢN QUYỀN

Việc cạnh tranh giữa các nhật báo đã giảm bớt, vấn đề giữ bản quyền cho từng mẩu tin nhỏ đối với nhật báo cũng giảm tầm quan trọng, nhưng với các đài quảng bá thì lại tăng.
Câu "Hôm nay người ta được biết..." khi đi với phần mở đầu một tin trên báo là một cách giữ bản quyền khiêm tốn đối với một tin đặc biệt nào đó. Không ai phản đối việc giữ bản quyền này nếu tin đó quả thật là

https://thuviensachvn

một tin lớn. Nhưng nhiều báo quá lạm dụng câu đó, có khi đặt vào cả những chỗ không cần thiết trong bản tin, khiến cho tờ báo mất cả uy tín. Chỉ có đài truyền hình là vẫn có lối nêu tên phóng viên "bản đài" khi nêu câu hỏi trong những cuộc họp báo.
Thật ra, ngày nay không còn có nhiều loại tin độc quyền nữa. Trào lưu tranh đua dành tin độc quyền đã hạ xuống trong làng báo. Xuất xứ của tin tức chỉ làm cho mọi việc thêm khó khăn vì người ta phải kiểm soát tin tức kỹ lưỡng hơn trước đây hai hoặc ba thập niên. Do đó, nếu một tin nào đó quả thực là tin lớn và độc quyền, thì tự nó đã nói lên điều đó khỏi cần giữ bản quyền. Thỉnh thoảng, độc giả cũng vẫn còn đọc được những câu mở có tính cách quảng cáo như "Tin riêng của bổn báo hôm nay cho biết...", nhưng thật ra nhiều vị chủ biên cũng đã thấy rằng lối viết đó quá loè loẹt. Truyền hình vẫn chưa lĩnh hội được bài học đó.
Tin tức lại còn bị lệch lạc vì lối nói phóng đại bằng cách dùng những từ ngữ như "tiết lộ", "bật mí". Nếu quả tình có một điều bí mật được phơi bày, thì từ ngữ đó còn có nghĩa. Nhưng nó trở thành khôi hài khi một phóng viên trịnh trọng viết rằng Sở Khí Tượng Hoa Kỳ *tiết lộ* rằng thời tiết ngày mai sẽ tốt và ấm áp". Phần mở nhấn mạnh vào những sự "tiết lộ" và "bật mí" là sản phẩm của lối làm tin quen thuộc của loại báo ưa loè loẹt. Nên đem cất nó vào những nhà xác của báo chí.

CĂN GIỜ

Việc căn giờ các cuộc họp quan trọng đã tạo ra nhiều vấn đề đặc biệt cho phóng viên cũng như cho người cải biên. Không giống như tin tức truyền thanh, truyền hình, loại tin đăng báo chỉ được quần chúng, đọc hàng mấy tiếng đồng hồ sau khi ký giả viết ra.

Tín sao ghi vậy. Không có vị chủ biên nào muốn báo mình chạy một tin ghi rằng "một cuộc diễn hành sẽ bắt đầu chiều nay" khi ông ta biết rằng báo sẽ phát hành đúng lúc đó. Nhưng ông ta cũng chẳng dám viết rằng "cuộc diễn hành đang xẩy ra" vì chưa có đủ dữ kiện chắc chắn.
Các chủ biên và ký giả cũng khổ tâm về các tin liên quan tới các đại hội chính trị, phiên họp quốc hội, hội đồng đô thành, diễn văn, phiêu tòa, và nhiều biến cố khác xẩy ra vào đúng lúc báo phát hành. Nhiều báo cứ chạy đại những tin "sẽ" xẩy ra bằng những bài tường thuật "đã có", không cần chờ phối kiểm. Nhưng nên nhớ rằng nhiều khi biến cố dự trù kia bị hủy bỏ hoặc thay đổi vào phút chót. Cũng không thể làm tin với "thì tương lai", để nói về một biến cố "sẽ" xẩy ra mà thực ra khi báo đang phát hành, biến cố đã xẩy ra rồi.
Để giữ được tính cách chính xác, đồng thời làm cho tờ báo không có vẻ là "báo cũ", các ký giả thường lửng lơ bỏ đi yếu tố thời gian của biến cố (ngoại trừ tin của thông tấn xã), và dùng các đoạn mở như sau:
Quốc hội triệu tập vào hôm nay để nghị quyết về đề nghị ngân sách của Thống Đốc Moore.
Đại hội Bang Cộng Hòa trong Tiểu Bang được dự trù khai mạc hôm nay để chỉ định người tranh cử chức Thống Đốc.
Các Đại Biểu Liên Hiệp Quốc hôm nay nhóm họp để biểu quyết trong Ủy Ban Chính Trị về những kế hoạch mới của Hoa Kỳ nhằm giới hạn võ khí nguyên tử.
Một viên thư ký 21 tuổi hôm nay bị giữ chờ đưa ra tòa vì bị tình nghi giết cô bồ 23 tuổi.
Các lề đường trong thành phố New York hôm nay xanh mướt với màu áo của 50.000 người tham dự cuộc tuần hành nhân ngày lễ Thánh Patrick dọc theo Đại lộ Thứ Năm.

Khởi sự. Kỹ thuật viết như trên là cách làm cho biến cố tường thuật trên báo có vẻ đang xẩy ra. Viết như thế, dù tờ báo tới tay độc giả mấy tiếng đồng hồ sau, độc giả cũng không cảm thấy đang đọc "báo cũ". Người viết về một tin có xẩy ra thực, nhưng chỉ nói đến phần khởi sự của tin. Nghĩa là, như trong những thí dụ trên, Quốc Hội *được triệu tập* rồi mới họp và nghị quyết. (Cái khéo của người viết là nếu chẳng may, sau khi báo ra, buổi họp này không thành, tin trên cũng *không sai*, vì *việc triệu tập* đúng). Cũng vậy, đảng

https://thuviensach.vn

viên Đảng Cộng Hòa thực sự chuẩn bị tham dự đại hội Đảng, Đại Biểu Liên Hiệp Quốc có họp lại, viên thư ký bị giữ trước khi bị đưa ra tòa, các người biểu tình xếp hàng để tuần hành.
Trong những câu trên, không ai thấy biến cố chính "đã" xẩy ra. Đó là kỹ thuật dự đoán việc có thể sẽ xẩy ra, với một phần mở "tránh né". Kèm theo phần mở loại này, cần có thân bài giải thích rõ được rằng biến cố đang trên đà đi tới. Trong thí dụ về cuộc họp của Liên Hiệp Quốc, thân bài có thể viết tiếp như sau:
Trước khi các đại biểu khai mạc khóa họp, phái đoàn Hoa Kỳ đã tỏ ra hy vọng quyết nghị của mình có thể được chấp thuận. Hoa Kỳ dựa vào sự hỗ trợ của Anh Quốc để đương đầu với sự chống đối của Nga Sô.
Một *ký* giả ít khéo léo hơn, có thể viết là "người ta hy vọng" hoặc "người ta dự trù" việc này việc nọ. Chỉ có tay mơ mới viết rằng "việc đó chắc chắn xẩy ra". Mở đầu với những chữ "chắc chắn", "phải"... nếu bị hố thì hết thuốc chữa.

Thì hiện tại. Hầu hết tin tức truyền thanh truyền hình đều viết ở thì hiện tại. Các nhật báo cũng hay dùng thì hiện tại và thì tương lai để lấp khoảng cách từ lúc viết bài (việc chưa xẩy ra) đến lúc báo ra (việc đã hoặc đang xẩy ra).[32]

Chuyện xẩy ra lúc nào? Nhật báo thường không ưa lối viết có những chữ "sáng nay", "chiều nay", "sáng qua", "chiều qua", trong những ấn bản buổi sáng, vì những chữ này không chuẩn xác. Chỉ cần nói "hôm nay" hoặc "hôm qua" ở phần mở đầu, rồi ghi rõ thời gian ở thân bài, nếu cần.
Các báo ra buổi chiều thường loan những tin xẩy ra từ nửa đêm tới sáng với chữ "rạng ngày hôm nay", hoặc "sớm hôm nay". Còn những tin buổi chiều được ghi "chiều nay". Những báo ra buổi sáng không cần dùng đến những thành ngữ trên, vì phóng viên cũng như người viết lại thường không bị thúc bách nhiều như báo buổi chiều.

BÓP MÉO

Nhằm tạo tính cách nổi bật cho bản tin, nhiều ký giả thiếu kinh nghiệm thỉnh thoảng dùng lối ẩn dụ có tính chất văn chương như trào lộng, nhái giọng ca dao hay tục ngữ. Kiểu viết này không dễ gì đối với tay mơ. Ngay như bọn nhà nghề cũng khó viết đến nơi đến chốn.
Đôi khi, một chút "chơi chữ" cũng làm bản tin hay hơn, nhưng thường không đáng phải phí nhiều tâm lực như vậy. Nếu một tin nào đó đã hay rồi, khỏi cần "mạ kền" thêm. Nếu tin không hay, đừng uốn éo, vô ích.

Hiệu lực giả tạo. Trong bất cứ trường hợp nào, dùng những xảo thuật ấy để đạt một hiệu lực giả tạo cũng có nguy cơ là bóp méo tin tức và vì vậy không nên phí thì giờ và tốn giấy mực. Ngay cả loại bài đặc ký hoặc những tin nhẹ nhàng khác cũng chẳng mấy khi hay hơn nhờ ở những lối chơi chữ, lắt léo, trừ phi biết sử dụng thật hôm hĩnh và độc đáo. Trong nghề báo, điều này khó đạt lắm.
Vặn vẹo chất liệu của một bản tin không phải là cách bóp méo duy nhất. Thỉnh thoảng, ký giả lại khai đề với một mệnh đề dài ngoẵng vì anh ta chán viết những câu giản dị có tính cách tuyên bố. Ngay cả các vị chủ biên cũng có lúc buông thả theo sở thích, thay đổi chỉ để thay đổi chứ không có ý nghĩa gì khác. Một dạo có vị chủ biên một tờ báo ở New York không cho ký giả nhập đề bằng một giới từ hoặc một danh từ. Dĩ nhiên các ký giả phải phóng bút với những thành ngữ hay mệnh đề phụ khiến cho bản tin không tránh khỏi kịch hóa quá đáng. Nạn này không kéo dài nhưng cũng đủ làm cho nhiều phóng viên và biên tập viên bị tổn thương uy tín và có lẽ khiến cho hàng trăm ngàn độc giả phải lắc đầu.

Hành văn kỳ cục. Câu mở đầu sau đây có thể làm mẫu để cảnh cáo lối hành văn kỳ cục:
Ra đi.

https://thuviensach.vn

Đó là hành động mà Ủy Viên Kiến Ốc Ringwood thực hiện sáng nay.
Viết tin hay viết cái gì khác cũng vậy, như thế là lố bịch. Viết "Ủy Viên Ringwood đã từ chức" có phải gọn hơn, rõ hơn không. Muốn "hù" độc giả đâu phải chỉ cần biết viết lắt léo như thế?
Nhà văn trào phúng James Thurber đã đưa ra một thí dụ sau đây để nhẹ nhàng chế riễu lỗi hành văn kỳ cục:
Chết.
Đó là tình trạng của Joe Schaltz hôm nay sau khi y rớt xuống hố".

BIÊN TẬP

Mới đây, mặc dầu ký giả được đôi chút tự do viết thêm chi tiết bối cảnh hoặc diễn giải một số tin tức, nhưng cũng không một ký giả nào cố tình gài ý kiến riêng vào bản tin, trừ phi được tòa soạn cho phép. Nguyên tắc tách biệt tin tức ra khỏi ý kiến riêng đã được mọi giới báo chí Mỹ ủng hộ, mặc dầu chưa ai đồng ý với nhau về ranh giới phân cách ở chỗ nào. Ít nhất chủ điểm cũng đã rõ ràng. Chỉ còn việc ứng dụng mới đòi hỏi kinh nghiệm thực tiễn.

Đại danh từ. Vào thời đại có nhiều nhân vật được màn ảnh truyền hình tạo ra, người ta có khuynh hướng phục hồi lối viết báo với giọng văn riêng tư. Tuy vẫn có những đại danh từ như "tôi" hoặc "chúng tôi" thỉnh thoảng xuất hiện trong những bài tường thuật quan trọng do phóng viên chứng kiến tận mắt, những đại danh từ này vẫn bị cấm dùng ở các báo. Trong bài bình luận, chữ "chúng tôi" cũng còn bị cấm, ngoại trừ trường hợp của vài tờ tỉnh nhỏ.

Bình luận vô ý. Đôi khi có những lời bình luận sơ suất trong bản tin, nhất là trong những tin do các ký giả thiếu kinh nghiệm viết. Các tay nhà nghề ít khi chịu đưa ý kiến riêng của họ vào bản tin. Lý do thứ nhất là họ biết rằng ý kiến riêng thường bị tòa soạn cắt bỏ. Một lý do khác là họ quan niệm rằng đó chính là một trọng tội trong nghề săn tin viết tin, tội này chỉ nhẹ hơn tội thiếu chính xác một bậc.
Bình luận vô ý có nhiều hình thức. Một chủ biên ở New York vẫn thường kể lại chuyện ông ta bắt bẻ một phóng viên mới vào nghề về cách dùng chữ "ông già" trong một bản tin, Ông ta gọi anh "lính mới" vào văn phòng và hỏi:
- Này chú, "ông già" ở trong bản tin này bao nhiêu tuổi?
- Dạ, năm chục.
- Tôi năm mươi nè, mà tôi đâu có coi là mình đã già. Có viết thì viết số tuổi người ta đủ rồi, khỏi cần phân định người ta "già" hay chưa. Lần sau đừng có bình luận trong bản tin nữa.

"Đao to búa lớn". Phóng viên nào ưa dùng những chữ "đao to búa lớn" cũng dễ mắc lỗi bình luận trong bản tin.
Loại chữ này thường được các chuyên viên giao tế quần chúng khai thác để gây ảnh hưởng qua các bài báo. Lối viết khẩu hiệu cũng có khi xuất hiện trên mặt báo. Các chủ biên hẳn phải bực mình về những chữ như "đoàn biểu tình hân hạnh gặp" vị này, vị kia. Tường thuật vô tư thì phải bỏ hai chữ "hân hạnh" đi.
Những chữ "đao to búa lớn" thường tạo thiên kiến trong tâm trí độc giả. Trách nhiệm của người cầm bút là phải tránh việc tạo thiên kiến.

ĐỔI THAY CHO VĂN VẺ

H. W. Fowler cương quyết chống lại [lối] dùng văn chương hoa mỹ trong bản tin. Nhưng sự cứng rắn của Fowler lại bị chí trích là lối viết tẻ nhạt.

https://thuviensach.vn

Chẳng hạn, trong một bản tin viễn ký, mệnh đề "ông ta nói rằng" được lập đi lập lại ở mỗi câu. Vì "nói" là một chữ đầy đủ ý nghĩa nhất, nên theo quan niệm chống hoa mỹ, không có lý do gì để không lập đi lập lại. Hầu hết ký giả đều đã quen với sự gò bó này nên ít ai chịu tìm những chữ cũng diễn tả động tác "nói" nhưng có màu sắc hơn, diễn tả nhiều hơn.
Thành ra, kết quả của sự gò bó đó rất đáng buồn. Cần phải có những văn hào cỡ Hemingway mới nhuận sắc cho nhịp nhàng, ngoạn mục những câu liên tiếp có mệnh đề "ông ta nói" hay "bà ta nói rằng". Dĩ nhiên chúng ta không ai đi gọi một trái chuối là "trái vỏ vàng dài dài". Thoạt nghe đã thấy đó là bằng chứng của lối viết hoa mỹ, rỗng tuếch. Nhưng điều đáng nói ở đây là sự gò bó đưa đến thói tường thuật lười biếng.
Các bản tin về họp báo hoặc diễn văn thường khô khan. Một số tin lại chỉ là những biên bản. Nếu phóng viên được khuyến khích mô tả đúng cung cách và môi trường của mỗi câu nói, thì bản tin sẽ bớt tẻ nhạt. Thay vì nhắm mắt tuân theo sự gò bó, chỉ cần một chút thông minh tìm ra những chữ đắc địa hơn. Thực ra mệnh để "ông ta nói rằng" luôn luôn vẫn là một mệnh đề dùng đến nhiều nhất. Nhưng cũng có thể dùng những chữ như nhấn mạnh, kêu gọi, phản đối, công nhận, nhượng bộ, tuyên bố, thầm thì, cao giọng, hét hoặc gầm lên. Nếu cứ viết "ông ta nói—nói—nói" thì không sợ sai. Nhưng cũng chẳng giúp gì cho nghệ thuật viết tin hấp dẫn.

THANH NHÃ

Không có một ký giả đàng hoàng nào lại có ý làm hại nhân vật trong bản tin. Cũng không có tờ báo có trách nhiệm nào lại cố tình lợi dụng thị hiếu bệnh hoạn của quần chúng bằng cách khai thác những tin tức dâm ô tục tĩu.
Không phải bài nào thích hợp với một tạp chí y học cũng có thể đem đăng trên các báo khác được. Nhưng các báo cũng không nên vì bản chất không cho phép mà e ngại khi sức khỏe dân chúng bị đe dọa. Bằng những tin tức cần thiết về bệnh hoa liễu chẳng hạn là một chuyện, nhưng đăng những bài về tính dục bất thường chỉ cốt để bán báo cho chạy lại là một chuyện khác. Giữa ranh giới của thị hiếu quần chúng và sự thanh tao, các báo phải cố giữ thái độ đàng hoàng và hữu ích đối với cộng đồng.
Luật thanh tao còn cần được áp dụng cho những bài tường thuật về dịch vụ công cộng trong đó phải dùng những từ ngữ nặng nề. Thông thường, không cần tường thuật ngay tình những lời mạ ly hoặc phỉ báng. Dầu cho đó là lời một người nào đó thì viết lại cũng không đẹp để gì. Nhưng nếu Tổng Thống Mỹ dùng lời mạ lỵ chẳng hạn thì dĩ nhiên có thể ghi nguyên văn. Lúc đó lời mạ lỵ trở thành tin tức và việc ghi lại tuy có làm thương tổn luật tao nhã nhưng có lý do chính đáng.
Ở nhiều tiểu bang (Hoa Kỳ), có những điều luật bảo vệ tội nhân vị thành niên khỏi bị bêu xấu quá đáng trên báo chí. nhưng các báo cũng có những qui tắc bất thành văn riêng của các báo. Những qui tắc này thay đổi và rất khác biệt nhau. Nhưng nói chung, tất cả đều chấp nhận rằng một tổ chức làm tin muốn chiếm và giữ được uy tín trong cộng đồng thì phải tôn trọng lễ độ thông thường và giữ thái độ thanh tao.
Đã lâu những bản tin nhại tiếng địa phương không còn được các báo có trách nhiệm đăng tải nữa. Ngôn ngữ địa phương không cần thiết ngay trong những bài tường thuật có vấn đáp. Vì chẳng có gì hay ho trong việc nhại tiếng địa phương.
Các nhân vật xuất hiện trong tin không còn bị kỳ thị về sắc tộc, trừ phi đó là một yếu tố chính của tin. Chỉ có những báo "lá cải" mới còn đăng những chuyện ngụ ý chọc quê người tàn tật, làm đàn bà đỏ mặt, hoặc không thể đọc cho cả nhà nghe trước mặt trẻ con, hoặc có in hình khiêu dâm quá đáng.
Tuy nhiên, đừng vội cho rằng treo cao giá trị của báo chí bằng cách giữ đứng đắn là một cách tự kiểm duyệt. Thực ra không [phải] thế. Nói về linh động, thì một chương trình truyền hình hoặc một tờ báo đứng đắn có thể linh động như một tờ báo giật gân.

https://thuviensach.vn

CHỮ KHÓ

Mọi ký giả điều hiểu rằng có một số chữ tự nó định giá cho tin tức.

Đầu tiên. Một trong những chữ bị lạm dụng nhiều nhất là chữ "đầu tiên". Một việc gì xẩy ra lần thứ nhất, đó có thể là tin. Nhưng thường thường, những chuyện hàng ngày cũng được dùng chữ đó để làm cho to chuyện với luận điệu cũ rích. Con người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng là tin tức. Nhưng người đứng đầu trong dãy khách hàng của một tiệm chạp phô mới mở không thể ở cùng tầm mức với phi hành gia đầu tiên lên mặt trăng được.
Chữ *cuối cùng* cũng giống như chữ *đầu tiên*, cũng thường bị lạm dụng vô lý.

Lớn nhất. Một đám đông lớn nhất ở đâu đó, một ngày nhiệt độ xuống thấp nhất ở một chỗ khác, chỗ kia có người nhỏ nhất, chỗ nọ có người lớn nhất, trận đấu túc cầu ngang ngửa nhất, cô gái xinh đẹp nhất, em bé kháu nhất... tất cả những cái đó đều là dấu hiệu đương nhiên của một tin. Nhưng hiện nay quần chúng cũng đã chán ngấy những trò "nhất, nhất" đó rồi.
Vấn đề là cái thuyết biến cố độc nhất được sử dụng nhiều quá và lâu quá đến độ độc giả có vẻ ngán rối, trừ phi biến cố độc nhất đó được chứng minh là quan trọng thực sự.
Trong các tin tường thuật các bài diễn văn, độc giả đã nhức óc với những danh từ kêu gọi, đòi hỏi, cam kết và đề nghị, dường như chẳng có gì mới trong những tin loại này. Những chữ đặt tít cũ rích cần được xét lại trước khi dùng để tô điểm cho một bản tin không có gì mới lạ. Những chữ đó có thể gọi là những cái "áo rách", đừng mặc nữa.

"ÔNG"

Nhiều báo không chịu gọi ai là "Ông", trừ Tổng Thống Mỹ. Các hàng thông tấn và các đài truyền thanh truyền hình cũng vậy. Theo lối này họ đỡ phải thắc mắc [ai] gọi là Ông, ai không. Có báo lại dùng chữ "Ông" kèm với tên của tất cả mọi người trong các cột tin tức (không kể cột thể thao), trừ những tội nhân. Trong vài trường hợp, chữ "Ông" cũng được dùng cho đến khi người đàn ông bị khép vào một tội ác rõ ràng.
Cách dùng chữ "Ông" thường tạo ra nhiều vấn đề. Nói chung, báo Mỹ không dùng chữ "Ông" kèm theo một tên người đầy đủ, (trừ trang sinh hoạt xã hội thường giới thiệu các nhân vật). Tuy nhiên, sau khi đã đăng trên đầy đủ của một người trong cột tin tức (thí dụ: Thomas J. Hamilton) nếu phải nhắc lại, họ sẽ dùng chữ "Ông" và viết "Ông Hamilton".

MS.

Những phụ nữ tranh đấu nghĩ rằng chữ viết tắt "Ms" mà họ phát minh ra có thể dùng cho cả hai trường hợp "Bà" (Mrs) và "Cô" (Miss), nhưng các phương tiện truyền thông vẫn còn hưởng ứng rất chậm chạp. Một lý do là chưa có sự đồng ý của toàn thể giới phụ nữ về sự thay đổi này. Một lý do khác là cách phát âm ngây ngô của chữ đó (Mizz) khó làm cho các phương tiện truyền thông chấp nhận. Tuy nhiên, cũng đã có vài trường học và một số nhật báo đã dùng chữ đó.

https://thuviensach.vn

TIÊU CỰC

Theo lệ thường, chủ biên rất ghét những tin thiếu động tác trong một tình hình đang diễn tiến. Do đó mới có lời nhắc nhở thường xuyên cho các phóng viên là phải "chủ động, tích cực chứ không thụ động, tiêu cực". "Không tiêu cực" không phải chỉ có nghĩa giản dị là bỏ chữ "không" trong phần mở đầu đi. Đó là cả một vấn đề cần học hỏi ở bất cứ ngành báo chí nào.

Thế nào là tin tiêu cực? Bản chất của thành kiến chống cái gọi là tin tiêu cực không nằm ở cách đặt câu, mà ở ý tưởng: Câu mở đầu không chứa đựng một cái gì đang xẩy ra. Khi một cô đâu khựng lại ở cửa nhà thờ và nói rằng cô *không* lấy chồng nữa, thì đó lại là tin tích cực nhất—nhất là đối với chú rể! Khi Tổng Thống tuyên bố ông sẽ *không* tái tranh cử kỳ này, thì chỉ có ý định của ông là tiêu cực, còn tin này vô cùng tích cực. Nhưng khi phóng viên viết rằng các phản ứng trong giới ngoại giao "được chờ đợi vào buổi nay", hoặc hội nghị chính trị "hôm nay vẫn tiếp tục", thì rõ ràng anh ta muốn nói *chẳng* có gì đã xẩy ra.
Dầu sao cũng có những thủ tục căn bản qui định việc viết phần mở sao cho khỏi tiêu cực. Một vài lối cũng chỉ là chơi chữ và không có ý nghĩa mấy, nhưng nhiều khi bỏ những hình thức phủ định đi, câu nói sẽ có vẻ tích cực hơn.

Đổi đoạn mở tiêu cực thành tích cực. Thí dụ sau đây cho thấy một tin linh động và mạnh mẽ hơn nhờ đổi từ tiêu cực thành tích cực, hoặc từ phủ định sang xác định.
Tiêu cực: *Ông Cò Hamilton hôm nay nói rằng ông sẽ không chấp nhận kế hoạch tác động lực lượng cảnh sát của ông Thị Trưởng Riddle.*
Tích cực: *Ông Cò Hamilton hôm nay bác bỏ yêu cầu của Thị Trưởng Riddle về việc tác động cảnh sát.*
Trong thí dụ sau đây, lối viết phủ định làm chết yếu tố cốt yếu của bản tin. Đổi ra xác định, tin sống động hơn. Và câu văn cũng gọn hơn.
Phủ định: *Không có hy vọng gì về việc Xưởng Dệt Len Washington sẽ ở lại thành phố thay vì di tản về phía Nam.*
Xác định: *Xưởng Dệt Len Washington, một nguồn lợi tức quan trọng trong vùng, hôm nay dời về phía Nam.*
Còn nữa, tin tức bị che khuất trong một phần mở có chứa đựng hành động tích cực nhưng lại viết ở thể phủ định.
Tiêu cực: *Vì vô tuyến truyền hình, không có đám đông lớn nào tụ tập ở Times Square tối qua để đón mừng năm mới.*
Tích cực: *Tối qua, dân New York đã bỏ lệ đón mừng năm mới ở Times Square. Họ ở nhà xem truyền hình.*
Trọng điểm của tin trên nằm ở chỗ dân New York không tụ họp ở Times Square như lệ thường hàng năm. Đọc câu "tiêu cực", ai không quen nếp sống New York không thể nhận ra ý nghĩa tin tức trong câu—Câu "tích cực" rõ ràng hơn.

Nhấn mạnh thể phủ định. Còn một lý do nữa khiến cho các chủ biên không thích các câu mở phủ định (hay tiêu cực). Trong những vụ án đại hình, có tin một người được trắng án, các ký giả thường điên đầu trong việc sử dụng thể phủ định. Nếu phán quyết của tòa được gửi bằng điện tín hoặc viễn ký, sự lo ngại càng tăng. Người ta luôn luôn sợ chữ "không" bị sót trong câu mở, do lỗi nhân viên bưu điện hoặc người đánh máy, có khi do chính người cải biên bất cẩn. Chuyện này đã từng xẩy ra.
Để được yên trí khi làm tin loại này, nhiều báo áp dụng lối dùng chữ khác, chẳng hạn thay chữ không có tội" bằng chữ vô tội".

https://thuviensach.vn

Ai đã từng là nạn nhân của câu văn "không có tội" mà chữ "không" bị bỏ sót, chắc cũng hoan hỉ chấp nhận chữ "vô tội" (innocent) thay cho chữ "không có tội" (not guilty). Trường hợp bắt buộc phải dùng "không có tội" thì phải áp dụng lối viết lập lại theo kiểu truyền tin:
KHÔNG RPT KHÔNG CÓ TỘI
RPT là viết tắt chữ Repeat, nghĩa là "lập lại".
Cũng còn vài cách khác để nhấn mạnh thể phủ định, chẳng hạn viết rời chữ "không" (K h ô n g), hoặc gạch dưới "*không* , hoặc viết hoa cả (KHÔNG có tội). Dầu sao dùng thể phủ định vẫn có rủi ro, vì trên mặt báo hoặc trên làn sóng điện, những cách nhấn mạnh thể phủ định nêu trên không thể thực hiện được. Chỉ khi nào mọi người liên hệ đến bản tin đều lưu tâm đến sự rủi ro đó, thì mới khỏi sự sót chữ không. Tóm lại, chẳng mấy chủ biên khoái dùng thể phủ định, nếu tránh được càng hay.

BỎ BỚT CHI TIẾT

Cắt ngắn câu để cho ý văn thêm rõ nhiều khi lại làm cho câu văn tối mò. Lối viết bỏ mạo từ[34] là một triệu chứng. Một lối viết khó chịu khác là lối dùng suy luận để ngầm chỉ nhân vật chính trong tin.
Lối này thường có trong trường hợp phải viết tin về những nhân vật chưa nổi tiếng trong quần chúng. Chẳng hạn:
Một chú tùy phái hôm nay đã cứu sống 30 nhân viên siêu thị Mc Michael trong một vụ hỏa hoạn.
Sammy James, 17 tuổi, đã la cầu cứu...
Người ta phải suy luận mới thấy rằng Sammy James, chú tùy phái trong câu mở, là anh hùng trong vụ hỏa hoạn. Nếu máy chữ "Chú tùy phái" được đặt ngay trước tên Sammy, thì mới thật rõ ràng. Chẳng có lý do gì để bỏ bớt mấy chữ đó.

MỖI CÂU MỘT Ý

Nguyên tắc mỗi câu một ý, vẫn hằng được nhắc đến nhiều lần trong cuốn sách này, không phải là điều mới mẻ gì, nhưng đã được nhiều người chấp nhận như một phương tiện làm sáng tỏ cách thức viết tin. Sau đây là một thí dụ cho thấy cần đưa một ý vào một câu, rút trong hồ sơ giải thưởng Pulitzer trong những năm đầu tiên:
Bóng dâm lớn nhất thế giới—cao 235 ngàn dặm, rộng 105 dặm và dày 75 dặm ở khoảng đậm nhất—hôm nay bao trùm thành, phố San Diego, chính là bóng mặt trăng khi che khuất mặt trời.
Trên đây là phần mở có tính cách cổ điển mô tả một vụ nhật thực đăng trên tờ *The San Diego Sun* ngày 10-9-1923. Có thể viết theo lối đó trong bất cứ một bản tin nào. Dù ở phần mở hay ở thân bài, loại câu ôm đồm như thế chẳng mấy khi cần thiết.
Loại câu ôm đồm là kết quả của việc lạm dụng nguyên tắc của Rudyard Kipling: ai (who), cái gì (what), tại sao (why), khi nào (where) và như thế nào (how). Chính ra các bản tin phải trả lời đủ các câu hỏi trên, nhưng tùy lúc tùy nơi chứ không phải dồn nén vào một câu. Rõ ràng là chẳng có luật lệ thành văn hoặc bất thành văn nào bắt ký giả phải nhồi nhét mọi điều vào phần mở. Trên thực tế. những phần mở hấp dẫn phải là những câu đưa được sự chú ý của độc giả vào tận thân bài.

Một biện pháp khả thủ. Các cây viết thận trọng thường cố gắng tự giới hạn mỗi câu một ý thôi. Sự giới hạn này thật cần thiết khi làm loại tin phức tạp, chứa đựng nhiều biến cố dồn dập cần được soi sáng.
Dĩ nhiên đó không phải là một luật phi chối mọi câu văn trong bản tin. Nếu cần câu nhiều ý thì vẫn phải viết. Nắm vững được ngôn ngữ thì có thể viết dài ngắn tùy ý. Nhưng có điều chắc chắn là lối viết giản dị một ý cho một câu giúp độc giả lĩnh hội mau hơn, nhất là trong loại tin trên đài quảng bá.
https://thuviensach.vn

Không ai lại đi hô hào trả lại các lối văn mẫu giáo kiểu "Ồ, nhìn con mèo kìa. Đó là con mèo xám. Mắt nó thì xanh". Một người trung bình nào cũng thừa sức hiểu nổi một ý tưởng phức tạp, nhưng phải đối đầu với một câu văn phức tạp nói chung thì khá khó, các ký giả lớp trước đã cố thực hiện quan niệm mỗi câu một ý, mặc dù không phải lúc đó nào họ cũng thành công.

PHÂN ĐOẠN

Tính cách cộc lốc của đoạn văn báo chí thường là một điều khó hiểu đối với một ký giả mới vào nghề. Anh ta đã quen với lối văn trường ốc, phân đoạn theo ý tưởng có khi dài cả trang giấy. Các ông thầy quốc văn đã làm cảm quan anh ta tê liệt với những mẹo luật văn phạm, khiến anh ta khó mà cảm thông ngay cái lối phân đoạn trong báo chí—phân đoạn vì lý do ấn loát để lôi cuốn độc giả.

Mở đầu mỗi đoạn một lối khác nhau. Thấu triệt được lối phân đoạn nói trên rồi, anh "lính mới" trong làng báo lại bị tấn công tới tấp bằng những lời khuyên về cách mở đầu mỗi đoạn phải khác nhau. Lý do minh nhiên của lề lối này là cốt dùng sự đa dạng để hấp dẫn độc giả. Một vài bậc đàn anh quá sốt sắng lại còn khuyên đàn em đừng bắt đầu câu bằng một mạo từ (article). Trên lý thuyết, mạo từ làm mạch văn chậm lại.
Vài thuyết trên đây, thật ra chỉ nằm trong huyền thoại của báo chí, còn những điều khác thì vô nghĩa. Dĩ nhiên nếu thay đổi lối mở đầu mà không gượng ép, giả tạo thì nên lắm. Chứ còn cứ bắt ký giả mới vào nghề cố gắng viết cho văn vẻ thì họ chỉ dọn cho chúng ta món "thịt băm" của văn chương báo chí...
Các câu văn phải trôi chảy, tự nhiên theo nhau. Nếu nhiều câu cùng được mở đầu bằng những chữ giống nhau một cách hữu lý thì cũng chẳng ai thắc mắc gì, miễn là câu chuyện hấp dẫn.

Những đoạn dài hơn. Tại vài tòa báo quan trọng như *Washington Post* và *The Christian Science Monitor,* lối dùng những đoạn văn ba hoặc bốn dòng ngày trước nay không còn được ưa chuộng nữa. Cả hai đều khuyến khích việc dùng lối phân đoạn bình thường để tránh sự rời rạc. Thật khó mà nói được khuynh hướng dùng những đoạn văn dài hơn trên các nhật báo trong tương lai sẽ như thế nào nhưng dù sao đó cùng chỉ là sở thích của tòa soạn chứ không phải là yêu cầu của quần chúng. Không có gì chứng tỏ rõ rệt là quần chúng thực sự quan tâm đến vấn đề kỹ thuật này.

Phân đoạn lu bù. Một bài viết theo lối "phân đoạn lu bù" là bài có những đoạn, trừ đoạn mở đầu, có thể cắt ra rồi đảo lộn thứ tự mà không hại đến nội dung câu chuyện. Lối phân loại này đẹp nhưng bất tiện. Chẳng mấy bài có thể viết theo lối đó, ngay cả bài của thông tấn xã. ít ra một đoạn này nối với đoạn trước vẫn có một sự lệ thuộc nào đó.
Lối này chỉ dùng được trong trường hợp có tin lớn và mục tiêu của ta là nhét được nhiều chữ lên trang nhất một cách nhanh chóng. Tầm quan trọng của tin sẽ giúp cho bài có vẻ thống nhất, dù rằng các đoạn hỗn độn.
Lối phân đoạn này được coi như một biện pháp giúp tòa soạn cắt dễ dàng phần cuối của bài (cho hợp với khuôn khổ trang báo). Nhưng nếu người trình bày trang báo không cẩn thận thì có thể xẩy ra rắc rối. Vì nếu áp dụng lối cắt vô tội vạ ở những bài viết theo lối phân đoạn lu bù có thể xẩy ra trường hợp sau đây ở phần cuối của một bài báo:
Bà Peterson lau những giọt lệ trên khóe mắt, ôm lấy cô con dâu và nói:
Câu chuyện chấm dứt ở đó.

THÌ QUÁ KHỨ

https://thuviensach.vn

Lối viết thân bài ở "thì quá khứ" (past tense) trong khi đặt "tít" (headlines) ở "thì hiện tại" (present tense) là một thông lệ của các nhật báo. Các nhà báo có kinh nghiệm không bối rối với phép nhị phân này, nhưng các ký giả mới vào nghề thường vẫn lúng túng.

Những "thì" khác nhau. Các ký giả này thường hỏi tại sao lại dùng hai "thì" khác nhau như vậy. Tại sao không viết như tin phát thanh, chỉ có một "thì"? Câu trả lời là để tạo tính cách tức thời trên mặt báo.
Khi một tàu ngầm nguyên tử lặn hàng tháng, khi một phi cơ phản lực đạt kỷ lục vượt đại dương, khi một tổng thống đắc cử, khi một giáo hoàng tạ thế... bản tin phải viết ở "thì quá khứ", Vì biến cố đã xẩy ra rồi mới được ghi lại. Nó là một phần của lịch sử. Bản tin của báo chí, do đó, mang vẻ vĩnh cửu, có thẩm quyền mà các phương tiện truyền thông khác không có. Nhưng cái tít, viết ở "thì hiện tại", có hiệu lực tạo tính cách tức thời của biến cố đối với độc giả.

Quá khứ hóa "thì tương lai". Đôi khi chuyện sẽ xẩy ra trong tương lai lại được tường thuật ở thì quá khứ, đặc biệt viết cho các báo buổi chiều, phát hành vào lúc tin tức đang diễn ra. Thí dụ:
Washington.—*Tòa Bạch Ốc hôm nay (đã) loan báo Tổng Thống hội kiến với các lãnh tụ lập pháp vào hồi 5 giờ chiều.*
Muốn giản dị hơn có thể viết:
Washington.—*Các lãnh tụ lập pháp sẽ gặp Tổng Thống ở Tòa Bạch Ốc hồi 5 giờ chiều nay.*
Dầu sao, nếu có thể, các báo cũng cố tránh dùng "thì tương lai". trong những tin tức dự trù xẩy ra vào đúng lúc báo phát hành.

Quá khứ hóa bài viết trước. Đây là một thí dụ dùng "thì quá khứ" trong một bài viết sẵn:
Washington.—*Trong tiết trời ấm áp, đoàn người tuần hành, các nhạc công và xe hoa muôn màu dài tới sáu dặm, đã tập trung để diễn hành mừng lễ nhậm chức của Tổng Thống.*
Tổng Thống cùng gia đình ở trên chiếc xe thứ 10 trong đoàn diễn hành, xuôi đường Pennsylvania, ngang qua khán đài rộng tới 61.000 chỗ ngồi và quảng trường chứa 700.000 người đứng xem....
Đọc kỹ đoạn tin trên, ta thấy cuộc diễn hành thực sự chưa xẩy ra. Ngay từ phần mở, mục đích bản tin không gì khác hơn là tường thuật những chuẩn bị cho cuộc diễn hành vào buổi chiều.

Khi nào không nên quá khứ hóa? Việc viết tin ở "thì quá khứ" chỉ gây rắc rối khi nào chúng ta cố tình quan trọng hóa một tin nhỏ. Chẳng hạn, có những tin rất tầm thường mà chúng ta muốn khoác cho chúng cái vẻ quan trọng, đại khái một bài đặc ký hoặc một tin diễn giải.
Bất cứ độc giả nào, không cần phải là nhà báo, đọc là cảm thấy ngay loại tin này không có tính cách ghi lại lịch sử, cũng chẳng đòi sự cấp bách của tín quan trọng. Đó chỉ là những tin vặt, hoặc chẳng phải tin gì hết, được "xào nấu" cho có mùi vị một tin lớn. Dĩ nhiên chẳng ai bị lừa.
Với loại tin này, ta nên chấp nhận lối viết "thì hiện tại" như các tin truyền thanh, truyền hình. Một tin nho nhỏ, viết với giọng điệu trịnh trọng, nhưng nếu để ở thì hiện tại thì có thể chấp nhận được. Thí dụ sau đây chứng minh điều này:
Những người cư ngụ trong chung cư do đô thị Nữa Ước xây cất vừa tìm ra một giải pháp cho một vấn đề nan giải. Số là có một ống nước trong phòng tắm bị rỉ nước mỗi khi tầng trên có người sử dụng. Vì thế người tầng dưới bèn mang theo một cây dù mỗi khi vào phòng tắm.

ĐỊNH PHẨM MỘT TIN

Hiện nay đang có khuynh hướng giản lược quá mức. Điều này bao hàm ý mọi chi tiết trong tin phải trắng đen rõ rệt—một điều thật khó thực hiện. Đó là lý do khiến cho các ký giả thận trọng phải luôn luôn định

https://thuviensach.vn

phẩm những điều mình viết theo tiêu chuẩn chính xác.

Phẩm từ hai mặt: Vì sự phức tạp của hầu hết tin tức hôm nay, các ký giả khôn ngoan đã bịa ra những chữ hoặc thành ngữ được mô tả là những phẩm từ hai mặt. Thí dụ:
Thị Trưởng Joseph Westfall hôm nay tỏ vẻ có thể tái tranh cử...
Rõ ràng ông Thị Trưởng chẳng nói câu nào liên hệ trực tiếp đến đề tài. Ở đây, chữ "tỏ vẻ" là một chữ đánh bẫy. Độc giả có quyền hỏi ông Thị Trưởng tỏ vẻ bằng cách nào. Phải chăng bằng một cái chớp mắt, một cái nhún vai, một nụ cười gằn, một cái xoa tay hoan hỉ khi được hỏi? Thì, cứ tường thuật trung thực tốt hơn là dùng chữ "tỏ vẻ", một phẩm từ hai mặt.

"Có thể" là cái gì? Một phẩm từ hai mặt khác—chữ "có thể"—cũng thường được dùng. Thí dụ:
Ông Tòa Frank Garbut cho thấy ông có thể đi tới khuyến cáo chấp thuận lời bào chữa của bị cáo xin cải tội danh thành cố ý đã thương.
Cái gì khiến cho ông Tòa "có thể" hoặc "không có thể"? Dùng chính những lời của ông Tòa là lối tốt nhất để tường thuật ngay tình. Diễn giải câu nói của ông ta bằng cách dùng chữ "có thể" chỉ làm quần chúng thêm hoang mang.
Chữ "có thể" còn thấy xuất hiện ngay trong những bản tin cảnh sát, chẳng hạn nói về một tai nạn xe cộ, nạn nhân "có thể bị vỡ sọ". Dĩ nhiên phía y khoa không có phẩm từ này. Không thể nói "có thể bị vỡ sọ" cho tới khi có kết quả giảo nghiệm.

Định phẩm chữ "thích hợp." Có lẽ phẩm từ "thích hợp" (qualified) là chữ tệ nhất trong số những phẩm từ hai mặt. Chữ này thường được dùng trong trường hợp ký giả không muốn viết một câu mở có tính chất giả định. Thí dụ:
Liên Hiệp Quốc.—*Nga Sô hôm nay đã đưa ra sự chấp thuận thích hợp những kế hoạch của Hoa Kỳ nhằm đưa tới những thỏa hiệp về tài giảm vũ khí.*
Nói cách khác thì điều Nga sô muốn nói là kế hoạch của Hoa Kỳ có thể chấp nhận được miễn là một số điều kiện do điện Kremlin đưa ra được thỏa mãn. Thường, những điều kiện của Kremlin lại khó thỏa mãn được. Như vậy phải nói là Nga sô "thực ra" đã bác bỏ kế hoạch [của] Hoa Kỳ mới đúng. Hai chữ "thực ra" thường dùng để chỉ ý nghĩa đích thực của các đề nghị.
Chữ "thích hợp" còn len vào những cuộc thương nghị đủ loại—chính trị, lao động, thương mại, văn nghệ... —Có thể thay chữ này bằng những chữ như "có điều kiện" hoặc "ngấm ngầm". Khi mô tả các cuộc thương nghị, thật khó mà tóm lược được tư thế của đôi bên.

"Thật sự". Có thể dùng chữ "thực sự" hay "thực ra" để làm sáng tỏ một trường hợp khó định nghĩa. Dĩ nhiên chữ này có tính cách bình luận nhiều hơn là diễn giải. Nhưng nếu dùng chính xác và thận trọng, chữ "thực sự" cũng rất hữu dụng. Thí dụ:
Thống Đốc Harrold hôm nay đã thực sự ngăn chặn một kiến nghị của đô thành đòi bành trướng dịch vụ xe buýt đô thành, ông Thống Đốc đã phủ quyết một dự luật có thể giúp thành phố vay tiền của Tiểu Bang để thực hiện mục đích này.
Trong tin trên, nếu phóng viên chỉ tường thuật việc Thống Đốc Harrold phủ quyết việc cho thành phố vay tiền thì bản tin của anh đã thiếu sót mất điểm then chốt. Tuy nhiên, chữ "thực sự" phải được dùng một cách dè dặt và thận trọng.

TIN ĐỒN VÀ TƯỜNG THUẬT

Việc sử dụng tin đồn trong việc làm tin gây ra nhiều rắc rối, ngay khi tin đồn chứa đựng phần nào sự thực.

https://thuviensach.vn

Một ký giả già dặn, với một chủ biên giàu kinh nghiệm, ít khi dùng tin đồn làm trọng điểm cho tin tức. Lý do là tin đồn chỉ nhờ may rủi mà đúng hay sai. Báo chí dựa vào tin đồn thì chỉ mất tín nhiệm đối với quần chúng khó tính.

Tường thuật là gì? Giữa việc sử dụng các tài liệu chưa được phối kiểm, tỉ như tin đồn và loại tin chính xác nhưng chưa có sự xác định chính thức, là cả một sự cách biệt lớn lao. Loại tin "non" này gọi là bài tường thuật—theo danh tờ báo chí thì bài tường thuật có nghĩa là tin chờ phối kiểm. Loại bài tường thuật của báo chí khác với bản tường trình hay phúc trình cổ điển—một loại tài liệu.
Để sáng tỏ hơn, hãy giả thử có nhiều bài tường thuật chính xác từ Bắc Kinh nói về sự xáo trộn liên quan đến việc kế vị Mao Trạch Đông, nhưng còn lâu các tường thuật này của các nhà thăm dò hòa bình ở Bắc Việt vào giai đoạn cao điểm của cuộc oanh tạc, bị phe Cộng Sản phủ nhận.
Loan tin về danh tính những người sắp đoạt giải Nobel, do nguồn tin bán chính thức đưa ra 24 giờ trước, dù rất chính xác, cũng gọi là tường thuật.

Tin đồn. Thuật ngữ báo chí lại không có trọng tài và thường được sử dụng một cách bừa bãi, đôi khi vô trách nhiệm. Một tin đồn có thể được ngụy trang như một bài tường thuật để bản tin có vẻ chắc chắn hơn.
Nhưng nếu đọc kỹ loại tường thuật ngụy trang này người ta khám phá ra ngay nhược điểm, khiến cho việc "đánh bóng" một tin đồn là việc vô ích.
Không một tòa soạn có trách nhiệm nào dám dùng một bài tường thuật kết quả một phiên tòa chẳng hạn, căn cứ trên lời đồn ngoài hành lang hoặc những đám đánh cuộc. Dự đoán về kết quả bầu cử cũng không đáng được coi là tường thuật. Bài tường thuật phải được giới hạn vào chất liệu mà ký giả tin chắc rằng đúng nhưng nhất thời chưa thể xác nhận được, chỉ trong chiều hướng đó, kỹ thuật tường thuật mới hữu dụng.

VIẾT TIN ĐÍCH XÁC

Viết tin phải đích xác. Đưa những điều tổng quát vào tin chỉ làm mất thì giờ.

Đem ý nghĩa cho tin tức. Các điều tổng quát thường chỉ làm lu mờ tin tức. Thay vì việc "người đó cao lớn", tốt hơn nên mô tả "ông ta cao một thước tám". Thay vì bảo "cô ấy đẹp", hãy mô tả vài nét về cô ta. Thay vì tường thuật "phát ngôn viên đó bực mình và nóng nảy", hãy viết "ông ta hét lớn và đập tay lên bàn".
Nếu dùng thống kê, cũng phải tạo cho một con số ý nghĩa. Nói rằng "hệ thống xe điện ngầm ở New York chỉ có đèn một nến" sẽ làm độc giả thắc mắc. Hãy viết "khách đi xe điện ngầm ở New York đôi khi phải đọc báo trong ánh sáng yếu hơn ánh lửa soi sách cho Abe Lincoln khi ông còn là một học sinh nghèo".
Có những loại tin, muốn cho có ý nghĩa, phải móc nối với loại độc giả riêng. Năm người chết trong một vụ hỏa hoạn ở San Francisco, đối với dân New York chẳng có gì đáng lưu ý, trừ phi tờ báo cho biết những nạn nhân đó là dân New York.

Màu sắc, dẫn chứng và danh tính: Các chi tiết tô điểm có thể tạo nên tin tức. Nếu một nhà kiến trúc loan báo rằng ông ta sẽ cho xây một cao ốc 40 tầng ở giữa thành phố New York, thì chẳng ai để ý, vì ở đó đã có những tòa cao ốc trăm tầng rồi. Nhưng nếu ông ta nói ông sẽ sơn tòa nhà của ông ta đỏ lòe thì tin đó có thể leo lên trang nhất.
Dẫn chứng trực tiếp cũng có thể làm tăng hấp lực cho tin. Phần lớn độc giả khoái thể văn nói chuyện vì nó sống động, thân mật. Không có luật nào [ngăn] cản việc dùng lời nói trong tin. Các chủ biên mong có càng nhiều càng tốt các câu trích dẫn tốt.
Cũng đừng quên là tên tuổi người ta cũng làm ra tin tức, vì người nào cũng thích tò mò về kẻ khác. Ngay cả

https://thuviensach.vn

cao ốc hay cây cầu cũng có tên, vậy phải dùng đến tên đó. Một vài địa danh ở Mỹ có những tên hấp dẫn như Death Valley ở Calilornia; Ten Sleep ở Wyoming; Paradise Valley ở Washington.
Để viết tin cho có hiệu lực phải dùng đúng chỗ tất cả những mánh lới báo chí. Có cả một kho "mánh lới" cho ký giả dùng: hành động, thêm màu sắc, chất liệu chủ điểm, sự kiện bất thường, sự lôi cuốn đặc biệt, tham chiếu cá nhân, đoạn tả cảnh ngắn gọn và các câu dẫn chứng có ý nghĩa.

YẾU TỐ THỜI GIAN

Dùng những chữ "hôm nay" hay "hôm qua" trong phần mở gây lắm thắc mắc, nên nhiều báo thay thế những chỗ đó bằng tên của ngày trong tuần. Thường thường chữ "hôm nay" được dùng cho các bài của báo buổi chiều hoặc bài có ghi dòng ngày tháng của báo buổi sáng. Chữ "hôm qua" dùng ở báo buổi sáng nhưng bài không có ghi dòng ngày tháng. Đối với truyền thanh và truyền hình thì không thành vấn đề. Các chữ "hôm nay", "đêm nay" và "hôm qua"—và mọi yếu tố thời gian khác—đều dùng được không gây thắc mắc.

Để yếu tố thời gian ở đâu? Phải để yếu tố thời gian vào chỗ thuận tiện, thường dùng sát với động từ trong câu mở đầu. Thí dụ:
Một loại phi cơ phản lực mới hôm nay đã phá kỷ lục bay nhanh giữa New York và London.
Hoặc bình thường hơn:
Một loại phi cơ phản lực hôm nay đã bay từ New York đến London trong một thời gian kỳ lục.

Khi ngày mai là hôm nay. Yếu tố thời gian không phải chỉ rắc rối ở chỗ đứng của nó trong câu mở đầu. Trên một tờ báo buổi sáng ra ngày mồng Một tháng Bẩy chẳng hạn, tất cả các tin đều viết trong ngày 30 tháng Sáu trừ những tin làm từ nửa đêm trở đi. Nếu có một tin liên quan đến việc xẩy ra ngày mồng Một tháng Bẩy, tin đó phải viết như sau:
Central City.—*Thống Đốc Ambenvell hôm nay nói rằng ngày mai ông sẽ loan báo việc ông có ứng cử nữa hay không.*
Độc giả phải hiểu rằng "sáng mai" ở trong tin trên có nghĩa là "hôm nay" trong thực tế. Có thể dùng ngày trong tuần lễ và bỏ dòng ngày tháng. Thí dụ: ngày mồng Một tháng Bẩy nhằm ngày thứ Tư trong tuần, có thể viết:
Central City.—*Thống Đốc Ambenvell sẽ loan báo trong ngày thứ Tư việc ông có lại ra ứng cử nữa hay không.*
Như thế độc giả phải nhớ rằng ngày mồng Một tháng Bẩy là ngày thứ Tư hoặc ngày "hôm nay". Trong hai lối viết nêu trên, khó chọn lối nào, bỏ lối nào, vì cả hai đều được dùng nhiều.

Có chỗ cấm dùng "hôm qua". Cũng vì có hai lối nói về ngày tháng trong tin: hoặc dùng ngày của tuần lễ hoặc dùng ngày của tháng để chỉ thời gian xẩy ra biến cố cho nên các chủ biên cũng bất đồng về chỗ đặt chữ cho yếu tố thời gian.
Có những người, phần lớn ở những báo buổi sáng, không chú ý mấy đến chữ "hôm nay" hoặc "hôm qua" trong phần mở của tin tức, miễn là ở đâu đó trong bài có nói rõ lúc câu chuyện xẩy ra.
Ở những báo buổi chiều, vẫn có những ông chủ biên không chấp nhận việc dùng chữ "hôm qua", trừ trường hợp bất khả kháng. Các ông này muốn độc giả thấy tin của mình "nóng hổi", nghĩa là xẩy ra hôm nay—do đó phải có chữ "hôm nay" trong câu mở. Rõ ràng mấy ông đó bất kể sự hiện diện của truyền thanh, truyền hình, và đối với các phương tiện truyền thông này, bản tin phát ra một giờ trước đã là đồ cũ rồi.

CHỨC TƯỚC CỦA CÁC NHÂN VẬT

https://thuviensach.vn

Trong giới ký giả, có một khuynh hướng đáng tiếc là chuyển những từ ngữ xác định nhân vật thành ra chức tước của họ trong các bản tin. Thí dụ, một đoạn tin viết về John Jones, người cầm đầu nhiều cuộc thám hiểm các ngọn núi trong dãy Hy Mã Lạp Sơn đã trở thành "Người leo núi Hi Mã Lạp Sơn John Jones". Và một ai tín về ông James Smith, từng giữ chức phụ tá ủy viên về lợi tức quốc nội, được bắt đầu bằng những chữ "Cựu Phụ Tá Ủy Viên Lợi Tức Quốc Nội James Smith". Trong trường hợp của ông Jones, lỗi lầm mắc phải là dùng sai chức vụ xác định nhân vật. Trong bản tin buồn về ông Smith, thật là kém cỏi khi đặt một chức vụ quá dài trước danh tính nhân vật thay vì đặt sau tên họ của nhân vật đó. Sự háo hức gán ghép chức tước cho các nhân vật trong bản tín là một nhược điểm của nghề báo cần phải tránh.

"HÃY VIẾT NHƯ NÓI CHUYỆN"

Viết tin cho thông tấn xã, nhật báo và tạp chí thời sự trong thế hệ này đã bớt trịnh trọng hơn trước, và có lẽ còn tự nhiên hơn trong thế hệ sau. Tuy nhiên ngoại trừ trường hợp của một số bài đặc ký, các ký giả vẫn cố gắng bảo vệ sự chuẩn xác của bút tự. Thí dụ: Theodore M. Bernstein nhận định trong cuốn *Watch Your Language* của ông rằng ông nghi ngờ nhóm người chủ trương "viết như nói". Ông đưa ra câu sau đây: "Thiên hạ nói gì moa cũng ô-kê hết; thiên hạ nói ngon lành mà".[35]
Rồi Bernstein giải thích: "Viết là—và phải là—một hình thức diễn tả chuẩn xác hơn là lối nói ứng khẩu".
Tuy nhiên, truyền thanh và truyền hình lại cần tạo cảm giác thân mật dầu bản tin được viết một cách trịnh trọng. Hãng Associated Press đã đặt lệ cho cách viết tin cho đài quảng bá như sau: "Nói chung, tốt nhất là nên đùng bút pháp tự nhiên như nói chuyện để viết tin cho đài quảng bá". Nhưng điều này không có nghĩa là các nhà báo điện tử có quyền ngụp lặn trong lối hành văn méo mó, lập dị hoặc thô lỗ hơn các đồng nghiệp trong ngành báo in.
Vậy phải tùy phương tiện truyền thông mà dùng lối "viết như nói chuyện". Nhưng một bản tin khéo viết, giọng văn thân mật, giúp cho khoảng cách giữa quần chúng và nhà báo được rút ngắn lại thì vẫn hơn, nhất là khi bản tin tạo được không khí của một cuộc đối thoại. Dĩ nhiên cần phải là. tay già dặn mới biết được lúc nào nên viết như nới và lúc nào nên dùng giọng văn trịnh trọng.

https://thuviensach.vn

PHẦN II.
KÝ GIẢ HÀNH VĂN

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 7. BỐ CỤC CĂN BẢN CỦA BẢN TIN

Cách bố cục một bản tin chịu ảnh hưởng nặng nề của năm yếu tố. Đó là hình thức của chính tin tức, thời gian và không gian thích hợp để ghi lại tin đó, tài năng của người viết và tính chất của phương tiện truyền thông. Với nhiều biến số như vậy, hiển nhiên là không thể nào có một bố cục độc nhất cho mọi bản tin, như không thể có một phương cách duy nhất được mọi người chấp nhận để thuật lại tin đó. Gặp tay lão luyện thì cách bố cục bản tin cũng sẽ linh động, uyển chuyển như trong bất cứ hình thức nghệ thuật nào khác dựa vào sự kiện, tư tưởng, tình cảm và ngôn ngữ. Nếu không luôn luôn đúng như vậy thì điều đáng trách là do óc quá câu nệ của bộ biên tập hơn là chính những châm ngôn của nghề viết báo. Tin tức là cuộc sống. Những mô thức của tin tức phải phản ánh cuộc sống.

HÌNH THÁP NGƯỢC

Cách bố cục bản tin cổ xưa nhất, tiện lợi nhất, ích dụng nhất và cũng bị lạm dụng nhất là hình tháp ngược (inverted pyramid). Đó là một khuôn mẫu phân biệt sự kiện theo thứ tự quan trọng giảm dần". Phần quan trọng nhất đứng hàng đầu để có thể làm "tít" lớn và thu hút sự chú ý tối đa. Những phần ít quan trọng hơn đứng ở cuối để có thể tùy nghi xén bỏ theo nhu cầu không gian, thời gian và công tác biên tập.

Bản tin trực thuật (straight news) thường rất thích hợp với cách bố cục hình tháp ngược. Điều này đặc biệt đúng khi các bản tin được soạn để sử dụng trong ngành điện tín, vì một số chủ biên thích những bài tường thuật thật dài trong khi một số khác lại muốn càng ngắn càng tốt.

Đây là phần dẫn của bản tin do Thomas O'Toole viết theo nguyên tắc hình tháp ngược cho báo *Washington Post* về một cuộc đổ bộ khó khăn trên mặt trăng:

Houston.—*Hai phi hành gia John W. Young và Charles M. Duke của phi thuyền Apollo 16 tối qua đã đáp xuống vùng núi lửa của mặt trăng nhưng trễ sáu tiếng đồng hồ so với chương trình đã định và phải bỏ một trong ba cuộc đi bộ trên đó.*

Young và Duke đã đáp xuống vùng Cayley của mặt trăng lúc 9 giờ 23 tối sau khi phải chịu đựng sáu tiếng đồng hồ nguy hiểm trong quỹ đạo nguyệt cầu vì sự trục trặc của một bộ phận điện lực trong phi thuyền chỉ huy Casper do phi hành gia Thomas K. Mattingly điều khiển. "Ồ, xuống được rồi," Duke mừng quýnh thốt ra như vậy, khi chiếc phi thuyền con Orion đáp xuống một nơi mệnh danh là vùng Descartes, "Houston, chiếc Orion già nua này rút cục đã tới được đây. Thật là kỳ dị".

Young và Duke đáp xuống phía tây bắc địa điểm đã định nhưng không cách xa mục tiêu quá 500 bộ (feet).

Duke báo tin: "Chúng tôi đã đáp xuống vùng Descartes. Chúng tôi ra khỏi cửa phi thuyền và thấy toàn núi đá".

Duke và Young đã tả cảnh vùng đổ bộ là một vùng có núi bao quanh và đầy những đá cuội lớn. Duke nói thêm: "Thật là tuyệt đẹp. Chúng tôi thấy vài ngọn núi cao ở đàng xa kia".

Cuộc đổ bộ diễn ra sau gần sáu tiếng đồng hồ so với chương trình đã định trước, như vậy có nghĩa là Young và Duke có thể phải trì hoãn đến hơn 15 tiếng hồ mới thực hiện được cuộc đi bộ đầu tiên trên mặt trăng. Và như vậy cũng có nghĩa là cuộc đi bộ cuối cùng trong số ba cuộc đi bộ bẩy tiếng đồng hồ có thể bị bãi bỏ hoặc bị rút ngắn vì thiếu thì giờ...[36]

Phải chăng bản tin này được viết theo nguyên tắc hình tháp ngược vì áp lực của thời hạn chót của ấn bản cùng với những sự kiện thay đổi từng giờ một? Rõ ràng đó là phương cách thuận tiện nhất cho trường hợp này.

https://thuviensach.vn

Phê bình bố cục hình tháp ngược. Những người mới bước vào nghề báo, nhất là những ai muốn cải tiến nghề này, chắc chắn sẽ đả kích ngay rằng hình tháp ngược là một lối bố cục lỗi thời.
Họ lý luận rằng cách bố cục này bắt buộc tờ báo phải thuật lại tin tức những ba lần—ở hàng "tít", ở phần mở và phần thân của bản tin. Theo họ, bố cục này thô lậu và là một trở ngại cho thuật kể chuyện, bởi lẽ tột điểm lại xuất hiện ngay ở phần đầu thay vì ở gần cuối. Một chỉ trích đáng kể nữa là bố cục hình tháp ngược đã lỗi thời, chỉ là một tàn tích vô lý của cái thời tờ báo là phương tiện thông tin nhanh nhất. Khi các phương tiện quảng bá truyền tin bằng vệ tinh nhân tạo thì chắc chắn là phải xét lại kiểu viết bản tin cổ điển.

Đức tính của tin trực thuật. Dĩ nhiên không có gì là mới mẻ trong quan niệm kể chuyện để cho những chi tiết chính yếu đứng đầu. Tác dụng truyền đạt của cuốn *Sáng Thế Thư* không có trở ngại nào đáng kể với câu mở đầu: "Khởi thủy, Thượng Đế sáng tạo Trời và Đất". Vào năm 490 trước Thiên Chúa Giáng Sinh, người đưa tin chạy bộ từ cánh đồng Marathon về thành Athènes và trước khi tắt thở còn thều thào báo cho dân Athènes vui mừng biết tin Hy Lạp đại thắng; kể như vậy, ông ta vẫn không làm cho chuyện của mình kém phần lôi cuốn.
Bố cục hình tháp ngược không phải do các nhà báo bên Mỹ sáng chế ra, tuy rằng chính nhờ họ mà phương pháp viết tin này mới được phổ biến. Sự kiện các phóng viên chiến trường sử dụng phương pháp này liên hệ mật thiết với cuộc phát minh máy điện tín, vì máy này tiện lợi cho việc lấy tin sớm nhất, nhanh chóng và chính xác. Ở Hoa Kỳ, thời kỳ nội chiến đã đánh dấu sự áp dụng lối bố cục hình tháp ngược vào những bản tin trọng yếu.
Có người biện luận và quả quyết rằng báo chí không nên tường thuật tin tức ở ngay đoạn văn đầu tin, vì làm như vậy chỉ là, hoặc nhắc lại, những bản tin đầy đủ đã có trước của truyền thanh và truyền hình. Thế nhưng, khi hãng thông tấn Reuters loan tin về cuộc chiến tranh 15 ngày giữa Ấn Độ và Pakistan với phần mở sau đây, thì những hàng "tít" lớn (banner headlines) đã được tung ra khắp thế giới:
New Delhi.—*Vị tư lệnh tối cao của Đông Hồi hôm nay đã đầu hàng Ấn Độ và một phát ngôn viên quân sự nói rằng lễ đầu hàng chính thức sẽ được cử hành trong vài giờ sắp tới ở Dacca.*[37]
Bằng chứng hùng hồn này tỏ ra báo chí không chịu nhường vai trò trình bày tin tức cho các phương tiện quảng bá.

Các phương pháp mới. Tuy vậy, nhiều cách thuật tin mới mẻ đang được sử dụng với hiệu quả đáng kể trong các tạp chí thời sự cũng như trong các phương tiện quảng bá. Loại giai thoại, loại biên niên ký (chronological), loại hồi ký, ảnh hưởng của một nhân vật quyền uy, một nhận xét lý thú, và nhiều xảo thuật khác của loại đặc ký đang được áp dụng vào ngành thông tin. Điều thiết yếu là báo chí không thể chỉ bấu víu vào nguyên tắc hình tháp ngược, và dĩ nhiên báo chí cũng không có ý định làm như vậy.
Nhiều tờ báo đã mô phỏng các kỹ thuật trình bày tin tức của ngành truyền thanh. Giọng văn thân mật, dùng "thì hiện tại" của các phóng viên và các nhà bình luận đài quảng bá đã ảnh hưởng đến các tài liệu mà báo chỉ có thể sử dụng theo cách hành văn này. Vài tờ báo đã cố gắng trở thành tạp chí thời sự hàng ngày, nhưng kết quả khá thê thảm. Ngay cả loại truyện ngắn và loại tham luận (essay) cũng được đem dùng thử đó đây làm hình thức thông tin nhưng số công chúng hưởng ứng chẳng là bao. Chính Truman Capote đã đặt ra cái gọi là "báo chí mới" khi thuật lại một vụ sát nhân dưới hình thức tiểu thuyết, cuốn *In Cold Blood*.
Cuộc thí nghiêm này sẽ tiếp diễn trong mọi ngành truyền thông, bởi vì cả bút pháp lẫn hình thức trình bày đều đang trên đà biến đổi. Rất có thể là ngành quảng bá sẽ tăng thời lượng dành cho tin tức, cho các bài phân tích, ý kiến, quan điểm, vân vân, thay vì xén bớt nội dung tin tức. Đứng trước sự thử thách mỗi lúc thêm gay go, báo chí sẽ phải phát triển khả năng thâu thập tin tức cho sâu rộng hơn và đồng thời tìm tòi những cách thức hữu hiệu hơn để biên soạn và trình bày tin tức.
Dĩ nhiên, không còn cần thiết phải mở đầu mọi bản tin bằng kiểu nhập đề như "Đoàng, đoàng, mi chết rồi nhé". Các tạp chí thời sự và các biên tập viên viết cho các ngành truyền thông điện tử (truyền thanh, truyền hình) đã chứng tỏ dễ dàng rằng họ có thể thu hút và duy trì sự chú ý của công chúng mà không cần lập lại

https://thuviensach.vn

tin loan ở hàng "tít" lớn. Loại nhập đề hình tháp ngược không phải là giải pháp độc nhất cho vấn đề trình bày tin tức để có hiệu quả. Trừ những tài liệu trong loại tin thông báo (bulletin type), tính cách độc đáo trong phần mở của hầu hết các bản tin là một điều đáng mong ước.

BỐ CỤC TIN TỨC

Dù bản tin bắt đầu bằng một câu hoặc nhiều đoạn văn, vai trò của phần mở (lead) là tập trung sự chú ý của độc giả. Điều này đúng dù cho bản tin dài hay ngắn, tin trực thuật (straight news) hay đặc ký (feature), bản tóm tắt một sự việc khá thông thường xẩy ra hay bài điều tra về một vấn đề phức tạp.

Cách bố cục lưỡng phân. Cách trình bày bản tin làm hai phần—phần mở và phần thân—là một kiểu hành văn đáng được chú ý. Trong cách này, phần mở và lối trình bày phần này giữ vai trò trọng yếu. Thật vậy, chính phần mở hầu như hoàn toàn định đoạt việc sắp xếp mọi chi tiết của bản tin. Sau đây là một số kiểu mẫu những phần mở khác nhau:

Tin trực thuật:

Sáu ngàn lính võ trang đã ồ ạt tiến vào thủ đô Washington tối qua và sáng nay để mang lại trật tự khi cảnh đốt phá và cướp bóc đang bành trướng trong thành phố, trong đó có ít nhất bốn người chết.

Washington Post

Tin đặc ký:

Một số người tiêu thụ đã khám phá ra một vật rất có lợi để thay thế các phiếu tín dụng đang được thịnh hành khắp nơi. Đó là tiền mặt.

Bằng *cách trả tiền mặt, những người tiêu thụ thấy rằng họ có thể được hưởng giá rẻ từ 5 đến 15%.*

Wall Street Journal

Một bản tin điều tra:

Một tổ hợp nghiên cứu thực phẩm và dược phẩm do hai y sĩ ở Alabama điều khiển đã được lời đến 500.000 Mỹ Kim trong vòng một năm bằng cách thực hiện những cuộc thí nghiệm trong số những tù nhân trọng phạm ở Alabama, cho các công ty được phẩm quan trọng trong xứ.

Montgomery (Ala). *Advertiser*

Một bản tường thuật "sâu":

Những người Eskimo và da đỏ ở Alaska đã thắng trong việc đòi đất lớn nhất trong lịch sử: 40 triệu acres (1 acre=0,405 ha), 465 triệu Mỹ Kim trong ngân quỹ Liên Bang và 500 triệu Mỹ Kim về các quyền lợi khoáng sản trong Tiểu Bang. Tài sản của họ bằng khoảng 2% đất đai ở Hoa Kỳ. Nếu coi họ như một thực thể kinh doanh duy nhất thì những thổ dân Alaska được sắp hạng trong số mười tổ hợp lớn nhất của Mỹ. Tuy nhiên, những người nắm giữ những tài sản này vẫn là những người nghèo khổ.

Tundra Times, Fairbanks, Alaska

Những vấn đề quốc nội

Washington.—*Mỗi sáng thứ sáu, chín nhân vật gặp nhau trong một căn phòng sang trọng lót ván gỗ bồ đào. Họ bắt tay nhau theo một tập quán đã có từ 1888 rồi cùng nhau ngồi thảo luận.*

Những nhân vật này là những vị thẩm phán của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ và cuộc hội họp để xét về những trường hợp đã được đem xử trước tòa án có lẽ được coi như là buổi họp hàng tuần quan trọng nhất trong nước.

National Observer

Tin ngoại quốc:

AMMAN, Jordan.—*"Nước, nước, nước", một người dân Palestine nói tiếng Anh đã thốt kêu lên như vậy trong khi ông nắm chặt lấy tay của cô con gái ông ta. "Đó là một chữ kỳ diệu, đó là cái mà dân nghèo chúng ta cần đến. Hãy nhìn kia kìa".*

https://thuviensach.vn

Đại lộ King Hussein trước kia tráng lệ nguy nga nay chỉ là một đống tàn tích của chiến tranh với đám dân nghèo phần đông là đàn bà, trẻ con xách hộp to, hộp nhỏ, lon, thùng hoặc bất cứ thứ gì có thể chứa nước được đi lấy nước về nhà dùng. Mỗi ngày hai lần, xe của quân đội chạy xuôi trong những đường phố trải đá vụn phân phát từng chút những giọt nước quí báu cho dân chúng từng phải sống một tuần lễ rưỡi trong cảnh chiến đấu không điện, không nước giữa thủ đô gom 600.000 dân này.

Los Angeles, *Times*

Một tin "chiến dịch":

Tiểu Bang Arizona đang ở trong tình trạng có một quả bom nổ chậm. Quả bom này đe dọa sẽ phát nổ trong vòng 10 hoặc 15 năm nữa khi hàng ngàn dân các nơi khác, từng đầu tư vào hàng trăm dự án phát triển, đến đây để sinh cơ lập nghiệp trong khung cảnh ấm no và bát ngát của tiểu bang Arizona này. Nhưng đáng lẽ họ thấy các cộng đồng phát triển đầy đủ và thịnh vượng mà các nhà buôn bán phô trương, có thể họ chỉ thấy mảnh đất khô cằn, không nước, không điện, hoặc những con người chỉ thích hợp vào những nông trại cổ xưa nhất.

Arizona *Star,* Tucson

Minh chứng phần mở. Dù cho phần mở là một câu, nhiều câu, một đoạn hay nhiều đoạn, thì hầu hết phần thân cũng bao gồm những sự kiện để minh chứng. Công chúng có thể dễ dãi, ít đòi hỏi, nhưng các chủ biên thì đồng thanh nhấn mạnh rằng mỗi một câu văn trong phần mở của một bản tin quan trọng đều phải được minh chứng đầy đủ trong phần thân của bản tin.

Thật vậy, chính phần mở sẽ định đoạt cách bố cục bản tin. Hãy lấy một thí dụ đơn giản để minh chứng: nếu phần mở của một bản tin về tai nạn xe hơi nói rằng có hai người tử thương thì phần thân phải nêu rõ tên, tuổi và địa chỉ [của] các nạn nhân, hoặc phải giải thích tại sao không nêu ra những chi tiết này. Trong trường hợp một bài diễn văn, một cuộc phỏng vấn, một cuộc họp báo, nếu phần mở dựa vào những điều đã được nói ra thì phần thân bài phải có những câu trích dẫn để minh chứng.

Trong một cuộc bầu cử, kết quả công bố trong phần mở phải được minh chứng bằng những bảng tổng kết số phiếu bầu cộng thêm bất cứ những sự kiện gì có ảnh hưởng đến kết quả. Trong các phiên tòa, bản án được tường thuật trong phần mở đòi hỏi phần thân phải đưa ra những chi tiết trình bày chính xác những phán quyết này đã được loan báo như thế nào. Trong những tin tức về cảnh sát, nếu phần mở đăng tin một người bị tống giam thì phần thân phải kể rõ tội trạng của người đó và lý do buộc tội ông ta. Về ai tín, nếu phần mở loan tin một người bị chết thì sau đó phải dẫn chứng những sự kiện cho biết người ấy đã chết như thế nào, ở đâu và, nếu có thể, tại sao. Trong những cuộc tranh tài thể thao, như một trận đấu dã cầu hoặc túc cầu, phần dẫn chứng thường gồm những chi tiết chính của trận đấu đã đưa đến điểm thắng cuối cùng như phần mở đã nêu ra.

Cách thức dẫn chứng trong một bản tin trực thuật thì nhiều đến nỗi bố cục của bản tin này không thể theo một khuôn mẫu bất di bất dịch mà phải uyển chuyển cho thích nghi với những sự kiện cấu thành bản tin. Bản tin của các thông tấn xã thường được dẫn chứng đầy đủ vì có hàng ngàn chủ biên và trưởng biên tin tức đọc đi đọc lại với con mắt phê bình gắt gao. Tuy nhiên, trên các tờ báo không được nhuận sắc cẩn thận thì sự thiếu sót những dẫn chứng thỏa đáng cho phần mở sẽ cho ta cảm tưởng là bản tin bị phóng đại hoặc không được chính xác. Đối với ngành vô tuyến truyền hình, phần dẫn chứng thường là một đoạn phim hoặc một cuộc phỏng vấn có bố cục mạch lạc, hình ảnh rõ ràng nhưng lại có thể thêm bớt tùy nghi. Các dẫn chứng như vậy thật ra cũng không dễ dàng hơn.

BẢN TIN BỐ CỤC MẠCH LẠC

Cách viết tin có tính cách trang trọng, và thường khó chịu, tức là kiểu hình tháp ngược, đã trở thành thông dụng ở Hoa Kỳ từ gần một thế kỷ nay. Kiểu này không có gì đáng phàn nàn, trừ điểm nó quá cứ và để bị

https://thuviensach.vn

độc giả đoán trước được những điều muốn nói. Như vậy, khi có một người chết trong một hoàn cảnh bi đát, người viết thường làm cho câu chuyện có tính cách đặc sắc và đánh mạnh vào cảm xúc của người đọc. Thí dụ:

Một tu sĩ, bị tố cáo sai lầm là đã dùng súng bắt cóc hai đứa trẻ, chết hôm nay vì một cơn đau tim tại một cơ quan cảnh sát trong khi ông cố gắng biện minh là ông vô tội.

Nhiều ký giả muốn tìm tính cách độc đáo và được một số chủ biên khuyến khích đã cố gắng không chịu viết theo lề lối thông thường. Như Tom Fitzpatrick làm bản tin về cái chết của tu sĩ nói trên cho tờ *Chicago Sun Times,* đã viết tin đó theo lối này:

Sắp Đặt Khung Cảnh	*Cuốn Kinh Thánh đóng bìa rất cẩn thận ở trên bàn phòng khách vẫn còn ở đoạn mà tu sĩ Jackson đọc khi có tiếng gõ cửa.* *Cặp kính của tu sĩ cũng còn ở trên bàn nơi ông đặt xuống để chào những cành sát viên dẫn những đứa trẻ bẩy tuổi gây ra cái chết của ông.*
Khai Triển Nhân Vật Chính	*Ông Jackson đã 62 tuổi và là mục sư của Giáo Xứ Cộng Đồng Saint Luke, chủ lễ tại nhà thờ Hội Thanh Niên Thiên Chúa Giáo ở công viên Washington, góc đường 50 và đại lộ Indiana.* *Ông thường hoạt động với nhiều thanh niên trong vùng nên không có gì là lạ việc những trẻ em biết ông ngụ ở lầu ba của tòa nhà cổ xưa, số 4550 đường Cottage Grove và có chiếc xe hơi màu đen.* *Đứa bé gái (đi với cảnh sát) bây giờ lại nói: "Ông là một người rất tốt, cùng như ông nội tôi vậy".* *Bà Olivia Williams, 27 tuổi, bây giờ ngồi trên chiếc ghế mà ông nội của bà thường ngồi để đọc sách; chiếc ghế này gần cửa sổ nên ông có cơ hội nhìn xe cộ đi lại trên con đường Cottage Grove khi nghĩ đọc vì mỏi mắt.* *"Tôi cứ nghĩ rằng đó là một giấc mơ hãi hùng", Bà Williams nói. "Tôi vẫn nghĩ là có lẽ tôi sẽ tỉnh dậy và thấy rằng chuyện đó không có thật".* *Nhưng quả thật là ông Jackson đã chết, và chiều hôm thứ Tư bà vợ ông đã lên một chiếc xe buýt xuống phố để mua vài chiếc áo tang. Lễ an táng được dự định cử hành vào thứ Bẩy.*
Tấn thảm kịch (Phần mở)	*Ông Jackson chết hôm thứ Hai sau một cơn đau tim khi bị thẩm vấn ở một cơ quan cảnh sát mới thiết lập tại cao ốc ở góc đường 51 và đường Wentworth.* *Ông bị giữ tại đây khi có hai đứa trẻ nói với cảnh sát rằng ông dùng súng bắt cóc chúng và ép chúng phải vào nhà ông.* *Ông Jackson bác những lời tố cáo của những đứa trẻ. "Suốt ngày hôm nay tôi không hề ra đường. Hãy hỏi vợ tôi và em tôi. Họ lúc nào cũng ở bên cạnh tôi". Hai người đàn bà này cũng biện hộ cho ông Jackson nhưng vô hiệu quả.*
Tài liệu dẫn chứng cho phần mở	*Những bà mẹ của hai đứa trẻ cũng có mặt với các cảnh sát viên lúc đó. Họ xỉ vả ông Jackson kịch liệt và yêu cầu cảnh sát làm cho ra chuyện này.* *Ông Jackson đã nói đi nói lại: "Nhưng tôi chưa hề thấy hai đứa nhỏ*

https://thuviensach.vn

	này bao giờ. Tôi không biết chúng. Trong đời tôi, tôi chưa bao giờ cầm một khẩu súng trong tay, và chắc chắn là tôi không có khẩu súng nào". *Một sĩ quan cảnh sát nói: "Rất tiếc. Ông phải đến cơ quan cảnh sát. Ông đi lấy mũ và áo choàng đi".*
Chi tiết về vụ bắt bớ	*Ông Jackson bối rối. Ông không còn biết làm gì hơn là theo lệnh của cảnh sát. Ông bị bắt giữ.* *Tại cơ quan cảnh sát, một bà mẹ đã ký đơn tố cáo ông Jackson là bắt giữ con bà trái phép và ông bị dẫn vào một căn phòng nhỏ để tham vấn thêm.* *Trưng sĩ cảnh sát Sam Babich, hôm thứ Tư, nói: Tôi không muốn nghĩ đến chuyện đó nữa. Đó là một chuyện bi thảm. Những đứa nhỏ đã làm hại ông và chúng tôi không thể làm gì hơn được Chúng nhận ra xe ông, lại biết rõ ông ở đâu nên bịa ra được một câu chuyện đáng tin".* *Chính lúc ông Jackson đang cố gắng bào chữa để bác bỏ "câu chuyện đáng tin" này thì ông bị cơn đau tim hành hạ. Cảnh sát vội đem ông đến bệnh viện Provident nhưng không ai có thể làm gì được nữa*
Đầu mối câu chuyện	*Đúng ra, có kẻ đã làm được một chuyện. Đứa bé tố cáo ông Jackson hăng nhất khi nghe thấy tin ông chết lại nói:* *"Tôi nghĩ tốt hơn là phải nói với các ông rằng tôi đã không nói sự thật. Cha Jackson không có làm gì chúng tôi cả. Chúng tôi bịa ra câu chuyện này chỉ vì chúng tôi trốn học và cần phải có một lý do chính đáng".* *Bà vợ của ông Jackson có mặt tại bót cảnh sát khi những đứa trẻ bẩy tuổi và cha mẹ chúng ra khỏi phòng thẩm vấn gặp bà ở ngưỡng cửa. Mắt đẫm lệ nhưng bà tỏ ra rất bình tĩnh.*
Kết luận	*Bà nói với đứa bé tố cáo chồng bà nhiều nhất: "Con ơi! Khi Thượng Đế còn cho con sống, dù con làm cái gì cũng đừng nói dối một lần nữa nhé! Lời nói dối của con hôm nay đã làm cho một người tốt phải thiệt mạng".*

Khả năng truyền đạt của bản tin hầu như hoàn toàn phụ thuộc vào cách bố cục các sự kiện, một khi phần mở bằng giai thoại đã thu hút sự chú ý của độc giả. Nhưng chỉ một bố cục chặt chẽ và hợp lý cũng chưa đủ mà còn phải nhờ thêm tài khéo léo của người viết chuyển ý từ đoạn trước sang đoạn sau không chút gượng ép hoặc giả tạo. Nhờ con mắt thẩm mỹ khéo chọn màu sắc và chi tiết của tác giả mà đáng lẽ chỉ là một bản tin thông thường đã được biến thành một câu chuyện lý thú, có thể gọi là hấp dẫn nữa.
Đây chính là công việc các người viết tin giàu kinh nghiệm thực hiện mà không hề phải nghĩ đến những bố cục chi tiết, tỉ mỉ. Họ chỉ thuật theo những gì xẩy ra tự nhiên, còn cách thức thì họ đã thấm nhuần qua nhiều năm hành nghề.

KỊCH TÍNH TRONG TIN TỨC

Có nhiều cách thay đổi lối viết tin hình tháp ngược và thích ứng nó cả vào lối tin trực thuật. Một câu chuyện bất thường có thể được tường thuật một cách bất thường, như Alvin. B. Webb của hãng UPI đã chứng tỏ trong bài báo sau đây:

https://thuviensach.vn

London.—*Có thể đây là vụ cướp ngân hàng đầu tiên trên thế giới được điều khiển bằng máy phát thanh. Vụ này đã làm cho cơ quan Scotland Yard phải mất 34 tiếng đồng hồ mới tìm ra địa chỉ của ngân hàng bị cướp này mặc dầu nó chỉ ở cách nhà riêng của thám tử Sherlock Holmes số 221 B đường Baker có một dãy phố.*

Cơ quan Scotland Yard hôm nay loan báo khi các thám tử đến nơi thì bọn cướp đã đi từ lâu rồi, mang theo 500.000 bảng Anh, tức là gần triệu rưỡi Mỹ Kim, và một số đồ trang sức cùng bảo vật khác có lẽ còn trị giá hơn những số tiền kể trên.

Một phát ngôn viên của Scotland Yard cho biết giữa lúc xẩy ra vụ cướp, ngân hàng có được kiểm soát và "không thấy có về gì bất thường".

Bọn cướp đã dùng một hệ thống máy phát thanh với làn sóng ngắn để liên lạc với nhau. Scotland Yard cho biết thêm rằng *một người sử dụng máy truyền thanh tài tử đã bắt được luồng sóng liên lạc này. Ông ta yêu cầu được giữ kín tên tuổi.*

Khi người này nghe thấy một tên cướp nói: "Chàng ta đang ngồi trên đống 300.000 giấy lớn (bảng Anh)" và một tên khác dặn: "Coi chừng, chỗ chúng ta đục có đầy khói", thì ông ta liền báo tin cho Cơ quan Scotland Yard.

Ba mươi ba tiếng hồ và 40 phút sau, các thám tử đến chi nhánh của ngân hàng Lloyd ở số 185, đường Baker. Họ đã cố gắng tìm ra được nơi phát xuất truyền thanh. Chi nhánh này ở cách đúng một dãy phố căn nhà giả tưởng của thám tử Sherlock Holmcs, nhân vật tiểu thuyết của Conan Doyle.

Tại ngân hàng, các thám tử tìm thấy một đường hầm dài 40 bộ đào từ một tiệm bán ví xách tay ở bên cạnh. Tiệm này đã đóng cửa từ hai tuần nay. Trên nền căn phòng kiên cố của ngân hàng có một lỗ thủng lớn rộng 18 inch (khoảng nửa thước tây), chung quanh ngổn ngang những chiếc hộp dùng để dựng những quí kim, quí vật của khách hàng. Trong đống gạch vụn gần đó có một chiếc máy phát âm và thu âm nhỏ. (Walkie-talkie).

Ông John Bull, trong Hội Đồng Thành Phố Westminster, có gởi đồ tại ngân hàng, nói: "Tôi ngán quá!"

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 8. TIỂU SỬ VÀ TIN TỨC HIẾU HỈ

Nội dung của báo chí là sự kiện, nhưng nhân sự mới chính là trọng tâm. Nhân sự làm cho báo chí trở thành sống động và có ý nghĩa. Nhân sự cũng định đoạt chiều hướng và số mệnh của tờ báo.
Trọng trách đầu tiên của các phương tiện truyền thông trong một xã hội dân chủ là phục vụ quần chúng. Không tờ báo nào có thể không biết đến trọng trách đó. Cũng không đài truyền thanh, truyền hình nào có thể trút bỏ được những đòi hỏi cần thiết của công việc phục vụ quần chúng. Sự bất bình của quần chúng đôi khi đem lại cho báo chí những hậu quả tai hại rất mau lẹ.
Dù quần chúng sống sau bức màn ren, màn sắt hay không có bức màn nào cả, họ cũng lưu tâm trước tiên đến những tin tức trực tiếp ảnh hưởng đến họ và những người chung quanh họ. Công việc của các phương tiện truyền thông là biết chuyển những quan tâm cao độ này thành những tin tức giá trị thu hút sự chú ý của hàng chục ngàn người có khi cả hàng triệu người.

QUẦN CHÚNG TRONG TIN TỨC

Lịch sử của nhiều thành phố và thị trấn có thể được kể rõ trong khi tường thuật những vụ sinh đẻ, đính hôn, sinh nhật, kỷ niệm, hôn nhân, tế lễ, bệnh tật, chết chóc hoặc tưởng niệm của dân chúng địa phương đó. Dù liên quan đến những người thường hoặc những lãnh tụ (của tập thể) thì những tin tức đó cũng vẫn được các gia đình, bạn hữu, và cả những người quen biết nữa hoan nghênh nồng nhiệt Nếu những tin tức đó được khai thác sâu rộng và tỉ mỉ thì nó trở thành giá trị đối với báo chí, đài truyền thanh hoặc truyền hình.

Khi dùng tên người làm tin tức. Tuy nhiên, phần tiểu sử không được coi như một loại tin thông thường nhất. Những danh tính tự nó không thể là tin tức được, nếu không, báo chí sẽ giống như những cuốn niên giám điện thoại hoặc sách chỉ dẫn về thành phố. Phải có một biến cố nào đó xẩy ra mới làm cho một cái tên trở thành tin tức, và tầm quan trọng của tin đó lại tùy thuộc trực tiếp vào ý nghĩa của biến cố đối với công chúng.
Lẽ tất nhiên là nhiều mục tiểu sử chỉ đáng được ghi lại trong một hoặc hai đoạn văn thôi. Vì có tính cách vắn tắt và chỉ thuật lại những sự kiện chính yếu về đời sống hoặc cái chết của một người, những bản tin loại này hầu như được soạn thảo theo một cách thức và tiêu chuẩn nhất định. Trên trang phụ nữ, trong những mục sinh hoạt xã hội, hoặc những cột báo về ai tín, chúng thường có những đặc tính đó. Trong những phần tin tức tổng quát, những đoạn tiểu sử có thể viết khác hơn. Dù tin tức được xuất hiện ở mục nào, yếu tố quan trọng trong việc soạn tin về nhân sự là phải nêu đúng danh tính và tường thuật chính xác những sự kiện cốt yếu của những bản tin loại này.
Những người mới vào nghề báo thường mỉm cười ngạo mạn khi được dặn dò phải cẩn thận, và chỉ vài phút sau đã viết sai tên. Họ thường hiểu lầm rằng họ phải viết thật văn hoa, bóng bẩy dù chỉ là một mục nói về một bữa sinh nhật hoặc một buổi họp của Phù Luân Hội. Một bản tin đúng, được viết bằng một lối văn trong sáng, không màu mè, thì được ưa thích hơn trong những trường hợp này. Một kiệt tác có hai đoạn văn là một chuyện hiếm có.

Viết danh tính. Điều làm rối trí nhất trong bất cứ bản tường thuật nào là cho chi tiết sai. Do đó, việc đầu tiên mà người chủ biên phải làm là phối kiểm các tên riêng cùng chức tước hoặc những danh vị khác.
Ta không bao giờ có thể vin vào sự khác biệt giữa các phương tiện truyền thông bằng ấn loát và bằng điện tử để làm lý do biện minh cho việc làm cẩu thả khi nêu danh tính. Nếu tên sai thì chủ biên và công chúng có thể nghi ngờ ngay cả nội dung bản tin nữa. Vì như thế, nhiều chủ biên khuyên những người viết bài phải

https://thuviensach.vn

đánh dấu kiểm soát () trên mỗi tên riêng để chứng tỏ rằng tên đó đã được phối kiểm và thấy đúng.
Sự sử dụng tên người trên báo chí căn cứ vào tính cách đầy đủ, nghĩa là phải nêu cả chữ đệm nếu có, cùng chức tước hoặc những danh vị khác. Đối với báo chí và thông tấn xã, nên dùng ngay tên của các nhân vật trong bản tin đúng như chữ ký của họ kèm thêm chức vị nếu có (ngoại trừ những tin về thể thao và văn nghệ).
Riêng đối với ngành truyền thanh và truyền hình, việc sử dụng danh tính được uyển chuyển hơn nhưng cũng phải chú ý không kém đến việc nêu tên cho đúng. Có thể tự do hơn trong việc bỏ bớt tên gọi trong gia đình của những nhân vật nổi tiếng nếu có chức tước kèm theo. Chữ viết tắt tên đệm cũng thường được bỏ đi cho đơn giản, cả tên đệm cũng vậy, trừ phi sợ có sự lầm lẫn. Thí dụ một tên như John Paul Jones. Còn chức tước, nếu có, thì nên luôn luôn để trước danh tính để cho thính giả dễ nhận ra người mang tên đó. Riêng các biệt hiệu thì thường được đặt trong ngoặc đơn trong bản văn để các xướng ngôn viên tùy nghi sử dụng.
Mặc dù các phương tiện truyền thông đang có khuynh hướng giảm bớt sự trang trọng trong việc làm tin và loan tin, nhất là trên các tạp chí thời sự nhưng hầu hết các báo vẫn còn chú ý đến các tên người để trắc nghiệm sự chính xác của các phóng viên. Đó là một trong những lý do tại sao các chủ biên vẫn còn trao cho nhiều phóng viên mới vào nghề việc làm những bảng thống kê quan trọng để cho họ có ý thức trách nhiệm.

Chuyện riêng tư. Mục Chuyện Riêng, hay Tin Đồn (gossip), đã có một ảnh hưởng đáng kể đối với việc tường thuật tin tức về những người muốn tự phô trương mình trước công chúng. Những cây bút có chân trong nghiệp đoàn ký giả chuyên giữ những cột tin này. Những phóng viên địa phương bắt chước họ một cách vụng về thường nhằm phần lớn vào những người khá giả nhờ sự chú ý của công chúng và muốn có chút hư danh để kể ra một vài nhân vật lãnh đạo trong giới chính trị, thể thao, giải trí và các hội quán. Những chuyện tình, những vụ hôn nhân lục đục, những vụ mang bầu, cùng những chuyện hết sức riêng tư khác đều thuộc trong số những đề tài thường nhật mà những cột báo này khai thác.
Từ việc đăng những mục trên, đã phát sinh ra những cuộc tranh luận về sự xâm phạm đời tư người khác, nhưng có một điều mà những cuộc thảo luận này ít chú trọng là những người muốn được công chúng biết đến thì không có cách nào hoàn toàn để giữ kín đời tư của mình được. Về phía những người viết tin đồn, họ đã trích dẫn một cách sùng kính lời nói sau đây của Charles A. Dana: “Tôi luôn luôn cảm thấy rằng bất cứ điều gì mà Đấng Tối Cao đã để cho xẩy ra thì tôi không nên quá kiêu hãnh mà không in ra”.
Đối với những nạn nhân nào thấy tiếng tăm mình khá mạnh có thể đương đầu với sự bói móc đời tư thì những chuyện quá đáng do các ký giả viết tin đồn gây ra được đền bù bằng việc đưa ra tòa đòi bồi thường thiệt hại theo các đạo luật về tội phỉ báng. Một số người đã kiếm được khá nhiều tiền nhờ làm như vậy.
Những tờ báo giàu tinh thần trách nhiệm, do các chủ bút đứng đắn điều khiển, thường bỏ mục tin đồn. Có rất ít bằng chứng là những báo đó đã bị tổn hại vì làm thế; ngược lại, có điều rất đáng tin là những báo đó vẫn được lợi. Mục tin đồn, sau nhiều năm tai tiếng, đã bước vào giai đoạn xuống dốc trầm trọng.
Như vậy, việc chính là kiểm soát. Đối với những phóng viên và biên tập viên chính trong tòa soạn, tin đồn chỉ là loại tin rẻ tiền làm cho báo kém hay đi; do đó, khi có loại tin này, phải cẩn thận trong việc sử dụng. Nhân viên tòa soạn cố gắng không viết tin đồn và cũng không dùng những ngôn ngữ tầm thường của người viết mục này. Khi họ đề cập đến đời tư cá nhân, họ phải viết cách nào để phản ảnh đúng phẩm cách, óc vô tư và khiếu thẩm mỹ của họ, để khi người trung bình đọc trên báo hoặc nghe trên đài truyền thanh về lễ thành hôn hoặc ngày kỷ niệm của mình, người này không đến nỗi phải đỏ mặt, e dè hoặc biện minh trước bạn bè.

Sự thật và tưởng tượng. Việc phân biệt giữa tin đồn và sự thật cũng cần thiết trong việc sử dụng ngôn ngữ để viết những bài về nhân sự. Không một phóng viên nào lại cố viết một đề tài về cá nhân theo một bút pháp đầy dẫy những sáo ngữ cũ mèm của một tuần báo bình dân. Dân chúng không có những biến cố huyền diệu, những phối ngẫu thiêng liêng hoặc những chia ly sầu thảm. Họ sinh ra, họ lập gia đình và họ chết. Ta

https://thuviensach.vn

chỉ nên dùng những động từ giản dị và những từ ngữ căn bản, mà không nên che đậy bằng những thành ngữ cũ rích và chẳng có gì là tân kỳ ngay cả đối với báo chí cách đây một thế kỷ. Trong cột tin tức, không [nên] kể ra những câu chuyện sàm sỡ và cũng cần phải gạt bỏ những chuyện khôi hài tầm thường, nhưng đó lại là điều làm cho các phương tiện quảng bá áy náy.
Nếu sự phân biệt trên làm cho mục nhân sự có vẻ khô khan, ảm đạm đối với con mắt chưa được điều luyện của nhà báo thiếu kinh nghiệm thì anh ta phải tự nhủ rằng anh là phóng viên chứ không phải một người tán nhảm, và nhiệm vụ của anh không phải là giải trí [cho] người khác mà là thông tin. Anh có thể biết làm cho mục tiểu sử bớt buồn tẻ, không phải bằng những sáo ngữ cũ kỹ, tầm thường, mà bằng cách đưa thêm vài sự kiện vào bản tin.

MỤC XÃ HỘI - VÀ TIN TỨC

Có một thời, các tin tức về xã hội đều dựa vào mối quan tâm nồng nhiệt của công chúng về mọi hoạt động của những nhân vật nổi tiếng trong xã hội tại các thành phố New York, New Port, Bar Harbor, Southampton, và vài trung tâm khác ở miền Đông. Những trang báo dành cho mục xã hội và phụ nữ có tính sách độc quyền dành cho một thiểu số hoặc đầy rẫy những chuyện riêng tư về số 400 người được kể là nhân vật trong xã hội thời đó.
Nhưng thời đó đã qua rồi. Ngay cả ở những trung tâm đô thị, các chủ biên cũng rất được tự do trong việc trình bày mục xã hội. Trong số hàng ngàn bài về nhân sự gửi về tòa soạn, báo chỉ có thông lệ sử dụng những tin đó càng nhiều càng tốt sau khi đã phối kiểm kỹ lưỡng. Một trong những tiêu chuẩn để chọn đăng một bản tin là tính cách khả dụng của nó hơn là địa vị xã hội của nhân vật trong bản tin.
Mặc dầu đề tài có giống nhau nhưng một mục xã hội về sinh đẻ hoặc đính hôn không thể nào viết giống y như một bản tin thông thường được. Mục xã hội, vì không có tính cách hấp dẫn phổ quát của tin tức thông thường, nên không chú trọng mấy đến việc nêu đích danh những nhân vật được đề cập trong câu mở đầu và cũng thường được viết bằng một giọng văn dè dặt, trang trọng.

Mục sinh đẻ. Những mục xã hội liên quan đến sinh đẻ là những bài báo thường chỉ dài một đoạn đề cập đến tên cha mẹ, ngày sinh, tên đứa trẻ, trai hoặc gái, có khi cả cân nặng bao nhiêu và số con khác trong gia đình. Bài dưới đây là một thí dụ:
Ông Bà R. Bruce Louchheim, ở đường Redding, Fairfield, Tiểu Bang Connecticut, loan báo đã sinh hạ ngày 4 tháng Giêng đứa con trai thứ hai [được] đặt tên là Arthur David Louchheim và là con thứ tư trong gia đình. Bà Louchheim trước kia là cô Sara Jean Mainwaring ở Greenwich, Tiểu Bang Connecticut.
Lối văn mực thước đầy sự kiện của mục xã hội kể trên khác hẳn với lối văn thông thường của những bản tin về sinh đẻ. Nó cũng hơi khác với bản tin sau đây viết theo lối văn của một cơ quan thông tấn:
Brooklyn.—*Bà vợ của một nhân viên bán hàng rong trong một thương xá với lương 100 Mỹ Kim một tuần hôm nay đã sinh tư: hai trai và hai gái. Bốn đứa bé và bà mẹ đã có sáu con được loan báo [là] "mạnh khỏe" tại bệnh viện King Country.*
Bốn đứa bé cân nặng từ ba cân mốt đến bốn cân Anh đã sinh ra trong vòng 30 phút. Mẹ chúng là bà Jean May Summond, 36 tuổi. Bốn năm trước đây, bà đã có lần sinh đôi. Những đứa bé mới ra đời này được đặt trong hai chiếc máy ấp riêng biệt: một chiếc cho hai bé trai và một chiếc cho hai bé gái.
Người cha là Crawford Summond, 38 tuổi, bán nón đàn ông tại một thương xá ở trung tâm thành phố. Ông ta nói ông dự tính tìm một căn nhà lớn hơn.

Đính hôn và kết hôn. Những mục xã hội liên quan đến cưới hỏi cũng được viết theo một mô thức trang trọng có sẵn. Chỉ có khác nhau về mức độ, tùy theo tiếng tăm của những người hoặc gia đình liên hệ.

https://thuviensach.vn

Những sự khác nhau đó nổi bật không phải trong cách thức viết mục này mà trong cách trình bày thêm bớt các sự kiện và trong vị trí của các mục mà tin này được giữ trên trang báo.
Về đính hôn, các mục xã hội nêu ra danh tính, trình độ học vấn, nghề nghiệp, địa chỉ của những nhân vật chính, cha mẹ là ai, và việc sắp đặt hôn lễ. Trên trang báo này, ít khi người ta nói rõ tuổi của những người đính hôn, hoặc bới móc ra những vụ kết hôn trước của họ nếu có. Đây là một thí dụ:
Ông và Bà William Mellon Dudley ở East Moriches, Long Island, loan báo lễ đính hôn của ái nữ là cô Helen Gray với cậu Samuel James Delafield, con của ông bà Pendleton Delafield, ở 1140, đại lộ thứ Năm, New York, và Wesihampson, Long Island.
Những bản tin về đính hôn thường không mang vẻ trang trọng đó. Nhà báo tôn trọng tuổi tác, các vụ hôn nhân trước của đương sự, và các chi tiết thích hợp khác. Sau đây là một thí dụ về một bản tin đính hôn:
Las Vegas, Nev.—*Chuyện gì đã xẩy ra khi một cặp anh em trai nghệ sĩ gặp gỡ một cặp chị em gái nghệ sĩ? Bạn đoán được rồi đó.*
Lonnie và Bill Ringtvood, anh em sinh đôi, 25 tuổi, cùng làm ca sĩ ở một khách sạn địa phương, hôm nay loan báo lễ đính hôn của họ với hai chị em cô Pettison. Mỗi tối, màn trình diễn của hai chị em này được thực hiện trước màn trình diễn của hai cậu. Lonnie nói cậu đã chuẩn bị để thành hôn với cô June Pettison, 23 tuổi, cùng một lúc với hôn lễ của em trai cậu và cô em gái của June là Annette, 21 tuổi. Cả hai hôn lễ sẽ [được] cử hành trong tuần tới.
Lonnie nói: "Đó là chuyện tất nhiên phải đến khi mà suốt tuần lễ đêm nào mình cũng ngắm hoài những người đẹp đó".
Khi đám cưới được trình bày trong mục xã hội thì cũng được tường thuật một cách dè dặt như một đám hỏi, nhưng có thể thêm những chi tiết đầy màu sắc. Mục loan báo thông thường về một đám cưới gồm có danh tính, cha mẹ, trình độ học vấn của hai người, nhưng không nêu rõ tuổi tác của họ; nhà thờ và vị tu sĩ chủ lễ cũng được nêu ra. Nếu trang báo đủ chỗ và cô dâu chú rể đáng được chú ý thì nên tả thêm y phục cô dâu, hoa cưới và cả tên các cô phù dâu, các cậu phù rể nữa.
Sau đây là một bài điển hình về đám cưới trên một trang xã hội:
Cô Gail Demarest, ái nữ ông bà cựu Nghị sĩ Arthur J. Demarest, hôm qua đã kết hôn với cậu John David Sandeson ở Spokane, tại nhà thờ First Presbyterian Church.
Mục Sư Tiến Sĩ Henry Hallam Knight thuộc Giáo Hội Cộng Đồng, là anh em họ với cô dâu, đã đứng chủ lễ. Cậu Sandeson là con của ông bà William Finch Sandeson, giáo sư đại học tiểu bang.
Cô dâu mặc áo voan trắng viên đen "Chantilly", mang hoa lan trắng và hoa "Stephabotis". Các cô phù dâu mặc áo lụa vàng, mang hoa vàng và trắng.
Bà Vinfred G. Payner, chị cô dâu, làm phù dâu danh dự, và anh cậu Sandeson là Kenneth Sandeson, [làm] phù rể.
Sau phần nghi lễ là tiệc cưới tại khách sạn Metropolitan, có sự tham dự của ông Thị trưởng George W. Worthy, ông Thanh tra J. Cornell Simpson và các vị khác trong giới hành chính tiểu bang và thành phố.
Cô Demarest, cựu sinh viên đại học tiểu bang, hiện là giảng viên Anh ngữ tại đó. Còn cậu Sandeson đang dọn thi bằng tiến sĩ sử học cũng tại trường đại học này.
Cặp vợ chồng trẻ dự tính sau khi đi hưởng tuần trăng mật tại Gia Nã Đại về sẽ ở trong khu đại học.
Khi một đám cưới đáng được chú ý đến độ có thể [được] tường thuật trong các cột tin tức thông thường và trên vô tuyến truyền hình thì dĩ nhiên không thể dùng hình thức của mục xã hội được. Đây là một lối trình bày của tờ *New York Daily News*, tờ báo lớn nhất nước, tường thuật một biến cố xã hội hiếm thấy và tốt đẹp nhất: Đám cưới tại Tòa Bạch Cung.
Bài của Ann Wood và Paul Healy
Washington.—Bất *chấp làn mưa bụi, cô Tricia Nixon với nụ cười luôn luôn nở trên môi, và cậu Edward Cox với vẻ mặt bình tĩnh, đã thành hôn hôm nay trong một buổi lễ được tổ chức lần đầu tại Vườn Hồng (Rose Garden) của Tòa Bạch Cung trước sự hiện diện của Tổng Thống Hoa Kỳ, Bà Nixon*
https://thuviensach.vn

và 400 quan khách.
Cô Tricia không chịu khuất phục trước trận mưa bụi bắt đầu vài giờ trước cuộc lễ trong khi thời tiết sụt xuống 79 độ. Đây là quyết định của chính cô đi dẫn đầu cuộc lễ vào Vườn Hồng thay vì vào Đông Phòng của Tòa Bạch Cung như thường diễn ra trong lịch sử.
Tổng Thống Nixon giải thích với các nhà báo rằng cô Tricia không chịu nghe theo những người lớn khuyên "nên tổ chức cuộc lễ ở trong nhà cho được chắc chắn".
Tổng Thống hôn cô gái yêu quí có bộ tóc vàng trước khi để cô bước ra vườn. Tricia và Ed thỉnh thoảng nhìn nhau trong cuộc lễ kéo dài 23 phút. Khi cuộc lễ chấm dứt, cậu Ed. 24 tuổi, hôn vào má cô Tricia, 25 tuổi. Từ bàn thờ bước ra, hai người đều hôn Bà Nixon rồi cô Tricia hôn cha cô và cậu Ed bắt tay Tổng Thống Hoa Kỳ rồi hôn Bà Cox trong khi cô Tricia hôn Ông Cox.
Sau đó, Bà Julie Eisenhouer (con gái lớn của Tổng Thống Nixon) thu xếp để cô em của Bà ra xe và đôi vợ chồng mới cưới từ từ đi giữa hai hàng ghế, tươi cười và cúi đầu chào các bạn hữu...

Các mục thông báo. Tất cả báo chí và phương tiện truyền thanh địa phương thường được rất nhiều độc giả và thính giả yêu cầu cho loan báo về những cuộc hội họp, khiêu vũ, văn nghệ từ thiện, tiệc tùng của các tổ chức từ thiện, xã hội, ái hữu, vân vân. Vì số lượng quá nhiều nên những mục này phải viết cho ngắn gọn và giản dị. Không gì làm cho một tờ báo hoặc một cơ quan quảng bá trở thành lố bịch hơn khi cố đem một khuynh hướng cá nhân hoặc một chi tiết khôi hài vô vị xen vào giữa những mục toàn là tin tức. Sau đây là vài thí dụ về cách thông báo mục trên:
—Hội Lions thuộc Riverhead sẽ họp trưa thứ Tư tại quán Perkins để nghe luật sư Seth Hubbard nói chuyện về chuyến viếng thăm mới đây của ông ở Úc và Tân Tây Lan.
—Bà Jean Jacques L'Hommedieu sẽ diễn thuyết tại tòa nhà Pháp Quốc tối thứ Năm lúc 8 giờ về thi sĩ Pháp Gerard DeNeval.

Sinh nhật. Sinh nhật của những người nổi tiếng, [được] trọng vọng hoặc những tộc trưởng luôn luôn là những đề tài cho người viết tin khai thác. Có người rất vui, có người lại buồn, nhiều người lại thích triết lý nhìn lại quãng đời đã qua để rút ra những bài học. Mục đặc ký này có vẻ cổ xưa nhưng luôn luôn được ưa chuộng nếu được viết một cách tự nhiên không cầu kỳ. Dưới đây là một thí dụ về mục đó:
Huntington.—*Bà Carrie D. Spear hôm nay ăn mừng sinh nhật thứ 100 của bà trong vẻ vui tươi và tráng kiện. Và theo bà thì nhờ đâu bà được như vậy? Ấy là cứ uống bia năm này qua năm khác.*
Bà cụ vui tươi tỉnh táo này, mà các bác sĩ mô tả là "không có gì đáng ngạc nhiên", không hút thuốc nhưng rất thích uống bia. Mỗi bữa trưa và tối, trong khi 15 thực khách đứng tuổi khác của Khu Nông Trại Dưỡng Lão Hilaire uống trà hoặc sữa, thì bu cụ Spear uống một ly bia. Đêm qua, khi được hỏi nhờ đâu bà cụ được sống lâu và khỏe mạnh như vậy, bà cụ cười như nắc nẻ và đáp:
"Tôi nghĩ có lẽ tôi là một kỳ quan vì tôi uống quá nhiều bia. Nhờ vậy, tôi vẫn sống".

Trích báo *Newsday*

AI TÍN

Sự khác biệt giữa một ký giả chuyên nghiệp và một phóng viên mới vào nghề có thể thấy rõ khi họ cùng viết một tin buồn. Người phóng viên tay mơ với một vẻ hậm hực sẽ viết qua loa cho xong vì coi đó là một việc nhàm chán. Trái lại, ký giả nhà nghề sẽ gắng công biên soạn cho kỹ càng bởi vì ông ta biết rằng mục ai tín thường rất dễ bị hiểu lầm.

Những điểm chỉnh về ai tín. Vì khởi đầu mỗi ai tín đều loan báo là một người đã chết—không phải gục ngã (not succumbed) hoặc qua đời (passed away), mà là "chết" (but died)—người phóng viên tập sự

https://thuviensach.vn

thường phỏng đoán rất sai lầm rằng tất cả những ai tín đều giống nhau. Tuy nhiên, một phóng viên kỳ cựu lại thấy rằng đó chính là điều làm một ai tín đôi khi khó viết.

Mỗi cuộc sống đã khác nhau. Do đó, mỗi cái chết cũng rất khác nhau, nhưng tìm hiểu đến sự thật thì không phải lúc nào cũng dễ dàng. Những tang gia, những người bà con nhiệt thành, những bạn hữu có lòng và những người đảm trách tang lễ không phải đều là những nguồn tin đáng tin cậy nhất, và những bài báo cũ thường ít khi đầy đủ. Ngay cả đến các y sĩ cũng không luôn luôn có thể tiếp xúc hoặc có thể thuyết phục được để cho biết nguyên nhân cái chết nếu không có sẵn chứng thư. Vì lý do đó nguyên nhân sự chết đôi khi phải được bỏ đi.

Nếu viết những ai tín chỉ là để điều tra kỹ về gia đình thì sẽ là những việc ngớ ngẩn và vòng vo. Những ai tín không phải như vậy.

Những ai tín cần chi tiết, [phải] càng nhiều chi tiết mới có hiệu quả. Trong vài trăm chữ, những ai tín phải nói lên [một cách] rõ ràng tại sao một cái chết nào đó trở thành tin quan trọng. Không phải chỉ tổng kết một số sự kiện khô khan về sự nghiệp [của] người chết cho có lệ [là] sẽ làm hài lòng người đọc quen biết với ai tín, và số này thì rất nhiều.

Tất cả những xảo thuật về báo chí như: biến cố nổi bật, lời nói đáng nhớ hay lời châm biếm, đặc tính cá nhân, giai thoại, nhận xét của bạn bè và người quen biết... phải được triệt để sử dụng bất cứ lúc nào để trình bày rõ ràng nếp sống [của] người chết ra sao.

Đối với ai tín không có khía cạnh tin tức nào khác nên phải đăng hoặc ở trang cáo phó hoặc ở trang nhất với hàng "tít" lớn, thì một vài đoạn đầu [sẽ] tóm tắt trường hợp bị chết. Đó là tên, tuổi, địa vị, nghề nghiệp, giao dịch, giờ và chỗ đã chết. Tuổi tác, đặc biệt quan trọng, đôi khi là một câu ngắn sau câu mở đầu.

Rồi tiếp đến, tùy theo thứ tự thích hợp là nguyên nhân cái chết, địa chỉ chỗ ở nếu khác với cái chết xẩy ra, những người ở bên giường bệnh, những người còn sống khác và sự sửa soạn tang lễ.

Nếu một phóng viên, bằng cách nào đó, biết được những lời trăn trối cuối cùng hoặc những sự việc sau chót thích hợp với câu chuyện thì những điều đó phải được làm cho nổi bật lên. Sau những đoạn này là đến chính tin về cái chết và lý lịch đời sống cá nhân [của] đương sự. Đoạn này thường gồm ít nhất là ngày và nơi sinh, tên cha mẹ, học vấn, nghề nghiệp, hội đoàn và những nét chính trong sự nghiệp [của] người chết. Phải ghi rõ nếu có nhiều lần lập gia đình, con cái do nhiều cuộc hôn nhân, và phải rất cẩn thận phối kiểm những ngày tháng nếu có. Bút pháp về mục ai tín đòi hỏi người viết ghi rõ là *người chết còn để lại vợ hoặc chồng.*

Khi ai tín đã được loan báo trên các báo buổi sáng thì các báo buổi chiều ở cùng thành phố thường không lập lại phần mở, mà chuyển sang một khía cạnh khác của ngày hôm sau, đó là loan báo việc cử hành tang lễ. Dĩ nhiên, nếu nơi nào không có sự ganh đua thì cùng bản tin về cái chết đó có thể đăng suốt cả ngày nhưng việc này cũng ít có. Phương thức viết chú trọng đến tang lễ của ngày hôm sau thì cũng kiểu như loan tin mệnh một. Cho dù việc sắp xếp tang lễ đã được đăng tải trong bản tin đầu, những việc đó cũng là nền tảng cho *phần mở* ngày hôm sau của tờ báo ở giai đoạn tiếp theo. Đây là một thí dụ:

Tang lễ của ông James R. MacDuff, người đã hết sức vận động chống lại việc thi hành luật lệ gắt gao trong khi ông làm ủy viên trong Ủy Ban Xe Tự Động của Tiểu Bang, sẽ được cử hành ngày mai tại Schenevus, thuộc Tiểu Bang New York, một làng ở quận Otsego, nơi ông sinh trưởng. Ông từ trần hôm qua tại Trung Tâm Y Tế Albany sau một thời gian lâm bệnh ngắn. Ông hưởng thọ 71 tuổi.

Khi cái chết xẩy ra trong những trường hợp khác thường, bản tin phải được viết cho đúng cách. Đôi khi chỉ có một khía cạnh nhỏ đặc sắc trong câu chuyện như trường hợp đoạn tin ngắn sau đây:

Houston, Tex. (AP).—*Cụ bà Eva Deschner, từng hồi phục sau nhiều lần lâm trọng bệnh từ hai năm qua, và cho gia đình biết rằng cụ sẽ không chết trước ngày sinh nhật thứ 97 của cụ, đã từ trần hôm thứ Tư, đúng vào ngày sinh nhật thứ 97!*

Con gái cụ là bà Julia Gabler đã nói:

"Má tôi lúc nào cũng tỏ ra là một người đàn bà cương nghị".

https://thuviensach.vn

Một cái chết bất ngờ ở nơi công cộng cũng phải viết kèm theo những nhận định về trường hợp đó. Có thể sau đó là một ai tín ngắn, nhưng cốt chuyện phải đúng chi tiết như đã xẩy ra. Chuyện sau đây đã được viết với lối văn rõ ràng và linh hoạt:

Chicago.—*David Topuridze, một tay dương cầm hòa tấu, vừa trình tấu xong bản "Đoản Khúc Dưới Trăng" của Beethoven tại đây đêm qua, đã từ trên ghế ngã gục xuống đất vì bệnh đau tim.*

Trong khi thính giả im lặng ngước nhìn thì có hai vị bác sĩ vội rời ghế thỉnh đường chạy lên và cố xoa bóp tim để cứu sống nhạc sĩ. Người ta thấy một người là bác sĩ Hilary Deforest Beckwith, bác sĩ riêng của Topuridze, khẽ nói: "Mau lên! Chỉ còn cách đó thôi!" Vị bác sĩ kia là Amory Ledbetter liền dùng một con dao nhỏ rạch một đường nơi ngực nhạc sĩ. Rồi họ thay phiên nhau xoa bóp trái tim. Bác sĩ Bechwith nói rằng ông Topuridze có đáp ứng lại sự cấp cứu này trong đôi phút nhưng ông đã trút hơi thở cuối cùng trước khi xe hồng thập tự đến thính đường...

Trừ những cái chết của một Churchill hoặc Kennedy, những ai tín thường được tóm tắt bằng một vài câu rõ ràng để phát thanh. Trong khi có những cuộc đình công của báo chí, các đài truyền thanh và truyền, hình địa phương đều có gắng cung cấp những ai tín với đầy đủ chỉ tiết như báo chỉ thường đăng, nhưng những tin tức dài dòng như vậy thường không đủ thì giờ để loan hoặc không đủ hấp dẫn cho khán giả theo dõi.

Dĩ nhiên cũng có nhiều tờ báo, trên đó các ai tín được làm thành những khuôn mẫu để khi cần chỉ điền thêm các chi tiết vào những chỗ trống trong mẫu, cho nên những ai tín này chẳng khác nhau bao nhiêu. Những bài tường thuật về những vụ này cũng vậy. Nhưng những tờ báo khá hơn thường quan tâm thực sự đến việc tạo ra những ai tín có ý nghĩa hơn là chỉ trình bày một bài in bên cạnh những quảng cáo. Tờ *Tennessean ở* Nashville đã đi tiên phong trong phạm vi báo địa phương trong việc phỏng vấn những nhân vật nổi tiếng để có những tài liệu về ai tín, hầu sử dụng khi những nhân vật này mệnh chung. Tờ *The New York Times* cũng làm công việc này trong phạm vi quốc gia và quốc tế. Ông C.P. Snow, một tiểu thuyết gia Anh, đã được Alden Whitman, biên tập viên chính phụ trách mục ai tín của tờ *Times* này phỏng vấn với mục đích đó. Tiểu thuyết gia Snow nhân dịp này đã gọi đùa Whitman là "ma cà rồng". Whitman đã tóm lược công việc của ông đại khái như sau:

Trong một năm làm việc trung bình 48 tuần lễ, tôi viết khoảng 48 ai tín, nghĩa là gần một tin loại này mỗi tuần lễ; tôi thường chỉ viết có một bản nháp, đó là kết quả của một thói quen có hại khi tôi suy nghĩ trong đầu về cách viết trước khi đặt bút viết. Vấn đề là phải tránh những sự nhắc đi nhắc lại, bỏ rơi những công thức, không được dùng những sáo ngữ và tìm gặp mỗi người cần gặp. Đó là một công việc toàn thời gian.[38]

Đối với những nhân vật nổi tiếng, thường thường cả báo chí lẫn thông tấn xã đều loan tin về cái chết dưới hình thức khá vắn tắt rồi sau đó đăng một bài về người quá cố, thường được soạn trước, dưới một cái gạch dài. Đây là một bài nói về cái chết của nữ thi sĩ Marianne Moore:

New York.—*Marianne Craig Moore, nữ thi sĩ đoạt giải Pulizer, đã mất hôm nay tại nhà riêng ở số 35, đại lộ thứ 9, N.Y. sau một thời gian bị bệnh khá lâu, hưởng thọ 84 iuòi.*

Cô Moore (Miss Moore) hầu như đã trở thành phế nhân từ gần hai năm nay sau nhiều cơn đau nặng thình lình, nhưng vì được y sĩ săn sóc rất cẩn thận nên vẫn có thể tiếp khách được và thường nói chuyện bằng điện thoại với các bạn hữu. Cô được coi như là một trong những thi sĩ tài danh nhất của thế kỷ này.

Tang lễ đang được sửa soạn.

Với chiếc áo choàng đen và chiếc mũ ngất nghểu trên bím tóc hoa râm, Marianne Craig Moore trông giống một hội viên khả ái của một hội phụ nữ tỉnh nhỏ hơn là một trong số những thi sĩ Hoa Kỳ rất có ảnh hưởng và được ngưỡng mộ nhất. Cô thường tự nhún mình nói: Tôi chỉ là một người viết may mắn".

Cô không phải như vậy. Thi sĩ T.S. Eliot (gốc Anh sinh ở Hoa Kỳ) thường nói rằng *những thi phẩm của cô là một phần trong số rất ít những thi phẩm được trường tồn trong kỷ nguyên này. Phê bình gia*

https://thuviensach.vn

Malcolm Cowley đã cho thi phẩm "What are Years" của cô Moore là một trong số những sáng tác phẩm cao quí nhất của thời đại chúng ta. Năm 1952, cô được tặng giải thưởng Pulitzer và giải Bollingen về thơ.
Những vinh dự này chồng chất lên nhiều vinh dự khác vẫn không làm cho cô tăng thêm vẻ hãnh diện về cô chút nào và cô cũng không bao giờ làm như vậy. Cô nói: "Lý do độc nhất mà tôi biết để gọi công việc làm thơ của tôi là không có một loại nào khác để xếp công việc đó vào".
Không giống phần đông các thi sĩ, cô Moore thích đám đông và những biến cố trong dân chúng. Với bộ mặt giống Mary Poppins, với nụ cười hồn nhiên và dáng người mảnh khảnh, cao chừng 1 th 60, cô là một trong những số người Mỹ ưa có mặt ở những nơi công cộng, từ những buổi trình diễn lần đầu ở khu Broadway và những dạ hội cải trang đến những cuộc tiếp tân và tranh tài thể thao. Cô là một người say mê dã cầu, và năm 1968 cô đã khánh thành thao trường Yankee Stadium khi tung trái banh đầu tiên.
Qua lai lịch của Marianne Craig Moore, không có gì chứng tỏ là cô trở thành một thi sĩ nổi danh trên thế giới hoặc có khuynh hướng đặc biệt về văn chương. Cô sinh ngày 15-11-1887 tại Kirwood, thuộc vùng ngoại ô thành phố Saint Louis, Tiểu Bang Missouri. Cha cô, một kỹ sư xây cất phải vào một dưỡng đường trước khi cô chào đời. Mẹ cô đem cô và người anh cô là John Carlisle [về] tiểu bang Pennsylvania để dạy học ở viện Metzger.
Có Moore tốt nghiệp trường Bryn Mawr cũng trong tiểu bang này, đi dạy học ít lâu rồi theo mẹ đến New York và trở thành một quản thủ thư viện. Cô bắt đầu xuất bản vài thi phẩm nhưng không mấy người chú ý cho mãi đến năm 1925, khi thi phẩm "Observations" của cô đoạt giải Dial. Từ đó, tiến bộ của cô trên đà vinh quang thật là vĩ đại. Cô đã sáng tác cả thảy 120 thi phẩm gồm trong 242 trang của cuốn "Marianne Moore toàn tập" *(The Complete Works of Marianne Moore) được phát hành trong kỳ sinh nhật lần thứ 80 của cô.*
Các hãng thông tấn và nhiều nhật báo lớn thường giữ sẵn những bài viết về ai tín thuộc các nhân vật nổi tiếng trong tập tài liệu càng nhiều càng tốt. Thường thường, các nhật báo lại có sẵn một số bài này trong bản kẽm: trong trường hợp của các lãnh tụ quốc gia và quốc tế, có khi các báo soạn trước cả một trang hoặc hơn thế nữa với tin tức và hình ảnh để dùng khi nhân vật đó từ trần. Các phương tiện quảng bá có thể dựa vào tài liệu của các thư viện chứa phim cũng như những bài ai tín làm sẵn của các hãng thông tấn để viết những bài tường thuật ngay khi có những nhân vật cỡ Mao Trạch Đông mệnh chung. Những tài liệu tương tự cũng đã được dự trữ sẵn sàng nhiều năm trước về các cựu Tổng Thống Harry S. Truman, Dwight David Eisenhower, Lyndon Baines Johnson và nhiều người Mỹ nổi tiếng khác.
Công việc xem xét và cập nhật hóa những ai tín thường được trao cho các phóng viên và người cải biên trong tòa soạn khi những người này không có việc gì làm. Theo nguyên tắc, những nhà báo chưa có kinh nghiệm thì không được giao phó những công việc loại này, dù đó là việc thông thường. Đây cũng là một công việc rất quan trọng. Một sai lầm trong bản ai tín về một nhân vật nổi tiếng có thể đem đến cả chồng thư phản đối của các độc giả bất bình. Một sai lầm như vậy, một khi xẩy ra khó có thể tìm ra được và sửa chữa trong bản tin trữ sẵn nếu nó đã lọt qua ban phối kiểm và biến thành những hàng chữ in bất di bất dịch.

TANG LỄ

Hầu hết những bản tin về tang lễ đều được viết một cách hạn chế, trang trọng và vắn tắt. Gần như tất cả những gì liên quan đến người chết đều được đề cập đến trong phần ai tín. Trong phần tang lễ, chỉ còn một số rất ít chi tiết để nói là tổ chức ở đâu, khi nào, số người tham dự, danh tính những người trong gia đình và bạn thân nếu cần, tên vị tu sĩ làm lễ và nơi mai táng hoặc hỏa thiêu. Khi tả về tang lễ của một nhân vật nổi tiếng, cách viết có thể giống hoặc khác nhau ít nhiều, nhưng những sự kiện có thể [mang] nhiều màu sắc hơn.

https://thuviensach.vn

Dù tang lễ có được quay phim hoặc thâu hình kèm theo lời bình luận của phóng viên hoặc được trình bày trên trang nhất của tờ báo với lời ghi chú của người viết thì bí quyết để thành công trong việc viết loại tin này vẫn là sự vắn tắt. Ngay cả trong thảm cảnh trọng đại như đám tang của một vị tổng thống bị ám sát hoặc của một phi hành gia tử nạn trong những hoàn cảnh thảm khốc, thường thường người viết phải cố tránh việc biểu lộ sự xúc động càng nhiều càng tốt, trừ phi có những lý do đặc biệt để biện minh cho nó. Biến cố tự nó có thể có tính cách xúc động đối với độc giả và khán thính giả. Đó chính là nghệ thuật của người phóng viên dù dùng máy chữ, máy ghi âm hoặc máy ảnh. Dưới đây là một câu chuyện loại này được thuật lại với những nét chính yếu và đã đem lại cho tác giả giải thưởng Pulitzer:

Bài của John Fettennan

Trời đã quá khuya trong một đêm thứ Tư và hầu hết mọi người ở Hindman, thuộc quận Knott, tiểu hang Kentucky, đều đã an giấc, khi thi hài của binh nhất James Thurman Gibson (biệt hiệu Vịt Con—Little Duck) đã được chở từ Việt Nam về. Trời nóng, nhưng khi chiếc xe tang màu xám chở chiếc quan tài cũng màu xám của quân đội đến thì một trận mưa mùa hè bắt đầu. Những hạt mưa lóng lánh nặng nề rơi xuống xe bóng loáng dừng trên đường phố. Khu Hindman lúc đó tối đen và yên tĩnh. Đằng xa, tại con đường lớn của thị trấn, thỉnh thoảng ngọn đèn hiệu quãng cáo màu đỏ của một công ty bán máy lúc sáng lúc tắt.

Thi hài của binh nhất Gibson đã được đưa từ Oakland, Tiểu Bang California, đến Cincinatti và có trung sĩ Raymond A. Ritter được ủy nhiệm hộ tống đến tận nhà. Đến Cincinatti có ông John Everage, người phụ trách tang lễ trong vùng, ra tiếp nhận, rồi từ đó thi hài được những người quen biết anh binh nhất 21 tuổi này trông nom.

Tại Hindman, chiếc quan tài được đưa ra khỏi xe tang trong khi trung sĩ Ritter, tay đeo băng đen, nghiêm chỉnh đứng chào. Một nhân viên phụ trách tang lễ nói nhỏ với một đồng nghiệp khác:

"Vịt Con đấy. Họ mang nó về đây".

Trong lúc sinh thời, anh thường được gọi là Vịt Con nên nhiều người quen anh phải ngẫm nghĩ một lát mới nhớ lại đầy đủ cái tên của anh.

Sáng thứ Năm có một số người chưa biết Vịt Con đã về đến nhà—hoặc gần đến nhà. Trong buổi sáng, thân nhân của anh đến: Herschel, người anh cả, có biệt hiệu là Vịt Lớn (Big Duck), Betty Jo, người chị, và Carolyn, vợ của anh.

Họ đứng cạnh thi hài đặt trong chiếc quan tài kính và để mặc những giọt nước mắt rơi xuống mặt kính. Một số người nói chuyện khe khẽ ở cửa bên kia hoặc ngoài đường phố. Bố mẹ của người lính xấu số, ông bà Norman Gibson, đợi ở nhà, một ngôi nhà sơn trắng rất có ngăn nắp trong vùng thung lũng bao quanh Flax Patch Creek, cách Hindman nhiều dặm đường. Bà Gibson đau từ mấy tháng nay và gia đình không để cho bà đi Hindman. Gần trưa, họ đưa Vịt Con đến nhà.

Ông Gibson khe khẽ nói chuyện về đứa con của ông: "Tôi nghĩ rằng các ông ngạc nhiên về việc tại sao chúng tôi lại gọi nó là Vịt Con. Khi các cháu còn nhỏ, lúc có cơ hội, chúng thường lên trên kia chơi đùa trong dòng suối nhỏ. Có người nói rằng chúng giống như những con vịt. Từ đó Herschel là Vịt Lớn và James là Vịt Con.

Các ông làm việc vất vả suốt đời để nuôi gia đình, tôi cũng phải làm việc trong mỏ than, chân tay lem luốc, chở than ra để nuôi gia đình. Vịt Con sinh trưởng ở đây, trong ngôi nhà này và không bao giờ muốn rời khỏi nơi đây..."

Tang lễ bắt đầu từ 10 giờ sáng thứ Bẩy và nhiều người đã đến sớm hơn. Họ đã từ những vùng thung lũng và những thị trấn nhỏ thuộc các quận Letcher, Knott và Perry. Một số người từ các tiểu bang khác đến. Họ lặng lẽ đi vào những hàng ghế trong nhà thờ tin lành Providence Regular Baptist Church. Những người nào không vào được bên trong thì tụ tập ở ngoài cửa lớn hoặc gần các cửa sổ.

Mục sư Archie Everage, ở nhà thờ tin lành Montgomery gần Hindman, đến chủ lễ. Lúc sinh thời, cứ ngày Chủ Nhật, Vịt Con thường đến nhà thờ Montgomery dự lễ.

Mới đây, trước khi Vịt Con tử trận ở Việt Nam, anh có viết hai bức thư cho vợ. Người ta thấy anh tỉnh

https://thuviensach.vn

xấu số này đã viết một phần về đám táng của anh như mục sư Everage đọc trong một bức thư đó:
"Em yêu của anh, hãy nghe dây. Nếu [có] cái gì xẩy ra cho anh, anh muốn em hiểu rằng anh rất mực yêu em và anh muốn em ở lại với những người thân của anh; anh muốn em biết rằng em là một người vợ hiền và anh rất hãnh diện vì em. Nếu [có] cái gì xẩy ra cho anh, anh muốn Vịt Lớn và Betty Jo biết rằng anh rất thương yêu họ. Nếu [có] cái gì xẩy ra, em cũng nên nói với họ rằng không nên buồn, rằng anh đã dọn mình rồi".
Tang lễ diễn ra trong hai tiếng đồng hồ và chỉ chấm dứt sau khi những toán người thuộc mọi lứa tuổi đã đến nghiêng mình trước quan tài. Sau đó, mọi người tiễn đưa Vịt Con đến nghĩa trang Resthaven trên một ngọn đồi của quận Perry. Quân đội cử sáu người đến khiêng quan tài, trong đó có năm người đã phục vụ tại Việt Nam. Ngoài ra, còn có một toán bẩy quân nhân bắn ba loạt súng trên phần mộ và một người lính kèn đến thổi kèn cáo phó.
Những quân nhân khiêng quan tài, nghiêm chỉnh trong bộ quân phục, xếp lá quốc kỳ trên chiếc quan tài, và trung sĩ Ritter cầm lấy [nó] rồi trao cho người quả phụ trẻ tuổi đã khóc nhiều và nói ít trong ba ngày qua. Vợ của người lính xấu số phủ phục cạnh chiếc mũ của chồng rên rĩ: "Anh Vịt Con".
Sau đó họ chôn Vịt Con trong lòng mảnh đất mà vì nó anh đã chết.

Trích báo *Louisville Courier-Journal* và *Times Sunday Magazine*.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 9. TIN HỢP VỚI THỜI GIAN VÀ TRANG BÁO

Bộ mặt một tin tức có những giới hạn rõ rệt. Nó phải thích hợp với một vài yếu tố thời gian và trang báo, ngay cả ở những tổ chức làm tin lớn. Do đó, các chủ biên phải mệt với những bài quá dài hoặc quá nhiều chi tiết. Công việc của những vị này là tính toán cẩn thận cho đủ kích thước. Trong Chương này, chúng ta sẽ bàn đến cách giải quyết vấn đề muôn thuở này và cách ứng dụng cho ngành quảng bá ở một Chương sau.

VẤN ĐỀ CỦA NGƯỜI VIẾT

Thật là quá tầm thường khi nói rằng người viết phải hiểu rõ độc giả, hiểu rõ điều mình muốn nói với họ và sau hết hiểu rõ chính mình. Khi một ký giả ở dưới quyền điều khiển của bộ biên tập, dù khắt khe hay dễ dãi, anh ta cũng phải hiểu rõ tư tưởng bộ biên tập, và có lẽ đây là điều khó khăn nhất.

Chỉ thị của bộ biên tập. Các chủ biên không giống nhau trong mức độ ra chỉ thị và hướng dẫn các ký giả. Một chủ biên dễ dãi chỉ nói: "Gọi điện thoại hỏi cái này rồi viết một tin". Hoặc giả ông ta đưa ra một mớ bài báo cắt, phiếu ghi chú hoặc một bản tin viễn ký và bảo "làm vài đoạn". Có lẽ ông ta không có thì giờ để nói rõ hơn. Cũng có thể ông ta cho rằng không cần thiết. Nhưng một ký giả nhà nghề thường hiểu cách làm. Anh đã thăm dò được tư tưởng bộ biên tập. Nhờ kinh nghiệm, anh có thể đoán được cần phải làm gì. Một ký giả mới vào nghề phải vật lộn với câu đố này và chỉ biết bám vào một qui tắc lúc nào cũng đúng với bất cứ ký giả nào, đó là "ráng viết ngắn".
Không hề có loại thước nào đo được giá trị của tin tức khiến cho chủ biên và ký giả có thể đả thông tư tưởng như các nhà khoa học. Nếu họ hiểu biết lẫn nhau và làm việc với nhau trong một thời gian thì việc thông cảm là điều tất nhiên. Một chữ, một cái nhìn, một động tác của ngón tay hoặc một câu cộc lốc "cứ thế", là đủ cho ký giả biết mình phải làm những gì rồi. Sản phẩm của ký giả luôn luôn phải thích hợp với diện tích dành sẵn. Nếu không, bài sẽ bị cắt xén làm đau lòng người viết.

Viết theo diện tích. Tại những tòa báo có qui củ hơn—và vì áp lực kinh tế thúc đẩy việc tăng số báo—người ta dùng nhiều cách để đạt mức chuẩn xác hơn trong tin tức. Những cách này gọi là "viết theo diện tích" (writing to space), một vấn đề ám ảnh ký giả từ thuở khai thiên lập địa.
Có vài vị chủ biên, nhất định mọi thứ đều phải "theo diện tích", hầu như phải nói rõ từng li từng tí. Họ cho biết cần bài gì, bắt đầu như thế nào, dài đúng bao nhiêu chữ. Có khi họ còn bắt các ký giả đặt mức ngừng trên máy đánh chữ ở những chỗ nhất định để đánh máy những hàng chữ vừa với dòng chữ đúc trong máy "li-nô-típ". Họ bắt buộc các tin ngắn chỉ được giới hạn trong vòng 22 hoặc 33 chữ thôi.
Có những vị khác kết hợp chiều dài của bài với những kiểu "tít" khác nhau được gợi ý trước, trừ những bài quan trọng trên trang nhất. Thí dụ: một cái "tít" một dòng, một cột, chữ nhỏ, đương nhiên đi với một bài dài 60 chữ. "Tít" một cột mà chữ lớn hơn một chút thì bài có thể dài chừng 150 chữ. Một "tít vài cột có thể móc theo một bài dài khoảng 400 chữ. Ngoại giả, tùy theo mỗi bài được chỉ định.
Với hệ thống nào thì công việc thành công hay không cũng còn tùy tinh thần làm việc tập thể và hiểu biết lẫn nhau, bởi vì công việc đo lường không làm sao chính xác hoàn toàn được. Thí dụ: khi chủ biên đòi một bài 100 chữ, ông ta chỉ cần bài dài 10 dòng đánh máy vì mỗi dòng đánh máy thường có 10 chữ. Nếu ông ta đòi một đoạn, ông ta không muốn có quá 49 hoặc 50 chữ nghĩa là kích thước trung bình của một tin thật ngắn (a short-short) cho một cột báo của một trang tám cột thông thường.

Kiểm điểm kết quả. Giải quyết được vấn đề thông cảm với bộ biên tập rồi, ký giả hiểu cách viết mau hơn.

https://fb.com/tailieudientu

Khi viết bài cấp bách, anh ta thường nộp từng khúc. Nếu phần mở hỏng, chủ biên thảy lại với nét bút chì gạch tùm lum hoặc ngoẳng xuống đoạn hai hay đoạn ba. Như vậy có nghĩa là ông ta muốn chọn đoạn sau làm phần mở đầu câu chuyện Dù thế nào thì ký giả cũng phải chấp nhận sự bấp bênh nghề nghiệp này và cố gắng viết một phần mở khác.
Nói về độ dài của bài, nếu ký giả quên, thì anh ta được lưu ý ngay. Chủ biên có thể nhắc: "gần đủ rồi đó" hoặc "thôi, kết thúc đi". Có thể ông ta chẳng nói chẳng rằng, chỉ đánh một dấu chấm hết vào bài.
Thỉnh thoảng, các báo và thông tấn xã lại trải qua một cơn khủng hoảng gọi là "bóp nghẹt". Trong cơn này, những giá trị tin tức bình thường không còn có thể giữ được nữa vì đầu óc cáo chủ biên đã rối tung. Vì một lý do khó hiểu nào đó, các chủ biên khăng khăng cho rằng bài nào cũng dài quá. Hậu quả là bài nào cũng bị cắt cụt. Không một tổ chức làm tin nào thoát khỏi tình trạng đó và cũng không có cách nào chữa nổi. Nó phải đi theo con đường của nó.

TIN VẮN

Viết tin vắn cho hay là cả một nghệ thuật. Cũng có thể là một nghệ thuật chuẩn xác nữa. Viết sao cho gọn và hấp dẫn, đó là thí dụ tốt nhất cho lối "viết theo diện tích". Tin vắn không hẳn phải viết theo đúng qui tắc "kim tự tháp ngược" mới hay. Có khi theo lối tuần tự của thời gian (chronolngical order) lại tốt. Thường thì trọng điểm của một tin vắn có thể cô đọng trong vài hàng chữ in. Một nhập đề triển hoãn (delayed beginning), một câu trích dẫn (a quote), một nhận xét sắc bén (a keen observation),... đều có thể giúp cho tin vắn sống động.
Không có tên đặt nhất định cho loại tin vắn, ngoại trừ loại "tin đóng khung" (box). Về hình dạng, loại tin này thường vuông, vì chiều dài của thân bài thường tương đương với chiều dài của phần mở.
Dưới đây là hai tin vắn đã làm cho tờ báo thêm tươi sáng:
London.—*Nhiều nhà phê bình âm nhạc đang bối rối vì đã trót ngợi khen Hợp Tấu Khúc số 3 của Piotr Zak trong buổi trình tấu hôm qua. Đài BBC vừa cho biết buổi trình tấu phát thanh đó thực ra chỉ là một băng thâu âm do hai nhân viên của đài này ghi chơi.*
Chắc nhạc sĩ Zak cũng bực mình vì vụ này? Không, đài BBC cho biết, vì không có ai là nhạc sĩ Zak cả.

Một người chơi cầu gôn" (golf) hôm nay đã mất 2.000 Mỹ Kim vì một ván cầu chơi trong mùa hạ vừa rồi. Ông Maxtvell J. Hardison, 53 tuổi, choi "cầu gôn", đã bị tố cáo là chơi trái phép. Ông G. Wilfred Mannersley, 62 tuổi, người cùng chơi ván "cầu gôn" này với ông Hardison đã kiện ông Hardison tại tòa án quận, viện lẽ rằng đáng lẽ đánh trái cầu vào đích, ông Hardison lại dùng "gậy gôn" đánh vào đầu ông khiến ông bị choáng váng. Kết quả là ông Mannersley được bồi thường 2.000 Mỹ Kim.

PHẦN MỞ MỘT CHỦ ĐỀ

Hình thức đơn giản nhất của một tin là lỗi viết dựa trên phần mở có một chủ đề (single incident lead). Cả bản tin có thể có nhiều chuyện, nhưng những chuyện sau không nhất thiết phải nằm ngay sau câu đầu, như trong mô thức hình tháp ngược". Hình thức này giống như cái thang:
Chủ đề ở phần mở
Tài liệu (chi tiết)
Chuyện thứ nhì
Tài liệu (chi tiết)
Chuyện thứ ba
Tài liệu (chi tiết)

https://thuviensach.vn

Chiều dài của bản tin loại này có thể căn dễ dàng bằng cách giới hạn số ý kiến dùng để khai triển tin và chỉ sử dụng tài liệu cốt yếu cho mỗi ý. Lối này giúp ta viết theo diện tích rất trúng.

Tường thuật diễn văn. Một bài diễn văn trung bình, nghĩa là dù không đáng chạy trên trang nhất nhưng cũng đáng tường thuật, thường được viết với mô thức "cái thang".
Điều cần là phải tôn trọng một cách hợp lý "qui tắc mỗi câu một ý" (rule of one-idea-to-a-sentence). Chỉ có phần mở chứa đựng ý chính của tin. Tên của diễn giả, thời gian và không gian của cuộc họp, lý do của những nhận định, và các chi tiết khác rải rác trong toàn bài ở những chỗ thích hợp. Ngày xưa, các chi tiết này thường được gói ghém cả vào phần mở. Bây giờ, người ta lại qui định lối viết rải ra. Lối này còn được dùng để làm các tin tức về những cuộc hội họp chính trị, biên bản lập pháp, mọi cuộc dự thính... cần phải được viết cho vừa diện tích và không có những chi tiết thừa.
Thí dụ sau đây đưa ra một kiểu mẫu nhưng ký giả không nhất thiết phải coi đó là bất di bất dịch:

Chủ đề ở phần mở:	*Ông tân Giám Đốc Bảo Tàng Viện Modern Art (Tân Nghệ Thuật) hôm nay hứa rằng ông sẽ gia tăng lợi ích cho cộng đồng.*
Tài liệu cho phần mở:	*Tiến sĩ Frederick V. Langsam, người kế vị ông Albert Bunker, công bố kế hoạch của ông trong một cuốn "Bạch Thư về Nghệ Thuật".* *"Bạch Thư" này đã được Tiến sĩ Langsam lược trình trước Hội Hồng Bảo Trợ Bảo Tàng Viện.* *Ông nói: "Chúng ta sẽ đưa một vài bức danh họa, trong đó có cả tranh Picasso, đến những khu bình dân cho công chúng thưởng thức".* *Ông còn cho biết thêm rằng, tại Bảo Tàng Viện, ông cho sử dụng các tiện nghi tối tân để hướng dẫn khách đi xem, như phim diễn giảng và máy ghi âm hướng dẫn bỏ túi.*
Chuyện thứ nhì:	*Tiến sĩ Langsam cũng nói rằng ông ta còn có thể tìm ra một số "vật lạ" hiện nằm trong kho.*
Tài liệu cho chuyện thứ nhì:	*Ông giải thích: "Là người biết nghề, tôi hiểu rằng nghệ thuật, cũng có thời thượng và nhiều tác phẩm tân phái bị bỏ xó cần được đem ra trưng bày ở chỗ xứng đáng. Dân chúng chắc sẽ ngạc nhiên lắm".*
Chuyện thứ ba:	*Ông tân Giám Đốc thẳng thắn thú nhận rằng cần cải thiện tình trạng bảo tàng viện để tạo ấn tượng tốt đối với quần chúng.*
Tài liệu cho chuyện thứ ba:	*Ông nói: "Thiên hạ vẫn cho bảo tàng viện là một kho chứa đồ cũ do các quản kho ù lì trông coi, và có thể thiên hạ có lý. Chúng tôi hứa với quý vị rằng từ nay chúng tôi sẽ mở rộng cửa kho".* *Trong số những biện pháp cải thiện sinh hoạt bảo tàng viện nêu ra trong "Bạch Thư", Tiến sĩ Langsam nói đến những tương quan giữa viện và các trường học trong thành phố. Ông kêu gọi "hãy mang nghệ*

https://thuviensach.vn

thuật đến với trẻ nhỏ thay vì cầm tay lôi chúng đến bảo tàng viện". Ông còn muốn kết chặt liên hệ giữa bảo tàng viện và viện đại học để nâng cao uy tín của viện trong giới học giả.

Chi tiết phụ: *Tiến Sĩ Langsam là giáo sư môn Lịch Sử Nghệ Thuật tại viện đại học trước khi ông đảm nhiệm chức vụ Giám Đốc Bảo Tàng Viện. Khi còn làm nghề mô phạm, ông đã nổi tiếng là người nhiều sáng kiến, có dạo ai nấy đều phải theo dõi những cái gọi là "Biến Cố Langsam". Ông nói rằng ở bảo tàng viện sẽ không có cái gọi là biến cố đâu.*

Một trong những khó khăn của việc tường thuật diễn văn là phải làm sao ghi đủ những điều tuyên bố, bằng trích dẫn trực tiếp hoặc bằng quảng diễn câu nói của người phát biểu. Vài tòa soạn quen lối viết "Ông ấy nói rằng, nói rằng, nói rằng..." với lý do là chữ này đúng nhất. Trái lại, có nơi lại ưa dùng những chữ vô nghĩa như "Ông ta biểu thị rằng," "Ông ta khẳng định rằng..."

Dĩ nhiên, giữa hai thái cực nói trên còn có cách viết hay mà vẫn đúng. Nếu phóng viên không chú ý đến những khía cạnh đặc biệt, anh ta vẫn có thể liếc qua những động từ diễn tả rất hay nằm trong "tít". Một diễn giả có thể đòi hỏi, kết tội, thách thức, báo động, la lối, nhấn mạnh, giải thích, xác nhận, nêu ra, vân vân. Tuy nhiên, trừ phi diễn giả nói trong tư thế trịnh trọng, đừng bao giờ ghi "Ông ta tuyên bố". Chữ này có tính cách trang trọng chỉ dành để dùng vào dịp lễ nghi.

Lối làm tin với phần mở một chủ đề, áp dụng cho diễn văn, còn có ưu điểm là giúp các ý khác không bị nhồi nhét vào một hoặc hai đoạn đầu. Sau đây là một thí dụ:

Các bác sĩ ở Bệnh Viện Đô Thành đã dùng da người ghép thành ống và nắp đậy cho một thanh quản bị hư của một sinh viên năm thứ nhất Đại Học Tiểu Bang.

Sinh viên này là Campbell B. Stinchfield, 18 tuổi, ở Chicago, đã nói được và đã chào các ký giả: "Chào quí vị, xin mời vào". Đó là những câu nói đầu tiên từ khi anh ta bị tai nạn xe hơi ở đường 162, phía Nam thành phố.

Qua hai cuộc giải phẫu, các bác sĩ đã hoàn tất việc ghép da đùi của Stinchfield thành một thanh quản nhân tạo.

Các cuộc giải phẫu này đều do hai bác sĩ Wilford J. Carstairs và Helge O. Halvorsen thực hiện.

Bác sĩ Halvorsen cho biết đây là lần đầu có cuộc giải phẫu loại này và "khá giản dị" mặc dù phải một vài năm nữa mới cắt chỉ được".

PHẦN MỞ NHIỀU CHỦ ĐỀ

Một bản tin chứa nhiều khía cạnh cần đưa vào phần mở và lần lượt thêm tài liệu là loại bản tin khó viết. Không khác loại tin có phần mở một chủ đề, ở đây điểm chính vẫn là việc chọn lựa ý tưởng tin tức cần làm nổi bật sao cho vừa với diện tích. Lối dàn bài loại tin này cũng tương tự với mô thức "hình tháp ngược" nhưng không thể cắt bỏ từ dưới cắt lên.

Nếu phóng viên có đủ thì giờ xếp đặt thì cũng có cách viết. Giả thử cần có ba ý chính ở phần đầu bản tin, người ta có thể dùng mô thức "cái thang":

Chuyện 1 ở đoạn mở
Chuyện 2 ở đoạn mở
Chuyện 3 ở đoạn mở
Đoạn nối kết

https://thuviensach.vn

Tài liệu cho chuyện 1
Tài liệu cho chuyện 2
Tài liệu cho chuyện 3
Chi tiết khác

Nếu mỗi ý chính dễ diễn tả, cả ba ý ở phần đầu có thể viết tóm lược vào ba đoạn. Nhưng thường ít khi lại giản dị như thế, mà mỗi ý lại đòi hỏi vài ba đoạn mới diễn tả hết nội dung. Cũng có thể đưa một câu tuyên bố then chốt, nguyên văn một đoạn tài liệu quan trọng, hoặc một phần tài liệu nào đó, vào ngay phần đầu bản tin để gây sự chú ý lập tức của độc giả. Điều này giải thích được lý do tại sao người ta không thể ước lượng được chiều dài phần mở của mọi loại tin. Có khi chỉ là một câu, có khi lại dài đến 400 hoặc 500 chữ.

Dĩ nhiên một phần mở nhiều chủ đề đối với một ký giả không cần biết tới liên từ, có thể cắt xẻ ra được. Các phần rời của bản tin phải viết sao cho nó có mạch lạc với nhau. Nếu thiếu mạch lạc, không còn là bản tin nữa mà chỉ là những màu tin lẫn lộn theo kiểu "phân đoạn lu bù"[39]. Cắt rời các đoạn này ra, bỏ vào cái mũ xóc lên, lượm từng đoạn lên và xếp lại—đó là cách "phân đoạn lu bù". Các ký giả còn non thường ham nối đoạn bằng cả câu. Có những chữ hoặc những từ (phrases) giản dị dùng để nối đoạn cho bản tin mạch lạc như:

cũng	với
nhưng	không kể
chẳng bao lâu	về sau
trước đó	tuy nhiên
sau đó	song le
trong khi đó	đối với
mặc dầu	nói về
tiếp đó	chẳng hạn
cuối cùng	gần
tốt hơn	xa
tệ hơn	bất cứ

Xào lại một bản tin. Chúng ta hãy viết lại tin "ông Langsam cải thiện tình trạng bảo tàng viện Modern Art", để thấy rõ sự khác, biệt giữa hai lối viết Phần mở một-chủ-đề và nhiều-chủ-đề.

Chuyện ở phần mở	*Vài họa phẩm nổi tiếng của Picasso sắp được Viện Bảo Tàng Modern Art đem triển lãm lưu động tại các khu xóm bình dân.*
Thêm tài liệu	*Ông tân Giám Đốc Viện, Tiến sĩ Frederick V. Langsam, hôm nay có hứa với Hội Đồng Bảo Trợ trong một "Bạch Thư" rằng ông sẽ cho quần chúng ở khu xóm bình dân được thưởng thức những tranh của Picasso và nhiều kiệt tác nghệ thuật khác.*
Tóm lược các điểm khác	*Trong một hài diễn văn ở phòng hội Viện Bảo Tàng, ông Langsam còn cam kết biến đòi bộ mặt "kho đồ cũ" của Viện Bảo Tàng bằng cách đưa tác phẩm đến*

https://thuviensach.vn

	trường học, dùng các phương tiện tối tân để hướng dẫn khách thưởng ngoạn—như phim ảnh, máy ghi âm bỏ túi, và trưng bày nhiều tác phẩm còn giữ ở trong kho.
Chuyển đoạn để thêm chi tiết	*Tiến sĩ Langsam, kế vị ông Albert Arnold Bunker, nói rằng: "Rồi quý vị sẽ thấy, từ nay tôi sẽ mở rộng cửa".*

Phần tài liệu còn lại có thể được chọn lần lượt, kèm theo diễn giải và lời tuyên bố, nếu có. Như vậy, cốt yếu của lối viết tin này là dồn hết ý chính vào phần đầu. Khuyết điểm của lối này là nó khiến cho độc giả quên mất mạch lạc của bản tin và những tài liệu. Tuy nhiên, đối với những bài diễn văn quan trọng trong những cuộc vận động chính trị hoặc liên quan đến đường lối quốc gia, tiểu bang hoặc địa phương, các phóng viên không có chọn lựa nào khác hơn là lối viết hết ý tin lên phần đầu.

Đoạn mở liệt kê. Muốn độc giả theo dõi đầy đủ được những phần mở có nhiều chủ đề ta có thể dùng lối viết liệt kê. Trong thí dụ Viện Bảo Tàng trên đây, ta có thể giữ nguyên đoạn đầu và viết thêm như sau:
Ông tân Giám Đốc của Viện, trong một "Bạch Thư Nghệ Thuật "còn hứa:
1. Triển lãm tranh tại các trường học.
2. Dùng phim diễn giải và máy ghi âm hướng dẫn cho khách thưởng ngoạn.
3. Thay đổi bộ mặt "kho đồ cũ" của Viện.
Phần tài liệu bổ túc cho phần mở và các điểm kế tiếp được viết như thí dụ trên. Có khi không cần con số, mà chỉ dùng dấu chấm hoặc gạch đầu dòng để liệt kê. Còn một lối liệt kê nữa là dùng chữ hoặc từ cốt yếu đặt ở đầu câu, như:
Tiến sĩ Frederick V. Langsam đưa ra các điểm quan trọng sau đây trong "Bạch Thư Nghệ Thuật" của ông:
Trường học—Triển lãm tại chỗ.
Truyền thông—Dùng phim diễn giải và máy ghi âm hướng dẫn khách tại Bảo Tàng Viện.
Bộ mặt—Thay đổi để chấm dứt ấn tượng "kho đồ cũ".
Từ nay chúng tôi sẽ mở rộng cửa. Tôi hứa với quy vị như vậy". Đó là lời tuyên bố của Tiến Sĩ Langsam trong một cuộc họp với Hội Đồng Bảo Trợ của Viện Bảo Tàng.
Liệt kê [theo] lối này có vẻ vụng về; nhưng nếu ở bài dài, cần tóm tắt vài ý chính ở đoạn cuối cho vừa diện tích trang báo, thì lối này lại rất thích hợp, nhất là đối với trường hợp một bài diễn văn.
Sau đây thêm một thí dụ về lối liệt kê nữa:
Ty cảnh sát thành phố River bị tố là thiếu kỷ luật, điều hành với nhiều thủ tục lỗi thời và không hữu hiệu.
Nói về nhân số và lương bổng thì Ty này tương đương với các Ty khác nhưng việc thi hành công vụ, phát huy khả năng lại sa sút.
Trên đây là kết luận do Ủy Ban Chuyên Viên Điều Khiển Công Tác của Ty Cảnh Sát, công bố hôm nay tại Tòa Đô Chính sau một năm làm việc. Ông Thị Trưởng Harold V. Dawkins nhấn mạnh mấy điểm chính sau đây trong bản phúc trình:
1. Việc lưu trữ hồ sơ của Ty Cảnh Sát không đúng và gây ra nhiều khó khăn cho các công tác khác.
2. Chỉ có gần 20 phần trăm nhân viên được cắt cử đi tuần vào dịp cuối tuần—thời gian những vụ vi phạm xẩy ra nhiều nhất.
3. Nhân viên tuần cảnh chia nhau ba phiên đồng đều, trong khi ban đêm cần nhiều người hơn.
4. Nhiều nhân viên tuần cảnh la cà ở quán rượu trong giờ làm việc, mặc dầu có sự kiểm soát của các sĩ quan thanh tra.

https://thuviensach.vn

Ông Thị Trưởng Dawkins nói: "Bản phúc trình này cho thấy chúng ta cần thay đổi toàn diện cơ cấu Ty Cảnh Sát. Tôi sẽ cho bắt đầu ngay, bất kể việc đụng chạm với người này người kia. Thành phố River của chúng ta phải có cảnh sát đàng hoàng bảo đảm an ninh....
Những điểm liệt kê trên đây dĩ nhiên cần có thêm tài liệu bổ túc. Rất có thể vị thư ký tòa soạn vô tâm, muốn bản tin gọn ghẽ, đem gạch bỏ phần tài liệu, độc giả sẽ hoang mang không hiểu lý do của những nhận định giật gân kể trên.

TIN TỔNG HỢP

Trong thí dụ sau đây, chúng ta lại thấy lối viết tổng hợp tất cả các điểm quan trọng. Các khía cạnh khác nhau trộn lẫn với nhau mà không cần con số, dấu chấm hoặc dấu gạch nào để liệt kê:
Rahway, N.J.—*Chừng 500 trong số 1.143 tù nhân tại nhà lao Tiểu Bang New Jersey ở Rahway đã chấm dứt việc chiếm giữ trong 24 tiếng đồng hồ hai dãy trong nhà lao này từ đêm qua bằng cách thả năm con tin sau khi có sự thỏa hiệp với các nhà cầm quyền Tiểu Bang.*
Thống Đốc William T. Cahill loan báo rằng viên quản ngục Warden U. Samuel và ba người gác nhà lao đã được các tù nhân nổi loạn trả lại tự do sau một cuộc họp với các nhà báo và nhà cầm quyền Tiểu Bang để phổ biến những lời phàn nàn về những điều kiện an ninh quá gắt trong nhà lao.
Người gác thứ tư cũng được thả ra lúc bắt đầu cuộc họp để tỏ lòng thành thật.
Để bảo đảm rằng các tù nhân không bị thiệt hại gì, các nhà cầm quyền đã đi đến một sự thỏa thuận duy nhất là các công dân ở Rahway chứ không phải người nào khác sẽ dẫn các tù nhân trở lại nơi giam giữ để họ được chắc chắn là không có sự đánh đập nào xẩy ra...

The Record Hackenaack N.J.

Mặc dầu có những đòi hỏi về thời gian và không gian, không phải bài nào cũng có thể xoay theo loại bố cục trên được. Có loại kể chuyện mang hình thức của một câu chuyện tự nhiên, và thật ra rất hấp dẫn nếu ký giả nhìn ra. Với loại bài này, những nhà báo cựu trào sẽ phê phán là "viết lang bang". Thí dụ sau đây cho thấy "viết lang bang" cũng là một hình thức đặc thù.
Atlantic Beach.—*Cô Judy John hôm qua đã trở thành tân giai nhân của Pete John tại nhà hàng Lou trong một bữa tiệc xô bồ náo nhiệt.*
Sau khi bà mai dắt cô Judy, tóc đen, 21 tuổi, đến cho mẹ chú rể, bữa tiệc theo kiểu gypsy bùng lên trong những điệu quay cuồng, tiếng dậm chân, nhảy nhót, la hét. Đó là lễ cưới. Cô dâu và chú rể là anh em họ.
Không có tiếng vĩ cầm náo nức kiểu "Romany" mà chỉ có tiếng bập bềnh của ban nhạc trẻ chơi toàn diệu "rock"—nhạc công là những thiếu niên tóc dài với tên chung là "Thời Kỳ Hồng Hoang". Họ chơi một cách máy móc, mắt láo liên nhìn bên này bên kia.
Quán Lou gần bãi biển, nhưng hôm nay trời u ám nên trên bãi đậu xe chỉ lơ thơ dăm chiếc xe chở hàng mang bảng số ngoài tiểu bang. Nhóm "gypsies" đến đây đã mấy tuần nay. Có người bảo bọn họ dường như sắp bầu một ông vua, nhưng chẳng ai biết tên ông vua đó và ông ta người phương nào.
Người thường nếu có thắc mắc về "gypsies" cũng chỉ được nghe một câu trả lời: "Gypsies là gì? Là... cho năm "đôn" đi, tôi coi chỉ tay cho. Không có năm hả? Hai cũng được". Bọn "Gypsies cái" đeo giắt đầy mình những vàng và đá xanh, đá đỏ. Họ còn mang đai lưng, khăn quàng, vòng buộc tóc và "trăm thứ bà dằn" để trang điểm.
Judy đến ngồi xuống một bàn trống gần quầy rượu. Ngoài sàn nhảy, chú rể 22 tuổi vẫn đang nhảy choi choi với một cô bé ăn mặc lòe loẹt. Judy nói: "Mệt quá. Có lẽ tôi đã nhảy với hết thảy những người ở đây rồi". Judy mặc áo cưới màu trắng, nhưng cô đeo tòng ten một dây chuyền tổ bố kết bằng những đồng tiền vàng. Judy bảo: "Dây chuyền này chả có ý nghĩa gì hết trơn. Nhưng tôi thấy nó đẹp". Tiệc cưới do hai bà mẹ của cô dâu và chú rể tổ chức. Nhưng Judy cho biết cô mãn nguyện lắm.

https://thuviensach.vn

Chủ quán Lou, ông Lon Calabrio, cười gượng. Bọn "gypsies" đến quán từ trưa, mang theo giò chả, gà quay của họ. Họ nấu nướng lấy và dọn lấy. Quán chỉ cung cấp rượu. Họ cho biết chỉ có khoảng 73 người khách, nhưng thực ra 230 người tới.

Trích Newsday

TIN VIẾT THEO LỐI BIÊN NIÊN

Loại tin biên niên (viết theo thứ tứ trước sau của biến cố) cũng có thể linh động, thiết thực, lại đỡ tốn chỗ, nếu biết pha thêm chút văn đặc ký. Mánh khoé là phải bắt đầu làm sao cho độc giả tò mò mà đọc hết. Muốn thế có nhiều cách.

Biến cố bất ngờ. Đôi khi có chuyện bất ngờ có thể trở thành tin hay. Sau đây là một thí dụ:
Hôm qua, lúc Nhạc Trưởng Thomas Dunn đưa chiếc đũa lên ra hiệu cho dàn nhạc bắt đầu cuộc tổng dượt tại Thính Đường Philharmonic thì một đàn 22 chó săn ở đây nhảy lên sân khấu.
Nhạc Trưởng Dunn tỏ ra ít kinh ngạc hơn cả mấy con chó. Bọn chúng đánh hơi sân khấu, các nhạc sĩ, và có vẻ khoái cây đại hồ cầm, làm như đó là một cái đầu ống cống, ở hậu trường có tiếng chó sủa phát ra từ máy ghi âm—điều này cũng không làm đàn chó bối rối. Ra vẻ những người khách phong nhã, không có con chó nào sủa lại.
Nhạc trưởng Dunn ra hiệu, dàn kèn tây trỗi điệu thúc cuộc săn, ấy thế mà đàn chó vẫn dửng dưng. Chúng biết tổng rằng chẳng có con thỏ nào trong thính đường hết. Ban nhạc đành bắt đầu chơi, mặc tình đàn chó nhởn nhơ.
Tất cả vụ này đều được dự trù trước, ngoại trừ chuyện đàn chó không lên tiếng sủa. Vì nhạc phẩm trình tấu chính là bản "Hunting Symphony" (Hòa Tấu Khúc Đi Săn) của Mozart—Mozart có ghi trong bản nhạc là phải có tiếng chó sủa đáp lợi tiếng kèn mở đầu.
Nhạc trưởng Dunn đã mượn đàn chó săn Buckram từ Brookville. Nhưng chẳng có con nào sủa lên một tiếng, làm người soạn nhạc nếu còn sống chắc đau khổ khôn cùng.
Loại tin biên niên trực thuật (straight chronolngical news story), nghĩa là khởi đầu nhè nhẹ rồi đi dần đến đoạn gay cấn nhất, cũng có chỗ đứng trong ngành báo chí. Thí dụ điển hình nhất là bài của Don Whitehead viết về cuộc thăm viếng bí mật của Tổng Thống tân cử Dwight D. Eisenhower ở mặt trận Triều Tiên năm 1952—bài này đoạt giải Pulitzer. Sau đây là vài đoạn đầu của bài đó:
Bài—của Don Whitehead
Đi theo Eisenhower ở Triều Tiên, 5-7 (AP).—*Lúc đó là 5 giờ rưỡi sáng (giờ Washington), ngày thứ Bẩy 29-11, khi hai người đàn ông rảo bước qua ngưỡng cửa căn nhà số 60 đường Morningside, New York, ra đường trong đêm lạnh thấp thoáng ánh sao.*
Cổ áo khoác của họ bẻ đứng như để che cơn giá buốt. Họ đi mau tới cửa xe hơi vừa cặp lề gần đó, chui tọt vào xe, và chiếc xe vọt đi. Đường phố lại trống trải và lặng lẽ như cũ.
Một trong hai người đó là Edtvard Green, mật vụ Mỹ, và người kìa là Tổng Thống tân cử Eisenhower. Đó là lúc Eisenhower khởi hành chuyến đi Triều Tiên để mong tìm—cũng như hàng triệu dân Mỹ cũng mong như thế—một kết thúc vinh dự cho cuộc chiến đẫm máu đã kéo dài hai năm rưỡi và đã khiến cho 126.000 người Mỹ thương vong và mãi tích...
Toàn bài viết với giọng văn kể lể tỉ mỉ, trầm trầm. Phong thái nhẫn nại, cẩn mật của sự hàm súc không đổi. Nhưng sự chính xác không chê được khiến các chủ biên khắp nước, khi cho đăng bài này, không thể cắt bỏ nhiều. Đó chính là giá trị trường cửu trong một bản tin về một biến cố lớn mà được ghi bằng bút pháp giản dị nhưng đầy ý nghĩa.
Tương phản với loại trầm tĩnh này có loại biên niên sôi động hơn như bài tường thuật vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy, do Merriman Smith cửa hãng thông tấn UPI viết. Chỉ vài giờ đồng hồ sau khi

https://thuviensach.vn

những mẩu tin từ Dallas làm cả nước xúc động (vào ngày 22-11. 1963), ký giả Smith đã viết nên một bài báo giúp ông ta đoat giải Pulitzer.
Bài của Merriman Smith
Dallas, 93.11 (UPI).—*Lúc đó vào giấc trưa nắng chảy mỡ khi chúng tôi ngồi xe xuôi khu phố buôn bán của thành phố Dallas, theo sau Tổng Thống Kennedy. Đoàn xe bỏ khu trung tâm thương mại, quẹo vào một xa lộ đẹp để uốn quanh một nơi hình như là một công viên lớn.*
Tôi ngồi trên cái-gọi-là xe báo chí Bạch Cung, một chiếc xe trang bị vô tuyến điện thoại lưu động của một hãng điện thoại. Tôi ngồi ở "băng" trước, giữa hai người—một là tài xế của hãng điện thoại, người kìa là Malcolm Kilduff, quyền Tham Vụ Báo Chí Bạch Cung đặc trách chuyến kinh lý Texas. "Băng" sau có ba phóng viên khác.
Chợt chúng tôi nghe thấy ba tiếng nổ lớn. Tiếng đầu tiên như tiếng pháo cối. Nhưng hai tiếng sau không ai còn nghi ngờ gì nữa: tiếng súng.
Xe Tổng Thống phía trước, cách chúng tôi khoảng 150 thước, hình như lảo đảo một chút. Chúng tôi thấy xe an ninh sau xe Tổng Thống nhốn nháo. Xe sau nữa chở Phó Tổng Thống Lyndon B. Johnson, và một xe cận vệ rồi đến xe chúng tôi.
Xe chúng tôi khựng lại chỉ vài giây, nhưng làm như lâu bằng cả cuộc đời. Con người trông thấy lịch sử nổ bùng trước mắt, và ngay đối với một quan sát viên lành nghề cũng không thể nhận thức được ngay việc gì đang xẩy ra.
Mấy người trong xe đua nhau dục tài xế cho xe lên gần xe Tổng Thống. Nhưng đúng lúc đó chúng tôi thấy xe Tổng Thống cùng đoàn mô tô hộ tống rú ga vọt đi.
Chúng tôi hét vào tai tài xế:
- Đi tới. Lẹ.
Xe chứng tôi lách qua mặt xe Phó Tổng Thống và vù về phía xa lộ...
Cứ thế, câu chuyện được để lại—một câu chuyện đầy rắc rối mà chỉ dùng những câu, những chữ giản dị, dễ hiểu. Phải là bậc thầy mới tạo nổi tác phẩm cỡ đó.

PHẦN KỸ THUẬT

Ít ký giả hiểu rõ toàn bộ tiến trình việc làm báo. Thật đáng tiếc. Đối với những người phải viết đua với cây kim đồng hồ thì việc làm quen với các công việc thuộc phần kỹ thuật cũng cần thiết lắm. Chúng ta không thể hoàn tất bản tin đúng hẹn nếu không biết cách ghi lời chỉ dẫn liên hệ đến phần ấn loát cho thợ sắp chữ, cho người trình bày... Ký giả viết cho tờ báo giấy trắng mực đen chứ không viết trong hư vô.

Đo lường dòng chữ. Phương tiện đo lường dòng chữ không phải là "inh" (inch) hay "phân"(centimetre) mà là "điểm" (point).
- Một point là 1/72 inch.
- 12 point là 1 em hay pica, bằng 1/6 inch.
- 6 point hay 1/2 em là 1 en hay 1 nut.
Như vậy, nếu người viết muốn phân cách hai đoạn trong một bài, chỉ cần ghi chú "gạch dài 3 em", ấn công sẽ xếp một phi lê nửa "inch "vào chỗ chỉ định. Hoặc giả, một chủ biên muốn để hai lề rộng để làm nổi bật bản tin, chỉ ghi chú "thụt vào 1 nut".

Lật phi lê. Nhưng chữ tắt T.R. Tức là *Turn Rule* dùng trong nhà chữ có nghĩa là lật phi lê. Thông thường, một thanh phi lê để xuôi thì mỏng, lật ngược lại ta có một đường kẻ đậm. Có thể dùng những chữ chì chết (chữ hư mòn không dùng để in được nữa) để lật ngược thay cho phi lê.
Nếu bài báo gồm nhiều đoạn chưa viết xong, cuối mỗi đoạn thêm vào phải ghi "T.R." cho đoạn 2 và

https://thuviensach.vn

Jones”—nêu nhan đề là Jones. Lời ghi chú này giúp nhà chữ cũng như người trình bày trang báo biết rằng bài còn tiếp. Đoạn cuối có thể ghi “T.R. chờ đoạn 8 cuối bài Jones”. Người trình bày chỉ cần nhìn những dòng ghi chú là theo dõi được diễn tiến công việc.
Những lời ghi T.R. giúp nhà chữ cũng như người trình bày chú ý và đợi bài thêm hoặc thay đổi. Những dòng chữ này còn có công dụng hoãn việc lên khuôn trang báo cho tới lúc sửa xong hoặc thay đổi xong.

Thêm kiến thức. Quả thật có đến hàng trăm cách, như đo bằng chữ, lật phi lê, tuy nhỏ nhặt nhưng quan trọng đối với ký giả muốn biết nghề. Không có gì huyền bí hết, Một trưởng biên hoặc một thư ký tòa soạn, lúc cao hứng, có thể dẫn anh “lính mới” đi một vòng tòa báo và nhà in để anh ta làm quen với bộ phận máy móc. Các tài liệu chỉ dẫn, kèm theo kinh nghiệm sống, sẽ giúp ký giả biết mình có thể làm gì để chạy đua với kim đồng hồ. Nhất là thời buổi này, khi việc sắp chữ thực hiện bằng máy tự động, có khi là viễn ấn, người ký giả không được phép không biết đến kỹ thuật sản xuất tờ báo. Trong tương lai, ký giả chắc phải đuổi theo những tiêu chuẩn mới: chữ lớn hơn, cột rộng hơn. Lúc đó ký giả sẽ cần, hơn bao giờ hết, có kiến thức về cơ khí.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 10. TIN KHÔNG AI THÍCH

Ký giả không cần ai bảo mới làm mỗi khi trong vùng xẩy ra tai nạn. Hoặc giả đó là một đám cháy, một trận lụt, một cơn bão, một cuộc động đất, đắm tàu hoặc một vụ nổ, thì bổn phận người ký giả vẫn là săn tin bất kể rủi ro, phí tổn hoặc công khó.

Đó là truyền thống báo chí. Ở Mỹ, người ta tha thiết với truyền thống này, một cách mạnh dạn và tự hào. Truyền thanh, nguồn tin cung cấp tin tức cấp thời nhất, luôn luôn là "lính gác" giỏi. Truyền hình trình bày cho cả nước thấy rõ những cảnh xúc động nhất của biến cố. Nhưng nhật báo và hãng thông tấn mới là những cơ cấu phổ biến, với đầy đủ chi tiết, các bảng biểu kế thiệt hại nhân mạng và tài sản, muôn ngàn sự kiện mà các phương tiện truyền thông khác không đưa ra được.

Không ai hưởng lợi nhờ một thảm họa, nhất là một tờ báo lại không được lợi lộc gì khi tai nạn xẩy ra trong vùng khiến cho khoản tiền thâu về quảng cáo bị giảm sút, hoặc một đài truyền hình bỏ hết thì giờ trình bày tin tức trong cơn khủng hoảng. Cũng không thể nói được rằng những tin tức về tai nạn thông thường như hỏa hoạn, đụng xe, đắm tàu làm lợi cho các ngành báo chí. Những tin này không giúp báo bán chạy vì công việc phát hành thường ngày có thể bị xáo trộn khi có biến. Trên đài truyền hình, những khán thính giả tầm thường chỉ khoái phần giải trí, ghét xem tin xã hội.

Không có ai từng lê bước trong mưa, qua bùn lầy và tối tăm để đến tận nơi chứng kiến vụ đắm tàu lại quả quyết rằng đó là công việc hứng thú hoặc vui nhộn. Cũng như tin bại trận, loại tin tai nạn không đem đến cho các phương tiện truyền thông lợi lộc gì. Đó là loại tin không ai thích. Nhưng đó cũng là loại tin ai cũng phải được thông báo.

BÃO TỐ

Bão là gì? Báo chí phải loan báo chuẩn xác một cơn lốc, một trân cuồng phong, hoặc một cơn bão tuyết vừa tới vùng nào đó. Có hai bảng biểu kế mức độ thời tiết hơi khác nhau: Một của Sở Khí Tượng Hoa Kỳ (U.S. Weather Bureau) và một của Beaufort.

Sau đây là biểu kế của Sở Khí Tượng Hoa Kỳ.

ĐỊNH DANH	TỐC ĐỘ (dặm/giờ)
Bình thường	Dưới 1
Hiu hiu	1 — 3
Gió nhẹ	4 — 7
Gió êm	8—12
Gió vừa	13 — 18
Gió mát	19 — 24
Gió mạnh	25 — 31
Gió có cơn nhỏ	32 — 38
Gió có cơn	39 — 46
Gió có cơn mạnh	47 — 54
Gió bão	55 — 63
Bão lớn	64 — 73

https://thuviensach.vn

Còn biểu kế của Beaufort (do Sự Francis Beaufort lập năm 1805) lại ấn định gió cơn mạnh là loại gió làm trốc gốc cây, còn bão rất lớn là loại gió có tốc độ trên 75 dặm/giờ. Thực ra, bão, cuồng phong, trốt lớn (gió lốc cực mạnh và rộng), hoặc đại phong cũng thuộc nhóm bão tố. Một cơn trốt lớn (cyclone) là một trận gió xoáy trên một vùng áp suất thấp, trải ra cả trăm dặm. Ở Hoa Kỳ, gió này thổi từ Tây sang Đông với tốc độ 20 hay hơn 20 dặm một giờ.
Cuồng phong (tornado)—loại bão tàn hại nhất—là những cơn gió xoáy với tốc độ 200 dặm/giờ. Những cơn gió này có thể kéo dài từ vài phút cho đến vài giờ, có thể tàn phá trong khoảng rộng vài thước cho đến vài dặm, và di chuyển không có hướng nhất định với tốc độ 68 dặm/giờ trong khoảng 300 dặm vuông. Bão rất lớn (hurricane) bốc từ vùng nhiệt đới, phạm vi hoành hành có thể tới 500 dặm đường kính. Ở vùng Thái Bình Dương, loại này còn có tên là đại phong (typhoon).
Bão lụt và bão tuyết được đo bằng lượng nước hay tuyết hứng được trong một thời gian nào đó. Có loại bão tuyết nhỏ (snowstorm) và loại bão tuyết lớn—kéo dài hơn—(blizzard). Theo Sở Khí Tượng thì "blizzard" là cơn tuyết nhỏ, khô, trút theo gió với tốc độ 35 dặm/giờ, mù mịt trong lúc nhiệt độ xuống thấp, cách xa khoảng 15 thước không trông thấy gì.

Những bảng kê số thương vong. Phóng viên khi đến nơi xẩy ra tai nạn phải tìm ngay những con số ước lượng về những người bị chết và bị thương cũng như sống sót, trong lúc công cuộc cứu cấp vẫn tiến hành. Tuy nhiên, phóng viên có kinh, nghiệm không bao giờ chấp nhận các con số ước lượng do người vô thẩm quyền đưa ra. Các con số do các nguồn thẩm quyền cung cấp cũng cần phải kiểm soát lại, đối chiếu, sao cho ước tính trong bản tin đầu phải ở mức trung bình (giữa hai mức thấp nhất và cao nhất) của các nguồn thẩm quyền khác nhau. Liền sau đó, phóng viên phải tìm cho được các con số, cùng tên tuổi những người chết và bị thương. Nếu có con số 20 tử thi (làm thống kê những vụ này chẳng thích thú gì), phóng viên phải tìm cách có đủ 20 cái tên. Nếu danh sách chưa lập đủ, cũng ráng tìm những dấu vết từng phần. Danh sách người bị thương phải thu lượm ở những bệnh viện và trạm cấp cứu.
Muốn biết phóng viên có năng lực hay không, cứ xem sự trồi sụt của các con số ước lượng trong một tin tai nạn nào đó. Nếu số ước lượng sơ khởi là 50 hoặc 60, sau sụt xuống còn 14, thì rõ ràng anh này săn tin dở, nhận định kém. Không thể có những con số cách biệt quá lớn như vậy được. Trong những tai nạn lớn, các con số cũng chỉ sai biệt từ 5 đến 10 là cùng, và thường thường con số thương vong ở những bản tin sau cao hơn. Không bao giờ được coi những ước đoán là số tổng kết; việc định lượng tầm mức quan trọng của tai nạn, số tài sản thiệt hại, cũng cần dè dặt như vậy. Các bảng kê các con số phải được phối kiểm trước khi nộp cho tòa soạn.
Tin chính, dù ở báo in hay đài quảng bá, bao giờ cũng được trình bày một cách dè dặt nếu còn nghi vấn về mức độ tai nạn. Đừng đưa ra những hình dung từ khi mà sự kiện tự nó cũng đã làm rung chuyển cả làng nước. Dân chúng không muôn rung động trước một áng văn hay vào lúc đó, mà chỉ muốn biết chuyện gì đã xẩy ra.
Sau đây là một thí dụ:
Ít nhất cũng có bốn người chết hôm nay sau một trong những vụ lụt lớn nhất tàn phá quận Delaware từ đêm thứ Hai. Ba người khác bị mất tích và cũng bị coi là chết.
Bị thiệt hại [nhiều] nhất là khu Chester, nơi mà dòng suối Chester dâng cao và đổ xuống làm ngập đến 16 bộ một thị trấn khác.
Vụ lụt này còn làm cho 450 người không có nhà ở, nhiều trường học phải đóng cửa. làm tắc nghẽn lưu thông và trở ngại công việc kinh doanh và kỹ nghệ.
Cảnh sát tiểu bang nói đã tìm thấy ba xác chết ở vùng quê quận Delaware. Còn về ba người bị mất tích, người ta cho là đã bị chết đuối...
Delaware Country (Pa.) *Daily Times*
Tin của đài phát thanh về bão tố cũng viết theo lối này, nếu khác chỉ khác ở thì hiện tại của động từ. Còn
https://thuviensach.vn

trên truyền hình, hình thức bản tin tự do hơn vì phải ăn khớp với hình ảnh. Nhưng những chi tiết cần thiết như danh sách nạn nhân, chuyện cứu cấp anh dũng hoặc cảm động... chỉ có nhật báo mới cung cấp được đầy đủ. Và cũng phải là báo hạng khá mới có nổi một tòa soạn biết tổng hợp các tin chính, tin bên lề, tin mục kích tận chỗ, danh sách những người tử nạn, bị thương và mất tích... tất cả đều ở trong sự thôi thúc của hạn kỳ báo lên khuôn.

TIN THỜI TIẾT TỔNG QUÁT

Có anh phóng viên nọ, một hôm được giao công tác viết tin về một ngày đẹp trời, đã buông bút tuyệt vọng. Nhưng cũng ngày đó, một phóng viên nhiếp ảnh lại đem về những tấm hình đẹp, nhiều hơn cả sự mong đợi của tòa soạn. Đó là hình những người trẻ tuổi tay cầm tay dạo chơi, những ông già bà cả phơi nắng ấm trong công viên, đám trẻ chơi đùa và các muông thú nhảy rỡn trong bách thảo, ống kính của đài truyền hình còn có thể đưa những cảnh hoan lạc kia lên màn ảnh ở khắp nơi trong nước. Thế mà ít khi người ta làm thế. Người ta xô nhau khai thác sự bi thảm kích động trong một tin, bỏ qua chính cuộc sống.

Có nhiều cách để thông báo thời tiết, và ký giả dùng tất cả các cách đó, cả khi trời tốt lẫn khi trời xấu. Nếu không là tin, thì ở góc trang nhất các nhật báo vẫn luôn luôn có một khung nhỏ đăng những tiên đoán thời tiết của Sở Khí Tượng Hoa Kỳ. Có khi là tin thời tiết của cơ quan chính quyền, có khi là tin riêng của tờ báo tổng hợp tin của nhiều đài khí tượng tư, đều chiếm những chỗ quan trọng trong tờ báo, Đối với các phương tiện truyền thông điện tử, tin thời tiết là một mục quan trọng cửa hầu hết các chương trình.

Nhiều nhật báo còn đăng những bảng kê nhật trình khí tượng ở nhiều tỉnh lớn, tiên đoán thời tiết cả mùa, và bản đồ thời tiết có dẫn giải đầy đủ. Truyền thanh và truyền hình không đủ phương tiện thông báo nhiều chi tiết như vậy, nhưng cũng có xướng ngôn viên giải thích tường tận. Các nhà khí tượng học cũng thường được tất cả các phương tiện truyền thông phỏng vấn.

Con số thống kê dữ kiện thời tiết lớn lao hiện nay chứng minh rằng ký giả phải hết sức làm quen với những nguyên tắc tiên đoán thời tiết. Khi những ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ đến gần, khi sắp có một cuộc tranh tài thể thao hoặc một cuộc hội họp ngoài trời, thời tiết trở nên một phần quan trọng trong bản tin. Người ta không thể nào bỏ qua được loại tin này.

Những điều căn bản cần được ghi vào bảng tổng kết thời tiết gồm có phần tiên đoán mới nhất, các mức nhiệt độ hàng giờ, độ ẩm, áp suất, sức và hướng gió, và một bảng so sánh cao thấp với ngày nào đó trong mùa. Vào mùa nực, dân Mỹ vất vả với bảng đo nhiệt độ và ẩm độ để tìm xem sự khó chịu của con người. Bảng này viết tắt là T.H.I. (Temperature Humidity—Index, chỉ số ẩm độ) có mực độ ghi sẵn. Nếu người ta tìm được con số thích hợp thì đem [con số đó] nhân với 0,4 rồi cộng thêm 15 là có đáp số. Theo lý thuyết, nếu chỉ số ẩm độ ở 75, một nửa dân cư còn có thể chịu được, nhưng quá số thì không ai chịu nổi được nữa.

Thói quen ham "kỷ lục" của các ký giả Mỹ thật vô hại và dễ thương. Đối với bất cứ cái gì, họ cũng có thể tìm ra chỗ "nhất" hoặc "bét". Thật ra, những "kỷ lục" kiểu này cũng không phải khó tìm, nhất là nhiều tài liệu công cũng như tư đã có từ gần một trăm năm nay. Khi những con số cao và thấp trong một ngày nào đó chẳng hạn như ngày 12 tháng Năm hoặc 13 tháng Chạp được đem so sánh với những tài liệu cũ, người ta thường có thể có được một con số "kỷ lục". Thói quen của nhà báo ham kỷ lục còn có thể được thỏa mãn bằng cách phối kiểm với thời tiết của ngày đầu tiên của một mùa, trận bão thứ nhất của mùa Đông, đợt nóng bức đầu mùa Hạ, những ngày nóng nhất hoặc lạnh nhất trong tháng, trong mùa hoặc trong năm. Cũng như trong mọi việc, phóng viên nên nhớ rằng họ cần phải hỏi Văn Phòng Khi Tượng để có được tài liệu, bởi vì không phải lúc nào người ta cũng tự nguyện cung cấp tin tức cho mình, và cũng đừng nên quá ý vào sự sốt sắng cửa các công ty điện thoại ở vài thị trấn để được cung cấp những dịch vụ như loại tin thời tiết

Dù được viết thành tin hoặc chỉ gồm trong một thông cáo ngắn về thời tiết, ký giả cũng nên biết một điều giản dị sau đây: trước khi viết bài, hãy liếc mắt ra ngoài khung cửa một cái, nhiều khi tránh được những sai lầm phiền phức. Và việc tiên đoán thời tiết chẳng thể nào hoàn hảo, ngay cả những chuyên gia khí

https://thuviensach.vn

tượng cũng thay đổi những điều tiên đoán của họ từng giờ.
Ở những thành phố hoặc địa điểm nghỉ mát, tin thời tiết còn được dùng làm "món chiêu hàng". Chẳng hạn, các phương tiện truyền thông ở Florida có thể rêu rao miền Bắc đang rét run, hoặc vùng California sắp mưa nhiều, mục đích để kéo du khách đến Florida. Tin thời tiết thật cũng đáng làm ở những vùng như vậy.

Tiết trời nóng, lạnh và bão tố. Trời trở lạnh hoặc chuyển nóng cũng làm ra tin tức. Lối làm tin thời tiết cổ điển vẫn là ghi nhận nhiệt độ nhiều ngày, rồi so sánh với những ngày đó của những năm trước. Việc này cũng giản dị vì có thể lấy những con số thống kê của các cơ quan công quyền. Các diễn biến liên hệ cũng thông thường và dễ nhận. Những đám người đổ xô về các công viên, bờ hồ, chân núi và bãi biển trong kỳ nóng bức, cùng với hiện tượng các hoạt động công sở hoặc doanh thương sút giảm. Vào mùa Đông, tiết trời lạnh dưới không độ có thể trì hoãn trầm trọng công việc cũng như sự chuyển vận, nhưng muốn chính xác hơn, có thể săn tin ở các nguồn tin chính thức như các phòng thương mại và ngành vận tải. Thu thập các dữ kiện này đòi hỏi thời gian, nhưng dữ kiện lại dồi dào.
Phần rắc rối trong việc sử dụng các thái cực trong lãnh vực thời tiết là làm cách nào ấn định đúng nguyên do những cái chết, bị thương hoặc thất lạc do thời tiết gây ra. Những sự thiệt hại thuộc lãnh vực này thường không được công bố chính thức. Do đó, phóng viên phải phán đoán thận trọng, dè dặt, và thư ký tòa soạn phải phối kiểm lại Các bản tin truyền thanh hoặc các tít lớn trên báo nói về mười người chết cóng có thể gọi lên hình ảnh những tử thi đông lạnh nằm ở những nơi hẻo lánh. Thật ra, hầu hết những cái chết này có thể là nạn nhân của chứng đau tim bị xúc kích mạnh. Số tử nạn vì trời nóng cũng vậy. Nói chung, khi làm tin loại này, ký giả thường nhiễm giọng thi sĩ. Điều này động chạm đến lòng tin của quần chúng đối với các phương tiện truyền thông.
Hai ba chục năm trước, người ta có thói quen quan trọng hóa những sự thiệt hại do thời tiết gây ra, nhưng dần dần các chủ biên dè dặt hơn. Ngày nay, khi có nhiều người chết mà người ta cho là vì thời tiết trong một khu vực, người ta đã quen xác định lại cá nhân các nạn nhân cũng như cách chết của họ ngay ở trong bản tin. Trừ phi có điểm bất thường nào đó trong một bản kê khai số người chết, chi tiết đó không đáng làm nổi bật. Các tai nạn xe cộ mà nguyên nhân không liên quan gì đến thời tiết cũng phải làm thành tin riêng.

Viết tin. Một việc khó hiểu nhất đối với một ký giả mới vào nghề là phải làm tin từ đầu đến đuôi về một chuyện mưa gió, nóng lạnh hoặc bão tố mà cả vùng đã biết rồi. Thật ra có gì là lạ đâu. Cũng như chuyện một trăm ngàn người có thể dự khán trận túc cầu nhà nghề và hàng triệu người khác theo dõi trận đấu, cho biết bên nào thắng, tỷ số là bao nhiêu, và các chi tiết liên hệ. Điều đó chứng tỏ rằng công chúng rất muốn biết thêm chi tiết, tin tức, đối cảnh, và màu sắc của tin mà họ đã biết trước phần nào.
Chuyện thời tiết lại là chuyện phổ thông thì trước hết bắt buộc việc tường thuật phải có đầu có đuôi, cái gì xấu và cái gì tốt, hậu quả ra sao, và biến đổi trong ngày như thế nào.
Sau đây là vài mẫu phần mở của tin thời tiết trên báo và các hãng thông tấn:
—Hôm nay một luồng gió lạnh thổ từ Bắc Canada xuống, khiến nhiệt độ trong thành phố hạ bớt hai độ. Chưa có dấu hiệu bớt lạnh lúc này...
—Hàn thử biểu *lên đến 90 độ (Farenheit) trong ngày hôm nay, nhưng có thể tối nay có mưa rào làm giảm cơn nóng bức...*
—Với luồng gió mạnh 30 dặm/giờ, tuyết tràn về thành phố hôm nay, và có thể dày đến hai tấc trong năm tiếng đồng hồ. Sở Khí Tượng tiên đoán tuyết còn rơi suốt đêm và có thể dày đến sáu tấc vào sáng sớm mai...
Một đặc điểm của các tin thời tiết là việc sử dụng những động từ mạnh (vigorous verbs) và các nhận định phiến diện, có thể đưa tới cảm nghĩ là tình trạng còn tệ hơn thế nữa. Đó là một trong số những sự rủi ro của việc viết tin thêm màu sắc cho sự kiện. Nhưng giữa những câu văn "khô như ngói" của bản tin chính thức tiên đoán thời tiết và bài viết có "thêm mắm muối" của một ký giả quá hăng say, vẫn có một khoảng trung dung. Đó là lối kể chuyện đậm đà mà chính xác, nhấn mạnh vào chi tiết nào mà quần chúng thích thú. Thí

https://thuviensach.vn

dụ sau đây là một cách viết tin thời tiết cho nhật báo:
—"B - b - b bé ơi, ở ngoài lạnh lắm, Ngày r - r -rét nhất năm đây. Có lẽ c - c - c - còn rét lâu lắm."
Văn Phòng Khí Tượng Hoa Kỳ cho biết hồi 6 giờ 45 sáng nay, hàn thử biểu đã sụt xuống bốn độ, nghĩa là thấp hơn đúng sáu độ so với kỷ lục 10 độ ngày 5 tháng Chạp năm ngoái. Đây là ngày lạnh nhất mà Văn Phòng Khí Tượng ghi được trong vùng.
Bản tiên đoán thời tiết cho biết trong ngày nhiệt độ sẽ thay đổi chút ít, cao nhất là 15 độ, và đêm nay có thể xuống không độ.

Tiên đoán thời tiết bằng điện tử. Các tiên đoán thời tiết hầu hết phát xuất từ Văn Phòng Khí Tượng Hoa Kỳ, mạc dầu một vài cơ sở báo chí cũng có riêng bộ phận tiên đoán này. Vả lại dân chúng coi những tin thời tiết như một dịch vụ công cộng từ lâu rồi.
Từ khi có truyền thanh, các đài này lại có lối bán tin thời tiết cho các nhà quảng cáo. Theo lối này, thính giả phải nghe những mẩu tin vớ vẩn về thời tiết có tính cách nhắc chừng, rồi đến phần quảng cáo thương mại, cuối cùng mới đến vài dòng tiên đoán của Văn Phòng Khí Tượng Hoa Kỳ. Đài truyền hình còn khai thác khía cạnh thương mại của tin thời tiết kỹ hơn, với những "kiều nữ thời tiết", với mục đích lôi cuốn khán thính giả theo dõi thêm phần quảng cáo. Quần chúng không ưa lối này cho lắm, nên những đài đứng đắn thường đưa những nhân vật thẩm quyền lên thông báo, dĩ nhiên vẫn có thể kèm theo mục quảng cáo.

ĐỘNG ĐẤT

Cứ năm cuộc động đất thì có đến bốn xẩy ra quanh vùng Thái Bình Dương. Kinh nghiệm còn cho thấy những cuộc động đất còn xẩy ra theo những chu kỳ từ quản đảo West Indies qua Đại Tây Dương và Địa Trung Hải đến dãy Himalaya và quần đảo East lndies. Tính trung bình mỗi năm 1.200 đài ghi địa chấn ghi nhận khoảng nửa triệu cơn động đất. Trong số nửa triệu này, chỉ có khoảng 1.000 vụ gây thiệt hại đáng kể và khoảng 100.000 vụ nhẹ nhàng.
Việc đo sức địa chấn dựa vào biểu kế Richter, do ông C.F. Richter, một nhà địa chấn học, đặt ra. Sau đây là vài con số của biểu kế chỉ độ mạnh của địa chấn:
2— Rung chuyển thật nhẹ.
4,5— Rung chuyển có gây thiệt hại nhẹ
6— Rung chuyển có gây thiệt hại trung bình
8,5— Đại địa chấn.

HỎA HOẠN

Cũng như các tin bão tố hoặc thiên tai khác, tin hỏa hoạn phải được biên soạn kỹ lưỡng và phải cẩn thận về những con số thiệt hại. Có thể dùng cách liệt kê như đã nói trong phần tin bão tố. Các viên chức cao cấp của cảnh sát và cứu hỏa có mặt tại chỗ, hoặc của bệnh viện, đều giúp ích cho việc phối kiểm các con số nạn nhân, nhưng muốn chắc chắn hơn, phải chờ tới lúc các thân nhân nạn nhân xuất hiện. Những cảnh này thường là cảnh đau lòng, rất khó chứng kiến một cách dửng dưng, ngay cả đối với những phóng viên lão luyện.
Trong việc tường thuật và viết tin hỏa hoạn, còn có nhiều may rủi khác. Tường thuật nguyên nhân một vụ hỏa hoạn chẳng hạn, phải luôn luôn nhớ rằng những điều do người chỉ huy đội cứu hỏa nói ra chưa hẳn là độc nhất. Như vậy, nếu có ai nói rằng có người đốt nhà, thì việc của người phóng viên không phải là kết tội một người nào đó, trừ phi có một người bị bắt và bị gán cho tôi đó thực. Nói về nguyên nhân của một vụ hỏa hoạn, không nên gán tội bất cẩn cho chủ nhà, mặc dầu đôi khi các giới chức có thẩm quyền công bố

https://thuviensach.vn

điều đó. Trong hoàn cảnh như vậy, công việc của người phóng viên là tìm hỏi ngay người hoặc những người bị gán tội.
Một số dữ diện khác cũng rất cần trong bất cứ bản tin hỏa hoạn nào, ngoại trừ con số nạn nhân và nguyên do. Đó là địa chỉ đúng của ngôi nhà bị cháy. Nhưng cũng vẫn chưa đủ. Còn phải nói rõ nhà đó là nơi cư trú, văn phòng, hoặc hãng xưởng. Nhà có bao nhiêu tầng, xây cất bằng gì—sườn gỗ, tường gạch, bê tông cốt sắt. Đó là nhà thuê hoặc nhà trọ, cũng phải ghi rõ. Ghi cả giờ ngọn lửa bị khám phá, bao nhiêu hồi còi báo động đã hú lên, bao nhiêu lính và xe cứu hỏa tới; lúc ngọn lửa bị dập tắt, ảnh hưởng đám cháy ở vùng phụ cận và cả việc xe cộ lưu thông nữa cũng cần phải có đủ trong bản tin.
Nếu có thể, đưa ra một con số thiệt hại ước lượng một cách vô tư và khá đích xác. Tuy nhiên, nên nhớ rằng tầm mức thiệt hại thường thay đổi tùy nguồn cung cấp dữ kiện—hoặc giả đó là chủ nhà, hoặc giả đó là nhân viên cứu hỏa, có khi là nhân viên bảo hiểm. Nếu có điều nghi ngờ, nhà báo phải tìm và đưa ra số phỏng định kèm theo giải thích thỏa đáng.
Các mẩu chuyện về anh hùng cứu hỏa, về sự chết hụt, về việc mục kích tại chỗ, đều có thể là những yếu tố quan trọng của bản tin, nếu không có ai chết. Cũng có thể viết ngay những đặc điểm này ở phần mở, rồi dẫn chứng trong thân bài.

Một phần mở của tin hỏa hoạn. Phần mở sau đây cho thấy tin hỏa hoạn có thể chứa đựng nhiều chất liệu:
Tám mươi bẩy em nhỏ từ tám đến mười bốn tuổi và ba dì phước, đã chết chiều thứ Hai trong một vụ hỏa hoạn làm tiêu tầng lầu trường Đức Bà, số 909 đường Avers. Trong đám học trò bị chết, có 53 em gái và 34 trai.
Khoảng 90 người khác, trong đó có ba dì phước điều hành trường và một người gác dan bị phỏng hoặc bị thương nặng. Các nạn nhân này đã được đưa vào bẩy bệnh viện.
Thảm kịch bi đát nhất chưa hề có trong lịch sử thành phố Chicago càng hiện rõ ở những cảnh tượng tại một nhà thờ gần đó và những bệnh viện quanh vùng, nơi thi hài các nạn nhân còn được đặt để chờ thân nhân tới nhận diện.
Mủi lòng nhất là cảnh các phụ huynh học sinh gào thét, vật lộn với cảnh sát phía ngoài tòa cao ốc bốc lửa vào buổi trưa, trong lúc tìm kiếm bọn trẻ khi lính cứu hỏa mò mẫm trong tòa cao ốc nghẹt khói, và khi họ nhận diện các nạn nhân ở nhà xác.
Sự khủng khiếp của đám cháy cũng không kém, khi lửa bốc lên hồi 2 giờ 40 chiều, chỉ 20 phút trước khi 1.200 em học sinh tan học. Những người mục kích từ đầu cho biết họ thấy bọn trẻ nhảy từ cửa sổ lầu hai xuống, có đứa leo lên của sổ rồi lại ngã lộn vào. Những điều không trông thấy sau lưới lửa và lớp khói có lẽ còn tệ han.
Người ta cũng ghi nhận lòng dũng cảm của các lính cứu hỏa xông vào đám cháy mang các nạn nhân ra—một số sống sót. Các tu sĩ và dì phước cũng dắt được một số ra khỏi tòa nhà khi lửa vừa bốc mạnh. Một dì phước leo cửa sổ để cứu học trò nhưng cùng chết với người được cứu.
Các giới chức địa phương và các đại diện dòng Cơ Đốc đã mở các cuộc điều tra tìm nguyên nhân vụ hỏa hoạn và lý do các học sinh bị kẹt trong đó.
Buổi tối, người ta được biết các chi tiết sau:
Ngọn lửa phựt lên khu cầu thang góc Đông-Nam tòa nhà, cháy bùng như đốt bằng xăng, mặc dầu hệ thống lò sưởi trường này bằng than. Ngọn lửa réo lên trong khu cầu thang. Khói đen và dày tràn ra các hành lang, ngập tới trần nhà. Lửa lan rất lẹ, khi còi báo động rú lên được thì lửa đã hoành hành suốt dãy thang gác...

Trích *Chicago Tribune*

TAI NẠN LƯU THÔNG

https://thuviensach.vn

Mọi hình thức tai nạn lưu thông—xe đò, xe lửa, tàu thủy, máy bay và bây giờ còn có phi thuyền—đều được thấy sao ghi vậy. Tuy nhiên, những tai nạn xe hơi vì xẩy ra thường nhất, tương đối ít được chú ý hơn các tai nạn khác, mặc dầu con số tử vong trong tai nạn này lên tới 50.000 người mỗi năm—gần bằng tổng số lính Mỹ chết trong hai trận chiến tranh Triều Tiên và Việt Nam. Giữa cái chết của hai người do tai nạn xe hơi và cái chết của hai người do tai nạn máy bay, báo chí coi nặng nhẹ khác nhau rồi. Cái chết của hai phi hành gia trong một phi thuyền đang được chuẩn bị để phóng đi từ Mũi Kennedy dĩ nhiên phải đáng kể hơn và phải chiếm những tít lớn trên báo cũng như được tường thuật đầy đủ trên đài truyền hình.
Rõ ràng là bất công trắng trợn khi chỉ chú ý đến các tai nạn máy bay mà không kể vào đâu các tai nạn xe hơi, nhất là khi các hãng hàng không đã đạt đến trình độ bảo đảm an toàn tối đa. Hơn nữa, báo chí mà quên rằng tai nạn xe hơi là "kẻ đại sát nhân của xã hội này" thì quả thật là rất thiếu trách nhiệm. Nhưng dù tốt hay xấu, đó vẫn là những trị giá của tin tức hiện đại và chỉ có áp lực của quần chúng độc giả mới thay đổi được. Chỉ khi nào thời đại du lịch bằng hỏa tiễn đến, lúc ấy có lẽ người ta công bằng hơn đối với máy bay.

Tai nạn xe hơi. Các phương tiện truyền thông đã nhiều lần cố bi thảm hóa các vụ chết người trên xa lộ. Có hồi việc gán cho các tin tai nạn xe hơi cái vẻ đẫm máu được coi như là việc công ích, nhưng kỹ thuật này chỉ mang lại kết quả không hơn gì mục quảng cáo những thiên khảo cứu về ung thư đối với việc hút thuốc lá. Trừ một số báo làm mạnh, đa số các báo chỉ đăng tin tai nạn xe hơi theo lối trực thuật (straight news).
Vào những ngày nghỉ lễ cuối tuần, báo chỉ có thói quen đăng lời tiên đoán của Hội Đồng An Toàn Quốc Gia (National Safety Council) về số người tử nạn vì xe cộ và bình luận tùy theo con số thực sự có vượt quá số dự đoán hay không.
Tổng số tai nạn xe hơi mỗi ngày cũng đã ghê khiếp đối với những người quan tâm đến những vụ này rồi, những lời tiên đoán con số nạn nhân vào ngày nghỉ chỉ chồng chất thêm sự khủng khiếp.
Có lẽ thêm chi tiết vụn vặt vào những tin tai nạn xe hơi cũng chẳng phải là điều đáng kể. Thay vì đưa ra con số tổng kết khủng khiếp về các nạn nhân tai nạn xe hoi trên toàn quốc vào dịp cuối tuần, nên đăng tên tuổi, địa chỉ các nạn nhân và trường hợp ngộ nạn của họ để cho bản tin có ý nghĩa hơn đối với địa phương của họ. Hãy khảo sát hai mẩu tin tương phản sau đây:
—Con số tử nạn trên xa lệ toàn quốc đêm qua đã vọt lên 575 người trong dịp nghỉ lễ Giáng Sinh bốn ngày. Riêng Tiểu Bang New York đã có 36 nạn nhân.
Con số này còn thấp hơn số dự đoán của Hội Đồng An Toàn Quốc Gia (620 người trong 4 ngày) và vẫn chưa vượt khỏi con số kỷ lục 706 người trước đây cũng trong bốn ngày ở Hoa Kỳ.
—Một cô bé 14 tuổi đã lao vào chiếc xe cam nhông đang bốc cháy, để kéo bác tài xế bất tỉnh ra ngoài, ở gần Bridgeport hôm qua, Rồi cô ta dùng chiếc áo choàng đỏ mới mua để mặc trong dịp lễ Giáng Sinh dập tắt ngọn lửa trên quần áo bác tài xế.
Cô bé can đảm tên là Mathilda Johnstone ở New Haven, đang ngoi trên xe hơi chạy trên xa lộ số 1 với mẹ là bà David Wills Johnstone thì thấy một chiếc xe cam nhông qua mặt. Một lát sau, chiếc cam nhông chạy loạng quạng, đâm xuống đường mương và lật nhào.
Bà Johnstone vội ngừng xe, và cô Mathilda chạy ngay đến chỗ xe cam nhông bị lật, và cứu được bác tài xe tên là Sam Don Persson. 28 tuổi, người tỉnh Silver Lake. Người ta được biết bác tài xế này đã được bình phục phần nào tại bệnh viện Bridgeport.
Sự khác biệt giữa hai mẩu tin trên nằm ở chỗ một tin làm sống lại câu chuyện của một vài người, trong khi tin kia chỉ là bản liệt kê những tai nạn dịp cuối tuần. Hai thí dụ trên chứng minh một phương châm của nhà báo. Tính cách nhân cảm hiện rõ trên một cá nhân hơn là trên một đám đông hàng ngàn người.

Tai nạn tàu bè. Những tin tức về đụng tàu, cháy trên mặt biển, và những thủy tai khác, thường do đài phát thanh loan báo trước tiên. Tiếp theo, thường là các bản tin đào sâu nhờ liên lạc được với các tàu cấp cứu, các tin tức do các cơ sở như Phòng Duyên, Hãng Truyền Thông RCA các đài phát thanh tài tử, hoặc chính các chủ tàu bị nạn. Trong khi chờ tàu cấp cứu chở những người sống sót vào bờ, các phóng viên phải trở

https://thuviensach.vn

thành chuyên viên về truyền tin để tìm cách lượm tin cho nhiều thì bài tường thuật mới có thể đầy đủ.
Trong trường hợp tai nạn tàu bè xẩy ra ở ngoài khơi, nhà báo có quyền thuê mướn máy bay hoặc tàu bè kéo để ra tận nơi quan sát. Các nhân viên thu hình cho đài truyền hình, hoặc các nghiệp đoàn phim ảnh thường làm như vậy để săn tin, trừ phi tai nạn ở quá xa. Khi đám người sống sót vào được tới bờ, nhà báo phải túc trực và mất hàng giờ chờ đợi trên bãi, có khi trong cơn mưa bão, để gặp họ và hỏi tin ngay người đầu tiên về tai nạn ngoài khơi.
Lần đầu tiên người ta dùng vô tuyến điện để cầu cứu trong vụ đắm tàu là ngày 23-1-1909. Hoa tiêu Jack Binns của tàu *Republic* xin cấp cứu vì tàu ông ta đụng phải tàu *Florida*. Cuối cùng, chỉ có sáu hành khách của tàu *Republic* được cứu sống.
Nhiều năm sau, đài phát thanh vẫn đóng vai trò thông tin mau nhất về các tai hạn trên biển, như một bản tin của hãng AP cho thấy sau đây:
Một tàu hàng của Đức bốc cháy trên Đại Tây Dương hôm nay nhưng chỉ có một [người] tử nạn trong số 23 người trên tàu.
Thi thể người tử nạn duy nhất, mới đầu không thể nhận ra được, vẫn còn nằm trên chiếc tàu hàng Caldas bị cháy dài 229 bộ, ở 40 dặm ngoài khơi vùng Chincoteague, tiêu bang Virginia.
Sở Phòng Duyên cho biết lời kêu cứu cuối cùng của tàu Caldas được gọi về lúc 12 giờ 53 phút chiều với nội dung: "Cháy trên tàu! Khói vào buồng vô tuyến điện."
Sở Phòng Duyên còn cho biết có 17 thủy thủ đã bỏ tàu và được tàu Somerset Trader cứu. Thuyền trưởng và bốn thủy thủ khác ở lại định chữa cháy cứu tàu, nhưng cuối cùng cũng phải lên phao lánh nạn. Những người này được chiếc tàu Kiwana của Sở Phòng Duyên vớt.
Sau đó, tất cả được chuyển sang chiếc tàu hàng Atlantic Heritage chạy về Philadelphia.
Một máy bay C-130 và một tàu tuần duyên khác của Sở Phòng Duyên cũng tiếp tay trong công việc cứu vớt chiếc tàu hàng bị nạn. Chiếc tàu này đã hoạt động được 14 năm, bị thủng một lỗ lớn ở bên mặt, nghiêng đi 10 độ, nhưng đêm nay vẫn chưa chìm.
Thường thường, trong các tai nạn tàu bè, cần phải viết phỏng chừng những con số nạn nhân khi chưa định rõ được mọi chuyện xẩy ra. Có khi ở phần mở nói rằng trên tàu có 130 người, nhưng thân bài không nói rõ số phận của họ. Theo tin vô tuyến điện, một phần trong số đó đã được cứu, nhưng phần còn lại chưa biết ra sao. Trong mọi trường hợp tai nạn, trên bờ hay dưới nước, nhà báo cũng nên dè dặt về số ngươi mất tích và phải chờ cho đến khi đếm xác rồi hãy đoan quyết ai chết ai không.

Tai nạn xe lửa. Trên nhiều phương diện, săn tin tai nạn xe lửa chở nhiều người thật vô cùng khó khăn, chỉ thua có tin thiên tai thôi. Trong loại tai nạn này, không ai có một danh sách hành khách như ở hãng máy bay hoặc tàu thủy. Việc nhận diện các người sống sót cũng đã là một việc thử thách đức kiên nhẫn cho cả những phóng viên kỳ cựu. Truyền thanh và truyền hình, sau khi loan tin đầu tiên, coi như đã xong và làm tin khác, nhưng nhật báo cứ phải chạy theo công việc bạc bẽo là lập bản danh sách nạn nhân và phối kiểm. Cùng với cảnh sát và bệnh viện, chỉ có nhà báo là muốn và có thể đeo đuổi công tác phục vụ quần chúng này.
Tin tức đầu tiên về một tai nạn xe lửa thường do một người dân nào đó, sống gần nơi xẩy ra tai nạn, kể lại. Những nhân viên hỏa xa cũng chưa chắc biết rõ nội vụ trước khi điều tra xong. Một nhà báo giỏi, tháo vát và lanh lẹ, thường tìm ra nhiều chi tiết liên quan đến tai nạn hơn bất cứ ai khác.
Nếu chiếc xe lửa không lọt cầu hay bị cháy tiêu, việc đếm xác và người bị thương có thể làm ngay và mau. Trường hợp khó biết chắc con số hành khách sống, chết, ký giả phải đương đầu với việc phối kiểm gay go. Lúc đó phải đào bới mọi nơi—nhà thương, bót cảnh sát, nhà đòn đám ma, phòng đợi hỏa xa, và ngay cả phòng điện thoại của tòa báo, nơi thân nhân và bạn hữu của các nạn nhân hỏi thăm tin tức và những người có thể sóng sót.
Sau đây là một tin sơ khởi về một tai nạn xe lửa:
Một chuyến xe lửa thường xuyên, năm toa, của hãng Jersey Central, chở khoảng 100 hành khách, hôm nay đã lao qua cầu quay rớt xuống vịnh Newark.
https://thuviensach.vn

Ít nhất *có 40 người chết và 21 người khác bị thương, theo ước lượng của một nhân viên hỏa xa. Tại nạn xẩy ra lúc 10 giờ hơn sáng nay, gần thị trấn Elizabeth, Tiểu Bang New Jersey.*
Đến chiều, người ta đã vớt được 13 tử thi.
Chuyến xe lửa khởi hành từ Bay Head, hướng về ga Jersey City.
Hai toa đầu máy và hai toa hành khách đều chạy vuột khỏi cầu quay lúc đó đang mở, chìm ngay xuống vịnh sâu 40 hộ. Từ trên cầu xuống đến mặt nước, khoảng cách là 50 bộ.
Toa tàu cuối cùng lủng lẳng ở đầu cầu, ba giờ sau mới rớt và cũng chìm xuống đáy vịnh.
Người ta chưa biết rõ nguyên nhân tại sao tài công lại không thắng kịp khi xe tới cầu quay...
Trừ phi bản danh sách đầy đủ các nạn nhân đã lập xong, chỉ nên viết phần mở bằng dữ kiện tai nạn thôi. Con số nạn nhân có thể đưa ra ở đoạn sau. Cách này dùng được ở cả ngành báo in và các đài quảng bá. Lý do tại sao không nên dính vào các ước đoán vô cớ đã được nêu rõ ngay trong thí dụ ở trên. Con số hành khách đáp xe lửa chưa rõ, lại mới chỉ tìm thấy có 13 tử thi, thì các con số 40 tử nạn và 21 bị thương chỉ là phỏng đoán của một nhân viên hỏa xa.

Tai nạn máy bay. Có hai cách lấy tin tai nạn máy bay.
Khi tai nạn chỉ liên quan đến máy bay thương mại, nên dùng những phương pháp lấy tin vẫn áp dụng cho tai nạn xe lửa và tàu bè. Các nhân viên cấp liên bang, tiểu bang và địa phương có trách nhiệm về việc điều hành không lưu cũng có thể cung cấp tin tức. Phi trường địa phương cũng là nguồn tin tốt vì có thể cho biết những tín hiệu cuối cùng của máy bay ngộ nạn và vị trí ngộ nạn.
Đã đành rằng các hãng máy bay đều có danh sách hành khách nhưng cũng cần phối kiểm lại, vì có thể có người ghi tên mà không đi và người khác thế chỗ. Các tiếp viên phi hành thường làm danh sách và số ghế ngồi của mỗi hành khách, nhưng bản kê này khó tìm được sau khi tai nạn đã xẩy ra, vả lại, nhiều khi họ không kịp làm danh sách vì còn bận dọn đồ ẩm thực cho khách.
Dầu sao cũng phải mất thì giờ để kiểm lại hết các cuống vé để biết ai đi ai không trong chuyến bay bị nạn. Nếu tai nạn xẩy ra ở một địa điểm có thể tới được để quan sát, hãy đến đó tìm chi tiết, nhất là các người sống sót sẽ cung cấp nhiều tài liệu giá trị. Nhưng thường thường khó tới được, lúc đó phải dựa vào cảnh sát để lấy tin sơ khởi. Nếu gần đó có một căn cứ không lực, vị chỉ huy căn cứ đó có thể giúp đỡ rất nhiều. Dầu sao thì mọi việc vẫn phải do nhà báo tự tìm tòi lấy một mình.
Khi máy bay ngộ nạn thuộc không lực, hải quân hay phòng duyên thì các nguyên tắc lại thay đổi. Các thủ tục thông tin của Bộ Quốc Phòng thường ngăn chặn việc tường thuật độc lập của nhà báo. Các phương tiện truyền thông lúc đó chỉ còn cách dựa vào những báo cáo tổn thất của giới chức quân sự. Sự phổ biến còn bị giới hạn hơn nếu đó là một máy bay có chở vũ khí nguyên tử. Luật định phạt trọng tội những ai vô thẩm quyền mà tiết lộ tin tức liên quan đến nguyên tử năng. Hồi một máy bay của Không Lực Hoa Kỳ có chở bom H rớt ở Tây Ban Nha, Ngũ Giác Đài mãi về sau mới xác nhận, sau khi chính quyền Tây Ban Nha đã "rỉ tai" nhà báo tin này.
Sau đây là một đoạn chính trong một bài tường thuật tai nạn máy bay, minh chứng những vấn đề tổng quát của việc săn tin:
Stockport, *Anh Quốc (Reuter).—Hôm nay, một máy bay chở đầy hành khách người Anh đi nghỉ hè đã rớt xuống trung tâm kỹ nghệ Stockport này, khiến 72 hành khách thiệt mạng. Có 12 người sống sót. Chưa rõ có ai ở dưới đất bị thương vong không.*
Đây là tai nạn máy bay lần thứ hai xẩy ra cho du khách người Anh trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Tối qua, một chiếc DC-4, cũng của Anh, đã rớt trong rặng núi Pyrénées ở Pháp, làm thiệt mạng 88 người.
Chiếc máy bay rớt hôm nay là chiếc Argonaut, bốn động cơ, chở đầy du khách từ Palma, Majorca về. Nó xuống thấp khi tới gần Stockport và đụng phải một cột biến điện, bốc cháy và rớt xuống trung tâm thành phố."
Chiếc máy bay rơi xuống bên bờ một đường mương nhỏ. Một phát ngôn viên cảnh sát cho rằng đó là một may mắn lạ lùng vì cả thành phố chỉ có chỗ đó là không có nhà cửa.
https://thuviensach.vn

Máy bay vỡ tung, làm văng ra một số hành khách—có người nhờ thế mà sống sót—và làm tung toé các hành lý, máy ảnh, đo kỷ niệm...
Hayden Holden, một cậu bé tình cờ chứng kiến vụ rớt máy bay, bằng ống nhòm, kể rằng cậu ta thấy máy bay xà xuống nóc một dãy nhà kho rồi rớt. Cậu nói: "Hình như nó đảo, chúi xuống rồi một phần bốc lửa".
Chắc phải ít lâu nữa mới tìm ra nguyên do tai nạn này.

VƯỢT TỪNG KHÔNG GIAN

Thời đại không gian đã tới, làng báo lại bắt đầu khai phá thêm vùng hoạt động. Những thành tích vĩ đại của các phi hành gia cũng bị mờ [đi] vì nhiều tai nạn. Thời gian trôi, các chuyến lên mặt trăng và du hành trên không gian tạo ra anh hùng nhưng cũng tạo ra người tử đạo. Những biến cố này không thể kể lại theo lối thông thường của các tai nạn trên mặt đất. Nhưng, những giới hạn của ngành báo in khiến cho ảnh hưởng đối với độc giả không mạnh bằng truyền hình đối với khán giả. Những buổi phát thanh về các biến cố ở Cape Kennedy hoặc ở Nga sô với những bức hình phóng đại nổi đau khổ trên mặt quần chúng trong đám tang khổng lồ khiến cho báo in không thể nào theo kịp. Nhật báo, nếu có ưu điểm thế nào, thì đó là vì báo luôn luôn còn đó cho độc giả, còn truyền hình chỉ chiếu hình có giờ, theo ý chủ nhân của đài.
Sau đây là bài tường thuật vụ tử nạn của ba phi hành gia Apollo trước khi những người Mỹ đầu tiên đặt chân lên mặt trăng:[40]
Cape Kennedy, Florida (AP).—*Ba phi hành gia thuộc chuyến Apollo 1 đã chết hồi tối nay vì phi thuyền bốc cháy.*
Những người tử nạn là:
Virgil L. Grissom, 40 tuổi, trung tá Không Quân, một trong bẩy phi hành gia của phi thuyền đầu tiên, Mercury.
Edward H. White II, 38 tuổi, trung tá Không Quân, Người Mỹ đầu tiên đi trong không gian.
Rnger B. Chaffee, 31 tuổi, trung úy Hải Quân, lần đầu chuẩn bị vào không gian.
Cả ba phi hành gia hình như đều chết ngay khi tai nạn xẩy ra, Họ là những phi hành gia Mỹ đầu tiên chết vì công vụ và, mỉa mai thay, chết khi còn trên mặt đất.
Ngọn lửa bốc lên hồi 6 giờ 31 chiều khi ba phi hành gia đang tập dượt chuẩn bị bay vào ngày 21 tháng 2, chuyên bay dài 14 ngày vòng quanh trái đất.
Họ bị kẹt giữa hai lớp cửa sập, theo nhận xét của Cơ Quan Quốc Gia Quản Trị Hàng Không và Không Gian (National Aeronautic and Space Administration).
(Theo sự dò hỏi của hãng UPI, nhiều giới chức nói rằng một tia điện đã xẹt và làm cháy khối lượng ôxy nén trong phòng).
Paul Haney, phát ngôn viên của các phi hành gia Mỹ nói rằng ông thấy có lửa cháy trong phòng lái. Ông còn cho biết thêm trong lúc lửa cháy, các điều hướng viên không nghe thấy các phi hành gia nói gì nữa...
Sau tấn thảm kịch kinh khủng hãn hữu đó của Hoa Kỳ bốn năm lại xẩy ra một tai nạn nữa làm thiệt mạng ba phi hành gia khác của Nga Sô. Đây là phần mở đầu của một bài tường thuật dài về biến cố này đăng trên tờ *The New York Times:*[41]
Moscow. *30 tháng Sáu.—Sáng nay, Nga Sô loan báo cái chết của phi hành đoàn gồm ba người trong phòng thí nghiệm Sanyut vừa được một kỷ lục thế giới về chịu đựng khi bay vòng quanh quỹ đạo địa cầu.*
Bản tin đã được đài phút thanh Moscow loan báo cho dân chúng Nga biết hồi 8 giờ 15 sáng nay.
Tass, hãng thông tấn chính thức của Nga, trong bài tường thuật đầu tiên về tai nạn này, cho biết phi

https://thuviensach.vn

hành đoàn ba người này do Trung tá Georgi T. Dobrovolsky cầm đầu, đã rời trạm không gian Sanyut đêm qua và trở về phi thuyền Soyuz II là phi thuyền đã đưa họ vào không gian ngày 6 tháng Sáu. Hãng Tass cho biết thêm tất cả mọi hoạt động bình thường cho đến khi phi thuyền Soyuz II quay trở lại bầu khí quyển của địa cầu sau chuyến bay dài 24 ngày.

Nhưng khi toán đi tìm kiếm để thâu lại phi thuyền ở khu vực mà phi thuyền được trù liệu đáp xuống—có lẽ trong vùng Kazakhstan—thì họ thấy cả ba phi hành gia là Trung tá Dobrovolsky và hai viên kỹ sư, Vladimir N. Volkoy và Viktor I. Patsayev, đều đã chết.

Hãng Tass nói: "Đang có cuộc điều tra về những nguyên nhân gây ra cái chết kể trên

Đây là những phi hành gia thứ hai, thứ ba và thứ tư của Nga Sô đã chết trong khi thi hành nhiệm vu trong không gian. Phi hành gia đầu tiên là Vladimir M. Komarov đã chết ngày 23-4-1967 khi chiếc phi thuyền Soyuz I bị rớt vì hệ thống dù của nó bị rối loạn..."

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 11. VIẾT LẠI

Khi một vị Tổng Thống từ trần, một cuộc chiến bùng nổ, một Đức Giáo Hoàng mới được bầu lên, một hỏa tiễn bắn lên mặt trăng, thì bản tin phải viết cho mau. Phần mở phải vọt ra khỏi chiếc máy chữ trong nhấp nháy sau khi biến cố xẩy ra để kịp loan đi theo đường thông tấn xã hoặc báo lên khuôn hoặc đài quảng bá phát thanh lập tức.
Không phải chỉ có các biến cố lớn mới cần làm gấp như thế. Trong việc chạy tin địa phương tầm thường, củng có thể cần soạn thật mau các tin hỏa hoạn, cướp bóc, thể thao, nhân vật tên tuổi từ trần hoặc ngay cả một cuộc phỏng vấn một người thắng cuộc với tỷ số áp đảo đối thủ.
Thường thường trong những vụ này, cả thông tấn xã lẫn nhật báo đều cần đến các tay chuyên viên lành nghề để viết cho nhanh, đúng hay sai. Không có thì giờ đâu để thêu hoa dệt gấm hoặc triết lý về tin tức. "Tay mơ" không làm được việc này. Đây là chỗ của những "người cải biên" (rewrite man).

NGHỆ THUẬT VIẾT LẠI

Đối với người không biết nghề, nghĩa là không biết gì về kỹ thuật làm báo, có thể anh ta chỉ thấy một ông ngồi vào bàn đánh máy, đánh bản tin, một lúc sau báo ra. Nếu ông đó là một "người cải biên" thì ý nghĩa trên rất đúng. Nhưng đối với những người ngoài nghề, chức vụ cải biên (người viết lại) nghe như chức vụ của một anh viết thuê mệt mỏi.
Hãy nhận xét công việc của một tòa soạn:
Một đám phóng viên chạy ngoài săn tin—có thể săn một tin thôi—nhưng mỗi phóng viên tìm một khía cạnh, một chủ điểm. Hai hoặc ba chủ biên (editors) nhận tin điện thoại do phóng viên gọi về, và đồng thời ra lệnh làm tiếp theo, và ít nhất cũng có một trưởng biên (deskman) theo dõi tin viễn ký. Mấy chú chạy bài (copy boy) lăng xăng trong phòng, Trang nhất vẫn còn nằm trong nhà chữ chờ đúc chì.
Vào lúc đó, tất cả gánh nặng của công việc làm tin để lên vai con người ngồi ôm chiếc máy chữ kia—người cải biên. Ông ta chỉ nhìn thấy một hướng. Ông ta chỉ sống cho lúc này. Các bản ghi chép chất đống trên bàn, có vẻ lộn xà ngầu, và các mẩu tin điện quăng chỗ này chỗ nọ. Liếc mắt vào cái đồng hồ, nhét giấy vào máy chữ, ông ta "viết bài" ngon lành. Xong vài dòng—chừng một hoặc hai đoạn—ông ta xé ra, thảy cho một chú chạy bài hoặc một trưởng biêu đứng chờ sẵn. Rồi cứ thế, từng mẩu từng mẩu chạy ra, đúng giờ lên khuôn báo thì ông ta cũng xong bản tin.
Chẳng có anh viết thuê nào đáng được giao cho việc làm tin trong hoàn cảnh đó, tuần này qua tuần khác, tháng này qua tháng khác. Nếu có bài báo thuê loại nhân viên đó thì cũng chỉ ba bẩy hai mươi mốt ngày thôi, vì người viết thuê không hiểu cách làm việc.

Thế nào là người cải biên? Đặc tính thứ nhất của một người cải biên là khả năng sản xuất một cách trôi chảy trong bất kỳ hoàn cảnh nào, một bài đúng, rõ và hay. Bài báo viết một lần không cần sửa chữa gì nữa.
Hai đặc tính khác là sự thư thái và thích nghi. Một người cải biên có thể trong cùng một ngày làm một tin trực thuật bi thảm, một đặc ký nhẹ nhàng, một bài có diễn giải đầy tư tưởng, hoặc ngay cả một thảm kịch trên đường phố có pha trộn nét nhân cảm.
Nhận định về tin tức của ông ta phải sắc bén và chính xác. Chẳng cần vị trưởng biên nào theo sát và nhắc nhở ông ta viết phần mở ra sao. Điều này, ông ta đã biết rồi, qua kinh nghiệm riêng cũng như qua việc đọc báo. Tuy nhiên, nếu có trường hợp một vị chủ biên muốn có một phần mở khác với phần mở mà người cải biên vừa viết thì người này phải viết lại ngay. Việc của ông ta là sản xuất ra một bài báo, chứ không phải một lý luận.

https://thuviensach.vn

Do đó, người cải biên rõ ràng phải là một người có trách nhiệm, học rộng và có tư cách. Trong việc giao thiệp với chủ biên và phóng viên, người cải biên thường đứng giữa và có thể bị cả hai bên trách cứ nếu xẩy ra một sơ sót nào đó. Biểu hiệu của một nhân viên cải biên thượng hạng nằm ở chỗ các chủ biên tin cậy vào sự phán xét của ông ta, các phóng viên đặt tin tưởng vào khả năng viết tin hay của ông ta, và các người kiểm bài (copyreader) không phải sửa văn phạm hoặc chính tả để có thể chú trọng vào nội dung công việc nhuận sắc bài báo.

Thói quen viết lại. Không có gì gọi là đặc biệt trong công việc viết lại. Phần lớn việc viết lại chẳng có tính cách viết lại chút nào, mà chỉ là một [công] việc chuyên biệt viết tin trong lúc cấp bách. Khi Alexander Graham Bell phát minh ra máy điện thoại, ông cũng tạo ra cơ hội hiện hữu của việc viết lại bài trong ngành báo chí. Charles E. Chapin, khi còn làm chủ biên đô thành cho tờ *Evening World ở* New York, thường được coi là bậc đàn anh tiền phong của môn viết lại này trong làng báo New York—ông bắt các phóng viên gọi điện thoại về báo cáo dữ kiện để một chuyên viên ngồi tại tòa soạn viết thành bài báo. Phóng viên khỏi cần về tòa soạn viết bài của mình.
Khi các báo buổi chiều ở các thành phố lớn bắt đầu ra nhiều ấn bản (editions) mỗi ngày—những báo lớn có khi ra tới tám ấn bản một ngày—sự sử dụng phóng viên chuyên vào việc lượm tin trở thành cần thiết. Chữ "chân chạy" (legman) ra đời, và nhiều phóng viên đúng ra chỉ là anh thâu thập dữ kiện cho người cải biên.
Các báo buổi sáng cũng nhiễm lối dùng người cải biên của báo buổi chiều khi những phóng viên ở quá xa tờ báo, hoặc quá gần kỳ hạn, hoặc không đủ sức viết bài. Có thời, ngay trước Thế Chiến Thứ Hai, hiện tượng "người cải biên" phổ thông hơn cả bây giờ, khiến cho các chủ biên có nhận xét là phần nào giá trị của tờ báo bị mất đi vì tính cách nóng hổi của tin tức không còn.
Trong và ngay sau Thế Chiến Thứ Hai, số ấn bản trong ngày của nhật báo giảm xuống nhiều. Các chủ biên thấy rằng việc ra nhiều ấn bản vừa không cần thiết vừa không được mấy người ưa. Có thêm thì giờ, các báo buổi sáng cố đưa thêm bài do phóng viên viết và đã quân bình được phần nào việc sử dụng người cải biên. Tuy nhiên, đối với báo buổi chiều, vì vẫn còn những thôi thúc của thời gian và trang báo, việc viết lại bài vẫn có cơ bành trướng.
Từ một việc thực nghiệm, việc cải biên trở thành một thói quen. Bây giờ nó là một nhu cầu.

Người cải biên có thể làm gì? Một nhân viên cải biên có khả năng, nếu có sẵn tài liệu bổ túc cho câu chuyện và ý tưởng rõ về khung cảnh cũng như nhân vật chính, có thể làm sống động các chi tiết khô khan do phóng viên đưa về không dính dáng gì với chính biến cố, lại không bị thức bách vì việc nhảy đến mấy điện thoại để đưa thêm tin như phóng viên, nên người cải biên được thảnh thơi hơn để viết ra bài báo nhiều ý nghĩa hơn.
Phóng viên tại nơi xẩy ra biến cố không thể tra cứu phòng lưu trữ hoặc thư viện để có đủ chất liệu cần thiết cho một bài báo vừa trung thực vừa hấp dẫn. Anh ta cũng không thể đoán mò ra việc gì xẩy ra ở những chỗ khác nhưng có liên hệ mật thiết đến câu chuyện anh đang tường thuật. Người cải biên, ngồi mọc rễ ở bàn giấy, thật ra lại dễ xoay sở hơn phóng viên, khi viết bài.
Người cải biên có lợi thế rất lớn khi ở ngay tòa soạn. Ông ta biết khuôn khổ dành cho bài của ông ta trên trang báo, khía cạnh nào có thể dùng làm phần mở được. Ông ta có thể tự hướng dẫn mình theo điều kiện của tòa soạn. Một phóng viên ở xa tòa soạn thường nơm nớp lo người cải biên ở nhà có thể bỏ mất một vài chi tiết quan trọng nào đó.
Sau hết, người cải biên tiếp xúc trực tiếp và tức khắc với các cấp trên và có thể thảo luận với những vị này về việc viết bài, nếu đó là một tin lớn. Bình thường, một phóng viên phải hành động đơn độc với vài lời chỉ thị qua điện thoại nếu cần.
Tuy vậy, dù với rất nhiều lợi thế, một nhân viên cải biên thượng thặng cũng chẳng thể làm cho bài báo được trung thực bằng bài báo của một phóng viên giỏi kết hợp những gì mình nhìn, nghe, người thấy để đem

https://thuviensach.vn

vào tin tức. Một người cải biên tốt thường là người khôn ngoan, không khi nào bịa ra khung cảnh với chi tiết rõ ràng. Làm thế, ông ta dễ bị lầm lạc và làm hỏng luôn cả bài báo. Phóng viên vẫn mãi mãi là chân, mắt và tay cửa tờ báo, không có gì thay thế anh ta được.

Những bổn phận của người cải biên. Công việc của người cải biên thay đổi tùy theo mỗi tòa báo hoặc mỗi ban trong một hãng thông tấn. Phạm vi công việc của ông ta phần lớn tùy thuộc vào mức thành thuộc và số lượng công việc mà ông ta có thể giải quyết Có những người cải biên chỉ chuyên làm tin vắn và ai tín. Một số người khác chuyên làm các tin quan trọng. Lại còn có những người quen sử dụng điện thoại, thường ngồi làm hậu vệ cho phóng viên.

Nói chung, người cải biên loại nào mà giỏi cũng có thể viết trung bình mỗi ngày từ 1.500 đến 3.500 chữ. Các tay lão luyện, vào những ngày nhiều tin, có thể viết đến 5.000 hoặc 6.000 chữ. Dĩ nhiên, số chữ đó không nhất thiết được đăng cả, vì tin tức thay đổi—các diễn biến cũ có thể bị bỏ đi—ở nhật báo hoặc thông tấn xã cũng vậy.

Người cải biên luôn luôn có việc để làm, cho dù những người khác trong ban biên tập "ngồi chơi xơi nước". Ông ta có thể viết lại và phối kiểm các mẩu báo cắt của các báo khác, hoặc nối kết các đoạn tin viễn ký cùng một chủ đề. Ông ta có thể được giao nhiệm vụ điều hành một cuộc vận động, tổng hợp các bản tường thuật của nhiều phóng viên thành một tin. Nếu ông ta có thì giờ và khả năng, tòa soạn có thể yêu cầu ông ta làm một bài đặc ký dựa trên những dữ kiện thâu lượm được của phóng viên. Gần hết giờ, khi không còn có gì thúc bách, ông ta có thể ngồi nghiên cứu thêm một mục quảng cáo hoặc tài liệu gì đó cho ngày hôm sau. Hoặc giả, ông ta cập nhật hóa những mục tin buồn, viết "bài nằm" (advance stones) về các vụ diễn hành, diễn thuyết, hội họp, xử án, vân vân.

Nhưng những việc trên chỉ là phụ vào việc chính của người cải biên là việc viết phần lớn những tin tức quan trọng. Nhiều báo có ban phóng viên hùng hậu lại không cần một người cải biên đa năng đến như vậy. Nhưng tại nhiều tòa báo khác nhất là ở những thành phố lớn, tòa soạn nhờ vào tài làm tin địa phương, và cả tin quốc nội nữa, của người cải biên rất nhiều.

Các nhân viên cải biên đã được nhiều thành tích vượt mức kể từ khi lối viết dựa vào lời ghi của người khác ra đời. Một trong những tay cự phách, Will Irwin, đã viết bài "Thành Phố Đã Mất" (The City That Was) để tả cảnh trận động đất ở San Francisco năm 1906 mà chỉ dựa vào những tin viễn ký và những tin vụn vặt khác do phóng viên tờ *The New York Sun* mang về. Các vụ án, cuộc họp, bầu cử, án mạng, hội nghị quốc tế... đủ loại, đủ vẻ, đều đã từng được viết thành tin theo lối đó.

Vài nhân viên cải biên còn có sức dẻo dai để viết cả những loại tin phức tạp, chỉ mất vài tiếng đồng hồ mà viết được cả 3.000 hoặc 4.000 chữ. Trong những trường hợp phi thường, còn có những nhân viên cải biên siêu việt đã viết những bài dài từ 800 đến 1.000 chữ trong vòng từ 10 đến 12 phút sau khi nghe phóng viên kể lại diễn biến. Thật chẳng khác nào viết lại từ bản tốc ký mà thôi. Thường thường, người cải biên không phụ lòng trông cậy của tòa soạn, ngay trong những lúc gay go nhất, ông ta cũng có thể viết nên những bài báo đọc được.

THỦ TỤC VIẾT LẠI

Không có một sơ đồ hành động nào trên bàn của người cải biên cả. Cũng chưa có một bộ qui tắc nào ấn định các thủ tục cho công việc viết lại vừa khó khăn vừa phức tạp này. Tuy nhiên, cũng có vài điều mà người cải biên giỏi vẫn thường áp dụng trong lúc làm tin. Sau đây là vài điều đó:

Lắng nghe phóng viên. Khi một người cải biên được chỉ định "lấy" một phóng viên nào đó, ông ta lắp ống nghe vào tai, cho giấy vào máy chữ trước mặt, xưng tên cho phóng viên ở đầu dây điện thoại kia biết. Sau đó, phải ghi ngay số điện thoại của phóng viên, để phòng trường hợp phóng viên bị trục trặc hoặc hết

https://thuviensach.vn

tiền trả tiền điện thoại.
Người phóng viên thường nhập đề bằng cách tóm tắt câu chuyện vào một câu văn, giống như một phần mở, nhưng sau đó anh ta sẽ "đưa vô", theo lối riêng của anh ta, những chi tiết và thường theo thứ tự thời gian. Người cải biên khôn ngoan không bao giờ ngắt lời phóng viên, trừ phi muốn hỏi lại hoặc gợi ý lại câu chuyện. Trong lúc nghe như thế, người cải biên phải ghi chú.
Trên màn ảnh "xi nê" và truyền hình, cảnh ngồi nghe như thế này thường bị "chọc quê" bằng cách cho rằng người cải biên chỉ "ừ, ừ, ừ..." luôn mồm qua ống nói, dường như chỉ có mục đích cho người ở đầu dây bên kia biết rằng đầu này vẫn có người nghe. Hoặc giả ông ta lầm bầm phê bình cách làm việc hoặc đời tư anh chàng phóng viên.
Nếu cảnh đó xẩy ra thật thì nó chỉ làm rối thêm cho guồng máy thâu nhận và chuyển vận tin tức. Tiến trình tường thuật và viết lại tin tức phải diễn ra thoải mái, ít đụng chạm, nếu không sẽ thất bại. Do đó, người phóng viên phải kể chuyện gọn gàng, mau lẹ và đầy đủ, đánh vần rõ những tên khó viết hoặc xa lạ, nhắc lại những con số. Kể xong, phải hỏi "Đủ chưa?" Người cải biên bổ túc ngay những chỗ ghi chưa kịp.

Cách viết. Mỗi nhân viên cải biên có một lối viết riêng, chẳng ai giống ai. Những tay lão luyện, vừa ghi chú xong, hoặc vừa đọc xong các mẩu tin viễn ký hoặc các đoạn báo cắt, có thể viết bài ngay lập tức. Thường thường, phần mở trôi chảy thì câu chuyện cũng êm xuôi. Nếu phần mở còn có vẻ lủng củng, người cải biên phải viết lại ngay nếu còn có thì giờ. Từ xưa tới nay có lẽ chưa có ai làm được như Lauren (Deak) Lyman, người đoạt giải Pulitzer với bài viết về chuyến đi bí mật của gia đình Lindbergh sang Anh Quốc năm 1935—Lyman đã viết đi viết lại 13 lần mới xong phần mở cho bài đó để đăng trên từ *The New York Times*.
Nguyên tắc thứ nhất của người cải biên là phải có bài liên tục. Không bao giờ ỷ vào lý do còn một giờ nữa báo mới lên khuôn để kề cà chưa chịu bắt đầu, trừ phi có lệnh của tòa soạn bảo cứ từ từ. Khi có tin, phải viết ngay. Càng gần kỳ hạn, và bài càng quan trọng, càng phải cắt ngắn các mẩu bài. Các mẩu bài ngắn này tiện cho cả việc đọc lại ở tòa soạn và việc sắp chữ ở nhà in.
Người cải biên phải lưu ý đến việc đặt những danh hiệu cho bài báo, những số trang, những chỉ thị về nhuận sắc (editing directions), và trên hết, những dấu chấm hết mỗi bài. Có một cách tránh những rắc rối có thể xẩy ra là hãy để thêm một bản giấy than, kẹp vào một kẹp để bên mình. Xong, gói vào một gói, đề ngày tháng và cất đi ít nhất ba tháng rồi hãy hủy để đề phòng trường hợp có thắc mắc nào đó liên quan đến bài báo thì lôi ra đối chiếu.
Dĩ nhiên, bảo một ký giả trẻ đặt giấy vào máy chữ và làm bài là việc dễ rồi. Nhưng, chẳng mấy người làm được nếu không có luyện tập, vì anh ta không thể có được cái ý chí quyết định đúc kết bằng tự tin, luyện tập và kiến văn. Điều thường xẩy ra cho những người mới bước vào nghề viết lại bài là cảm giác "run rẩy, cuống cuồng". Đây là một cái tật của nhà báo khiến cho nạn nhân có vẻ tội nghiệp, tuyệt vọng. Hậu quả là một bài vá víu với phần mở lạc điệu, một trang chữ đặc nghẹt, một khuôn mặt nghét ra vì bất như ý.
"Thuốc chữa" duy nhất là cứ để thế rồi đến một ngày nhét giấy vào máy chữ là có bài. Chẳng ai có một xảo thuật để đưa tới ngày đó, nhưng đối với những người lập tâm, lập chí làm báo lớn, thì ngày đó nhất định phải đến. Có người trở thành nhân viên cải biên lão luyện trong vòng vài năm thực hành. Những người khác chẳng bao giờ đạt, mặc dầu họ có thể nổi tiếng là ký giả giỏi, vì họ không hợp với lối viết trong cơn thúc bách. Muốn làm một nhân viên cải biên, phải là người có đầu óc sáng suốt, ít ẩn ức, có kỹ năng và tự tin.

Viết lại tin báo. Nhiều chủ nhiệm cho rằng phải phối kiểm trước khi viết lại các tin báo khác đăng rồi. Thực ra, viết lại tin báo để làm tin nhỏ, tin mục thường xuyên, tin lấp lỗ trống, vân vân, đã thông dụng từ lâu. Có tòa báo còn đặt riêng một ban phụ trách việc viết tin báo.
Ở đây, không có vấn đề đạo văn. Giữa việc sử dụng các dữ kiện tin tức mà thiên hạ đều biết rồi và việc lấy tin độc quyền của một tờ báo khác hoặc một hãng thông tấn, có ranh giới dễ nhận lắm. Nếu báo buổi

https://thuviensach.vn

sáng có một tin về bài diễn văn của ông thị trưởng khai mạc một hội chợ, báo buổi chiều có thể viết lại tin đó, thay vì phải gửi một phóng viên của mình đi làm một tin đã cũ vào lúc báo mình phát hành. Nhưng nếu bài của báo buổi sáng tường thuật chuyện ông thị trưởng không đến hội chợ vì phải vào bệnh viện giải phẫu ung thư chẳng hạn, thì không ai dám viết lại tin đó mà không có phần phối kiểm và xác nhận của riêng mình. Nếu không phối kiểm và xác nhận được, cách duy nhất để đăng lại tin đó là nêu rõ xuất xứ bài báo đã có—điều này các báo canh tranh nhau rất ky.

Các nhật báo thường giữ bản quyền nội dung mỗi ấn bản. Nhưng không báo nào giữ bản quyền được kiến văn con người. Cũng không ai giữ bản quyền được những dữ kiện đã trở thành công cộng. Chỉ có điều báo này in trước, báo kia in sau hoặc tường thuật trội hơn nhau mà thôi. Tất cả các báo đều đủ tư cách để sử dụng các dữ kiện đã được phổ biến.

CẬP NHẬT HÓA TIN TỨC

Khi thấy cần phải viết lại một bài cắt từ một tờ báo khác hoặc phối hợp tin cũ với tài liệu mới do một phóng viên hoặc tin điện khai thác, thì đó là công việc của người cải biên.

Nỗ lực đầu tiên của nhân viên này là làm sao tìm ra một cái gì mới cho bài báo bằng cách gọi một cú điện thoại. Không có gì chán hơn là phải viết lại một chuyện từ một tờ báo cũ mà nguồn gốc lại dựa vào một tài liệu cũ hơn. Nếu người cải biên không thể tìm ra có thể gì mới hơn thì ít ra ông ta cũng phải cập nhật hóa tin bằng cách đưa ra một nhận xét khác biệt và sử dụng một phần nhỏ của toàn thể câu chuyện. Người cải biên nào chỉ lập lại một câu chuyện trước đây đã phổ biến hoặc cóp nhặt các chữ, các thành ngữ do tình cờ thì không thể nào sống lâu trong nghề được.

Ứng dụng việc cập nhật hóa tin tức cũ được gọi là sử dụng "khía cạnh của ngày thứ nhì" (second-day angle). Trường hợp lần phát hành đầu của một tờ báo buổi chiều, nghĩa là tờ báo dùng các sự kiện đã có trong báo buổi sáng mà không hề khai thác gì mới hơn thì phải dùng kỹ thuật gọi là phần mở dựa vào một chuyển hướng tiên liệu kể tiếp trong câu chuyện.

Nếu loan tin một người chết trên tờ báo ra buổi sáng chẳng hạn, thì bài viết lại trong báo buổi chiều có thể mô tả những chuẩn bị cho việc mai táng. Trong trường hợp một đám cháy hoặc một tai nạn thì khía cạnh kể tiếp là vụ điều tra. Sau bài viết về một diễn văn sẽ là phản ứng đối với bài diễn văn đó, nếu có, và loan tin một cuộc bắt bớ sẽ phải được tiếp nối bằng chuyện tội nhân ra trước vành móng ngựa. Những động từ quen thuộc đối với người cải biên đang đi tìm những khía cạnh của ngày thứ hai trong những tin cũ có các chữ: xuất hiện, đương đầu, đối phó, chờ đợi, mong chờ, cho rằng, dường như, có vẻ, và các chữ khác đại khái mô tả hành động liên tục. Chẳng hạn:

—George J. Dockweiler hôm nay xuất hiện với tư cách một người đắc cử Chủ Tịch Hội Đồng Thành Phố. Kết quả sau cùng của cuộc bầu cử ngày hôm qua chứng tỏ ông đã thắng Emest Quentin, đối thủ Dân Chủ bằng 22.652 phiếu...

—Maxim Carpescu, chủ nhân khách sạn Mabuhay, hôm nay phải đối phó với vụ kiện đòi bồi thường 50.000 Mỹ Kim thiệt hại do một bà khách trọ tố cáo rằng bà ta trượt té gẫy chân trong một bồn tắm của khách sạn. Nguyên đơn, bà Emestine Garrabrandt, đưa đơn kiện ngày hôm qua...

—Tổng số người thiệt mạng trong tai nạn xe lửa tính đến hôm nay là mười người, và có vẻ còn tăng lên nữa. Các nhân viên cứu cấp đã tìm kiếm trong đống gạch vụn suốt đêm...

Người cải biên thường phải sử dụng các phương pháp đó để cập nhật hóa tài liệu đã xuất bản từ trước mà không có điều gì mới lạ để thêm vào. Trên nhiều tờ báo buổi chiều hoặc các chương trình tin viễn ký ban đêm, các câu nhập để viết lại mang chữ "hôm nay" được sử dụng ở thời quá khứ trơn tru đến nỗi cần phải xem lại hai lần các phần mở để xác định xem nó được viết dựa theo những tin tức không liên tục hoặc khía cạnh của ngày thứ hai.

Các báo buổi sáng có đủ tin tức toàn ngày nên không lệ thuộc vào việc cập nhật hóa chuyện đã nói trước

https://thuviensach.vn

trong khi chờ đợi biến cố mới. Hãng AP cũng vậy, trong những năm gần đây, có khuynh hướng áp dụng cách loại bỏ các khía cạnh của ngày thứ hai dựa vào tài liệu hôm trước, trừ phi thấy cần thiết. Thay vào đó, AP chỉ dùng thì bán quá khứ (present perfect) cho các phần mở vào ngày thứ hai dựa vào các tài liệu hôm trước, nếu không có diễn biến tiên liệu hoặc mới xẩy ra, và cho yếu tố thời gian (hôm qua hoặc đêm qua) vào thân bài.

Châng hạn, nếu thị trưởng của một thành phố hôm qua lên tiếng trong lễ phát động chiến dịch gây quỹ cho Đạo Binh Cứu Rỗi (Saivation Army), và bài diễn văn được tường thuật trong báo buổi sáng rồi, thì phần mở báo buổi chiều có thể bắt đầu bằng:

Thị Trưởng Jones kêu gọi đóng góp quỹ trợ giúp Đạo Binh Cứu Rỗi. Lúc khai mạc cuộc lạc quyên của tổ chức tối hôm qua tại khách sạn Astor, ông Thị Trưởng nói...

Hoặc, nếu ông Thị Trưởng đã cử người cách đây mấy ngày nhưng trì hoãn việc công bố cho đến hôm nay, có thể dùng thì bán quá khứ (present perfect, trong Anh ngữ) để tránh né yếu tố thời gian:

Thị Trưởng Jones đã cử (has appointed) ông Valter D. Smith, một luật sư, 52 tuổi, làm phó ủy viên gia cư. Việc chỉ định này diễn ra hôm thứ Hai và hôm nay được công bố tại Tòa Thị Chính...

Tuy nhiên, dùng không đúng cho "thì bán quá khứ" có thể làm độc giả bối rối hoặc có khi lạc lối. Nếu câu chuyện còn mới, thì cần phải chỉ dẫn bằng cách dùng chữ *hôm nay* hoặc *hôm qua* trong đoạn mở thay vì dựa vào phương thức "cái gì đã xẩy ra".

Để sáng tỏ hơn, hai phần mở nói về Thị Trưởng Jones có thể viết như sau trên một tờ báo chiều để thỏa mãn một ông chủ biên khó tính:

—Chiến dịch lạc quyên hàng năm cho Đạo Binh Cứu Rỗi được phát động hôm nay sau khi có lời kêu gọi của Thị Trưởng Jones. Với sự lãnh đạo của ông Thị Trưởng, chiến dịch khởi sự tối qua tại khách sạn Astor bằng một bữa tiệc...

—Thị Trưởng Jones hôm nay thông báo việc cử ông Walter D. Smith làm phó ủy viên về gia cư. Vị luật sư 52 tuổi đã được đề cử hôm thứ Hai, nhưng mãi hôm nay mới được công bố tại Tòa Thị Chính...

Những lầm lỗi trong những phần mở của ngày thứ nhì. Nguyên tắc hay nhất phải theo khi "làm mới" một câu chuyện cũ là khai thác một số yếu tố mới mẻ có ý nghĩa đặc biệt nào đó, hoặc vứt bỏ toàn diện. Tin cũ không làm báo bán chạy dù là báo hàng ngày hoặc tạp chí. Về phần các đài quảng bá và thông tấn xã thì không có thì giờ để làm lại tin. Phương thức dò dẫm và báo cáo liên tục là bảo đảm tốt đẹp nhất, theo đó một vài mánh lới viết lại sẽ không được sử dụng nhằm ngụy trang sự phá sản đường lối biên tập.

Thật vậy, các phần mở vào ngày thứ nhì (second-day leads) luôn luôn hữu dụng khi phải tiên liệu diễn biến kế tiếp trong một câu chuyện gián đoạn; nhưng nếu diễn biến kế tiếp đó không đến sớm lắm, thì một câu chuyện bịa ra không nên tiếp tục để phung phí trang báo và thời gian của bản tin trong ngày. Có lẽ mẫu mực của tất cả các phần mở vào ngày thứ nhì như sau:

Ông Samuel Methfessel, một nhà hảo tâm đã từng bố thí 20 triệu Mỹ Kim, mới chết hôm nay.

Phần mở vào ngày thứ nhì kéo dài trong trường hợp này là một điều chướng mắt và một điều đáng thẹn đối với một vài tờ báo đứng đắn. Nếu thấy thực cần thiết phải lập lại một tin buồn thì tốt hơn là cho biết ông Methfessel đã chết ngày hôm qua, cho biết chương trình an táng với phần mở bắt đầu bằng một mẩu chuyện hấp dẫn trong đời nhà hảo tâm.

Trong những năm gần đây, một số chủ biên đã cố gắng loại bỏ hoàn toàn phần mở ngày thứ nhì và một số đã đạt được tiến bộ lớn lao.

Một trong những nhà cải cách này là Roger Tatarian, chủ bút thông tấn xã UPI, đưa ra nhận định ngược đời rằng một chuyện riêng do phóng viên tìm ra trong một biến cố rất đáng được đăng tải. Trường hợp nổi bật trong thập niên 60 là bài "Vụ Ám Sát Vị Tổng Thống Trẻ Tuổi" của Merriman Smith. Bài này đã đem về cho Smith giải Pulitzer và cho cả thế giới một bản tường trình nóng hổi về vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy ở Dallas ngày 22-11-1963. Để loại bỏ việc làm tin lại còn có những phương thức khác như viết theo thứ tự thời gian, cho các chuyên viên lên tiếng phê bình hoặc giải thích các biến cố văn hóa, kinh tế...

https://thuviensach.vn

VIẾT LẠI TIN THÔNG TẤN

Từ 1918, khi hãng Associated Press (A.P). thắng kiện vụ chống hãng International News Service lấy tin của AP, các hãng khác thông tấn bắt đầu thay bứt rứt trong trường hợp lấy tin của hãng khác. Chẳng có luật nào, kể cả luật đạo đức, hoặc một thủ tục hợp lý nào buộc các hãng tin không được khai thác những tin đã được hãng khác khai thác rồi. Nếu có chăng nữa, người ta vẫn có cách hợp pháp để làm việc đó, và vai trò người cải biên đắc địa. Tuy nhiên, nếu dùng cho nhật báo không cần phải viết lại nhiều. Các hãng thông tấn cũng có nhân viên chủ biên riêng. Những người này thường quan trọng vì chính họ cung cấp cho khách hàng những gì khách hàng muốn.

Tuy nhiên, một vài chủ biên đô thành thường bực mình về việc để tin đô thành mang tiêu đề AP hoặc UPI xuất hiện trên mặt báo. Ngay đối với tin ở nơi khác, phải lấy và ghi xuất xứ của thông tấn xã, cũng vậy. Người ta có thể chất vấn vị chủ biên: "Tại sao lại dùng tin thông tấn? Phóng viên mình đâu?"

Thật ra, nếu một tin được "phóng viên nhà" đi săn về, người ta cũng vẫn thường góp thêm tài liệu do các thông tấn địa phương cung cấp. Nếu cần, người cải biên phối hợp các sự kiện. Một vài tờ báo viết lại bản tin thông tấn nhưng vẫn cho rằng "phóng viên nhà săn tin hay hơn", điều mà vị chủ biên muốn chắc là làm sao báo mình khác với đối thủ. Nhiều người đã phê bình rằng nhật báo Mỹ quá đồng đều vì cùng sử dụng một nguồn tin thông tấn.

Dẫu sao, người cải biên chính là người phải viết lại bản tin thông tấn. Có các kinh nghiệm hướng dan công tác như sau:

1. Đối với tin thông tấn địa phương. Nói chung, loại tin này viết lại khỏi cần ghi xuất xứ. Trừ ở Washington, ít khi người ta tìm thấy các bài báo địa phương ghi xuất xứ đầy đủ cho một hãng tin.

2. Đối với tin thông tấn trong vùng. Tin của các hãng thông tấn trong vùng, ngoài thành phố từ 50 dặm trở lên, thường được các báo sử dụng kèm theo dòng địa điểm và ngày tháng (dateline), và được viết lại hết.

Nếu không viết lại thì chỉ thêm dòng ngày tháng thôi, dĩ nhiên phải ghi xuất xứ. Nếu tòa báo thêm chi tiết làm cho tin có chiều hướng khác đi, khi đó tiêu đề của hãng tin phải bỏ đi.

Qui tắc chung là khi hình thức và ý nghĩa của tin được thay đổi rõ rệt, khác hẳn nguyên bản của hãng tin, khi đó không ghi xuất xứ. Đối với việc nhuận sắc thông thường, hoặc đảo đoạn dưới lên làm đoạn mở, vẫn phải ghi xuất xứ.

3. Đối với tin thông tấn quốc gia và quốc tế. Các bản tin thông tấn từ thủ đô hoặc từ ngoại quốc gửi về thường bị các báo nhỏ địa phương cắt vụn đến nỗi không còn ý nghĩa gì nữa. Do đó, tổng hợp tin của nhiều hãng thông tấn, theo lối Âu Châu, đã trở nên thông dụng ở Mỹ.

4. Các phần mở không dòng ngày tháng. Việc tổng hợp tin của các hãng thông tấn cùng với tin của "phóng viên nhà" là một nhu cầu đích thực. Lối này thường dùng cho những tin xẩy ra ở một phạm vi rộng lớn, như tin bão lụt, tai nạn khủng khiếp, hoặc những tin ở nhiều nơi xẩy ra một lúc.

Người cải biên chỉ cần làm một việc là viết phần mở không có dòng ngày tháng (undated lead). Thực ra, đó là một biến cố có tầm mức quốc gia viết bằng giọng văn địa phương. Sau đây là một thí dụ:

Các trận cuồng phong quét tàn nhẫn suốt vùng các Tiểu Bang Nam và Bắc Carolina và Virgina hôm nay đã gây thiệt mạng cho sáu người và 150 người khác bị thương.

Những cơn lốc làm sập cả các nhà máy, văn phòng và nhà ở suốt một quãng dài 150 dặm. Cây cối tróc gốc. Các bảng quảng cáo bên đường bị quất xụm. Nước sông dâng tràn bờ. Các đường dây điện thoại đứt quấn vào nhau làm tê liệt các phương tiện truyền thông...

Phần mở không ngày tháng có thể dài không quá 300 hay 400 chữ, rồi vào thân bài. Các báo trong vùng có thể thâu lượm được nhiều tài liệu hơn các hãng tin, như vậy phần mở loại này có thể khai triển thêm.

Các hãng tin lại sử dụng loại phần mở không ngày tháng này nhiều hơn cả nhật báo khi làm tin về những biến cố quốc tế qui tụ nhiều chủ điểm tin tức.

https://thuviensach.vn

5. Tổng hợp tin thông tấn. Khi cần tổng hợp các bài của nhiều hãng tin như AP, UPI với các tin địa phương mà không phải viết lại nhiều, thì đó là công việc của các biên tập viên điện tín, điện báo hoặc sửa bài, chứ không phải của người cải biên. Tuy nhiên, đôi khi người cải biên cũng làm.

Trong trường hợp này chính chủ biên tin tức phải quyết định chọn bản tin nào làm căn bản. Nếu chọn AP, thì các tài liệu rút từ UPI và các nguồn tin địa phương sẽ được lồng vào. Thí dụ, trong một bài của AP viết về Trung Đông, tờ báo có thể chen một chi tiết lấy của UPI và viết như sau:

Theo UPI, các nhà ngoại giao Ả Rập đã họp mật ở Cairo để ấn định đường lối hành động chung.

Muôn chen chi tiết do nguồn tin địa phương cung cấp cũng phải làm theo lối trên. Nguyên tắc là luôn luôn chỉ định rõ ràng cái nào của ai. Chỉ có thể trộn lẫn, thí dụ tin AP và tin UPI, với nhau nếu viết lại và bỏ tiêu đề của hai hãng tin.

Nếu có hai bài cùng đề tài, cùng ngày tháng, của cùng một hãng tin, phải tổng hợp thành một. Nếu là của hai hãng khác nhau, có thể lồng vào nhau và tiếp theo nhau. Nếu có chi tiết giải thích thêm một tin của hãng tin khác, phần thêm vào mệnh danh là "khấu đuôi" (a shirtail).

BỔN PHẬN CỦA NGƯỜI CẢI BIÊN

Một người cải biên cũng chỉ [có] giá trị như một phóng viên đi săn các dữ kiện mang về. Ông ta nhìn bằng mắt người phóng viên, nghe bằng tai người phóng viên và đi đến nơi có tin bằng chân người phóng viên. Ông ta là cộng sự viên mật thiết nhất của phóng viên. Bổn phận của ông ta là phải hỗ trợ phóng viên.

Khi thấy bản tin còn có điểm nghi ngờ, và phóng viên cùng không rõ, người cải biên phải gác bài đó lại chờ phối kiểm. Khi các hãng thông tấn nói một đằng, "phóng viên nhà" nói một nẻo, theo thông lệ, người ta tin lời "phóng viên nhà" hơn, cho đến khi phóng viên chứng tỏ là bê bối. Khi phóng viên không đủ thì giờ khai triển đối cảnh tin tức, chính người cải biên phải cho người tìm báo cắt ở thư viện để giúp phóng viên đỡ tốn công và thì giờ.

Đó là một vài điều mà một nhân viên cải biên có thể làm để giữ cho mỗi liên lạc giữa ông ta và phóng viên được thuận thảo, hợp lý và hữu ích cho tòa báo.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 12. GỌT RŨA PHẦN MỞ

Không có gì giống phần mở (nhập đề) xuất sắc của một câu chuyện. Khoa báo chí nhấn mạnh vào điểm này. Phóng viên cố gắng đạt tới nó. Và các chủ biên cũng đòi hỏi điều này. Nhưng, trong mỗi thế hệ nhà báo, tương đối rất ít người có thể viết được những phần mở súc tích và đôi khi độc đáo.

Thường thường, người viết tin dễ trở thành một chuyên viên từ ngữ; nghệ thuật của ông ta phải theo quan điểm của tòa soạn. Ông ta gói ghém tư tưởng bằng những ngôn từ hoa mỹ, cũ rích và nhàm chán. Ông ta cảm thấy ưa thích cái thói quen là mọi điều phải có vẻ công thức, chính thức hơn là thích thú, một nhược điểm của nghề nghiệp mà không phải chỉ có báo giới mới mắc phải. Ông ta nhét vào phần mở nào là nguồn tin chính thức, chức tước, nào là từ ngữ chính thức và ngay cả lời trích dẫn chính thức rồi lại thầm hỏi tại sao các phần mở cứ bị chê là dài dặc, bế tắc và nặng nề.

Sự thật đáng buồn là những phương sách "chính thức" tưởng gây nên được ấn tượng trong dư luận về tầm quan trọng của tin nhưng trái lại ít khi được như vậy. Nhịp độ mực thước của một bản tường trình của chính phủ, của một nhân viên giao tế quần chúng có tiếng tăm hoặc một chuyên viên quảng cáo, trên thực tế lại ngăn chặn mức trôi chảy của tin khi chúng nằm ngổn ngang trong phần mở. Một nhà báo lành nghề luôn luôn biết điều này và phản ứng tùy trường hợp. Ông ta không bao giờ sợ dùng nghệ thuật của một nhà văn để truyền đạt, làm tỏ rõ hoặc soi sáng cho tin tức. Nghệ thuật này cùng với tài năng chuyên môn và lòng can đảm dám dùng đến nghệ thuật này là những nhu cầu quan trọng nhất của báo chí ngày nay.

PHẦN MỞ HAY—VÀ DỞ

Khi viết phần mở, bản năng đầu tiên của chuyên viên tin tức là "gán cho người khác" như ngôn ngữ báo chí thường nói. Bản năng đầu tiên của nghệ sĩ là thuật chuyện.

Những mô thức cho phần mở. Giả thử một đám đông bu quanh một chiếc xe [bị] đụng nát tại một góc đường trước một công viên. Một người qua đường ngừng lại và vỗ vai tài xế xe hàng hỏi:

- Này Mac, chuyện gì vậy?

- Hai đứa nhỏ chết. Xe chồm lên lề.

Thật ra, người tài xế xe hàng đã làm nhiệm vụ như một người viết tin tóm tắt một tin tức. ông ta đã trả lời câu hỏi thiết yếu đặt ra cho bất cứ ai làm tin:

"Cái gì đã xẩy ra?"

Nếu người viết không có gì khác để suy nghĩ, ông ta có thể viết phần mở mà không băn khoăn gì. Trong công thức viết tin có điểm quá quen thuộc với chuyên viên tin tức, phần mở phải gồm cả sự kiện và nguồn gốc, dù có thấy cần phải coi nguồn tin cũng quan trọng như sự kiện hay không. Với thể lệ này, giả thử các sự kiện của tai nạn vừa kể do cảnh sát cung cấp, người viết tin theo truyền thống sẽ viết đại khái như sau:

Cảnh Sát Trưởng J. W. Carmichael hôm nay loan báo hai đứa trẻ bị chết bên ngoài công viên Prospect tại ngã tư Đại lộ Jackson và đường 16 Tây Bắc khi một chiếc xe do một tài xế "bất cẩn" lái đã leo lên lề đường gần nơi chúng chơi đùa lúc hai giờ trưa, và đè lên chúng.

Câu chuyện thảm khốc gồm trên dưới 40 chữ này chứa đựng tất cả những thói quen xấu của người viết tin từ trước đến nay. Một thảm kịch như vậy không cần phải có một phần mở được "trang hoàng" bang danh tính của một ông cảnh sát trưởng hoặc một đoạn trích dẫn một phần những lời tuyên bố của ông ta để làm cho bài viết có vẻ chính thức và quan trọng. Lý do chính yếu giải thích tại sao những sự kiện trên được nhét đầy vào là phóng viên, biên tập viên hoặc chủ biên—tùy theo trường hợp—cảm thấy tin tức phải được trang hoàng bằng một cái gì có tính cách chính thức để làm cho nó được chắc chắn, nhất là khi có sự

https://thuviensach.vn

quả quyết về một vụ lái xe ẩu.
Có hai lý lẽ chống lại kiểu viết tin như vậy. Thứ nhất là nhàm chán. Nó tạo nên một "điệp khúc" chính thức buồn tẻ rút từ một biến cố mà lẽ ra phải khích động quần chúng. Quan trọng hơn nữa là vấn đề chính xác. Người phóng viên phải biết các sự kiện có được tường thuật chính xác hay không. Nếu các sự kiện này chính xác, ông ta không cần đến viên cảnh sát trưởng để bảo đảm sự chính xác đó trong phần mở, nhưng có thể dẫn chứng viên chức này ở một đoạn nào đó trong thân bài. Nếu tin này không chính xác thì dù viên cảnh sát trương có nói gì đi nữa cũng không thể nào tha thứ cho việc đăng tin như vây.
Do đó, danh tính của viên cảnh sát trưởng chỉ nên dùng khi nào có một ý nghĩa đặc biệt. Biến cố, chứ không phải nguồn tin, cần phải được nhấn mạnh. Nguồn tin chỉ quan trọng bậc nhì. Người viết có thể viết một phần mở ngắn hơn và giản dị hơn mà không cần phải cố gắng suy nghĩ:
Hai trẻ em bị chết và 12 đứa khác bị thương vì xe đụng phải chúng ở phía ngoài công viện Prospect.
Đây là một mẫu phần mở cổ điển cho các tin về tai nạn các loại. Nó đã được những người viết tin lười biếng và không chuyên môn dùng từ 50 năm nay. Họ chỉ thay đổi con số thương vong, nơi xẩy ra tai nạn và loại xe.
Bài báo không thật sự trả lời câu hỏi "Chuyện gì đã xẩy ra?" Với một biến cố như vậy, người viết tin nên cố gắng làm cho độc giả tham dự vào như để cho họ trông thấy, nghe thấy, và "ngửi" thấy. Điều này chỉ có thể được thực hiện bằng cách mô tả như sau:
Một chiếc xe hơi thể thao màu vàng chạy hết tốc lực đã leo lên lề đường phía ngoài công viên Prospect hôm nay, đâm vào đám trẻ đang nô đùa và làm chết hai em cùng [làm] 12 em khác bị thương. Cảnh Sát Trưởng J.M. Carmichael nói rằng thảm kịch trên xẩy ra do lái ẩu. Người lái xe, bị thương nhẹ, đã...
Như vậy trong ba câu gồm khoảng 40 chữ, các sự kiện được đưa vào phần mở bằng một cách khiến cho người đọc thấy một hình ảnh sống động của việc gì đã xẩy ra và xẩy ra như thế nào. Sự kiện, hành động và màu sắc là những nguyên liệu cho một phần mở trôi chảy, lưu loát của một bản tin. Cũng với lối dẫn vào buồn tẻ "hai chết, 12 bị thương", người đọc được thấy rõ tai nạn xe cộ này khác với những tai nạn khác như thế nào. Đây là một nhập đề đặc biệt chứ không phải tổng quát. Nó dùng những động từ mạnh mẽ ở thể chủ động vì thích hợp hơn là ở thể thụ động. Nó loại bỏ được những điều không cần thiết vì nó cho rằng những chi tiết này sẽ được viết tới ở những đoạn sau, khi bản tin được khai triển. Ngôn ngữ vụng về, đoạn trích dẫn vô ích trong cách viết nhập đề thứ nhất kể trên cũng được loại bỏ.
Điều này chính là sự khác biệt giữa phần mở sắc bén và phần mở nhàm chán. Phần mở nhàm chán là sản phẩm của thói quen, lười biếng và bất cẩn. Nó trở nên nặng nề với những chi tiết không cần thiết, lời trích dẫn không cần thiết và những chữ lập đi lập lại. Muốn viết một phần mở sắc bén, cần phải có một ý thức cao về tin tức và một khả năng quốc văn thích hợp. Hơn hết, phải có một cố gắng chân thật nhằm trả lời câu hỏi tiên khởi: "Chuyện gì đã xẩy ra?"

NHẬP ĐỀ CẦN NHỮNG GÌ

Nguồn cảm hứng đem lại một nhập đề có thể trích dẫn được rất ít khi nẩy sinh trong óc người phóng viên khi họ đang vật lộn với bản tin. Nhất là khi đã đến hạn chót đưa bài, anh ta phải cố viết ra. Nhưng bất cứ nhập đề nào có thể được trích dẫn hay không, cũng cần phải chính xác, rõ ràng và sáng sủa.

Phương cách dở. Không có cách viết phần dẫn vào tin nào dở hơn là cách dùng nhập đề kiểu "người này, người nọ nói" khi thực sự không áp dụng được. Thí dụ:
Hoa Thịnh Đốn *(AP)—Tòa Bạch Ốc hôm nay loan báo tàu ngầm Nautilus đã hoàn tất...*
Đây là một thông báo cho biết Nautilus, một chiếc tàu ngầm nguyên tử, đã hoạt động dưới băng đá trong miền Bắc Cực. Cuốn Thanh Thư APME (The APME Blue Book, của Tòa Soạn AP) đã phê bình một cách

https://thuviensach.vn

tức tối như sau:
Người viết đoạn nhập đề này liệu có gọi vợ lại và kể rằng Tòa Bạch Ốc hôm nay loan báo... hay không? Chắc chắn là không. Nhưng đây là một thói quen. Thượng Nghị sĩ Claghorn nói..., Phó Quận Trưởng Glubb nói...
Tại sao lại nhân danh Gutenherg để làm chết việc loan báo một thành tích xúc động bằng những chữ cứng ngắc như gỗ: "người này nói...?" Tại sao nguồn tin lại quan trọng đến nỗi phải được đặt trước tin?
Hai phần mở khác mà hãng AP cũng tích cực bác bỏ là:
Jerusalem *(AP).—Cuộc tranh chấp giữa Do Thái và Syrie hôm nay đã gây ra một loạt tuyên bố mới, trái ngược nhau.*
Rio de Janeiro *(AP).—Nguồn tin ngoại giao hôm nay nói rằng các quốc gia sản xuất cà phê tại Châu Phi và Châu Á sẽ có một tiếng nói ngang hàng với các quốc gia Châu Mỹ La Tinh trong việc soạn thảo chính sách của tổ chức cà phê quốc tế, một tổ chức vừa được đề nghị thành lập.*
Phần mở thứ nhất quá vô tình, loại bỏ những hành động khỏi một tin có thể quan trọng về Trung Đông. Nếu có tả được một chuyện gì rõ rệt thì mới khỏi bị kết tội là tin tẻ nhạt.
Trong phần mở thứ hai, khuyết điểm lớn nhất là yếu tố phụ thuộc đã được vội vã đưa vào một tin quan trọng đối với mọi người Mỹ vì nó liên quan đến ly cà phê của họ. Đôi khi nguồn tin ngoại giao phải được dùng để giải thích rằng danh tính cá nhân hoặc tổ chức không thể được tiết lộ, nhưng nó có vẻ long trọng hóa nếu dùng trong một nhập đề về một ly cà phê.
Những phần mở sau đây của các hãng thông tấn có một sự khác biệt rõ rệt. Tính chất nhẹ nhàng và khôi hài, sự tưởng tượng và nét đặc thù đã làm những phần mở này trở nên sáng chói, và nếu các hãng thông tấn có thể làm được thì báo chí không có lý do gì mà không thư làm.
Washington *(AP).—Tối Cao Pháp Viện hôm qua đã hạ đo ván Hội Quyền Thuật Quốc tế. Với 5 phiếu thuận và 3 phiếu chống, Tòa đã chuẩn y án lệnh của một Tham Phán Quận truyền cho Tổng Cuộc Quyền Thuật ở New York và Chicago phải giải tán tổ chức tranh giải vĩ đại của họ.*
Brington, *England (UPI).—Bà Pamda Bransden chậm chạp đếm tới 5, rồi đột nhiên bị lôi cuốn vào một cuộc hôn mê do thôi miên và sinh ra một đứa nhỏ nặng 8 cân Anh. Việc đó quả thật dễ dàng.*
London *(AP).—Điện Buddngham rộn ràng tiếng nhạc cho tới hai giờ sáng hôm nay và Nữ Hoàng Elizabeth Đệ Nhị đã đến họp mặt với nhân viên. Đây là cuộc dạ hội hàng năm được tổ chức cho nhân viên nội dịch của Điện này.*

PHẦN MỞ CHO MỌI TRƯỜNG HỢP

Phần mở bén nhọn (sharp lead) xuất hiện trong mọi trường hợp có thể quan niệm được. Nó có thể do một tờ báo lớn hoặc một tờ báo chưa nổi tiếng tạo ra. Nó có thể thiết lập một chặng đường để kể lại một tin nhất thời, hoặc giả nó có thể mô tả thời tiết.
Dưới đây là vài câu cổ điển được nhắc nhở tới bất cứ khi nào các nhà báo Hoa Kỳ thảo luận về nghệ thuật gọt rũa một lời khai từ:
(Do Lindsay Parrott viết trong tờ Evening Post *ở New York về cuộc diễn hành nhân ngày lễ St Patrick)*
Năm trăm ngàn người Ái Nhĩ Lan—do huyết thống, do nhập tịch và do nghề nghiệp—hôm nay đã diễn hành trên Đại Lộ số 5.

(Do Harry Ferguson, chủ biên chấp hành UPI, viết về vụ hành quyết Bruno Richard Hauptmann)
Tiểu bang New Jersey đã phải bỏ ra 1,200.000 Mỹ làm để bắt giữ và kết án Bruno Richard Hauptmann, đêm nay đã hành quyết anh ta bằng một luông điện đáng giá một xu.

(Do Hugh Mulligan, đặc phái viên của AP, viết về một ngày nhàm chán trong chiến cuộc Việt Nam)

https://thuviensach.vn

Saigon.—*Rama Dama Rau, chiêm tinh gia riêng của Thủ Tướng Kỳ, đã nhập ngũ ngày hôm nay. Cách đây năm năm, chiêm tinh gia này đã tiên đoàn rằng chiến tranh sẽ chấm dứt trong vòng sáu tháng sau.*

_____

(Do Robert J. Casey trong tờ Chicago Daily News *tả lại những gì xảy ra sau vụ nổ ở Texas quét sạch một ngôi trường công)*
Họ đang chôn vùi một thế hệ hôm nay.

_____

(Do Charley Wilhatnson trong tờ Yookers Herald Stadman *viết về tình hình ở Elmsford, Tiểu Bang New York)*
Sự yên tĩnh tan dần ở Elmsford đêm qua—không tai nạn, không hỏa hoạn, không vi phạm lưu thông, không có sự đôi co giữa phụ nữ và không có chó cắn.

VÀI ĐIỀU THẬN TRỌNG

Vì quá chú trọng đến việc làm cho tin được trong sáng, khôn khéo hoặc thâm trầm, một phóng viên thiếu kinh nghiệm thường bỏ quên lý do căn bản cho một phần mở để thuật tin tức. Không cần phải biết phần mở có thể tốt đẹp đến đâu, nó cũng không đáng dùng nếu thất bại trong cuộc trắc nghiệm này.
Có thể không cần phải sử dụng nguồn tin trong câu mở đầu, hoặc ngay cả trong hai hoặc ba đoạn đầu, nhưng nó phải ở một nơi nào đó trong câu chuyện. Công chúng bao giờ cũng có quyền được biết nguồn gốc của tin tức, nếu nó có thể được tiết lộ. Cũng nên kể rõ tại sao một nguồn tin không thể được nêu ra, nếu việc đó xảy đến.
Khi nguồn tin có tầm quan trọng lớn, tự nhiên nó phải được kể rõ. Không ai có thể mở đầu câu chuyện một cuộc họp báo của Tổng Thống Hoa Kỳ mà lại đi loại bỏ danh tính của Tổng Thống. Làm như vậy, câu chuyện sẽ không có ý nghĩa. Chẳng hạn, khi bom Nhật bắt đầu rồi xuống Trân Châu Cảng, có thể cần thiết là thông báo cho quốc dân biết rằng tin tức xuất phát từ Tòa Bạch Ốc, rằng đó là sự thật và có nghĩa là chúng ta đã lâm vào tình trạng chiến tranh.
Cũng tương tự như vậy, sự cố gắng để gọt rũa lời mở đầu bằng cách loại bỏ những điều trích dẫn không quan trọng hoặc trích dẫn một phần không thể là một lý do để loại bỏ những lời tường thuật khác về toàn thể câu chuyện. Những điều trích dẫn thường là tài liệu cần thiết cho lời mở đầu và phải được sử dụng tức khắc sau một phần tường thuật tóm tắt các chi tiết.
Lý đo tại sao lời trích dẫn đầy đủ ít khi được sử dụng như là một câu mở đầu là vì các chi tiết này không luôn luôn đúng như phần tường thuật của ký giả. Trái lại, nếu đúng như phần tường thuật của ký giả thì những lời trích dẫn phải được sử dụng. Câu tuyên bố ngắn của Tổng Thống Lyndon B. Johnson năm 1968 theo đó ông sẽ không ra ứng cử nữa đã được các báo dùng làm lời mở đầu một cách rộng rãi.
Tuy nhiên, lời trích dẫn mở đầu sau đây cần phải giải thích:
"Tôi đã nổi giận khi tên vô danh tiểu tốt đó dám cả gan ngồi trong cái ghế cổ bằng gỗ hồng của tôi".
Đó là cách thức bà Louise Freeland, nhỏ xíu, 82 tuổi, mô tả cuộc đụng độ với tên tù vượt ngục có súng mà rốt cuộc bà đã thuyết phục được hắn đầu hàng các viên chức cảnh sát.
Đúng ra nên kể lại những gì đã xảy ra, dẫu cho câu chuyện là một trở ngại tự nhiên cho lời giải thích chính yếu, hơn là để lời tuyên bố xuất hiện trong phần mở đầu.
Đối với đoạn trích dở dang trong phần mở, thông lệ là phải bỏ chúng đi trừ khi chúng là mấu chốt của câu chuyện. Thường thường trích dẫn trở nên hữu ích hơn nếu ta dùng một đoạn trích dẫn đầy đủ làm tài liệu cho một phần mở có diễn nghĩa. Quá nhiều ký giả đã trích dẫn những chữ và những câu không cần phải trích, vì vậy đã tạo hoài nghi về ý nghĩa của những chữ và những câu đã được dùng. Trong một câu chuyện về một tên sát nhân tập thể người Nebraska đã bị tóm cổ, một bài báo của AP viết: "Người cha ghẻ của cô ta đã thúc dục Starkweather "đừng đến" nhà của Barlett". Chữ "đừng đến" được để trong ngoặc kép là một

https://thuviensach.vn

trích dẫn vô nghĩa.
Đó là những chỉ tiết được coi là sợi dây buộc quanh một gói tin tức. Chúng cần phải được để ý tới nhưng không làm cho chúng trở thành quan trọng hơn những gì trong gói đó.

NHỮNG PHẦN MỞ CÓ HIỆU LỰC

Việc đặt ra nhiều loại khuôn mẫu cho phần mở và gọi chúng bằng một cái tên để nhận biết là một việc quen thuộc và vô hại. Hiện nay, những loại này không còn tồn tại nữa. Chúng thay đổi từ tờ báo này sang tờ báo khác, và cả từ thông tấn xã này sang thông tấn xã kia. Chủ biên và ký giả dùng những cái tên do chính họ nghĩ ra để đặt cho các cách thức khác nhau ngõ hầu giúp ta có thể bắt đầu những câu chuyện.

Phần mở của tin trực thuật. Cái gọi là phần mở của tin trực thuật đem giới thiệu dưới đây đã mở đầu cho những câu chuyện quan trọng được nhiều cơ quan thông tấn Mỹ khai thác trong thời gian chúng xẩy ra. Chúng được dùng như một phương tiện hữu hiệu để tóm lược tin tức:
Trận động đất dữ dội nhất từ 1933 đến nay đã làm rung chuyển miền Nam California trong 42 giây đồng hồ hồi 6 giờ sáng hôm thứ Ba. Ngày thiên tai đó đã làm cho hàng triệu người lo lắng.
Ba mươi ba người chết. Có thể trên 1.000 người bị thương, ít nhất cũng có 48 người bị coi là mất tích trong đống gạch vụn của Bệnh Viện Cựu Chiến Binh gần Sylmer, một trong hai bệnh viện bị sụp đổ, nơi mà người ta xác nhận có 19 người bị thiệt mạng.

Los Angeles Times

_____

Cuộc nổi loạn trong tù đẫm máu nhất trong lịch sử nước Mỹ đã xẩy ra hôm qua tại nhà lao Attica, Tiểu Bang New York, giữa một trận mưa đạn và nhiều đám khói hơi cay.
Những thiệt hại về nhân mạng trong cuộc nổi loạn của 1.281 phạm nhân kéo dài năm ngày thật quá lớn lao: 10 nhân viên nhà lao và 28 tù nhân thiệt mạng, hơn 100 người bị thương và nhiều chỗ trong nhà lao bị hư hại nặng.

Rochester (N.Y.) *Democrat and Chronicle*

_____

Kelvin Dye, một bé trai 9 tuổi mắc bệnh thần kinh, bị mất tích từ 11 ngày qua trên dãy núi Casper, làm bối rối hàng ngàn người đi tìm kiếm. Người ta đã thấy nó bình an vô sự hồi 8 giờ 30 sáng thứ Tư, nằm sóng sượt và run lẩy bẩy trên đồi cỏ tại khe núi Middle Elkhorn. Nó yếu sức vì bị đói và khát nhưng không có gi tỏ ra nguy hiểm đến tính mạng.

Casper (Wyo.) *Star Tribune*

Tất cả những phần mở kể trên đều nhấn mạnh vào hành động đưa đến tai họa và đồng thời vào tình trạng khác biệt của tin tức. Có lẽ công việc sẽ dễ dàng và gọn ghẽ hơn nếu bắt đầu bằng tổng số thiệt hại nhân mạng kèm thêm nguồn tin. Những người viết trong mỗi trường hợp kể trên đã ý thức được đặc tính duy nhất của câu chuyện và đã cố gắng trình bày trong những câu mở đầu.
Những phần mở như vậy có thể là một từ ngữ, một câu, nhiều câu, một đoạn văn hoặc nhiều đoạn văn, nhưng chúng phải miêu tả hành động, nơi chốn, và ý nghĩa của câu chuyện, bằng không chúng sẽ không có tác dụng. Phần mở bốn câu dưới đây tuân theo những điều kiện đó đã tạo nên một bài tường thuật linh động về một thảm kịch:
Hyden, Kentucky.—*Đáng lẽ đây là một ngày vui tươi cho các trẻ em để chúng đắp những người tuyết. Các dụng cụ trượt tuyết đã sẵn sàng bên những đôi giấy ống và các bộ đồ nỉ đã được lấy ra.*
Nhưng hôm qua, tại đây không có các xe trượt tuyết cùng những tiếng reo hò vui vẻ: thành phố Hyden còn phải đối phó với một tai nạn mỏ than làm thiệt mạng 38 người gần vực Hurricane. Chỉ còn hai ngày nữa là đến Tết Nguyên Đán.

https://thuviensach.vn

Louisville *Courier Journal*

Phần mở cá nhân. "Ngôi thứ nhất số ít" (first-person singular) thường không được khuyến khích dùng trong việc tường thuật tin tức trừ trường hợp những câu chuyện có nhân chứng mục kích. Hầu hết những câu chuyện do phóng viên tự thuật với những ghi chú riêng đều không được ưa chuộng. Vài câu chuyện hay nhưng cũng có vài câu chuyện không được hay song tất cả đều mang tính chất là từ một quan điểm riêng tư. Sau đây là vài thí dụ:

(Do John Roderick của Hãng AP viết sau khi đến Bắc Kinh với một phái đoàn bóng bàn Mỹ)

Bắc Kinh *(AP).—Đây là bản tin đầu tiên mà tôi gửi đi từ Trung Hoa (lục địa) trong vòng 22 năm nay. Những tin tức mà tôi thuật lại đây có lẽ khó tin nếu nó được trình bày vài tuần lễ trước: Người Mỹ đã được đón tiếp nồng hậu tại nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa.*

(Do James Reston của tờ The New York Times *viết sau khi bị đau ruột thừa và đi chữa bằng cách châm cứu tại một bệnh viện ở Bắc Kinh)*

Bắc Kinh.—*Có một cái gì hơi vô lý đối với một người cho đăng tải một tin buồn về bệnh ruột thừa của chính mình, nhưng trong 10 ngày vừa qua thông tín viên này đã có cơ hội học hỏi đôi chút về cách thức lãnh đạo nghề nghiệp và chinh trị của một bệnh viện lớn trong nội địa Trung Hoa. Đây là bài tường thuật về việc tại sao tôi đến đó và tôi đã thấy những gì.*

(Do Keyes Beech của tờ Chicago Daily News *viết sau khi rời khỏi Việt Nam)*

Saigon.—*Sau hơn 10 năm, nay đã đến lúc tôi nói lên lời giã biệt Việt Nam. Trước đây, tôi đã ngỏ lời từ biệt một lần rồi nhưng lại không đi. Tết năm 1968 đã thay đổi ý định của tôi và tôi đã ở lại. Cuộc tấn công trong dịp Tết đó đã làm thay đổi tâm trí của một số người trong đó có Tổng Thống Lyndon B. Johnson.*

Đôi khi, thiên hạ nhìn tôi một cách dị kỳ và hỏi tại sao tôi ở lại đây quá lâu vậy. Tôi thiết nghĩ một lý do là tôi hiếu kỳ để xem mọi việc biến chuyển như thế nào…

Lại có thứ "phần mở cá nhân "có tác dụng như một lời kêu gọi của cá nhân gửi cho độc giả, thính giả hoặc khán giả để họ tham dự vào một tình thế phức tạp. Đây là một thí dụ:

Washington.—*Nếu bạn đã có lần bị luật pháp đe dọa vì bạn từ chối việc đóng tiền cho một dụng cụ thiết bị không hợp cách, nếu bạn đã có lần từ chối việc trả giá thuê nhà để buộc chủ nhà phải sửa chữa, nếu bạn đã có lần mắc lừa vì quảng cáo sai lạc, thì nay là lúc bạn nên có mặt ở Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ.*

National Observer

Dưới đây cũng là một "phần mở cá nhân" trong một đoạn viết theo thói quen:

Trả lại Tiểu Bang Ohio cho người da đỏ? Dĩ nhiên, người da đỏ nói như vậy.

Bản điều trần của Tiểu Ban Chiếm Hữu Đất Đai Hạ Viện hôm nay chứng minh rằng các bộ lạc da đỏ đã đệ trình kiến nghị đòi một tổng số đất đai là 117.000.000 mẫu. Anh. Diện tích này rộng gấp khoảng bốn lần diện tích của Tiểu Bang Ohio.

Phần mở mới với một câu hỏi và phần mở bắt đầu bằng một đoạn trích dẫn không được chủ biên của thế hệ trước ưa thích nhưng cả hai loại hiện nay lại được dùng nhiều hơn. Nhu cầu thay đổi phần mở của các bản tin thật là cấp bách và có nhiều cách để thực hiện chúng. Để có hiệu quả, chúng phải sáng sủa. Và người ký giả lại không thể luôn luôn sáng sủa trong việc viết những bản tin hàng ngày về loại vừa mới nói.

Phần mở tương phản. Một trong những hình thức cho phần mở của bản tin viết theo kiểu ký sự là phần mở tương phản (the contrast lead). Dưới hình thức quen thuộc nhất của loại này, câu chuyện tường trình sự thắng cử của một chủ tịch công ty xuất thân là một cậu bé chạy giấy ở văn phòng với số lương bốn đồng một tuần. Thỉnh thoảng để tránh sự nhàm chán, câu chuyện cổ tích này có thể được chia làm hai câu, câu đầu nói về quá khứ hèn mọn và câu thứ hai về chiến thắng sau cùng của vị anh hùng.

Nhưng kiểu này cũng trở thành nhàm chán vì được dùng nhiều. Thỉnh thoảng, người ký giả, với sự chuyển

https://thuviensach.vn

hướng tư tưởng nguyên thủy có thể dùng cùng một đề tài cho một vấn đề mới nhờ trí thông minh và sự hữu hiệu. Khi Van Cliburn, một nhạc sĩ dương cầm, trở lại quê hương-sau khi đạt được một thành công rực rỡ tại Moscow, một phóng viên đã viết:

Harvey Lavan (Van) Clibum Jr. ở Kilgore, Tiểu Bang Texas đã từ Nga Sô trở về quê nhà hôm qua với 17 gói hành lý. Người ta bàn tán về sự thành công trong một cuộc trình tấu dương cầm của ông ta tại Moscow. Ông ta chỉ có ba gói hành lý khi ông đến đó.

Phần mở đầu trì hoãn. Thỉnh thoảng, một trường hợp có thể được khai thác để làm nổi bật một vụ thông thường. Phương pháp này thường đưa đến một phần mở trì hoãn (delayed lead) đồng thời thúc đẩy độc giả đi sâu thêm vào nhiều đoạn văn của bài báo để tìm ra cái gì đã xẩy ra. Trong nghề nghiệp, lối này được gọi là "bồi đắp một câu chuyện". Trong khi có những lợi thế, nó cũng có thể làm cho độc giả nhức đầu nếu nó không được viết đúng cách. Đây là một phần mở thuộc loại có hiệu lực:

Dwight David Eisenhower đã có lần nói rằng ông thích đoạt được Huy Chương Danh Dự hơn là đắc cử Tổng Thống. Dwight Harold Johnson, người mà thiên hạ gọi đùa là Dwight Eisenhower, cũng có lần nói với một người bạn: "Việc đoạt được huy chương đã thay đổi đời tôi quá nhiều: tôi không biết rằng tôi còn có thể giữ cho đầu óc tôi thẳng thắn được nữa không. Nhưng tôi biết rõ điều này: không một ai có thể mãi mãi là một anh hùng".

Hôm thứ Sáu, 30 tháng Tư, trong một com mưa phùn buổi tối, Dwight Johnson đã chết nhưng không phải như một vị anh hùng. Y chết trong phòng cấp cứu của một bệnh viện ở Detroit với ba viên đạn ở bên sườn và một viên ở đầu. Theo cảnh sát thì y bị một chủ tiệm buôn bắn vì có ý định cướp tiệm này.

Chicago Today

Phần mở giai thoại. Tạp chí ưa bắt đầu nhiều bài báo với phần mở có tính cách kể chuyện giai thoại (anecdotal lead) nếu câu chuyện sáng sủa có thể dùng được và không choán nhiều chỗ của tờ báo. Lối này hình như đã ít thông dụng trong những năm gần đây và được thay thế bằng một phần mở trực tiếp hơn. Tuy nhiên, nhiều tờ báo quá hăng say trong việc gom góp những chuyện thích thú từ các tạp chí để gây sự chú ý của đa số độc giả đến nỗi những phần mở có vẻ chuyện giai thoại đã sống lại trong những cột tin tức. Đây là một phần mở bắt đầu cho một loạt bài về ly hôn trên tờ *Louisville Sunday Courier Journal and Times:*

Cuộc hôn nhân của David và Kay Craig là cuộc hôn nhân thứ hai cho cả hai người và câu chuyện về họ là chuyện thông thường trên khắp đất nước này.

Mỗi người đã thành gia thất lần đầu tiên khi 18 tuổi. Việc lập gia đình đầu tiên của David kéo dài năm năm và anh có hai đứa con. Cuộc sống chung lần đầu của Kay với chồng chấm dứt sau một năm và tám tháng.

Theo Văn Phòng Thống Kê, đôi vợ chồng Craig này thuộc trong số 13 triệu người Mỹ đã từng ly dị một hai lần. Tỷ lệ ly dị ở quốc gia này (Hoa Kỳ) đang gia tăng và còn gia tăng nữa.

Khi một câu chuyện giai thoại ngắn và gọn như câu chuyện trên, người ta có thể dùng nó để đưa độc giả một cách nhanh chóng vào những tin tức. Nó không thể gây sự chú ý của độc giả nếu viết theo lề lối thông thường hàng ngày. Cái rắc rối của những phần mở có tính cách giai thoại, như một vài chủ biên tập chí công nhận, là chúng không thực sự lôi cuốn độc giả như những câu văn bất thường được coi là căn bản của những phần mở tin tức trực thuật tốt.

Ngoài ra, cũng có vài câu chuyện giai thoại đủ hay để chiếm một phần của trang nhất và được sử dụng như một tin tức.

Những phần mở khôi hài. Trong tòa soạn, không có bộ mặt nào buồn thảm hơn bộ mặt của biên tập viên vừa bị một trưởng biên bảo viết một câu chuyện hài hước. Khi một hoàn cảnh được coi là hài hước, người viết có kinh nghiệm cứ để cho câu chuyện tự nó làm nổi bật tính cách khôi hài của nó và ông thường khiêm nhượng chối bỏ ảnh hưởng của mình đối với tác dụng hài hước. Nhưng khi một trưởng biên có một định kiến là ông ta có nhiều "tên hề" đang chờ sẵn để xô đẩy độc giả vào những cơn đau sóc thì có nghĩa là nó

https://thuviensach.vn

gây phiền phức cho mọi người. Hài hước trong làng báo đòi hỏi những tay viết khéo léo và lão luyện như Art Buchwald chẳng hạn.

Vì biết những giới hạn của mình nên người ký giả lão luyện ít khi đùa giỡn với chuyện hài hước. Như E. B. White của tờ *The New Yorker* đã có lần viết: "Chuyện hài hước có thể đem giải phẫu như một con ếch. Nhưng những bộ phận trong người nó chết dần và những ruột gan của nó sẽ làm nản lòng bất cứ ai trừ những bộ óc thuần túy khoa học". Hơn nữa, óc phát minh của ký giả đôi khi cũng có thể sản xuất được một vài sự thay đổi ngoạn mục trong công việc làm tin buồn tẻ hàng ngày.

Sau đây là một câu mở của Hal. Cooper viết cho hãng AP khi một phụ nữ bị gẫy chân vì cố trèo ra khỏi một phòng vệ sinh công cộng bị kẹt khóa ở London:

London, (*AP).—Một phụ nữ phải làm gì khi bị mắc kẹt trong phòng vệ sinh?*

Và Peter Kann của tờ *Wall Street Journal*, khi cố gắng nhắc nhở mọi người nhớ lại những đảo Kim Môn và Mã Tổ ở ngoài khơi Trung Hoa do các lực lượng quốc gia chiếm đóng và đang bị Cộng Sản pháo kích hàng ngày, đã viết như sau:

Kim Môn.—*Vài năm trước, trong một cuộc vận động tranh* cử, *Ross Barnett, cựu Thống Đốc Tiểu Bang Mississippi, đã được hỏi ý kiến rằng ông sẽ làm gì trong vấn đề hai đảo Kim Môn và Mã Tổ. Ông trả lời: "Cử họ vào ủy ban đánh cá và săn bắn".*

Nhưng thường thường, ký giả khi bị yêu cầu phải hài hước vào phút chót, đều có cảm nghĩ như nữ ký giả Dorothy Parker. Khi được yêu cầu giải thích thế nào là hài hước, cô đã có lần trả lời: "Mỗi khi tôi cố gắng giải thích là tôi phải đi nằm với một miếng vải thấm nước lạnh trên đầu".

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 13. VIẾT VỚI NHỮNG GÌ BẠN CÓ

Hồi tôi còn là một phóng viên trẻ, khi tôi cố gắng tìm thêm một dữ kiện bằng điện thoại vài phút trước hạn chót, một trưởng biên chỉ vào đồng hồ và nói chẳng thanh nhã chút nào: "Hãy viết với những gì anh đã thu thập được". Chắc chắn là dữ kiện thêm này có thể giúp ích nhiều cho bài báo của tôi nhưng cũng chắc chắn là nó không làm cho bài báo ra được vì phần mở của tôi quá trễ. Tôi không bao giờ quên được lời khuyên thô lỗ và không hợp văn phạm ấy; tôi cũng không bao giờ để những người chung quanh quên lời khuyên ấy. Dù họ viết cho báo chí, hãng thông tấn, truyền thanh, truyền hình, cho tạp chí thời sự hoặc ngay cả cho một nhà xuất bản sách nữa, cũng có lúc câu chuyện phải được kể theo lối thấy sao ghi vậy. Nếu không, nó sẽ không được kể gì hết.

CHẠY THEO KIM ĐỒNG HỒ

Trừ những người làm cho hãng thông tấn, những người nào viết theo thời hạn chót có thể đo lường cẩn thận những cố gắng của mình bằng đồng hồ. Nếu họ có một giờ để viết một tin đang khai triển, họ thật may mắn. Thường họ chỉ có khoảng 20 hoặc 30 phút, đủ để viết một tin; đôi khi họ chỉ có năm hoặc mười phút thôi.
Trừ trường hợp có tin bất ngờ, ít phóng viên [nào] dám đợi đến khi còn năm phút tới hạn chót mới bắt đầu viết phần mở. Không phải tin nào cũng có thể đợi tới giờ chót. Vì nếu có, cả một núi bản thảo sẽ không thể sắp chữ kịp. Nhịp trôi chảy của bản thảo phải đều đặn, êm đềm và khéo điều hòa.
Những nhận xét trên cho thấy rằng qui tắc thứ nhất của việc viết với hạn chót là không để cho mọi việc bị dồn vào lúc gần hết giờ, trừ phần mở. Và cũng nên biết rằng cách hành văn trong một bản tin giờ chót không quan trọng bằng cách sắp đặt và trình bày tin. Nếu một tin đang khai triển không được viết theo lối có thể thêm vào dễ dàng thì cách sử dụng nhanh chóng thời hạn chót trở nên khó khăn nếu không muốn nói là không thể được.
Tin về một biến cố có khuynh hướng thay đổi nhanh chóng nhiều khi được cấu tạo liên tiếp bằng những phần mở mới, những đoạn "chèn" mới và những đoạn "thêm" mới. Điều ngạc nhiên không phải là công việc viết dây chuyền này lại có thể đọc xuôi được mà là chúng được sắp đặt chung với nhau. Quá trình của công việc này quả thật phức tạp và đòi hỏi kinh nghiệm, kiên nhẫn, tài năng sắp xếp các chi tiết cùng sự hợp tác tối đa giữa phóng viên, biên tập viên và chủ biên.

CÁC PHẦN CỦA MỘT BÀI BÁO

Những bài như vậy không thể hay hơn các phần của nó vì mỗi phần thường được viết riêng rẽ và không nối tiếp. Càng lẫn lộn hơn nếu không có tiêu chuẩn danh biểu cho từng phần riêng. Danh biểu này thay đổi tùy theo cơ quan truyền thông. Bảng tóm lược sau đây nhằm hợp lý hóa sự khác biệt này và đối chiếu các danh xưng về các phần của bài viết dưới áp lực của thời hạn chót:

Phần mở mới. Danh từ *phần mở mới* (new lead) là của các báo dùng để chỉ một nhập đề mới làm cho một bài đã có sẵn. Bài quảng bá gọi là *new top*.
Còn các hãng thông tấn thì khởi đầu bằng *phần mở thứ nhất* (first lead), rồi đến *phần mở thứ hai* (second lead), vân vân. Lý do của sự khác biệt này là vì các báo phát hành nhiều ấn bản nên không cần phần mở mới như các hãng thông tấn và các đài quảng bá.
Thí dụ, về một tin bão, một biên tập viên có thể đặt danh hiệu *Phần Mở Mới—Bão* (New Lead Storm), rồi

https://thuviensach.vn

sau là *Phần Mở Mới Bão—2* (New Lead Storm—2), *Phần Mở Mới Bão*—3 (New Lead Storm—3). Bài báo nếu được viết tại tòa soạn sẽ chấm dứt với chỉ thị: *Hết Phần Mở Mới Bão—Lấy chữ ra.*
Tiếp theo là phải đánh dấu để chỉ rõ phần mở mới, sẽ được thêm vào chỗ nào trong một bài cũ. Trên bài cũ (bản vỗ hoặc bài cắt từ một tờ báo khác), những đoạn văn nào bị bỏ phải được chỉ rõ. Ở đoạn văn mà phần mở mới được thêm vào trong bài cũ, phải ghi những chỉ thị "*Lấy chữ ra sau Phần Mở Mới Bão*".
Sau đây là một thí dụ về cách viết phần mở mới cho một bài báo có sẵn một cách khéo léo vào một đoạn văn được chỉ định sẵn:

BÀI CŨ	PHẦN MỞ MỚI
Danh hiệu: BÃO	Danh hiệu: P. M. M. BÃO
Trận bão tuyết đầu tiên của Mùa Đông đã thổi qua Centerville hôm nay, nhưng Sở Khí Tượng loan báo trận bão sẽ không kéo dài. *Với những làn tuyết đầu tiên lúc 10 giờ sáng nay, F.L. Maynes chuyên viên tiên đoán thời tiết, nói "Tuyết sẽ tan nhanh. Nhiệt độ lúc 10 giờ sáng là 31 độ". Nhưng ông tiếp: "Cũng có thể nhiệt độ sẽ không tăng lên và sẽ có bão tuyết".* *Tuy nhiên, ông A. R. Ward không tin ở điều trên, ông huy động các lực lượng, xem xét lại các dụng cụ xúc tuyết và chuẩn bị thuê các xe xúc tuyết trong trường hợp cần đến.* *XXX*	*Một trận bão tuyết kéo dài suốt ngày đã làm đình trệ mọi sinh hoạt tại Centerville và tuyết có thể sẽ dày tới 30 phân trước sáng mai.* *Ít nhất cũng có năm người chết vì tai nạn xe cộ do bão gây ra. Trong bốn tiếng đồng hồ đầu tiên tính đến 2 giờ trưa nay, tuyết đã dày đến 8 phân.* *Bão tuyết đã cản trở lưu thông, phá hỏng lịch trình các chuyến xe buýt và làm cho việc đi lại nguy hiểm.* *Tuyết đã làm cho Sở Khí Tượng bị "hố". Sở này đã tiên đoán rằng tuyết sẽ trở thành mưa.* *Lời tiên đoán mới nhất cho biết tuyết rơi suốt đêm có thể dày ít nhất 30 phân trong thành phố.* Hết Phần Mở Mới—Bão

Trong chỗ đánh dấu chỉ nơi phần mở mới được nối vào bài cũ, đoạn văn phải gỡ bỏ trong bài về bão tố là đoạn văn thứ nhì của bài cũ. Phần mở mới được soạn ra với mục đích sửa chữa như vậy. Những chi tiết khác sẽ được thêm vào phần còn lại của bài báo.

Phần mở trùm. Một *phần mở trùm* (a lead all), như danh từ đã tự mô tả, nằm trên một phần mở mới. Danh từ này ít khi được dùng. Trong báo chí, khi cần phải có phần mở trùm, người ta viết thật ngắn.
Phần mở trùm được đề cập đến khi một phần mở mới đã ra khỏi biên tin tức đô thành mà lại có một biến cố mới của tin này xẩy ra lúc báo sắp lên khuôn. Trong những trường hợp như vây, phần mở trùm có thể được viết dễ dàng bằng cách đặt biến chuyển mới này vào đoạn tin vắn tắt và khiến cho nó ăn khớp với tin.
Dưới đây là một thí dụ:
Phần Mở Trùm - Bão
Thị Trưởng Wallis hôm nay đã cho đóng gần hết các công sở trong thành phố vì một cơn bão tuyết đã làm trở ngại lưu thông và đe dọa sẽ ngập tới 30 phân trước ngày mai.
Hết phần mở trùm - Bão
Lấy chữ ra
Nên đánh dấu cho rõ cho đoạn văn của phần mở mới trước được tiếp tục như cũ. Nếu còn thì giờ, câu nói của ông Thị Trưởng nên được thêm vào bản tin ở chỗ nào thích hợp để dẫn chứng cho phần mở trùm.

https://thuviensach.vn

Đoạn chèn. Một *đoạn chèn* (an insert) nên được viết lối nào để có thể thích hợp một cách trôi chảy với một tin cũ hoặc một phần mở mới. Cách nhanh chóng là bắt đầu đoạn chèn với những chữ "trong khi", "trước đó" hoặc "đồng thời". Cách này không tạo được một câu chuyện nối tiếp khéo léo và không nên dùng trừ khi báo gần lên khuôn.

Nếu đoạn chèn nhằm sửa đổi tài liệu gửi trước, nó chỉ thay thế những đoạn văn cũ. Nếu nó thêm vào hoặc làm rõ chi tiết đã có trong tin, thì cần phải thu nhỏ loại chữ trên báo để có chỗ cho tài liệu mới.

Cũng như trường hợp phần mở mới hoặc mở trùm, một đoạn chèn phải được đánh dấu, nếu không sẽ vô dụng. Cách này cũng được áp dụng cho hãng thông tấn và các bản thảo của tin tức đặc biệt. Những chỉ dẫn về điện tín phải được đặt vào chỗ đánh dấu. Lời nói của Thị Trưởng, nếu đem thêm vào trong *Phần Mở Bão ở* trên, có thể làm được dễ dàng như là thay thế cho đoạn văn thứ ba của phần mở mới:

Chèn A Bão

Ông Thị Trưởng đã áp dụng một biện pháp khẩn cấp vì tuyết làm cản trở lưu thông, phá hỏng lịch trình các chuyến xe buýt và khiến cho việc đi lại trở nên nguy hiểm.

Ông nói: "Tôi yêu cầu các trưởng ty đóng cửa văn phòng [lúc] 2g30 trưa nay, trừ những cơ quan liên hệ trực tiếp với việc dọn dẹp đường phố. Đây là một biện pháp khẩn cấp".

Hết chèn A Bão

Đặt tên cho các đoạn chèn bằng mẫu tự là một thói quen tốt. Làm như vậy, thì có sự liên tục và cũng dễ kiểm soát nhanh chóng để biết đã có bao nhiêu đoạn chèn được viết ra rồi. Phương thức này là của báo chí, các hãng thông tấn ít khi dùng.

Đoạn thêm. *Đoạn thêm* (Add) trong một bài báo thường được viết ra để thêm vào đoạn chót. Một vài tin được tạo thành bởi những đoạn thêm vào sau phần mở. Nói một cách khác; đoạn thêm hầu như là "ý muộn"(afterthought). Thí dụ, trừ khi có điểm nào [nói] nạn nhân chết vì bão, ta có thể kể tên tuổi, địa chỉ và nghề nghiệp của họ trong *Đoạn Thêm Bão*. Nếu quan trọng, tên các nạn nhân có thể được thêm vào trong những đoạn văn trên của bài báo. Thường thường, người ta không cần đánh dấu chỉ chỗ cho những đoạn thêm.

Tin tóm lược. *Tin tóm lược* (bulletin) cho báo chí thường được viết với không quá 40 hoặc 50 chữ và hoàn toàn đủ ý nghĩa. Khi không có thì giờ viết phần mở mới hoặc mở trùm làm cho được đọc liên tục, một tin tóm tắt gồm những chi tiết sốt dẻo được viết ra, đặt trên một tin đã có trước và phân cách bằng một dấu gạch.

Tin tóm lược được soạn ra để đăng những tin giờ chót thật sốt dẻo khi báo sắp lên khuôn và do đó chỉ dựa vào tài liệu chứng minh. Sau đây là tin tóm lược giờ chót (deadline bulletin) của tin bão:

Tin tóm lược Bão

Hai chiếc xe hơi đã đụng nhau khi đi dọn tuyết tại đường 82 Bắc Centerville hồi 2g30 trưa nay khiến ít ra sáu người bị chết.

(Gạch dài)

Chấm dứt tin tóm lược Bão

Tin chớp nhoáng. *Tin chớp nhoáng* (flash) dùng cho những biến cố quan trọng nhất ngoài trang thể thao. Đặc tính của tin này gồm có dòng ngày tháng ba hoặc bốn chữ, tên người gửi và giờ gửi. Nó không thể dùng để in vì quá ngắn; nó thường phải được tiếp theo bằng một *tin tóm lược* hoặc một loại phần mở nào đó. Sau đây là một tin chớp nhoáng:

ASHINGTON—TỔNG THỐNG ĐÃ CHẾT

Nhưng làm một tin tóm lược tiết kiệm được thì giờ hơn làm một tin chớp nhoáng vì tin tóm lược loại bỏ được một giai đoạn trong quá trình truyền thông. Tuy nhiên, tin chớp nhoáng ngắn hơn nên thường nhanh hơn vài giây. Nếu nó có ích lợi thì đó là vì nó giúp cho một tin tức được quảng cáo mạnh hơn.

https://thuviensach.vn

Bỏ. Một chữ khác của nhà báo phải dùng một cách thận trọng là chữ *kill* (giết). *Kill* ở đây có nghĩa là xóa bỏ tài liệu mà nó chỉ.
Ta nên dùng một chữ khác là *eliminate* (loại bỏ) trong việc sửa chữa bài vở. Thí dụ khi ghi chú về một đoạn chèn trong tin bão kể trên, chỗ sửa chữa là: *Bỏ đoạn 3 phần mở mới Bão.*
Chỉ nên dùng chữ *kill* cho những trường hợp đặc biệt. Chỉ thỉ *Phải Bỏ* (Must Kill) không được dùng trong các báo nếu không có phép của chủ biên.

Thay. Như ý nghĩa đã chỉ rõ, chữ *thay* (sub) là thay thế (substitute) cho một tin đã có từ trước. Những chữ *Thay Tin Thời Tiết* (Sub Weather) khi được ghi ra sẽ đương nhiên loại bỏ tin thời tiết trên tờ báo. Đây là một danh tờ báo chí ít khi được các hãng thông tấn sử dụng.
Một tin *thay* thường không thực tiễn trừ phi nó ngắn và loại bỏ tin đã có từ trước. Về một tin thời tiết được viết ra cách đây vài tiếng đồng hồ, thật là không hợp lý nếu tin đó được viết lại lần thứ hai chỉ vì mục đích thẩm mỹ.

ĐÁNH DẤU MỘT BÀI BÁO NHƯ THẾ NÀO?
Đây là một mẩu đánh dấu bài báo. Trang bên mặt là tin về xe lửa ngầm bị chậm trễ, cắt từ một tờ báo ra và được dán lên một tờ giấy. Phần gạch chéo cho thấy những đoạn bị bỏ. Lời dặn thợ in, được viết vào khoảng trống bên cạnh, như nhắc nhở rằng có đoạn tiếp theo, chỉ rõ tài liệu sắp tới cho nhuận bản sau. Nên chú ý đến điểm chỉ thị trên cũng khác với những chỉ thị ở dưới. (T. R. tức là Turn Rule, một chỉ thị cho thợ in lật ngược phi-lê, làm một vạch đen ở dưới và ở trên Đoạn Chèn A). Phần mở mới và các đoạn chèn trình bày bên mặt là trong bản để đem sắp chữ. Một khi người thọ in thêm phần tài liệu mới vào câu chuyện cũ, cho nó một tít mới vài sắp bài báo được trình bày lại vào một chỗ với loại chữ được ấn định, anh đã thực hiện xong việc thay đổi từ ấn bản này sang ấn bản khác.

https://thuviensach.vn

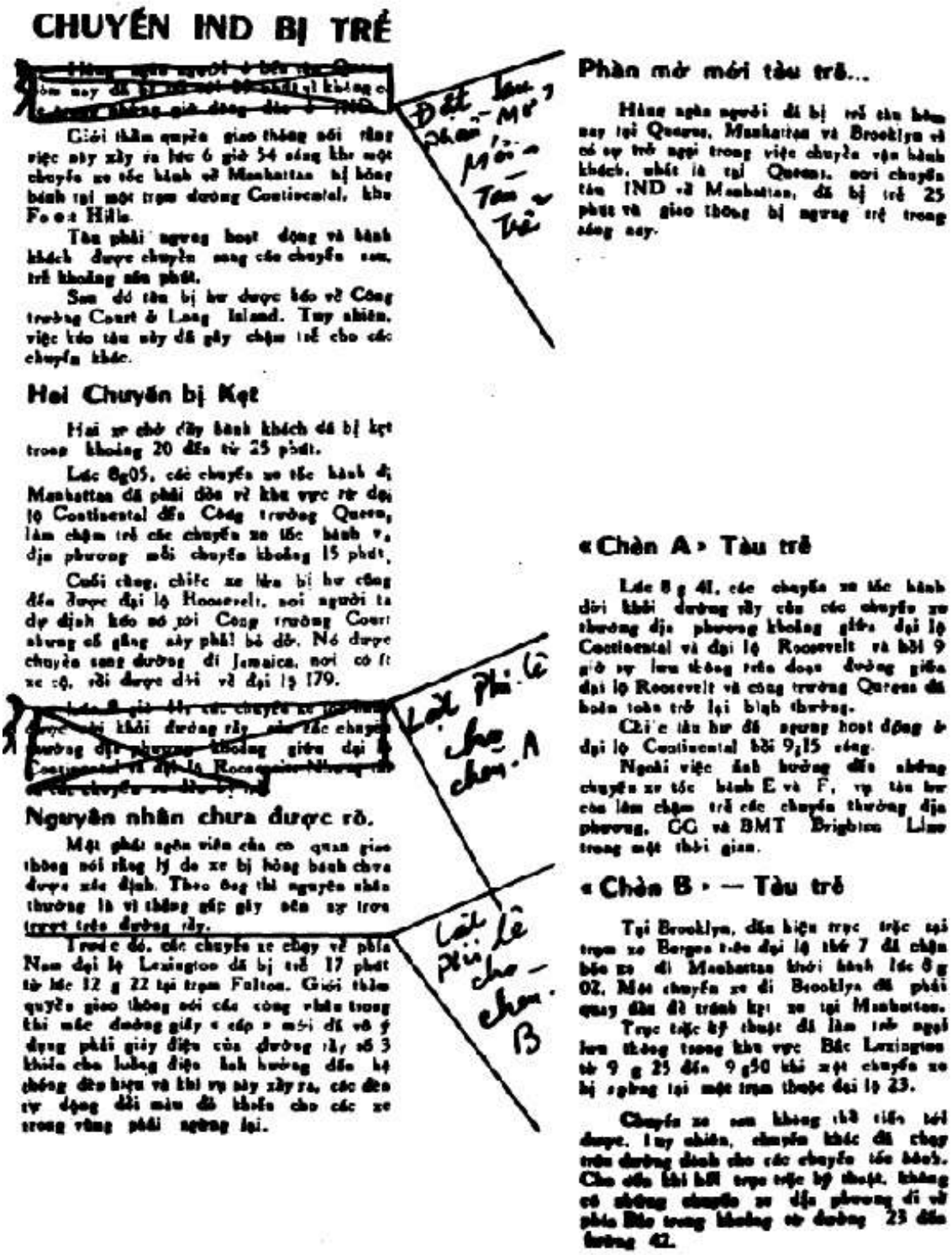

CHUYẾN IND BỊ TRỄ

Giới thẩm quyền giao thông nói rằng việc này xảy ra lúc 6 giờ 54 sáng khi một chuyến xe tốc hành về Manhattan bị hỏng hành tại một trạm dưỡng Continental, khu Forest Hills.

Tàu phải ngưng hoạt động và hành khách được chuyển sang các chuyến sau, trễ khoảng năm phút.

Sau đó tàu bị hư được kéo về Công trường Court ở Long Island. Tuy nhiên, việc kéo tàu này đã gây chậm trễ cho các chuyến khác.

Hai Chuyến bị Kẹt

Hai xe chở đầy hành khách đã bị kẹt trong khoảng 20 đến từ 25 phút.

Lúc 8g05, các chuyến xe tốc hành đi Manhattan đã phải đổi về khu vực rẽ đại lộ Continental đến Công trường Queens, làm chậm trễ các chuyến xe tốc hành về địa phương mỗi chuyến khoảng 15 phút.

Cuối cùng, chiếc xe lửa bị hư cũng đến được đại lộ Roosevelt, nơi người ta dự định kéo nó tới Công trường Court nhưng cố gắng này phải bỏ dở. Nó được chuyển sang đường đi Jamaica, nơi có ít xe cộ, rồi được dời về đại lộ 179.

Nguyên nhân chưa được rõ.

Một phát ngôn viên của cơ quan giao thông nói rằng lý do xe bị hỏng hành chưa được xác định. Theo ông thì nguyên nhân thường là vì thắng gấp gáy nên sự trơn trượt trên đường ray.

Trước đó, các chuyến xe chạy về phía Nam đại lộ Lexington đã bị trễ 17 phút từ lúc 12 g 22 tại trạm Fulton. Giới thẩm quyền giao thông nói các công nhân trong khi mắc đường giây « cáp » mới đã vô ý dụng phải giây điện của đường ray số 3 khiến cho luồng điện hành hướng đến hệ thống điều hiệu và khi sự này xảy ra, các đèn tự động đổi màu đã khiến cho các xe trong vùng phải ngưng lại.

Phần mở mới tàu trễ...

Hàng ngàn người đi bị trễ tàu hôm nay tại Queens, Manhattan và Brooklyn vì có sự trở ngại trong việc chuyển vận hành khách, nhất là tại Queens, nơi chuyến tàu IND về Manhattan, đã bị trễ 25 phút và giao thông bị ngưng trệ trong vòng nửa giờ.

« Chèn A » Tàu trễ

Lúc 8 g 41, các chuyến xe tốc hành đổi khỏi đường rẽ, các chuyến xe thường địa phương khoảng giữa đại lộ Continental và đại lộ Roosevelt và hồi 9 giờ sự lưu thông trên đoạn đường giữa đại lộ Roosevelt và công trường Queens đã hoàn toàn trở lại bình thường.

Chiếc tàu hư đã ngưng hoạt động ở đại lộ Continental hồi 9g15 sáng.

Ngoài việc ảnh hưởng đến những chuyến xe tốc hành E và F, vụ tàu hư còn làm chậm trễ các chuyến thường địa phương, GG và BMT Brighton Line trong một thời gian.

« Chèn B » — Tàu trễ

Tại Brooklyn, dân biểu trực tiếp tại trạm xe Borgue trên đại lộ thứ 7 đã chận bắt xe đi Manhattan khởi hành lúc 8 g 02. Một chuyến xe đi Brooklyn đã phải quay đầu để tránh lại xe tại Manhattan.

Trực tiếp kỹ thuật đã làm trở ngại lưu thông trong khu vực Bắc Lexington từ 9 g 25 đến 9 g50 khi một chuyến xe bị ngưng tại một trạm thuộc đại lộ 23.

Chuyến xe sau không thể tiến tới được. Tuy nhiên, chuyến khác đã chạy trên đường dành cho các chuyến tốc hành. Cho đến khi hết trục trặc kỹ thuật, không có thêm chuyến xe địa phương đi về phía Bắc trong khoảng từ đường 23 đến đường 42.

RÁP NỐI BẢN TIN

Khi người ta chờ phần mở cho một tin thời sự dài vào giờ chót, phần lớn của tin phải được viết trước khi làm phần mở và phải viết sao cho dù bị gọt rũa như thế nào cũng vẫn ăn khớp với nhau.

Trong công việc của tòa báo, kỹ thuật viết tin trước này được gọi là viết *bản thảo B* (Copy B hoặc Matter B). Vài tờ báo lại gọi là *bản thảo A* (Copy A hoặc Matter A). Để thảo luận tiếp, ta dùng *bản thảo B* để chỉ phần tin được viết sẵn từ trước; còn phần mở sẽ được viết sau, khi báo sắp lên khuôn.

Bài báo thuộc loại này thường được viết trên nhiều trang giấy khác nhau, tờ nọ rồi đến từ kia, và sắp theo thứ tự, nghĩa là *phần mở* (không phải *phần mở mới), bản thảo A* và *bản thảo B.* Thường thì bản thảo A hay bị loại bỏ vì rắc rối để chỉ còn lại hai bản là phần mở và bản thảo B.

Bản thảo B. Cách này thường làm tốn chỗ, chỉ nên dùng cho những tin quan trọng hoặc những tin thể thao

https://thuviensachhay

cần nhiều chi tiết. Nó được viết ra trước khi viết phần mở. Nó bị coi là phí phạm vì nó gồm những tài liệu rất dễ bị loại khỏi phần cuối câu chuyện. Trừ phi được viết theo một thứ tự thời gian, bản thảo B đóng góp rất ít cho nghệ thuật viết tin hay.

Biện minh duy nhất cho cách viết kể trên là không một tờ báo nào có thể ra được chỉ vì một hoặc hai đoạn văn về kết quả bầu cử, hội nghị, phiên tòa, cuộc thi hay các trận tranh tài thể thao, vân vân. Bởi vậy, khi phóng viên viết trước phần tin về một đạo luật, một bản án hoặc một cuộc bầu cử bộ trưởng hoặc thống đốc hoặc một trận túc cầu chung kết, đó là anh ta viết bản thảo B.

Khéo ra thì viết phần này sao cho có thể ráp nối dễ dàng với bất cứ phần mở nào mà không cần biết bắt đầu hay chấm dứt ra sao. Thật ra, tài liệu cho phần mở nằm đâu đó trong bản thảo B.

Do đó, cách mở đầu bản thảo B rất quan trọng. Bản thảo B của một tin về bầu cử có thể bắt đầu như sau:

Bản thảo B—Bầu cử

Các phòng phiếu đóng của lúc 7 giờ tối.

Suối ngày, rất đông cử tri đi bỏ phiếu vì họ quan tâm đến cuộc bầu cử này và cũng vì thời tiết ấm áp của mùa Thu. Đa số phiếu đã được bỏ vào trong thùng từ hai giờ trưa nhưng dòng người vẫn còn đông đúc tại các nơi bỏ phiếu lúc gần hết giờ".

Cũng tương tự như vậy về một tin tòa án, bản thảo B có thể bắt đầu với giờ vị chánh án buộc tội và giao vụ án cho phụ thẩm đoàn. Tin về một đại hội thảo luận về việc đề cử một ứng viên đặc biệt có thể bắt đầu với phần tóm tắt những nhận xét của người phát biểu đầu tiên và cứ thế tiếp tục theo thứ tự thời gian. Tin về một trận dã cầu hoặc các môn thể thao khác, có thể bắt đầu trong bản thảo B bằng trận đấu, mô tả gọn ghẽ và rõ ràng các diễn tiến.

Phóng viên cần phải có một ý niệm vô tư về danh tính và chức vị nào được đặt trong phần mở. Để tránh việc lập đi lập lại, anh ta có thể dùng tên họ trong bản thảo B. Điều này làm cho bản thảo B và phần mở dễ ăn khớp với nhau.

VIẾT TỪ DƯỚI LÊN

Để mô tả diễn tiến cách viết tin từ dưới lên, đây là tóm lược bản án về một vụ giết người viết cho một tờ báo:

Bản thảo B—Getty

Phán quyết đã đưa bi kịch lên đến tột độ trong một phiên tòa sôi nổi kéo dài cả một ngày. Chánh Án Tối Cao Pháp Viện Davis đã trao vụ án cho các phụ thẩm nhân dân hồi 11g03. Ông yêu cầu các vị này tha bổng Marilou Getty nếu tin là cô mất trí khi cô giết người cha tật nguyền của cô.

Ông Chánh Án Davis nói thêm: "Nhưng nếu quí vị thấy cô Getty ý thức được bản chất hành động của cô và cô biết rằng hành động như vậy là sai thì quí vị phải nhận là cô đã phạm tội giết người".

Marilou có vẻ xanh xao nhưng bình tĩnh khi ông Chánh Án buộc tội. Mẹ cô, người mập mạp trong chiếc áo đen, khóc sụt sịt.

Suốt buổi trưa, phòng xử vắng vẻ, chỉ có vài ba nhân viên tòa án và các phóng viên. Lúc 4 giờ chiều, tiếng thì thào ở hành lang đá cẩm thạch lạnh lẽo của tòa án báo hiệu các phụ thẩm nhân dân đang đi vào phòng xử.

Màn cuối của tấn bi kịch từng gây xác động trên toàn quốc từ hai tuần bắt đầu.

Công Tố Viện cố chứng tỏ rằng Marilou phạm tội giết người vì cô đã dùng súng lục bắn chết cha cô. Thẩm Phán Quận Lindsey nhấn mạnh rằng không ai có quyền tước đoạt đời sống của một người khác.

Luật sự biện hộ Streator cãi rằng Marilou mất trí khi bóp cò súng bắn cha. Tuy nhiên ông không nói là cô ta mất trí trước hay sau khi đó.

Marilou là nhân chứng tốt duy nhất cho chính cô. Cô người cao, tóc đen và nhan sắc tầm thường, đã cầm quyển Thánh Kinh tuyên thệ khi tự bào chữa. Cô chỉ nói một cách giản dị với các quan tòa rằng

https://thuviensach.vn

cô không nhớ gì hết về những biến cố đêm hôm cha cô bị bắn chết, từ lúc cô vào phòng ông ta cho tới khi trở về phòng riêng.
Công Tố Viện không bao giờ có thể làm cô nao núng.
Hết bản thảo B—Getty
Bản thảo A sắp tới
Ban thảo A—Getty
Marilou được triệu từ khách sạn nơi cô ngụ đến phòng xử có trần thấp và tường gỗ sồi lúc 4 g16 chiều để nghe bản án. Mẹ cô, luật sư biện hộ Streator cùng đi với cô và Thẩm Phán Mead Lindsey.
Marilou vẫn mặc chiếc áo đen giản dị, với chiếc vòng vàng nơi cổ. Cô đã phục sức như vậy suốt phiên tòa.
Chiếc mũ đen nhỏ được kéo xuống trên những lọn tóc đen của cô. Chân cô mang giầy đen thấp gót bằng.
Mẹ cô khóc khi ông Chánh Án Davis bước vào phòng, người nhỏ thấp, mặt đỏ nhưng có vẻ nghiêm trang. Lúc đó, phụ thẩm đoàn vào và phòng xử chờ đợi trong bầu không khi căng thẳng quyết định về số phận Marilou.
Hết bản thảo A Getty
Lấy ra bản thảo B

TIN CHỚP NHOÁNG
MARILOU ĐƯỢC THA BỔNG GRIMMEL 4G32 CHIỀU

Phần mở Getty
Marilou hôm nay đã được tha bổng về tội giết cha "vì tình thương".
Một phụ thẩm đoàn gồm bốn đàn ông và tám đàn bà, hầu hết đều nhỏ lệ, đã trả tự do cho cô ca sĩ 19 tuổi hồi 4 giờ 31 chiều. Họ đã nghị luận trong 5g28 phút.
Marilou ôm lấy bà mẹ đầy nước mắt, bà Katherine Getty, và nói:
"Con chắc rằng họ không cho con là kẻ có tội".
Chánh án Tối Cao Pháp Viện Myron J. Davis giải tán các phụ thẩm nhưng không cám ơn họ về công việc đã làm. Quay sang Marilou, ông nói:
"Cô được tự do về nhà với mẹ cô. Hãy ráng săn sóc người".
Qua phán quyết, các phụ thẩm nhân dân đã chứng tỏ rằng họ tin ở câu chuyện của Marilou nói rằng cô bị nổi cơn điên trong giây lát khi cô bắn chết cha là Morgan R. Getty, một nhà xây cất mà các bác sĩ đã nói là sẽ chết trong vòng một tháng nữa vì bệnh ung thư. Vụ sát nhân này đã xẩy ra hồi cuối tháng Mười ở nhà Getty, số 365 công trường Baldur.

Chấm dứt phần mở Getty
Lấy ra bản thảo A
rồi bản thảo B

Các phần mở. Trong câu chuyện về vụ án Getty, có một số phần mở lưu động (alternate leads) chỉ dài một đoạn, có lẽ đã được soạn thảo sẵn để đối phó với nhiều trường hợp có thể xẩy ra nếu tờ báo đã gần tới hạn chót hơn và không thể chờ một phần mở "trực tiếp" từ phòng xử án gửi về. Khi nhận được tin chớp nhoáng, *phần mở mẫu* (dummy lead) thích hợp lập tức được đưa lên trên Bản thảo A ở Trang Nhất và gửi xuống nhà chữ với những tít đã được chuẩn bị từ trước. Sau đây là vài thí dụ chứng tỏ các phần mở mẫu đã được chuẩn bị như thế nào:
Phần Mở Getty—Tha bổng—Chuẩn bị để phổ biến
Một phụ thẩm đoàn Tối Cao Pháp Viện hôm nay đã tha bổng Marilou Getty, 19 tuổi, về vụ giết "vì tình thương" người cha cô bị bệnh ung thư là ông Morgan R. Getty. Vụ sát nhân này xẩy ra trong ngày 24

https://thuviensach.vn

tháng Mười vừa qua.

Hết phần mở Getty
Tha bổng—Chuẩn bị để phổ biến

Phần Mở Getty—Vụ sát nhân cấp độ thứ nhất—Chuẩn bị để phổ biến
Marilou Getty, 19 tuổi, hôm nay đã bị Tối Cao Pháp Viện xem là có tội sát nhân ở cấp độ thứ nhất, vì đã giết cha đang mắc bệnh ung thư là ông Morgan R. Getty trong ngày 24 tháng Mười vừa qua.

Hít phần mở Getty—Sát nhân cấp độ thứ nhất
Chuẩn bị để phổ biến

Dĩ nhiên những phần mở mẫu khác có thể sẽ được soạn thảo để thích ứng với những biến chuyển mới.

Cách làm phần mở mẫu thường được áp dụng trong các cuộc tranh tài thể thao khiến cho một ấn bản có thể bắt kịp kết quả cuối cùng. Riêng hai phần mở dùng để thay đổi tùy trường hợp "thắng" hoặc "bại" trong hầu hết các cuộc tranh tài là có thể làm trước được. Như vậy công việc của phòng chữ có thể được đơn giản. Trong khi phần mở cho trang mẫu được đặt vào đúng chỗ và đúng trang đã được chỉ định, người ta chỉ cần sắp thêm một hàng chữ nữa về tỷ số chung kết là hoàn thành bài báo.

Đóng khung hai cột. Có vài tờ báo loan những tin giờ chót vào hai cột riêng đóng khung trên Trang Nhất. Khung hai cột này thường được các nhà báo Mỹ gọi là *Fudge box*. Khung này có thể cứ để trắng hoặc được thay thế bằng một tin khác cùng kích thước. Với đà phát triển của truyền hình và sự giảm bứt cạnh tranh giữa các báo, cách dùng khung hai cột cho tin giờ chót đã mất nhiều giá trị.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 14. VẤN ĐỀ NHÂN CẢM TRONG TIN TỨC

Hai thế hệ hoặc hơn hai thế hệ trước đây, khi phạm vi viết những chuyện thời sự được nhiều ký giả Mỹ coi là lý tưởng, các chủ biên thường chia các tin tức ra làm ba loại: tin trực thuật (straight news), đặc ký (features) và các tài liệu về đường lối chính sách (policy material). Ngày nay, việc phân chia những loại đó không còn rõ rệt nữa. Dưới những áp lực của báo chí phát thanh một phần và các tạp chí thời sự một phần khác, không tờ báo nào có thể tự cho là chỉ lệ thuộc vào tin tức mà thôi, và không có một phương tiện thông tin nào có thể mang một luận điệu ngạo nghễ và khách quan.

MỘT MÔ THỨC KHÁC

Quan niệm phân loại của tòa soạn trước đây tách rời những câu chuyện hấp dẫn [đầy] nhân tính nhưng không cần có yếu tố thời gian đặc biệt nào ra khỏi vấn đề tường thuật những sự việc thường xẩy ra và vấn đề nhào nặn dư luận.
Tin trực thuật, như danh từ đã định rõ, là do ở sự ghi nhận không thêm bớt những biến cố vừa mới xẩy ra với một bút pháp khách quan (impersonal style) ngoại trừ những ký giả có biệt tài. Đặc ký hoặc tài liệu liên quan đến tin tức đã được loan báo, có thể được viết ra theo óc tưởng tượng, nhưng nên nhớ rằng đó là thời kỳ ưa chuộng những chuyện tình cảm xúc động.
Sự thành công của một hình thức kém trau chuốt và có tính cách cá nhân (personal) nhiều hơn của một câu chuyện thời sự như được thực hiện trong các tạp chí thời sự hàng tuần và bởi các biên tập viên của truyền thanh và truyền hình, đã thay đổi những mô thức của báo chí. Sự phân biệt giữa tin trực thuật và đặc ký trước kia đã mở đường cho một quan niệm rộng rãi hơn về hai loại tin: tin tức thuần túy mô tả những sự việc xẩy ra và tin tài liệu bao gồm cả đặc ký lẫn tài liệu thời sự được diễn giải.

Sự khai thác nhân cảm. Trong báo chí hiện đại, những câu chuyện nhân cảm (human interest stories) đã được sử dụng một cách rộng rãi. Các tạp chí hàng tuần và hàng tháng có hình ảnh và nhất là tạp chí phổ thông đã phát triển loại đặc ký vừa nghèo nàn vừa cầu thả của báo chí thành một loại bài nhiều màu sắc và đầy đủ tài liệu. Nhiều người đã chú ý đến công trình này của tạp chí. Các báo cũng cố gắng noi theo nhưng vẫn còn bị thua xa những đối thủ (tạp chí) tuy ra chậm hơn nhưng lại sắc sảo hơn.
Một trong những sự thay đổi chính yếu phát xuất từ tình trạng tiễn triển này nằm trong hình thức và nội dung của công việc viết báo. Tin trực thuật vẫn còn tồn tại và vẫn được sử dụng trong công việc đặt "tít". Nhờ sự pha trộn tin trực thuật với những mô thức đặc ký, người ta đã thay có một sự chú ý đặc biệt của dân chúng.
Cách đây khá lâu, các chủ biên cứng rắn (hard-boiled editors) đại khái cho rằng câu chuyện có [tính] nhân cảm gồm có "máu, tiền và gái". Các chủ biên [báo] tình cảm (tabloid editors) khai triển cái thuyết chung là dân chúng thích đọc những chuyện về gái đẹp, trẻ em và súc vật. Kết quả là chuyện đặc ký nhân cảm (human interest feature) của 30 năm hoặc 35 năm trước đây là một câu chuyện "đầy máu lửa" hoặc một câu chuyện có thể đăng bất cứ lúc nào. Dĩ nhiên có những bài đặc ký hay, nhưng phải do những người thuộc cỡ Frank Ward O'Malley của tờ *Sun* ở New York viết. Những chuyện xúc động như thế tràn ngập trên Trang Nhất.
Vì có sự pha trộn tin trực thuật với chuyện nhân cảm cho nên trên nhiều tờ báo, người ta càng ngày càng thấy khó khăn để nói rằng một câu chuyện này chấm dứt ở chỗ nào và câu chuyện kia bắt đầu từ chỗ nào. Cả tin tức quan trọng được đăng với một "tít" lớn, nó có thể bắt đầu bằng một phần mở kiểu đặc ký, nếu người viết cho là tốt

https://thuviensach.vn

Hiện nay, người ta thấy rằng yếu tố nhân cảm càng ngày được sử dụng nhiều. Căn bản của vấn đề này là tường thuật mở rộng chứ không phải chỉ ghi nhận những sự kiện mà thôi.

Kỹ thuật. Kỹ thuật là đem thích ứng một biến cố vào một đoạn văn có thể hiểu được. Người phóng viên ngày nay quan sát kỹ lưỡng dân chúng vì dân chúng là những diễn viên trong tin tức. Anh tường thuật những việc mà dân chúng làm cũng như những điều mà họ nói. Anh thêm những cảm nghĩ riêng của anh vào bài viết và tòa soạn sẽ lấy những ý kiến đó nếu thấy hay. Anh sắp đặt trong bối cảnh đầy màu sắc những điều giải thích, những phản ứng và tất cả những gì có thể làm cho bài viết của anh thêm ý nghĩa và do đó thêm hấp dẫn.
Dĩ nhiên, không có gì bảo đảm được rằng tin tức quan trọng sẽ được rõ ràng hơn khi được tường thuật với những danh từ của người anh hùng hoặc của đồ vô lại hoặc cả phụ nữ đẹp nữa. Quan niệm về nhân cảm thường hay thay đổi và phải chấp nhận rủi ro làm sai lạc sự thật khi muốn công chúng chú ý.
Sự chỉ trích báo chí lớn lao nhất không phải là [vì] nó phức tạp quá độ, mà [vì] nó giản dị hóa quá độ. Những câu chuyện giản dị phải được thuật lại giản dị. Nhưng không có cái gì có thể thay thế cho những lời giải thích do các sự việc phức tạp tạo ra để cho nó thêm sâu sắc và có ý nghĩa.
Tính cách gây xúc động của chuyện nhân cảm có những tác dụng và những hạn chế của nó. Nó có thể soi sáng tin tức ở nhiều mức độ nếu nó được áp dụng một cách khéo léo trong những hoàn cảnh thích hợp. Nhưng có lẽ không có gì làm bối rối người phóng viên hơn là một câu chuyện cá nhân vô vị (a mawkish personal story) trong đó tin tức đòi hỏi phải viết rõ ràng và một thái độ vô tư. Do đó, người ta thấy tại sao các chủ biên Hoa Kỳ tỏ ra rất thận trọng đối với những câu chuyện cá nhân và xem xét rất cẩn thận nội dung nhân cảm của tin tức.

Vấn đề phương pháp. Sự lựa chọn một phương pháp báo chí chỉ có thể được hướng dẫn bởi sự hiểu biết và kinh nghiệm trong nghề, căn cứ trên sự phán xét đứng đắn. Báo chí ngày nay không còn là một công việc của cá nhân như ngày xưa nữa. Nó không thể được coi như là một quyền lực của một người—một Horace Gréeley, một James Gordon Bennett, một Joseph Pulitzer hoặc một người khác thuộc cỡ đó. Tổ chức làm tin hiện đại của Hoa Kỳ là công việc của một tập thể. Do đó, ở tòa báo, yếu tố nhân cảm được coi như là một kỹ thuật săn tin và viết tin, và trong lãnh vực truyền hình, là công việc làm phim thượng thặng.
Barry Bingham Sr. của tờ *Louisville Courier Journal* và tờ *Times*, một trong số những nhà báo Hoa Kỳ có trực giác bén nhạy nhất, đã viết như sau:
Quá nhiều tờ báo vẫn còn lệ thuộc vào những tin chớp nhoáng nóng hổi và những tin tóm lược giờ chót. Một số chủ biên vẫn còn mắc cái bệnh làm tít nặng nề và quá bịn rịn về việc ganh đua bán báo trên vỉa hè của thuở xưa.
Tôi tin chắc rằng các độc giả đang ở trong tình trạng không vừa ý, vì hiện nay có quá nhiều tin tức khô khan. Tôi thấy phải cống hiến những tin tức ngon lành, hơn là cứ dọn mãi hai phần kem để tráng miệng.
Nhiều tranh hài hước chăng? Không. Nhiều đặc ký chăng? Cũng không, trừ phi đó là một đặc ký có những tin tức chắc chắn. Tôi theo con đường đó.
Do đó, những nguồn gốc của chuyện nhân cảm hiện nay có thể được thấy xây dựng trong tin tức. Đó là căn bản để phục hồi báo chí cá nhân (personal journalism) ở Hoa Kỳ. Nó tiến triển song song với loại chuyện thời sự trực thuật cũ (old straight news story) và loại chuyện này sẽ không bị thay thế.

TẠP CHÍ THỜI SỰ

Trong vòng 50 năm nay, các tạp chí thời sự hàng tuần đã tự làm cho chúng thành một phần thiết yếu trong hệ thống thông tin Hoa Kỳ. Mặc dầu những tạp chí này có thể khai thác "phần cuối của cuốn sách" hoặc

https://thuviensach.vn

khai triển những tin tức một cách rộng rãi hơn nhiều nhật báo và đăng những bài đặc biệt, những người viết sách thời sự (newsbook writers) vẫn chiếm được sự chú ý của độc giả vì bút pháp và năng khiếu của họ. Nơi nào mà những nhật báo trung bình thất bại thì các tạp chí thời sự thành công, và nếu chúng cứ tiếp tục kiếm lời thì lại làm thiệt hại cho những tờ báo yếu kém hơn.
Công thức cũ của tạp chí *Time* được Briton Hadden phổ biến là "khởi sự ở bất cứ nơi nào, tiến hành ở vài nơi, rồi dừng lại". Cần phải nói thêm rằng những người viết sách thời sự ngày nay vẫn còn dùng công thức này. Bất chấp những lời phàn nàn về việc trình bày quan điểm trong những cột tin tức và dựng nên những tiết mục không cần thiết để giúp vui độc giả, các tạp chí thời sự vẫn phát triển những cái mà ký giả ngày trước gọi là "viết đặc ký" (feature writing). Nhưng nói chung thì chỉ những người viết sách thời sự đạt được kết quả nhiều hơn là những biên tập viên thuở xưa.

LỚP "KÝ GIẢ MỚI"

"There goes (Varoom! Varoom!) That Kandy-Kolored (Thphhhhh!) Tangerine-Flake Streamline Baby (Ranghhh!) Around the Bend (Brummmmmmmmmm)..."[42]
Với lời mở đầu như trên, Tom Wolfe, một cựu phóng viên của tờ *New York Herald Tribune*, đã làm cho một chủ biên của một tạp chí chú ý đến bài báo đầu tiên của ông được tung ra khoảng giữa thập niên 1960 và đã phổ thông hóa lối tường thuật và lối viết bài này mà sau đó được biết dưới danh từ "Báo Chí Mới". Norman Mailer, Gay Talese, Jimmy Brestin, Rex Reed và nhiều người khác nữa đã thực sự đóng góp vào loại báo chí này trong hơn 10 năm. Thật ra, loại báo chí này đã đẩy ký giả vào vị trí một người viết chuyện giả tưởng ấn tượng (impressionistic fiction) cao độ và chứng tỏ rằng người này có đầy đủ khả năng, trí phán xét và mãnh lực để có thể kể chuyện trôi chảy như một người kể chuyện chuyên môn mà không nói dối.
Thật ra, loại báo chí này cũng không mới mẻ gì cho lắm. Damon Runyon, Nunnally Johnson và Meyer Berger—chỉ cần kể ra ba người thôi,—thường đi vào những hình thức của tiểu thuyết giả tưởng hồi đầu thế kỷ này khi họ viết cho các nhật báo. Khi miêu tả cách kết thúc cuộc đời lạ lùng của Abe (Kid Twist) Reles, một tay "găng-tơ" biến thành một người cung cấp tin tức cho cảnh sát, Berger đã viết về những chuyện mà hẳn là ông ta đã được mục kích và về vài ý tưởng có lẽ thoáng qua đầu óc ông trước khi Reles lao mình (hoặc bị xô) từ của sổ khách sạn Half Moon (Bán Nguyệt) ở Coney Island. Hơn nữa, tờ *The New York Times*, một tờ báo có tiếng là đứng đắn, đã đăng tải câu chuyện mà không mảy may hối tiếc.
Cách thức này thường gây nhiều thích thú và tỏ ra hữu dụng nhưng nó cũng có những giới hạn rõ rệt. Nếu sự khách quan thuần túy vượt quá khả năng của con người thì cũng rất ít người viết có thể hoàn toàn chủ quan mà không để lộ những thiên kiến và tô điểm nhiều ít cho các sự kiện. Đây là lý do căn bản gây nhiều bất mãn trong tòa soạn giữa nhưng chủ biên các nhật báo, ít nhất cũng về công việc của lớp "Ký Giả Mới" này.
Tuy nhiên, từ căn bản, nền "Báo Chí Mới" không thể hoàn toàn tốt đẹp theo quan niệm của các nhật báo—trừ vài trường hợp hãn hữu—vì nó thường đòi hỏi nhiều thì giờ để tạo ra những cái gì có hiệu quả. Đúng như Wolfe đã đặt thành vấn đề: "Bạn không phải chỉ theo đuôi những sự kiện mà còn phải chú ý đến những quang cảnh nữa. Để hoàn thành nhiệm vụ, bạn phải sống với những người mà bạn viết trong những khoảng thời gian lâu dài. Bạn phải sống thực với chính họ hàng ngày, hàng tuần, có khi hàng tháng, đủ lâu để bạn có thể thấu triệt vấn đề ngõ hầu thuật lại đúng những quang cảnh xẩy ra trong đời sống của họ. Bạn phải luôn luôn bén nhạy đối với những lời nhận xét bất ngờ, những chi tiết vụn vặt, những chuyện đặc biệt, những điều hiếm có và bất cứ những gì có thể làm cho quang cảnh trở nên sống động khi bạn đang viết—cũng như những cuộc đối thoại dài dòng".
Những nhà phê bình thượng thặng như Giáo sư John Tebbel của Viện Đại Học New York gọi đó là "một

https://thuviensach.vn

trạng thái ám ảnh của bản ngã... hoặc thác loạn văn hóa".[43] Điều này có thể đúng trong nhiều trường hợp, nhất là với những "tác phẩm" hoa mỹ của Norman Mailer khi ông này phiêu lưu vào lãnh vực báo chí. Song le, các "Ký Giả Mới" thực sự cũng có đóng góp một cái gì khi họ cố gắng, bằng mọi phương cách riêng của họ, để phát triển những đường lối mới gây hứng thú cho một số đông đảo quần chúng trong một loại báo chí khác. Phần chính những bài viết của họ thường dành riêng cho các tạp chí.

Các "Ký Giả Mới" phải sản xuất những tác phẩm loại giải trí như của Truman Capote với những cảnh sát nhân đã từng làm cho cả nước chú ý đến cuốn tiểu thuyết *In Cool Blood*. Những cuốn *The Armies of the Night* của Mailer và *Honor Thy Father* của Talese là những cuốn sách đã gây được một ấn tượng đặc biệt trong quần chúng.

Mọi việc không hoàn toàn thuận lợi cho các ký giả mới, nhưng cũng không hoàn toàn bất lợi cho họ. Dù các chủ biên bảo thủ có thích hay không thích loại báo chí mới, những người viết có đầu óc cải tiến này cũng có ảnh hưởng đối với nền báo chí của thế hệ họ.

ĐẶC KÝ THỜI SỰ

Bất kỳ cái gì cũng có thể biến thành một bài đặc ký thời sự rất hay nếu người viết biết rõ cách thức trình bày nó như thế nào. Người viết không cần phải tự sắp xếp mình vào hạng "Ký Giả Mới" hoặc "Ký Giả Cũ", một người dị thường hoặc một nhà quảng cáo để sản xuất ra một bài gì khiến thiên hạ muốn đọc. Phần mở đầu dưới đây của một bài đặc ký được nhiều người đọc trên tờ *Wall Street Journal* về một nhân vật xuất chúng đã chứng minh điểm này:

Dearborn, *Michigan.—Bao nhiêu những thành tích của ông đều không gây được nhiều chú ý cũng như không góp được phần nào vào sự tiến bộ trong ngành kỹ nghệ bảo thủ mà ông đang làm việc.*

Bị dính líu vào vụ một tờ báo ma ở Yale, ông không bao giờ tốt nghiệp được. Tạo cơ hội tăng số phát hành cho nhiều tờ báo cỡ nhỏ, ông ly dị người vợ đã từng xây dựng lâu năm cho ông và cưới ngay một hoa hậu quốc tế ưa du lịch. Ông luôn luôn dậy trễ để đi làm. Ông tâm sự: "Mọi người ở đây bắt đầu làm việc lúc 8 giờ sáng nhưng tôi không thể nào dậy sớm được". Một sản phẩm do ông tung ra nhiều năm trước đây là một thất bại nặng nề đến nỗi tên của nó trở thành một tiếng đồng nghĩa với sự thất bại và chỉ cần nhắc đến nó cũng đủ khiến cho bất cứ tài tử hài hước nào tạo được một chuyện buồn cười.

Thế mà, trong một ngành kỹ nghệ vững chãi, con người lạ lùng đó đã điều khiển công ty với một bàn tay sắt. Một phó chủ tịch nói. "Ông ta là người quyết định cuối cùng". Một người khác nói: "Nếu trong lúc chuyện trò, ông tình cờ đưa ra một ý kiến thì chúng tôi phải tận lực thực hiện, không cần biết ý kiến đó hay dở thế nào". Trừ những người em của ông ra, ngay cả những nhân viên chấp hành cao cấp nhất trong công ty cũng không dám gọi ông bằng tên riêng Henry.

Còn họ của ông là Ford...

"Câu Chuyện về Một Tên Khủng Bố". Khi Lucinda Franks và Thomas Powers của hãng United Press International lặn lội đi tìm dữ kiện để khám phá tại sao một người con gái đẹp và giầu mang tên là Diana Oughton lại trở thành một kẻ khủng bố, ít người cho họ một cơ hội để viết ra một cái gì đặc biệt. Tuy nhiên, một loạt bài gồm sáu phần của hai ký giả này về Diana đã gây được sự chú ý trên toàn quốc, được đăng lại nhiều lần, và đã mang cho đến họ giải thưởng Pulitzer. Câu chuyện được bắt đầu như sau:

Khi Diana Oughton chết vào lúc 28 tuổi và được chôn cất tại Dwight, Tiểu Bang Illinois, ngày thứ Ba 24-3-1970, gia đình và bạn bè của cô tụ họp đông đủ cạnh quan tài đều không biết được cô đã là con người như thế nào.

Vị tu sĩ hướng dẫn những người cầu nguyện cho người quá cố giải thích về cái chết của Diana như một phần của một câu chuyện ghê gớm trong lịch sử ngày nay, nhưng sự thật hoàn toàn không phải đơn giản như thế.

https://thuviensach.vn

Các nhật báo đã cung cấp sự kiện căn bản của câu chuyện. Diana Oughton và hai thanh niên đã chết ngày 6.8.1970 khi một quả bom nổ và phá hủy một căn nhà trong làng Greenwich, Tiểu Bang New York. Hai phụ nữ trẻ, y phục bị cuốn bay đi, đã thoát ra khỏi ngôi nhà đổ nát và hình như không hề gì. Họ mất dạng sau khi tạm trú tại một căn nhà kế cận, cảnh sát phải mất bốn ngày mới tìm được xác của Diana ở dưới cùng lớp gạch vụn, và phải mất thêm một tuần lễ nữa mới xác nhận được thi hài của cô.
Diana cùng nhiều người khác là thành phần của một nhóm cách mạng bạo động mệnh danh là "Weathermen". Họ đã biến căn nhà kể trên thành một nơi mà cảnh sát gọi là một xưởng bom. Vài tháng sau, họ đều bị nêu tên trong bản buộc tội của một đại phụ thẩm đoàn như là thành phần của một tổ chức âm mưu đặt bom tại các cơ sở cảnh sát, quân đội và tại nhiều cao ốc dân sự để phá hoại xã hội Hoa Kỳ.
Những sự kiện đều hiển nhiên, nhưng các người dân ở Dwight (chừng 3.086 người) không cho rằng những sự kiện đó liên hệ đến con người Diana mà họ vẫn nhớ rõ. James Oughton, cha của Diana đã chứng kiến cô ra chào đời trong một gia đình mà mọi người đều sống khắn khít bên nhau và hầu hết mọi việc đều tốt đẹp.
Ruth Morehart, người vú của Diana, nhớ lại lúc Diana tỏ ý khó chịu khi được biết vấn đề tiền bạc đã có lần làm cho gia đình cô bị lục đục. Hồi cô mới sáu tuổi, cô đã hỏi: "Ruthie, tại sao chúng ta lại giàu có như vậy?"
Carol, chị của Diana, nhớ lại cú điện thoại cuối cùng, vài ngày trước khi Diana chết. Một giọng nói hỏi: "Gia đình có sẽ ủng hộ tôi về bất cứ việc gì không?"
Bà Jane Oughton, mẹ của cô, ngạc nhiên về việc con gái bà đã chế tạo ra quả bom làm cô chết.
Hình như là có nhiều Diana.
"Này mình, nó đang lao thẳng vào tôi". Dial Torgerson của tờ *Los Angeles Times* đã chán viết về các tai nạn xe cộ theo lề lối cũ. Ông muốn làm một cái gì khác và các chủ biên quyết định để ông thử làm việc đó. Sau đây là phần mở của một bài báo đầy cảm xúc của ông được đăng trên Trang Nhất:
Bà vợ của Norman Goodwin là Elizabeth, đang nói chuyện với ông về buổi tối thú vị của hai người và chiếc máy "stereo" đang chơi nhạc trong chiếc xe Cadillac của Goodwin. Xe họ đang chạy trên xa lộ Golden State Freeway để trở về nhà ở Van Nuys.
Thình lình—hồi 3g30 đêm Chủ Nhật—Goodwin nhận thấy một cái gì ngộ nghĩnh ở phía các đèn đằng trước. Ông lại thấy các xe hơi vượt qua phía bên kia của lằn mức giữa đường từ lúc ông vọt xe về phía Bắc từ Pasadena Freeway.
Nhưng các ngọn đèn đó chói quá. Godwin nhận ngay ra tại sao chúng ở gần kề ông. Ông nói với vợ: "Này mình. Nó đang chạy thẳng vào tôi. Nó ở ngay sát chúng ta kia kìa! "
Đối với Goodwin, 48 tuổi, đó là một cảnh tượng hãi hùng nhất mà ông chưa từng thây—cơn ác mộng của những người lái xe trên xa lộ. Ông đang lái xe về phía Bắc với tốc độ 60 dặm một giờ và một chiếc xe khác chạy về phía Nam trong chính lằn đường của ông và đâm thẳng vào xe ông.
Chỉ trong vòng vài giây sau tiếng hét báo động của Goodwin, ba người tử nạn, ba người khác bị thương, một chiếc xe hơi tan ra hàng trăm mảnh, ba chiếc khác bị hư hại và đoạn đường phía Bắc của xa lộ Golden State Freeway bị gián đoạn vì tai nạn...
Sau đó là một bài ba cột cho biết hai vợ chồng Goodwin đã thoát chết bằng cách nào và những chiếc xe chạy sau xe họ đã đâm vào chiếc xe chạy lầm đường như thế nào. Mục đích là để giải thích việc người ta có thể làm được gì cho một chiếc xe chạy lầm vào một lằn đường khác trên xa lộ và để phòng ngừa những tài nạn tương tự như tai nạn kể trên, mặc dầu đã có những nỗ lực trong năm năm của giới hữu trách phòng ngừa tai nạn.

ĐỀ TÀI CỦA CHUYỆN NHÂN CẢM

https://thuviensach.vn

Phạm vi của chuyện nhân cảm được mở rộng luôn luôn. Trước kia, cái gì là một tin ba dòng về một vụ đi hoặc đến (an arrival and departure) bây giờ là một câu chuyện du lịch, căn cứ vào sự mong ước càng ngày càng gia tăng của người Mỹ muốn đi xem phong cảnh ở những nơi xa lạ. Những câu chuyện làm sẵn (advance stories) về ngày nghỉ thường là những bài tường thuật về sinh hoạt văn hóa và những thú vui giải trí ở trong và ngoài thành phố. Những ngày kỷ niệm, nhất là của người già cả, thường gom trong những hoạt động trong lúc tuổi già. Nhiều tin tức giáo dục và khoa học có lúc bị cấm đã trở thành những tin được chú ý đến nhiều. Những tin tức về nhà của, trang trí và làm vườn đều có một số người đông đảo ưa chuộng. Đó là vài kết quả của việc nâng cao một cách vững chắc đời sống ở Hoa Kỳ và gia tăng thời giờ nhàn rỗi của hàng triệu người Mỹ.

Một trong những tin tức thông thường của báo chí tỉnh nhỏ bao giờ cũng là tường thuật những vụ đi và đến. Irvin S. Cobb, một trong những ký giả nổi tiếng của thế hệ trước, đã bắt đầu vào nghề bằng đường lối đó ở Paducah, Tiểu Bang Kentucky, nơi mà ông chỉ được trả một số tiền nhỏ cho mỗi tin loại này. Ông Cobb nhận thức rằng người nào ra đi sớm muộn trở về sẽ cung cấp cho một tin tức khác.

Lỗi lầm mà những người viết thiếu kinh nghiệm thường mắc phải trong những mục giản dị này là dùng lối văn quá hài hước hoặc bắt chước bút pháp của các ký mục gia để thay thế cho cách trực thuật các sự kiện đúng ra thích hợp hơn. Trong những thị trấn cỡ trung bình hoặc nhỏ hơn, những vụ đi và đến đòi hỏi việc thâu thập thường xuyên những tin tức của các khách sạn. Những tài liệu này, khi được khai triển thành những bài phỏng vấn, có thể trở thành những chuyện nhân cảm và đôi khi được đăng trên Trang Nhất.

Cái có thể chỉ là một tin nhỏ trong một thị trấn nhỏ trở thành một câu chuyện quan trọng trong một thành phố lớn như thành phố New York, nơi có hàng ngàn người đi và đến mỗi ngày. Tàu thủy, xe lửa và những bến xe buýt đều cung cấp nhiều tin tức có thể được các báo sử dụng. Khi việc thâu thập tin tức của các khách sạn vượt quá khả năng của nhóm nhân viên báo chí trong một thành phố nhỏ, các cơ quan giao tế quần chúng thường khai triển những câu chuyện lý thú để cho các phương tiện truyền thông dùng chung.

Câu chuyện dưới đây là một thí dụ trong công việc thâu thập tin tức về một người khách lạ đến thành phố và viết một bài về người đó:

Một khoa học gia không gian đã đến đây hôm qua để đi nghiên cứu về những trận bão vũ trụ tuyến ngõ hầu đề phòng việc một phi hành gia có thể bị chết vì phóng xạ trên không gian.

Khoa học gia đó là Tiến Sĩ Ralph A. Nobles, thuộc phòng thí nghiệm của Công Ty Lockheed chế tạo hỏa tiễn không gian ở Palo Alto, Tiểu Bang California. Tiến Sĩ Nobles sẽ đáp tàu Monterey của Công Ty Matson để đi đo những ảnh hưởng của vũ trụ tuyến.

Ông nói: "Tôi chọn chuyến tàu này là vì hành trình của nó rất gần với một đường kinh tuyến địa từ tính từ Bắc Cực đến Nam Cực. Cục Quốc Gia Hàng Không và Không Gian Hoa Kỳ (National Aviation and Space Agency - NASA) rất chú ý đến những trận bão vũ trụ tuyến vì một phi hành gia rất có thể bị mất tích khi một trận bão này xảy ra, hoặc phi hành gia có thể bị chết vì phóng xạ nếu vũ trụ tuyến xâm nhập phi thuyền.

Trong cuộc phỏng vấn trên chiếc tàu Monterey đậu ở bến của Công Ty Matson ở Honolulu, Tiến Sĩ Nobles chỉ vào một dụng cụ đặt trong một chiếc hộp gần ở đầu boong tàu và nói rằng:

Đây là chiếc máy ghi âm và khuếch đại. Nó sẽ ghi tần số và cường độ của vũ trụ tuyến vào băng từ tính. Những cuộn băng này sẽ được đưa vào máy điện tử để nghiên cứu thêm".

Honolulu *Advertiser*

Những bài đặc ký được chuẩn bị cho những ngày nghỉ lễ hoặc trong những dịp đặc biệt rất khác nhau về tính chất và không bị hạn chế về đề tài, cho nên nếu đem những chuyện nhân cảm kê thành danh sách thì phải mất nhiều trang giấy... Đôi khi những chuyện này được sửa soạn nhiều ngày trước ngày nghỉ lễ và giữ một vai trò đặc biệt trong tờ báo. Những bài đặc ký liên hệ mật thiết đến tin tức dĩ nhiên có thể được đăng cùng với tin tức tùy theo những khoảng trống được sử dụng trên các trang báo.

Bài đặc ký thời sự sau đây về dịp lễ Giáng Sinh cho thấy những câu chuyện loại này được khai triển một cách giản dị như thế nào. Phần đặc ký được trích đăng như sau:

https://thuviensach.vn

Trong công việc của ông già Noel, có nhiều việc vụn vặt mà người thường không bao giờ nghĩ đến.
Bạn sẽ nói thế nào với một đứa trẻ khi nó muốn có một đài truyền hình thật sự trong dịp lễ Giáng Sinh? Con hoẵng lớn bằng cỡ nào? Những chiếc găng tay dùng làm gì? Bạn ngồi hay đứng trên một chiếc xe diễn hành?
Bạn chỉ có thể ừ ào cho xong chuyện. Không phải người nào có cái bụng phệ và bộ râu trắng dài dài đều có thể làm được ông già Noel đâu.
Ông già Noel tận tâm kia đã học được những mánh khóe của nghề nghiệp bằng cách nào? Dĩ nhiên ông phải đi học—học ở trường Charles W. Howard dạy làm ông già Noel ở Albion, Tiểu Bang New York; trường này do Nathan Doan ở Bay City, Tiểu Bang Michigan điều khiển. Với 50 Mỹ Kim tiền học gồm cả tiền phòng và mất một tuần lễ trong mỗi tháng Mười, ông già Noel tương lai sẽ học được nhiều điều mà người thường không bao giờ nghĩ đến.
Trong một cuộc phỏng vấn bằng điện thoại, ông Nathan Doan nói: "Chúng tôi bắt đầu bằng những nguyên tắc căn bản. Thí dụ một trong những điều đầu tiên phải học là luyện tập tính tình cả một ngày trước khi lái chiếc xe trong một cuộc diễn hành".
Khoảng 15 học viên ghi danh ở Albion trong tháng Mười mỗi năm đều biết rằng một ông giả Noel giỏi không bao giờ đứng trên chiếc xe diễn hành cả. Lúc nào ông cũng ngồi...

Charlolte *Observer*

ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH

Không cần phải có một trí tưởng tượng đặc biệt để viết một câu chuyện nhân cảm đọc được về các thiếu nữ đẹp hoặc về trẻ em, đó là những đề tài vô tận cho những bài đặc ký dễ được ưa chuộng nhất. Cũng không phải khó khăn lắm để viết được một bài hấp dẫn và dễ đọc về một danh nhân. Nên để cho những bài viết như thế tự nó nói lên và càng đặt ít cá tính của người viết vào câu chuyện càng tốt.
Bài đặc ký căn cứ trên những sự quan tâm của gia đình và đời sống gia đình phải cần chút ít tưởng tượng của việc làm và viết phóng sự để nâng câu chuyện ở một hoàn cảnh tầm thường lên mức chú ý chung của độc giả. Thí dụ như một câu chuyện về nghiên cứu khoa học liên quan đến những hoạt động có thể được chấp nhận cho những người bị đau tim hoặc những người tàn tật khác. Dưới đây là một phần của bài đó:
Có vài bằng cớ của khoa học xác nhận lời than phiền của các bà nội trợ, theo đó công việc nội trợ nặng nhọc hơn là làm một nghề.
Những con số ước lượng cho thấy các công việc lặt vặt của các bà nội trợ đòi hỏi nhiều sức lực hơn công việc của đàn ông.
Làm giường tốn nhiều công việc hơn là sửa giầy.
Rũ bụi một tấm thảm tốn sức hơn là đẩy một chiếc xe cút kít với 115 cân hàng hóa.
Giặt và phơi quần áo còn nặng nhọc hơn đi cày bằng chiếc máy cày.
Trộn bột tốn nhiều công hơn ráp một chiếc máy thâu thanh.
Bác sĩ Edward E. Gordon, giám đốc phòng y khoa thể dục, thuộc bệnh viện Michael Reese ở Chicago đã nói;
"Công việc nội trợ không phải là việc làm nhẹ nhàng. Những cuộc nghiên cứu về công việc lặt vặt của các bà nội trợ chứng minh cho những ý kiến của các bà theo đó các bà làm việc nặng nhọc hơn các ông chồng làm việc văn phòng".
Bác sĩ Gordon đã đo lường mức tổn phí năng lượng trong nhiều công việc khác nhau để có tài liệu khuyên bảo những bệnh nhân đau tim và những người tàn tật khác về mức độ có thể chấp nhận được cho những hoạt động của họ.

Chicago *Daily News*

Những câu chuyện về thanh niên và trẻ em, những việc họ làm và những điều họ nói đều là những đề tài mà

https://thuviensach.vn

người viết ưa thích vì nhận thấy có tính cách nhân cảm. Thí dụ dưới đây là một bài viết bất thường về trẻ em:

Los Angeles.—*Đứa bé khi mới sinh ra đã có nhiều khuyết điểm và sau năm ngày nó sống trong tình trạng hấp hối, bác sĩ đã quyết định rằng tốt hơn hết là để cho đứa bé chết dần "một cách êm ái".*

Hôm thứ Sáu vừa qua, sau khi xác nhận rằng đứa bé đã gần chết vì thần kinh của nó bị hư hỏng trăm trọng, bác sĩ đã không cho nó thức ăn nữa. Đáng lẽ kê các môn ăn cho nó như thường lệ, bác sĩ không viết gì cả—cốt để cho nhân viên bịnh viện hiểu rằng ông để cho đứa bé đó chết. Đứa bé không được ăn trong ngày thứ Bẩy và ngày Chủ Nhật. Nhưng hôm thứ Hai, một y sĩ khác trong bịnh viện lại cho đứa bé ăn.

Hôm nay, đứa bé vẫn còn sống và hiện chưa có dấu hiệu nào cho thấy đứa bé có thể chết được. Nó ăn chút ít bằng miệng—nhưng còn quá sớm để nói được rằng đứa bé đang lớn dần. Tim, phổi và thân của nó đều tốt, đó là những điều kiện chính yếu cho đời sống thể chất.

Trường hợp này là một chuyện trọng đại làm cho các nhân viên trong bệnh viện Southern California quan tâm. Vài nhân viên điều dưỡng thấy rằng quyết định bỏ đói đứa bé tương đương với tội sát nhân. Những người khác—có lẽ là đa số—đều tán
thành quyết định đầu tiên đó.

Một số nhân vật trong ngành nhi khoa được báo Los Angeles Times *phỏng vấn đã đáp rằng dù với bất cứ trường hợp nào, họ cũng không thể để đứa bé thiếu ăn. Thật ra cũng không hiếm những trường hợp các bác sĩ bị lâm vào cảnh phải quyết định như trường hợp của bác sĩ điều trị đứa bé ở Los Angeles kia. Cuộc thăm dò của báo* Times *cho thấy rằng không phải tất cả các bác sĩ—và cũng không phải đa số—sẽ có quyết định tương tự như quyết định của bác sĩ kể trên.*

VÀI LOẠI ĐỀ TÀI

Chắc chắn người ta có lý khi cho rằng bất cứ một phóng viên trẻ nào, lúc mới bước chân vào nghề sẽ được phái đi viết một bài về thảo cầm viên địa phương hoặc về Hội Bảo Vệ Súc Vật, tuy không một trưởng biên đô thành nào muốn gợi ý một đề tài dễ như vậy. Mục đích của việc này thường là để trắc nghiệm trí mạo hiểm và óc tưởng tượng của các phóng viên trẻ. Dù sao, nếu anh ta đần độn đến nỗi không thể khai triển được một câu chuyện hay về súc vật thì có thể anh ta bị thiệt thời nhiều.

Viết về loài vật. Một bài viết về loài vật không cần phải có bút pháp như Kipling để được xứng đáng với sự chú ý của độc giả, và những chủ biên thường tỏ ra dễ dãi với loại bài đặc ký này. Phần bài sau đây được đăng trên Trang Nhất của tờ *Chicago Tribune:*

Lần trước, chúng tôi có nói về Victor Brazinskas khi ông ta bò đi cứu một con chó đen trong một ống dẫn nước đầy bùn, và chính ông ta cùng bị dính bùn đen khắp người.

Nhưng đó là nghề nghiệp của một nhân viên Hội Bảo Vệ Súc Vật. Ngày thứ Hai là ngày ông Brazinskas dành cho những con chim cú lớn.

Hôm Chủ Nhật, một con cú đậu trong vườn sau của nhà ông bà Charles Mortell, số 1440, đại lộ N. Keeler, giữa một cây phong và một hàng rào; nó không chịu nhúc nhích.

Con cú ở đó, có về khinh khi và buồn rầu, trong trạng thái của những con cú lớn khi bị các trẻ em vùng lân cận vây quanh. Khi những trẻ em đến quá gần, con cú ra vẻ giận dữ và vỗ cánh dài đến một thước. Nó từ chối một miếng bánh mì và quyết định đậu ở đó cả đêm.

Sáng đến, bà Mortell gọi điện thoại cho Hội Bảo Vệ Súc Vật. Ông Brazinskas đến, chụp lưới con chim khổng lồ đó và đem về trụ sở của Hội ở 157 đại lộ Tây.

Nơi đây, người ta mới biết con cú đau chân. Nó sẽ được nghỉ ngơi và chữa đến khi có thể bay đi được. Brazinskas giới thiệu con cú với một con chó cùng hoàn cảnh như nó tên là Tarzan. Con cú không có

https://thuviensach.vn

cảm tình với Tarzan và con này cũng thế. Nhưng ông Brazinskas không để ý đến chuyện đó chút nào cả.
Cá cũng được dùng làm đề tài nhiều lần cho những bài đặc ký vì thiên hạ càng ngày càng coi câu cá là một môn thể thao. Đây là một bài thuộc loại này:
Saigon.—*Khi Charley the Tuna đọc bài này, có lẽ ông ta sẽ bối rối ra mặt.*
Trong khi Charley đứng ngoài cuộc chiến và đang kiếm ra khá nhiều tiền nhờ truyền hình thương mại thì Pater, một con cá heo, phải xả thân để chống lại bọn người nhái Cộng Sản hoạt động trong hải phận Việt Nam. Chuyện này được Hải Quân Hoa Kỳ ở Saigon tiết lộ trong ngày hôm nay.
Theo một phát ngôn viên của Hải Quân thì một đội cá rất thông minh này đã được gửi từ Trung Tâm Khảo Cứu và Phát Triển Dưới Biển của Hải Quân ở San Diego sang Vịnh Cam Ranh trong năm 1970. Công việc của chúng là canh gác căn cứ lớn này của Hoa Kỳ.
Những con cá heo kể trên được huấn luyện về chiến trận có nhiệm vụ tấn công các mục tiêu là các người nhái ở dưới nước bằng các võ khí gắn ở mũi chúng. Người ta được biết phương pháp tấn công này đã thành công trong vài trường hợp.
Hải Quân Hoa Kỳ, thường vẫn im tiếng về hoạt động của toán cá heo trong khi nó đang diễn tiến, đã tiết lộ rằng các cá heo này sẽ được về nước sau hai năm phục vụ.

Cảnh và vật. Chiếc phi cơ bay nhanh nhất, chiếc tàu thủy mới nhất, chiếc hỏa tiễn lớn nhất, chuyến xe lửa cuối cùng đều làm cho nhiều người trên thế giới chú ý. Người ta cũng chú ý đến các nơi danh tiếng và có liên hệ đến lịch sử—như Tượng Nữ Thần Tự Do, Tòa Nhà Liên Hiệp Quốc, Khu Broadway và những nhà chọc trời ở New York, các ngọn đồi trắng và cầu Golden Gate ở San Francisco, Tòa Bạch Ốc, Điện Capitol và những lâu đài đồ sộ ở thủ đô Washington, những âm thanh quen thuộc, những phong cảnh và những hương vị của các thành phố ngoại quốc.
Những câu chuyện loại này được viết đi viết lại nhiều lần, và mỗi người viết đều có một lối nhìn khác nhau. Trong bất cứ thành phố nào ở Hoa Kỳ, các cảnh vật dù quen thuộc với người ta đến đâu cũng trở thành đề tài cho những bài đặc ký khi một vấn đề thời sự tạo ra một câu chuyện thích hợp. Đây là một thí dụ;
Oakland *(UPI).—Chuyến xe lửa Califomia Zephyr chạy miền Tây, được nhiều bản nhạc chào giã từ ở dọc đường đã chạy lần cuối cùng vào thành phố Oakland đêm Chủ Nhật—trễ bốn tiếng đồng hồ vì tang lễ của chính nó.*
Chiếc xe lửa chở hành khách lịch sử này trong những năm sau đây hầu như không có hành khách từ Chicago về đã chở đầy nhóc 300 người hằng nhiệt tâm với ngành hỏa xa cùng với các nhà báo trong lần chót này.
Tài xé F.M, Rankin nói với một nhà báo: "Nếu ông viết một bài thì nên viết một câu chuyện buồn. Đó là một lối sống và nó phải như thế".
Chiếc xe lửa sáng bóng, bằng thép không rỉ với những phòng khách êm ấm thật xứng đáng là chiếc xe lửa duy nhất rời ga trong ngày hôm ấy. Những đóa hoa cầm chướng trên bàn ăn đều là hoa thật. Những muỗng nĩa đều bằng bạc thật, ly cốc bằng pha lê, các khăn ăn và khăn trải bàn đều bằng nỉ.
Một người ở đâu đó nói với những người đứng trên đầu máy xe lửa to lớn chạy bằng Diesel: "Có ai đứng trên đó phải buồn về chuyến đi cuối cùng này không?"
Herbert Briggs, người đốt lửa trên xe, trả lời lại: "Có ai đứng ở đằng ấy mà vui không nhỉ?"
Xe lửa Zephyr này bị ngưng hoạt động vì lệnh của Ủy Hội Giao Thương Liên Tiểu Bang sau khi Sở Hỏa Xa Miền Tây Thái Bình Dương than phiền bị lỗ.
Một nhân viên của Sở Hòa Xa đi trong chuyến xe lần chót này nói: "Chúng tôi đã mất hai triệu rưỡi Mỹ Kim trong năm nay vì không có đủ hành khách".
Xe lửa Zephyr đã chuyên chở hàng ngàn vạn người, chạy hàng triệu dặm trong 21 năm, xuyên qua vài thắng cảnh đẹp nhất của miền Tây Hoa Kỳ.
https://thuviensach.vn

Parter Willie Owens, một nhà báo ở Chicago, nói: "Tôi đã đi trên chiếc xe này khi nó chạy chuyến đầu tiên. Tôi biết nó như biết một cuốn sách và tôi yêu quí nó".

Câu chuyện du lịch. Rồi lại có những bài quen thuộc về những nơi xa lạ, những phong cảnh và âm thanh. Với sự quan tâm trở lại của người Mỹ đối với Trung Hoa Lục Địa, báo chí đã tràn ngập những bài ngắn thuộc loại sau đây:

Bắc Kinh *(AP).—Đi chợ ở Bắc Kinh cũng giống như đi mua sắm ở siêu thị Hoa Kỳ—trừ vài trường hợp ngoại lệ.*

Có những sự khác biệt về các gói hàng và mua bán. Người Trung Hoa không gói hàng gọn ghẽ vào các giấy bóng đâu; thật ra không có vấn đề gói hàng ở đây. Mọi thứ đều được mua lúc tươi. Bây giờ không ai dùng tủ lạnh nhưng đến mùa hè thì có vài chiếc được sử dụng.

Một sư khác biệt nữa là có nhiều loại hàng. Thật khó mà tìm thấy thịt vịt ép còn tươi ở Mỹ nhưng ở đây thì có đủ thứ trên quầy với giá chừng bốn "nguyên" (yuan), khoảng 1 Mỹ Kim 70 theo hối suất hiện tại.

Thường thường, người Trung Hoa không cần tủ lạnh để đựng cá hoặc đồ biển. Hầu hết cá đều còn tươi và một thiếu phụ đã phải mất nhiều thì giờ để giữ chặt con cá chép màu xám dài trên nửa thước. Giá thay đổi tùy theo hàng tốt xấu; giá mua loại cá vừa kể khoảng 35 cents một cân Anh.

Gà làm sẵn được bán với khoảng 32 cents một cân Anh, và gà tây còn sống nguyên thật quá nhiều trong chợ này, một tòa nhà một tầng lầu với sàn và tường gạch.

Wang Hsiang, một nhân viên cao cấp của chợ này, không những kiểm soát 200 công nhân mà còn đứng bán hàng nữa. Ông ta nói: "Những hàng này được lấy trực tiếp từ công xã. Công xã gồm một đội với sáu toán sản xuất. Họ cung cấp hàng hóa cho chợ này."

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 15. NHỮNG NƠI BÁN SỈ TIN TỨC

Một cơ quan thông tấn (wire service) còn gọi là hãng thông tấn (press association) hoặc thông tấn xã (news agency) cung cấp cho các phương tiện truyền thông những tin tức từ tất cả các nguồn tin—địa phương, tiểu bang, quốc gia và ngoại quốc. Cơ quan này cũng cung cấp hình ảnh, đặc ký, bài bình luận, hí họa, chuyện cười và tất cả các sản phẩm khác thuộc tin tức. Dù nó là cơ quan do các hội viên tổ chức thành hợp tác xã hoặc do các khách hàng trả tiền, hãng thông tấn là cơ quan bán sỉ tin tức.

KINH DOANH CỦA THÔNG TẤN XÃ

Hai cơ quan thông tấn do người Mỹ làm sở hữu chủ cạnh tranh về tin tức trên khắp hoàn cầu và phục vụ khách hàng ngoại quốc cũng như báo chí Mỹ. Hai thông tấn xã này cũng có nhiều khách hàng truyền thanh và truyền hình.

Hãng thông tấn kỳ cựu nhất là Associated Press (AP), một cơ quan thâu thập tin tức bất vụ lợi và được tổ chức theo kiểu hợp tác xã bằng cách qui định những phần tiền đóng góp của các hội viên. Cơ quan cạnh tranh không kém uy thế là United Press International (UPI) được thành lập năm 1958 khi hãng United Press Association sáp nhập với hãng International News Service của Hearst. UPI gửi các dịch vụ cho các khách hàng trên căn bản hợp đồng.

AP và UPI. Cả hai cho biết có chừng 6.500 chỗ tiêu thụ tin tức trên thế giới, cũng như Reuters, hãng thông tấn của Anh Quốc. Những chỗ tiêu thụ này gồm có báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các tạp chí thời sự, các cơ quan chính phủ và các tổ chức tư nhân muốn có tin tức. Nhiều tờ báo quan trọng sử dụng cả hai hãng thông tấn Mỹ, vừa là hội viên của AP và vừa là khách hàng của UPI. Hai hãng thâu thập tin tức cho báo hàng ngày, các hệ thống và đài truyền hình, các tạp chí thời sự và tất cả các đài phát thanh.[44]

Về lượng, cả hai đều tường thuật đầy đủ tin tức hàng ngày. về phẩm, cơ quan này có thể nhanh hơn cơ quan kia vài giây hoặc một hai phút về việc loan một tin quan trọng, nhưng trừ vài trường hợp hiếm có, không có chuyện tin tức hàng ngày nhanh chậm hàng giờ hoặc hàng ngày. Về nhân viên, cả AP lẫn UPI đều có nhiều nam nhân viên trẻ, có khả năng, được huấn luyện kỹ càng và có một số ít nữ nhân viên có thể sẵn sàng đi bất cứ đâu và thâu thập tin tức về bất cứ việc gì. Hai hãng đều có một nhóm nhỏ quản trị viên và phóng viên kỳ cựu được sử dụng như là một loại phóng viên xuất chúng hiện đại.

Về bút pháp biên tập, UPI thường bị áp lực mạnh hơn để sản xuất những tin tức nhiều màu sắc về các sự việc biến chuyển mau lẹ trong khi AP tìm kiếm những sự việc rõ ràng và linh động. Cả hai đều hầu như "cuồng tín" trong cố gắng tôn trọng qui tắc thứ nhất của báo chí: *sự chính xác*. Với vài tờ báo hoặc khách hàng luôn luôn cần có hạn chót, phóng viên thông tấn có lý do tốt nhất để lo lắng công việc thâu thập tin tức cũng như lấy được tin trước nhất.

Mỗi hãng thông tấn duy trì hàng nhiều trăm ngàn dặm (mỗi dặm: 1.609 th 31) đường dây cho thuê bao ở Hoa Kỳ cộng với những đường dây "cáp" và hệ thống máy viễn ký, cũng cho thuê bao ở hải ngoại. Các hãng này sử dụng những hệ thống phát thanh để chuyển các tin tức tới các địa điểm trên hoàn cầu ngoài những phương tiện cho thuê bao.

Đặc điểm của hệ thống truyền thông uyển chuyển này là sự phân quyền của nó; nó cho phép những địa điểm trung gian đảm trách một hệ thống truyền tin quan trọng để trong chốc lát có thể chuyển ngay được bản tin đi khắp nước và cả ngoại quốc nữa. Trong những trường hợp khẩn cấp, không phải chỉ văn phòng ở Washington mới giữ hệ thống truyền tin chính yếu mà cả những văn phóng nhỏ cũng đóng vai trò quan trọng trong ngày.

https://thuviensach.vn

Các hãng thông tấn là những tổ chức làm tin đầu tiên dùng các máy điện tử để chuyển với một tóc độ rất nhanh các tin tức, các bản thống kê và các tài liệu khác. Tuy nhiên, chiếc máy viễn ký (teleprinter) quen thuộc—vẫn còn là nguồn tin quan trọng của hãng thông tấn—vẫn tiếp tục hoạt động với một tốc độ bình thường vì lý do tiết kiệm và cũng vì sự thuận tiện của tòa soạn.
Sự xuất hiện của máy vô tuyến truyền ấn (teletypesetter: TTS) mở đầu cho một kỷ nguyên thay đổi của các thông tấn xã. Máy vô tuyến truyền ấn sản xuất những "băng đục lỗ" (perforated tape) với những hàng chữ ngay ngắn có thể đưa thẳng vào những máy trong các phòng sắp chữ của hàng trăm tờ báo. Nếu cần thì tài liệu được chuyển đi bằng cả chữ hoa (capital) lẫn chữ thường (small letter) và những người điều khiển những máy của hệ thống TTS sản xuất những bản sao giống hệt bản chỉnh.
Sau đó, năm 1967, hãng AP sử dụng lại lối "chữ thường và chữ hoa" cho tất cả các công việc làm tin. Dù hãng UPI cũng đã gửi tin trên hệ thống vô tuyến truyền ấn bằng chữ thường và chữ hoa nhưng hãng này vẫn ưa dùng hệ thống truyền tin "toàn chữ hoa". Trong khi hãng AP tiếp tục thí nghiệm những cách thức truyền tin với tốc độ 150 chữ một phút hoặc hơn thế nữa, hãng UPI thí nghiệm nhiều hệ thống hết sức tối tân. Kết quả cuối cùng là người ta có thể gửi đi những tài liệu với tốc độ vài ngàn chữ trong một phút.

Sử dụng máy điện tử. Năm 1970, hãng UPI đã sử dụng những hệ thống điện tử để thâu tin, tồn trữ tin, sửa chữa bản thảo, và phân phối tin ở London, Hong Kong và thành phố New York. Những bản tin được gửi từ nơi này đến một nơi khác trên thế giới một cách tự động và trực tiếp. Thí dụ, một văn phòng của hãng ở Roma có thể gửi một bài báo trực tiếp sang Sydney hoặc Helsinki hoặc Tokyo hoặc cùng một lúc đến cả ba nơi đó mà không cần phải qua sự kiểm soát như trước kia ở những trung tâm tiếp vận lớn như London hoặc New York.
Thêm vào đó, các chủ biên của UPI ở New York, Washington và ở những văn phòng lớn trong nước có thể biên soạn, sửa chữa và chuyển những tin tức bằng hệ thống điện tử *Video Display Terminals* (VDT) có những máy giống như loại máy đánh chữ tự động với một màn ảnh truyền hình nhỏ ở trên ô chữ. Hệ thống, này có lợi vì hai phương diện: một là các chủ biên và những người chuyển tin của UPI kiểm soát được bài vở trước khi các khách hàng nhận được, và như vậy bài vở được gửi nhanh hơn và sạch hơn; hai là loại bỏ được việc chuyển nhiều lần cùng một thứ bài trên các hệ thống vùng.
Hãng AP cũng thực hiện được những thay đổi kỹ thuật quan trọng năm 1970. Chính hệ thống điện tử vùng đã được thiết lập tại những trung tâm quan trọng ở Atlanta, Chicago, Kansas, Boston, Columbus, Seattle, Loa Angeles, Dallas và Philadelphia. Mỗi hệ thống này phục vụ những văn phòng vệ tinh (satellite bureau) trong một vùng từ ba đến tám tiểu bang. Để làm dễ dàng những quá trình biên soạn, sửa chữa và chuyển tin tức tài liệu, hãng AP thiết lập hệ thống *Cathode Ray Tubes* (CRT) và cho nhiều nơi dùng phương pháp truyền chân (fassimile).
Sau một thời gian thí nghiệm, hệ thống CRT đã được mở rộng cho báo chí và được hoàn thiện năm 1971 để được sử dụng trên toàn quốc. Hệ thống này cho phép một chủ biên dùng một cây viết chì điện tử gọi là *cursor* sửa bài trước khi bấm nút để gửi bài đó vào một nơi theo ý muốn. Như vậy, mọi văn phòng vệ tinh đều có thể gửi tin cho trung tâm liên hệ hoặc qua hệ thống CRT hoặc bằng phương pháp truyền chân. Mọi chủ biên ghi một ký hiệu cho mỗi câu chuyện để chỉ rõ nó phải được chuyển đi tức khắc trên một hệ thống được chỉ định từ trước hoặc vào phòng dự trữ trên một máy điện tử để được chuyển đi khi nào cần đến.
Hệ thống sử dụng điện tử để kiểm soát và chuyển tin từng vùng này làm cho hãng có thể cung cấp tin tức cần thiết cùng một lúc cho hai hoặc ba tiểu bang thuộc một trung tâm. Ngoài ra, nó còn cho phép kiểm soát các nguồn tin quốc gia và quốc tế.
Trong cuốn sách [này] *(Ký Giả Chuyên Nghiệp)* cho mục đích đồng nhất hóa và giúp cho việc đọc được dễ dàng, những thí dụ về cách thức chuyển tin của các hãng thông tấn và về bản văn đều được trình bày bằng chữ hoa và chữ thường ngoại trừ một vài câu chuyện lịch sử được chuyển đi bằng tất cả chữ hoa. Để cho phù hợp với việc sử dụng hiện đại, những ngày tháng trong các thí dụ đều được loại bỏ trừ ngày tháng của những câu chuyện lịch sử.

https://thuviensach.vn

Các chu trình. Cả AP lẫn UPI điều khiển một hệ thống phức tạp những chu trình (circuits) chuyển tin toàn quốc, trong các vùng và địa phương ở Hoa Kỳ và hệ thống phức tạp hơn về đường dây "cáp "và vô tuyến điện ở hải ngoại. Những sự thay đổi này xẩy ra khá nhiều trong chi tiết khiến cho một chủ biên phụ trách tin tức quốc nội có thể chỉ có một ý kiến rất tổng quát về lề lối làm việc hiện nay ở hải ngoại. Vì những hệ thống quốc nội được chú ý trước tiên nên sẽ được mô tả với những nét chính yếu.

Hăng AP chuyển các dịch vụ trên một hệ thống tin tức thời sự, thể thao và tài chính bằng các máy vô tuyến truyền ấn. Hệ thống vô tuyến liên lục địa đảm trách các tin tức (quốc nội và quốc ngoại) quốc gia và quốc tế gọi là hệ thống "A". Nó hoạt động mỗi ngày 24 giờ từ New York bằng hai chu kỳ (cycles): một cho báo buổi chiều bắt đầu từ một giờ sáng (1 A.M.) và một cho báo buổi sáng bắt đầu từ một giờ chiều (1 P.M.). Nhưng trong cả hai chu kỳ, lúc nào cũng có sự lấn giờ. Công việc chuyển tin bắt đầu từ một giờ sáng gồm có một bản tin thuộc thời khắc biểu ban đêm (overnight schedule) dành cho những ấn bản đầu tiên của báo buổi chiều và thời khắc biểu chuyển tin ban ngày phụ trách việc chuyển các phần mở đầu (leads) và thường kéo dài quá một giờ trưa khi chu kỳ ban đêm bắt đầu hoạt động; cũng tương tự như vậy, chu kỳ ban đêm có thể chuyển các phần mở đầu làm trong đêm (nightleads) và tiếp tục quá một giờ sáng cho những câu chuyện còn đang dở dang.

Song song với hệ thống "A" là hệ thống "B" đảm trách phần tin tức địa phương quan trọng nhất từ bờ biển Đông sang bờ biển Tây và từ Boston đến Florida cũng như ở tất cả những nơi mà tin tức không thể được cung cấp bằng hệ thống "A". Theo thứ tự quan trọng thì kế đến là những hệ thống địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, còn có nhiều hệ thống nhỏ hơn nữa. Như hệ thống trung tâm và văn phòng vệ tinh đã chỉ rõ, hãng cho thiết lập thêm một số chi nhánh (subdivisions) trong những khu vực đặc biệt. Thường thường, trong những chu trình nhỏ, việc chuyển tin được chia ra như sau: một giờ cho tin tức tổng quát và phần thời gian còn lại cho tin tiểu bang và địa phương.

Các trung tâm có thể sử dụng hệ thống "A" khi có nhiều tin quan trọng cần phải chuyển. Hầu hết các tin của trung tâm chuyển trên các hệ thống "A" và "B" trước hết phải đến văn phòng trung ương ở New York bằng máy điện tử của hệ thống vùng. Do đó, tại New York, các nhân viên kiểm soát, thư ký tòa soạn và chuyên viên chuyển tin có thể ấn định được thứ tự ưu tiên và xem xét bài vở. Riêng văn phòng ở Washington không theo đường lối đó và tiếp tục chuyển tin trực tiếp.

Những chu trình tin tức quan trọng của UPI cũng gần giống như của AP trên nhiều phương diện. UPI co bốn hệ thống chính: "A", "B", bộ phận sử dụng máy vô tuyến truyền ấn TTS của Hệ thống "A" chuyển tin bằng chữ hoa và chữ thường (in caps and lower case) và những máy TTS chung đảm trách luôn tất cả tin tức toàn quốc, tiểu bang và địa phương. Chu kỳ PM cho báo buổi chiều (kể cả thời khắc biểu ban đêm) bắt đầu từ một giờ sáng và chu kỳ AM cho báo buổi sáng bắt đầu từ một giờ chiều trừ những ngày thứ bẩy khi chu kỳ PM chấm dứt vào 12 giờ trưa và chu kỳ AM bắt đầu cũng vào giờ đó. Tất cả các hệ thống đều được kiểm soát từ New York.

Hệ thống "A" hoạt động 24 giờ mỗi ngày và là hệ thống liên lục địa chính yếu. Mặc dầu hệ thống "B" cũng là hệ thống tin tức tổng quát nhưng phần lớn nội dung của nó là tin tức địa phương; hệ thống này hoạt động 19 giờ mỗi ngày trừ những ngày chủ nhật khi số giờ làm việc giảm xuống chín tiếng đồng hồ. Hệ thống "B" được chia thành nhiều phần nhỏ cho địa phương cũng như hệ thống các máy TTS.

Hệ thống truyền hình, hoàn toàn riêng biệt với hệ thống chuyển tin, có một tính cách quan trọng đặc biệt đối với hai hãng AP và UPI. Tất cả các văn phòng đều có trách nhiệm về cả tin tức lẫn hình ảnh, vừa thâu thập vừa chuyển đi. Thêm vào đó, người điều khiển văn phòng thường cũng là người bán, làm quảng cáo sản phẩm và tìm kiếm khách hàng. Nói chung, công việc kinh doanh của hãng thông tấn là công việc thiết yếu nhất trong nền báo chí Mỹ bởi vì nó là căn bản cho toàn bô hệ thống thâu thập và phổ biến tin tức.

Các hãng thông tấn ngoại quốc. *Reuters,* hãng thông tấn của nước Anh, là địch thủ của hai hãng thông tấn khổng lồ của Mỹ trên thế giới. Mặc dầu Reuters chỉ có một số khách hàng báo chí dưới 100 tờ ở Hoa Kỳ,

https://thuviensach.vn

nhưng số này lại gồm vài tờ báo quan trọng. Hãng Reuters sắp đặt các dịch vụ sao cho phù hợp với các nhu cầu của Bắc Mỹ. Giống như bộ phận Dow Jones của AP dành cho các khách hàng thương mại, Reuters cũng có một bộ phận chuyên về kinh tế phục vụ các nhà kinh doanh.
Reuters thường tranh đua từng bước với các hãng Mỹ về vài loại tin quan trọng ngoại quốc, nhưng trong khối Liên Hiệp Anh, Reuters có những nguồn tin thường có khuynh hướng thiên về Anh hơn là về Mỹ. Do đó, đôi khi, người ta có thể nói được rằng Hoa Kỳ ở vào một ưu thế trong việc khởi đầu cung cấp tin tức ngoài biên giới nước đó.
Thêm vào Reuters, hãng thông tấn Pháp *Agence France Presse* (AFP) cũng là một phần tử cạnh tranh trong lãnh vực kinh doanh tin tức trên hoàn cầu. Dĩ nhiên, hãng này được ưa chuộng ở Pháp và các quốc gia nói tiếng Pháp. AFP có thể có khoảng 3.000 khách hàng tiêu thụ tin tức đủ loại. Hãng này cũng như hãng tiền thân của nó là *Havas* luôn luôn được ưa chuộng ở Nam Mỹ hơn là ở các quốc gia nói tiếng Anh. Nhưng AFP chưa thể sánh được với "tam cường" (Big 3) của thế giới thông tấn báo chí là AP, UPI và Reuters.

Tass và Tân Hoa Xã. Hai hãng thông tấn do chính phủ điều khiển nổi bật trong việc phổ biến tin tức trên thế giới đều thuộc dưới quyền kiểm soát của Cộng Sản. Đó là hãng Tass,[45] hãng thông tấn chính thức của Liên Bang Sô Viết, và Tân *Hoa* Xã (Hsinhua, New China News Agency: NCNA) hãng thông tấn của Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (Trung Cộng). Với những tờ báo toàn quốc (national newspapers) và những phương tiện truyền thông điện tử (electronic media), tất cả đều ở dưới quyền kiểm soát của chính phủ liên quan, hai hãng thông tấn Cộng Sản có độc quyền về tin tức trong nước.
Trong khi "tam cường" Tây phương được độc lập đối với chính phủ và phần lớn tiền thâu do ở các phương tiện truyền thông mà các hãng này phục vụ, các hãng Cộng Sản chuyên chú phục vụ nhà nước. Thế có nghĩa là cả Tass lẫn Tân Hoa Xã phải vừa được coi là cơ quan tuyên truyền vừa là hãng thông tấn, từ khi các hãng này thường hay bóp méo tin tức cho phù hợp với mục tiêu quốc gia và cũng có khi lại còn loại bỏ tin tức nếu thấy cần làm như vậy. Không phải cạnh tranh, hai hãng này không có gì phải lo lắng trừ việc phải giữ sao để có lợi cho chính phủ mà hãng phục vụ.
Thế nhưng, mặc dầu tất cả những hạn chế vừa kể và những sự khác biệt rõ làng với thuyết tự do báo chí của Tây phương được thi hành từ hai thế kỷ nay, các hãng thông tấn Cộng Sản là những nguồn tin căn bản về Liên Sô và Trung Cộng. Không có thông tín viên nào, dù ở Bắc Kinh hoặc ở Moscow, có thể dám cho là không biết đến những hãng đó; hơn nữa không có thông tín viên nào hoạt động trong phạm vi Âu Á do Cộng Sản ngự trị lại có thể làm được việc mà không chú ý đến những điều do Tass và Tân Hoa Xã loan báo. Thí dụ, Tass chắc chắn là cơ quan đầu tiên loan báo những thành tích rõ rệt của Liên Bang Sô viết trong cuộc thi đua lên mặt trăng; Tân Hoa Xã, cũng tương tự như vậy, là nguồn tin cho biết nhiều tin tức đầu tiên về sự hỗn loạn ở Trung Hoa lục địa trong những ngày cuối của Mao Trạch Đông. Và cả hai hãng, cẩn thận trên căn bản kiểm soát hàng ngày, cung cấp cho thế giới không Cộng Sản những chi tiết về sự tranh chấp quyền lực giữa Moscow và Bắc Kinh, cùng những hoạt động của Bắc Kinh làm thân với Washington.
Chế độ kiểm duyệt thô bạo kiểu quân sự đã lần lần biến mất ở cả Liên Bang Sô Viết lẫn Trung Cộng để tỏ sự hữu hiệu của chính phủ trong việc kiểm soát tin tức ở mỗi nước. Trên lý thuyết, tất cả. các thông tín viên ngoại quốc đều được tự do gửi đi những cái gì mà họ muốn gửi; nhưng thật ra hiện nay họ hiểu rằng nếu họ cố tình làm phật ý những "chủ nhân ông" dù bằng cách nào, họ cũng bị trục xuất tức khắc và, trong vài trường hợp hãn hữu, họ có thể bị bắt như những điệp viên. Do đó, thông tín viên tự kiểm duyệt mình và đó là một hình thức rõ rệt của sự bạc đãi báo chí. Theo quan điểm của các chế độ Cộng Sản, điều đó hoàn toàn toại ý. Những người Cộng Sản có thể cãi lẽ một cách ngây thơ dễ thương rằng họ không thi hành chế độ kiểm duyệt; song đồng thời họ có được sự bảo đảm của những vụ kiểm soát hiệu quả nhất đối với các thông tín viên.
Mặc dầu có những thời kỳ xung đột gây cấn giữa Đông và Tây và có những cuộc tranh chấp nội bộ bên trong khối Cộng Sản, những hợp đồng trao đổi tin tức giữa các hãng thông tấn thường được duy trì một cách tốt đẹp. Thí dụ, hãng Tass phân chia công việc chuyển tin hàng ngày này với các hãng Tây phương

https://thuviensach.vn

trên căn bản hỗ tương trong nhiều năm, bất kể những điều mà Washington và Moscow nói với nhau như thế nào. Và Tân Hoa Xã cũng duy trì những hợp đồng tương tự với các hãng thông tấn được phép gửi thông tín viên đến hoạt động ở Bắc Kinh và gần đây với AP và UPI nữa. Nhưng trong những thời kỳ xáo trộn chính trị, ở Trung Hoa lục địa, có nhiều sự thay đổi. Chính trong một [giai đoạn] của những thời kỳ này, trong lúc cuộc Cách Mạng Văn Hóa lên đến tột điểm, Anthony Grey, một thông tín viên của hãng Reuters, đã bị giữ tại gia trong một căn phòng ở Bắc Kinh suốt hai năm trường. Và một thông tín viên Nhật Bản cũng bị giam cầm trong một thời hạn dài hơn thế.

Để mở đầu cho cuộc giao hảo giữa Trung Hoa lục địa và Hoa Kỳ, Thủ Tướng Chu Ân Lai đã tiếp một đoàn tuyển thủ bóng bàn Mỹ ở Bắc Kinh năm 1971 và quay sang John Roderick, một thông tấn viên của AP, nói rằng: "Ông Roderick, ông đã mở cánh cửa". Từ đó, trong khi diễn ra những cuộc thương thuyết để tiến đến việc thừa nhận lẫn nhau tiếp theo chuyến công du lịch sử của Tổng Thống Nixon tại Bắc Kinh, chính phủ Trung Cộng đã cho phép từng nhóm thông tín viên Mỹ vào lục địa trong những thời kỳ hạn chế. Nhưng có điều không thể nghi ngờ được là các hãng thông tấn Trung Hoa và Hoa Kỳ vẫn chưa giao phó cho nhau những trách nhiệm lớn lao hơn, kể cả việc trao đổi dịch vụ.

Tuy nhiên, trừ những biến cố trọng đại, thường không có trường hợp những tin tức của các hãng thông tấn Tây phương hoặc Nhật Bản được phổ biến trong những khu vực ảnh hưởng của Nga Sô và Trung Cộng. Điều này cũng đúng với các tài liệu của các hội đoàn báo chí. Thường thường, tin tức từ thế giới không Cộng Sản chỉ được lưu hành từ Moscow hoặc Bắc Kinh khi nó ăn khớp với chính sách của các chính phủ liên hệ. Và các thông tín viên Tây phương hoặc Nhật Bản trong hai thủ đô này lúc nào cũng phải hết sức thận trọng về những cái họ làm, nói và viết.

Vì tất cả những trở ngại gây ra cho các hãng thông tấn và thông tín viên ngoại giao cho các phương tiện truyền thông khác nên hầu như là một chuyện kỳ lạ khi các quốc gia trên thế giới đã được thông tin phần nào những sự việc xẩy ra tại các nước khác. Vì phải đảm trách gánh nặng lớn lao như vậy, các hãng thông tấn đáng được ngợi khen nhiều hơn nữa thay vì những chỉ trích chua cay nhận được một cách quá quen thuộc. Nhưng đó là đường hướng của các chủ biên. Rất ít người có thể hài lòng về công việc mà họ không đích thân điều khiển.

Thông tấn xã quốc gia. Những hệ thống truyền thông bành trướng dần dần trong những năm gần đây với sự phát triển của một loạt hãng thông tấn quốc gia trong phạm vi của hệ thống dây "cáp "và của các chu trình phát thanh. Việc này được thực hiện qua nhiều loại hợp đồng khác nhau. Thật ra, vài hãng trong số những hàng thông tấn quốc gia này là phần mở rộng của một hãng thông tấn quốc tế trong một vùng đặc biệt. Thí dụ, hãng *Canadian Press* là hãng quan trọng cung cấp tin tức điện báo ở Gia Nã Đại, và hãng *Austalian Associated Press* cũng làm công việc đó cho Úc Đại Lợi, cả hai đều là hội viên của hãng *Associated Press*. Ở nước Anh hãng *British United Press* là phần mở rộng của *United Press International*. *Ở* Ấn Bộ, hãng *Press Trust of India ký hợp* đồng với *Reuters*. Và ở Nhật Bản, *Kyodo* ký hợp đồng trao đổi tin tức với "tam cường" Tây Phương. Hầu hết các nước lớn và một số nước nhỏ đều có những cuộc trao đổi tương tự. Và nơi nào không có hãng thông tấn quốc gia, chính phủ thường phải mua tin tức trực tiếp từ các hãng thông tấn để cung cấp cho các đài phát thanh sau khi đã chọn lọc. Đó là trường hợp đặc biệt đúng với Phi Châu.

Danh sách các hãng thông tấn quốc gia thì quá dài và phẩm chất của chúng thay đổi tùy theo mức độ kiểm soát của chính phủ, chính thức hoặc không chính thức, và tùy theo cách thức huấn luyện nhân viên. Thường thường, một hãng thông tấn quốc gia có thể không tốt hơn phương tiện truyền thông mà nó phục vụ—báo in, truyền thông điện tử, hoặc cả hai—vì nó thường bị lệ thuộc vào các phương tiện này về các tin quốc nội mà nó dùng để trao đổi lấy tin ngoại quốc.

Thông tấn xã địa phương. Trong nhiều trung tâm tin tức quan trọng của Hoa Kỳ, các hãng thông tấn xã địa phương đã kinh doanh ngay từ khi mới có điện tín. Trước năm 1844, cũng đã có hợp tác xã thâu thập và

https://thuviensach.vn

phổ biến tin tức bằng những người cưỡi ngựa chuyển tin, xe ngựa chở hành khách và cả bằng tàu thủy nữa. Vài hãng thông tấn địa phương lúc bắt đầu hoạt động đã độc lập đối với các hãng lớn hơn. Vài hãng khác là chi nhánh của hãng lớn. Một số hãng ngẫu nhiên chịu sự kiểm soát của hãng lớn.
Ở Washington ngày nay, cả AP lẫn UPI đều cung cấp một loại đặc biệt dịch vụ địa phương cho những ai muốn có. Ở New York, một hãng được tổ chức theo kiểu hợp tác xã địa phương được mệnh danh là *Associated Press Local* (APL) thâu thập tin tức trong một phần thành phố cho các tờ báo hội viên. Ở Chicago và Los Angeles cũng có những dịch vụ riêng về thành phố. Vì những phí khoản về việc thâu thập tin tức địa phương lên cao, có thể còn có nhiệm vụ tổ hợp ở những nơi mà các tổ chức làm tin cạnh tranh có thể lấy tin ở cùng một nguồn.

ĐẶC PHÁI VIÊN VÀ CÁC HÃNG ĐẶC KÝ

Sự tăng gia phí khoản để duy trì các thông tín viên, ở hải ngoại, ở Washington và ở đô thị các tiểu bang đã đưa đến việc giảm bớt số đặc phái viên (specials)—thường là những thông tín viên báo chí—là những người được cử đi công tác thường trực ngoài tòa soạn. Đó là một sự thiệt hại cho nghề nghiệp. Một đặc phái viên có tài có thể làm được một công việc tốt hơn cho tòa báo riêng của anh với nhiều công tác hơn là cho một hãng thông tấn phục vụ hàng ngàn tờ báo.

Những hãng tin (news syndicates). Các hãng thông tấn đang gặp phải sự cạnh tranh ráo riết với báo chí là những cơ quan có thể duy trì những số phóng viên đông đảo và có khả năng trong các lãnh vực quốc gia và quốc tế. Tờ *The New York Times* điều khiển một trong số những hãng kỳ cựu nhất chuyên cung cấp tin tức, đang cung cấp dịch vụ cho hơn 20 tờ báo ở Hoa Kỳ và hải ngoại. Tờ *Los Angeles Times*, điều khiển một trong những hãng tin mới nhất và đã nổi bật một cách nhanh chóng trong vài năm nay; tờ *Chicago Daily News* và hãng *Copley News Service* cũng ở trong số những cơ quan được nổi danh trong lãnh vực của các hãng chuyên cung cấp tin tức.
Về những tin tức quan trọng dù ở quận, ở Washington hoặc ở hải ngoại, báo chí Mỹ vẫn còn cho đi thâu thập tài liệu quá mức sử dụng và trong nhiều trường hợp cố gắng gửi các đặc phái viên đến tận chỗ, nhưng nguyên tắc làm tin thật ra vẫn chưa được hoàn toàn. Đặc phái viên vội vã rời khỏi máy bay để đến một nơi có hội nghị quốc tế, rút bút chì và giấy viết, ghi ghi chép chép và gửi tin tức đầu tiên trước khi anh ta lấy lại được nhịp thở bình thường. Anh ta lấy tài liệu cũng như anh ta ra đi và hy vọng làm được tin. Những vụ làm tin như vậy, trên truyền hình hoặc báo chí, không cho các nhân viên thừa hành của các hãng thông tấn có được những đêm ngủ yên.
Thói quen tùy thuộc vào các hãng thông tấn có vẻ giả dối. Vì các hãng thông tấn có khả năng và đáng tin cậy cho nên thật là dễ dàng cho một chủ biên dựa vào chúng để có tin tức quốc gia và quốc tế cũng như làm cho lương tâm yên ổn khi tự nhủ rằng không có người nào để sai phái. Vài chủ biên khác cũng lập luận như vậy khi phải cử người đi làm tin về lập pháp của tiểu bang hoặc về vị thống đốc. Do đó, việc tin tức tổng quát của những tiểu bang quan trọng và tin tức quốc gia càng ngày càng có khuynh hướng rơi vào lãnh vực của các văn phòng thông tấn mặc dù các báo vẫn làm công việc mà độc giả chờ ở cấp độ ấy.
Sự suy tàn của đặc phái viên cũng đã có ảnh hưởng đến việc săn tin và viết tin địa phương. Tại nơi nào có văn phòng thông tấn tốt hoặc có hãng thông tấn địa phương trong một thành phố, người ta chỉ chú trọng đến việc cử phóng viên đi làm những tin quan trọng trong ngày và để cho người của hãng thông tấn làm tất cả những tin khác... Trong nhiều năm, khuynh hướng này đã đưa đến việc vài tờ báo cho đăng những tin tức phát xuất từ địa phương không có bằng chứng hoặc viết lại những tin này để cho có vẻ như của ban biên tập. Điều này đã tạo ra một sự đòi hỏi nhiều hơn những người viết tin có khả năng, đặc sắc, quan trọng hơn hết là phải viết nhanh. Mặc dầu viết như thế nào, cũng không có vấn đề sử dụng bừa bãi phóng viên về những tin tức địa phương, tiểu bang, quốc gia hoặc quốc tế. Viết tin hay vẫn còn do ở săn tin hay.

https://thuviensach.vn

Các hãng dặc ký (feature syndicates). Dù các hãng thông tấn cũng phân phối các tài liệu, đặc ký, nhiệm vụ này được chia xẻ với các hãng đặc ký lớn. Trong hình thức hiện nay, các hãng đặc ký là những tổ chức kinh doanh ký hợp đồng với các nghệ sĩ, nhà văn và nhiếp ảnh viên để được một số lớn bài đặc ký hợp với đại chúng ngõ hầu đem bán cho hàng trăm và nhiều khi hàng ngàn tờ báo. Một trong những đặc điểm chính của hãng đặc ký là hệ thống người bán đông đảo, luôn luôn tiếp xúc với các báo ở trong nước và ngoài nước để cống hiến nhiều tài liệu làm sẵn. Các hãng thông tấn và các tổ chức báo chí cũng bán những tài liệu đặc ký, nhưng chỉ có một số ít là có thể cạnh tranh được với một tổ chức đồng loại lớn nhất, hãng *King Features Syndicate* do Hearst làm sở hữu chủ. Báo chí đặc ký (feature journalism) là công việc kinh doanh của những hãng này và cũng là công việc kinh doanh rất lớn.
Hàng trăm hãng đặc ký cung cấp cho các chủ biên các danh sách các bài để bán. Trong số những loại bài bán chạy nhất, có các chuyện khôi hài bằng tranh. Các ký mục gia chính trị (political columnists) thường được các báo lành mạnh ưa chuộng, kế đến là những bài đặc ký mới viết về phụ nữ, nhưng càng ngày người ta càng không chú ý đến các cột chuyện phiếm (gossip columns). Các cột thể thao, tùy thuộc quá nhiều vào địa phương, thường không có được số độc giả đông đảo trong lãnh vực đặc ký.
Các hãng đặc ký cung cấp tất cả những gì phát sinh trong óc của một chủ biên và được biến chế thành món hàng bình dân trong làng báo... Cả những tiểu thuyết giả tưởng hoặc không giả tưởng được bán chạy nhất cũng được các hãng đặc ký đem mời mua dưới hình thức bài đăng dần (phơi-ơ-tông). Các hãng này bán những bài về gia chánh, săn sóc trẻ em, hí họa, bình luận (editorial cartoons), các loại chỉ dẫn, kể cả những lời khuyên về gia đình, tài chính, phê bình văn học và nghệ thuật cùng nhiều sản phẩm tinh thần khác. Các báo phải trả tiền bài đặc ký tùy theo số phát hành và khả năng thanh toán. Trong các tờ báo lớn trả một giá cao cho một chuyện khôi hài đại chúng (popular comic), các tờ nhỏ có thể mua được bài của một ký mục gia bình dân (popular columnist) với giá vài Mỹ Kim mỗi tuần. Các chủ biên thường hay đến New York, nơi đặt trụ sở của vài hãng đặc ký lớn, mang theo những bản danh sách dài kê khai những bài sẽ mua. Công việc làm với hãng đặc ký không giống công việc chuyên nghiệp của ký giả là người chú trọng trước nhất đến tin tức. Dù sao thì hoạt động của hãng đặc ký vẫn là loại tổng hợp của các giới nghệ thuật, văn học và báo chí. Những người viết tin ít khi biết hãng đặc ký hoạt động như thế nào vì họ ít tiếp xúc với nó cho đến khi tạo được một danh tiếng cho chính họ.

HÃNG THÔNG TẤN HOẠT ĐỘNG

Qua những ước lượng có thể biết được, các hãng thông tấn cung cấp 90 phần trăm tin tức ngoại quốc được đăng trên báo chí Mỹ và 75 phần trăm hoặc hơn thế nữa tin tức quốc nội. Nhiều tờ báo chấp nhận ít nhất gần nửa số tin tức liên quan đến tiểu bang do các hãng thông tấn cung cấp. Do đó, trừ các báo lớn, hình như chỉ có tin tức địa phương là dành cho cá nhân thưởng thức. Điều này cũng đúng với các phương tiện quảng bá.

Những tiêu chuẩn thông thường. Nếu tín nhiệm vào hãng thông tấn về tin tức do ở mô thức được tiêu chuẩn hóa ít nhiều để thâu thập tin tức từ ngoại quốc, trong quốc nội và tiểu bang, thì trước hết không phải là lỗi của các hãng thông tấn. Trong khi đòi hỏi quá nhiều ở các hãng thông tấn, chính những tờ báo mới là đáng trách về phương diện nào đó. Quả vậy, xét những trở ngại và những áp lực khác, các hãng thông tấn chỉ thực hiện được những chuyện kỳ lạ nho nhỏ mỗi ngày để có được tin tức và thỉnh thoảng mới làm được một chuyện kỳ lạ lớn.
Thật là một lỗi lầm to lớn khi cho rằng các hãng thông tấn thi hành nhiệm vụ tùy hứng và cơ may. Hoàn toàn không phải như vậy. Các hãng thông tấn phải chịu sự soi mới nghiệt ngã nhất của nhiều tổ chức.
Một hãng thông tấn cần phải theo những tiêu chuẩn của hàng ngàn chủ biên thuộc tất cả các sắc thái tư

https://thuviensach.vn

tưởng chính trị và tôn giáo, tất cả các quốc tịch và tất cả các cảm tình. Cái gì có thể được sự chú ý của một tổ chức làm tin có thể không quan trọng đối với hãng thông tấn nhưng cái gì được một hãng thông tấn cho là hay không phải bao giờ cũng làm cho các hội viên và các khách hàng của hãng ưa thích. Khi là chủ biên, thật là khó có thể làm thỏa mãn một người và trong một lúc bỏ rơi hàng trăm hoặc hàng ngàn người khác.
Do đó, hãng thông tấn thường rất thận trọng trong việc trình bày tất cả các khía cạnh của một câu chuyện có thể gây ra tranh luận. Đó không phải là cách thức tốt đẹp nhất để làm một bài tường thuật thông tấn nhưng đó thường là cách vô tư nhất.
Nhân viên thông tấn không được phép chỉ nhắm vào một số góc cạnh của vấn đề. Họ là những nguồn tin vô tư về tất cả các phương diện. Vì thế phóng viên và biên tập viên thông tấn bị quan sát kỹ lưỡng về tất cả những khía cạnh của việc trình bày ý kiến trong bài viết của anh. Đối với những người có kinh nghiệm và có óc phán xét, họ được phép diễn giải tin tức (interpret the news) trong các câu chuyện khi cần đến. Nhưng để nói tại sao sự việc xẩy ra, quá trình diễn giải (interpretative process) hoàn toàn khác hẳn đặc quyền bình luận (editorial prerngative). Đó là điều đầu tiên mà các phóng viên thông tấn mới vào nghề phải học.

Những điều chỉ trích. Mọi điều chỉ trích công việc của hãng thông tấn đều do các chủ biên đưa ra. Các chủ biên phàn nàn rằng các hãng thông tấn gửi quá nhiều bản tin, quá nhiều cách tường thuật một câu chuyện đang khai triển, quá nhiều bài viết về một câu chuyện chính trị thông thường, nhưng đôi khi lại quá ít về một bài đặc ký hay. Khi đưa tất cả các dữ kiện chung vào một bài tường thuật, những nhân viên thông tấn không may thường bị chỉ trích là viết sự việc xẩy ra vào lúc không phải là quan trọng nhất. Hoặc họ bị chỉ trích về một tội nặng, đặc biệt là tán dương sự tầm thường.
Cuốn Thanh Thư của Hãng AP *(APME Blue Book)* ghi những lời phàn nàn của các chủ biên khi họ kêu gọi sự chú ý vào "số lượng những điều tầm thường quá nhiều" trong một bài tường thuật của hãng AP. Cuốn sách này có nêu câu hỏi một cách trịnh trọng như sau:
Những điều tầm thường là gì? Giả thử chúng ta có thể đồng ý là những điều tầm thường, chúng ta sẽ lấy cái gì để thay thế?
Những điều tầm thường, như sự dồi dào về những phần mở mới (new leads) của các câu chuyện quan trọng, là phần công việc của hãng thông tấn. Người bán sỉ bày ra đủ loại hàng, người bán lẻ mua. lại. Nguyên tắc vẫn là phải đề phòng.
Hãng thông tấn có những lỗi lầm của nó và hãng thông tấn thì có rất nhiều, nhưng hãng thông tấn cũng có những điểm hay. Thường thường, các hãng thông tấn biết trước những biến cố lớn trên thế giới, hơn cả những nhà ngoại giao thông thạo tin tức.
Khi một chính trị gia có điều gì muốn phát biểu, dù là đúng lúc hoặc không đúng lúc, một trong những câu hỏi mà ông đặt ra cho người phụ trách báo chí của ông là các hãng thông tấn đã biết chưa? Dù tin tức quan trọng hoặc tầm thường, dù là phần mở đầu hoặc bài đặc ký, chuyện tình dục hoặc khoa học, kinh doanh hoặc tội ác, các hãng thông tấn có thể tùy theo đó mà làm tin. Các cơ quan này có những phóng viên cơ hữu cho việc xây dựng toàn bộ hệ thống truyền thông đại chúng tân tiến.
Báo chí Hoa Kỳ không thể tồn tại nếu không có các hãng thông tấn. Các hãng này tự làm cho chính mình trở thành cần thiết.

CÁCH THỨC LÀM VIỆC CỦA HÃNG THÔNG TẤN

Kỹ thuật của hãng thông tấn trong việc theo dõi sự tiến triển của tin tức rất khác với cách thức làm việc của báo chí về nhiều phương diện.

Chương trình làm việc. Trước khi mở đầu mỗi chu kỳ (cycle), một chương trình làm việc phải được gửi

https://thuviensach.vn

đi cho tất cả các chủ biên thuộc một phạm vi nào đó để họ biết những tài liệu nào có thể được sẵn sàng chuyển đến họ. Chương trình này chỉ dẫn cho các chủ biên biết mỗi câu chuyện mà họ sẽ phải ghi danh hiệu, phải mô tả như thế nào và phải dùng khoảng bao nhiêu chữ. Dĩ nhiên không phải nói đích xác thời gian dành cho mỗi bài được đánh đi vì thế nào cũng có sự thay đổi. Tin tức hay biến đổi, nếu được sử dụng như nó xẩy ra, có thể loại bỏ các chương trình hoạt động được chuẩn bị kỹ càng nhất.
Có đôi chút đặc biệt giữa cách thức làm việc của hai hãng UPI và AP nhưng về đại cương hai hãng đều theo chung một nguyên tắc vì cả hai bao giờ cũng hoạt động theo hạn chót của báo chí. Các phần của câu chuyện do các hãng thông tấn chuyển đi đều theo một thứ tự nhưng không cần phải liên tiếp. Những phần này có lẽ được chuyển đi giữa những phần của tài liệu khác.

Cách ghi danh hiệu cho bài vở của hãng thông tấn. Vì tất cả những lý do đó, một bài viết của hãng thông tấn không tiện ghi dấu hiệu theo kiểu báo chí thường được đánh dấu theo số trang 1—2—3—4. Bài của hãng thông tấn gồm có phần thứ nhất (first take) và một loạt những phần "thêm" (adds) cho hầu hết các câu chuyện. Mỗi phần "thêm" được nhận biết dễ dàng vì có ghi danh hiệu (slugs), và ngày giờ của phần thứ nhất và thời gian chuyển tin (time sequence of transmission).
Danh hiệu trong công việc của hãng thông tấn được coi như một mật hiệu để chỉ rõ tính cách khẩn cấp của việc chuyển tin. Các hãng thông tấn Mỹ thường dùng các mật hiệu *Tin chớp nhoáng* (Flash), *Tin tóm lược* (Bulletin) và *Tin khẩn* (Urgent) theo thứ tự quan trọng từ trên xuống dưới. Mặc dù các máy viễn ký chuyển tin theo kiểu máy đánh chữ dần dần thay thế những máy chuyển tin toàn chữ hoa, công việc chuyển tin thông thường đến các tòa báo, tạp chí thời sự, các đài truyền thanh, truyền hình hầu như vẫn còn duy trì tình trạng cũ.

Việc chuyển tin. Hai bài sau đây của hãng thông tấn giải thích một chủ biên nhận thấy như thế nào khi tờ báo vừa là hội viên của AP vừa là một khách hàng của UPI. Những thí dụ này được chọn một cách ngẫu nhiên trong số những tin tức nhận được trong một ngày thường và được trình bày dưới đây với những phần chính. Cả hai đều loan báo một sự việc. Đây không phải là một loại chuyện đặc biệt cần phải có sự chênh lệnh quá nhiều về thời gian và cũng không có một ưu thế nào về cách thức trình bày giữa hãng này và hãng kia. Nhưng chủ biên có quyền chọn dịch vụ và đó là điểm đáng chú ý.
Dưới đây là những phần chính câu chuyện mà hai hãng thông tấn Mỹ đánh đi, kèm theo những lời giải thích cần thiết:[46]
110A
Rover 2/28 WA
Bulletin
WASHINGTON (UPI)—Congress was asked today for $91 million to begin development of a nuclear-powered rocket engine for deep space probes to be known as the "Rover".
(More) BA 1127 AES

Dịch:
110A
Rover 28/2 WA
Tin Tóm Lược
Quốc Hội hôm nay đã được yêu cầu cấp 91 triệu Mỹ Kim để bắt đầu tiến hành công việc chế tạo một bộ máy hỏa tiễn nguyên tử dùng vào việc thám hiểm thượng từng không gian mang tên là "Rover".
(Còn tiếp)
Con số đầu tiên trong bản tin (110A) chỉ rõ bài gửi (dispatch) được chuyển trên hệ thống "A" và là số hiệu của phần thứ 110 trong chu kỳ. Trong dòng chữ kế tiếp, "Rover" là danh hiệu (slug) của bản tin, 2/28 (tức ngày 28 tháng Hai viết theo kiểu Anh-Mỹ) là ngày chuyển bản tin, và WA là chữ Washington viết tắt, nơi mà bản tin được đánh đi. Con số cuối cùng được phân tích ra như sau: BA là ký hiệu của chuyên viên viễn

https://thuviensach.vn

ký chuyển bản tin (teletype operator hoặc puncher). 1127 AES chỉ giờ chuyển bản tin, 11 giờ 27 phút giờ Eastern Standard Time.
111A
1st Add Rover Wash 110a XXX "Rover"
Explaining that a nuclear engine with a potential of 200,000 to 250,000 pounds of thrust, the White Houte said "Rover" could almot double the present Saturn V payload.
It could be used in future manned landings and explorations of far-distant planets", a spokerman said.
Congress was aaked to add the $91 million to the budget for the Fiscal Year which begin July 1. Money for "Rover" was part of a $149.8 million proposal which also provide two significant new nuclear research facilities at a total of $58.8 million.
(More) BA 1130AES

Dịch
111A
Thêm thứ nhất
Rover WA 110A
XXX "Rover"
Trong khi giải thích rằng một chiếc máy nguyên tử với một sức đẩy từ 200.000 đến 250.000 cân Anh, Tòa Bạch Ốc cho biết chiếc "Rover" có một trọng tải gần gấp đôi trọng tải của Satum V hiện nay.
Một phát ngôn viên nói: "Nó có thể [được] sử dụng trong những cuộc đổ bộ có điều khiển và thám hiểm các hành tinh ở xa".
Quốc Hội đã được yêu cầu cấp thêm 91 triệu Mỹ Kim cho ngân sách thuộc Tài Khóa bắt đầu *từ mồng Một tháng Bẩy. Số tiền dành cho "Rover" thuộc ngân khoản 149,8 triệu được đề nghị và cũng [được] dùng cho việc thiết lập hai cơ sở mới nghiên cứu nguyên tử với tổng số phí khoản 58,8 triệu.*
(Còn tiếp)

Trong phần thứ hai của bản tin, 111A, dòng chữ để tìm kiếm bản tin (pickup line) gồm nhiều yếu tố: số hiệu của phần "thêm" thứ nhất (first add), danh hiệu bản tin (slug), số hiệu của phần đầu (first take: 110A), ba chữ XXX chỉ chữ cuối cùng của phần trước và ở đây chữ cuối cùng đó may thay lại là chữ "Rover". Tất cả những yếu tố kể trên đều được cắt bớt và thu gọn trong dòng chữ đó của bản văn.
Hai phần của câu chuyện lúc này đã ra khỏi máy trong vòng ba phút và bản văn đã được chuyển đi với một tốc độ khá nhanh. Nhưng trước khi phần kế tiếp được đưa vào máy, thêm bẩy phút bị trôi qua. Chúng ta nên ghi nhận rằng dòng chữ để tìm bản tin chỉ rõ rằng đây là phần thêm thứ hai (2nd add) và nhắc lại danh hiệu bản tin, ngày tháng, số hiệu của phần đầu bản tin và chữ cuối cùng của phần trước.
112A
2nd Add Rover WA 110A XXX miliion
One would be a laboratory for "basic physical and biomedical research" involving the meson, which the White House described as "one of the fragment" of the atom that scientists are interested in studying.
The other new facility would be a center for advanced research into "controlled thermonuclear, fusion as a potential source of electricity".
Both research projects would be built at the Atomic Energy Commission's Los Alamos Scientific Laboratory in New Mexico.
BA1137AES

Dịch:
112A
Thêm thứ hai Rover WA 110A XXX: Triệu
Một cơ sở có thể là một phòng thí nghiệm dành cho công việc "nghiên cứu căn bản về vật lý học và sinh y học" mà Tòa Bạch Ốc mô tả như là "một trong những mảnh của nguyên tử được các nhà khoa học rất chú ý nghiên cứu".
https://thuviensach.vn

Cơ sở mới kia có thể là một trung tâm cho công cuộc nghiên cứu sâu rộng về việc sử dụng sức nóng của nguyên tử như là một nguồn điện lực.
Cả hai cơ sở dự tính này có thể được xây cất tại khu thí nghiệm khoa học Los Alamos thuộc Ủy Hội Nguyên Tử Năng ở New Mexico.
Bây giờ, trong phần chót của câu chuyện, một chủ biên tinh ý nhận thấy sự rút ngắn ở dòng chữ đầu tiên của phần "thêm" thứ nhất và sự sửa chữa sau đây nằm trong tiêu chuẩn thông thường của hãng UPI. Nên ghi nhận rằng những chỉ thị đã được đưa vào trước và sau chỗ sửa chữa như thế nào để các chủ biên biết chỗ nào cần phải sửa.
113A
Corrn Rover WA 110A 2nd Pgh
The White Houce explained that Rover, a nuclear engine with a potential of 200,000 to 250,000 pounds of thrust, could almost double the present Saturn V payload.
Pick up 3rd Pgh: It could

BA1138AES

113A
Sửa lại Rorer WA 110A, đoạn 2.
Tòa Bạch Ốc giải thích rằng chiếc Rover, một bộ máy điện tử với một sức đẩy từ 200.000 đến 250.000 cân, có thể có một trọng tải gần gấp đôi trọng tải của chiếc Satum V hiện nay.
Lấy đoạn Ba: Một phát ngôn viên…
Sau 40 phút trôi qua, UPI đánh đi phần mở thứ nhất (first lead) gây xúc động hơn và trong phần thứ hai có thêm chi tiết. Lần này, đáng lẽ dùng cấp độ "*Tin tóm lược*" (Bulletin), UPI dùng cấp độ "*Khẩn*" (Urgent), nhưng cả hai phần đều được chuyển đi với sự nhanh chóng đáng kể. Nên chú ý những chữ ghi trong dòng chữ để tìm bản tin của phần 125A và những chỉ thị cho các chủ biên ở cuối phần đó để họ biết chỗ mà nối vào phần đầu của câu chuyện.
124A
Rover 2/28 WA
Urgent
lst Ld Rover 110A
WASHINGTON (UPI) — The White House today asked Congress for $91 million to start development of nuclear-powered space rocket powerful enough for "future manned landings and explorations of far-distant planets".
The supplemental funds would go into the Rover engine prngram, which is shooting for nuclear propulsion of the short needed if Americans are to explore neighboring planets.
A White House announcement said that a nuclear engine with 200,000 to 250,000 pounds of thrust could almost double the payload of the Saturn V rocket being developed for the Apollo moon program.

(More) TM1218PES

124A
Rover 28/2 WA
KHẨN
PM thứ Nhất Rover 110A
Tòa Bạch Ốc hôm nay đã yêu cầu Quốc Hội chuẩn y 91 triệu Mỹ Kim để khởi sự công việc chế tạo các hỏa tiễn không gian nguyên tử khá mạnh dùng trong tương lai cho những cuộc đổ bộ có điều khiển và những cuộc thám hiểm các hành tinh ở xa trái đất.
Ngân khoản phụ này có thể nằm trong chương trình chế tạo máy Rover được phóng lên không gian bằng sức đẩy của nguyên tử nếu người Mỹ muốn thám hiểm các hành tinh.
Một thông cáo của Tòa Bạch Ốc cho biết rằng một bộ máy với sức đẩy từ 200.000 đến 250.000 cân có thể có một trọng tải gần gấp đôi trọng tải của hỏa tiễn Saturn V hiện được tiến hành cho chương trình

https://thuviensach.vn

Apollo thám hiểm mặt trăng.
125A
1st Add Ld Rover WA 124A XXX Prngram
Chairman Clinton P. Anderson, of the Senate Space Committee, praised the action as one of "tremendous impact".
Anderson said the development of a still more powerlul rocket called Nerva is expected to cost about 1 billion over a ten-year period. But he said he understood this could be paid off only a few space mission "because of the high performance achievable with nuclear ptopulsion".
The $91 million required for Rover was part of a $149.8 million proposal which would also provide two important nuclear research facilities at a total cost of $58,8 million.
Pickup 5th Pgb 110A: One would.

TM 1231PES

125A
Thêm thứ nhất Rover WA124A XXX thám hiểm mặt trăng
Ông Clinton P. Anderson, Chủ tịch Ủy ban Không Gian Thượng Viện, ca ngợi hành động này như một "biến cố phi thường".
Ông Anderson nói sự phát triển *của một loại hỏa tiễn mạnh hơn đã được trù tính với tổn phí chừng một tỷ Mỹ Kim trong khoảng thời gian 10 năm. Nhưng ông nói số tổn phí này có thể được thanh toán sau một số phi vụ không gian "vì đạt được thành tích cao với sức đẩy của nguyên tử".*
Số $1 triệu Mỹ Kim được yêu cầu cho Rover là một phần của ngân khoản 149,8 triệu được đề nghị và cũng để cung cấp cho việc thiết lập hai cơ sở quan trọng cho việc nghiên cứu nguyên tử với tổng số phí khoản 58,8 triệu.
Lấy đoạn 5 của 110A: một cơ sở có thể là...
Những sự khác biệt giữa các phương pháp chuyển tín của hai hãng AP và UP1 hiện rõ ràng trong bản tin sau đây. Trong khi cùng dùng một dấu hiệu cho việc dùng hệ thống "A" và việc đánh số các phần bài, hãng AP không đặt danh hiệu (slug) cho bản tin. Thay vì danh hiệu xuất hiện trên dòng chữ để tìm kiếm bản tin, dòng chữ này được đom giản hóa hơn dòng chữ của UPI nhiều. Chữ viết tắt WX trong dòng chữ đó là ký hiệu mà AP dùng cho Washington. Ngoại trừ khi hết sức cần thiết, AP không đánh số các phần "thêm" (adds) cốt để cho các chủ biên tự sắp đặt lấy. Cũng nên ghi nhận rằng giữa hai phần A159 và A160 không có dòng chữ để tìm bản tin vì hai phần đó được chuyển đi liên tiếp với nhau. Dưới đây là cách thức mà hãng AP loan một bản tin với ba phần liên tiếp và một phần sửa chữa về câu chuyện phi tiễn Rover:
A158
Bulletin
WASHINGTON (AP)—The White House asked Congress today for money to begin the development of a nuclear-powered rocket engine "The Rover".

LT1122AESFeb28

A158
Tin tóm lược
Tòa Bạch Ốc hôm nay yêu cầu Quốc Hội chuẩn y ngân khoản để bắt đầu phát triển công việc chế tạo một bộ máy phi tiễn nguyên tử mệnh danh là "Rover".
A159
WASHINGTON.—Johnson Rover A158WX Add: Rover.
For this and other scientific proiects, Congress was asked for a total $149.8 million for use in the Fiscal Year beginning July 1.
In addition to the nuclear powered rocket engine, the White House asked for funds for a physics laboratory for basic physical and biochemical research and a specializer facility for further exploration into controlled thermonuclear mission as a potential source of electricity.

https://thuviensach.vn

A159
WASHINGTON._ Johnson Rover AI58WX Thêm Rover
Để thực hiện việc đó và những dự án khoa học khác, Quốc Hội đã được yêu cầu chuẩn y một số tiên 149,8 triệu Mỹ Kim để dùng trong tài khóa bắt đầu từ mồng Một tháng Bẩy.
Thêm vào bộ máy phi tiễn nguyên tử, Tòa Bạch Ốc còn [được] yêu cầu cấp ngân khoản để xây cất một phòng thí nghiệm vật lý học ngõ hầu nghiên cứu về vật lý và sinh hóa học và một cơ sở đặc biệt về thám hiểm khác trong địa hạt nhiệt năng nguyên tử có kiểm soát như một nguồn điện lực.
A160WM
"The project will advance America's ability to harness atomic energy for the peaceful exploration of space", a spokeman said. "They will also help us chart new courses in nuclear science".
He said development of a nuclear-powered rocket engine will take, and that present plans call for delivery of the first model in the 1970s.

LT1126 AESFeb28

Dịch:
A160WX
Một phát ngôn viên nói rằng "những dự án này sẽ làm tăng thêm khả năng của Hoa Kỳ trong việc sử dụng nguyên tử cho công cuộc thám hiểm không gian hòa bình. Nó cũng sẽ giúp cho chúng ta đạt được những tiến bộ mới trong ngành khoa học nguyên tử".
Ông nói rằng sự phát triển bộ máy phi tiễn nguyên tử sẽ đòi hỏi nhiều thì giờ và những kế hoạch hiện nay đã trù tính thực hiện xong được mẫu thí nghiệm đầu tiên trong thập niên 1970.
A165WX
URGENT
WASHINGTON.—Rover A158WX Add: The 1970s
A number of flight and ground tests will precede full use of the engine in space program, the White House announcement added.
A total of $91 million is sought in the next fiscal year for the rocket development and the remaining $58.8 million to develop the new research facililies.
Both new research facilities will be built by the Atomic Energy Commission, at its Los Alamos, N.M., Scientific laboratory.

PE1156AESFeb28

A165
KHẨN
WASHINGTON.- Rover AI53WX Thêm: Thập niên 1970
Thông cáo của Tòa Bạch Ốc cho biết thêm: "Một số những cuộc thí nghiệm trên không và dưới đất sẽ được thực hiện trước khi sử dụng trọn vẹn phi tiễn nguyên tử vào các chương trình không gian".
Tổng số 91 triệu Mỹ Kim thuộc tài khóa sắp tới dành cho việc phát triển phi tiễn và số còn lại 53,8 triệu là để xây cất cơ sơ nghiên, cứu mới.
Những cơ sở nghiên cứu mới sẽ được Ủy Hội Nguyên Tử Năng xây cất trong khu vực của Trung Tâm Nghiên Cứu Khoa Học Los Alamos ở New Mexico).
A179WX
Rover Correction
Washington.—Rover A158WX Third Graph make read XXX thermonuclear fusion etc., (sted fission).

JC1247PES Feb 28

AI79WX
Rover sửa
Washington—Phần tin Rover AI58, đoạn ba: xin đọc XXX thermonuclear fusion... (thay vì: fission).
Như vậy, người ta thấy rằng không có gì cần phải chọn lựa giữa hai bản tin được trình bày trên đây. Cả hai

https://thuviensach.vn

hãng thông tấn đều chuyển bản tin một cách nhanh chóng, AP sớm hơn UPI vài phút. Nhưng UPI có nhiều chi tiết hơn trong một khoảng thời gian ngắn hơn. Cả hai đều quyết định câu chuyện phải được chuyển ngay tức khắc và do đó đều ghi dấu hiệu *Tin tóm lược* (Bulletin) cho phần thứ nhất. Hãng AP dùng dấu hiệu *Khẩn* (Urgent) cho phần A165WX để chỉ cấp độ ưu tiên kế tiếp cho việc chuyển tin. Nên ghi nhận ở đây phương pháp đánh dấu hiệu cho phần sửa chữa vì phương pháp này cũng được sử dụng cho những đoạn "chèn" (inserts) trong những câu chuyện đang diễn ra.

Cả hai hãng đều dùng cách đánh số các phần mở (leads) theo thứ tự. Tuy nhiên, sau khi phần đầu câu chuyện được chuyển đi rồi, UPI ưa dùng những danh hiệu "phần mở thứ nhất" (first lead), "phần mở thứ hai "(second lead), "phần mở thứ ba"(third lead), vân vân, trong khi AP dùng "phần mở" (lead) rồi "phần mở thứ hai "(second lead), "phần mở thứ ba", vân vân.

Một [điểm] đặc biệt khác khiến cho cách thức làm việc của hãng thông tấn khác với cách làm việc của báo chí là: các báo thường dùng những chữ "hôm qua", "hôm nay" để ấn định thời gian, trong khi các hãng thông tấn dùng những ngày trong tuần lễ: Chủ Nhật, Thứ Hai, Thứ Ba, vân vân.

Làm tin đang diễn tiến. Khi viết một câu chuyện quan trọng và diễn tiến nhanh chóng, người phóng viên thông tấn phải luôn luôn theo dõi tin tức ngay từ khi nó xẩy ra. Đôi khi, lại phải đi trước tin và chuẩn bị sẵn một bài có thể đứng vững ít nhất cũng cho đến khi có được đầy đủ chi tiết về sự việc xẩy ra. Nói vắn tắt, mọi sáng kiến của nhà báo có kinh nghiệm đều phải tham dự vào công việc tường thuật và viết bài về một biến cố như vậy. Bài tường thuật sau đây của hãng AP về cuộc hội kiến lịch sử giữa Tổng Thống Nixon và các nhà lãnh đạo Trung Hoa (lục địa) cho thấy đường lối có thể theo được.

Trong những đoạn trích của bài tường thuật của hãng AP ngày 21-2-1972, những phần chính yếu dành cho báo buổi chiều và năm phần mở đã được in lại ở đây. Cần để ý rằng phần chính câu chuyện đã được gửi đi sau bản tin làm sẵn về cuộc hội kiến giữa Tổng Thống Nixon và Thủ Tướng Chu Ân Lai được chuẩn bị để phổ biến sớm hơn 90 phút. Các báo không thể chờ đến khi diễn ra cuộc hội kiến nên chỉ đăng về lúc ông Nixon đến Bắc Kinh. Sau đây là bài báo dài 860 chữ do Frank Cormier viết và phương cách theo đó bài báo được phổ biến như thế nào:

a023
ADY Hold for release expected about 3: 30 a m. EST
Nixon bjt 440, 2 takes 860
PEKING (AP).—President Nixon and Premier Chou En Lai met today at the first of a series of summit talks which the American leader said he hoped would launch a new era of peace for the world.

The 59-year old American president and Communist China's 73-year old premier began their week's search for an understanding of each other's policies in the Great Hall of the People five hours after Chou welcomed President and Mrs. Nixon at Peking's airport.

There were no arrival speeches at the aiport, but Nixon expressed his hopes for his historic visit during a stopover in Guam. He asked a crowd of sereral thousand who greeted him there to "join me in this prayer: that with this trip to China a new day may begin for the whole world".

No major breakthrough was expected on such issues as the Vietnam war or the future of Taiwan. Nixon himself emphasized the get-acquainted nature of his mission, telling newsmen aboard his place, "becauae of a lack of communications, we are a mystery to them and they are a mystery to us."
a023
Bài làm sẵn chuẩn bị phổ biến có thể lúc 3g30 chiều giờ Đông Phương Nixon 2 phần 860 (chữ)

BẮC KINH—Tổng thống Nixon và Thủ Tướng Chu Ân Lai hôm nay đã hội kiến với nhau lần đầu trong một loạt những cuộc thương nghị thượng đỉnh mà nhà lãnh đạo Hoa Kỳ nói rằng ông hy vọng sẽ mở đầu cho một kỷ nguyên mới về hòa bình cho toàn thể thế giới.

Vị Tổng Thống Hoa Kỳ 59 tuổi và vị Thủ Tướng Trung Cộng 73 tuổi đã bắt đầu tuần lễ tìm hiểu lẫn nhau về chính sách của hai quốc gia trong Đại Sảnh Nhân Dân năm giờ sau khi ông Chu nghênh đón

https://thuviensach.vn

Tổng Thống Nixon và Phu Nhân tại phi trường Bắc Kinh.
Không có những diễn văn đọc vào lúc Tổng Thống Hoa Kỳ đến phi trường, nhưng ông Nixon bày tỏ những hy vọng của ông trong chuyến công du lịch sử này khi máy bay tạm đáp xuống Guam. Ông yêu cầu một đám đông khoảng vài ngàn người đến chào mừng ông ở đó: "Hãy cùng tôi cầu nguyện cho cuộc du hành đến Trung Hoa này để có thể bắt đầu một ngày mới cho toàn thể thế giới".
Những vấn đề quan trọng như chiến cuộc Việt Nam hoặc tương lai của Đài Loan không được đề cập đến trong những cuộc thảo luận này. Chính Tổng Thống Nixon đã nhấn mạnh vào tính cách kết thân trong sứ mạng của ông. Ông nói với các nhà báo tháp tùng ông trên chuyến phi cơ của ông: "Vì thiếu truyền thông nên chúng ta là một bí mật đối với họ và họ cũng là một bí mật đối với chúng ta..."
lb-rr 333aes Feb2l
a039
BULLETIN
Peking—Release Nixon Bjt A023
ar 500 Feb 21
lb-rr 333
a 039
TIN TÓM LƯỢC
Bắc Kinh—Phổ biến tin Nixon A023
ar 5 giờ GĐP 21 tháng Hai.
Trong vòng bốn phút, hãng AP đã gửi xong một phần mở cho câu chuyện và ba phút sau lại gửi một phần thêm (add) để có được chi tiết về sự việc xẩy ra. Điều này giới làm báo gọi là "làm tươi lại câu chuyện" (freshening up the story) hoặc thay một phần mở "sống" cho một phần mở "chết". Tiếp theo là những đoạn tin với những chữ để nhận biết:
a 040
URGENT
Nixon bjt A 023 Lead
PEKING (AP).—President Nixon and Premier Chou En Lai opened their summit talks an hour and a half late today.
The 59-year old American president and Communist China's 73-year old premier began their week's search for an understanding of each other's policies in the Great Hall of the People 6½ hours after Chou welcomed President and Mrs. Nixon at Peking Airport.
There were, 3rd graf A 023
ob 504 aes Feb 21
a 040
KHẨN
Nixon tiếp tin 023 phần mở
BẮC KINH (AP)—Tổng Thống Nixon và Thủ Tướng Chu Ân Lai hôm nay đã khai mạc cuộc hội nghị thượng đỉnh trễ hơn một tiếng rưỡi đồng hồ. Nhưng không có lời giải thích tức khắc nào về sự chậm trễ này.
VỊ Tổng Thống Hoa Kỳ 59 tuổi và vị Thủ Tướng Trung Cộng 73 tuổi đã bắt đầu tuần lễ tìm hiểu lẫn nhau về chính sách của hai quốc gia trong Đại Sảnh Nhân Dân sáu tiếng rưỡi đồng hồ sau khi Chu nghênh đón Tổng Thống và Nixon Phu Nhân tại phi trường Bắc Kinh.
Lấy lại đoạn Ba 023 "Không có...
a 041
Nixon Add
PEKING.—Nixon Lead a 040 add: airport
Nixon and Chou sat in armchairs side by side, the President at Chou's right, smiling and chatting
https://thuviensach.vn

informally, as they posed for photngraphers before the start of the talks. There was no interpreter close by, and Chou presumably was speaking to the President in English.
Secretary of State Rngers was at the Preaident's right.
There were, 3rd graf A023
ob 507 aes Feb 21
a 041
BẮC KINH—Phần mở Nixon a 040 phần thêm: phi trường
Ông Nixon và ông Chu ngồi cạnh nhau trong ghế bành, Tổng Thống ngồi phía bên tay mặt ông Chu, tươi cười và nói chuyện xã giao với ông Chu trong khi các nhiếp ảnh viên chụp hình trước lúc bắt đầu những cuộc thảo luận. Không có thông dịch viên ngồi gần đó và hình như ông Chu nói tiếng Anh với Tổng Thống.
Ngoại Trưởng Rngers ngồi bên tay mặt Tổng Thống.
Lấy đoạn ba A023 Không có...
Trong 32 phút, hãng AP chuyển vào hệ thống "A" những tin quan trọng từ Bắc Kinh. Nhưng biến cố bất ngờ sau đây đã thay đổi trọng tâm của bản tin:
a 048
BULLETIN
PEKING (AP).—President Nixon met today with Chairman Mao Tse Tung for an hour at Mao's residence.
rj 548 aes Feb 21
a 048
TIN TÓM LƯỢC
BẮC KINH (AP).—Tổng Thống Nixon hôm nay đã hội kiến với Chủ Tịch Mao Trạch Đông trong một tiếng đồng hồ tại tư dinh của Ông Mao.
a 049
BULLETIN MATTER
PEKING,—Nixon-Mao A048: residence
The meeting, held some four hours after Nixon's arrival in Peking on his histotic visit to China, was also attended by Dr. Henry Kissinger, Nixon's special adviser, and Premier Chou En Lai.
Ronald Ziegter, the presidential press secretary, announced also that the meeting was attended by Wang Hai Yung, deputy director of protocol, and Tang Wen Sheng, interpreter attached to the ministry of foreign affairs.
Ziegler said Nixon and Mao "had a serious and frank discussion" at Mao's home.
He did not indicate when they might meet again and gave no further details.
Nixon's meeting with Mao delayed the start of his first talk with Chou for an honr and a half.
The 59-year old, 2nd graf A 040 rj 548aes Feb 21
A 049
TÀI LIỆU TIN TÓM LƯỢC
BẮC KINH.—Nixon-Mao 048 phần thêm: Tư dinh của Mao.
Cuộc hội kiến diễn ra bốn giờ sau khi Tổng Thống Nixon đến Bắc Kinh trong chuyến viếng thăm lịch sử nước Trung Hoa. Tiến sĩ Kissinger, cố văn đặc biệt của Tổng thống Nixon, và Thủ tướng Chu Ân Lai cũng có mặt trong cuộc hội kiến này.
Ông Ronald Ziegler, tham vụ báo chí của Tổng thống Hoa Kỳ, loan báo rằng trong cuộc hội kiến còn có Wang Hai Yung, phụ tá Giám Đốc Nghi Lễ, và Tang Wen Sheng, thông dịch viên của Bộ Ngoại Giao (Trung Hoa).
Ông Ziegler nói Tổng thống Nixon và Chủ tịch Mao đã "thảo luận nghiêm chỉnh và thành thật" tại tư dinh của Ông Mao.
https://thuviensach.vn

Ông không cho biết hai vị có sẽ lại gặp nhau nữa không và không cho biết thêm chi tiết nào khác.
Cuộc hội kiến giữa Ông Nixon và Ông Mao đã làm trì hoãn buổi họp đầu tiên của Tổng thống với ông Chu đến một tiếng rưỡi đồng hồ.
Vị Tổng thống Hoa Kỳ 59 tuổi đoạn hai A 040
Hãng AP đã lưu ý các chủ biên coi tin tóm lược này và phần thêm như là phần mở thứ hai nhưng không ngưng câu chuyện lại quá lâu. 21 phút sau, một phần mở thứ ba đã được chuyển đi đánh tan mọi nghi ngờ về thứ tự của những biến cố đang chuyển lẹ ở Bắc Kinh.
URGENT
Nixon bjt a 048 Lead 220
PEKING (AP)—President Nixon arrived in Communist China's Capital today, paid his first call on Chairman Mao Tse Tung and opened summit talks with Premier Chou En Lai, all within less than eight hours.
Nixon spent an hour with Mao, the 78-year old supreme leader of Chinese communism. White House press secretary Ronald Ziegler said they had a serious and frank discussion .
Ziegler gave no further details and did not say when Nixon might meet Mao again.
They met at Mao's home from 3 to 4 p.m. Nixon wat accompanied by Henry A. Kissinger, his special adviser, Chou En Lai, Wang Hai Yung, the Chinese Government's deputy diector of protocol and an interpreter from the Chinese foreign ministry.
Mao had not been at the airport for Nixon's arrival but this had not been expected. He rarely appears in public.
The meeting with Mao, which was not announced in advance, delayed the opening of Nixon's substantive talks with Chou for an hour and a half. Newsmen were not told the reason for the delay until Ziegler's announcement after the Nixon-Chou talk started and the doors had been closed to newsmen and photngraphers.
The 59-yeaf old. 8th graf. sent as 2nd in a 040 lead.
zr 609 aes Feb 21
KHẨN
Nixon tin 048 Phần mở 220
BẮC KINH (AP)—Tổng Thống Nixon đã đến thủ đô của Trung Cộng hôm nay. Trước hết, ông đến thăm Chủ Tịch Mao Trạch Đông và mở các cuộc họp thượng đỉnh với Thủ Tướng Chu Ân Lai. Tất cả mọi việc diễn ra trong vòng tám tiếng đồng hồ.
Tổng thống Nixon dành một tiếng đồng hồ thăm ông Mao, 78 tuổi, lãnh tụ tối cao của đảng Cộng Sản Trung Hoa. Ông Ronald Ziegler, tham vụ báo chí Tòa Bạch Ốc, cho biết hai người đã có "một cuộc thảo luận nghiêm chỉnh và thành thật".
Ông Ziegler không cho biết thêm chi tiết nào khác và cũng không nói rằng khi nào ông Ni xon có sẽ gặp lại ông Mao nữa không.
Cuộc hội kiến đã diễn ra tại tư dinh Chủ tịch Mao từ 3 đến 4 giờ chiều. Trong cuộc hội kiến, có ông Henry A. Kissinger, cố vấn đặc biệt của Tổng Thống Nixon, Thủ Tướng Chu Ân Lai, Wang Hai Yung, phụ tá Giám Đốc Nghi Lễ. và một thông dịch viên của Bộ Ngoại Giao Trung Hoa.
Chủ Tịch Mao không có mặt tại phi trường lúc Tổng Thống Nixon đến và người ta cũng không mong chờ việc này vì Chủ Tịch Mao ít khi xuất hiện trước công chúng.
Cuộc hội kiến của Tổng Thống Hoa Kỳ với Chủ Tịch Mao không được thông báo trước đã làm trì hoãn cuộc họp thượng đỉnh giữa Ông Nixon và Ông Chu một tiếng rưỡi đồng hồ. Các nhà báo không được biết lý do của sự chậm trễ này cho đến khi ông Ziegler đưa ra một thông báo vào lúc bắt đầu cuộc họp giữa Nixon và ông Chu. Các nhà báo và nhiếp ảnh viên không được vào vì cửa đóng.
Vị Tổng Thống 59 tuổi, Đoạn 8, được gửi làm phần mở cho đoạn 2 của 040.
Sau khi hội kiến với các nhà lãnh đạo Trung Cộng, Tổng Thống Hoa Kỳ và Nixon phu nhân đã la thượng

https://thayienasach.vn

khách trong dạ tiệc tại Đại Sảnh Nhân Dân. Hãng AP lại đánh đi phần mở thứ tư để ghi lại biến cố xẩy ra trong hơn hai tiếng đồng hồ như sau:
073
URGENT
Nixon 4th Lead
PEKING (AP)—President Nixon arrived in Communist China today, had his first meetings with Mao Tse Tung and Chou En Lai, and appealed to his hosts to “start a long march together”.
“Not in lock step”, the President said in replying at a banquet in the Great Hall of the People, but “on different roads leading to a common goal—a world structure of peace in which all men stand tngether”.
MORE
cj 822a Feb 21
a 073
KHẨN
Nixon Phần mở thứ Tư
BẮC KINH (AP)—Tổng Thống Nixon đã đến Trung Cộng hôm nay, đã hội kiến lần đầu với Chủ Tịch Mao Trạch Đông và Thủ Tướng Chu An Lai, và yêu cầu các ông này “cùng với ông bắt đầu một cuộc trường hành”.
Đáp lời họ Chu trong dạ tiệc tại Đại Sảnh Nhân Dân, Tổng Thống Hoa Kỳ nói: “Không chỉ ở ngưỡng cửa nhưng trên nhiều con đường khác nhau cùng dẫn đến một mục tiêu chung là kiến thiết hòa bình và công bằng cho toàn thể thế giới trong đó mọi người đều sống chung với nhau.”
CÒN TIẾP
cj 022a 21 tháng Hai
PEKING—Nixon 4 th Lead A 073 add: together.
Nixon said if he and the Chinese leaders can find a common ground to work tngether, “the chance for world peace is immeasurably increased”.
“Let us recognize at the outset”, he declared, “we have had great differences at times in the past, we have great differences today... Neither of us will compromise out principles. But while we cannot do this, we can try to bridge thetn so that we may be able to talk togelher”.
Premier Chou preceded Nixon to the rostrum at the banquet said the visit provided an opportunity for meeting to seek normalization and exchanges of views on questions of concern...
cj 831 aes Feb 21.
BẮC KINH—Nixon, phần mở thứ tư A073 phần thêm: với nhau.
Tổng Thống Hoa Kỳ nói rằng nếu ông và các lãnh tụ Trung Hoa có thể tìm thấy một nền tảng chung để làm việc với nhau thì “cơ may về hòa bình cho toàn thể thế giới sẽ gia tăng rất nhiều”.
Ông tuyên bố: “Chúng ta hãy nhận thức lại từ đầu. Chúng ta đã có những sự khác biệt lớn lao trong quá khứ. Chúng ta đang có những sự khác biệt lớn lao hiện nay... Không một ai trong chúng ta sẽ điều hợp những nguyên tắc của chúng ta. Nhưng trong khi chúng ta không thể thực hiện được điều đó, chúng ta có thể cố gắng nối nhịp cầu để có thể nói chuyện được với nhau”.
Trong dạ tiệc, Thủ Tưởng Chu Ân Lai đã lên diễn đàn trước Tổng Thống Nixon và nói rằng cuộc viếng thăm này cống hiến một cơ hội để gặp nhau hầu tiến đến việc bình thường hóa và trao đổi quan điểm về nhiều vấn đề quan trọng...
Trong vòng hai tiếng đồng hồ, AP đã đánh đi phần mở thứ năm khá dài và có nhiều chi tiết và được đánh dấu “bài chấm dứt” và có nghĩa là một bài có thể thay hoàn toàn cho mọi phần trong câu chuyện được đánh đi trước nó. Dưới đây là bài đó:
URGENT
Nixon 5th Lead No Pick Up
PEKING (AP).—President Nixon met today with China’s top leaders, holding separate talks with Mao
https://thuviensach.vn

Tse Tung and Chou En Lai. Then, at a banquet in his honor, he said he was appealing to them to "start a long march tngether with the United States toward peace.
"Not in lockstep," the President said, "but on different roads towards the name goal".
Both sides acknowledged wide diffecence between Communist China and capitalist America but both expressed a desire for peaceful relations without compromising principles.
Nixon's remarks were made at an informal banquet given by the Chinese for him and Mrs Nixon in the Great Hall of the People off to one side of Tien An Men Square, or the Square of Heavenly Peace...
wh 953aes Feb 21
KHẨN
Nixon, Phần mở thứ Năm, không lấy đoạn nào
BẮC KINH (AP).—Hôm nay Tổng Thống Nixon đã hội kiến với các nhà lãnh đạo Trung Hoa và mở những cuộc thảo luận riêng rẽ với Chủ Tịch Mao Trạch Đông và Thủ Tướng Chu Ân Lai. Sau đó, trong dạ tiệc thiết mừng ông, Tổng Thống Hoa Kỳ nói rằng "ông kêu gọi các vị đó hãy cùng nhau bắt đầu một cuộc trường hành" với Hoa Kỳ để tiến đến hòa bình.
Tổng Thống nói: "Không phải chỉ ở ngưỡng cửa mà phải ở trên nhiều con đường khác nhau tiến đến một mục tiêu chung".
Cả hai bên đều công nhận những sự khác biệt lớn lao giữa Cộng Sản Trung Hoa và Tư Bản Mỹ và cả hai bên đều bày tỏ ý muốn giao hảo trong hòa bình mà không có hại gì đến những nguyên tắc riêng.
Tổng Thống Nixon đã đưa ra những nhận xét trên trong dạ tiệc do Trung Hoa khoản đãi ông và phu nhân tại Đại Sảnh Nhân Dân cạnh công trường Thiên An Môn, nghĩa là công trường của Hòa Bình Thiên Đàng...
Sức quyến rũ của việc làm tin trực tiếp của truyền hình về những biến cố như trên đã làm lu mờ lối làm phóng sự rời và tiết kiệm của thông tấn xã ở Hoa Kỳ. Hơn nữa, những tít đen và lớn cùng những lời bình luận trên quá nhiều tờ báo ở Hoa Kỳ và ở ngoại quốc mà phần lớn được tin tức của thông tấn xã khuyến khích đã là một yếu tố rất quan trọng trong việc uốn nắn công luận. Cũng cần phải nói thêm rằng trong nhiều trường hợp, truyền hình đã thay thế thông tấn xã trong việc thông tin.
Khi mà phần tin thuộc chu kỳ ngày chấm dứt, câu chuyện quan trọng kế tiếp của AP là câu chuyện thuộc số lượng tin tức cho báo buổi sáng và các phần mở liên tiếp lại được bắt đầu sớm trong buổi chiều. Rồi cứ thế tin tức về cuộc công du được tiếp tục truyền đi cho đến độ chót với sự công bố bản thông cáo chung ở Thượng Hải và cuộc khởi hành của Tổng Thống cùng những nhân vật tháp tùng trở về Washington.

Thay đổi nơi tường thuật. Thường thường, trong một câu chuyện đang diễn tiến, người ta cần phải thay đổi nơi mà từ đó bài tường thuật được gửi đi. Trong bảu tin của hãng UPI về một vụ cướp phi cơ, bản tường thuật đầu tiên được gửi đi từ Las Vegas nhưng lại chuyển sang Denver. Tất cả những bản tin viết từ San Francisco đến Denver trong ngày 20 tháng Giêng đã được trình bày ở đây với những nét chính:
274A
Plane 1-20
Night Lead
LAS VEGAS (UPI).—A hijacker carrying a satchel he said contained dynamite commandeered a Hughes Airwest DC 9 Thursday and diverted it toward Denver after collecting two parachutes, a crash helmet and $50,000 ransom at the Las Vegaa airport.
The plane took off at 12: 45 p.m, after 67 passengers and two hostesses were allowed to disembark and the paraebutes, helmet and ransom in bills of $10, $20 and $100 denomination were delivered as the plane sat on the ground at McCarran Field.
"The man is sitting here", Capt. Don Burkhard, the pilot, radioed. "He is holding the bomb and he doesn't want anyone to follow".
Burkhard requested clearance for Denver airport a few minutes after the plane was trailed by two military

https://thuviensach.vn

jets and carrying two other crewmen and the hijacker, described as wearing a bushy mustache, with “lots of hair” and about 28-year old.
The pilot said he saw what appeared to be five dynamite sticks inside the man’s satchel…
PH 223PPS
247A
Phi cơ 20-1
Phần Mở đêm
LAS VEGAS (UPI)—Một tên không tặc mang một chiếc xách tay mà y nói là có chứa chất nổ đã ra lệnh cho chiếc phi cơ DC9 của Hãng Hughes Airivest phải chuyển hướng về Denver sau khi hắn bắt đưa cho hắn hai chiếc dù, một nón an toàn và 50.000 Mỹ Kim tại phi trường Las Vegas.
Chiếc máy bay cất cánh lúc 12 giờ 45 trưa sau khi 67 hành khách và hai nữ tiếp viên phi hành được phép xuống phi cơ và trao cho y dù, nón và tiền gồm các loại 10$, 20$ và 100$ lúc phi cơ đậu tại phi trường McCarran.
Đại úy Don Burkhard, hoa tiêu của phi cơ bị cướp, đã đánh điện như sau: “Tên không tặc đang ngồi tại đây; hắn cầm bom và không muốn ai theo hắn”.
Đại úy Burkhard yêu cầu được đáp xuống phi trường Denver vài phút sau khi chiếc phi cơ DC 9 bị hai chiếc phản lực cơ theo sát; trong phi cơ còn hai nhân viên phi hành và tên không tặc được mô tả là có bộ ria mép đậm, tóc bù xù và trạc 28 tuổi.
Viên hoa tiêu nói rằng ông thấy như có năm thanh chất nổ trong chiếc xách tay của tên không tặc...
253A
Plane 1-20
1st Night Ld 247A
LAS VEGAS (UPI)—A hijacker carrying a satchel he said contained dynamite commandeered a Hughes Airwest DC 9 Thursday, collected two parachutes and $50,000 ransom in Las Vegas, and bailed out high over Colorado.
An Airwest spokeman said the Federal Aviation Agency informed them the skyjacker, a young man with a bushy mustache, parachuted from the plane northeast of Denver, where he had ordered the plane to fly from Las Vegas.
Pick up 2nd ggb 247A: The plane
GF 242PPS
253A
Phi cơ 23-1
Phần Mở Đêm thứ nhất 247A
LAS VEGAS (UPI)—Một tên không tặc mang một chiếc xách tay mà y nói là có chứa chất nổ, đã đánh cướp chiếc phi cơ DC 9 của Hãng Hughes Airwest hôm thứ Năm. Sau khi lấy hai chiếc dù và 50.000 Mỹ Kim ở Las Vegas y đã nhảy dù ra khỏi phi cơ trên vùng Colorado.
Một phát ngôn viên của hãng Hughes Airwest nói rằng Cục Hàng Thông Liên Bang đã báo cho họ biết tên không tặc, một thanh niên có bộ ria rậm, đã nhảy dù ra khỏi phi cơ ở Đông Bắc Denver, nơi hắn ra lệnh cho phi cơ bay từ Las Vegas tới.
Lấy đoạn Hai 247A: Chiếc máy bay.
255A
plane 1-20
1st add lat Night LD Plane XXX Las Vegas.
Airwest said the hijacker left the plane at 2: 25 p.m., 80 miles from Denver near the community of Snider in northeastern Colorado which is flat wheatland and irrigated farms.
He had calmly commandeered the plane three hours and 25 minutes earlier at McCarran Field in Las Vegas as it was ready for a takeoff on a flight to Reno.
https://thuviensach.vn

Pick up as before at 2nd Pgh 247A: The plane
GF 25OPBS
255A
Phi cơ 20-1
Thêm thứ nhất PM Đêm thứ nhất Phi cơ XXX Las Vegas
Hãng Airwest cho biết tên không tặc đã rời khỏi phi cơ lúc 2g25 chiều ở cách Denver khoảng 80 dặm gần làng Snider thuộc phía đông bắc Tiểu Bang Colorado gồm những cánh đồng lúa mì mênh mông và các trại có dẫn thủy nhập điền.
Hắn đã bình tĩnh làm chủ chiếc phi cơ trong hai tiếng đồng hồ và 25 phút từ phi trường McCạrran ở Las Vegas khi phi cơ sửa soạn cất cánh đi Reno.
Lấy như trước ở Đoạn Hai 247A: Chiếc máy bay
261A
Plane 1-20
2nd Niggt LD 253 previous Las Vegas
DENVER (UPI)—A young man with a bushy mustache hijacked a ietliner on Nevada runway Thursday, collected two parachutes and $50.000 ransom for freeing the passengers, and then forced the pilot to fly to Colorado where the hijaeker bailed out.
The twin-iet Hugbes Airwest DC-9 was pirated on the runway at Las Vegas as the pilot prepared for takeoff on a flight to Reno, Nevada. The plane landed at Denver nearly four hours after the hijack began and a half hour after the hijacker parachuted from the plane.
Pickup 3rd pgh 253A: Airwest said
DB 535PCS
261A
Phi cơ 20-1
PM Đêm thứ Hai 253A: Las Vegas tới.
DENVER (UPI)—Một thanh niên có bộ ria rậm đã cướp một chiếc phi cơ trên một phi đạo ở Nevada hôm thứ Năm, đoạt hai chiếc dù và 50.000 Mỹ Kim tiền chuộc để trả tự do cho các hành khách và sau đó buộc viên hoa tiêu phải bay đến Colorado, nơi mà tên không tặc nhảy dù tẩu thoát.
Chiếc phi cơ hai máy phản lực DC-9 của Hãng Hughes Airwest bị cướp trên một phi đạo ở Las Vegas, khi viên hoa tiêu chuẩn bị cất cánh đi Reno, Tiểu Bang Nevada. Chiếc phi cơ đáp xuống Denver gần bốn tiếng đồng hồ sau khi vụ cướp xảy ra và nửa tiếng đồng hồ sau khi tên không tặc nhảy dù ra khỏi phi cơ.
Lấy Đoạn Ba 253h; Hãng Ainvest nói
266A
Plane 1.20
3rd Night LD 253A
DENVER (UPI)—A young man with a bushy mustache carrying a fake bomb hijaeked a ịetliner on a Nevada runway Thuraday, collected two parachutes and $50,000 ransom for freeing the passengers, forced the pilot to fly over the Rockies and then bailed out into the flat Colorado wheatfields.
The Hughes Airwest DC-9 was pirated on the runway at Las Vegas as the pilot prepared for takeoff for Reno, Nev. The plane landed at Denver nearly four hours after the hijack began and less than a half hour after the hijacker parachuted from the plane near Denrer.
Two F-111 fighter planes from Nellis Air Force Base at Las Vegas followed the hijacked airliner until the sky pirate bailed out. The Strategic Air Command Headquarters in Omaha, Neb., said the jets had the hijacker in sight. The jets were refueled by a tanker plane from Canwell Air Force Base in Fort Worth, Tex.
“The jets will stay in the air until the Sheriff’s people arrive to pick him up”, the SAC spokeman said.
https://thuviensach.vn

Pickup 3rd gph 253A: Airwest said
DB 603PCS
266A
Phi cơ 20-1
PM Đêm thứ Ba 253A
DENVER (UPI)—Một thanh niên với bộ ria rậm mang một quả bom giả đã đánh cướp một chiếc phi cơ phản lực trên một phi đạo ở Tiểu Bang Nevada đoạt hai chiếc dù và 50.000 Mỹ Kim tiền chuộc để trả tự do cho các hành khách.Tên không tặc này buộc viên hoa tiêu phải bay trên rặng núi Rockies và sau đó nhảy dù ra khỏi phi cơ trên những cánh đồng lúa mì mênh mông thuộc Tiểu Bang Colorado.
Chiếc phi cơ DC-9 của Hãng Hughes Airwest bị cướp trên một phi đạo ở Las Vegas khi viên hoa tiêu chuẩn bị cất cánh đi Reno. Chiếc phi cơ đã đáp xuống Denver gần bốn tiếng đồng hồ sau khi vụ cướp xẩy ra và gần nửa tiếng sau khi tên không tặc nhảy dù ra khỏi phi cơ gần Denver.
Hai chiếc phản lực chiến đấu cơ F-111 từ căn cứ không quân Nellis ở Las Vegas đã theo sát chiếc phi cơ bị cướp cho đến khi tên không tặc nhảy dù ra phi cơ. Tổng Hành Dinh của Bộ Chỉ Huy Không Quân Chiến Lược ở Omaha, Tiểu Bang Nebraska, nói rằng những phản lực chiến đấu cơ này đã trông thấy tên không tặc. Những chiếc phản lực chiến đấu cơ này đã được tiếp tế nhiên liệu từ chiếc phi cơ tiếp tế của Căn Cứ Không Quân Carswell, Don Worth, Tiểu Bang Texas.
Phát ngôn viên của Bộ Chỉ Huy Không Quân Chiến Lược nói rằng "những phi cơ chiến đấu sẽ bay trên trời cho đến khi các nhân viên của ông quận trưởng đến bắt tên không tặc".
Lấy Đoạn Ba 253A: Hãng Airwest nói.
279A
Plane 1-20
BULLETIN PRECEDE
DENVER (UPJ)—The Colorado State Patrol Reported Thursday the arrest of a suspect in the hijacking of a Hughes Airwest DC.9 for $50.000 ransom. Patrol Duty Officer Don Nalty said the suspect was picked up northeast of Denver.
279A
Phi cơ 20-1
TIN TÓM LƯỢC TRƯỚC
DENVER (UPI)—Đội tuần cảnh Tiểu Bang Colorado hôm thứ Năm cho biết có bắt giữ một người tình nghi trong vụ đánh cướp chiếc phi cơ DC-9 của Hãng Hughes Airwest để lấy 50.000 Mỹ Kim tiền chuộc. Don Nalty, một sĩ quan trong đội tuần cảnh, cho biết người tình nghi bị bắt ở phía đông bắc Denver.
280A
Plane 1-20
BULLETIN
4th Night LD 266A
DENVER—A young man carrying a fake bomb hijacked a jetliner Thursday. collected two parachutes and a $50.000 ransom, forced the pilot to fly over the Rockies and then bailed out into the flat Colorado wheatfields. He was captured as darkness deacended over the rolling farm lands.
MORE JM 705PCS
280A
Phi cơ 20-1
TIN TÓM LƯỢC
PM Đêm thứ Ba 226A
DENVER—Một thanh niên mang một trái bom giả đã đánh cướp một chiếc phản lực cơ hôm thứ Năm, đoạt hai chiếc dù và 50.000 Mỹ Kim tiền chuộc, và buộc viên hoa tiêu phải bay trên rặng núi Rockies
https://thuviensach.vn

rồi sau đó nhảy dù ra khỏi phi cơ trên những cánh đồng lúa mì bằng phẳng của Tiểu Bang Colorado. Hắn bị bắt khi màn đêm vừa phủ xuống những nông trại này.

CÒN TIẾP

28IA
Plane 1-20
Urgent
1st add 4th Night LD Olane Denver 280A XXX Farm lands
The Hughes Airwest DC-9 WM pirated in the runway at Las Vegas as the pilot prepared for takeoff for Reno, Nev. The hijacker freed the 67 passengers and two stewardesses after receiving the chutes and money in bills ranging from $10 to $100.
The hijacker was captured a mile from where he landed in an open field northeast of Akron, Colo., according to an announcement from Floyd Christianton of the Colcrado State Patrol.
MORE JM 708 PCS
281A
Phi cơ 20-1
KHẨN
Thêm thứ nhất PM Đêm thứ tư Phi cơ Denver 280A XXX
Những nông trại này.
Chiếc phi cơ DC-9 của Hãng Airwest đã bị đánh cướp trên phi đạo ở Las Vegas khi viên hoa tiêu sửa soạn cho phi cơ cất cánh đi Reno, Tiểu Bang Nevada. Tên không tặc trả tự do cho 67 hành khách và hai nữ tiếp viên phi hành sau khi nhận những chiếc dù và số tiền 50.000 Mỹ Kim bằng *các giấy từ 10 Mỹ Kim đến 100 Mỹ Kim.*
Theo lời thông báo của Floyd Christianson trong đội tuần cảnh Tiểu Bang Colorado thì tên không tặc bị bắt cách nơi hắn nhảy dù xuống một dặm thuộc vùng đông bắc Akron, Tiểu Bang Colorado.
CÒN TIẾP
283A
Plane 1-20
2nd add 4th Night LD Plane Denver 280A XXX State Patrol.
Two Air Force fighter jets trailing the hijacked airliner spotted the bushy-haired skyjacker when he landed in the countryside, 80 miles from Denver.
The hijacker, about 28 years old and identified on the passenger list as “D. Shane” threatened the pilot, his crew and 67 passengers wilh a satchel he said contained dynamite. His “bomb” turned out to be only flares.
The plane lauded at Denver nearly four hours after the hijack began less than a half hour after the hijacker parachuted trom the plane.
Pickup 2nd pgh 266A: The Hughes
DB 7I5PCS
283A
Phi cơ 20-1
Thêm thứ hai PM Đêm thứ tư phi cơ Denver 28OA XXX Colorado.
Hai phản lực chiến đấu cơ của Không Quân theo sát chiếc phi cơ bị đánh cướp đã trông thấy tên không tặc đầu bù xù khi hắn nhảy xuống vùng đồng cỏ cách Denver 80 dặm.
Tên không tặc trạc 28 tuổi được xác nhận trong danh sách hành khách mang tên là “D. Shane” đã dọa nạt viên hoa tiêu, phi hành đoàn và 67 hành khách bằng một xách tay mà hắn nói đựng chất nổ. Thật ra, bom của hắn chỉ là những trái hỏa châu.
Chiếc phi cơ đã đáp xuống Denver gần bốn tiếng đồng hồ sau khi vụ cướp phi cơ xẩy ra và gần nửa tiếng sau khi tên không tặc nhảy dù ra khỏi phi cơ.

https://thuviensach.vn

Lấy đoạn Hai 266 A: Chiếc phi cơ DC-9
Bài viết đến đây đòi hỏi một sự chỉnh đốn để cho nó có được tất cả những chi tiết thích hợp và hãng UPI đã cho đánh tiếp một phần mở Đêm thứ Năm hoàn toàn là "một bản tin viết trọn".

Phần "chèn". Trong một câu chuyện đã được chuyển đi rồi, người ta có thể thêm bất cứ một đoạn "chèn" nào nếu nó được cắt xén cẩn thận để có thể đưa vào đúng chỗ thích hợp [theo] những chỉ thị cho các chủ biên. Phần chèn không có thể cứ gửi bừa đi mà không có kèm theo chỉ thị, nhất là không nên gửi một phần đầu mớ (new top) mà không có dòng chỉ dẫn thích hợp.
Khi thực hành, có một vài sự khác biệt nho nhỏ giữa hãng AP và UPI trong việc viết những phần chèn. Sau đây là cách thức mà hãng UPI sử dụng để gửi một bài chèn cho câu chuyện (cướp phi cơ) kể trên, trong đó có đánh dấu phần cuối của một đoạn văn và phần đầu của một đoạn khác để xác định vị trí của bài chèn:
285A
Plane I-20
Insert 4th Night LD Plane Denver 280A after pgh XXX Patrol
The hijacker, who broke his right leg when hit the ground, was carrying a suitcase. Anthorities presumed the suitcase contained the $50,000 but said it only be opened under the supervison of Federal officers.
The mustached air pirate jumped from the plane by lowering a door which opens underneath the tail of the aircraft.
Pickup 4th pgb 280A: Two Air Force
D 728PCS
285A
Chèn MP Đêm thứ Tư Phi cơ Denver 280A XXX Colorado
Tên không tặc bị gãy chân phải khi nhảy xuống đến đất mang theo một chiếc va li. Giới có thẩm quyền đoán chiếc va li này đựng 50.000 Mỹ Kim nhưng nói rằng nó chỉ được mở ra trước sự chứng kiến của các viên chức Liên Bang.
Tên không tặc rậm ria nhảy ra khỏi phi cơ qua chiếc của lớn được mở ra ở phía sau phi cơ.
Lấy đoạn Bốn 280A: Hai chiếc phản lực chiến đấu cơ.
Trong bài viết về một vụ cướp phi cơ khác, hãng AP cũng đã chỉ rõ vị trí của phần chèn bằng cách đánh dấu phần cuối của một đoạn văn và phần đầu của một đoạn khác nhưng đã đơn giản hóa những lời chỉ dẫn. Phần mở của AP được viết như sau và tiếp theo là một đoạn chèn:
a056
URGENT Hijack
NEW YORK (AP)—Trans World Airlines reported today a hiiacker had taken command of its nonstop Boeing 707 flight from Los Argeles to New York with 94 passengers and a seven crew member aboard.
A TWA spokeman said he did not know what the hijacker's intentions were but expected the jet might land at Kennedy Airport where it was due to arrive at 6:35 a.m.
The pilot of the four engine airliner had radioed the Federal Aviation Agency here that be had a hijacker in the cockpit, the airline said.
A TWA spoketnan in Los Angeles said the hijacker sounded like young man.
He said that at the man's request, he had been allowed to talk by ground-to-air telephone to two attorneys in Miami, but be did not know what the conversation involved.
The pilot is Captain Roy Schreiber of Los Acgeles, TWA said.
In Washington 6th gph sent as first in a 054 add z 637 aes Jan. 29
a 056
KHẨN
Cướp phi cơ
NEW YORK (AP)—Công ty hàng không Trans World Aulines (TWA) hôm nay loan báo rằng một tên
https://thuviensach.vn

không tặc đã làm chủ một phi cơ Boeing 707 của công ty bay không nghỉ từ Los Angeles đến New York với 94 hành khách và bẩy nhân viên phi hành.
Một phát ngôn viên của công ty nói ông chưa được biết rõ ý định của tên không tặc nhưng hy vọng rằng phi cơ có thể đáp xuống phi trường Kennedy là nơi phải tới lúc 6g35 sáng. Công ty cũng cho biết viên hoa tiêu của chiếc phản lực cơ bốn máy này đã điện xuống cho Cục Hàng Không Liên Bang rằng tên không tặc có vẻ là một thanh niên.
Phát ngôn viên này còn cho biết thêm rằng theo lời yêu cầu của tên không tặc, hắn đã được điện đàm với hai luật sư ở Miami nhưng phát ngôn viên không được biết cuộc đàm thoại đã đề cập đến những gì.
Công ty TWA nói rằng viên hoa tiêu là Đại úy Roy Schreiber ở Los Angeles.
Washington, đoạn Sáu được gửi đi trước trong bài thêm 054.
a 061
Hijaek INSERT
NẼW YORK - Hijack a 056 INSERT after 5th pph: involved.
The hijacker took over the airliner about l a.m. EST as it flew over Illinois, the airline said.
The pilot 6th gpb
7aes Jan, 29
a 061
Cướp Phi Cơ ĐOẠN CHÈN
NEW YORK—Cướp phi cơ a 056 Chèn sau đoạn Năm: đề cập đến những gì.
Công ty hãng không TWA cho hay tên không tặc đã làm chủ chiếc phi cơ từ khoảng 5 giờ sáng (giờ đông Phương) khi bay trên không phận Tiểu Bang Illinois.
Viên hoa tiêu Đoạn Sáu.

Sửa chữa. Cả hai hãng thông tấn đều rất thận trọng trong việc gửi quá sớm các bản sửa chữa, đánh dấu những bản này một cách cẩn thận và xác định rõ rệt cần phải sửa những chỗ nào. Khi cần các chủ biên sẽ được thông báo về việc tại sao lại phải gửi bản sửa chữa nếu có gì xẩy ra khác hơn là một lỗi lầm về đánh máy hoặc một đoạn văn bị cắt xén mà sai lạc ý nghĩa.
Sau đây là một đoạn sửa chữa điển hình của hàng AP về vụ cướp phi cơ được nhắc đến ở trên:
A 104
Hijack correction
NEW YORK - Hijack 4th LD A101 2 graf read it XXX from a plaster cast XXX sted plastic case.
The AP
fp 1058 aes Jan. 29.
Cướp Phi Cơ—Sửa chữa
NEY YORK—Cướp phi cơ PM thứ Tư a101 đoạn Hai đọc XXX from a plaster cast XXX thay vì plastic case.
Sau đây là phần sửa chữa của bản tin về cuộc công du của Tổng Thống Nixon và phu nhân từ Washington sang Trung Hoa:
223A
Nixon 2-17
Correction 1st Day LD Nixon Washington 114A. 3rd pgh beginning: With several, read XXX Mrs Nixon in a full-length, beige mink coat, shook hands XXX (sted yellow coat).
UPI Washington
JO 246PES
223A
Nixon 17-2

https://thuviensach.vn

Phần sửa Ngày Đầu PM Nixon Washington 114 A, đoạn BA bắt đầu: Với nhiều, đọc XXX Nixon phu nhân trong chiếc áo khoác dài bằng lông chồn màu beige, đã bắt tay XXX (thay vì áo ngoài màu vàng)

SO SÁNH VỚI BÁO CHÍ

Không có thông tín viên báo chí nào lại viết nhiều phần mở đầu, đoạn chèn và phần thêm như biên tập viên thông tấn. Thông tín viên chỉ góp phần vào việc làm những ấn bản rõ rệt và có thể chờ được.
Các hãng thông tấn không thể làm như thế. Các cơ quan này biết rõ rằng quá nhiều phần mở và đoạn chèn gây khó khăn cho việc sử dụng nên cố gắng nắm vững câu chuyện. Các hãng thông tấn cũng biết rằng trong một câu chuyện quan trọng, không nên để bị thua kém về một sự kiện chính yếu nào. Tính cách sôi nổi trong sự tranh đua vẫn còn tồn tại trong lãnh vực thông tấn báo chí. Do đó, khi nghi ngờ, họ tra cứu tài liệu. Những huấn thị cho những đoạn chèn, phần mở và những đoạn được chọn phải được coi như phù hợp với tài liệu trước và cùng có sự chính xác mà các thông tín viên và chủ biên báo chí mong muốn. Nhưng các nhân viên thông tấn có một vấn đề khác biệt. Tổng số những phần mở có thể nhiều hơn bất cứ tờ báo nào có thể sử dụng nhưng mọi phần mở đều phải có để khi cần tờ báo nào cũng có thể sử dụng được.
Tuy nhiên, một thông tín viên có thể kết hợp nhiều phần mở vào câu chuyện cũ của anh với vài sự kiện mới và gửi tất cả như một phần chèn để lấp những chỗ trống. Khi một thông tín viên chấm dứt phần mở bao giờ anh ta cũng cố gắng kiểm soát phần câu chuyện cũ mà anh chọn rồi đọc lên như phần đó được soạn ra để ráp vào phần mới. Nếu không được như vậy, anh làm những đoạn sửa chữa hoặc những đoạn chèn cho đến khi nó phù hợp. Trong mọi trường hợp, một thông tín viên phải cố gắng sao cho được chính xác hơn những đối thủ thông tấn của anh trong bất cứ việc gì anh làm.
Vì cần phải có những phần mở cho tất cả các câu chuyện, các hãng thông tấn thường theo cách thức sau đây: trước hết, hãng thông tấn bắt đầu câu chuyện ở một nơi nào với một phần mở, cả khi có ít tài liệu, rồi tiến hành công việc với câu chuyện đang diễn ra (running story) cho đến khi có thể khai thác mạnh hơn. Sau đó, các hãng thông tấn mới gửi bản tin đi. Như vậy, từng sự kiện một đã được khai triển dưới một danh hiệu (hội nghị, xử án, vân vân) và mọi phần theo thứ tự thời gian đã được ghi là "phần mở thứ nhất" (first lead), "phần mở thứ hai" (second lead), "phần mở thứ ba" (third lead), vân vân. Dĩ nhiên, câu chuyện đang diễn ra tiến triển theo thứ tự thời gian và tiếp tục theo thứ tự đó với những phần thêm (ADDS). Do đó, trong lề lối làm việc của hàng thông tấn, sự tiến triển của các tin tức bắt buộc phải có sự tăng triển của câu chuyện ở mọi hướng—từ trên và từ dưới.
Tuy nhiên, trong lãnh vực báo chí, các trưởng ban điện tín và các trưởng ban biên tập vẫn phải gọt rũa những bài tường thuật của thông tấn xã. Đó là lý do giải thích tại sao, khi có thể được, một tờ báo thường gửi thông tín viên đi thâu thập tài liệu về một chuyện quan trọng.

Một đặc phái viên chuẩn bị bài viết như thế nào? Đặc phái viên thường sử dụng danh hiệu và những chỉ thị của hãng thông tấn (trừ trường hợp dùng quá nhiều những chữ "tin tóm lược" (bulletin) và "khẩn" (urgent) để chỉ rõ bài viết của anh phải được nắm vững như thế nào. Vì còn giữ những bản giấy than đánh máy của chính anh nên anh có thể chuyển đạt những lời chỉ dẫn về nơi mà một phần mở mới phải thay một phần mở cũ hoặc sau đoạn nào phải đặt đoạn chèn vào. Sau đó, một trưởng biên (deskman) hoặc một thư ký toà soạn (copy editor) ghi những chỉ thị do một tin điện chuyển về vào một bản mẫu (dummy) để cho các thợ trong phòng sắp chữ hiểu rõ.
Ảnh hưởng của hãng thông tấn vào làng báo Hoa Kỳ quá lớn thành thử một số tờ báo thấy rằng các phóng viên công tác ngoài thành phố dùng bút pháp và từ ngữ của thông tấn thì giản tiện hơn. Do đó, chắc chắn một đặc phái viên sẽ dùng *PHẦN MỞ THỨ NHẤT HỎA TIỄN* (FIRST LEAD ROCKET) thay cho *PHẦN MỞ MỚI HỎA TIỄN* (NEW LEAD ROCKET). Điều này còn tùy thuộc ở tờ báo, ở thông tín viên và những sở thích của chủ biên. Dù một phóng viên làm cho một hãng thông tấn, làm trong phòng tin tức đó thành của

https://thaviensach.vn

một tờ báo hoặc tập hồ sơ tài liệu cho tờ báo, anh ta vẫn phải đặt danh hiệu cho câu chuyện của anh, canh chừng những phần mở theo thứ tự mẫu số, tìm kiếm những chỉ thị cho các phần mở, các đoạn chèn và các đoạn thêm và tự phải làm công việc sửa lỗi.
Vài đặc phái viên, nhất là những người trẻ, nghĩ rằng một trưởng biên có thì giờ để nắm vững tài liệu của anh hoàn toàn với sự chăm sóc và lòng ưu ái.
Các chủ biên, dù làm việc trong các hãng thông tấn hoặc tòa báo, phải cẩn thận trông nom không phải một mà nhiều câu chuyện trong thời gian làm việc hàng ngày. Trừ phi một biên tập viên biết rõ rằng tòa soạn của anh sẽ nắm vững những đoạn anh chọn để làm phần mở và những đoạn chèn, và thanh toán được phần cuối cùng câu chuyện của anh, tốt hơn hết là anh nên tự làm lấy công việc bằng cách gửi các lời dặn thích hợp. Sau đó, anh sẽ được an tâm.

VÀI CÂU CHUYỆN LỊCH SỬ

Các hãng thông tấn không thể có thì giờ chờ đời để trau chuốt những phần mở và để tin chắc rằng mỗi dấu phẩy đều được đặt đúng chỗ khi những tin tức quan trọng được phổ biến. Và mặc dầu tất cả những áp lực đối với nhân viên ở chiếc máy chữ, ở tòa soạn và ở chiếc máy viễn ký, tin tức đều được chuyển đi với mức độ kỳ diệu trong nhiều trường hợp lịch sử.
Khi người Mỹ đầu tiên được phóng lên quỹ đạo năm 1962 trước khi đặt tên "Mũi Kennedy" (Cape Kennedy), đây là bản tin do hãng AP đánh đi.
BULLETIN
CAPE CANAVERAL. FLA. FEB 20 (AP). - ASTRONAUT JOHN H. GLENN JR. PARACHUTED TO A SAFE ATLANTIC OCEAN LANDING TODAY WITHIN SIX MILES OF THE RECOVERY DESTROYER USS NOA. OBSERVERS ON THE NOA WATCHED HIS SPACE SHIP FLOAT DOWNWARD AT 2:43 P.M. THE DESTROYER SPED TO PICK HIM UP.
THE LANDING WAS FOUR HOURS 56 MINUIES AFTER BLAST-OFF.
JN245PES
BẢN TIN
Mũi Canaveral, Fla., 20.2 (AP)—Phi hành gia John H. Glenn Jr. hôm nay đã nhảy dù và bình yên đáp xuống Đại Tây Dương cách khoảng sáu hải lý chiếc khu trục hạm Hoa Kỳ Noa có nhiệm vụ vớt ông. Các quan sát viên trên chiếc Noa chờ chiếc phi thuyền không gian đáp xuống lúc 2g43 chiều. Chiếc khu trục hạm chạy đến vớt phi hành gia lên.
Cuộc đáp xuống biển kéo dài bốn giờ 56 phút sau khi khai hỏa trở về trái đất.
Dưới đây là cách thức mà hãng UP1 tường thuật với quốc dân về cuộc "đối đầu"(confrontation) giữa Hoa Kỳ và Liên Bang Sô Viết trong cuộc khủng hoảng "hỏa tiễn nguyên tử" cuối năm đó (1962):
UPI AI77 WA
IST GENERAL LEAD CRISIS (AI56)
WASHINGTON, TUESDAY. OCT. (23) (UPI)—U.S. PLANES AND SHIPS MOVED INTO POSITION IN THE CARIBBEAN TODAY TO CLAMP AN ARMS BLOCKADE ON CUBA.
PRESIDENT KENNEDY SAID THE ACTION WAS NECESSARY BECAUSE SOVIET MISSILES CAPABLE OF CARRYING NUCLEAR WARHEADS ARE NOW ON CUBA SOIL.
THE NAVAL FLEET HAD ORDERS TO SHOOT IF NECESSARY TO ENFORCE THE QUARANTINE OF CUBA ORDERED BY KENNEDY AND ANNOUNCED TO THE NATION IN A TELEVISION SPEECH LAST NIGHT
PICKUP 2ND PGH AI56: THE ACTION...
WO1235AED
Dịch:

https://thuviensach.vn

UPI A117 WA
Phần mở tổng quát thứ nhất Khủng Hoảng (A156)
Các phi cơ và chiến hạm Hoa Kỳ đã dàn trận trong Vịnh Carribbean hôm nay để thiết lập một cuộc phong tỏa võ trang chống Cuba.
Tổng Thống Kennedy nói cần phải có hành động này vì các hỏa tiễn có thể mang đầu đạn nguyên tử hiện đang ở trên đất Cuba. Hạm đội Hoa Kỳ đã được lệnh bắn nếu cần để thi hành lệnh phong tỏa Cuba 40 ngày do Tổng Thống ban bố và loan báo với quốc dân trong một diễn văn truyền hình đêm qua.
Lấy đoạn Hai A156N: Hành động...
Sau đây là những bản tin do Merriman Smith của UPI đánh đi và cho quốc dân biết những tin tức đầu tiên về vụ ám sát Tổng Thống Kennedy ở Dallas năm 1963:
DPI A7N DA
PRECEDE KENNEDY
DALLAS. NOV. 22 (UPI)—THREE SHOTS WERE FIRED AT PRESIDENT KENNEDY'S MOTORCADE TODAY IN DOWNTONWN DALLAS.
JTI234CS
Dịch:
Ba phát đạn đã bắn vào xe của Tổng Thống Kennedy hôm nay trong thành phố Dallas.
UPI A8N DA
URGENT
1ST ADD SHOTS DALLAS (A7N) XXX DOWNTOWN DALLAS NO CASUALITIES WERE REPORTED.
THE INCIDENT OCCURED NEAR THE COUNTY SHERIFF'S OFFICE ON MAIN STREET. JUST EAST OF AN UNDERPASS LEADING TOWARD THE TRADE MART WHERE THE PRESIDENT WAS TO MA.
FLASH
FLASH
KENNEDY SERIOUSLY WOUNDED PERHAPS SERIOUSLY PERHAPS FATALLY BY ASSASSIN'S BULLET.
JTI239PCS
Dịch:
"KHẨN"
Thêm thứ Nhất Bản Dallas (A7N) XXX Thành Phố Dallas Không thấy nói có sự thương vong nào.
Biến cố xẩy ra gần văn phòng của Quận Trưởng ngay giữa thành phố, đúng phía Đông của con đường đi tới chợ, nơi mà Tổng Thống…
TIN CHỚP NHOÁNG
TIN CHỚP NHOÁNG
Tổng Thống Kennedy bị thương nặng có lẽ nặng có lẽ mạng vong bởi đạn của những kẻ sát nhân.
UPI 9N
BULLEIIN
IST LEAD SHOOT1NG
DALLAS. NOV. 22 (UPI)—PRESIDENT KENNEDY AND GOV. JOHN B. CONNALLY OF TEXAS WERE CUT DOWN BY AN ASSASSIN'S BULLETS AS THEY TOURED DOWNTOWN DALLAS IN AN OPEN AUTOMOBILE TODAY.
MORE JT!241 PCS
Dịch:
UPI 9N
https://thuviensach.vn

TIN TÓM LƯỢC
PM thứ Nhất—Bắn
UPI AION DA
Tổng Thống Kennedy và Thống Đốc John B. Connally của Tiểu Bang Texas đã bị ngã gục bởi những viên đạn của một tên sát nhân trong khi hai ông đi thị sát Thành Phố Dallas hôm nay trên một chiếc xe hơi mui trần.
1ST ADD 1ST LEAD SHOOTING DALLAS (9NDallas) XXX TODAY
THE PRESIDENT, HIS LIMP BODY CRADLE IN THE ARMS OF H1S WIFE, WAS RUSHED TO PARKLAND HOSPITAL. THE GOVERNOR ALSO WAS TAKEN TO PARKLAND.
CLINT HILL, A SECRET SERVICE AGENT ASSIGNED TO MRS. KENNEDY, SAID, “HE’S DEAD”, AS THE PRESIDENT WAS LIFTED FROM THE REAR OF A WHITE HOUSE TOURING CAR, THE FAMOUS “BUBBLETOP” FROM WASHINGTON. HE WAS RUSHED TO AN EMERGENCY ROOM IN THE HOSPITAL
MORE I44PES
Dịch:
UPI 010N DA
Thêm thứ Nhất PM thứ Nhất
Bản Dallas (9N Dallas)
Tổng Thống, thân thể mềm nhũn trong tay của phu nhân đã được cấp tốc chờ vào bệnh viện Parkland. Ông Thống Đốc cũng được đem tới Parkland.
Clint Hill, một nhân viện mật vụ được phái đi hộ tống bà Kennedy, nói: “Tổng Thống đã chết” trong khi ông được đưa ra khỏi phần sau chiếc xe của Tòa Bạch Ốc, chiếc “Bubbletop” nổi tiếng được gửi từ Washington tới. Ông được đưa ngay đến phòng cứu cấp trong bệnh viện.
(Còn tiếp 144PES)
Phần mở của hãng UP1 về vụ Apollo 15 đổ bộ một cách hoàn hảo lên mặt trăng ngày 30-7-71 đã được viết theo tiêu chuẩn thông thường của các hãng thông- tấn:
300A
URGENT 2ND LD
SPACE CENTER, HOUSTON (UPI)—THE APOLLO 15 LUNAR EXPLORERS SKIMMED OVER A 10,000-FOOT MOUNTAIN RANGE AND MADE A STEEP DIVING LANDING ON THE MOON FRIDAY NIGHT TO BEGIN MAN'S FOURTH AND MOST AMBITIOU8 EXPLORATION OF THE LUNAR SURFACE
“CONTACT OKAY. HOUSTON, THE FALCON IS ON THE PLAIN AT HADLEY”. RADIOED A BREATHLESS DAVID R. SCOTT AS HE AND JAMES B. IRWIN PUT DOWN IN A SMALL VALLEY RINGED ON THREE SIDES BY THE TOWERING LUNAR MOUNTAINS AND CLOSE BY THE MILE-WIDE DADLEY RILLE CANYON.
THEY LANDED ONLY A FEW HUNDRED FEET OFF TARGET AT 6:16, 29 P.M. EDT. THEIR 12 MINUTE DESCENT FROM LUNAR ORBIT IN THE LANDING CRAFT FALCON WAS FLAWLESS.
MORE GE645PED
(Dịch:
300 A
KHẨN PM thứ Hai
TRUNG TÂM KHÔNG GIAN HOUSTON (UPI)—Các nhà thám hiểm nguyệt cầu trên phi thuyền Apollo bay lướt qua rặng núi cao 10.000 bộ và lao thẳng xuống mặt trăng chiều tối thứ Sáu để [bắt] đầu cuộc thám hiểm thứ tư và nhiều tham vọng nhất trên mặt trăng.
“Houston, tiếp xúc được rồi, Con Ó (chiếc Falcon) đã ở trên đồng bằng của vùng Hadley”, David R, Scott thở hổn hển đã điện đi như vậy khi ông và James B. Invin đáp xuống một thung lũng nhỏ có các
https://thuviensach.vn

ngọn núi cao của mặt trăng bao quanh ba phía và gần một hẽm khe núi Hadley rộng chừng một dặm. Họ đã đổ bộ xuống nơi này hồi 6 giờ 16 phút 29 giây, chỉ cách mục tiêu (đã được ấn định) chừng 100 bộ. Cuộc đáp xuống của họ dài 12 phút này từ quĩ đạo mặt trăng trong chiếc Falcon thật là hoàn toàn.

(Còn tiếp)

Những mẩu chuyện lịch sử này, bản thảo đầu tiên của lịch sử được viết một cách vội vàng, chứng minh một cách linh hoạt nhiệm vụ căn bản của hãng thông tấn—để có được tin tức nhanh chóng, tường thuật câu chuyện một cách chính xác và vẫn giữ được [sự] cân đối để khai triển. Ở đây, không có thì giờ để trau chuốt bài viết, chỉ có những chữ và câu mạnh để báo động cho hàng triệu người trên toàn thể thế giới biết những tin tức như tiếng dòn dã từ những chiếc máy viễn ấn liên tiếp tung ra. Hãng thông tấn phục vụ truyền thanh, truyền hình, báo chí, và cả các tạp chí thời sự nữa vì nhiệm vụ của nó có tính cách toàn thể.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG l6. BÁO CHÍ PHÁT THANH

Khi Edward Bellamy tưởng tượng ra những điều có liên quan đến truyền hình hiện tại trong cuốn chuyện giả tưởng *Looking Backward, 2000-1887* của ông, rất ít người ở Hoa Kỳ nghĩ rằng điều đó có thể có được. Người ta lại còn coi Bellamy như một nhà xã hội không tưởng không có thực nghiệm và chỉ có cái may mắn là viết được một cuốn sách bán chạy nhất mà trở nên giàu có.

Về sau cũng không có thêm nhiều người thay đổi ý kiến cho mãi đến một ngày sôi nổi trong tháng Mười Một năm 1901 khi Guglielmo Marconi chứng minh rằng việc sử dụng vô tuyến điện trong một quãng đường dài không phải là một giác mơ. Dường như việc đó không quan trọng lắm đối với những người có óc thực tiễn cùng thời với nhà phát minh này trong khi ông thả chiếc diều với dây bằng đồng ở Newfound land và ông đã nhận được ba dấu chấm của chữ S trong bản tín hiệu (Morse code) truyền qua Đại Tây Dương với dụng cụ thô sơ của ông.

Sau đó chừng ba năm, tờ báo *Times* ở Luân Đôn thâu thập tin tức về những hoạt động thủy quân trong trận chiến tranh Nga-Nhật với một chiếc tàu có trang bị máy vô tuyến điện. Và tám năm sau, một chuyên viên vô tuyến điện đã được ngợi khen vì đã hướng dẫn các tàu cứu nạn đến tận chỗ xẩy ra tai nạn trên biển đúng lúc, cứu được 1.600 hành khách ngoại trừ sáu người của chiếc “Republic” thuộc hãng Sao Trắng sau khi bị đụng.

Một thế hệ sau Marconi, truyền thanh đã vượt xa báo chí trong việc trình bày nhanh chóng tin tức. Trong hơn hai thế hệ, truyền hình đã mang lại những cảnh trí từ xa vào hàng triệu gia đình bằng hệ thống hàng ngày của những chương trình thời sự (news programs). Ngày nay, truyền thanh và truyền hình đã trưởng thành.

Truyền hình trình bày nhiều biến cố—từ cuộc phóng phi thuyền lên không gian đến cuộc họp báo của Tổng Thống—trên màn ảnh nhỏ với sự chính xác và trung thực. Truyền thanh và truyền hình còn tường thuật những cuộc biểu tình, những vụ phá rối và những cuộc chiến tranh, đôi khi với những chi tiết đau thương hầu như không thể chịu nổi. Và vì được ưu thế trong niềm tin tưởng, truyền thanh và truyền hình đã có được quyền thế và địa vị để cùng chia xẻ đồng đều với những phương tiện truyền thông kỳ cựu hơn trách nhiệm thâu thập và trình bày tin tức về những kết quả của tất cả các cuộc tuyển cử quan trọng ở Hoa Kỳ.

Với báo chí phát thanh trong một giai đoạn tiến triển không ngừng cùng các hãng thông tấn và báo in bộc phát vì lý do kỹ thuật, còn có nhiều sự bất ngờ xẩy ra nữa. Bất cứ hệ thống truyền thông nào có thể bắt đầu tiến triển từ một chiếc diều đến những vệ tinh bay quanh trái đất trong khoảng thời gian bẩy mươi năm dành cho một đời người, đều có đủ khả năng tạo ra một cuộc cách mạng trong công việc trình bày tin. tức. Không có một sự nghi ngờ nào về một cuộc cách mạng như vậy đang được tiến hành. Cuộc cách mạng này tiến xa đến đâu hầu như sẽ hoàn toàn tùy thuộc vào mức độ mà truyền hình có thể tự giải phóng khỏi ảnh hưởng của công việc kinh doanh. Truyền hình đã có âm thanh và hình ảnh. Nó còn cần thiện chí.

TRUYỀN THANH

Ngoài Hoa Kỳ và một số ít quốc gia tiền tiến khác, truyền thanh là phương tiện đáng tin cậy nhất của phần lớn các dân tộc trên thế giới về những tin tức hàng ngày. Ở nơi nào không có báo chí, hoặc ở nơi nào chỉ có ít báo thuộc quyền kiểm soát của chính phủ, truyền thanh là nguồn tin tức duy nhất cho hàng triệu dân ở Châu Mỹ, Châu Phi và nhiều nơi ở Châu Mỹ La Tinh.

Ở mức độ có sự điều khiển của chính phủ trong các lãnh vực này, truyền thanh chắc chắn trở thành phương tiện truyền thông chính yếu mà người ta dùng để tranh đấu không ngừng ngõ hầu ảnh hưởng đến công luận. Do đó, đa số những đài phát thanh mạnh do chính phủ làm chủ và điều khiển đều chuyên loan tin hoặc

https://thuviensach.vn

được coi là như vậy. Ở Tây Phương, những cư sở như Đài *Tiếng Nói Hoa Kỳ* (The Voice of America), hoặc *Hệ Thống Truyền Thanh Anh Quốc* (British Broadcasting Corporation: B.B.C.) thường tìm cách gây tín nhiệm bằng nỗ lực toàn diện để trình bày tin tức một cách trung thực, mặc dầu có vài điều sai lầm khó hiểu. Trong thế giới Cộng Sản và trong những xã hội khác, với những hình thức đóng kín hoặc bưng bít một phần, những nguồn tin chính, như *Đài Phát Thanh Moscow, Đài Bắc Kinh* và những đài phụ thuộc, ít khi đưa ra tài liệu có tính cách công kích chính phủ hoặc làm cho chính phủ bối rối. Phần lớn những nước này đều uyển chuyển trong khi thi hành những chính sách khác nhau thường tùy thuộc vào những triết lý chính trị mà những nước này theo đuổi.

Ở nơi nào có những hệ thống truyền thanh quốc nội độc lập, như Hoa Kỳ chẳng hạn, các buổi phát thanh tin tức phải là phục vụ dân chúng chứ không phải một chủ nhân ông nào. Nhưng nhiều khi, một đài phát thanh nhỏ ở địa phương—giống như một tờ báo nhỏ địa phương—hình như không chú ý đến điều kiện cần thiết để tồn tại trong cuộc tranh đấu hàng ngày chống lại sự cạnh tranh. Trái lại, người ta có thể tìm thấy những kẻ đi ngược lại những nguyên tắc trong những tổ chức làm tin rộng lớn hơn và có ảnh hưởng hơn trong ngành báo chí phát thanh cũng như ngành báo in.

Một trong những điểm đáng chú ý nhất của toàn thể hệ thống trình bày tin tức ở đài phát thanh độc lập là sự ngay thẳng liên tục và sự lớn mạnh của nguồn cung cấp tài liệu mà người ta gọi là hệ thống truyền thanh riêng biệt đã được các hãng Associated Press và United Press International sử dụng theo chung một nguyên tắc là đặt tên cho hệ thống tin tức tổng quát là hệ thống "A". Với một tỷ lệ rộng rãi của hơn 5.000 đài phát thanh và hơn 700 đài truyền hình ở Hoa Kỳ, những hệ thống phát thanh đã được sự tin cậy mạnh mẽ về những tin tức mà các hệ thống này loan đi. Vả lại, các hệ thống phát thanh của các hãng thông tấn thường bổ túc cho những chỗ thiếu sót trong các chương trình phát thanh, kể cả những đài độc lập lớn và những đài chính phủ.

Trong nhiều năm, các đài phát thanh sử dụng hệ thống phát thanh của các hãng AP và UPI đã vượt xa số báo chí sử dụng các hệ thống phát thanh tin tức tổng quát Đối với những đài phát thanh nhỏ, hệ thống phát thanh cung cấp tin tức và tài liệu với một giá rẻ lạ lùng, và quan trọng hơn nữa, hệ thống này cung cấp cho các đài nhỏ những bản tin tóm lược nhiều không kể xiết. Trong khu vực kém ưu đãi của báo chí phát thanh—thường rộng lớn hơn khu vực tương tự của báo in—kỹ thuật "cắt và đọc" vẫn còn là một "thông lệ" hơn là "biệt lệ", bởi vì có đài chỉ hoạt động với một hoặc hai nhân viên trong ban tin tức và đôi khi không có người nào cả.

Trong nhiều năm, các thông tín viên thượng thặng của truyền thanh và truyền hình thường phàn nàn về những sự thiếu sót của các hệ thống phát thanh. Những người cải biên làm công việc vất cả và buồn tẻ sửa đi sửa lại bản văn cho các hãng thông tấn, đã bị tố cáo về những "trọng tội" và "khinh tội" trong làng báo, từ sự không chính xác đến sự đần độn kinh niên và không có khả năng sử dụng Anh ngữ một cách duyên dáng và rõ ràng. Khi những nhân viên của hệ thống và của các đài ở vào trạng thái bị sỉ nhục hoàn toàn, họ thường đưa ra nhận xét "tại sao chúng ta cứ phải dùng mãi hệ thống "A" và cứ tự làm mãi cái công việc viết lại thay vì chú ý đến các hệ thống phát thanh". Theo dòng lịch sử, đặc phái viên báo chí bao giờ cũng nói giống như vậy về sự có thể không xác thực của kẻ cạnh tranh chủ chốt của anh là hệ thống "A"; đặc phái viên làu bàu như sau: "Bạn có biết tôi nói gì với tòa soạn không? Tôi nói với họ hãy vứt đó bản văn của hệ thống "A" đi".

Dù cuộc tranh đua diễn ra trong lãnh vực điện tử hoặc báo chí hoặc trong cả hai, ít đặc phái viên [nào] thừa nhận rằng các hãng thông tấn có những đức tính riêng. Song le, khi xem qua những bài vở của hệ thống phát thanh và sau đó vặn nghe các chương trình truyền thanh một cách ngẫu nhiên, người ta thấy thật dễ chứng minh rằng các hãng thông tấn là những nguồn tin cung cấp nhiều tin tức phát thanh, cả khi những tin tức đã được viết lại. Điều này cũng gần hoàn toàn đúng với truyền hình mặc dầu những đòi hỏi của truyền hình về hình ảnh làm cho nó không thể chỉ khai thác riêng nội dung như truyền thanh. Mặc dầu có những thái độ ngạo mạn đối với bản văn của các hãng thông tấn, các đài phát thanh cũng không chối bỏ hệ thống phát thanh của các hãng này như các nhân viên của những tờ báo *The New York Times* và *Washington Post*

https://thuviensach.vn

hoạt động ở thủ đô Hoa Kỳ chối bỏ hệ thống "A".

HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG PHÁT THANH

Trong nhiều văn phòng quan trọng như ở thành phố New York, các bộ phận phát thanh của các hãng thông tấn thường hoạt động trên căn bản ba chu kỳ (three-cycle basic). Đó là chu kỳ "Sớm" (Early), từ 11 giờ đêm đến bẩy giờ sáng, tương đương với hệ thống "A" để chuyển các tin ban đêm; chu kỳ "Ngày (Day)" từ bẩy giờ sáng đến ba giờ chiều, và chu kỳ "Đêm" (Night), cả hai đều tương đương với chu kỳ Ngày-Đêm của hệ thống "A". Trong những văn phòng nhỏ hơn và ở hải ngoại, chu kỳ "Sớm" và chu kỳ "Ngày" được phối hợp với nhau thành chu kỳ "Chiều" (PM cycle), và chu kỳ "Đêm" được kéo dài hơn thành chu kỳ Sáng" (AM cycle). Nhưng dù theo phương pháp nào, các hệ thống phát thanh của các hãng thông tấn chú trọng chuyển hết phần tóm lược những tin quan trọng của phần mở đầu dài chừng một phút hoặc 5, 10 hoặc 15 phút kèm theo những tin về thể thao, tài chính và tóm lược thời tiết.

Có một tổng số tin tức (news budget: bjt) cho mỗi chu kỳ của hệ thống phát thanh, giống như tổng số tin tức cho hệ thống "A". Những đoạn tin quan trọng mới của truyền thanh cũng tương đương với phần mở mới (new lead) thường được sắp đặt đề cập nhật hóa những tài liệu "nằm "(pending material). Ở nơi nào có một sự kiện mới hệ thống phát thanh làm ngay bản tin để sử dụng tức khắc. Nói chung, các tài liệu đều được chuẩn bị và ghi danh hiệu cho cùng một cách thức căn bản cho bài viết của bất cứ hãng thông tấn nào. Tuy nhiên, biên tập viên phát thanh cần phải vắn tắt. Đối với những tin đang tiến triển, anh ta phải dùng động từ ở "thì hiện tại" (present tense). Bài viết của anh phải rõ ràng và đạt đến mức tránh được sự hiểu lầm vì đó là sự phiền toái thường xuyên của truyền thanh. Do đó, câu ngắn và những chữ một âm hoặc hai âm là đặc tính của truyền thanh.

Bản tóm lược năm tin tức sau đây chứng minh cách thức theo đó phần mở của chương trình một phút của hệ thống phát thanh đã được chuẩn bị như thế nào:

Đây là những tin tức mới nhất của Associated Press:

NEW YORK—Một tàu chở hàng của Liberia cấp báo tàn bị thấm nước và đang bị chìm ở cách New York 470 hải lý về phía Đông-Đông Nam.

NEW YORK—Một tàu chở hàng của Anh đã vớt ba người đàn bà và hai người đàn ông trên chiếc xuồng Petrel bị gặp bão trên Đại Tây Dương.

WASHINGTON—Cơ quan Quản Trị Thực Phẩm và Dược Phẩm (The Food and Drug Administration) đã yêu cầu một nhà nhập cảng ở New York thâu hồi tất cả những "búp bế" ngoại quốc được phân phối và dự trữ để bán lẻ vì nhận thấy những đồ chơi này rất dễ bắt lửa.

BURLINGTON, IOWA—Một chứng bệnh kỳ lạ nhưng có vẻ không quan trọng đã lan tràn trong giới công nhân cơ sở đạn dược quân đội gần ở đây và Chính Phủ Liên Bang đang mở cuộc điều tra về vụ này.

CHICAGO—Một trận bão tuyết mới đang chuyển về phía Nam qua miền Trung dãy núi Rockies.

Dưới đây là những tin vừa kể được khai triển rộng hơn với cách thức giản dị và rõ ràng trong bản tin tóm lược 10 phút và hiển nhiên là để dùng cho hệ thống phát thanh hơn là cho bất cứ phương tiện truyền thông nào khác:

Một tàu chở hàng Liberia cấp báo tàu bị thấm nước đang bị chìm giữa một luồng gió mạnh của Đại Tây Dương. Nhân viên canh phòng miền duyên hải New York nói rằng chiếc tàu SS Georgia đã cho biết vị trí của nó ở cách New York 470 hải lý về phía Đông-Đông Nam. Một phát ngôn viên nói rằng chiếc

https://thuviensach.vn

Vigilante ở ngoài khơi Province-Town, Tiểu Bang Massachusetts, đã đổi hướng đi để tiếp cứu chiếc Georgia. Chiếc Vigilante dang tiến gần đến chiếc xuồng Petrel dài 70 bộ cũng đang gặp bão.

_____

Một tàu chở hàng Anh cũng phải dừng lại vì chiếc xuồng Petrel ngộ nạn sau khi cứu được 5 hành khách trong số 10 người cách New York khoảng 360 hải lý về phía Đông Nam. Ba người đàn bà và hai người đàn ông này đã được chuyển sang chiếc tàu chở hàng Cotswold. Năm hành khách khác, toàn là đàn ông, đã bằng lòng ở lại trên chiếc Petrel cho đến khi một chiếc ca-nô của nhân viên canh phòng duyên hải đến kéo đi.

_____

Cơ Quan Quản Trị Thực Phẩm và Dược Phẩm đã yêu cầu một nhà nhập cảng trong thành phố New York thâu hồi tất cả số "búp bế" được dự trữ để bán lẻ vì nhận thấy những đồ chơi này rất dễ bắt lửa. Những "búp bế" này với kích thước từ 7 đến 16 "inch" đã được phân phối trên toàn quốc. Cơ quan trên thêm rằng cơ quan không nhận được phúc trình nào về những thiệt hại liên quan đến những đồ chơi đó.

_____

Một phúc trình của Chính Phủ Hoa Kỳ có hy vọng được thảo xong trong vòng 10 ngày nữa về một chứng bệnh kỳ lạ nhưng không có vẻ quan trọng và đang hoành hành trong giới công nhân của một cơ sở đạn dược của quân đội gần Burlington, Tiểu Bang Iowa. Khoảng từ 50 đến 100 công nhân bị nhuốm bệnh này trong vòng sáu tháng qua.

_____

Một trận bão tuyết ở miền Trung và miền Nam dãy núi Rockies đã làm tuyết đổ xuống nhiều và có thể di chuyển đến phía Bắc Tiểu Bang Arizona và phía Tây Tiểu Bang New Mexico. Tuyết rơi dày nhiều inch xuống vùng Kingman, Tiểu Bang Arizona và từ một đến ba "inch" phủ trên mặt đất hôm nay ở phía Nam các tiểu bang Wyoming, Utah và Nevada.

Với sự thay đổi vị trí của một tin trong bản tóm lược, phần mở đầu mới đã được chuyển đi với những lời chỉ dẫn gửi cho các giám đốc tin tức (news directors). Một trong những cách làm đó đã được trình bày như aau:

CÁC GIÁM ĐỐC TIN TỨC. Sau đây là phần mở đầu cho bản tin nói về "TÀU" ở trêu:

(TÀU)

Nhân viên canh phòng duyên hải nói rằng 29 thủy thủ người Hy Lạp trên chiếc tàu chở hàng của Liberia ở cách New York khoảng 470 hải lý về phía Đông-Đông Nam báo cáo có lẽ họ phải rời bỏ chiếc tàu. Một phát ngôn viên của cơ quan Canh Phòng Duyên Hải nói rằng một phi cơ cấp cứu chỉ còn cách chừng 20 phút nữa là đến được chỗ chiếc tàu ngộ nạn. Chiếc Georgia ở cách chiếc Petrel 120 hải lý về phía Đông. Chiếc xuồng này cũng gặp bão nhưng có thể tự cứu được. Một chiếc tàu chở hàng của Anh đã cứu được 5 người trong số 10 hành khách của chiếc Petrel và phải dừng lại vì chiếc xuồng dài 70 bộ này.

_____

Cơ quan Quản Trị Thực Phẩm và Dược Phẩm, vân vân XXX lấy đoạn ba của bản tin nguyên thủy (original item).

Cũng trong tuần lễ đó, hệ thống phát thanh có thể và thường làm những tài liệu phụ để kéo dài bản tóm lược từ năm đến mười phút nếu muốn. Đối với những bản tin tóm lược dài 15 phút dành cho truyền thanh, cần phải có cách thức soạn thảo riêng biệt nhưng vẫn phải tôn trọng những phương pháp và nguyên tắc tổng quát.

Bất cứ thời lượng [nào] dành cho việc truyền thanh một bản tin dài hay ngắn, tất cả những bài viết cho truyền thanh là để cho tai nghe hơn là cho mắt thấy. Điều này tạo ra một sự khác biệt trong việc làm tin phát thanh. Những chữ và những câu khó đọc cần được loại bỏ. Nhiều khi những mệnh đề phụ dùng trong một câu chuyện của báo chí lại được làm thành một câu riêng biệt cho tin tức phát thanh.

https://thuviensach.vn

Sự khác biệt quan trọng trong lề lối làm việc của báo chí là sự gán ghép nguồn tin. Trong một tờ báo, nếu bắt đầu câu chuyện bằng sự gán ghép nguồn tin thì bị coi là buồn tẻ, thí dụ như: "Cảnh Sát Cuộc nói..." hoặc "Bộ Ngoại Giao loan báo...". Nhưng trong lãnh vực truyền thanh, vì quá e ngại bị hiểu lầm nên sự gán ghép nguồn tin được nêu ra trước. Do đó, người ta thấy rằng phần mở đầu cho một câu chuyện của tờ báo có thể là: "Một vụ hỏa hoạn xẩy ra ở tiệm bách hóa Gamm làm chết bốn người có thể do một kẻ phá hoại, Cảnh Sát Cuộc hôm nay cho biết như vậy". Nhưng đối với truyền thanh, tin đó có thể được viết như sau "Cảnh Sát Cuộc nói một kẻ phá hoại có lẽ đã gây ra vụ hỏa hoạn làm chết bốn người ở tiệm bách hóa Gamm".

Sự chính xác thực sự của báo chí cũng áp dụng cho truyền thanh nhưng không gay gắt bằng. Những chữ đệm của tên người thường được bỏ đi và nhan đề được rút ngắn nếu thấy nó quá dài. Các tin được trình bày đầy đủ nếu thuận tiện. Song le, quá nhiều tin trong một buổi phát thanh ngắn sẽ trở thành hỗn độn nên vài tin phải bị loại bỏ. Nếu tuổi tác được nêu ra thì phải có lý do chính đáng. Và không phải tất cả những địa chỉ chính xác đều được đều được coi là quan trọng trong bài viết phát thanh. Trừ những điểm riêng biệt này, những nguyên tắc căn bản về sự chính xác của báo chí phải được tôn trọng tuyệt đối không những đối với truyền thanh mà còn đối với bất cứ các phương tiện truyền thông nào khác.

Vì luôn luôn bị áp lực phải cập nhật hóa tin tức—nếu không thính giả sẽ nghe một chương trình phát thanh khác—hệ thống phát thanh cùng có chung một nhược điểm căn bản với hãng thông tấn. Trong khi nội dung của tin tức quan trọng không thay đổi, cách đặt câu phải cho thấy nỗ lực là sắp có thêm một cái gì xẩy ra trong thời gian hai buổi phát thanh. Theo kinh nghiệm, thính giả thường biết họ bị "nhồi sọ "và họ thở dài khi họ thấy "vẫn câu chuyện cũ" rồi tắt máy thâu thanh. Như vậy, tất cả những việc cập nhật hóa—cả khi các hãng thông tấn chú ý đến—thật ra cũng không có lợi bao nhiêu. Thỉnh thoảng, nó còn có hại ở chỗ nếu có nhiều vụ cập nhật hóa như vậy trên một bản tin quan trọng, thí dụ như vụ chuyến xe lửa trật đường "rầy", thì khi thính giả vừa bắt đúng đài họ sẽ không biết nổi là cái gì đã xẩy ra và vào lúc nào.

Tuy vậy, nội dung của các hệ thống phát thanh dần dần cho thấy chứng cứ chắc chắn là phần lớn các công việc đều được làm đầy đủ tuy chưa được đẹp đẽ. Nhưng sự cải thiện nào cũng có thể có được trong một công việc phức tạp như vậy; thỉnh thoảng, nó được thực hiện với hiệu quả tốt đẹp. Nhưng không kể những nhược điểm của nó, các hệ thống phát thanh thông tấn là phần cốt yếu bậc nhất cho các chương trình thời sự của các phương tiện truyền thông điện tử.

THẢO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH TIN TỨC

Người ta nhận thấy có một tầm hoạt động lớn lao trong việc soạn thảo chương trình phát thanh tin tức. Người ta không thể hy vọng một cái gì hoàn bị từ một đài địa phương với 1.000 watts hoặc kém hơn và với một nhân số ít ỏi. Các đài chuyên về tin tức (all-news stations) tăng gia nhưng vẫn ít đài có được số nhân viên có nghị lực và óc tưởng tượng để thay đổi cách thức trình bày cho khỏi buồn tẻ. Do đó, sự phát triển công việc soạn thảo chương trình phát thanh tin tức đặc sắc bị lãng quên hầu như vì lỗi lầm của những đài lớn. Những đài này là nơi mà các ban tin tức có một tầm mức quan trọng nào đó có thể phát triển thêm, và là nơi mà sự đặc sắc của công việc làm tin dễ được nhận biết.

Chắc chắn câu hỏi đầu tiên mà bất cứ chủ biên nào đưa ra cho ban tin tức ngay lúc đầu của phiên họp ngắn về việc soạn thảo chương trình là "Ai đảm nhiệm phần mở đầu?" Dĩ nhiên, phần mở đầu này không hoàn toàn giống phần mở đầu của báo chí. Nó là tin tức mở đầu (opening item) cho chương trình thời sự, tương đương với một cái "tít" quan trọng (leading headline) trong tờ báo. Trong việc soạn thảo chương trình phát thanh tin tức, người ta thường dành cho tin mở đầu một sự quan trọng quá mức. Trong đường lối riêng biệt của truyền thanh, nó hầu như là một biểu hiệu giống như tấm bìa ngoài có màu sắc tốt là biểu hiệu của tạp chí thời sự. Đối với truyền hình, vấn đề này còn có nhiều *ý* nghĩa hơn vì sự cạnh tranh gay cấn hơn.

Một khi tin mở đầu đã được quyết định, công việc thảo chương trình phát thanh tiến hành bằng một loạt

https://thuviensach.vn

những sự tạm ngưng và bắt đầu trở lại. Vì thời gian hạn chót đã gần kề và tin tức bắt đầu thay đổi nên cần phải có những sự chuyên hướng nhanh chóng. Nhiều lúc, khi một chương trình được đem ra phát thanh, lại có những bản tin mới đến khiến cho xướng ngôn viên phải sửa lại bài đọc. Điều chắc chắn duy nhất trong việc soạn thảo chương trình phát thanh tin tức là lúc nào nó cũng có thể bị thay đổi.

Cả khi người điều khiển chương trình phát thanh tin tức là một kỳ tài, anh ta cũng không thể hy vọng làm được những chuyện phi thường. Anh cần có phóng viên giỏi, những cuộc phỏng vấn ghi âm hay đầy đủ chi tiết từ những cảnh trí của những câu chuyện đáng phổ biến và khả năng của những biên tập viên tốt nếu anh muốn làm cho chương trình của anh sống động. Tiếng nói của anh, ý thức của anh về thời giờ và tài năng của anh ứng khẩu, nếu cần, tất cả đều giúp cho phẩm chất và sự đòi hỏi của chương trình. Nhưng trừ phi giám đốc tin tức của anh và người sản xuất (producer) có thể cung cấp được số nhân viên làm việc cần thiết (necessary team work), thật ra anh không thể nào hoạt đông để có một hiệu quả tối đa được.

Một chương trình xuất sắc có sức lôi cuốn thính giả, đặc biệt nhất là trong những khoảng thời gian mà tin tức được nghe nhiều nhất tức là vào buổi sáng và lúc sẩm tối.

Dưới đây là hình thức của nhan đề và phần mở đầu cho một trong những chương trình phát thanh của hệ thống kỳ cựu nhất ở Hoa Kỳ (CBS):

Cháy lớn ở New York... Chu tịch Cộng Hòa Liên Bang Đức đến Paris... Không chiến trên eo biển Bài Loan.

Kính chào Qui Vị. Đây là tóm lược tình hình quốc tế của Hãng CBS.

Hôm nay, trước khi hoàng hôn xuống, ở trung tâm thành phố New York, những ngọn lửa sáng chói bốc lên trên trời khu phố Queens. Lửa đã lan tràn trên một khu nhà ở rộng lốn và rất đông dân cư... và đã tàn phá khu này trong nhiều giờ.

Đó là một thí dụ về sự uyển chuyển của chương trình phát thanh tin tức; trong một chương trình thời sự quốc tế, giám đốc tin tức không ngần ngại nhấn mạnh bằng một phần mở đầu với những và vừa quốc gia vừa quốc tế và địa phương—một vụ cháy trong một thành phố rộng nhất nước.

Thỉnh thoảng, loại tin này được xen kẽ vào một chương trình ở một chỗ thích hợp. Thí dụ, trong một chương trình của hãng NBC (National Broadcasting Corporation), có lúc đã thấy một tin tóm lược xen kẽ với câu mở đầu như sau:

Bây giờ là tin tức tường thuật trực tiếp—một vụ cháy lớn ở Chicago.

Cũng trong chương trình này, hãng NBC cho loan xen kẽ bài viết linh động dưới đây về một trận bão tuyết ở miền Trung Tây:

Bão tuyết thời trên vùng đồng bằng miền Bắc... làm cho thời tiết sụt xuống 25 độ dưới không độ. Tuyết nhẹ bay trong gió. Các tiểu bang Dakota, Nam Dakota, Minnesota, Bắc Iowa bị ảnh hưởng trầm trọng. Những gió mạnh với tóc độ trên 100 dặm một giờ cuốn theo những mảng tuyết cũ và đắp vào vùng núi. Xe buýt và phi cơ ngưng hoạt dộng. Các đường dây điện và giao thông đều bị gián đoạn. Hàng trăm trường học phải đóng cửa. Nhiều toa xe lửa chở hàng bị trật bánh ở phía Nam Đông Nam Tiểu Bang Dakota...

Bài này chứng minh cách thức căn bản viết tin truyền thanh. Các mệnh đề, các phần câu, động từ mạnh, và lối viết rõ ràng, tất cả đều được hòa hợp để tạo ra một hình ảnh trung thực. Đó là tinh hoa của nghệ thuật.

Kỹ thuật viết tin truyền thanh. Khi viết tin cho truyền thanh, người ta. thường hành văn một lối khác để thính giả có thể chú ý đến những diễn tiến mới mẻ nhất. Đối với các nhật báo, đây là một lối viết đặc ký đôi khi còn gọi là "ký sự hóa tin tức". Các tạp chí thời sự bao giờ cũng làm công việc này xuất sắc hơn nhiều tờ nhật báo và vì vậy, truyền thanh và truyền hình đều cố gắng cạnh tranh với các tạp chí thời sự. Hành động này chỉ hữu hiệu khi được thực hiện với lý trí và lẽ phải. Tuy nhiên, người ta sẽ không thể tránh được rủi ro là bóp méo sự thật khi khía cạnh đặc ký được chú ý đến quá nhiều. Bài dưới đây chứng tỏ rằng hãng CBS đã tường thuật như thế nào một trong những câu chuyện thời sự được coi là khó khăn nhất ở Washington—một cố gắng hàng năm để trì hoãn một vấn đề tại Quốc Hội trước ngày Lễ Giáng Sinh.

https://thuviensach.vn

Giống như một con ngựa phóng nước đại khi đánh hơi được mùi nước ở phía trước mặt, Quốc Hội thường có nhiều việc phải giải quyết trước một ngày nghỉ lễ. Nhưng trong khi cố gắng để trì hoãn một vấn đề trong tuần lễ này, Quốc Hội đã gặp phải một "món ăn rất khó nhai", đó là ngoại viện. Vài nghị sĩ và dân biểu muốn về nhà sớm để tổ chức lễ Giáng Sinh nên cố gắng tìm cách cho thông qua một quyết nghị để một lần nữa cho phép tiếp tục các công việc ngoại viện ở mức độ hiện tại cho đến khi Quốc Hội nhóm họp trở lại vào năm tới và giải quyết vấn đề... Một đề nghị khác là tạm thời cho phép tiếp tục các chi phí ngoại viện trong phạm vi lương bổng và các công việc dở dang nhưng không cho các cơ quan ngoại viện được bắt đầu những dự án mới cho đến khi Quốc Hội có thể thảo luận toàn bộ vấn đề vào năm tới.

Ngược lại, một phần mở tin trực thuật sẽ được viết như sau:

WASHINGTON—Một bất đồng ý kiến về vấn đe ngoại viện hôm nay có thể làm cản trở cố gắng đình hoãn việc thảo luận ở Quốc Hội qua ngày lễ Giáng Sinh.

Kỹ thuật lôi cuốn sự chú ý của thính giả trước khi thực sự cho họ biết điều gì đang xẩy ra có thể giúp ích rất nhiều trong những tin tức có tính cách gây ngạc nhiên. Nó có thể đến dưới một công thức cũ thường được trình bày như sau: "Nói với họ cái gì bạn sắp nói với họ rồi nói với họ cái gì bạn đã kể với họ". Thí dụ: khi vua Frederich IX nước Đan Mạch băng hà và được con gái là Công Chúa Margrethe kế vị, hãng NBC đã dùng tin đó để mở đầu cho phần tin tóm lược đêm (night news round up) với một giọng chọc ghẹo để gây sự chú ý của thính giả như sau: "Một phụ nữ trẻ ở Copenhague mà thân phụ vừa mệnh chung đêm qua đã trở thành Hoàng Hậu xứ Đan Mạch".

Khi những tin tức truyền thanh và truyền hình được đọc bằng "thì hiện tại" (present tense), đó không hẳn có nghĩa là một nguyên tắc bất khả vi phạm. Những bản tóm lược tin tức hàng ngày thường được soạn thảo giống như bản tóm lược trên báo chí. Tuy nhiên, có những xướng ngôn viên đòi phải dùng chữ "hôm nay" trong mỗi "tin tức thuộc thì quá khứ" (past-tense item) chỉ cốt để chắc chắn rằng thính giả biết lúc nào biến cố xẩy ra. Kỹ thuật viết tin truyền thanh này tương tự như của loại báo có phẩm chất cao hoặc của tạp chí thời sự. Nhưng khi nó bị áp dụng sai lạc thì ảnh hưởng lại giống như đọc tờ báo hôm qua. Nói chung thì vấn đề này tùy thuộc phần lớn vào người đọc và ý nghĩa gán cho tin tức.

Dưới đây là một tin do hãng NBC đánh đi. Nó cho thấy cách thức trình bày tin tức cũng tương tự như của truyền thanh:

Tối Cao Pháp Viện hôm nay phán quyết rằng một người mang sổ thông hành còn nhiều hiệu lực không thể bị truy tố vì sang Cuba và vi phạm lệnh cấm của Bộ Ngoại Giao (Hoa Kỳ). Qui tắc không được toàn thể chấp thuận này cho biết chính phủ đã có quyền đòi hỏi những phép xuất cảnh đặc biệt cho thông hành sang nhiều nơi nhưng không được sử dụng như một căn bản để truy tố một trọng tội.

Ngoài Cuba, Bộ Ngoại Giao còn hạn chế việc du lịch sang một số nước do Cộng Sản kiểm soát. Những hạn chế này đã bị Liên Hiệp Tự Do Công Dân Hoa Kỳ (American Civil Liberties Union) và các tổ chức khác phản đối nhiều lần. Tôi Cao Pháp Viện nhấn rõ trong phán quyết hôm nay rằng đã có 600 người vi phạm những hạn chế (đi lại) kể từ 1952.

Những tin trực thuật như vậy có thể được nghe thấy trong vài chương trình ưa chuộng nhất của truyền thanh và truyền hình. Dĩ nhiên điểm lợi rõ ràng là tiết kiệm được thì giờ nhờ sự loại bỏ những chữ thừa ngõ hầu dẫn dắt thính giả nghe một tin. Điểm hại là thính giả không thể nào hiểu thấu được tất cả những điều được đem đến cho họ một cách quá nhanh chóng trong một khuôn khổ thu hẹp như vậy.

So sánh với thông tấn xã. Trong báo chí phát thanh, người ta chú trọng đến việc khai triển câu chuyện một cách tự nhiên. Lối tường thuật sau đây của hãng CBS về câu chuyện cướp phi cơ trong mục tóm lược tin tức thế giới cho thấy khác hẳn lối tường thuật của thông tấn xã cũng về đề tài đó đã được đề cập đến trong Chương 15 ở trên:

Một vụ cướp phi cơ khác đã xẩy ra vào cuối tuần và đã chấm dứt trong một cuộc đấu súng. Ba người mang súng và dao đã cướp một máy bay phản lực của Nicaragua và bắt lái sang Cuba. Nhưng khi máy

https://thuviensach.vn

bay hạ cánh xuống San Jose để lấy xăng, và khi 49 hành khách và năm nhân viên phi hành đã thoát ra khỏi máy bay, lính cảnh vệ quốc gia Costa Rica tung hơi cay vào bọn không tặc và bắn hạ được một tên. Một hành khách, con trai của Ông Tổng Trưởng Canh Nông Nicaragua, đã bị thương vì đạn của một tên không tặc và được đưa vào bệnh viện nhưng không có gi nguy hiểm đến tính mệnh. Chiếc máy bay đang đi trên đường [từ] Miami đến Managua, thủ đô Nicaragua. Ba tên không tặc lên máy bay từ San Salvador. Sau khi máy bay hạ cánh xuống San Jose, các hành hhách được ra khỏi [máy bay]. Tổng Thống Jose Figueres của Costa Rica từ đài kiểm soát không lưu nói với bọn không tặc rằng không có sự trả thù nào nếu chúng trả phi hành đoàn nguyên vẹn. Bọn không tặc từ chối và quân cành vệ đã phun hơi cay vào máy bay. Các nhân viên phi hành nhảy qua các của sổ thoát ra ngoài. Rồi một cuộc đấu súng xẩy ra trong đó một tên không tặc bị bắn chết.
Cố gắng kể lại một câu chuyện có tính cách biến chuyển nhanh chóng như chuyện này để cho đa số quần chúng nghe, lối kim tự tháp ngược quả thật không thích hợp chút nào. Do đó, trong việc viết tin cho truyền thanh, tốt hơn hết là sử dụng tất cả những giá trị của lối kể chuyện.

CÁCH CẤU TẠO BẢN TIN TRUYỀN THANH

Không cần phải là một nhân viên có một địa vị cao trong Viện Kỹ Sư Truyền Thanh (Institute of Radio Engineers) để trở thành một phóng viên hoặc biên tập viên truyền thanh. Cũng không cần phải là một nhà sản xuất (producer) hoặc giám đốc tin tức (news director) để trở thành một chuyên gia về lý thuyết và thực hành trong việc phóng các vệ tinh truyền thông hoặc thiết lập các chu trình luồng sóng ngắn có hiệu quả... Ngày nay người ta đã được biết rằng máy thâu thanh đã phát triển mạnh mẽ và vượt lên khỏi thời kỳ ấu trĩ, đã có một sự khác biệt giữa tinh thể galena và một chiếc máy "transistor", và hình ảnh của một ống orthicon cho thấy tiến bộ hơn chiếc máy audiotron của De Forest hoặc máy Western Electric VT2. Trong khi có thể thực hiện chương trình phát thanh tin tức nhà nghề mà không cần phải được học hỏi về những bí mật của những người sáng chế truyền thanh mới và cũ, một sự hiểu biết căn bản về kỹ thuật truyền thanh có thể cho phép tránh được nhiều sự phiền phức. Một mặt, sự hiểu biết này cho phép những người làm tin liên lạc với các chuyên viên kỹ thuật đang điều khiển những đồ trang bị vừa phức tạp vừa đắt tiền của một đài. Mặt khác, nó cho người làm tin một ý niệm tốt về cái có thể hoặc không có thể làm được trong việc thâu thập, trình bày và phổ biến tin tức hàng ngày.

Phát âm. Walter Cronkite đã có lần nói chuyện trên đài CBS về cách thức phát âm tên của một tháng, thí dụ tháng Hai (February). Ông cho biết trong nhiều năm ông vẫn đọc là *Feb—roo—ary*. Rồi một hôm ông lật một cuốn tự điển tiêu chuẩn để kiểm soát lại cách phát âm và ngạc nhiên khám phá ra rằng nếu dùng *Feb—you—ary* thì thật đúng với cách phát âm phổ thông. Ông dũng cảm thốt ra câu: "Lẽ ra tôi phải tìm thấy nó từ trước mới phải".
Đó là một qui tắc tốt và nó thường giúp cho người ký giả truyền thanh khỏi bị rắc rối và khó chịu khi phải trả lời cả một đống thư hỏi một cách giận dữ về cách phát âm một chữ hoặc một địa danh. Khi không thể tìm được tài liệu cần thiết trong một cuốn cách tra cứu, một cú điện thoại có thể giúp ích rất nhiều. Chẳng hạn, đối với một người chưa hề bao giờ đặt chân đến thành phố New York, người ấy sẽ thấy con đường *Houston ở* đây được phát âm là *Hosw-ston* chứ không phải *Hew-ston* như ở Tiểu Bang Texas. Tuy nhiên, một cuốn sách về địa danh sẽ cho biết rằng *Cairo* được phát âm là *Kayro ở* Tiểu Bang Illinois trong khi *Kigh-ro* là tên của thủ đô Ai-cập.
Một vài sự thận trọng đơn giản có tính cách máy móc trong các chương trình thời sự chỉ là sản phẩm của một sự suy luận tốt. Vì vậy, những chữ về danh tính khó đọc hoặc kỳ lạ cần phải được ghi chú rõ ràng từng âm một để giúp cho xướng ngôn viên đọc đúng. Thí dụ giải thưởng Pulitzer, ghi cách đọc là "Pull-it-zur", Mekong, nên ghi chú thêm "May Kong" và Mao Tse Tung nên có kèm theo cách phát âm "Mah-ow See

https://thuviensach.vn

Dung".

Yếu tố thời gian. Ngoài những điều kể trên, yếu tố nổi bật có tính cách máy móc trong việc chuẩn bị chương trình phát thanh tin tức là thời giờ. Đa số các xướng ngôn viên đọc với tốc độ từ 170 đến 180 chữ mỗi phút, nghĩa là khoảng từ 16 dòng đến 17 dòng chữ đánh máy (với trang để lề rộng một "inch") cho một phút đọc. Đối với một đài cỡ trung bình, chỉ có ít tin tức cuối cùng là phải tính giờ, và số giờ trôi qua (elapsed time) của bài viết được ghi bằng chữ số lớn ở phần trên phía tay mặt trang giấy; như vậy, xướng ngôn viên biết khi nào họ phải chấm dứt. Tuy nhiên, đối với đài quan trọng hơn, sự kiểm soát thời giờ được dùng cho chương trình phát thanh tin tức lại nghiêm ngặt hơn. Chương trình năm phút hiện nay chỉ gồm có ba phút rưỡi tin tức, Số còn lại dành cho quảng cáo thương mại và báo hiệu tạm ngưng (sign off); chương trình 15 phút gồm khoảng từ 12 phút rưỡi đến 13 phút rưỡi tin tức, tùy theo phần dành cho quảng cáo thương mại.

Vì thế, nếu một xướng ngôn viên có một chương trình 15 phút bắt đầu từ 11 giờ sáng, việc đầu tiên là anh phải làm là tính giờ chấm dứt các tin tức. Anh biết thời gian "làm dấn hiệu tạm ngưng" và loan báo công vụ của đài chiếm mất 30 giây; do đó, anh ghi giờ 11g14'30" một cách quả quyết ở góc tay mặt trang cuối cùng của bản tin của anh. Sau đó, anh ghi giờ về việc loan tin thời tiết, thường ở trước dấu hiệu tạm ngưng và mất khoảng 20 giây, bắt đầu trang thời tiết anh ghi 11g14'10"; tiết mục ở ngay trước tin thời tiết là bản tóm lược ngắn về thể thao khoảng 45 giây, giờ ghi cho trang ấy là 11g13'25". Và trước tin thể thao có một phút dành cho phần thương mại làm cho quá trình ghi ngược giờ lại là 11g12'25". Với những trang giấy để bên cạnh anh, xướng ngôn viên đã có sẵn sàng dấu ghi giờ để kiểm soát khi nào anh phải bắt đầu phần thương mại cuối cùng và chắc chắn chấm dứt công việc đúng lúc. Nếu cần, anh có thể sử dụng hoặc loại bỏ những tin để bổ khuyết hoặc tự tăng tốc độ đọc theo cách thức đã được chuẩn bị trước. Nhưng anh không thể có sự lựa chọn nào khác là chấm dứt chương trình đúng giờ. Thế có nghĩa là phải loại bỏ những đoạn phức tạp. Và trong mọi trường hợp, cách tốt nhất là trình bày theo lối bản tin tóm lược kiểu mẫu. Nếu có một cuộc phỏng vấn được ghi âm do một người làm tin tức hoặc một thông tin viên thực hiện thì nó được đem sử dụng với vài tin nho nhỏ.

Không có cái gì trong lãnh vực báo chỉ có thể so sánh được với công việc sửa soạn chương trình một cách cẩn thận tính từng giây, từng phút của phương tiện truyền thông điện tử, với cái cảm giác bối rối khi sắp đặt chương trình, với niềm hy vọng vươn cao khi chương trình được phát đi và với cái cảm giác nhẹ nhõm khi chương trình chấm dứt. Khi có một tin mới của một phóng viên cần phải loan và đã có quyết định gián đoạn lề lối thông thường của đài, người ta phải thận trọng và khéo léo để cho việc loan tin có được hiệu quả. Những "màn biểu diễn tin tức" (news show) ngày nay không còn được ưa chuộng trong báo chí phát thanh. Đối với truyền thanh, tin tức được loan đầy đủ và đào sâu nhiều khía cạnh đã được coi là rất hữu ích ở nhiều nơi trên lãnh thổ Hoa Kỳ.

TRUYỀN HÌNH

Truyền hình là một hình thức phức tạp nhất và sống động nhất của báo chí. Truyền hình cồng kềnh vì có nhiều dụng cụ, bị nhiều luật lệ chi phối, bị đóng khung trong các kỹ thuật tinh vi, thường hỗn độn vì thiếu sự chỉ đạo thường xuyên và là vật hy sinh của sự dè dặt quá đáng trong các cuộc tranh luận. Cá tính của truyền hình bị phân chia giữa sự sử dụng khoa trương của kinh doanh, những đòi hỏi thương mại của quảng cáo và những yêu cầu nghề nghiệp của nền báo chí lành mạnh. Nó là sự tổng hợp của vài thứ tốt nhất và vài thứ xấu nhất trong số những yếu tố của điện ảnh, báo chí, thông tấn và truyền thanh. Nó là cái bị nghiên cứu nhiều nhất, bị phê bình nhiều nhất và bị điều tra nhiều nhất. Nó cũng lại là cái thích ứng nhanh nhất và phát triển mau nhất những ý kiến mới, tiêu những số tiền khổng lồ để thâu thập những tin tức quan trọng trong ngày và kiên nhẫn cố gắng tìm ra những đường lối tốt đẹp hơn để thông tin cho quần chúng.

https://thuviensach.vn

Truyền hình có nhiều điểm lợi—sự tức khắc của phát thanh tin tức, sự trình chiếu nhanh chóng những hình ảnh và phát thanh những biến cố hàng ngày vào hàng triệu gia đình, sự tham dự của dân chúng vào tin tức, sự rực rỡ của phim màu và sự trình chiếu hình thức độc đáo nhất của báo chí trong phạm vi làm phóng sự đích thân nhìn tận mắt. Tuy nhiên, những hạn chế của nó cũng lớn lao. Thật vậy, trở ngại nghiêm trọng nhất là sự bất lực trong việc làm tin tức với nhiều chi tiết trong những chương trình thời sự thường xuyên. Nhưng khi có những tin quan trọng như vụ ám sát một tổng thống, cái chết của một giáo hoàng, cuộc phi hành lên nguyệt cầu, sự bất thần bùng nổ chiến tranh ở Châu Á, Châu Phi hoặc Trung Đông thì truyền hình không thể nào bị qua mặt được (unsurpassed). Ngoài những điểm đó, chính đoàn ký giả tận tụy của truyền hình là những người phê bình nghiêm khắc nhất và hiệu quả nhất của phương tiện truyền thông này. Dầu có những cải thiện nào mà họ thực hiện được ngày nay, họ vẫn ý thức rõ ràng rằng những tiến bộ kỹ thuật ngày mai sẽ còn tạo ra nhiều vấn đề để họ phải giải quyết.

Trong bản chất, truyền hình phô bày hầu hết tất cả những khó khăn lớn mà người ký giả gặp phải. Thí dụ, người phóng viên báo chỉ có cây bút chì, một sấp giấy viết, một máy đánh chữ, một điện thoại và một đôi chân tốt để làm việc. Người làm tin tức truyền hình đi động với cả một "quả núi" đồ trang bị, máy thu hình, máy ghi âm, phim ảnh, băng ghi âm đèn chiếu, các dụng cụ trắc nghiệm (testing instruments) và số nhân viên sử dụng những đồ vật đó. Một khi câu chuyện đã được thâu thập với đầy đủ chi tiết, người phóng viên báo chí đến chỗ đặt máy điện thoại và đọc tin hoặc đánh máy bản tin để chuyển đi nhanh chóng toàn bộ sự việc đã xẩy ra. Nhưng người làm tin truyền hình không phải như vậy. Sau khi di chuyển tất cả những đồ đạc và nhân viên của anh vào đúng chỗ với sự chính xác như một sĩ quan ở mặt trận, anh biết rằng anh sẽ chỉ có hai hoặc ba phút để kể một câu chuyện lớn (big story) đối với một bối cảnh hoạt động bằng phim màu hấp dẫn hơn lời nói.

Trong phim trường (studio), người sản xuất không bao giờ có sự xa xỉ như việc trình bày câu chuyện trên cả hai trang giấy với hình ảnh của một tờ báo hoặc trên nửa tá trang giấy của một tạp chí thời sự. Ông phải "nhét" tất cả số phim tốn tiền cùng với âm thanh và lời kể chuyện của chuyên viên—thực hiện được bằng một nỗ lực lớn lao như vậy—vào một khuôn khổ chương trình tin tức 30 phút trừ số thời gian dành cho thương mại và những vụ loan báo khác. Và nếu vì may mắn biến cố đó vẫn còn quan trọng, ông phải phiền lòng về việc cần đối phó như thế nào trước những lời phàn nàn của những người coi truyền hình một cách say mê luôn luôn bác bỏ những chương trình tin tức đặc biệt... Truyền hình không là chủ nhân ông của chính mình theo nghĩa của những xuất bản phẩm hoặc những hãng thông tấn độc lập ở Hoa Kỳ; người ta thường nêu những qui tắc của Ủy Hội Truyền Thông Liên Bang (Federal Commission) để hạn chế nó. Nói chung thì truyền hình không được sự bênh vực nào trong vấn đề này và phải phục tòng.

KỸ THUẬT LÀM TIN TRUYỀN HÌNH

Không thể nào làm việc trong ngành báo chí truyền hình (television journalism) nếu không có sự hiểu biết về những sự sử dụng phim thời sự (news film), băng từ tính (video tape), các phương pháp ghi âm cùng các hệ thống chuyển đạt hình ảnh và tin tức. Trong phim trường, người nào làm công việc gì với một tổ chức của một chương trình tin tức phải hiểu tất cả những cái gì có liên hệ đến quá trình làm cuốn phim thời sự, từ phòng rửa phim đến phòng cắt và ráp nối phim. Cả khi ký giả không có gì liên hệ đến những kỹ thuật phức tạp này, anh cũng phải biết rõ vấn đề, nếu không thì chương trình dù được quan niệm tốt đẹp nhất cũng có thể bị thất bại hoàn toàn.

Phim thời sự. Khía cạnh hình ảnh của truyền hình tự nó đã là một nghệ thuật và là phần vụ quan trọng nhất của các nhiếp ảnh gia và chủ biên phim (film editors). Họ là những người nổi bật nhất trong lãnh vực này; kế đến là người làm tin, thông tín viên, người sản xuất và giám đốc tin tức, đều là những người có liên quan ở một mức độ nào đó trong công tác. Ai ai cũng am tường việc sử dụng các loại phim thời sự—đến-

https://thuviensach.vn

trắng, không có tiếng (silent: SIL), có âm thanh (sound on film: SOF), dài ngắn và thuộc cỡ nào. Đó là phần không thể không có được trong việc chuẩn bị mọi chương trình tin tức cho truyền hình.

Băng video. Trong quá trình thu hình và tiếng, băng video cho phép thực hiện nhiều sự kỳ lạ trong việc trình bày tin tức truyền hình. Từ khi cuộn băng này có thể được sử dụng, ngay tức khắc nó có nhiều điểm lợi hơn phim. Hơn nữa, người ta có thể lưu giữ nó được mãi mãi. Toàn bộ các chương trình đều được ghi vào cuộn băng đó để được sử dụng lại. Trong phim trường, các chương trình này cũng được phân hạng và sắp loại như phim thời sự khi tiếp nhận được và lưu giữ để đem dùng khi cần đến.
Chuẩn bị bài vở để sử dụng cho phim và băng, nhất là khi có âm thanh, là một công việc hết sức phức tạp đối với biên tập viên và chủ biên. Hơn nữa, người ta phải làm công việc này mỗi ngày. Nói chung, điểm cốt yếu là chọn phần có ý nghĩa nhất trong một cuộn phim hoặc băng để dùng vào một phần chương trình đã được ấn định từ trước. Đôi khi một phim không thể thu gọn được vào 45 giây hoặc một phút, [là] thời lượng trung bình dành cho một tin. Do đó, cần phải thu xếp. Nhưng thường thì chủ biên hoặc biên tập viên được trao phó việc sử dụng đống hồ bấm giờ (stop watch) để làm biên bản kê khai những phần riêng rẽ của cuốn phim rồi quyết định những phần nào bị loại bỏ và tìm cách ráp nối những phần được giữ lại với nhau.

Vấn đề biên tập. Nếu cần phải có những đoạn kể chuyện, công việc biên tập phải thích ứng với những cảnh trí được đem lên chiếu, tính ra từ 24 đến 28 hình trong một giây tùy theo vài yếu tố kỹ thuật, và trung bình 36 bộ (chừng 10 thước) phim 16 ly mỗi phút. Nếu thông tín viên tại chỗ có gửi kèm bản thuật chuyện của anh ta cùng với cuốn phim thì nó lại gây thêm nhiều rắc rối cho chủ biên phải giải quyết. Nếu đó là một biến cố thời sự quan trọng, chỉ cần thêm một đoạn phim tài liệu cho nó là nó sẽ được ráp nối; nếu cuốn phim định đem chiếu gồm tin tức ngày hôm qua hoặc một hôm nào trước thì khi sử dụng nó phải kèm theo phần thuật chuyện về những biến cố mới nhất.
Mặc dù người ta nghiên cứu vấn đề này nhiều hay ít, hiện nay có thể học hỏi tốt nhất trong lãnh vực truyền hình vẫn là học trong công việc (learning by doing); giống như quá trình phức tạp để thực hiện một số báo hoặc tạp chí từ sắp chữ, cắt xén bài vở, đặt "tít", đến trình bày quảng cáo, không có một sự mô tả nào có thể rõ bằng cách trực tiếp giải quyết vấn đề. Và chính phải làm như vậy thì những kinh nghiệm và sự hiểu biết về phương tiện truyền thông mới có giá trị.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẦY ĐỦ

Khi một chương trình đầy đủ được đưa lên hệ thống toàn quốc trong 30 phút, nó đã được ráp nối một cách hoàn toàn êm đẹp đến nỗi khán giả không có thể ý thức được tất cả nỗ lực được dồn vào để thực hiện chương trình này. Những máy thu hình di chuyển một cách tự nhiên và thích hợp từ xướng ngôn viên trong phim trường đến những đoạn phim hoặc những phần khác trong chương trình. Đôi khi có một sự thay đổi thú vị của phương tiện truyền thông và những bức hình chiếu lớn của người điều khiển chương trình hầu như được mô tả như một người bình tĩnh, cương quyết, có uy quyền và nghiêm trang trong những lúc gay cấn. Đằng sau ông ta, có thể dùng một máy chiếu các đồ hình bất động như bản đồ, hình vẽ, hoặc các dòng chữ tít lớn. Người ta phải cố gắng làm hết mình để duy trì sự chú ý của khán giả, từ việc bỏ bớt những nhận xét của người điều khiển chương trình đến việc sử dụng phim đặc ký (feature film) khi không đủ phim thời sự để làm cho chương trình hấp dẫn. Trừ trường hợp những tài tử nổi danh như Eric Sevareid, người diễn giải tin tức không được phép ngồi, nói và chăm chăm nhìn vào khán giả quá lâu trong các gia đình. Chính Sevareid thường chỉ xuất hiện trong hai hoặc ba phút.
Khi một chương trình chấm dứt, công chúng phán xét nó qua nội dung của nó mà họ vừa mới nghe và xem. Những kỹ thuật được áp dụng một cách khéo léo khiến cho con mắt chưa có kinh nghiệm thường không thể

https://thuviensach.vn

khám phá được gì. Nếu kỹ thuật không điêu luyện, các chủ biên, biên tập viên và những người làm tin tức không thể nào làm một chương trình chung với nhau. Truyền hình với tư cách là một phương tiện thông tin (news medium) tiến triển mãi mãi, và những phát kiến phải được đem thực hành để làm cho nó có hiệu quả hơn.

VIẾT CHO TRUYỀN HÌNH

Nếu thông tín viên viết cho truyền hình phải hoạt động như phóng viên, giám đốc phim ảnh (film director) và chủ biên thì người nào viết cho truyền hình cũng phải biết kết hợp sự khéo léo và trí sáng suốt của nhà soạn kịch, của người viết chuyện cho điện ảnh và của ký giả có thực nghiệm. Nói rằng biên tập viên truyền hình phải chú ý đến cả thính giác lẫn thị giác, điều đó vẫn chưa đủ. Theo một nghĩa thực sự, họ phải sắp đặt bằng cách thống nhất ngôn từ và tâm trạng một mớ hỗn loạn những cảnh trí và âm thanh rồi cho chúng một ý nghĩa. Nó chứng tỏ một sức sáng tạo ở một cấp độ cao nhất. Phóng sự truyền hình hay, giống như một vở kịch hay, có hiệu quả nhất khi nó đòi hỏi lý trí hơn là xúc cảm, khi nó cố gắng đạt ưu điểm qua nghệ thuật hơn là sự biểu lộ tình cảm thái quá và thô sơ, khi nó tự căn cứ vào những sự sử dụng những hạn chế mà lại làm cho con người hiểu ngay những sự kiện được dùng để cấu tạo phóng sự đó. Muốn làm công việc này với sự tiết kiệm số chữ và với cảnh trí được chọn lọc kỹ mỗi ngày trong một khoảng thời gian không quá 30 phút—thời lượng thông thường cho một chương trình tin tức truyền hình—quả không phải là việc dễ. Đó là điều không nên đem khuyến khích cho những người làm việc có tính cách tài tử.

Chương trình tóm lược tin tức buổi tối của ba hệ thống lớn nhất ở Hoa Kỳ—ABC, CBS và NBC—ít khi thay đổi cơ cấu hàng ngày và nội dung có thể nói là tương tự nhau bởi vì tính chất của các tin tức trong ngày. Nếu có sự khác biệt thì đó có thể là sự thi đua với nhau về tài liệu và những nhân vật được chọn để khai thác.

Nhân dịp các hệ thống truyền hình được vào Trung Hoa (lục địa) lần đầu tiên trong cuộc công du của Tổng Thống Nixon trong mùa Đông 1972, không phải là một sự ngẫu nhiên mà các hệ thống này phải trông cậy rất nhiều vào các ký giả thượng thặng như Harry Reasoner của ABC, Walter Cronkite của CBS và John Chancellor của NNC. Có lúc một số tài liệu đã được họ thực hiện chung với nhau cũng như nhiều đoạn phim của họ về Tổng Thống, về phu nhân Nixon và về các nhà lãnh đạo Trung Hoa. Nhưng họ cũng lại có dịp tạo sắc thái riêng cho tài liệu của xí nghiệp họ và những bài bình luận của họ. Vì phim đã được tiếp vận bằng vệ tinh về New York và nhiều bài bình luận cùng tài liệu diễn giải phải được chuẩn bị ngay nên công việc sắp đặt một chương trình thời sự buổi tối ở New York có xen kẽ bằng những mẩu tin ngắn và quảng cáo thương mại là một công việc khá bề bộn. Những tổ chức làm tin truyền hình cần phải có một khả năng thích ứng cao độ mới có thể hoàn thành được những chương trình phức tạp như thế với rất ít lỗi lầm thực sự. Thí dụ như ở Trung Hoa, các hệ thống quảng bá bị hạn chế ở con số 44 người trong số 87 đại diện báo chí được đi theo phái đoàn của Tổng Thống Nixon. Trong trường hợp ở Nga Sô hồi tháng Năm 1972, có nhiều sự dễ dàng hơn: nhiều nhóm làm tin được phép hoạt động đông đảo hơn và có nhiều sự dễ dàng hơn trong việc ghi âm về cuộc ký kết thỏa ước hạn chế võ khí nguyên tử giữa Hoa Kỳ và Nga Sô.

Trong chương trình kèm theo một trong những buổi phát hình về cuộc viếng thăm lịch sử nước Trung Hoa, những phức tạp về việc sắp đặt mọi công việc để cho được chính xác trở nên rõ rệt hơn. Chương trình đó có sáu đoạn gồm 33 tiết mục kể cả sáu mục quảng cáo thương mại giữa chương trình và một mục quảng cáo thương mại cuối chương trình. Gom chung lại, những mục quảng cáo thương mại chiếm hết 7 phút và 55 giây, trong khi phần mở đầu chiếm 1 phút 20 giây, chỉ còn lại 20 phút 45 giây dành cho phần tin tức. Trong thời lượng của tin tức, vì tính cách quan trọng và mới mẻ của các tin từ Bắc Kinh gửi về nên 16 phút 30 giây đã được dành riêng cho Trung Hoa. Chương trình đã được trình bày luân phiên đều đặn từ Howard K. Smith, người điều khiển chương trình ở New York, đến đặc phái viên Harry Reasoner và các phóng viên Tom Jarriel, Ted Koppel và Howard Tuckner có mặt ở Trung Hoa. Sau đó, nhiều phóng viên khác

https://thuviensach.vn

được xuất hiện trong bản tóm lược tin tức, tát cả đều được Smith giới thiệu.
Trong chương trình này cũng như trong hầu hết các chương trình tóm lược tin tức của các hệ thống truyền hình, bài viết quả thật phải khéo léo và tỉ mỉ đến nỗi không thể phân biệt đó là một bản tin của truyền thanh, của truyền hình hoặc một bài viết cho hãng thông tấn hoặc cho một tờ báo. Thường thường, tài liệu cho truyền hình được trình bày chung trên một trang giấy: phần kể chuyện (AUDIO) ở một bên và phần hình ảnh (VIDEO) ở một bên kèm theo những lời chỉ dẫn thích hợp. Một người sản xuất giỏi thường đòi hỏi tối đa chi tiết về mọi sự việc có thể đưa vào chương trình để khi cần đến có thể có những quyết định thay đổi cách thức sắp đặt đoạn này dài hơn hoặc đoạn kia ngắn hơn. Một phần của chương trình tin tức buổi tối từ Trung Hoa gửi về đã được in lại ở những trang dưới đây. Phần chương trình này dài 3 phút 30 giây, trình bày Tổng Thống Nixon thăm Vạn Lý Trường Thành.

TIN TỨC BUỔI TỐI CỦA ABC

1. Howard K. Smith mở đầu	:30	
2. Harry Reasoner	:10	:40
3. HKS	:30	1:10
4. Yết thị và quảng cáo	:10	1:20
5. HKS	:30	1:50
6. NY/VTR - Reasoner - Trường Thành	3:30	5:20
7. HKS	:20	5:40
8. NY/VTR - Jarriel - Thương nghị	1:15	6:55
9. HKS	:05	7:00
10. Loan báo	:05	7:05
1 l. Thương mại số 1	1:05	8:I0
12. HKS	:30	8:40
13. NY/VTR - Jarriel -- Lăng nhà Minh NY/VTR - Koppel - tiếng đám đông	3:15	11:55
14. HKS	:05	12:00
1 5. Loan báo	:05	12:05
16. Thương mại số 2	1:05	13:10
17. HKS	:20	13:30
18. NY/VTR - Tuckner - Bộ đội Trung Hoa	2:50	16:20
19. HKS	:05	16:2 5
20. Thương mại 3 và 4	2:05	18:30
21. HKS	:30	19:00
22. NY/VTR - Reasoner -- mua sắm	1:50	20:50
23. HKS	:05	20:55
24. Thương mại số 5	1:05	22:00
25. HKS – tóm lược tin tức	1:55	23:55
26. NY/Phim - Rolfson - Hòa đàm Ba Lê	:40	24:35

https://thuviensach.vn

27. HKS	:10	24:45
28. NY/Phim - Brannigan – Berrigan được trả tự do	:40	25:25
29. HKS	:05	25:30
30. Thương mại số 6	1:05	26:35
31. Reasoner - Bình luận	1:40	28:15
32. HKS - Chào tạm biệt	:05	28:20
33. Chấm dứt	:09	28:29

Chương trình của ABC về Vạn Lý Trường Thành và lăng tẩm nhà Minh được phát hình ngày 24-2-1972.

VIDEO	AUDIO
HKS (OC) và VIZ Vạn Lý Trường Thành và bản đồ Trung Hoa :30	HKS: Mặc dầu đến Trung Hoa đã bốn ngày. Tổng Thống Nixon hôm nay mới có dịp đầu tiên đi tham những thắng cảnh. Trước hết, ông thăm Vạn Lý Trường Thành, một nơi có lẽ hấp dẫn nhiều du khách nhất trong xứ. Đây là Harry Reasoner tường thuật cuộc viếng thăm này:
VTR: HR qua vệ tinh truyền từ Trung Hoa :30	HR: Bức trường thành này chắc chắn là một trong những thắng cảnh vĩ đại của thế giới. Trường thành ngăn cách vùng núi phía Bắc. Đây là nơi mà Tổng Thống Nixon thăm viếng trong ngày hôm nay. Vạn Lý Trường Thành không được kể là một trong bẩy kỳ quan của thế giới ngày trước vì những người lập danh sách bẩy kỳ quan đó chưa từng thấy nó, mặc dầu nó vẫn đứng sừng sững ở đây.
VTR: Chiếu vài đoạn về Vạn Lý Trường Thành :5O	Vạn Lý Trường Thành đã được xây nên trong khoảng thời gian 15 năm với 300.000 công nhân trước thời Thiên Chúa giáng sinh để thiết lập một phòng tuyến dài 1.200 dặm sát địa đầu Trung Hoa cốt để ngăn chặn giặc Hung Nô. Nhiều triều đại về sau đã trùng tu bức trường thành này. Chính phủ hiện tại cũng làm công việc đó nhung là để lôi cuốn du khách chứ không phải để ngăn chặn kẻ xâm lăng. Cũng giống như phòng tuyến Maginot, Trường Thành này trở thành hoang tàn vì bị lãng quên. Kẻ xâm lăng tràn vào bằng mọi cách qua những lỗ hổng của bức trường thành khi [nó] chưa được sửa chữa, hoặc qua các cổng. Chưa một ai phá nổi bức trường thành này.
VTR: Đoàn xe của Tổng Thống Nixon :15	Tổng Thống Nixon và phu nhân đã vượt qua 35 dặm từ Bắc Kinh lên đây lúc sáng sớm khi bắt đầu có nắng sau một trận tuyết nhỏ. Có một số người Trung Hoa đi theo Tổng Thống

https://thuviensach.vn

	và phái đoàn; một số người đang trông nom việc trùng tu và nhiều hướng dẫn viên đã chỉ cho du khách biết những phần đã được trùng tu.
VTR: Nixon trên Trường Thành :30	Nixon bước thử lên một chỗ dốc rồi lên mặt Trường Thành. Ông quan sát những chòi canh bằng đá vuông đặt cách nhau chừng vài trăm thước. Các hướng dẫn viên đã trình bày với ông về những khó khăn trong việc xây trường thành này, về việc sử dụng trường thành trong những năm về sau để giao thông và về những quân thù từ phương Bắc xuống. TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI TRUNG HOA.
VTR: Nixon chào dân chúng T.H. :15	Tổng Thống Nixon quả là một vị du khách hoàn hảo. Ông bắt tay những người dân Trung Hoa khi thích hợp và phóng mắt nhìn ra xa để quan sát cảnh tượng ở phía Bắc, nơi xuất phát của bọn xâm lăng. Sau cuộc viếng thăm này, Tom Jarriel của hệ thống ABC phỏng vấn Tổng Thống Nixon về cảm tưởng của ông.
VTR: Nixon (CU) 1:05	NIXON: Điều quan trọng nhất là chúng ta có một thế giới cởi mở. Khi chúng ta nhìn bức trường thành này, chúng ta không muốn có bất cứ một bức trường thành nào ngăn cách các dân tộc. Tôi thiết nghĩ một trong những kết quả của cuộc du hành của chúng ta là chúng ta hy vọng có thể có [là] những bức trường thỉnh đang được xây lên . . . không ngăn cách các dân tộc trên thế giới, mặc dầu có những sự dị biệt . . . Các dân tộc sẽ có cơ hội để thông cảm lẫn nhau và chia xẻ với nhau những nỗ lực riêng và điều này có nghĩa là một sự tiến bộ trong hòa bình. Tôi muốn nói rằng khi tôi đứng nhìn bức trường thành này, thật đáng công vượt qua 16.000 dặm đường để được dừng chân tại đây.
VTR:HR (OC) :05	HR: Harry Reasoner, đây là tin tức của ABC từ Bắc Kinh.

Rõ ràng là từ thí dụ trên, nguyên tắc tốt nhất phải theo khi viết tin cho truyền hình là nguyên tắc uyển chuyển. Điều chắc chắn là viết tin cho những phương tiện truyền thông điện tử không thể viết bừa bãi được, ít nhất cũng đúng với loại đài và người sản xuất có trách nhiệm. Cũng không thể để cho một người mới tập tễnh vào nghề đứng trước máy vi âm, như một Cronkite hoặc một Reasoner làm một cách tự do. Việc này chỉ dành cho những người đã có chuẩn bị và có kinh nghiệm nhiều năm.

Không phải cái gì được trình bày trong tin tức truyền hình đều phải là chuyện quan trọng đến "lở đất" đâu.

https://thuviensach.vn

Thỉnh thoảng cũng có những chuyện tầm thường như giá trứng đã hạ xuống. về việc này, trong lúc lập chương trình, hãng NBC đã phái Rebecca Bell đi thăm một trại chăn nuôi gia súc của Fred Monroe ở Plainfield, Tiểu Bang Illinois, và kết quả là có đoạn tin dưới đây tuy ngắn nhưng sống động:

VIDEO	AUDIO
Người điều khiển (OC) :10	Người điều khiển: Mỗi lần chúng tôi trình bày câu chuyện về giá nông phẩm gia tăng, các nhà sản xuất trứng đều phàn nàn rằng chúng tôi không loan tin giá trứng đang hạ xuống. Vậy bài tường thuật này sẽ nói về chuyện đó.
VTR: Một cảnh chợ :12	Bell (VO): Vào lúc mà giá cả mọi thứ gia tăng, các bà nội trợ có thể bớt lo nghĩ về giá trứng. Giá trứng bán lẻ xuống thấp hơn giá trong 10 năm nay, vài tiệm buôn đang bán 33 xu một tá so với 84 xu năm 1969.
VTR: Thị trường Chicago :12	Nguyên do là vì có quá nhiều trứng bán trên thị trường. Dân chúng cũng mua ít trứng hơn trước sau lời khuyến cáo của cơ quan y tế về chất "cholesterol". Những nhà buôn cho rằng các lý do trên làm cho giá thị trường luôn luôn kém hơn giá sản xuất trong năm vừa qua.
VTR: Bell : 18	Những chủ trại gà nói sự thặng dư cung cấp này là do việc sử dụng một loại thuốc chủng ngừa một bệnh mà trước đây đã làm chết 20 phần trăm số gà mái ở nông trại. Nhờ loại thuốc chủng ngừa này, gà vịt mạnh khỏe hơn, sống lâu hơn, và đẻ nhiều trứng hơn.
VTR: Gà vịt ở trại Plainfield, Tiểu Bang Illinois	Một phân tích gia về giá cả thị trường cho biết một nguyên do khác là nhờ ở giống gà thuần chủng. Thường thường, khi giá giảm xuống, các chủ trại sẽ bán một số gà nấu "súp". Năm nay, ai cũng chờ cho người khác bán hết số gia súc của họ. Những công ty lớn còn có thể đứng vững được nhưng những nhà buôn nhỏ hiện đang lo ngại về sự phá sản. (CHIẾU PHIM TRẠI MONROE: 1:20)
VTR: Trứng và những cảnh nông trại :18	Bell (VO): Vài nhà buôn đang ủng hộ một đạo luật tại Quốc Hội cho phép Chính Phủ điều hành giá trứng. Các buổi họp về đề nghị này sắp bắt đầu nay mai. Đạo luật này nhằm mục đích giảm thiểu những rủi ro cho các chủ trại chăn nuôi gia súc nhung nó cũng có mục đích làm cho người tiêu thụ sẽ không còn được mua trứng rẻ như vậy. Rebecca Bell, Ban Tin Tức của NBC, ở

https://thuviensach.vn

Plainfield, Illinois.

Viết tin cho truyền hình đòi hỏi nhiều sự nghiên cứu, suy nghĩ và bút pháp y như tất cả các hình thức truyền thông cần đến viết lách. Thí dụ, thật là vô lý khi cho rằng tất cả cái gì viết cho truyền hình chỉ cần sử dụng nhiều "thì hiện tại" hơn các bài viết cho nhật báo và hãng thông tấn là những cơ quan đòi hỏi bài viết phải theo đúng nguyên tắc và phải sử dụng "thì quá khứ". Hiện nay đang còn có nhiều bản "stencil" mắc phải lỗi lầm trên và cần phải loại bỏ chúng.
Bút pháp của người viết tùy thuộc ở sự huấn luyện, tính tình, khả năng, bối cảnh và nhất là hoàn cảnh mà người đó được phái đến làm tin. Trong lãnh vực truyền hình, hoàn cảnh thường thay đổi nhanh chóng hơn là trong các lãnh vực truyền thông khác Do đó, người viết không thể đặt mình vào một khung cảnh đặc biệt nào. Những gì anh ta viết hôm nay sẽ được phán xét bằng những tiêu chuẩn của ngày hôm nay; ngày mai, những tiêu chuẩn này có thể khác đi. Nếu điều này có nghĩa là truyền hình thỉnh thoảng bị coi là lộn xộn thì đó chính là hậu quả của việc làm tin với một phương tiện truyền thông đang phát triển quá mau chóng. Những yếu tố bênh vực cho người viết là phải có một ý thức về sự quân bình và đầu óc hài hước.

TRUYỀN THÔNG HỮU TUYẾN

Đạo Luật Truyền Thông Liên Bang năm 1934 đã hạn chế sự bành trướng của những băng tần truyền thông điện tử đáng lẽ không nên còn tồn tại lâu dài hơn trong tình trạng hiện nay. Luật lệ về sự đồng đều cũng như khoa học không thể tiếp tục ủng hộ việc cho thiết lập 10 đài ở thành phố này và chỉ cho hai đài ở thành phố khác. Tiến Sĩ Peter C. Goldmark, chủ tịch hồi hưu [?] của các phòng thí nghiệm của hãng CBS và là người sáng chế ra máy ghi âm "băng dài" tin rằng chỉ cần hai vệ tinh tối tân là có thể sử dụng cho 40 hoặc nhiều hơn nữa những băng tần từ bờ biển phía Đông sang bờ biển phía Tây Hoa Kỳ. Như vậy, bất cứ một hệ thống truyền hình nào cũng có thể phát hình cho khán giả một loạt những chương trình khác nhau nhờ một phương pháp đơn giản và ít tốn kém là thu đĩa tại những đài trên mặt đất. Như vậy có nghĩa là sắp chấm dứt được việc sử dụng hệ thống truyền hình hiện nay mà chúng ta đã biết và sẽ đem đến những hệ thống phức tạp hơn và có nghệ thuật hơn.
Tiến Sĩ Goldmark nói: "Chúng tôi tin rằng với tất cả những phát minh cần thiết sẵn có, những hệ thống truyền thông bây giờ có thể sẽ được đem ứng dụng vào các nhu cầu kinh doanh, hành chính, giáo dục, y tế và những mục tiêu văn hóa để phát triển một xã hội mới ở thôn quê. Nhiệm vụ này quả thật vĩ đại nhưng đó chính là một thử thách khẩn cấp cho thế hệ thanh niên của chúng ta và là một nhiệm vụ đòi hỏi ít nhất một phần nào nỗ lực của chúng ta. Tôi tin tưởng rằng sự vĩ đại của công tác này sẽ biến việc du hành lên mặt trăng như đi trên một du thuyền vậy".[47]

Tin tức của truyền hình hữu tuyến. Những hứa hẹn thật là to tát nhưng những thành quả đạt được tương đối khiêm nhường. Hội Truyền Hình Hữu Tuyến Quốc Gia, trong một bản tường trình mới nhất, cho biết trong số 1.206 hệ thống hữu tuyến ở Hoa Kỳ, 751 hệ thống có đài khí tượng tự động, 99 hệ thống có những máy viễn ký chuyển tin tức, 23 hệ thống có những máy ghi nhận tài liệu thị trường. Trong số những hệ thống hữu tuyến địa phương, 113 hệ thống có những chương trình tin tức địa phương nhưng chỉ có 78 hệ thống hoạt động hàng ngày. Bản nghiên cứu của Hãng duPont-Columbia về báo chí truyền thanh cho biết: "Phương pháp vẫn còn tầm thường, ban điều hành và ngân sách kém cỏi, nhân viên trẻ tuổi và thiếu kinh nghiệm, dụng cụ trang bị thiếu thốn".[48]
Tóm lại, những chương trình tin tức của những hệ thống này vẫn còn ở trong giai đoạn cổ lỗ hơn giai đoạn của truyền hình lúc mới chỉ chú trọng đến những cuộc đấu giả tạo của các đô vật và những cuộc đua ngựa lấy giải. Những nhà chuyên môn trong lãnh vực bá âm khỏi phải quá bận tâm đến những hoạt động như vậy.

http://thuviensach.vn

Nhưng có một điều rõ ràng là những ai muốn nghiên cứu về vị thế của truyền hình hữu tuyến đều thấy sự phát triển của nó để trở thành một phương tiện truyền thông quan trọng ở Hoa Kỳ còn là một vấn đề thời gian.
Các hãng thông tấn đều biết rõ những cơ hội để khai thác ngành truyền thông hữu tuyến nên cả hai hãng AP và UPI đều bành trướng những khả năng tối thiểu của hãng về phương tiện truyền thông tối tân nhất. Đối với các nhật báo, sau nhiều chục năm tham dự vào những cuộc nghiên cứu và phát triển, truyền thông hữu tuyến chỉ còn là một ngoại lệ. Jules S. Tewlow, giám đốc các kế hoạch đặc biệt tại Viện Nghiên Cứu của Hội Xuất Bản Báo Chí Hoa Kỳ, đã viết:
"Trong vòng 10 năm tới, phương tiện truyền thông hữu tuyến có thể trở thành một trong những phần tử quan trọng nhất trong số những hệ thống phân phối tin tức nối liền các nhật báo với độc giả. Vì kỹ thuật truyền thông bằng băng tần có thể biến đổi được bản chất của việc phân phối tin tức, báo chỉ có thể có những bước nhảy vọt qua không gian và thời gian trong vấn đề cung cấp tin tức cho các khách hàng".
Dĩ nhiên, những nhà xuất bản báo chí lại một lần nữa mơ ước đến một vài công thức kỳ diệu có thể gỡ rối cho họ khỏi những hệ thống máy móc và phát hành phức tạp, giảm bớt những chi phí của họ về những giờ làm việc ban đêm và mang lại cho họ một đường lối mới để giải quyết nhiều vấn đề của họ. Nhưng đoàn người yếu ớt và kém chuẩn bị này đang phải để phòng sự có thể xuất hiện của những tờ báo mới toanh, phát hành từ một chiếc hộp đen đặt ở một góc của phòng khách. Trong giai đoạn sơ khai, dụng cụ này đã có thể được thực hiện dưới hình thức một vật phụ thuộc ít tốn kém của một chiếc máy truyền hình, nhưng nó chưa được phổ thông mấy. Dù cho tương lai của nền báo chí ra sao, chắc chắn sẽ không phải là hình thức đó.
Tiến Sĩ Goldmark nhận định rằng trong một quốc gia được truyền thông bằng một phương pháp mới ở một mức độ cao, truyền hình có thể sử dụng những băng tần trong một khoảng thời gian và báo chí cùng những phương tiện truyền thông ấn loát khác làm công việc truyền tin cũng trên những băng tần đó trong một khoảng thời gian khác, chẳng hạn trong những giờ buổi sáng nhờ những dụng cụ truyền chân tối tân. Chắc chắn là sự xuất hiện của truyền chân hữu tuyến sẽ mang lại nhiều cơ hội cho việc quảng bá tin tức hơn và nhiều thỏa mãn hơn cho một dân tộc đang "đói tin".

PHÊ BÌNH TIN TỨC TRUYỀN HÌNH

Sự yếu kém về ngân sách, sự phong phú của các chương trình quảng cáo và phạm vi hạn chế của việc soạn thảo chương trình phục vụ quần chúng đã là những giới hạn chính cho việc bành trướng những chương trình thời sự của các hệ thống truyền hình. Mặc dầu những bất lợi thường xuyên của truyền hình thương mại trong đó tin tức chỉ là phụ thuộc đối với hai lĩnh vực giải trí và quảng cáo, các ban tin tức đều mở rộng phạm vi hoạt động trong 10 năm qua để trở thành một lợi ích lớn cho quốc gia. Những thành tích của các ban tin tức trong nhiều biến cố như các cuộc tranh cử Tổng Thống được coi là rất cao; chỉ có mỗi một khuyết điểm là sự nóng nảy muốn đứng đầu trong việc loan báo kết quả, điều này, chúng ta có thể hiểu được. Trong việc cung cấp những phim tài liệu của hãng CBS về "Cuộc bán đứng Ngũ Giác Bài", truyền hình đã chứng minh là đã có một ảnh hưởng vô địch về các vấn đề phục vụ công ích. Hơn nữa, vì những giới hạn của nó, truyền hình vẫn còn chỗ đứng để thực hiện những cuộc cải thiện về tin tức và về các vấn đề phục vụ công ích.
Hiện nay, những phim tài liệu có quá ít. Và cũng có quá ít xí nghiệp thực hiện những phim đó. Trên căn bản hàng ngày, truyền hình hãy còn lệ thuộc quá nhiều vào những hãng thông tấn trong việc thâu thập tin tức tổng quát và quá ít sự khích lệ để các phóng viên truyền hình có khả năng đi thu thập và đào sâu tin tức. Sau này, nếu họ có thể ngang nhiên đứng trước vòm cung vĩ đại của Điện Capitol hoặc trước hằng hà sa số những lá cờ của Liên Hiệp Quốc hoặc có thể được đọc những dòng chữ của chính họ, thì họ sẽ không còn e ngại gì nữa. Sự ganh đua chính của họ, trừ vài ngoại lệ đáng hoan nghênh, là gặp mặt một vị tổng thống hoặc vài nhà lãnh đạo quốc gia khác để nêu lên vài câu hỏi trong một cuộc họp báo.
https://thuviensach.vn

Quyền hoạt động của truyền hình. Một lời than phiền khác về những tin tức của các hệ thống truyền hình—lãnh vực mà truyền hình đang chia xẻ với báo chí—là phạm vi hoạt động bị giới hạn. Hầu hết các nhóm người thiểu số đều cố gắng tranh đấu để được thâu hình lâu vì biết rằng đó là một trong những phương pháp chắc chắn nhất để lôi cuốn sự chú ý của khán giả toàn quốc và họ thường đạt được kết quả, nhưng không phải trong một hình thức làm thỏa mãn họ. Nhiều khi, những nhóm thiểu số này gây được tiếng vang trước khán giả dưới hình thức những vụ phá rối, những cuộc biểu tình hoặc những cảnh tượng thương tâm khác. Đối với những nhóm thiểu số, cho xem loại tài liệu này nhất định đưa đến một hình thức khai thác. Cái mà họ tìm kiếm, cái mà truyền hình lẫn nhật báo không thể cung cấp được cho họ, là quyền có một phát ngôn viên đọc một bản tuyên bố có hiệu lực tương đương như vậy. Vì bản chất đích thực của thời gian và kích thước của tin tức, quyền hoạt động đó bị hạn chế đến cả những nguyên nhân khẩn cấp nhất liên hệ với tin tức hàng ngày.

Dĩ nhiên, truyền hình dễ bị kiểm soát hơn là báo in. Dưới quyền kiểm soát của Ủy Hội Truyền Thông Liên Bang, tin tức và bình luận của truyền hình không được hưởng sự bảo vệ rộng rãi dành cho các báo trong Tu Chính Án thứ nhất của Hiến Pháp (Hoa Kỳ). Trong khi Ủy Hội Truyền Thông Liên Bang sử dụng rất ít quyền hành bắt buộc một đài phải theo sự kiểm duyệt của Ủy Hội rồi dành những sự dễ dàng cho một nhóm đối lập, những sở hữu chủ của các phương tiện truyền thông điện tử dư biết rằng Ủy Hội vẫn có quyền hành và ý thức được rằng Ủy Hội có thể áp dụng những quyền hành để chống lại những người ngoan cố. Truyền hình được tin cậy thường bị để ý nhiều hơn, nhất là khi có những tiếng nói mạnh mẽ phát xuất từ một chương trình thường xuyên hoặc trong một phim tài liệu phản đối một chính sách hoặc hoạt động mơ hồ nào đó của chính phủ. Có điều là những tiếng nói mạnh mẽ này không được nhiều cho lắm. Với tất cả sự thực, người ta kể lại rằng nếu chỉ riêng truyền hình thì "những Tài Liệu của Ngũ Giác Đài" (The Pentagon Papers) nói về nguồn gốc và sự bành trướng chiến tranh ở Việt Nam sẽ không bao giờ được quần chúng chú ý tới.

Trước đây, trong thập niên 1960, khi những vụ rối loạn xẩy ra luôn luôn trong các thành phố, một số người lo ngại rằng những vụ quay phim và trình chiếu những cảnh tượng thương tâm đó cũng đủ làm lan rộng tình trạng vô trật tự trên toàn quốc. Cũng có một vài nguyên do để than phiền về tư cách của vài phần tử vô trách nhiệm của truyền hình đã sử dụng những máy thu hình để gây ra bạo động. Tuy nhiên, trong thập niên 1970, lý trí đã thắng dù tất cả các cách thức điều tra vẫn tiếp tục. Sự nguy hiểm lớn lao không phải ở chỗ trình bày những hình ảnh hỗn loạn trong vài tình hình thời sự quan trọng mà là ở chỗ loại bỏ chúng. Cũng như người ta không thể nói là đúng sự thực việc các nhà báo và các thu hình viên sắp đặt một cách tỉ mỉ những cảnh trí gây bất mãn để có được vài đoạn phim hấp dẫn. Phương pháp điều tra đã thất bại trong những trường hợp tường thuật vô trách nhiệm. Vấn đề này đã được Richard S. Salant, chủ tịch ban tin tức của hãng CBS đặt ra: "Vấn đề thực sự là tường thuật một cách có trách nhiệm".

Tự kiềm chế. Tất cả các ký giả đều phải biết tự kiềm chế, bất kể phục vụ cho loại phương tiện truyền thông nào. Bắt buộc các nhà báo, thu hình viên và nhân viên của các cơ quan truyền thanh truyền hình đứng ngoài những khu vực khủng hoảng (crisis areas) không phải là giải pháp hay. Làm như vậy tức là để cho những lời đồn đãi vô trách nhiệm ảnh hưởng đến những người đang bị thất vọng và bị sợ hãi. Sự rối loạn trong các thành phố sẽ không giảm bớt nếu những nhà báo cứ phải đứng ngoài cho đến khi nguy hiểm đã qua, hoặc các thu hình viên phải để những máy quay phim ở nhà, hoặc những người này phải trì hoãn hoặc tự kiểm duyệt những cái mà họ có thể nhìn thấy. Sự thực như người ta đã thấy là khi có sự kiểm duyệt một phần hay toàn phần trong địa phương (như đã từng xẩy ra ở đây và ở nơi khác) thì tin tức đã được loan đi nhanh chóng ngoài nơi xẩy ra cũng như đã được truyền thông trở lại một cách cũng nhanh chóng.

Ở Nga Sô, nơi mà chính phủ kiểm soát tất cả các phương tiện truyền thông và tự ý từ chối việc phổ biến tin tức, người dân vẫn dùng mọi cách để thông tin cho nhau. Giới trí thức cho lưu hành những tờ *samizdat*, báo bí mật của họ. Giới trẻ thường nghe đài BBC hoặc đài Tiếng Nói Hoa Kỳ. Như vậy, trong khi những

https://thuviensach.vn

khu vực lớn không hay biết gì về thế giới không Cộng Sản, dân chúng Nga Sô cũng có một ít khái niệm về những gì đã xẩy ra ngoài biên giới nước họ. Do đó, ở Hoa Kỳ với truyền thống hai thế kỷ được tự do thông tin, người ta không chấp nhận việc hủy bỏ tin tức và bóp méo tin tức; ngay ở cấp cao nhất, việc này cũng bị khám phá tức thời.

Tương lai của truyền hình. Tính cách hấp dẫn của truyền hình trong quá khứ chỉ có thể bị lu mờ vì sự hứa hẹn của nó trong tương lai. Truyền hình đã trở thành một mãnh lực trong địa hạt báo chí trong khoảng không đầy một thế hệ. Với sự bành trướng của truyền thông và sự hoàn thiện các kỹ thuật nay đang ở trong giai đoạn thí nghiệm, sự phổ biến tin tức của truyền hình sẽ chỉ bị hạn chế vì thiện chí của nó muốn gia tăng khả năng của nó cho dịch vụ công cộng. Cái mà phương tiện truyền thông này đang đòi hỏi không phải là một khả năng lớn lao hơn để dùng trong ngành thương mại mà phải là một thời kỳ lãnh đạo kỹ nghệ và nghề nghiệp. Vì về phương diện giải trí, truyền hình đã đạt tới mức độ bão hòa, trong khi với tư cách là một phương tiện của dịch vụ công cộng (public service medium), truyền hình mới chỉ ở ngưỡng cửa của sự tiến triển lớn lao nhất của nó.

Về một phương diện, điều đáng ghi nhớ là hơn 200 triệu người Mỹ đã bắt đầu lệ thuộc rất nhiều vào nội dung tin tức và dịch vụ công cộng của truyền hình trong một khoảng thời gian ngắn như vậy. Nhưng về một phương diện khác, điều đáng tiếc là rất ít ý thức về trách nhiệm được thấm nhuần vào một phần quan trọng của phương tiện truyền thông điện tử. Trong cố gắng để cải tiến, ngay cả những chương trình tin tức nổi bật nhất cũng có thể làm những việc ngây ngô và đôi khi thiếu suy nghĩ nữa. Thí dụ: sự bành trướng của phái hài hước trong báo chí phát thanh không đủ gây hoảng sợ cho những ai coi trọng trách nhiệm của truyền hình. Cố gắng hơi bị coi thường này nhắm vào việc hài hước hóa tin tức, cùng với những phóng viên và người điều khiển chương trình ưa khôi hài hay bôi lọ các vấn đề và bôi lọ lẫn nhau, không thể không dẫn đến sự nghi ngờ càng ngày càng gia tăng về sự tin cậy vào truyền hình, nếu cố gắng này không được kiểm soát Không phải sự hài hước đó phải bị loại bỏ ra khỏi tin tức. Không ai có thể chống đối một phương thức hài hước có ý vị hoặc nhẹ nhàng trong tin tức khi nó được bảo đảm. Nhưng khuynh hướng diễu cợt những vấn đề quan trọng và đưa ra những nhận xét cá nhân vô vị trước ống kính chỉ cốt để thu hút khán giả tầm thường, thì đó là giảm giá trị của báo chí nói chung và truyền hình nói riêng.

Sự phát triển của truyền hình công cộng, có hay không có chính phủ giúp đỡ, chắc chắn là phương tiện thi đua duy nhất và nhờ đó mà mọi yếu tố của truyền hình thương mại có thể bị bắt buộc chú ý nhiều hơn đến tin tức và dịch vụ công cộng. Bởi vì nếu sự phong phú của quảng cáo và sự phát triển mạnh mẽ của các chương trình tin tức tiếp tục gây tai hại cho truyền hình thương mại thì dân chúng sẽ sớm sẵn sàng nghiêng về hầu hết những gì có tính cách hứa hẹn êm dịu. Một loại hoạch định chương trình tin tức tốt đẹp hơn và thiết yếu hơn nhiều rất có thể xuất hiện từ sự tranh đua cao thượng hơn giữa truyền hình công cộng và truyền hình thương mại, cả vô tuyến lẫn hữu tuyến. Những chương trình tin tức tốt đẹp và có trách nhiệm trên truyền hình thương mại nhờ đó sẽ được củng cố; cũng như báo chí điện tử, nó sẽ tìm thấy một đường lối cứng rắn hơn đường lối hiện nay. Sự thay đổi thật nhiều các cảnh trí và sự đáp ứng rộng rãi hơn đối với công luận đang làm cho việc hoạch định chương trình tin tức truyền hình giúp ích dân chúng nhiều hơn trong những năm sắp tới.

https://thuviensach.vn

PHẦN THỨ BA. NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA NGHỀ PHÓNG VIÊN

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 17. SINH HOẠT CỦA MỘT PHÓNG VIÊN

Gene Miller băn khoăn. Ông vừa được biết có vài điểm đáng nghi ngờ trong trường hợp của một người phạm tội sát nhân ở Florida. Đối với một phóng viên thường, khi có cảm giác mơ hồ là có cái gì sai lầm thì chỉ có việc bỏ qua một bên. Người đàn ông kia có tội thật không? Người đó đang ở trong khám. Tại sao lại phải băn khoăn.

Nhưng Miller bắt đầu nghĩ ngợi. Là con người nhạy cảm và thấu hiểu sâu xa nguyên tắc làm việc, ông quyết định điều tra trường hợp rắc rối này. Không một người nào trong tờ báo của ông, tờ *Miami Herald*, giúp ông trong việc này cả. Ông phải làm việc một mình. Ông không thể nào ngồi viết, với sự căm phẫn, một bài kết tội gã đàn ông kia như nhiều người ở Florida đang nghĩ. Vì không có bằng chứng hiển nhiên, người ta chỉ có đôi chút cảm tưởng là gã kia có tội.

Kiên nhẫn và cẩn thận, phóng viên này đã đi theo đường lối thông thường trong một trường hợp sát nhân. Ông nghiên cứu những nhân viên có nhiệm vụ đi bắt phạm nhân, những nhân chứng, hoàn cảnh của người phạm tội, những bằng chứng mà người phạm tội đã đưa ra.

Cuối cùng, Miller cho thấy rằng người vô tội kia đã bị kết án sáu năm tù ở về một tội sát nhân mà anh ta không phải là thủ phạm. Qua lần xử thứ hai, người này được tòa án tha bổng và sau đó tòa án Tiểu bang Florida đã bồi thường cho anh ta 45.000 Mỹ Kim.

Chưa hết Trong một trường hợp khác, hoàn toàn không dính dáng gì đến trường hợp thứ nhất, Miller lại thành công. Nhờ lòng kiên nhẫn và cuộc điều tra tỉ mỉ của ông mà một người đàn bà vô tội ở Louisiana đã được trả tự do sau khi bị bắt giam vì hai vụ sát nhân mà bà ta không nhúng tay vào.

ƯU ĐIỂM CỦA LỀ LỐI THÔNG THƯỜNG

Những thành tích sáng chói như vậy rất hiếm trong lịch sử báo chí Hoa Kỳ. Tuy nhiên, mặc dầu Gene Miller đã đoạt một giải Pulitzer, ông ta cũng như các chủ biên của ông đều không cho rằng sự thành công của ông tùy thuộc vào cái gì hơn là khả năng hoàn thành công việc theo lề lối thông thường. Vì nói cho đúng, rất nhiều bài tường thuật xuất sắc đều căn cứ vào lề lối làm việc này cả. Cũng như có lần, Morton Mintz của tờ *Washington Posts,* sau khi đăng bài tường thuật về thuốc Thalido mide, loại thuốc bị coi là nguyên nhân của những vụ sinh ra quái thai, đã nói: "Nhiều bài báo quan trọng trước kia ngày nay trở thành 'ngớ ngẩn'. Nhiều người trong giới báo chí ở Washington mong muốn những công việc hấp dẫn. Vì quá chú ý đến điểm đó nên họ bỏ quên mất nhiều điều có thể tạo ra những tin tức có ý nghĩa".

Khi Oscar Griffin của tờ *Pecos Independent* ở Tiểu bang Texas khám phá ra câu chuyện làm cho Billie Sol Estes, một đại nông gia ở Tiểu bang này bị kết tội và bị tù, đó cũng lại nhờ vào một cuộc diều tra được bắt đầu theo lề lối làm việc thông thường. Trường hợp tương tự như vậy là trường hợp của George Thiem của tờ *Chicago Daily News* điều tra về một kiểm toán viên ở Tiểu bang Illinois bị tù vì gian lận.

Cuộc điều tra theo lề lối thông thường về những tin đồn liên quan đến vụ thẩm sát (thường dân) ở Mỹ Lai, Nam Việt-Nam, đã thúc đẩy Seymour M. Hersh phải đi khắp nước (Mỹ), kiên nhẫn phỏng vấn các cựu binh sĩ, nhưng khi ông tung câu chuyện này ra thì bằng chứng về vụ này đã làm cho Trung úy William L. Calley phải ra tòa. Cũng chính lề lối làm việc thông thường đã giúp cho Lucinda Frank và Thomas Power của hãng UPI, khi họ đi nghiên cứu về đời sống và cái chết của Diana Onghton, viết được một loạt bài về nữ nhân viên khủng bố này khiến cho họ đoạt giải thưởng. Và khi Norman C. Miller của tờ *The Wall Street Journal* khui ra vụ dầu "sà-lách" làm nhiều nhà đầu tư ở Hoa Kỳ mất hàng triệu Mỹ Kim, ông đã làm một công việc còn tỉ mỉ hơn công việc của một nhân viên điều tra loại điệp viên James Bond.

Điều này cũng không cần phải nhấn mạnh thêm nữa. Nguyên tắc căn bản của hầu hết các phóng viên giỏi là

http://tuvienmai.com

làm việc tận tâm. Điều này đã giải thích tại sao một tờ báo nhỏ như tờ *Winston-Salem Journal* và *Sentinel* đã có thể ngăn cản được một công ty đặt mìn phá hoại một thắng canh đẹp nhất ở Bắc Carolina để làm đường lộ, và tờ *Press Enterprise* ở Riverside, California, đã can đảm tố cáo những người có thế lực và tham nhũng cố gắng tìm cách đoạt tài sản của một bộ lạc da đỏ bất hạnh.
Người phóng viên mà các kết quả đạt được chỉ hoàn toàn căn cứ vào trực giác và vào các dịp may chỉ là "con chim lạ" thường được thấy trong những cuốn sách rẻ tiền với hình bìa loè loẹt và trong những màn nhạc kịch tầm thường trên truyền hình mà thôi.

PHÓNG VIÊN LÀM VIỆC NHƯ THẾ NÀO?

Phân biệt được một phóng viên giỏi với một phóng viên kém là một việc dễ dàng. Phóng viên giỏi biết rằng phần lớn thì giờ làm việc của anh sẽ được dùng vào những công việc thường ngày và anh chuẩn bị đầy đủ để hoàn thành những công việc đó một cách tốt đẹp. Phóng viên kém chỉ để ý đến các chi tiết tầm thường, đọc báo, kiểm soát các danh tính cùng địa chỉ, đặt ra các câu hỏi về những chi tiết không quan trọng và ghi chép cẩn thận khi anh thấy có thể được.
Điểm khác biệt giữa hai người này là phóng viên giỏi biết rằng anh phải chú ý đến tất cả mọi chuyện dù hầu hết các câu chuyện này chỉ tầm thường, trong khi người kia chỉ mong đợi vào những tin lớn mà có lẽ không bao giờ đến với anh.
Những người mới bước chân vào làng báo phải học những sự kiện này thật kỹ lưỡng.
Trong một cuộc đầu phiếu sôi nổi tại Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc, một phóng viên trẻ nhận thấy có một đại diện có dáng dấp Á Đông ở phía bên kia, trong chỗ tối của văn phòng, luôn luôn dơ tay cùng với khối Sô Viết. Người phóng viên, trẻ tuổi đó ghi chép và viết rằng đại diện của Trung Hoa Quốc Gia đã ủng hộ Liên Bang Sô Viết; điều này có thể làm cho Đài Loan xúc động.
Paul Ward, phóng viên từng đoạt giải Pulitzer cho tờ *Baltimore Sun*, ngồi đằng sau người phóng viên trẻ tuổi kia, nghi ngờ về điểm đó liên chịu khó len lỏi đi cả một trăm bước đến bàn của phái đoàn người Á Châu kế trên và phối kiểm lại. Phái đoàn này chính thật từ Miến Điện đến, và Ward đi viết một tin khác hẳn. Ward đã giữ đúng một trong những nguyên tắc đầu tiên của nghề phóng viên là không bao giờ chấp nhận việc coi mọi việc là dĩ nhiên và phải luôn luôn phối kiểm; trong khi đó, người phóng viên trẻ tuổi kia lại nghi rằng phỏng đoán là được rồi.

Bảng phân phối công tác. Một chủ biên, sau khi đọc lướt nhanh một bản phân phối công tác, có thể nói qua về việc các phóng viên của một tổ chức làm tin được phân phối như thế nào. Ông là người có thể nhận thức rằng những phóng viên nào được giao phó những công tác cần có sự thận trọng và cố gắng và những phóng viên nào chỉ có thể nhận được những công việc đòi hỏi ít khả năng chuyên nghiệp hơn.
Bản phân phối công tác là một 'lệnh hành quân' cho người ký giả trong các công việc hàng ngày thuộc mọi 'trận tuyến tin tức'. Nên nhớ rằng mọi phóng viên đều nhận được một số công tác và ít lời chỉ dẫn về những tiến triển của chúng.
Một bản phân phối công tác phải giản dị và gọn gàng khiến cho ngay cả một chủ biên không được thông báo trước hoặc không dự cuộc họp ngắn của tòa soạn, khi cần đến, cũng có thể nói một cách đại khái rằng tin tức trong ngày ra sao, và ban biên tập sử dụng các nguồn tin như thế nào. Sau đó, ông có thể nghe phóng viên điện thoại hoặc đích thân về tòa soạn báo cáo những tin tức đã thâu thập được.
Rất ít phóng viên thấy bản phân phối công tác. Vài phóng viên gọi điện thoại về xin cho biết công tác của họ, một số khác được gọi đến tòa soạn để nghe qua những công việc mà họ phải làm và để được phân phối tùy theo công việc. Trừ phi có một loạt công tác phức tạp, hoặc một công tác thật đặc biệt, không có phóng viên nào được chỉ dẫn tỉ mỉ về việc anh phải làm như thế nào, nơi nào anh phải đi, và phương tiện chuyên chở nào anh cần sử dụng.

https://thuviensach.vn

Thi hành công tác. Khi một phóng viên nhận được một công tác làm tin tại chỗ, việc anh làm đầu tiên là đi ngay đến tận nguồn tin. Chỉ khi nào công tác là viết đặc ký hoặc phỏng vấn, anh mới có thì giờ để tham khảo tài liệu ở thư viện hoặc khởi hành một cách thong thả.

Anh quen dùng xấp giấy và cây viết chì nhưng ngày nay, nếu là người khôn ngoan thì mang theo một máy ghi âm.

Qua kinh nghiệm, người phóng viên nhận thức được rằng phải đi khi nào và đến nơi nào để thâu thập tài liệu cho một loại câu chuyện nào. Về những vụ hỏa hoạn, tai nạn và những tai họa khác, nơi xảy ra đều là những nguồn tin tốt nhất. Tuy nhiên, đối với những tin tức cảnh sát, không phải lúc nào cũng chắc chắn đến tại chỗ xảy ra tội ác sẽ là cách thức trực tiếp nhất để gỡ lần đầu mỗi câu chuyện, trừ phi những nguôn tin chính yếu phát xuất từ đó. Tại các hội nghị chính trị và ngoại giao, những tin tức quan trọng nhất thường ở cách xa diễn đàn của diễn giả. Về các cuộc hòa giải lao động, trong khi cả hai bên đều họp kín trong phòng hội nghị, tin tức có thể phát xuất từ bất cứ chỗ nào.

Sự kiện quan trọng mà các phóng viên cần ghi nhớ là phải di động luôn luôn. Thường thường, người phóng viên cảm thấy rằng hầu hết thì giờ của mình đều dành cho việc chờ đợi người khác và chiều ý người khác để được tiếp xúc với họ. Khi có sự kiện xảy ra, phóng viên phải biết bỏ bớt thời giờ chờ đợi để đi gọi điện thoại, ghi chép hoặc dùng phương pháp nào đó để liên lạc với nguồn tin. Trong bất cứ trường hợp nào, bất kể có việc hay không có việc gì xảy ra khi đang thi hành công tác, cứ mỗi 30 phút hoặc một tiếng đống hồ, phóng viên, phải gọi điện thoại về tòa soạn một lần. Nếu không làm thế thì cả hệ thống thâu thập tin tức bị tê liệt vì thiếu liên lạc.

Nhiều phóng viên học hỏi được một cách khá nhanh chóng rằng việc tìm đến nguồn tin tùy thuộc phần lớn vào hoàn cảnh và cơ hội. Khi thong thả, việc gọi điện thoại cho một nhân vật quan trọng và xin được gặp họ tại một nơi thuận tiện là một phương pháp tốt đẹp để tiến hành công tác, nhất là đối với những ký mục gia và xã luận gia. Phóng viên luôn luôn phải nhờ vào điện thoại, vào cuộc phỏng vấn bên lề và vào câu hỏi viết ra giấy một cách vội vàng.

Phương thức căn bản. Không một phóng viên chuyên nghiệp nào được dùng những mưu kế và xảo thuật mà cấp trên của anh không được biết. Thật rất đúng khi nói rằng phóng viên đã có những sự góp phần đáng khen bằng cách viết những bài báo đầu tay của anh giống như những người duy trì trật tự ở bệnh viện, những giáo chức, cảnh sát viên, lính cứu hỏa và cả những thám tử khi có cơ hội, nhưng không có tờ báo nào lại muốn những phóng viên của mình thực hiện công tác như vậy một cách đền đặn mà không có đôi chút nhu cầu thực tế và căn bản.

Chỉ khi cần phương pháp trực tiếp bị thất bại, phóng viên mới nên nghiên cứu một kế hoạch. Nhiều khi có thể tìm ra một nguồn tin một cách nhanh chóng bằng cách dò danh sách trong một cuốn niêm giám điện thoại, hoặc niên giám thành phố. Nhiều khi, phóng viên tiếp xúc được với nguồn tin có tiếng là khó gặp bằng cách đến thẳng và tự giới thiệu mình. Trước khi hành động theo kế hoạch, phóng viên phải nghiên cứu kế hoạch đó để xem có lợi gì cho anh không nếu anh thành công và đồng thời cũng để xem nó có gây khó khăn nào cho anh và cho tổ chức làm tin của anh không, nếu anh thất bại.

Phóng viên có thể tự kiếm ra được tin nếu anh thi hành công tác hàng ngày một cách tốt đẹp. Thường thường, khi phối kiểm tất cả các khía cạnh của một câu chuyện, phóng viên có thể tìm ra được một người cung cấp cho nhiều sự kiện tốt để điều tra thêm. Nhờ những đức tính cương quyết, lịch thiệp và kiên nhẫn, phóng viên có thể thuyết phục được một nguồn tin khách quan để thảo luận về lập trường của nguồn tin kia. Đó là lề lối thông thường mà ký mục gia Jack Anderson đã sử dụng khi ông viết về nhiều câu chuyện quan trọng trong đầu thập niên 1970, từ việc Hoa Kỳ chống đối Ấn Độ trong cuộc chiến tranh Ấn-Hồi năm 1971 đến những phương pháp gây ảnh hưởng ở quốc gia này và ở hải ngoại của Công Ty Quốc Tế Điện Thoại và Điện Tín. Cũng như Anderson, nhiều phóng viên khác nhận thấy rằng tính kiên nhẫn và những cố gắng của họ đã được đền bù bằng những tiết lộ mà họ không ngờ có được; nhưng thật ra có rất ít người được ưu đãi

https://thuviensach.vn

để có được nhiều sự tiết lộ của các nguồn tin chính phủ.
Khi nào có thể, phóng viên cần phải điều tra kỹ lưỡng về bối cảnh của những nhân vật chính trong tin tức. Trong một vụ án sát nhân mà cái chết của một người được xác nhận là do tai nạn rủi ro, một nữ phóng viên đã khám phá ra rằng một vị thẩm phán vài năm trước đây vì rủi ro đã bắn lầm và làm chết người bạn cùng đi săn với ông. Một cuộc điều tra về một công ty lớn đang gặp khó khăn tài chính cho thấy một trong những nhân vật quan trọng của công ty này là một kẻ từng bị kết tội rõ ràng nhưng nay đã thay tên đổi họ. Người ta cũng lại được biết rằng tác giả của một cuốn sách hài hước và triết lý bán chạy nhất đã bị ở tù vì có liên hệ với một vụ lường gạt, nhưng ông đã thành công việc khôi phục công quyền của ông.

Hỏi, hỏi và hỏi nữa! Muốn hoàn thành những công tác được trao phó, thường thường, phóng viên phải nêu lên những câu hỏi, hỏi một cách lễ độ nhưng luôn luôn kiên trì, không phải hỏi bất cứ câu nào, nhưng một cân hỏi có thể đem lại một câu trả lời đáng làm được tin tức.
Phóng viên bước vào văn phòng của một quận nào đó và vui vẻ hỏi: “Có tin gì mới không?” thì hầu như sẽ được trả lời “Không có gì cả”. Nhưng nếu anh xin phép được xem xét những sự kiện mới nhất, có thể anh sẽ thấy được một câu chuyện dù nhỏ nhưng thích thú. Điều có lợi cho phóng viên là anh có được vài ý kiến về câu chuyện để sau đó anh có thể biết được chỗ của nguồn tin mà đến. Nó làm cho công việc điều tra của anh dễ dàng hơn nhiều.
Ít phóng viên có thể là người trong cuộc và cũng nên tránh việc đó. Tiếng nói ồn ào, những ngón tay tố cáo, và cử chỉ có kịch tính đều không thích hợp với ký giả chuyên nghiệp. Không ích gì cho phóng viên khi bất hòa với nguồn tin, hoặc dọa nạt hoặc chọc tức nguồn tin. Những cử chỉ đó có thể làm hỏng một câu chyện và làm mất tin tưởng của người cho anh câu chuyện đó. Duy trì được tính khí nhẹ nhàng và ôn hòa sẽ có nhiều sự đền bù cho người đi thâu thập tin tức chuyên nghiệp.
Người phóng viên ồn ào hoặc lạnh lùng chỉ làm hại cho chính mình. Ít khi người phóng viên này chứng tỏ được anh là một [niềm] hãnh diện cho tổ chức làm tin của anh và cho nghề nghiệp của anh.
Đôi khi nguồn tin tỏ ra kiêu ngạo, hách dịch và hay dọa nạt. Trong những trường hợp này, người phóng viên điềm đạm nhất nếu có nổi giận cũng có thể được tha thứ trước những áp lực như vậy. Tuy nhiên, như nhiều phóng viên đã biết, nổi giận không ích gì cho công việc làm tin mặc dầu thỉnh thoảng có vẻ thích hợp với người viết xã luận. Người phóng viên giàu kinh nghiệm bất chấp sự khiêu khích, lúc nào cũng giữ được bình tĩnh, đứng ở thế thủ và luôn luôn luôn nêu ra những câu hỏi.
Những phóng viên trẻ tuổi đi công tác lần đầu tiên thường tự hỏi trước khi đến gần nguồn tin khó tính đầu tiên của anh: “Tại sao nguồn tin phải nói với mình?”. Thật ra, ít phóng viên ngày nay duy trì được nhóm người ủng hộ. Tuy nhiên, không vì thế mà những phóng viên trẻ tuổi lại cảm thấy bị bỏ rơi vì thiếu kinh nghiệm. Họ sẽ được tiếp kiến không phải vì là họ người như thế nào nhưng chính vì cơ quan mà họ đại diện. Từ những bước đầu đó, họ sẽ học hỏi đầy đủ một cách nhanh chóng để tự bước đi trên con đường của họ bằng cách đặt ra các câu hỏi thích hợp đúng vào người họ muốn hỏi và đúng lúc.

Ghi chép sự kiện. Vài phóng viên giỏi thỉnh thoảng mới ghi chú chút ít một cách vội vàng vào mặt sau của một chiếc phong bì cũ hoặc trên một mảnh giấy nhỏ. Một số người khác ghi chép những biến chuyển của thời tiết khi đi ngang qua Công Trường Times (ở New York), vào một ngày xuân đẹp trời. Đây là những người chuyên nghiệp lâu năm trong nghề mà phương pháp của họ thay đổi tùy theo tính nết, thói quen và nhu cầu của họ.
Những phóng viên ngày nay, nhất là những người trẻ, hầu như đều nhận ra rằng việc ghi chú kỹ lưỡng có ích cho họ hơn là ghi chú bất thường của một số phóng viên lão thành. Lý do là công việc làm tin hiện đại cần phải cẩn thận hơn, hoàn hảo hơn và nếu có thể được, chính xác hơn nhưng tin tức thâu thập được từ hồi 35 năm, 40 năm trước đây. Có rất nhiều phương pháp, kể cả phương pháp điện tử lẫn sưu tầm, để kiểm soát sự chính xác của những bài tường thuật trên báo chí ngày nay mà thế hệ trước không thấy có. Một nhu cầu cấp bách cho phóng viên là phải có tập tài liệu trong tay về địa điểm anh đến, những việc anh làm và

https://thuviensach.vn

những điều chỉ dẫn cho anh. Không phải phóng viên nào cũng có thể hoàn thành được mọi công tác với chiếc máy ghi âm đâu.
Nhiều nhà báo thời trước chỉ có trong một tay một xấp giấy để ghi chép, gập lại làm hai làm ba, và ghi chú vội vàng khi thấy sự kiện xảy ra. Nhưng trong những ngày càng phức tạp gần đây, phóng viên cần phải ghi chép một cách có hệ thống và đều đặn hơn. Cuốn sổ ghi loại bỏ túi của những tốc ký viên hiện nay là dụng cụ khuôn mẫu cho người phóng viên cẩn thận, có thể giúp cho người này phát triển được các phương pháp gia tăng tốc độ viết của họ nếu họ không biết tốc ký. Mọi điều ghi vào sổ tay đều phải kèm theo ngày tháng; không nên vứt bỏ đoạn nào, ngay cả khi những điều ghi chép đã được sử dụng rồi. Theo lệ thường, các phóng viên cần giữ lại bản sao những bài viết của họ cùng với những điều ghi chú nguyên thủy ở một nơi thuận tiện để có thể phối kiểm khi có điểm nghi ngờ trong bài viết.
Tất nhiên, có rất nhiều dịp trong đó phóng viên không thể ghi chép được gì. Nhiều nhà chính trị và ngoại giao bực mình khi thấy phóng viên cứ chĩa cuốn sổ ghi trước mặt trong một cuộc nói chuyện thường. Nhiều người khác vì lý do này hoặc lý do khác không muốn lời nói của họ được thâu vào máy ghi âm. Theo nguyên tắc, khi nào phóng viên thích hợp đúng vào người họ muốn hỏi và đúng lúc.
Khi phóng viên trở thành một "diễn viên" (actor) trong một câu chuyện thời sự, chẳng hạn trong một trận bão lốc mà anh là một nhân chứng mắt thấy tai nghe, thì sự quan trọng của việc ghi chép những sự kiện và cảm tưởng của chính anh càng ngày càng trở thành hiển nhiên. Không ai hy vọng rằng một phóng viên đang bước đi trong một trận bão lại có thể dừng chân và ghi vội vào cuốn sổ tay vài hàng chữ về hành động can đảm của mình. Tuy nhiên, một khi phóng viên này đã được an toàn, anh có đôi chút thì giờ để định thần trở lại trước khi viết bài, lúc đó là lúc giúp anh ghi được những điểm quan trọng về những kinh nghiệm của anh.
Cũng tương tự như vậy, khi một phóng viên bị dính líu vào một biến cố kéo dài nhiều ngày và do đó có thể viết được một câu chuyện thì việc ghi chép đầy đủ những chi tiết mỗi ngày bao giờ cũng giúp một cách đắc lực cho phóng viên khi anh phải bắt đầu viết. Đây là phương pháp mà George N. Allen đã sử dụng. Allen là một phóng viên ở New York, có bằng Sư Phạm và đến dạy học hai tháng tại một trường Trung học ở Brooklyn để thu thập tài liệu viết một loạt bài đầu tiên về những điều kiện sinh hoạt học đường. Allen đã có hơn 300 trang giấy ghi chú lúc ông thu thập xong tài liệu.
Về vấn đề ghi chép, không nên cứ thấy cái gì ghi cái đó. Cần phải có một phương pháp cho việc này nếu không thì người phóng viên chỉ là một tốc ký viên. Chuyên viên tốc ký ghi tất cả mọi chữ trong một vụ xử án phức tạp mà anh được nghe. Nếu anh phải làm một bản phúc trình cấp tốc, anh sẽ thấy ngay rằng anh bị ngập trong đống tài liệu, vì lẽ đó, các phóng viên được huấn luyện kỹ càng thường chừa một khoảng lề ở bên trái trang giấy trên đó họ ghi chép. Ngoài tài liệu ghi được, họ viết vài chữ ở khoảng lề đó để chỉ rõ chủ đề. Nếu theo cách này thì ngay khi nghe xong một vụ xử án dài suốt ngày, phóng viên có thể đọc lướt qua những điều ghi bên lề để quyết định đâu là những điểm quan trọng nhất, sắp xếp theo thứ tự thích hợp nhất cho một câu chuyện thời sự và bắt đầu nói chuyện với nhân viên cải biên ở tòa soạn, hoặc đọc câu chuyện cho người viết hoặc chính anh tự viết bài lấy.

Chiếc máy ghi âm. Qua kinh nghiệm, các phóng viên làm việc cho các phương tiện truyền thông điện tử đã hiểu rõ giá trị của chiếc máy ghi âm như thế nào rồi, dù trong cuộc phỏng vấn chính thức hoặc trong những cuộc nói chuyện không chính thức với các nguồn tin. Nhưng những phóng viên bảo thủ hơn làm việc cho báo in vẫn còn chống lại việc sử dụng loại dụng cụ cần thiết này vì họ không muốn sẽ phải bực mình hoặc họ nghĩ rằng nó sẽ làm cho những đối tượng của họ chống lại họ. Sự thật thì nhiều người trong đời sống công cộng, cả ở nước này lẫn ở hải ngoại, hiện nay đều hoan nghênh máy ghi âm khi họ có điều gì muốn nói với một phóng viên và cũng muốn được chắc chắn rằng những điều họ nói ra đều được thuật lại một cách chính xác. Cuộc phỏng vấn lịch sử của James Reston (báo *The New York Times)* với Thủ Tướng Chu Ân Lai ở Bắc Kinh về chính sách của Trung Cộng đối với Hoa Kỳ đã được tiến hành bằng một cuộc sắp đặt trước với một chiếc máy ghi âm. Trong nhiều năm nay, nhiều thông tín viên khác đã thành công

https://thuviensach.vn

trong việc sử dụng máy ghi âm trong những cuộc phỏng vấn quan trọng với những nhân vật nổi danh trên thế giới như Thủ Tướng Indira Gandhi của Ấn Độ. Vì vậy, thật là một việc bất thường khi để cho một nguồn tin quan trọng phải cung cấp một máy ghi âm để thâu thanh một câu chuyện nếu phóng viên không có.
Ở nơi nào mà một cuộc phỏng vấn hoặc một cuộc họp báo cần phải có một câu chuyện thời sự tiếp theo ngay, không có cái gì có thể ngăn được một phóng viên xuất sắc ghi chép hay đọc phần chính tài liệu mà anh nhớ được rồi sau đó chuẩn bị một bài viết đầy đủ hơn càng sớm càng tốt. Không một ai, nhất là một chủ biên hay sốt ruột, lại chờ một phóng viên trong bất cứ trường hợp nào cứ muốn trì hoãn việc gọi điện thoại hoặc gửi bài cho đến khi tất cả các chữ trong tài liệu được ghi âm của anh phóng viên này đã được viết lại đầy đủ và được nghiên cứu xong xuôi. Đối với vài loại công tác của xí nghiệp báo chí, vấn đề trì hoãn có thể có được khi thời gian không phải là một yếu tố. Nhưng cả khi vấn đề thời gian không được coi là cần thiết, chiếc máy ghi âm cũng vẫn là sự bảo vệ tốt nhất cho phóng viên chống lại những điều phàn nàn về trích dẫn sai lạc.
Một trong những kế quả chính của sự gia tăng việc sử dụng máy ghi âm là càng ngày có nhiều tin tức được đem phổ biến ở mọi cấp bậc, từ hội đồng xã đến ủy ban quốc hội, từ cuộc phỏng vấn một viên cảnh sát trưởng đến cuộc yết kiến một ông vua. Nhiều phóng viên thời trước quen viết những câu chuyện chính trị dựa vào những nguồn tin bí mật không được tiết lộ đã đâm hoảng khi thấy những chính trị gia mà trước đây họ bảo vệ một cách hăng hái như vậy nay đã lao mình vào những chương trình nói chuyện trên truyền hình và có những nhận xét kém thận trọng nhất. Và những phóng viên trẻ với những chiếc máy ghi âm nghĩ rằng không có điều gì hỏi những nhân vật quan trong để đem phổ biến lại cứ phải dành riêng cho những phóng viên kỳ cựu nhất.
Như thế không có nghĩa là công việc làm tin bối cảnh đã bị xuống dốc. Vấn đề này sẽ được để dịp đến trong chương sau. Điều đó có nghĩa là ký giả nói chung phải tranh đấu hơn nữa để đưa các nguồn tin ra công khai. Về phương diện này, báo in phải chịu ơn các ký giả điện tử là những người đã đi được một bước không lò trong việc làm tin một cách ngay thật hơn.

Kiểm soát bài viết. Đôi khi, những phóng viên thiếu kinh nghiệm bị đặt vào tình trạng thụ động khi một viên chức chính phủ hoặc kỹ nghệ tư yêu cầu được xem những điều ghi chép hoặc bài viết trước khi bài được gửi về tòa soạn. Một nguyên tắc bất di dịch cho tất cả các tòa báo và cơ quan thông tấn là chỉ riêng những chủ biên mới có quyền quyết định việc phải làm gì với những dữ kiện thu thập được và bài sẽ viết như thế nào? Khi có sự khẩn khoản đòi xem bài viết trước khi gửi về tòa báo, phóng viên phải giới thiệu nguồn tin với chủ biên và chờ đợi kết quả. Anh không nên đưa bản thảo cho người khác xem trước trừ những trường hợp phải kiểm duyệt hoặc phải xin phép giới chức quân sự, nếu cần.
Trong vài loại công tác, như khi viết về khoa học, một số ký giả chuyên nghiệp đã tự ý gửi bài viết của họ cho các tác giả những thiên khảo cứu khoa học mà bài viết của họ đã căn cứ vào, cốt để bảo đảm sự chính xác. Trong bất cứ trường hợp nào, khoa học gia cũng không được quyền sửa đổi hoặc loại bỏ những sự kiện mà ký giả đã trình bày. Tuy nhiên, khoa học gia được yêu cầu vạch rõ những lỗi lầm và nêu ra những lời phê thích ứng. Các chủ biên sẽ được tham khảo ý kiến về những chỗ bị sửa đổi.
Hầu hết những thủ tục như vậy không sao tránh khỏi khi viết những câu chuyện phức tạp thuộc phạm vi kỹ thuật nhưng bao giờ phóng viên cũng thận trọng giữ gìn bản sao bài viết của mình để đề phòng những sự sửa đổi vì một lý do khác với lý do bảo đảm sự chính xác.
Dĩ nhiên, có nhiều khó khăn hơn đối với những ai muốn xuất hiện trong buổi truyền hình trực tiếp để bênh vực quan điểm của mình, chẳng hạn như một số những câu hỏi không khó khăn lắm đã được đồng ý từ trước hoặc một diễn văn thích hợp đã thuộc sẵn. Thật vậy, những điều đó đã từng xảy ra nhưng ngày nay càng ngày càng trở nên hiếm thấy. Phóng viên truyền hình, không kém gì những đồng nghiệp báo chí của họ, không thích họ bị các nguồn tin sử dụng vào những mục đích đáng nghi ngờ. Còn về những người tham dự trong các câu chuyện được ghi âm muốn nghe lại những chuyện đó, thật ra không có sự chống đối mạnh mẽ đối với lời yêu cầu như vậy dù nó có thể làm trì hoãn tất cả công việc của tòa soạn. Tuy nhiên, khi một

https://thuviensach.vn

phóng viên làm việc đó, các chủ biên của anh luôn luôn phải được biết về những trường hợp người phóng viên đã đồng ý hủy bỏ những phần tài liệu đã được thâu băng. Công việc này không được chắc chắn và các phóng viên tài tử không nên làm.

PHÓNG VIÊN VÀ TÒA SOẠN

Không một phóng viên nào có thể thi hành nhiệm vụ một cách tốt đẹp nếu không có sự hướng dẫn và yểm trợ của tòa soạn. Về những công tác thông thường hoặc về những vấn đề chuyên môn như khoa học hoặc quân sự, vấn đề tinh thần trong công việc làm tin thường không quan trọng lắm. Tuy nhiên, về những khu vực như bót cảnh sát, Tòa thị chính, tòa án, v.v. phóng viên thường được hành động theo ý mình vì đã được giao phó một công tác nhất định, cho nên cần phải thận trọng.

Tổ chức nhóm làm tin chung. Có hai loại tổ chức nhóm làm tin chung (pool reporting) — một được công nhận và một không được công nhận. Loại thứ nhất có tính cách quan trọng đặc biệt. Báo chí phải thành lập nhóm làm tin chung từ khi có những vụ đánh đập ký giả sau vụ ám ám sát Tổng Thống Kenedy. Trong việc thâu thập tin tức về một vị tổng thống, một nhân vật quan trọng ngoại quốc, một lãnh tụ tôn giáo lớn, hoặc một vấn đề dính líu đến an ninh quốc gia, việc tổ chức nhóm làm tin chung càng ngày càng trở nên thiết yếu. Nhóm làm tin chung, gồm những người do chính các thông tín viên chọn lọc, có một nhiệm vụ lớn lao đối với quần chúng nói chung và với phương tiện truyền thông nói riêng.
Nhóm làm tin chung thứ hai — không được công nhận — có nhiều sự may rủi. Mặc dầu các chủ biên luôn luôn tuyên bố chống lại nhóm này, mọi người đều biết rằng nhiều phóng viên trong hầu hết các đô thị lớn — nơi hãy còn có sự cạnh tranh — đã thực hành cách làm tin chung nhiều năm nay rồi. Những nhóm như vậy được thành lập nhằm mục đích bảo vệ chính những phóng viên. Các chủ biên thay vì phá vỡ nhóm đã chấp nhận những tin tức do nhóm này cung cấp nếu không sẽ phải tốn nhiều tiền hơn khi gửi thêm phóng viên đi công tác và rút cục kết quả cũng chỉ có thế. Mặc dầu những phóng viên giỏi không thích lối làm tin chung từng nhóm, nhưng không một ai trong bọn họ có thể đoán chắc rằng anh chưa hề làm việc với một nhóm nào trong dịp này hoặc trong dịp khác. Vì vậy, trong khi thảo luận về cách thức làm tin, việc đặt ra các nguyên tắc tổng quát rất là cần thiết theo đó một tổ hợp như vậy hoạt động một cách độc lập không chịu sự kiểm soát của tòa soạn.

1. Nếu một phóng viên làm việc với nhóm nào đó, anh phải đảm bảo rằng tất cả những tin tức anh nhận được *theo giao ước* sẽ được chuyển đến cho nhóm và đôi khi anh sẽ không trao một phần nào của bài viết cho đến khi mọi người trong nhóm đều sẵn sàng để cũng làm như thế. Những ai đã gặp các phóng viên bước đến phòng điện thoại với một dấu hiệu được đã định từ trước có thể biết các phóng viên làm việc cho nhóm nào. (Trong các nhóm chụp hình chung, các nhiếp ảnh viên, ở vài đô thị lớn chắc chắn trong vài trường hợp gấp rút đã chụp cùng một bức hình ở cùng một chỗ).
2. Nếu một phóng viên nhận được một công tác đặc biệt từ tòa soạn trao cho khi anh đang hoạt động với nhóm, anh phải ngưng công tác với nhóm. Anh phải báo cho mọi người trong nhóm rằng hiện giờ anh có trách nhiệm trực tiếp với tòa soạn nên không thể cung cấp và tiếp nhận tin tức qua nhóm. Như vậy, anh cắt liên lạc với nhóm và đi làm phần vụ của anh cho đến khi có chỉ thị khác. Khi công tác đặc biệt của anh hoàn thành, anh tuyên bố trở lại với nhóm và anh có thể khôi phục tình trạng bình thường của anh miễn là không làm trở ngại những người trong nhóm, trong những liên lạc với ban đô thành hoặc ban phân phối công tác của họ.

Những thể lệ không chính thức này đã bành trướng thêm trong nhiều năm từ các lãnh vực săn tin trong các đô thị lớn và vẫn còn tồn tại khi các phóng viên và nhiếp ảnh viên cùng những người cộng sự với họ thỏa hiệp với nhau và độc lập hẳn với các chủ biên của họ. Họ đã đi trước so với bất cứ liên hiệp ký giả nào (union of journalists), dù trong lãnh vực báo in hoặc phương tiện truyền thông điện tử, và họ cũng không

https://thuviensach.vn

cần phải có hợp đồng nào cả. Trong lúc vài phóng viên có thể báo tin cho tòa soạn biết rằng sắp sửa có sự thỏa thuận giữa các nhóm, nếu câu chuyện đã khá đầy đủ, các chủ biên thường phải tự liệu lấy.
Chỉ khi nào những nhóm làm tin chung được công nhận hoạt động thì các chủ biên và các chủ nhiệm mới có thể quyết định về những tin tức nào sẽ được thâu thập. Nhưng ngay cả trong vấn đề này, khi chủ biên bị coi là kém phần quan trọng hơn nguồn tin — trường hợp một viên chức cao cấp trong chính phủ hoặc một vị thẩm phán trong một vụ án sôi nổi — các phương tiện truyền thông phải dàn xếp với các nhóm. Sau đó, người ta phải chấp nhận những thể lệ đặc biệt để thích ứng với từng trường hợp đặc biệt: lề lối thông thường của các phóng viên không đủ rõ ràng để được áp dụng trong những trường hợp này. Về những vụ quan trọng như đám cưới tại Tòa Bạch Ốc, cuộc kinh lý của Tổng Thống với sự bảo đảm an ninh chặt chẽ, chỉ có các nhóm được ở lại. Nhưng đó không phải là phương pháp tốt nhất để thâu thập tài liệu cho một câu chuyện.

Gọi điện thoại về tòa soạn. Một khó khăn thường làm hỏng công việc của nhiều phóng viên là khi họ liên lạc với tòa soạn bằng điện thoại để báo một tin quan trọng nhưng lại phải nói chuyện với một chủ biên không biết tí gì về cái tin đó. Những sự trì hoãn do việc phải giải thích rằng ai đã trao công tác rồi tại sao câu chuyện đã xảy ra và xảy ra như thế nào, thường làm nản lòng những phóng viên hăng say. Tuy nhiên, sự thiếu liên lạc này lại quá thông thường trong các tòa soạn báo in cũng như trong các đài truyền thanh truyền hình.
Điều đáng khuyến khích là trong nghề nên thực tập nhiều cho có thói quen để các phóng viên gọi điện thoại về tòa soạn cho người đã trao công tác cho họ hoặc người luân phiên thay thế nhưng đã được chỉ dẫn sơ lược về những công việc các phóng viên đang làm. Liên lạc lỏng lẻo giữa các chủ biên và các phóng viên có thể chóng đưa đến tình trạng mất tinh thần, cả trong những tổ chức làm tin hoàn hảo nhất.

Vấn đề làm tin ban đêm. Khi một phóng viên phụ trách câu chuyện đang diễn tiến cho một tờ báo buổi chiều hoặc một cơ quan thông tấn và đưa những tài liệu ghi chú được cho nhân viên cải biên, các chủ biên hay thắc mắc thường đòi hỏi phải viết câu chuyện ngay trong ban đêm — chuyện dành cho ấn bản đầu tiên của ngày hôm sau — và phải do người có mặt tại chỗ viết.
Có hai lý do chính đáng để giải thích vấn đề này. Lý do thứ nhất là phóng viên rất có thể đến tòa soạn sớm hơn một nhân viên cải biên làm việc ban đêm và người này phải thảo luận về bản tin viết lại cho báo buổi sáng ngày hôm sau. Lý do thứ nhì là việc viết bản tin ban đêm có thể giúp cho phóng viên theo sát câu chuyện mà anh đang thâu thập tài liệu. Nhiều khi bản tin viết trong ban đêm chỉ là câu chuyện duy nhất mà một phóng viên của tờ báo buổi chiều có thể viết được. Anh có thể gọi điện thoại cho nhân viên cải biên viết phần còn lại.
Sự khác biệt giữa một câu chuyện được viết lại cho ngày hôm sau ở tòa soạn và một câu chuyện viết ban đêm do phóng viên thực hiện tại chỗ không được rõ ràng lắm. Vài phóng viên đã nhầm lẫn khi cho rằng hai loại đó chỉ là một.
Thật ra không phải như vậy. Một phóng viên đang liên lạc trực tiếp với một nguồn tin có thể có tài liệu mới để làm một câu chuyện cũ trở thành mới. Một nhân viên cải biên làm việc trong những giờ sáng sớm tinh sương, phải sử dụng triệt để những cái gì đã được in ra rồi nhưng phải làm cho có thời gian tính. Do đó, một bài viết tại chỗ thường có giá trị hơn một bài viết lại cho ngày hôm sau dựa vào một ít đoạn cuối của một bài cắt trong báo buổi sáng.
Thí dụ, khi làm tin về một cuộc vận động chính trị, nhiều tờ báo quan trọng gửi phóng viên đi theo ứng cử viên chính. Dĩ nhiên, các ứng cử viên thường đọc nhiều bài diễn văn quan trọng của họ vào buổi tối. Thành thử phóng viên báo buổi sáng có được một câu chuyện nóng hổi nhưng như vậy lại làm cho phóng viên buổi chiều bị thiệt thòi nhiều. Thường thường thì không có gì cả cho ấn bản đầu tiên của báo buổi chiều trừ bài viết về bài diễn văn đã đăng trên báo buổi sáng.
Nếu không có phóng viên đi theo ứng cử viên, thì rất có thể nhiều tờ báo buổi chiều đăng trong ấn bản đầu

https://thuviensach.vn

tiên câu chuyện đại khái như sau:

Ông Marvin J. Zugsmith, người được đảng Cộng Hòa chỉ định ra tranh cử thượng nghị sĩ, đã tố cáo tại Quốc Hội các nghị sĩ Dân Chủ đang tiêu xài phung phí.

Trong một bài diễn văn đọc đêm qua, tại thành phố Merion ông Zugsmith đã cảnh cáo...

Đó là cách thức mà vài cơ quan thông tấn dùng để làm tin đánh đi trong ban đêm nếu không có những tiến triển mới. Một nhân viên cải biên ở tòa soạn cũng có thể dựng nên câu chuyện như vậy bằng cách sử dụng thì quá khứ trong phần mở đầu, thí dụ như sau:

Các nghị sĩ và dân biểu Dân Chủ hôm nay đã đối chất tại Quốc Hội về việc ông Marvin J. Zugsmith, người được đảng Cộng Hòa chỉ định ra tranh, cử nghị sĩ tố cáo rằng các nghị sĩ đã tiêu xài tiền của Liên Bang một cách không cần thiết.

Lời tố cáo của ông Zugsmith đã được đưa ra tại thành phố Merion...

Một phóng viên đi theo ông Zugsmith sẽ dành bài diễn văn cho báo buổi sáng và tập trung ý kiến vào một khía cạnh mới nếu có thể được. Sau chót, bài viết của anh sẽ chú trọng đến giai đoạn tới của ứng cử viên trong cuộc tranh cử, thảo luận về vấn đề này, và đề cập đến những phản ứng của bài diễn văn đêm qua. Do đó, bài viết trong ban đêm có thể là một câu chuyện mới hơn.

Các chủ biên bao giờ cũng thích một bài viết "sống động" trong ban đêm của một phóng viên hơn là bài viết lại của một nhân viên cải biên.

Đây không phải là những vấn đề làm bối rối phương tiện truyền thông điện tử, nơi mà các phóng viên và thu hình viên được phái đi với những chỉ thị để tìm cái gì mới, tươi và sống trong một câu chuyện thời sự ở trạng thái tĩnh nhưng quan trọng. Nhưng trong lãnh vực báo in, nhiều bài được, viết lại từ những bản tin của thông tấn xã và các bài cắt trong các báo buổi sáng thường chỉ đưa ra được một ấn bản đầu tiên "chết" (dead first edition). Một phóng viên với lòng hăng say và trí tưởng tượng lại muốn cố gắng sản xuất một câu chuyện khác, có thể dựng một câu chuyện cũ nên một câu chuyện "sống" cho một tờ báo giống như một thu hình viên thích tìm tòi có thể làm một câu chuyện hay cho truyền hình.

CHUYỆN "SỐNG" HAY CHUYỆN "CHẾT"

Trong tình trạng tin tức "tĩnh", như trường hợp cuộc đình công của công nhân kéo tàu ở thành phố New York đã qua ngày thứ tư, theo thông lệ viết bài cho ấn bản đầu tiên của một tờ báo buổi sáng là viết lại những bài báo cắt những bản tin thông tấn. Thường thường, bài viết đại khái như sau:

Cuộc đình công của 3.500 công nhân kéo tàu ở New York hôm nay đã bước sang ngày thứ năm mà vẫn chưa có một sư dàn xếp cụ thể nào.

Các thương thuyết viên của Liên Hiệp Nghiệp Hoàn Công Nhân Kéo Tàu và của cơ quan quản trị đã chuẩn bị họp nữa để thương thuyết với sự giúp đỡ của các hòa giải viên Liên Bang, Tiểu Bang. Nguyên nhân chính là Liên Hiệp Công Nhân kéo tàu đòi thêm giờ nghỉ cho công nhân...

Độc giả có thể thấy ngay rằng "khía cạnh mới" thật ra không có gì lạ cả. Nó chỉ là một phần mở đầu có con số và đáng lẽ tường thuật những biến cố xảy ra trong ngày đình công thứ tư lại loan báo rằng ngày đình công thứ năm sắp sửa bắt đầu. Nói tóm lại đó là câu chuyện chết. Vậy phải làm thế nào để nó trở thành "sống"?

Cũng với biến cố trên, một phóng viên đã viết một bài như sau:

Bài của Michael Berlin

Ray Harrison nói ông là "một trong những người may mắn".

"Tôi đã sống 24 năm trên tàu kéo, phần nhiều ở New York và lên xuống ở bờ biển này."

Harrison, 54 tuổi, một công nhân làm việc trên boong tàu, vì thâm niên, đã được sắp xếp vào một trong những phiên luân chuyển tốt — bốn ngày làm, hai ngày nghỉ — và làm trên một trong những chiếc tàu mới, chiếc Dalzell Eagle (được hạ thủy năm 1960).

https://thuviensach.vn

Ông nói: "Trong những chiếc tàu cũ, tôi đã từng ngủ ở mũi tàu dưới ống dẫn nước. Chỗ này chật chội, ẩm ướt vớt những chiếc giường nhỏ hẹp, thành thử người có vóc dáng lớn lớn không thể hợp với đây được".

Hầu hết những công nhân trong số 3.500 phu kéo tàu đang đình công là những người bị xếp trong những phiên luân chuyển dài hơn. làm việc đầy đủ 12 tiếng đồng hồ trên chiếc tàu hoạt động 24 giờ mỗi ngày. "Bạn không được ngồi xuống trừ khi di chuyển giữa những công tắc, và ngay cả khi bạn có phận sự bảo trì chiếc tàu, cạo sơn, lau boong. Bạn muốn làm như bận rộn cho đến hết giờ".

Harrison, một người đàn ông khỏe mạnh, với những ngón tay đầy [vết] chai vì sống nhiều năm trong đời bằng nghề kéo tàu này, nói tiếp: "Dành nhiều thì giờ với gia đình là một trong những ước vọng lớn nhất của chúng tôi".

Một điều kỳ lạ trong cuộc đình công kỳ lạ này — trong đó không có những toán gác đình công, và trụ sở của cả hai bên đều đặt ở trong một cao ốc — là phe chủ cũng muốn cho công nhân có thêm giờ nghỉ.

Harrison công nhận một cách miễn cưỡng: "Họ bắt đầu đồng ý rằng chúng tôi cần nhiều thì giờ nghỉ hơn".

Nguyên nhân của vụ đình công này đang bước sang ngày thứ năm là đòi thêm giờ nghỉ ngơi. Các công ty tàu kéo đã chấp thuận việc cho mỗi chiếc tàu kéo thêm một nhóm công nhân luân phiền thứ tư để công nhân có thể nghỉ một ngày và làm một ngày.

Về chi phí, các chủ tàu phải rút bớt ở những số lời khác.

Đời sống trên tàu kéo không phải là đời sống trên nhung lụa nhưng dễ chịu.

Harrison nói: "Hầu hết các nhóm làm việc với nhau rất tốt đẹp. Trên chiếc Eagle, chúng tôi thường có 11 người và hai nhóm luân phiên làm việc cứ sáu giờ một lần.

Khi có tàu đến, chúng tôi có nhiều công việc phải làm như kéo tàu bốn năm giờ mỗi ngày rồi lại xếp hàng hóa, dầu, xi măng,... sau đó chuẩn bị cho tàu rời bến, hầu như trong 24 giờ, chẳng có lúc nào ít hoạt động cả..."

Trích *The New York Post*.

Như vậy, đời sống của một công nhân kéo tàu được nổi bật lên trong những chi tiết đầy màu sắc mà một nhân viên cải biên ở tòa soạn viết lại một cách quy ước trong ngày thứ hai khó lòng đạt được. Sự khác biệt giữa phóng viên và nhân viên cải biên là ở chỗ đó.

LỀ LỐI TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Vì tổ chức làm tin chung hiện nay đang được thịnh hành trong tất cà các giai đoạn làm tin của báo tin cũng như của các phương tiện truyền thông điện tử, cho nên có một khuynh hướng làm giảm bớt sự quan trọng của cá nhân người phóng viên. Người ta viện lẽ rằng những tin tức trong thời đại này quá phức tạp nên riêng một người không thể nào đảm nhiệm được cả một câu chuyện quan trọng. Thế nhưng người ta thường nhấn mạnh rằng các tạp chí thời sự đã cho thấy một nhân viên cải biên (được ca tụng với một tước vị thật kêu) có thể lấy tài liệu của cả tá phóng viên và sắp xếp thành một bài báo rõ ràng và đầy đủ nhờ ở sự hiểu biết của ông ta về một vấn đề riêng biệt. Tại sao các nhật báo lại không thể làm được việc đó và tại sao không làm nhanh hơn?

Câu trả lời là những nhân viên cải biên không chuyên ngành của các nhật báo đã làm công việc đó trong nhiều năm về tất cả mọi vấn đề nhưng ít người nổi bật lên và được tin cậy trong vai trò của họ. Điều này vẫn đúng cho đến khi các tạp chí thời sự chứng tỏ rằng nghệ thuật viết lại bài vở của một số phóng viên đã được công nhận, mặc dầu chậm trễ, đích là một nghệ thuật. Về khả năng chuyên môn của nhưng nhân viên cải biên của các tạp chí thời sự, một phần thì do ở nhận thức sai lầm và phần còn lại thì được xây dựng trên công việc liên tục hoàn toàn thuận lý trong một lãnh vực chuyên biệt. Điều này khó có thể có được

https://thuviensach.vn

ngoại trừ đối với các tờ báo lớn nhất và giàu nhất.
Do đó, kết quả là các báo hàng ngày phải tiếp tục tùy thuộc vào tài năng cá nhân của các thông tín viên, cộng với sự điều khiển khôn khéo và đầy sáng kiến của các chủ biên, để sản xuất những tin ngoài thông lệ hàng ngày. Nhu cầu làm tin từng nhóm không vì vậy mà xung đột với lề lối cá nhân của một phóng viên tuân theo một quan niệm, một cảm nghĩ hoặc ngay cả phần mở đầu của các báo khác. Không có một tờ báo nào, dù lớn hay nhỏ, có thể không chú ý đến loại nỗ lực này vì nó là trọng tâm của báo chí như đang được thi hành tại Hoa Kỳ.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 18. NHỮNG NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CHO PHÓNG VIÊN

Những nhiệm vụ chính yếu của phóng viên là làm tin một cách đầy đủ và chính xác, thuật tin đúng sự thật, giải thích tin cho đúng ý nghĩa qua việc sử dụng tài liệu bối cảnh và diễn giải, bảo vệ nguồn tin khi cần và tôn trọng những điều tâm sự khi đã bằng lòng chấp thuận. Để làm tròn nhiệm vụ, phóng viên khai triển một số phương pháp và đem áp dụng với những mức độ khác nhau cho mỗi công tác được trao phó từ câu chuyện về ban giám đốc của một ngôi trường nhỏ nhất đến Tòa Bạch Ốc và những hội đồng của quốc gia, từ những sân chơi của các trường đại học ở Berkeley và Cambridge đến trận địa của các cuộc chiến tranh ở nước ngoài.

Nếu những phương pháp này được sử dụng với lòng can đảm và trí phán xét tốt, phóng viên có thể vượt qua được những hạn chế giao tế quần chúng và sự bảo mật chính thức không cần thiết thường hay tìm cách thoái thác không tiết lộ nhiều nguồn tin riêng và công. Các phóng viên tự phụ hoặc các nguồn tin khó tính thường hay lạm dụng những phương pháp này cũng như tất cả các phương pháp khác để đánh lạc hướng hoặc để che giấu sự thật.

Tuy vậy cũng không làm cho các phương pháp này kém phần cần thiết. Người phóng viên sẽ cảm thấy ngay rằng anh bị các đồng nghiệp và các chủ biên của anh phán xét để xem anh am hiểu những nguyên tắc căn bản đến đâu, anh sử dụng những nguyên tắc đó hiệu quả như thế nào vào và anh tôn trọng chúng như thế nào?

XUẤT XỨ CỦA NGUỒN TIN

Trong cuộc bạo động đẫm máu ở nhà lao Attica thuộc Tiểu Bang New York năm 1971, sau cuộc tấn công cuối cùng của cảnh sát Tiểu Bang, một viên chức thuộc Ban Cải Huấn loan báo rằng những con tin mà các tù nhân giữ đã bị cắt cổ. Hầu hết các phóng viên săn tin vụ này đã quá tin vào lời tuyên bố đó rồi đem dùng trên các đài truyền thanh truyền hình và báo chí, không nêu rõ nguồn tin và cũng không phối kiểm. Thật ra thì cũng không phải là tốt khi nói nhiều về quan điểm của một viên chức của Tiểu Bang ưa gây kinh hoàng, nhưng điều đáng phiền trách là đối với một lỗi lầm dễ nhận biết như vậy mà không phối kiểm và cứ để cho hầu hết các tổ chức làm tin trên toàn quốc phổ biến tin đó một cách thiếu thận trọng như vậy.

Sự thật về vụ kể trên chỉ được khám phá khi hai phóng viên của tờ *Rochester Times Union ở* New York có được trong tay bản tường trình về những cuộc giải phẫu của một y sĩ khám nghiệm ở quận Monroe. Hai phóng viên này là Richard Cooper và John Machacek. Họ đã tiết lộ rằng những cuộc giải phẫu cho thấy các con tin bị chết vì đạn của cảnh sát (những tù nhân nổi loạn không có súng). Như vậy, trọng tâm của câu chuyện lại chuyển sang một hướng khác và cuộc điều tra tiến hành một cách vô tư hơn. Nhờ công tác hôm đó, Cooper và Machacek đã được tặng giải thưởng Pulitzer về phóng sự địa phương năm 1972.

Nêu rõ nguồn tin. Sau vấn đề thuật tin đúng sự thật, nguyên tắc quan trọng nhất trong việc làm tin là cách thức nêu rõ nguồn tin và những nguồn tin này được mô tả với công chúng như thế nào. Một phần vì sự miễn cưỡng của nhiều nguồn tin trong và ngoài chính phủ cho phép nêu rõ xuất xứ của những nguồn tin đó và một phần khác vì sự ân cần của chính các phóng viên, phương thức sơ đẳng này trong lãnh vực báo chí đã trở thành một vấn đề gai góc. Có ít phóng viên và lại càng có ít nguồn tin hiểu biết cặn kẽ những nguyên tắc căn bản về việc cho tin và nhận tin, trừ phi tin đó được đem phổ biến công khai và mọi người đã chấp nhận từ trước như vậy. Sở dĩ có tình trạng này là vì những định nghĩa thay đổi từ người này qua người khác

https://thuviensach.vn

và từ hoàn cảnh này qua hoàn cảnh khác cho nên mới có vấn đề *cho tin để làm tài liệu bối cảnh* (background) và *tiết lộ riêng nhưng cấm phổ biến* (off the record).
Người nào đã từng làm phóng viên trong một thời gian đều biết rằng anh không thể lúc nào cũng trích dẫn tất cả những lời nói của bất cứ ai. Một nguồn tin dù thuộc lãnh vực công hay tư cũng không thể nào chịu đựng nổi việc tiếp xúc luôn luôn hàng ngày với một phóng viên trừ phi phóng viên này túc trực. Có nhiều trường hợp trong đó người phóng viên, nhất là khi đang có cuộc điều tra, phải tự kiềm chế không được phát biểu ý kiến riêng của mình về những điều được tiết lộ cho mình và phải giữ kín những nguồn tin của mình. Nếu không làm như vậy, có thể sẽ không có cuộc phóng sự điều tra xứng đáng với danh hiệu đó và toàn thể căn bản của nền báo chí phục vụ công ích (public service journalism) sẽ bị lung lay.
Khi mối liên lạc giữa một phóng viên và, các nguồn tin của anh bị những nhân viên tuyên truyền khéo léo hơn làm lũng đoạn để ủng hộ một chính sách của nhiều quyền lợi riêng tư mạnh mẽ hoặc một chủ trương gây ra tranh luận, chắc chắn việc này sẽ trở nên một vấn đề quan trọng đối với công chúng. Trong những trường hợp này, các chủ biên thường lên tiếng chống lại những phần tử xảo trá lợi dụng lối cho tin bối cảnh đó, và một số chủ biên đã tạm thời ngăn cấm phóng viên của họ làm một cái gì đối với những cuộc họp báo cho tin bối cảnh như vậy. Thường thường, cơn bão cũng qua đi và mọi việc tiếp tục diễn tiến một cách tốt đẹp như đã từng xảy ra trong quá khứ.
Do đó, để hiểu rõ những điều căn bản của việc nêu rõ nguồn tin, thiết tưởng nên đem phân tích những mức độ của việc này như người ta đã được hiểu. Cuộc thảo luận sau đây căn cứ vào kinh nghiệm thu thập được trong gần 50 năm làm báo và có thể được coi là quan điểm của những ký giả chuyên nghiệp hiện đang hoạt động:

Tin Để Phổ Biến. Ngay trong đầu thế kỷ này, các phóng viên không ý thức được những hạn chế của họ ở mức độ cao. Cách thức, làm việc của họ là đi dự một cuộc hội họp hoặc một cuộc phỏng vấn, ghi chép những điều họ nghe được rồi về viết bài tường thuật và tự do đưa vào những câu trích dẫn trực tiếp bất kể những điều đó đúng hay không đúng với lời nói của người phát biểu. Họ áp dụng cách thức này cho tất cả các tin tức thuộc lập pháp, tòa án và các cơ quan khác của chính phủ cũng như kỹ nghệ tư nhân.
Những người làm ra tin tức thường được nêu danh tính. Những điều gì họ nói ra đều được gán ghép trực tiếp cho họ. Nếu một nhân viên công quyền gợi ý một cách khờ khạo rằng có thể là một việc tốt khi lấy trộm một tập tài liệu dày trong vài ngày để phóng viên có may mắn nghiên cứu và thấu hiểu tài liệu trước khi viết bài thì người đó sẽ bị tố cáo là phản bội tự do báo chí. Nếu nhân viên đó tìm cách khuyên nhủ các phóng viên về ý nghĩa của tin tức nhưng lại yêu cầu họ đừng coi anh như một nguồn tin, anh sẽ bị đả đảo như một kẻ tuyên truyền.
Trong thời đại phức tạp và nguy hiểm này, qui tắc cũ "cái gì cùng phổ biến được" đã có vài sự thay đổi mạnh mẽ mà các phóng viên và chủ biên thuở xưa không bao giờ chấp nhận. Nhiều khuôn mặt công cộng (public figures) hiện nay đã nhận thay những sự rủi ro của việc nói chuyện "không chuẩn bị" và thường sửa soạn những lời tuyên bố của họ trước khi nói với công chúng hoặc để phổ biến. Những vụ sáng chế máy ghi âm và băng từ tính lại càng bắt buộc các phóng viên phải thận trọng và thành thật trong những vụ trích dẫn trực tiếp.
Ngày nay, nhiều phóng viên Hoa Kỳ hoạt động trên nguyên tắc căn bản là, ngoài vài sự hạn chế, những tài liệu có thể được các phương tiện truyền thông sử dụng phải mang hình thức đúng như hình thức chiíng được đưa ra.
Một hạn chế là phải có sự thỏa thuận rõ ràng hoặc thông cảm giữa phóng viên và nguồn tin muốn dấu đi một vài hoặc tất cả những tin tức hoặc không đem phổ biến những tin vì một lý do nào đó. Sự thỏa thuận này phải được cấp trên của phóng viên chấp thuận, vì đó là vấn đề nguyên tắc.
Một hạn chế khác, quan trọng hơn, là những luật lệ chi phối các phương tiện truyền thông, trong đó có luật phỉ báng, luật chống sự xâm phạm đời tư và vài điều lệ rộng lớn ngăn cấm việc sử dụng vài loại tin tức như bí mật nguyên tử và một số vấn đề ảnh hưởng quốc phòng. Trong một số tiểu bang, người ta còn cấm

https://thuviensach.vn

tiết lộ danh tính của những thiếu nhi phạm pháp.
Những phóng viên có trách nhiệm và những phương tiện truyền thông sử dụng họ đều phải tôn trọng những tiêu chuẩn thông thường đã được chấp nhận.
Sau hết, các phóng viên cũng như tất cả các công dân Mỹ đều bị ràng buộc bởi các điều khoản của Hiến Pháp và các luật lệ của Liên Bang, của tiểu bang và của địa phương. Điều này cũng có nghĩa là phải biết cái gì có thể hoặc không có thể đăng được, đặc biệt là những trường hợp xúc phạm tòa án hoặc xúc phạm quốc hội.
Thói quen tốt cho phóng viên là nên coi tài liệu mà anh được biết như có thể đăng được trong khuôn khổ những hạn chế được trình bày ở đây. Anh cũng nên phối kiểm tài liệu đó một cách cẩn thận với nguồn tin và sửa chữa những đoạn trích dẫn sai lầm để cho được chính xác trước khi dùng máy điện thoại hoặc máy vô tuyến điện để chuyển tin đi. Tin tức ngày nay phức tạp hơn ngày xưa và đòi hỏi sự cẩn thận và sự giải thích nhiều hơn.
Trong những trường hợp bị coi là tiết lộ bí mật của chính quyền như trường hợp báo *The New York Times* phát hành cuốn "Tài Liệu của Ngũ Giác Đài" (The Pentagon Papers) liên quan đến chiến tranh Việt Nam, ban giám đốc và các sở hữu của tờ báo có quyết định cuối cùng về việc sử dụng những tài liệu như vậy. Trong trường hợp "Tài Liệu của Ngũ Giác Đài", sáng kiến, kiến thức và danh tiếng của Neil Sheehan, thông tín viên của *The Times* hoạt động ở Ngũ Giác Đài, là một yếu tố quyết định cho một trong số những vụ đối đầu (confrontations) nổi tiếng nhất giữa chính phủ và báo chí trong lịch sử Hoa Kỳ.

Nêu nguồn tin nhưng không trích dẫn trực tiếp. Một biến đổi đầu tiên trong nguyên tắc "càng lấy nhiều tin để đăng càng hay" là phải ấn định rõ ràng rằng chỉ có thể trần thuật (paraphrase) chứ không được trích dẫn trực tiếp (direct quotation). Không một phóng viên nào thích chấp nhận loại hạn chế này vì trích dẫn trực tiếp làm cho tin tức có tính cách chính thống. Tuy vậy, có lúc cũng phải chấp nhận.
Từ khi các phóng viên Hoa Kỳ không dùng tốc ký và thường tự soạn những đoạn trích dẫn khi cần đến để cho sát với ý kiến của người phát ngôn, không có ai tuyên bố một câu quan trọng về chính sách lại thích lối làm việc đó. Nếu không có thì giờ để soạn trước lời tuyên bố và nếu không có sẵn sàng một chiếc máy ghi âm, người ta thường nêu ra nguyên tắc chống việc trích dẫn trực tiếp.
Thật ra, nguồn tin phải là một yếu tố quan trọng trong tin tức. Không có một nữ tài tử hoặc một tay ăn chơi của một hộp đêm nào lại có thể nói rành rọt rằng "bạn có thể sư dụng những điều tôi nói với bạn, nhưng không được trích dẫn trực tiếp". Câu nói đó thường là của Tổng Thống Hoa Kỳ, của Ngoại Trưởng Hoa Kỳ, của phát ngôn viên quân sự khi trình bày tóm lược tình hình và đôi khi của phát ngôn viên của chính quyền tiểu bang hoặc địa phương hoặc của giới kỹ nghệ tư.
Tuy nhiên, các vị thẩm phán, các chính trị gia cũng vẫn sử dụng nguyên tắc "không được trích dẫn trực tiếp" khi nào các vị đó có thể nói được như vậy. Nếu phóng viên có thể thuyết phục được nguồn tin cho trích dẫn thì lúc đó báo chí lại có trách nhiệm là phải xem xét tài liệu được sử dụng có hoàn toàn chính xác hay không chứ không phải cứ để cho phóng viên tự soạn. Trong việc này, các phương tiện truyền thông điện tử tỏ ra rất đắc lực.

Phát ngôn viên. Trước Đệ Nhị Thế Chiến, sự hiện diện của phát ngôn viên trong tin tức quốc nội của báo chí Hoa Kỳ không phổ thông như ngày nay. Các chủ biên thường đòi hỏi rằng các nguồn tin phải được nêu rõ bằng danh tính của người cho tin dù có hay không có sự trích dẫn trực tiếp. Nhiều phóng viên và chủ biên không thích chỉ nêu trong tin tức một người vô danh và không nói lên được cái gì ngoài sự liên hệ với cơ quan mà người đó đại diện.
Sau Đệ Nhị Thế Chiến, phát ngôn viên xuất hiện nhan nhản trong Chính Phủ Liên Bang Hoa Kỳ và Tổ Chức Liên Hiệp Quốc. Danh tính của họ được nêu lên trên các bản tin của Quốc Hội và của các cơ quan công quyền. Khi phần bình luận bị kém thế và các phương tiện truyền thông quá khát khao tin tức đến nỗi chấp nhận cả những nguồn tin vô danh (anonymous sources), các phát ngôn viên xuất hiện như những người

https://thuviensach.vn

có thẩm quyền về tin tức của các tòa đô chính, những ban giám đốc học đường, bộ chỉ huy cảnh sát và có khi cả của những sở rác nữa.
Ngày nay thật là chuyện thông thường khi các phát ngôn viên làm tin cho các công ty nhỏ để đăng trên các báo địa phương. Tên của họ còn được thấy cả trong những trang thể thao và trong những tin tức phụ nữ nhưng chưa thấy trong quảng cáo.
Cho tới nay, người ta chưa được biết nguồn tin của việc sử dụng phát ngôn viên. Ở Châu Âu, và nhất là Anh Quốc, trong nhiều năm, các phóng viên tôn trọng ý muốn của các nhân viên chính thức trong chính phủ không thích tiết lộ danh tính của họ khi họ cho tin tức. Ở Bộ Ngoại Giao Anh, vẫn còn có lệ không nêu tên người cho tin tức bởi vì "những công bộc" Anh phải dấu tên tuổi và phải dành việc đó cho những người được dân chúng chính thức bầu ra. Khi người Mỹ thi hành thông lệ đó thì họ làm cho người Anh khó chịu.
Sự khác biệt là ở Anh và ở lục địa Châu Âu, thường không khó khăn khi muốn biết ai là người nói ra câu chuyện nếu tin tức được gán cho một phát ngôn viên vô danh. Còn ở Hoa Kỳ, có quá nhiều nguồn tin thành thử dân chúng không bao giờ có thể chắc chắn về cấp bậc và thẩm quyền của phát ngôn viên vô danh nhưng tất cả đều tùy thuộc ở việc tường thuật câu chuyện quan trọng đến mức độ nào. Sự thu hẹp xuất xứ nguồn tin lại tăng thêm một cấp độ nữa.
Khi nguồn tin chính phủ hoặc tư nhân nói: "Bạn có thể gán những câu đó cho một phát ngôn viên của cơ quan này hoặc cơ quan nọ", phóng viên chỉ có hai cách chọn: hoặc anh sử dụng câu chuyện sao cho phù hợp với những điều kiện đã được đưa ra hoặc anh bỏ câu chuyện đó đi và thông báo cho tòa báo biết. Thường thường, vì cần phải tranh đua, phóng viên cứ sự dụng câu chuyện dù xảy ra thế nào mặc lòng. Một số lớn các tin tức ngoại giao và quân sự ngày nay được phổ biến qua các phát ngôn viên vô danh và phóng viên cũng không sử dụng được bao nhiêu. Lề lối này đã được chấp nhận. Các phương tiện truyền thông đã tự hạn chế lấy.

Tin tức bối cảnh. Sử dụng nguồn tin vô danh là một thể thức khó khăn và rắc rối trong làng báo Mỹ, nhưng đồng thời nó lại là một trong những thể thức quan trọng nhất ở chỗ nó cho phép sử dụng một số tin tức mà không ai muốn rằng người có thẩm quyền đưa ra. Phóng viên là phương tiện truyền thông phải chịu nhận lấy những rủi ro về những cái gọi là tin tức bối cảnh (background news) của "các nguồn tin thông thạo", "các nguồn tin chính thức", "các nguồn tin ngoại giao"... hoặc nếu không rõ nguồn tin thì nêu tên của phóng viên và tên của tổ chức làm tin của phóng viên này.
Chữ "bối cảnh" tự nó đã rắc rối rồi. Khi được sử dụng trong một câu chuyện, chữ đó có nghĩa là chi tiết lịch sử giúp cho việc giải thích vài biến cố thông thường. Theo nghĩa trong ngành phóng viên, bối cảnh có nghĩa là sử đụng tài liệu trong một câu chuyện mà không nêu rõ nguồn tin. Nguồn gốc của chữ bối cảnh trong ngành phóng viên có thể do ở việc nguồn tin giới thiệu tài liệu.
Ngày nay, người ta thường nghe nói: "Bây giờ, tôi không thể để cho nêu tên tôi ra như một người có thẩm quyền về những điều mà tôi nói với bạn nhưng tôi cống hiến cho bạn để làm bối cảnh (có nghĩa là chỉ để cho biết mà thôi)".
Một biến thể của lời nói đó là nguồn tin lưu ý phóng viên rằng "Đây chỉ là tài liệu bối cảnh dành riêng cho bạn sử đụng".
Điều quan trọng cho phóng viên là phải nhớ rằng loạt tài liệu bối cành được cung cấp cho họ là để họ tùy nghi sử dụng, nhưng không nên đăng khi nào thấy không có lý do chính đáng để đăng. Dù sao, không phải tất cả những tài liệu bối cảnh đều có giá trị để đáng làm thành tin. Một số khác là do ở những nguồn tin không hiểu rõ ràng những điều họ muốn nói và thỉnh thoảng có người lại dùng loại tài liệu bối cảnh như một thứ quảng cáo cho một chủ trương, một ý kiến hoặc một cá nhân. Một đặc điểm là các chủ biên không muốn đăng một câu chuyện khi nó được đưa ra với nhãn hiệu "có thể đăng được" (on the record), và đôi khi lại cũng câu chuyện đó khi được một nhân viên chính thức bí mật cho với tính cách "làm bối cảnh" (và một trường hợp tuy hiếm có nhưng có thể xảy ra là có một phóng viên a tòng).
Trong lãnh vực báo chí, việc cung cấp tin tức để làm bối cảnh cũng lâu đời như việc ấn loát. Các cơ quan

https://thuviensach.vn

ngoại giao Châu Âu đã sử dụng thể thức này từ lâu khi có những thông tín viên và những tờ báo được ưu đãi. Ở Hoa Kỳ, người ta áp dụng thể thức này trong Đệ Nhị Thế Chiến và các phóng viên ở Thủ đô Washington cho rằng người đem áp dụng lần đầu tiên thể thức này là Ernest K. Lindley của tạp chí *Newsweek*. Nhận thấy các viên chức cao cấp không thể nói với ông rằng tin có thể đăng được và cũng lại không muốn nói với ông là không được đăng, Lindley thuyết phục họ cho ông những lời giải thích cần thiết về những biến cố thường xảy ra và sắp xảy ra với lời hứa là không tiết lộ danh tính họ như những nguồn tin của ông. Như vậy, bối cảnh trở thành ở giữa "đăng được" và "cấm đăng".

Giới chức chính quyền và tin tức bối cảnh. Phương pháp săn tin bành trướng ra khắp Thủ Đô Washington và từ đó phát huy đến các tiểu bang trong Liên Bang. Rất ít tổ chức làm tin ngày nay ở Hoa Kỳ có thể nhận rõ được tất cả những nguồn tin, nhất là khi càng ngày càng có thêm hạn chế. Do đó, các ngôn từ "nguồn tin thông thạo" và "giới chính thức" không được hoan nghênh trong làng báo ở tất cả các cấp bậc. Không một phóng viên trẻ hoặc thiếu kinh nghiêm nào lại được khuyến khích "đùa giỡn" với loại tin tức bối cảnh trừ phi anh được chỉ thị rõ rệt của các chủ biên của anh. Lý do là vì tương đối chỉ có một số ít nguồn tin có đủ kinh nghiệm để có thể nắm vững việc cung cấp những tài liệu bối cảnh mà không có những sự lầm lẫn khi phán xét.

Phóng viên và tin tức bối cảnh. Khi làm cho tờ *The New York Times*, James Reston đã có dịp nói về việc làm tin bối cảnh như sau:

> *Đây là một thể thức đáng chú ý ở chỗ nó bắt buộc người viết phải hiểu thế nào là một hình thức cưỡng bách đạo văn. Như thế có nghĩa là viên chức giải thích cái họ đã làm hoặc sắp làm hoặc nghĩ là sắp làm để cho hiểu rõ là người viết có thể đăng điều họ nói theo thẩm quyền của người viết chứ không cần phải gán ghép gì cho họ hoặc cho cơ quan họ hoặc cả cho "một nguồn tin chính thức".*
>
> *Dưới những nguyên tắc căn bản đó, các phóng viên được phép nói rằng chính phủ dự tính làm những việc này hoặc nghĩ sẽ làm những việc này hoặc nếu các phóng viên có quá thận trọng thì họ có thể nghĩ đến những câu như "có một quan điểm trong chính phủ". Nhưng họ không thể gán cho một thẩm quyền nào những điều mà họ nói.*
>
> *Thể thức đó có nhiều điều lợi cho cả viên chức lẫn phóng viên. Về phía viên chức, nếu có nghĩ đến việc giới thiệu một chính sách mới nhưng không hoàn toàn chắc chắn là chính sách đó sẽ như thế nào (hầu hết các viên chức đều ở trong trạng này), họ có thể nhờ đó mà khám phá được những phản ứng của quần chúng về đề nghị của họ. Điều quan trọng hơn là họ có thể giải thích được vài sự rắc rối trong các vấn đề của họ (kể cả những khó khăn của họ đối với những viên chức khác) và nhờ đó họ đạt được sự hiểu biết và sự chấp nhận cái mà họ đề nghị.*
>
> *Phóng viên cũng được lợi ở chỗ, trong những cuộc tiếp xúc, họ được biết cái gì sắp sửa xảy ra và do đó có thể thông tin cho độc giả mật cách tốt đẹp hơn. Nhưng có điều rắc rối là nếu có một sự hiểu lầm về câu chuyện đã được loan báo hoặc nếu câu chuyện này gây khó khăn cho Chính Phủ, Tòa Bạch Ốc lúc nào cũng có thể phủ nhận những tin tức đã loan và các phóng viên không tiết lộ nguồn tin đã bị nghỉ việc vì không có một sự biện hộ nào thích đáng.*

Người ta không có cảm tình mấy đối với phóng viên không có sự biện hộ chính đáng nào trong câu chuyện chỉ có tính cách bối cảnh. Bản chất của con người và cách thức cư xử của con người là như vậy, cho nên không thể tránh được việc nguồn tin của một câu chuyện bối cảnh quan trọng sẽ bị tiết lộ nếu nó gây ra tranh luận.

Trên nguyên tắc, các phóng viên cố gắng bảo vệ những nguồn tin. Chỗ khó khăn là các phóng viên rời khỏi bữa tiệc thân mật ở Washington do một viên chức thết đãi một số phóng viên ưu đãi với mục đích cho tin bối cảnh, thường cứ tiết lộ những điều mà họ được nghe bởi vì họ không có hứa gì cả. Và khi họ bị chỉ trích, họ có thể trả đũa, và tiết lộ lại là một đường lối tốt nhất để đánh lại.

Vì càng ngày càng quan tâm đến an ninh quốc gia, những nguồn tin chính phủ cũng như các phương tiện

https://thuviensach.vn

truyền thông đều chú trọng đến vấn đề tin tức bối cảnh trong sinh hoạt báo chí mặc dầu có vài nơi chống đối. Trong việc cung cấp tin tức bối cảnh, cũng có nhiều cấp độ khác nhau. Thí dụ, trong thời gian khá dài giữ chức vụ ngoại trưởng, ông Dean Rusk có thói quen nói chuyện riêng với một số phóng viên chọn lọc trong một cuộc họp mà ông gọi là hạn chế để cho tin bối cảnh (deep background session). Thế có nghĩa là tài liệu trước hết dùng để *hướng dẫn* (một chữ có thể hiểu bằng nhiều cách) các thông tín viên tham dự buổi họp hạn chế; các thông tín viên này hứa trong bất cứ trường bợp nào cũng không tiết lộ những điều họ thâu được trong buổi họp. Dĩ nhiên, những thông tín viên này cũng không "bó tay" được những đồng nghiệp kém ưu đãi hơn họ và không được mời vào dự những buổi họp của Bộ Ngoại Giao, cho nên vấn đề cho tin bối cảnh cũng tỏ ra có chỗ yếu kém. Tuy nhiên, ngày nay, vấn đề "cho tin bối cảnh hạn chế" cũng đã được hiểu rõ. Giống như lối "thông báo quốc phòng" của Anh Quốc[49], đó là một trong những qui tắc của làng báo Hoa Kỳ.

Khi người viết tin bối cảnh phản pháo. Trong cuộc chiến tranh Ấn-Hồi năm 1971, nhiều câu chuyện được bí mật gán cho "các viên chức Tòa Bạch Ốc" bỗng xuất hiện nhan nhản trên nhiều nhật báo lớn. Thật ra, những bài báo này bênh vực chính sách thân Hồi của Chính Phủ Mỹ và cho rằng Washington hiện đang cố gắng duy trì hòa bình và tố cáo Ấn Độ gây chiến. Thượng Nghị Sĩ Barry Goldwater, thuộc đảng Cộng Hòa ở Tiểu Bang Arizona, ngay đó đã nhận ra rằng "các viên chức Tòa Bạch Ốc" chính là Tiến sĩ Henry A. Kissinger, cố vấn của Tổng Thống Nixon về các vấn đề an ninh quốc gia và chuyển đến Quốc Hội một tài liêu về một cuộc họp ngắn của Tiến Sĩ Kissinger ở Tòa Bạch Ốc trước 50 phóng viên để cho tin bối cảnh. Việc này đã cung cấp một chuyện hiếm có về những sự việc xảy ra.

Thoạt đầu, ông Ronald L. Ziegler, tham vụ báo chí tại Tòa Bạch Ốc, giới thiệu Tiến sĩ Kissinger rồi đưa ra những nguyên tắc căn bản cho các phóng viên này có quyền chọn một trong hai điều: hoặc chấp nhận những nguyên tắc này hoặc ra khỏi phòng họp (và không thấy có ai ra khỏi phòng).

"Những gì Tiến Sĩ Kissinger nói với quí vị sẽ chỉ để làm bối cảnh. Quí vị có thể nêu rõ xuất xứ là do "các viên chức Tòa Bạch Ốc" đưa ra nhưng không được trích dẫn trực tiếp. Dĩ nhiên chúng ta có một số thắc mắc và một số câu hỏi về tình trạng ở Nam Á. Dĩ nhiên những gì chúng tôi nói với quí vị là chỉ để làm bối cảnh bởi vì đó là bối cảnh. Chúng tôi nghĩ rằng nó sẽ giúp ích cho quí vị trong khi chờ đợi ông Kissinger xuất hiện vào chiều nay để thảo luận với quí vị về những quan điểm của chúng tôi trên căn bản bối cảnh để giúp cho vấn đề được sáng tỏ hơn đối với quí vị."

Trong tình trạng rắc rối như vậy, đáng lẽ Tiến Sĩ Kissinger phải thận trọng hơn khi tiếp xúc với các nhà báo để cho tin bối cảnh. Nhưng vị giáo sư của Harvard hăng say này, ngươi từng sắp đặt những chuyến công du của Tổng Thống Nixon sang Trung Hoa và Nga Sô, không băn khoăn gì cả. Một khoảng thời gian ngắn sau khi xảy ra vụ Goldwater kể trên, Tiến Sĩ Kissinger lại tổ chức một cuộc họp ngắn cho tin bối cảnh trước một nhóm phóng viên trên chuyến phi cơ lúc trở về sau một hội nghị ở Azores giữa Tổng Thống Nixon và Tổng Thống Pháp Pompidou. Trong cuộc họp cho tin bối cảnh hạn chế này, vị cố vấn đặc biệt của Tổng Thống Nixon cảnh cáo rằng nếu Nga Sô không tìm cách ngăn cản Ấn Độ trong cuộc chiến tranh với Hồi Quốc thì "nền bang giao giữa Hoa Kỳ và Nga Sô có thể phải xét lại" và có thể sẽ ảnh hưởng đến chương trình của Tổng Thống Nixon viếng thăm Moscow.

Vụ này "nổ lớn". Tờ *Washington Post*, không có một phóng viên nào trong nhóm phóng viên trên chuyến phi cơ kể trên đã cho đăng tải câu chnyện và tiết lộ danh tính của người tuyên bố. Tờ *The New York Times* cũng làm theo ngay tức khắc. Trong hoàn cảnh này, không ai có thể làm gì được để bênh vực Tiến Sĩ Kissinger và một lần nữa tin bối cảnh lại bị tiết lộ. Về phía Tòa Bạch Ốc, ông Ziegler lập tức phải phủ nhận ngay chuyện Tổng Thống Nixon đang nghĩ đến việc hủy bỏ cuộc công du sang Nga Sô…

Do đó, Benjamin C. Bradlee, chủ biên chấp hành của tờ Washington Post,cho rằng việc "loan tin bối cảnh" là "những phương tiện của chính phủ để làm cho báo chí tường thuật tin tức theo quan điểm của chính phủ". Ông nói rằng "vì vậy, đường lối của tờ báo này là "làm tất cả mọi nỗ lực hợp lý để gán tin tức cho

https://thuviensach.vn

các nguồn tin của nó" và ra những chỉ thị thích hợp cho ban biên tập. Ông giải thích: "Chúng tôi đã là nạn nhân của sự lường gạt này và đã cung cấp tin thất thiệt cho độc giả trong một khoảng thời gian khá lâu".
A.M. Rosenthal, tổng thư ký tòa soạn của tờ *The New York Times*, không nổi xung như vậy nhưng cũng cứng rắn trong việc giữ những người cho tin bối cảnh trong những giới hạn vừa phải. Ông dặn nhân viên tòa soạn chỉ chú ý đến những người cho tin bối cảnh "khi nào chính phóng viên và chủ biên tin tưởng rằng có một lý do quan trọng vượt ra ngoài sự thuận lợi của nguồn tin để cho tin tức không chịu ảnh hưởng của viên chức hoặc cơ quan chính phủ".
Chính phủ đã kín đáo đứng ngoài tranh chấp, một trong nhiều cuộc tranh chấp diễn ra trong nhiều năm nay. Đối với Tổng Thống, phát ngôn viên Tòa Bạch Ốc nói rằng "vấn đề này sẽ để cho cộng đồng báo chí giải quyết".
Với thời gian, Tiến Sĩ Kissinger vẫn giải quyết vấn đề của ông mà không cần sự giúp đỡ của cộng đồng báo chí bằng cách cho đăng những lời tuyên bố trong các cuộc họp của ông nhưng cấm trích dẫn trực tiếp trong vài trường hợp tế nhị. Sự xuất hiện nổi tiếng nhất của ông xảy ra trước lúc hoàng hôn trong một "hộp đêm" ở Moscow hồi cuối mùa Xuân năm 1972 khi ông họp mặt với những thông tín viên được tập họp ở đó để cho biết về bối cảnh và ý nghĩa của thỏa ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT) giữa Hoa Kỳ và Nga Sô.

Tin không được đăng. Chỉ có mỗi một qui tắc cho vấn đề cho tin mà không được đăng (off the record) và được các phóng viên chấp nhận. Đó là sự tín nhiệm không nên để cho vi phạm.
Những phóng viên trẻ tuổi và những người không quen với lề lối làm việc của báo chí thường hỏi tại sao người ta muốn cho phóng viên biết một bí mật mà lại không muốn phổ biến. Có nhiều trường hợp tiết lộ bí mật trở thành cần thiết vì đó là một vấn đề thuộc chính sách chung. Trong Đệ Nhị Thế Chiến, các thông tín viên được phép liên lạc với Bộ Chỉ Huy của Tướng Eisenhower đã được báo tin và thường được thông báo về ngày phản công. Những cuộc công du trong thời chiến của Tổng Thống Roosevelt và cuộc viếng thăm của Tổng Thống Eisenhower tại Cao Ly được giữ hoàn toàn bí mật mặc dầu đã có thông báo trước cho báo chí. Ở Việt Nam, những vụ thông báo tình hình chiến tranh vẫn được tiếp tục. Văn Phòng Điều tra Liên Bang (Federal Bureau of Investigation) ít nhất cũng đã một lần thông báo đầy đủ cho các phương tiện truyền thông về một vụ bắt cóc nhưng yêu cầu không được làm "rùm beng" với hy vọng nạn nhân có thể được cứu thoát. Trong các lãnh vực chính trị, ngoại giao, khoa học và tội ác — đây chỉ nêu ra vài lãnh vực có tin tức quan trọng — không có phóng viên nào được quyền viết tất cả những điều mà người đó biết.
Sự quyết tâm bảo vệ những bí mật là một biểu tượng mà phóng viên cống hiến cho nghề nghiệp. Anh ta không nên dùng những bí mật đó để thay vào những tin thiếu hụt ngày hôm sau, anh phải hiểu rằng nguồn tin tín nhiệm anh hôm nay cần phải được bảo vệ. Trong vòng năm năm hoặc mười năm nữa, một nguồn tin khiêm nhường có thể là một thị trưởng, một thống đốc, một thủ tướng và có khi là một tổng thống nữa. Không có phóng viên nào có thể chiếm được lòng tin của những nguồn tin quan trọng này trong vài phút.
Do đó, mỗi vi phạm lời hứa không đăng tin là một vấn đề nghiêm chỉnh bậc nhất đối với các phương tiện truyền thông. Khi một tờ báo từ chối lời yêu cầu giảm bớt tin tức về một vụ bắt cóc, nạn nhân đã bị giết và biến cố này đã được đề cập đến trên tất cả các phương tiện truyền thông. Khi một thẩm phán quận năn nỉ báo chí đừng đăng chuyện đứa bé tám tuổi "thú nhận" việc nó giết cha mẹ nó, để chờ các nhà chuyên môn về bệnh tinh thần phân tích nội vụ đã, mà vẫn có một tờ báo đăng lên, việc này khiến cho ai nấy đều đau lòng. Sự nhanh nhảu của một thông tín viên AP loan một tin chớp nhoáng về việc kết thúc Thế Chiến, vi phạm lời cam kết giữa anh với các đồng nghiệp của anh và Tướng Eisenhower, chắc chắn chẳng làm ai vui lòng. Làm tin kiểu đó không phải việc đáng ngưỡng mộ, giống như trường hợp hãng United Press đã loan tin vụ "đình chiến giả" hồi Đệ Nhất Thế Chiến, không phải vi phạm điều bí mật mà là dựa vào báo cáo láo.
Thực ra có một vài tin "không đăng được" (off-the-record confidences), mà người cho không nên cho, và người nhận cũng không nên nhận. Đôi khi phóng viên không dùng được loại tin mật đó. Trong làng báo đã

https://thuviensach.vn

có câu châm ngôn rằng "việc gì có hai người biết thì cả thiên hạ đều biết".
Có những trường hợp, thường liên quan đến các tin lớn, phóng viên bị đó "bó tay", nhưng tin mật vẫn bị tiết lộ do một người nào đó ở cùng một tòa soạn. Kỳ cục hơn nữa là trường hợp một phóng viên nhận được một tin "không-đăng-được" ở chỗ này lại thông đồng với một đồng nghiệp ở chỗ khác để đưa tin đó ra. Lối đó chỉ là một sự lợi dụng trắng trợn, phi nguyên tắc, không thể coi là phục vụ công ích được. Hậu quả của loại vi phạm chuyện mật này là khiến cho quần chúng độc giả giảm niềm tin vào thiện chí của báo chí.

Tranh thủ điều bí mật. Việc ghi xuất xứ cho nguồn tin là một việc phức tạp, đôi khi dễ lẫn lộn nữa, nhưng phóng viên phải tự rèn sao cho đủ kiên nhẫn và hiểu biết hơn để giải quyết được vấn đề. Đừng cam kết nếu biết mình không thể giữ đúng lời cam kết, và phải phân minh với tòa soạn trước mọi vấn đề mờ ám.
Nói chung, ở nơi nào mà việc ghi xuất xứ có nhiều cấp độ, nên luôn luôn nâng xuất xứ lên cao hơn một nấc. Nghĩa là nếu người ta cho tài liệu chỉ để làm bối cảnh thì phóng viên phải cố gắng thuyết phục nguồn tin rằng "nếu tin này do một phát ngôn viên tuyên bố thì độc giả sẽ chú ý đến nhiều hơn". Phải cố gắng không ngừng thuyết phục các phát ngôn viên hay các "xếp lớn", nếu có thể, tiết lộ danh tính của họ. Nguồn tin mà bí mật quá chỉ làm giảm niềm tin của quần chúng đối với người đi thâu thập tin tức.
Phóng viên đừng bao giờ quên rằng trong một xã hội tự do, những mục đích của mình không nhất thiết phải trùng hợp với những mục đích của các nguồn tin. Ông Dean Acheson, khi còn làm ngoại trưởng, đã nói rõ điều đó trong một bức thư gửi cho một phóng viên: "Nếu tôi sắp sang một nước khác để thuyết phục vị ngoại trưởng nước đó thỏa thuận với tôi về một điều mà tôi muốn bàn kín hoàn toàn với ông ta, thì việc của anh là phải tìm ra và tường thuật điều đó. Nhưng làm thế thì mục đích của tôi không đạt được. Vậy muốn cho công bằng, chắc anh cũng nên hiểu cho rằng, bổn phận của anh là tò mò tìm hiểu, còn bổn phận của tôi là phải giữ bí mật".[50]

TIN VIẾT TRƯỚC KHI XẢY RA

Có nhiều tin cần được viết trước khi chuyện thực sự xảy ra, khiến cho phóng viên khó mà làm cho bài báo mình sống động. Nói cho cùng, không ai có thể tường thuật một cách tỉ mỉ, có màu sắc, một bài diễn văn, hoặc một cuộc phóng hỏa tiễn, hoặc một cuộc diễn hành, trước khi những việc này xảy ra thực sự. Thế nhưng chúng ta vẫn phải có loại bài viết trước để tờ báo của chúng ta không có vẻ "báo cũ" và theo kịp truyền hình, truyền thanh. Không có ký giả nhật báo hoặc tạp chí thời sự nào khoái loại bài này, nhưng không thể làm gì khác được. Chờ cho việc xảy ra rồi mới có bài đăng chẳng hạn, thì chẳng khác nào không đăng tin tức gì hết.

Bài viết trước. Vì những lý do đó, "bài viết trước" (the advance) trở nên một phần không thể thiếu trong ngành báo chí Mỹ. Chính ra việc làm tin viết trước đặt căn bản trên niềm tin và sự hợp tác mật thiết giữa nguồn tin và các phương tiện truyền thông, với các phóng viên làm người trung gian. Nếu nguồn tin lưu ý nhà báo rằng tin này sẽ ra được khoảng thời gian nào đó, nhà báo sẽ, hoặc tôn trọng lời yêu cầu này, hoặc không dùng bài viết trước. Cách giữ tin như thế gọi là *bài chờ đăng* (embargo).
Làm tin về một bài diễn văn quan trọng, đặc biệt là diễn văn tranh cử, chứng minh nguyên tắc này một cách giản dị nhất. Một ứng cử viên tranh cử muốn những bài diễn văn của mình được phổ biến sâu rộng, sẵn sàng để báo chí đăng trước khi đọc, là điều hiển nhiên. Giả thử một bài diễn văn dự trù đọc vào lúc 10 giờ tối; một "bài chờ đăng" phải được đưa trước từ 6 giờ chiều, để kịp xuất hiện trên mặt báo vào sáng sớm hôm sau và cả trên truyền thanh, truyền hình nữa. Lời dặn "chờ đăng" thường được ghi thật rõ trên bản thảo bài báo viết trước.
Nếu ấn bản đầu của một nhật báo buổi sáng được báo ra vào lúc 8 giờ tối, thì nội dung bài diễn văn, hoặc ít ra bản tin về bài diễn văn đọc sau đó hai tiếng đồng hồ, chiếm chỗ quan, trọng. Các đài quảng bá cũng

https://thuviensach.vn

dùng lối này được. Thể thức (đã được cả nguồn tin lẫn nhà báo công nhận) để thực hiện loại bài này như sau:

Phần mở sẽ dựa trên yếu tố tin tức nào đó trong bài diễn văn, và viết theo lối không có phẩm bình. Nhưng ngay đoạn hai của bài báo, phải cho độc giả biết bài này dựa vào một diễn văn soạn sẵn "để đọc sau". Chi tiết này không đặt ở phần mở vì sợ phần mở nặng nề quá. Sau đây là một thí dụ:

Thống Đốc Williston tối qua đã tố cáo đối thủ của ông là J. Horton Denfield thuộc đảng Cộng Hòa có ý định tăng thuế lợi tức trong Tiểu Bang, nếu *ông này đắc cử.*

Trong bài diễn văn soạn trước để đọc trong bữa tiệc thường niên ở Hội Quán Đảng Dân Chủ Tonawanda tại khách sạn Baltimore, vị Thống Đốc Dân Chủ báo động:

"Đối thủ của tôi nói rằng Tiểu Bang chúng ta phải điều hòa chi và thu. Ông ta hứa đưa ra một ngân sách quân sách quân bình nhưng không nói rõ sẽ áp dụng sách lược kinh tế nào để đạt điều đó. Tôi cho rằng chỉ có mỗi một cách để đạt mục đích quân bình ngân sách là tăng thâu thuẾ lợi tức Tiểu Bang".

Dĩ nhiên trong "bài viết trước" còn có thể sử dụng nhiều chi tiết hơn nữa. Và các chất liệu này cũng có thể được truyền thanh và truyền hình khai thác khiến cho nội dung bài diễn văn trở nên quen thuộc đối với độc giả hoặc thính giả khi thực sự nghe bài diễn văn. Bổn phận của phóng viên là, sau khi viết bài hoặc trao dữ kiện cho nhân viên cải biên phải phối kiểm với bài diễn văn thực sự được đọc. Nếu không có chỗ nào thay đổi quan trọng, phóng viên chỉ cần điện thoại về tòa báo hoặc đọc ngay một đoạn bài chèn (insert) để thay cho đoạn thứ hai của bài báo, khỏi phải ngụ ý nói đây là "bài viết trước".

Để cho thấy bài diễn văn quả thực đã được đọc, đoạn hai của bài báo có thể viết như sau:

Vị Thống Đốc Dân Chủ đã phải ngưng lời tới tám lần trước những tràng pháo tay tán thưởng, khi ông lên tiếng trong buổi tiệc ở Hội Quán Dân Chủ Tonawanda, tại Khách Sạn Baltimore, hồi 10 giờ tối qua. Ông nói rằng: ...

Đoạn ba và phần còn lại của bài báo có thể được dùng như cũ không cần thay đổi gì. Cũng có khi diễn giả thêm thắt đôi câu khiến bản văn khác đi, thì bài báo cần có đoạn chèn. Chỉ khi tôi cần thiết mới phải đổi phần mà của "bài viết trước". Phải giữ những thay đổi ở mức tối thiểu.

Sự phát triển của lời vận động tranh cử tổng thống, thống đốc và đại biểu địa phương bằng truyền hình đã làm giảm giá trị các "bài viết trước" của nhật báo. Thật không bõ công làm một "bài viết trước" để rồi bài nay khác hẳn với những gì diễn giả nói trên đài, như trường hợp nhiều cuộc vận động tranh cử gần đây chứng minh. Điều này cộng với sự bành trướng của lối soạn diễn văn chiếu lệ mà các ứng cử viên dùng đi dùng lại trong các cuộc tranh cử có giới hạn thời gian, đã khiến cho nhật báo bỏ lối viết bài trước. Ngoài ra, còn có một vài ứng cử viên chỉ thị cho ban vận động của mình soạn trước một lô bài diễn văn rồi gửi cho các báo để giữ chỗ, thực tình chưa chắc những bài đó sẽ được đọc.

Như vậy, cần phải xét lại lối làm tin dựa vào bài viết trước. Trong tương lai, rất có thể chiếc máy ghi âm tối tân — với những bô phận đặc biệt chuyển từ âm thanh ra chữ chữ ở nhà in trong nháy mắt – sẽ tiện dụng hơn bất cứ loại bài "đóng hộp" nào, đối với nhật báo. Ở truyền hình, phương tiện mới này sẽ còn tỏ ra tiện dụng gấp nhiều lần hơn nữa trong các cuộc vận động tranh cử của những năm sắp tới.

BÀI CHỜ ĐĂNG

Có nhiều loại "bài chờ đăng" (embargo). Loại thông thường và dễ dùng nhất là loại "chờ đăng tự động", nghĩa là bài viết sẵn có ghi rõ thời gian có thể phổ biến, ở nhật báo cũng như ở các đài quảng bá.

Tuy nhiên, thường thường một "bài chờ đăng" là bài có thể đăng vào khoảng thời gian nào đó (chứ không nhất thiết phải đúng "boong" giờ, phút). Trong trường hợp như thế này, bài báo chí cần được giữ lại cho đến lúc bài diễn văn bắt đầu được đọc.

https://thuviensach.vn

Theo thông lệ, khi nào nhận được dấu hiệu bài diễn văn được đọc là nhà báo cho phổ biến "embargo"

ngay. Loại "embargo" này thường áp dụng cho những bài quan trọng như thông điệp của Tổng Thống gửi Quốc Hội, của thống đốc gửi cơ quan lập pháp tiểu bang, hoặc các văn kiện tương tự.

Cách dùng "embargo". Trước những dữ kiện phức tạp, như bản ngân sách hoặc văn kiện lập qui của Liên Bang, tiểu bang, địa phương hoặc các chương trình tư nhân, mang sắc thái tin tức đặc biệt, cần có nhiều ngày có khi cả tuần lễ, để chuẩn bị cho bài báo. Về ngân sách, các giới chức công quyền phải mở "lớp giảng ngân sách" cho phóng viên để giúp họ hiểu rõ chi tiết và cho phép họ chất vấn các chuyên viên. Tất cả tài liệu, dù in trên giấy từ hoặc chỉ được ghi chú từ các cuộc phỏng vấn, đều phải "chờ đăng" vào một giờ nào đó và gửi cho các phương tiện truyền thông sử dụng.
Không phải chỉ những tài liệu chính quyền mới phải "chờ đăng" lâu. Các đại học cùng như các cơ sở khác cũng thường để cho phóng viên có đủ thời giờ tự làm quen, hoặc cho các chủ biên hiểu rõ về các tài liệu phức tạp, qua hình thức "bài chờ đăng". Chẳng hạn có bản phúc trình liên quan tới quyền lợi của Hoa Kỳ tại Liêu Hiệp Quốc, Viện Carnegie Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới đã đưa "bài chờ đăng" để các phóng viên có đủ thì giờ phỏng vấn các lãnh tụ của bản phúc trình ở Liên Hiệp Quốc, vụ "chờ đăng" nổi tiếng nhất là vụ kế hoạch Baruch về Kiểm Soát Nguyên Tử, các phóng viên có tới bốn ngày để tìm hiểu các nguyên tắc của kế hoạch.

"Embargo" có điều kiện. Lối dùng "embargo" để tránh lộn xộn vì kỳ hạn không được thông báo ở các nhật báo và các đài quảng bá còn tệ hơn nữa, đã lan tràn ra khắp các ngành truyền thông. Tuy nhiên, các phóng viên, biên tập viên và xướng ngôn viên cũng chẳng "béo bở" gì. Báo chí cho rất nhiều nhưng nhận chẳng bao nhiêu, thường thì như vậy, khi họ phải chịu những điều kiện đặc biệt để có bài "embargo" nếu muốn có tin này tin nọ.
Thí dụ, sau những thất bại sơ khởi của chương trình hỏa tiễn Hoa Kỳ, Bộ Quốc Phòng đã đưa cho báo chí các bài viết trước nói về các cuộc phóng hỏa tiễn và vệ tinh, với điều kiện không được đăng cho tới khi thực sự khai hỏa. Mục đích là để giảm bớt sự xì xào trong dân chúng, nếu có thất bại thì cũng đỡ mất mặt trước những thành công của Nga Sô. Về sau, khi chương trình không gian của Mỹ phát triển và đạt được nhiều thành tích tốt, người ta cũng bớt sự dè dặt nêu trên. Và các cuộc phóng hỏa tiễn công khai vẫn được thực hiện ở các căn cứ Cape Kennedy và Vandenherg AFB, không cần thông báo trước cho báo chí.
Loại "bài chờ đăng có điều kiện" được dùng nhiều trong thời chiến tranh Việt Nam để phòng ngừa báo chí có thể vô ý tiết lộ cho địch quân biết một cuộc hành quân nào đó của ta. Báo chí được phép đang những tin như thế khi nào không cần phải giữ bí mật quốc phòng nữa.
Có nhiều phóng viên vẫn vi phạm những điều kiện của loại bài "chờ đăng" này và thường bị "treo bút" một thời gian.

Khi "embargo" bị lộ. Điều lệ phổ quát đối với một tin chờ đăng bị lộ, vì cố ý hay vô ý cũng vậy, là: "Tin bị lộ là một tin bị lộ hết". Những vụ cố ý vi phạm bài chờ đăng trong những biến cố lớn thường rất hiếm. Nếu có, vụ đó thành một vụ nổi danh ngay.
Chẳng hạn, khi cuốn phim màu đầu tiên về vụ nổ quả bom khinh khí đầu tiên sắp được Ủy Ban Nguyên Tử Năng Lương Hoa Kỳ trình chiếu, Ủy Ban này quyết định cho báo chí xem trước để chuẩn bị cho các bài báo. Điều kiện là "chờ đăng" một tuần sau. Nhưng, ngay sau khi xem xong, một ký mục gia (columnist) đã đăng ngay một bài điểm phim. Hãng Columbia Broadcasting Company thấy thế bèn chiếu luôn cuốn phim, và các báo khai thác ào ào.
Ngoài ra, còn có những trường hợp các báo cố tình tiết lộ bài chờ đăng với lý lẽ mơ hồ là quần chúng đòi hỏi tin đó. Một trường hợp này liên quan đến bản phúc trình về bệnh ung thư trong số người hút nhiều thuốc lá. Lại có nhiều trường hợp khác nữa, nhưng hầu hết các "embargo" đều được tôn trọng.
Ở các cấp địa phương và tiểu bang, nguồn tin có uy quyền thường buộc được báo chí giữ đúng kỳ hạn chờ đăng, nhưng đối với đoàn báo chí độc lập ở thủ đô Washington thì việc này hơi khó. Tuy nhiên, cách có vẻ

https://thuviensach.vn

hợp tình hợp lý là thông báo cho nguồn tin biết rằng kỳ hạn "chờ đăng" đã bị vi phạm, các phóng viên khác đương nhiên khỏi bị ràng buộc. Như vậy, nguồn tin và phóng viên phải cộng tác mật thiết với nhau.

"Embargo" giả. Hệ thống "bài chờ đăng" có thể biến thành phức tạp đến nỗi trở nên một gánh nặng hơn là một tiện nghi cho báo chí. Khi ông Thomas A. Dewey làm Thống Đốc Tiểu Bang New York, ông ký nhiều dự luật do lập pháp thông qua và gửi sang, nhưng ông chỉ cho Tham Vụ Báo Chí của ông đưa tin cho các báo trên căn bản phân phối là bài này cho báo sáng, bài kia cho báo chiều, lai rai trong khoảng 30 ngày, cho đến khi khóa hợp lập pháp bế mạc. Các phóng viên bắt buộc phải phản đối lối đưa tin như thế, vì lối đó chí giúp cho ông Thống Đốc ngày nào cũng có tên trên báo. Các phóng viên đòi ông ta cho phổ biến toàn bộ các điều luật sau khi ký, trong một khoảng thời gian vừa phải. Tuy Thống Đốc Dewey có thay đổi đôi chút nhưng thật ra ông vẫn tiếp tục dùng lối đó cho đến khi rời khỏi chức vụ.
Đối với loại "embargo" này, phóng viên có quyền chống đối, nhưng không được vi phạm. Vì vi phạm kỳ hạn chờ đăng chỉ gây thêm hỗn loạn. Phóng viên, một khi nhận được một tài liệu có ghi chữ "chờ đăng", tuyệt đối không được tiết lộ tài liệu đó trước hạn kỳ. Chỉ có một trường hợp tiết lộ tài liệu đó trước hạn kỳ là khi nào, nhờ vận may hoặc nhờ khéo xoay sở, anh ta có nội dung tài liệu đó trước khi nhận được bản văn có ghi "embargo".

THAY ĐỔI TRONG BÀI VIẾT TRƯỚC

Đôi khi, ngay như kỳ hạn "chờ đăng" được tôn trọng đúng mức, cũng có những cảnh ngộ vượt khỏi sự kiểm soát, gây nên những xáo trộn trong bản vẫn khiến cho phần mở được soạn trước trở nên vô nghĩa.
Đã có trường hợp diễn giả lăn đùng ra chết trong khoảng thời gian bài diễn văn đã được đưa cho báo chí nhưng chưa được đọc. Thế là báo chí đăng bài diễn văn của một người đã chết. Lại có trường hợp diễn giả thuộc loại hùng biện bỏ bài viết trước và ứng khẩu nói luôn.
Cũng lại có những trường hợp trong đó các nhâu vật chính quyền đưa ra những điều trong các bản văn làm sẵn khác hẳn với những điều mà các vị đó thực sự nói ra. cả những vị tổng thống Hoa Kỳ cũng không tránh khỏi những lỗi lầm báo chí đó như lịch sử đã chứng minh. Có một lần, vì bị hụt giờ trong một chương trình truyền hình, Tổng Thống Eisenhower đã bỏ mất đoạn chót của bài nói chuyện của ông. Đoạn này chứa đựng "tin lớn" của bài được soạn trước của ông khiến ông phải cho phép các phóng viên khai thác dưới hình thức một cuộc phỏng vấn.

Việc soạn bài trước bị giảm giá [trị]. Sau hết, kỹ thuật đã làm cho việc soạn bài trước bị giảm giá [trị] một cách rõ rệt. Vì máy ghi âm cũng như những yêu cầu của truyền hình trực tiếp đã làm cho việc viết bài sẵn không còn quan trọng như trước kia nữa. Thật vậy, các phóng viên hiện nay đều nghi ngờ và có khi tỏ ra không ưa những bài được soạn trước vì nó có nhiều sự may rủi và thường không đúng với những điều được nói ra.
Ở nơi nào bài soạn trước vẫn còn được một số người có trách nhiệm thuộc các cơ quan công quyền hoặc các hãng tư sử dụng, điều trước tiên mà phóng viên cần phải chú ý là phải phối kiểm bằng tất cả nhưng phương tiện mình sẵn có. Và chắc chắn là phải soát lại khi nó được thực sự phổ biến.

Những sự đề phòng. Khi có những sự thay đổi quan trọng giữa bài soạn trước và lời tuyên bố trực tiếp hoặc bài diễn văn được đọc, phóng viên cần phải ghi chú những sự thay đổi đó trong bài viết của mình và cố gắng lấy cho được một điều giải thích của nguồn tin. Nếu điểm chính trong câu chuyện bị loại bỏ thì chắc chắn là phải chuyển ngay câu chuyện sang một khía cạnh khác nhưng bắt buộc phải tường thuật những điều không được tuyên bố và những lý do tại sao lại không tuyên bố. Thường thường, người ta cũng chấp nhận việc nguồn tin thay đổi nội dung một bài soạn sẵn trước giờ phổ biến, nếu có đủ lý do để làm như

https://thuviensach.vn

vậy. Nhưng những sự thay đổi này cũng phải được thuật lại.

“BÓ TAY” MỘT PHÓNG VIÊN

Sở trường của phóng viên là khả năng, tính ngay thẳng và tự do. Nếu một điểm bị tổn thương thì cả ba đều bị tổn thương. Khi một phóng viên chiếm được một địa vị cao trong làng báo, anh ta sẽ thấy rằng thiên hạ không ngừng cám dỗ anh để lung lạc anh, đòi hướng anh theo phe này phe nọ, thuyết phục anh “bẻ cong ngòi bút” chút xíu. Nhưng rất ít phóng viên bị ảnh hưởng vì những sự nịnh bợ. Những người bị ảnh hưởng như vậy thường không ở được lâu trong nghề.

Thỉnh thoảng, cũng có phóng viên bị buộc phải thiên bên này hoặc bên kia vì phải chiều theo chính sách của tổ chức làm tin của anh, lúc ấy anh thường thấy chính những người anh cùng đứng một phe với họ bắt đầu “rỉ tin” cho đối thủ của anh (tức tổ chức làm tin khác). Người phóng viên vô phúc này bị “bó tay” trong lúc đối thủ của anh hưởng lợi vì không bị ràng buộc gì vào nguồn tin. Đây là cái giá mà một tổ chức làm tin phải trả cho tinh thần bè phái bất cứ thuộc lãnh vực nào, và tổ chức này chắc chắn phải mất dần sự kính trọng của công chúng vì công chúng không tin nó có tinh thần vô tư trong tin tức.

Cho nên điều tốt cho các phóng viên là nên đứng ngoài những hoàn cảnh trong đó họ có thể bị “bó tay”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 19. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ GIAO TẾ QUẦN CHÚNG

Guồng máy lớn mạnh của ngành giao tế quần chúng ngày nay đãi lọc nhiều tin tức trước khi những tin tức này đến phóng viên. Thỉnh thoảng, những chuyên gia ngành này thúc đẩy việc cung cấp tin tức và tăng gia khối lượng tin tức. Tuy nhiên, khi những nhà tuyên truyền, những người làm việc tài tử và những người không thạo việc điều khiển guồng máy giao tế quần chúng thì đó có thể là một trở ngại cho việc thâu thập tin tức và một mối đe dọa cho chính thể dân chủ.

Những mâu thuẫn giữa lời tuyên bố và hành động của Chính Phủ Hoa Kỳ bành trướng hồi cuối thập niên 1960 là một trong những sản phẩm của giao tế quần chúng quá độ ở Tòa Bạch Ốc, Bộ Ngoại Giao và Bộ Quốc Phòng Mỹ. Tình trạng tồi tệ làm dân chúng mất tin tưởng vào vài mục tiêu đã được loan báo của chính phủ nhất là dưới chính quyền Johnson, cũng là do ở sự nghi ngờ mà các phương tiện truyền thông gây ra.

Vì sức mạnh của một chính thể dân chủ tùy thuộc phần lớn ở lòng tin cậy của dân chúng vào các đại diện mà họ bầu ra và ở nền báo chí tự do của họ, chắc chắn là sự sử dụng sai lầm các kỹ thuật giao tế quần chúng có thể trở thành một gánh nặng cho một xã hội cởi mở. Và điều này cũng đúng đối với nội bộ của một chính phủ lẫn khu vực tư nhân của quốc gia.

VẤN ĐỀ CỦA PHÓNG VIÊN

Mỗi lần một phóng viên giao thiệp với nhân viên giao tế quần chúng và đối với anh hầu như không thể tránh được những người này ngoại trừ ở các thành phố nhỏ và những tổ chức không quan trọng, vấn đề của phóng viên là phải phân định xem tin tức có bị tiền tài chi phối không. Bất cứ ở đâu, mà anh thay có sự sai lạc, nửa thật hoặc không thật gì cả, công việc của anh là phải tìm cho đúng câu chuyện trước khi phò biến cho công chúng.

Đó là một trong những khía cạnh khó khăn nhất trong công việc của người phóng viên. Cách thức giao thiệp của anh, trong những giới hạn của luật pháp và sự hành nghề đứng đắn, là tìm kiếm lối vào tự do để đi đến các nguồn tin — người, chỗ, hồ sơ — bất cứ nơi nào có thế đến được.

Thật ra, lối đi như vậy là một sự bảo đảm hỗ tương về lòng tin cậy giữa những phương tiện truyền thông và tổ chức hoặc người được "quảng bá". Một thí dụ đáng chú ý về sự hợp tác như vậy trong quyền lợi của dân chúng là cuộc họp báo của Tổng Thống Hoa Kỳ. Những hoạt động của vài cơ quan chính phủ có thói quen điều khiển tất cả những công việc sau cửa kín là loại giao tế quần chúng "bết" nhất.

Những chuyên viên quảng bá. Đa số những công việc giao tế quần chúng thành công ở Hoa Kỳ đều do các cựu ký giả điều khiển. Họ hoạt động vừa như là công chức, vừa như là cá nhân, vừa như là nhân viên cộng tác hoặc người làm công.

Những trường hợp của chuyên viên giao tế quần chúng "cây nhà lá vườn" hiện nay rất hiếm, Vài người từ các ngành quảng cáo hoặc truyền thanh truyền hình sang. Một số khác đạt được vài thành tích trong ngành nhưng không được huấn luyện trước chút nào. Nhưng đó là việc hầu như không thể làm được ngày nay mặc dầu người ta đã làm như vậy cách đây nửa thế kỷ. Trong khi những nhà xã hội học (sociologists) được sử dụng trong ngành giao tế quần chúng, rất ít những nhà khoa học xã hôi (social scientists) chịu rời bỏ lãnh vực của họ để đến làm việc tại chỗ huyên náo của tin tức, của những cái gọi là nửa tin tức hoặc tin tức giả tạo. Biến cố giả tạo hầu như hoàn toàn là sản phẩm của giao tế quần chúng.

https://thuviensach.vn

Đôi khi, vì được nhắc đi nhắc lại nhiều lại, một biến cố giả tạo trở thành tin tức, như trường hợp một luật sư biện hộ cho một tổ chức tranh đấu mệnh danh là Hắc Báo (Black Panthers) đã cãi đi cãi lại rằng 28 người trong tổ chức này bị cảnh binh giết chết ở nhiều nơi khác nhau. Vụ này đã làm cho Edward Epstein, một nhà khoa học chính trị trẻ tuổi ở Đại Học Harvard viết cho tạp chí *The NewYorker*, mổ xẻ từng vụ một, và cho thấy không có một vụ âm mưu nào cả. Cho đến lúc đó, cả tờ báo lớn nhất ở Hoa Kỳ cũng coi lời tuyên bố của vị luật sư kể trên là thật.

Giao tế quần chúng tổng quát. Giao tế quần chúng hoạt động dưới nhiều danh hiệu và nhiều hình thức khác nhau. Đó là vì sự thực hành của nó, mặc dầu rất ích lợi, bị thiếu uy tín trừ trong những khu vực có tổ chức. Nói chung, sự quảng cáo cho chính nó không được tốt lắm. Trên thực tế, ở vài cấp độ, có một loại vết xấu dính liền với công việc, nhất là khi những liên lạc viên báo chí (press agents) chiếm những cột báo dành cho tin tức để đăng những tấm hình hấp dẫn của các nữ tài tử.
Những liên lạc viên báo chí hiện nay vẫn có mặt, dù được công nhận hay không. Trong số những nhân viên hữu ích nhất, có một nhóm nhỏ chuyên viên phụ trách việc quảng cáo cho những màn trình diễn lớn ở Broadway. Công việc của những người này là lấy tên của những màn trình diễn và những vai chính để loan báo cho công chúng biết. Họ làm công việc này vì giao ước và thường vì thông tin.
Giới kinh doanh và kỹ nghệ, các tổ chức và các viện đại học cũng như các nhóm từ thiện, thích được những nhân viên giao tế quần chúng có tiếng đại diện ở một số cấp độ.
Lại có loại có vấn về đường lối, không có nổi một máy in ronéo [tại] trụ sở mà chỉ đưa ra những lời khuyên nhủ khôn ngoan về thái độ của quần chúng. Sau đó, có những công ty, hoặc là những hãng giao tế quần chúng riêng biệt, hoặc là những bộ phận của các quảng cáo cuộc, để giao thiệp với tổ chức, cần được quảng bá. Về số nhân viên hoạt động của tổ chức, khi đã đủ, thường có một nhóm quảng bá viên. Họ không phải chí phục vụ những phương tiện truyền thông bên ngoài mà còn phụng sự cho cả những cơ quan nội bộ (đôi khi được gọi là nội san) dành cho các nhân viên. Những công ty như General Motors, General Electric, Oil of New Jersey, North American Rockwell và nhiều công ty nổi tiếng khác đều cố gắng tổ chức ngành giao tế quân chúng ở cấp độ chuyên nghiệp.

Tin tức chính phủ. Nhóm quan trọng nhất trong tất cả những nhóm giao tế quần chúng là ở trong chính phủ và thuộc mọi cấp độ: liên bang tiểu bang và địa phương. Ở đây, người ta thận trọng trong việc dùng danh từ giao tế quần chúng. Người tư vấn đường lối là một khuôn mặt rất hiếm thay trong chính phủ và ít khi được trao phó công tác trong đó lời khuyên nhủ của họ là giảm bớt thuế hoặc tăng thêm hiệu năng. Sự phân biệt giữa nhân viên ưu tú giao tế quần chúng trong lãnh vực kỹ nghệ và nhân viên hoạt động trong ngành quảng bá không thấy có trong chính phủ.
Ở đây quảng bá được gọi với một danh từ khác và được hoạt động theo một đường lối khác khi có những nhân viên chính thức đảm nhiệm. Trong chính phủ, những nỗ lực này đều được gọi là công tác thông tin (information work). Người đảm nhiệm công việc này thường được gọi là nhân viên thông tin công quyền (Public Information Officer) hoặc nhân viên phụ trách báo chí (Press Officer) vì họ chỉ làm công việc thông tin chứ không làm quảng bá cho các cơ quan của hộ. Mong sao đó là sự thật!
Trong chính phủ, việc đặt danh hiệu cho các cơ quan này trở thành một vấn đề rắc rối. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ không những có nhân viên phụ trách thông tin mà còn có các viên chức phụ trách các dân sự vụ (Public Affairs Officers). Quân lực Hoa Kỳ cũng có những giám đốc thông tin (Directors of Information) hoặc những sở thông tin (Information Services), và những sĩ quan lược thuyết (Briefing Officers) cũng như những sĩ quan thông tin (Information Officers). Nhiều bộ khác trong chính phủ liên bang cũng có những cơ quan và những nhân viên như vậy. Thêm vào đó, ở cấp độ chỉ đạo đường lối mỗi nhân vật quan trọng đều có tham vụ báo chí (Press Secretary) đôi khi được mang danh hiệu là Phụ Tá Đặc Biệt (Special Assistant) thí dụ như vị Phụ Tá Ngoại Trưởng phụ trách dân sự vụ (Assistant Secretary of State for Public Affairs).
Người ta cũng thấy những viên chức như vậy ở cấp độ tiểu bang và địa phương và ở bất cứ nơi nào có áp

https://thuviensach.vn

lực đòi hỏi tin tức của các phương tiện truyền thông và có đủ tiền để chi phí cho công việc đó.

Hai tiêu chuẩn cho nhâu viên giao tế quần chúng. Một trong những hiện tượng của thời đại chúng ta là báo chí vừa được sử dụng hệ thống giao tế quần chúng lại vừa được đưa ra những lời phê bình nghiêm khắc nhất. Không có một chủ biên nào trong tòa báo có thế nói được rằng một người có thể thâu thập tin tức ở Bộ Quốc Phòng hoặc Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trong những ngày gần đây mà không có sự giúp đỡ nào. Dẫu sao, khi Tổng Thống Eisenhower lên tiếng trước Hội Chủ Bút Hoa Kỳ (American Society of Newspaper Editors) rằng ông muốn bỏ cơ quan thông tin quân sự để tránh sự cạnh tranh của các cơ quan, ông đã được vỗ tay tán thưởng rất lâu. Các nhóm thông tin của chính phủ được củng cố hoặc bị hủy đó hoàn toàn, không bị báo chí phản đối. Ngay cả những Giám Đốc Thông Tin thành công nhất trong chính phủ Hoa Kỳ cũng không tránh khỏi được những lời chỉ trích chua chát nhất của báo chí. James C. Hagerty, Tham Vụ Báo Chí của Tổng Thống Eisenhower, đã bị tố cáo là luôn luôn "thao túng tin tức" (managing the news) cũng như những người kế tiếp ông là Pierre Salinger trong chính phủ Kennedy và Bill D. Moyers trong chính phủ lohnson. Có một sự trùng hợp hiếm có là không một người nào trong ba vị kể trên ở lâu trong chính phủ và cả ba đã rời khỏi chính quyền khi hết nhiệm vụ ởTòa Bạch Ốc.
Trái lại, vai trò của nhân viên giao tế quần chúng trong địa hạt kinh doanh và kỹ nghệ tương đối ổn định hưu. Những giao dịch của nhân viên này với báo chí thường do chính nhân viên này tạo ra và các ngân khoản được sử dụng có thể dồi dào hơn ở trong chính phủ. Trong lãnh vực giao tế quần chúng, những sự đền bù hầu như tương xứng với trách nhiệm cá nhân. Những rủi ro cũng to lớn hơn như đã được chứng minh qua những cuộc điều tra của Công Ty Quốc Tế Điện Thoại và Điện Tín (ITT) và các phương pháp của ngành giao tế quần chúng mạnh mẽ mà Công Ty sử dụng đã bảo vệ đắc lực Công Ty trong các vụ kiện.
Tuy nhiên, dầu chuyên viên giao tế quần chúng làm việc trong chính phủ hoặc trong các giới công thương, giá trị chính yếu của anh thường được đo lường bằng hai tiêu chuẩn: thứ nhất là xem anh có thể gặp cấp trên của anh bất cứ lúc nào và có thể ảnh hưởng đến những quyết định liên quan đến tin tức; thứ hai là xem anh có thể có được lòng tin cậy và sự mến chuộng của các phóng viên giao thiệp với anh không. Chuyên viên giao tế quần chúng cần phải có cả hai điều kiện đó nếu không thì không thể nào hoạt động hữu hiệu được.

Một ý nghĩ sai lầm. Có vài người trong ngành giao tế quần chúng có chủ ý tốt khi tự nghĩ rằng họ là một phần tử của những phương tiện truyền thông mà họ muốn gây ảnh hưởng. Họ nghĩ quá trớn như vậy cho nên họ vướag phải một lỗi lầm là cho rằng phóng viên thường lười biếng muốn có những tin tức làm sẵn. Vì tin vào sự cần thiết đó một cách nghiêm chỉnh nên họ bắt đầu nên lí lẽ rằng các phương tiện truyền thông không thể hoạt động được nếu không có nhân viên giao tế quần chúng.
Dĩ nhiên, tất cả những điều đó đều phi lý. Mục đích của một nhân viên giao tế quần chúng thông thường là đại diện cho khách hàng hoặc cấp trên của anh trước công chúng cách nào có thể được coi là tốt đẹp nhất. Bất cứ dịch vụ nào anh cung cấp cho các phương tiện truyền thông để thi hành nhiệm vụ quan trọng của anh đều chỉ là ngẫu nhiên. Cũng như quảng cáo viên trình bày quảng cáo, anh không phải là một phần tử của tòa báo. Có một sự thật đáng tiếc là một thiểu số phóng viên không được huấn luyện kỹ càng thường chấp nhận hầu hết những gì người ta trao cho.
Vì báo chí lệ thuộc vào giao tế quần chúng đến nỗi không thể xuất bản được nếu không có những tài liệu của giao tế quần chúng, nên sự thật là loại sản phẩm này có thể có lợi khi bớt in những diễn văn và những lời tuyên bố chính thức đi và khuyên khích việc tranh đua thâu thập tin tức hơn nữa.
Điều này cũng đúng với truyền hình, truyền thanh và các tạp chí thời sự. Trong khi những phương tiện này không là một mục tiêu hấp dẫn đối với những nhân viên liên lạc báo chí như những nhật báo trên căn bản hàng ngày, một hành động của giao tế quần chúng trên một phương tiện truyền thông có phạm vi hoạt động trên toàn quốc được hưởng những lợi lớn. Vì vậy, kết quả là các phương tiện truyền thông điện tử và các tạp chí luôn luôn bị những người "đi thuyết phục" làm áp lực hoặc bí mật hoặc công khai. Vài nhân viên

https://thuviensach.vn

giao tế quần chúng lấy làm hài lòng là họ phục vụ quần chúng bằng cách thông tin trên một phạm vi quốc gia hơn là phạm vi địa phương.

Người trung gian ngay thẳng. Người chuyên nghiệp thực tiễn từ lãnh vực báo chí bước vào ngành giao tế quần chúng không có những ý nghĩ như vậy. Họ tự coi họ như là một loại người trung gian, chân thành, cố gắng làm một công việc đứng đắn là đại diện khách hàng hoặc cơ quan họ và thông báo tin tức cho quần chúng biết. Anh bị khinh khi như bất cứ nhân viên tuyên truyền nào nếu ngụy tạo tin tức; anh từ chối việc phân phối hàng hóa xấu vì nó làm lung lay địa vị của anh đối với báo chí. Anh phải chịu khó thuyết phục cấp trên của anh để đưa ra những tin tức chính xác càng nhanh càng hay. Nếu là tin tốt, anh sẽ được hưởng tất cả những gì liên hệ đến anh; nếu là tin xấu, tốt hơn hết là nên nói nhanh, nói thẳng và thành thật.
Chuyên viên tế tẽ quần chúng xuất sắc nhất hành động trên căn bản theo đó cung cấp tin tức chính xác là chính sách vững vàng nhất. Anh không nên phàn nàn với các chủ biên về việc các phóng viên làm điều gì mếch lòng cấp trên của anh. Anh cũng không nên tìm cách phỉnh gạt hoặc "hướng dẫn" phóng viên một cách không hợp lý và phải hiểu rằng những sự phỉnh gạt đó bao giờ cũng đưa đến thất bại. Anh phải biết những phóng viên muốn gì và cố gắng giúp đỡ họ khi nào anh có thể làm được. Nếu việc gì anh không làm được, anh nên nói ngay rằng anh không làm được và không nên nhúng tay vào. Điều cần thiết nhất là anh không làm công việc thay người phóng viên và cũng không bao giờ tìm cách làm như vậy.
Đó là loại nhân viên giao tế quần chúng, chuyên viên thông tin hoặc nhân viên phụ trách báo chí muốn tạo dựng một nỗ lực hợp tác có giá trị giữa ngành giao tế quần chúng và báo chí. Nếu anh chú ý cung cấp những tin tức quan trọng cho quần chúng, anh phải chịu sự rủi ro hầu như hàng ngày là làm mếch lòng hoặc cấp trên trong cơ quan của anh, hoặc những phóng viên giao dịch với anh. Qua những nỗ lực của anh, cũng như đôi khi qua những nỗ lực của phóng viên, quần chúng được thông tin đầy đủ và đứng đắn. Ở nơi nào mà phóng viên có thể thâu đạt được những lời khen và những phần thưởng thì ở nơi đó không có vinh quang cho nhân viên giao tế quân chúng cương trực cố gắng làm một công việc ngay thẳng.

Phóng viên muốn gì? Một phóng viên có kinh nghiêm giao thiệp với một hãng giao tế quần chúng không chờ đợi và không đòi hỏi những ân huệ. Nếu anh được tòa soạn phái đi công tác, anh mong chờ được biết câu chuyện xẩy ra như thế nào và vào lúc nào. Anh phải đi hàng mấy dặm đường để lấy cho tòa báo một cái tin làm sẵn mà đấng lẽ có thể được gửi đến tòa báo một cách dễ dàng. Nếu có một người là nhân vật chính trong câu chuyện, phóng viên hy vọng có một dịp may để phỏng vấn và lấy tin trực tiếp. Nếu có những sự khiếu nại, phóng viên có thể được thấy bằng chứng cụ thể đưa ra. Nếu có những giấy tờ hoặc những tài liệu liên hệ với câu chuyện, dĩ nhiên phóng viên có thể yêu cầu được tham khảo.
Không có một hãng hoặc một nhân viên giao tế quần chúng nào lại nghĩ đến việc đùa giỡn với báo chí hoặc làm lãng phí thời giờ của phóng viên và tránh né phóng viên. Trong nhiều năm kinh nghiệm, phóng viên nhận thấy rằng nhân viên giao tế quần chúng chuyên nghiệp có thể giúp ích họ rất nhiều để đến tận nguồn tin, để có được những tài liệu căn bản, những tin riêng và những hình ảnh. Từ khi các phóng viên nhận thấy rằng những nhân viên giao tế quần chúng xuất sắc biết những tiêu chuẩn làm tin cao nhất, họ đặt tin tưởng vào nguồn tin giao tế quần chúng.
Đó có thể là một sự khác biệt đối với những chủ biên thuở xưa nhưng những phương tiện truyền thông mới không do dự trong việc cộng tác với các cơ quan giao tế quần chúng trong và ngoài chính phủ nếu sản phẩm hứa hẹn là sẽ hấp dẫn và xứng đáng. Điều này đặc biệt đúng với truyền hình là phương tiện truyền thông lúc nào cũng tìm kiếm chuyện phim thời sự. Thế nhưng các tạp chí hình ảnh thường đi ra ngoài thông lệ bằng cách đăng hình một nữ tài tử quyến rũ hoặc người mẫu ở trang bìa cốt để lôi cuốn độc giả quen thuộc. Đó có thể không phải là nền báo chí tốt nhưng nó rất thực tiễn.

NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP

https://thuviensach.vn

Một phóng viên làm việc với một hãng hoặc nhân viên giao tế quần chúng có trách nhiệm và có kinh nghiệm thường tuân theo một số tiêu chuẩn, nguyên tắc và phương pháp thường được chấp nhận và được phổ biến trong nhiều năm nay. Bộ quy chuẩn không chính thức này không được ghi lại và chỉ tồn tại bởi vì nó rất có ích cho những người sử dụng nó và thỉnh thoảng nó được thay đổi. Do đó, bao giờ cũng nên kiểm soát lại những nguyên tắc căn bản với nhân viên giao tế quần chúng là những người trực tiếp liên hệ trước khi lên đường thi hành bất cứ công tác quan trọng nào.

Đối xử đồng đều. Phóng viên giao dịch với các nguồn tin giao tế quần chúng phải ý thức rằng tất cả các đại diện các phương tiện truyền thông đền được đối xử như nhau. Chắc chắn là anh có quyền mong đợi rằng không có người nào sẽ được ưu đãi. Tuy nhiên, sự đảm bảo việc đối xử đồng đều này ngụ ý rằng phóng viên phải đang hành nghề và sẵn sàng tiếp nhận khi nhân viên giao tế quần chúng có một tin nào đó để cung cấp. Nếu phóng viên bỏ qua, anh hoàn toàn chịu lấy trách nhiệm. Nếu anh phải trở về tòa soạn của anh mà không có sự dàn xếp trước, anh không được hưởng một cuộc tiếp xúc đặc biệt nào của nhân viên giao tế quần chúng

Hãng hoặc nhân viên giao tế quần chúng cũng đảm nhiệm công việc giao dịch với những nhóm phóng viên được trao phó công tác liên tục như lấy tin ở Tòa Thị Chính, tin quân sự, kỹ nghệ hoặc khoa học. Nếu một tin riêng mà anh cần phải tiết lộ một phần cho nhân viên giao tế quần chúng biết để phối kiểm một góc cạnh nào đó thì nhân viên được tiếp xúc này phải giữ điều bí mật đó. Nếu đem tiết lộ câu chuyện cho các phóng viên cạnh tranh hoặc lại đem cung cấp chung cho các phương tiện truyền thông thì nhân viên giao tế quần chúng không được hưởng sự khoan hồng của làng báo. Khi sự vi phạm đối với điều phải giữ kín bị khám phá, nhân viên này bị mất lòng tín nhiệm của phóng viên giao dịch với anh. Lời hứa giữ kín câu chuyện trói buộc nhân viên giao tế quần chúng không khác gì lời hứa trói buộc phóng viên đã chấp nhân một tin không được đăng.

Phóng viên phải thấy khó chịu trước sự toan tính của một nhân viên giao tế quần chúng đưa ra một tin tức để làm quả bóng thăm dò. Nếu đó không phải là tin tức, phóng viên bao giờ cũng phải đề cao cảnh giác và đứng ngoài trừ phi tòa soạn chỉ thị cho anh phải tiếp tục theo dõi. Anh được huấn luyện không phải để nhận lời khen vì một hãng, một người hoặc một vật gì mà cốt để cho các sự kiện tự nó nói lên. Vì lý do đó, anh nghi ngờ tất cả những lời biện hộ mà anh có khuynh hướng coi như là tuyên truyền. Và anh phải để phòng nhân viên giao tế quần chúng ham làm như vậy và thờ ơ với những sự kiện có thật trong tin tức.

Lấy tin bằng điện thoại. Một khi phóng viên trở thành quen thuộc với nhân viên giao tế quần chúng nhất là trong chính phủ, hầu như anh chỉ dùng điện thoại để hỏi dò tin tức. Phương pháp thường dùng điện thoại của các phương tiện truyền thông chiếm nhiều thì giờ làm việc của bất cứ nhân viên phụ trách báo chí nào hoặc của các chuyên viên giao tế quần chúng và có khi còn làm phiền những nhâu viên này cả ở nhà riêng không kể giờ giấc. Do đó, phóng viên có thể nhận thấy rằng không phải lúc nào anh cũng có thể tiếp xúc ngay được với người ở một cơ sở giao tế quần chúng mà anh muốn. Trong trường hợp chưa tiếp xúc được, anh cho số điện thoại của anh và yêu cầu gọi lại việc này hầu như bao giờ cũng có thể được thực hiện trong một thời gian phải chăng.

Vài phóng viên sử dụng điện thoại lành nghề. Họ đưa ra một lời yêu cầu đặc biệt và chờ một câu trả lời đích đáng. Nếu có câu trả lời, họ ghi chép rất cẩn thận các chi tiết và hỏi rằng họ có thể được phép đăng như thế nào. Nếu họ không được trả lời, họ cũng vẫn vui lòng tiếp tục công việc và tiếp xúc với các nguồn tin khác. Trái lại, có một số phóng viên lãng phí thời giờ để lôi cuốn một nhân viên giao tế quần chúng bận rộn và có lẽ không thạo tin lắm vào một cuộc thảo luận dài và có tính cách lý thuyết về một vấn đề thời sự chưa được giải quyết. Bởi vì với địa vị của họ, nhân viên giao tế quần chúng không thể nào không chấp nhận thảo luận mặc dầu họ có lý do để làm như vậy. Khi có tin để cung cấp, phóng viên lãng phí thời giờ đó sẽ ở trong số những người được gọi trước nhất để cho tin.

https://thuviensach.vn

Thỉnh thoảng phóng viên gặp phải những nhân viên giao tế quần chúng mới vào nghe, nhút nhát và có khi lại đần độn nữa. Những nhân viên này không biết thảo luận bằng điện thoại nên thường mỗi phóng viên thử phỏng đoán những tin tức mà họ có thể cho được rồi đặt ra những câu hỏi. Những sự phỏng đoán tin tức này căn cứ vào sự điều hành thường là ở trong các tổ chức quân sự hoặc dân sự cần có sự bảo đảm an ninh. Dĩ nhiên, nhân viên giao tế quần chúng lão luyện có thể cho phóng viên đầy đủ tin tức khi họ hỏi đến.

Tin tức làm sẵn. "Tin tức làm sẵn" (handout) là cái tên mà đã từ lâu giới làm báo tặng một cách khinh miệt cho bản tin để phổ biến của ngành giao tế quần chúng. Các nhân viên giao tế quần chúng ngày nay cũng dùng danh từ đó không bao giờ nghĩ đến ý nghĩa nguyên thủy của nó. Tin tức làm sẵn thường được dùng để quảng cáo cho các cơ quan nên ít khi được các phóng viên chú ý, mặc dầu những tin này đôi khi khá hữu ích cho trang phụ nữ hoặc vài lãnh vực khác khi được viết ngắn lại.
Tuy nhiên, trong tay một chuyên viên giao tế quần chúng có huấn luyện, bản tin làm sẵn có thể rất ích lợi cho phóng viên. Thí dụ, bản văn của một bài diễn văn quan trọng: một bản tóm tắt của bài diễn văn này do một biên tập viên thành thạo soạn thảo có thể rất có ích cho một ký giả trong lúc vội vàng.
Một loại bản tin làm sẵn nữa thường được các phóng viên tìm kiếm là bản tóm lược các sự kiện trong đó ghi những sự kiện chính yếu về một vấn đề thời sự nào đó. Những bản tóm lược sự kiện này đặc biệt có ích cho việc viết những bài về những cuộc đi hoặc đến, những vụ xây cất mới hoặc những vấn đề không thông thường như chế tạo phi cơ siêu thanh, hỏa tiễn, tiềm thủy đĩnh nguyên tử. Những bản niên đại ký (chronologies), tiểu sử (biographies) và những bản tóm tắt những biến cố quan trọng thường là những bản văn làm sẵn rất được hoan nghênh.
Không có phóng viên nào lại có ý nghĩ cho rằng bản tin làm sẵn là một sự lăng nhục (insult) trí thông minh của anh. Nếu cho rằng làm mất thì giờ của một nhân viên giao tế quần chúng là cần thiết thì ít nhất phóng viên cũng nên mất thì giờ để đọc bản tin làm sẵn trước khi vứt nó đi.

NHỮNG YẾN TIỆC, QUÀ BIẾU VÀ TIẾP TÂN

Đối với phóng viên trẻ tuổi và chưa có kinh nghiệm thì có thể là không cần thiết nhưng đối với những ký giả đứng đắn, yến tiệc và tiếp tân có vài sự hấp dẫn. Những cuộc vui này thường là một phần công việc của các thông tín viên chính trị và ngoại giao; họ cần phải kiên nhẫn chịu đựng những món thịt gà dai như cao su và món đậu cứng như đá trong bữa tiệc.

Lừa phỉnh hoặc ưu đãi? Tin tức thường hiếm có trong cuộc tiếp tân thương mại và cuộc tiếp xúc thường không có gì đặc sắc. Còn trong các bữa tiệc, thức ăn thường nguội lạnh, đồ uống nhạt nhẽo và các bài diễn văn có vẻ như vô tận. Sau ít năm giao dịch như vậy với ngành giao tế quần chúng, người ký giả trung bình sẽ cảm thấy sung sướng nếu được ở nhà một buổi tối xum họp với gia đình.
Nhiều quà biếu cũng không phải là một vấn đề đối với ký giả có kinh nghiệm và thường phụ trách những tin tức quan trọng trong ngày. Đối với ký giả cũng như đối với chủ biên, thật hiển nhiên là một món quà cụ thể của bất cứ nguồn tin nào đều có thể có hại cho công việc làm tin. Vài ký giả đã cẩn thận gửi trả lại những hộp "xì gà" hoặc những chai rượu ngọt mà người ta biếu họ trong dịp lễ Giáng Sinh. Quà biếu bất cứ thuộc loại nào từ các nguồn tin giao tế quần chúng đều phải được coi là đáng nghi ngờ cả
Lề lối tốt nhất và cũng là lề lối mà các phương tiện truyền thông có trách nhiệm khuyến cáo nên theo là không cho phép các nhân viên tòa soạn nhận bất cứ một món quà biếu nào và trả tất cả những phí khoản trong khi thi hành nhiệm vụ kể cả tiền di chuyển, tiền khách sạn và những vé đi xem các màn trình diễn cần thiết cho công việc. Ở cấp bậc nhà báo đang hành nghề (working press), thật hiếm có cơ hội cho một phóng viên có được hai tuần lễ để hưởng một cuộc đi chơi được trả tiền máy bay hoặc một cái gì cũng quyến rũ như vậy. Anh ta quá bận rộn với công việc hàng ngày nhưng trong bộ phận của tòa báo phụ trách

https://thuviensach.vn

các vấn đề giải trí, phụ nữ và ảnh hoạt xã hội, những cơ hội và những sự khước từ tham dự các cuộc vui và tiếp tân quá nhiều thành thử rất khổ mà nói được rằng những ký giả chuyên môn của những ngành này đang làm hoặc đang chơi.
Các kỹ nghệ xe hơi, phi cơ và điện ảnh — chỉ cần nêu ra một số ít lãnh vực quan trọng này — thường thích pha lẫn những vụ loan báo tin tức chính đáng với các cuộc giải trí thân hữu. Điều này cũng lại đúng với ngành truyền hình thương mại. Thế nhưng, như đã đôi khi xảy ra, những người đi thuyết phục có thể có khách đầy nhà và sau đó lại thấy rằng họ thâu thập được nhiều lời chỉ trích hơn là ca tụng. Đó là một công việc tế nhị cả cho nhà báo lẫn người muốn có được tiếng tốt. Điều chắc chắn là về phía nhà báo hiện nay có một sự giám sát nghiêm ngặt hơn trước về những hoàn cảnh của việc cung cấp tin tức trùng hợp với những yến tiệc, những vụ tặng quà và những cuộc tiếp tân

TIN TỨC TỪ CÁC NGUỒN TIN GIAO TẾ QUẦN CHÚNG

Những tin tức xuất phát từ các nguồn tin giao tế quần chúng thường được chuẩn bị phù hợp với lề lối làm việc của báo chí. Các nhân viên chấp hành hoặc hoạt động có kinh nghiệm của ngành giao tế quần chúng đều biết điều đó. Chỉ có những nhân viên giao tế quần chúng khù khờ mới thật sự nghĩ rằng tài liệu được đưa ra dưới danh nghĩa của họ sẽ được các phương tiện truyền thông sử dụng đúng như hình thức mong muốn.

Phối kiểm các sự kiện. Phóng viên trước hết phải phối kiểm các sự kiện của một nguồn tin giao tế quần chúng. Thí dụ cần phải gọi điện thoại để hỏi giờ được phép đăng một bản tin làm sẵn và để chắc chắn là tin tức đó đích thực do nguồn tin loan báo. Cái ngày gạt gẫm báo chí vẫn chưa qua. Cho nên mỗi điều loan báo cần phải được trắc nghiệm để biết đích thực tin tức không được loan như thế nào cũng như nó được cung cấp như thế nào. Không có phóng viên nào lại tự mãn với bản tin làm sẵn nếu anh ta còn có thì giờ để làm cho công việc được tốt đẹp hơn.

Viết tin từ những nguồn tin giao tế quần chúng. Một điều loan báo của một hãng giao tế quần chúng thường phục vụ những quyền lợi của hãng tung tin ra. Không có điều gì sai lầm trong việc một phóng viên hiểu rõ rằng quyền lợi của tòa báo anh và quyền lợi của hãng giao tế quần chúng không nhất thiết phải trùng hợp. Một lề lối lối hủ là trích dẫn một bản văn có tính cách tuyên truyền đem gán cho một nhân vật danh tiếng để làm một bản tin phổ biến cho báo chí. Vài nhân viên quảng cáo thiếu sáng kiến vẫn cứ duy trì lề lối không cần thiết gán điều loan báo cho hai hoặc ba người hoặc cơ quan mà họ muốn quảng cáo.
Do đó, người phóng viên khi sử dụng những dữ kiện của các nguồn tin giao tế quần chúng để viết bài nên tự hỏi bằng câu giản dị nhất của các câu hỏi: “Cái gì đã xảy ra?”. Sau đó, phần mở đầu và những tài liệu có thể không giống những bản văn được phổ biến cho báo chí đã được đưa lên báo. Kết quả có thể không làm hài lòng cơ quan tung tin ra nhưng điều đó không quan trọng. Nhiệm vụ trước tiên của phóng viên là phục vụ quần chúng. Thế nhưng không phải bao giờ cũng phải giảm giá [trị] những điều loan báo của hãng giao tế quần chúng mà hoàn toàn trái lại, nếu điều loan báo do ở một nguồn tin có trách nhiệm và chứa đựng những tin tức quan trọng thực sự đối với cộng đồng.
Dưới đây là vài thí dụ cho thấy hãng giao tế quần chúng và báo chí đã cùng sử dụng một số dữ kiện và khai thác những dữ kiện đó khác nhau như thế nào:
Thí dụ 1:

MỘT SỰ THAY ĐỔI NHÂN VIÊN CHỈ HUY
(của giao tế quần chúng)

Ông J. Cadwalader Winnefall, Chủ Tịch Công Ty Kỹ Nghệ J.C. Winnefam hôm nay loan báo rằng

https://thuviensach.vn

ông Evans B. Arctander, Tổng Quản Trị Viên của Công Ty, đã được chỉ định giữ chức vụ điều khiển chi nhánh của Công Ty ở London.
Ông Winnefall nói: "Chúng tôi rất lấy làm hãnh diện về thành tích của ông Arctander trong Công Ty của chúng tôi. Ông đã phục vụ rất xuất sắc trong hơn 20 năm nay. Nhưng đôi khi ông đã ngỏ ý muốn được trút bớt một số trách nhiệm nặng nề và được giao phó những công việc trong đó năng khiếu sáng tạo và xây dụng của một nhà doanh nghiệp như ông được sử dụng. Tôi biết không ai có thể hơn ông trong việc điều khiển chi nhánh quan trọng của chúng tôi ở London".
Khi nhận giữ chức vụ mới này, ông Arctander đã viết trong một bức thư gửi ông Winnefall như sau:
"Tôi rất cảm ơn ông và toàn thể ban chấp hành của Công Ty chúng ta đã dành cho tôi một chức vụ quan trọng là điều khiển chi nhánh ở London và tôi có thể cam đoan với ông sẽ làm hết mình để phục vụ Công Ty ở đó cũng như ở trung ương".
Vị tân quản trị viên sẽ là ông J. Cadwalader Winnefall Jr., ông này trước đây đã giữ chức Phụ Tá Tổng Quản Trị Viên. Ông tốt nghiệp Trường Đại Học Princeton cách đây bốn năm...

(của báo chí)

Ban Chấp Hành Công Ty J.C. Winnefall hôm nay đã cử ông J. Cadwalader Winnefall Jr. làm tân quản trị viên. Ông Winnefall thay thế ông Evans B. Arctander mới được giao phó trách nhiệm điều khiển chi nhánh của Công Ty ở London.

*

Thí dụ 2:

MỘT PHÚC TRÌNH VỀ VIỆC TĂNG NGÂN KHOẢN
(của giao tế quần chúng)

Ông Follett Hargreaves, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Trường Đại Học Graditton, hôm nay kêu gọi 30.000 sinh viên của Trường ủng hộ quỹ 3.000.000 Mỹ Kim để thiết lập một cơ sở thể thao mới.
Lên tiếng trong một bữa tiệc tại Câu Lạc Bộ Trường Đại Học Graditton với sự tham dự của chủ tịch đoàn sinh viên trường này, ông Hargreaves nói:
"Trường Graditton đáng được các bạn ủng hộ. Tôi dám chắc rằng tất cả các bạn sinh viên ở dây đều ưa thích truyền thống của Graditton và muốn phát huy nó. Nhằm mục đích đó, thao đường mới là một cơ sở phụ thêm rất cần thiết cho trường của chúng ta .
Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Trường Graditton phúc trình rằng khoản tiền nhận được trong tháng này là 62.000 Mỹ Kim tức là hơn tháng trước 24.000 Mỹ Kim, đưa tổng số những khoản tiền góp cho căn nhà sắp được xây cất lên 184.456 Mỹ Kim. Những ngân phiếu nên để trả cho quỹ thiết lập thao đường mới. Tất cả những sự đóng góp cho quỹ này đều được miễn các sắc thuế.

(của báo chí)

Trường Đại học Graditton hôm nay loan báo rằng trong tháng này trường đã thu được 62.000 Mỹ Kim góp cho quỹ thiết lập một thao trường mới, đưa tổng số tiền đã nhận được lên đến 184.456 Mỹ Kim.
Ngân khoản dự trù trong cuộc vận động thiết lập cơ sở mới nay được phát động từ năm ngoái là 3.000.000 Mỹ Kim.

Thí dụ 3:

KÊU GỌI TIẾT KIỆM
(của giao tế quần chúng)

Thị Trưởng Simpson Gravier hôm nay kêu gọi tất cả các trưởng cơ quan dưới quyền ông hãy tiết

https://thuviensach.vn

giảm đến mức tối đa mọi chi tiêu trong tài khóa năm tới.
Ông Thị Trưởng đã thi hành đúng đường lối trong lời hứa khi tranh cử trong cuộc bầu cử của ông thành công năm ngoái để thực hiện những vụ tiết kiệm mới trong chính phủ. Ông nói: "Chúng tôi sẽ giữ đúng đường lối, và nếu những trưởng cơ quan không giảm bớt những khoản chi, tôi sẽ đích thân làm việc đó thay họ".
Ông Thị Trưởng đã nhận được những yêu cầu chi tiêu dành chơ các cơ quan với tổng số trên 80.000.000 Mỹ Kim và đã chuyển những yêu cầu này cho viên giám đốc ngân sách để nghiên cứu. Ngân sách chi tiêu cho tài khóa năm nay được chấp thuận là 74.340.000 Mỹ Kim.

(của báo chí)

Ông Thị Trưởng Gravier hôm nay đang gặp nhiều khó khăn trong vấn đề ngân sách.
Ông Thị Trưởng loan báo rằng các trưởng cơ quan của ông đã đệ trình những khoản chi tiêu với tổng số trên 80.000.000 Mỹ Kim cho ngân sách trong tài khóa năm tới. Như vậy ngân sách này đã tăng thêm 5.700.000 Mỹ Kim so với ngân sách năm nay được chấp thuận là 74.340.000 Mỹ Kim. Trong cuộc vận động tranh cử vừa qua, ông Thị Trưởng đã tố cáo rằng nền hành chính vừa qua đã tỏ ra " xấu xa" và "hoang phí".
Hơn nữa, các yêu cầu chi tiêu không được ghi đầy đủ trong ngân sách.
Ông Thị Trưởng cho biết thêm rằng "ông đã yêu cầu tất cả các trưởng cơ quan thuộc quyền ông "hãy tiết giảm chi phí tới mức tối đa" và hứa rằng "sẽ theo đúng đường lối". Ông báo trước rằng ông sẽ cắt một số những khoản chi nếu các trưởng cơ quan không làm như vậy", nhưng ông không nói *rõ ông sẽ cắt những khoản chi nào.*

Bổn phận của phóng viên. Những thí dụ có tính cách trái ngược nhau này do các nguồn tin giao tế quân chúng cung cấp và do các phương tiện truyền thông chuyển lại chứng tỏ tính chất của bổn phận của người phóng viên. Anh ta nhìn thấy "các tin tức bị điều khiển" (managed news) mỗi ngày, nhưng anh ta phải rút từ những tin tức đó ra phần chính của sự thật và trình bày cho công chúng biết. Nhiều lúc công việc đó khó khăn và đôi khi anh không thể làm được. Với lý do chính đáng, các thông tín viên ở Saigon trong chiến cuộc Việt Nam đã gọi cuộc họp báo tóm lược tình hình hàng ngày (daily press briefing) ở Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ là những "màn trình diễn lúc năm giờ" (Five o'clock Follies). Trong phần lớn cuộc chiến đó, chắc chắn là chính phủ nhìn bằng một lối và các thông tín viên nhìn bằng lối khác. Do đó, công việc phán xét kết quả thuộc phần công chúng.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 20. TƯỜNG THUẬT CÁC DỊCH VỤ CÔNG CỘNG

Ký giả là một khuôn mặt công cộng. Dù anh ta làm việc cho nhật báo hoặc hãng thông tấn, cho tạp chí hoặc cho phương tiện truyền thông điện tử, anh ta đều đóng một vai trò có ảnh hưởng và đôi khi quyết định về kích thước của tin tức. Phương tiện truyền thông tự nó không thể quyết định được "thông điệp", (message) nhưng người hoạt động cho phương tiện truyền thông có thể làm và thường làm công việc đó. Tại các cuộc họp báo, phỏng vấn, tường trình, hội nghị, hội họp trong nhà và trình diễn ngoài trời, riêng sự hiện diện của người ký giả và nhất là các máy quay phim của truyền hình cũng có thể thay đổi được tính chất của những diễu mà người ta sắp nói và sắp làm.
Như vậy, dù có muốn hay không, ký giả cũng là một "công bộc" (public servant). Những lực lượng mà anh đại diện tạo ra những ảnh hưởng và lôi cuốn anh vào những hoạt động trong quần chúng. Có rất nhiều áp lực đối với công việc của người ký giả trong đó có những áp lực của chính phủ, kỹ nghệ, lao động, nghệ thuật, khoa học, thể thao, sự thuyết phục của những nhân viên giao tế quần chúng, sự cạnh tranh cũng như sự thân thiện trong nghề nghiệp của chính anh, những chỉ thị đôi khi không được nói ra nhưng rất có mãnh lực của những chủ nhân của anh và sau hết căn bản kiến thức, những thói quen của anh và cách thức huấn luyện anh. Dù nhiều áp lực như vậy, lúc nào người ký giả cũng phải tỏ ra có đủ khả nang để định rõ sự thật và trình bày sự thật cho công chúng.
Dưới đây là một số hoạt động của người ký giả có tính cách công cộng:

NHỮNG CUỘC HỌP BÁO

Cuộc họp báo, như đã được phát triển trong thời đại của điện tử và giao tế quần chúng, không phải chỉ có tính cách trao đổi quan điểm giữa các phóng viên và các nguồn tin như cuộc họp báo ngày xưa. Người quen hoạt động trước các máy quay phim của truyền hình thường giữ được sự tự nhiên trong các cuộc họp báo quan trọng. Trong những cuộc họp báo nhỏ hơn, các máy ghi âm đã vô tình ảnh hưởng đến tất cả những người tham dự làm cho họ nói nhiều hơn để được thâu thanh
Với sự xuất hiện của báo chí điện tử (electronic journalism), nhiều chính trị gia đã ý thức được số cử tọa mà họ không trông thấy nên đã có khuynh hướng đáng tiếc là nói chuyện "qua mặt" các phóng viên cho thính giả toàn quốc hoặc cho một phần số thính giả này nghe. Còn các phóng viên thì đã có một vài người tích cực hoạt động cho truyền hình trong giai đoạn thí nghiệm.
Sự khác biệt lại càng rõ rệt khi các phóng viên đối đầu với một khoa học gia, một nhà giáo dục, một nhân viên chính quyền hoặc một chính trị gia trong một cuộc họp báo loại cũ mà không có những dụng cụ và nhân viên điện tử. Những câu hỏi của họ rõ ràng và ngôn ngữ của họ thẳng thắn. Nguồn tin có thể trả lời cũng bằng thứ ngôn ngữ đó; nếu không thì đôi khi nguồn tin nói với họ là cho họ tài liệu để biết chứ không được đăng và cố gắng giải thích lập trường của mình.
Vì thế, những cuộc giao thiệp dễ dàng và có tính cách cá nhân như vậy khó có thể có được khi mà hàng triệu người xem truyền hình hoặc khi một chiếc máy đang chạy sè sè ở một góc phòng. Một phóng viên giỏi trở thành một diễn viên giỏi hoặc một nhà hùng biện vì ngẫu nhiên hơn là vì chủ ý.

Qui tắc họp báo. Mỗi khi có cuộc họp báo, một số qui tắc giản dị cần phải được những người tham dự tuân theo. Về phần nguồn tin hoặc đại diện giao tế quần chúng của nguồn tin, có sự hiểu ngầm rằng có tin tức để phổ biến và giải thích tin tức đó đúng lúc cho các phóng viên. Về phía phóng viên, họ bằng lòng nghe và tường thuật một cách chính xác nhưng không đảm bảo việc sử dụng hình thức nào.

https://thuviensach.vn

Trách nhiệm của nguồn tin là ấn định một thời gian và sắp chỗ thuận tiện cho số người tham dự và cung cấp một máy ghi âm hoặc một máy tốc ký. Nếu có những điện ảnh viên và nhiếp ảnh viên nguồn tin phải có những sự sắp đặt thích ứng. Ở nơi nào mà cuộc họp báo thuộc một trong những loại thường xuyên — như ở Tòa Đô Chính hoặc ở Dinh Thống Đốc tiểu bang — thì phải hiểu rằng tất cả những điều gì được nói ra đều được đăng tải và có thể trích dẫn. Tại những cuộc họp báo khác đại diện giao tế quần chúng của nguồn tin loan báo những qui tắc để được chấp nhận.
Đối với cuộc họp báo trung bình, các phóng viên dự tính khoảng 20 hoặc 30 phút là đủ. Nếu cuộc họp báo kéo dài hơn khoảng thời gian đó và khi hiển nhiên là nguồn tin và những người đặt câu hỏi làm phí phạm thời giờ, người phóng viên nhiều tuổi thường nhìn quanh để xem xét tình hình. Nếu thấy có dấu hiệu "sốt ruột" và nghe tiếng xì xào đòi chấm dứt thì người phóng viên nhiều tuổi đó nên chấm dứt ngay cuộc họp báo bằng cách nói: "Cám ơn ông..." và không nói gì thêm để mọi người dễ rời khỏi phòng họp. Để tránh tình trạng rắc rối kể trên, những nguồn tin quan trọng nhất cũng nên rút ngắn những điều muốn trình bày. Nếu có nhiều điều muốn nói, tốt hơn là nên làm sẵn một bài tuyên bố và yêu cầu đặt câu hỏi trước.
Không có một nguồn tin nào trên thế giới, trừ trường hợp của Tổng Thống Hoa Kỳ, được coi là có thể trả lời không chần chờ các câu hỏi được nêu ra. Do đó, tại nhiều cuộc họp báo, nguồn tin chính thường có một số người phụ giúp và chỉ thị cho một trong những người này hoặc đại diện giao tế quần chúng trả lời vài câu hỏi được đặt ra.

Ảnh hưởng của Tòa Bạch Ốc. Vì ảnh hưởng của Tòa Bạch Ốc quá lớn đối với các phương pháp làm việc của báo chí nên thể thức họp báo của Tổng Thống được coi như là tiêu chuẩn không những trong chính phủ mà cả trong ngành giao tế quần chúng của giới kỹ nghệ và của các tổ chức khác, ở nơi này cũng như ở nơi khác, nguồn tin có ảnh hưởng đặc biệt có thể đòi đưa trước những câu hỏi viết ra giấy. Văn phòng Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc thỉnh thoảng cũng đã làm như vậy. Trong nhiều trường hợp, nếu nguồn tin thuộc giới kỹ nghệ hoặc một lãnh vực nào đó, cuộc họp báo có thể diễn ra trên căn bản tự do.
Các phóng viên khi nêu ra câu hỏi trước hết nên đứng lên hoặc dơ tay để dễ nhận biết nếu số người tham dự đông đảo. Người chủ tọa cuộc họp báo hoặc nhân viên giao tế quần chúng phụ trách cuộc họp báo nên chỉ định những người hỏi một cách ngẫu nhiên ở khắp nơi trong phòng họp. Vài người được nguồn tin quen biết, vài người khác còn lạ đối với nguồn tin nhưng dù phóng viên tham dự đại diện cho phương tiện truyền thông thân thiện hoặc chống đối, nguồn tin cũng nên cố gắng trả lời những câu hỏi một cách nhã nhặn.
Cả khi có sự hiện diện của truyền hình và các máy ghi âm, không khí cuộc họp phải thoải mái và không kiểu cách. Các phóng viên không nên vỗ tay khen ngợi những câu trả lời hay hoặc chê bai những câu dở. Các phóng viên không nên đùa cợt và không nên bày tỏ ý kiến dưới hình thức những câu hỏi. Trên nguyên tắc, các câu hỏi được nêu ra là để có những câu trả lời thích đáng chứ không phải để làm thỏa mãn những thiên kiến cá nhân, chính trị hoặc đạo đức của phóng viên hoặc của tổ chức làm tin tức của người này. Đó là thái độ mà nghề nghiệp bắt buộc phải có trong một cuộc họp báo.
Thỉnh thoảng, theo sự sắp đặt trước, các phóng viên tập trung các câu hỏi vào một hoặc hai điểm chính mà các nguồn tin của họ đã quen thuộc để có thể tạo ra một câu chuyện thời sự. Điều đó có thể hoặc không có thể được nguồn tin biết đến, nhưng nếu các cố vấn giao tế quần chúng của nguồn tin có khả năng thì nguồn tin sẽ được biết sơ qua trước cuộc họp báo những vấn đề nào có thể được để cập đến và những câu trả lời nào có thể được dự tính một cách hợp lý.

Họp báo ở ngoại quốc. Tổ chức họp báo trở thành một sản phẩm chính của báo chí Mỹ và "được xuất cảng" một cách tự do và thường đã đạt được những kết quả lạ kỳ. Đôi khi các phóng viên bị sử dụng như là "hình nộm" để cho nhà độc tài đang cầm quyền có cơ hội trả lời những câu hỏi trong những hoàn cảnh thuận lợi nhất. Trong những lúc khác, chỉ có một phóng viên — thường là phóng viên nhiều tuổi nhất — được phép đặt câu hỏi. Thường thường, qui tắc chống lại việc vỗ tay khen ngợi, ít khi bị vi phạm ở Hoa

https://thuviensachvn

Kỳ, lại được một số phóng viên đem sử dụng trong một chế độ độc tài, nơi mà các phương tiện truyền thông bị kiểm soát.
Bước vào thập niên 1970, các thể thức họp báo đều đã được am tường ở Moscow và Bắc Kinh. Các lãnh tụ Trung Cộng không bao giờ do dự trong việc sử dụng những nguyên tắc đó khi họ thấy có lợi làm như vậy. Tại Bắc Kinh, 87 thông tín viên Mỹ tháp tùng Tổng Thống Nixon năm 1972 đều tỏ vẻ ngạc nhiên và hài lòng về thái độ thoải mái của Thủ Tướng Chu Ân Lai khi trả lời các câu hỏi của họ trong các cuộc họp báo và khi đến chụp hình với họ. Ông Chu Ân Lai còn thoải mái hơn cả Thủ Tướng Aleksei và Chủ Tịch Cộng Đảng Nga Leonid Brezhnev ở Moscow nhiều.
Ở Pháp, dưới chế độ khá dài của Tổng Thống Charles de Gaulle, cuộc họp báo phản ảnh một cách đặc biệt cá tính của vị tướng này. Khi đi dự cuộc họp báo của Tổng Thống Pháp, người ta thường thấy trong số hàng 500 phóng viên có rất nhiều người trung thành với ông, cổ vũ và hoan hô mọi lời phát biểu của ông. Cuộc họp báo này giống cuộc họp chính trị hơn là họp báo nhưng nó phụng sự cho niềm kiêu hãnh cũng như cho những mục tiêu chính trị của nhà cai trị Pháp này.
Vấn đề và thể thức họp báo thay đổi giữa các vị Tổng Thư Ký liên tiếp của Liên Hiệp Quốc—Trygve Lie, Dag Hammarkjold, U Thant và Kurt Waldheim. Trong tòa nhà kính xám của Liên Hiệp Quốc trong thành phố New York, có một lý tưởng hầu như quá khích thấm nhuần vào giới "công bộc quốc tế" và lan sang cả vài thông tín viên đa cảm. Do đó, hỏi vị Tổng Thư Ký những câu sắc bén hoặc soi mới tại các cuộc họp báo không được những người trung thành với ông cho là tốt. Để bày tỏ những cảm nghĩ của họ, những người này thường hoan hô rầm rĩ khi ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc hoặc những người phụ tá ông đưa ra một câu trả lời hay cho một câu hỏi đứng đắn.

Nhược điểm của họp báo. Sự thật hiển nhiên là nguồn tin cương quyết và hăng hái thường có thể làm chủ được tình hình của một cuộc họp báo. Đó cũng lại do ở việc các phóng viên tự đặt ra những hạn chế và tuân theo những hạn chế này. Nếu họ lấy được tin ngoài công tác được trao phó thì đó thường là do nguồn tin hoặc đề tài thảo luận đáng được làm tin.
Dĩ nhiên, ở cấp bậc cao nhất, vì lợi ích chung, nhân viên công quyền thường phải tiết lộ cho quốc dân biết những tin tức có liên hệ đến nhân dân Mỹ. Do đó, cuộc họp báo làm thỏa mãn một nhu cầu công cộng. Những mô thức do Phủ Tổng Thống (Hoa Kỳ) thiết lập và được các nguồn tin trên khắp nước bắt chước một cách trung thành là kết quả của một hình thức được tiêu chuẩn hóa cho việc cung cấp tin tức. Tất cả mọi người đều được đối xử như nhau. Mọi người đều lấy được tin giống nhau. Không ai có được một cơ may ưu đãi. Do đó, sự cạnh tranh bị ngăn chặn.

PHỎNG VẤN

Nguồn tin chính yếu có tính cách cá nhân cao độ là cuộc phỏng vấn. Ngày nay, điều này có thể không còn đúng nữa bởi vì nhân viên giao tế quần chúng chu đáo đã chuẩn bị trước những sự để phòng cho nguồn tin. Qua những nhân viên giao tế quần chúng, các phóng viên có thể gặp một cá nhân có nhiều tin tức. Đến nay, chưa có những qui tắc để làm tiêu chuẩn cho một cuộc phỏng vấn cũng như chưa có một bản viết sẵn nào để làm tiêu chuẩn cho một câu chuyện. Phỏng vấn vẫn còn cống hiến cho phóng viên cơ may tốt nhất để tự định đoạt lấy câu chuyện như thời của nhà văn kiêm nhà báo Ái Nhĩ Lan Jonathan Swift (thế kỷ 18).

Vài loại phỏng vấn. Phỏng vấn có thể có những chiều hướng bất ngờ và thường đưa đến những kết quả bất ngờ. Các cuộc phỏng vấn thường rất khác nhau và mang nhiều sắc thái khác nhau vì tùy thuộc ở người cho phỏng vấn cũng như ở khả năng am hiểu báo chí của người điều khiển nó. Các cuộc phóng vấn có thể được mô tả như sau:
Phỏng vấn người ngoài phố. Việc này có thể kể từ một cuộc thăm dò chính trị đến một cuộc nói chuyện với người láng giềng về tính nết của một phụ nữ bị ám sát. Đó là loại phỏng vấn thông dụng nhất nhưng đôi

https://thuviensach.vn

khi lại khó khăn nhất đối với người phóng viên đi phỏng vấn. Đó cũng là sự phản ảnh kém trung thực nhất của cảm nghĩ của công chúng. Ở đây không có những hàng rào giao tế quần chúng ngăn cản nhưng quần chúng thường hay hoài nghi và thiếu truyền thông. Công việc của người phóng viên là phải chiếm được lòng tin của họ và thuyết phục họ nói chuyện với mình. Một khi họ chịu nói, phóng viên sẽ thấy rằng không có những sự rút ngắn tiến trình của công việc phỏng vấn nếu anh muốn có tin tức. Trường hợp này đòi hỏi thì giờ, lòng kiên nhẫn và khả năng để nghe một cách có cảm tình tất cả các loại chuyện.

Loại phỏng vấn này đã làm cho một phóng viên trở nên tò mò về một người Ba Lan di cư nhiệt tình mong muốn toàn thế thế giới phải lên án những vụ tàn sát tập thể vì những lý do chủng tộc và tôn giáo. Kết quả là một số những câu chuyện được đăng tải đã làm cho Liên Hiệp Quốc chấp thuận Qui Ước Chống Việc Tàn Sát Tập Thể và làm cho tác giả nó, Tiến sĩ Raphael Lemkin, trở thành một nhân vật nổi danh quốc tế.

Cuộc phỏng vấn ngẫu nhiên. Những cuộc gặp gỡ tình cờ này phần nhiều không có mục đích. Một nguồn tin và một phóng viên gặp nhau trên đường phố hoặc tại một tiệm cơm, một tiệc rượu, hoặc hai người trao đổi ý kiến với nhau một cách ngẫu nhiên trong khi đang uống nước vào lúc xế chiều. Điều gì được nói ra, thường không có sắp đặt trước, kích thích tính hiếu kỳ của phóng viên. Trong khi câu chuyện được tiếp tục, có thể thấy lộ ra một câu chuyện thời sự quan trọng.

Ngày trước, mục đích của ký giả nào cũng là cố đoạt được một cuộc phỏng vấn riêng với Tổng Thống Hoa Kỳ bởi vì có rất ít người được có cơ hội may mắn như vậy. Một thí dụ lừng danh là cuộc phỏng vấnTổng Thống Truman mà Arthur Krock của tờ *The New York Times* chiếm độc quyền và do ông Fred Vinson, lúc đó là Bộ Trưởng Tư Pháp Hoa Kỳ, sắp đặt trong một cuộc tiếp tân. Tuy nhiên, dưới thời những Tổng Thống Kennedy và Johnson, phỏng vấn trở nên thông thường với mục đích tiếp đón nhà báo và bình luận gia có ảnh hưởng, hoặc một người hoặc một nhóm, tại Tòa Bạch Ốc để Tổng Thống trình bày chính sách. Do đó, cuộc phỏng vấn Tổng Thống giảm bớt vẻ hấp dẫn đù không làm giảm bớt tính cách quan trọng. Vì vậy, các ký giả không ưa xông xáo quay ra đi tìm những khuôn mặt khác có tính cách quan trọng quốc tế để phỏng vấn vào những thời gian thích hợp. Thủ Tướng Do Thái Golda Meir và Tổng Thống Ả Rập Anwar El-Sadat là những nhân vật được các ký giả ưa chuộng trong thời kỳ căng thẳng ở Trung Đông hồi đầu thập niên 1970. Walter Cronkite đã nghĩ đến việc đưa vị Tổng Thống Nam Tư ngoài 70 tuổi, Tito Josip Broz, lên màn ảnh của hệ thống truyền hình CBS một lần nữa trong những năm chót của cuộc đời. Và James Restonvới những cuộc phỏng vấn Chu An Lai của Trung Cộng và các lãnh tụ khác ở Châu Á, đã làm cho các chính khách ở Viễn Đông bớt phần bí mật đối với công chúng Hoa Kỳ.

Phòng vấn nhân vật. Loại này thường được sử dụng cho những bài về tiểu sử hoặc đặc ký nhân vật. Ít nhật báo cho phóng viên làm những công việc này vì hầu hết thường là công việc của tạp chí. Kết quả là câu chuyện về nhân vật của nhật báo thường thiếu bề sâu và tính chất nhân cảm, đặc điểm của nhiều bài tiểu sử trong các tạp chí.

Truyền hình ít khi dành nhiều thời giờ cho một cá nhân chỉ ngồi và nói nhưng khi việc này xảy ra thì hiệu quả lại rất đặc biệt. Những cuộc nói chuyện hàng năm của Walter Lippmann trên hệ thống truyền hình Colombia Broadcasting System (CBS) khi được kéo dài, làm cho người ta nhớ mãi bởi vì bình luận gia này giản dị làm cho ông trở thành một người bạn thành thạo đối với các khán thính giả trong một tiếng đồng hồ. Cũng có nhiều thành công khác thuộc loại này trên truyền hình, rõ rệt nhất là các cuộc phỏng vấn Tổng Thống, các Bộ Trưởng và các Thống Đốc quan trọng nhưng phần nhiều các cuộc phỏng vấn nhân vật thường dành cho các tạp chí, các nhật báo và các hãng thông vấn.

Phỏng vấn lấy tin. Những cuộc nói chuyện loại này giữa các phóng viên và các nguồn tin thường diễn ra sau một vụ loan báo trong một thời gian ngắn. Phóng viên có thể tự sắp đặt lấy hoặc qua đại diện giao tế quần chúng của nguồn tin, những cuộc tiếp xúc này. Đây không phải là những "vụ thả câu" (fishing expeditions). Trong hầu hết những trường hợp này, phóng viên có vài câu hỏi quan trọng rõ rệt mà anh hoặc tổ chức làm tin của anh muốn nguồn tin trả lời. Do đó, anh không những có quyền mà còn có bổn phận yêu cầu một cuộc phóng vấn như vậy.

Phong vấn bằng điện thoại. Đây là một phương pháp rút ngắn của cuộc phỏng vấn lấy tin. Vì nó được tiến

https://thuviensach.vn

hành bằng điện thoại hoặc bởi một phóng viên hoặc bởi một biên tập viên nên các câu hỏi phải thật rõ ràng và phải được ấn định hẳn hoi. Các ký giả tiến hành hàng trăm cuộc phỏng vấn bằng điện thoại và học hỏi qua kinh nghiệm để làm sao có thể làm cho người bán thuốc lá ở góc phố nói chuyện với mình về một vụ cháy nhà gần đó, làm sao thuyết phục được một luật sư ít nói ở một quận đến trước máy điện thoại và trả lời một câu hỏi về một vụ án, làm sao lấy được đầy đủ dữ kiện về một người chồng hoặc vợ, hoặc người mẹ, người cha vừa quá cố. Giọng nói có cảm tình qua điện thoại giúp rất nhiều cho loại phỏng vấn này.

Thỉnh thoảng, một cuộc nói chuyện qua điện thoại từ một nơi xa mang lại những kết quả xứng đáng. Một phóng viên ở New York cố gắng thâu thập nhiều tin tức hơn về một vụ nổ trong một trường học ở Texas làm chết nhiều trẻ em. Anh đã được tiếp xúc với ông quận trưởng bằng điện thoại và nghe thấy ông này nói: "Bây giờ các bạn hãy chờ. Có một người gọi điện thoại từ New York đến đây..."

Câu hỏi làm sẵn. Thỉnh thoảng phóng viên làm sẵn những bản câu hỏi và gửi đến các nguồn tin với lời yêu cầu rất lịch sự nhưng cần được tra lời gấp. Đôi khi, phóng viên được trả lời nhưng thường thì không được. Tuy nhiên, ít nhất phương pháp này cũng đáng được thí nghiệm trong lúc khó khăn.

Năm 1948, trong khi Nga Sô phong tỏa Berlin, J. Kingsbury Smith, phóng viên của hãng International News Service từ Paris viết một bản câu hỏi rồi chuyển bằng vô tuyến điện cho Stalin ở Moscow. Trong bản trả lời, Stalin có tiết lộ rằng người Nga khó chịu về cầu không vận của Mỹ. Do đó, bắt đầu có cuộc thương thuyết giữa Đông và Tây để chấm dứt cuộc phong tỏa nói trên.

Phương pháp phỏng vấn. Nghệ thuật phỏng vấn căn cứ trên nguyên tắc thuyết phục người khác để nói chuyện, nghĩa là làm thế nào để người đối thoại bắt đầu đi vào vấn đề của người phóng viên.

Moi người có một phương pháp khác nhau tùy theo đối tượng và hoàn cảnh mà quyết định. Nếu có thể, phóng viên nên tìm đọc càng nhiều càng hay những tài liệu đã ghi được hoặc cắt được ở các báo để biết về vấn đề trước khi cuộc phỏng vấn bắt đầu. Mở đầu câu chuyện, phóng viên có thể nói về công việc của anh hoặc về một vấn đề mà anh và người đối thoại cùng quan tâm hoặc đưa ra một lời chúc tụng — nghĩa là làm thế nào cho cuộc tiếp xúc được dễ dàng. Sau vài phút hàn huyên, người đi phỏng vấn phải tìm một lúc thuận tiện đặt một câu hỏi có liên quan đến vấn đề chính của cuộc nói chuyện.

Một khi vấn đề đã được đề cập khá đầy đủ với những câu hỏi để cho câu chuyện được tiến hành một cách khả quan, phóng viên đi vào giai đoạn khó khăn nhất của quá trình phỏng vấn. Anh phải nghe ngóng. Anh phải kiên nhẫn, chú ý và nhã nhặn. Cả khi nếu cuộc phỏng vấn đi đến chỗ không làm cho phóng viên thích, anh cũng không được tỏ ý không bằng lòng. Nếu cuộc nói chuyện đi xa vấn đề, anh có thể tìm cách thay đổi chiều hướng với một hoặc hai câu hỏi tế nhị. Không thể vì bất cứ hoàn cảnh nào, người đi phỏng vấn lại có thể tự quên mình để bị lôi cuốn vào một cuộc thảo luận sống động trong đó anh nói nhiều hơn và làm phiền lòng người nghe.

Người ta không ai bằng lòng cho phỏng vấn đề phải ngồi nghe những ý kiến của phóng viên. Với lý do này hoặc lý do khác, người ta muốn được nhắc đến trên báo chí hoặc trên đài phát thanh và người ta công nhận rằng việc chịu để cho phỏng vấn là một cách để hoàn tất mục tiêu. Hơn nữa, thật là dị kỳ khi các phóng viên yêu cầu cho phỏng vấn đề "diễn thuyết" tràng giang đại hải và không để cho những người được phỏng vấn có cơ hội lên tiếng. Sự nhận xét này có thể rất sơ đẳng nhưng rất quan trọng. Không phóng viên hay nói nào có thể tiến hành được một cuộc phỏng vấn đứng đắn.

Dĩ nhiên khi đối tượng là một người đối nghịch và không muốn để cho phỏng vấn thì không có lý do nào để bào chữa việc nói nhiều nữa. Trực tiếp tiếp xúc là phương pháp duy nhất để người đi phỏng vấn sử dụng. Nếu anh khôn ngoan, anh có thể đặt một câu hỏi được suy tính sao để đối tượng đối nghịch nhất cũng có cơ hội bày tỏ lập trường trong một chiều hướng thuận lợi. Một khi người được phỏng vấn bắt đầu chịu nói chuyện, người đi phỏng vấn có thể được thanh thản và nên nhớ dành câu hỏi hắc búa nhất vào phút chót.

SỰ CHÂN THẬT

https://thuviensach.vn

Bác sĩ Alfred C. Kinsey, người, đã từng phỏng vấn hàng ngàn người đàn ông và đàn bà liên quan đến công cuộc nghiên cứu của ông về tình dục, trước đây đã được hỏi tại sao ông có thể biết được người đối thoại của ông nói dối.
Ông trả lời với lòng tự tin một cách khoa học: "Rất giản dị. Tôi nhìn thẳng vào mắt họ. Tôi hỏi nhanh, liên tiếp câu này qua câu khác. Tôi theo dõi họ qua ánh mắt. Cố nhiên, nếu họ do dự, tôi có thể cho rằng họ nói dối."
Phóng viên phỏng vấn Bác sĩ Kinsey gật đầu tỏ ý tán thành quan điểm của bác sĩ. Vài phút sau, nhà khoa học danh tiếng này hơi hoảng hốt khi thấy người phỏng vấn nhìn thẳng vào mắt ông và hỏi nhanh nhiều câu.
Bác sĩ Kinsey phản đối: "Ở kìa, thật không đẹp chút nào. Tôi không thích việc ông bạn đang làm".
Nhiều phóng viên có kinh nghiệm rút tỉa được bài học rằng không nên nhìn chòng chọc vào người đối thoại khiến họ khó chịu. Họ trở thành khó chịu như Bác sĩ Kinsey khi chính những phương pháp của ông ta lại đem áp dụng cho ông ta.
Thật ra kiểm soát sự chân thật của một người đối thoại không là chuyện dễ dàng. Nếu một phóng viên nghĩ rằng anh bị dối gạt, anh chỉ còn có cách là kiểm soát lại những lời tuyên bố đã nói với anh trong cuộc phỏng vấn. Người nào muốn nói dối trong một cuộc phỏng vấn thường làm công việc này một cách trôi chảy và không hề bị bối rối vì những cái nhìn chòng chọc, những cái nhăn mặt và cả những vụ thử thách không chẹ đậy nữa.
30 năm hoặc 40 năm về trước, khi môn tâm lý học mới chỉ là một danh từ, trong một tòa soạn trung bình, trưởng biên đô thành nhạy cảm thường có quan niệm rằng người nói dối không dám nhìn vào mắt phóng viên, người có những điều muốn dấu không thể giữ những ngón tay trên miệng họ và người phạm tội ác thường có nét mặt tố cáo bản chất xấu xa của họ. Những ý tưởng đó rất khó tiêu tan, đặc biệt nhất là trong giới phóng viên tài tử. Thuyết của Lombroso[51] về tội ác bị bài bác trong một thời gian khá dài đã khẳng định chỉ bằng con mắt và bằng ngón tay của các đối tượng thật ra tiết lộ rất ít cảm nghĩ của họ. Những người nóng tính không phải là những người dễ để cho phỏng vấn phải để cho họ thoải mái chứ đừng nhìn chòng chọc vào họ. Trong trường hợp gặp những người này, phóng viên phải khéo léo nhận xét và cần nhất là đừng cho đối tương chú ý đề phòng và như vậy cuộc phỏng vấn sẽ có kết quả tốt.

Ghi chép trong khi phỏng vấn. Người đi phỏng vấn nào cũng phải cố gắng rèn luyện trí nhớ. Trường hợp phỏng vấn đề làm quảng cáo trong đó người được phỏng vấn biết rằng cái gì có lợi cho họ sẽ được viết ra, việc ghi chép nhiều làm cho người đối thoại trung bình dễ bị kích thích và gây trở ngại cho cuộc nói chuyện. Trừ khi nào thấy là cần thiết, việc ghi chép nói chung trong các cuộc phỏng vấn cần phải thận trọng. Khi một sự kiện, một ngày tháng hoặc một danh tính cần được ghi cho đúng, phóng viên phải làm một cách kín đáo và phải giải thích trước. Nhưng ngay khi cuộc phỏng vấn chấm dứt và chỉ còn có một mình phóng viên thì anh phải ghi thật nhiều những điều anh mới được nghe để làm căn bản cho bài viết.

Những sự thận trọng. Những phóng viên chưa có kinh nghiệm thường tự cho mình là những người được ưu đãi vì họ là đại diện cho một tổ chức làm tin. Hoạt động với quyền hành không vững chắc đó thỉnh thoảng những phóng viên này xuất hiện không loan báo trước để phỏng vấn những người không quen biết họ. Đôi khi họ còn phạm vào những hạn chế của pháp luật được thi hành cho tất cả các công dân kể cả phóng viên. Hành vi này có thể đưa đến tai họa.
Bất kể phương thức nào mà một phóng viên chọn lựa để sử dụng ngõ hầu tiến hành một cuộc phỏng vấn, bước đầu bao giờ cũng phải tự nhận thức chính mình và tổ chức làm tin của mình rồi trình bày công việc một cách vắn tắt. Những vụ đột ngột, chửi bới và ngạo mạn về phía người phóng viên chỉ làm cho anh khổ.

HỘI NGHỊ VÀ ĐÁM ĐÔNG

https://thuviensach.vn

Khi một phóng viên được phái đi thâu thập tin tức về một cuộc biểu tình hoặc một hội nghị, thường thường anh bắt đầu bằng việc đi thăm các nhân viên chính thức hoặc cơ quan phụ trách việc tổ chức. Nếu nhân viên giao tế quần chúng là người có kinh nghiệm và hiểu biết thì phóng viên gặp may. Anh chỉ có việc lấy tất cả các tài liệu được in sẵn sàng, kể cả chương trình, thời khắc biểu, nhĩrng bản in của bài diễn văn làm sẵn, tiểu sử và những điều chú dẫn rồi lui vào một chỗ để làm công việc của anh. Nếu không có gì được chuẩn bị sẵn và nhân viên phụ trách là một nữ thư ký không thạo việc thì anh phải thận trọng.

Trình tự công tác. Dù có được hưởng sự chuẩn bị của cơ quan giao tế quần chúng thạo việc hay không, trước hết phóng viên phải đến sớm nếu là một hội nghị quan trọng.
Một cuộc nói chuyện ngắn với nhân viên có trách nhiệm, cộng với tài liệu làm sẵn, thường khá đủ để viết câu chuyện khởi đầu (initial story). Nếu phóng viên muốn có thêm chi tiết thì công việc sẽ khó nhọc hơn. Anh phải tìm hiểu mỗi người sẽ lên thuyết trình và xin bản văn làm sẵn hoặc ít nhất cũng xin bản tóm lược ý kiến nếu có.
Trong trường hợp có một cuộc hội họp ban đêm hoặc một tiệc trưa và chỉ có một người thuyết trình, việc thâu thập tin tức thật dễ dàng. Theo kỹ thuật đã được trình bày qua về việc soạn thảo trước các bản văn, phóng viên viết một câu chuyện căn cứ trên tài liệu làm sẵn. Sau đó, anh phối kiểm khi bản văn được đọc và gọi điện thoại về tòa soạn nếu có điều gì thay đổi cần thiết
Tại nơi mà hội nghị kéo dài nhiều ngày, chắc chắn là phải có một loạt những bài làm sẵn để đem thuyết trình, phóng viên nên lấy cho đủ. Thêm vào đó, anh phải phỏng vấn những phái đoàn quan trọng và phối kiểm tin tức với những phái đoàn khác để khi cần có thể dùng vào những bài đặc ký. Ngoài ra, anh cũng phải trù tính công việc chụp hình những nhân vật quan trọng với nhiếp ảnh viên và phải để ý đến những cuộc họp riêng rẽ để làm những tin bất ngờ.
Truyền hình nay đã có toàn bộ kỹ thuật mới để thâu thập tin tức về những cuộc hội họp quan trọng cả trong phòng họp vấn ở ngoài trời. Người làm tin cho truyền hình, cũng như phóng viên báo chí, có thể hoàn thành công việc tốt hơn nhiều nếu có đủ thời giờ sắp đặt trước. Công việc sắp đặt để có được tài liệu về những biến cố chính và những nhân vật chính với chiếc máy thu hình và ánh sáng trong những trường hợp thuận tiện thường đòi hỏi sự thuyết phục và lòng ngay thẳng. Công việc đó không thể hoàn tất trong mười giây đồng hồ như cuộc phỏng vấn bên lề đường của phóng viên báo chí. Với việc sản xuất loại phim tốt hơn và loại máy thu hình nhỏ hơn, truyền hình nay đã có thể di động xa hơn trước nhưng người làm tin cho phương tiện truyền thông điện tử vẫn chưa có thể làm việc một cách nhanh chóng bằng người chỉ sử dụng cuốn sổ tay và cây viết chì.
Có lẽ sự thay đổi gây xúc động nhất của việc thâu thập tin tức là ở trong các hội nghị chính trị toàn quốc để chọn ứng cử viên Tổng Thống. Sự thúc dục việc đưa lên truyền hình những đại hội năm 1960 và 1966 đã làm cho những tay hoạt động trẻ tuổi có cơ hội gây náo loạn trong đại hội toàn quốc của đảng Dân Chủ năm 1968 và khiến cho cả hai đảng đều phải đề phòng cẩn thận trong đại hội năm 1972 ở Miami.
Mặt khác, truyền hình ngày nay đã cho phép công chúng theo dõi những biến cố mà hầu hết trước kia độc giả báo chí không được biết đến. Nhưng người làm tin cho truyền hình phải chịu nhiều sự cực nhọc trong khi sắp đặt công việc thâu thập tin tức và cũng có tất cả những trách nhiệm của phóng viên báo chí.

Làm tin về hội nghị. Phóng viên làm việc cho một nhật báo, một hãng thông tấn hoặc một tạp chí, đến dự một phiên họp, có thể sắp đặt công việc với nhân viên giao tế quần chúng để thâu thập tin tức về những phiên họp khác. Nếu hội nghị có tính cách quan trọng và phải hoạt động ra ngoài thành phố, thường thường anh có thể dùng một phóng viên không cạnh tranh với anh từ một thành phố khác đến để phối kiểm với anh những bài diễn văn lúc được đọc. Nhưng toán nhân viên truyền hình không thể áp dụng lối dùng người phụ giúp này để thâu thập tin tức về một hội nghị quan trọng. Họ phải ước lượng ngay tầm mức quan trọng của biến cố và phải sắp đặt công việc đầy đủ nếu không họ chỉ trình bày được chút ít câu chuyện.

https://thuviensach.vn

Các phóng viên làm tin tức về hội nghị thường sớm biết rằng họ có những lợi thế đặc biệt nếu làm việc với những nhân viên giao tế quần chúng có khả năng. Phòng làm việc dành cho báo chí do các nhân viên giao tế quần chúng thiết lập thường có những máy đánh chữ, máy điện thoại và thức ăn cho các ký giả dùng khỏi phải trả tiền, đó là những tiện nghi mà ngày xưa không bao giờ có. Trước khi các bộ phận phụ trách báo chí của các cơ quan giao tế quần chúng được phát triển, các phóng viên phải đi thuê máy chữ hoặc mang máy riêng của mình đến. Họ cũng phải trả tiền mỗi khi dùng điện thoại và thức ăn và thỉnh thoảng lại phải thảo luận về những khoản chi tiêu của họ với nhân viên tòa báo hay hoài nghi.
Đời sống tại các cuộc hội họp và hội nghị ngày nay dễ chịu hơn nhiều.

Phía giao tế quần chúng. Trong việc giúp đỡ các ký giả, thường thường nhân viên giao tế quần chúng chỉ mong được đối xử một cách công bình và nhã nhặn. Thật ra nhân viên giao tế quần chúng không thể hy vọng ảnh hưởng đến các bài viết và không có một nhà làm quảng cáo khôn ngoan nào lại đi làm trực tiếp như vậy. Nhưng một hội nghị dồi dào tin tức quan trọng tự nhiên sẽ được quần chúng chú ý. Nếu chẳng may tại hội nghị có vài điều bất lợi thì đó cũng là chuyện thường tình. Nên để cho phóng viên sử dụng các khía cạnh của câu chuyện và nhân viên giao tế quần chúng có nhiệm vụ giải thích lập trường của tổ chức mình.
Hội nghị là chuyện phổ thông ở Mỹ. Trong nửa cuối của thế kỷ 20 này, nhiều công dân Hoa Kỳ ít nhất cũng có chân trong một tổ chức và có nhiều người là hội viên của nhiều tổ chức. Các cuộc họp ủy ban, các bữa tiệc trưa, tiệc tối và các cuộc thảo luận nhóm là một phần trong đời sống của họ. Nhiều cuộc hội họp như thế này đáng được làm thành tin tức và nằm trong phần vụ công tác của các phóng viên làm tin tổng quát. Còn các lãnh vực như giáo dục, khoa học, tôn giáo và quân sự — đó chỉ mới kể một số mà thôi — thì là phần việc của các phóng viên chuyên ngành (specialised reporters).
Người ta thường phàn nàn về sự buồn tẻ của các hội nghị. Làm những tin tức về hội nghị không tốn nhiều công. Phóng viên chỉ cần đi dạo quanh một lát, cần một chút tưởng tượng, một lời khuyến khích của chủ biên là có thể gây được sự chú ý về những tin tức hội nghị.
Không phải phóng viên nào cũng có thể làm được tin tức về cuộc thi Hoa Hậu Mỹ Quốc được tổ chức hàng năm ở thành phố Atlantic. Không phải phóng viên nào cũng có thể đương đầu được với khối lượng tin tức xuất phát từ vấn phòng của ủy ban tổ chức các đại hội toàn quốc của hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ Mỹ được diễn ra bốn năm một lần. Nếu anh phóng viên cần mẫn và chú ý đến các chi tiết, anh có thể giúp cho tổ chức làm tin của anh và chính anh bỏ được thói quen cổ hủ làm lu mờ quá nhiều tin tức về hội nghị địa phương ngày nay.

ĐÁM ĐÔNG VÀ SỐ NGƯỜI THAM DỰ

Tại các hội nghị và các cuộc diễn hành, các cuộc hội họp chính trị và tranh tài thể thao, các cuộc biểu tình ngoài phố và triển lãm ngoài trời, số người tham dự thường làm cho các phóng viên bối rối. Ngày trước, người ta thường cho là đủ khi lấy con số về đám đông từ một sĩ quan cảnh sát hiện diện, phối kiểm con số đó với nhân viên tổ chức rồi đem sử dụng trong câu chuyện. Phóng viên ngày nay không thỏa mãn một cách dễ dàng như vậy.

Lề lối cũ. Trong một buổi sáng chủ nhật nóng bức giữa mùa hè cách đây vài năm, một số phóng viên trẻ tuổi trịnh trọng đi theo một nhân viên đứng tuổi của Phòng Thương Mại ở Coney Island đến dưới mái hiên của Khách Sạn Bán Nguyệt (Half Moon Hotel) ở Brooklyn. Nhân viên này nhìn đăm đăm ra bờ biển đông người một lát rồi loan báo một cách chậm rãi: “Thưa quí vị, hôm nay có cả triệu người ở Coney Island”. Các phóng viên chăm chú ghi con số đó và sử dụng nó vào bài viết và trên báo buổi sáng, người ta thấy chạy tít lớn “Cả triệu người đi tắm biển ở Coney Island” (Million Bathe At Coney Island).

https://thuviensach.vn

Lề lối mới. Ngay cả với truyền hình, người ta cũng nên cẩn thận để có được con số khá hợp lý khi mà số thống kê là một phân quan trọng của câu chuyện. Nhà báo nào cũng có thể tự làm lấy công việc ước lượng dù hơi lúng túng trong công việc này.

Trong đấu trường hoặc vận động trường, những con số về đám người hiện diện có thể dễ có. Thí dụ, trong những cuộc biểu tình tại chỗ như ở Công Trường Madison mới được thiết lập ở NewYork (Madison Square Garden) hoặc The Coliseum, hoặc Cow Palace ở San Francisco, tổng số người tham dự có thể ước lượng được. Số người trong mỗi phần của công trường cũng có thể biết được. Vì thế mỗi phần bị bỏ trống có thể đem trừ đi với tổng số có thể chứa được để tìm ra số người tham dự một cách khá đúng. Người ta không cần phải đổ xô đến một nhân viên cảnh sát không thông thạo tin tức để lấy con số phỏng đoán chỉ vì ông ta là một nhân viên cảnh sát. Thường thường, nhân viên này lại biết ít tin tức hơn phóng viên.

Đối với một cuộc diễn hành, việc ước lượng có phần phức tạp hơn. Người ta có thể biết được số toán người trong đoàn diễn hành và có thể ước lượng được mỗi toán trung bình dài bao nhiêu. Rối người ta lấy số trung bình trong một toán người và làm tính nhân thì có được một con số hợp lý về đám đông. Cũng theo phương pháp này người ta có thể ước lượng sức chứa đựng của các công trường danh tiếng (như công trường Times ở New York, Công Trường Trafalgar ở London, Công Trường Đỏ ở Moscow) và có thể có được con số người tham dự bằng cách tính như trên. Trong những trường hợp quan trọng, người ta có thể dùng những máy tính. Không có lý do gì cứ phải đi phỏng đoán để có được những con số về đám đông trong thời đại có nhiều máy tính điện tử.

Những khó khăn về việc ước lượng số người trong đám đông để làm tin tức đã bị khắc phục. Ngày nay, nhiều người đã biết rằng Công trường Times ở NewYork nhiều nhất chỉ chứa được 250.000 người, cũng như khúc dưới của Đại Lộ Broadway khi có cuộc rước xe hoa. Còn con số hàng triệu người chen chúc trong những đại công trường ở ngoại quốc thì huyền thoại đó nay đã tiêu tan cũng như niềm tin xưa kia vào cảnh sát viên chỉ vì nhân viên này là trọng tài của tất cả những người tham dự các biến cố công cộng. Thiết tưởng đó cũng là một điều tốt.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 21. BÁO CHÍ VÀ PHÁP LUẬT

Một cựu chiến binh bắt được một tên cướp giật trên đường phố. Khi viết tin này, một phóng viên đã lẫn lộn hai người và ghi lầm người cựu chiến binh là tên cướp giật. Người cựu chiến binh đi kiện rằng ông ta bị phỉ báng (libeled) và tòa báo của người phóng viên kể trên bị phạt 10.000 Mỹ Kim.
Một thương gia bị một tờ báo tố cáo là đã thi hành những thủ đoạn của một "tướng cướp" và kiện tờ báo đó về tội phỉ báng nhưng sau lại bằng lòng cho điều đình rút đơn. Tờ báo phải góp 25.000 Mỹ Kim vào một công cuộc từ thiện của ông.
Một nhà văn sau khi bị một ký mục gia (columnist) của một tờ báo viết một loạt bài đả kích gay gắt đời tư của ông, đã đi kiện vì bị phỉ báng và được bồi thường 75.000 Mỹ Kim.
Một ngươi sửa xe hơi bị một chương trình truyền hình tố cáo là có dự phần vào một vụ ráp xe bất hợp pháp, đã được đài truyền hình này bồi thường 40.000 Mỹ Kim sau khi được tòa án tuyên bố vô can.
Tất cả những thí dụ kể trên được chọn lựa một cách ngẫu nhiên chứng tỏ cách thức thi hành luật phỉ báng. Không có tờ báo hoặc tạp chí hoặc hãng thông tấn nào có thể tránh khỏi được thưa kiện vì cho rằng đó là một sự lầm lẫn ngay tình hoặc chỉ thuật lại những gì mà một người khác đã nói.
Do đó, điền quan trọng căn bản đối với ký giả chuyên nghiệp trong tất cả các ngành truyền thông là phải biết những nguyên tắc của luật phỉ báng và hoạt động trong niềm tin mãnh liệt về những nguyên tắc đó.

TỰ DO VÀ TRÁCH NHIỆM

Tự do báo chí ở Hoa Kỳ căn cứ vào Tu Chính Án Thứ Nhất của Hiến Pháp:
Quốc Hội sẽ không làm một đạo luật nào có tính cách tôn trọng việc thiết lập một tôn giáo hoặc cấm đoán tự do hành lễ; hoặc hạn chế tự do ngôn luận hoặc tự do báo chí; hoặc quyền của dân chúng được hội họp ôn hòa và đạo đạt những thỉnh nguyện lên Chính Phủ để sửa đổi những điều sai lầm.
Tuy nhiên, như thẩm phán Oliver Wendell Holmes đã nhấn mạnh, việc bảo đảm tự do ngôn luận này không cho phép một công dân la làng một cách dối trá "cháy, cháy" trong một phòng họp đông người mà không bị trừng phạt. Cũng không thể cho phép một lãnh tụ chính trị xúi giục dân chúng nổi loạn vì đã có Hiến Pháp bảo đảm tự do hội họp. Tương tự như vậy, không một tờ báo nào có thể lạm dụng những bảo đảm tự do mà cứ để cho các xe vận tải chở báo vượt qua các ngã tư cả khi đèn đỏ, hoặc không chịu trả lương cho nhân viên.
Tất cả các tổ chức làm tin, giống như các công dân, đều bị chi phối bởi tất cả các luật lệ của địa phương, của tiểu bang và của quốc gia.

ĐỊNH NGHĨA PHỈ BÁNG

Hiện nay, có quá nhiều biến thể (variations) trong các luật phỉ báng (libel laws) của các tiểu bang (Hoa Kỳ) và làm khác biệt những phán quyết của tòa án trong các tiểu bang này thành thử không dễ gì mà giải nghĩa một cách đúng mức thế nào là phỉ báng. Dù có nhiều định nghĩa như vậy nhưng không có một định nghĩa nào được chấp thận chung cho toàn thể Liên Bang Hoa Kỳ. Thêm vào đó, hoàn cảnh, thời gian và địa dư, tất cả đều tạo ra những sự thay đổi. Một điểm đáng chú ý khác là trong số rất nhiều vụ thưa kiện được xử ở tòa án, có rất ít vụ được loan báo trên báo chí và đài truyền thanh vì sợ trở thành tiền lệ trong lãnh vực luật pháp này.

https://thuviensach.vn

Những định nghĩa tổng quát. Định nghĩa dưới đây đã được sử dụng tại Trường Cao Học Báo Chí (Columbia Graduate School of Journalism) trong hơn 50 năm nhờ một câu tuyên bố có mục đích chung để nhận biết xuất bản phẩm (publication) có tính cách phỉ báng:[52]

Phỉ báng là nói xấu được diễn tả bằng cách viết, cách in hoặc bằng hình thức khác có thể trông thấy được...

"Những chữ nào được in ra hoặc viết ra bị coi là phỉ báng khi nó gán cho nguyên đơn (plaintiff) phạm một tội ác (crime), lường gạt (fraud), sự bất chính (dishonesty), tội vô luân (immorality), sự xấu xa (vice), hoặc cư xử đê tiện (dishonorable conduct) hoặc bị tố cáo hoặc bị tình nghi về một vụ bất chính: hoặc những chữ đó gợi ý rằng nguyên đơn đang bị bệnh truyền nhiễm: hoặc, những chữ đó có khuynh hướng mạ lỵ (injure) nguyên đơn trong chỗ làm việc của họ, trong nghề nghiệp của họ... Và cũng là phỉ báng tất cả những chữ làm cho nguyên dơn bị khinh rẻ, ghét bỏ hoặc chê cười và do đó tạo ra một ý kiến xấu (evil opinion) về nguyên đơn trong đầu óc của những người suy nghĩ ngay thẳng và có khuynh hướng làm cho nguyên đơn mất sự giao dịch thân thiện với xã hội". (Odgers: "Bàn về phỉ báng và *vu cáo")*

Như vậy, có một sự phân biệt rõ ràng giữa phỉ báng và vu cáo: phỉ báng là bêu xấu được diễn tả bằng hình thức có thể trông thấy được (visible form) và vu cáo (slander) là nói xấu (oral defamation) mà tính chất lại khó chứng minh và khó phạt hơn.

Định nghĩa của Tiểu Bang New York về phỉ báng (Khoản 1349, Hình Luật Tiểu bang N.Y.) là một trong những định nghĩa rộng rãi nhất và hữu dụng nhất ở Hoa Kỳ:

Một xuất bản phẩm có ác ý được viết ra, in ra, bằng hình ảnh hình khắc, dấu hiệu hoặc cái gì khác hơn là lời nói, làm cho một người còn sống hoặc vong linh của một người quá cố bị ghét bỏ, khinh miệt, chê cười, ô nhục, hoặc xuất bản phẩm đó gây ra hoặc có ý làm cho bất cứ người nào bị xa lánh hoặc ghét bỏ, hoặc nữa có khuynh hướng mạ lỵ người nào, đoàn thể nào hiệp hội nào, trong công việc hoặc trong chức vụ của người ấy, của đoàn thể ấy và hiệp hội ấy, là phỉ báng.

Phân hạng phỉ báng. Nói chung, nói xấu bằng các phương tiện truyền thông xuất bản hoặc truyền thanh là phỉ báng hiển nhiên, bất kể rằng hành động đó có thành công hay không. Có một số biện pháp biện minh đầy đủ hoặc một phần chống lại những vụ kiện về phỉ báng và nhiều hoàn cảnh trong đó có thể giảm bớt những thiệt hại.

Phần nhiều những vụ thưa kiện về phỉ báng có tính cách dân sự, vì phỉ báng hộ sự (civil libel) là một vụ vi phạm chống lại một cá nhân và có thể bị trừng phạt bằng cách bồi thường thiệt hại cụ thể. Trái lại, phỉ báng hình sự (criminal libel) là một trọng tội chống lại nhà nước và bị nhà nước khởi tố với hình phạt gồm cả phạt tiền lẫn phạt tù trong trường hợp cá nhân. Đại khái nếu so sánh thì có sự khác biệt nho nhỏ trên định nghĩa giữa phỉ báng hộ sự và phỉ báng hình sự, trừ trường hợp phỉ báng hình sự có tính cách rộng rãi nghĩa là phỉ báng toàn thể một nhóm người. Tuy nhiên, những vụ kiện này cũng như những vụ kiện phỉ báng hình sự khác tương đối rất ít.

Trong một vụ kiện về hộ. Nếu là trường hợp phỉ báng hiển nhiên và sau khi tất cả những lời biện hộ đã được đưa ra, những sự thiệt hại có thể được bồi thường theo lệnh của tòa án và phù hợp phán quyết. Trong trường hợp như vậy, bên nguyên đơn không cần phải trưng bằng cứ tổn thất tiền bạc mà chỉ cần chứng minh rằng mình bị phỉ báng một cách không chính đáng là đủ. Tuy nhiên, trong vài trường hợp nổi tiếng, sự bồi thường thiệt hại chỉ hạn chế trong một số tiền rất nhỏ là sáu cents. Trong những trường hợp mà những sự thiệt hại về tiền bạc được nêu ra thì đó cũng chỉ là một phần phụ thuộc trong việc bồi thường đặc biệt chứ không phải thông thường bởi vì những sự thiệt hại tài chính do phỉ báng gây ra khó có thể chứng minh được.

Thông thường hơn là những phạt vạ. Những vụ phạt này phải căn cứ vào một sự chứng thật của một hành vi phạm tội phỉ báng có ác ý. Hành vi phạm tội có ác ý ấy có thể được chứng minh bằng một cuộc điều tra về sự quá cẩu thả, hoặc ý định xấu hoặc nhiều lỗi lầm khác không quan trọng bằng. Một cuộc điều tra như

https://thuviensach.vn

vậy là một mối nguy chính yếu trong nhiều vụ tố tụng về phỉ báng: đó là một lý do mà người ta luôn luôn khẩn khoản yêu cầu thực hiện trong nhiều vụ tố tụng về phỉ báng; đó cũng là một lý do khiến cho các chủ biên và nhà phát thanh luôn luôn đòi hỏi phóng viên phải cố gắng thu thập dữ kiện đầy đủ cho câu chuyện và sử dụng những dữ kiện đó sao cho được vô tư.

Những dấu hiệu nguy hiểm. Các ký giả cần phải biết những điều nào có thể làm cho mình bị kết tội phỉ báng. Những chứng cứ sau đây là những chứng cớ khó bào chữa:

- Quả quyết về sự mất trinh của một phụ nữ.
- Đăng một ai tín phô bày rằng một người chết trong một trường hợp không tốt đẹp trong khi chính người đó vẫn còn sống.
- Phổ biến chi tiết của một vụ kiện vì ức đoán rằng những chi tiết đó có thể được phổ biến trong khi trên thực tế không phải như vậy.
- Sử dụng những tài liệu như trát đòi ra tòa, lời khai viết trước nhà chức trách và những lời ghi không tốt đẹp của cảnh sát với quan niệm sai lầm rằng đó là những tài liệu có tánh cách công cộng (matters of public record).
- Nhắc lại một sự phỉ báng trong một phúc trình về một vụ kiện phỉ báng.
- Gán chứng điên khùng hoặc lãng trí cho một người chưa từng bị giữ trong một cơ sở loại đó.
- Gán tệ đoan xã hội như say rượu, ghiền thuốc phiện cho một người danh giá.
- Phạm lỗi khi sử dụng tên người hoặc vì đánh vần sai, ghi địa chỉ sai, hoặc vì những sự sai lầm khác khiến cho người vô tội bị lẫn lộn với người có tội.
- Lẫn lộn sự kết tội một hành động lỗi lầm (charge of wrongdoing) với sự tin tưởng hành động lỗi lầm (conviction of wrongdoing). Sử dụng lời chế nhạo và lời bóng gió để ám chỉ hành động lỗi lầm.

Những danh từ phỉ báng. Nhiều danh từ làm mất giá trị con người đã gây ra những vụ thưa kiện phỉ báng. Trong số đó có những chữ như: đồ nói láo (liar), vô lại (rascal), sỏ lá (villain), gian lận (swindler), đểu giả (rogue), bội ước (perjurer) và những chữ tương tự. Gọi một bác sĩ là "lang băm" mà không có gì chứng minh sẽ tạo ra một vụ kiện phỉ báng. Tương tự như vậy, cũng là phỉ báng khi gọi một tu sĩ là kẻ báng bổ thần thánh, một thầy giáo là ké ngu si, một nhà báo là người hay nói xấu, vân vân. Một nhân viên công quyền, một diễn viên, một đấu thủ dã cầu... có thể bị phê bình một cách vô tư trong nghĩa vụ công của họ hoặc về các thành tích của họ nhưng họ không thể bị công kích trong đời tư của họ.

Ai chịu trách nhiệm? Trên lý thuyết, trong tất cả các trường hợp, người nào có liên quan đến việc phổ biến câu chuyện phải có trách nhiệm và có thể bị kiện. Tuy nhiên, trên thực tế, chính tổ chức làm tin thường là cái đích chính. Thường thường, những nhân viên có ảnh hưởng lớn từ sở hữu chủ hoặc chủ nhiệm lần lượt trở xuống có thể bị dính líu vào một vụ kiện phỉ báng với tính cách bị đơn; rõ rệt nhất là những chủ biên những ký mục gia hoặc bình luận gia, hoặc những ký giả có ảnh hưởng lớn có thể phải bồi thường thiệt hại nhiều hơn là những nhân viên thường.

Bất kể số nhân viên tòa báo bị can là bao nhiêu người, ban quản trị phải chịu trách nhiệm chính trong một vụ kiện phỉ báng. Ban quản trị phải chịu trách nhiệm về tất cả những cái gì được ấn hành hoặc được phô bày cho công chúng xem, hoặc được phát thanh cho công chúng nghe — tin tức, quảng cáo, hí họa, hình ảnh, chú thích, bình luận hoặc những tài liệu đống loại. Không bao giờ có thể là một sự biện minh đầy đủ khi viện cớ rằng một xuất bản phẩm (publication) hoặc một bài phát thanh được thực hiện trong sự thành thật và căn cứ trên những điều do một nhân viên công quyền nói ra, hoặc xuất xứ là của một hãng thông tấn có tiếng tăm hoặc một cơ quan giao tế quần chúng. Nếu có sự sai lầm và nếu không có được những sự biện minh đầy đủ, chắc chắn là ban quản trị phải gặp rắc rối.

https://thuviensach.vn

BIỆN MINH CHỐNG LẠI NHỮNG VỤ KIỆN PHỈ BÁNG

Có một lợi khí biện minh một cách đầy đủ chống lại những vụ kiện phỉ báng mà báo chí và các phương tiện truyền thông bị dính líu vào. Trong số này, đáng kể nhất là quyền nói lên sự thật, sự tường thuật vô tư và đúng sự thật một cuộc tranh luận chính thức và quyền phê bình vô tư.

Biện minh bằng sự thật. Sự thật của một câu chuyện là lợi khí biện minh hữu hiệu nhất trong một số tiểu bang của Liên Bang Hoa Kỳ. Khi luật pháp của những tiểu bang này định rõ rằng phải chứng tỏ không có ác ý để áp dụng quyền bênh vực sự thật, điều đó không có nghĩa là đã có đủ năng lực giúp cho bị cáo và bị cáo chỉ cần dựa vào đó. Trên phương diện hoàn toàn thực tiễn, quyền bênh vực sự thật thường có một hiệu lực quyết định trong mọi vụ phỉ báng, dù là hộ hay là hình, được đem ra xử, bất kể bị cáo có thể nại cứ như thế nào.
Dĩ nhiên, bổn phận của bị cáo là phải chứng minh sự thật trong một vụ kiện về phỉ báng. Tài liệu chứng thật kèm với lời khai của các nhân chứng cho thấy câu chuyện là thật, làm thành lợi khí tốt nhất chống lại những vụ kiện phỉ báng. Nhưng cũng dĩ nhiên là không phải lúc nào một tổ chức làm tin cùng có thể cung cấpsự biện minh đầy đủ như vậy. Thí dụ, trong những trường hợp hình sự, bị cáo phải có những nỗ lực để tỏ ra bên nguyên có tiếng xấu thực sự chứ không phải bị cáo có ác ý phỉ báng. Tuy nhiên, đó cũng chưa phải là sự biện minh đầy đủ. Trong một số trường hợp khác, biện minh bằng sự thật có thể dựa trên những điều ghi chú của một phóng viên để chứng minh những lời đã được nói ra trong một hoàn cảnh nào đó.
Trong mọi trường hợp sự biện minh phải được tập trung vào nội dung của lời tố cáo chứ không phải vào cách thức tố cáo.
Việc công nhận sự thật là một cách biện minh đầy đủ đã được nêu lên trong một câu của thường luật thời cổ của nước Anh về các trường hợp phỉ báng: “Sự thật càng rõ ràng bao nhiêu thì sự phỉ báng càng lớn bấy nhiều.”

Biện minh bằng đặc quyền. Một bài tường thuật vô tư và xác thực, về những hoạt động chính thức được coi như là có tính cách đặc quyền. Vấn đề này bao gồm cả những hoạt động của lập pháp, tư pháp và các hoạt động chính thức khác. Tuy nhiên, những gì được nghe thấy và tường thuật lại thay đổi tùy theo tiểu bang vì vậy không một phóng viên nào nên đương nhiên cho rằng mọi việc mình tưởng là có tính cách chính thức đều được tường thuật lại.
Quyền biện minh bằng đặc quyền trong nghề phóng viên căn cứ trên chính sách của nhà nước đối với công chúng, đó là quyền của dân chúng được tiếp nhận những bài tường thuật vô tư và xác thực về nhưng hoạt động của các cơ quan tư pháp, lập pháp và các viên chức chính phủ.
Khoan 337 của Bộ Dân Luật Tiểu Bang New York chứa đựng một trong những định nghĩa tiêu chuẩn của một tài liệu có tính cách đặc quyền:

> *Không thể có một Vụ án hộ sự chống lại một người nào, một công ty hoặc một tổ hợp nào vì phổ biến một bài tường thuật vô tư và xác thực về một hoạt động nào của luật pháp, hoặc một phần của bản tường trình diễn tả một cách vô tư và đúng với câu tuyên bố được đưa ra.*

Như vậy, trong lúc luật của Tiểu Bang New York minh định rằng một phóng viên không thể tường thuật những điều có tính cách thóa mạ mà một nhà lập pháp hoặc tư pháp trao cho mình, trừ phi nó là một phần thực sự trong tài liệu chính thức, nhưng đây cũng không phải là luật chung cho tất cả các tiểu bang. Ở Texas và California, sự biện minh bằng đặc quyền được nới rộng ra cho các cuộc hội họp công cộng. Ở New York, một cảnh sát trưởng, biện lý hoặc một khám cấp viên có thể đưa ra những lời tuyên bố được coi như có tính cách đặc quyền mặc dầu họ không tham dự vào hoạt động thực sự. Vì vậy, nói chung, muốn “chắc ăn”, người phóng viên nên theo nguyên tắc là chỉ coi là có tính cách đặc quyền những tài liệu chính

https://thuviensachluat

thức của lập pháp hoặc tư pháp chứ không phải những lời phê bình có tính cách thóa mạ được đưa ra một cách ngẫu nhiên ở bên ngoài (pháp đình hoặc tòa nhà lập pháp).

Điều này cho thấy ngay khó khăn chính yếu của việc nêu đặc quyền để biện minh trong mọi trường hợp trừ những trường hợp rõ rệt nhất — những cuộc họp công khai của Quốc Hội, của những cơ quan lập pháp khác và những hội đồng hàng tỉnh và thành phố, những tài liệu về những vụ xử án công khai và những vụ tương tự. Trong nhiều tiểu bang của Liên Bang Hoa Kỳ, và trong vài lãnh vực của chánh quyền Liên Bang, sự gia tăng việc tôn trọng bí mật đã tạo nên một sự nghi ngờ lớn nhất về những gì được coi là tài liệu có thể dùng để biện minh với tính cách đặc quyền.

Harold L. Cross, trong cuốn sách *The People's Right to Know* (Quyền của Người Dân Được Biết), đã viết:

> *Bị chi phối bởi những qui tắc của cú pháp và của thường luật, một nhật báo có đặc quyền (hoặc quyền) tuyệt đối trong vài, tiểu bang và với điều kiện trong một số tiểu bang khác khi không có ác ý, để phổ biến một bài tường thuật vô tư và xác thực về những "hoạt động chính thức"; hầu hết những " hoạt động lập pháp" và "hoạt động tư pháp" đều là những đề tài chính của cả bài tường thuật có tính cách đặc quyền kể trên. Nhiều tiểu bang đã đi xa hơn và cho phép đăng cả những hoạt động khác.*
>
> *Thí dụ Tiểu Bang New York đã thêm "những hoạt động có tính cách công cộng và chính thức", Tiểu Bang Oklahoma thêm "tất cả những hoạt động khác được luật pháp cho phép". Nhiều tiểu bang khác đã áp dụng một trong những câu trên hoặc một điều cụ thể tương đương.*
>
> *Khi biện minh* bằng *đặc quyền, viện lẽ tường thuật theo tài liệu của cảnh sát, các tòa án của các tiểu bang Colorado, Louisiana, Missouri, New York, Oregon và Washington đã thừa nhận với những mức độ khác nhau rằng "tài liệu cảnh sát" là "công cộng và chính thức" hoặc tương đương như vậy. Tiểu Bang Texas hình như đi theo một đường hướng khác. Còn Tiểu Bang Michigan thì có nhiều quyết định khác nhau. Tuy ảnh hưởng của những quyết định này không rõ rệt nhưng tỏ ra thiên về quan điểm là những tài liệu của cảnh sát được viết ra là "công cộng và chính thức" trong khi những câu tuyên bố miệng của các viên chức cảnh sát với báo chí không được kể là có tính cách đặc quyền…*[53]

Những hoạt động bí mật của các cơ quan công quyền mà tài liệu không được giữ lại, chắc chắn không thể giúp cho việc biện minh bằng đặc quyền. Cũng như có rất nhiều tài liệu khác của công quyền phải được giữ bí mật vì lại ích chung. Trong số những tài liệu này, có tài liệu về những hoạt động của các đại phụ thẩm đoàn, về thiếu nhi phạm pháp trong một số tiểu bang và trong tiểu bang Wisconsin về lý lịch của người phụ nữ bị cưỡng hiếp. Biện minh bằng đặc quyền, vì vậy, không được rộng rãi như biện minh bằng sự thật, măc dầu cũng có thể được trưng dẫn đầy đủ.

Quyền của một nghị sĩ Quốc Hội nói ra ý nghĩ của ông tại Thượng Viện hoặc Hạ Viện bất kể đúng hay không đúng khi tấn công một cá nhân, đã làm cho công chúng chú ý từ khi Thượng Nghị Sĩ Joseph R. McCarthy phát biểu ý kiến về vấn đề chống Cộng. Biện minh bằng đặc quyền trong khi tường thuật tất cả những tài liệu đó đã căn cứ ngay vào bản Hiến Pháp Hoa Kỳ, khoản 6, đoạn 1:

> *Các nghị sĩ và dân biểu sẽ được hưởng một khoản trợ* cấp *cho những việc làm của mình, do luật ấn định và do Ngân Khố của Hoa Kỳ thanh toán. Trong mọi trường hợp, ngoại trừ những trường hợp phản bội, trọng tội, phá hoại an ninh, họ được hưởng quyền không bị bắt giam khi dự khóa họp của Viện, trong khi tới Viện họp hoặc khi từ Viện về nhà; về các bài diễn văn và các cuộc thảo luận tại mỗi viện, họ có quyền không bị chất vấn ở bất cứ nơi nào.*

Như giáo sư Edward S. Corwin đã nhấn mạnh trong bản phân tích Hiến Pháp của ông: "Sự bảo vệ của điều khoản này không giới hạn ở những chữ được nói ra trong cuộc tranh luận, và cũng được áp dụng cho nhữcg bài tường thuật được viết ra, với những quyết nghị được đề nghị, với sự đầu phiếu và với mọi sự việc xảy ra trong phiên họp ở Quốc Hội.[54]

https://thuviensach.vn

Về đặc quyền của lập pháp, thẩm phán Felix Frankfurter, năm 1951 đã nêu lên nguyên tắc "Các nhà lập pháp không thể bị liên lụy vì những chướng ngại vật làm mất nhiệm vụ lập pháp của họ, không phải vì đặc quyền riêng của họ mà chính vì lợi ích công cộng. Người ta không nên mong chờ một sự can đảm khác thường nào ngay ở những nhà lập pháp".
Tuy nhiên, điều này không gây trở ngại nào đối với quyền lịch sử của tất cả các công dân trong mọi phương tiện truyền thông để phê bình chính phủ có vô tư hay không vô tư, bất kể các lý do của họ có chính đáng hay không. Đặc quyền do John Peter Zenger đoạt được trong phiên xử ông về tội phỉ báng năm 1735 vẫn còn nguyên vẹn vì sự phê bình này có tính cách lợi ích công cộng. Năm 1964, Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã lại xác nhận rằng một sự chỉ trích công việc của chính quyền không phải là phỉ báng "một viên chức chịu trách nhiệm về công việc đó".
Trên vài tờ báo, nhất là những tờ mang tính chất "giật gân", người ta thường viết một cách hài hước về vài loại thưa kiện như "các vụ ly thân, ly dị, bãi hôn" . Trừ ở tiểu bang New York và một hai tiểu bang khác, kiểu viết này khó được đặc quyền bảo vệ trừ phi người viết chứng minh được rằng đó là một bài tường thuật "vô tư và xác thực" và "không có ác ý". Sự bảo đảm hữu hiệu nhất trong mọi vấn đề liên quan đến việc biện minh bằng đặc quyền là phải nêu lên cả hai khía cạnh của câu chuyện nếu có thể được.

Quyền phê bình vô tư. Những sự phát biểu ý kiến trong các bài xã thuyết, bài phê bình, thư gửi cho chủ bút và những bài phân tích thời sự đều nằm trong quyền phê bình vô tư và có thể dùng làm khí giới biện minh trong những vụ kiện về phỉ báng. Quyền này căn cứ trên chính sách đối với dân chúng — quyền của tất cả mọi người được phê bình (comment) và chỉ trích (criticize) không có ác ý công việc của những người nào gây sự chú ý của dân chúng. Trong số những người tạo ra phê bình và chỉ trích vì tính chất của những hoạt động của họ, có những nhân viên công quyền, nhà văn, nhà soan kịch, những người trình diễn trước công chúng (nam nữ nghệ sĩ, đấu thủ thể thao...) cũng như tất cả những người khác mà sự nghiệp được dân chúng chú ý.
Quyền phê bình vô tư không nên mở rộng đến đời tư của bất cứ người nào mà phải hạn chế trong những việc có tính cách lợi ích công cộng hoặc liên quan đến quần chúng. Những việc này gồm cả những hoạt động của chính phủ, của các cơ quan công và bán công cũng như những cuộc giải trí công cộng và quảng cáo.
Trong khi quyền phê bình vô tư bị hạn chế ở những sự phát biểu ý kiến, người ta thường nên hiểu rằng những ý kiến này phải căn cứ vào sự kiện. Thí dụ, công kích một tác giả về những điều mà người đó không viết hoặc một nhân viên công quyền về một hoạt động yếu kém không phải do họ làm thì quả thật là không chính đáng. Do đó, phê bình căn cứ trên sự kiện thường có thể được biện minh dưới danh nghĩa quyền phê bình vô tư, cả khi nó được thực hiện một cách nghèo nàn và không hợp lý nhưng cần nhất là phải không có ác ý.

QUI TẮC *THE NEW YORK TIMES*

Trong một phán quyết nổi tiếng năm 1964, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ lần đầu tiên đã viện dẫn Tu Chính Án thứ Nhất để bênh vực một người bị kiện vì phỉ báng một nhân viên công quyền. Tối Cao Pháp Viện lập luận rằng nếu sự phê bình cách xử sự của một nhân viên công quyền không phải là sự chối bỏ hoặc liều lĩnh khinh thường sự thật thì nhân viên đó không có căn cứ để thưa kiện.
Trường hợp này là trường hợp của L. B. Sullivan, cảnh sát trưởng ở Montgomery, Tiểu Bang Alabama. Ông Sullivan kiện báo *The New York Times* sau khi báo này đăng một bản bố cáo của một nhóm tranh đấu cho quyền công dân chỉ trích cảnh sát. Vì ông đứng đầu lực lượng cảnh sát ở Montgomery, ông lập luận rằng ông bị phỉ báng mặc dầu bố cáo không chỉ đích danh ông. Tòa án Alabama đã xử cho ông được hưởng 500.000 Mỹ Kim bồi thường thiệt hại.
https://thuviensach.vn

Dù ông Sullivan đệ trình một tài liệu trong đó ông viện lẽ rằng báo *The New York Times* có dụng ý phỉ báng vì không bỏ những điều hư ngụy (falsehood) trong bố cáo, Tối Cao Pháp Viện đã chống lại phán quyết củaTòa Án Alabama như sau:

> *Chúng tôi nghĩ rằng những bảo đảm của Hiến Pháp buộc luật pháp Liên Bang phải ngăn cấm một nhân viên công quyền đòi bồi thường vì những lời hư ngụy có tính cách phỉ báng liên quan đến cách cư xử của người ấy trừ phi người ấy chứng minh được rằng lời tuyên bố được đưa ra với dụng ý phỉ báng — nghĩa là phải biết lời tuyên bố đó là sai hoặc liều lĩnh không cần biết đó là sai hay không.*[55]

Như vậy, với phán quyết của Tối Cao Pháp Viện hành động theo tập quán được ông Chánh Án Earl Warren nêu ra, các ký giả có thể mắc phải những lỗi lầm về sự kiện (errors of fact) trong khi phê bình nhân viên công quyền khi họ không chối bỏ hoặc liều lĩnh khinh thường sự thật. Tuy nhiên, Thẩm Phán William J. Brennan Jr., dù có đứng trong đa số bênh vực trường hợp của báo *Times*, cũng không nói rõ ai có thể được coi là "chính thức" và thế nào là "liều lĩnh khinh thường sự thật".

Qui Tắc *The New York Times* được mở rộng. Bảy năm sau khi đưa ra phán quyết kể trên, Tối Cao Pháp Viện đã mở rộng sự bảo vệ các phương tiện truyền thông trong việc tường thuật các vấn đề liên quan đến lợi ích công cộng. Dưới sự lãnh đạo bảo thủ hơn của ông Chánh Án Warren E.Burger, năm 1971, Tối Cao Pháp Viện, với đa số 5-3, đã chấp thuận việc áp dụng qui tắc *The New York Times* cho các cá nhân thuộc lãnh vực tư và hoạt động có tính cách lợi ích công cộng.

Với phán quyết của đa số do Thẩm Phán Brennan viết ra, một lần nữa, Tối Cao Pháp Viện lại bác bỏ một phán quyết của một tòa án cho một nhà phát hành tạp chí lõa thể thắng trong một vụ kiện đài phát thanh Philadelphia Metromedia. George A. Rosenbloom, nguyên đơn, đã được tòa dưới xử cho hưởng 750.000 Mỹ Kim bồi thường thiệt hại. Khi bác bỏ phán quyết của tòa dưới, Tối Cao Pháp Viện lập luận:

> *Chúng tôi chủ trương bằng một vụ kiện phỉ báng như vụ này do một cá nhân thưa một đài phát thanh vì đưa ra những điều hư ngụy trong chương trình phát thanh liên quan đến một biến cố công cộng hoặc quyền lợi chung, chỉ có thể được bênh vực. khi có* bằng *chứng rõ ràng và chắc chắn là những điều hư ngụy đó được phổ biến trong khi (bị cáo) biết những điều đó là sai, hoặc liều lĩnh không cần biết là sai hay không.*[56]

Những biện minh khác. Những biện minh khác chống lại thưa kiện về phỉ báng, ít khi được dùng đến, gồm có việc phổ biến tài liệu để bênh vực hoặc để trả lời, tài liệu với sự ưng thuận của người than phiền bị phỉ báng, đặc quyền của một người tham dự vào một hoạt động chính thức và sự bảo vệ của những hạn chế (thường là hai năm hoặc ít hơn ở Hoa Kỳ).

TRƯỜNG HỢP GIẢM KHINH

Trước việc công bố tài liệu bêu xấu (defamatory publication), có thể có những trường hợp không thể biện minh đầy đủ chống lại vụ thưa kiện vì phỉ báng. Trong những trường hợp này phải có những nỗ lực giảm bớt ảnh hưởng của việc phỉ báng làm lợi cho nguyên đơn. Một trong những hành động mà bất cứ bị đơn nào cũng có thể làm được là phổ biến việc thu hồi tài liệu bên xấu hoặc đăng lời cải chính hoặc xin lỗi. Bài này phải đăng vào chỗ tương đương và cùng kích thước với bài phỉ báng. Thêm vào đó, việc sử dụng những ngôn từ như "người bị tình nghi" (the suspect), "theo tin tức của cảnh sát" (according to police) và những ngôn từ tương tự đều tỏ ra rằng bị đơn đã có một sự cố gắng để làm cho bài tường thuật có tính cách vô tư và trung thực chứ không có ác ý.

https://thuviensach.vn

Vài khuyến cáo. Chín yếu tố biện minh sau đây có thể làm giảm bớt tội trạng:

1. Phẩm hạnh nói chung của nguyên đơn làm cho bên bị có lý do để tin tưởng rằng những tội chứng sẽ là thật.
2. Những tin đồn có ảnh hưởng như bài phỉ báng thường thịnh hành và được nhiều người trong cộng đồng tin và không bao giờ thấy bị cáo hoặc các bạn hữu của người này nói trái lại.
3. Bài phỉ báng xuất phát từ một hội đoàn báo chí (press association) hoặc được sao chép lại (copied) từ một tờ báo khác và được coi là có thật.
4. Tính nết của nguyên đơn thường xấu.
5. Sự công bố được thực hiện trong tình trạng sôi nổi và hăng say do những hành động của nguyên đơn gây ra.
6. Tội chứng đã được nói ra với sự hiện diện của bên nguyên trước khi phổ biến và bên nguyên không phủ nhận.
7. Sự công bố được thực hiện bởi một đối thủ chính trị trong không khí sôi nổicủa một cuộc vận động chính trị.
8. Bị đơn sớm khám phá ra rằng anh bị lầm và đăng một bài thu hồi (lời phỉ báng), cải chính hoặc cáo lỗi.
9. Bài phỉ báng ám chỉ không phải bên nguyên mà một người có tên họ tương tự và đối với người này những tội chứng là có thật và nhiều độc giả hiểu rằng chính người này bị ám chỉ.[57]

Vài kinh nghiệm. Mỗi ký giả chuyên nghiệp đều có thể bảo vệ tổ chức làm tin của mình và chính mình chống lại những vụ thưa kiện vì phỉ báng bằng cách nêu ra những sự kiện chính xác, hợp lý, chánh đáng và không thiên vị trong công việc thâu thập tin tức và cẩn thận tránh tất cả những điều gì tỏ ra cố ý phạm pháp theo như quan niệm của các tòa án.

Không nên luôn luôn cho rằng cái gì cũng có thể được chấp nhận trong nghề nghiệp báo chí. Một qui tắc chắc chắn để tự vệ là hãy gác lại tài liệu nào còn bị nghi ngờ cho đến khi có thể phối kiểm được và phải chú ý đến những chữ cũng như tinh thần chính xác trong tất cả những điều đem phổ biến. Dưới những áp lực của báo hàng ngày, người làm báo thường bị lôi cuốn bởi ý muốn chóng đi đến kết luận, muốn hành động như một thầy kiện và bắt đầu thực hiện một câu chuyện với những khái niệm có sẵn (preconceived notions) về cái gì sắp sửa xảy ra. Đi theo chiều hướng đó là bước vào con đường lầm lẫn để rồi làm một bản văn thiên lệch và đăng những bài có tính cách phỉ báng rất khó tìm ra cách bào chữa. Ký giả phải có tinh thần cởi mở không như người làm tuyên truyền đã nhào nặn ý kiến của họ trước rồi.

Những nguyên nhân của phỉ báng được thấy đầy rẫy trong các tin tức và "nẩy mầm" ở nhiều chỗ bất ngờ vào những lúc ít thuận tiện nhất. Nhưng đối với những người từng lăn lóc nhiều năm trong nghề báo, họ thường có nhận xét là những vụ kiện về phỉ báng ít khi thành công đối với một tờ báo biết chọn thái độ sau khi nghiên cứu vấn đề một cách công phu và am tường tất cả các sự kiện. Nên nhớ rằng một câu chuyện dù chỉ được cấu tạo bằng hai đoạn văn về một sự việc xẩy ra trên đường phố, một lời chú giải làm trên hình ảnh ở tòa soạn hoặc ở phòng sắp chữ, một địa chỉ ghi sai, một danh tính viết không đúng hoặc một trong hàng ngàn chuyện tầm thường của nhật báo thường có thể gây ra những sự tai hại lớn lao nhất và những vụ kiện phỉ báng khó mà biện hộ được. Ký giả phải luôn luôn sáng suốt để trình bày các sự kiện một cách chính xác, để phân biệt giữa một người bị câu lưu và một người bị tạm giữ để thẩm vấn, để nhận biết rằng việc nêu ra một tội chứng chống lại một bị đơn không phải là người này đã phạm tội.

Có một cái gì quan trọng hơn là chú ý trước hết tin tức. Đó là lấy tin một cách thẳng thắn. Không phải chỉ nghĩ đến việc bênh vực tờ báo trong một vụ kiện phỉ báng mà phải thận trọng trong việc đi tìm những sự kiện. Mục tiêu tối hậu của ký giả là lòng tín nhiệm của công chúng; không có tín nhiệm, không tờ báo nào có thể tồn tại được lâu dài trong một nước dân chủ.

https://thuviensach.vn

QUYỀN RIÊNG TƯ

Trong gần 70 năm nay, nhiều cá nhân hoặc không có thể hoặc không muốn đi thưa kiện về phỉ báng đã có nhiều nỗ lực để củng cố quyền riêng tư (right to privacy). Quyền này đã được bành trướng với tính cách một thường luật cùng với qui chế của Tiểu Bang New York về quyền của cá nhân. Trong khi hành pháp và tư pháp càng ngày càng ủng hộ thuyết quyền riêng tư, người ta vẫn chưa thấy có những luật lệ hẳn hoi về quyền này và cũng không có sự đồng nhất trong việc thi hành quyền nay ở các tiểu bang (Hoa Kỳ).
Nguyên tắc của quyền riêng tư đã được nêu ra cho những cá nhân được nói đến trong các tin tức cũng như cho những người mà các hình ảnh đã được sử dụng trên màn ảnh và truyền hình không có sự thỏa thuận của họ. Tuy nhiên, sự nới rộng quyền riêng tư vẫn còn ở trong vòng thí nghiệm.

Thuyết Brandeis-Warren. Lời tuyên bố có thẩm quyền và chính thức đầu tiên về quyền riêng tư là do hai ông Louis D. Brandeis và S.D. Warren đưa ra. Ông Brandeis sau này là phụ tá thẩm phán Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ. Trước đây nhiều năm, hai ông có viết:

> *"Báo chí đã xâm phạm ranh giới tôn nghiêm của đời sống riêng tư của con người nhất là những bức hình phóng sự. Đã từ lâu người ta nghĩ rằng luật pháp phải có vài biện pháp đối phó với việc lưu hành không có phép những bức hình của tư nhân...*
> *Quyền riêng tư phải là nguyên tắc bảo vệ những bài viết là những sản phẩm tinh thần của cá nhân.*[58]

Tuy nhiên, Brandeis và Warren giữ lập trường là không nên lạm dụng quyền riêng tư để làm phương hại cho những công việc có tính cách lợi chung. Hai ông Brandeis và Warren đã tuyên bố khẳng định như sau:

> *"Quyền riêng tư chấm dứt với sự công bố những sự kiện do đó chính cá nhân thực hiện hoặc sự thỏa thuận của cá nhân đó."*
> *"Sự thật của vấn đề được phổ biến không thể là một sự biện hộ."*
> *"Tình trạng không có ác ý (absence of malice) của người phổ biến không thể là một sự biện minh"*.

Từ khi thuyết Brandeis-Warren định rõ cái gì có thể được coi là quyền của cá nhân, 35 tiểu bang đã thừa nhận quyền riêng tư dưới hình thức này hoặc hình thức khác và chỉ có bốn tiểu bang (Nebraska, Texas, Rhode Island và Wisconsin) chối bỏ nó.
Theo ông Wilson W. Wyatt, một nhân vật chính thức có thẩm quyền, thì có bốn trường hợp chung trong đó những sự thiệt hại được bồi thường theo quyết định[59]:

1. Thích ứng để có lợi cho mình về vụ trùng danh hoặc danh tính tương tự với người khác.
2. Xen lẫn thái quá vào đời sống riêng tư hoặc công việc riêng tư của người khác.
3. Phô bày thái quá đời sống riêng tư của người khác, kể cả trường hợp những sự kiện đều là thật.
4. Phô bày thái quá làm cho người khác bị hiểu lầm trước công chúng.

Sự phát triển của các phương tiện truyền thông điện tử có thể tạo ra sự xâm nhập thái quá đời sống riêng tư của cá nhân và tình trạng nhiều người, nhiều tổ chức và nhiều cơ quan công cũng như tư sử dụng các phương tiện truyền thông đó làm cho luật lệ về quyền riêng tư càng ngày càng trở nên quan trọng. Mặc dầu sự áp dụng luật lệ này chưa được rõ rệt nhưng trong tương lai chắc chắn nó sẽ gây ra những khó khăn lớn cho tất cả các phương tiện truyền thông.

Ảnh hưởng của những tiền lệ. Điểm chính trong qui tắc của báo *The New York Times* dùng "ác ý hiển nhiên" hơn là điều hư ngụy để trắc nghiệm về vụ phỉ báng nhân viên công quyền đã được đưa vào những luật lệ về quyền riêng tư. Trong một phán quyết quan trọng năm 1967, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ chủ trương rằng quyền riêng tư của một "người đáng được làm tin tức" không cho phép người đó tập

https://thuviensach.vn

trung những tin tức sai lầm để đòi bồi thường thiệt hại trừ phi có bằng chứng hiển nhiên là những tin tức sai lầm đó đã được phổ biến một cách rõ ràng và táo bạo (knowingly and recklessly published). Cũng với đa số 5-4, tòa án này cho rằng sự thi hành cứng rắn quyền riêng tư sẽ làm suy giảm quyền tự do ngôn luận. Thẩm Phán William J. Brennan Jr., đứng trong đa số, đã viết:

> *Tự do thảo luận (freedoom of discussion),* nếu *làm tròn nhiệm, vụ lịch sử của nó trong quốc gia này, phải bao gồm tất cả những sự phổ biến với những tin tức cần* thiết *và thích hợp để làm cho mọi người trong xã hội có thể đối phó được với những đòi hỏi của thời đại họ.*[60]

Song le, quá nhiều vụ thưa kiện đã xảy ra lấy cớ là quyền riêng tư bị xâm phạm rõ ràng và những tiền lệ đã gây khó khăn cho người ký giả hành nghề. Chính qui tắc theo đó nơi nào lợi ích công cộng chấm dứt và sự xâm phạm quyền riêng tư bắt đầu là điều mà các tòa án phải minh định. Ngày nay, cảm tưởng nổi bật trong lãnh vực tư pháp là lợi ích công cộng đối với trường hợp một cá nhân có thể hủy bỏ tác dụng của luật lệ bảo vệ quyền riêng tư. Ngoài ra còn phải xét xem rằng một việc bị coi là xâm phạm quyền riêng tư có thật sự bị một người biết điều cho là quá xúc phạm hay không.[61] Hiển nhiên đây là những biến số đặt ra nhiều vấn đề cho phương tiện truyền thông hơn là góp phần giải đáp.

Các phương tiện truyền thông, nhất là truyền hình, cần phải đề phòng sự vi phạm những quyền lợi cá nhân. Cách thức thông thường của báo chí lấy quan điểm của tất cả các phe liên hệ đến câu chuyện vẫn chưa đủ. Trong tương lai, truyền hình nên có được sự thỏa thuận trước về việc sử dụng những tài liệu phim ảnh trong những khu vực nhạy cảm khi có thể được.

TỰ DO THÔNG TIN

Ở Mỹ, cuộc tranh đấu liên tục để có nhiều tự do báo chí hơn có nhiều khía cạnh. Moi tổ chức làm tin quan trọng đều cố gắng tranh đấu có được những đạo luật bảo vệ ký giả khỏi bị ép buộc tiết lộ các nguồn tin. Nỗ lực này mang lại kết quả là các đạo luật về "hội họp công khai" và "ghi chép công khai" đã gia tăng mạnh mẽ để ủng hộ quyền người dân được biết (People's right to know) các công việc của chính phủ. Trong phạm vi quốc gia, một đạo luật liên bang về Tự Do Thông Tin đã ra đời nhưng ít khi các ký giả áp dụng vì nó quá phức tạp và vì phạm vi quá giới hạn của nó.

Tuy nhiên, các phóng viên vẫn tiếp tục bị truy tố vì xúc phạm tòa án trong những trường hợp mà họ nghĩ rằng họ cần phải bảo vệ các nguồn tin để xứng đáng là làm báo đứng đắn và tôn trọng lời hứa. Nhật báo và những phương tiện truyền thông khác cũng không thể tránh khỏi sự quấy rối của các nhà lập pháp — và đôi khi của các thẩm phán nữa — là những người thường cảm thấy rằng nhiệm vụ của họ là phải chế định báo chí theo một đường hướng này hoặc một đường hướng khác, bất chấp những điều bảo đảm trong Tu Chính Án thứ Nhất của Hiến Pháp Hoa Kỳ.

Quyền tự do ấn hành không phải kiểm soát trước chắc chắn khó được duy trì một cách dễ dàng, ngay cả ở Hoa Kỳ. Nhiều nhật báo từng bị đóng cửa vì bạo động của đám đông quá khích hoặc vì những cuộc đình công. Trong thời chiến, nhiều nhật báo đã bị nhà cầm quyền quân sự bắt phải đình bản. Nhưng cho đến khi tờ *The New York Times*, tờ *Washington Post* và một số tờ báo khác khởi đăng những "tài liệu Ngũ Giác Đài" liên quan đến nguyên nhân và việc điều khiểu chiến cuộc Việt Nam, chính phủ Hoa Kỳ chưa bao giờ tìm cách ngăn cấm việc phổ biến bằng một hành động của luật pháp vì lý do an ninh quốc gia.

Trường hợp "Tài Liệu Ngũ Giác Đài". Qua những nỗ lực của thông tín viên Neil Sheehan phụ trách Ngũ Giác Đài, Tờ *The New York Times* đã nắm được hầu hết những tài liệu trong một tập hồ sơ bí mật gồm 47 cuốn được được phân loại và sắp xếp theo lệnh của Bộ Trưởng Quốc Phòng Robert Strange McNamara dưới nhan đề "Lịch sử Quá Trình Những Quyết Đình của Hoa Kỳ về Chính Sách Đối Ngoại ở Việt Nam" . *The New York Times* đã phổ biến những tài liệu từ tập hồ sơ dày 7.000 trang đó trong những ngày 13, 14,

https://thuviensach.vn

15 tháng Sáu 1971 trước khi bị đình chỉ do lệnh của Bộ Tư Pháp lên án rằng nền an ninh quốc gia đang bị đe dọa. Khi tờ *Washington Post* đăng những bài báo cũng căn cứ vào tập hồ sơ kể trên, tờ báo này cũng nhận được lệnh cấm ngày 19 tháng Sáu.
Sau khi cả hai tờ báo trên bị chính phủ đặt dưới chế độ kiểm duyệt trong 15 ngày, Tối Cao Pháp Viện, với đa số 6-3, ngày 30 tháng Sáu, đã phủ quyết quyền của chính phủ kiểm soát trước các xuất bản phẩm. Vì vậy, khi hai tờ *Times*, *Post* cùng nhiều tờ báo khác tiếp tục tiết lộ những tài liệu của Ngũ Giác Đài, chính phủ chuyển sang đường hướng khác nhưng vẫn trong mục đích ngăn cản việc trưng bày cho công chúng những tài liệu đặc biệt của chính phủ. Nhiều cuộc họp của các đại phụ thẩm đoàn dẫn đến những hành động của luật pháp chống lại cá nhân càng ngày càng làm bành trướng những vụ đối đầu giữa báo chí và chính phủ.

Thắng hay không thắng. Giống như lời phê bình của Little Peterkin về chiến trường Blenheim trong bài thơ của Robert Southey, trường hợp tài liệu Ngũ Giác Đài là một "chiến thắng lẫy lừng" đối với làng báo nhưng thật ra nó không đặt ra được một tiền lệ đối với những hành động của chính quyền trong tương lai. Một vài chủ biên cũng nghi ngờ việc đó là một chiến thắng.
Nguyên do là chín vị thẩm phán Tối Cao Pháp Viện không thể đồng ý về một ý kiến duy nhất là chia thành ba nhóm rồi cuối cùng sáu vị quyết định quyền không có lý do chính đáng để giải thích việc kiểm soát trước các xuất bản phẩm, ông chánh án Burger, một trong những vị không đồng ý về ý kiến đó, đã đọc một bản tuyên bố ngắn không ấn ký để kết thúc trường hợp này theo đó "mọi chế độ kiểm soát trước khi phát biểu ý kiến đối với Tòa này đều bị coi là trái hiến pháp". Ý kiến thắng thế này còn nhấn mạnh rằng "chính quyền đảm nhận lấy trách nhiệm nặng nề về việc đưa ra chứng minh của sự ngăn cấm đó để thi hành". Tuy nhiên, ý kiến này còn cho biết thêm rằng "những vụ phúc thẩm ở New York và ở Quận Columbia lần lượt giúp cho chính phủ khỏi phải đảm đương gánh nặng đó".
Phán quyết kết luận một cách giản dị: "Chúng tôi đồng ý".
Mặc dầu báo chí tỏ ra hân hoan lúc ban đầu, thiết tưởng cũng nên để ý rằng người ta đã quan tâm nhiều đến một nhận xét sau đây mà ông Phó Chưởng Lý Erwin N. Griswold đưa ra sau buổi họp: "Có lẽ báo chí sẽ cần đôi chút hạn chế trong tương lai."[62]
Ít lâu sau, John S. Knight, một chủ biên từng đoạt giải Pulitzer, đã nhấn mạnh: "Điều chúng ta được mục kích ở đây không phải là trường hợp đánh dấu giai đoạn này nhưng là một tiền lệ. Lần đầu tiên trong lịch sử Hoa Kỳ, trừ những trường hợp kiểm duyệt trong thời chiến, chính quyền đã đình bản một số nhật báo trong 15 ngày lấy cớ là vì an ninh quốc gia. Do đó, báo chí... không thể phát biểu trọn vẹn ý kiến được vì thực sự đã có một tiền lệ hạn chế quyền tự do phổ biến trong tương lai".[63]
Sự thật thì cuộc tranh đấu này còn lâu mới chấm dứt. Báo chí hình như đang tìm một số quần chúng đang gia tăng hoài nghi để đòi hỏi trong tương lai nhiều chứng minh hơn nữa khiến cho việc phổ biến tài liệu mật của chính phủ có được tính cách lợi ích công cộng.

Luật về tự do thông tin. Luật Tự Do Thông Tin của Liên Bang Hoa Kỳ có rất ít điểm được các ký giả hoan nghênh. Bốn năm sau khi luật này có hiệu lực, một bản nghiên cứu của các hội viên Hiệp Hội Tổng Thư Ký Tòa Soạn hãng Associated Press đã cho thấy chỉ có 16 người trong số 121 người trả lời Hiệp Hội là đã áp dụng luật này để moi móc tin tức từ những cơ quan liên bang không chịu tiết lộ tin tức.[64] Thật ra, đã có những chứng cứ được đưa ra trước Tiểu Ban Hạ Viện phụ trách các hoạt động của Chính Phủ cho thấy đạo luật được ban hành ngày 4-7-1967 này đã "chìm trong những tảng đá của óc vị kỷ và sự bí mật của mền hành chính".[65]
Sau khi được Quốc Hội chấp thuận, đạo Luật Liên Bang về Tự Do Thông Tin, như làng báo được biết, có thể sẽ hữu ích và có thể áp dụng được. Nhưng một tháng trước khi có hiệu lực, nó đã bị nhận chìm vì có nhiều sự thay đổi để cho nó được thích ứng với đạo luật về những thủ tục hành chính. Có chín loại tin tức

https://thuviensach.vn

đặc biệt không bị đạo luật trên chi phối, đó là một thành tích đáng kể của nền hành chính liên bang. Trong số những loại tin này, có an ninh quốc gia, tài liệu về chính sách ngoại giao có tính cách an ninh chung, tài liệu mật về giao thương của chính phủ, hồ sơ cá nhân và những phiếu sức khỏe của các viên chức công quyền.

Còn nhiều lý do khác giải thích sự yếu kém của đạo Luật Tự Do Thông Tin này, vì các văn phòng hành chính liên bang hoặc các nhân viên cao cấp phải chi phí tốn kém để đưa ra tòa những trường hợp trắc nghiệm có thể hoặc không có thể đáng làm tin. Hơn nữa, vấn đề này cũng làm tổn phí nhiều thời giờ. Đối với một tờ báo cỡ nhỏ, lợi tức sẽ bị ảnh hưởng nhiều trước những vụ thua kiện quá quan trọng. Còn đối với báo chí phát thanh, vốn đã không mạnh bạo lắm, những cơ hội để cho một phương tiện truyền thông điện tử chống lại chính phủ chắc chắn là rất hiếm.

Hình như luật lệ của tiểu bang bảo vệ quyền của dân chúng được biết có thể hữu dụng hơn là luật lệ của Liên Bang. Hiện nay đã có hơn mười tiểu bang có những đạo luật về "hội họp công khai" buộc các cơ quan chính quyền phải hoạt động công khai trừ vài trường hợp đặc biệt, và khoảng 20 tiểu bang có những đạo luật về "tài liệu công khai" cho phép được xem những tài liệu của chính phủ một cách rộng rãi hơn.

Xúc phạm tòa án. Nhiều lần, trong biến cố xung đột giữa báo chí và chính quyền, vấn đề này này đã hạn chế ý muốn của người ký giả liều mình vào tù vì tội xúc phạm tòa án để ủng hộ quyền thông tin của mình. Từ thời John Peter Zenger, đây là thái độ tối hậu của ngươi ký giả và trải qua hai thế kỷ rồi nó chỉ thay đổi đôi chút.

Một trường hợp nổi tiếng là của Martin Mooney thuộc tờ *New York American,* năm 1935, đã từ chối tiết lộ nguồn tin cho một đại phụ thẩm đoàn ở Quận New York trong một cuộc điều tra về cờ bạc và ký giả này bị tù 30 ngày vì tội xúc phạm tòa án. Năm 1957, Marie Torre, một ký mục gia của tờ *New York Herald Tribune,* đã chịu ngồi tù 10 ngày chứ không chịu tiết lộ nguồn tin trong một cuộc bút chiến về ca sĩ Judy Garland. Năm 1966, cô Annette Buchanan, 20 tuổi, chủ biên của tờ *Daily Emerald* thuộc Viện Đại Học Oregon, đã bị phạt 300 Mỹ Kim vì từ chối tiết lộ nguồn tin của một bài báo nói về việc hút cần sa trong khuôn viên của Đại Học này.

Khoảng đầu thập niên 1970, nhiều đại phụ thẩm đoàn khắp Liên Bang bắt đầu đòi xem những điều ghi chép của các nhà báo, băng ghi âm của đài phát thanh, phim của truyền hình và ngay cả những đoạn phim thực sự không được sử dụng nữa. Nhiều trường hợp đã xảy ra mặc dầu đã có nhiều đạo luật được gần mười tiểu bang thông qua để bảo vệ người ký giả hỏi bị ép buộc nguồn tin.

Mới đây, năm 1972, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ, với đa số 5-4, đã đưa ra qui tắc là ký giả không có quyền viện dẫn Tu Chính Án thứ Nhất của Hiến Pháp để từ chối tiết lộ cho những đại phụ thẩm đoàn danh tánh của những nguồn tin có tính cách tâm sự và những tin tức được trao cho họ vì tin cẩn.[66] Quyết định này xảy ra sau những trường hợp của Earl Caldwell thuộc tờ *The New York Times,* Paul M. Branzburg thuộc từ *Louisville-Journal* và Paul Pappas thuộc đài truyền hình WTEV; những người này bị kết tội xúc phạm tòa án đã từ chối tiết lộ nguồn tin và đã chống án lên pháp đình cao cấp nhất trong nước.

Theo ý kiến của đa số (trong Tối Cao Pháp Viện), Thẩm Phán Byron R. White viết rằng "sự quan tâm của công chúng trong vấn đề tiết lộ những tin tức tội ác phải phụ thuộc vào sự quan tâm truy tầm tội ác, và ông thêm rằng "Không có một đặc quyền nào trong Tu Chính Án thứ Nhất cho phép từ chối trả lời những câu hỏi làm tài liệu và có liên hệ đến cuộc điều tra của một đại phụ thẩm đoàn đáng tin cậy". Một người không tán thành ý kiến trên là thẩm phán Ptter Stewart. Ông này đã cảnh cáo rằng "qui tắc (mới được nêu ra) sẽ khuyến khích các nhà cầm quyền tiểu bang và Liên Bang phá hoại nền độc lập lịch sử của báo chí bằng cách biến nghề làm báo thành một dụng cụ điều tra của chính quyền".

Vài tuần sau, Peter Bridge, một phóng viên của tờ *Newark Evening News* ở New Jersey nay đã đình bản, bị tống giam vì từ chối tiết lộ cho một đại phụ thẩm đoàn nguồn tin của một bài báo của ông viết về một âm mưu hối lộ công chức. Việc này trước sau cũng phải xảy đến như người ta đã tiên đoán.

Hậu quả là đã có khuynh hướng mới ở Quốc Hội được các tổ chức báo chí ủng hộ, nhằm mục đích ban

https://thuviensach.vn

hành một đạo luật bảo vệ phóng viên trong những vụ xúc phạm tòa án trong tương lai.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 22. TƯỜNG THUẬT VỀ TỘI ÁC

Đường lối căn bản của các phương tiện truyền thông Hoa Kỳ trong công việc làm tin tội ác phải là bảo tồn được cả những quyền tự do báo chí lẫn việc xử án vô tư. Cái này không thể tồn tại được nếu không có cái kia. Cả hai đều là điều kiện sống còn cho công cuộc phát triển một xã hội dân chủ.
Trong quá khứ, người ta đã làm quá nhiều tin tức về tội ác. Chắc chắn là trong tương lai, những sự thái quá này cũng còn xảy ra nữa vì lòng quá sốt sắng và sự kém phán xét của các ký giả hoặc của các viên chức thi hành luật pháp, có khi của cả hai. Đó là một phần của cái giá phải trả để đảm bảo cho nền báo chí tự do được tồn tại.
May thay, giới lãnh đạo các phương tiện truyền thông đã nhận thấy rằng sự tự hạn chế trong công việc làm tin tội ác có thể là điều tốt. Trong nhiều trường hợp, sự hạn chế này giúp ích hơn là làm trở ngại nền tư pháp và làm cho công việc của ký giả được tiến bộ. Do đó, một phong trào rộng rãi cổ động cho việc tự nguyện hợp tác giữa báo chí và giới thẩm phán và luật sư đã được bành trướng trong những năm gần đây. Trong khi hiểm họa về việc không chịu cung cấp tin tức vẫn còn đe dọa, những sự thỏa hiệp tự nguyện này vẫn chưa mang lại kết quả mong muốn. Tuy nhiên, phạm vi xung đột giữa các phương tiện truyền thông và giới chức thi hành luật pháp đã được thu hẹp dù chưa phải là bị loại bỏ hẳn.
Các chính sách về sự hợp tác như trên đã được đề cập đến ở cấp bậc chủ bút và chủ nhiệm và ảnh hưởng đến công việc hàng ngày của các phóng viên và của các người phát thanh. Bởi vậy, ký giả ngày nay phải có ý thức về một sự quân bình và phải có một lòng can đảm lớn lao trong việc làm tin tội ác. Nếu anh nhút nhát đến nỗi không dám làm một nỗ lực nào để có được tin tức thì anh không giúp ích gì cho tổ chức làm tin của anh và cho công chúng cả. Nhưng nếu anh lại lăng xăng đến nỗi bất chấp cả các quyền căn bản của bị cáo, anh là một gánh nặng cho tờ báo, cho đài hoặc hệ thống của anh.

TRÁCH NHIỆM CỦA KÝ GIẢ

Việc bản tin rộng rãi ở tòa án thường không nằm trong lề lối thông thường của công việc thâu thập tin tức. Nến được thi hành một cách có qui củ, việc làm tin tòa án là một dịch vụ công cộng và có lẽ làm giảm bớt được vài loại tội ác trong khu vực mà tội ác hoành hành.

Mục đích của việc làm tin tội ác. Công việc này không nên để rơi vào lề lối thông thường. Các nguồn tin cũng không nên giao phó cho những viên chức nhút nhát, chí biết có mình và sợ giao thiệp với báo chí. Những sự việc xảy ra ở cơ quan cảnh sát và ở tòa án thường chứng tỏ sự thành công hay thất bại của một chế độ dân chủ.
Vì những hạn chế về thời gian và nhân viên thường làm trễ nải công việc của các phương tiện truyền thông điện từ bắt buộc truyền thanh và truyền hình phải tập trung vào những điểm quan trọng của tội ác cho nên vẫn phải trông cậy vào báo chí để có những chi tiết về những cuộc điều tra của cảnh sát, của biện lý cuộc và của tòa án. Không cứ lớn hay nhỏ, đa số các báo Hoa Kỳ thường thâu thập tin tức ở các cơ quan cảnh sát, ở biện lý cuộc và ít nhất cũng ở vài toa án quan trọng.
Những nơi này và văn phòng của đô trưởng, thị trưởng thường là những trung tâm đầu tiên cho biết tin tức nóng hỏi có liên quan đến cộng đồng xã hội dù là tội ác hay không phải tội ác. Tai họa, bão tố, lụt lội, hỏa hoạn, những hành vi bạo lực, những vụ ăn cắp, những vụ bắt giữ người tình nghi phạm tội, những cuộc điều tra vì lợi ích công cộng,những phán quyết của tòa án về những vụ kiện hoặc hình hoặc hộ quan trọng đều nằm trong phần vụ của những viên chức có trách nhiệm về an ninh công cộng.
Mục đích của báo chí là phổ biến tin tức chứ không phải bàn luận triết lý về những câu chuyện đó. Tuy

https://huyenthoai.vn

nhiên, người ta cũng thấy rõ rằng các tin tức địa phương lấy được ở các cơ quan cảnh sát, biện lý cuộc và các tòa án thường nhiều hơn là bất cứ loại tin nào khác. Từ khi tin tức địa phương là phần cốt yếu của một tờ báo trung bình ở Hoa Kỳ, những người chỉ trích báo chí một cách có suy xét thường tự hỏi không biết việc đăng tin tội ác làm lợi cho công chúng hay cho chủ báo.
Vì có nhiều hoàn cảnh khác nhau nên không thể có câu trả lời nhất định cho câu hỏi đó. Nhưng vấn đề có thể phải được mỗi ký giả nghiên cứu kỹ lưỡng vì có lợi cho tương lai nghề nghiệp và địa vị của người làm báo trong cộng đồng xã hội.

Giá trị của tin tội ác. Một số phóng viên hăng hái có thể gia tăng số lượng tin tức tội ác qua sự giao dịch thường xuyên với các cơ quan thi hành luật pháp và tòa án.
Đối với một tờ báo trung bình, những nơi có thể cung cấp một số lượng lớn về tin tội ác là các thông tấn xã và các hãng giao tế quần chúng lấy tin từ các cơ quan liên bang và tiểu bang. Còn những tin tức của chính quyền địa phương hoặc của trường học đôi khi có thể quan trọng hơn nhưng không bao giờ nhiều như vậy.
Tuy nhiên, các tin tức tội ác không, phải lúc nào cũng có được dễ dàng. Nhiều khi, vì lý do liên hệ đến kết quả của một cuộc điều tra, Sự bảo mật của cảnh sát không những là chính đáng mà còn bắt buộc nữa. Trong những trường hợp khác, bảo mật là cốt để tránh sự quá tò mò của phóng viên. Do đó, người ta thấy rõ ràng một phóng viên đi làm tin tội ác đôi khi bị đặt vào một vị trí khó khăn và không tốt vì không ước lượng được những nguyên nhân chi phối các nhân viên công quyền. Trong những trường hợp này, anh phải tự có ý thức trách nhiệm và nên lấy ý kiến của các cấp trên anh nếu anh có thể tiếp xúc được với các nguồn tin.
Trong những năm đầu của thế kỷ 20, khi các báo đô thành lâm vào một cuộc cạnh tranh bán báo trên đường phố, các tờ báo có tính cách "giật gân" đã ủng hộ việc đăng nhiều tin tội ác để nâng cao số phát hành. Nếu một phóng viên được phái đi làm tin về một kẻ giết người quan trọng hoặc một vụ án quan trọng, đa số các đồng nghiệp của anh đều ước muốn được giao phó công tác như anh. Nhưng nay thì thời đó đã qua rồi.
Đến khi báo chí được giao tận nhà người mua và không còn có sự cạnh tranh ráo riết nữa, các tin tức tội ác ít khi được coi là yếu tố nâng cao số lượng phát hành. Đồng thời, tính chất của sự quan tâm của quần chúng về tội ác tự nó cũng thay đổi. Do đó, khi những kẻ cướp bóc và đốt nhà lợi dụng một rối loạn để phá hoại một cộng đồng, không một tổ chức làm tin nào lại có thể thờ ơ với chuyện đó. Khi cần sa và thuốc LSD (Lysergic Acid Diethylamide) được đem bán cho trẻ em dùng và những kẻ bán rong "hồng phiến" hoạt động công khai, không một chủ biên nào lại có thể im lặng được. Khi những đường phố của một thị trấn không có an ninh vì những kẻ vô lại lộng hành, sự lên tiếng công khai của một tờ báo sẽ giúp ích rất nhiều cho cộng đồng. Thật là chướng mắt nếu một tổ chức làm tin nào đó lại thờ ơ với bổn phận và cứ đăng những tin tức tội ác bất kể sự gia tăng của những thái độ chỉ trích đối với các phương tiện truyền thông.

VÀI KHUYNH HƯỚNG CỦA GIỚI TƯ PHÁP

Một phong trào mạnh mẽ bằng kiến nghị ngăn cản các phương tiện truyền thông thâu thập tin tức tội ác đã xảy ra từ vụ ám sát Tổng Thống Kennedy ở Dallas ngày 22-11-1963 và sau đó vụ ám sát Lee Harvey Oswald, người bị bắt vì giết Tổng Thống. Ủy Hội Warren đã nhấn mạnh rằng việc các ký giả làm rùm beng đòi gặp Oswald tạo cơ hội cho Jack Ruby giết Oswald trước sự chứng kiến của 50.000.000 khán giả truyền hình. Do đó, giới tư pháp gấp rút hạn chế việc cho các phương tiện truyền thông săn tin tội ác. Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ đã ủng hộ việc này bằng hai phán quyết quan trọng ổn định những hạn chế sự tiết lộ công việc của cảnh sát thẩm vấn các phạm nhân.

Trường hợp Escobedo. Trong một phán quyết quan trọng trong năm 1964, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ đã hủy hỏ bản án kết tội Danny Escobedo, một nông dân 28 tuổi ở Chicago, là kẻ sát nhân vì y không được phép hỏi ý kiến một luật sư trước khi lập bản thú tội năm 1960. Tối Cao Pháp Viện lập luận

https://thuviensach.vn

rằng quyền của Escobedo bị vi phạm vì cảnh sát không cho y được nhờ một luật sư giúp ý kiến như luật định trong vụ y bị cáo là đã giết người em rể. Escobedo đã ngồi tù bốn năm trong thời hạn 20 năm.
Khi công cố phán quyết của Tối Cao Pháp Viện với đa số năm phiếu thuận và bốn phiếu nghịch (5-4), thẩm phán Arthur J. Goldberg đã viết:

> *Một hệ thống thi hành luật pháp tùy thuộc vào sự thú tội không đáng được tin cậy bằng một hệ thống tùy thuộc vào sự hiển nhiên bên ngoài qua cuộc điều tra cẩn thận. Nếu sự thi hành các quyền trong Hiến Pháp làm trở ngại hiệu lực của hệ thống thì hành luật pháp, thì lúc đó chắc có cái gì rất là sai lầm trong hệ thống.*
> *Chúng tôi chủ trương rằng khi mà tiến trình đi từ thẩm vấn đến buộc tội — khi mà tiêu điểm là bị cáo và mục đích là để nhằm vào sự thú tội — hệ thống phản diện của chúng tôi là tiến hành công việc tùy thuộc tình trạng ở đây: bị cáo phải được phép tham khảo ý kiến của luật sư của y.*[67]

Trường hợp Miranda. Qui tắc trong vụ Escobedo đã được mở rộng thêm năm 1966 khi Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ hủy bỏ bản án kết tội Ernesto A. Miranda, 25 tuổi, một người chậm chạp và làm tài xế xe vận tải ở Arizona vì những lời khai khai trái ngược của anh này và cũng vì anh không được nhờ một luật sự giúp ý kiến trước khi anh thú tội là đã cưỡng hiếp một thiếu nữ 18 tuổi. Miranda bị kết án 30 năm tù.

Lập luận rằng trường hợp kết tội Miranda đã vi phạm Tu Chính Án Thứ Năm[68] của Hiến Pháp Hoa Kỳ, thẩm phán Warren viết trong phán quyết với đa số 5-4 như sau:

> *Chúng tôi chủ trương rằng khi một cá nhân bị bắt giữ hoặc nói một cách khác bị nhà cầm quyền làm mất tự do và có thể bị thẩm vấn, quyền chống lại sự phải tự thú bị lâm nguy. Những thủ tục an toàn phải được áp dụng để bảo vệ đặc quyền đó.*

Phán quyết này cũng chủ trương rằng một cảnh sát viên có thể không thẩm vấn một người bị tình nghi khi chỉ có một mình và "chỉ rõ rằng vì sao y cũng không muốn bị thẩm vấn. Y có thể từ bỏ quyền của y để im lặng và muốn có một luật sư bên cạnh y". Và phán quyết tiếp: "Nếu y nhấn rõ rằng y muốn tham khảo ý kiến của một luật sư trước khi khai thì có thể không có sự thẩm vấn".[69]
Tất cả những điều kể trên đã trở thành một số nguyên tắc chỉ đạo cho giới thi hành luật pháp ở Hoa Kỳ tương tự như qui tắc Mallory theo đó Tối Cao Pháp Viện cấm không cho kéo dài việc thẩm vấn. Khi bắt một bị cáo, phải đưa đến trước một viên chức tư pháp gần nhất. Người này có nhiệm vụ phải nhắc nhở bị can những quyền của y và cung cấp cho y một luật sư nếu bị cáo không thể tự tìm lấy được. Qui tắc Mallory cũng không chấp nhận những lời thú nhận lấy được khi có những sự trì hoãn thái quá trong việc buộc tội.

Những hậu quả. Hậu quả của hai phán quyết kể trên là có một sự thay đổi thực sự trong cách thức làm việc của cảnh sát. Bộ Tư Pháp được các luật sư đoàn ở các tiểu bang giúp sức đã đưa ra một số nguyên tắc để báo chí và giới luật sư thi hành theo đó cảnh sát, báo chí và các viên chức tòa án không được tiết lộ điều gì trước và trong khi xử án.
Vài tòa án tối cao của tiểu bang, nhất là ở New Jersey, đã có những chỉ thị rõ rệt về vấn đề này cho các nhân viên tư pháp. Tuy nhiên, người ta thấy rõ rằng khi các tòa án có thể và sẽ áp dụng quyền lực của tòa để thi hành các phán quyết chống lại các nhân viên khởi tố và các luật sư biện hộ, quyền lực của tòa án đối với cảnh sát và báo chí có thể bị kém đi. Vì vậy, sự can thiệp của giới tư pháp có mục đích lấy lại trật tự nội bộ và nếu có cố gắng hủy bỏ tin tức hoặc lời phê bình của các phương tiện truyền thông thì đó chính là vì muốn bảo vệ quyền xử án vô tư.

QUI TẮC REARDON

https://thuviensach.vn

Trong tinh thần đó, Thẩm Phán Paul C. Reardon của Tòa Thượng Thẩm Tiểu Bang Massachusetts và một ủy ban gồm nhiều luật sư danh tiếng đã thúc đẩy Hiệp Hội Luật Sư Hoa Kỳ ủng hộ một phong trào đề phòng các tòa án trừng phạt những luật sư và cảnh sát nào cho biết những tin tức chưa được phép tiết lộ. Đã có lúc Tha63m Phán Reardon tìm cách buộc phải có những sự trừng phạt đối với báo chí cũng trên căn bản đó và nếu cần thì ghi vào Hiến Pháp.

Qui tắc Reardon. lúc mới đặt ra chỉ cho cảnh sát quyền tiết lộ những sự kiện và những tình tiết của một vụ bắt bớ, bản tội chứng, danh tính nhân viên đi bắt, thời hạn của cuộc điều tra và tang vật bị tịch thu nếu có. Qui tắc này buộc tất cả các người liên hệ không được cho biết những chi tiết dưới đây từ lúc xảy ra cuộc bắt giữ một người bị tình nghi cho đến khi kết thúc vụ án:

1. Bất cứ cuộc thảo luận nào về bằng chứng, dù để ủng hộ hay phản đối.
2. Sự thú tội của bị can.
3. Hồ sơ có trước về bị can.
4. Lý lịch của những người có thể là nhân chứng mục kích.
5. Sự từ chối của bị can không chịu để cho sử dụng những dụng cụ thẩm vấn và kết quả của những vụ thẩm vấn nếu bị can chấp nhận.

Qui tắc này đã gây ra một trở ngại lớn cho các phương tiện truyền thông nhất là báo chí vì các bài tường thuật của báo chí cần phải có nhiều chi tiết hơn. Vài tờ báo đã thách thức nhân viên tòa án dựa vào qui tắc Reardon. Trong tất cả các trường hợp, sự thật hiển nhiên là không có một sự thỏa thuận nào của tòa án hoặc của Hiệp Hội Luật Sư có thể ngăn cản một tờ báo sử dụng tài liệu về một bị can ở trong những bài báo được cắt và lưu trữ trong thư viện của báo đó cũng như những tài liệu về tội lỗi trước kia của bị can từ một nguồn tin nào đó. Cũng không thể nào cấm đoán được việc phổ biến những tài liệu đó bằng cách trừng phạt. Không một tờ báo có trách nhiệm nào lại tin tưởng có thể phục vụ quyền lợi dân chúng một cách tốt nhất khi từ bỏ những chi tiết cốt yếu về một tên vô lại khét tiếng bị bắt trong một vụ giết người. Kết quả cuối cùng là vài ba vị quan tòa đã tuyên bố ngộ phán ở chỗ các vị này đã tưởng rằng các phương tiện truyền thông phổ biến những tài liệu có hại.

Cảnh sát "bị kẹt" vì lý lẽ của báo chí chống lại giới thi hành pháp luật, trở nên thận trọng hơn trong lề lối làm việc. Cuộc liên minh trước kia giữa các nhân viên tòa án và các phóng viên săn tin tội ác đã bị nứt rạn. Trong nhiều trường hợp, các phóng viên ngày nay cảm thấy rằng cảnh sát không muốn nói chuyện với họ và nhiều khi các phóng viên không thể hỏi được gì một người bị tình nghi cho đến khi bị đưa ra xử công khai trước tòa.

Di nhiên, những phương pháp quá trớn này cũng nhắm vào một mục đích nào đó. Một nhân viên cảnh sát cao cấp sợ rằng mình có một quan niệm, sai lầm là có thể khuyến khích dân chúng phản đối trên báo chí để chống lại tòa án vì đã có vài cảnh sát trưởng công khai hướng dẫn nhân viên chống lại tòa án. Cũng lại có một số tờ báo công khai hợp tác trong chiến dịch này mặc dầu không thành công lắm. Những tờ báo thực tế hơn, với sự hợp tác của các phương tiện truyền thông khác thường tự đặt ra những qui tắc để hoạt động với cảnh sát và tòa án trong những trường hợp quan trọng. Trong vòng vài năm nay, sau khi bắt đầu có sự hợp tác đó, người ta đã thấy 23 tiểu bang thi hành những sự thỏa thuận như vậy và một số tiểu bang khác đang có những cuộc thương thuyết để có những hoạt động hợp tác trong tương lai. Nhưng người ta cũng nhận thấy rằng chưa có sự thay đổi rõ rệt trong vấn đề tường thuật tin tội ác.

Một thỏa hiệp kiểu mẫu. Sự thỏa thuận về những qui tắc làm việc giữa báo chí và giới luật sư ở tiểu bang Washington đã được coi như là một kiểu mẫu thực tế để bảo vệ những quyền tự do báo chí và xử án vô tư. Theo những qui tắc này thì phải có sự đề phòng chống lại việc phổ biến trước khi xử án vài loại tin tức xét ra có hại. Trong số những tin tức này, có những ý kiến cho rằng bị can có tội hoặc vô tội, tính nét của bị can, những lời khai, những bằng chứng và những lời thú tội của bị can, sự đáng tin cậy vào những nhân

https://thuviensach.vn

chứng nào, cuộc biện luận về sự hiền nhiên, tài liệu có trước về bị can.
Đây là một sự nhượng bộ của giới thi hành luật pháp cho đến nay thường chống lại việc phổ biến những tài liệu như vậy. Một yêu cầu đề phòng hợp lẽ là một bước lùi của giới tư pháp là giới có thể đưa ra những biện pháp trừng phạt. Về phía báo chí, qui tắc của tiểu bang Washington định rõ rằng "báo chí có thể đăng những chi tiết về lý lịch và tài liệu tiểu sử của bị can không cần phải hạn chế miễn là phù hợp với những tiêu chuẩn chung là thanh nhã, chính xác và phê phán nghiêm chỉnh Ngoài ra, báo chí củng có thể đăng bản vấn tội chứng, lý lịch của nguyên đơn, cơ quan điều tra, thời hạn của cuộc thẩm vấn, trường hợp của vụ bắt giữ bị can.[70]

Ý nghĩa việc bổ nhiệm Chánh Án Burger. Thật ra cũng dễ quan niệm được rằng giới thi hành luật pháp sau khi đã đi quá xa trong việc thi hành rộng rãi luật pháp, vẫn có thể quay trở lại đúng lúc, Nhiều phán quyết với đa số năm thuận bốn nghịch (5-4) của Tối Cao Pháp Viện không có nghĩa là không thể thay đổi được nữa. Việc Tổng Thống Nixon bổ nhiệm Ông Warren E. Burger vào chức vụ Chánh Án Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ và sau đó nhiều nhân vật bảo thủ làm phụ tá thẩm phán, cho thấy rõ ý định của Tổng Thống muốn pháp đình cao cấp này trở về với quan niệm thi hành luật pháp một cách nghiêm khắc hơn. Mặc dầu có sự thay đổi nhưng không thấy có triệu chứng nào tỏ ra rằng báo chí sẽ trở về với những tiêu chuẩn thấp kém của những năm đầu thế kỷ 20 này khi một phóng viên làm tin tội ác có thể thực hiện đúng điều mà anh ta mong muốn. Hiệu suất của cuộc hợp tác giữa báo chí và tòa án đã gây được một cảm tưởng tốt để khuyến khích cả hai nghề này tiếp tục những nỗ lực tự nguyện hợp tác.

Hội đồng báo chí. Sự bành trướng của phong trào thành lập những hội đồng báo chí ở Hoa Kỳ — nhiều hội đồng này đã dập theo kiểu Hội Đồng Báo Chí Anh Quốc — là một dấu hiệu khác của thiện chí của làng báo Mỹ muốn tự tỏ ra có trách nhiệm hơn đối với công chúng. Không giống Hội Đồng Báo Chí Anh Quốc là một tổ chức có kích thước quốc gia, các hội đồng báo chí Hoa Kỳ có tính cách địa phương và của vùng. Nhưng nhiều tổ chức của Hoa Kỳ đã theo gương những người Anh đi bước trước trong vấn đề hội viên là nhận các đại diện của các phương tiện truyền thông, công chức và các nhóm công dân liên hệ dưới quyền chủ tọa của một nhân vật khả kính không phải là nhà báo, thường là một vị thẩm phán nổi tiếng vì vô tư.
Hội Đồng Báo Chí Anh Quốc đã gặp những trở ngại trong khi hoạt động, mặc dầu được sự khuyến khích của hai ủy hội của Hoàng Gia Anh. Sau hoạt động khập khiễng từ 1949 đến 1964 vì không đủ thành phần đại diện, Hôi Đồng Báo Chí Anh Quốc đã quyết định thực hiện việc cử chủ tịch vô tư và tăng thêm số đại diện dân chúng. Những nhóm tư vấn đầu tiên được đề cử trong khoảng giữa thập niên 1960 đã rút tỉa được những kinh nghiệm của Anh Quốc, rồi các hội đồng báo chí địa phương lần lượt hoạt động ở Bend (Tiểu Bang Oregon), Sparta (Illinois), Littleton (Colorado), Seattle (Washington) và Honolulu (Hawaii). Ngoài ra, còn có một số tòa báo đã vượt xa ý kiến của hội đồng báo chí khi đặt ra những nhân viên đặc trách việc bênh vực dân chúng (như những *ombudsman* ở Thụy Điển) để tiếp nhận và giải quyết những lời phiền trách của các độc giả.
Hội đồng báo chí đầu tiên của vùng được thành lập ngày 9-9-1971 tại Minnesota dưới quyền chỗ tọa của ông C. Donald Peterson, phụ tá thẩm phán tòa án tối cao của tiểu bang này, đã đánh dấu sự bành trướng mối liên lạc giữa dân chúng và các phương tiện truyền thông. Hội Đồng Báo Chí Minnesota cũng như Hội Đồng Báo Chí Anh Quốc là một tổ chức tự nguyện, không thuộc chính quyền và không có nhiệm vụ thi hành luật pháp. Phụ Tá Thẩm Phán Peterson đã nhấn mạnh: "Sự hữu hiệu của Hội Đồng Báo Chí Minnesota tùy thuộc ở sự hợp tác giữa báo chí và dân chúng". Nếu Hội Đồng thấy rằng báo chí không lầm lỗi, Hội Đồng sẽ ráng sức giải quyết sự hiểu lầm với người khiếu nại. Nếu báo chí có lỗi, kết quả cuộc điều tra sẽ được chuyển cho tờ báo lầm lỗi, cho người khiếu nại và cho các phương tiện truyền thông để phổ biến. Không khi nào Hội Đồng lại làm cái việc đưa ra những biện pháp chế tài đối với những vụ vi phạm trong khi báo chí hành nghề một cách ngay thẳng nhưng chúng tôi thiết nghĩ chúng tôi làm như vậy có thể sửa chữa một

https://thuviensach.vn

cách hữu hiệu những sự lạm dụng."[71]
Trong khi những hội đồng báo chí không phải chỉ để bắt buộc làm điều này điều nọ, sự quan tâm đến việc giữ quân bình giữa báo chí tự do và xử án vô tư vẫn là vấn đề quan trọng nhất trong công việc của làng báo và của tòa án.

PHÓNG VIÊN SĂN TIN TỘI ÁC

Phóng viên săn tin tội ác là những người hoạt động. Đa số những phóng viên này dùng cả ngày hoặc đêm theo dõi công việc cần cù và âm thầm của cảnh sát. Họ làm như vậy không phải để trở nên những vị anh hùng và cũng không phải để cho người khác đặc biệt chú ý đến họ, Họ chỉ làm việc mà họ được giao phó: đặt các câu hỏi, phối kiểm các sự kiện, không chịu để cho các nhân viên công quyền độc đoán cự tuyệt họ.

Phóng viên mới vào nghề. Trong số tất cả những phóng viên được giao phó công tác riêng biệt, những phóng viên chuyên biệt, những phóng viên săn tin cảnh sát và tòa án có vẻ thương mến nhau hơn cả. Lãnh vực hoạt động của họ bao giờ cũng mở đường cho người ngoài khi một phóng viên trẻ được phái đến công tác như họ. Không giống những phóng viên chính trị hoặc ngoại giao thuộc cỡ quốc gia và quốc tế có tính hách dịch, phóng viên săn tin tội ác địa phương thường cố gắng làm cho đời sống của người mới vào nghề dễ chịu hơn.
Khi John Steinbeck bắt đầu vào nghề báo chí với tư cách một phóng viên cho tờ *American* ở New York, ông được phái đi săn tin ở Tòa Án Liên Bang được thiết lập trong cao ốc Bưu Điện cũ. Ông đã mô tả lòng tốt của các phóng viên đàn anh đối với ông như sau[72]:

> *Đó là công việc của người chuyên môn. Vài người trong bọn họ đã làm việc ở đây trong nhiều năm. Riêng tôi, tôi không biết tí gì về tòa án cả. Tôi ngạc nhiên về cách cư xử của những người này đối với tôi trong phòng làm việc dành cho phóng viên của Pháp Đình Liên Bang.*
> *Nhiều phóng viên tưởng tôi đã hiểu qua công việc của tôi, họ đã tận tâm huấn luyện tôi bằng một phương pháp quanh co. Tôi học đánh bài "bridge" và nhận biết nơi đâu có thể đến để theo dõi những vụ thưa kiện. Họ đã bảo cho tôi biết những vị thẩm phán nào dễ tiếp xúc và nhiều khi họ lại còn làm tin cho tôi khi tôi không làm nổi. Thật khó mà đền đáp được ơn đó.*

Dù vài phóng viên săn tin cảnh sát và tòa án ngày nay được học hỏi nhiều hơn những phóng viên mà Steinbeck quen biết, thật là lầm lẫn khi nghĩ rằng họ là một loại phóng viên đặc biệt. Họ thuộc mọi lứa tuổi và từ mọi ngả đường tới. Trong những phòng họp của cảnh sát dành cho phóng viên, có thể có một phóng viên lão thành và sáng suốt với 30 năm kinh nghiệm nhưng học vấn lại ở trình độ tiểu học, có một chuyên gia về tội phạm học xuất thân từ Đại học Harvard, một nhà quí phái Pháp thích hoạt động trong ngành báo chí, một người vừa tốt nghiệp trường Cao Học Báo Chí Columbia. Và người ta cũng không lấy làm lạ khi thấy một phụ nữ trẻ tuổi săn tin cảnh sát hoặc tòa án và hoàn thành công việc này một cách tốt đẹp.

Vị thế của phóng viên săn tin tội ác. Đối với những người không biết giá trị của nghề báo, phóng viên săn tin tội ác chỉ là loại phóng viên có một địa vị thấp kém.
Không có gì đáng nực cười hơn quan niệm đó, vì đã có những phóng viên săn tin tội ác viết những bài nòi tiếng cho vài tờ báo lớn phát hành toàn quốc. Thí dụ, A. B. MacDonald, khi làm phóng viên của tờ *Star* ở thành phố Kansas, đã giải quyết xong vụ án giết một thiếu phụ và con trai của bà ở Texas bằng cách làm cho chồng của thiếu phụ là một luật sư phải thú tội. Meyer Berger, một phóng viên của tờ *The New York Times*, đã được một giải thưởng Pulitzer vì báo chạy "tít" tám cột của anh về vụ tàn sát tập thể ở Camden thuộc Tiểu Bang New Jersey. Joseph Alsop, một ký mục gia (columnist), đã vào nghề với một loạt bài về vụ xử Bruno Richard Hauptmann giết đứa con nhỏ của phi công lừng danh Linbergh.

https://thuviensach.vn

Các phóng viên săn tin tội ác đã hoàn thành việc cải tổ chế độ lao xá ở New Jersey, đã tố cáo một thẩm phán Liên Bang ở Illinois, đã làm một thẩm phán ở New York bị tù, đã phanh phui những vụ gian lận thuế má ở Phòng Thuế Lợi Tức Quốc Nội, đã đem ra ánh sáng một chuyện xấu xa trong vụ cấp đất cho cựu chiến binh ở Texas và rất nhiều vụ lầm lỗi khác nữa.
Đó là kết quả của công việc nặng nhọc của các phóng viên được giao phó công tác đặc biệt chứ không phải công việc săn tin cảnh sát thông thường. Những công việc này còn phải làm nhiều và làm hằng ngày và các phóng viên săn tin tôi ác phải nắm vững công tác được giao phó.

CÁC NGUỒN TIN TỘI ÁC

Người phóng viên trẻ tuổi bao giờ cũng cảm thấy khó chịu khi anh khám phá ra rằng anh không có quyền đương nhiên tham khảo các tài liệu cảnh sát theo ý muốn hoặc ngang nhiên đi vào một cơ quan cảnh sát để nói chuyện với phạm nhân. Những hình ảnh này được các biên tập viên chưa hề đi săn tin bao giờ tô điểm thêm đã bị tiêu tan vì kinh nghiệm mới làm việc có một ngày trong lãnh vực cảnh sát

Tài liệu được tham khảo. Khi Stephen J. Roth làm Tổng Chưởng Lý (attomey general) ở Michigan, ông đã nói như sau với các chủ biên của Tiểu Bang này trong một cuộc thảo luận về những tài liệu của cảnh sát sẵn sàng cho tham khảo:[73]

> Tôi *nghĩ rằng các phóng viên của quí ông nên đặc biệt có một sự hợp tác hơn là nhờ luật pháp đòi hỏi ở các nhân viên công quyền cho tài liệu trong các vụ tai nạn xe cộ, các vụ bắt bớ, các vụ khởi hình sự, vân vân.*

Giáo sư Harold L. Cross, Khoa Trưởng Trường Cao Học Báo Chí Columbia, đã tán đồng quan điểm kể trên và coi đó như là một nguyên tắc khi ông nhấn mạnh rằng việc xem các tài liệu có thể có được ở nhiều cộng đồng do luật pháp hoặc tập tục cho phép. Ông khuyên các phóng viên nên có những cuộc tiếp xúc cá nhân, trao đổi các tin tức, nhận biết các sở thích của các nhân viên cảnh sát vì như vậy phóng viên có thể được tham khảo tài liệu một cách dễ dàng hơn và nhiều hơn là cứ theo phương thức bắt buộc của tình trạng hiện tại của luật pháp.[74]
Hai trường hợp sau đây chứng tỏ sự khác biệt trong việc áp dụng qui tắc cho tham khảo tài liệu:
Hiến Chương của Thành Phố NewYork qui định rõ ràng các tài liệu của cảnh sát không được tham khảo như những tài liệu công khai nếu không có sự thỏa thuận của cảnh sát trưởng; nhưng có nơi trong Tiểu Bang lại làm trái với qui tắc này. Ở thái cực khác, Tiểu Bang Louisiana đòi luật pháp phải cho phép tham khảo tài liệu của cảnh sát một cách công khai.
Do đó, phóng viên phải tự mình thích ứng với tình trạng. Đối với phóng viên săn tin cảnh sát và tòa án lâu năm, việc đó rất dễ dàng. Chỉ có hạng phóng viên tài tử ngang nhiên đi vào cơ quan cảnh sát và đòi cho xem số kê khai những vụ bắt bớ hàng ngày mới bị từ chối. Đối với những người bắt đầu đi săn tin cảnh sát, chỉ còn có cách là theo các đàn anh để làm việc nếu họ bằng lòng, cho đến khi nào anh đã khá quen thuộc để có những nguồn tin riêng của anh, hoặc nếu tờ báo của anh có danh tiếng thì anh có thể dựa vào nó hầu cớ được những sự dễ dàng.

Bản tin cảnh sát. Nhiều cơ quan cảnh sát có thông lệ cho báo chí biết những chuyện bằng điện thoại hoặc điện tín về trung ương. Những chuyện này được ghi vào bản tin hoặc viết tay ở những tổ chức nhỏ hoặc được phân phối bằng máy viễn ký trong những tổ chức ở Thủ Đô và của Liên Bang.
Những bản tin cảnh sát thường được chuẩn bị ở một trung tâm để cung cấp cho các phóng viên nhưng không ai chỉ dẫn cho họ biết có những gì đáng làm thành tin ở trong đó. Thông thường, vì nhu cầu công

https://thuviensach.vn

việc của cảnh sát, bản tin chỉ gợi ý về sự có thể có một câu chuyện quan trọng. Khi một oanh tạc cư B25 đâm vào tầng lầu 79 của Cao Ốc Quốc Gia trong thành phố New York ngày 28-7-1945 làm chết 14 người, bản tin cánh sát chỉ cho biết: "người ta trông thấy khói ở một tầng lầu trên Cao Ốc Quốc Gia." Khi những người quốc gia Puerto Rico bắn vào Hạ Viện ngày 3-1-1954, câu nói đầu tiên xuất phát từ cơ quan cảnh sát là có những tiếng súng nổ ở trong và ở gần điện Capitol. Sau khi có những phát súng bắn vào chiếc xe của Tổng Thống Kennedy ở Dallas ngày 22-11-1963, và một lát trước khi có tin ông bị ám sát, máy phát thanh của cảnh sát trong thành phốTexas loan tin rằng có sự trục trặc trong xe của Tổng Thống Kennedy. Những vụ khám phá thi thể, hỏa hoạn, tai nạn xe cộ và cả những vụ đặt chất nổ cũng chỉ được đưa ra một cách lờ mờ và vắn tắt không gợi ý chút nào cho những người không được huấn luyện hẳn hoi.
Do đó, một phóng viên có bản tin cảnh sát trong tay bao giờ cũng phải phối kiểm rồi báo tin cho tòa soạn biết và luôn luôn phải đến ngay nơi xảy ra câu chuyện. Phóng viên thường nhận được nhiều vụ báo động sai lầm hơn cơ quan cứu hỏa hạng trung nhưng anh không thể không đếm xỉa đến bản tin thường lệ của cảnh sát.

Máy truyền thanh và viễn ký. Hệ thống truyền thanh của cảnh sát địa phương, hệ thống báo động của cơ quan cứu hỏa và hệ thống viễn ký của cảnh sát liên bang đều quí giá đối với phóng viên săn tin tội ác luôn luôn chờ đợi chuyện bất thường, chuyện lạ, và tin lớn. Rất ít cơ quan cảnh sát chính thức cho phép các phóng viên vào phòng viễn thông và hoạt vụ, nhưng trên thực tế các phóng viên vào được nhiều nơi. Một phóng viên giỏi có thể mang đến một sự giúp đỡ vô giá cho cảnh sát nhưng cũng có thể quấy rầy họ rất nhiều nếu anh muốn. Qua các phòng vô tuyến viễn thông và hoạt vụ, phóng viên, có được những kết quả đầu tiên tốt đẹp nhất.
Nếu anh có bạn trong cơ quan cảnh sát, anh có thể thuyết phục được họ cho anh tin bằng điện thoại. Nếu không có, lúc nào anh cũng có thể tự ý dùng giấy nói hỏi han tin tức và hy vọng cơ quan cảnh sát có thể giúp anh. Đôi khi các nhân viên cảnh sát đang tiến hành cuộc điều tra và phóng viên phải đến lấy tin tại chỗ và không biết trong bao lâu anh mới có thể đến nơi được. Dĩ nhiên, anh chỉ có thể bỏ một vụ săn tin của anh với sự đồng ý của tòa soạn anh.

Tiếp xúc với cảnh sát. Những điều đầu tiên mà bất cứ phóng viên nào cũng phải biết về cơ quan cảnh sát là tổ chức và những qui tắc làm việc của nó, tương quan của nó với các cơ quan khác trong thành phố và mối liên hệ của nó với các tổ chức giữ gìn an ninh của tiểu bang và Liên Bang.
Dù cơ quan này lớn hay nhỏ, nó thường vẫn có một nhân viên được chính thức cử ra để tiếp xúc với các phương tiện truyền thông. Đôi khi người đó chính là cảnh sát trưởng nhưng thường là cựu ký giả với tư cách bí thư hoặc một phụ tá của cảnh sát trưởng hoặc một người giữ một chức vụ khác rồi phụ trách luôn cả công việc giao tế quần chúng. Một viên chức như vậy có thể rất hữu ích, nếu người này được phép giúp ích, nhưng vì tính chất của cơ quan nên thường không cho biết nhiều tin tức hơn là tiết lộ.
Bởi vậy, muốn làm việc đắc lực, phóng viên cần phải duy trì những mối liên lạc tốt đẹp với các viên chức khác nữa vì những người này, với nhiều động cơ khác nhau, có thể cung cấp tin tức hoặc giúp việc phối kiểm các sự kiện. Phóng viên càng biết rõ tổ chức của một cơ quan cảnh sát càng dễ tìm được những nguồn tin có giá trị.
Chỉ biết thể thức làm việc của cơ quan cảnh sát không bao giờ được coi là đủ. Phóng viên còn cần biết nội dung các luật hình — và nội dung này lại thay đổi vì danh từ và qui chế của nhiều tiểu bang — mới có thể mô tả được hoạt động của cảnh sát. Thí dụ một vụ bị coi là tội ác ở một tiểu bang có thể được giải thích chỉ là vi luật ở một tiểu bang khác.
Nhiều phóng viên chuyện săn tin cảnh sát và tòa án am tường luật pháp ứng dụng và một số phóng viên có bằng luật khoa. Người ta nhận thấy một sự thật hiển nhiên là không thể săn tin cảnh sát và tòa án một cách thành thạo nếu không có một căn bản về luật pháp.

https://thuviensach.vn

CÂU CHUYỆN TỘI ÁC

Câu chuyện tội ác thường hấp dẫn quần chúng. Tấm thảm kịch giữa vợ chồng, mối thù hận gia đình, vụ bắt cóc trẻ con, vụ tìm kiếm thiếu nữ bị mất tích và nhiều vụ khác nữa đều đáng được làm tin hàng ngày trong phạm vi rộng hay hẹp.

Giống như tất cả các tin khác, tin tức tội ác cũng có những mức độ quan trọng của nó. Một tội ác trong đó có những người liên hệ có địa vị cao trong xã hội sẽ rất được chú ý. Những biến cố xảy ra trong những khu vực khá giả của thành phố thường thu hút được nhiều phóng viên đến săn tin. Những vụ giết người rùng rợn, những vụ bắn nhau, đâm nhau, đánh nhau, hoặc tự tử, hoặc cướp đoạt những số tiền lớn, lừa đảo tài sản có giá trị đều được đưa lên trang nhất cùng với những vụ bắt bớ bất thường, những vụ thẩm vấn các phạm nhân, những vụ đối chất và thú tội.

Phóng viên luôn luôn đi tìm những chuyện bất thường và bất ngờ nhưng không phải lúc nào cũng được đền bù. Dưới đây là vài chuyện bất ngờ trong lãnh vực tội ác:

Một thanh niên sát nhân lại là một ca sĩ trong một ca đoàn nổi danh hoặc một tổ chức thanh niên gương mẫu. Một thiếu nữ bị dính líu vào một tội ác có những người bênh vực trong đó có thể có cả phóng viên được biết cô ta thường ưa thích đời sống gia đình, thích nấu ăn và ca nhưng bài ca ủy mị cho đến khi cô ta làm bạn với những người xấu. Một tài xế tắc-xi trả lại 5.000$ cho một người khách đi xe và được người này thưởng cho 10 xu "puộc-boa" cùng với số tiền trả cho "cuốc xe", v.v.

Trên thực tế sự khai thác luôn luôn những chuyện "bất ngờ" cũng làm giảm bớt sự chú ý của dân chúng. Nhưng nhiều tin tức trong số nhưng câu chuyện về tội ác vẫn đáng được báo chí Mỹ quan tâm đến.

Khía cạnh bi thương của những chuyện thông thường. Nếu việc đăng chuyện bất thường trong tin tức tội ác đáng được xét lại thì cũng nên nghiên cứu khía cạnh bi thương của những chuyện thông thường.

Những vụ cướp nhỏ, giật ví tay đàn bà, thiếu nhi phạm pháp, đánh lộn, những hành động trái luật của những đĩ điếm, những vụ cờ bạc, hăm dọa lương dân để đoạt tiền đều là những chuyện tội ác tầm thường trong đời sống của người Mỹ. Nếu lấy từng trường hợp riêng rẽ, những chuyện này chỉ đáng đăng vài dòng trên một tờ báo trung bình. Đó là những tin tội ác thông thường không gây được thích thú nên chỉ được viết theo lế lối thông thường và cũ kỹ của tòa soạn.

Thế nhưng những chuyện nhỏ đó liên hệ đến đời sống của nhiều người hơn là những tội ác quan trọng. Trong nhiều cộng đồng, những vụ trộm cướp đã vượt quá xa khả năng duy trì an ninh của cảnh sát và làm tăng vọt giá mục bảo hiểm. Trong những thành phố rộng lớn của quốc gia, những kẻ giật ví và ăn cắp vặt nhiều đến nỗi đàn bà không dám đi một mình trong vài vùng lân cận. Những vụ cãi lộn giữa những trẻ con kém giáo dục và vô trách nhiệm ngày nay sẽ trở thành cuộc chiến giữa những đám du côn ngày mai. Những đĩ điếm công khai mời mọc khách đi đường, những người ghiền ma túy và những người hàng xóm vũ phu riêng họ chỉ tạo nên những tin không đáng kể nhưng nếu họ là số đông trong cộng đồng thì họ sẽ gây nên một vấn đề xã hội lớn cho dân tộc.

Ngoại trừ những chiến dịch rộng lớn bài trừ tệ đoan xã hội thỉnh thoảng được tổ chức, những tin tức về việc bảo vệ gia đình một cách hữu hiệu hơn, bài trừ nạn thiếu nhi phạm pháp và đề phòng tội ác thường không được chú ý bằng những câu chuyện điều tra, khám phá và trừng phạt tội ác. Khi có một tội ác khủng khiếp xảy ra trong vùng, tòa soạn phải đi tìm hiểu kỹ càng những nguyên nhân của nó. Chắc chắn là công việc làm tin này sẽ khó khăn hơn và đồng thời phải khéo léo và giàu óc tưởng tượng hơn mới khai triển được loại tin này. Nó không thuộc trong mô thức của tin tội ác thông thường như chúng ta sẽ biết. Hamlet không bao giờ hỏi ý kiến một nhà tâm lý học. Sherlock Holmes không phải là một thám tử.

Phạm vi và ảnh hưởng của công việc săn tin tội ác có vẻ được mở rộng ra nhiều vì công chúng chấp nhận vài tiến bộ căn bản mới trong đời sống thành thị tân tiến như một thử thách về cải cách chứ không phải như

https://thuviensach.vn

một loại sinh tồn phải được khoan dung mãi mãi.

QUI TẮC SĂN TIN TỘI ÁC

Công việc săn tin tội ác ngày nay không hấp dẫn. Những vụ vô lại đâm chém nhau, và những vụ giết người vì tình trước kia là số tin tức dự trữ thương mại của báo chí "giật gân" (sensational press). Kẻ giật ví và kẻ bán rong những chất ma túy được trình bày riêng rẽ không còn gây được nhiều sự chú ý trong lãnh vực tin tức. Nhưng khi xảy ra một tôi ác có tổ chức đủ tính chất quan trọng để làm xáo trộn trong đời sống cộng đồng ở vài thị trấn và những toán vô lại liều lĩnh tạo rối loạn ở những xóm Do Thái trong vài thành phố miền Bắc (Hoa Kỳ), lúc đó các phương tiện truyền thông mới phục vụ quần chúng đắc lực. Phóng viên săn tin tội ác ngày nay theo sát tin tức để điều tra, giải thích và đôi khi khuyến cáo nữa.
Những sự thận trọng sau đây giúp ích không những cho phóng viên mà cho cả chủ biên trong công việc làm tin tức thuộc lãnh vực tư pháp:

Câu lưu (arrests). Tường thuật một người bị câu lưu là một việc nguy hiểm. Khi đã tường thuật như vậy, phải có bằng chứng đích thực chống lại người bị bắt và bằng chứng đó phải do ở một tài liệu chính thức hoặc một viên chức có trách nhiệm Nếu không có được tài liệu này, tốt hơn là phóng viên phải phối kiểm các sự kiện. Người bị nêu ra có thể không bị câu lưu chút nào. Trong lãnh vực cảnh sát, có những "uyển từ" (euphemisms) như "giữ người nào để hỏi" (holding someone for questioning), "đòi các nhân chứng tự đến trình diện để hợp tác trong một cuộc điều tra" (asking witnesses to appear voluntarily to cooperate with an investigation) và những câu nói tương tự để chỉ người bị giữ hoặc có thể hoặc không phải bị câu lưu. Tại nhiều tiểu bang, việc câu lưu rõ ràng không được thực hiện cho đến khi một phạm nhân bị ghi tên vào sổ tù. Trong bất cứ trường hợp nào, tin tức cần phải được loan ra một cách thận trọng.

Cáo tố (accusations). Phóng viên thường viết rằng một người bị truy tầm vì cướp giật, bị tình nghi vì cố ý gây hỏa hoạn hoặc bị ra tòa vì giết người. Đó là lời ghi vội vàng trong làng báo được quán lệ (usage) chấp nhận nhưng không được rõ ràng (precise) và hợp cách (correct).
Những người bị truy tầm vì một vụ cướp giật chỉ bị khép vào tội cướp giật khi có bằng chứng hiển nhiên. Khi một người bị tình nghi, y không nhất thiết phải bị liên hệ với một tội ác cho nên thường không có lợi gì khi nói rõ tên tuổi của một cá nhân bị tình nghi. Khi cảnh sát tình nghi một người nào mà không có bằng chứng, người đó có thể được coi như là một nhân chứng nghĩa là khác với người bị tố cáo là phạm tội. Do đó, những trường hợp tình nghi thường không làm thành tin tức với nhiều chi tiết nếu không có những tài liệu sẵn sàng để đem sử dụng. Nếu cách thức làm tin về một người *bị ra tòa vì giết người* (tried for murder) được sử dung một cách rộng rãi thì quả thật là có hại. Để cho được chính xác hơn, nên viết "bị ra tòa vì bị cáo là giết người" (being tried on a charge of murder).

Thú tội. Việc sử dụng chữ *thú tội* (confessions) để mô tả những lời của một người khai với cảnh sát hoặc với viên chức khởi tố thường bị coi là nguy hiểm. Trừ trường hợp tòa xử công khai, sự kiện về một một cảnh trưởng hoặc một viên chức khởi tố đòi phải có một sự thú tội có thể được sử dụng nhưng phóng viên và tổ chức làm tin của anh phải nhận lấy rủi ro của việc sử dụng này. Các tài liệu đều đầy rẫy những điều thú tội giả thiết (supposed confessions). Những điều này thường bị phản cung về sau vì nhiều lý do và bởi những người bị gán vào những tội ác mà có thể họ không phạm vào. Trư phi và cho đến khi sự thú tội thực sự, phương pháp được chấp nhận cho phóng viên là nên sử dụng những danh từ như "lời khai" (statement), "lời xác nhận" (admission), "lời thuật lại" (description) hoặc "lời giải minh" (explanation). Ý nghĩa của những từ ngữ đó được đảm bảo vì hoàn cảnh không làm cho phóng viên và tổ chức làm tin anh phải chịu sự rủi ro không cần thiết.

https://thuviensach.vn

Phóng viên bao giờ cũng phải nhớ rằng đối với pháp luật, một người có thể được coi là vô tội cho đến khi bị khám phá là phạm tội.

Điều tra. Vài giai đoạn của các cuộc điều tra (investigations) của cảnh sát cần phải có sự bảo mật vì lợi ích công cộng. Trong một số vụ khởi tố và thưa kiện cũng đòi hỏi như vậy. Bí mật của phòng đại phụ thẩm đoàn (grand jury) hoặc của một vụ nghị án đều căn cứ trên chính sách lợi ích chung. Trừ những trường hợp hết sức đặc biệt, không một phóng viên và tổ chức làm tin nào được quyền can thiệp vào, nhưng cũng có một số người đã thử làm như vậy.

Thường thường, trong khi các cuộc điều tra đang tiến hành, các phóng viên tự hạn chế công tác trong việc lập bản danh sách và lý lịch các nhân chứng ra vào cơ quan cảnh sát và phòng đại phụ thẩm đoàn, nếu có thì lấy được danh tính của họ. Phóng viên có quyền tìm cách phỏng vấn những nhân chứng đó nếu hoàn cảnh thuận tiện trước và sau khi họ đưa ra những lời khai. Nhưng cơ quan khởi tố, các luật sư bị và chính các nhân chứng sẽ quyết định hoặc nên hoặc không nêu tiếp xúc với báo chí.

Những trường hợp bạo tử. Trong lãnh vực làm tin tội ác, không có nơi nào có xu hướng muốn chóng tới chung cuộc bằng việc làm tin về những vụ bạo tử (chết bất kỳ). Phóng viên tài tử luôn luôn vội vã cho là một vụ tự tử hoặc giết người trong khi có thể là một vụ chết bất ngờ. Do đó, thiết tưởng chỉ nên thuật lại những gì đã được biết và không nên suy đoán gì thêm khi chưa có một lời xác nhận chính thức của một khám nghiệm viên hoặc một y sĩ hoặc một nhân viên có thẩm quyền.

Một vụ bề ngoài có tính cách tự tử là một câu chuyện tội ác khó trình bày nhất. Nếu cảnh sát phúc trình rằng có một người chết bị phác giác với một phát đạn ở thái dương bên mặt (phải) và một khẩu súng lục trong hoặc gần tay mặt của y, câu chuyện phải được viết đúng với những sự kiện như vậy. Trong trường hợp cảnh sát thấy một người "nhảy lầu hoặc té lầu" mà chết, phóng viên không được đi quá xa các sự kiện mà phải dùng những chữ đó trong bài viết. Nếu một thiếu phụ bị phát giác chết trên giường với một lọ thuốc ngủ bên cạnh, ký giả không nên kết luận vội.

Trong tất cả những trường hợp này, phóng viên cần phải ghi chép các trạng huống liên hệ đến câu chuyện, đặc biệt nhất là những điều liên hệ đến những sự kiện đã được phổ biến. Không phải lúc nào cũng đăng tải tất cả những điều ghi chép, kể cả bản văn mà cảnh sát cung cấp, trừ phi đó là tài liệu công khai. Hơn nữa, trừ phi có một sự loan báo chính thức về một vụ tự tử do một viên chức có trách nhiệm đưa ra, bài viết không được đi quá xa cuộc điều tra để xem đó có phải là một vụ tự tử hay không.

Khi những vụ chết bất kỳ xảy ra và không có gì chứng tỏ đó là tai nạn, tự tử, ám sát hoặc có thể liên hệ đến cả ba trường hợp, câu chuyện phải được tường thuật với lý lịch của những người bị chết và tình trạng của vụ chết. Ở tòa soạn, không nên tìm cách sắp đặt lại sự bí mật vì thường không đem lại kết quả tốt đẹp gì. Đó là công việc của cảnh sát và của các viên chức khởi tố. Nếu không có lời tuyên bố nào của các viên chức này, chỉ nên thuật lại những sự kiện mà thôi.

Cuộc điều tra về một vụ giết người thường cám dỗ các phóng viên đi vào những lãnh vực mà thật ra nghề nghiệp của họ thường không trang bị cho họ đầy đủ để hoạt động hữu hiệu. Vì chỉ có một số rất ít phóng viên đạt được danh vọng bằng những thành tích vĩ đại, tất cả các phóng viên không nên tìm cách đóng vai trò thám tử khi đã có người làm công việc này rồi.

Có một ít điều căn bản mà phóng viên nào cũng phải chú ý đến.

Thứ nhất là cảnh sát và những người khởi tố ít khi cho phóng viên tin tức một cách "ngon lành" (give information in a silver platter). Thế có nghĩa là phóng viên phải tiến hành công việc phỏng vấn và nghiên cứu trong một thời gian rất ngắn để có thể viết được câu chuyện.

Thứ hai là có thể không có một sự bảo đảm nào của cảnh sát về sự chính xác (accuracy); trên thực tế, có thể có một số khá nhiều những chứng tích trái với tài liệu của cảnh sát. Thế có nghĩa là những tài liệu về danh tính, địa chỉ và các sự kiện khác của cảnh sát cũng cần phải phối kiểm lại.

Thứ ba là chuyên ngữ (terminology) của cảnh sát và của báo chí không nhất thiết phải giống nhau. Theo

https://thuviensach.vn

ngôn từ của luật pháp, làm chết một người là "sát nhân" (homicide) nhưng cũng có một số báo thường dùng chữ "án mạng" (murder) để nói tất cả các loại tội ác này. Thật ra, phải có sự phân biệt tùy theo trường hợp: giết người nói chung là làm chết người, "cố sát" là giết người có dự mưu, có tính toán (premeditaion) còn "đả thương nhân thương chí mạng" (manslanghter) có thể là do bị khiêu khích hoặc vì cẩu thả làm chết người. Do đó, người viết phải minh bạch trong việc sử dụng từ ngữ và phải chú trọng đến căn bản pháp lý của việc gán ghép tội ác.

Qui lỗi. Khi có một vụ đánh lộn, bắn nhau hoặc đụng xe cần có sự can thiệp của cảnh sát, người ta phải tìm hiểu cái gì đã xảy ra và lỗi tại ai. Thường thường, phải có một vụ xử án mới định rõ được. Do đó, các phóng viên thường có nhiều lỗi tường thuật khác nhau cũng như có nhiều nhân chứng để chứng minh.
Những vụ này thường được bắt đầu bằng câu "hai người đã đánh lộn trong một hộp đêm" hoặc "hai chiếc xe hơi đã đụng nhau". Trong thân bài, người ta thường ghi nhiều lời thuật lại khác nhau nếu cần. Việc này đặt ra một vấn đề cho người viết và phần nhiều những người viết lại muốn tránh việc sử dụng "Ông ấy nói" hoặc "Bà ấy nói" hoặc "Cảnh sát nói" trong mỗi câu.
Có nhiều cách để làm việc này. Một cách là trích dẫn những lời thuật lại nếu những lời đó quá ngắn. Một cách khác là viết như sau: "Theo cảnh sát thì vụ này..." và sau đó là câu chuyện được tường thuật. Trong tất cả các trường hợp, trừ phi có sự qui lỗi chính thức do viên chức có thẩm quyền đưa ra, phóng viên không cần phải làm công việc qui lỗi cho ai cả.

Nhận biết thủ phạm. Nhiều yếu tố đã gieo rắc hỗn loạn cho việc nhận biết lý lịch những người dính líu trong các câu chuyện tội ác. Tên người giống nhau, chữ đệm ghi sai, tên viết sai, địa chỉ sai và những lầm lẫn của cảnh sát, tất cả đều gây khó khăn cho phóng viên. Thật ra, công thức thông thường "Kê bị tình nghi đã khai tên là..." cũng không có tính cách gì là an toàn cả. Nếu sự nhận biết lý lịch không đúng, phóng viên và tổ chức làm tin của anh sẽ phải gánh chịu những hậu quả không tốt.
Một qui tắc thường được coi là tốt là nêu lên những tài liệu liên hệ đến lý lịch của những người dính líu đến biến cố như những giấy tờ mà các đương sự có trong mình, hoặc do bạn hữu và những người thân thích của họ cung cấp. Nếu có sự khả nghi, phóng viên chớ nên cho là có hại khi phải thêm một câu "việc nhận biết lý lịch chưa được đầy đủ và cần phải phối kiểm lại". Một tổ chức làm tin không nên tự cho là tiên tri nói lên lời nói sau cùng khi quần chúng biết rằng có thể có nhiều chuyện giữa việc giám định tội ác và sự xác tín của một bị can.

NHỮNG VỤ RỐI LOẠN TRONG DÂN CHÚNG

Công việc làm tin về những rối loạn trong dân chúng đặt ra những trách nhiệm nặng nề cho ký giả. Một mặt, anh phải hết sức thận trọng để khỏi làm lan rộng những tin đồn. Mặt khác, anh phải tự dấn thân vào nguy hiểm nếu cần để biết rõ sự quan trọng của mỗi biến cố. Nhưng bất cứ anh làm gì, bao giờ anh cũng phải ý thức rằng việc săn tin cẩu thả hoặc sự xuất hiện có vẻ khiêu khích của các máy quay phim truyền hình có thể gây ra những sự thiệt hại không thể ước lượng trước được trong một tình trạng căng thẳng nhất là ở những trung tâm đông đúc của nhiều thành phố Hoa Kỳ.
Ký giả cần phải thận trọng khi làm việc ở chỗ mà tình hình đang sôi động. Một phóng viên mặc quần áo trắng bảnh bao đi nghênh ngang giữa một khu vực của người da đen đang tức giận có thể gây ra rối loạn. Một thâu hình viên truyền hình kéo lê thê những dụng cụ trong một đám đông bị rọi đèn sáng, có thể làm cho tình hình căng thẳng thêm và cũng chẳng có lợi lớn gì khi đưa một chiếc xe kiên cố mang tên một tổ chức làm tin đến một vùng đang rối loạn. Đó là những bằng chứng làm cho các phương tiện truyền thông bị trách cứ là làm lan rộng những vụ rối loạn. Săn tin đầy đủ là điều mong muốn của bất cứ thời nào nhưng không ai có thể cứ vịn vào đó mà biện minh cho công việc của mình.

https://thuviensach.vn

Trong những vụ tường thuật được viết ra hoặc bằng miệng về một sự việc xảy ra, cần phải cố gắng để tiến đến sự ước lượng chính xác. Một hành động phá hoại các tác phẩm mỹ thuật hoặc vụ hai thanh niên đánh nhau giữa một đám đông ngoài đường phố không được gọi là một vụ xung đột chủng tộc. Khi nghe tiếng súng nổ ban đêm ở khu đông người kế cận, chớ nên vội gọi ngay đó là tiếng súng của kẻ bắn lén mà phải chờ cho đến khi cuộc điều tra xác định có kẻ bắn lén hay không. Cũng không nên cho rằng tất cả những vụ hỏa hoạn đều do những kẻ cố tình đốt nhà gây nên. Ngoài ra, còn cần phải thận trọng khi đề cập đến những vụ cướp phá nữa. Tai hại sẽ lớn nếu các đài phát thanh, truyền hình, các hãng thông tấn và báo chí tường thuật, phóng đại những vụ nho nhỏ xảy ra. Do đó, trong những giai đoạn đầu của bất cứ vụ rối loạn nào trong dân chúng, nguyên tắc căn bản là chỉ thuật lại câu chuyện một cách hết sức hạn chế.

Thế nhưng, một khi các chủ biên của một tổ chức làm tin có bằng chứng hiển nhiên về một vụ rối loạn quan trọng, không có lý do nào biện minh cho việc không tường thuật đầy đủ cho cộng đồng biết. Khi phóng viên nhìn thấy những kẻ cố tình đốt nhà gây hỏa hoạn và những kẻ cướp khuân những hàng hóa từ các kho bị đập phá, phải loan báo những sự việc này. Thêm vào đó, cũng không nên quên nhu cầu của cuộc điều tra bền bỉ trong những hoàn cảnh như vậy. Khi có tiếng súng, phóng viên chớ nên đi ngay đến kết luận là tất cả mọi sự thiệt hại đều do những người biểu tình gây ra hoặc do chủng tộc này chống đối chủng tộc khác. Cảnh sát và cảnh vệ quốc gia đều được biết là thường bắn chỉ thiên khi thấy cái gì di động và đôi khi đã gây ra kết quả tai hại.

Những sự thận trọng này, thường do ở kinh nghiệm trong việc săn tin về những vụ rối loạn trong dân chúng, phải được bao gồm trong những điều thỏa hiệp không chính thức giữa báo chí và nhà cầm quyền. Thí dụ, trước đây nhà cầm quyền Tiểu Bang Michigan đã chặn lại tin tức về một vụ rối loạn cho đến khi nắm vững được sự kiểm soát. Nhà cầm quyền ở Saint Louis đã thiết lập một trung tâm thông tin cảnh sát có trách nhiệm chọn lọc tin tức trước khi cung cấp cho các phương tiện truyền thông. ở Thành Phố Ohama (Tiểu Bang Nebraska), đã có sự thí nghiệm phải đợi ít nhất 30 phút trước khi phát thanh hoặc đăng tải tin tức về một cuộc biến động. Thêm vào đó, một số tổ chức làm tin cũng đã tự đặt ra những điều chỉ dẫn đặc biệt có tính cách đề phòng.

Nhưng dù ký giả có cẩn thận đến mức nào đi nữa, anh cũng khó mà tránh được sự chỉ trích khi săn tin về một cuộc rối loạn. Ngày xưa một trong những tập quán ăn sâu vào các bộ lạc tiền sử là giết người nào mang tin tức xấu đến tập quán đó vẫn còn ảnh hưởng trong nền văn minh tiến bộ ngày nay. Vì vậy, ký giả phải làm tốt hết mình khi có thể làm được. Nếu có một sự khích lệ nào đó đối với anh trong tình trạng khó khăn và bấp bênh, thì đó có thể là lời phán xét dưới đây của một ký giả Ấn Độ đã thốt ra sau vụ ám sát Tổng Thống Kennedy: “Về nước Mỹ, có một điều mà chúng tôi thấy chắc chắn là bất cứ việc gì xảy ra ở đâu, dù tốt hay xấu, ai cũng sẽ được biết và không một ai có thể giữ nó như một bí mật”.

VIẾT TIN TỘI ÁC

Những sự uyển chuyển trong việc viết tin về bạo hành, gây rối và tội ác trong các phương tiện truyền thông ở Hoa Kỳ sẽ được trình bày trong các đoạn dưới đây, nêu rõ một khía cạnh mới trong vấn đề tường thuật thuộc lãnh vực này:

Thảm kịch tại Kent. Một trong những biến có gây nhiều xúc động nhất trong những năm vừa qua đã xảy ra ngày 4-5-1970 tại Trường Đại học Kent State, Tiểu bang Ohio, khi vệ binh quốc gia bắn vào một đám người biểu tình phản chiến trong khuôn viên đại học. Dưới áp lực mạnh mẽ, ban biên tập của tờ *Akron Beacon Journal* đã lập tức tường thuật một cách chính xác tin thảm kịch này đúng như nó diễn tiến và câu chuyện đi được viết ra với sự dè dặt đáng kể trong tòa soạn cách nơi xảy ra 12 dặm. Sau đây là phần mở đầu của bài báo đó đã mang lại cho ban biên tập báo *Beacon Journal* một giải thưởng Pulitzer:

> *KENT- Bốn người tử thương và ít nhất đã có 11 người khác bị thương hôm nay khi vệ binh quốc gia bắn vào một nhóm người phản chiến đang ném đá tại trường Đại Học Kent.*

https://thuviensach.vn

Ba trong số bốn người chết được xác nhận là:
Williams Schneider, Jeffrey Miller và Alison Krause.
Người thứ tư là một thiếu nữ chưa được biết lý lịch.
Những người bị thương là:
Dean Mahler, Thomas Grace, Joe Lewis, John Cleary, Alan Canford, Robert Stamp, Dennis Brackenridge, Doug Wrentmore và Bill Hersler. Hai người trong số chín người này là vệ binh quốc gia.
Sáu trong số chín người vừa kể đã được chở vào bệnh viện Robinson Memorial. Họ bị thương vì đạn. Bệnh tình của ba người có vẻ trầm trọng.
Những phát súng đầu tiên đã nổ vào lúc 12g30 trưa, nửa tiếng đồng hồ sau khi vệ binh quốc gia bắn lựu đạn cay vào đám đông gần 300 người tụ họp sau văn phòng hành chính của trường Đại Học. Những người biểu tình đã ném trả lại đá và lựu đạn khi họ giải tán.
Một nhà báo, được mục kích vụ bắn vào đám đông này, nói rằng ông nghe thấy tiếng súng nổ khi một sinh viên ném một hòn đá vào vệ binh lúc họ rút đi sau khi giải tán đám đông.
Ông nói: "Một nhóm vệ binh quay trở lại và nổ súng rồi sau đó tất cả toán vệ binh đều trở lại và nổ súng".
Vẫn theo lời nhân chứng này, vài vệ binh đã bắn chỉ thiên trong khi những người khác bắn thẳng vào đám đông.
Vệ binh và cảnh sát đã thiết lập một hàng rào chung quanh tất cả các cao ốc trong khuôn viên đại học và không cho một ai ra vào.
Súng nổ sau khi các sinh viên rủ nhau tụ tập lại thành một đám đông bất chấp lệnh cấm tụ họp. Một sĩ quan ngồi trong một xe"Jeep" ra lệnh giải tán bằng máy phóng thanh. Ông yêu cầu những người biểu tình giải tán "vì lợi ích của chính họ" . Đám người phản chiến cười phá lên và chế nhạo. Toán quân, mang mặt nạ chống hơi cay, bắt đầu ném những trái lựu đạn cay.
Toán quân rút về vị trí đầu tiên khi một nhóm khoảng 20 sinh viên vừa nam vừa nữ chạy theo họ từ cao ốc Taylor.
Đá và gậy ném vào toán lính và lời chửi rủa vang lên ầm ĩ.
Hình như chưa được lệnh mà toán vệ binh đã quay trở lại rồi nhắm súng M-1 vào đám sinh viên phản chiến và bắt đầu nổ súng...

Lộn xộn về việc chuyên chở học sinh. Ngày tựu trường, trước kia thường là một ngày vui vẻ, đã trở thành một cơn ác mộng tại một vài thành phố trong những năm đầu của thập niên 1970, bắt buộc báo chí phải hết sức thận trọng để khỏi gây thêm xúc động trong dân chúng. Vì vậy, mặc dầu một nhóm người quá khích đã đốt cháy một chiếc xe buýt chở học sinh ở Pontiac, Tiểu Bang Michigan, để biểu lộ sự phản đối lệnh chuyên chở chung học sinh da đen và da trắng của tòa án, từ *Pontiac Press* đã viết một bài tường thuật hết sức thận trọng và không gây ra nhiều xúc động. Ở San Francisco, từ *Chronicle* cũng giữ một thái độ bình tĩnh như đã thấy trong bài tường thuật sau đây:

Chương trình chuyên chở không kỳ thị màu da cho các trường ở San Francisco hôm qua dã tiến hành với một sự yên tĩnh đáng ngạc nhiên. Chương trình vĩ đại chuyên chở xe buýt đã tiến hành tốt đẹp ngoại trừ có một số lớn học sinh vắng mặt.
130 xe buýt vàng chở 25.000 học sinh dùng xe buýt đi học đã khởi hành gần đúng thời khóa biểu nhưng ít có xe đầy đủ học sinh. Nhiều xe vẫn còn trống vắng.
Lúc 4g chiều, sau khi kiểm điểm từng trường trong số 97 trường tiểu học liên hệ ông Tổng Giám Thị Thomas A. Shaheen loan báo rằng tỉ lệ học sinh vắng mặt lên đến 41,4%.
Không có vụ bạo động nào xảy ra. Cùng không có những tiếng la hét phản đối của học sinh chống xe buýt như trong các thành phố khác và chỉ có vài đám người phản đối mang biểu ngữ chống xe

https://thuviensach.vn

buýt tại trường Sunnyside, số 250 Đại Lộ Foerster nhưng không có gì đáng tiếc xảy ra...

Một vụ điều tra về ma túy. Sự sử dụng trái phép chất ma túy đi được thấy đầy rẫy trong tin tức hàng ngày đến nỗi nó trở nên một phần thường xuyên trong công tác của người phóng viên. Vấn đề là phải loại bỏ nó ra khỏi công tác hàng ngày và làm cho nó trở thành có ý nghĩa đúng như bản chất của nó. Donaid L. Barlett, một phóng viên của tờ *Philadelphia Inquirer,* đã thực hiện đúng như vậy trong cuộc điều tra về nhữag người bị bắt giam vì tội sử dụng ma túy. Sau đây là phần mở đầu của loạt bài của Barlett.

Cảnh sát Phdadelphia đã dành hàng chục ngàn giờ nhân lực trong hai năm để điều tra hơn 8.000 người tình nghi dã sử dụng ma túy, một chất thuốc đang bị lạm dụng nhiều.

Một cuộc nghiên cứu kéo dài hai tháng rưỡi của báo Inquirer cho thấy rằng cứ trong ba người bị bắt vì phạm luật của tiểu bang về việc sử dụng ma túy thì có hai người được tha bổng hoặc không bị tố cáo nữa. Và một trong hai người bị tố cáo theo lệnh của tòa án quận được coi là vô tội hoặc không bị kết án nữa.

Trong số 8.4I1 vụ sử dụng ma túy được tòa án thành phố xử trong hai năm 1969 và 1970. có 3.351 người được tha bổng, 224 bị người bị kết án và 4.636 trường hợp phải đem thảo luận trước đại phụ thẩm đoàn.

Trong số 5.280 người ra tòa vì bị tố cáo là sử dụng ma túy trong hai năm trước đây tại tòa án thường vụ, có 2.589 người bị kết tội, tỉ lệ là 49%

Trái lại, văn phòng của Luật sư Frank Hogan trong Quận New York, lại đưa ra tỉ lệ phạm tội là 91% trong năm 1970. Đó là tỉ lệ trong một năm trung bình.

Tỉ lệ cao về số người được tha bổng ở Philadelphia là do ở:

- *Sự bắt bớ bừa bãi của cảnh sát. Bắt bớ bừa bãi là một điều mà sĩ quan cảnh sát phải biết là trái phép và sẽ không đủ bằng chứng để buộc tội trước tòa.*
- *Sự yếu kém của văn phòng biện lý quận trong viêc kiểm kê những vụ phạm pháp kể cả những vụ chỉ sử dụng chút xíu ma túy.*

Đó là một số khám phá được xuất hiện trong cuộc điều tra của báo Inquirer...

NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÂM ĐÃNG VÀ TỤC TĨU

Mặc dầu các bộ môn kịch trường và tiểu thuyết ở Hoa Kỳ không còn bị các luật lệ chi phối và hầu hết nhũng gì được xuất bản dưới hình thức sách chỉ cần một sự chứng minh không đáng kể, báo chí Mỹ tương đối vẫn còn bị hạn chế. Cả những tờ báo lá cải có tính cách thương mại nhất cũng không thể nào theo kịp những sự quá trớn của kịch trường để đăng những cân chuyện chướng tai gai mắt. Đối với trnyền hình cũng vậy, mặc dầu luôn luôn có những lời phàn nàn về những cảnh sa đọa và dâm đãng trên màn ảnh nhỏ trong gia đình mà người ta coi là có tính cách kích thích tính dục nhưng cũng vẫn không đến nỗi quá quắt như những cảnh mà các nhà văn mô tả trong các tiểu thuyết hiện đại. Tuy cũng có trường hợp một nhà xuất bản bị giam giữ vi những sách khiêu dâm bất kể những vụ la hét trước Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ rằng tự do báo chí bị xâm phạm, nhưng những trường hợp đó tương đối vẫn rất hiếm.

Như vậy, không có nghĩa là nói rằng các phương tiện truyền thông Hoa Kỳ đều có tính nghiêm cách (puritanical). Đa số các báo và tạp chí thời sự Hoa Kỳ có một thái độ tương đối tự do trong công việc làm tin về những trường hợp tục tĩu đến một mức độ nào đó. Các chủ biên ít khi có thể quên được rằng chính phủ thường thì khoan dung nhưng có thể bất thần soi mói đến những tài liệu được gửi qua các cơ quan bưu chính. Vì vậy mới có sự thận trọng trong việc đăng tải những tài liệu bị coi là không đứng đắn trên báo chí. Những nguyên tắc thanh nhã thường được dùng chỉ đạo và dĩ nhiên tùy thuộc ở người chủ biên có trách nhiệm.

https://thuviensach.vn

Vấn đề tục tĩu, mức độ sử dụng loại bài này thay đổi tùy theo tờ báo, từ tờ có tiếng là nghiêm trang đến tờ

báo bí mật và báo của giới trẻ hơn trong học đường. Tất cả các chủ biên, bất kể những cái họ cho in hoặc không cho in, đều đồng ý rằng vấn đề tục tĩu đã được chấp nhận trong tinh thần khoan dung của thời đại này. Hơn nữa, không có chữ hoặc câu văn tục tĩu nào không được đại đa số quần chúng không hiểu một cách hoàn toàn. Do đó, không có giá trị quan tâm trong vấn đề tục tĩu và cũng không có giá trị gây xúc động. Vì vậy, yếu tố quyết định cho việc sử dụng những chữ hoặc câu tục tĩu trong báo in là cốt để xem nó cần thiết cho việc am hiểu tin tức hay không. Về vấn đề này, một chủ biên của một tờ báo danh tiếng đã nói: "Nếu Tổng Thống Hoa Kỳ sử dụng ngôn ngữ không trang nghiêm trong một cuộc họp báo hoặc trong bài diễn văn, chúng tôi sẽ đăng". Những tiêu chuẩn của báo bí mật và báo học đường có phần kém gay gắt; thường thường, những báo này cho in những bài có tính cách tục tĩu là chỉ để nhắm mục đích tục tĩu.

Ngoài nhận xét đó, một số báo chí ngày nay vẫn còn thích cái không khí của thập niên 1890, thời kỳ phóng túng của văn hóa và xã hội (Mauve Decade). Những chuyện về đồng tính luyến ái đã được tả chân và viết dài dài. Những chuyện đĩ điếm không cần phải che đậy bằng những từ ngữ mơ hồ. Cưỡng dâm là một tội ác và đã được mô tả rất đúng, khỏi phải dùng những chờ như "tấn công tội lỗi", hoặc những uyển từ tương tự như ngày trước. Đặc biệt là trong những bài thuộc lành vực y tế công cộng, người ta thường ưa dùng những danh từ chính xác. Nhưng cũng có chủ biên rụt rè ngày nay vẫn muốn dùng uyển từ "những chứng bệnh xã hội" để nói về "bệnh lậu" và "bệnh giang mai". Ngoài ra, người ta còn thấy nhan nhản trên các cột báo những tin tức về thuốc ngừa thai (pill), những lợi ích và những rủi ro của nó, cũng như những biện pháp kế hoạch hóa gia đình khác thường được sử dụng.

Thật ra, những tờ báo làm việc theo kiểu cũ vẫn muốn dùng danh từ "những người bất thường" để gọi những người đồng tính luyến ái và cố gắng trình bày câu chuyện dâm đãng tục tĩu bằng lối viết đặc biệt. Nhưng thường thường, báo chí ngày nay không muốn theo lề lối cũ nữa. Truyền hình còn có thể có nhiều khó khăn hơn trong việc trình bày những câu chuyện thuộc lãnh vực này.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 23. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ TÒA ÁN

Một tòa báo, dù lớn nhất, cũng không thể nào tập trung được 90 người đông đủ để săn tin ở tất cả các tòa án trong phạm vi hoạt động của nó. Lý do giản dị là có quá nhiều tòa án. Một đài truyền hình cũng không thể nghĩ đến chuyện làm được việc đó, với 90 nhân viên địa phương và thời gian hạn chế. Hệ thống tòa án ở Hoa Kỳ quá rộng lớn và quá phức tạp khiến cho các phương tiện truyền thông không có đủ chỗ và thời giờ để tường thuật tất cả những gì xảy ra ở các tòa án. Cho nên người ta đã thấy rằng một tờ báo quan trọng ở New York chỉ có thể đăng một tỉ lệ nho nhỏ những bài tường thuật về những vụ án đang xử mà thôi.

TỰ DO BÁO CHÍ VÀ XỬ ÁN VÔ TƯ

Tại sao lại luôn luôn có sự xung đột về quyền tự do báo chí và xử án vô tư? Tại sao việc sử dụng hình ảnh chụp được ở tòa án hoặc do các máy thu hình của truyền hình thực hiện lại đưa đến cuộc tranh luận sôi nổi và có khi gay gắt? Chính là vì các phương tiện truyền thông có thể có một ảnh hưởng ngược lại về ngành tư pháp nếu tự do mà Hiến Pháp dành cho báo chí được thi hành không có sự hạn chế hoặc không có trách nhiệm. Đó là bài học của việc hủy bỏ các phán quyết trong các vụ án xử Estes và Sheppard mà báo chí đã "làm rùm beng" một cách có hại.

Trường hợp Estes. Billie Sol Estes, một nhà tài chính ở Texas đã được hưởng sự thủ tiêu bàn án theo phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ năm 1965 vì vụ án xử ông ở Tiểu Bang Texas đã được đưa lên truyền hình mặc dầu ông phản đối. Hạn tù của Estes trong một nhà lao liên bang đã bị coi là không đúng qui tắc.
Thẩm phán Tom C. Clark, trong một phán quyết với đa số 5-4, đã viết rằng vụ xử Eates năm 1962 ở Thành Phố Tyler, Tiểu Bang Texas, đã vi phạm những quyền của bị cáo vì có truyền hình hoạt động ngay trong phòng xử. Thẩm phán Clark viết thêm:

> *Một người bị đưa ra tòa vì một tội ác chỉ bị xử ở trong pháp đình chứ không phải ở trong một thao trường hoặc một đấu trường quốc gia. Sự la ó rầm rĩ của dân chúng do các đài truyền thanh và truyền hình săn tin gây ra chắc chắn làm thiệt hại cho bị cáo. Phương pháp xử án bằng truyền hình không có trong hệ thống tư pháp của chúng ta*[76].

Trường Hợp Sheppard. Vụ thủ tiêu bản án xử Sheppard lại còn ngoạn mục hơn nữa. Sau khi bác sĩ Sheppard ở Thành Phố Cleveland, Tiểu Bang Ohio, ngồi tù gần 10 năm từ 1954 vì bị buộc tội là giết vợ ông, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ hủy bỏ bản án này năm 1966. Tối Cao Pháp Viện chủ trương rằng "sự làm rùm béng một cách độc ác" và "không khí kém trang nghiêm trong vụ án này đã làm cho việc xử án không thể vô tư được. Lại một lần nữa đứng trong đa số, thẩm phán Clark cho rằng kiện tụng không giống tuyển cử để có thể đắc cử qua việc sử dụng các phòng hội, truyền thanh và báo chí .
Thẩm phán Clark tiếp "Từ trường hợp này, chúng tôi nhận thấy rằng những ý kiến không vô tư và có hại trong tin tức về các vụ xử án đang tiến hành càng ngày có nhiều. Nguyên tắc xử án đòi hỏi rằng bị cáo phải nhậu được sự kết tội của một phụ thẩm đoàn vô tư và không bị một ảnh hưởng ngoại lai nào... Khi thấy rõ ràng rằng những tin tức được đưa ra trước khi kết tội có thể làm hại cho việc xử án vô tư, quan tòa nên chờ cho đến khi mối đe dọa giảm bớt hoặc chuyển vụ kiện sang một tòa án khác không bị ảnh hưởng bởi sự làm rùm beng đó".[77]

https://thuviensach.vn

Bác sĩ Sheppard đã được tòa tha bổng trong lần xử thứ hai năm 1966. Ông chết mấy năm sau đó.

Những thỏa hiệp tự nguyện. Như vậy, Ủy Hội Tội Ác Hoa Kỳ không thổi phòng ảnh hưởng của các phương tiện truyền thông khi chống lại những hiểm họa của "việc săn tin không hạn chế" làm hại cho những quyền của bị cáo do Hiến Pháp ấn định để xử án vô tư. Sự phát triển tinh thần tự nguyện hợp tác giữa báo chí và tòa án ở cấp tiểu bang là một phản ảnh chí cương quyết của cả hai bên để tránh những sự tai hại trong tương lai. Vài tờ báo và phát thanh đã loan báo tự nguyện không đăng những tài liệu có hại như tài liệu về những tội ác đã mắc phải trước, những lời thú tội hoặc những vụ không chịu cho sử dụng dụng cụ thàm vấn, vân vân.

Tuy nhiên, cái gì bị loại bỏ và không cho công chúng biết trong khi xử án thường được công bố ngay sau khi có phán quyết. Khi một số tờ báo nội thành và ngoại thành New York làm như vậy trong vụ xử một người thuộc nhóm Cosa Nostra tiếp theo vụ xử y đã âm mưu cướp phá ngân hàng. Thẩm Phán Liên Bang Jacob Mishler, phụ trách phiên xử, đã tỏ ra rất hài lòng, ông cho việc tự nguyện "gác tin lại" là "một lý lẽ hùng hồn nhất chống lại những sự hạn chế có tính cách bắt buộc đối với báo chí". Tuy nhiên, trong vụ xử Richard Speck bị cáo về tội giết tám nữ nhân viên điều dưỡng ở Chicago, tờ *Chicago Tribune* đã phải tới tòa để yêu cầu thay đổi chính sách hạn chế rõ ràng việc săn tin do một quan tòa xử án đưa ra. Tòa Án Tối Cao Tiểu Bang Illinois đã can thiệp để giảm bớt những hạn chế trong khi vụ án tiến hành.

Nhiều quan tòa khác ở nhiều nơi trong nước đã đóng cửa pháp đình không cho báo chí và công chúng vào dự từ khi có ý kiến hơi mơ hồ là các bị cáo không được xử một cách vô tư vì sự la ó của số người chống lại họ. Trong một vụ án xử như vậy ở Tiểu Bang New York, năm 1972, ông Chán Án Tòa Thượng Thẩm Straley H. Fuld đã đưa ra lời trách cứ nghiêm khắc là vị thẩm phán đã hành động không theo đúng nguyên tắc tư pháp.

Sự thật hiển nhiên là những dị biệt giữa những quyền tự do báo chí và xử án vô tư không dễ gì được giải quyết nhanh chóng. Ngoài những lý do chính đáng nhất, tòa án có những sự dị biệt khác với báo chí về mức độ thâu thập tin tức của vài trường hợp và báo chí thường nhấn mạnh vào quyền của báo chí để đòi được đăng những gì mà báo chí cho là cần thiết đối với quyền lợi của đại chúng. Những vụ căng thẳng thường xuyên này là một đảm bảo tốt nhất để công chúng biết rằng cả xử án vô tư lẫn tự do báo chí đều phải được bảo vệ.

Sự thật là càng ngày càng có thểm nhiều phiên xử án trong đó ký giả vượt quá giới hạn của hợp lẽ cũng như càng có thêm nhiều trường hợp trong đó các vị thẩm phán ngăn chặn việc thâu thập tin tức một cách vô tư. Nhưng vì có sự tự nguyện hợp tác giữa báo chí và tư pháp ở cấp bậc thi hành cho nên những sự quá trớn đã giảm bớt phần nguy hiểm đi nhiều cho xã hội dân chủ của chúng ta ngày nay hơn là hồi đầu thế kỷ 20.

HỆ THỐNG TƯ PHÁP

Công việc thứ nhất mà một phóng viên mới được giao phó công tác ở tòa Án phải làm để thi hành nhiệm vụ là phải biết đôi chút về tổ chức các tòa án ở Hoa Kỳ. Ở trên hết là Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ. Tòa này phúc thẩm những vụ chống án từ các tòa án Liên Bang hoặc tiểu bang gửi lên. Trong mỗi tiểu bang, có một tòa án phúc thẩm nhưng tùy theo nơi mang những tên khác nhau như Tòa Thượng Thẩm (Court of Appeals) hoặc cũng gọi là Tòa Án Tối Cao (Supreme Court) mặc dầu danh từ không có gì chứng tỏ quyền hành đặc biệt của tòa này.

Tùy theo sự quan trọng của nền tư pháp tiểu bang, loại tòa án này có thể có những phân viện (branches) như tòa án cao cấp, tòa án thường pháp, vân vân. Nhiệm vụ của những phân viện này thường giống nhau mặc dầu thẩm quyền tài phán có khác nhau. Đó là những tóa án sơ thẩm (Courts of first instance) và dù mang hình thức này hay hình thức khác, các tòa này đều có thẩm quyền cả về hộ lẫn về hình.

Nếu có quá nhiều vụ xử, có thể thiết lập những tòa án riêng biệt. Ngoài ra, còn có những tòa án đặc biệt xử

https://thuviensach.vn

những vụ ly dị.
Ở cấp bậc thấp nhất của nền tư pháp là các tòa sơ thẩm với quyền tài phán hạn chế. Ở cấp quận (County subdivision), có thể có nền tư pháp hòa giải, ở các thành phố (cities), tòa hình thấp nhất thường là tòa án hình cảnh (Police Court). Tòa hộ thấp nhất thường là những tòa án thành phố (City Court hoặc Municipal Court), đôi khi còn gọi là "tòa án của những người nghèo" (Poor Men's court) vì tổn phí rất ít trong những vụ tranh tụng và loại tòa án này xử những vụ án với phán quyết hạn chế ở một số tiền nhỏ khoảng từ 3.000 đến 6.000 mỹ kim.
Hiện nay, ở Hoa Kỳ đang có phong trào phát triển loại tòa án này: nhiều thành phố đã thiết lập nhiều loại tòa án cấp dưới trong số đó có những tòa án chuyện xử những vụ thuộc phạm vi gia đình (Family's Court) tòa án thiếu niên hoặc thiếu nhi (Adolescent's or Children's Court) xử nhiều trường hợp khác nhau của lứa tuổi này kể cả thiếu nhi phạm pháp, những tòa án giao thông (Traffic Court), nơi mà các bị cáo sắp hàng nỗi nhau cả trăm người để nộp phạt một cách hiền lành và không có hy vọng được thấy nói gì khác ngoài hai câu "có tội", hoặc "không có tội".
Hệ thống tư pháp phức tạp của địa phương và tiểu bang đại khái hoạt động song song với một số tòa án liên bang tương đối ít hơn nhưng có nhiều thẩm quyền hơn và xử nhiều vụ án khác nhau từ những trường hợp vi phạm luật thuế vụ đến luật Mann,[78] một đạo luật cấm chuyên chở phụ nữ từ tiểu bang này qua tiểu bang khác với mục đích phi luân. Từ những thủ tục buộc tội của một ủy viên, quyền uy tư pháp bành trướng qua các tòa án địa phương và các tòa phúc thẩm lên đến Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ.
Một số quốc gia được cai trị bởi luật pháp chứ không phải bởi người nên cần phải có nhiều tòa án, mọi tòa án có một thẩm quyền tài phán riêng và mỗi tòa có một đường lối thượng tố lên một tòa cấp cao hơn.

Phạm vi săn tin ở tòa án. Số lượng tòa án trên lãnh thổ, những nhiệm vụ khác nhau của các cơ quan này và hệ thống phức tạp từ địa phương, tiểu bang đến Liên Bang của các thẩm quyền tài phán là lý do tốt nhất để báo chí săn tin tòa án tại chỗ. Thí dụ. riêng ở thành phố New Yorks có chừng 300 vị thẩm phán và phụ tá. Thêm vào đó, có chừng 3.500 thư ký và nhân viên khác. Trái lại toàn thể ngành tư pháp liên bang chỉ có chừng 350 thẩm phán và 1.000 nhân viên toa án. Thời hạn trung bình trên toàn quốc để xử một vụ án là 30 tháng, trừ trường hợp Chicago thời hạn đó có khi là 69 tháng. Trong một khu vực dông dân như quận NewYork, trung bình mỗi năm có đến 8.000 vụ, rất khó có hy vọng tòa án tiến hành dễ dàng các vụ xử trong thời hạn mong muốn. Với hai phần ba những vụ hộ bị coi là có thể có tội, sự chậm trễ là dĩ nhiên. Trong vài tòa án, có vụ kéo dài nhiều năm mới kết thúc.
Những sự chậm trễ này tự nó làm cho công chúng không chú ý đến nhiều vụ xử trừ những trường hợp quan trọng và bi đát. Áp lực của những biến cố quá lớn và trí nhớ của con người lại không được bền lâu. Vì vậy mà có nhiều vụ nhất là những vụ hộ không được quần chúng quan tâm đến thường bị bỏ rơi, mặc dầu quan trọng. Một số ít tòa báo cho phóng viên theo dõi những vụ án dài để đăng vào những cột tin tức. Do đó, các phương tiện truyền thông thường chú ý đến các vụ hình, nhất là các vụ hình ở tòa án liên bang. Trong tất cả các tòa án trên toàn quốc, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ là cơ quan rộng rãi nhất và hiểu biết nhất cho phép săn tin bởi vì nó liên hệ đến tất cả các tiểu bang, nhất là trong những vụ kiện ảnh hưởng đến các quyền tự do công dân.
Với sự bành trướng của chế độ phân công tổng quát cho phóng viên, số phóng viên lão thành làm tin tòa án đã bị sụt xuống một cách rõ rệt. Tại nhiều tòa báo, chỉ có một hoặc hai người dành trọn thời giờ làm tin tòa án và càng ngày càng có nhiều tòa báo giao công tác ở tòa án cho các phóng viên làm tin tổng quát.
Khi một phóng viên được giao phó công tác ở tòa án và được chỉ thị bành trướng những mối liên lạc với các luật sư, thẩm phán, nhân viên khởi tố, anh bước vào một địa hạt dồi đào tin tức. Những người hiện chuyên về lãnh vực này tương đối còn rất ít. Trong nhiều năm, họ đã thâu thập được một số kiến thức khá sâu rộng về nền tư pháp và những kinh nghiệm về những vụ kiện trước đây đã khiến các vị thẩm phán đôi khi phải hỏi ý kiến họ một cách không chính thức.
https://thuviensach.vn
Đối với những người thỉnh thoang được giao phó công việc làm tin tòa án, họ cần phải biết một số danh từ

pháp luật thường được sử dụng nhiều nhất.

DANH TỪ PHÁP LUẬT

Dưới đây là một số danh từ pháp luật thường được sử dụng với giải nghĩa:
Action at law: kiện tụng, tố quyền.
Adjournment: hoãn lại, triển kỳ.
Administrator: người quản trị, viên quản tài.
Affirm: y án (tòa trên chấp nhận phán quyết của tòa dưới). Trái lại là hủy bỏ hoặc thử tiêu bản án (Reversal).
Arraigmnent: buộc tội, tố cáo.
Attachment: sự tịch biên (tài sản, hàng hóa), sự câu giam người mắc nợ
Bail bond: tiền thế chân, thường do một người chuyên bảo lãnh nộp để bảo đảm cho một bị cáo trước tòa án. Khi tòa dạy nộp một số tiền 5.000 Mỹ Kim và số tiền đó đã được gửi đến tòa, câu viết (hoặc nói) mà người ta thường dùng là "người bị bắt đã được tại ngoại sau khi nộp 5.000 Mỹ Kim bảo lãnh".
Bench warrant: Lệnh của một tòa án cho phép một viên chức bắt một người và dẫn đến trước tòa.
Change of venue: thay nơi xử án
Codicil: tờ di chúc bổ chính.
Commutation: sự hoán giảm hình phạt.
Contempt of court: xúc phạm tòa án, có thể bị phạt tiền hoăc tù hoặc cả hai.
Consent decree: phán lệnh thuận tình, lệnh của tòa án theo đó bị can đã chấp nhận phán quyết của tòa.
Corpus delicti: tội thể, tội chứng. (nội dung của tội ác).
Decree nisi: chung quyết có hiệu lực ít lâu sau.
Defendant: bị đơn, người bị kiện.
Demurrer: biện hộ chống lại rằng lời buộc tội không dúng.
Deposition: sự cung khai.
Executor: người thi hành di chúc.
Extradition: sự dẫn độ (trao trả một tội nhân từ một tiểu bang này sang một tiểu bang khác hoặc một quốc gia này sang một quốc gia khác).
Habeas corpus: thủ tục bảo thân, lệnh của tòa án buộc người giữ một người khác phải đưa người bị giữ ra trước một tòa án để cho đúng pháp lý.
Indictment: tài liệu do đại phụ thẩm đoàn đưa ra để buộc tội và do viên chức khởi tố cung cấp.
Information: tài liệu do một viên chức khởi tố đưa ra thay vì đại phụ thẩm đoàn.
Injunction: lệnh truyền của tòa án.
Mandate: ủy quyền.
Misdemeanor: khinh tội.
Mistrial: sự ngộ phán.
Motion to dismiss: kiến nghị để bác bỏ.
Pardon: xá miễn, tha tội
Plaintiff: nguyên đơn.
Presentment: tài liệu do sáng kiến của đại phụ thẩm đoàn đưa ra.
Quash: phá án, hủy án.
Replevin: (hoặc replevy): lệnh trả lại tài sản riêng của một người bị giữ một cách trái phép.
Reprieve: hoãn thi hành một bản án.
Subpoena: giấy đòi chứng nhân ra hầu tòa.
Snhpoena duces tecum: giấy đòi chứng nhân phải mang những tài liệu về vụ kiện khiến họ phải ra trước

https://thuviensach.vn

tòa.
Summons: đòi ra hầu tòa.
Venire: lệnh của quận trưởng đòi một số người ra tòa làm thành một phụ thẩm đoàn. *Veniremen*: những người được gọi ra giữ nhiệm vụ này.
Writ: trát, lệnh.
Writ of certiorari: lệnh của một tòa trên gửi cho một tòa dưới đòi cho tài liệu để xét.
Writ of supersedeas: lệnh ngưng xử, đình xử.
Dĩ nhiên, một phóng viên không thể nào dùng tất cả những danh từ này hoặc những từ ngữ khác có thể còn phức tạp hơn trong một câu chuyện tư pháp thời sự. Anh sẽ làm cho công chúng bối rối một cách vô ích. Kinh nghiệm nghề nghiệp đòi hỏi mỗi từ ngữ phải được giải thích một cách vắn tắt nếu nó được đem sử dụng. Trừ trường hợp tờ báo chuyên nghiệp về pháp luật, không có lý do nào bênh vực cho việc dùng nhiều danh từ pháp luật trong một bản tin trừ phi không thể diễn tả được bằng cách khác. Phương thức này được đặc biệt áp dụng cho các thông tín viên thông tấn xã và các đặc phái viên săn tin về những vụ án quan trọng. Những vụ tố tụng và những danh từ pháp luật thường được quen thuộc trong một tiêu bang không nhất thiết phải được quen thuộc hoặc được sử dụng ở các tiểu bang lân cận.

SĂN TIN TÒA ÁN NHƯ THẾ NÀO?

Trong việc săn tin tòa án, cũng như trong các lãnh vực khác của nghề báo, phóng viên chỉ làm việc được đắc lực khi có những nguồn tin tốt và khi anh biết làm thế nào để có được tài liệu một cách nhanh chóng. Nhiều phóng viên được phái đi săn tin từng vụ một ở tòa án sẽ nhận biết nhanh chóng điều đó là đúng hơn là một phóng viên thường xuyên. Họ phải làm việc vất vả trong khi các phóng viên lão thành có nhiều nguồn tin hơn tỏ ra nhàn rỗi.

Những nguồn tin tòa án. Viên chức chủ chốt trong bất cứ tòa án nào mà các phóng viên cần liên lạc nhiều là viên lục sự. Đây là người giữ các hồ sơ. Với sự cộng tác của thẩm phán, viên chức này chuẩn bị lịch trình xử án, ngày nghe các lời cung khai cũng như ngày xử của tất cả trường hợp. Ông cũng làm sổ ghi các vụ đã xử và sắp xử, tóm tắt mỗi vụ. Trong tiến trình của vụ án, ông ghi những ý kiến, sửa soạn các lệnh của tòa án và làm sẵn sàng những bản sao của các vụ án để thu tiền. Ông nhận đơn, thu các khoản tiền phạt và giao dịch với các tòa án khác. Quan trọng hơn cả là ông thi hành những chỉ thị của quan tòa về cách thức sắp đặt chỗ ngồi cho các đại diện báo chí — khi có một vụ án quan trọng trong một phòng xử nhỏ hẹp, thật ra không phải tất cả các phóng viên đều có một chỗ ở bàn dành riêng cho báo chí. Để tránh sự nhức đầu này cũng như tránh sự rắc rối trong việc sử dụng điện thoại, máy viễn ký và các phương tiện liên lạc khác, nhiều viên lục sự khôn ngoan thường ngầm giao quyền của họ cho một ban đại diện phóng viên.
Vị chánh án của vụ xử ít khi là một nguồn tin, mặc dầu theo thông lệ, phóng viên nào mới đến hoạt động cũng tự đến trình diện với vị thẩm phán đó. Với quyền uy thi hành những lệnh phạt về xúc phạm tòa án có thể điều hòa cách xử sự và hoạt động của các phóng viên. Ông có thể ngăn cản các phóng viên truyền hình và nhiếp ảnh viên nếu ông thấy cần trong khi xử án và ông có thể cấm các phóng viên đi lại luôn luôn giữa những hàng ghế trong phòng xử khi họ đang công tác.
Viên chức khởi tố, thường gọi là đại tụng viên quận (District Attorney) hoặc đại tụng viên tiểu bang (State Attorney) và các luật sư biện hộ là những nguồn tin chính trong các vụ hình đối với các phóng viên. Trong các vụ hộ, các phóng viên nên tiếp xúc với các luật sư của bên nguyên và bên bị cũng như với tất cả những người liên quan đến vụ kiện. Thường thường, khi một vụ kiện đã hấp dẫn quần chúng, các phóng viên thấy cần phải đi tìm gặp gặp các luật sư biện hộ cho đôi bên để đối chiếu các quan điểm cho được kỹ lưỡng hơn.

https://thuviensach.vn

Phòng khởi tố và đại phụ thẩm đoàn. Trong các phòng khởi tố, thường có nhiều điều tra viên và các viên chức khác có thể là những nguồn tin rất tốt Tuy nhiên, vì sự phong phú của những nguồn tin này, phóng viên cần phải thận trọng về sự thiên lệch vô tình nhưng có lợi cho chính quyền trong các tài liệu. Ngoài ra, không thể có hoàn cảnh nào cho phép phóng viên đem những tin tức thu thập được ở bên bị để đòi lấy vài khoản tiền thưởng của phòng khởi tố. Hành vi này trái với luân lý chức nghiệp và cũng là lý do để giải nhiệm anh tức khắc. Những bí mật giao cho phóng viên cần phải được giữ kín.

Nhiều phóng viên còn quan tâm đến việc giao thiệp với các nhân viên cấp dưới càng nhiều càng tốt. Những người như nhân viên giữ trật tự trong tòa và tốc ký viên là người giữ hồ sơ đầy đủ về một vụ xử có thể giúp ích phóng viên rất nhiều trong các trường hợp. Cũng như viên lục sự, các viên chức nhỏ này rất thông thạo thủ tục tòa án, những mánh khóe tư pháp nên có thể giúp các phóng viên phối kiểm sự kiện và để tránh những sai lầm nguy hại.

Các tổ chức làm tin thường giữ một cuốn sổ tất cả các công tác được dự trù trong đó có các vụ xử án nhưng có thể không theo sát những sự thay đổi trong lịch trình hoạt động của tòa án. Vì vậy, phóng viên mỗi ngày phải chăm lo xem sổ ghi các vụ xử để biết những vụ mới, dò hỏi viên lục sự và những nhân viên khác trong tòa để biết tin tức và duy trì liên lạc với phòng khởi tố cũng như các luật sư hoạt động trong khu vực của mình. Anh cũng có thể theo dõi những vụ bắt bớ, những vụ cung khai ở tòa sơ thẩm và những ý kiến của phụ thẩm đoàn để được biết những tiến triển của vụ án mà viết bài.

Những cuộc thảo luận của đại phụ thẩm đoàn đều bí mật nhưng phóng viên thường có thể có một quan niệm chính xác về sự việc đang diễn ra qua cuộc tiếp xúc với các nhân chứng và viên chức khởi tố là người đưa ra những bằng cứ buộc tội. Một đại phụ thẩm đoàn (grand jury), khác với một phụ thẩm đoàn xử án (trial jury hoặc petty jury), có nhiệm vụ nghe các chứng cứ cùng với một ủy hội hình sự (commission of crime) và quyết định về lời buộc tội và lời khuyến cáo của nhân viên khởi tố. Thường thường, những tin tức về những vụ hình đều không được tiết lộ đôi khi qua sự hợp tác của báo chí cho đến khi người bị truy tố bị bắt theo trát của tòa án.

Nên nhớ rằng truy tố chỉ là căn cứ trên chứng cứ của một bên và mọi sự buộc tội phải được chứng minh trước tòa án. Do đó, cái gì được ghi trong phúc trình truy tố (report of an indictment) phải hết sức đầy đủ.

Thủ tục của các vụ hình. Trong một vụ hình đáng làm tin tức, phóng viên thường theo dõi sự việc từ khi có một vụ bắt bớ. Tiếp theo là vụ xử án. Nếu tòa án có thẩm quyền tài phán, vụ xử có thể được sắp đặt với một buổi nghe công khai và một phán quyết hoặc có thể bị hoãn lại một thời gian. Nếu tòa án không có thẩm quyền, quan tòa thường nhờ phụ thẩm đoàn cho ý kiến nhất là đối với những tội phạm nặng (felony charges). Dĩ nhiên, quan tòa có quyền không xử vụ án nếu theo ý ông không đủ bằng chứng. Nhưng trường hợp này không xảy ra luôn.

Hành động của phụ thẩm đoàn tùy thuộc nhiều ở quyết định của viên chức khởi tố. Trong những trường hợp mà bằng chứng có tính cách quyết định, phụ thẩm đoàn có thể hoãn lại lời truy tố một cách chóng. Khi sự khởi tố có những rắc rối thì phải mất một khoảng thời gian dài mới có thể tiến hành được vụ xử. Nêu đại phụ thẩm đoàn không cho ý kiến truy tố, bị cáo được trả tự do. Nếu lời truy tố được phát hoàn, bị cáo bị đem xử và vấn đề bảo chứng (nộp tiền thế chân để được tại ngoại) được đặt ra. Những cuộc thẩm vấn được tổ chức trong pháp đình, và đây cũng là nơi xử vụ án.

Trình tự sách lược pháp định (legal strategy) bắt đầu từ sự truy tố ở một tòa án cấp dưới. Nhưng vì có nhiều sự thay đổi tùy theo công việc của viên chức khởi tố và của bên bị nên phóng viên bao giờ cũng nhận được chỉ thị rõ ràng là phải tiếp xúc với cả hai bên để được biết sự việc sẽ diễn tiến như thế nào. Ở nơi nào mà phóng viên được quen biết và được tín nhiệm, hai bên thường nói chuyện thành thật với anh. Đối với phóng viên mới đến hoạt động, tốt hơn hết là nên tìm vài nguồn tin pháp định vô tư như một luật sư thân hữu hoặc một tùy viên công tố để nhờ giải đáp những sự việc có thể xảy ra.

Một phóng viên nào đếntòa án không chuẩn bị, không có kiến thức về pháp luật hoặc không có kinh nghiệm trong lãnh vực này sẽ phạm những lỗi lầm, cho nên trước hết là phải được chỉ dẫn sơ lược trước về lãnh

https://thuviensachvn

vực mà anh phụ trách.

Thủ tục của các vụ hộ. Trong số những vụ tố tụng về hộ, những vụ án hôn nhân, những vụ đòi bồi thường, những vụ tuyên bố phá sản hoặc nhưng vụ tiếp quản tài sản là những vụ được báo chí chú ý đến trước tiên. Phạm vi của luật họ rất rộng và các tiểu bang lại không nhất trí trong việc thi hành loại luật quá phức tạp này.

Xét qua chế độ luật hộ, người ta sẽ thấy ngay tình trạng đó. Luật hộ, khác với luật hình, có thể chia làm "y luật tố tụng" (actions of law) và "bảo vệ công bình tó tụng" (actions in equity). Y luật tố tụng trước hết nhắm vào tài sản và những vấn đề liên quan đến cá nhân như đòi bồi thường và thi hành khế ước. Bảo vệ công bình tố tụng có tính cách cưỡng bách và hành động xuất phát từ tư pháp. Những vụ tịch biên hoặc tiếp quản tài sản đều nằm trong thể thức bảo vệ công bình tố tụng. Nhiều tiểu bang đã hủy bỏ sự phân biệt giữa y luật tố tụng và bảo vệ công bình tố tụng vì thấy quá phức tạp.

Có những luật sư có kinh nghiệm, khi bước vào những ngóc ngách của luật hộ mà các vị đó chưa quen thuộc, phải thú nhận rằng họ cần phải tham duyệt một số lượng rất nhiều tài liệu. Do đó, điều bắt buộc đối với một phóng viên đi săn tin về một vụ hộ đặc biệt là không những phải có sẵn sàng trong tay một tự điển pháp luật mà còn phải biết đầy đủ những kỹ thuật tố tụng về những vụ hộ nữa.

Thỉnh thoảng, phóng viên được biết những vụ kiện về hộ trước khi xử nhờ ở những luật sư thân hữu và các viên chức tòa án. Trong nhiều trường hợp, vì được xem sổ ghi các vụ xử ở phòng lục sự, phóng viên có thể thấy những đơn kiện về hộ. Phóng viên chỉ cần biết số thứ tự của đơn về vụ mà anh muốn theo dõi và nhờ một viên chức hay giúp đỡ cho phép xem hồ sơ là có thể biết được câu chuyện.

Những vụ kiện về hộ bắt đầu với sự đưa đơn của nguyên cáo nhưng ở một tiểu bang, hành vi này chưa đủ. Vụ thưa kiện chỉ được đưa ra tòa xử khi bị cáo đáp ứng. Như trên đã nói, những vụ hộ đều đòi hỏi nhiều tháng để giải quyết. Thời gian trôi đi và những thủ tục pháp định ảnh hưổ8ng nhiều đến giá trị của tin tức về những vụ hộ.

Thâu thập tin tức về những hộ thường kéo theo việc thâu thập tin tức về các luật sư. Từ khi những vụ kiện này có tính cách kỹ thuật cao độ và các luật sư không được công khai phát biểu ý kiến trước ở bên ngoài tòa án, báo chí khó có thể có được ba loại tin tức trong một vụ kiện về hộ: khi có đơn thưa, khi vụ kiện được đáp ứng và khi có một cách giải quyết hoặc có một phán quyết về vụ này.

Dĩ nhiên, vụ kiện về hôn nhân là một biệt lệ. Song le, báo chí chuyên về những vụ này cũng phải để phòng việc bị kiện vì mạ ly: một luật sự có thể chuẩn bị một đơn thưa cho một phụ nữ trong một vụ kiện ly dị mà không biết rằng trong lúc đó bà ta sắp hòa thuận với chồng. Những vụ kiện lỵ dị, thủ tiêu hôn ước, ly thân… cũng như những tin tức tội ác, đều quen thuộc đối với báo chí thương mại. Tuy nhiên, những vụ đó lại không quen thuộc đối với những phóng viên đi săn tin vì thường thường phóng viên gặp rất nhiều khó khăn trong việc lấy những tài liệu xác đáng và vô tư cả hai bên. Khi luật pháp cho phép có những sự rắc rối khác như niêm phong những giấy tờ trong một vụ kiện ly dị thì việc làm tin về những vụ này có thể được thực hiện khi vụ xử án bắt đầu.

Do đó, làm tin tức về một vụ kiện ly dị hoặc ly thân liên quan đến những nhân vật quan trọng là một sự rủi ro lớn lao. Chỉ có ở thị trấn Reno thuộc Tiểu Bang Nevada và ở vài khu vực tài phán, người ta cho phép săn tin về những vụ kiện hôn nhân theo ý muốn của phóng viên.

Chụp hình trong tòa án. Thi hành qui tắc Hiệp Hội Luật Sư Hoa Kỳ cấm chụp hình ở tòa án trong khi xử án đã gây ra nhiều cuộc tranh luận trong nhiều năm. Quyết định này được chấp thuận trong năm 1935 là một sự phản đối tình trạng lộn xộn trong vụ xử Bruno Richard Hauptmann bị cáo là giết con trai là phi công Lindbergh, đã được tu chính năm 1962 để cho phù hợp với hoàn cảnh hiện đại. Đại ý bản văn này như sau:

> *Xử án phải được diễn ra một cách đứng đắn và trang nghiêm. Việc chụp hình trong tòa án trong khi các phiên xử đang diễn tiến hoặc vào lúc tạm ngưng giữa hai phiên xử và việc thu thanh thu hình về*

https://thuviensach.vn

những vụ xử phải, được trù liệu sao cho khỏi làm mất vẻ trang nghiêm của tòa, làm sai lạc những lời khai của nhân chứng phương hại đến quyền uy của tòa và tạo những sự hiểu lầm làm mất sự kính trọng tòa trong trí óc của quần chúng.

Tuy qui tắc này không được áp dụng cho tất cả các tiểu bang nhưng cũng có hiệu lực trong quá nửa tổng số tiểu bang ở Hoa Ky. Phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ thủ tiêu bản án xử nhà tài chính Estes căn cứ trên lý lẽ rằng có truyền hình hoạt động trong tòa án Tiểu Bang Texas mặc dầu bị cáo phản đối, đã ngăn cản thực sự các quan tòa tiếp tục cho phép chụp hình quay phim như thế nữa. Hơn nữa, khi các máy thu hình được đem vào phòng xử vụ Jack Ruby, quần chúng rõ ràng không tán thành. Các tranh đấu vẫn tiếp tục mặc dầu có sự hiện diện của các máy thu hình và vấn đề hình như chưa có thể giải quyết sớm được.

VẤN ĐỀ LÀM TIN VỀ NHỮNG VỤ XỬ ÁN

Đại cương cho việc săn tin về những vụ xử án tội ác, nhất là những vụ lôi cuốn sự chú ý của quần chúng, có thể căn cứ ít nhất một phần vào những giai đoạn của những cuộc thẩm vấn. Những giai đoạn này làm thành cốt chuyện của vụ xir án.

Những giai đoạn của một vụ hình. Tuyển chọn phụ thẩm đoàn và cuộc tuyên thệ của đoàn này là giai đoạn thứ nhất của một vụ án về hình.

Theo sau là lời của viên chức khởi tố khai mạc phiên xử trong đó ông trình bày những chi tiết trong tội ác và lý do chứng tỏ bị cáo có tội. Cuộc biện hộ có thể tiếp nối ngay đó hoặc có thể dời lại, trừ trường hợp của vài tiểu bang như New York là những nơi mà sự biện hộ phải tiếp theo ngay cuộc truy tố.

Kể đến là giai đoạn đề xuất nhân chứng với những cuộc thẩm vấn trực tiếp (direct examination) và thẩm vấn đối tịch (cross examination). Những cuộc thẩm vấn này lại có thể được thực hiện một lần nữa nếu có lời yêu cầu.

Lúc kết thúc vụ xử, các luật sư bên bị bao giờ cũng yêu cầu tòa tuyên tha viện lẽ rằng không đủ những yếu tố buộc tội nhưng thường thường tòa không chấp nhận ngay lời yêu cầu như vậy.

Vụ án tiếp diễn và các nhân chứng lại được hỏi đến. Lúc này, cả hai bên đều có thể khai thác tất cả các nhân chứng để bác bỏ luận cứ của đối phương.

Trong vụ hình, trình tự của việc xử án tóm tắt như sau: thường thường viên chức khởi tố nói trước rồi đến luật sư biện hộ. Mỗi bên đều tìm hết cách thuyết phục phụ thẩm đoàn với những lý lẽ và thuật hùng biện rồi ngưng lại sau đó.

Kế đến quan tòa trình bày với phụ thẩm đoàn sơ lược những điền liên quan đến vụ án, đề ra những phán quyết có thể được áp dụng và giải thích ý nghĩa của mỗi phán quyết.

Khi phụ thẩm đoàn thảo luận xong và trở lại phòng xứ, viên trưởng tòa loan báo phán quyết. Nếu thấy có tội, quan tòa gửi trả tội nhân về nhà giam và định một ngày để kêu án hoặc có thể kêu án ngay tức khắc, tùy theo luật của tiểu bang.

Những giai đoạn của một vụ hộ. Các vụ hộ củng thường theo thủ tục kể trên nhưng có thể không có phụ thẩm đoàn.

Sau khi phiên tòa được khai mạc, các luật sư trình bày quan điểm theo thứ tự luật sư của bên nguyên trước và của bên bị sau. Kế đến là những lời phát biểu của nguyên đơn và của bị cáo rồi cả hai bên ngưng lại đó. Một quan tòa, ngồi chủ tọa phiên xử không có phụ thẩm đoàn, thường để thời giờ suy ngẫm và nghiên cứu vụ tranh tụng. Ông có thể loan báo quyết định của ông trên một tờ luật pháp công báo (Law Journal) hoặc cho phép in bản văn quyết định thành nhiều bản để phân phát cho các phóng viên. Dĩ nhiên, ông có quyền loan báo quyết định của ông càng sớm càng hay khi vụ án kết thúc nhưng ít khi ông làm như vậy trong

https://thuviensach.vn

những vụ án phức tạp.

Những chuẩn bị của phóng viên. Công việc đầu tiên mà bất cứ phóng viên nào cũng phải làm khi được giao phó công tác săn tin về một vụ án quan trọng ở ngoài thành phố là phải tìm cách để chắc chắn có một chỗ ngồi trong phòng xử, có những phương tiện liên lạc thích hợp và một chỗ để nghỉ "xả hơi". Một khi đến tòa án, anh phải báo cho quan tòa biết cũng như phải tiếp xúc với viên lục sự, với các luật sư và những nhân vật chính trong vụ án mà anh có thể gặp được. Nếu anh chỉ đi có một mình, anh phải tìm cách bố trí sao cho bài viết của anh được chuyển đi một cách chắc chắn — hoặc qua một người đưa thư, hoặc bằng điện thoại hoặc một hệ thống viễn ký. Sau đó, anh phải ghi chép đầy đủ tên họ, địa chỉ, nghề nghiệp và số điện thoại của mỗi người liên hệ đến vụ án vào một cuốn sổ tay mà lúc nào anh cũng phải giữ trong mình.
Phóng viên làm việc cho một tờ báo buổi sáng không có những vấn đề đặc biệt phải đối phó khi vừa tiếp tục săn tin vừa viết bài trừ trường hợp tờ báo anh kết thúc công việc sớm. Phóng viên làm việc cho một tờ báo buổi chiều hoặc hãng thông tấn dư biết rằng nếu anh rời phòng xử để đi viết bài, gọi điện thoại hoặc đọc một phần mở đầu anh có thể bỏ mất một tin tức quan trọng trong ngày. Vì vậy, anh có thể viết bài ngay trong phòng xử hoặc thu xếp với một phóng viên khác làm việc cho một tờ báo buổi sáng không cạnh tranh với báo anh để săn tin dùm anh trong khi anh viết bài. Tuy nhiên, không thể có trường hợp nào khiến anh cứ phó mặc một vấn đề quan trọng cho vận mệnh cả.

Săn tin và viết tin tòa án. Trong việc săn tin và viết tin tòa án, cần phải nắm vững những điểm quan trọng. Phóng viên cần phải có giác quan thứ sáu để báo cho anh biết khi nào phải ghi chép một đoạn trong lời cung khai và khi nào một nhân chứng đây hứa hẹn thật ra không cung cấp được tin tức nào cả. Đôi khi, vì suy đoán sai lầm, một phóng viên có thể bỏ qua một lời khai quan trọng nhưng anh có thể lấy lại được trong khi phiên tòa tạm ngưng bằng cách hỏi thăm nhân viên tốc ký của tòa nếu anh không có thể trông cậy vào cuốn sổ ghi của một đồng nghiệp.
Bất kể anh có thể ghi được gì, phóng viên đi săn tin về một vụ hình hoặc hộ quan trọng cần phải tập ghi những câu hỏi và trả lời về những điểm chính yếu. Những câu hỏi và trả lời này làm cho bài viết hấp dẫn. Cả trong bài tường thuật vụ án chỉ dài nửa cột báo, phóng viên cũng có thể đem vào vài câu hỏi và trả lời.
Khi viết phần mở đầu căn cứ trên lời khai của một nhân chứng mà tên họ hoàn toàn xa lạ đối với đại chúng, phóng viên có thể sử dụng phương pháp cổ điển dùng trong việc săn tin và viết tin tòa án. Anh có thể bắt đầu câu chuyện bằng cách viết về một cách buộc tội hoặc về một sự việc đã được cung khai. Người nêu tội trạng hoặc thuật lại sự việc có thể được để cập đến trong đoạn thứ hai hoặc thứ ba của bài viết. Một cách khác được áp dụng là bắt đầu viết rằng một nhân chứng đã xác nhận một điểm quan trọng trong vụ án và sau đó viết về lý lịch của nhân chứng.
Phóng viên thường phải biết cái gì sắp xảy ra theo thủ tục tòa án và có thể lập được một danh sách tất cả những người liên hệ đến vụ án trừ những nhân chứng bất ngờ (surprise witnesses) mà phòng khởi tố và bên bị nại ra trước ngày bắt đầu phiên xử. Nếu anh bền trí, anh có thể có cả một bản đại cương về những sự việc mà một nhân chứng có thể nêu ra và như vậy anh sẽ không bị ngạc nhiên. Điều này chỉ quan trọng trong những liên lạc của phóng viên với tòa soạn để thu xếp việc đăng một bài dài hoặc một bài tương đối ngắn. Thiết kế cũng là một phần công việc của phóng viên.
Vì ngày quan tòa buộc tội và phụ thẩm đoàn thảo luận sắp đến, phóng viên phải chuẩn bị trước một bài dài từ 500 đến 800 chữ về vụ án để có thể đăng vào lúc tòa tuyên án. Lúc phụ thẩm đoàn ra khỏi phòng xử, anh phải gửi về tòa soạn tài liệu đó với tính cách một bài phòng hờ (thường được gọi là bản thảo 8) trước khi có phán quyết. Những tài liệu thông thường khác như tài liệu về việc phụ thẩm đoàn trả lại hồ sơ cho tòa để điều tra thêm hoặc về những hành động có tính cách quan trọng của bên bị, phải được gửi về để bổ túc cho bài viết. Ngoài ra, phóng viên cũng cần phải chuẩn bị cho bài viết những phần mở đầu về những phán quyết có thể có được.
https://thuviensach.vn

Do đó, khi phụ thẩm đoàn trở lại phòng xử, phóng viên đã sẵn sàng cả rồi. Khi trưởng tòa loan báo phán quyết, phóng viên có thể chọn phần mở đầu thích hợp và lúc đó anh chỉ còn việc xem rằng nó có thể được chuyền đi bằng máy viễn ký hoặc bằng điện thoại mà thôi. Anh cũng có thể viết một phần mở đầu mới (sống động) hoặc tô thêm màu sắc cho câu chuyện. Tóm lại, phóng viên cần phải chuẩn bị tin tức trước hơn là theo đuôi tin tức, cần phải bố trí công việc săn tin hơn là phó thác việc làm tin cho vận mệnh.
Chớ nên nghĩ rằng những người làm tin tức cho các phương tiện truyền thông điện tử không phải chuẩn bị công việc như những phóng viên làm việc cho báo chí. Các hãng thông tấn và các tạp chí thời sự. Chính vì họ phải nói vào một chiếc máy vi âm hoặc chỉ sản xuất những tin tức cho truyền hình sau khi có phán quyết của tòa án, họ không cần phải có giác quan đặc biệt khiến cho họ có thể đoán trước được cái gì sắp xẩy ra. Người ta đã thấy có bài tường thuật trước máy vi âm được sửa soạn một cách cẩn thận không kém gì bài tường thuật cho một tờ báo quan trọng. Tóm lại, người làm tin cho truyền thanh truyền hình cũng phải cẩn thận như những đồng nghiệp khác của anh. Anh cũng có những rủi ro như những người viết cho báo chí. Những chữ anh viết ra để phát thanh một khi được tung ra không thể nào rút lại được nữa.

Làm tin về những phán quyết. Những cuộc biểu tình và những vụ bạo hành lan rộng và chia rẽ dân tộc trong những năm cuối thập niên 1960 và đầu thập niên 1970 đã tập trung sự chú ý vào vai trò của người phóng viên. Đặc biệt là trong nhiều vụ xử án, phóng viên đã tỏ ra hết sức công bình và có tinh thần vô tư.
Dưới đây là phần mở cho chung cuộc của một vụ án nổi tiếng, vụ án xử Angela Davis:

Một phụ thẩm đoàn hôm Chủ Nhật đã tuyên bố Angela Davis vô tội sau khi cô bị buộc tội là sát nhân, bắt cóc và âm mưu gây rối từ ngày 7-8-1970 tại Quận Marin. Liền ngay sau khi phán quyết được công bố, những tiếng reo hò vui vẻ vang dậy trong phòng xử.

Cô Davis, sung sướng đến chảy nước mắt nói: "Hôm nay là ngày sung sướng nhất trong đời tôi".

Viên lục sự Art Venek đọc phán quyết của phụ thẩm đoàn gồm bảy phụ nữ và năm phái nam lúc 12g35 trưa. Một lát sau, cô Davis bước ra khỏi pháp đình ngột ngạt để đi vào một cuộc sống tự do đầy ánh nắng rực rỡ sau khi khi qua 16 tháng trong tù và những thủ tục tòa án kéo dài hơn bốn tháng.

Đại diện của phụ thẩm đoàn là bà Mary Timothy đã trao phán quyết cho Vanek sau khi phụ thẩm đoàn thảo luận 13 tiếng đồng hồ trong ba ngày liền. Với dáng điệu nhẹ nhàng và trịnh trọng, viên lục sự Vanek đọc phán quyết thứ nhất về lời buộc tội bắt cóc;

"Chúng tôi, phụ thẩm đoàn... thấy rằng bị cáo vô tội."

Phòng xử án vang lên những tiếng xì xào phá tan bầu không khí yên lặng.

Vanek đọc tiếp phán quyết thứ hai về lời buộc tội sát nhân: "Vô tội".

Lần này, lại một loạt tiếng xì xào bàn tán nổi lên giữa đám người tham dự.

Rồi Vanek đọc tiếp phán quyết thứ ba lời buộc tội âm mưu gây rối: "Cũng vô tội".

Những người có mặt trong phòng xử đáp lại bằng những tiếng ồn ào mà người ta chỉ có thể nghe thấy ở một đám dông dự khán một trận đấu dã cầu khi hội nhà ghi tỉ số thắng về trận đấu thứ bảy tranh giải vô địch thế giới. Phản ứng của những người dự khán mạnh đến nỗi thẩm phán Richard Arnason phải tuyên bố giải tán phòng xử.

Cô Davis vẫn giữ im lặng từ lâu, nửa mừng nửa tủi, ôm chầm lấy người bạn thân nhất của có là Andra Alexander...

THIẾU NHI PHẠM PHÁP

Trên toàn thể lãnh thổ Hoa Kỳ, hiện có chừng 3.000 tòa án thiếu nhi. Trong một cáo thị, Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ đã nhấn mạnh, rằng các tòa án này phải cho các thiếu nhi đầy đủ những sự bảo vệ theo các thủ tục pháp định mà người lớn được hưởng trong Luật Bảo Vệ Các Quyền Công Dân. Như thế có

https://thuviensach.vn

nghĩa là khi trẻ em bị đưa ra trước các thẩm phán tòa án thiếu nhi để cung khai tội phạm, chúng phải được quyền có mặt luật sư biện hộ và được đối chất với những người tố cáo chúng và các nhân chứng chống lại chúng.

Từ khi có nhiều tiểu bang không cho phép nêu tên họ của những bị cáo thiếu nhi và không cho phép phóng viên có mặt trong các phiên xử thiếu nhi, phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ ngày 15-5-1967 hình như có hiệu lực hạn chế thêm việc các phương tiện truyền thông săn tin ở các tòa án thiếu nhi. Thường thường thì báo chí cũng không sử dụng tên họ của các bị cáo thiếu nhi và ít khi tường thuật những vụ án thiếu nhi vì rất khó lấy tin về những vụ này và lại khó đo lường được những hậu quả của chúng.

Báo chí hình như khó có thể vén được bức màn tư pháp buông phủ xuống số phận của các bị cáo thiếu nhi và cũng rất ít tờ báo tỏ ra sẵn sàng làm công việc đó.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 24. CHÍNH TRỊ, CHÍNH PHỦ VÀ CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG

Tin tức về chính trị và chính phủ trong một quốc gia đang bành trướng như Hoa Kỳ đặt ra cho các phương tiện truyền thông một trong những thử thách lớn lao nhất của chúng. Có nhiều cách đối phó với thử thách đó. Sự bành trướng của báo đô thị ra ngoại thành là một cách. Sự phát triển của các tạp chí thời sự trong các khu vực chỉ có những tờ báo yếu kém là một cách khác. Sau hết, sự tham gia của các nhà lãnh đạo trong các cuộc phát hình địa phương để bênh vực chính nghĩa của một chính phủ tốt đẹp là một lực lượng bổ sung chắc chắn. Tất cả những cái đó củng cố cho một loại báo chí khác và giúp thêm cho việc phát triển một nguyên động lực khác của các phương tiện truyền thông trong công việc săn tin về chính phủ ở tất cả các cấp bậc.

DIỄN GIẢI VÀ PHÂN TÍCH

Căn bản của những biến đổi trong ngành báo chí được coi như một nghề nghiệp là sự phát triển của hai nhiệm vụ song song: diễn giải và phân tích tin tức (interpretation and analysis of the news). Đại cương của những hình thức làm tin tức đó — làm *phóng sự* theo danh từ của báo chí Pháp — đã hiện rõ từ vài năm trước Đệ Nhị Thế Chiến. Những hình thức đó vẫn còn đang tiến triển, giữa những thử thách, những trắc nghiệm và vài hồ nghi để vượt ra khỏi các nguyên tắc và thủ tục đã có trong quá khứ.
Không thể có điều gì gọi là đặc biệt cách mạng này. Nguồn gốc của nó trong lịch sử Hoa Kỳ bắt đầu từ khi mới thi hành Tân Chính Sách (của Thổng Thống Franklin D. Roosevelt) và những nguyên tắc mới trong chính phủ. Sự việc này bộc lộ những khiếm khuyết trong phương pháp làm tin tức, nhưng, với vài trường hợp ngoại lệ, người ta vẫn chưa thấy có gì thay đổi trong những kỹ thuật cho đến thời kỳ thử thách gay go hơn trong Đệ Nhị Thế Chiến. Ngoại lệ lớn lao trong những ngoại lệ này là người bình luận tin tức phát thanh, một trong những lực lượng chắc chắn nhất (one of the most potent forces) để khích động tinh thần can thiệp trước vụ Trân Châu Cảng. Thật là mỉa mai, sự xuất hiện nhanh chóng của truyền hình đã làm mất đi những lời thách thức khoa trương đó của truyền thanh.

Một quan niệm mới. Từ Đệ Nhị Thế Chiến, đa số báo chí Hoa Kỳ đã chấp nhận một quan niệm mới về trách nhiệm của báo chí càng ngày càng được phổ quát hơn trên đường phục vụ đại chúng. Truyền hình, với đặc tính căn bản là tránh các vụ tranh luận và phê bình, đã nhường bước cho báo chí trong nhiệm vụ này mạc dầu thỉnh thoảng cũng có vài chương trình đặc sắc. Về phần các tạp chí thời sự, mặc dầu nói chung có thành tích tốt, khuyết điểm của nó — theo danh từ của những nhà chuyên nghiệp gay gắt – vẫn là cố gắng nêu lên một khía cạnh đặc sắc cho tất cả mọi thứ, kể cả thời tiết
Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của báo chí, nói chung, các phương tiện truyền thông đã có tiến bộ. Việc báo chí chịu phân tích và bình luận là những kết quả chính yếu. Theo nguyên tắc, nó có nhiệm vụ giải thích cũng như thông tin. Nó dám thẩm định, đo lường giá trị và giáo huấn nữa. Những phương pháp của báo chí là một sự thích ứng vài kỹ thuật thực tiễn trong ngành truyền thông đại chúng. Những phương pháp đó nhằm vào mục đích tạo ra một sự giải thích rộng rãi hơn các tin tức chính trị và chính phủ ở mọi cấp bậc và nhiều cách chính xác hơn để đo lường dư luận quần chúng.
Những người bênh vực đường lối phức tạp hơn trong công việc làm tin tìm cách phát triển các tờ báo trước, hy vọng rằng những phương tiện truyền thông khác sẽ khuyến khích, ủng hộ và nhờ vậy giúp cho việc tạo nên một cử tri đoàn được thông tin nhiều hơn (better informed electorate) và một chính phủ tốt đẹp

https://thuviensach.vn

hơn. Dĩ nhiên là phải có những sự rủi ro rồi. Thật ra, công chúng không bao giờ hiểu được sự phân biệt tế nhị có tính cách chuyên nghiệp giữa công việc của những người viết xã thuyết, viết phiếm luận và phóng viên. Báo chí diễn giải hình như lại càng muốn xóa mờ những ranh giới giữa những người này hơn nữa. Không phải tất cả các báo đều chấp nhận trách nhiệm to tát như thế để diễn giải và nghiên cứu những thái độ quần chúng. Các phương tiện truyền thông điện tử tránh né việc đó. Chỉ có những tạp chí thời sự, được tập hợp thành nhóm, là nhiệt thành thực hiện nghệ thuật này trên các cột báo mặc dầu kết quả không phải bao giờ cũng là chắc chắn được quần chúng tán đồng..

Sử dụng quyền lực. Trong những bàn tay có thực nghiệm (in practiced hands), việc diễn giải và phân tích đã được đem sử dụng trong tất cả phương tiện truyền thông để làm tin tức về chính trị và chính phủ một cách rộng rãi hơn. Điều trở ngại là thật ra chưa có nhiều những bàn tay thực nghiệm: hơn nữa, các chủ biên tỏ ra rất cẩn thận trong việc chọn lựa những nhân viên tòa soạn để làm công việc diễn giải và phân tích. Theo quan niệm rộng rãi nhất thì những nhiệm vụ này là phần mở rộng của công việc biên tập hơn là ngành làm tin tức của báo chí. Do đó, những ai có nhiệm vụ diễn giải tin tức phải có quyền hành đăc biệt và phải có đủ khả năng để thi hành những quyền đó một cách khôn khéo.

BÀI VIẾT VỀ CHÍNH TRỊ

Trong quá khứ, các tổ chức làm tin chỉ căn một phóng viên phụ trách tòa đô chính và một người phân tích các vấn đề chính trị là săn tin bầu cử một cách khả quan rồi. Dĩ nhiên, các phương tiện truyền thông điện tử và các tạp chí thời sự phó thác một cách rộng rãi công việc thông thường hàng ngày cho báo chí và chí chú ý đến các nhân vật đặc sắc và các vấn đề trọng yếu. Phần còn lại là công việc của các hãng thông tấn.

Tại sao mở rộng phạm vi làm tin? Ngày nay, chỉ săn tin ở tòa thị chính, các cơ quan lập pháp, và những nơi hoạt động chính trị hoặc ở những trung tâm cho tin "chính thức" thì chưa đủ. Quyền lực của nhiều guồng máy chính trị thành phố đã giảm sút. Làn sóng người thành thị di chuyển ra các vùng ngoại ô đã làm tăng thêm trách nhiệm của chính phủ đến nhiều khu vực mới mẻ và phức tạp.
Ở New York, Chicago, Philadelphia, Detroit, Milwaukee. Saint Lousis, Los Angeles và nhiều thành phố khác nữa, những tờ báo quan trọng từ lâu đã dồn những nỗ lực vào việc săn tin chính phủ hơn là chính trị. Vài tin tức do các toán phóng viên làm ra nhưng đa số thường do các người chuyên nghiệp viết. Ban biên tập đô thành đã trở thành một bộ phận quan trọng của tờ báo. Và trong những đài truyền hình lớn ở địa phương hiện đang quan tâm đến những nhu cầu của cộng đồng, những bài tường thuật tỉ mỉ và những phim tài liệu đã góp phần không nhỏ trong việc thông tin cho công chúng.
Những lý do giải thích sự thay đổi các trọng tâm tin tức này không phải là khó tìm. Thí dụ, một chiến dịch lấy tiền phát triển học đường ở ngoại ô có thể gây nhiều sôi nổi hơn một cuộc vận động tranh cử của một thượng nghị sĩ ở Hoa Kỳ. Một vụ mở rộng đất đai có thể gây nhiều sôi nổi hơn cuộc tranh cử của một thống đốc tiểu bang. Và những người không biết rõ những nghị sĩ và dân biểu do mình bầu ra có thể bất thần thấy rằng, khi có một cây cầu hoặc một con đường mới sắp được thiết lập gần nhà họ, họ chỉ có thể cầu cứu đến các vị đại diện dân cử nếu tất cả các nẻo đường khác bị bít kín. Sự ô nhiễm không khí và nước đã trở thành một vấn đề tốn kém và nan giải. Tại nhiều thành phố và thị trấn mà hoạt động thương mại bị giảm sút rõ rệt, việc mở trái phiếu để tái thiết thành phố trở nên một vấn đề trọng yếu để các cử tri quyết định khi đầu phiếu.
Khi các cử tri thành phố di chuyển đến các vùng ngoại ô, để lại nhiều khu vực đổ nát và bẩn thỉu cho những nhóm thiểu số dân chúng, nhiều vấn đề đã phát sinh và gia tăng cả ở trong lẫn ngoài phạm vi thành phố. Những vụ náo động để đòi các quyền công dân đã xảy ra moi ngày một thêm nhiều trong các khu vực nghèo nàn. Qua các khu vực thành phố đâu đâu người ta cũng thấy các cử tri quan tâm đến các dự án xây

https://thuviensach.vn

cất nhà mới, đường phố và xa lộ mới, trường học mới, bệnh viện mới, nhiều nước hơn, và tất cả những tiện nghi khác mà một thành phố mới cần đến. Tất nhiên, thuế phải tăng thêm nhiều hơn. Cử tri đoàn nếu ý thức được tình trạng tài chính hiện thời của hội đồng thành phố sẽ không lãnh đạm đối với viễn tượng tăng thuế này.
Các phương tiện truyền thông đã bị thôi thúc dữ dội trong việc loan báo những tin túc này. Nhưng cái thuyết cũ của việc loan tin "có thế nào thì loan thế" theo một mô thức ngẫu nhiên hoặc không theo một mô thức nào nay không còn hợp thời nữa.

DIỄN GIẢI TIN TỨC CHÍNH TRỊ NHƯ THẾ NÀO?

Trên nguyên tắc, việc diễn giải cho thêm yếu tố xét đoán vào cái mà người ta gọi là tin trực thuật, loại tin không thêm thắt gì cả trong đó chỉ trình bày các sự kiện có thể và cũng không có thể là sự thật. Thí dụ, một diễn giả xuất sắc có thể tạo nên những tin tức với lời tuyên bố nảy lửa, nhưng việc đó không nhất thiết là lời tuyên bố của ông là đúng; sự chính xác tiêu biểu cho cái gì khác hơn là sự ghi lại những điều trích dẫn theo thứ tự. Biên tập viên diễn giải tin tức được lãnh trách nhiệm trình bày tin tức theo tinh thần đó.
Đại khái, điểm khác biệt giữa diễn giải (interpretation) và luận giải (editorialization) là người diễn giải áp dụng nguyên tắc suy luận tin tức nhưng không khuyến cáo nên làm gì khi tiếp nhận được tin tức đó. Còn người viết xã luận thì thúc đẩy độc giả hoặc khán giả hành động. Dưới đây là vài phương cách trong đó sự diễn giải có thể được sử dụng một cách chính đáng trong các phương tiện truyền thông:

1. Trên báo in (print media), người ta có thể diễn giải ngay trong tin tức hoặc có thể làm một bài riêng biệt để phân tích vấn đề. Trong phương tiện truyền thông điện tử (electronic media), một câu diễn giải có thể được trình bày trong khi phát thanh: ít khi có lời diễn giải riêng rẽ theo sau bài phát thanh, dù là của một phân tích gia thực sự có tiếng.
2. Đối với tất cả các phương tiện truyền thông, nguyên tắc bất di dịch là trình bày tin tức trước tiên rồi khi nào thấy thích hợp, nói về ý nghĩa của tin tức đó. Nếu tin tức có thể có nhiều nghĩa và không thể có lời giải thích nào được coi là đúng hơn cả, tốt hơn hết là cứ trình bày như thế. Trong bất cứ biến cố nào, công chúng phải được biết các sự kiện mà sự giải thích phải căn cứ sao cho mỗi cá nhân có thể tự quyết định về sự chắc chắn của việc phân tích nhờ ở sự thật.
3. Nếu một phần mở có tính cách diễn giải được sử dụng cho một tin tức để cho nó một ý nghĩa, sự diễn giải phải được chứng minh ngay bằng những tài liệu đầy đủ. Nếu sự giải thích không được đầy đủ và không thuyết phục nổi độc giả, tốt hơn là dùng một phần mở thông thường cho một tin trực thuật.
4. Khi muốn diễn giải ở một bài riêng rẽ, nên loan báo rõ cho độc giả biết. Thí dụ: "Đây là ý nghĩa của việc tăng thêm hai xu cho thuế dầu ở Tiểu Bang" hoặc "giá biểu điện khí mới sẽ ảnh hưởng như thế nào?", những chi tiết của tin tức không nên đem nhắc lại trong bài diễn giải riêng biệt vì đã có trong bài tin tức chính rồi.
5. Tên ký của tác giả dưới một bài diễn giải là một bảo đảm chắc chắn. Khi phải dùng những câu như "các nhà cầm quyền nói", "các quan sát viên nghĩ rằng" hoặc "những nguồn tin thông thạo nói", phóng viên trong tất cả các trường hợp phải thảo luận về những tin tức thâu thập được những nhà cầm quyền, những quan sát viên và những nguồn tin thông thạo mà mình không nêu đích danh ra. Người ta có thể khám phá ngay khi những nguồn tin thông thạo của phóng viên chỉ là tưởng tượng.
6. Khi một tin tức tự nó đã giải thích rồi, không cần phải nhờ vào những kỹ thuật diễn giải. Nếu một câu chuyện cần phải có viễn ảnh trong hình thức bối cảnh hoặc một đoạn văn về một hành động dự tính, không nên diễn giải.
7. Đối với những người viết cho các phương tiện truyền thông điện tử, rất ít người được phép trình bày tin tức diễn giải trên các đài truyền thông và truyền hình, mặc dầu những nhà phân tích tin tức

https://thuviensach.vn

hồi trước Đệ Nhị Thế Chiến đã chứng tỏ rằng việc diễn giải cho thính giả có thể sống động và dễ dàng hơn là trên báo chí.

8. Trong việc viết cho các tạp chí thời sự hoặc cho các báo chủ nhật, khuynh hướng của ký giả thường là phân tích quá nhiều và diễn giải quá nhiều (overanalyze and overinterpret). Khi độc giả biết những sự kiện căn bản của một câu chuyện, buộc họ phải đọc quá nhiều ý kiến mà họ không quan tâm là một sự làm lẫn. Đây là một nhược điểm mà người ta thường thấy trong trang xã luận.

VÀI THÍ DỤ VỀ BÀI DIỄN GIẢI

Dưới đây là vài cách thức diễn giải được sử dụng để làm cho tin tức có ý nghĩa:

Phần mở diễn giải (the interpretive lead). Trong bài sau đây, phần mở thông thường của tin tức đã căn cứ vào cuộc tóm lược tình hình của Tòa Bạch Ốc trình bày với các lãnh tụ lao động:

Washington—. *Một đề nghị sát nhập hai Bộ Lao Động và Thương Mại thành một cơ quan chính phủ hôm nay có vẻ thất bại.*

Các lãnh tụ của Tổ Chức Lao Động và Kỹ Nghệ (American Federation of Labor and Congress of Industrial Organization: AFL-CIO) dự cuộc trình bày sơ lược dự án của Chính Phủ tại Tòa Bạch Ốc tỏ vẻ không sốt sắng. Một nguồn tin của chính phủ công nhận rằng không có sự ủng hộ của Lao Động, dự án sẽ không được Quốc Hội thông qua.

Trong khi các lãnh tụ lao động không bình luận gì cả, người ta thấy có tin rằng họ sẽ tranh đấu ráo riết nếu dự án được chuyển đến Hạ Viện và Thượng Viện. Một lãnh tụ nói: "Nếu có một Bộ Canh Nông riêng rẽ thì Lao Động cũng phải vậy..."

Đoạn văn diễn giải (The interpretive paragraph). Đặc biệt trong các tường thuật về các vụ án, nói rằng một nhân chứng đã cung khai hoặc được thẩm vấn đối tịch thật ra chưa đủ. Mục đích của việc cung khai hoặc thẩm vấn đối nghịch cần phải được trình bày càng nhanh càng hay. Dưới đây là một cách trình bay theo chiều hướng đó:

Dân chúng Tiểu Bang hôm nay bàn tán sôi nổi về vụ một nhân chứng quan trọng của bên bị trong vụ án Theron J. Wildener bị cáo đã giết một người coi giữ ngân hàng trong một vụ cướp 100.000 Mỹ Kim xảy ra năm ngoái.

Công kích trong suốt một tiếng đồng hồ lời khai của một người bạn gái của Wildener là Emmaline Lindenhurst, ông Millard Carew, Biện Lý Quận tìm cách bác bỏ lời khai của cô theo đó cô và bị cáo đang lái xe cách thành phố 40 dặm khi vụ cướp ngân hàng xảy ra.

Nhiều lần, Biện Lý Carew buộc cô Lindenhurst thuật lại câu chuyện và cố gắng làm cho có có những lời khai mâu thuẫn nhau. Nhưng nhân chứng, một thiếu nữ tóc đen, đeo kính, 29 tuổi và làm thư ký, đã trả lời các câu hỏi của ông Carew không mảy may bối rối..

Kết luận của phân tích gia. Thường thường, khi săn tin tuyển cử, người ta thấy cần phải cho biết kết quả từng phần hơn là kết quả về tổng số đại diện đắc cử. Bởi vậy, phân tích gia thường dùng những con số có trong tay để làm phần mở như trường hợp sau đây:

Sau cuộc tuyển cử cực kỳ sôi nổi, hôm nay là lần đầu tiên Đảng Cộng Hòa nắm được quyền kiểm soát ngành lập pháp luôn luôn ở trong tay Đảng Dân Chủ từ 20 năm nay.

Khoảng một giờ sáng, Đảng Dân Chủ vẫn còn giữ lợi thế ở Thượng Viện vì đã có 36 ứng cử viên trúng cử, trong khi Đảng Cộng Hòa mới chỉ chiếm được 33 ghế. Nhưng sau đó, Đảng Dân Chủ bị thua trong tất cả những cuộc tranh cử vào chín ghế còn lại. Như vậy, thành phần mới của Thượng viện sẽ là 42 nghị sĩ Cộng Hòa và 36 nghị sĩ Dân Chủ.

https://thuviensach.vn

Tại Hạ Viện, Đảng Cộng Hòa có vẻ thắng thế hơn vì đã chắc chắn được 61 ghế trong khi Đảng Dân Chủ được 48...

Bản tóm lược. Trong các bài viết về thuế khóa, ngân sách, an ninh xã hội và những vấn đề khác ảnh hưởng đến hàng triệu người, làm một bản tóm lược thường là cách thức giản dị nhất và có hiệu quả nhất để giải thích một vấn đề phức tạp. Dưới đây là một thí dụ:

Washington.- *Bạn sẽ phải đóng nhiều tiền thuế hơn khi Đạo Luật Mới về An Ninh Xã Hội bắt đầu có hiệu lực vào tháng sau nhưng những số tiền bạn nhận được sau khi về hưu sẽ nhiều hơn.*

Đạo Luật Mới này được biểu quyết trong khóa họp vừa rồi của Quốc Hội và đã được Tổng Thống ký để ban hành. Nó sẽ có ảnh hưởng đến hầu hết các gia đình ở Hoa Kỳ.

Dưới đây là một bản ước tính những khoản mà bạn và chủ nhân bạn sẽ phải trả theo luật mới...

Phương pháp liệt kê các sự kiện. Khi thực hiện một chương trình mới mà công chúng rất chú ý đến, một trong những phương pháp dễ nhất để trình bày các sự kiện một cách dễ hiểu là sử dụng những con số trên một bảng liệt kê. Thí dụ, một tiểu bang tổ chức lần đầu tiên một cuộc xổ số hợp pháp, những dữ kiện có thể được trình bày như sau:

Sau đây là cách thức mà cuộc xổ số sẽ theo khi nó bắt đầu được tiến hành:

Vé số sẽ bán với giá 1 Mỹ Kim mỗi tấm và có thể mua tại các cơ quan của Tiểu Bang và của Thành Phố. Trong năm sẽ có ba kỳ mở số nhưng vé của mỗi kỳ đều bán riêng rẽ. Trong mỗi kỳ mở số, lô trúng độc đắc trị giá 100.000 Mỹ Kim, lô thứ hai 75.000, lô thứ ba 50.000, lô thứ tư 20.000 và 11 lô sau, nơi lô trị giá 5.000 Mỹ Kim.

Cuộc xổ số sẽ do Ủy Hội Thuế Vụ Tiểu Bang điều hành và tiền thu được sẽ xung vào Quỹ Giáo Dục của Tiểu Bang...

Bài diễn giải riêng. Nhiều nhật báo và hầu hết các đài truyền thanh và truyền hình đã vượt ra ngoài thông lệ và làm những bài riêng rẽ có tính cách diễu giải như loại bài "phân tích tin tức" vì loại bài này chắc chắn dính líu nhiều với sự xét đoán của cá nhân người viết hoặc người phê bình. Những bài này thường là bình luận vì tin tức được thuật lại riêng rẽ và với nhiều chi tiết. Sau vụ ký thỏa ước về hạn chế vũ khí chiến lược ở Moscow, thông tín viên Max Erankel của tờ *The New York Times* đã viết một bản tin xuất sắc thuộc loại diễn giải và phân tích. Bài này bắt đầu như sau:

Moscow, 27-5.— *Thời đại nguyên tử đã đạt được một thỏa ước về hạn chế vũ khí chiến lược tại Điện Kremlin tối hôm qua. Cái tên vụng về của thỏa ước này — thường viết tắt là SALT — thực ra cần thiết vì thỏa ước này không dính líu gì đến vấn đề tài binh. Mục đích của thỏa ước là duy trì mức thăng bằng của những vũ khí khủng khiếp và ổn cố tình trạng bằng cách ngăn ngừa mọi hệ thống phòng thủ hữu hiệu chống lại những vũ khí này.*

Đây là một bước tiến lớn trong lịch sử quá dài của việc thương thuyết hạn chế vũ khí nguyên tử. Nhưng đây cũng chỉ là bước đầu.

Cả Tổng Thống Nixon lẫn Chủ Tịch Đảng Cộng Sản Nga Leonid I. Brezhnev đều đã xác nhận với báo chí rằng sau này còn có những sự hạn chế mới nữa và có lẽ sẽ có vụ giảm bớt vũ khí. Vì vậy mà thỏa ước này thường được gọi là SALT I.

Đây mới chỉ là bước đầu đạt được sau bảy năm cố gắng và hơn 30 tháng thương thuyết trong một của những giai đoạn tạm thời này khi cả hai siêu cường quốc tự cảm thấy rằng chiến lược của hai nước đã ngang nhau, mặc dầu vẫn có sự chênh lệch về phẩm chất và số lượng vũ khí, và cả hai vị lãnh tụ cũng tự cảm thấy có đầy đủ sức mạnh chính trị để duy trì thỏa ước đó.

Cuộc chạy đua vũ trang sẽ tiếp tục, không những ở trong vấn đề trang bị vũ khí của lục quân, hải quân và không quân — không bị ảnh hưởng bởi bản thỏa ước — mà cả về phẩm chất của những đầu đạn nguyên tử, nghĩa là kích thước, độ chính xác và khả năng tàn phá của chúng, trong nghệ thuật

https://thuviensach.vn

chiến tranh chống tiềm thủy đĩnh cũng như trong kỹ thuật nghiên cứu hệ thống phi đạn phòng thủ mà thỏa ước nói rằng sẽ giới hạn một cách nghiêm khắc ở mức độ không thích ứng hiện tại,

Thật vậy, dưới vài điều kiện hoặc áp lực chính trị hiện nay, thỏa ước này tự nó có thể khuyến khích cuộc chạy đua khác trong các lĩnh vực không liên hệ; vì thỏa ước không nhìn nhận những vũ khí mà cả hai bên nghĩ rằng hiện nay đã có đủ số lượng cho nên thỏa ước cũng sẽ không tiết kiệm được nhiều tiền bạc trong các ngân tách dự trù cho tương lai.

Hoa Kỳ không có kế hoạch gia tăng số phi đạn dùng trên đất và trong các tiềm thủy đĩnh cùng các hệ thống chống phi đạn được đề cập đến trong thỏa ước. Vấn đề Nga Sô gia tăng mạnh mẽ việc chế tạo những vũ khí mới trong những năm gần đây có thể được coi là để đạt tới một mức độ thích ứng trước khi ngưng chế tạo...[79]

Sau đó, người diễn giải tin tức lại làm cho độc giả chú ý đến câu chuyện qua cái "tít" theo đó một thỏa ước giữa Hoa Kỳ và Nga Sô quyết định duy trì một mức độ tối đa là 200 phi đạn cho hệ thống phi đạn phòng thủ của mỗi bên, cam kết rằng không cố gắng chế tạo những hệ thống phòng thủ chống phi đạn trong toàn quốc và đình chỉ việc chế tạo những hỏa tiễn liên lục địa loại tấn công đặt trên đất liền hoặc trong các tiềm thủy đĩnh ở mức độ hiện tại.

Vì diễn giải tin tức càng ngày càng trở nên phổ thông trong các phương tiện truyền thông, lối nghĩ và viết này đã trở nên một trong những công tác khẩn thiết của nền báo chí hiện đại. Chắc chắn rằng những bài viết về những chuyện phức tạp trong các vấn đề quốc nội và quốc tế sẽ khiến cho độc giả không tài nào hiểu được nếu không nhờ vào sự phân tích và diễn giải.

Tường thuật dư luận. Người nào làm việc đều đều trong lãnh vực báo chí diễn giải đều thấy cần phải tiếp xúc với các nhà chuyên môn về dư luận và thăm dò dư luận dù có bị hấp dẫn hay không bị hấp dẫn bởi cái mà người đó được nghe hoặc được đọc.

Không cần cứ phải luôn luôn nhấn mạnh rằng khi một biên tập viên diễn giải tường thuật dư luận của một nhóm người như "những người phê bình nền hành chán" hoặc "những lãnh tụ chính trị có đầu óc độc lập", anh phải chắc chắn ở tài liệu bối cảnh của anh và phải phối kiểm với những khuôn mặt có tính cách đại diện, cả khi anh không thể trích dẫn trực tiếp những lời nói của những người này. Công chúng càng ngày càng hoài nghi hơn đối với những ai viết một cách vụng về về một ứng cử viên đặc biệt hoặc một chương trình hoặc một mục đích dưới hình thức trích dẫn những lời của những "quan sát viên vô danh" (anonymous observers). Tường thuật dư luận vô danh có chỗ đứng trong loại báo chí diễn giải và đôi khi lại rất quan trọng nữa, nhưng người viết phải làm thế nào để có thể tỏ ra là mình thành thật ngõ hầu làm mất cái cảm tưởng là mình viết theo thiên kiến hoặc vì quá sốt sắng.

Ranh giới phân chia luận giải với diễn giải rất là rõ rệt. Phân tích gia có thể cho thấy một sự trình bày cân đối về dư luận có trách nhiệm trong những vấn đề quan trọng nhưng không thể vượt quá giới hạn để trở thành một người bênh vực công khai hoặc ngấm ngầm. Báo chí "cổ vũ" là địa hạt của bình luận gia. Trong một năm có bầu cử, sự quan tâm của dân chúng và báo chí về chính quyền là do ở cuộc tranh đấu chính trị. Phần nhiều những hoạt động của các đại diện dân cử, trong các hội đồng hoặc trong ngành lập pháp, thường được tường thuật qua những hiệu quả của cuộc vận động tranh cử. Khi công việc thường xuyên của chính quyền được tiến hành điều hòa không bị gián đoạn, không mấy ai chú ý đến hoạt động của các trung tâm hành pháp, lập pháp và tư pháp. Không có cuộc bầu cử, công việc hàng ngày của chính phủ chí là tin tức phụ thuộc của các phương tiện truyền thông. Khuynh hướng làm cho cái gì cũng trở thành quen thuộc của các viên chức địa phương và của vài tiểu bang đã làm tắt ngúm sự quan tâm còn sót lại, thành thử việc làm tin chính phủ ở cấp địa phương và tiểu bang bị ảnh hưởng lây.

Làm tin về chính quyền. Cũng như trong trường hợp làm tin về chính trị tổng quát, làm tin về chính phủ đòi hỏi một số kiến thức căn bản tối thiểu.

https://thuviensach.vn

Nhiều thành phố có hội đồng thành phố, nhưng cũng có thành phố có một ủy hội quản trị (city manager-

commission). Ở các quận (counties), hình thức thông thường là các ủy ban. Tại cấp tiểu bang, thống đốc và nền lập pháp vẫn là những nguồn tin chính yếu về chính phủ. Và ở thủ đô hoặc những khu vực quan trọng, hiện nay có những hình thức tổ chức mới của công quyền không chú trọng đến ranh giới của tiểu bang để có được quyền hành rộng lớn hơn như trường hợp Khu Vực Thương Cảng New York.
Các phóng viên phải quen thuộc với những hệ thống tổ chức này và các cơ quan phụ thuộc của chúng. Họ cũng lại phải biết về các hiến chương và hiến pháp liên hệ cùng nguồn tài liệu và những hồ sơ hàng ngày có lợi cho cuộc điều tra, trước khi họ hy vọng muốn tìm ra một cái gì có ý nghĩa nhất qua các cuộc hội họp công khai và các cuộc họp báo của các viên chức chính phủ.
Một thói quen cũ của các phóng viên là viết những bài về các nhân vật hơn là về các vấn đề, về những biến cố nhiều màu sắc hơn là nghiên cứu và phân tích tài liệu mà công chúng có thể chú ý. Tất cả các ký giả ký giả đều biết rằng một bài mà phần mở có để cập đến một viên chức thích tranh luận thường dễ bán hơn, như viên chức này tán thành hoặc phản đối một đề nghị đặc biệt nào đó. Các phương tiện truyền thông thích cái gì đặc biệt và ghét cái gì trừu tượng.
Thỉnh thoảng, câu chuyện về chính phủ có tính cách trừu tượng. Nhu cầu càng ngày càng tăng gia về nước uống, các trường hợp về bệnh thần kinh mỗi ngày một thêm nhiều làm bối rối nhà cầm quyền ở nhiều tiểu bang, và sự thờ ơ của dân chúng trong công việc phòng vệ đều là những vấn đề của chính phủ không thể nào đem trình bày một cách rõ ràng được. Những câu chuyện như thế, nếu muốn được trình bày một cách sâu rộng, phải nhờ vào tài năng của phóng viên. Không có yếu tố thời gian đặc biệt nào cho những câu chuyện kể trên, vì các vấn đề này còn tồn tại lâu dài trong đời sống chúng ta. Trong nhiều năm, các tạp chí thời sự đã thực hiện được nhiều công việc đáng kể trong lãnh vực mày, và các phương tiện truyền thông khác đang nối gót chúng.
Thật ra, ngoài những tin tức thường ngày về chính phủ, kỹ thuật mô tả vấn đề có tính cách quan trọng đối với đại chúng đang càng ngày càng được công nhận như một dụng cụ hữu ích của nghề báo. Nó đang góp phần vào việc làm cho người ta chú ý nhanh chóng đều tiến trình của các công việc của chính phủ.

Săn những tin gì? Như các phóng viên đều biết, văn phòng thị trưởng thường là nguồn tốt nhất trong một thành phố hoặc một thị trấn cũng như văn phòng thống đốc trong một tiểu bang. Phóng viên cũng phải săn tin tức những hội đồng thành phố và các cơ quan lập pháp khi dự luật đến giai đoạn được thông qua. Ngoài những công việc đó, sự lựa chọn khu vực trong số nhưng cơ quan của chính phủ để săn tin trở thành một vấn đề của cá nhân do sự phân công hoặc tự ý.
Trong các thành phố nhất là thành phố nhỏ nhất, thống đốc và thị trưởng thường có một viên chức phụ thuộc từng là ký giả để tiếp xúc với báo chí. Tuy nhiên, người ta vẫn còn thấy cần phải thiết lập liên lạc với chính viên chức cao cấp nhất và thỉnh thoảng tiếp xúc với viên chức này. Phóng viên phải giao thiệp với trưởng ty thuế vụ thành phố cũng như với chủ tịch hội đồng thành phố. Cảnh sát trưởng, trưởng ban giáo dục và các giám đốc các cơ quan như bệnh viện, y tế và các ngành khác đều là những nguồn tin quan trọng. Những viên chức khác ở cấp quận hoặc thành phố đều là những người cần phải tiếp xúc khi họ có tin tức đáng giá.
Săn tin trong phạm vi tiểu bang khó hơn bởi vì số nguồn tin để chọn lựa nhiều hơn và những cơ hội để làm tin nói chung lại hiếm hơn, Trong một tòa thị chính hoặc trong một khu xực ngoại ô do văn phòng của một tờ báo phụ trách, phóng viên có cái lợi là làm việc liên tục và có kinh nghiệm. Anh đi công tác mỗi ngày, quen thuộc với công việc và các viên chức đang điều hành công việc đó. Ở cấp tiểu bang, số phóng viên được giao phó công tác suốt năm ít hơn nhiều. Khuynh hướng hiện nay là gửi những biên tập viên chính trị đi săn tin lập pháp trong những giai đoạn khai mạc và bế mạc khóa họp và đi săn tin về thống đốc khi các hoạt động của vị này ảnh hưởng đến địa phương. Điều này có nghĩa là số nhân viên đặc biệt thường trực của tòa soạn không được hùng hậu, nhất là khi các hãng thông tấn đang làm nhiều việc trong lãnh vực thâu thập tin tức. Do đó, phóng viên được phái đến công tác tại một thủ đô tiểu bang trong tuần lễ cuối cùng của khóa họp nghị viện thường phải cố gắng tìm cách lấy lòng các viên chức và có vẻ làm lại công việc của

https://thuviensach.vn

hãng thông tấn.
Điều này cũng đúng với phóng viên truyền hình được phái đi với một toán thu hình vào phút chót để săn một tin quan trọng ở tòa thị chính hoặc ở nghị viện tiểu bang. Anh bị rơi vào một tình trạng đặc biệt là không có tài liệu về công việc được giao phó và chỉ biết sơ qua về những sự kiện đang diễn ra, lại phải cạnh tranh với các hãng thông tấn, báo chí và cả với những phóng viên của truyền thanh đã săn tin ở đó trong nhiều tháng và có khi nhiều năm. Dĩ nhiên, kẻ đến sau — dù làm cho loại phương tiện truyền thông nào đều ở trong cái thế bất lợi. Vì tùy thuộc vào những đoạn phim hay, truyền hình phải chịu yếu thế đặc biệt.
Những đài truyền hình thông thạo đã đi đến kết luận là nên có một nhà phân tích chính trị thượng hạng tại nghị viện tiểu bang cũng như tại một tòa thị chính quan trọng thì không những có lợi về phương diện báo chí mà còn có lợi cho cả công việc kinh doanh của đài... Trong khi sự cạnh tranh giữa, các báo đang biến dần, sự cạnh tranh giữa các phương tiện truyền thông khác lại gia tăng nhanh chóng.
Đó là một cách để đảm bảo rằng các tin tức về chính trị và chính phủ sẽ được tiếp tục loan ra từ cấp địa phương đến Tòa Bạch Ốc.

LÀM TIN ĐỊA PHƯƠNG

Sự phát triển việc làm tin từng nhóm về những vấn đề địa phương đã làm này sinh một khuynh hướng mới trong các tờ báo có tinh thần phục vụ quần chúng ở nhiều thị trấn lớn cũng như nhỏ. Qua cuộc điều tra kỹ lưỡng về những vụ mua bán đất đai, những tài liệu thuế khóa và những tài liệu hành chính hữu ích khác, những nhóm kiểm soát và thăm dò đã thâu thập được nhiều tin tức mà lề lối làm việc thông thường không bao giờ có thể kiếm ra được. Sau đây là hai thí dụ:

Một khám phá về vụ mua bán nhà cửa. Tờ *Philadelphia Inquirer*, sau khi đã điều tra kỹ lưỡng về những chương trình cầm cố nhà đất của Cơ Quan Gia Cư Liên Bang, bắt đầu cho đăng tải một loạt bài về cách kiếm lời làm thiệt hại những chủ nhà thật sự nghèo. Sau đây là phần mở của bài báo:

> *Những kẻ đầu cơ bất động sản và những người hùn hạp tài chính với họ đang kiếm bạc triệu ở Philadelphia bằng cách mua lại những căn nhà hư hại, sửa chữa qua loa rồi đem bán lại với giá cao cho những gia đình thực sự nghèo.*
> *Họ kiếm được những món lời khổng lồ và lại được Cơ Quan Gia Cư Liên Bang bảo đảm.*
> *Không có sự rủi ro nào. Trong hầu hết mọi trường hợp, họ đều được trả tiền ngay.*
> *Dĩ nhiên, cũng có người bị thiệt: người chủ nhà mới thường khám phá ra rằng nhà của họ bắt đầu hư hỏng ngay khi họ mới đến ở.*
> *Sau cuộc điều tra trong hai tháng, tờ Inquirer đã cho thấy đang có những sự lạm dụng quá mức trong những chương trình cầm cố nhà đất của Cơ Quan Gia Cư Liên Bang và những vụ vi phạm luật lệ xây cất nhà cửa và các qui chế của Tiểu Bang hoặc Liên Bang…*

Trong khi đó, ở New York và những thành phố khác cũng thấy xuấtt hiện những bài báo tương tự như bài báo ở Philadelphia. Nhưng công lý còn lâu mới đếnvới những gia đình nghèo, những nạn nhân của những tay mưu mô quỉ quyệt.

Tin tức về việc phân hạng các khu đất. Trong tất cả các tin tức đến với người phóng viên săn tin chính quyền địa phương, vấn đề phân hạng các khu đất có lẽ là một vấn đề phức tạp nhất, thường là vấn đề buồn tẻ nhất, nhưng lại rất quan trọng đối với cộng đồng, với những nhà kinh doanh cũng như với các chủ nhà. Tờ *Record* ở Hackensack, tiểu bang New Jersey, nhận định rằng vấn đề này rất quan trọng nên đã cho đăng vào một phần đặc biệt gồm 16 trang khổ nhỏ để độc giả hiểu rõ vấn đề.
Có những lý lẽ tốt để bênh vực cho việc đăng tải này. Năm 1950, Quận Bergen thuộc Tiểu Bang New

https://thuviensach.vn

Jersey, trong đó tờ *Record* hoạt động, vì tính chất đã được sắp vào hạng đất từ ngoại ô đến nông thôn. 20 năm sau, quận Bergen trở thành một vùng ngoại ô hết sức phức tạp vì những sắc dân cư ngụ, những trung tâm buôn bán, những cao ốc và những can phòng cao vút. Dân số tăng vọt từ 530.000 người lên gần 1.000.000 trong vòng 20 năm nay và những lực lượng chính trị đang phối hợp sức mạnh để giảm thuế bằng cách phân hạng các khu vực và loai trừ những nhóm có lợi tức kém. Sau đây là phần mở đầu của bài báo nói về sự phân hạng này đăng trên tờ Record:

Sự phân hạng các khu đất là một vũ khí mạnh mẽ nhất của chính quyền địa phương và có thể cũng nguy hiểm nhất.

Nó quyết định nơi nào bạn có thể ở, loại và giá nhà bạn cư ngụ, hình dáng căn nhà, những người láng giềng của bạn là ai, phẩm chất nền giáo dục của con em bạn, số thời giờ bạn phải mất để đến sở làm, để giải trí, và ngay cả mức độ ô nhiễm không khí nữa.

Những hậu quả của việc phân hạng các khu đất này là phân ranh các nhóm lợi tức và các vùng đất đai, bảo vệ thế lực của những người có quyền về con sông Saddle và xưởng máy South Hackensack.

Mục đích tiên khởi của việc phân hạng các khu đất, việc chia ranh hợp pháp nhắm vào một mục tiêu đặc biệt, đã được ngành lập pháp định rõ trong năm 1928 ở Tiểu Bang New Jersey.

Việc này đã giúp cho các hội đồng thành phố một dụng cụ để hướng dẫn sự phát triển, khuyến khích sự thịnh vượng chung và bảo đảm những dự án quan trọng trong tương lai.

Nhưng vấn đề phân hạng các khu đất hiện nay đang bị thử thách ở New Jersey cũng như trên toàn quốc vì không đạt được mục tiêu trên.

Nhiều người phê bình rằng việc phân hạng các khu đất đã loại trừ những nhóm người yếu kém về phương diện kinh tế bằng cách bắt buộc phải có những căn nhà đắt tiền.

Phần khác, họ đổ tội cho việc phân hạng các khu đất địa phương và việc ban hành những luật lệ mới khiến cho vấn đề nhà cửa lâm vào tình trạng thiếu hụt trầm trọng và sẽ còn thảm hại hơn nữa trong vòng 10 năm, trong khi cả Liên Bang lẫn Tiểu Bang mới chỉ xây cất chưa được một nửa số đơn vị gia cư cần thiết.

Sau vấn đề phân hạng các khu đất làm trì trệ việc xây cất nhà cửa và làm cho dân chúng thiếu nhà, là cuộc tranh đấu hàng ngày của chính quyền địa phương để được khả quan về phương diện kinh tế...

LÀM TIN VỀ NGÂN SÁCH VÀ CÁC SẮC THUẾ

Trong tất cả các phương tiện truyền thông, chỉ có các báo là có khả năng dành đầy đủ chỗ để đăng và nhận xét kỹ lưỡng về việc thiết lập ngân sách và trù liệu các sắc thuế mới ở cấp địa phương. Với một số rất ít ngoại lệ, truyền thanh và truyền hình thường lướt qua những tin tức này và chú ý đến những cái gì hấp dẫn hơn. Nhưng trên thực tế, không có gì quan trọng cho chính nghĩa của nền dân chủ bằng sự trình bày cho công chúng biết những khoản chi tiêu của chính phủ và những đề nghị mà các vị đại diện dân cử đang mong muốn được biết. Không có loại tin tức này công chúng sẽ hoàn toàn mù tịt

Bài viết nào về ngân sách cũng phải chú trọng đến chi tiết một cách cẩn thận – khoản nào sắp được chi tiêu, tại sao nó được chi tiêu, tại sao lại có sự tăng hoặc giảm so với năm ngoái và ở những khoản nào có thể tiết kiệm được. Liên hệ mật thiết với những đề nghị chi tiêu phải là một bản ước tính về việc nên hoặc không nên tăng thuế và nếu tăng thì sẽ là bao nhiêu. Dĩ nhiên, sự ước tính về thuế khóa là một công việc nặng nề cho người phóng viên vì những công chức thường không muốn cho thấy những kế hoạch chi tiêu của họ sẽ làm tốn thêm tiền bạc của dân chúng. Khi có sự giảm thuế, người viết phải hết sức cẩn thận trước khi tung ra lời hoan hô khen ngợi. Sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng, rút cục, người ta tháy rằng những dự tính như vậy tỏ ra kém thực tế trong thời kỳ lạm phát.

https://thuviensach.vn

Dưới đây là một bài viết về ngân sách của một quận trong đó các yếu tố hỗn tạp đã được sắp đặt thành một

khối có mạch lạc:

Ông Quận Trưởng Fairfield Winston Jr. hôm qua đã đưa ra một dự án ngân sách 127,9 triệu Mỹ Kim cho Quận Mattox trong đó ông hứa sẽ giảm thuế. Đề nghị này dành cho năm tới bắt đầu từ mồng Một tháng Giêng cho thấy ngân sách mới tăng thêm 14,7 triệu so với năm nay.

Vì năm thị trấn miền Đông của Quận Mattox sẽ tự đảm trách an ninh kể từ mồng Một tháng Giêng, tất cả những nhiệm vụ cảnh sát quận đều chuyển giao cho năm thị trấn miền Tây, và phân suất thuế cho những thị trấn miền Đông sẽ giảm từ 3,45 Mỹ Kim xuống 3,20 Mỹ Kim cho mỗi 100 Mỹ Kim tiền thuế. Miền Tây có năm thị trấn với vùng ngoại ô rộng lớn sẽ thuế được giảm một xu từ 5,58 xuống 5,57 Mỹ Kim cho mỗi 100 Mỹ Kim tiền thuế.

Quận có thể giảm thuế được là nhờ ở sự gia tăng tổng số trị giá bất động sản của quận, lên tới 1.196.222.871 Mỹ Kim bắt đầu từ mồng Một tháng Giêng. Số tiền này được tăng thêm 74.188.266 Mỹ Kim so với năm nay,

Trong bản thông điệp về ngân sách gửi cho Hội Đồng Cố Vấn Quận, ông Winston viện lẽ rằng trị giá tổng cộng những tài sản chắc chắn sẽ còn gia tăng hơn nữa. Ông dùng 1,9 triệu Mỹ Kim trong só thặng dư ước lượng của ngân sách năm nay và hơn một triệu Mỹ Kim tiết kiệm được để đạt đến con số ngân sách năm tới.

Người, đối lập với ông Winston là ông Garfield Sprague thuộc Đảng Cộng Hòa dã nhạo báng biện pháp giảm thuế trước sự gia tăng chi tiêu trong đề nghị ngân sách mới. Ông Sprague nói: "Tôi chỉ tin khi nào việc đó đã xảy ra".

Dự án ngân sách mới trù liệu sẽ tăng lương 10 phần trăm cho 4.500 nhân viên quận trong khoảng thời gian năm năm.

Những số dự thu trong năm tới gồm 60,2 triệu Mỹ Kim thuế tài sản, 61,6 triệu thuộc các chương trình viện trợ của Liên Bang và Tiểu Bang, phần còn lại do các khoản linh tinh như các khoản thu của quận, tiền bồi hoàn, tiền bán các vật dụng của quận, vân vân.

Khoản chi lớn nhất vẫn là của Bộ An Ninh Xà Hội, chiếm 40% ngân sách. Kế đến là ngân khoản của Cảnh Sát với 18%. Với sự tăng cường lực lượng cảnh sát quận gồm 1.500 người, kể cả 100 người do ông Cảnh Sát Trưởng Boise Nathan yêu cầu tuyển thêm, Cảnh Sát sẽ tiêu đến 22.593.663 Mỹ Kim nghĩa là tăng thêm 2.500.000 Mỹ Kim. Phần chi còn lại là: Công Chánh, 6%; Y Tế, 8,5%; Giáo Dục, 3,5%; Tư Pháp, 2% và linh tinh, 22%.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 25. DƯ LUẬN QUẦN CHÚNG VÀ TIN TỨC BẦU CỬ

Mọi người đều công nhận sự hiện hữu của cái gọi là dư luận quần chúng trong một xã hội cởi mở nhưng ít ai đồng ý về dư luận quần chúng là cái gì và nó có tác dụng như thế nào. Định nghĩa nó cũng không phải dễ dàng gì.

Trong một nước Mỹ cách đây gần 150 năm, nhỏ bé hơn và ít phức tạp hơn nước Mỹ ngày nay nhiều, Alexis de Tocqueville, một nhà văn Pháp, đã gọi dư luận quần chúng là một "uy quyền cao cả , hành động "bằng những cuộc tuyển cử và sắc lệnh".[80] Trong một lúc tỉnh ngộ trước những sự thay đổi bất thường của công chúng Anh Quốc, Sir Robert Peel đã kém tin tưởng vào nó. Theo ông, dư luận quần chúng là một tổng hợp to lớn những ý tưởng điên rồ, những nhược điểm, những thành kiến, những cảm xúc sai, những cảm xúc đúng, những sự cố chấp và những đoạn văn trên báo chí được gọi là dư luận quần chúng".[81] Trong đầu thế kỷ 20 này, Walter Lippmann cho dư luận quần chúng là "một lối diễn tả được luân lý hóa và hệ thống hóa những sự kiện", và là "một khuôn mẫu đúc sẵn ở trung tâm những qui tắc của chúng ta để ấn định rõ ràng nhóm dữ kiện nào mà chúng ta sẽ nhắm vào và trong đường lối nào chúng ta sẽ nghiên cứu những dữ kiện đó".[82] Trong thời đại của chúng ta, một nhà xã hội học, W. Phillips Davison, đã kết luận rằng dư luận quần chúng phải được coi như là một "sự đồng ý chung có ảnh hưởng đến tính tính của những cá nhân góp phần vào sự đồng ý chung đó..., một hình thức tổ chức có khả năng phối hợp tư tưởng và hành động của một số đông đảo quần chúng.[83]

Có một điều không còn nghi ngờ gì nữa là dù muốn gọi là "uy quyền cao cả", "một tổng hợp to lớn những ý kiến điên rồ", "một khuôn mẫu đúc sẵn" hoặc một "sự đồng ý chung", việc đo lường cái gọi là dự luận quần chúng đã trở thành một sự tối quan trọng trong ngành truyền thông đại chúng hiện đại (Modern Mass Communications). Nó trở thành căn bản thực hành cho quảng cáo và doanh thương, quyết định về những gì sẽ được hoặc sẽ không được đưa lên truyền hình, ấn định vị trí cho những xí nghiệp mới khác nhau vì tính chất như thị trường thực phẩm và báo chí, dự liệu nhưng khuynh hướng (hoặc những ảo tưởng khuynh hướng) cho các cuộc vận động chính trị ở tất cả các cấp bậc của chính phủ, và ngự trị trong công việc săn tin về các cuộc tuyển cử quốc gia. Người ký giả không thể tránh khỏi những sự liên hệ đến hoạt động đang được bành trướng này và nó đã đặt người ký giả vào ngay giữa kỷ nguyên của máy móc điện tử.

ĐO LƯỜNG DƯ LUẬN QUẦN CHÚNG

Trong khi việc thăm dò dư luận quần chúng trở thành một vấn đề quen thuộc của báo chí Hoa Kỳ trong một phần tư thế kỷ, nó lại có vẻ quan trọng hơn từ ngày phát sinh máy truyền hình. Các hệ thống truyền hình không thể kiên nhẫn trước cách thức săn tin chừng mực của các hãng thông tấn và báo chí, đã tự tổ chức những toán phóng viên riêng để tiến hành công việc nhanh hơn. Sau đó, vẫn chưa hài lòng, các hệ thống truyền hình còn sử dụng những phân tích gia có kinh nghiệm về công việc thăm dò dư luận để sớm tiên đoán về những kết quả tuyển cử trong một đêm bầu cử qua những lời tuyên bố tức khắc của những người đắc cử.

Cách thức làm việc này, được một 30 báo không bán chạy nhưng hung hăng đem ra áp dụng từ 40 hoặc 50 năm trước đây, dĩ nhiên dẫn đến nhiều sự rủi ro và lầm lỗi to lớn. Nhưng không giống cuộc bầu cử ngày trước với những kết quả nhanh chóng, việc tường thuật bầu cử trên truyền hình đã có một ảnh hưởng liên tục trong suốt thời gian bầu cử. Mặc dầu tất cả những bất lợi của nó, nó cũng đã thỏa mãn được một nhu cầu của công chúng.

Bất kể sự tranh đua với truyền hình có gay go hay không, những chủ biên của tờ báo trung bình và phóng

https://thuviensach.vn

viên chuyên về chính trị vẫn còn nhìn cuộc đầu phiếu với nhiều ngờ vực hơn là tin tưởng. Thật ra có vài cử tri riêng rẽ đã chấp nhận ý kiến của nhiều tờ báo và nhóm báo chí, trước hết bởi vì những điều dự đoán của các báo này trước ngày bầu cử thường đúng nhiều hơn sai. Nhưng nói chung, các cuộc bầu cử thường được hoan nghênh trong các phương tiện truyền thông điện tử, các ngành quảng cáo và xã hội học nhiều hơn là trong công việc hàng ngày của báo chí. Khuynh hướng này thay đổi một cách chậm chạp nên qua các máy điện tử, các chủ nhiệm và chủ bút cũng được biết thị hiếu của công chúng và những gì mà công chúng thích hoặc không thích. Nhưng trừ vài trường hợp ngoại lệ. những người thăm dò dư luận và nhà báo thường hợp tác trong một tinh thần nghi kỵ lẫn nhau.

Hầu hết những người thăm do dư luận và báo chí đều sai lầm trong cuộc bầu cử sau chót của thời kỳ trước kỷ nguyên truyền hình, cuộc bầu cử Tổng Thống Mỹ năm 1948, trong đó Tổng Thống Harry S. Truman đã thắng cử một cách chật vật trước Thống Đốc Thomas E. Dewey ở New York, ứng cử viên Đảng Cộng Hòa. Bức hình chụp ông Truman đang giơ cao tờ *Chicago Tribune* với một cái "tít" thật lớn loan báo sự đắc thắng của ông Dewey là một bức hình thích thú nhất trong các tập hình của nhà báo thời đó. Dù vậy, những người thăm dò dư luận bầu cử vẫn không từ bỏ công việc của họ.

Cuộc bầu cử Tổng Thống năm 1960 trong đó Thượng nghị sĩ John F. Kennedy cũng đã thắng cử một cách chật vật trước ứng cư viên Cộng Hòa là Phó Tổng Thống Richard M. Nixon, không phải là cuộc bầu cử gây nhiều thoải mái cho các phân tích gia báo chí hoặc các phương tiện truyền thông điện tử. Người ta cũng không được mãn nguyện hơn về cuộc đắc cử khát khao của Tổng Thống Nixon năm 1968 trước đối thủ Dân Chủ là ông Hubert H. Humphrey. Đã có lần người ta nói nhiều về sự thật không chối cãi được là hầu hết những người thăm dò bầu cử đều tuyên bố phe thắng chỉ hơn phe bại có 3% số phiếu trong kết quả bầu cử.

Những người chỉ trích. Khi áp dụng phương pháp phân tích và những phương pháp tương tự trong đêm bầu cử để có thể tiên đoán được ai là người sẽ thắng và ai là người sẽ bại, các hệ thống thông tin thường nắm lấy vài cơ hội vững bền và ít khi gây ra ấn tượng về trách nhiệm đúng mức. Trong một trường hợp của Công Ty Truyền hình Hoa Kỳ American Broadcasting Company (ABC), một số lớn những cuộc tranh cử vào Quốc Hội năm 1966 đã bị tiên đoán sai lầm. Nhưng không phải có truyền hình hình phạm những lỗi lầm trong các cuộc bầu cử. Cuộc thăm dò của tờ *Daily News* khả kính của thành phố New York không đếm xỉa đến những sự tế nhị của xã hội trong nhiều trường bợp đặc biệt đã thất bại lần thứ tư trong năm 1966 khi tờ báo này tiên đoán rằng Thống Đốc Nelson A. Rockefeller của Tiểu Bang New York sẽ không được trúng cử thêm một lần nữa. Nhưng ông này đã thắng một cách dễ dàng đối thủ ông là ông Frank D. O'Connor, một đảng viên Dân Chủ và là Chủ Tịch Hội Đồng Thành Phố New York. Trong nhiều cuộc tuyển cử sơ bộ để chọn ứng cử viên Tổng Thống năm 1968 và 1972, kết quả không đúng như người ta tiên đoán và chính những người đắc cử bất ngờ cũng tỏ vẻ ngạc nhiên. Một thí dụ rõ rệt trong những trường hợp này là Đại Hội Toàn quốc Đảng Dân Chủ đã để cử thượng nghị sĩ George McGovern làm ứng cử viên Tổng Thống.

Tuy nhiên, các cuộc thăm dò bầu cử và tiên đoán trước ngày bầu cử đã ăn sâu vào hệ thống chính trị Hoa Kỳ cũng như vào nền báo chí Hoa Kỳ, nên chúng vẫn tiếp tục bành trướng bất chấp mọi sự bất lợi. Thỉnh thoảng, người ta cũng bớt tin tưởng vào chúng, nhất là khi những người thăm dò bầu cử có đôi chút tiếng tăm đã đưa ra những kết luận hầu như ủng hộ lập trường của những người thuê họ và trả tiền cho họ. Tuy vậy, sự việc này hình như cũng không ảnh hưởng gì đến sự chấp nhận của dân chúng cả.

Những lý do để tiên đoán. Có thể có câu hỏi rằng tại sao các phương tiện truyền thông lại chịu khó làm những cuộc thăm dò dư luận cùng với việc săn tin chính trị và chính phủ, nhất là những cuộc bầu cử. Một lý do thích đáng là những lời tiên đoán cũng như căn bản cho sự tiên đoán này là một phần trong các công việc của người phóng viên chính trị và tổ chức làm tin của họ. Cách đây khá lâu trước khi có các viện thăm dò dư luận và phương pháp khoa học để thăm dò dư luận quần chúng, một phần quan trọng trong

https://thuviensach.vn

công tác của người phóng viên chính trị là tiếp xúc với mọi hạng người để tìm ra ứng cử viên nào có nhiều triển vọng thắng cử nhất. Các báo lấy làm kiên hãnh về công tác của những phân tích gia chính trị này trong số đó có nhiều người đã được nổi danh trong thời kỳ trước khi có truyền hình và đã làm quảng cáo những sự thành công của họ như những lời tiên tri.
Tuy nhiên, một lý do gây nhiều khích lệ nhất khiến cho báo chí càng ngày càng chú ý đến những cuộc vận động tuyển cử là nó không thể ủng hộ một lập trường theo đó "mọi ứng cử viên đều có một số thời gian như nhau" như "một lập trường đã từng kìm hãm truyền hình". Trong khi những tờ báo nổi tiếng cố gắng giữ cho công bình về phương diện này, một lời cam kết về "thời gian đồng đều" sẽ làm cho chúng mất độc lập và hạ chúng nhanh chóng xuống hàng một tờ báo của chính quyền (offical gazette). Không một tờ báo nào muốn duy trì tính cách độc lập của mình lại có thể vì tránh né một cuộc tranh luận trong cuộc vận động tranh cử mà chỉ hoạt động như một phương tiện ghi âm và nghe phát lại những bài diễn văn cùng những lời tuyên bố của đối phương chứ không dám thẩm định giá trị của những bài diễn văn và những lời tuyên bố này.

KỸ THUẬT THĂM DÒ DƯ LUẬN

Loại thăm dò dư luận cổ xưa nhất và ít phức tạp nhất là thăm dò người ngoài đường phố. Nó vẫn còn được nhiều chủ biên đô thành sử dụng. Các chủ biên này cho rằng các phóng viên dù không được học về những phương pháp thống kê giản dị nhất, cũng đều có thể lựa chọn một cách ngẫu nhiên chừng 20 hoặc 30 người để tìm hiểu và có thể biết được dư luận trong một khu vực nào đó. Các phóng viên thường phải cẩn thận khi được giao cho công tác, phải ghi rõ tên họ, tuổi tác, địa chỉ, nghề nghiệp và những sự kiện liên hệ của người đã trả lời cuộc phỏng vấn. Họ cũng phải chắc chắn về những gì mà người được phỏng vấn tuyên bố sẽ tường thuật lại chính xác. Thế nhưng những cuộc thăm dò như vậy tiến gần đến sự thật cũng vẫn chỉ là hoàn toàn ngẫu nhiên vì một số người như trên không thể đại diện cho tất cả các cử tri trong vùng muốn thăm dò, nghĩa là cho "toàn thể", theo danh từ thống kê.

Một thí dụ về thành phần ngẫu nhiên. Một tổ chức thăm dò dư luận đáng tin cậy bao giờ cũng bắt đầu công việc bằng các cố gắng mở rộng một thành phần lựa chọn ngẫu nhiên có thể được coi là đại diện cho "toàn thể" dù khu vực là một xã, một quận, một tiểu bang hoặc toàn quốc. Vấn đề khó khăn nhất, làm tốn nhiều thì giờ nhất và đòi hỏi nhiều kỹ thuật là phương pháp được gọi là phương pháp xác suất (probability method). Theo phương pháp này, người đi phỏng vấn có huấn luyện biết cách lựa chọn trước bằng vài phương pháp thống kê phức tạp một số người để phỏng vấn có tính cách đại diện cho toàn thể. Trái lại, phương pháp tỷ lệ (quota method) cung cấp cho người đi phỏng vấn danh sách những loại người mà anh phải nhắm vào nhưng lại để cho anh được tự do chọn theo ý muốn của mình.
Dù là phương pháp nào đi nữa, một thành phần gồm vài trăm người có thể được xem là đại diện cho một vùng đô thị và một thành phần vài ngàn người có thể được sử dụng để phát triển một mô thức dư luận quốc gia (to develop a national pattern of opinion). Trong phương pháp xác suất, những đơn vị đầu tiên có thể được lựa chọn một cách ngẫu nhiên trong danh sách tất cả những quận và đô thị của Hoa Kỳ, Sau đó, lựa chọn những khu vực nhỏ trong thành phố và miền quê, cũng với tính cách ngẫu nhiên. Rồi trong mỗi khu vực hoặc phần đã lựa chọn, cũng chọn một cách ngẫu nhiên lấy một số đơn vị trú cư. Sau hết, trong mỗi đơn vị trú cư được lựa chọn, liệt kê tất cả những người thành niên và cứ mỗi đơn vị chọn lấy một người cũng lại bằng cách ngẫu nhiên. Thành phần được lựa chọn theo cách này có một xác suất cao (high probability) được xem như phản ảnh tất cả những đặc tính của "toàn thể" mà từ đó nó được lựa chọn. Các yếu tố tuổi tác, phái nam, phái nữ, tình trạng kinh tế, chủng tộc hoặc tôn giáo và những yếu tố liên hệ khác đều được đại diện trong thành phần. Như vậy, người đi phỏng vấn phải theo sát và nói chuyện lâu với mỗi người trong danh sách của mình để được trả lời về những câu hỏi đã được đặt ra trước.
https://thuviensach.vn

Phương pháp tỷ lệ. Dĩ nhiên trong phương pháp này, người đi phỏng vấn cố gắng làm cho thành phần mà mình chọn lựa có đủ tất cả những phần tử cần thiết để đại diện cho "toàn thể" nhưng dù muốn dù không, những thành kiến của anh vẫn có ảnh hưởng đến việc chọn lựa. Điểm lợi duy nhất của phương pháp tỷ lệ hơn phương pháp xác suất là phương pháp tỷ lệ mau chóng và rẻ tiền hơn; tuy nhiên, nó vẫn có thể không đáng tin cậy bằng cách thăm dò dư luận ngoài đường phố trước kia nhất là khi phương pháp cổ này lại do chính một nhà báo có kinh nghiệm áp dụng trong khi nhà báo đó biết rõ cộng đồng và cố gắng lựa chọn những người đại diện cho cộng đồng đó.

Đối với những người không có kinh nghiệm, rất có thể họ chỉ nghĩ đến việc cố gắng tìm hiểu khuynh hướng của mọi người trong quốc gia bằng cách thăm dò dư luận của một ít người trong một thị trấn, vài trăm người trong một tiểu bang và vài ngàn người trong toàn quốc. Trừ trường hợp kiểm kê từng nhà 10 năm một lần, Văn Phòng Kiểm Tra Dân Số Hoa Kỳ (Bureau of Census) vẫn thường áp dụng kỹ thuật tuyển chọn thành phần ngẫu nhiên trong nhiều năm qua để quyết định về mức gia tăng dân số. Tính cách phổ thông của các chương trình truyền hình thường được một chức thăm dò dư luận quan trọng nghiên cứu qua các kế hoạch thăm dò trong khoảng 1.500 gia đình được chọn lựa một cách ngẫu nhiên trên toàn quốc. Một số tổ chức thăm dò dư luận rất đáng tin cậy trong đó có Viện Gallup, Roper và Louis Harris, đã có những kết quả tốt đẹp trong việc tìm hiểu dư luận quần chúng về đủ các vấn đề, từ thành phần của các phái nam phái nữ đến cuộc bầu cử Tổng Thống.

Không một người nào có kinh nghiệm trong lãnh vực này có thể tuyên bố có sự chính xác hoàn toàn trong các cuộc thăm dò dư luận quần chúng. Thường thường, độ sai có thể chấp nhận được trong kết quả chung cuộc cho cả hai bên là 3% và thỉnh thoảng là 5%. Do đó trong một cuộc tranh đấu chính trị gay go, hoặc trong một cuộc tranh luận trên truyền hình giữa những người được công chúng hâm mộ, rõ ràng là việc sử dụng cuộc thăm dò dư luận phải rất cẩn thận. Tuy nhiên, chính trong những hoàn cảnh gay go như vậy, ít khi có được sự thận trọng và các tổ chức thăm dò dư luận thường gặp phải nhiều khó khăn. Dù muốn dù không, những kết quả của những cuộc thăm dò dư luận do các tổ chức này thirc hiện vẫn được sử dụng, nhất là trong những cuộc vận động chính trị.

Phối kiểm các khuynh hướng. Việc sử dụng những đơn vị đầu phiếu đã được chọn lựa — một khu trong một thành phố lớn hoặc một quận ở miền quê — là cách mà người ta ưa thích để biết những khuynh hướng chính trị nhưng đó không phải là hoàn toàn không có sự sai lầm. Cơ quan thăm dò dư luận quan trọng nào cũng đều có danh sách các đơn vị như vậy; những đơn vị này được chọn sẵn vì đã "bầu đúng" trong một số các cuộc bầu cử Tổng Thống, Thống Đốc và Thượng Nghị Viện và đã được nghiên cứu ngay sau các cuộc bầu cử. Thí dụ; Quận Arshamomaque được nhận thấy là đã bầu đúng trong tám cuộc bầu cử Tổng Thống nên đã có người tổ chức cuộc thăm dò dư luận và tiến hành công tác này bằng cách giả thử rằng những người cư trú tại đó là một tập thể của các nhà tiên tri (collective Delphi). Trước ngày bầu cử những bài nghiên cứu này là những bài đọc thích thú. Tuy nhiên, khi một loạt những đơn vị bầu cử như vậy trở thành nền tảng cho một vụ tiên đoán về sự đắc thắng trước khi có kết quả thực sự trong đêm bầu cử, một phân tích gia dựa vào đó đôi khi có thể mắc phải lần lỗi lớn: phân tích gia không thể có may mắn nói chuyện với đầy đủ những con người "bỏ phiếu đúng" trong một quận "bầu đúng"; hoặc những lực lượng chính trị tàng ẩn có thể làm thay đổi tình thế. Do đó, những kết quả mà phân tích gia đưa vào những máy điện tử để tạo nên một chuyện huyền diệu trên truyền hình toàn quốc có thể trở thành tai hại cho chính phân tích gia đó.

Trong khi truyền hình tiêm nhiễm thói quen là phổ biến thật sớm kết quả thắng cử cho ứng cử viên này hoặc ứng cử viên, kia ngay trong đêm bầu cử, báo chí vẫn nhất định công bố những điều tiên đoán của báo chí trong ngày Chủ Nhật hoặc ngày Thứ Hai trước ngày bầu cử. Cả hai lề lối làm việc này đều chỉ dựa vào những sự may rủi. Tiên đoán về một cuộc bầu cử diễn ra trong Tháng Chín là một chuyện và việc các cử tri đi bỏ phiếu đông lại là một chuyện khác. Những điều tiên đoán của báo chí thường căn cứ vào tất cả những thùng phiếu được chuẩn bị sẵn sàng, vào những lời phỏng đoán của những nhà lãnh đạo khá kính,

https://thuviensach.vn

vào ý kiến của công chúng hoặc nếu không có thì căn cứ vào những lời tuyên bố của ứng cử viên và vào những cảm nghĩ của chính phóng viên. Khi cuộc vận động tranh cử nghiêng hẳn về một bên, tiên đoán về cuộc bầu cử không phải là chuyện khó khăn. Nhưng khi tất cả mọi yếu tố thông thường xung đột với nhau, phân tích gia không nên tiên đoán gì cả. Một câu nói cổ nhất thường được dùng trong các tòa soạn ở Mỹ là: "Người ta không thể treo cổ bạn được về những gì mà bạn không viết ra".

TIÊN ĐOÁN VỀ KẾT QUẢ BẦU CỬ

Điều tiên đoán nào về kết quả bầu cử cũng đều phải có những đặc tính thích hợp mặc dầu kết quả có thể giống như kết quả của những năm trước. Sau đây là một kiểu mẫu của loại nhập để tiên đoán .

Ông Thị Trưởng Hammond Garvell có vẻ lại đắc cử vào Thứ Ba này nếu số người đi bầu đông đảo như người ta mong đại.

Một cuộc thăm dò ý kiến cử tri, cùng các cuộc nói chuyện với các chuyên gia của cả hai bên và những kết luận của những tổ chức thăm dò dư luận tư nhân, hôm nay cho thấy rằng ông Thị Trưởng có hy vọng đánh bại được đối phương là ông Hereford Cates.

Nhưng những cộng sự viên thân tín nhất của ông Garvell lại nhấn mạnh rằng vì ông là người độc lập ra tranh cử lần nữa nên phải nhờ vào một số rất lớn dân chúng quyết định tại phòng phiếu: đó là dấu hiệu bao giờ người ta cũng thấy ở thành phố này khi mà ứng cử viên độc lập đang có một ảnh hưởng...

Tin tức chính trị tiền tuyển cử. Mật phần lớn bài viết về chính trị trên các báo và tạp chí thời sự và bài bình luận phân tích trên truyền hình đều căn cứ vào sự tóm lược và diễn giải những biến cố sắp xảy ra. Loan báo những cuộc hội họp của các đảng, liệt kê những ứng cử viên quen thuộc, và phân tích những lời tuyên bố của đối phương là một công việc thông thường của phóng viên trong lãnh vực này. Một công việc khác là chuẩn bị cho một cuộc vận động tranh cử trong một thời gian nào đó và có thể có được những kết luận khách quan nào.

Thông dụng hơn cả là những bản tóm lược trước ngày bầu cử cho biết giờ bỏ phiếu, nơi đó phiếu, số ứng cử viên, số cử tri ghi danh, số cử tri (ước lượng) có thể đi bầu, thời tiết và những kết luận mà biên tập viên hoặc phân tích gia muốn có. Trên truyền hình, loại tin tức này chỉ có thể được đưa ra với hình thức một bản phác họa. Trên báo chí, nó thường chiếm mất cả hai trang để cung cấp cho cử tri tất cả những tài liệu cần thiết ngõ hầu giúp cho cử tri quyết định thái độ trước những số đông đảo ứng cử viên, đề nghị và trưng cầu ý kiến. Chắc chắn đây là điểm làm cho một tờ báo tốt trở thành vô giá trị và làm cho các phương tiện truyền thông điện tử hoàn toàn bất lợi.

Trong khi người tiên đoán khoa trương chỉ dựa vào những chứng cớ thường không được xác thực để tiên đoán, phân tích gia chính tri chuyên nghiệp phải sưu tầm tài liệu về các giả thuyết mà mình đưa ra bằng cách nêu lên những dữ kiện để ủng hộ những kết luận của mình. Do đó, điểm khác biệt giữa người tiên đoán suông và một phóng viên chính trị là một người coi thường dư luận và một người thì không.

Ranh giới phân biệt giữa hai người này thật rõ ràng. Như ông Bernard M. Baruch (một tài chính gia kiêm chính trị gia Hoa Kỳ) đã có lần nói rằng "Mọi người đều có quyền phát biểu ý kiến nhưng không một ai được sai lầm về những dữ kiện của mình". Câu nói này rất đúng đối với các phóng viên chính trị.

LÀM TIN TỨC VỀ CÁC CUỘC BẦU CỬ

Trước khi truyền hình phát triển như một lực lượng vận động chính trị — và cũng là một lực lượng gây tốn kém nhiều nhất — một cuộc vận động tranh cử trong tiểu bang hoặc trong toàn quốc thường kéo dài đến ba

https://thuviensach.vn

tháng hoặc hơn thế nữa.
Đó là thời đại hoàng kim cho các phóng viên chính trị, hiểu rõ ý kiến của dân chúng một cách hợp lý trong suốt thời kỳ mà việc thăm dò dư luận vẫn còn là một ý tưởng mới mẻ, và nêu ra những két luận căn cứ trên những kinh nghiệm quí giá. Các báo thời đó tràn ngập những tin tức chính trị và những chuyện liên quan đến chính trị suốt cả nửa năm hoặc hơn thế nữa nếu là một cuộc vận động tranh cử quan trọng. Và sau đó người ta càng đi tìm kiếm phóng viên chính trị lỗi lạc.

Công tác của phóng viên. Ngày nay, sự xuất hiện trên truyền hình và những phí tổn càng ngày càng gia tăng về việc này đã hạn chế những cuộc vận động tranh cử bằng hai cách. Trước hết, ứng cử viên khôn ngoan không nên xuất hiện nhiều quá. Làm cho cử tri chán ngán là một lỗi lầm chính trị còn nặng hơn là thất bại trong việc muốn gây sự chú ý và hấp dẫn quần chúng. Nhưng điều quan trọng cần nói ở đây là ngoại trừ những chính trị gia triệu phú trong thập niên 1960 như anh em Kennedy, Nelson Aldrich Rockefeller, Lyndon Baines Johnson và một số người khác tương tự, tất cả các ứng cử viên đều phải thận trọng trong việc chi tiêu về vận động tranh cử bằng truyền hình vì nó có thể làm phá sản một đảng chính trị lớn.
Trừ trường hợp một cuộc tranh cử Tổng Thống hoặc Thống Đốc trong một tiểu bang quan trọng, phần lớn những cuộc vận động chính trị vào hầu hết các chức vụ đều được thực hiện trong vòng một tháng, đôi khi ngắn hơn thế nữa. Trong cuộc vận động tranh cử năm 1972, người ta cũng thấy có khuynh hướng rút ngắn thời gian và như vậy giảm bớt chi phí, nhất là ở phía Đảng Dân Chủ. Nhưng trong năm đó, một số lãnh tụ Dân Chủ đã tranh chấp theo đường lối riêng trong hơn hai mươi cuộc tuyển cử sơ bộ từ New Hampshire vào đầu tháng Ba đến New York vào cuối tháng Sáu. Với giai đoạn sôi nổi nhất trong tháng Mười Một, cuộc tranh cử nạy đã tỏ ra dài nhất trong những năm gần đây.
Trong thời đại tân tiến này, hiện vẫn còn những đoàn người dùng đường bộ đi vận động tranh cử nhưng thường họ di chuyển bằng đường hàng không để vận động tranh cử tại các tiểu bang và trên toàn quốc.
Vì ưu thế của truyền hình trong việc tường thuật những bài diễn văn chính trị đúng như khi chúng được đọc ra giúp cho công chúng biết qua về những ứng cử viên quan trọng, nhiệm vụ của báo chí hiện nay tăng lên gấp bội: đó là phân tích tin tức và trình bày tin tức. Tất cả những tờ báo tốt nhất vẫn còn đăng toàn bộ những bài diễn văn quan trọng khi những bài diễn văn này được sẵn sàng sử dụng và đăng nhiều chi tiết trong những tin tức chính trị mà truyền hình chỉ có thể tóm tắt trong các chương trình thời sự mà thôi. Sự việc này và sự quan trọng của những bài phân tích do các thông tín viên báo chí và những ký mục gia nổi tiếng làm ra, sẽ giúp cho báo chí trở nên một lực lượng chính trị trong bất cứ cuộc tranh cử nào.
Tuy nhiên, phóng viên chính trị làm việc cho một tổ chức làm tin quan trọng — hãng thông tấn, nhật báo, tạp chí thời sự và phương tiên truyền thông điện tử — hiện nay đang gặp phải một khó khăn rất lớn: anh sớm nhận ra rằng công việc của anh bị tập trung quá nhiều vào một chỗ thành thử khó có thì giờ để nói chuyện với các ứng cử viên và dân chúng. Trong một cuộc tranh cử toàn quốc, nếu cứ tìm cách nói chuyện với các chính trị gia địa phương hoặc cử tri tại một phi trường nào đó, phóng viên thường bị mất một bài diễn văn của một ứng cử viên hoặc bị lỡ máy bay. Hơn nữa, thói quen của báo chí hiện nay là thường sử dụng toàn thể các bản văn làm sẵn hoặc dùng làm căn bản cho một bản tin hạn chế khi không biết những bản văn làm sẵn có được sử dụng hay không. Trong các chuyến đi vận động bằng máy bay hoặc bằng xe lửa, nhiều ứng cử viên đã khai triển nhiều lần cái mà các ông gọi là bài diễn văn căn bản nhưng không một phóng viên chính trị nào lại gửi tài liệu đó đến hai lần. Do đó, công việc làm tin về vận động tranh cữ trở thành tẻ nhạt, trừ phi công việc này lọt vào tay một phóng viên có nhiều kinh nghiệm biết rõ chỗ nào đáng làm tin, hoặc vào trong tay một phân tích gia chính trị với tài năng ở trên mức trung bình.

Nhóm làm tin chính trị chung. Giống như trong phần lớn các khía cạnh của tin tức, trong lãnh vực chính trị ngày nay cũng có thể có những nhóm làm tin chung, nhất là trong những cuộc tuyển cử quan trọng. Những nhóm làm tin chính trị chung này, do một số những tờ báo lớn và có ảnh hưởng thành lập, thường có

https://thuviensach.vn

gắng trình bày đầy đủ ý kiến của các nhà lãnh đạo cộng đồng và những lãnh tụ chính trị thuộc cấp bậc tiểu bang, thu thập những chi tiết về ảnh hưởng của cuộc vận động tranh cử và cả dư luận quần chúng bằng cách sử dụng những phương pháp thăm dò tuy phức tạp nhưng hợp lý. Theo thông lệ, những bài tường thuật của nhóm làm tin chung thường dài, có nhiều chi tiết và cung cấp nhiều dữ kiện mà bất cứ nguồn tin nào khác đều khó thâu hoạch được.
Nhưng dù sao, bài tường thuật của nhóm làm tin chung vẫn không phải là câu tra lời đầy đủ nhất, và cũng không có gì thay đổi trong đời sống của người phóng viên chính trị cả. Vận động tranh cử bao giờ cũng là câu chuyện chính yếu của cả hãng thông tấn, các phương tiện truyền thông điện tử và của các báo buổi sáng. Trừ các bài diễn văn quan trọng đọc trong các tiệc trưa hoặc những cuộc du hành bằng xe hơi trong buổi chiều, người phóng viên chính trị thường phải dồn nhiều nỗ lực vào buổi tối bởi vì những bài diễn văn chính trị quan trọng thường được đọc vào lúc thích hợp nhất cho những số đông đảo khán thính giả của truyền hình. Do đó, đối với những người viết cho báo buổi sáng, điều này có nghĩa là đa số thời giờ trong ngày phải được dùng vào công việc chuẩn bị để thâu thập dự kiện cho tin lớn xảy ra trong ban đêm. Đối với những người viết cho báo buổi chiều, thời giờ và nỗ lực phải được dồn vào việc tạo ra một khía cạnh mới mẻ cho một bài diễn văn cũ hoặc tham khảo đầy đủ các nguồn tin để tiên đoán tin tức.
Một bài phân tích chính trị, một bản tóm lược tin tức hoăcmột bài viết về một nhân vật chính trị sẽ đem lại đôi chút mới mẻ cho tờ báo hơn là đăng lại trên báo buổi sáng bài diễn văn đã được sử dụng trên truyền hình, và như vậy khó có thể cạnh tranh được. Do đó người ta thấy rằng chịu khó sưu tầm, chịu khó đào sâu về những điểm chưa được rõ ràng sẽ làm cho ký giả thành công và khác với người viết hời hợt. Nhiều tờ báo lớn chú trọng đến những cuộc vận động chính trị đã hoạt động trên căn bản những cuộc sưu tầm như vậy.

LỀ LỐI LÀM TIN CHÍNH TRỊ

Có một lề lối làm việc cho phóng viên chính trị cũng như cho hầu hết các việc khác trong nghề báo. Đó là phải làm tốt. Vì vậy, không một phóng viên nào đi săn tin chính trị lại không có sự chuẩn bị thích hợp. Sự chuẩn bị này gồm có sự hiểu biết chính xác về guồng máy chính trị mà phóng viên phụ trách, về luật lệ bầu cử, cách thức lập danh sách cử tri, vận động tranh cử và phải biết cả những việc xảy ra trong những cuộc bầu cử trước. Ngoài ra, phóng viên còn phải biết những dữ kiện về địa lý và chủng tộc trong những khu vực mà anh phụ trách, những vị dân cử quan trọng, những nhà cầm quyền và những lãnh tụ đảng phái. Một số kiến thức về triết lý chính trị cũng như về những hoạt động chính tri cũng cần phải có.
Đại cươrg về những hoạt động của một phóng viên chính trị bất kể phương tiện truyền thông nào mà anh đang cộng tác được tóm lược như sau:

Chỉ định ứng cử viên. Trong cuộc vận động chính trị, săn tin về việc chỉ định ứng cử viên là công việc đầu tiên phải làm để loan báo cho công chúng biết. Các ứng cử viên có thể được chỉ định bằng đề nghị, bằng tuyển chọn sơ bộ hoặc bằng hội nghị đảng, và phóng viên phải biết tất cả những thủ tục này. Thỉnh thoảng, nếu cần, người ta lại dùng hai hoặc ba cách cùng một lúc, tùy theo luật lệ riêng biệt hoặc tập quán mà thay đổi không những ở cấp tiểu bang mà đôi khi cả ở cấp quận hoặc thị trấn nữa.

Những cuộc vận động tiền hội nghị. Thông tín viên chính trị thông thạo tin tức phải tự biết từ chối một số lớn những cuộc du hành. Ở nơi nào, hội nghị đảng có tính cách quyết định cho việc chỉ định ứng cử viên như hội nghị toàn quốc hoặc hội nghị ở các tiểu bang lớn. ký giả phải tiếp xúc với những cộng sự viên then chốt của họ. Không nên tiếp xúc với những người này bằng điện thoại. Không có cách nào khác để săn tin chính trị ngoài cách đến tận chỗ. Nếu chỉ dựa vào những cuộc thăm dò dư luận và chỉ lướt qua trên báo chí địa phương để tìm tin tức thì người làm tin có thể đi đến những sự giản dị hóa quá trớn rất tai hại. Vào lúc

https://thuviensach.vn

có nhiều cuộc vận động tranh cử trong đó và các hãng quảng cáo đang lăm le dọn nỗ lực cho người nào muốn bỏ tiền ra trả những dịch vụ này. Biên tập viên chính trị phải đích thân theo dõi những cuộc vận động chính trị mờ ám diễn ra ở nhiều nơi trong nước. Thông tín viên phải tính táo chú ý nếu những sự chuyển hướng của các nhà lãnh đạo cộng đồng từ ứng cử viên này sang ứng cử viên khác, những lời loan báo của các phe phái, những dấu hiệu chi tiêu quá độ cho những mục tiêu bí ẩn và những cuộc vận động có tính cách ngăn cản việc chỉ định ứng cử viên này hoặc ứng cử viên khác.

Đại hội đảng. Truyền hình đã đến để chế ngự các đại hội của các đảng phái ở các tiểu bang và toàn quốc. Trước hết là vì sự quan trọng mà cả hai đảng lớn ở Mỹ muốn dành cho các ứng cử viên trong việc xuất hiện trên màn ảnh nhỏ. Điều đó không có nghĩa là báo chí, hãng thông tấn và tạp chí thời sự không săn tin về các đại hội nghị đảng và không làm được công việc này một cách tốt đẹp. Trái lại, báo chí có khả năng và sáng suốt vẫn cần thiết cho việc làm tin tức về những cuộc họp chính trị đủ loại. Phạm vi hoạt động của ống kính truyền hình tập trung vào cảm giác nhất thời đã bị hạn chế. Hơn nữa, với quá nhiều tin tức xảy ra trong phòng họp, thường lại chỉ có ít thì giờ để những nhà phân tích có khả năng của truyền hình cho biết bối cảnh và ý nghĩa của cái mà công chúng thấy và không thấy.
Bổn phận của phân tích gia chính trị làm việc cho các pbương tiện truyền thông, kể cả điện tử, nay đã gia tăng. Phân tích gia này có trách nhiệm về tất cả những gì diễn ra trước máy thâu hình và đồng thời lại phải biết những gì xẩy ra ở ngoài phạm vi hoạt động của truyền hình.

Danh sách cử tri. Công việc thông thường của việc làm tin về cử tri phải hơn một cuộc đếm lại những con số. Một phân tích gia chính trị hiểu biết thườrng hay làm một cuộc so sánh và có thể cho biết tình trạng cuộc bầu cử cả tuần lễ trước ngày hau cử. Tuy nhiên, trước khi đặt đến mức đó, phân tích gia phải chắc chắn là đã biết khu vực bầu cử cũng thông thạo như những chính trị gia hoạt động trong khu vực đó tiên đoán hằng những con số trong danh sách cử tri cũng như tiên đoán về tin tức trong các lãnh vực khác, có thể rất tai hại. Điều này đặc biệt đúng với những cử tri mới đi bỏ phiếu lần đầu thuộc lứa tuổi 18-21.

Vận động tranh cử. Thật khó cho một biên tập viên chính trị khi phải đánh giá cùng một lúc những cuộc vận động tranh cử, những bài diễn văn, những cuộc họp báo và chiến thuật ở cấp độ cao nếu không cố gắng quyết định về ý nghĩa của mỗi sự việc. Trừ phi có một nỗ lực liên tục để tường thuật kỹ càng những biến cố chính trị, thông tín viên thường bị đuối kém ngay trong những buổi đầu công tác. Hơn bao giờ hết, công chúng đòi hỏi việc phổ biến những bài viết cẩn thận và có phân tích các sự kiện trong một cuộc vận động tranh cử mà chiều hướng hay thay đổi nhanh chóng. Như một thông lệ, không ai báo cho thông tín viên biết khi nào phải viết một bản tóm lược tình hình. Chỉ có linh tính của anh báo cho anh biết mà thôi. Do đó, anh phải quen thuộc với các ứng cử viên, phải biết những điểm dị biệt giữa họ cũng như những điểm tương đồng. Samuel Lubell thường nhấn mạnh rằng công việc của phân tích gia chính trị bắt đầu với ngày sau một cuộc bầu cử.

Ngày bầu cử. Ngày bầu cử trước kia thường sôi nổi trong nhiền thành phố Hoa Kỳ nhưng hiện nay đã trở thành êm đềm. Trong những thành phố lớn, trừ vài trường hợp hiếm có, tình hình thường có vẻ như một ngày nghỉ lễ chứ không có cảnh bầu cử gian lận, chen lấn cãi cọ giữa các cử tri và những sự rắc rối trong guồng máy bầu cử không tốt đẹp của ngày xưa. Những cảnh tượng này đôi khi vẫn còn xảy ra nhưng không quá lộ liễu như trước kia. Nếu có sự gian lận thì cũng khó có thể khám phá ngay được trong ngày bầu cử và chỉ thực sự lòi ra ánh sáng nhiều ngày sau.
Vì những cuộc làm thống kê kết quả, những vụ khiếu nại, những vụ tuyên bố thắng cử và công nhận thất cử đều xẩy ra trong đêm bầu cử nên số nhân viên của các tổ chức làm tin ban ngày trong ngày bầu cử thường chỉ vừa phải.

https://thuviensach.vn

Đêm bầu cử. Điểm quan trọng của công việc trong đêm bầu cử là phải cố gắng tổ chức công việc này. Trong lãnh vực báo chí và phương tiện truyền thông điện tử, nhóm nhân viên làm được công việc tốt đẹp nhất là nhóm biết chuẩn bị cẩn thận nhất. Đôi khi công việc chuẩn bị cho đêm bầu cử bắt đầu từ sáu tháng trước. Trong vài tuần lễ trước ngày bầu cử, phải có những tài liệu căn bản, những tài liệu vận động tranh cử, tiểu sử của các ứng cử viên, chương trình hoạt động của các đảng phái, đại cương của viêc phân phối công tác, vân vân. Không có một tổ chức làm tin hữu hiệu nào công tác trong đêm bầu cử lại không có đầy đủ kế hoạch và không có sẵn sàng những máy tính tốt cùng nhân viên được huấn luyện kỹ càng để thi hành những công tác đó.

Săn tin bầu cử là loại công việc mà các phương tiện truyền thông Hoa Kỳ làm được tốt đẹp nhất. Một khi mà các phòng phiếu hết hoạt động và những con số đầu tiên bắt đầuxuất phát từ các tòa soạn, khuynh hướng ủng hộ người này hoặc người khác hình như mất hẳn trong đám ký giả đang hoạt động và tất cả nỗ lực đều dồn vào việc làm tin về người nào thắng, thắng như thế nào và ý nghĩa của cuộc thắng đó ra sao. Sự liên hiệp của các hãng thông tấn với ba hệ thống truyền hình quan trọng là một sự quan trọng lớn lao để công chúng bớt phân vân về kết quả bầu cử, đặc biệt là cuộc bầu cử Tổng Thống gay go nhất.

Kết quả bầu cử. Vài phút sau khi các phòng phiếu chấm dứt hoạt động, công chúng chăm chú xem truyền hình [để] theo dõi những kết quả và những lời loan báo để được biết ứng cử viên nào thắng. Việc loan báo này của các phương tiện truyền thông điện tử có những sự rủi ro nhưng nó nằm trong lề lối làm việc. Ngày xưa, trước khi có vô tuyến truyền thanh, tờ *Star* của thành phố Kansas thường có thói quen loan báo trước về một ứng cử viên có thể đắc cử Tổng Thống. Từ *Star* này thường căn cứ vào kết quả của một số đơn vị bầu cử quan trọng được noi tiếng là bầu "đúng" trong nhiều cuộc tuyển cử trước. Ngày nay, truyền hình cũng thường làm như vậy để loan báo kết quả bầu cử. Khi có sự chênh lệch quá nhiều giữa những số phiếu bỏ cho các ứng cử viên hoặc khi kết quả đã rõ rệt ngay cả trước khi hết giờ bỏ phiếu, sự tung tin như vậy thường vô hại và không có tính cách lừa gạt ai cả. Nhưng khi những số phiếu của các ứng cử viên sấp xỉ nhau, truyền hình loan tin trước về sự đắc thắng của một bên nào thì sẽ mất tín nhiệm. Dần dần, các tổ chức truyền hình quan trọng nhận được một bài học chua chát là báo chí vì cẩn thận đã được tín nhiệm trong nhiều năm, trước khi các phương tiện truyền thông điện tử chiếm ưu thế trong việc làm tin nóng hổi này. Các phương tiện truyền thông điện tử trở thành thận trọng nhiều hơn khi loan tin về ai thắng cử và tại sao thắng, và nay đã chú trọng đến vấn đề trách nhiệm của người ký giả nhiều hơn là vấn đề tin tức độc quyền. Sự hợp tác giữa các phương tiện truyền thông trong các cuộc bầu cử tổng thống là vì lợi ích công cộng.

LOAN BÁO CÁC CON SỐ

Điểm căn bản của mọi việc loan báo tin tức bầu cử dù cho hãng thông tấn, truyền hình hoặc một phương tiện truyền thông nào đưa ra là phải có nhiều chi tiết. Những kết quả từng phần thường không có giá trị trừ phi nguồn tin chỉ đích danh và cốt để số sánh với những kết quả trước. Vì vậy, kết quả bầu cử của một khu vực cần phải có số quận đi bầu và nếu có thể nên ghi rõ giờ phút khi có kết quả đó như thí dụ sau đây.

> *442 trong số 1.346 quận bầu cử thuộc Tiểu Bang… ở biên giới Miền Bắc hồi 10 giờ 32 tối nay đã cho kết quả dưới đây:*
> *Jones (Dân Chủ) 60.024*
> *Smìth (Cộng Hòa) 50.555*
> *26 quận bầu cử trong khu 64 thuộc thành phố... lúc 9g30 tối nay đã cho kết quả:*
> *Broun (Dân Chủ) 2.022*
> *Green (Cộng Hòa) 2366*

Tên của đơn vị bầu cử dĩ nhiên thay đổi từ nơi này sang nơi khác, nhưng dù là khu hay quận, vẫn chỉ có một cách thức làm việc. Nếu đã có một phần khá đủ cử tri bỏ phiếu và đã biết được những kết quả của

https://thuviensach.vn

những năm trước trong một khu vực, người ta có thể tiên đoán được kết quả. Thí dụ, trên căn bản đã có 25% tổng số kết quả được gửi về, một phân tích gia chính trị có kinh nghiệm có thể tính trước được cái gì sẽ xảy ra và có thể loan báo đại khái như sau:

Trên căn bản những kết quả từ một phần tư số quận trong thành phố gửi về hai giờ sau khi chấm dứt cuộc bỏ phiếu, ứng cử viên Smith dã dẫn đầu với 40.662 phiếu so với 32.634 phiếu bỏ cho ông Jones, đối thủ thuộc đảng Dân Chủ. Như vậy, ông Smith thực sự hơn ông Jones 8.028 phiếu và số phiếu hơn này của ông có thể vượt trên số 30.000 nếu tỷ lệ bỏ phiếu tiếp tục theo chiều hướng đó.

Dĩ nhiên, phân tích gia chính trị biết tỷ lệ bỏ phiếu có thể tiếp tục y nguyên hay không. Ông có tất cả những thống kê về những cuộc bầu cử trước kia dưới tay ông. Do đó, ông có thể tiên đoán rằng thành phố này có nhiều phiếu Dân Chủ, quận kia có nhiều phiếu Cộng Hòa và ông có thể tự ước lượng được kết quả. Sự việc này đã được chứng minh là đúng trong những tiểu bang Illinois, New Jersey và New York, là những nơi mà khi kết quả đầu tiên từ các thành phố gửi về thường cho thấy những ứng cử viên Dân Chủ dẫn đầu rất xa.

Những những khuynh hướng quá sớm như vậy có thể sai lầm. Trong một nghiên cứu về thành tích của một ứng cử viên tại một thành phố đặc biệt có thể cho thấy rằng lần này ông ta được một số phiếu ít hơn số phiếu mà ông đạt được trong lần trước và như vậy có nghĩa là ông ta có thể bị thất cử. Do đó, phải cẩn thận về những tỷ lệ bầu cử vào lúc hãy còn quá sớm và phân tích gia chính trị khôn ngoan thường thận trọng khi sử dụng chúng cho đến lúc thấy có sự thay đổi quyết định.

Căn cứ vào những con số của các máy tính điện tử của các hệ thống truyền hình, các hãng thông tấn và các tờ báo lớn, người ta có thể loan báo chính xác sự đắc thắng của một ứng cử viên. Cũng vì vậy, người ta thấy tại sao có vài ứng cử viên chấp nhận cuộc bầu cử trước khi được biết tất cả những kết quả (dù đã có trường hợp xảy ra nhưng rất hiếm là một ứng cử viên đã chấp nhận sự thất bại và trên thực tế đã đắc cử vì cử tri dồn phiếu rất nhiều cho ông vào những phút chót).

Viết bài. Viết hoặc kể chuyện về tranh cử hiện nay là một phần tron g công tác đêm bầu cử. Săn tin về những kết quả gửi về, một dịch vụ không chính thức ở cấp độ toàn quốc được phối hợp giữa các công chức và các nhân viên của các phương tiện truyền thông, là công việc đầu tiên của ký giả, đồng thời cũng là một công tác rắc rối và làm mất nhiều thì giờ. Ngày trước, các hãng thông tấn bằng lòng chờ đợi cho đến khi có những con số do guồng máy bầu cử từ từ cung cấp, tuy nhiên, khi có truyền hình thì những hệ thống này thuê hàng toán phóng viên tạm thời — gồm đủ hạng người từ anh sinh viên đến bà nội trợ — đến các khu vực bầu cử để lấy kết quả. Vì có sự cạnh tranh này nên báo chí rút cuộc phải tăng gia hoạt động và đôi khi liên minh với các phương tiện truyền thông điện tử trong các cuộc bầu cử quan trọng.

Sử dụng máy tính điện tử. Sự xuất hiện của máy tính điện tử cộng với dịch vụ của truyền hình căn cứ trên những phương pháp thống kê phân tích tân tiến đã cách mạng toàn bộ công việc phức tạp trình bày các kết quả bầu cử. Tuy nhiên, vẫn còn phải dùng đến nhiều người và phải chịu nhiều sự khó nhọc và vẫn có những sự sai lầm. Không một ký giả nào có thể nói rằng công việc trong đêm bầu cử là dễ dàng cả.

Tin tức về kết quả bầu cử — cả viết lẫn đọc — đều căn cứ trên những con số đã được sắp đặt thành bảng kê khai như đã được trình bày trên truyền hình với những con số tổng cộng luôn luôn thay đổi. Ngày xưa các biên tập viên phải tự tìm ra những số phiếu chênh lệch nhau. Ngày nay, đã có những máy tính điện tử làm công việc này cho họ.

Điểm then chốt làm cho bài tường thuật của một tờ báo thành công trong đêm tuyển cử là sự tổ chức bài đó. Các con số phải được sắp đặt theo một phương pháp để lúc nào cần thay đổi là có thể viết lại ngay. Vì lý do thay đổi luôn như thế nên người ta thường không dùng những con số trong phần mở đầu của bản tin. Phần mở đầu này chỉ nên căn cứ vào sự kiện cho biết một ứng cử viên nào đó đang dẫn đầu và sau đó sắp đặt những kết quả và một bảng kê khai để có thể dễ dàng thay đòi bằng một đoạn "chèn".

https://thuviensach.vn

Luôn luôn thận trọng. Thật khó mà làm được một cuộc phân tích tỉ mỉ khi chưa có kết quả cuối cùng và ngay cả khi gần có kết quả này. Do đó, khi viết bài tường thuật trong đêm bầu cử nên dùng những câu như "Căn cứ trên những kết quả rải rác từ nhiều nơi gửi về" hoặc "Nửa giờ sau khi chấm dứt cuộc bỏ phiếu, kết quả từng phần và không chính thức cho thấy ứng cử viên Smith dẫn đầu". Trong bản trình bày những kết quả bầu cử, báo chí hoặc hãng thông tấn có thể nêu lên đầy đủ chi tiết theo thứ tự thời gian và như vậy rất hay nhưng vì không có đủ chỗ và thì giờ nên thường chỉ tóm lược.

Thông tín viên chính trị chỉ có thể coi cuộc bầu cử kết thúc khi đã có những con số cuối cùng và không có sự khiếu nại hoặc khi một ứng cử viên đã được tất cả các ứng cử viên khác công nhận đắc thắng. Cho đến khi đó, một biên tập viên thận trọng thường viết phần mở như sau:

Ông Robert J. Epperson trên nguyên tắc đã được bầu làm Thị Trưởng đêm qua và được hơn ông Arthur Ahlgrenson khoảng 40.000 phiếu.

Mặc dầu ông Ahlgrenson, đối thủ của ông chưa công nhận sự thất bại, ông Epperson có thể tuyên bố thắng cử căn cứ trên những kết quả từ phân nửa tổng số quận trong thành phố gửi về chứng tỏ rằng ông đã dẫn đầu...

Đôi khi, trong một cuộc bầu cử với kết quả sát nút, một ứng cử cử viên có thể là người thắng cử căn cứ trên những kết quả cuối cùng không chính thức và đối thủ có thế khiếu nại rằng có sự gian lận hoặc yêu cầu kiểm lại phiếu hoặc cùng làm cả hai công việc này một lúc. Hoàn cảnh bắt buộc phải trình bày câu chuyện như đã xảy ra nhưng tốt hơn là nên tường thuật rằng "ứng cử viên tuyên bố đắc cử nhưng sự thắng cử chưa ngã ngũ". Vấn đề khiếu nại chỉ nên dùng trong phần mở đầu khi nào thấy sự khiếu nại đó có căn cứ. Sự thắng cử sát nút tự nó không phải là một bằng chứng đầu tiên của một hành động gian lận, Trong một trường hợp điển hình ở tiểu bang New York, cuộc đắc cử đã được quyết định bằng một phiếu hơn. Khi đếm lại phiếu, người suýt bị bại trở thành người đắc thắng cũng chỉ hơn có một phiếu. Vụ kiện tiếp theo sau đó không thể chứng minh được rằng có sự gian lận trong kết quả bầu cử.

Một lối ngụy biện khác cho một phóng viên muốn chóng đi đến kết luận là có cái gì mờ ám trong cuộc tuyển cử vì anh thấy có những điểm mâu thuẫn không thể giải thích được giữa những con số ghi nhận và số người đi bầu. Thỉnh thoảng, những sự sai lầm trong những bản tuyên bố in sẵn trước khi có kết quả bầu cử đã dẫn đến tình trạng như vây. Do đó, khi phóng viên sử dụng sự khiếu nại của những người thất cử trong một cuộc bản cử với kết quả sát nút, anh không thể nào kết luận rằng sự khiếu nại của họ có căn cứ cho đến khi có thể phối kiểm các sự kiện với các nhân viên chính thức và với các ứng cử viên. Công việc này khó có thể làm được trong đêm bầu cử. Thường thường, anh phải chờ đợi kết quả chính thức hai hoặc ba tuần lễ sau khi bầu cử xong.

Cách tường thuật kết quả bầu cử thay đổi tùy theo tờ báo. Có một số tờ sắp đặt những con số vào một chỗ trên bài tường thuật để độc giả xem trước khi đọc những cái khác. Những tờ báo khác thích dùng một phần mở đầu cho biết người nào làm. Dưới đây là một bài viết theo một kiểu chung mà báo chí, hãng thông tấn và truyền hình thường hay sử dụng:

Ứng cử viên Arthur J. Wingate đã tạo được một cuộc đắc thắng bất ngờ đêm qua trước đối thủ của ông là George Berling thuộc đảng Dân Chủ. Ông này cố gắng tìm cách ở lại chức vụ Thống Đốc trong nhiệm kỳ thứ ba.

Ứng cử viên Cộng Hòa thắng cử trong Tiểu Bang là nhờ ở uy tín của ông đang lan rộng trong những khu vực của Thành Phố Trung Ương, nơi đông dân cư nhất của Tiểu Bang.

Thống Đốc Berling đã công nhận sự thất bại của ông lúc 11 giờ 15 đêm qua. Việc công nhận sự thật bại này được loan báo sau một cuộc hợp giữa ông với ông Gunnar Dahlquist, Chủ Tịch Ủy Ban Chấp Hành Đảng Dân Chủ trong Tiểu Bang và ông Franklin Quest, Thị Trưởng Thành Phố Trung Ương.

Hồi 12 giờ 30 sáng nay, với gần đầy đủ kết quả gửi về của 10.132 trong số 11.100 quận trong Tiểu Bang, người ta thấy:

Wingate (Cộng Hòa) 2.834.263

https://thuviensach.vn

Berling (Dân Chủ) 2.378.767

Những kết quả từ Thành Phố Trung Ương gửi về vào giờ kể trên chứng tỏ rằng ông Wingate, 54 tuổi, một kỹ nghệ gia Willow Grove đã kéo được ở nhất 400.000 phiếu trong đa số thường xuyên của Đảng Dân Chủ bốn năm trước đây, riêng trong thành phố này, ông Thống Đốc Berling đã được gần 700.000 phiếu...

Những kết quả không chính thức trong đêm bầu cử do các phương tiện truyền thông đưa ra ít khi bị đảo lộn nhưng kết quả cuối cùng phải chờ và do cơ quan có thẩm quyền chính thức công bố. Khi có sự đảo lộn thì đó là một tin quan trọng.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 26. TIN LỚN: THỦ ĐÔ HOA KỲ, LIÊN HIỆP QUỐC VÀ THẾ GIỚI

Tin quan trọng nhất trong kỷ nguyên chúng ta liên quan đến thủ đô Washington, Liên Hiệp Quốc và thế giới. Đây là câu chuyện của một thời đại đảo lộn về chính trị, xã hội và kinh tế, khi con người đã đi trên mặt trăng và đang tiến đến các hành tinh khác nhưng vẫn chưa giải quyết được các vấn đề của chính họ trên trái đất. Người phóng viên dù đang thi hành nhiệm vụ tại trụ sở Quốc Hội, tại các hội đồng của Liên Hiệp Quốc hoặc các sứ quán ở Châu Âu, trong bóng tối của điện Kremlin hoặc tại Đại Sảnh Đường Nhân Dân ở Bắc Kinh, họ đang ghi lại những quyết định có thể đưa đến chiến tranh hoặc hòa bình trên thế giới.

Trong số 60.000 ký giả làm việc ở Hoa Kỳ, chỉ có một số tương đối nhỏ trở thành phóng viên tại Washington, Liên Hiệp Quốc hoặc thông tín viên quốc ngoại. Đối với những người có căn bản, có học, có khả năng và may mắn để vượt qua những thử thách gay go của báo chí thực hành, quyền tường thuật những biến chuyển quốc tế và quốc nội quan trọng trong thời đại chúng ta là một trong những phần thưởng xứng đáng nhất của nghề nghiệp.

Trừ một vài ngoại lệ, thông tín viên quốc nội đầy kinh nghiệm là một người trưởng thành, khôn ngoan, có văn hóa cao, có óc phân tích và nhiều sáng kiến. Dù tốt nghiệp Harvard, Columbia hoặc không theo học trường đại học nào, khi là một phóng viên săn tín cảnh sát, một trưởng biên hoặc một phóng viên thể thao, anh ta đã tự chứng tỏ theo kịp cuộc tranh đua báo chí khó khăn nhất trên thế giới.

THÔNG TÍN VIÊN

Đặc tính đầu tiên của một thông tín viên như trên là sự tinh thông về môn báo chí. Anh ta thường có một lý trí phán đoán nhanh chóng, một sự hiểu biết tường tận, sâu xa về tình hình quốc nội và quốc tế, một sự quen biết rộng rãi, một cá tính vui vẻ và một phong thái ngoại giao hòa nhã đi đôi với một khuynh hướng săn tin xông xáo. Thông tín viên tại Liên Hiệp Quốc hoặc tại ngoại quốc cần phải có một khả năng về những môn lịch sử, địa lý và văn hóa cần thiết của quốc gia mà anh được phái đến.

Những chuyên viên này cố nhiên hiểu thấu công việc truyền thông và phí tổn của họ. Họ cũng biết rằng, trên hết họ được trông chờ thi hành những đòi hỏi đầu tiên của ngành báo chí là chính xác, phán đoán vô tư và khả năng đáp ứng đúng thời hạn chót.

Thông tín viên săn tin quốc nội hay quốc tế với một trí phán đoán quá chủ quan giống như một người đinh ninh rằng không bao giờ anh ta có thể gặp một tai nạn xe lửa. Thông tín viên cũng không thể mang những thành kiến của mình vào trong lãnh vực tin tức. Một người hàng năm tiên đoán sự cáo chung của Hội Quốc Liên sau cùng cũng chứng tỏ là đúng, nhưng chỉ đúng sau 19 năm sai lầm.

Cùng với sự bành trướng của Hoa Kỳ trong vai trò lãnh đạo thế giới, việc tường thuật tin tức quốc nội và quốc ngoại đã tăng gia trong hệ thống thông tin Hoa Kỳ dù vẫn cần có những cải tiến đáng kể. Hơn thế nữa, các cơ quan thông tin ngoại quốc đã gửi phóng viên đến thủ đô Washington với số người lớn đến nỗi nơi này trở thành địa danh quan trọng nhất thế giới. Điều gì được tuyên bố hoặc xảy ra ở Washington cũng đều có một tiếng vang dội trên hoàn cầu. Với biến cố Trung Hoa Lục Địa gia nhập Liên Hiệp quốc thay thế Đài Loan, tổ chức quốc tế này đã đi vào một giai đoạn mới của lịch sử của nó như là một nơi hội họp chung cho tất cả các dân tộc và một trung tâm có những nỗ lực mới để giảm bớt những tai hại của chiến tranh.

Công chúng muốn gì? Tuy nhiên thật là điều lầm lẫn nếu cho rằng dân Mỹ luôn luôn chú ý đến tình hình ngoài nước một cách rộng rãi hoặc cho rằng khuynh hướng này được duy trí vững vàng. Có những sự thăng

https://thuviensach.vn

trầm như người ta từng thay qua việc các tổ chức làm tin Mỹ của thông tín viên quốc ngoại đi công tác. Sau Đệ Nhị Thể Chiến, một lực lượng hàng ngàn phóng viên quốc ngoại của những tổ chức báo chí Hoa Kỳ đã được "giải ngũ" với mức độ còn nhanh chóng hơn quân đội Hoa Kỳ. Những biến cố khủng hoảng trên thế giới đã gây nên sự tăng cường đoàn phóng viên trẻ hơn tại các khu vực lộn xộn; đáng chú ý là việc Nga Sô phong tỏa Tây Berlin năm 1948-1949, chiến tranh Triều Tiên 1950-1953, cuộc chiến thất bại tại Kênh Suez và cuộc nổi dậy tại Hungary năm 1956, cuộc khủng hoảng hỏa tiễn ở Cuba năm 1962, cuộc chiến sáu ngày tại Trung Đông nẫm 1967, vụ Nga Sô xâm lăng Tiệp Khắc nẫm 1968, cuộc chiến 15 ngày giữa Ấn và Hồi năm 1971 và cuộc chiến dài dặc ở Việt Nam mà Hoa Kỳ bắt đầu dính líu từ 1961.

Trong thập niên 1970, số phóng viên phục vụ tại ngoại quốc cho các tổ chức làm tin của Hoa Kỳ đã nhiều hơn trong bất cứ khoảng thời gian nào kể từ Đệ Nhị Thế Chiến nhưng tổng số nhân viên làm việc toàn thời gian, được phái đến thường xuyên, lãnh lương đều đặn và số ký giả thuộc loại này vẫn chưa tới 1.000 người. Ở chỗ khủng hoảng này hoặc chỗ khủng hoảng kia, có sự hoạt động nhộn nhịp khi hàng trăm thông tín viên tấp nập đến và đi một cách nhanh chóng. Tại Liên Hiệp Quốc, có thể có 400 hoặc 500 thông tín viên có mặt trong ngày khai mạc Đại Hội Đồng nhưng số nhân viên toàn thời gian và thường trực tại New York có lẽ không tới 50 người. Chỉ ở Washington, tổngsố phóng viên đủ mọi quốc tịch và hệ thống truyền thông mới thực sự có giá trị chút nào.

NHỮNG TRUNG TÂM BÁO CHÍ Ở WASHINGTON

Đoàn báo chí Washington có thể huy động hơn 2.000 đại diện các hệ thống truyền thông quốc nội và quốc tế vào những dịp gay cấn, nhất là đoàn báo chí có uy tín nhất và quan trọng nhất trên thế giới. Đoàn này cũng là đoàn vững chắc nhất trong ý nghĩa thời gian phục vụ. Trong khi các tờ báo Mỹ cỡ trung hoặc cỡ nhỏ không dấu diếm thành kiến chống lại việc đăng tải nhiều tin hải ngoại hoặc Liên Hiệp Quốc và ngay cả các cơ quan điện tử địa phương lại càng ít hài lòng về phương diện này, thì chỉ có những chủ biên tầm thường mới cắt bớt tin tức thiết yếu trong nước. Đây chính là loại thông tin mà một quốc gia dân chủ phải có, kèm theo tài liệu bối cảnh, phân tích và diễn giải cần thiết. Bất cứ tổ chức làm tin nào tự cho là giữ vai trò quan trọng trong cộng đồng của mình đều lấy làm hãnh diện về các phóng viên của mình tại Washington. Những tổ chức nào không thể đài thọ việc có phóng viên riêng tại Wasnington thường đặt mua tin trong nước của các tổ hợp báo chí lớn với giá tương đối khiêm nhường ngoài việc lấy tin của các hãng thông tấn.

Người phóng viên Washington do đó là đại diện một cách rộng rãi của các báo lớn, báo nhỏ, hãng thông tấn, tạp chí thời sự, nguyệt san hãng đặc ký, truyền thanh và truyền hình. Ngoài ra, các cơ quan truyền thông địa phương cũng gửi phóng viên đếnWashington săn các tin đặc biệt. Cách thức này hiện đang được áp dụng và thành công đáng kể trong việc tường thuật những tin quốc ngoại quan trọng. Các tổ chức truyền thông ngoại quốc cũng thường dùng cách này mỗi khi có những vấn đề sôi nổi tại Hoa Kỳ. Do đó, điều quan trọng là biết cách thiết lập một văn phòng tạm thời tại Washington và điều khiển một cách hữu hiệu.

Những người được cử đến làm việc ở thủ đô này với tư cách nhân viên của văn phòng thường rất may mắn vì các đồng nghiệp của họ sẽ làm cho thời gian khởi đầu trở nên dễ dàng và sẽ giúp ý kiến và các vấn đề nhà ở lưu thông, trường học cho con cái, vân vân. Nhưng với những người đến Washington một mình lần đầu tiên thì quả là một kinh nghiệm bối rối và đôi khi khủng hoảng nữa. Một người khôn ngoan mới đến thủ đô này nên làm quen ngay với các hãng thông tấn hoặc tổ hợp mà tứ báo của anh là một khách hàng, với đại biểu của anh tại Quốc Hội và với những nhân viên thông tin quan trọng tại các nơi chính yếu như Tòa Bạch Ốc, Bộ Ngoại Giao, Ngũ Giác Đài và Sở Báo Chí Thượng Viện và Hạ Viện.

Vì sự phổ biến tin tùy thuộc Trung Tâm Báo Chí Quốc Gia và việc gửi tin của các máy viễn ấn, người phóng viên cô đơn tại Washington thường chỉ cố gắng làm việc ở đây trên căn bản tạm thời. Tuy nhiên, như một định luật, anh ta có vẻ bị các phóng viên đủ loại lấn áp. Tốt hơn là anh ta nên làm việc tại một nơi

https://thuviensach.vn

ngoài Sở Báo Chí Thượng Viện khi Quốc Hội đang nhóm họp hoặc lựa chọn một vấn đề đặc biệt mỗi ngày và theo dõi tới cùng, bất cứ là ở địa điểm nào.
Một định luật thiết yếu cho bất cứ người nào mới tới Washington là khởi sự phân nhiệm trước thời gian để gặp các người cho tin và nhân viên của họ. Điều khác là ở Washington nên dùng điện thoại để săn một tin quan trọng thì có thể nhanh chóng hơn và đôi khi còn dễ dàng hơn.
Với công tác loại này, chỉ nên làm một bản tóm lược tổng quát về Washington hơn là một bài thâm cứu, những điều có thế sưa soạn là bản kê khai vắn tắt những điểm quan trọng của tin tức và các để nghị về những điều nên làm hoặc không nên làm. Những điểm này là:

Tòa Bạch Ốc. Tổng Thống Hoa Kỳ là nguồn tin tối quan trọng duy nhất trong nước, được các tổ chức làm tin chính yếu trong và ngoài nước tường thuật hàng ngày. Tại Phòng Báo Chí nhỏ bé với những căn tí xíu ở sát cạnh phòng tiếp tân của các Văn Phòng hành chính, chỉ có rất ít phóng viên được phép công tác thường trực tại Tòa Bạch Ốc. Tham vụ Báo Chí của Tổng Thống thường họp báo mỗi ngày một hoặc hai lần, tuyên bố và cho các tài liệu bối cảnh (background material). Ông và cấc vị phụ tá của ông là những người "giữ cổng" có thể giúp cho một phóng viên mới đến tiếp xúc dễ dàng với các viên chức tại Phủ TổngThống hoặc các cơ quan trực thuộc, Dĩ nhiên, thông tín viên nổi tiếng hơn thường tự dàn xếp những cuộc gặp gỡ và thực hiện phần lớn công việc của họ qua điện thoại, trừ những tin quan trọng. Những hôm Tổng Thống họp báo, nếu có báo trước, thường sẽ có khoảng 200 phóng viên tham dự. Nếu cuộc hợp báo được tổ chức một cách bất ngờ, như dưới thời Tổng Thống Johnson, thì chỉ những phóng viên theo dõi thường trực mới kịp dự. Vì máy thu hình thường đặt tại phòng tiếp tân để ghi hình ảnh các vị khách quan trọng khi họ rời khỏi Phủ Tổng Thống, những người muốn tránh sự chú ý của công chúng vì lý do này hoặc lý do kia thường dùng những lối ra khác, khiến cho công việc của phóng viên điện tử và báo chí trở nên khó khăn. Nhiều cuộc họp báo của các viên chức phụ để cung cấp tài liệu bối cảnh đã được tổ chức tại phòng cỡ trung bình gọi là "Phòng Con Cá" (Fish Room) đặt theo tên những bức hình cá treo trên tường. Khi Tổng Thống sắp đi công du, các phóng viên muốn tháp tùng phải dàn xếp với Tòa Bạch Ốc. Cũng đôi khi có trường hợp phóng viên phải ngồi đợi một chuyện gì xảy ra, nhưng rất hiếm. Tổng Thống là người làm tin số một của quốc gia, khiến cho các phóng viên luôn luôn bận rộn vì những hoạt động của ông.

Quốc Hội. Nếu Tổng Thống và nhân viên nội các có kín đáo, thận trọng, ít nói về một chính sách hoặc về một vấn đề, thì Quốc Hội Hoa Kỳ lại thường lấp đầy hố tin tức một cách nhanh chóng. Sau Tòa Bạch Ốc, Quốc Hội là trung tâm tin tức quan trọng nhất của thủ đô Mỹ. Phóng viên theo dõi tin Thượng Viện và Hạ Viện một cách đều đặn thường có những mối liên lạc tốt đẹp với lãnh tụ các khối thiểu số và đa số tại Quốc Hội, cũng như với các nhà lập pháp khác. Họ quen biết các vị trưởng ban và phát triển những phương thức hữu hiệu để duy trì mối liên lạc. Trong những cuộc họp báo nhằm cung cấp những tài liệu bối cảnh hoặc những "điều tôi sẽ nói với anh nhưng đừng trích dẫn" là phương thức của Hành Pháp, các nghị sĩ và dân biểu thường cho đủ thứ tin để phổ biến. Họ muốn những ý kiến, quan niệm của họ được biết đến. Với tư cách những người được dân cử, họ tìm cách phổ biến những hành động và thái độ của họ về những vấn đề thời sự. Tất cả các cử tri đều dễ quên một nghị sĩ hoặc dân biểu nếu họ không nghe nói gì về những vị này trong vài tuần. Đối với những phóng viên mới tới Phòng Báo Chí tại Thượng và Hạ Viện là nơi thuận tiện nhất để làm việc ở thủ đô Washington. Viện Trưởng Phòng Báo Chí và nhóm nhân viên của ông tuy ít ỏi nhưng tài ba biết nhiều hơn các phóng viên về chương trình, diễn văn, buổi họp của các ủy ban và những khía cạnh nhỏ bé của tin tức có thể có trong phiên họp. Những bài diễn văn thường có sẵn tại Phòng Báo Chí và các phòng của các tác giả. Nhân viên Phòng Báo Chí cũng như nhân viên các phòng khác thường rất hữu ích cho phóng viên trong những dịp gặp gỡ một nghị sĩ hoặc dân biểu qua điện thoại hoặc để thư yêu cầu lại ở Quốc Hội. Người phóng viên sẽ sớm ý thức rằng anh không có đủ thì giờ đi hết phòng này sang phòng khác trừ phi bài của anh ta đòi hỏi. Dùng điện thoại thì dễ dàng hơn.
Như cuốn *Quốc Hội Chỉ Nam* cho thấy, nguồn tin từ Quốc Hội rất nhiều, và Biên Bản Quốc Hội cũng ghi

https://thuviensach.vn

nhận hàng ngày có nhiều bài diễn văn, thông cáo mà không bao giờ lôi cuốn sự chú ý của công chúng trừ phi chúng được phổ biến; hơn nữa, một bài diễn văn đăng rồi rất có thể khác biệt với bản chính vì các nhà lập pháp có quyền sửa đổi và bổ túc những nhận định của họ. Điều cảnh cáo cuối cùng cho một phóng viên mới tới (và cả những phóng viên lão thành) là phải thông thạo thủ tục của cả hai Viện, nếu không có kiến thức này thì phần lớn công việc rắc rối trong tiến trình lập pháp không thể dẫn giải bằng những chữ dễ hiểu cho công chúng. Một điều hiển nhiên trong ngành báo chí là tại Washington có quá nhiều tin tức đến nỗi vấn đề đặt ra không phải là dùng cái nào mà là phải loại bỏ cái nào.

Bộ Ngoại Giao. Tại tòa nhà màu xám này thường được gọi là "Đáy Sương Mù" (Foggy Bottom), có khoảng 50 hoặc 60 thông tín viên thường trực săn tin Bộ Ngoại Giao và hàng trăm người khác sẽ nhào tới mỗi khi có một cuộc khủng hoảng. Phòng Báo Chí Bộ Ngoại Giao không tương xứng gồm những khu nhỏ xíu cho phóng viên và thường là phòng có những tiếng vang động nhưng được dùng vì thiếu phòng khá hơn. Nhân viên các hãng thông tấn có những chỗ rộng hơn đôi chút, thường làm công việc của họ bằng cách đọc lại cho văn phòng chính của họ tại Washington. Nguồn tin tiên khởi của Bộ Ngoại Giao là Ban Thông Tin, gần Phòng Báo Chí và Văn Phòng của Phụ Tá Tổng Trưởng về Dân Vụ (Public Affairs) trên tầng lầu thứ sáu. Một thông tín viên danh tiếng và có uy tín thường được các viên chức nể nang, đôi khi cả vị Tổng Trưởng nữa. Hầu như đặc phái viên nào cung có thể thu xếp qua nhóm nhân viên báo chí để săn lấy tin của các viên chức văn phòng liên lạc trực tiếp với các tòa đại sứ và các sứ quán ở ngoại quốc. Loại tin này thường được đưa ra trên căn bản bối cảnh. Để có nhiều tin trực tiếp hơn, cách thức đầu tiên là dự những cuộc họp báo hàng ngày vào buổi trưa của một trong những viên chức cao cấp thuộc Phòng Dân Vụ. Guồng máy Bộ Ngoại Giao rất uyển chuyển trong việc giải đáp những câu hỏi hoặc lời yêu cầu cho biết phản ứng vào bất cứ lúc nào nhưng mỗi khi phải tiếp xúc vào buổi tối thì phải có điều gì quan trọng tương tự như một đe dọa chiến tranh mới có thể lấy tin từ Bộ Ngoại. Giao được. Ông Ngoại Trưởng và các phụ tá thân cận thỉnh thoảng tự ấn định những cuộc họp báo của họ nhưng đều tham khảo ý kiến trước với Tòa Bạch Ốc. Các ấn phẩm được phổ biến tại Bộ thì nhiều vô kể, chất đống như núi nhưng rất ít điều mới mẻ trừ cuốn Bạch Thư hoặc thông cáo được phát hành với tính cách tài liệu. Nhưng Bộ Ngoại Giao có thể là nơi nghiên cứu đáng giá cho các đặc phái viên biết cách hoạt động tại đây và cho những người mà tòa báo cho phép dùng một phần thì giờ vào việc sửa soạn một bài viết.
Trừ trường hợp các Ngoại Trưởng John Foster Dulles và Dean Acheson dưới thời Eisenhower và Truman, các Ngoại Trưởng Hoa Kỳ thường không chịu lệ thuộc các cố vấn chính sách của Tòa Bạch Ốc. Những nhân vật nổi danh của các Đại Học như các Giáo Sư Arthur M.Schlesinger Jr. thời Kennedy, Walt Whiteman Rostow thời Johnson và Henry A. Kissinger thời Nixon ngày nay thường được chú ý trong tin tức nhiều hơn toàn thể Bộ Ngoại Giao. Điều này đặc biệt đúng với Tiến Sĩ Kissinger mà các cuộc du hành bí mật đã mở đường cho những cuộc công du của Tổng Thống Nixon sang Bắc Kinh và Moscow. Các nhà báo thường tiếp xúc với ông Kissinger dễ dàng hơn những người tiền nhiệm của ông nhưng ông thường phát biểu trên căn bản bối cảnh với tư cách "một nhân viên chính thức của Tòa Bạch Ốc" hoặc một người thông thạo tin tức chính quyền. Cả khi những điều ông phát biểu để phổ biến, ít khi ông cho phép trích dẫn trực tiếp và ông miễn cưỡng phải xuất hiện trên truyền hình vì giọng Đức nặng nề của ông.

Bộ Quốc Phòng. Bất cứ thông tín viên nào làm việc tại Bộ Quốc Phòng đều gặp rất ít khó khăn trong việc tiếp xúc với các viên chức cao cấp của Ngũ Giác Đài. Nhưng có được tin lại là chuyện khác. Vào những dịp có biến cố, thí dụ cuộc chiến tại Việt Nam, lại có nhiều hạn chế. Một trong những qui tắc đáng ghét bắt nguồn từ biến cố Cuba, đòi hỏi các viên chức Ngũ Giác Đài phải báo cáo mọi cuộc tiếp xúc với báo chí. Khi qui tắc này được thi hành, nó đã là đề tài cho cuộc tranh luận hầu như bất tận. Mặc dầu có rất nhiều khó khăn trong việc săn tin chính yếu, guồng mấy khai triển và sử dụng tin tại Ngũ Giác Đài có lẽ được nghiên cứu kỹ lưỡng nhất cho một Bộ của chính phủ nước này. Bộ Quốc Phòng có một hệ thống thông tin riêng biệt dưới sự điều khiển của một Phụ Tá Bộ Trưởng, gồm đại diện các binh chủng và một Phòng Báo

https://thuvienpsach.com

Chí lớn ở tầng lầu thứ hai Ngũ Giác Đài, nơi đó, mỗi binh chủng có một bàn giấy riêng do một số nhân viên phụ trách. Ngoài ra, Bộ Binh, Hải Quân, Không Quân đều có ban tham mưu về thông tin (Bộ Binh cũng như Không Quân có một chương trình thông tin nội vụ và ngoại vụ rất vững chắc). Do đó, gần 1.000 nhân viên tại Ngũ Giác Đài được giao phó nhiệm vụ liên hệ đến một vài khía cạnh của những hoạt động giao tế quần chúng, và họ điều khiển công việc thông tin và giao tế của những nhóm nhỏ nhân viên tại mỗi đồn, mỗi căn cứ trên toàn thế giới.

Như vậy, một đoàn nhân viên giao tế được đặc biệt cử đến hoạt động với báo chí, với công chúng và trong nội bộ quân đội. Tại căn phòng hơi dài và có phần ẩm mốc, cũ rích dành cho phóng viên Ngũ Giác Đài, đối diện với Phòng Báo Chí của cơ quan này, có ít chỗ làm việc cũng như tại Tòa Bạch Ốc. Nhưng thật ra, chỉ có độ 20 phóng viên đến đây hàng ngày để lấy tin thường lệ. Nhưng khi Bộ Trưởng họp báo hoặc Tham Mưu Trưởng Liên Quân Hỗn Hợp xuất hiện, các phóng viên đến dự rất đông đảo. Ngoài ra, đoàn báo chí thủ đô Washington còn làm việc đều đặn với các vấn phòng quân sự qua điện thoại.

Vì có sự cạnh tranh dữ dội giữa các cơ quan ngay trong Ngũ Giác Đài và cũng vì cảm nghĩ mãnh liệt của người quân nhân chống lại sự lấn quyền của Bộ Ngoại Giao và có khi cả của Tòa Bạch Ốc nữa, nên việc tiết lộ những giấy tờ bí mật cho báo chí là một việc đặc biệt của loại hoạt động không được phép làm ở Bộ Quốc Phòng. Sự cạnh tranh giữa các cơ quan về việc chế tạo pháo đài bay B-36 cho không]ực Hoa Kỳ khoảng cuối thập niên 1940 kéo dài nên các nhóm quân nhân cạnh tranh đã tiết lộ giấy tờ mật với nỗ lực làm giảm giá [trị] ngành hàng không và chặn đứng những ưu đãi cho ngành này. Tình trạng đó tiến đến tột điểm vào những năm 1971 và 1972 với vụ Tiến sĩ Daniel Ellsberg, một cựu nhân viên Bộ Quốc Phòng, cho phép tiết lộ một hồ sơ Ngũ Giác Đài lấy cớ là phụng sự hòa bình và vụ tiết lộ một loạt những giấy tờ về chính sách bí mật của chính phủ cho ký mục gia Jack Anderson bởi những nguồn tin khác trong đó ký mục gia Anderson nhận thấy có vài quân nhân. Hành động này có lẽ cứ tiếp tục khi vẫn còn những nhóm quân nhân tìm cách làm cho quan điểm của quần chúng phải theo một hướng này hoặc một hướng khác. Về việc sử dụng những tài liệu như vậy, mỗi tổ chức làm tin phải tự quyết định trên căn bản hoàn cảnh và lợi ích công cộng.

Tối Cao Pháp Viện. Số thông tín viên đặc phái thường trực tới Tối Cao Pháp Viện rất ít và thường đã huấn luyện kỹ càng và có căn bản đặc biệt. Không một phóng viên nào chỉ phụ trách một thông cáo tầm thường có thể nhảy vọt lên tòa án tối cao để săn tin về án lệnh của Tòa trong một vụ xử quan trọng và viết lại nội vụ một cách dễ hiểu. Một số phóng viên tòa án là luật sư, những người khác đã được huấn luyện về luật pháp. Ngay cả những người không có một căn bản chuyên môn về luật phải tự trau dồi kiến thức của mình để chu toàn nhiệm vụ.

Bộ Ngân Khố. Một trong những cải cách quan trọng nhất của Bộ Ngân Khố là "lớp giảng về ngân sách" (Budget School) được tổ chức trong nhiều ngày trước khi công bố ngân sách quốc gia. Các thông tín viên trong đó có nhiều người đã được huấn luyện đặc biệt về các vấn đề kinh tế, được dịp nghiên cứu tài liệu bất hủ nay và thảo luận với các nhà lãnh đạo quốc gia trước khi trình bày vấn đề cho công chúng. Thật là đáng tiếc những sự sửa soạn tương tự lại không có trong nhiều lãnh vực săn tin khác ở Washington, nơi cần phải có; Bộ Ngân Khố cho thấy rằng rất có thể đạt tới một thỏa hiệp hữu hiệu với báo chí về những vấn đề quan trọng đối với quần chúng, như chi phí của Chính Phủ, và viễn cảnh các loại thuế mới, cho các thông tín viên đủ thì giờ suy nghĩ, nghiên cứu. Với những vấn đề loại này nếu viết vội một vài đoạn trong mười phút trước hạn chót đôi khi có thể hoàn toàn sai lầm. Tốt hơn là nên chờ đợi để phù hợp với nguồn tin và với cuộc tranh đua, đem cho toàn bản tin một phối cảnh thích hợp, chính xác hơn.

Trong những thời kỳ kinh tế căng thẳng như những cuộc khủng hoảng Mỹ Kim vào đầu thập niên 1970, Bộ Ngân Khố cũng là một nguồn tin về các chính sách tiền tệ và về những vụ kiểm soát giá cả và lương bổng thỉnh thoảng tiếp theo những cuộc khủng hoảng này.

https://thuviensach.vn

Bộ Cạnh Nông. Thông tín viên tại Bộ Canh Nông cũng như tại Bộ Ngoại Giao, Quốc Phòng và Ngân Khố, thường có kiến thức chuyên môn rất cao trong lãnh vực liên hệ và làm việc cho các tổ chức làm tin vì sự lưu tâm đặc biệt tới vấn đề. Các hãng thông tấn có thể thực hiện được những tường thuật đều đặn hàng ngày về canh nông nhưng đối với những bài có nhiều chi tiết sâu xa đặc sắc về những vấn đề quan trọng liên hệ tới nông dân cũng như giới tiêu thụ báo chí cần phải có những chuyên viên phụ trách.

Các lãnh vực khác. Trừ những hãng làm tin lớn nhất và giàu nhất, tất cả hầu như không thể gửi nhân viên tới các cơ quan chính phủ hàng ngày. Vì vậy, tin liên hệ tới Bộ Tư Pháp, Bưu Điện, Lao Động,Thương Mại, Nội Vụ, Y Tế, Giáo Dục và Xã Hội, vân vân, thường được tường thuật qua điện thoại đối với đa, số đoàn báo chí Washington. Các thông tín viên cá nhân có lưu tâm đặc biệt, tới Tư Pháp hoặc Lao Động chẳng hạn, có thể dành nhiều thì giờ cho lãnh vực này hơn. Hoặc cả đoàn có thể dồn vào một bộ độc nhất, như Bộ Lao Động, mỗi khi có cuộc đình công khẩn cấp toàn quốc. Có điều là ngay cả những đoàn báo chí lớn tại thủ đô cũng phải làm việc trên nguyên tắc "sở cứu hỏa" cho tất cả mọi vấn đề trừ những nguồn tin quan trọng nhất. "Sao quả tạ" đã chiếu tới người phóng viên bất hạnh dự đoán rằng vào một ngày yên tĩnh anh ta có thể nghiên cứu một dự án mà anh ta thích thú tại Bộ Y Tế, Giáo Dục, Xã Hội để rồi khám phá ra rằng Tổng Thống đã gửi một điện văn khàn cấp cho Quốc Hội trong khi anh ta không liên lạc với những nguồn tin thường lệ của anh.
Trong số các cơ quan điều hợp, dĩ nhiên các phương tiện tuyền thông nên chú ý đến và tuân theo những điều mà Ủy Hội Truyền Thông Liên Bang đưa ra. Còn về các vấn đề tiêu thụ, cần phải chú ý đến Ủy Hội Thương Mại Liên Bang. Trái lại các cơ quan điều hợp khác và Sở Bưu Điện có lẽ là những tổ chức cho tin ít được chú ý nhất tại thủ đô Washington trên căn bản làm tin hàng ngày.

NHỮNG MAY RỦI TRONG VIỆC LIÊN LẠC BÁO CHÍ

Những áp lực của chính sách chung và nền an ninh quốc gia đôi khi cũng gây nên những trở ngại giữa báo chí và chính quyền, Như trường hợp tin về những hỏa tiễn chỉ được phổ biến khi Hoa Kỳ đạt tới mức khả quan ngang với Nga Sô. Thỉnh thoảng cũng có những nỗ lực dùng báo chí như dụng cụ trả đũa các vấn đề ngoại giao với những hậu quả thật rắc rối và đôi khi thật khủng khiếp.

Khủng hoảng niềm tin. Chính phủ cũng đã tăng gia những vấn đề cố hữu trong mọi nỗ lực nhằm trình bày những tin tức xác thực cho công chúng trong những thời kỳ khủng hoảng. Trong thời Tổng Thống Eisenhower, uy tín của Tòa Bạch Ốc đã bị tổn thương năm 1960 vì phủ nhận máy bay gián điệp U-2 mất tích đã vi phạm không phận Nga. Trong vòng 24 giờ đồng hồ, khi chính phủ Nga trưng ra những bằng chứng là chiếc máy bay này thực sự đã bị bắn rơi sâu trong nội địa, Tổng Thống Eisenhower đã phải gánh trách nhiệm về sự dối trá ngoại giao này.
Cũng tương tự như vậy, trong nỗ lực giúp đám người Cuba xâm chiếm xứ Cuba của Castro năm 1961 bị thất bại, Tổng Thống Kennedy đã cố gắng mà không dấu diếm được vai trò thiết yếu của Cục Trung Ương Tình Báo Hoa Kỳ (CIA) trong việc tổ chức biến cố này. Một năm sau, trong biến cố hỏa tiễn tại Cuba, cả Tổng Thống Kennedy lẫn báo chí đã tỏ ra có thể hợp tác hữu hiệu như thế nào trong việc bảo vệ nền an ninh quốc gia bằng cách giấu tin tức quyết định về sự nhúng tay của Nga cho tới khi Chính Phủ Hoa Kỳ đã sẵn sàng cho một cuộc ăn miếng trả miếng với Moscow. Tuy nhiên, năm 1963, Chính Phủ Hoa Kỳ lại một lần nữa ủng hộ việc phổ biến những tin tức giả tạo của Chính Phủ Ngô Đình Diệm tại Nam Việt Nam liên quan tới sự hữu hiệu của chương trình đánh đuổi Cộng Quân. Trong trường hợp này, báo chí đã tiết lộ trung thực tầm mức của biến cố Ngô Đình Diệm.
Thế là bắt đầu có sự khủng hoảng niềm tin một mặt giữa chính phủ với báo chí và mặt khác giữa báo chí và dân chúng. Hố chia rẽ lại càng rộng lớn vì những lời tuyên bố quá sớm và sai lầm về Nam Việt Nam mà

https://thuviensach.vn

Tổng Thống Johnson và các cố vấn cũng như các tướng lãnh của ông đã đưa ra trong thời kỳ leo thang chiến tranh từ 1965, khiến ông đã quyết định không tái tranh cử sau cuộc tổng công kích Tết 1968. Cả khi Tổng Thống Nixon bắt đầu triệt thoái một số người trong số 549.000 quân nhân Mỹ, ông cũng vất vả trong việc lấy lại niềm tin vì có nhiều sự thay đổi trong Chương Trình Việt Nam Hóa trong đó ông cố gắng thuyết phục dân chúng Mỹ rằng Chính Phủ ông có thể xây dưng được một quân đội hữu hiệu cho miền Nam Việt Nam.

TỰ DO VÀ AN NINH

Chính quyền và các phương tiện truyên thông luôn luôn đồng ý với đề nghị tổng quát rằng không tin nào cố tình cách xâm phạm nền an ninh quốc gia được phép công bố trong thời kỳ khủng hoảng. Tuy nhiên, trong một số trường hợp đưa ra, đã không có sự thỏa thuận về những gì thật đúng thuộc phạm vị nền an ninh quốc gia. Kế đó, trách nhiệm qui đinh những tin tức nào cần được dấu là do Chính Phủ thi hành đầu tiên. Tuy nhiên, khi và nếu báo chí hiểu được rằng tin tức đã bị giữ lại một cách sai lầm vì những lý do khác hơn là an ninh quốc gia, nhiệm vụ của họ là tiết lộ ngay những tài liệu đó cho công chúng.
Sự tranh chấp căn bản này giữa một chính phủ dân chủ và báo chí tự do đã là đề tài của những cuộc thảo luận liên tiếp trong nhiều năm giữa các ký giả và các nhân viên có trách nhiệm. Mối liên lạc này dĩ nhiên không phải chỉ được tiến hành ở Hoa Kỳ. Vào thời xảy ra cuộc chiến tranh ở Crime xa xôi khoảng giữa thế kỷ 19, những tiết lộ của thông tín viên William Howard Ruasell về sự điều hành thiếu sót thê thảm của quân đội Anh đã mang lại uy tín rực rỡ cho tờ báo *The Times* xuất bản ở London và khiến cho Chính Phủ Aberdeen (Tô Cách Lan) bị sụp đổ. Những trường hợp này được ghi nhận trong bất cứ nền dân chủ thực hành nào gồm có một nền báo chí hữu hiệu, có tài năng và phê bình tự do.
Lý luận chiếm ưu thế là quyền lợi công chúng sẽ được phục vụ bởi một cuộc ganh đua giữa hai lực lượng. Tuy nhiên, nếu cuộc chiến tranh bị đẩy lên đến cực độ và nếu mọi giới hạn đều bị cả chính phủ lẫn báo chí hủy bỏ thì có lẽ kết quả sẽ đưa đến tình trạng hỗn loạn vô trật tự.
Trong các vấn đề quốc gia và quốc tế, thường có nhiều điều va chạm đến vấn đề an ninh quốc gia, thông tín viên và chủ biên của anh đều ý thức rõ rằng mọi triết lý hùng biện của cả hai khía cạnh của vấn đề có nên tiết lộ hoặc phải che dấu. Dù họ bị rất nhiều áp lực, nhưng cuối cùng cũng chính họ quyết định tài liệu nào sẽ được công bố. Đây là trách nhiệm nặng nề nhất của một xã hội cởi mở. Để thi hành trách nhiệm này, thông tín viên phải đứng vững hoặc ngả theo sự phán đoán của riêng mình.

CUỘC HỌP BÁO CỦA TỔNG THỐNG

Một tập quán đặc biệt của Hoa Kỳ là vị Tổng Thống thường xuyên đương đầu với những câu hỏi của nhà báo, phóng viên hãng thông tấn, tạp chí thời sự, truyền thanh và truyền hình. Cho mãi tới đầu thế kỷ này, vẫn không có một Tổng Thống nào làm việc này, và báo chí cũng không đặc biệt lưu ý tới. Rồi Tổng Thống Theodore Roosevelt khởi sự nói chuyện vái các phóng viên và gửi họ vào “Ananias Club” mỗi khi họ đăng những tin mà ông không thích.
Sự tổ chức cuộc họp báo của Tổng Thống như ngày nay chúng ta biết, là công của Tổng Thống Franklin Delano Roosevelt. Là một người nắm vững nghệ thuật đối xử với phóng viên và chủ biên, và là một chính trị gia thích đối đầu với báo chí, ông thấy cần họp báo trung bình mỗi tuần hai lần trong suốt nhiệm kỳ bốn năm của ông. Tổng Thống Truman tiếp tục lề lối làm việc của Franklin Delano Roosevelt nhưng không mở nhiều cuộc họp báo bằng người tiền nhiệm của ông.
Dưới thời Tổng Thống Eisenhower, chiếc mộc cuối cùng che chở vị lãnh đạo Hành Pháp đã bị tước bỏ. Theo truyền thống, Tổng Thống được quyền đòi những câu trả lời của mình đăng dưới hình thức một cuộc

https://thuviensach.vn

đàm thoại gián tiếp. Việc Tổng Thống cho phép trích dẫn trực tiếp vài chữ hoặc một câu nói là cả một biến cố quan trọng. Nhưng, khi Tổng Thống Eisenhower cho phép đài truyền hình ghi âm cuộc họp báo và phát ra cùng với hình ảnh sau khi đã duyệt xét lại, thì không còn có thể ngăn cấm báo chí dùng những lời trích dẫn trực tiếp được nữa. Do đó, sau một cuộc kiểm soát ngắn, người ta thấy các cuộc họp báo của Tổng Thống Eisenhower là để phổ biến.

Thời đại Kennedy. Trong một ngàn ngày cầm quyền của Tổng Thống Kennedy, cuộc họp báo truyền hình đạt tới mức độ toàn hảo như một màn kịch (a dramatic spectacle), bất kể người ta đã nói gì về sự lợi ích của nó như là một phương tiện để tiết lộ cho công chúng biết tin tức về chính phủ. Tổng Thống Kennedy thường rất thích những cuộc họp báo. Ông là một người trình diễn đúng với ý nghĩa tốt đẹp nhất của danh từ. Thay vì cứ ở trong Tòa Bạch Ốc và khiến cho các thông tín viên phải xếp hàng thành từng nhóm một cách không thoải mái trước bàn giấy của ông, ông đã chuyển cả cuộc trình diễn sang phòng họp rộng rãi của Bộ Ngoại Giao. Nó trở thành một buổi văn nghệ và trong bất cứ lức nào ông cũng là ngôi sao. Đó là phong thái Kennedy. Ông loại bỏ việc xem lại cuốn băng ghi cuộc họp báo truyền hình của ông và với thái độ tự tin cao độ, ông còn cho trực tiếp truyền hình.

Rong ruổi theo Johnson. Trong những năm ông Johnson làm Tổng Thống, phong thái của ông thật khác biệt rõ ràng với phong thái của ông Kennedy. Con người Texas tư lự ấy — trong suốt thời gian ở Tòa Bạch Ốc — đã mang một mối ác cảm với báo chí. Một hậu quả tai hại là cuộc họp báo Tổng Thống xoay như chong chóng. Thường thường, khi Tổng Thống gọi phóng viên, ông cho báo trước rất ít và hay đặt các nhóm truyền hình trong tình trạng rất khó làm việc. Lề lối của ông là tụ tập mọi người chung quanh ông và dùng rất nhiều thì giờ để đọc những lời loan báo. Ông không dấu diếm ác cảm với nhiều phóng viên và họ cũng vậy. Điều này là lý do chính của trình trạng tệ hại của báo chí dưới thời Johnson.

Những năm của Nixon. Mặc dầu Đảng Cộng Hòa có rát nhiều sử hữu chủ trong các phương tiện truyền thông, Tổng Thống Nixon ít khi được lòng báo chí cho mãi đến kỳ tuyển cử năm 1972. Trừ vài trường hợp mạo hiểm của ông trong chính sách đối ngoại ngoài chiến cuộc Việt Nam, ông thường phải đối đầu với những lời chỉ trích trên các trang xã luận các báo. Ông Nixon không có cái duyên của ông Eisenhower và cũng không dấu diếm sự ngờ vực của ông đối với đoàn báo chí thủ đô Washington, nên ông họp báo ít hơn bất cứ vị Tổng Thống nào kể từ thời Herbert Hoover. Hơn nữa, ông thường tỏ ra có thiện cảm với thái độ của phó Tổng Thống Spiro Agnew trong những vụ công kích một cách gay gắt và chua chát báo chí, tuần báo thời sự và các phương tiện quảng bá. Sự việc này tạo ra bầu không khí không tốt quanh Tòa Bạch Ốc khi sự xung đột giữa báo chí và chính phủ trở thành gay cấn đến cực độ và gây ra những cuộc điều tra dai dẳng về vụ tiết lộ những hồ sơ Ngũ Giác Đài.

Họp báo đang bị giảm giá [trị]. Điều rõ ràng là cuộc họp báo của Tổng Thống đã mất dần tính cách hữu ích và tình trạng này còn kéo dài bao lâu nữa thì không ai thực sự biết được. Nhưng trừ ra đối với các "diễn viên hữu danh" như Tổng Thống Kennedy, cuộc họp báo là một "nhiệm vụ nhàm chán" một gánh nặng chính trị tiềm ẩn cho mọi vị Tổng Thống. Đối với đa số các vị này sự liều lĩnh rủi ro không tương xứng với những gì gặt hái được trong sự xuất hiện trước công chúng.

TIN LIÊN HIỆP QUỐC

Tường thuật tin Liên Hiệp Quốc không khó. Nếu có mội vài phái đoàn đại diện các quốc gia không thích liên lạc, giao thiệp thì phần đông viên chức báo chí các phái đoàn khác lại rất vui vẻ, dễ chịu, tuy vậy cũng có nhiều cách săn tin khác. Chính Liên Hiệp Quốc cũng có một ban báo chí tài năng và kinh nghiệm,

https://thuviensach.vn

rất quen thuộc việc tường trình báo chí với từng cá nhân hoặc từng nhóm. Họ được huấn luyện về việc tường thuật tin chính xác và thẳng thắn hơn là những kỹ thuật tuyên truyền. Các thông tín viên rất dễ tìm chi tiết của các buổi họp sắp tới về bất cứ vấn đề gì trong quầy đựng tài liệu Liên Hiệp Quốc, trong các niên giám của tổ chức này và các tài liệu khác. Ngoài ra hàng ngày cũng có tài liệu và quyết nghị của các phiên họp hội đồng hay khoáng đại đang diễn ra. Tất cả các vị Tổng Thư Ký đều chứng tỏ, bằng cách này hoặc cách khác, thiện chí tranh đấu cho các nguyên tắc của việc thông tin, tường thuật hơn là tuyên truyền.

Thủ tục, vấn đề tổ chức, qui lệ các cơ quan phụ thuộc, và việc dẫn giải Hiến Chương rất phức tạp nhưng cũng không rắc rối hơnnhững vấn đề tương lai của Quốc Hội và Hiến Pháp Hoa Kỳ Các thông tín viên đã tỏ ra đủ khả năng đương đầu với những phức tạp của tìn tức tại Washington không nên nản lòng nếu được phái đến Liên Hiệp Quốc.

Hết năm này sang năm khác, các phóng viên thường trực săn tin Liên Hiệp Quốc, và chỉ những dịp khủng hoảng mới có thêm vài bộ mặt quen thuộc. Các thông tín viên, chủ biên, chủ nhiệm, thỉnh thoảng ghé qua nơi đó, luôn luôn lý luận rằng tin tức lập di lập lại, hoặc rắc rối quá, hoặc không thích hợp với độc giả trung bình ở Hoa Kỳ. Họ đòi những tin tức "sát thực tế" — dầu với ý nghĩa nào — và giản dị. Người ta thường mong mỏi điều này, nhưng thử hỏi liệu sự tường thuật về Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ được giản dị như thế nào?

Tìn ở đó sống động và và đầy ý nghĩa. Một vài tin được đăng vì bắt buộc phải đăng, những tin khác vì nên đăng, và Liên Hiệp Quốc thuộc loại sau. Cơ hội vẫn ở đó, dù có được chú ý hay bị lãng quên. Trong nghề nghiệp, có nhiều thông tín viên đầy đủ khả năng và thực tài có thể viết những tin về Liên Hiệp Quốc nếu họ có cơ hội. Trong tương lai, sẽ có nhiều phóng viên đầy khả năng như vậy, vì các môn học sâu rộng về Liên Hiệp Quốc được giảng dạy tại các đại học Mỹ.

Phương pháp và nguồn tin. Sau đây là bốn nguồn tin của một tin về Liên Hiệp Quốc:

1. Các phiên họp khai mạc, diễn văn, quyết nghị của các cơ quan thuộc liên Hiệp Quốc, chính yếu gồm có Đại Hội Đồng, Hội Đồng Bảo An, Hội Đồng Kinh Tế và Xã Hội, Hội Đồng Bảo Trợ cùng các Ủy Ban phụ thuộc.
2. Các phái đoàn ngoại quốc, dù có thân trọng thế nào trong các công việc riêng của họ, thường giúp ta có thể dựa vào họ qua những phương thức không chính thức để thu lượm những chi tiết căn bản về điều xảy ra ở hậu trường. Trừ một số ít, các phái đoàn đều giống như những luật sư thường sẵn sàng nêu những vụ của họ trên báo chí trong và ngoài nước nếu họ thấy có lợi.
3. Phái bộ Mỹ tại Liên Hiệp Quốc là một chi nhánh của Bộ Ngoại Giao nhưng phái bộ có công việc riêng và các nhân viên thông tín riêng với một thư viện rất đầy đủ. Ban Thông Tin rất thông thạo nhưng thường không được hưởng quyền tự do rộng rãi vì những lý do rõ ràng. Không phải mọi cuộc đàm phán có thể thực hiện rùm beng.
4. Ban Thông Tin riêng của Liên Hiệp Quốc và tài liệu của ông Tổng Thư Ký. Qua nhiều năm, Liên Hiệp Quốc đã phát triển một hệ thống tường thuật biên niên với những bản sao có sẵn để cung cấp cho các phóng viên chỉ khoảng một giờ sau hoặc hơn thế đôi chút. Bản tin tức ít người nhưng đầy khả năng làm việc tại tầng lầu thứ hai của văn phòng Tổng Thư Ký, và các phóng viên có thể tiếp xúc, tham khảo ý kiến với họ. Do đó, một phóng viên có thể săn tin tất cả các buổi họp chính của Liên Hiệp Quốc trong một ngày định sẵn nếu có thời hạn rộng rãi và kiên nhẫn đọc thật nhiều, tra cứu và tìm những chi tiết căn bản.

Vị Tổng Thư Ký, có trách nhiệm với toàn thể hội viên Liên Hiệp Quốc nên ta không thể trông đợi ông tuyên bố những câu nảy lửa ảnh hưởng tới họ, nhưng ông cũng cố gắng đưa tin bằng cách riêng tại các cuộc họp báo định kỳ trong năm và trong các bản tường trình của ông cho tổ chức này. Một số phụ tá chính thức của ông cũng rất thạo trong việc tiếp xúc với báo chí và lặng lẽ đưa ra các tin tức bối cảnh như bất cứ người nào trong Bản Tin Tức của Bộ Ngoại Giao Anh. Ban Liên Lạc Báo Chí của Liên Hiệp Quốc với những nhân viên lão thành, bổ túc đầy đủ bản kê khai các nguồn tin tại Liên Hiệp Quốc.

https://thuviensach.vn

Trung tâm tin tức Liên Hiệp Quốc ở tầng thứ ba của tòa nhà văn phòng Tổng Thư Ký, gồm phòng liên lạc báo chí, phòng tài liệu, phòng hội và phòng dành cho một số thông tín viên. Ngoài ra, còn có các cơ sở về điện tín, điện báo, điện thoại và các phương tiện truyền thống khác. Chứng thư hành nghề được cấp phát dễ dàng mà không trải qua những thủ tục hành chính "rùa". Những đòi hối chính gồm một lá thư của vị Tổng Thư Ký Tòa Soạn (Managing Editor) hoặc một giới chức tương đương xin đặc quyền cho thông tín viên ấy. Các phóng viên nhà nghề, biết rõ đường đi nước bước, thường ít khi tham dự các buổi bọp thường lệ. Họ bắc loa phóng thanh truyền những cuộc họp này tới tận phòng riêng tại trụ sở Liên Hiệp Quốc Các bài diễn văn quan trọng và các quyết nghị đều có sẵn trước. Một phóng viên tường thuật tin hành lang biết cảnh giác, thường có thể nhặt được tin về những quyết nghị này ngay từ khi đang soạn thảo, nhưng anh ta cũng phải biết coi chừng bản thảo cuối cùng. Trong việc giao dịch giữa các quốc gia, cũng như giữa các cá nhân, rất nhiều đề nghị được đưa ra để mặc cả rồi bị bãi bỏ.

Kể từ khi thành lập vào năm 1945, số hội viên Liên Hiệp Quốc đã tăng lên gấp đôi và theo đó nhiệm vụ của người phóng viên cũng phức tạp hơn nhiều.

Ngày nay, với hơn 130 quốc gia hội viên trong tổ chức quốc tế này, không có gì là chắc chắn. Cả Hoa Kỳ lẫn Nga Sô đã mất khá nhiều uy thế trong các khối do họ cầm đầu và không thể tự cho phép lên tiếng một cách quả quyết cho những nước đồng minh với họ. Thời vận của Anh Quốc cũng đã xuống dốc, London không còn là phát ngôn viên không thể chối cãi được cho khối Liên Hiệp Anh. Rbodesia và Nam Phi — chỉ cần kể hai nước này — cũng đã chống đối chính sách của Anh trong quá khứ và dường như sẽ chống đối nhiều hơn trong tương lai. Người Ả Rập cũng chia rẽ. Châu Mỹ La Tinh, sau Castro, ít khi hòa hợp. Người Phi Châu đang công khai nổi dậy chống lại ảnh hưởng của Tây Phương. Và tại Á Châu, việc thừa nhận Trung Hoa (lục địa) như một đại cường có quyền phủ quyết trong Liên Hiệp Quốc đã cho chính phủ Bắc Kinh uy tín lớn lao trong khi Nhật Bản là một cường quốc kinh tế và Ấn Độ có một ưu thế trong vùng Nam Á; thêm vào đó, sự giảm bớt ảnh hưởng của Hoa Kỳ từ chiến cuộc Việt Nam đã làm thay đổi mạnh mẽ ngôi thứ của các thế lực. Người thông tín viên khi săn tin tại một tổ chức loại này nếu chỉ dùng vài cú điện thoại đúng chỗ cần thiết sẽ có nhiều ngạc nhiên, nhưng là những ngạc nhiên không thích thú. Hơn thế nữa, ngay cả tin về một tổ chức tương đối yếu được ráp lại thường ít khi được hệ thống truyền thông thế giới chú ý đến.

THÔNG TÍN VIÊN QUỐC NGOẠI

Người thông tín viên quốc ngoại trung bình không phải là một thanh niên bất chấp sự đời. Lều lĩnh đâm đầu vào vài thành tích vĩ đại điên rồ nhưng đầy quyến rũ, mà đúng ra là người điềm tĩnh, yên phận gia đình với một nền giáo dục và gia cảnh tốt. Anh luôn luôn đi công tác xa văn phòng chính của anh và văn phòng này cũng thường thay đổi mỗi hai hoặc ba năm. Nếu anh phải liều lĩnh trong công việc thường lệ ít nguy hiểm của anh, đó là vì nghề nghiệp đòi hỏi chứ không phải để vui chơi. Tại những nơi có chiến tranh, đặc biệt là chiến tranh du kích, anh ta cũng như người lính là một mục tiêu có giá trị của kẻ thù thường chẳng mấy khi tôn trọng thỏa ước Genève

Muốn trở thành một TTV quốc ngoại. Phương pháp để trở thành một thông tín viên quốc ngoại vẫn còn là một điều không thể nhất định được, dù người ta đã nói nhiều tới phương pháp tân kỳ huấn luyện nhân viên. Vài người được chọn rồi được huấn luyện một cách ráo riết tại những lớp đặc biệt của các đại học nổi danh với những giờ thực hành ngoại ngữ. Nhiều người khác tình cờ ở vào đúng chỗ, vào đúng lúc, rồi rơi vào hoàn cảnh ấy. Vài người thích phiêu lưu thuyết phục chủ biên cho họ làm thử, và kết quả dĩ nhiên khác hẳn nhau (dù đôi khi có những ngạc nhiên, bất ngờ thích thú). Số thông tín viên quốc ngoại còn lại khởi nghiệp dần dần tại các hãng thông tấn và tòa báo có ban quốc ngoại và thường được các tuần báo thời sự và vô tuyến tryền hình luôn luôn canh chừng chộp lấy cho ban quốc ngoại riêng của họ.

https://thuviensach.vn

Trong khi phần đông các thông tín viên lão thành đáng tín nhiệm và một vài nữ phóng viên có thể đòi được lương cao, những người trẻ tuổi lại sẵn sàng nhận thù lao ít hơn là họ có thể kiếm được khi săn tin cảnh sát trong nước. Chỉ khi nào công việc thật vất vả và thật nguy hiểm, những người trẻ mới được ưa thích hơn, ưu tiên hơn, đặc biệt là tại các vùng có chiến tranh. Trong cuộc chiến đầu tiên trên màn hình truyền hình — cuộc chiến ở Việt Nam — các thanh niên đã nổi bật hơn hết trong việc săn tin chiến trường.
Nhưng khi việc săn tin quốc ngoại phức tạp hơn, dù ở trong hay ngoài vùng chiến tranh, các nhà báo lão thành thường có ưu thế hơn và một số cũng bị giao phố những công tác nguy hiểm nhất. Keyes Beech của tờ *Chicago Daily News* đã 58 tuổi khi ông giã từ chiến trường Việt Nam năm 1971 sau gần 10 năm săn tin chiến sự. James Reston của tờ *The New York Times* đã 63 tuổi mà còn làm việc ở Bắc Kinh, nơi ông đã được chữa bệnh bằng cách châm cứu sau một cuộc giải phẫu ruột dư. Harrison E. Salisbury cũng của tờ *Times* này đã 58 tuổi khi ông gửi những bài tường thuật từ Hà Nội về trong năm 1967. Peter Kalischer của hãng CBS đã quá 50 khi ông dẫn đầu đoàn điện ảnh viên vào tận sào huyệt Việt Cộng tại Nam Việt để có những phóng sự chiến trường. Leland Stowe cũng đồng tuổi khi ông đoạt giải Pulitzer vì công trình tường thuật cuộc tấn công bất ngờ của quân Đức Quốc Xã tràn ngập Na Uy trong Thế Chiến Thứ Hai. Và Herbert L. Mathews còn già hơn khi ông xâm nhập căn cứ Cuba trong vùng núi non để thực hiện cuộc phỏng vấn Fidel Castro đầu tiên cho Hoa Kỳ năm 1957, lúc Castro chỉ là một lãnh tụ du kích quân.

Quy chế phóng viên quốc ngoại. Mặc dù các thông tín viên quốc ngoại Hoa Kỳ chu toàn công việc của họ tới mức nào — trong nhiều trường hợp người phóng viên thành công mỹ mãn — ít người thỏa mãn với mức độ nghệ thuật. Các chủ biên còn áy náy hơn dù đã có sự tăng gia chậm chạp nhưng rõ ràng trong việc quần chúng đòi hỏi tin tức quốc ngoại có phẩm chất cao hơn và việc sử dụng tin của các phương tiện truyền thông quan trọng.
Một cảm tưởng chung tại hầu hết các tòa soạn nơi có những vấn đề này là tin ngoại quốc quan trọng thường không được viết với những chữ dễ hiểu cho một người trung bình. Kết quả của các cuộc khảo cứu cho thấy phần đông báo chí Hoa Kỳ sử dụng tin ngoại quốc tới mức tối thiểu đã gây thất vọng cho phóng viên liên hệ vì họ biết họ đã tốn biết bao tài năng, cố gắng để tường trình, để săn tin. Phải nhìn nhận rằng, tin về khủng hoảng và chiến tranh được đăng tải, tràng giang đại hải. Nhưng ngọn rơm trong gió, dấu hiệu tiên khởi của sự nguy hiểm, những tin đáng lẽ khiến người Mỹ phải đề phòng, lại có vẻ không được tiêu thụ rộng rãi, trừ các báo lớn, đầy uy tín và ảnh hưởng.

LƯU LƯỢNG TIN TỨC QUỐC NGOẠI

Tin quốc ngoại không thiếu. Cả hãng AP lẫn UPI có lẽ dùng trung bình khoảng 200.000 chữ một tuần trong các tin quốc ngoại đánh về để phân phối cho các hội viên của AP và khách hàng của UPI. Nếu báo chí chỉ dùng trung bình khoảng 10.000 chữ một tuần (truyền hình, truyền thanh có lẽ còn dùng ít hơn) các chủ biên của các hãng thông tấn coi việc này như là một chiến thắng. Vài tờ báo có bản tin tức quốc ngoại và cung cấp tin cho các báo khác có lẽ cung cấp một số lượng tương tự hoặc nhiều hơn cho khách hàng.

Độc giả. Không ai biết rõ con số độc giả của tin quốc ngoại ở Hoa Kỳ dù cả chủ biên các hãng thông tấn và tổ hợp đồng ý rằng số lượng đang tăng gia chậm chạp theo ước tính của các thống kê về độc giả. Sau đây là một phần bằng chứng:
Trong vài năm, tờ *Los Angeles Times* đã thiết lập cơ sở báo chí quốc ngoại thứ hai lớn nhất thế giới với gần 20 văn phòng, và bán tin cho khoảng 200 tờ báo. Tương tự, tờ *Washington Post* đã bành trướng ban tin tức nhỏ bé thành một nguồn quan trọng cung cấp tin tức hải ngoại độc lập. Tờ *The New York Times* với dịch vụ quốc ngoại lớn lao nhất và dễ hiểu nhất đã phân phối tài liệu cho hơn 200 tờ báo; hơn thế, sự lôi cuốn được gần một triệu độc giả của tờ này đúng là nhờ những trang tin tức quốc nội và quốc ngoại rất

https://thuviensach.vn

phong phú.
Những cơ sở làm tin quốc ngoại mới mẻ hơn cũng đang hoạt động một cách tốt đẹp, trong số có Copley và Cowles, và những cơ sở thiết lập đã lâu như tờ *Christian Science Monitor, Chicago Daily News* và *Baltimore Sun*, đang được phục hồi sinh lực. Cũng đáng kể nữa là tờ *Monitor,* trong một cuộc thăm dò về những độc giả mới, cho thấy rằng 60% cầm tờ báo xem vì những tin ngoài nước. Các báo như tờ *St. Louis Post Dispatch* và tờ *Miami Herald* hiện gửi chuyên viên hoặc từng đoàn đi khắp thế giới để săn tin. Các báo như tờ *Washington Star* đã lập tại ngoại quốc những đoàn ký giả lưu động thường trực.
Ở khu vực có những nhật báo nghèo nàn với những trang tin quốc nội và quốc tế ít ỏi, các tạp chí thời sự lại bán được nhiều trong số bảy triệu ấn bản mỗi tuần với những phần tin quốc ngoại đầy đủ chi tiết. Còn như các hệ thống truyền hình, trong khi lấy hầu hết tin tức từ các hãng thông tấn cũng đã gia tăng các đoàn ký giả hải ngoại thường làm việc đầy đủ với các thu hình viên. Các tổ chức làm tin thương mại như Dow Jones, McGraw-Hill và Fairchild có đặt những nhân viên hữu hiệu săn tin tại tất cả mọi trung tâm thương mại quan trọng ở ngoại quốc.

Phần dành cho tin quốc ngoại. Những báo chí phẩm chất cao hơn có các bài tường thuật tin tức ngoài nước đầy đủ và tự hào về việc sau tin của họ, bất kể những hành động và thái độ thiếu sáng suốt của đa số các phương tiện truyền thông. Tờ *The New York Times* đăng trung bình từ 16 tới 18 cột mỗi ngày, về những tin tức quốc ngoại và còn nhiều hơn nữa trong thời chiến. Tờ *Los Angeles Times* có phần tin tức quốc ngoại trung bình khoảng 10 hoặc 11 cột, tờ *Washington Post* khoảng 9, tờ *Christian Science Monitor,* 9 hoặc 10; và có lẽ 30 tờ báo lớn khác — hay hơn thế — với số phát hành tổng cộng khoảng 10 triệu tới 12 triệu, đăng ở bất cứ trang nào từ 4 tới 10 cột tin quốc ngoại mỗi ngày.
Tờ *Wall Street* đăng đều từng định kỳ một bản tin quốc ngoại quan trọng của một trong những ký giả xuất sắc với sức thu hút quan trọng hơn một triệu người đọc trong nước. Và khi tạp chí *New Yorker* đăng một câu chuyện nước ngoài do một ký giả trong một nhóm ít người nhưng tài giỏi về các vấn đề quốc tế, cũng thường có một tầm ảnh hưởng trên toàn quốc. Trường hợp tương tự cũng đúng với các tài liệu truyền hình hiếm có về các vấn đề quốc ngoại.
Điều này không biện minh cho kết quả kém khả quan của các tờ nhật báo và tuần báo ở Mỹ có ưu thế trong việc đăng các bản tin quốc ngoại hoặc sự nghèo nàn của tài liệu này loan trên đài phát thanh khi không có chiến tranh. Nhưng như đã chứng tỏ, nhìn một cách tổng quát, mô thức này bị lẫn lộn. Nó có thể tốt đẹp hơn nhiều nhưng cũng là một sự tệ hại hơn nhiều.

CÔNG VIỆC CỦA THÔNG TÍN VIÊN QUỐC NGOẠI

Nhiệm vụ các thông tín viên quốc ngoại là thuật chuyện dân chúng ở quốc gia nơi họ được phái đến công tác, không hẳn chỉ thuật những hành động công khai của chính phủ và các lời tuyên bố của các tùy viên báo chí. Đó là một công việc khó khăn, khẩn yếu, đòi hỏi nhiều giờ làm việc cả ngày và đêm, một công việc thường bất tiện cho bất cứ ai có gia đình. Các sự kiện là nền tảng của bất cứ bài tường thuật nào và các sự kiện phải được giải thích sao cho đầy đủ ý nghĩa qua các phương pháp của nền báo chí tân tiến.
Khi một người được đi săn tin trên toàn thể một nước, điều hoàn toàn hiển nhiên là người này phải tin cậy vào các phương tiện truyền thông của xứ sở ấy để chính mình được thông báo luôn luôn về các luồng tin tức rộng rãi. Anh ta không thể chỉ đọc báo, nghe đài phát thanh, xem những tin của AP hoặc UPI, thân thiện với nhân viên thông tin của chính phủ, còn ngoài ra bỏ mặc. Anh phải tự mình phát triển các nguồn tin riêng ở mọi trình độ, và việc đó đòi hỏi một sự đầu tư thời gian khổng lồ, và thường khi cả tiền bạc nữa. Không có chủ biên nào lại vui lòng thỏa mãn các ngân khoản thường xuyên về các bữa tiệc tùng, chè chén cho những nguồn tin ngoại quốc,như đã ghi trên bản chiết tính phí khoản.
Ở những nước Nga Sô và Trung Hoa, một thông tín viên thường bị ràng buộc ít nhiều vào những nguồn tin

https://thuviensach.vn

chính phủ. Tuy nhiên, ở những nước dân chủ Tây phương, thông tín viên có sự tự do hành động nếu biết phải làm gì và làm như thế nào. Dĩ nhiên, lúc khởi đầu một nhiệm vụ mới, người ấy phải tự giới thiệu với nhân viên thuộc đài vô tuyến và các cơ quan truyền thông khác mà anh ta đã liên lạc, trình diện với Tòa Đại Sứ Mỹ và Bộ Ngoại Giao của quốc gia nơi anh được phái đến và tự chọn một tin. Ngay vấn đề làm thế nào để phát triển sự thông tin cũng tùy thuộc nhiều vào hoàn cảnh và những đặc tính cá nhân của thông tín viên, nhưng không có thông tín viên nào có thể đủ tư cách nếu chỉ thu thập một số sự kiện và truyền đạt các sự kiện này.

Tuyên truyền. Thật là một sự thất vọng lớn lao của quần chúng khi cho rằng người Mỹ trung bình ở hải ngoại là nạn nhân của mánh khoé tuyên truyền ngoại quốc. Chính khách Mỹ khi tham dự một cuộc họp báo ở ngoại quốc thường bị thất vọng ngay từ đầu. Đối với thông tín viên ngoại quốc, ngay cả những chủ biên của chính họ cũng thường không tin họ, nếu câu chuyện của họ trùng hợp với những lời tuyên bố đã được một cơ quan tuyên truyền loan ra.
Sự khó khăn căn bản ở đây là định nghĩa tuyên truyền và phân biệt tuyên truyền với tin tức của báo chí. Tuyên truyền không nhất thiết phải xây dựng trên việc thông tin sai lầm hoặc lạc hướng. Trong quá khứ, lời "nói dối lớn lao" thật ra đã kém hiệu quả hơn là sự thật, cả khi sự thật tình cờ phục vụ cho những mục tiêu tuyên truyền. Dĩ nhiên ít nhân viên tuyên truyền lại ngờ nghệch đến nỗi nói rõ về mục tiêu tuyên truyền của những hoạt động tế nhị, nhưng chẳng có nhà tuyên truyền nào lại có thể đánh lừa được một thông tín viên lão luyện trong một khoảng thời gian lâu dài.

Cuộc cách mạng thông tin. Với lối hoạt động hiện thời của tổ chức làm tin để truyền đi một khối lượng tin tức lớn lao, các mạch điện được sử dụng trên căn bản thời gian. Một hãng thông tấn thế giới, chẳng hạn, sẽ giữ cho mạch điện chạy liền cả 24 tiếng đồng hồ để truyền tin hai chiều qua Đại Tây Dương. Trong những trường hợp đó, bản sao được truyền đi qua đại đương cũng như trên đất liền hoặc trong phòng tin tức của một cơ quan lớn. Những thông điệp mật mã kiểu cũ nay chỉ dùng trong nội bộ của cơ quan.
Đối với một cơ sở dịch vụ quốc ngoại như của tờ *The New York Times*, công cuộc truyền đi những bản tin từ 1.000 tới 1.500 chữ một phút thì rất thông thường. Hơn nữa, hệ thống đọc tin qua điện thoại vào những máy ghi âm, thường được thực hiện nhanh chóng, đang có ưu thế ở một số địa điểm hải ngoại để cạnh tranh với việc truyền tin bằng điện báo. Về truyền hình, hệ thống vệ tinh đã có ích lợi lớn lao;với sự tăng vệ tinh và sự phát triển các băng tần tinh vi, những cải tiến vĩ đại đang thành hình. Trước khi thập niên 1970 chấm dứt, chỉ riêng các vệ tinh xuyên Đai Tây Dương sẽ cung cấp chừng 42.000 băng tần phát thanh cùng một lúc, hoặc 24 băng tần truyền hình màu toàn thời gian. Sau cùng tia sáng "laser" sẽ được phát triển theo đúng đường lối để cung cấp khả năng truyền tin hầu như vô hạn.

Phí tổn. Dĩ nhiên cũng có một vết đen trong sự sáng chói không nghi ngờ được của thời đại điện tử, đó là phí tổn. Trong khi một vài khoản chi phí được giảm bớt nhờ sự gia tăng vận tốc và số lượng truyền đạt, việc gửi chữ và hình ảnh từ ngoại quốc vẫn khó thực hiện được trong vòng một ngày trừ các hãng tin lớn nhất và giàu nhất. Dĩ nhiên là một vài tổ chức nhỏ cũng có phóng viên tại hải ngoại nhưng họ phải dè dặt trong chi phí.
Giá cả về báo chí vẫn do Liên Hiệp Viễn Thông Quốc tế ấn định, tại các buổi họp hàng năm của các nước hội viên ở Genève hoặc ở một nơi khác. Thủ tục thông thường buộc phải tính giá cả theo như chính phủ ấn định. Giá cả này thay đổi khác nhau và tính theo giá từng chữ thay vì theo thời gian nhất định.
Với những chi phí gia tăng người ta không ngạc nhiên khi bưu chính lại được dùng tới. Phản lực cơ nối liền New York với Âu Châu hoặc Los Angeles với Tokyo trong vài giờ đồng hồ đã khiến việc gửi tin bằng đường bưu chính hàng không trở nên tiện dụng hơn là gửi theo giá điện báo hoặc vô tuyến điện. Tuy nhiên vẫn cần phải để trống ngày (LONDON, 00 THÁNG BA...) để có thể điền ngày đăng vào. Nhưng liệu thể thức này còn được chấp nhận trong bao lâu? Việc chuyển vận siêu thanh (supersonic transport) có lẽ sẽ

https://thuviensach.vn

giúp các báo nhỏ có sẵn tin hải ngoại hơn là các vệ tinh, hệ thống điện báo tinh vi hoặc hệ thống viễn ký vẫn còn thông dụng nhưng ít đáng tin cậy.
Từ khi các báo Nhật và Anh được xuất bản hàng loạt dùng bản in bằng lối truyền chân (fascimile) cho các ấn bản địa phương, và tờ *Wall Street Journal* ở Hoa Kỳ cũng đang dò dẫm trong lãnh vực này, điều hiển nhiên là "tờ-báo-trong-nhà" không còn chỉ là một giấc mơ nữa. Phối hợp giữa việc truyền đạt bằng điện tử và các kỹ thuật chuyên bản (reproduction devices) máy truyền hình có thể trở thành một phương tiện gửi các bản in truyền chân mà chỉ cần bấm nút. Nếu có một luật lệ nào khó thay đổi của báo chí thì đấy là luật thay đổi.

KIỂM DUYỆT

Một trở ngại còn lớn hơn phí tổn truyền đạt các luồng tin xuyên qua các biên giới quốc gia là việc gia tăng kiểm duyệt dưới những hình thức mới và tệ hại hơn. Trong lớp áo này hoặc lớp áo khác, kiểm duyệt hiện diện trên hơn 3/4 trái đất và còn đang lan rộng ngay cả trên miền của tự do phát biểu: Tây Âu.
Việc kiểm duyệt toàn diện và thô bạo của đầu thế kỷ 20, khi mà những bài tường thuật bị chận lại, bị cắt xén từng phần hoặc toàn thể, không còn lan rộng như trước nữa. Thay vào đó, đặc biệt trong thế giới Cộng Sản, hệ thống này đã biến đổi, đặt người phóng viên vào hoàn cảnh phải tự kiểm duyệt vì sợ bị trục xuất. Do đó, Nga Sô đã chính thức bãi bỏ kiểm duyệt từ năm 1961 và cho phép các ký giả Tây Phương mở hệ thống liên lạc viễn ký song phương với cơ sở tại nước họ nếu họ muốn. Rối có thêm một chút tự do nữa. Các thông tín viên trong khi thận trọng thử thách điểm sôi động của chế độ, tìm ra rằng họ có thể chuyền tin về một vài chỉ trích nhẹ và ngay cả nghiên cứu những biến cố sau bức màn sắt. Nhưng họ cũng khám phá rằng Nga Sô trục xuất rất nhanh chóng, như đã từng làm, các thông tín viên mà họ cho rằng không mấy thân thiện với Nga Sô, và cấm ngặt các hãng tin thù ghét Nga Sô không được nhập nội. Tại Trung Hoa (lục địa) cũng vậy, các thông tín viên thấy rằng không có kiểm duyệt chính thức theo nghĩa có thể chấp nhận được nhưng họ rất bị hạn chế về di chuyển cũng như về những nguồn tin được phép tiếp xúc. Tây Phương đã phải tùy thuộc phần lớn vào các thông tín viên Nhật, Reuters và AFP để lấy tin về các biến cố sôi nổi trong cuộc cách mạng văn hóa của Mao Trạch Đông vào cuối thập niên 1960. Cả trong thập niên 1970, các đại diện của các tổ chức làm tin của Hoa Kỳ chỉ được phép vào Trung Hoa Lục Địa nếu được sự chấp thuận của Chính Phủ Bắc Kinh.
Nhân viên kiểm duyệt mà thông tín viên không bao giờ nhìn thấy và giọng nói giận dữ cắt đứt cú điện thoại xin xác nhận sự chính xác của nguồn tin là hai bằng chứng trong mô thức kiểm duyệt khó chịu đựng nhất. Luôn luôn, có những viên chức nhờ với một mớ chỉ thị sẵn mà họ thường thì hành một cách cứng rắn vô lý. Thông tín viên chỉ có cách là phản đối và trình nội vụ với tòa đại sứ của nước mình và với chính quyền địa phương. Ít khi anh ta chiến thắng, nhưng anh phải luôn luôn tranh đấu, giữ vững lập trường của anh càng lâu càng tốt.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 27. CHUYÊN VIÊN

Hiện nay đang có một nhu cầu rất dễ chứng minh trong việc làm tin tức chuyên hóa tại mọi cấp bậc của ngành báo chí. Người làm tin tức tổng quát thường cảm thấy và biết rõ rằng công việc trong nhiều lãnh vực đã vượt quá khả năng của mình. Những chủ biên của thế hệ cũ có thể lý luận rằng những chuyên viên thường có khuynh hướng biết quá nhiều trong một phạm vi quá hẹp và thường làm cho phải chi tiêu nhiều hơn mức chi tiêu dành cho họ. Tuy nhiên, giới trẻ nói chung vẫn đạt được tiếng tốt, và con số về giới này đang gia tăng dần dần.

Trong những ngành đang phát triển như tiêu thụ và sinh thái học, một mức độ nào đó về kiến thức căn bản và kinh nghiệm là điều phải có, nhất là đối với những phóng viên điều tra. Không một người nào mới bước chân vào nghề lại có thể thuyết phục được những nhà lãnh đạo ngành kỹ nghệ xe hơi phế bỏ 7,3 triệu chiếc xe để thiết lập một hệ thống an toàn mới phát minh. Phải có một người chuyên môn lão luyện cỡ Bob Irvin của tờ *Detroit News* mới có thể làm chuyện đó được. Loại người thấu đáo công việc như vậy cũng cần thiết trong những lãnh vực khác như khoa học, giáo dục, tôn giáo, y tế, nhà cửa, các vấn đề đô thị va an sinh xã hội. Công cnộc thám hiểm không gian và những hậu quả của nó, một phần cốt yếu của tin tức trong thời đại này, không thể đem giao phó cho một phóng viên săn tin cảnh sát như một công việc làm thêm. Cho nên nhiều chủ biên không nghĩ là khôn ngoan khi giao công tác cho những người thiểu kinh nghiệm trong các lãnh vực chuyên biệt như xây cất nhà cửa, du lịch, giải trí và thăng tiến cá nhân.

Dầu sao các phương tiện truyền thông cũng phải tìm tòi các tài nguyên, cả về phương diện nhân lực lẫn phương diện tài lực, để thỏa mãn những yêu cầu ngay càng gia tăng của quần chúng để săn tin hữu hiệu hơn trong các lãnh vực chuyên biệt. Và nhiều ký giả trẻ sẽ có dịp nhận thấy rằng việc mình đầu tư thời giờ để có kiến thức sâu rộng về một khía cạnh chuyên môn nào đó thật ra cũng đáng.

VẤN ĐỀ TIÊU THỤ

C.A. McKnight, chủ biên tờ *Charlotte (N.C) Observer* và cũng từng làm chủ tịch Hội Chủ Bút Nhật Báo Hoa Kỳ, đã cảnh cáo các chủ nhiệm toàn quốc như sau: “Tường thuật về giới tiêu thụ là một trong những lãnh vực mới mẻ và quan trọng đối với chúng ta. Bảo vệ giới tiêu thụ là một sự kiện của đời sống. Nó không biến mất. Nó có thể làm cho những nhà quảng cáo của các ông phải rùng mình”.

Sự thử thách. Đối với một nghề mà hậu thuẫn quá lệ thuộc vào quảng cáo, nghề đó chính là một thử thách vậy. Nghề này ít khi là riêng của một số nhỏ phóng viên làm tin tổng quát, được phái đi công tác một cách ngẫu nhiên khi những câu chuyện liên quan đến vấn đề tiêu thụ xảy ra, để tường thuật riêng rẽ từng chuyện một. Tổ chức làm tin có trách nhiệm nhiều hơn thấy cần phải duy trì một số phóng viên hiểu biết các vấn đề tiêu thụ và thỉnh thoảng được nhân viên tòa soạn tăng cường. Ngay trong những tòa báo nhỏ hơn nhưng thường chú trọng đến các tin tức của giới tiêu thụ ít nhất cũng có một phóng viên thường xuyên săn tin trong giới này.

Hơn hẳn bất cứ lãnh vực chuyên môn nào khác của nghề báo, những tin tức về giới tiêu thụ đòi hỏi một sự phân nhiệm hẳn hoi giữa tòa soạn và các cục quảng cáo và kinh doanh, nếu tờ báo muốn duy trì sự tín nhiệm đối với công chúng. Những tin tức về tiêu thụ không thuộc những mục thông thường từ phụ nữ, tài chính đến thể thao và thường ngự trị ngay trên trang Nhất.

Một biến đổi lớn lao. Vài tổ chức của giới tiêu thụ tiên phong, với những tài nguyên ít ỏi và những ấn phẩm yếu kém, đã tranh đấu hàng năm để gây sự chú ý của quần chúng trong một chiến dịch chống lại

https://tiki.vn/sach/vn

những sản phẩm tồi tệ, sự bán quá giá, quảng cáo sai lạc, và những lỗi lầm khác trong một kỷ nguyên quá trọng thương mại. Nhưng điều quan trọng trong thế kỷ này là đã có một vài chủ biên và quản lý cấp tiến của các phương tiện truyền thông tỏ ra có lương tâm. Dọc theo đại lộ Madison, ngươi ta đã ám chỉ một cách gắt gao rằng về những người nghi ngờ sự trung thành của các nhà đại quảng cáo thì hoặc họ là nạn nhân của bọn Cộng Sản lừa bịp hoặc họ là những kẻ âm mưu chống lại an ninh của nền Cộng Hòa.
Người đâu tiên phá tan sự thờ ơ là luật sư Ralph Nader. Là một người có tinh thần phục vụ đại chúng, ông đã kêu gọi được sự ủng hộ của một nhóm người trẻ tuổi có tài năng phát động một loạt những chiến dịch bảo vệ quyền lợi của người tiêu thụ. Sau đó, trong thời kỳ lạm phát năm 1970 làm cho giá cả thực phẩm tăng vọt, công chúng bắt đầu tự động chống lại tình trạng nguy khốn. Các trường đại học trên toàn quốc, rất nhạy cảm trước những phong trào đó, là những địa điểm tốt để các nhóm tiêu thụ tìm kiếm những "đồng chí" mới. Và ít nhấtvấn đề tiêu thụ đã trở thành một sự kiện của đời sống đối với báo chí Hoa Kỳ. Cả các phương tiện bí âm cũng ghi nhận khi có một chiến dịch chống lại thuốc lá tới mức độ nào đó thì luật pháp phải có quyết định về những loại thuốc lá thương mại.

Vài thành tích săn tin giới tiêu thụ. Năm 1967, khi tờ *Des Moines Registrer* và tờ *Minneapolis Tribune*. đăng những bài báo của Nathan K. (Nick) Kotz về những điều kiện thiếu vệ sinh trong nhiều xưởng máy thực phẩm đóng hộp. Bài tường thuật của ký giả này đã được coi là hiếm có và xuất sắc khiến ông được giải thưởng Pulitzer. Thêm vào đó, ông được coi như là một người đã góp phần vào việc đảm bảo sự thông qua luật tinh khiết hóa thực phẩm đóng hộp của Liên Bang năm 1967.
Ngày nay, những bài tường thuật như vậy được tiếp tục thực hiện trên khắp nước và không có một ngành kỹ nghệ nào không bị xem xét một cách kỹ lưỡng. Trong số những tờ báo mở những chiến dịch lâu dài và đã thành công trong năm mới đây, có những tờ *Chicago Today, Miami Herald, Minneapolis Star, National Observer, Niagara Falls Gazette, Rocky Mountain News và Washington Star-News*, tờ tạp chí *New York* thì căn cứ nhiều vào lời kêu gọi của nó về tường thuật các vấn đề tiêu thụ để viết bài,
Ngành kỹ nghệ xe hơi, mặc dầu có những ngân khoản lớn lao dành cho quảng cáo, đã phải giữ thế thủ trong nhiều trường hợp để chứng minh những tiêu chuẩn và lề lối buôn bán. Mục thực phẩm của những trang phụ nữ từ lâu không bị phê bình gì cả nay đã bị soi mới kỹ lưỡng.
Bởi vậy, vấn đề tiêu thụ đã bắt đầu được để cập đến dưới nhiều khía cạnh. Báo chí đăng tải tín tức, đặc ký hoặc ý kiến không đếm xỉa gì đến các quyền lợi và ý muốn của các nhà quảng cáo quan trọng thì vẫn chưa đủ. Các báo có ảnh hưởng trong các khu vực, cả lớn lẫn nhỏ, nay đã bắt đầu làm những cuộc điều tra riêng để đáp ứng những lời phàn nàn của công chúng. Và tất cả các báo, kể cả nhưng tờ biếng nhác nhất, cũng đã phải xét lại những chính sách về việc in những tài liệu mà trước kia được coi là một món tiền thưởng vô hại cho những nhà quảng cáo vững chắc. Truyền hình cũng vậy, thường hay nhút nhát ở những nơi nào mà các nhà quảng cáo có liên hệ, đã chạy theo báo in.
Việc tường thuật các vấn đề tiêu thụ sẽ được bành trướng như thế nào hoàn toàn tùy thuộc vào khả năng và sự tận tâm của các ký giả quyết chọn ngành chuyên biệt này và vào sự ủng hộ mà các ký giả đó nhận được từ các tổ chức làm tin của họ. Hàng trăm ký giả loại này hiện đang hoạt động. Nhưng mặc dầu nay rất nhiều trở ngại đã được khắc phục, chắc chắn là không thể có sự trở lại tình trạng dễ chịu khi mà các nhà quảng cáo quan trọng cảm thấy rằng một tờ báo trung bình lúc nào cũng cố gắng thực hiện trong bộ phận làm tin tức bất cứ điều gì có hại cho họ trên những dòng "tít" của trang Nhất.

SINH THÁI HỌC

Không kém vấn đề tiêu thụ, mối liên hệ của con người với hoàn cảnh và sự quan tâm của công chúng ngày càng gia tăng về vấn đề ô nhiễm đã tạo ra một sõ lượng tin tức lớn lao trong vòng mười năm gần đây. Các kỹ nghệ lớn làm ô nhiễm không khí một cách táo bạo, làm mất vẻ mỹ quan của trái đất này và làm đổ bẩn

https://thuviensach.vn

nước được cung cấp cho dân chúng là những vấn đề đang được chú ý. Các thành phố đã cẩu thả trút nước cống vào các sông hồ và biển nay lại tự cảm thấy bị đe dọa bởi những đồ dơ bẩn của chính mình. Và cả những công dân có thiện ý cũng nhận thấy rằng, qua các cách thức kém cỏi trút rác rến của họ, họ đang ở trong số những người gây ô nhiễm nhiều nhất.

Một cách đo lường sự tiến bộ. Người ta nhận thấy rằng luôn luôn có một sự quan tâm nào đó trong việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ở Hoa Kỳ và phát triển các tài nguyên trên trái đất để làm lợi cho con người. Nhưng hơn một thế kỷ sau khi lập quốc, các biện pháp xây dựng của báo chí chí hạn chế ở những sự cải tiến của Benjamin Franklin, chủ biên tờ *Pennsylvania Gazette,* là người đã đem cây hoàng dương xỉ vào Châu Mỹ và chế tạo ra hệ thống cột thu lôi thực tiễn.
Những người tố cáo những âm mưu đen tối về chính trị hoặc thương mại khoảng đầu thế kỷ 20 này là những người tiên phong của các chuyên gia về môi sinh ngày nay. Nhưng nói chung, ảnh hưởng của họ bị giới hạn cho mãi đến thời kỳ ông Theodore Roosevelt làm tổng thống, trước hết bởi vì ông này rất lưu tâm đến việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và không ngần ngại công kích những người "bất lương giàu có". Tuy nhiên, không có một tờ báo nào mà lại chính một tiểu thuyết gia bất bình là Upton Sinclair đã đả kích kỹ nghệ thịt hộp trong cuốn"The Jungle". Và cũng không có một ký mục gia nào mà lại chính một giáo sư hóa học ít được biết đến là Edwin Fremont Ladd, khi làm chủ biên cho tạp chí *Farmerand Senitary Home ở* North Dakota, đã là một trong số những người đầu tiên sách động cuộc tranh đấu đòi hỏi phải có những luật lệ cho thực phẩm và dược phẩm tinh khiết. Trừ vài trường hợp, báo chí đã bận rộn với những "vụ xì-căng-đan" chính trị và thương mại hàng ngày.
Dĩ nhiên, những sự biến chuyển của môi sinh cũng có được đề cập đến nhưng hình như không có sự lưu tâm đặc biệt nào đến tình trạng của địa cầu và bầu không khí bao quanh nó, cả ngay sau Đệ Nhị Thế Chiến. Một lần nữa, cuốn sách "Silent Spring" (Mùa Xuân Yên Lặng) của Rachel Carson đã lôi kéo sự chú ý của quần chúng đối với môi sinh về ảnh hưởng của thuốc sát trùng DDT trên đời sống hoang dã. Trong những cuộc tranh luận theo sau, một ý thức mới về tính chất mỏng manh của tài sản con người đã xuất hiện. Đó là lúc mà quần chúng bắt đầu để ý đến những lời cảnh cáo về sự thặng dư dân số, sự giảm sút những tài nguyên dùng vào việc nuôi dưỡng con người và mối đe dọa ngày càng gia tăng của sự ô nhiễm. Sinh thái học, một chữ mà nhiều chủ biên phải lật tự điển trước khi hiểu được nghĩa của nó, đã trở thành một thứ thời trang trong giới Đại Học. Và cuối cùng, báo chí đã nắm lấy vấn đề.

Báo chí và ngoại cảnh. Những nhật báo trong nước đã không phải chờ đợi một thời gian quá lâu để chứng tỏ sự hữu hiệu của chúng như là những cơ quan tranh đấu để bảo vệ ngoại cảnh. Qua những thành quả đạt được, báo chí đã tiến được một bước xa để bù lại những năm đầu mà báo chí xao lãng vấn đề. Hình như không có một sự khác biệt nào giữa một tờ báo lớn và một tờ báo nhỏ nếu chúng đều có một chủ nhiệm có tinh thần phục vụ đại chúng, một chủ bút quyết tâm và một ban biên tập có khả năng tận tụy với nghề nghiệp. Tờ báo đó có thể — và đã — đạt được nhiều kết quả.
Một giải thưởng Pulitzer về phục vụ công ích đã được tặng cho tờ *Winston Salem Journal* và *Sentinel* vì đã ngăn cản được một vụ phá mìn có thể mang đến những tổn hại không thể chữa được cho vùng đồi núi đẹp đẽ ở tây bắc Tiểu Bang North Carolina. Những giải Pulitzer khác đã [được] tặng cho tờ *Milwaukee Journal* vì đã thành công trong chiến dịch củng cố đạo luật chống ô nhiễm nước ở Wisconsin, cho báo *Louisville Courier-Journal* vì đã tấn công ngành kỹ nghệ khai mỏ bằng mìn ở Kentucky và cho Robert Cahn của tờ *Christian Science Monitor* vì loạt bài nghiên cứu và phê bình tương lai của hệ thống công viên quốc gia Hoa Kỳ.
Mỗi khi có một người đoạt giải như vậy, lại có một số nhật báo khác và những ký giả khác đã tự đứng ra tranh đấu cho quyền lợi của quần chúng. Tờ *Bend (Oregou) Bulletin* đã bảo vệ một tài nguyên quốc gia lớn lao (Rock Mesa) khỏi bị việc sử dụng mìn phá hoại. Từ *Casper (Wyoming) Star Tribune* đã kiên nhẫn viết những bài báo dài nhằm mục đích ngăn cản những người làm rẫy tàn sát giống chim ó. Báo *Durango*

https://thuviensach.vn

(Colorado) Heraid đã đả kích việc gây ô nhiễm trong vùng bình nguyên rộng lớn ở Colorado. Trong cuộc tranh đấu chống sự ô nhiễm vì dầu ở Santa Barbara Channel, Tiểu Bang California, báo *Santa Barbara News Press* đã xứng đáng là một tờ báo tranh đấu kiên nhẫn và tận tâm. Và ở bờ biển phía Đông Hoa Kỳ, những tờ báo như *Long Island Press*, *Newsday*, *Newark Star Ledge* và *Providence Journal Bulletin* đã tranh đấu chống lại sự ô nhiễm vì dầu và việc tháo nước cống dọc bờ biển. Trong số hàng trăm những loại bài hữu hiệu nhất và đặc biệt nhất được đăng tải trong những năm gần đây là loạt bài "Địa Cầu và Eric Matus" của tờ *Detroit News* mô tả sự phiêu lưu của một gia đình đơn độc trong việc chống lại sự ô nhiễm môi sinh.

Những phóng viên chuyên về ngoại cảnh như Fred Garretson của tờ *Oakland Tribune*, Karl Grossman của tờ *Long Island Press* và Gladwin Hill của tờ *The New York Times* đã đi vào lịch sử. Sau này sẽ còn nhiều người khác nối gót họ và đến một lúc nào đó, truyền hình sẽ nhận thức rằng ký giả phát thanh có thể biến thành một người bênh vực môi sinh hữu hiệu nhất.

TIN KHOA HỌC

Bước nhảy vọt khổng lồ của con người lên không gian ngay từ buổi đầu của thời đại nguyên tử đã tác động mạnh mẽ vào cao trào chuyên hóa. Sự kiện những người Mỹ đi bộ trên mặt trăng và lái những chiếc xe trên đó đã kích thích thiên hạ chú ý đến nhiều lãnh vực khoa học, cả khi sự đầu tư của quốc gia vào những công cuộc nghiên cứu tốn kém đó bị giảm sút. Và khi hàng trăm người chen chúc nhau để được nhìn trong chốc lát một cục đá nhỏ xíu lấy từ mặt trăng đem trưng bày tại Hội Chợ Quốc Tế Osaka, thì đó là bằng cứ hùng hồn chứng tỏ sự quan tâm của quần chúng đối với mọi bí mật của khoa học.

Hiện nay, việc làm tin các vụ phóng hỏa tiễn lên không gian và các biến cố liên hệ rất là ngoạn mục và sống động khiến cho các nhật báo và tạp chí thời sự phải hướng về những phương pháp truyền bá tin tức khoa học trên giấy trắng mực đen một cách rộng rãi hơn. Các xướng ngôn viên truyền thanh và phóng viên báo chí được huấn luyện về khoa học chiếm ưu thế hơn đám anh em kém khả năng bởi vì họ có thể giải thích bằng ngôn ngữ giản dị những cái gì mà công chung đã được trông và nghe thấy.

Việc làm tin khoa học hiện nay được thực hiện khá hữu hiệu và có cơ phát triển. Khoảng 20 năm trước Đệ Nhị Thế Chiến, đám ký giả khoa học tương đối thưa thớt rất ít được chú ý đến ngoại trừ những giải Pulitzer được tặng cho vài người trong bọn họ năm 1923 và năm 1937, nhưng họ vẫn kiên trì cung cấp những tin tức khoa học cho những người không quan tâm mấy đến khoa học.

Nhờ những nhà tiên phong mà các khoa học gia, vốn nặng óc hoài nghi và thích dấu diếm, dần dần biết tin cậy vào các ký giả khoa học để tiết lộ những bí mật chuyên môn. Đáp lại, các phóng viên tìm cách chuyển những điều trừu tượng của khoa học thành những bài báo và đưa cho các khoa học gia coi và kiểm lại trước khi đăng. Do đó, niềm tin hỗ tương cứ phát triển làm lợi cho cả đôi bên, nhà khoa học và nhà báo. Trong Đệ Nhị Thế Chiến, sự cộng tác còn tăng. Từ đó về sau, trong những năm đầu của kỷ nguyên nguyên tử và bước vào kỷ nguyên không gian, các ký giả khoa học đã có chỗ đứng riêng. Các chuyên gia cỡ Jules Bergman của ABC (American Broadcasting Company) và Earl Ubell của CBS (Columbia Broadcasting System) đem đến cho truyền hình một uy tín và nền kiến văn đủ để ganh đua với các cây viết khoa học thượng thặng của nhật báo và tuần báo. Thế hệ trẻ tiến vào, các thủ lãnh các ngành truyền thông đã phân phối họ vào việc săn tin khoa học thường hơn.

Ngày nay, một hội nghị quan trọng của các khoa học gia, y sĩ hay kỹ sư thuần túy, cũng là một sinh hoạt quốc gia có sự theo dõi săn tín của mọi tổ chức làm tin trong nước. Trên bình diện quốc tế, bất cứ một phiên họp nào liên quan đến nguyên tử năng hoặc thám hiểm không gian cũng lôi cuốn một số phóng viên đông không kém một cuộc hợp thượng đỉnh. Cả lực lượng phóng viên 500 người đổ xô về Geneva vì một hội nghị nguyên tử cũng không còn là điều lạ nữa. Trong dịp này, các khoa học gia tên tuổi tự biến thành các thuyết trình viên cho báo chí và thường rất thành công. Các hãng thông tấn, những cơ sở làm tin chưa

https://thuviensach.vn

hề phí chữ trong các bản tin, cũng không ngần ngại gửi đi những bài dài cả ngàn chữ tường thuật những diễn biến khoa học quan trọng.

Làm tin về cái gì? Trong số lượng tài liệu khổng lồ phổ biến trên các tập san khảo cứu và khoa học, rõ ràng chỉ có một phần nhỏ được diễn giải ra ngôn ngữ thông thường để cho quần chúng lĩnh hội. Do đó, đa số các tin tức khoa học thường được đăng tải trên các xuất bản phẩm chuyên biệt trước. Các hội nghị khoa học dựa vào các tin tức khoa học khởi nguồn cho các phát triển mới và ý tưởng mới. Tự họ, các ký giả khoa học phải tìm hiểu mọi thứ dính dáng đến việc phát triển nguyên tử năng và thám hiểm không gian để làm căn bản cho một bài báo có ý nghĩa. Có khi họ nghe được những tin đó từ những nguồn tin riêng của họ trong chính quyền hay ngành kỹ nghệ, có khi họ diễn dịch từ những điểm mấu chốt của các phát triển tương lai nhờ kiến văn và học thức riêng của họ.
Sự quan tâm ngày một gia tăng tới những công trình khảo cứu về không khí và ô nhiễm đã làm quần chúng chú ý tới vấn đề này hơn và giúp cho phạm vi làm tin khoa học đại chúng hóa được mở rộng. Sự quan tâm đến tin tức y khoa và những tiến bộ của các bệnh viện cũng thế. Nhưng các môn khác như toán học, lý hóa và các môn khoa học tự nhiên vẫn chưa được báo chí đại chúng hóa vì các lãnh vực này vẫn còn cao hơn mức hiểu biết của quần chúng nhiều. Đối với đài truyền hình, khó mà cạnh tranh nổi với báo in trong việc tường thuật các tin khoa học, ngoại trừ những cảnh phóng phi thuyền. Vấn đề là làm thế nào để vừa thông tin vừa giáo dục được quần chúng.

TIN KINH TẾ

Một trong những phát triển nổi bật trong vòng hai thập niên vừa qua là sự vươn lên của loại tin kinh tế rất đại chúng, không cầu kỳ và không phức tạp. Dù đề tài chính là kinh doanh hay lao động, thị trường chứng khoán hay ngoại thương, hay vô vàn vấn đề liên hệ, các nhà cải cách trong tờ *Wall Street Journal* và trong các trang kinh doanh của các báo lớn cũng không thèm đếm xỉa đến những cách làm tin tài chính cổ truyền đầy vẻ lỗi thời và bề bộn. Đó cũng là lý do khiến cho tờ *Wall Street Journal* tạo nên hiện tượng bành trướng để vọt lên hạng nhì về số phát hành toàn quốc, mỗi ngày bán hơn một triệu tờ (mỗi tờ 15 xu), và in ở nhiều nhà in rải rác khắp nước. Dĩ nhiên, bán chạy như thế, còn có lý do khác là tờ *Wall Street Journal* là báo kinh tế tài chính hoàn toàn, trong một quốc gia có hầu hết công dân trẻ coi thành công tài chính là cái đích chính của cuộc đời.
Cũng không phải chỉ có tờ *Wall Street Journal* là tờ báo duy nhất biết khai thác việc làm tin kinh tế. Các tạp chí của nhóm McGraw-Hill, dẫn đầu là tờ *Business Week*, và của nhóm Fairchild với tờ *Women's Wear* đứng đầu, đều phát đạt vì đã tận tâm khai thác những đề tài hấp dẫn và khác lạ trong các lãnh vực của mình. Sylvia F. Porter, một ký mục gia kinh tế tài chính, đã thu hút độc giả toàn quốc và đạt được cả danh vọng lẫn tiền tài nhờ những bài báo mà thoạt đầu chỉ là những lời mách giúp cho các bà nội trợ, với số thù lao 50 Mỹ Kim một tuần.
Câu chuyện kinh tế không còn là một môn "khoa học tẻ ngắt" đối với làng báo, vì các nhật báo lớn và các tạp chí thời sự, tạp chí doanh nghiệp đã đưa nó ra khỏi cái khuôn cổ hủ. Tuy nhiên, cũng có lúc người ta còn phải nghe một bài nhận định tình hình kinh tế trong ngày đại khái có những câu như "mức trung bình ở Dow Jones được thêm ba điểm, và một cổ phần ở thị trường chứng khoán New York tăng trung bình hai xu rưỡi". Tường thuật kiểu này thật chẳng khác "khỉ kêu chí choé", vì đối với một thính giả trung bình, có lẽ ngay xướng ngôn viên cũng chỉ hiểu lờ mờ.
Các ký mục gia kinh tế tài chính phổ thông, các nhà "thông dịch" tin kinh doanh, tài chính ra ngôn ngữ bình dân, các loạt bài đặc ký đủ loại, cùng sự chú trọng vào khía cạnh làm tin dễ hiểu, tất cả đã giúp cho các trang báo kinh tế tài chính bớt tẻ nhạt, bớt khô khan. Một vài lối viết đặc biệt của các cây viết kinh tế tài chính còn nhảy lên trang Nhất và tung hoành ở đây.

https://thuviensach.vn

Về tin lao động, quả thực chưa theo kịp đã vươn lên của tin kinh doanh và kỹ nghệ. Trong một quốc gia nhan nhản những liên đoàn có thế lực, có những liên đoàn đủ khả năng làm đình trệ rinh hoạt nhiều ngành kỹ nghệ và ngay cả nhiều đô thị nếu muốn, mà tin lao động lại chỉ dựa vào một dúm phóng viên lao động của vài tờ báo lớn, vài tạp chí thời sự, và mãi về sau mới có loại tuần báo lao động. Truyền thanh và truyền hình hầu như không làm loại tin này, ngoại trừ trường hợp có cuộc xung đột trong ngành lao động đưa đến những câu tuyên bố hoặc những hành động hung hãn.

Một điều hoàn toàn đúng là các nhật báo và tạp chí thời sự lớn có ảnh hưởng khắp nước đã có những phóng viên lao động trong nhiều năm và nói chung đã viết những bài về lao động một cách công bằng và vô tư. Thật ra ngày nay khó tin được rằng một tờ báo "đàn anh" ở New York, Chicago, Pittsburgh, Detroit hoặc Los Angeles chẳng hạn lại không có nơi một bộ phận thường xuyên làm tin về các vấn đề lao động. Nhưng ở nhiều nơi khác trong nước, cho mãi đến những ngày gần đây, tin tức lao động thường vẫn chỉ được tường thuật một cách không liên tục .Trong khi nhiều tờ báo nhỏ và vài đài bá âm địa phương cố gắng bằng những phương tiện riêng cân bằng những tin tức lao động và quản trị, thì một số tờ báo khác lại lờ đi.

Trong những cột của một tờ báo tốt, tin tức lao động không phải chỉ hạn chế trong những cuộc đình công, hoặc những vụ từ chối không cho công nhân vào sở làm hoặc những vụ bạo động giữa hàng ngũ những toán người gác đình công. Vì càng ngày người ta càng chú ý nhiều đến việc tường thuật những cuộc tranh chấp giữa giới chủ và thợ trong các ngành kỹ nghệ nên một tờ báo tốt phải cẩn thận không để mang tiếng là thân giới chủ trong mọi cuộc tranh chấp và phải cố gắng loan tin về cả hai bên.

Gene Roberts. một cựu phóng viên lao động sau trơ thành chủ bút tờ *Philadelphia Inquirer* đã đưa ra ý kiến rằng các phóng viên trẻ tuổi ít bị lôi cuốn vào việc làm tin lao động hơn là những vấn đề như sinh thái học và tiêu thụ, Ông nói rằng đó là một lý do khiến cho có ít thành tích trong việc làm tin lao động.[84]

TIN GIÁO DỤC

Với trên 60 triệu người Mỹ đang cắp sách đi học và gần nửa dân số ở lứa tuổi dưới 25, tin tức về giáo dục trở thành một thách đố cho mọi ngành truyền thông. Cái thời của "phóng viên trường học", một anh chạy tin khốn khổ bị giao cho việc săn tin giáo dục mỗi ngày vài đoạn cho một tờ báo, đã chấm dứt từ hồi Đệ Nhị Thế Chiến. Thế mà còn có nhiều vị chủ biên vẫn chưa nhận thức được điều đó. Trong mục học đường của nhiều báo vẫn chỉ là một mớ tin vụn vặt không hấp dẫn, không căn thiết. Còn trên truyền hình, mỗi khi có chương trình về giáo dục, những "bổn cũ soạn lại" làm nhà giáo rùng mình. Thực ra trong môi trường giáo dục, người ta có thể cải tiến việc săn tin mạnh mẽ hơn hết. Nhưng cần có những ký giả đàn ông cũng như đàn bà được huấn luyện đầy đủ mới được và những ký giả phải hiểu rõ những vấn đề của nhà trường và biết cách viết về những vấn đề đó.

Nhược điểm cố hữu của báo chí cứ ưa nhấn mạnh vào cái xấu hơn là phô bày thành tích tốt chính là một phần của sự khó khăn để đạt tới một sự quân bình trong việc trình bày tin tức giáo dục. Tại nhiều thị trấn, sự ngại ngùng của nhà trường trước viễn tượng bị chỉ trích còn cản trở luôn cả những người muốn bênh vực nhà trường trong nhiệm vụ đi tìm sự thật của họ. Nhà báo bị chỉ trích ở trong vùng cũng tỏ ra ngại ngùng không kém. Trong những trường hợp như vậy, thật khó mà tạo được cuộc đối thoại xây dựng, kết cuộc là nhà báo và nhà trường bị đẩy vào cái thế thù nghịch lẫn nhau. Chuyện này thường xảy ra nhiều ở những tỉnh miền Bắc Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, các trường học trở thành quan trọng trong tin tức, việc làm tin phải ôn hòa, cẩn thận và vô tư. Trường hợp làm tin của tờ *Pontiac Press* ở Tiểu Bang Michigan về những vụ lộn xộn trong cộng đồng trong niên học 1971-72 thật đáng là một khuôn mẫu.

Cac phóng viên của báo này không chú trọng đến sự huyên náo của các đường phố và nói chuyện thân mật với nhiều trẻ em, làm việc chung với các giáo chức trong các lớp quanh khu vực và đã thực hiện được một

https://thuviensach.vn

công ích. Qua những quan điểm quân bình về những biến cố như vậy ở Michigan mà tình hình được yên tĩnh trở lại. Đó cũng là một biện pháp chứng tỏ sự hữu hiệu của công việc làm tin về giáo dục.
Những tờ báo lớn của những đô thị như Richmond (tiểu bang Virginia), Charlotte (North Carolina), San Francisco (California) và nhiều tờ báo trong các cộng đồng khác đối với các vấn đề xe buýt và các vấn đề liên hệ, đã theo gương báo *Pontiac Press* trong công việc làm tin khi có những cuộc khủng hoảng trong khu vực của mình. Đó là một khuynh hướng đáng khích lệ.

TIN TÔN GIÁO

Từ lâu, tin tôn giáo vẫn bị hết sức thiệt thòi trong báo hàng ngày, ngoại trừ những tờ phát hành sáng thứ Hai và những ngày lễ tôn giáo. Thái độ thay đổi rõ ràng trong báo chí, kể cả truyền hình, ngày nay chưa hẳn có nghĩa là các chủ biên bỗng chốc khoái tôn giáo. Bất quá, các tu sĩ của các tôn giáo lớn ở Hoa Kỳ đã có những cố gắng nhịp nhàng, nếu chưa chặt chẽ, trong các công tác nội vi cũng như ngoại vi nhà thờ với tầm rộng lớn hơn trước. Phong trào công giáo hoàn cầu, bắt đầu từ triều đại Giáo Hoàng John XXIII, tiếp nối bởi người kế vị là Giáo Hoàng Paul VI, đã góp phần rất lớn vào việc làm cho người Công giáo và cả người không Công giáo chú ý tới một sinh khí mới bừng lên từ Tòa Thánh La Mã. Sự tham dự thường xuyên của giáo sĩ mọi giáo hệ vào các cuộc vận động dân quyền trong thập niên 1960 cũng tạo thêm sự quan tâm đối với công việc nhà thờ. Sau đó, một nhóm người bỗng khởi sự bàn cãi những điều mơ hồ và các báo khắp nước cho nổ tung những tít như: "Thượng Đế Đã Chết Chăng?" Còn trên các đài truyền thanh và truyền hình, thì có những cuộc thảo luận về "tân thần học" và những tín ngưỡng cấp tiến. Đương nhiên các nhà truyền giáo cựu trào nhờ không khí đấu tranh này mà thành nổi tiếng. Chẳng hạn như Mục Sư Tiến Sĩ Billy Graham, chẳng ai không biết ông là người thường ra vào Tòa Bạch Ốc.
Thế nên các cột về thuyết pháp của các báo ra sáng thứ Hai mỗi tuần (có khi, ở những khu có nhà thờ lớn, ra ngày Chủ Nhật) không còn đủ để loan tin tôn giáo nữa. Từ các hãng thông tấn lớn đến các nhật báo và tuần báo thời sự cũng đều có chủ biên chuyên về tôn giáo. Và cũng chẳng có gì lạ khi các giáo sĩ xuất hiện trong các cuộc tranh luận trên truyền hình, trao đổi ý kiến với nhau hoặc với người thế tục.

TIN VĂN HÓA

Ở nhiều thủ phủ lớn của Hoa Kỳ ngày nay, số người theo dõi những hoạt động vấn hóa đông hơn cả số người hâm mộ thể thao. Tuy nhiên, trừ vài trường hợp hãn hữu, các phương tiện truyền thông không đủ sức tung ra một nhóm phê bình gia hữu hạng để thẩm định các hoạt động văn hóa trong vùng được.
Chắc chắn là Mỹ Châu, với số thì giờ rảnh rỗi khá nhiều, thật xứng đáng được thưởng thức việc phê bình các bộ môn văn học hơn. Các nhóm độc giả, khán thính giả phải có những tiêu chuẩn thưởng thức cao hơn. Nếu các phương tiện truyền thông không mở rộng được ban phê bình với những nhân viên trẻ và có kiến thức cần thiết ngay trong tòa soạn thì sẽ phải sử dụng tài liệu của các hãng đặc ký và thông tấn hoặc tuyển các nhà học thức ở các trung tâm kế cận. Nhưng thật là phi lý khi người ta dồn mọi nỗ lực và tiền bạc của cộng đồng vào việc thiết lập một trung tâm nghệ thuật, một hí viện, một ban nhạc đại hòa tấu thượng hạng mà vẫn để cho các phương tiện truyền thông trong vùng giữ cái tiêu chuẩn phê bình "viết thuê" hoặc chẳng có phê bình chút nào.
Trên nhật báo, có hai cách làm tin văn hóa. Cách thứ nhất, phổ thông trong làng báo Mỹ, là đăng tin hoặc điểm qua một cuốn sách, một vở kịch, một cuốn phim, một buổi hòa nhạc hoặc một cuộc triển lãm mới. Cách thứ hai, ít báo theo nhưng lại có ảnh hưởng nhiều nhất, là vừa có bài điểm, vừa phê bình mọi sinh hoạt văn hóa. Đáng buồn là có những vị lãnh tụ và ngay cả các chuyên gia quảng cáo vẫn coi loại phê bình đứng đắn là một sự tấn công vào danh tiếng của một cộng đồng. Nhiệm vụ của một tờ báo đứng đắn là phải

https://thuviensach.vn

cung cấp những bài điểm (review) và bài phê bình (critique) trung thực đối với mọi sinh hoạt văn hóa, và không một thế lực nào được phép xen vào công việc này.
Dĩ nhiên có một khác biệt sâu xa giữa một bài "điểm" với một bài "phê bình". Bài điểm thường được viết vội vã cho kịp hạn kỳ, trong khi bài phê bình thường được một chuyên gia cân nhắc kỹ lưỡng về một cuộc trình diễn, một cuốn sách, một cuộc triển lãm.
Như thế thì một bài điểm và một bài phê bình có thể do cùng một người viết, bài này cho các báo hàng ngày, bài kia cho báo Chủ Nhật. Hoặc, một người chuyên điểm trên nhật báo có thể viết cho một nguyệt san một bài dài hơn và sâu sắc hơn, hoặc trình bày ý kiến trên truyền hình, nếu có đài truyền hình chịu lưu tâm đến các vấn đề văn hóa. Dẫu sao, trong sinh hoạt văn hóa trên báo chí, một bài phê bình thường tăng cường ảnh hưởng cho bài "điểm" viết vội, trừ phi hai bài do hai người viết. Một nhà phê bình ít khi thay đổi ý kiến; vả lại, nếu vạn nhất có người công khai nhận mình lầm lẫn, chuyện này cũng đáng đăng trong các cột "tin tức" rồi.
Trong mục văn hóa đứng đắn, bài "điểm"là hình thức được dùng nhiều trên báo hàng ngày và tạp chí thời sự. Các nguyệt san và báo chuyên môn, như từ *New Yorker*, lại chạy bài phê bình vì báo này có các cộng tác viên và nhiều thì giờ để viết cho hay. Mặc dầu bút pháp của những người điểm sinh hoạt văn hóa không ai giống ai, nhưng những đòi hỏi của hạn kỳ trong nghề báo có lẽ ảnh hưởng vào lối kết cấu chung. Do đó, nói chung, hầu hết các bài điểm thường bắt đầu bằng một nhận định tổng quát về đề tài và phản ứng của người viết về đề tài đó. Nếu cần kể lại câu chuyện, phần đó cũng vắn tắt — thường không dài quá hai hoặc ba đoạn. Không gì tệ hơn việc kể lại từng li từng tí nội dung một tác phẩm. Tác phẩm của một nhà văn, nhà soạn nhạc, hoặc các kịch sĩ cần được tóm lược, so sánh đúng lúc với các tác phẩm khác với các tác phẩm trước. Các chi tiết khác chỉ căn một hoặc hai đoạn. Trong đoạn kết, điều nhận định ở đoạn đầu cần được quảng diễn và nhấn mạnh sao cho độc giả nhìn rõ quan điểm người viết.
Về cách bố cục, bài "điểm" theo sát loại chuyện thời sự, nhưng chặt chẽ, cô đọng hơn. Bài điểm phải tránh nói trắng ra là cái này dở cái kia hay, mà phải thẩm định phản ứng chuẩn xác hơn và nói cả lý do thẩm định nữa. Hơn nữa, bài điểm phải có tinh thần thượng võ. Không nên "đánh gục" một cuộc trình diễn vở *Dear Brutus* do học sinh trung học ngây thơ diễn xuất, hoặc "đập nát" một mầm non văn sĩ, hoặc phá tan hy vọng của một cô bé dễ thương bị khớp và lạc giọng trong một cuộc hợp xướng trong nhà thờ. Trong những trường hợp này, tiêu chuẩn của người điểm sinh hoạt văn hóa chuyên nghiệp là càng viết ít càng tốt. Nhưng nếu có một nhà văn hữu hạng viết một cuốn sách "rẻ tiền" hoặc một kịch tác gia nổi tiếng đưa ra một vở kịch tẻ nhạt, vô nghĩa, thì dĩ nhiên bổn phận của người điểm chân thành là phải nói thế, và nghĩa vụ của một tờ báo lương thiện là phải để cho người điểm làm việc đó. Dĩ nhiên đôi khi phê bình gia cũng lầm lẫn, nhưng thà là phê bình lầm còn hơn là không phê bình gì hết.

Sách. Sự bộc phát của phong trào sách ở Hoa Kỳ là một hiện tượng văn hóa. Tiền bán sách năm 1954 là 700 triệu Mỹ Kim, ngày nay đã tăng lên trên ba tỷ. Số nhan sách mới cũng tăng, từ 10.000 đến hơn 30.000 trong vòng chưa đầy 20 năm. Nhiều người đọc sách hơn bao giờ hết và nhiều tác giả có sách xuất bản hơn bao giờ hết — ấy thế mà cũng chỉ có một dúm người làm công việc điểm sách hàng ngày.
Do đó, người điểm sách chuyên nghiệp lúc nào cũng có nhiều công việc để làm. Các phê bình gia và người điểm sách làm việc toàn thời gian cho các trang chuyên về sách của khoảng một chục tờ nhật báo nhiều lắm chỉ có thể đề cập đến 300 tác phẩm trong một năm là cùng. Dĩ nhiên còn có khoảng 300 tờ nhật báo khác có phần điểm sách vào ngày Chủ Nhật hoặc các trang điểm sách hàng tuần do nhiều cộng tác viên phụ trách. Các báo lớn trả tiền cho các bài phê bình sách hoặc lập riêng một ban chuyện làm tin sách. Các tạp chí thời sự phần lớn đăng các bài điểm sách của ban biên tập trong khi các báo chuyên hóa có một ban điểm sách hỗn hợp gồm nhiều biên tập viên và cộng tác viên danh tiếng. Tuy vậy, cũng như trường hợp nhật báo định kỳ, chỉ có một phần của tổng số lượng tác phẩm hàng năm được các báo "ngó" đến mà thôi.
Tác phẩm của một nhà văn lớn hoặc một nhân vật nổi tiếng thường luôn luôn được điểm, giống như những cuộc tuyển lựa của các hội chơi sách. Các sách viết về những người nổi tiếng hoặc không nổi tiếng, những

https://thuviensach.vn

sách biên khảo về các biến cố trọng đại được viết theo lối tiểu thuyết, và những tiểu thuyết về các nhân vật lừng danh được thay đổi đôi chút và viết theo lối biên khảo, tất cả đều được các nhà điểm sách đề cập đến. Các bài điểm sách cũng thường dành cho những sách dẫn đầu các thư mục của những nhà xuất bản lớn, một tác phẩm có chủ đề hoặc có ảnh hưởng lớn ở địa phương, và sau rốt, một số vô tình được điểm.

Sân khấu. Kịch trường Broadway đã suy giảm cả về tính hữu hiệu lẫn uy thế đến một mức độ khiến cho thành phố New York không còn là một trung tâm không đối thủ của sân khấu Hoa Kỳ. Hiện nay, có một số những ban kịch lớn ở Los Angeles, Washington và một số ban đáng kể ở những thành phố nhỏ hơn đang được nể vì. Chicago, Boston, Minneapolis, Houston và San Francisco không còn bị coi như là những thành phố chỉ có những "gánh hát rong" như trong thời kỳ khu Broadway là trung tâm quan trọng nhất của kịch nghệ Hoa Kỳ. Tất cả những thành phố kể trên đã chứng minh rằng có thể và sẽ trình diễn được một số kịch loại lớn. Hơn nữa, nhờ sự giúp đỡ của các viện đại học, phong trào sân khấu nhỏ đã bành trướng mạnh mẽ trong nhiều khuôn viên đại học và làm bừng sáng đời sống văn hóa của những cộng đồng buồn tẻ này.

Với một sự thay đổi sâu xa như vậy trong chiều hướng và nội dung sân khấu ca kịch Hoa Kỳ, kỷ nguyên phê bình vô giới hạn đang đi đến chỗ kết thúc không một tiếng vang nào. Như vậy không có nghĩa là sự phê bình trên một nhật báo lớn hoặc trên truyền hình không còn chút ảnh hưởng nào nữa. Ngược lại, các nhà phê bình vẫn còn nắm giữ một vai trò quan trọng, nhưng họ không còn có thể thi hành một uy quyền sinh sát đối với các ban kịch trừ phi trong một nghĩa hẹp và với những lý do chuyên biệt. Sân khấu Hoa Kỳ đã phát triển và vượt khỏi khả năng của một thiểu số người kiểm soát số mệnh của nó. Dĩ nhiên việc này là một khích lệ lớn lao đối những ai yêu chuộng sân khấu và không muốn thiếu nó.

Dù có giá trị như thế nào, sảnphẩm sân khấu vẫn còn tiếp tục ra mắt và tàn lụi ở thành phố New York nhiều hơn ở bất cứ trung tâm văn hóa nào trên đất Mỹ. Nhưng, ngoài khu vực Broadway, sân khâu của Đại Hội Shakespeare ở New York đã tỏ ra đặc sắc hơn sân khấu Broadway huy hoàng và đã từng oanh liệt này. Ngay cả những thất bại của sân khấu thuộc Trung Tâm Lincoln cũng gây nhiều chú ý hơn nhiều cuộc quảng cáo thương mại khác.

Điều nay có nghĩa là, trong phạm vi của báo chí không cần phải chú trọng nhiều ở New York như xưa nữa. Thêm vào đó, sự suy sụp của mọi phương tiện truyền thông, trừ ba tờ nhật báo còn lại, đã làm giảm con số những tay phê bình kịch chuyên nghiệp của tờ *Times, News* và *Post*, những cơ quan thông tấn, những tạp chí thời sự và văn học, nhưng đài truyền hình và một số báo khác, trong đó có những tờ *Wall Street Journal, Women's Wear* và *Village Voice*. Một nhà phê bình cỡ Clive Barnes của tờ *The New York Times* đã dành một số thời gian làm việc đáng kể trong những buổi tối của ông cho những buổi trình diễn trên sân khấu nên ông viết được những bài một cách thật sáng suốt và tài tình.

Tuy nhiên, sự suy sụp của nền ca kịch ở Broadway và hiện trạng phê bình ở New York không nguy hại đối với nhưng nơi khác trên nước Mỹ. Phê bình sân khấu trước đây được coi như là một dịp cho người phóng viên hưởng một đêm đi chơi phố và xem trình diễn, hiện nay đã được vài nhật báo lớn xem là một vấn đề quan trọng. Trong khi một số báo vẫn còn đặt bài phê bình sân khấu chung với mục điểm phim, những tờ báo khá hơn thấy rằng phê bình sân khấu là một công việc đòi hỏi nhiều thời giờ nên thường phái phóng viên đi New York, Washington và đến những trung tâm văn hóa khác để làm những bài tường thuật sốt dẻo. Các hãng đặc ký cũng như các hãng thông tấn đã mở rộng nhiệm vụ của những nhà phê bình sân khấu các hãng đó.

Tóm lại, sự phát triển của sân khấu như là một thực thể của quốc gia đã mang lại một sự quan trọng mới cho các nhà phê bình sân khấu của các tạp chí có ảnh hưởng khắp nước như những tờ *New Yorker, Time, Life, Newsweek* và nhiều tờ khác nữa. Trong khi truyền hình quyết tâm đào tạo một phê bình gia hữu hạng theo kiểu của mình, các phê bình gia trong nước và của tờ *The New York Times* đặt ra các tiêu chuẩn cho việc phê bình sân khấu. Đó là một nghệ thuật hay biến đổi nhưng nó vẫn còn là một nghệ thuật quan trọng.

https://thuviensach.vn

Điện ảnh. Nhiều nhật báo chí thuật lại chuyện phim nhưng ít khi thẩm lượng giá trị của chính cuốn phim đó. Chỉ có vài tổ báo lớn thường đăng những bài điểm phim có ý nghĩa nhắm mục đích hướng dẫn quần chúng với sự trung thực căn bản trong các bài phê bình nghệ thuật khác. Các tạp chí, nói chung, ít gò bó hơn vì ít phải bận tâm về quảng cáo phim ảnh. Còn ở truyền hình, sự hiện diện của một nhà điểm phim thượng thặng như Judith Crist trong chương trình "Today" (Hôm Nay) của đài NBC là một chuyện đáng kể. Thật ra không có lý do nào ngăn cản truyền hình điểm phim kỹ lưỡng và sắc bén như một nhật báo lớn. Truyền hình có một số khán thính giả lớn lao thì lại càng có lý do để điểm phim.
Những phê bình gia sắc bén đã không gia tăng về số lượng, phạm vi hoạt động và thẩm quyền mặc dầu có nhu cầu đòi hỏi phải gia tăng nhiều hơn. Đây là một địa hạt trong đó nhiều nhật báo có thể thực hiện được những sự cải thiện sắc bén và tức thời để có lợi cho chính mình, cho độc giả và nhất là cho ngành điện ảnh. Đó cũng là một bộ môn của nền báo chí phê bình (critical journalism) mà truyền hình có thể thực hiện được một cách mạnh mẽ hơn. Vì số khán giả đông hơn, truyền hình càng có lý do để làm như vậy.

Các phương tiện truyền thông. Phê bình với tính cách là một nhiệm vụ của báo chí, thường bị các chủ biên ương ngạnh coi là một điều phiền phức chứ không phải là một mục hấp dẫn, một thứ gây rối, không thể nào lôi cuốn được độc giả hoặc khán thính giả và cũng không thể làm hài lòng được ai trừ một thiểu số trí thức. Một chương ttình truyền thanh có tính cách phê bình nhật báo — đó là chương trình "Gặp Gỡ Báo Chí" của hãng CBS (CBS Views the Press) — có một số người theo dõi tương đối nhỏ nhưng quá khích. Song các nhà quảng cáo chẳng ai chịu bảo trợ cho nó cả. Người ta đã cố gắng nhiều để làm cho chương trình đó sống động hơn hoặc có được người bảo trợ, nhưng đều thất bại. Còn nhật báo, chỉ có những báo lớn ở các thủ phủ quan trọng mới có những phê bình gia chuyên phê bình truyền thanh và truyền hình. Nhưng tựu chung chưa có ai phê bình mạnh mẽ và hùng hơn bằng Edward R. Murrow. Ông này đã đưa ra nhận xét: "Vào những giờ đông khán thính giả, truyền hình nói chung đã cô lập chúng ta khỏi những thực tại của thế giới mà chúng ta đang sống. Nếu tình trạng này cứ kéo dài, có lẽ chúng ta phải đổi câu châm ngôn của quảng cáo thành câu: "Xem trước, trả sau". Vì chắc chắn chúng ta phải trả tiền cho việc sử dụng cái phương tiện truyền thông mạnh nhất này — mà phương tiện truyền thông này lại cô lập quần chúng khỏi những thực tại phũ phàng và cấp thiết cần phải đương đầu nếu muốn tồn tại".
Trong khi Murrow cầm đầu nhóm phê bình gia truyền hình với sự trợ giúp của đồng nghiệp là Fred W. Friendly, thì việc phê bình hữu hiệu nhất của báo chí trong kỷ nguyên này lại xuất phát tư những nhà báo như Walter Lippmann và James Reston cộng với vài chủ biên chính trực như Norman Isaacs của tờ *Louisville Courier Journal* và *Times*. Tạp chí *Columbia Journalism Review* đã tạo ra cả chục tờ báo phê bình nhưng tiếc thay những tờ báo đó không sống được lâu. Còn tờ *Washington Post*, trong một nỗ lực khuyến khích A. J. Liebling của tờ *New Yorker* làm công việc phê bình, đã chỉ định Richard Harwood làm một tay phê bình nội bộ trong một thời gian với nhiệm vụ chỉ trích những nhược điểm của đồng nghiệp. Khi gần hết nhiệm kỳ ngắn ngủi của công việc phê bình này, Harwood viết:
"Tôi thiết nghĩ rằng vấn đề chính mà chúng ta khám phá được là hầu như chúng ta không biết chúng ta đang làm gì và trong khi thiếu những tiêu chuẩn cho tin tức, chúng ta vẫn hành động tùy theo sự thúc đẩy và thói quen hơn là hành động bằng lý trí và trên những qui tắc.[85]
Chỉ có một số ít người như Harwood dám tuyên bố công khai rằng mình hiểu thấu nghề mình. Họ biết rõ những nhược điểm của báo chí và không ngần ngại thảo luận những nhược điểm đó. Nhiều phê bình gia khác ráng theo gương trung thực của những người này.

TIN VỀ CÁC DỊCH VỤ

Các trang phụ nữ của các nhật báo, bị lơ là trong nhiều năm, đang tự cố gắng để trở thành phương tiện truyền thông và bình luận về những mục phụ nữ thích đọc như nhà cửa, thời trang, nội trợ, nghệ thuật và mỹ

https://thuviensach.vn

nghệ. Công việc đầu tiên trong cuộc cải cách để thỏa mãn nhiều nhu cầu này là phải quét sạch những mục quảng cáo lăng nhăng choán hết chỗ trên trang phụ nữ trong nhiều năm. Các vị chủ biên sáng suốt cũng đã giới hạn việc "tán dóc" vì thấy rõ rằng những bài "tán dóc" là những sự thanh toán về quảng cáo dưới hình thức này hoặc hình thức khác. Dĩ nhiên khó mà loại bỏ được loại "quảng cáo bố láo" đã từng là một mục tiêu của đám chuyên viên liên lạc báo chí. Nhưng ở chỗ nào có sự kiểm soát, chỗ đó thấy ngay có sự tiến bộ rõ rệt.

Còn một cố gắng đáng kể nữa mà nhiều trang phụ nữ đang thực hiện để trình bày những tin tức về các dịch vụ, đó là đăng những bài về xây dựng gia đình, trang trí, mỹ nghệ trong thế giới thời trang, cách sử dụng đồ đạc tân thời và đồ cổ, đồ ăn thức uống, du lịch, y được và sức khỏe, lợi tức gia đình và những cách dùng thời giờ rảnh rỗi. Ngoài ra, lại còn có thêm một lối loan tin bằng hình ảnh trên nhiều trang phụ nữ — những hình ảnh lạ và hấp dẫn thay vì những bức ảnh chụp cô dâu trong ngày cưới.

Một số phụ nữ sách động trong làng báo đang muốn bỏ hoàn toàn những trang phụ nữ và phân phối những bài thuộc loại này vào những cột tin tổng quát của tờ báo. Giải pháp cải tổ toàn diện này không được hoan nghênh và cũng không nên đem thực hiện. Nhưng có những vấn đề bị cấm trong nhiều năm trên những trang phụ nữ như những chuyện phá thai, ghiền ma túy và mãi dâm, hiện đã được nhiều tờ báo chấp nhận. Các trang phụ nữ đang mở rộng phạm vi. Hầu hết những sự thay đổi trên báo chí ngày nay đều làm cho mọi việc được tốt đẹp hơn. Còn đối với truyền hình, đây là một lãnh vực trong đó phương tiện truyền thông này có một ưu thế hơn báo in nhiều.

TIN THỂ THAO

Những trang thể thao đã sản xuất được nhiều áng văn hay cho nền báo chí Mỹ và cũng đẻ ra nhiều bài lãng nhách. Những ký giả thể thao thượng thặng luôn luôn phải nắm vững cách hành văn cũng như luật chơi của các môn thể thao, và sử dụng thận trọng. Họ dựa vào quyền tự do phát biểu ý kiến, quyền bẩm sinh của ký giả thể thao, để chuyển đạt tới quần chúng qua những thuật ngữ độc đáo hoặc ít hoặc nhiều.

Sự hấp dẫn cao độ của truyền hình, bằng sự trình chiếu các trận đấu với đầy đủ chi tiết quyến rũ, cũng chưa giải quyết được vấn đề làm tin thể thao lẩm cẩm trên báo, như nhiều người đã tưởng. Chỉ có một số ít nhà bình thuyết thể thao cứ để cho khán giả theo dõi trận đấu mà chỉ hướng dẫn hoặc giải thích khi cần. Còn hầu hết, khán giả phải chịu đựng một thứ văn chương khó hiểu của các nhà bình thuyết nói tràng giang đại hải mà lại vô duyên, xen lẫn với những phần quầng cáo tràn ngập thành thử khán giả không được xem liên tục và thỉnh thoảng bị khó chịu vì thứ văn chương đó.

Lý do là các phóng viên thể thao tài tử chưa hề nắm vững luật chơi của môn thể thao cũng như văn phạm của ngôn ngữ. Họ viết hoặc nói về những trận thể thao giản dị bằng những danh từ quá chuyên môn, hoặc nhét đầy bài tường thuật của họ bằng những câu lập lại của người khác, chỉ làm độc giả bực mình. Thay vì sử dụng quyền phát biểu ý kiến, một cách có duyên và đầy đủ ý nghĩa, họ lạm dụng quyền đó bằng cách viết toàn những điều không cần thiết. Họ thường tâng bốc các đấu thủ có tiếng, bất kể các đấu thủ này có xứng đáng hay không. Thỉnh thoảng họ cũng la lối mắng mỏ một cầu thủ tự để hụt một trái banh và làm thua trận đấu. Và đó là trọng tâm của vấn đề. Các ký giả tài tử không hề học cách chơi môn thể thao đó — đúng ra, đó mới là phần quan trọng trong công tác một phóng viên thể thao. Và đó cũng là điểm phân biệt giữa bọn tài tử và một nhóm nhà nghề — nhóm này vẫn ngự trị trên diễn đàn thể thao.

Những mô thức của tin thể thao. Vì hầu hết những người ưa chuộng thể thao đều đã biết kết quả cuối cùng của một trận đấu qua truyền thanh hoặc truyền hình trước khi các báo phát hành, điều quan trọng trong việc viết tin thể thao trên báo là nói rõ kết quả đạt được bằng cách nào và tại sao. Thế có nghĩa là những kỹ thuật của người viết đặc ký đã trở thành chính yếu trong các trang thể thao mặc dầu vài chủ biên vẫn còn đòi hỏi lối viết mở đầu trực thuật tóm lược (làm như không có sự hiện diện của truyền hình trên thế gian

https://thuviensach.vn

này). Nhưng nếu phải đọc một bài tường thuật tỉ mỉ một hiệp đấu của một trận túc cầu nào đó mà trận này lại kết thúc từ lâu trước khi báo ra, thì cũng chán thật. Nhật báo đã phải mất nhiều năm mới thích nghi được với thực tế là phải tranh đua với các ngành truyền thông điện tử, ấy thế mà cũng còn có một số báo chưa thích nghi nổi. Nhưng những báo tiến bô đã biết áp dụng những phương pháp giúp cho việc viết tin nói chung có hiệu lực và dễ hiểu hơn và đã dùng những phương pháp này vào việc viết tin thể thao nữa.

Dĩ nhiên, cả xướng ngôn viên truyền thanh truyền hình lẫn ký giả nhật báo không thể chu toàn công tác săn tin thể thao nếu không hiểu rõ về những chuyện mình sắp diễn tả, ở cả hai ngành làm tin, có hai điều kiện cầu thiết nhất là.sự chính xác và sự cô đọng. Khách mộ điệu thể thao thường tự hào mình là tay sành sỏi. Họ muốn được nghe hoặc đọc để biết những cái "bên trong" của trân đấu, giống như các nhà văn chăm chú suốt ngày vào những nhân vật nổi tiếng có thể dùng làm mẫu mực cho những nhận vật của một cuốn tiểu thuyết hấp dẫn. Tuy nhiên, có những môn thể thao dễ diễn tả, có môn khó, lại phải tùy theo những mô thức môn thể thao đó.

Một môn rất dễ tường thuật là môn dã cầu. Những "pha" của trận cầu, kết quả cùng những nguyên do thắng bại, có thể tóm tắt nhanh chóng, và dẫn chứng bằng những pha then chốt. Thêm vài chi tiết nữa là bản tin có thể coi như đầy đủ. Sau hết, không phải trận đấu nào cũng có thể viết như thể đó là một trận quốc tế.

Quyền Anh và đua ngựa cũng vậy, chỉ cần những mô thức giản dị chứ không cần kiểu cách phức tạp. Điều quan trọng ở đây, nhất là trên truyền hình, là cái chi tiết khiến cho những hình ảnh nhỏ bé trên màn ảnh trở nên sống động — từng cú đấm trong trận quyền Anh, hoặc từng đợt vọt lên của cuộc đua ngựa. Nói chung, những bài tường thuật những cuộc đua tranh toàn đội như bơi, quần vợt, polo, khúc côn cầu, đều tương đối dễ viết.

Tuy nhiên, môn túc cầu có lối chơi phức tạp và khó theo dõi. Người thuyết minh một trận túc cầu phải giản dị hóa, và phải giảng giải cho khán giả biết cái gì đang diễn ra, tại sao như thế, chứ không nên xa xả nói về những chi tiết kỹ thuật rắc rối. Tóm lại, dù nói hay viết cũng cần phân tích kết quả trận đấu, chọn lựa những pha chính yếu, và tạo cho quần chúng cái cảm giác như chính họ tham dự trong bài tường thuật.

Những môn thể thao, ở thao trường và sân banh, mỗi môn đều có những khúc mắc cần được các tay nhà nghề thông thạo môn đó hướng dẫn mới hiểu nổi. Điều này đặc biệt đúng trong những kỳ Thế Vận Hội tổ chức bốn năm một lần. Tiếc thay tin tức trong những kỳ Thể Vận Hội này thường dở ẹc thay vì hứng thú, chỉ vì các phóng viên và các người diễn giải chỉ biết có các đấu thủ "gà nhà", và chỉ tường thuật kết quả những vụ Hoa Kỳ thắng hay bại mà thôi. Thực ra, trong bất cứ cuộc đua tranh thể thao nào, việc tường thuật cũng có thể hấp dẫn, tốt đẹp được nếu phóng viên hôm đó chịu khó làm quen trước với các đội dự tranh, tìm trước các thành tích và tài liệu bổ túc về các đội này, tới thao trường sớm hơn mọi người để phối kiểm lần cuối. Nếu chờ cho đến lúc trận đấu bắt đầu rồi mới viết thì sẽ sa lầy giữa đám chi tiết. Nhưng nếu biết trước rằng các món thi nhảy sào, chạy nhanh và nhảy rào có thể là những môn hào hứng, thì cuộc đua trở thành dễ dàng theo dõi ngay. Cái không thể đoán trước được là biến cố bất ngờ như vụ nhóm du kích Ả Rập tàn sát các lực sĩ Do Thái gây ra một thảm cảnh trong kỳ Thế Vận Hội 1972.

Nói về bóng rổ, với đội bóng bảy người và lối tính điểm rắc rối, thì đây là một môn hợp với một kế toán viên hơn là một phóng viên. Chơi bóng rổ thì khoái, nhưng xem đấu trên truyền hình, hoặc viết tường thuật trận đấu thì chán chết.

Như vậy, hiển nhiên là mô thức của môn thể thao liên quan mật thiết đến mô thức tin tức thể thao. Những môn chơi tốn tiền nhiều như đua ngựa, quyền Anh, dã cầu, túc cầu, là những môn hấp dẫn; nói chung, những môn thể thao nhà nghề có đông người xem hơn. Những môn thể thao tài tử thường chỉ hấp dẫn đối với các cựu học sinh, sinh viên các trường hoặc thân hữu các đấu thủ, ngoại trừ những đội túc cầu của các trường tranh giải toàn quốc hàng năm, vừa thu lời vừa có danh nhờ những hợp đồng ký với đài truyền hình.

Tuy nhiên, sự khai triển mới nhất trong lãnh vực thể thao, tức là sự gia tăng số người theo dõi các môn như đua xe hơi, đua thuyền máy và thuyền buồm, săn bắn, câu cá, trượt tuyết và lướt băng, đã mở ra nhiều viễn ảnh mới cho các trang thể thao. Những môn này lại khó theo dõi trên truyền hình một cách liên tục. Vả lại, mốt tôn thờ xe hơi đã phổ quát trong giới trẻ đến nỗi một tờ bình thường không đáp ứng được đòi hỏi của

https://thuviensach.vn

họ. Tom Wolfe có lần đã nói quá đáng khi cho rằng trong các ngành truyền thông hiện đại không có gì tượng trưng được đúng những khao khát của đám thanh thiếu niên ưa chuộng thể thao. Hơn nữa, đúng ra có một số rất lớn các bạn trẻ bỏ khán đài để nhảy vào sân chơi. Thời đại của các đấu thủ lão thành chưa thể chấm dứt được, nhưng theo ý của Wolfe, các đấu thủ tài tử đang phát triển nhiều điều hấp dẫn mới khiến cho tài nguyên của các phương tiện truyền thông phải cạn dần.

Làm tin thể thao. Ký giả thượng thặng Red Smith, xem trận túc cầu Bộ Binh và Hải Quân ở Philadelphia, đã viết như sau:

> *Như một sử gia nào đó chuyên về vấn đề giải trí ở Mỹ đã viết hồi xưa: "Đó là một ngày lý tưởng cho túc cầu — một ngày quá lạnh đối với khán giả mà cũng quá lạnh đối với cầu thủ nữa". Đối với 100.000 khách từ đủ các quốc gia đến, kể cả Nga Sô và Monaco, ngồi xem với hai hàm răng rung cầm cập như tiếng phách gõ vào cổ chai ở Vận Động Trường Đô Thành hôm qua, câu nói trên có vẻ tóm lược đủ diễn tiến trận cầu thứ 59 giữa Bộ Binh và Hải Quân.*

Sau đó, Smith nói loanh quanh để nhắc đến tỷ số 22/6 phần thắng về đội Bộ Binh, chuyện này đối với Smith không quan trọng mấy vì ai đọc tin này cũng đều đã biết rồi. Điều quan trọng hơn đối với độc giả là quan điểm của Smith về trận đấu:

> *Trận đấu hình như tẻ nhạt nếu so với các trận trước đây giữa hai đội Bộ Binh và Hải Quân chỉ vì trời lạnh chết người. Dù không muốn bỏ dở một trận cầu mà họ tấn công từ xa xôi lặn lội tới coi, khán giả cũng tà tà chuồn ra trên con đường lạnh tẻ người ngay khi nửa trận đấu vừa dứt, để tìm về một căn phòng khách sạn ấm cúng, có khi còn được xem ở phía bên kia săn cảnh tượng một anh đàn ông đánh vợ, thú hơn...*

Không giống Red Smith, một ký giả thể thao và người diễn giải trung bình tự đắm mình vào chi tiết kỹ thuật nhiều quá đến nỗi họ quên tuốt luôn chính trận đấu và những người tham dự trong trận đấu hoặc xem trận đấu. Các ký giả điện tử thì lại trở thành nô lệ cho một đống đồ nghề và những nhân viên họ mang theo. Còn các phóng viên nhật báo lo viết sao có ba bài riêng biệt về một trận đấu để đăng trên nhiều báo — thật là một phương thức tốn thì giờ, tốn tiền mà lại chẳng lợi lộc gì ở cái thời đại truyền thông khoảnh khắc này.

Vì kỹ thuật viết nhiều bài về một tin vẫn có nhiều nhật báo dùng nên ở đây cũng xin ghi những điều quan yếu, mặc dầu không ai tin rằng kỹ thuật này sẽ tồn tại lâu dài:

1. *Bài viết sẵn* (advance story): Bài này bắt đầu bằng một phần mở nói về tình trạng liên quan tới hai đội cầu hoặc những con ngựa đua đã sẵn sàng cho trận đấu hoặc cuộc đua. Phần còn lại của bài chỉ đưa thêm tài liệu bổ túc về câu chuyện, nếu có thểm chi tiết về đấu thủ và khán giả cũng nên cho vào, rồi kết thúc làm cho có thêm tin tức về phần đầu của trận đấu càng hay. Nếu trận đấu khởi sự trước khi báo lên khuôn, có thể thêm bài chèn (insert) nói về kết quả sơ khởi. Nên nhớ rằng dù báo ra sớm thì bài viết sẵn cũng có vẻ kỳ kỳ. Phải giả thiết là độc giả hoàn toàn dựa vào báo mình để biết tin tức, và sẽ mua tiếp tờ buổi chiều để biết cả các chi tiết. Giả thiết này hồi xưa còn đúng, nhưng lâu nay đã sai hết rồi.
2. *Bài tiếp theo* (running story): Tùy loại báo, bài viết theo thì biên niên (theo thứ tự thời gian) được coi là bài B (B copy hay B matter) hoặc chỉ cần ghi chữ "còn tiếp" khi báo ra, phóng viên tại chỗ, hoặc chủ biên ngồi nhà chỉ cần chụp lên đầu "bài" đó một phần mà hai đoạn. Khi trận đấu kết thúc, một phần mở khác có tính cách tổng kết lại được đặt vào, cùng với những chi tiết kết thúc.
3. Nếu loại "bài tiếp theo" được viết khéo léo và vừa chỗ, nó có thể dùng được. Nhưng thông thường, các ký giả thể thao lại ham viết đi viết lại, lấy lý là lần sau văn phải hay hơn lần trước. Đáng tiếc là ít khi hay hơn.

Trong những hoàn cảnh khốn khổ này chẳng ai làm xuất sắc được. Nếu mục đích là để theo kịp truyền thanh và truyền hình, thì mục đích này chẳng thể nào đạt được. Nếu là để tiết kiệm chỗ trên trang báo, thì thiếu thực tiễn. Tiết kiệm kiểu này chỉ làm tốn chỗ thêm. Các tạp chí thời sự biết cách làm tin tóm tắt mỗi tuần mà không khiến cho độc giả khoái tin thể thao phải nghĩ rằng họ bị lừa. Chẳng sớm thì muộn rồi các nhật

https://thuviensach.vn

báo cũng phải chấp nhận một điều hiển nhiên là cách tốt nhất để làm tin thể thao là chờ cho mãn cuộc và viết thật cẩn thận. Chẳng có mấy trận đấu quan trọng đến độ phải đăng bài nhiều kỳ báo để chạy đua với truyền thông điện tử.

Thế hệ trước đã say mê lối viết tin thể thao theo trường phái "A, tuyệt diệu!" của cây viết sành sỏi Heywood Broun. Thế hệ này lại khoái lối bình luận hồn nhiên của Heywood Hale Broun (con ông Broun kia), trên truyền hình. Và đó cùng là thức đo hố ngăn cách giữa hai thế hệ trong việc làm tin thể thao.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 28. BÁO CHÍ PHỤC VỤ CÔNG ÍCH

Phục vụ công ích là một truyền thống đáng hãnh diện nhất của làng báo Hoa Kỳ. Người ta vẫn thường cho rằng ký giả là người lính canh những quyền lợi công cộng. Từ thời Benjamin Franklin, người đã tranh đấu trên tờ *Pennsylvania Gazette* đòi hỏi nhà cầm quyền phải bảo vệ an ninh nhiều hơn nữa cho người dân ở Philadelphia, lịch sử báo chí đã đầy rẫy những trường hợp trong đó các phóng viên, biên tập viên và chủ biên kiên quyết và tận tâm góp phần vào việc cải thiện đời sống những người đã tin cậy họ. Nếu lý tưởng này không cổ vũ được tất cả các phương tiện truyền thông nói chung và nếu vẫn còn có quá nhiều trường hợp thờ ơ và cả phản bội quyền lợi của công chúng giữa một nhóm người chỉ chuyên đặt tư lợi lên hàng đầu thì cũng không thể làm giảm bớt sự phục vụ hăng say của những người lãnh đạo các nhật báo và thông tấn xã, các tạp chí và các phương tiện truyền thông điện tử. Họ đã tô một điểm son cho làng báo Hoa Kỳ trong việc phục vụ công ích.

Nếu nhật báo đi tiên phong và đông đảo hơn hết trong địa hạt này thì đó là vì nhật báo đã sống lâu năm hơn và đã có nhiều kinh nghiệm hơn trong các vấn đề quan trọng liên hệ đến quần chúng. Nhưng các tạp chí cũng có những thành tích sáng chói khi chống lại những vụ hủ hóa ngay từ đầu thế kỷ này. Còn về truyền hình, chỉ cần gợi lại chuyện ký giả Edward R. Murrow tranh đấu chống chủ thuyết McCarthy hoặc cuộc tấn công của hệ thống truyền hình CBS vào cuộc tuyên truyền quân sự trong vụ "Bán Đứng Ngũ Giác Đài" cũng đủ chứng minh lợi ích của nó trong việc phục vụ công ích.

Dù có bao nhiêu khó khăn chăng nữa, người ta cũng đã phải công nhận rằng ở Hoa Kỳ ngày nay cứ tỏ ra quan tâm đến công ích là nắm được một trong những chìa khóa để làm báo thành công trong kỷ nguyện này.

BÁO CHÍ VÀ QUẦN CHÚNG

Thật không có cách nào giúp cho một tờ báo chiếm được sự kính trọng và lòng mến chuộng của cộng đồng lại tránh được mọi rủi ro, rắc rối và đôi khi cả một cuộc tranh đấu gay go để sống còn. Các chủ biên và các chủ nhiệm thực tiễn đều biết điều đó. Ấy thế mà, ngày qua ngày khác, giữa thời buổi đen tối vì khủng hoảng triền miên này, các nhật báo đủ cỡ, đủ khuynh hướng chính trị vẫn chấp nhận sự thách đố là phục vụ công ích.

Những người tranh đấu. Với sự hỗ trợ của những chủ nhiệm có tinh thần phục vụ quần chúng, nhiều chủ biên đã đặt nguyên tắc cho mình là đứng ở thế cô đơn trong một cuộc khủng hoảng. Các nhà phê bình báo chí có thể nhận rõ và chứng minh được rằng đảm lược của báo chí có tính cách thương mại hơn đôi khi thay đổi tỉ lệ thuận với khoảng cách từ vùng hiểm nguy. Tuy nhiên, trong vòng 60 năm nay, hồ sơ của giải Pulitzer đã từng được tô điểm bằng những gương sáng của các báo, lớn cũng như nhỏ, dám chọn vị thế cô đơn căn cứ trên nguyên tắc mặc dầu đứng ngay ở địa đầu giới tuyến của cuộc đấu tranh.

Khi Thống Đốc Tiểu Bang Florida đang chống lại một lệnh của tòa án về việc bãi bỏ nạn kỳ thị chủng tộc một cách ôn hòa tại các tnrờng của Tiểu Bang, báo *Gainesville Sun* đăng một loạt những bài xã luận mạnh mẽ của Horance G. Davis Jr. bênh vực trường hợp thuần nhất chủng tộc. Trong thành phố thép Bethlehem, Tiểu Bang Pennsylvannia, khi cả cộng đồng sôi động vì những cuộc đụng độ giữa cảnh sát và công nhân người Puerto Rican, chính chủ biên tờ *Globe-Times* ở đó là Joha Strohmeyer đã đứng về phía thiểu số người Puerto Rican và liên tiếp công kích cảnh sát.

Còn có nhiều trường hợp khác tương tự bị dưới áp lực nặng nề. Một nữ phóng viên và một nhật báo nhỏ ở Texas — cô Care Brown và tờ *Alice Echo* — đã cùng cầm đầu một cuộc vận động và đã chấm dứt được tệ trạng bè phái cai trị bằng bạo lực của một nhóm chính trị ngay ở Quận Duval kế cận. Trong Tiểu Bang

https://thuviensach.vn

Oregon, chủ biên Robert W. Ruhl và tờ *Mail Tribune* ở Melford cũng dấn thân vào một vụ tương tự trong một hoàn cảnh không kém phần nguy hiểm. Trong Tiểu Bang California, tờ *Register-Pajaronian* ở Watsonville đã phơi bày một vụ tham nhũng tại văn phòng địa phương khiến một ông quận trưởng phải từ chức. Đó không phải là chuyện tầm thường đối với một tờ báo nhỏ. Từ *Globe* ở Boston cũng đã cho thấy khả năng của một tờ báo lớn trong một trường hợp tương tự bằng cách cung cấp hơn 100 lời tố cáo sau cuộc điều tra của chính quyền địa phương ở Somerville thuộc Tiểu Bang Massachusetts và tờ *Newsday* ở ngoại ô Long Island đã công kích chính sách điền địa của một guồng máy chính quyền tàn bạo làm cho nhiều viên chức hành chính và chánh trị gia địa phương phải từ chức.

Những chiến sĩ truyền thanh. Không còn có gì để nghi ngờ về ảnh hưởng của người ký giả truyền thanh. Khi được phép hoạt động vì công ích, ký giả này sẽ có một tiếng nói mạnh mẽ nhất. Thật vậy, vào những ngày trước khi Đệ Nhị Thế Chiến xảy ra, một nhóm phê bình gia trên đài phát thanh do Elmer Davis dẫn đầu đã là những người đầu tiên cho quốc dân biết mối nguy ghê gớm do các cường quốc thuộc khối Trục gây ra. Điều này cũng lại đúng trong những ngày truyền hình mới bắt đầu hoạt động khi nhóm Edward R. Murrow và Fred W. Friendly tranh đấu để phục vụ công ích. Và cũng lại càng đúng ngày nay khi chỉ trong vòng có một năm, nhiều tài liệu "động trời" được tiết lộ như "Cuộc Bán Đứng Ngũ Giác Bài" của hệ thống CBS, "Công Lý ở Hoa Kỳ" của hệ thống NBC, "Người của Chú Sam" nói về việc Quân Đội coi giữ thường dân, "Cơ Quan Biểu Tra Liên Bang FBI" và "Cuộc Khủng Hoảng Dược Phẩm ở Đông Harlem" của đài WABC-TV. Những đài nhỏ hơn cũng tỏ ra không kém phần quan trọng và cũng đã tranh đấu cho chính nghĩa với đầy đủ khả năng và nhiệt tâm mặc dầu có những bất lợi thông thường là quá ít thời gian phát thanh và ngân sách eo hẹp.

Vậy thì cái gì là sai lầm? Theo bản nghiên cứu về Báo Chí Truyền Thanh của Tổ chức Dupont-Columbia khoảng đầu thập niên 1970, nếu ảnh hưởng gia tăng thì thời lượng chính yếu mà các hệ thống phát thanh dành cho tin tức và các dịch vụ công cộng lại bị giảm xuống một cách không chối cãi được. Trong thời kỳ đó, thời lượng kể trên chỉ chiếm khoảng hai phần trăm thời lượng của hệ thống truyền hình và có thể còn kém nữa tại nhiều đài địa phương. Một ký giả truyền thanh rất nhiệt tâm, Andrew Rooney, đã phàn nàn: "Điều làm tôi sửng sốt là ở truyền hình có một quan niệm rằng cái gì không phải giả tưởng không thể lôi cuốn được khán giả". Khốn thay, có trường hợp chứng minh: trong bảng liệt kê hàng năm của Nielsen về 188 chương trình đặc biệt, tài liệu điều tra đặc sắc nhất trên truyền hình "Đứa Bé Này Bị Coi Là Tục Tĩu" bị sắp hạng thứ 114".[86]

Tuy nhiên, việc này không có nghĩa là chương trình đặc biệt về dịch vụ công cộng hoặc phóng sự điều tra luôn luôn không được ưu đãi trên truyền hình. Trải qua năm thế kỷ, khi trí thông minh của con người chỉ được lưu truyền bằng hình thức ấn loát, sự thờ ơ của dân chúng thật là dai dẳng và nặng nề. Nhưng khi gặp lúc, luôn luôn có những tiếng nói mạnh mẽ đáp lại sự thách đố, như William Llyoyd Garrison đã làm về vấn đề nô lệ ở Hoa Kỳ. Ông nói: "Không nên thúc dục tôi phải ôn hòa trong trường hợp này. Tôi đang hăng say. Tôi sẽ không mơ hồ. Tôi sẽ không lùi một bước *và tiếng nói của tôi sẽ có người nghe"*.

Về thí dụ những việc mà truyền hình có thể làm được, đài KNBC ở Los Angeles đã mạnh dạn dấn thân vào ngành báo chí bảo vệ môi sinh với tài liệu "The Slow Guillotine" làm xôn xao cả vùng khác, nhất là vùng phía Tây Bắc Thái Bình Dương, nơi mà đài KING-TV ở Seattle công kích sự ô nhiễm qua một loạt chương trình liên tiếp mệnh danh là "Ngày Thứ Tám" (The Eight Day). Đây không phải là những loại chương trình được các nhà quảng cáo hoan nghênh. Những cuộc nghiên cứu về môi sinh không được phần lớn giới kinh doanh và kỹ nghệ ưa chuộng, như vậy có nghĩa là ký giả truyền thanh không đếm xỉa gì đến dấu hiệu "bảng đỏ" khi gặp phải những trường hợp ô nhiễm địa phương. Cho thấy cá chết trên sông Rhin rất có thể được; tuy nhiên, vấn đề lại khác đi nếu ở trên sông Hudson, Ohio hoặc Duwamish.

Truyền hình cũng đã mạo hiểm đi vào những lãnh vực khó khăn khác. Một trong những lãnh vực này là quan hệ giữa các chủng tộc ở Jackson, Tiểu Bang Missouri, đài WLBT-TV đã điều tra về sự kỳ thị trong vấn đề nhà cửa mặc dầu sự thù nghịch ở địa phương này rất sâu đậm. Đài WMC-TV ở Memphis cũng thực

https://thuviensach.vn

hiện một chương trình tương tự mệnh danh là "Một Nơi Cư Trú An Toàn" (One Good Abode). Và ở Los Angetes, đài KNXT đã nghiên cứu kỹ lưỡng về nghịch cảnh của giới lao động bất hợp pháp gốc Mễ Tây Cơ trong miền California, dưới nhan đề "Xa Lạ và Bất Hợp Pháp" và đài KUTV ở thành phố Salt Lake cũng đã tường thuật về những nỗi khó khăn của người Da Đỏ ở Tiểu Bang Utah trong chương trình "Người Chiến Sĩ Không Một Khí Giới" (Warrior Without a Weapon).
Ghiền thuốc, tù tội, rượu chè và xả dầu ra ngoài biển (gây ô nhiễm) là những đề tài lôi cuốn những chiến sĩ truyền thanh. Điều đáng phàn nàn là con số những ký giả này vẫn còn quá ít.

Những môi trường phục vụ công ích. Trong khi vai trò "lính canh" do các phương tiện truyền thông đảm nhận để hỗ trợ chính quyền trở nên quen thuộc và phổ quát nhất thì mũi dùi của ngành báo chí phục vụ công ích hiện nay lại hướng về các môi trường mới đang được mở rộng như quyền công dân, giới tiêu thụ, lạm phát, bảo vệ sức khỏe, cuộc chiến chống nghèo đói trong tất cả các khía cạnh của nó. Nhiều nhật báo và đài phát thanh đã nghiên cứu rất tỉ mỉ những cộng đồng da đen, Puerto Rican và những gì có thể thực hiện được để cải thiện cuộc sống của họ. Những vấn đề mới khác cũng được nghiên cứu như vậy. Một trong những cuộc thí nghiệm gây nhiều chú ý nhất trong những năm gần đây là nỗ lực của hệ thống báo chí Gannett trong việc tìm kiếm và đăng tải những câu chuyện về những thành công trong cuộc tranh đấu cho quyền công dân, nhằm "phản pháo" cái cảm tưởng nặng nề về xung đột và thất bại...
Vấn đề cải thiện chế độ lao tù cũng được một số lớn nhật báo và đài phát thanh quan tâm đến luôn luôn với những bài tường thuật trên báo và những cuốn phim tài liệu ghi lại những điều kiện sinh hoạt bên trong nhà lao. Những ký giả Harold Eugene Martin của tờ *Montgomery Advertiser* và tờ *Alabama Journal* đã phá vỡ mô thức cũ bằng một bài tường thuật về một kế hoạch thương mại dùng phạm nhân ở Alabama để thí nghiệm dược phẩm và lấy huyết thanh của những người này. Và đài KLZ ở Denver đã cho phổ biến một cuộc phỏng vấn năm tử tội đang ngồi chờ giờ hành quyết; hai người trong số này sau đó đã bị bắn chết trong khi toan tính đào tẩu.
Trong cuộc tranh đấu cho việc phân định lại nhiệm vụ lập pháp theo phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ là các quận phải có quyền tương đối ngang nhau — nghĩa là "mỗi người dân, một lá phiếu" — nhiều nhật báo nhất định hành động để đem lại những cải cách bầu cử [ở] tiểu bang mình. Một trong những thành công lớn là tờ *Hutchinson News* ở Kansas đã phải "đáo tụng đình" để đạt được sự phân lại nhiệm vụ lập pháp thực sự. Ở New York, đài phát thanh WMCA cũng đóng một vai trò then chốt trong cuộc tranh đấu đòi phân lại nhiệm vụ lập pháp này.
Còn có nhiều nỗ lực lớn khác trong những lãnh vực làm tin phục vụ công ích. Từ *Post Dispatch* ở Saint Louis đã mở đường cho cuộc lạc quyền để gây quỹ tân trang cho trung tâm cũ nát của thành phố. Báo này đã thành công mặc dầu lúc đầu bị thất bại. Ở hàng chục cộng đồng khác, nhật báo cũng được coi là điểm tựa chính cho các nhóm cải tiến dân vụ đấu tranh đòi tái thiết đô thị. Từ *Daily News* ở Chicago phát động một cuộc vận động bất thường là phổ biến quan niệm và cách thức hạn chế sinh đẻ trong các gia đình nghèo túng ở Illinois, và cung cấp cho họ mọi giải đáp thắc mắc với phí tổn được Tiểu Bang đài thọ. Và tờ *Free Press* ở Detroit cũng có công lớn trong việc phổ biến cả tin tức lẫn sự hiểu biết về phong trào phổ quát do Công Đồng Vatican phát động.
Các phương tiện truyền thông có thể và sẽ làm được nhiều việc nữa trong lãnh vực này và những lãnh vực phục vụ công ích khác.

Cái không phải là phục vụ công ích. Dĩ nhiên, có nhiều cách giả mạo mục đích phục vụ công ích trong báo chí. Nhưng nhờ uy tín của nền báo chí Mỹ, chỉ có một ít nhật báo, tạp chí và đài truyền thanh truyền hình vô liêm sỉ đến độ tìm cách câu độc giả hoặc thính giả bằng những thủ đoạn khả nghi.
Đó đây, người ta có thể tìm ra một cơ sở báo chí nào đó khai thác những vụ liên quan đến nghiện ngập, dâm loạn, nhưng lại tránh né việc đụng chạm với một bộ máy chính trị. Đôi khi, có tờ báo giữ một bề mặt nghiêm chỉnh, chống lại mọi hình thức cờ bạc, nhưng vẫn đăng kết quả số đề. Có lúc người ta thấy một đài

https://thuviensach.vn

bá âm, một tạp chí, hoặc một nhật báo quậy lên một loạt bài công kích tội lỗi nhưng sau khi cho thấy tội lỗi có thực, lại bỏ mặc phần tường thuật đi vào những chi tiết đâu đâu để câu độc giả.
Loại bài công kích giả tạo đó chẳng đánh lừa được ai, nhất là quần chúng. Nếu lúc đầu có nâng cao được số phát hành báo hoặc số thính giả hoặc khán giả, thì cuối cùng cũng "xụm" luôn. Chỉ có bộ biên tệp là "lãnh đủ" vì thấy rõ tư cách của các bậc lãnh đạo của mình hoàn toàn là con số không. Người đàng hoàng không thể cộng tác lâu dài với một cơ sở tồi bại được,

Truyền thông lương tâm. Hãy đối chiếu những trò hề báo chí giả bộ phục vụ công ích vừa nói với mỗi quan tâm đích thực do Ashmore nói lên trong ngày kỷ niệm hai mươi năm thiết lập Học Bổng Nieman ở Đại Học Harvard, để xem báo chí đứng đắn có thực sự thông tin cho dân chúng Mỹ hay không.
Có lẽ điều cần thiết nhất *đối với chúng ta chỉ là lòng can đảm trong những điều tin tưởng của chính chúng ta — nghĩa là nhận định được rằng tin tức không phải chỉ là bản ghi những sự kiện và những ý kiến khả tín mà là một thứ sử ký biên niên về thế giới chúng ta đang sống trong khuôn khổ của những giá trị đạo đức. Chắc hẳn chúng ta sẽ lầm lộn và bị lạm dụng nữa — nhưng ít nhất chúng ta giữ được vị trí cao điểm của một tháp canh, cố gắng tường thuật tin tức trong tất cả các khuôn khổ của nó.*
Chính loại xác tin này đã mang những giải Pulitzer về phục vụ công ích tới cho các chủ biên và các nhật báo đã từng phục vụ công ích. Bên những người đoạt giải, còn biết bao người ở mọi cấp bậc trong làng báo đã đổ mồ hôi mà không cần đoạt giải hoặc ít được nổi danh trên khía cạnh nhỏ bé nhưng không kém quan trọng của làng báo hôm nay.
Đó là truyền thống cao cả nhất của nghề báo — truyền thống lương tâm, theo lối nói của Joseph Pulitzer Jr.. Thiếu truyền thống này, một chủ biên chỉ còn là một con dấu cao su khắc với những thành kiến của đám đông hỗn loạn; và tờ báo chí còn là một mớ giấy vô dụng hoặc được dùng để gói cá, thay vì phải là một tờ ký sự đáng kính của chính đời sống.

LOẠI BÀI XÃ LUẬN

Trang xã luận đang trải qua một thời kỳ phục sinh tối cần thiết, và chương trình bình luận trên truyền thanh và truyền hình cũng trở nên mạnh hơn. Ngay cả các tạp chí thời sự cũng đang đi đến chỗ cần có một phần riêng biệt cho bình luận hàng tuần. Sự lưu tâm thêm vào loại bài xã luận có được là nhờ phần lớn ở sự bành trướng của nền báo chí phục vụ công ích; vì, nếu không có sự yểm trợ mạnh mẽ của phần bình luận cũng như sự huy động các tài nguyên của đoàn thể tổ chức làm tin thì rất nhiều cuộc vận động đã bị tàn lụi trong vòng vài ngày.
Có nhiều định nghĩa thế nào là quan điểm tòa soạn và một trang xã luận hoặc một chương trình bình luận đứng đắn phải được thực hiện như thế nào. Hiển nhiên đó phải là một cái gì cao cả hơn tiếng nói của một chủ nhân, hơn chiếc xe vận chuyển tài lợi và thành kiến của ông ta hoặc của các chủ biên cao cấp. Muốn cho được đúng mức thì mục bình luận phải đại diện cho cả cộng đồng hoặc một vùng trong quốc gia. Dĩ nhiên có lắm tờ tự xưng là nói lên tiếng nói của toàn dân, nhưng chẳng mấy tờ chứng minh được điều đó. Vả lại, mục bình luận phải là một thị trường tư tưởng, chứ không phải một cái giỏ đựng một mớ cột báo và bài in lại nhằm thỏa mãn mọi thành phần độc giả.

Điều người chủ biên tin tưởng. Người ta dự đoán vào năm 1980 sẽ có khoảng 85 phần trăm thanh niên Hoa Kỳ từ 18 đến 21 tuổi theo học đại học và đến năm 1985 sẽ có khoảng 88 triệu sinh viên tốt nghiệp. Như vậy, những người được tuyển vào làng báo của chúng ta ngày nay mà mục đích sau này trở thành những nhà lãnh đạo nền báo chí Hoa Kỳ không thể là những kẻ bảo thủ ngu dốt, thiển cận và đầy thành kiến. Họ phải được chuẩn bị để tiến bộ theo thời gian — nói giản dị — có nghĩa là lãnh đạo. Và trong ngành báo chí, tài lãnh đạo có thể được sử dụng thích hợp nhất, đúng mức nhất trong phần xã luận, trang xã luận,

https://thuviensach.vn

hoặc chương trình bình luận.
Trong bất cứ cuộc thảo luận nào về nhiệm vụ biên tập, người ta thường ghi nhận những trang xã luận đứng hạng khá thấp trong các cuộc nghiên cứu ý kiến độc giả về tờ báo; và các chương trình truyền thanh, truyền hình chuyên về bình luận cũng thường bị sắp hạng gần cuối trong những thống kê đo lường khán thính giả. Dĩ nhiên, điều mà các cuộc nghiên cứu này không cho thấy là loại người nào thường đọc trang xã luận hoặc nghe các chương trình bình luận. Trong nhiều cộng đồng, các nhà lãnh đạo là những người đầu tiên lưu tâm đến nội dung bài xã luận và dường như cũng là những người dễ bị ảnh hưởng nhất. Như vậy, mặc dầu phần xã luận không được nhiều người đọc lắm nhưng lại có thể có một tác dụng quan trọng trong việc tiến tới các quyết định. Những người lãnh đạo cộng đồng đều biết rõ điều này.
Một vài đài truyền hình đã có khuynh hướng xã thuyết hóa nhưng thật ra cũng vẫn chưa có tầm quan trọng như phần bình luận của báo chí và dường như không có ảnh hưởng bằng báo chí trong tương lai gần đây. Một phần cũng vì những phương tiện truyền thông điện tử này có quá nhiều giới hạn. Phần khác vì các nhà xã luận của đài truyền hình vẫn còn đang dò dẫm ngõ hầu thiết lập cho mình một chỗ đứng trọng một lãnh vực của các phương tiện truyền thông đại chúng mà mục đích đầu tiên là để giải trí; Sau hết, vì không có nhiều người viết xã luận tài ba muốn hoàn toàn phục vụ ngành truyền hình.
Điều này không có nghĩa là cả truyền thanh lẫn truyền hình không đạt được một cuộc khởi đầu tốt đẹp trong việc sử dụng cơ năng xã thuyết. Trong vài trường hợp, việc xã thuyết hóa của truyền hình đã tỏ ra rất can đảm và xuất sắc, và chắc chắn là sẽ còn có thêm nhiều thành quả khác nữa. Nhưng có điều là trong số những đài truyền hình do khoảng 130 tờ báo trên toàn quốc làm chủ hoặc chiếm đa số cổ phần lại rất ít đài áp dụng việc xã thuyết hóa một cách hăng say như báo chí đã làm. Stimson Bullitt, chủ ba đài truyền hình ở Weat Coast đã cho rằng những bài bình luận của các đài bá âm là "Chúng kiểm nhận những con dấu Giáng Sinh". Tất nhiên, khi các phương tiện truyền thông điện tử đạt được vị thế và kinh nghiêm, sẽ có thêm nhiều đài tranh đua với chính sách độc lập của nhật báo và tạp chí thời sự. Nhưng phong trào này cũng cần phải một thời gian mới mong có được một đà chuyển động.
Như vậy, hiệu quả của chữ viết vẫn giữ được tiêu chuẩn theo đó ảnh hưởng của xã luận được phán xét trong làng báo Hoa Kỳ. Hiệu quả này có thế rất sâu rộng. Vì những chủ biên ở Hoa Kỳ, lúc đất này còn là thuộc địa, tin tưởng ở tự do nên họ đặt căn bản cho bản Tuyên Ngôn Độc Lập trong đầu óc đồng bào họ. Vì Mohandas K. Gandhi đọc tác phẩm "Bất Tuân Chính Quyền của Henry David Thoreau "nên ông đã rèn luyện một vũ khí dư luận hùng mạnh giúp toàn bán đảo Ấn thoát khỏi ách cai trị của người Anh.
Trong những trang xã luận của báo chí có quá đủ bằng chứng cho thấy rằng người viết xã luận có thể là một sức mạnh đầy hiệu quả trong cộng đồng của họ nếu họ có đủ chất liệu để làm việc và tự do để sử dụng chất liệu đó với mục đích phục vụ quần chúng.

Viết xã luận. Một trang xã luận xuất sắc chỉ có rất ít hạn chế, cho nên những bài xã luận có hiệu quả, thường khác nhau hoàn toàn từ văn thể đến bố cục. Do đó, thật là phí thời giờ vô ích nếu phác họa một khuôn mẫu cho một bài xã luận dù hay dù dở. Tự bản chất, những bài xã luận phản ảnh tổng quát thị hiếu và tính tình của người viết cũng như hương vị của tờ báo. Trong những trang xã luận của những nhật báo lớn có các buổi họp hàng ngày để ấn định đường lối, để lựa chọn các đề tài thích đáng và để bàn cãi công việc, sự khác biệt về văn thể của từng cá nhân người viết xã luận có thể chịu thêm ảnh hưởng cá tính của chủ biên. Trong các báo nhỏ, chủ biên thường tự viết bài xã luận nếu văn thể của ông có vẻ mạnh hơn.
Ngoài những khác biệt này, hầu hết các bài xã luận đều có vài điểm chung. Những bài này thường ngắn, từ một hai câu đến 1.000 chữ hoặc nhiều hơn nữa. Chúng luôn luôn có một cái chốt liên hệ đến thời sự và một đoạn dẫn đầu loan báo đề tài của toàn bài và liên kết với diễn biến thời sự.
Trong phần khai triển quan điểm về đề tài, những lập luận mạnh mẽ nhất và hùng hồn nhất được sắp đặt theo một khuôn mẫu hợp lý đã thuyết phục độc giả. Hơn nữa, người viết xã luận phải biết xét đoán những lập luận nào có thể đưa ra trong phần phỉ bác và dùng chúng để trả lời trước. Sau cùng, bài xã luận phải chấm dứt với một kết luận vững chắc, rõ ràng và hợp lý, nếu muốn có một hiệu quả nào đó.
https://thuviensach.vn

Những bài xã luận hùng hồn nhất thường bình tĩnh, không gò bó theo khuôn thức và lý luận vững vàng, tránh dùng sáo ngữ ước lệ. Ngay cả người đọc không mấy trí thức cũng phải cười những bài theo khuôn mẫu "nhìn với sự báo động", "đưa ra với sự hãnh diện" chỉ gồm một số giải pháp mà không có kết luận nào hoặc chấm dứt với một lời cảnh cáo ẩn ý với độc giả "TÙY ÔNG PHÁN XÉT" (Những chữ Hoa này là do Arthur Brisbane, một bình luận gia của hệ thống báo chí Hearst thuộc trường phải cũ, muốn đưa ra để nhấn mạnh vào điểm đó). Độc giả cũng bực mình trước thái độ ngạo mạn của một số người viết xã luận không nghĩ đến việc giải thích các vấn đề và quay cuồng với lối nói mập mờ quanh co.
Dưới đây là một trong những bài xã luận hay nhất của báo chí Hoa Kỳ:

GỬI NGƯỜI BẠN ƯU TƯ

Bạn bảo tôi rằng luật pháp vượt trên tự do ngôn luận. Tôi xin trả lời rằng bạn không thể có luật pháp khôn khéo trừ phi dân chúng có tự do diễn tả sự khôn khéo — và than ôi — cả sự dại dột của họ nữa. Nhưng nếu có tự do, sự dại dột sẽ tự diệt do chính chất độc của nó và sự khôn ngoan sẽ tồn tại. Đó là lịch sử của loài người. Bạn nói rằng chưa phải lúc đề cao tự do ngôn luận, tôi xin thưa một sự đáng buồn là chỉ vào lúc cần đề cao, tự do ngôn luận mới bị đe dọa. Chẳng ai hỏi đến tự do trong những ngày thanh bình vì không cần thiết. Vấn đề đặt ngược lợi cũng đúng nữa, chỉ khi nào tự do ngôn luận bị tiêu diệt, nó mới cần thiết và khi đã cần thiết mới càng cốt yếu cho công lý. Hòa bình thật tốt đẹp. Nhưng nếu bạn thiết tha với hòa bình bằng bạo lực mà không đếm xỉa tới tự do thảo luận nghĩa là phát biểu trong hoàn cảnh và trật tự, thì quan niệm của bạn về hòa bình thật không đáng kể. Hòa bình không công lý là bạo tàn bất luận bạn dùng cách, nào để phủ lên nó một lớp bọc đường. Xứ sở này hôm nay còn bị hiểm nguy trước sự đàn áp hơn là bạo lực, rốt cuộc thì đàn áp cũng đưa tới bạo tàn. Thật vậy, bạo tàn là con đẻ của đàn áp. Bất cứ ai bênh vực công lý đều giúp vào việc duy trì hòa bình; và bất cứ ai chà đạp lên lời biện hộ cho công lý, một nền công lý tạo lập dưới danh nghĩa hòa bình, chỉ nhục mạ hòa bình và tiêu diệt một điều tốt đẹp trong tâm hồn con người mà Thượng Đế đã đem đặt để vào, ngay từ khi ta mới sinh ra làm kiếp con người. Khi điều ấy bị tiêu diệt thì hung bạo lại gặp hung bạo ở mỗi đầu đường.
Bạn thân mến, vì lẽ trên, xin bạn hãy gạt bỏ sự sợ hãi ra ngoài tâm hồn bạn. Quốc gia này sẽ tồn tại, đất nước này sẽ thịnh vượng, sự hoạt động của đời sống sẽ chỉ tuần tự tiến bộ khi con người có thể nói lên bằng bất cứ cách nào để diễn tả những điều ấp ủ trong tâm hồn — bằng lời nói, bằng bưu thiếp, bằng thư từ hoặc bằng báo chí. Chính nghĩa không bao giờ phản bội con người. Chỉ có bạo lực và sự đàn áp mới gây ra những sụp đổ trong thế gian này.
William Allen White
trong tờ Emporia (Kan.) *Gazette,* 27-7-1922 được giải Pulitzer năm 1923.

KÝ MỤC GIA VÀ BÌNH LUẬN GIA

Một loại báo chí cá nhân khác hiện đang phát triển ở Hoa Kỳ. Loại báo chí này không liên hệ gì với nguyên tắc cá nhân xa xưa của nền báo chí được tượng trưng bởi Greeley và Dana, Pulitzer và Hearst, Victor Fremont Lawson, Adolph S. Ochs và những người cộng tác với họ. Nói một cách khác, nó đánh dấu sự phát triển cá nhân không có quyền lợi chủ nhân trong báo chí và đôi khi còn đối nghịch với đa số chủ nhân nữa.
Lúc biểu dương quan trọng nhất là lúc đóng vai trò ký mục gia với bài báo có ký tên xuất hiện định kỳ trên trang xã luận của một nhật báo lớn và được đem phổ biến rộng rãi qua tổ hợp báo chí, Walter Lippmann là người quan trọng nhất trong số những người này cho tới khi hồi hưu vào lúc 77 tuổi và đã gây được một ý thức bền vững cho bộ môn này. Jack Anderson, người kế vị Lippmann, đã luôn luôn tỏ ra là người tránh

https://thuviensach.vn

đấu và có nhiều kinh nghiệm. Còn Drew Pearson, người được coi là ưa tranh luận nhất, đã liên tiếp thực hiện những vụ tiết lộ quan trọng để cho dân chúng biết những tài liệu mật của chính phủ.
Hiện nay, có rất nhiều ký mục gia cũng như đang có nhiều quan điểm về các vấn đề chính trị, xã hội và kinh tế. Trong số những bậc đàn anh của giới này, có James Reston và Joseph Kraft thuộc phe tự do, William F. Buckley và Joseph Alsop thuộc phe bảo thủ, và nhóm của Rowland Evans và Robert Novak gồm những phóng viên làm tin tổng quát và bình luận gia. Ký mục gia phụ nữ gây nhiều ảnh hưởng nhất là Sylvia F. Porter vì đã làm cho môn kinh tế trở thành dễ hiểu đối với độc giả trung bình. Một điều lạ lùng là với sự gia tăng số lượng ký mục gia đứng đắn, những người bàn phiếm luận nổi tiếng trong thập niên 1930 đã dần dần biến mất. Còn những cây viết hài hước, điển hình là Art Buchwald, vẫn là một khuôn mặt cực hiếm trong đám ký giả.
Trong lãnh vực truyền thanh và truyền hình, những người có quyền lực và uy thế nhất là những người bình luận tin tức. Những đàn anh trong nhóm này là Walter Cronkite, Eric Sevareid, John Chancellor, David Brinkley, Harry Reasoner, Howard K. Smith và một số nhân vật trong ngành truyền hình địa phương ở rải rác khắp nơi và đã đứng vững trước sự thử thách của thời gian. Đem số sánh với số lượng đông đảo hơn nhiều về những bình luận gia của báo in, giới truyền thanh quả thật ít ỏi và tầm mức ảnh hưởng của giới này cũng không được chắc chắn. Trong khi một Lippmann hoặc một Reston ăn mừng một phần lớn của đời mình dành cho sự nghiệp, một bình luận gia cỡ Cronkrite lại nghỉ rằng 10 năm thành tích trong lãnh vực này cũng đáng được kỷ niệm rồi.

Trang đối diện với trang xã luận. Sự thúc đẩy phải có một cái gì trên báo để làm hài lòng nhiều người đã đưa đến việc làm tái sinh trang báo mà Herbert Bayard Swope dùng dưới danh hiệu "trang đối diện với trang xã luận" (Op Ed Page) trong tờ *World ở* New York. Nhưng ở nơi nào trang này nổi bật với vài nhân vật danh tiếng trong làng báo Mỹ — bình luận gia, tham luận gia, nghệ sĩ và cả những cây viết hài hước nữa — nó thường có khuynh hướng nặng nề về chính trị. Trừ trường hợp những ký mục gia thành danh giữ mục thường xuyên trên các nhật báo vững chãi như tờ *The New York Times* chẳng hạn, tài liệu đăng trên trang này có tính cách nghiêm trang và nặng nề. Nội dung của nó tốt, đứng đắn nhưng không chói sáng.

Thư độc giả. Cứ nhìn số thư từ tới buổi sáng gửi cho một chủ biên, người ta có thể định rõ một cách rất nhanh mức độ tin tưởng của quần chúng dành cho một tờ báo. Những bức thư đăng lên được phán xét qua nguồn gốc và nội dung cũng là một cách đo lường tốt đẹp. Bởi vì nếu những cột thư tín không được coi là quan trọng hoặc nếu những cột này do các ký giả bán chuyên nghiệp chỉ muốn thấy tên mình trên mặt báo phụ trách, thì lúc đó chúng mới có thể là sự phản ảnh mức độ phát hành của tờ báo trong cộng đồng. Không một tờ báo nào hằng lưu tâm đến việc phục vụ công ích lại thờ ơ với một trong số những công việc quan trọng nhất là tiếp xúc với độc giả — mục thư tín hàng ngày. Mục này phải được chuẩn bị để đăng một cách cẩn thận như bất cứ mục nào khác.

BÁO BÍ MẬT

Trong Đệ Nhị Thế Chiến, khi quân Đức Quốc Xã chiếm đóng nhiều nước Đông Âu, nhiều báo bí mật xuất hiện ở Pháp, Ý và một số quốc gia khác để chứng tỏ sức sống của các dân tộc bị áp bức và chống lại quân xâm lăng. Sự kiện này đánh dấu sự phát sinh loại báo bí mật dưới một hình thức mới. Sau khi Hitler và các nước trong khối Trục thất bại, một số những tờ báo bí mật nổi tiếng ra công khai và đứng vững trong cộng đồng. Còn những tờ khác thì đình bản.

Báo bí mật ở Hoa Kỳ. Ở Hoa Kỳ, vào lúc phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam lên đến cực độ, một loạt báo non nớt thành hình bởi vì nhiều nhóm thanh niên, nhất là thanh niên ở các trường đại học trên khắp

https://thuviensach.vn

nước, rất hoài nghi loại báo trực thuật (straight press) và cho rằng loại báo này không bao giờ thực sự đại diện cho họ. Loại báo luân chuyển mới này — tự cho là báo bí mật trong một thời gian — không giống loại báo bí mật ở Âu Châu ngoại trừ ý chí chống đối.

Những báo này trong số có từ *Brab ở* Berkeley, tờ *Rat*, tờ *Movement*, ưa đả kích, không theo những qui tắc của tòa soạn và viết theo sở thích. Nếu chúng có đầy rẫy những chuyện mâu thuẫn và tục tĩu, thiếu số trang và ra không đều, điều đó không đáng kể. Chủ đích của chúng là cống hiến cho những thanh niên đang nổi giận cái gì mà họ muốn; loại báo này cũng được dân ưa chuộng trong một thời gian. Năm sáu tờ có một số lượng phát hành khá nhưng đa số không sống được lâu.

Báo bí mật thường gặp khó khăn trong việc duy trì số nhân viên tòa soạn chuyên nghiệp nhưng cũng có những tờ chiếm được chỗ đứng ngay cả khi phong trào phản chiến bắt đầu đi xuống. Tờ báo chắc chắn được coi là đàn anh ngày nay về ảnh hưởng chứ không phải về số lượng phát hành là tờ *Village Voice ở* thành phố New York. Tờ này đã đưa các ký giả Jack Newfield và Jules Feiffer lên đài vinh quang. Tuy nhiên, tờ *Voice*, ra mắt từ năm 1955, lúc nào cũng cố gắng để trở thành một xí nghiệp kinh doanh và cũng không được coi là thành phần của báo bí mật. Từ *Rolling Stone*, mỗi tuần ra hai kỳ, được thành lập từ năm 1967, đặc sắc hơn, xuất thân từ bí mật và rất được ưa thích. Một tờ khác cũng thành công là từ *Free Press* ở Los Angeles.

Còn rất nhiều tờ khác nữa ở rải rác khắp nước thường cố gắng hoạt động trên quan niệm phục vụ công ích nên được sự kính trọng của một số độc giả cụ thể. Trong số những tờ khá nhất, có tờ *Observer* ở Dallas (Texas) và tờ *Bay Guardian ở* San Francisco (California); cả hai đều được coi là những tờ làm rạng danh cho nền báo chí phục vụ công ích. Trong khi tương lai của những tờ báo này không được chắc chắn vì ít khi có sự bảo đảm về phương diện tài chính, chúng đã làm hồi sinh nền báo chí độc lập ở Hoa Kỳ.

Một phân tích của chủ biên. Một khi phong trào báo bí mật đã đi qua độ chót, có một số ký giả, trẻ cũng như già, đã sẵn sàng "tự viết ai tín" cho mình. Như Jann Wenner, chủ biên tờ *Rolling Stone* đã nhận xét, có nhiều lý do vững chắc chứng minh sự thất bại của nhiều tờ báo bí mật:

> *Chúng (các báo bí mật) thất bại trong việc phát triển khả năng của những biên tập viên giỏi và phóng viên giỏi. Nhưng người chuyên nghiệp tốt nhất cộng tác với báo bí mật đã bỏ ra đi bởi vì không bao giờ họ thấy may mắn để các tiêu chuẩn nghề nghiệp được duy trì hoặc để xuất hiện trong một phương tiện truyền thông đứng đắn. Báo bí mật thiết lập tòa soạn một cách bất thường với một chiếc máy đánh chữ và dùng chiêu bài tranh đấu khó được tin cậy để quấy rầy độc giả. Tôi không cần phải viện dẫn một lập trường chính trị nào... Nó hùng biện thật đầy nhưng dân chúng lại không quan tâm đến sự hùng biện vô tận, trừ phi nó liên quan trực tiếp với dân chúng. Bọn có thể thấy rõ điều đó trên nhiều tờ báo bí mật.*
>
> *Rất ít bài phân tích, không có diễn giải và rất ít điểm chứng tỏ là loại báo tốt.*[87]

TƯỜNG THUẬT ĐIỀU TRA

Tựa để in đậm nét về việc tường thuật điều tra được dùng cho những tin tức do phóng viên cung cấp hoặc có hoặc đôi khi không có sự hướng dẫn của tòa soạn. Nó chỉ ngụ ý là một hoặc nhiều phóng viên đi điều tra về một câu chuyện, thường là sau khi tiếp nhận một nguồn tin ở văn phòng hoặc của một độc giả hoặc một nơi nào, rồi trở về làm một tin quan trọng chưa từng được khai triển qua các nguồn tin thông thường hoặc chính thức. Tự bản chất, việc tường thuật điều tra đã có lần được xem như là công việc "mật thám" trong lãnh vực trọng tội, nhưng nó thực sự lan tràn trên một lãnh vực rộng lớn hơn nhiều. Các phóng viên phải đi xem xét các bệnh viện hoặc dưỡng trí viện, các tổ chức từ thiện tư hoặc các chi phí cao .về giáo dục, các phương pháp kỳ quái của một vài nhà soạn thảo ngân sách và các tài liệu phức tạp chứng minh các khoản chi của Quốc Hội; họ đã gặp phải trường hợp khó khăn y như bất cứ tay Sherlock Holmes tài tử

https://thuviensach.vn

nào khi phải lên đường để tóm cổ một kẻ sát nhân.

Những người "đào tin". Bên cạnh chủ nhiệm cung cấp phương tiện và chủ bút cống hiến thiện chí và các nguồn tin thời sự phong phú, người phóng viên điều tra là chìa khóa cho bất cứ sự dò tin nào có kết quả tốt. Và trong khi nhật báo bắt đầu áp dụng thủ tục điều tra, một số tạp chí đã thi hành tốt đẹp công việc này và các phương tiện truyền thông điện tử đang khởi sự đào tạo những "thám tử cừ khôi" và những phóng viên "đào tin" riêng của những cơ quan đó.
Các phóng viên điều tra, làm việc đơn độc hoặc từng nhóm, đã nhận những công tác hầu như không thể hoàn tất được và đã thành công bằng lòng can đảm và nỗ lực hoàn toàn của mình. Họ cũng cần đôi chút may mắn nhưng thường họ phải tự cố gắng. Nhờ đó mà một vụ hà lạm trong việc phân chia đất đai ở Quận Suffolk (New York) được phanh phui trên nhật báo *Newsday* và kết quả là có bảy người bị kết tội và 30 viên chức từ dịch. Tương tự như vậy, một toán phóng viên do George Reasons cam đầu đã trình bày những việc làm bậy trong guồng máy chính quyền ở Los Angeles trên tờ *Los Angles Times*. William Jones của tờ *Chicago Tribune* đã làm tài xế cho một hãng xe cứu thương của tư nhân và đã lôi ra ánh sáng những vụ đối xử tàn nhẫn với người nghèo khiến cho toàn thể hệ thống xe cứu thương tư phải lung lay và phải cải tổ. Trong lãnh vực tạp chí, thành tích lớn lao nhất trong những năm gần đây là cuộc tường thuật trên tờ *Life* khiến cho phụ tá Thẩm Phán Abe Fortas của Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ phải từ chức.

Các phương pháp. Robert Greene của tờ *Newsday*, một ký giả đàn anh từng thành công trong nhiều vụ điều tra quan trọng, lúc nào cũng khuyên các đồng nghiệp trong nhóm điều tra của ông phải nghiên cứu các tài liệu công cộng — bán đất, thu thuế, thế nợ, vân vân, để xem có thể có cái gì giúp cho việc khám phá ra những vụ sai lầm. Loại công tác này, không có gì là thích thú, lại là chính yếu của việc tường thuật điều tra. Nó đòi hỏi nhiều thời giờ và rất nhiều tiền. Nhưng nếu không có những vụ phối kiểm tài liệu như vậy thì những tờ *Newsday*, *Los Angeles Times*, *Boston Globe* hoặc *Life* không đạt được tiến bộ.
Một chiến thuật phổ thông khác, đặc biệt khi một cuộc điều tra có liên hệ đến các nguồn tin của chính phủ, là cho phóng viên làm việc trực tiếp với một viên chức hoặc một ủy ban có quyền đòi người ta ra hầu tòa. Giả thử trong khi một số nhà chức trách không chịu hợp tác với một phóng viên hoặc một nhóm phóng viên, thì cũng có trường hợp một phóng viên điều tra khéo hợp tác biết tìm cách này nọ để có được sự giúp đỡ của các nguồn tin chính thức.
Wallace Turner, mà công việc điều tra đã giúp vào việc trình bày tin tức về vụ tống tiền trong lãnh vực lao động ở Oregon khi ông làm cho tờ *Portland Oregonian*, đã đưa ra lời khuyến cáo về phương pháp như sau:

> *Viên chức quan trọng nhất đối với phóng viên là ông biện lý. Bạn phải dựa vào ông ta. Một tờ báo cứ chịu đựng một viên biện lý không hữu hiệu là không quan tâm đến quyền lợi của chính mình và quyền lợi của công chúng. Nên tránh viên chức không hữu hiệu này. Những quyền lợi rộng của một ủy ban Quốc Hội có thể giúp đỡ hoặc làm thiệt hại cho những nỗ lực của bạn. Những nỗ lực này tùy thuộc vào cái mà tòa soạn và ủy ban muốn làm. Quyết định của bạn có công tác hay không đều phải căn cứ trên các sự kiện được đưa ra đúng lúc.*

Vài bậc đàn anh. Jack Anderson, một ký mục gia, nói rằng sở dĩ ông trở thành phóng viên điều tra là vì ông đã "được huấn luyện về ý thức trách nhiệm". Ông tự cho mình là người "lính canh" về các vấn đề chính phủ ở thủ đô Washington và rất hiếm người có thể phủ nhận được tài năng và sự hữu hiệu của ông. Anderson và nhóm của ông lúc nào cũng canh chừng nam nữ nhân viên hay nổi xung trong chính quyền hoặc những viên chức bất mãn quá trớn trong việc chống lại lề lối đặc biệt hoặc chính sách mà không đếm xỉa gì đến cả sinh kế lẫn sự nghiệp rồi đi giúp đỡ một cuộc phanh phui. Những người đó thuộc trong số những nguồn tin có thể tiết lộ các giấy tờ mật và các biên bản. Nhưng không phải công việc của Anderson chỉ có thế. Ông tiếp xúc với các nguồn tin ở những nơi khó gặp, phối kiểm các giấy tờ ủy nhiệm và mức độ

https://thuviensach.vn

tin cần, và cố gắng tránh việc bị chê là khinh xuất trong công việc thu thập các dữ kiện. Trong trường hợp của Thượng Nghị Sĩ Thomas Eagleton ở Tiểu Bang Missouri, người mà vì áp lực trong năm 1972 đã từ khước tư cách ứng cử viên Phó Tổng Thống của đảng Dân Chủ, ký giả Anderson đã phải xin lỗi vì tố cáo sai lầm trên đài bá âm rằng nhân vật này đã lái xe trong lúc say rượu. Một nhân viên công quyền đã nói về Anderson như sau: "Ông ta đã duy trì một số người chính trực".

Clark Mollenhoff của tờ *Registrer Tribune ở* Des Moines, một trong những phóng viên điều tra tài ba của Hoa Kỳ, có lúc muốn làm một nhân viên điều tra của chính phủ, đã giữ một vai trò quan trọng trong những vụ liên hệ đến hai người được mến chuộng nhất của Tổng Thống là Sherman Adams trong thời Eisenhower và Robert G. (Bobby) Baker trong thời Johnson. Ông đưa ra quan điểm như sau:

> *Thật đáng ngờ nếu cho rằng chúng ta sẽ có ngày tiêu diệt được nạn tham nhũng trong chính phủ Liên Bang nhưng ít ra chúng ta cũng phải kiểm soát được một cách chặt chẽ hơn tệ đoan này nếu không nó sẽ lan tràn với một ảnh hưởng tàn phá ghê gớm. Không gì làm gia tăng sự bành trướng tham nhũng bằng chính sách nuôi dưỡng sự bí mật độc đoán. Bí mật làm cho những vụ tai tiếng, xấu xa nhỏ thành những vụ tai tiếng, xấu xa lớn, gây tốn kém cho những người đóng thuế, phá hoại các chương trình ngoại viện của chúng ta, khả năng đáp ứng quốc phòng của chúng ta cùng như tình thần quốc gia chúng ta.*

Neil Sheehan, người đã thâu thập được những hồ sơ Ngũ Giác Đài cho tờ *The New York Times,* không bao giờ nghi ngờ về quyền chính đáng khi công bố nhũng tài liệu như vậy trong việc phục vụ công ích. Thông tín viên Sheehan đã nói như sau:

> *Chúng tôi nghe thấy nói rằng khi soạn thảo Tu Chính Án thứ Nhất theo đó "Quốc Hội sẽ không làm một đạo luật nào hạn chế tự do phát biểu hoặc tự do báo chí", các nhà lập pháp tiến bộ của chúng ta cố ý muốn cho chúng ta một ưu đãi để tường thuật và công bố, một sự cho phép có thể bị bác bỏ hoặc hạn chế nếu những người cai trị chúng ta cho rằng "cần phải bãi bỏ hoặc hạn chế khi thấy làm thế có lợi cho quốc dân hơn". Những người nào tán thành quan điểm đó sẽ nhận thấy rằng các ký giả làm việc đứng đắn bác bỏ quan điểm đó bất kể những hậu quả đến cho họ. Các nhà lập pháp tiền bối không cho chúng ta một ưu đãi tùy thuộc vào sự thích nghi của chính phủ. Khi soạn thảo Tu Chính Án Thứ Nhất, các nhà lập pháp tiền bối của chúng ta phải có một bổn phận, một trách nhiệm xác nhận quyền của dân chúng Hoa Kỳ được biết sự thật và buộc những người cai trị họ phải thi hành.*
>
> *Trong khi thi hành nhiệm vụ đó, một số đồng nghiệp của chúng tôi trong đó có vài người bạn của tôi, đã hy sinh tính mạng ở Việt Nam. Khi tòa báo The New York Times cho in những hồ Sơ Ngũ Giác Đài, các ông chủ bút và chủ nhiệm của tôi cũng tìm cách làm bổn phận đó và thi hành nhiệm vụ đó.*

Mặc dầu những hậu quả và những lời chỉ trích nặng nề từ những viên chức chính quyền và nhiều người khác, Sheehan vẫn tiếp tục duy trì những nguyên tắc bởi vì chúng là trọng điểm công việc của ông.

Nhiều tờ báo nhỏ hơn, như tờ *Times ở* St. Petersburg (FIorida), tiến triển với việc xem các cuộc điều tra như là một vấn đề chính sách công cộng và đôi khi hoàn tất được những kết quả tốt đẹp vượt hẳn khuôn khổ của tờ báo. Trong một trường hợp, một nhóm phóng viên của tờ *Times* này, đã cho biết rằng hệ thống xa lộ Florida đang được nới rộng qua những thủ tục hành chính tốn kém và đáng nghi ngờ. Kết quả là nền hành chính của hệ thống xa lộ tiểu bang này bị xét lại từ đầu đến cuối và sau đó có những cuộc cải tổ khiến cho người đóng thuế tiết kiệm được hàng triệu Mỹ Kim và có đường xá tốt hơn.

Nghệ thuật điều tra không phải chỉ dành riêng cho nam giới. Hai phụ nữ trong những phóng viên hoạt động và thành công nhất là Miriam Ottenberg [của] tờ *Washington Star-News,* người đã viết nhiều bài đặc biệt về tội ác tống tiền, và Lois Wille của tờ *Chicago Daily News,* mà sự nghiệp gồm từ những cuộc điều tra các tổ chức cướp vị thành niên đến sự lan tràn của những phương pháp hạn chế sanh đẻ. Họ hoạt đông riêng rẽ hoặc chỉ là một phần tử trong một nhóm với những phương tiện đồng đều.

Mục "Đường Hành Động". Một trong những cai tiến mới nhất của công việc tường thuật điều tra là sự

https://thuviensach.vn

tăng trưởng của cái gọi là mục "đường hành động". Đây là một mục chuyên môn đặc biệt phát sinh từ tờ *Chronicle ở* Houston và được hàng chục tờ báo khác cũng như đài truyền thanh truyền hình bắt chước rất nhanh, nhằm giúp những người dân có thắc mắc khiếu nại. Đây là một công việc được cá nhân hóa cao độ. Một người nào đó có thể viết hoặc gọi điện thoại đến một phóng viên phụ trách mục "đường hành động" về một vấn đề thuế má, một vụ tài sản bị sai áp, một vụ sơ xuất của chính quyền hoặc ngay, cả vụ mất một con vật nuôi trong nhà chẳng hạn như con vẹt biết nói. Sau đó, "đường hành động" (có nhiều tên khác nhau tùy theo sở thích của chủ biên) bắt đầu có hành động về lời khiếu nại. Có điều ngạc nhiên là nhiều vụ đã được thực hiện và kết quả được đăng hàng ngày trên báo hoặc loan trên đài phát thanh. Vài tờ báo và đài đã để cho các phóng viên trẻ có khi cả sinh viên, báo chí nữa đảm nhận công việc này. Những tờ báo khác như tờ *Star News ở* Washington tin rằng vấn đề rất quan trọng và nhiều phóng viên có uy tín như Miriam Ottenberg đã được giao phó công tác đó trong những thời kỳ đặc biệt.

VIẾT NHỮNG BÀI ĐIỀU TRA

Những bài điều tra có thể viết bằng nhiều cách khác nhau. Khi đề tài quen thuộc và không cần giải thích nhiều, cách hành văn của tin tức trực thuật thường được áp dụng. Nhưng khi cuộc điều tra liên hệ với một vấn đề phức tạp hơn, đặc biệt là trong lãnh vực chính quyền, ta phải sắp đặt tài liệu dẫn giải để dùng khi cần đến. Tuy nhiên, một bài điều tra không nên giống một bài xã luận hoặc một mục có ký tên trừ phi có một quyết định hẳn hoi của cấp trên bảo phải trình bày câu chuyện theo cách thức này. Nói một cách khái quát, một bài điều tra đạt được hiệu quả nếu được viết một cách bình tĩnh, thận trọng và vô tư, dựa trên lý lẽ hơn là vì quá xúc động. Nếu có một tội ác nào trong việc viết bài điều tra thì đó chính là sự hỗn hợp của sự thiếu chính xác và trì độn.

Dưới đây là phần đầu của một loạt bài điều tra bất thường về ô nhiễm do James W. Treloar viết cho báo *Detroit News,* trong đó đời sống hàng ngày của một gia đình đã được nghiên cứu để biết ảnh hưởng của nó đối với ngoại cảnh;

"Bây giờ hãy nghe đây! Ông tới làm việc cho hãng Ford". Bà Barbara Matus nói như vậy. Và tôi nghĩ rằng những ống khói đều rất đẹp. Tôi có thể nhớ lại những lúc mẹ tôi đón tôi ở khu xưởng máy Highland Park, và khi những ống khói kia cứ tiếp tục nhả khói tôi cảm thấy mọi việc đều tốt đẹp cả".

Không phải từ lâu những ống phun khói tượng trưng cho sản xuất, cho sự toàn dụng nhân công và cả cho sự ân cần và an ninh nữa.

Những ống khói không hoạt động trông xấu lắm.

Những danh từ như "ô nhiễm", "khói mù", "ngoại cảnh" và "sinh thái học " chỉ gần đây mới có trong ngôn từ của chúng ta.

Hôm nay, tờ Detroit News bắt đầu một loạt những câu chuyện về sự biến đổi của chúng ta và về thái độ đổi thay của chúng ta đối với ngoại cảnh.

Bởi vì ô nhiễm và thái độ là những sản phẩm của con người nên chúng tôi nói chuyện về ngoại cảnh qua con mắt và đời sống của một gia đình.

Chúng tôi đã chọn gia đình Eric Matus ở Southfield. Hơn nữa, chúng tôi lại còn coi đó là một "gia đình tiêu biểu". Với chữ "tiêu biểu", chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng gia đình Matus có ba đứa trẻ, hai chiếc xe hơi, có nhà riêng, sống ung dung giữa đám dân ba triệu rưỡi người của ba quận này và có một lợi tức trung bình...

Những người trong gia đình Matus là những người gây ô nhiễm trung bình và đó là chuyện chúng tôi muốn nói ở đây.

Một lối viết hoàn toàn khác hẳn đã được William Jones của tờ *Chicago Tribune* sử dụng, để mô tả ngày làm việc đầu tiên của ông với tư cách một tài xế lái xe tư nhân tải thương ở Chicago:

https://thuviensach.vn

Còi của chiếc xe tải thương rú lên hồi cuối cùng khi chúng tôi đến trước cửa phía Nam của một cao ốc cũ kỹ.

Tôi nhảy vội xuống xe, tim đập mạnh. Đây là ngày đầu tiên mà tôi làm việc với tư cách là một nhân viên trợ tá của chiếc xe tải thương và đây cũng là lần đầu tiên tôi được gọi đi cấp cứu.

Tôi có lý do chính đáng để bối rối. Mới nhận việc chưa đầy một tiếng đồng hồ, tôi đã được giao phó ngay công tác trên một chiếc xe tải thương, không được huấn luyện về việc khiêng cáng hoặc sử dụng dưỡng khí, tôi gặp ngay phải một nạn nhân đau tim đang cố vật lộn với tử thần. Luật lệ thành phố buộc rằng chỉ những người có huấn luyện về cấp cứu mới được phép làm công việc của nhân viên săn sóc.

Đây là câu chuyện đầu tiên có thể trở thành một trong số những câu chuyện rùng rợn liên hệ đến những con buôn điều hành vài công ty tư nhân tải thương ở Chicago. Cuộc điều tra hai tháng được tiến hành với sự cộng tác của Hiệp Hội Cải Tiến Chính Phủ đã cho thấy tình trạng quản trị quá kém, săn sóc cẩu thả, sa đọa và đút lót cảnh sát trong một xí nghiệp tư nhân tải thương với dịch vụ hàng nhiều triệu Mỹ Kim mỗi năm.

Trước khi phiên luân chuyển 24 giờ này qua, tôi được mục kích vài trường hợp săn sóc cẩu thả những người đau ốm và bị thương. Tôi lại còn bị đe dọa đánh đập khi một trong số những người chủ của tôi nghi tôi là một nhân viên điều tra tư...

Hai ký giả Jones và Treloar dùng những lối viết hoàn toàn khác nhau để gây sự chú ý của công chúng. Đó là điều quan trọng hơn hết mà người viết phải làm để đạt được kết quả.

Loại bài đả kích là một từ ngữ dùng trong sách truyện. Đối với những nhà báo chuyên nghiệp ít lộ cảm xúc được giao cho công tác này thì loại bài đả kích có thể được gọi bằng bất cứ tên gì khác — chiến dịch (campaigns), bài điều tra (investigations), bài đăng nhiều kỳ (series), bài tường thuật (reports) hoặc (tùy theo người phụ trách) một "công việc của tay đao phủ". Nếu được gọi là "người viết bài đả kích" thì nhà báo có cảm giác khó chịu như thể mình là người quá đạo đức, mặc dầu đó là một từ ngữ mà cha con ông Joseph Pulitzer, với bản tính thích tranh đấu kịch liệt, lấy làm hãnh diện.

Thế nào là loạt bài đả kích? Loạt bài này có nhiều loại; có loại được thực hiện với sự bình tĩnh của một ban kèn đồng đi giữa hai đội cầu thủ của một trận đá banh; có loại lại được xúc tiến âm thầm đến nỗi lẫn lộn với tin tức thông thường. Loạt bài đả kích thường được định nghĩa như là một công tác mà tờ báo đảm nhiệm bằng cách tận dụng khả năng của các chủ biên, biên tập viên, và phóng viên để phục vụ công ích. Nhờ vậy, nó khác với loại bài điều tra không nhằm mục đích nào khác hơn là trình bày tất cả các sự kiện trong một hoàn cảnh hiện hữu nào đó. Tuy nhiên, có nhiều loại bài thoạt đầu chỉ làm công việc điều tra rồi từ từ biến thành loạt bài đả kích vì có liên hệ đến mọi phần khác của tờ báo. Đặc điểm duy nhất của loạt bài đả kích là nó cốt nhắm vào việc thực hiện một công ích.

Các giải thưởng Pulitzer. Chính ông Pulitzer I đã gây dựng loạt bài công kích thành một nền nếp cho báo chí Hoa Kỳ và đã ghi khắc ý tưởng đó bằng những phần thưởng mang tên ông dành cho báo chí. Ông đã thắp lên ngọn đuốc phục vụ công chúng cho báo chí Hoa Kỳ sao cho ánh sáng lan tràn khắp nơi u tối — một ngọn đuốc đã được tất cả những người noi gương ông hãnh diện giơ cao.

Chiến dịch công kích bắt đầu như thế nào? Tùy trường hợp, một chiến dịch công kích có thể phát khởi do định ý hoặc hoàn toàn do ngẫu nhiên.

Một nhiếp ảnh viên ở Buffalo tình cờ chụp được một tấm hình một chiếc xe vận tải của chính phủ đang giỡ hàng ở một hãng thầu tư, như vậy là vạch ra một vụ "xì-căng-đan" làm Tòa Đô Chính phải lung lay. Một vài dấu hiệu viết bằng bút chì trên một tấm thiếp, do một phóng viên báo *Times* ở Seattle tìm thấy đã giúp cho một giáo sư của một trường đại học ở Washington thoát khỏi tội hoạt động cho Cộng Sản. Nhờ một mảnh báo nhàu nát nói về một trung úy không quân đang bị mất quyền lợi vì một vài người bà con ông ta là

https://thuviensach.vn

cảm tình viên khuynh tả, mà một cuốn phim truyền hình vĩ đại đã được Edward R. Murrow thực hiện. Một tài liệu của một cựu chiến binh Mỹ về vụ bắn thường dân Việt Nam đã khiến cho Seymour M. Hersh khám phá ra vụ thảm sát dân làng Mỹ Lai.

Sự phát triển của chiến dịch công kích. Đôi khi. một chiến dịch tập trung vào kết quả của cuộc điều tra của một người. Cũng có lúc hiệu lực của nó lại tùy thuộc vào mức độ áp lực có thể tăng cường trên trang xã luận. Những chiến dịch công kích khác lại cần đến sự hợp lực toàn diện của báo chí biểu hiện bằng các bộ phận khác nhau trong một tờ nhật báo — phóng viên điều tra, người viết xã luận, ký mục gia, nhiếp ảnh viên, hí họa viên, chủ bút và chủ nhiệm, tất cả phải hợp tác với nhau. Bất kể theo phương pháp nào, bí quyết thành công của mọi chiến dịch là nhóm chỉ huy cao cấp phải cương quyết, kiên trì và tận lực hỗ trợ tất cả các nhân viên tòa soạn đang thực hiện công tác đó. Không có phóng viên nào, chủ biên nào có thể đưa chiến dịch đến mục tiêu nếu không được sự giúp sức đó. Họ cũng không thể làm việc hữu hiệu nếu họ còn một chút nghi ngờ về sự ủng hộ của tờ báo trong trường hợp họ bị quá nhiều rắc rối. Khi các chiến dịch thất bại thì không phải vì sự thiếu cố gắng mà chính vì sự thiếu ủng hộ mới là nguyên nhân chính yếu.
Điều này đúng với báo chí cũng đúng với các tạp chí và truyền hình. Dù cho chiến dịch có giá trị như thế nào, một nhà báo đơn độc hoặc một nhóm thông tín viên cũng không làm được bao nhiêu, trừ phi tất cả các tài nguyên của tổ chức làm tin đều được huy động để hỗ trợ họ.

Gióng chuông báo động. Không thể có sự lầm lẫn khi mở đầu một chiến dịch. Không giống tin tức có tính cách vô tư và công bình, loạt bài chiến dịch gióng lên một tiếng chuông báo động. Mục đích của nó là thức tỉnh độc giả hoặc khán giả để làm cho những người này nhận ra rằng đang có cái gì chống lại quyền lợi của cộng đồng, làm cho họ tham dự chiến dịch và được sự ủng hộ của họ.
Nhiều tờ báo ở miền bờ biển California đã công kích việc gây ô nhiễm bằng dầu. Vấn đề này tạo ra một phong trào bình luận và phong trào đã lan đến những cộng đồng nhỏ nhất trong vùng và được cả các tuần báo tham gia nữa. Đây là một thí dụ lấy trong tuần báo *Pacifica Tribune,* nói về trường hợp gây ô nhiễm bằng dầu đăng trên trang Nhất:

> *Dầu! Dầu! Dầu!*
> *Dầu đã đổ ra quá nhiều ở vùng bãi biển Thái Bình Dương trong ngày hôm qua giết chết không biết bao nhiêu hải điểu, làm cho nhiều con khác bị tàn phế và khiến cho hàng ngàn người phải đổ xô ra biển để đối phó với nạn này.*
> *Dầu đã rỉ ra trên bờ biển trong đêm hôm thứ Hai, rồi đến buổi sáng, nước thủy triều lên cao kéo dầu xuống bãi tắm làm cho những đạt sóng biển đều có những vệt dầu và trên mặt biển hiện vẫn còn hai vùng dầu loang to lớn...*

Trong khi công kích cuộc khủng hoảng về nhà cửa, tờ *Globe Democrat* ở St.Louis đã bắt đầu bài báo như sau:

> *Tháng Tư vừa qua, viên thanh tra Sở Cứu Hỏa Arthur C. Neioman đã cho vấn đề gây hỏa hoạn là một mối đe dọa trầm trọng cho tương lai của thành phố. Sau đó, một đại úy và một số nhân viên cứu hỏa đã bị chết vì hỏa hoạn do những kẻ cố ý gây ra và không biết bao nhiêu ngàn Mỹ Kim đã bị thiệt hại trong những khu xóm tồi tàn.*

Trong vài chiến dịch, những cột tin tức chỉ đăng những sự kiện và được viết với một giọng từ tốn nhưng sự báo động được nhấn thật mạnh trên trang xã luận. Đó là trường hợp của tờ *Winston Salem (N.C.), Journal and Sentinel* trong chiến dịch thành công chống lại việc khai thác mỏ làm mất vẻ đẹp của phong cảnh trong vùng đồi núi miền Tây Bắc Carolina. Dưới đây là một trong những bài xã luận được viết trong chiến dịch này:

> *Vùng đồi núi và thung lũng ở Tây Bắc Carolina là một trong những thắng cảnh đẹp nhất so với bất cứ nơi nào. Nhưng vùng này gồm những Quận Ashe, Allegany, Wilkes và Surry sẽ không còn đẹp nữa nếu ngành hầm mỏ có được một thế đứng vững chãi trong khu vực.*

https://thuviensach.vn

Ngành hầm mỏ có thể có được cái thế đứng đó nếu các chủ đất và các công dân liên hệ ở miền Tây Bắc Carolina không cẩn thận. Tổ Hợp khai thác Gibbsite Hoa Kỳ đã được phép chọn hàng ngàn mẫu (Anh) trong vùng Tây Bắc Carolina và vùng Tây Nam Virginia, và đang nghiên cứu để xem chất "gibbsite" — một khoáng chất mới tìm được trong khu vực — có thể lấy lên dễ dàng và với giá rẻ để sản xuất "nhôm" không? Nếu các cuộc nghiên cứu chứng tổ rằng việc khai thác mỏ có thể có thể có lợi thì Tổ Hợp Khai Thác Gibbsite Hoa Kỳ sẽ quyết định chọn vùng Tây Bắc Carolina.

Một khí giới chống lại việc này là dân chúng phải lên tiếng, Giống như cuộc phản đối đã giúp cho Quận Orange ngăn cản được Công Ty Texas Gulf Sulphur làm hư vẻ đẹp của cảnh vật Quận đó, có lẽ cuộc chống đối lan rộng trong dân chúng sẽ làm cho Tổ Hợp Khai Thác Gibbsite nghĩ lại.

Nếu dân chúng vùng Tây Bắc (Carolina) cứ để cho ngành hầm mỏ có được một thế đứng cụ thể và nếu phần lớn đất đai của thắng cảnh này trở thành một vùng hoang tàn trong vòng mười năm nữa, họ sẽ không có một người nào để trách cứ mà chính họ sẽ tự trách mình.

Thiết tưởng khỏi cần phải nhấn mạnh vào điểm nào nữa. Nếu một chiến dịch cốt để nói lên một cái gì thì nó phải được thực hiện một cách mạnh mẽ và được các tài nguyên của toàn thể tờ báo yểm trợ — từ trang Nhất đến trang xã luận, từ hình ảnh đến hí họa.

Làm thế nào để có kết quả? Trong khi các tổ chức làm tin lớn có một thế lực thực sự để đưa một chiến dịch đến thành công, các hồ sơ của giải thưởng Pulitzer đã đầy rẫy những trương hợp của các tờ báo ở thị trấn nhỏ làm cho ảnh hưởng của những tổ chức làm tin lớn kia phải thất bại. Một trong số những tờ báo nhỏ nhất, tờ *Cuerto Record ở* Texas, đã phơi bày một vụ "xì-căng-đan" về đất đai trong Tiểu Bang này, Và tờ *News Herald ở* thành phố Panama, tiểu bang Florida, với một tòa soạn chỉ có sáu người, đả tấn công một thế lực vững chắc và nạn tham nhũng trong vùng và đạt được những kết quả tốt đẹp.

Nhưng không phải tờ báo nhỏ nào thực hiện được một thành tích có lợi cho cộng đồng trong đó nó phục vụ là có thể đoạt được giải thưởng. Thật vậy, điểm lợi quan trọng nhất mà một tờ báo tìm được trong một chiến dịch là niềm tin và sự ủng hộ rộng rãi của dân chúng, như đã cho thấy qua kinh nghiệm của cuộc điều tra trong hai tháng của tờ *Press Enterprise ở* Riverside (Tiểu Bang California) về Viện Đại Học Riverside. Loạt bài này bắt đầu như sau:

Bốn năm trước, nó vẫn là Trường Kinh Doanh Riverside mặc dầu nó đã hoạt động được 73 năm rồi.

Ngày nay, nó là Viện Đại Học Riverside và không những nó chỉ có một trường kinh doanh mà còn có thêm trường luật khoa, trường báo chí, trường đào tạo kỹ sư và giảng dạy các nghề tự do, và có nhiều chương trình hoạt động cho cộng đồng.

Trong thời gian ngắn hoạt động dưới danh nghĩa một Viện Đại Học, nó đã có gấp đôi số sinh viên ghi danh, được mở rộng với nhiều tiện nghi và được sự ủng hộ của một số nhà lãnh đạo cộng đồng.

Nhưng nó lại có những lề lối làm việc khả nghi trong việc tuyển chọn sinh viên và trong vấn đề tài chính, gặp khó khăn với nhiều hiệp hội và cơ quan công quyền nên bị nghi ngờ nhiều trong cộng đồng.

Nó có xứng đáng với vai trò giáo dục không, nhất là đối với những người đi tìm cơ may để được học cao hơn?

Nó vẫn còn là một trường kinh doanh bành trướng thành một viện đại học hay không? Hay nó chỉ là một xưởng làm bằng cấp?

Hậu quả xảy ra sau loạt bài của tờ *Press Enterprise* rất tai hại cho Viện Đại Học Riverside. Cơ quan Giáo Dục Hoa Kỳ ngưng chương trình cho trường vay tiền với bảo đảm. Ông Chưởng Lý Tiểu Bang California đưa Viện Đại Học đó ra tòa, Cơ Quan Hành Chính của các Cựu Chiến Sĩ không ủng hộ trường nữa. Và chỉ trong một thời gian ngắn trường phải đóng cửa,

Loạt bài chiến dịch có hại không? Rất ít chiến dịch làm tăng một cách cụ thể số lượng phát hành của một tờ báo. Trên thực tế, vài chiến dịch đã làm giảm sút quảng cáo. Thí dụ một tờ báo ở vùng bờ biển miền

https://thuviensach.vn

Tây mở một chiến dịch công kích những người bán xe cũ đã mất nhiều quảng cáo trong một thời gian. Và trong một trường hợp "cổ điển", tờ *Wall Street Journal* đã tiết lộ quá sớm những mẫu xe mới trong khi những mẫu xe cũ vẫn còn đang bày bán và Công Ty General Motors đã rút lại những quảng cáo mà công ty dành cho tờ báo đó. Một chủ biên ở một thị trấn nhỏ dù cố gắng đã thất bại trong một chiến dịch có mục đích rất tốt vì chiến dịch này không được hưởng ứng lắm.

Thật ra, một chiến dịch trên báo chí không phải là chuyện dễ. Cũng không phải bất cứ việc gì quan trọng trong cộng đồng đều có thể hoàn tất nhanh chóng và ít tốn tiền bằng cách chỉ dùng sự báo động để nhấn mạnh. Nhiều chiến dịch được thành công bằng công việc tận tụy, liên tục và được chủ bút chủ nhiệm kiên quyết hỗ trợ. Đó là trường hợp của tờ *Courier-Journal ở* Louisville tranh đấu để tăng cường các luật lệ ở Kentucky chống lại ngành hầm mỏ. Việc này kéo dài suốt bốn năm trước khi nền lập pháp Kentucky thông qua một đạo luật về hầm mỏ có thể nói được là "cứng rắn nhất ở Mỹ".

Vấn đề không phải là báo chí mở chiến dịch có bị thiệt hại hay không mà là nó có cần thiết hay không. Câu trả lời nhất định phải là có.

HƯỚNG VỀ TƯƠNG LAI

Sự thay đổi lớn của báo chí trong hơn một phần tư thế kỷ vừa qua vẫn là niềm tin tưởng của những người liên hệ sâu xa tới việc săn tin thu thập, phân phối và trình bày tin tức. Bởi lẽ dù người ta gán cho tin tức ý nghĩa nào, nó vẫn là điều mà các nhà báo đã viết ra. Ngày nay, với sự gia nhập của một lớp nhà báo mới, phần lớn có học đại học và có nhiều bằng cấp, việc làm tin cũng thay đổi nhiều. Lại thêm có sự lấn ấp của truyền hình trong việc cung cấp tin tức bằng hình về những biến cố quan trọng như du hành không gian hay chiến cuộc, đã đưa thêm một yếu tố mới vào lãnh vực báo chí. Cho nên, dù sao các nhật báo và tạp chí cũng phải cố gắng trình bày tin tức sâu sắc hơn, tạo thêm bối cảnh và giải thích tin tức kỹ càng hơn. Sự phát triển dù chậm nhưng có ý nghĩa mà quần chúng đòi hỏi trong việc cải tiến báo chí đã chứng tỏ tất cả nỗ lực đang được thực hiện.

Dĩ nhiên, đây không có nghĩa là ngành truyền hình thương mại nhất đán giải quyết được những vấn đề trọng đại. Truyền hình phải tiến xa trong việc sáng tạo các chương trình thời sự để được sâu sắc hơn những chương trình hiện đang thực hiện. Truyền hình của chính phủ cũng không thể hoàn tất trong một hoặc hai năm những gì mà các hệ thống truyền hình thương mại đã cố gắng thực hiện khi còn hăng say trong hơn 20 năm. Còn về báo chí, loại báo giật gân vẫn chưa thất nghiệp. Chỉ cần đi ngang liếc qua một sạp báo, ta có cảm tưởng rằng có nhiều tạp chí loè loẹt, rẻ tiền hơn là những loại đứng đắn.

Tuy nhiên, ý kiến đang thịnh hành, ít nhất cũng trong hình thái tư tưởng, là báo chí chỉ có thể kiếm lợi nhất thời bằng cách làm những tin nhằm tăng thêm số bán hoặc lôi cuốn khán giả bằng những yếu tố bất ngờ và giật gân. Ở đây, có một điểm mà ngay cả những người ít hiểu biết nhất cũng không còn bị xúc động, nhưng chỉ giữ thái độ lãnh đạm. Báo chí phải đại diện cho một cái gì nếu nó muốn được kính trọng. Không kém việc điều khiển một công quyền, công việc khó khăn của báo chí loan tin cho dân chúng là một hành động phải được dựa trên niềm tin chân thành, Do đó, không thể không nghĩ rằng quan niệm báo chí là một dịch vụ công cộng là do ở sự gia tăng hiệu năng của nó. Ngày nay, báo chí là một huynh hướng. Ngày mai, nó sẽ thiết yếu.

https://thuviensach.vn

PHẦN PHỤ LỤC

Phụ lục I: DANH TỪ BÁO CHÍ

1. Báo in
2. Báo phát thanh

Phụ lục II: DẤU HIỆU SỬA BÀI

Phụ lục III: QUI CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

https://thuviensach.vn

PHỤ LỤC I. MỘT SỐ DANH TỪ BÁO CHÍ

BÁO IN (PRINT JOURNALISM)

A copy: *Phần A.* Còn gọi là *A Matter.* Một phần của bài báo căn cứ vào tài liệu có sẵn và sau đó hoàn tất bằng phần mở. Phần này có thể hủy bỏ (xem chữ *B Copy)*
Ad: chữ viết tắt của Advertisement: *Quảng cáo.*
Add: Phần thêm của bài báo đã viết sẵn.
Advance: *Bài viết trước,* Bài báo căn cứ vào tài liệu nói về một biến cố sẽ xảy ra. Thí dụ: Bản sơ thảo về một buổi diễn thuyết hoặc về một cuộc diễn binh, vân vân.
Agate: *Chữ cỡ Agate, cỡ* chữ 5½. Tính theo đơn vị quảng cáo thì 14 hàng cỡ chữ Agate tương đương một cột một "inh" (inch).
AMs: *Báo buổi sáng.*
Angle: *Khía cạnh.* Chiều hướng dẫn nhập một bài báo; còn dùng để chỉ các phần khác nhau của một bài báo.
ANPA: Tên tắt của American Newspaper Publisher Association: *Hội Chủ Báo Hoa Kỳ.*
AP: Tên tắt của Associate Press, một hãng Thông Tấn Hoa Kỳ.
ART: *Hình trên báo,* Tất cả các hình ảnh trên báo.
Assignment: *Công tác.* Công việc trao cho một ký giả.
Automatic Typesetting: *Sắp chữ tự động.* Hệ thống sắp chữ tự động bằng băng đục lỗ.
Bank: *Dòng tít nhỏ.* Còn gọi là *Deck.* Một dòng tít thường được in dưới dòng tít lớn.
Banner: *Tít măng-sét.* Một hàng tít lớn chạy suốt trang Nhất cỡ bốn cột trở lên. Đôi khi còn gọi là *Streamer.* Thường lẫn lộn với một "*binder"* một tít lớn chạy suốt hàng đầu trang trong.
B copy: *Phần B.* Còn gọi là *B Matter.* Một phần của bài báo căn cứ vào tài liệu có sẵn và sau đó bổ túc thêm phần *A* và một phần mở. Nhiều tờ báo không đăng *phần A* mà đăng *phần mở* và *phần B.*
Beat: *Tin độc đáo.* Đôi khi có nghĩa là một số các địa điểm mà một phóng viên thường đến săn tin.
Ben Day: *Phương pháp Ben Day.* Ben Day là tên của vị Chủ nhiệm tờ *New York Sun.* Theo phương pháp này người ta dùng cái khuôn mờ có những chấm hoặc đường kẻ dùng làm bối cảnh cho hình ảnh, chữ hoặc những đường kẻ trong việc khắc hình.
BF: Chữ viết tắt của Bold-Face: *Chữ Mập.* Một kiểu chữ lớn và đậm hơn kiểu chữ thường.
Body: *Thân bài.* Phần kế tiếp phần mở của một bài báo.
Box: *Bài đóng khung.* Bài ngắn được đóng khung. Ngày nay, có nhiều bài đóng khung chỉ có hai đường biên trên và dưới. Những bài đóng khung nhỏ ở giữa bài đóng khung lớn gọi là bài xen kẽ (drop-ins).
Bulldog: *Báo phát hành sớm..*
Bulletin: *Tin vắn quan trọng.* Một bản tin ngắn gồm khoảng từ 40 đến 50 chữ.
Byline: Bài báo có ký tên tác giả.
Caps: Chữ viết tắt của Capital letters: *Toàn Hoa.* Đôi khi còn gọi là *upper case.*
Caption: *Lời chú giải.* Phần chú thích dưới một hình ảnh, một hí họa.
C & LC: Chữ viết tắt của Caps and Lower Case: *chữ hoa và chữ thường.*
Chase: *Khuôn.* Trang báo mẫu bằng kim khí trên đó người ta sắp chữ.
City editor: *Chủ biên đô thành.* Ở Hoa Kỳ, đó là vị chủ biên của bản tin tức ở một thành phố. Còn ở Anh, thì đó là viên giám đốc tài chính của tờ báo — (chữ City phải viết hoa).
Cityroom: *Phòng tin tức.* Nơi tập trung tin tức bài vở nghĩa là nơi điều hành công việc làm tờ báo.
Clip: *Báo cắt.* Người Anh gọi là ***cutting***.

https://thuviensach.vn

Center spread: *Trang giữa.* Còn được gọi là *double truck* trong những tờ báo khổ nhỏ. Đó là hai trang ngay chính giữa tờ báo.
Copy: *Bài báo.* Bài đó các phóng viên viết.
Copydesk: *Tòa soạn.* Nơi các bài được tập trung để sửa chữa, cắt xén và đặt tít. Không nên lầm lẫn với phòng sửa bản "vỗ" (morasse).
Copye ditor: *Thư ký tòa soạn.* Còn gọi là *copyr eader,* có nhiệm vụ sửa chữa và đặt tít các bài. Không nên lầm lẫn với những người sửa "bản vỗ" (proofreader).
Correspondent: *Thông tín viên.* Khi một phóng viên đi săn tin ở một nơi khác, thỉnh thoảng anh ta tự gọi là thông tín viên. Trong ngành truyền thanh và truyền hình, thông tín viên thường quan trọng hơn phóng viên.
Cover: *Làm tin.* Gồm việc săn tin, sắp xếp và viết tin.
Credit line: *Dòng xuất xứ.* Dòng ghi chú về xuất xứ của một bức hình hoặc một tranh hí họa.
Crop: *Xén.* Cắt giảm kích thước của một bức hình trước khi đặt vào khuôn in.
Crusade: *Loạt bài xách động hoặc công kích.* Còn được gọi là một chiến dịch (campaign) hoặc một xê-ri (series), một thiên phóng sự (long reporting job). Đó là một nỗ lực của toàn ban biên tập nhằm thuyết phục quần chúng hành động hoặc từ chối hành động trong vài vấn đề liên hệ tới quyền lợi chung.
Cub: *Tay mơ.* Ký giả chưa thạo việc (thiếu kinh nghiệm), thường dùng cho phóng viên chưa lành nghề. Danh tư này thông dụng trong quân chúng, nhưng với báo chí thì đó là phóng viên tập sự.
Cut: *Bản kèm hình.* Còn được dùng để chỉ tất cả các loại hình ảnh đăng báo.
Cutlines: *Chú thích hình.* Một phần của lời chú giải (caption) giới thiệu bức hình, thường được in đậm.
Dateline: *Nơi săn tin.* Địa điểm gửi các bản tin. Ngày nay, nhiều tờ báo đã bỏ không để ngày trên các bản tin đó.
Deadline: *Hạn chót.* Thời hạn chót cho các bài phải góp. Có nhiều hạn kỳ khác nhau đối với phòng tin, tòa soạn và phòng sắp chữ.
Deskman: Một *trưởng biên* trong tòa soạn.
Dingbat: *Trang trí bằng chữ.*
Dope story: *Tin phong thanh.* Cũng gọi là *think piece*; tin căn cứ trên dư luận đáng tin cậy và sự việc có thể xảy ra theo chiều hướng đó.
Dummy: "*Ma-két*". Phác họa bố cục của các bài, tranh ảnh, trên trang báo.
Dupe: Phó bản. Còn gọi là *blacksheet.*
Ears: *Tai.* Những khung ở hai bên của tờ báo nơi trang Nhất, mà thường khung bên này đăng vài tin về thời tiết, khung kia là tên của lần phát hành trong ngày, hoặc ghi những tin quan trọng hoặc quảng cáo.
Edition: *Ấn bản phát hành.* Đó là ấn bản sau khi đã được sắp xếp, sửa chữa các trang kể cả trang Nhất.
Editorial: *Xã luận.* Quan điểm của tờ báo về một tin tức, nhằm tạo hay ảnh hưởng đến tư tưởng quần chúng.
Em: Em.Bơn vị đo lường của chữ in — nó có thể dùng thay cho chữ *pica.* Nguyên thủy của nó là một hình vuông của bất cứ cứ chữ *in* nào. Một EM là một hình vuông có cạnh khoảng 4,2 mm (1/6 inch).
En: *En.* Một đơn vị đo lường của chữ in. Một En bằng 1/2 Em. Còn gọi là *Nut* để tránh sự lầm lẫn khi phát âm.
File: *Gửi tin.* Việc chuyển tin về trung tâm tin tức hoặc tin được đánh đi từ trung tâm này ngoại trừ trường hợp mang tay.
Filler: *Bài trám.* Những khoảng nhỏ. để trám ngoài cột báo, trong những bài báo lớn thì dùng để bít kín những cột báo. Chữ Filler còn được biết bằng những danh từ như: AOT viết tắt của chữ *any old time* (bất cứ câu chuyện nào), CGO viết tắt của chữ *can go out* (có thể in), và một số thành ngữ hoàn toàn địa phương.
FIag: *Măng-sét.* Tên của tờ báo in ở trang Nhất.
Flash: *Tin chớp nhoáng.* Đối với tin tức tổng quát, đây là một bản tin vắn gồm ít chữ, mô tả một biến cố

https://thuviensach.vn

bất chợt. Nó chỉ gồm nơi gửi, một bài không quá sáu chữ, chữ ký của người gửi, và ngày giờ gửi. Trong lãnh vực thể thao, tin chớp nhoáng được dùng cho những kết quả chung cuộc.
Folio: Số trang và tên của tờ báo.
Folo: *Bài nối tiếp*. Còn gọi *follow, follow-up, follow-story.* Một bài tiếp theo về một biến cố sau một thời gian gián đoạn.
Fudge: *Tin giờ chót*. Còn gọi là *stop-press* hay *last minute news*. Cách thức in tin giờ chót bằng máy rotative, dùng quen — nên được hiểu là tin giờ chót.
Future book: *Sổ công tác dự trù*. Sổ để ghi các biến cố trong tương lai. Các đề mục được ghi vào số này gọi là*Futures*.
Gang coverage: *Săn tin tự do*. Sự tường thuật một biến cố lớn bởi một số đông người không hạn chế, đổi lại tường thuật từng nhóm (pool coverage).
Handout: *Tin phát sẵn*. Tiếng dùng chỉ các tài liệu viết sẵn để phổ biến.
Head: *Tít*. Tên gọi chung các nhan đề bài báo.
Hellbox: *Hộp chữ cũ*. Hộp chứa các chữ không dùng được.
Hold for release: *Bài chờ lệnh*. Còn gọi W.O. hoặc *wait order*. Chỉ thị ghi trên bản tin chưa được lệnh sử dụng.
HTK: *Chờ tít*. Viết tắt của chữ *Head to Kum* (theo cách đọc của thợ in). Chỉ thị này thường được viết trên một bài đã sửa chờ đặt tít.
Human interest: *Tin nhân cảm*. Tin hoặc ký sự có tính cách gợi cảm, hoặc dí dỏm.
Insert: *Bài chèn*. Bài viết thêm vào một bài báo. Bài đó viết như thế nào để có thể đặt vào bất cứ nơi nào giữa phần cuối của đoạn đầu và phần đầu của đoạn cuối.
Italic: *Chữ nghiêng (xiên)*.
Jim-dash: *Gạch dài*. Gạch dài cỡ 3 em.
Jump: *Bài sang trang*. Phần tiếp của một bài ở trang khác.
Jump line: *Dấu nối tiếp*. Dòng chữ hay dấu hiệu cho biết bài nối tiếp ở trang sau hoặc trang trước.
Justify: *Trám chỗ*. Thêm vào cho đủ một dòng, một cột hay một trang xếp chữ in.
Kill: *Bỏ*.
Layout: *Trình bày*. Sự sắp xếp các hình ảnh trên trang báo.
Lead: *Phần mở đầu* một bản tin, có thể dài một câu, một đoạn, hoặc nhiều đoạn, tùy thuộc vào sự phức tạp liên hệ (của nội dung bản tin).
Legman: *Chân chạy*. Để chỉ phóng viên, thường là những người săn tin chứ không viết tin.
Libel: *Phỉ báng*. Tội phỉ báng là sự làm ô danh một cá nhân bằng bài viết, sách báo, hoặc một hình thức rõ ràng nào đó, Nói cách khác, tội phỉ báng là bất cứ điều gì làm phương hại đến nghề nghiệp cá nhân hoặc làm cho cá nhân đó trở thành bị khinh bỉ, lố bịch, thù ghét hoặc chê trách của dư luận,
Ligature: *Chữ liền*. Hai hoặc nhiều chữ cùng loại liền với nhau, để sắp chữ cho nhanh — như ae, fi, ph...
Lobster: *"Ca buổi sáng"*. Phiên làm việc ở tòa báo hoặc hãng tin, thường bắt đầu từ nửa đêm và kéo dài suốt tới khoảng 10 hay 11 giờ sáng. Những thời khoảng từ nửa đêm đến 8 giờ sáng, 1 giờ sáng tới 9 giờ sáng, 2 giờ sáng tới 10 giờ sáng thường gọi là ca sáng hoặc phiên sáng.
Lockup: *Giờ lên khuôn*, Hạn chót đem các bát chữ từ phòng sắp chữ sang phòng đúc chữ.
Logotype: *Chờ đúc sẵn*. Những chữ thường dùng được đúc sẵn để xếp chữ cho nhanh. Thí dụ: AP, UPI, AFP... tên các hãng thông tấn.
Lowercase: *Chữ thường*. Mẫu tự thường (không phải chữ hoa).
Makeup: *Sắp bài*. (trên trang báo). Công việc sắp đặt các bài vở trên khuôn khổ tờ báo hoặc tạp chí của phòng sắp chữ.
Markup: *Bàn vỗ có dấu sửa*. Không nên lầm với bản vỗ chưa được sửa (proof).
Masthead: *Danh biểu:* Khung ghi chú tên chủ báo, địa chỉ, nhà in, vân vân, thường đặt ở trang bình luận.
Matrix: *Khuôn*
https://thuviensach.vn

Morgue: *Phòng lưu trữ tin đã đăng*
Must: *Phải đăng*: Khi chữ này được ghi trên bản thảo (nguyên cảo) có nghĩa là bài này phải được đăng. Chỉ những chủ bút thẩm quyền mới có thể ghi chữ "phải đăng".
New lead: *Phần mở mới*. Còn gọi là *Newtop, Nulead* hay *NL*. Đó là một đoạn mở đầu mới của một bản tin đã gửi đăng hay đã được đăng trên mặt báo; phần này được viết sao cho ăn khớp với bản cũ, ở một đoạn văn đặt ở phần cuối của phần mở mới. *Lead all* là một đoạn mở ngắn hợp với nội dung các phần mở mới.
Obit: *Ai tín*. Một tin gồm một tiểu sử dài vừa đủ, tùy theo tầm mức quan trọng của đề mục tin.
Overnight: *Bài hôm sau*. Còn viết là *overnite hay overniter*. Đó là một bản tin do phóng viên gởi về hay bài viết lại dùng cho ấn bản đầu tiên của tờ báo phát hành chiều hôm sau hoặc dùng cho mỗi đợt chuyển tin. Dùng cho báo buổi sáng, *ovenight* chỉ một công tác phải được thực hiện ngày hôm sau.
Overset: *Chữ còn thừa (nhà in)*. Chữ in còn lại sau khi sắp xong ấn bản.
Pi: *Xếp chữ sai*. Xếp ngược hoặc xếp lộn kiểu chữ.
Pica: *Chữ Pica*. Kiểu chữ cỡ 12 (4,2mm) Cũng gọi là một EM (dù rằng về phương diện kỹ thuật chữ này dùng không dúng).
Pickup: *Tin gián tiếp*. Bài viết của một phóng viên không trực tiếp tham dự biến cố, nhưng viết bài dựa vào tin tức do một nguồn cung cấp đáng tin cậy.
Pickup line: *Dòng nối tiếp*. Dòng ở đầu bản điện tín gồm chữ ADD, nơi đánh bản tin và một vài chữ cuối của trang trước. Dòng này để xếp lại toàn bản tin theo thứ tự.
Pix: *Hình ảnh*. Chữ tắt, của chữ "Pictures."
Play: *Bài trí*. Cách trình bày một bài báo hoặc hình ảnh mà không thay đổi nội dung.
Point: *Điểm*. Một đơn vị đo lường căn bản dùng trong ngành in, tương đương với 1/72 inch.
PMs: *Báo buổi chiều*.
Pool: *Tổ hợp*. Một hay một nhóm ký giả được chọn lựa để làm tin chung cho tất cả.
Precede: Lời *tòa soạn*. Một đoạn văn ngắn giới thiệu bài báo và được phân biệt với bài báo bằng một gạch ngang.
Printer: *Máy viễn ấn*. Còn gọi là Teletype hay TWX.
Proof: *Bản vỗ* hay "mo-rát".
Query: *Tin gửi đăng*. Điện văn ngắn do thông tín viên gửi đăng báo.
Replate: *Sửa trang*. Còn gọi là *Makeover* hoặc *Extra*. Công việc sửa lại một hoặc nhiều trang báo giữa hai lần xuất bản.
Rewriteman: *Người cải biên*. Nhân viên tòa báo hoặc hãng thông tấn có nhiệm vụ sửa chữa bài của các phóng viên hoặc viết lại bài dựa trên các sự kiện do thông tín viên điễn về.
Rocket: *Điện khẩn,* Câu hỏi khẩn tòa soạn gửi cho phóng viên.
Run: *Tin độc đáo,* Xem chữ BEAT.
Running story: *Tin chạy đủ*. Cách thức viết tin theo thứ tự Lead - A copy - B copy. Thường chỉ một biến cố theo thứ tự thời gian với các phần mở kế tục khi tin tức thay đổi.
Runover: *Sang trang*. Một tên khác dùng cho chữ *jump* hoặc sự liên tục từ trang này sang trang khác.
Schedule: *Lịch công tác*.
Scoop: *Tin độc đáo,* (Xem chữ *beat)*.
Shirttail: *Tin thêm,* Phần bổ sung vào một bản tin và đặt tách rời bằng một gạch ngang.
Short: *Tin ngắn* (vắn).
Sidebar: *Tin liên hệ*. Bài riêng có liên hệ đến một đề tài chính.
Situationer: *Tin sự kiện*. Tin mô tả một sự kiện đặc biệt khác với tiếng *background,* là tin mô tả bối cảnh sự kiện có hoặc không có lời bình giải.
Slot: Bàn giấy của tổng thư ký tòa soạn. *Slotman* là tổng thư ký tòa soạn.
Slng: *Danh hiệu*. Tên của một bài được dùng lại ở các phần kế tiếp trên bất cứ trang nào của tờ báo.
https://thuviensach.vn

Split page: Phần hai của trang đầu được chia hai.
Spread: *Bài quan trọng trang trong.* Bài có tít lớn đặt trên đầu trang trong. **Stereotype**: *Bản kẽm.* Khuôn chữ có bề mặt cong được lắp vào máy in Rotative.
Stet: *Lệnh giữ nguyên.*Chỉ thị của chủ biên hoặc thợ in để "giữ nguyên" phần của bản tin, một câu hoặc chữ đã bị bỏ đi vì chữa lầm.
Stick: Loại chữ in cữ hai inches.
Stringer: *Phóng viên bất thường xuyên.* Còn gọi là *tipster,* Một phóng viên được trả lương theo từng bài viết.
Swing shift: *Ca luân phiên,*
Take: *Bát chữ.* Một trang của bài báo, có thể gồm ít dòng hoặc một đoạn
Thirty: Chấm hết. Ký hiệu Morse của điện tín viên dùng thay cho chữ "Hết", ngày nay ít khi dùng, để chỉ phần cuối bản tin. Thường thường, chữ này được dùng thay bằng những ký hiệu như sau XXX hoặc bằng các chữ đầu tên người viết và thời điểm viết xong bản tin.
Tight: *Đầy bài.* Trang báo đã đầy, có nghĩa là không còn chỗ để đăng thêm tin.
Trim: *Cắt.* Cắt ngắn bớt một bản tin.
Turn Rule: Chờ tin thêm. Đôi khi viết tắt là Rule hay T.R.. Khi chữ này được dùng làm chỉ thị ghi trên bản tin, có nghĩa là thợ in phải tìm xem những chỗ thay đổi trong bản tin. Như vậy "TR for NULEAD STORM" có nghĩa là phải chờ phần tin thêm lần thứ nhì vào bản tin về một trận bão hoặc "TR for NULEAD STORM" có nghĩa là phải chờ phần mở mới cho bản tin nói về một trận bão. Nhưng chỉ thị chờ tin thêm phải được xếp thành chữ và thợ in sẽ vứt đi khi làm xong chỉ thị.
UPI: Tên tắt United Press International, một hãng thông tấn của Mỹ.
Wrapup: Tin tóm lược. Còn gọi là *Roundup*. Bản tóm tắt những biến cố xảy ra trong một hoàn cảnh tin được tường thuật tổng quát.
Wireservise: Hãng tin.

BÁO PHÁT THANH (BROADCAST JOURNALISM)[88]

ABC: Tên tắt của American Broadcasting Comany, tên một hãng truyền thanh và truyền hình lớn tại Hoa Kỳ.
Academy leader: *Lít-đơ.* Đoạn phim ghi chú bằng giây được nối liền với phim thời sự làm phần dẫn nhập.
Anchor man: *Trưởng bản tin tức.*
Arbitron: Dụng cụ thăm dò khán thính giả do Văn Phòng Nghiên Cứu Hoa Kỳ sử dụng (American Research Bureau).
Asmospherics: *Nhiễu loạn không khí.*
Audio: *Sự phát và nhận âm thanh.*
Audio frequency: *Tần số mà tai con người có thể nghe được.*
Audiometer: Dụng cụ thăm dò khán giả do Công Ty A. C. Nielsen sử dụng.
BBC: Tên tắt của British Broadcasting Corporation một tổ chức truyền thanh và truyền hình lớn tại Anh Quốc.
Back timing: *Thời lượng tin chót.* Thời lượng chính xác được ấn định trước của đoạn kết trong một chương trình tin tức giúp quyết định lúc nào phải khởi sự đoạn này để kết thúc chương trình đúng giờ đã dự liệu.
Balop: *Ba-lốp.* Một tấm bìa, một tấm hình hay là một dụng cụ tương tự được chiếu lướt trên màn ảnh truyền hình.

https://thuviensach.vn

Blooper: Một sự lầm lẫn phiền toái.
Blowup: *Phóng đại*. Phóng đại toàn thể hay một phần hình ảnh, biêu đồ hoặc bản đồ.
Bridge: *Đoạn chuyển mục*. Đoạn văn chuyển tiếp giữa các phim thời sự có đề tài khác nhau.
Bring it up: *Lệnh tăng âm lượng*.
CATV: Tên tắt của cable television. *Hữu tuyến truyền hình*. Một hệ thống truyền hình cung cấp chương trình cho người thuê bao bằng đường dây để thu lệ phí hàng tháng cộng thêm phí tổn trang bị lúc đầu.
CBC: Tên tắt của Canadian Broadcasting Company. Một hãng truyền thanh và truyền hình lớn tại Gia Nã Đại.
CBS: Tên tắt của Columbia Broadcasting System. Một hãng truyền thanh và truyền hình lớn tại Hoa Kỳ.
Close up: *Cận ảnh*.Viết tắt CU.
Cathode hay Tube: *Đèn quang tuyến âm*. Một bóng đèn cung cấp hình ảnh trên một màn ảnh rộng có huỳnh quang (fluorescent) bằng tia điện tử phát ra từ âm cực.
Call letters: *Bài hiệu*.
Communications Satellite (viết tắt COMSAT). *Vệ tinh viễn thông*. Vệ tinh được đặt vào quỹ đạo quanh trái đất để làm dễ đàng sự chuyền dữ kiện bằng tín hiệu truyền thanh truyền hình và vô tuyến điện thoại. Vệ tinh đầu tiên Echo 1 được phóng đi vào năm 1960. Những vệ tinh khác: Telstar, Relay, Syncom.
Coaxial Cable: Ống đồng dài chứa đựng nhiều dây dẫn điện có thể dùng để chuyển cùng một lúc các tín hiệu truyền hình, điện thoại và điện tín.
Compatibility: *Tương hợp*. Hệ thống làm cho máy VTTH đen trắng nhận được hình ảnh đen trắng của các tín hiệu truyền hình màu.
Cue: *Dấu hiệu khởi đầu*. Dấu hiệu trong bản văn, hoặc bằng tay hoặc bằng lời để khởi đầu hoặc chấm dứt lời nói, hoạt động, phim, bằng từ tính, tiếng động, âm nhạc hoặc các phần của một chương trình.
Cut: (Bông từ): *Cắt bỏ, ngưng lại*.
(Danh từ): *Một trong nhiều chương trình được thu vào cùng một cuốn băng từ tính*. Thí dụ: Cut I, Cut II, vân vân.
Cutaway: cảnh phụ. Những cảnh phụ được ghép thêm vào hoạt động chính.
Dead area: *"Vùng chết"*. Còn gọi là Spot. Những vùng khó nhận tín hiệu, khó bắt đài.
Diode: *Đi-ốt*. Bèn hai phân tử hoặc hai chất bán dẫn, đòi điện xoay chiều thành điện một chiều.
Double projection: *Máy chiếu đôi*. Hệ thống dùng hai máy chiếu phim, một cho âm thanh và một cho hình ảnh, để sản xuất một đoạn phim thời sự có âm thanh.
ECU: Chữ tắt của Extreme Close Up. *Cận ảnh cực điểm*.
ET: Chữ tắt của Electrical Transcription. *Sang bằng điện*. Cách thức in phó bản, phim ảnh, băng từ tính, vân vân, bằng điện.
ETV: Chữ tắt của Educational Television. *Truyền hình giáo dục*.
Easel shot: *Tĩnh vật*. Còn gọi là LIMBO. Một vật như một tấm hình, một biểu đồ hay một bản đồ được thu hình trong phim trường.
Electron: *Điện tử*. Thành tố âm của nguyên tử.
Ether: *Ê-te*. Vùng thượng tầng không khí hoặc chất liệu trong vùng đó.
FCO: Tên tắt của Federal Communications Commission: *Ủy Hội Viễn Thông Liên Bang*.
FM: Chữ tắt của Frequency Modulation. *Biến điện tần số*. Một hệ thống phát thanh hầu như không có ký sinh âm. Nó điều chỉnh tần số của làn sóng phát thanh theo âm thanh được chuyển đi, trái ngược với AM, biến điện biên độ, điều chỉnh làn sóng theo sự phát khởi tối đa.
Fading: Biến đổi âm thanh hoặc hình ảnh trong chương trình phát thanh, phát hình. (*Fade in*: Rõ dần;*Fade out*: Mờ dần).
Feedback: Tiếng hú hoặc tiếng ù do việc đặt máy vi âm sát miệng xướng ngôn viên quá gần.
Fidelity: *Trung thực*. Mức độ chính xác của âm thanh hoặc hình ảnh được tái tạo trên truyền thanh và truyền hình.
https://thuviensach.vn

Flipcard: *Băng lật*.Tấm bảng ghi tài liệu như biểu đồ, hình ảnh, chữ số, vân vân, có thể lật giở trước máy thu hình trong phim trường.
Fluff : *Đọc lỗi*. Một lỗi lầm khi nói hoặc đọc từ một bản văn.
Frame: Một trong một loạt hình ảnh trên phim; khi chiếu, có từ 24 đến 28 hình ảnh xuất hiện trong một giây.
From the top: *Bắt đầu lại từ đầu*.
Facsimile: *Phương pháp* hoặc *hệ thống truyền chân*. Phương pháp hoặc hệ thống phát chuyền bằng điện tử các tài liệu viết in hoặc bằng hình ảnh. Tại Nhật Bản, hệ thống này được sử dụng thường xuyên để tái tạo các ấn bản của nhật báo Asahi tại Tokyo, Sapporo ở đảo Hokkaido về phía bắc và nhiều nơi khác. Phương pháp này được sử dụng trong nhiều lãnh vực tại Anh-Mỹ.
Geiger Counter: Dụng cụ thăm dò phóng xạ.
Generator: *Máy phát điện*. Máy đổi cơ năng thành điện năng.
Ground: *Dây đất*. Sự nối liền từ máy thu thanh xuống đất.
Heaviside layer: *Tầng Heaviside*. Còn gọi là tầng Kennelly - Heaviside. Đó là tầng khí quyển dẫn điện bắt đầu từ 40km trên mặt đất giúp cho làn sóng phát thanh truyền đi xa.
HF: Chữ tắt của High Erequency. *Tần số cao*. Tần số là số toàn thể chu kỳ của dòng điện xoay chiều xảy ra trong một giây. Tần số cao bao gồm từ 6.000 đến 30 000 kilo chu kỳ.
Iconoscope: *Icon*. Một bóng đèn của máy thu hình dùng tia điện tử để đổi sự phát hình ảnh thành tín hiệu truyền hình.
Image orthicon tube Viết tắt 10 Tube. *Đèn 10*. Một bóng đèn của máy thu hình tân tiến hơn loại Iconoscope.
Interlock: Hình ảnh và âm thanh được chiếu riêng biệt nhưng được điều chỉnh làm sao để có hình ảnh và âm thanh đồng bộ. Thí dụ: 16m/m color interlock = Phim màu 16 ly đồng bộ.
Interference: *Giao thoa*. Ảnh hưởng hỗ tương của hai làn sóng điện.
Intro: *Phần giới thiệu*. Phần giới thiệu của một đoạn phim hoặc bằng từ tính của một chương trình dưới hình thức chữ hoặc lời.
Jamming: Giao thoa làm ngăn trở việc tiếp nhận tín hiệu.
Jimp cut: Những sọc ngang chuyển động liên tục bất ưng trên màn ảnh truyền hình.
Kenotron: Một bóng đèn điều chỉnh điện tử.
Kinescope: Một bóng đèn tiếp thu hình ảnh trực tiếp hoặc bằng phóng chiếu. Còn gọi là "Kinnie", một cuốn phim được thực hiện bằng máy Kinescope trong một chương trình đang diễn tiến.
Kilowatt: "*Ki-lô-vát*". Một đơn vị điện năng. Một watt là công suất của một ampère dưới áp suất một volt. Một kilowatt là một ngàn watt.
LS: Chữ tắt của Long Shot. *Viễn ảnh*.
LASER: Chữ tắt của Light Amplilication by Stimulated Emission of Radiation. *Tia sáng Laser*.
Level: Âm lượng được phát thanh.
Live: *Trực tiếp truyền thanh hoặc truyền hình*.
Live mike: *Máy vi âm mở*.
Limbo: Xem chữ EASEL SHOT.
Long wave: *Làn sóng dài*. Làn sóng phát thanh với chiều dài bằng hoặc hơn 600 thước và tần số dưới 500 kilo chu kỳ.
LF: Chữ tắt của Low Frequency. *Tần số thấp*. Một tần số thấp hơn tần số phát thanh, thường từ 10 đến 100 kilo chu kỳ, mà tai con người có thể nghe được; một tần số nghe được.
MCU: Chữ tắt của Medium Close Up. *Cận ảnh trung bình*.
MS: Chữ tắt của Medium Shot. *Trung ảnh*.
Microwave: *Vi-ba*. Làn sóng điện từ rất ngắn, thường dài từ 1 đến 100 cut; căn bản của hệ thống vi điện tử trong sự thu phát trên đường thẳng và khoa học không gian.
https://thuviensach.vn

Monnchrome image: *Hình ảnh đen trắng.*
Monitor: Xem hoặc nghe một chương trình.
NAB: Tên tắt của National Association of Broadcasters. Hiệp Hội các nhà truyền thanh, truyền hình quốc gia.
NBC: Tên tắt của National Broadcasting Company, tên một hãng truyền thanh, truyền hình Hoa Kỳ.
Newsfilm: *Phim thời sự.* Phim quay các biến cố thời sự để chiếu trên hệ thống truyền hình. Sau khi rửa, phim âm được dùng để in một dương bản để phát hình.
Night effect: *Ảnh hưởng đêm.* Sự giảm thiểu cường độ tín hiệu phát hoặc thu sau khi mặt trời lặn, gây nên do sự biến chuyển của tầng khí quyển ion hóa (ionosphere).
On camera: Ghi chú trên bản văn những gì sẽ được trình chiếu.
Out cue: *Dấu hiệu chấm dứt.* Một vài chữ cuối cùng trong âm mạch trên phim hoặc băng từ tính báo hiệu phần kế tiếp của bản tin phải được bắt đầu.
PBL: Chữ tắt của Public Broadcast Laboratory. Hệ thống truyền hình giáo dục đang được thí nghiệm.
Pan: Xoay chuyển máy thu hình, máy quay phim theo chiều ngang để bao gồm nhiều đối tượng hoặc phong cảnh.
Photoelectric cell: *Pin quang điện.* Tế bào chứa đựng một chất nhạy cảm với ánh sáng, kiểm soát sự phát của điện tử từ đèn quang tuyến âm (Cathode Ray Tube) hoặc tương tự.
Prop: *Dụng cụ trang trí,* dùng trong chương trình truyền hình tin tức hoặc tài liệu.
RP: Chữ tắt của Rear Screen Projection. *Màn ảnh sau lưng.* Dùng một màn ảnh trong suốt để chiếu hình ở phía sau lưng xướng ngôn viên truyền hình.
RPM: Chữ tắt của Revolutions Per Minute. *Số vòng xoay trong một phút,* Máy thu âm và máy hát thường có 33, 45 và 78 RPM.
Radiation: *Phóng xạ.* Sự phát các làn sóng phát thanh đi khắp mọi hướng trong không gian. Theo nghĩa rộng, danh từ chỉ mọi hình thức phóng xạ ion hóa gồm cả điện từ, nguyên tử và âm thanh.
RadioChannel: *Băng tần.* Tần số phát thanh được phép hoạt động.
Radio frequency: *Tần số phát thanh.* Tần số mà tai con người không thể nghe được, tương phản với tần số nghe được (xem chữ Low frequency),
Radiowire: *Hữu tuyến viễn ấn.* Nhiều máy viễn ấn được nối liền vào nguồn trung ương cung cấp tin tức cho truyền thanh và truyền hình vào giờ định trước.
Rollcue: *Máy chạy.* Báo hiệu dài ba đến bốn giây trước khi phim thời sự được trình chiếu trong một chương trình tin tức.
SL: Chữ tắt của Silent Film. *Phim câm.*
SOF: Chữ tắt của Sound On Film. *Âm thanh trên phim.*
SOT: Chữ tắt của Sound On Tape. Âm thanh trên băng từ hình.
Scan: Tạo ra một tia điện tử lướt nhanh trên một mặt phẳng bằng những đường liên tục sát nhau và thay đổi độ sáng sao cho hình ảnh được phát hình thật trung thực. Tại Hoa Kỳ, tiêu chuẩn là 525 đường trong 1/30 giây.
Segue: (Đọc là Seg-way). Lời đối thoại, âm nhạc chồng lên nhau, một nổi lên, một nhạt dần.
Signal: *Tín hiệu.* Điện năng chuyển vận tin tức kết hợp.
Split page: *Cách thức viết bản tin truyền hình.* Trang giấy được chia làm đôi, một bên ghi chú âm thanh một bên ghi chú hình ảnh.
Static: *Nhiễu xạ, ký sinh âm.* Ảnh hưởng do hiện tượng điện tính trong không khí gây nên, làm gián đoạn âm thanh trong các máy thu điện tử.
Still: *Tấm hình.* Một tấm hình cỡ 18x24 dùng trong truyền hình. Đôi khi dùng cả hình cỡ khác nữa.
Standby: *Bài phòng hờ.* Bài viết về một biến cố để dùng trong trường hợp không thực hiện được phin. Khi đó phải đọc bài phòng hờ.
Slng: *Danh hiệu.* Tiêu đề cho đoạn phim hoặc mỗi đoạn viết trong một chương trình truyền hình hoặc

https://thuviensach.vn

truyền thanh.
Straight up: Khi kim giây chỉ đúng số 12,
Switch: *Chuyển cảnh.* Chuyển từ nơi xẩy ra biến cố này đến nơi xảy ra biến cố khác để trình bày sự thay đổi cảnh tượng.
Switcher: *Người chuyển cảnh.* Người thi hành việc thay đổi cảnh tượng theo lệnh của đạo diễn tin tức.
TCU: Chữ viết tắt của Tight Close Up. *Cận ảnh hẹp.*
Telenews: Nghiệp đoàn phim thời sự, có tên chính thức là "Tin trong ngày" hoặc "Tin hôm nay (News of The Day).
Telop: *(Tê-lốp) (Xem* chữ *Balop).*
Transistor: Hợp chất dẫn điện, thường bằng germanium và silicon, phân cách bằng một khoảng chân không dùng để thay thế bóng đèn. Transistor được dùng để khuyến đại điện thế và thực hiện những nhiệm dụ khác của bóng đèn.
UHF: Chữ viết tắt của Ultra High Frequency: *Siêu tần số.* Gồm băng tần 14 đến 83.
UPI newsfilm: Phim thời sự do hãng United Press International phát hành.
VCU : Chữ viết tắt của Very Extreme Close-Up. *Cận ảnh tột điểm.*
VHF: Chữ viết tắt của Very High Frequency. *Tần số rất cao.* Gồm băng tần thương mại từ 2 tới 13.
VO: Chữ viết tắt của Voice Over. *Lời dẫn giải.* Lời đối thoại hoặc hoạt động trong phim trường.
VTR: Chữ viết tắt của Videotape Recorder. *Máy ghi hình.*
Video: Liên quan tới hoặc dùng trong việc thu và phát hình ảnh trên truyền hình, trái ngược với audio chỉ liên quan đến âm thanh mà thôi.
Videotape: Băng *từ hình.* Một băng từ tính có thể đồng thời ghi hình ảnh và âm thanh. Có thể xem lại và cuốn lại trong vài giây. Có thể lưu trữ vô thời hạn, xóa đi, dùng lại nhiều lần trông nhiều năm.
Vidicon: Một loại máy thu hình thường dùng cho công tác truyền mạch kín, kỹ nghệ và quân sự.
Vizmo: Một tấm bìa trong suốt cỡ 13 x 18 cm dùng để chiếu lên màn ảnh sau lưng xướng ngôn viên. Số phiếu của Vizmo là VIZS.
Viznews (hoặc là Visnews): Một nhóm thực hiện phim thời sự trong Liên Hiệp Anh gồm các nước Anh, Úc, Tân Tây Lan, Ấn Độ, v.v.
VOA: Tên tắt của Voice of America. Đài phát thanh "Tiếng Nói Hoa Kỳ" thuộc Cơ Quan Thông Tin Hoa Kỳ (US InformationAgency).
Wave: *Làn sóng điện.* Sự chuyển động điệu tử trong không gian có những chu kỳ đều đặn.
Wavelength: *Chiều dài sóng*. Khoảng cách giữa một điểm trên một làn sóng điện với một điểm tương ứng trên làn sóng điện ngay trước hoặc sau.
Wavetrap: *Lọc hình hoặc lọc âm.* Một mạch điện dùng đe loại đó những tín hiệu không cần thiết.
Wired radio: *Hữu tuyến truyền thanh*. Một hình thức truyền thanh bằng cách giữ tín hiệu qua hệ thống giây được thiết lập trước như giây điện thoại và điện tín. Hình thức truyền hình tương tự gọi là CATV (Cable Television): Hữu tuyến truyền hình.
Wrapup: *Tin tóm lược*. Lời dẫn giải hoặc phim thời sự tóm lược một biến cố quan trọng hoặc tin tức trong ngày.

https://thuviensach.vn

PHỤ LỤC II. DẤU HIỆU SỬA BÀI

Dấu hiệu	Ý nghĩa và chỉ dẫn
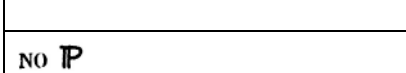	Bắt đầu một đoạn văn mới. Sử dụng dấu góc quay sang phía tay mặt (phải).
	Không xuống hàng thành đoạn văn mới.
	Câu chuyện (bài viết) còn tiếp nối. Khoanh tròn những chữ còn tiếp hoặc dùng mũi tên chỉ sang phía tay mặt.
(30) XXX # # #	Dấu chấm hết câu chuyện (bài báo). Dùng một trong ba dấu này.
Ông tổng trưởng tài chính. Unesco	Thay bằng chữ hoa. Dùng hai gạch dưới chữ hoặc những chữ muốn đổi.
Đăng trên báo Chính Luận	Thay bằng chữ nghiêng (xiên). Dùng một gạch dưới chữ hoặc những chữ muốn thay bằng chữ nghiêng.
BF (Gras)	Thay bằng loại chữ mập (đậm nét).
	Đặt dấu chấm câu. Khoanh tròn dấu chấm hoặc chữ thập chéo.
	Đặt dấu phẩy. Nên đặt một gạch chéo bên cạnh dấu phẩy ở nơi muốn đặt và ở ngoài lề thuộc dòng chữ muốn thêm dấu phẩy.
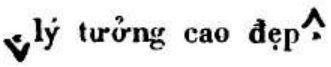	Thêm dấu ngoặc kép. Dùng dấu hiệu như trình bày ở bên.
	Thêm chữ. Dùng dấu ^ ở chỗ muốn thêm chữ
	Thêm một gạch ngang. Dùng dấu dưới gạch ngang ở chỗ muốn thêm.
	Thay chữ số hoặc chữ viết tắt bằng cả chữ (thí dụ 6 bằng sáu, TT bằng Thủ Tướng). Khoanh tròn những chữ muốn thay.
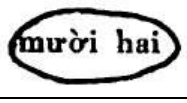	Thay bằng chữ số. Khoanh tròn những chữ muốn thay.
STET	Lấy lại đoạn văn hoặc những đoạn văn bị loại bỏ vì lầm. Dùng chữ STET ở những chỗ muốn lấy lại.
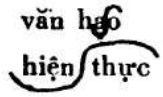	Sửa lại những chữ bị sắp lộn. Dùng dấu

https://thuviensach.vn

	Cho lùi vào từ phía trái sang phía mặt.
	Cho lùi vào từ phía mặt sang phía trái.
	Cho lùi vào cả hai bên (vào giữa).
	Sắp liền lại. Dùng dấu nối liền như chỉ dẫn ở bên.
	Cách ra. Dùng dấu cách như chỉ dẫn ở bên.
	Thay bằng chữ thường. Gạch chéo trên những chữ muốn thay bằng chữ thường.
Đứa bé ~~đẹp~~ đó. Việc này không thể ~~không thể~~ nào thực hiện được.	Loại bỏ. Gạch ngang chữ hoặc những chữ muốn loại bỏ.
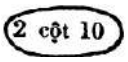	Chỉ thị cho thợ in: không dùng loại chữ đã sắp mà thay hai cột bằng cỡ chữ 10.

https://thuviensach.vn

PHỤ LỤC III. QUI CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

1. TIÊU CHUẨN NGHỀ NGHIỆP hoặc NHỮNG GIÁO ĐIỀU CỦA LÀNG BÁO

Hiệp Hội các Chủ Bút Nhật báo Hoa Kỳ
(American Society of Newspaper Editors)

Nhiệm vụ đầu tiên của báo chí là truyền đạt tin tức cho nhân loại về những cái gì mà con người làm, cảm thấy và nghĩ đến. Do đó, báo chí đòi hỏi những người hành nghề (practitioners) phải có một trình độ hiểu biết, kiến văn và kinh nghiệm sâu rộng nhất cũng như những khả năng do thiên phú hoặc do huấn luyện về quan sát và suy luận. Thêm vào tư cách là một biên niên ký, báo chí có những nghĩa vụ (obligations) không thể tách rời được là giáo huấn và dẫn giải.
Muốn làm tròn nhiệm vụ, phải có một số tiêu chuẩn hành nghề và đó cũng là những ước nguyện của báo chí Hoa Kỳ. Những giáo điều (canons) đó đã được đặt ra như sau:

I

Trách nhiệm. Quyền của một tờ báođể lôi cuốn và duy trì độc giả không thể bị hạn chế vì bất cứ lý do nào ngoài lý do phúc lợi công cộng. Việc sử dụng một tờ báo để gây sự chú ý của công chúng cũng phải dùng để định rõ ý thức trách nhiệm mà mọi nhân viên trong tòa soạn đều phải chia sẻ gánh vác. Một ký giả dùng quyền lực của mình cho lợi riêng hoặc nói một cách khác cho mục tiêu thấp hèn thì không xứng đáng với một kỳ vọng cao cả nào.

II

Tự Do Báo Chí. Tự do báo chí được coi như là một quyền sống còn của nhân loại. Đó là quyền không thể chối cãi được về việc thảo luận bất cứ cái gì không bị luật pháp cấm chỉ minh bạch, kể cả sự thận trọng của bất cứ điều lệ hạn chế nào.

III

Độc lập. Không bị gò bó bởi bất cứ sự ràng buộc nào trừ lòng trung thành với lợi ích công cộng là điều thiết yếu.

1. ủng hộ bất cứ quyền lợi riêng tư nào ngược lại với phúc lợi chung dù với bất cứ lý do nào đều không tương hợp với nền báo chí liêm chính. Những cái gọi là truyền đạt tin tức từ các nguồn tin riêng tư không được phổ biến nếu không công bố nguồn tin hoặc không chứng minh được là có giá trị của tin tức, cả về hình thức lẫn nội dung.
2. Óc bè phái, trong bài bình luận xa rời sự thật một cách rõ ràng, làm tổn thương cho tinh thần cao cả của nền báo chí Hoa Kỳ; trong tin tức, nó làm hại cho nguyên tắc căn bản của nghề nghiệp.

IV

https://thuviensach.vn

Thành thật, sự thật, chính xác. Giữ tín nhiệm với độc giả là nền tảng của tất cả các ngành báo chí xứng đáng với danh nghĩa đó.
Qua mọi khía cạnh của sự tín nhiệm, một tờ báo bắt buộc phải nói lên sự thật. Nó không thể nào được tha thứ vì thiếu sự đầy đủ hoặc thiếu chính xác trong phạm vì kiểm soát, của nó, hoặc thất bại trong việc thực thi những đức tính đó.
Những đề mục (tít) phải được hoàn toàn bảo đảm bởi nội dung của những bài báo mà chúng chế ngự.

V

Vô Tư. Cách thức làm việc chắc chắn cho thấy có sự phân biệt rõ ràng giữa tường thuật tin tức và bày tỏ ý kiến. Tường thuật tin tức phải không bị gò bó bởi ý kiến hoặc bất cứ sự thiên lệch nào.
Qui tắc này không nên đem áp dụng cho cái gọi là bài đặc biệt chỉ dùng để biện minh hoặc có chữ ký cho phép có những kết luận hoặc dẫn giải của người viết.

VI

Công bình. Một tờ báo không được đăng những lời buộc tội không chính thức làm hại danh giá và đạo đức mà không cho bị cáo có cơ hội bào chữa; cách thức làm việc đứng đắn đòi hỏi phải cho có cơ hội như vậy trong tất cả trường hợp tố cáo nghiêm trọng ngoài những biên bản của tư pháp.

1. Một tờ báo không được xâm phạm những quyền riêng tư hoặc những cảm nghĩ (của con người) nếu không chắc chắn trong việc phân biệt quyền của công chúng với sự hiếu kỳ của công chúng.
2. Đặc quyền cũng như bổn phận của một tờ báo là phải sửa chữa ngay và đầy đủ những lỗi lầm về sự kiện và ý kiến của báo đó bất cứ phát xuất từ đâu.

Đứng đắn. Một tờ báo không thể tránh khỏi tội thiếu thành thật nếu trong khi để cao tinh thần nghề nghiệp lại đi cung cấp những yếu tố có tính cách kích thích để làm căn bản cho cách thức cơ xử như đã thấy những chi tiết về tội ác và tật xấu; phổ biến những điều như vậy rõ ràng không có gì cho ích lợi chung. Vì thiếu uy quyền để bắt buộc thi hành những giáo điều của mình, báo chí có đại diện ở đây chỉ có thể bày tỏ hy vọng rằng sợ phó mặc cố ý cho những bản năng xấu xa sẽ bị công chúng không tán thành hoặc bị đóng nghiệp kết án.

2. QUI CHUẨN TRUYỀN HÌNH CỦA HIỆP HỘI QUỐC GIA CÁC NHÀ QUẢNG BÁ (TRÍCH LƯỢC)

V. Trình bày tin tức và các biến cố công cộng

TIN TỨC

1. Một chương trình thời sự của một đài truyền hình cần phải thích hợp và rất quân bình.
2. Tường thuật tin tức phải có sự kiện, vô tư và không thiên lệch.
3. Một nhà quảng bá truyền hình phải có nhận thức đặc biệt trong việc chấp nhận, phân phối và trình bày quảng cáo trong những chương trình thời sự để cho quảng cáo được phân biệt rõ ràng với nội dung của tin tức.
4. Bất cứ lúc nào, tài liệu hình ảnh và lời nói về tin tức và hình luận phải phù hợp với những điều khoản khác của những tiêu chuẩn đó ở những nơi nào mà những điều khoản này được áp dụng một cách hợp lý.

https://thuviensach.vn

5. Trong việc chọn lọc và trình bày tin tức, phải có sự đứng đắn; cần phải loại bỏ những chi tiết có tính cách bệnh hoạn, giật gân và gây kinh hoàng không cần thiết cho việc tường thuật sự kiện, nhất là khi có liên hệ với các câu chuyện tội ác và tình dục: Tin tức phải được loan đi bang cách nào mà không gây sợ hãi và kinh hoàng không cần thiết.
6. Các bài bình luận và phân tích phải được trình bày rõ ràng để không lẫn lộn với loại bài khác.
7. Tài liệu hình ảnh phải được chọn lựa một cách cẩn thận và không được trình bày với tính cách lừa gạt.
8. Tất cả những chương trình phỏng vấn thời sự phải theo những tiêu chuẩn đạo đức của báo chí, theo đó, người đi phỏng vấn chọn những câu hỏi sẽ được nêu ra. Ở nơi nào có sự thỏa thuận trước về sự hạn chế phỏng vấn trong một lãnh vực quan trọng và đáng làm tin tức, người đi phỏng vấn sẽ nói trong chương trình rằng đã có sự thỏa thuận về sự hạn chế đó. Sự tiết lộ này phải được nêu ra nếu người được phỏng vấn đòi phải đưa trước các câu hỏi hoặc nếu người ấy tham dự vào việc chuẩn bị ghi âm cuộc phỏng vấn trước khi sử dụng.
9. Một nhà quảng bá truyền hình phải có sự cẩn thận cần thiết trong việc kiểm soát nội dung, kích thước và cách thức sắp đặt các đợt loan tin phát xuất từ đài của mình và trong việc tuyển chọn những người chuyền tin, bình luận gia và phân tích gia.

BIẾN CỐ CÔNG CỘNG

1. Nhà quảng bá truyền hình có một trách nhiệm rõ ràng là lúc nào cũng phải biết những biến cố công cộng và cho săn tin để loan báo cho các công dân.
2. Việc trình bày những biến cố công cộng của một nhà quảng bá truyền hình phải có một cuộc săn tin thích hợp.

VI. Trường hợp tranh luận công khai

1. Truyền hình phải cung cấp một diễn đàn xứng đáng để trình bày những quan điểm có trách nhiệm về những vụ tranh luận có tính cách công khai. Nhà quảng bá truyền hình phải cố gắng khai triển với những cá nhân, những nhóm và những tổ chức có trách nhiệm, những chương trình liên hệ đến những vụ tranh luận công khai có ảnh hưởng đến quốc dân và tạo cơ hội cho những phe đối lập trình bày ý kiến trong những vụ có liên hệ đến đời sống hoặc phúc lợi của một nhóm dân chúng cụ thể.
2. Những lời yêu cầu của những cá nhân, những nhóm hoặc tổ chức xin thời lượng để thảo luận về những quan điểm liên hệ với những vụ tranh luận công khai phải được xét đến trên căn bản giá trị cá nhân và sự đóng góp của những lời yêu cầu đó cho lợi ích chung và cho sự quân bình của chương trình.
3. Chương trình dành cho cuộc tranh luận công khai phải được nói rõ như vậy. Nó không được trình bày một cách có thể làm cho thính giả oặc khán giả nghĩ lầm rằng chương trình chỉ có tính cách giải trí hoặc thời sự hoặc có tính cách nào khác.
4. Những đợt phát tin trong đó đài trình bày ý kiên riêng của đài về những trường hợp có tính cách lợi ích chung phải được nói rõ là mục xã luận. Chúng phải được nhận rõ là ý kiến của đài và phải được phân biệt với tin tức và tài liệu khác của chương trình.

VII. Chương trình phát hình chính trị

1. Những chương trình phát hình chính trị phải được nhận rõ như vậy. Chúng không thể được nhà quảng bá truyền hình trình bày bằng một cách làm cho khán thính giả hiểu lầm tính chất của chương trình.

https://thuviensach.vn

(Tham chiếu Luật Truyền Thông năm 1934 đã được tu chính- các khoản 315 và 317 — và những qui tắc của Ủy Hội Truyền Thông Liên Bang — các khoản 3-654, 3-657, 3-663 — như đã được thảo luận trong Hiệp Hội Quốc Gia các Nhà Quảng Bá).

3. QUI CHUẨN HÀNH NGHỀ CỦA HIỆP HỘI QUỐC GIA CÁC NHÀ TRUYỀN THANH (TRÍCH LƯỢC)

1. Những tiêu chuẩn của chương trình

A. TIN TỨC

Truyền thanh là phương tiện duy nhất đưa đến cho một số dân chúng đông đảo nhất những bài tường thuật về những biến cố thông thường xảy ra. Lợi thế này trong cuộc tranh đua đòi hỏi sự thận trọng — nhanh nhất không phải bao giờ cũng quan trọng hơn là đúng. Những tiêu chuẩn sau đây đã được xác nhận từ quan điểm đó:

1. **Nguồn tin**. Những người có trách nhiệm về tin tức truyền thanh phải luôn luôn áp dụng đức tính thận trọng của nghề nghiệp trong việc chọn lựa các nguồn tin để có được đầy đủ tin tức; tiếng tốt của đài như một phương tiện truyền đạt tin tức có uy thế tùy thuộc phần lớn vào sự liên hệ với những nguồn tin đó.
2. **Tường thuật tin tức**. Việc tường thuật tin tức phải căn cứ vào sự thật và phải có tính cách khách quan. Phải có sự đứng đắn trang nhã trong việc chọn lọc và trình bày tin tức. Cần phải loại bỏ những chi tiết có tính cách bệnh hoạn, giật gân và gây kinh hoàng không cần thiết. Các nhà quảng bá phải chuyên tâm kiểm soát nội dung, kích thước và cách thức trình bày các chương trình và cũng phải chuyên tâm không kém trong việc tuyển chọn các chủ biên và phóng viên có trách nhiệm trong việc thâu thập và phổ biến tin tức từ khi thành tích của đài trong lãnh vực thông tin quan trọng này tùy thuộc phan lớn vào họ.
3. **Bình luận và phân tích**. Những nghĩa vụ đặc biệt được giao phó cho những người phân tích và/hoặc phê bình những tiến triển của tin tức và việc điều hành phải làm thỏa mãn hoàn toàn các thính giả. Chương trình phân tích và bình luận phải được nhận rõ như vậy, để phân biệt với những tin tức trực thuật.
4. **Xã luận**. Những đợt phát tin trong đó đài trình bày ý kiến riêng của đài về những trường hợp có tính cách lợi ích chung phải được nói rõ là mục xã luận. Chúng phải được nhận rõ là ý kiến của đài và phải được phân biệt với tin tức và tài liệu khác của chương trình.
5. **Tường thuật tin tức và những biến cố công cộng**. Trong việc tường thật tin tức và những biến cố công cộng, nhà phát thanh có quyền có thêm những phán xét trong khuôn khổ những tiêu chuẩn đã được báo chí chấp nhận và đặc biệt là những đòi hỏi phải đứng đắn trang nhã trong việc loan tin về các vấn đề công cộng và của tòa án.
6. **Phân phối quảng cáo**. Nhà phát thanh phải có nhận thức đặc biệt trong việc chấp nhận, phân phối và trình bày quảng cáo trong những chương trình thời sự để cho quảng cáo được phân biệt rõ ràng Với nội dung của tin tức.

B. TRƯỜNG HỢP TRANH LUẬN CÔNG KHAI

1. Truyền thanh phải cung cấp một diễn đàn xứng đáng để trình bày những quan điểm có trách nhiệm về những vụ tranh luận có tính cách công khai. Nhà quảng bá truyền thanh phải khai triển những chương trình liên quan đến những vụ tranh luận công khai có tính cách quan trọng đối với quốc dân

https://thuviensach.vn

và để cho những phe đối lập trình bày những trường hợp thực sự có ảnh hưởng đến đời sống và phúc lợi của một số dân chúng cụ thể.

2. Những yêu cầu của những cá nhân, những nhóm hoặc tổ chức xin thời lượng để thảo luận về những quan điểm liên hệ đến những vụ tranh luận công khai phải được xét đến trên căn bản giá trị cá nhân và sự đóng góp của những lời yêu cầu đó cho lợi ích chung.
3. Chương trình dành cho cuộc tranh luận công khai phải được nói rõ như vậy. Nó không được trình bày bằng một cách có thể gây ra cảm tưởng là chương trình có một tính cách khác với chương trình về một cuộc tranh luận công khai.

C. TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

1. Nhà phát thanh và những nhân viên của ông có một trách nhiệm trong cộng đồng và phải làm quen với những nhu cầu cùng những đặc điểm của cộng đồng để phục vụ phúc lợi của các công dân trong đó,
2. Những lời yêu cầu để có thời lượng cho những vụ loan báo hoặc chương trình phục vụ công ích phải được xét đến một cách cẩn thận với sự tôn trọng tính cách và danh tiếng của nhóm hoặc tổ chức liên hệ, nội dung của thông điệp phục vụ công ích và cách thức trình bày.

4. BÁO CHÍ TỰ DO VÀ XỬ ÁN VÔ TƯ

Những điều chỉ dẫn sau đây đã được sự chấp thuận chung giữa các phương tiện truyền thông, tòa án và giới luật sư trong Tiểu Bang Washington về việc tường thuật những vụ xử về tội ác và trở thành một kiểu mẫu cho sự cộng tác tự nguyện để bảo vệ những quyền tự do báo chí và xử án vô tư.

Nền tư pháp có trách nhiệm đối với tòa án, giới luật sư, biện lý cuộc, các nhân viên thi hành luật pháp, các phương tiện truyền thông và công chúng. Không ai được loại bỏ phần gánh vác của những giới đó trong trách nhiệm kể trên hoặc mưu toan chà đạp hoặc sửa đổi sự phán xét của người khác. Không ai tha thứ được những bất công, viện cớ là những bất công đó rất hiếm.

Sự quan tâm lớn nhất đến tin tức thường xảy ra trong giai đoạn trước khi xử một vụ trọng tội. Sau đó là ảnh hưởng lớn nhất đối với tâm trí quần chúng. Đó là lúc mối nguy lớn nhất xảy ra cho việc xử án vô tư. Tòa án, giới luật sư và các phương tiện truyền thông phải phán xét một cách minh mẫn để quân bình việc loan tin với sự chú ý thực sự của quần chúng. Tuy nhiên, những điều này không cần thiết khi một phụ thẩm đoàn đã được tuyển chọn. Điều tất nhiên trong quan niệm tự do báo chí là các phương tiện truyền thông phải được tự do tường thuật nhưng cái gì xảy ra trong phiên xử công khai, thí dụ các vụ hình. Trong khi xử, bổn phận của tòa án là phải có những biện pháp thích hợp để đảm bảo rằng những cuộc thảo luận của phụ thẩm đoàn đã được căn cứ trên những gì đã được đệ trình ở tòa án.

Những điều chỉ dẫn này được để nghị như một phương tiện làm quân bình quyền của công chúng được thông tin với quyền của người bị cáo được xét xử vô tư trước một phụ thẩm đoàn vô tư.

1. Có thể công cố những tin tức sau đây về bị cáo:
   (a). Tên tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp, tình trạng hôn thú của bị cáo và những tài liệu bối cảnh tương tự. Không có một sự hạn chế nào về lý lịch miễn là phải chính xác và đứng đắn.
   (b). Nội dung hoặc bản văn buộc tội như lời khiếu nại, lời tố cáo, tin tức hoặc lý lịch của nguyên đơn.
   (c). Lý lịch, của cơ quan điều tra và bắt giữ và thời gian điều tra.
   (d). Hoàn cảnh ngay khi xảy ra vụ bắt bớ, kể cả ngày giờ và địa điểm, sự kháng cự, rượt bắt, cam giữ và sử dụng vũ khí, sự kê khai những đồ vật tịch thu lúc xảy ra vụ bắt bớ.
2. Việc giới chức thi hành luật pháp và giới luật sư tung ra vài loại tin tức và việc các phương tiện

https://thuvienphapluat.vn

truyền thông phổ biến những tin đó thường gây ra những nguy hiểm có hại mà không giúp ích gì cho việc thi hành luật pháp hoặc lợi ích công cộng. Do đó, tất cả những giới liên hệ đều phải ý thức những mối nguy hiểm có hại trong việc tiết lộ cho công chúng biết trước khi xử án những điều sau đây:

(a). Những ý kiến và tính nết của bị cáo, sự có thể có tội hoặc không có tội.

(b). Những sự công nhận hoặc tự thú tội loi hoặc nội dung của lời tuyên bố, lời khai có thể gán ghép cho bị cáo.

(c). Những tài liệu của kết quả của cuộc điều tra như dấu tay, so chữ hoặc những cuộc trắc nghiệm ở phòng thí nghiệm.

(d). Những lời tuyên bố của những người có thể là nhân chứng.

(e). Những ý kiến liên quan đến chứng cứ và lý lẽ dù chứng cứ đó hoặc lý lẽ đó có sẽ được dùng trong vụ xử án hay không.

Có thể có những ngoại lệ nếu việc thông tin cho dân chúng tỏ ra cần thiết để bắt một kẻ tình nghi hoặc để phục vụ quyền lợi công cộng.

3. Trước khi những lời buộc tội và kết tội là những tài liệu công khai và sẵn sàng cho các phương tiện truyền thông sử dụng, các cơ quan thi hành luật pháp có thể cung cấp tin tức cho các phương tiện truyền thông khi có lời yêu cầu chính đáng. Sự tiết lộ của một phương tiện truyền thông cho công chúng biết tin tức này có thể rất có hại mà không có ích gì thêm cho nhu cầu của công chúng muốn được thông tin. Sự phổ biến tin tức như vậy cần phải được xét một cách thận trọng.

4. Giới chức thi hành luật pháp và tòa án phải để phòng việc chụp hình các bị cáo khi họ ở những nơi công cộng ngoài pháp đình. Các giới chức đó không nên khuyến khích việc chụp hình hoặc quay phim, để đưa bị cáo lên truyền hình.

5. Các hình ảnh về một người tình nghi có thể được giới chức thi hành luật pháp cung cấp trong trường hợp sự tiết lộ này được coi là cần thiết để công chúng giúp đỡ trong việc bắt bớ những kẻ tại đào. Sự tiết lộ này có thể gồm cả hình ảnh lẫn tài liệu về những vụ bớt bớ và kết án đã có trước.

6. Các phương tiện truyền thông được tự do tường thuật những cái gì xảy ra trong quá trình của một vụ án. Giới chức tòa án phải sử dụng những biện pháp như thẩm vấn có hiện diện của luật sư, phòng thảo luận kín cho phụ thẩm đoàn và nghe những lời đối chất sau khi phụ thẩm đoàn dã được tuyển chọn, để đảm bảo rằng những cuộc thảo luận của phụ thẩm đoàn được căn cứ trên những chứng cớ đã được đệ trình tại tòa.

7. Các nhân viên của tòa án, của giới luật sư và của những phương tiện truyền thông hoặc của các cơ quan thi hành luật pháp không nên cho công chúng biết tin tức nào có mục đích ảnh hưởng đến kết cuộc của một vụ xử tội ác.

8. Tính cách giật gân phải bị loại bỏ bởi tất cả những người và cơ quan liên hệ đến vụ án hoặc cuộc tường thuật một vụ xử về tội ác.

o0o

https://thuviensach.vn

CHÚ THÍCH

[←1]

Joseph Pulizer, trong *The North American Review*, số tháng Năm 1904.

[←2]

James Reston, trong một cuộc nói chuyện với tác giả.

[←3]

Walter Cronkite, "Truyền Hình và Tin Tức" (Television and the News) trong *The Eight Art*, New York, 1960, tr. 245.

[←4]

Wes Gallager, "A Changing AP Looks to the Future", *The AP World*, Hè 1971, tr. 8.

[←5]

Paul Swenson: từng làm giám đốc Quỹ Báo Chí (The Newspaper Fund) trong nhiều năm, đã cho tác giả con số ước lượng này căn cứ trên những cuộc nghiên cứu của ông. Con số 60.000 ký giả là một con số thường được James Restou sử dụng. Tác giá nghĩ rằng con số đó có thể chính xác.

[←6]

Những con số này căn cứ trên những phúc trình mới đây của Quỹ Báo Chí.

[←7]

Những con số thống kê này là của Hiệp Hội các Nhà Xuất Bản Báo Hoa Kỳ *(The American Newspapers Publishers Association)*.

[←8]

Tập *The Editor and Publisher International Year Book* cho biết rằng ở Hoa Kỳ có gần 150 nhóm nhật báo làm chủ quá nửa số nhật báo trên toàn quốc.

[←9]

Những con số thống kê này căn cứ trên những phúc trình gửi cho Ủy Hội Viễn Thông Liên Bang (Federal Communication Commission —F.C-C.), những tài liệu trong cuốn sách nhỏ "Kích Thước của Truyền Hình" (Dimentions of Television) do Hiệp Hội Quảng Bá Quốc Gia (National Association of Broadcasters) ở Hoa Kỳ xuất bản và trên những nhận xét riêng của tác giả.

[←10]

Tạp chí *Life* cũng đã phải đình bản vào giữa năm 1973 (LDG).

[←11]

Quỹ Báo Chí ở Princeton, tiểu bang New Jersey, có làm một cuộc nghiên cứu về số lương khởi thủy dành cho các sinh viên tốt nghiệp báo chí ở Hoa Kỳ từ 1964 đến nay và cho biết năm 1972, lương trung bình cho những người có bằng cử nhân (B.A) là 146 Mỹ Kim mỗi tuần trong nhật báo, 127 Mỹ Kim trong tuần báo, 156 Mỹ Kim trong thông tấn xã, 135 Mỹ Kim trong truyền hình, 136 Mỹ Kim trong truyền thanh, 143 Mỹ Kim trong tạp chí, 165 Mỹ Kim trong ngành giao tế quần chúng và 162 Mỹ Kim trong ngành quảng cáo. Những người có bằng cao học (cả M.A. lẫn M.S) trong đó một số người đã có ít nhiều kinh nghiệm nghề nghiệp, được thêm khoảng từ 20 đến 35 Mỹ Kim mỗi tuần trong mỗi lĩnh vực kể trên. Đối với nhưng ký giả có khá kinh nghiệm nghĩa là từ ba đến năm năm trong nghề, số lương tối thiểu được trả tăng một cách nhanh chóng. Thật sự từ tháng tám 1973, số lương tối thiểu mà tờ *Washington Post* trả cho nhân viên tòa soạn là 400 Mỹ Kim mỗi tuần. Nhiều tòa báo khác và thông tấn xã đã áp dụng số lương tối thiểu khá cao từ 1972 như *Washington Star:* 380 Mỹ Kim, *New York Times*: 361,67, *New York* Post: 338,85, *New York Daily News*: 336,43, hãng thông tấn Reuters: 330, *Courier-Express* ở Buffalo, New York: 314, *Mercury Nevs* ở San Jose, Caliiornia: 331,21, hãng Associated Press và United Press International: 300. Vấn đề trả lương cho các thông tín viên truyền hình ở các đô thị lớn phức tạp hơn, trung bình, lương căn bản là 350 Mỹ Kim mỗi tuần cộng thêm những khoản phụ trội đặc biệt tùy theo tình hình quảng cáo.

https://thuviensach.vn

[←12]
Tom Wicker, trong cuốn *The Kennedy Years,* New York 1963.

[←13]
Los Angeles Times, 5 và 6 tháng sáu 1968.

[←14]
Unesco, *World Communications,* bảa in làn thứ tư.

[←15]
Thống kê của tiến sĩ Jon G. Udell, Trường Cao Học Kinh Doanh, Viện Đại Học Wisconsin.

[←16]
Martin Chown, trong tạp chí *The New Scientist* số ra ngày 16-7-1970, tr. 14-16.

[←17]
Trong *Headlines,* một ấn phẩm của Hiệp Hội các Nhà Xuất Bản Báo Hoa Kỳ, tháng Chạp 1971, tr. 3.

[←18]
Những con số thống kê về truyền thanh và truyền hình là của Cục Thông Tin thuộc Hiệp Hội Quốc Gia các nhà quảng bá và của Văn Phòng quảng cáo truyền thanh.

[←19]
Những con số thống kê này là của Văn Phòng Quảng Cáo các Tạp Chí thuộc Hiệp Hội các Nhà Xuất Bản Tạp Chí (Magazine Advertising Bureau of the Magazine Publishers Association). Xem thêm phúc trình của tờ *The New York Times,* ngày I1-3-1971, tr. 1.

[←20]
Thống kê trong *Publisher"s Weekly.*

[←21]
Tóm lược Columbia-du Pont về báo chí phát thanh 1970-71. tr. 14.

[←22]
Dẫn trong ANPA Newsletter, ngày 31 tháng Chạp 1971, tr. 1.

[←23]
Biên bản các cuộc thảo luận của Hiệp Hội các Chủ Bút Hoa Kỳ (American Society of Newspaper Editors) năm 1965, tr. 41,

[←24]
Theo bài tường thuật trong tạp chí *Education USA,* số tháng mười 1971.

[←25]
Bản phúc trình Roper năm 1972 cho biết 60 phần trăm công chúng nhờ vào truyền hình để được biết những tin tức đầu tiên. Một cuộc nghiên cứu của Tổ Chức Opinion Research Corporation cũng trong năm đó cho biết 43 phần trăm sinh viên tốt nghiệp đại bọc và 27 phần trăm học sinh tốt nghiệp trung học coi truyền hình ít hơn những năm trước trong khi 43 phần trăm sinh viên tốt nghiệp đại học và 41 phần trăm học sinh tốt nghiệp trung học đọc báo nhiều hon năm trước. Cuộc thăm dò của Roper là do ngành truyền hình Hoa Kỳ nhờ thực hiện, còn cuộc nghiên cứu của Tổ Chức ORC là do Hiệp Hội các Nhà Xuất Bản Báo Hoa Kỳ nhờ làm.

https://thuviensach.vn

[←26]
Trích trong bản tin của Hội Chủ Bút Hoa Kỳ (American Society of Newspaper Editors), ngày 1-1-1956, tr. 7.

[←27]
Trích trong cuốn *Blue Book* của Associated Press Managing Editors, 1957

[←28]
Linotype; máy sắp chữ tự động, đúc thành dòng chữ chì (LDG)

[←29]
Bernstein, *Watch Your Language*, trang 6-7.

[←30]
Andrew C. Lang, *The AP Radio News Style Book*, trang 5.

[←31]
Thực ra, Harry S. Truman đắc cử. (LDG)

[←32]
Điều này đối với báo Việt ngữ không thành vấn đề vì các *thì* của động từ không gò bó như Anh ngữ. (LDG)

[←33]
"Not guilty" và "innocent" đều có thể dịch là "vô tội", nhưng trong danh từ pháp luật phải dùng "not guilty".

[←34]
Vấn đề này không có đối với Việt ngữ (LDG) Mạo từ (article) ở Việt ngữ không quan trọng như mạo từ của Anh ngữ.

[←35]
Nguyên văn: Whatever the people say is okay by me, the people "peak real good", Bernstein muốn mỉa mai nên đưa một câu văn nói chướng tai sai qui tắc ra làm thí dụ.

[←36]
The Washington Post, ngày 21-4-1972, trang 1.

[←37]
Bản tin Reuters, ngày 16-12-1971

[←38]
Aldeo Whitman. "So you want to be an obit writer" *Saturday Review*, 11-12-1971. tr 71.

[←39]
Xem trang 108 trên đây (LDG)

[←40]
Theo bản tin của A.P. ngày 27-1-1967.

https://thuviensach.vn

[←41]
Trích *The New York Times,* ngày 30-6-1971.

[←42]
Đây là đoạn văn mô tả một cuộc đua xe hơi với những âm thanh và màu sắc đặc biệt của những chiếc xe đua. (LDG)

[←43]
John Tabbel, "The Old New Journalism", tạp chí *Saturday Review,* ngày 13-3-1971, tr. 96.

[←44]
Năm 1971, hãng AP cho biết có l.263 hội viên báo hàng ngày và 3.347 hội viên truyền thanh và truyền hình ở Hoa Kỳ với một ngân sách 69,7 triệu Mỹ Kim để chi tiêu cho tất cả các hoạt động. Tính đến ngày 31-3-1972, UPI có 1.130 khách hàng báo chí và 3.382 khách hàng truyền thanh và truyền hình ở Hoa Kỳ và tổng số chi cho năm 1971 là 57,3 triệu Mỹ Kim. Cả hai đều có nhiều khách hàng báo chí và phát thanh phát hình ở ngoại quốc.

[←45]
Tass, tên viết tắt của hãng thông tấn Sô Viết: Telegrafnoie Agenstvo Sovietskavo Soyuza, được thành lập từ năm 1925. (LDG)

[←46]
Chúng tôi cho in lại trong Chương này nguyên văn những bản tin bằng Anh ngữ được chọn làm thí dụ cùng với bản dịch để bạn đọc nhận rõ cách thức làm tin và chuyển tin của các hãng thông tấn. (LDG)

[←47]
The du Pont-Columbia Survey of Broadcast Journalism, 1970-1971, tr. 104.

[←48]
Ibid, tr. 106.

[←49]
Dưới chế độ "Thông báo Quốc Phòng" (D. Notice — D, chữ đầu của Defense: Quốc Phòng) của Anh Quốc, báo chí cộng tác với chính phủ để loại bỏ những tài liệu có bại cho an ninh quốc gia. Nhúng thông báo của Chính Phủ Anh được gửi đến các phương tiện truyền thông cho biết những bài thuộc vài loại đề tài nào đó có thể vi phạm "luật bảo vệ bí mật quốc gia". Những thông báo quốc phòng đều do một ủy ban phổ biến, ủy ban này được thành lập từ 1912 gồm có 11 nhân viên thuộc các phương tiện truyền thông và năm nhân viên thuộc chính phủ.

[←50]
John Hobenherg. *Between Two Worlds: Policy,Press and Public Opinion in Asian-American Relations*,NewYork : 1967, p. 4.

[←51]
Lombroso Cesare (1835-1909), luật gia người Ý chuyên nghiên cứu về các tội ác. (chú cước của tác giả)

[←52]
Henry Woodward Sackett, Harold L. Cross và B. Douglas Hamilton, "Những Điều Cần Biết Về Luật Phỉ Báng" (*What You Should Know About The Law Of Libel*) do Trường Cao Học Báo Chí, Viện Đại Học Columbia phổ biến tr. 4.

[←53]
Harold L. Cross, *The People's Right to Know*, New York, Columbia University Press, 1953, tr. 115-116.

https://thuviensach.vn

[←54]
The Constitution of the United States: Analysis and Interpretation (Hiến Pháp Hoa Kỳ: Phân Tích Và Diễn Giải) của thư viện Quốc Hội, do Edward S. Corwin xuất bản, Washington, 1953 tr99-100.

[←55]
The New York Times vs. Sulivan (376 U.S 254).

[←56]
Editor and Publisher, 12-6-71. Tr.9

[←57]
Sackett, Cross và Hamilton "Bạn phải biết gì về luật phỉ báng" (*What you should know about the law of libel*), tr. 21

[←58]
S.D.Warren và L.D.Brandeis. "*The Right To Privacy*", Harvard Law Review (1890). Tr. 193

[←59]
Wilson W. Wyatt, "*The Right of Privacy Doctrine*", *ASNE Bulletin* tháng 11-1967, tr. 3.

[←60]
The New York Times, ngày 11-11-1967, tr. 14 và 24; tạp chí *Editor and Publisher*, ngày 14-1-1967, tr.11

[←61]
Wyett, "Lý Thuyết Về Quyền Riêng Tư" (*The Right of Privacy Doctrine*), ASNE Bulletin, November 1967, tr.4

[←62]
The New York Times, 1-7-1971, tr. 1

[←63]
The Miami Herald, 4-7-1971, tr.6A

[←64]
Editor and Publisher, 26-6-1971, tr.12

[←65]
Peter. H. Schuck, luật sự của Trung Tâm Nghiên Cứu Luật Đáp Ứng (Center For Reponsive Law) của Ralph Nader, phát biểu ý kiến ngày 15-3-1972 trước Tiểu Ban Hạ Viện phụ trách Hoạt Động của Chính Phủ do Dân Biểu W.S.Moorhead (Dân Chủ, tiểu bang Pennsylvania) làm chủ tịch.

[←66]
The New York Times, 30-6-1972, tr. 1: *Editor and Publisher*, 8-7-1972, tr.11.

[←67]
The New York Times. 23-6-1966

[←68]

https://thuviensach.vn

Bản dịch Tu Chính Án Thứ Năm của Hiến Pháp Hoa Kỳ: Không một người nào sẽ bị chịu trách nhiệm về một trọng tội quan hệ đến sinh mệnh hoặc một gia nhục khác nếu không có cáo trạng do Đại Phụ Thẩm Đoàn lập ra , trừ những trường hợp xảy ra trong lục quân hoặc hải quân hoặc dân quân, khi quân đội này hiện diện trong thời kỳ chiến tranh hoặc thời kỳ quốc biến; không một người nào bị xử hai lần một trọng tội có thể nguy hại đến tính mệnh của mình. Không một người bị bắt buộc làm chứng có hại cho mình, hoặc bị tước mất quyền sống, quyền tự do, hoặc tài sản nếu không được xét xử theo đúng luật pháp. Không một tư hữu tài sản nào bị lấy để dùng vào việc công mà không được bồi thường một cách công bình. (cước chú của dịch giả)

[←69]
Báo *The New York Times* số ra ngày 14-6-1966 và tạp chí *Time* ngày 29-4-1966 tr. 57

[←70]
Xem thêm văn bản đầy đủ về vấn đề này trong phụ lục III, phần 4. (LDG)

[←71]
Columbia Journalism Review, số tháng Chạp 1971, tr 22-27

[←72]
John Steinbeck, "*Making of a New Yorker*". Tạp chí *The New York Times*. Số 1-2-1953

[←73]
Michigan Press Association Inc. *Editor Bulletin*. Số 9 22-6-1950 tường thật cuộc diễn thuyết của chưởng lý Stephen J. Roth ngày 2-5-1950

[←74]
Harold L.Cross, *The People's Right To Know*, New York, Columbia University Press, 1953, tr.95-96

[←75]
San Francisco Chronicle, 14-9-1971. Tr. 1.

[←76]
The New York Times, 8-6-1965.

[←77]
The New York Times, 7-6-1966

[←78]
Mann Act, do Nghị sĩ Mỹ James R. Mann (1856-1922) đệ trình và được ban hành năm 1910 (LDG).

[←79]
The New York Times, 27-5-1972, tr. 1.

[←80]
Alexis de Tocqueville, *Democracy in America*, Vintage Press, New York, 1954, Bộ 1, tr.129

[←81]
Walter Lippmann, *Public Opinion*, Macmillan, New Yorm, 1922, tr. 197

[←82]

https://thuviensach.vn

Walter Lippmann, op crit, tr.1225

[←83]
W.Phillips Davision, *International Political Communication*, Praeger, New York, 1966, tr. 66

[←84]
The Bulletin of the American Society of Newspaper Editors, số tháng Sáu 1971, tr.1

[←85]
The Bulletin of the American Society Newspaper Editors, số tháng Hai 1972, tr.1

[←86]
Phúc trình dupont-Columbia về Báo Chí Phát Thanh 1970-71, tr. 7-14.

[←87]
Bulletin of the American Society of Newspaper Editors, số tháng Chín 1971, tr.6.

[←88]
Gồm cả những danh từ thường dùng trong truyền thanh, truyền hình và điện ảnh.

https://thuviensach.vn